Trần Thanh Vân

HUYẾT MỸ NHÂN

Vnthuquan.net, 2009.

Trần Thanh Vân

HUYẾT MỸ NHÂN

Vnthuquan.net, 2009.

Hồi 1

Huyết!... Huyết mỹ nhân!...

Đó là một vật với một người đã làm trấn động cả võ lâm thời vua Càn Long đời nhà Thanh.

Huyết là Huyết Thần Kinh một cuốn võ học bí kíp, trong có ghi bảy môn tuyệt kỹ tuyệt học giang hồ.

Mỹ nhân là một Xà Khiết mỹ nhân họ Lệnh Hồ tên Sở Sở, là một thiếu nữ mặt đẹp như hoa nở mà lòng dạ độc địa như rắn rết, người trong võ lâm nghe thấy tên của nàng là phải khiếp sợ ngay. Không ai biết võ công của nàng ra sao chỉ biết từ khi nàng xuất hiện trên giang hồ chưa từng gặp tay đối thủ.

Huyết là một thứ huyết vô biên, trên "Huyết" có một mỹ nhân tuyệt sắc đang ngồi. Huyết đó không phải là Huyết Thần Kinh mà mỹ nhân cũng không phải là Lệnh Hồ Sở Sở. Huyết đó chỉ một bãi sa mạc ngoài Ngọc Môn quan. Vì ánh nắng chiều tà ở nơi đó đỏ tươi lại chiếu xuống trên bãi cát rộng mênh mông nên trông không khác gì một bể máu vậy.

Trên bãi sa mạc đỏ như máu ấy, đang có một giai nhân tuyệt sắc tuổi trạc hai lăm, hai sáu, mình mặc áo lụa dài màu huyền, tóc mây đen nhánh xõa xuống tận vai, lại còn có hai người ngồi hai bên nàng.

Một người là đạo sĩ thân hình gầy gò, một người là ông già mặc áo xám trông giống hệt một con vượn, hai mắt sáng như hai ngọn đèn ló.

Đạo sĩ gầy gò ngồi bên trái liếc mắt nhìn mặt trời đang lặn, gượng cười nhìn giai nhân tuyệt sắc nói :

- Huyền Y Tiên Tử! Bần đạo với Lục Chi Tiên Viên Mễ lão tử ở trong sa mạc mênh mông này đã tìm kiếm luôn bảy ngày bảy đêm mới tìm thấy một góc Huyết Hà đồ không ngờ lại bị Tiên Tử nhanh tay cướp mất trước. Tiên Tử lượm đước vật báu mà người khác đã tốn công lao một cạch dễ dàng như vậy thực hơi quá đáng!

Huyền Y Tiên Tử đưa mắt nhìn Sấu Thuần Dương Đới Cảnh một đạo sĩ có tiếng tăm khá hung ác trong giới võ lâm, cười khẩy hỏi lại :

- Đới chân nhân, cử chỉ đoạt báu của võ lâm tất nhiên ai ra tay trước người ấy được. Như vậy có khi nào lại nhường nhau như ăn uống đâu? Chẳng hay tôi nói như thế có phải không?

Đới Cảnh nghe nói chỉ cười khỉnh một tiếng, chớp nháy đôi mắt hung ác, mặt lộ sát khí liền.

Ông già áo xám trông như vượn chỉ sợ đôi bên ăn nói quá trớn sinh ra bất hòa, liền chắp tay vái chào Huyền Y Tiên Tử mỉm cười xen lời :

- Huyền Y Tiên Tử xin thứ lỗi Mễ Nguyên Thông này có ích lợi gì, chả hay Tiên tử có biết không?

Huyền Y Tiên Tử gật đâu đáp :

- Tất nhiên bổn Tiên tử phải biết rõ. Huyết Hà đồ này có ba mảnh đất tất cả, nếu ai lấy đủ ba mảnh ghép lại vào nhau, căn cứ trên lời chỉ dẫn của bản đồ mà tìm kiếm Huyết Hà rồi lặn xuống sông đó mà mò Huyết Thần Kinh luyện thành bảy môn võ học tuyệt kỹ trong cuốn

Huyết Thần Kinh sẽ vô địch thiên hạ liền.
Mễ Nguyên Thông cười ha hả nòi tiếp :
- Võ công ghi trong quyển Huyết Thần Kinh tuy cao thực nhưng môn nào cũng liên quan đến huyết, ác độc vô cùng, nên người trong giới Hắc đạo chúng tôi ai ai cũng mong chiếm được quyển sánh đó. Nhưng Tiên Tử là cao thủ trong giới Bạch đạo được các nhân vật trong võ lâm tôn kính đáng lẽ Tiên Tử không nên nhúng tay vào việc này mới phải?
Huyền Y Tiên Tử lắc đâu cười đáp :
- Mục đích của bổn Tiên Tử khác hai vị. Hai vị muốn tìm pho Huyết Thần Kinh để luyện thành võ công kỳ tuyệt mà coi thường thiên hạ. Còn bổn Tiên Tử chỉ muốn hủy bộ kinh ấy đi để nó khỏi lọt vào tay những kẻ gian ác làm hại người hiền.
Đang lim dìm đôi mắt, Đới Cảnh bỗng trợn to đôi mắt tia ra hai luồng ánh sáng hung ác, lớn tiếng xen lời hỏi :
- Vệ Linh Chi, ngươi đừng có để ngươi ta mời rượu không uống chỉ thích uống rượu phạt thôi. Có lẽ võ công của bần đạo chỉ thua kém người chừng nửa hỏa hầu nhưng nếu bần đạo sử dụng Bát Tiên Tử Kiếm hợp với Tiên Viên Trảo của Mễ lão tử mà cùng tấn công một lúc có lẽ chôn vùi Tiên Tử trong bãi sa mạc này cũng không phải là chuyện khó khăn gì.
Vệ Linh Chi cau mày hỏi lại :
- Hai người đều là nhân vật hạng nhất và rất có tên tuổi trên giang hồ như vậy khi nào hai người lại có hành động vô sỉ như thế?
Đới Cảnh cười điên khùng đáp :
- Muốn đạt tới mục đích người ta bất chấp danh nghĩa mà tận dụng mọi thủ đoạn. Theo ý bần đạo Tiên Tử nên hòa hoãn đưa mảnh

Huyết Hà đồ ấy ra chúng tôi sẽ trao tặng bộ áo Thiển Tôn Nhuyễn Giáp thì hơn!

Vệ Linh Chi ngẩng mặt lên trời cười khỉnh :

- Bây giờ sắp hết giờ Dậu, dù hai người không biết xấu hổ, dùng thủ đoạn vô liêm sỉ liên tay tấn công bổn Tiên Tử chăng nữa, bổn Tiên tử dám chắc trong nửa tiếng đồng hồ quyết không bị hai người đánh bại được. Hễ tới giờ Tuất là sư muội cửa bổn Tiên tử Hồng Y Tiên Tử Hứa Linh Sa sẽ tới đây liền, tài nghệ của em ta tương đương với ta nhưng ra tay độc ác hơn bổn Tiên Tử nhiều như vậy thử hỏi hai người có thoát được công đạo không?

Đới Cảnh nghe Huyền Y Tiên Tử nhắc tới Hồng Y Tiên rử Hứa Linh Sa sắp tới y cũng phải cau mày lại lòng lo lắng vội tung mình nhảy lên, rút trường kiếm ra quát bảo Mễ Nguyên Thông :

- Mễ lão tử, chúng ta khổ công tìm kiếm khắp sa mạc này trong bảy ngày đêm không khi nào lại chịu mất công toi, trong lúc con nhãi Hứa Linh Sa chưa tới chúng ta phải hạ con tiện tỳ Vệ Linh Chi này trước để cướp lại mảnh Huyết Hà đồ rồi hãy nói chuyện khác sau.

Mễ Nguyên Thông trầm ngâm không phản ứng trong lòng y đang nghĩ một phương cách nham hiểm để cướp đoạt lại mảnh Hà Đồ. Y từ từ đứng dậy ôn tồn nhìn Vệ Linh Chi nói :

- Vệ Tiên Tử nên suy nghĩ kỹ lại đi, chúng ta đừng nên vì mảnh Huyết Hà đồ nho nhỏ mà làm cho đôi bên phải...

Y chưa nói dứt thân hình đã cử động, tay phải sử dụng thế Tiên Viên Trích Quả (vượn tiên hái trái cây) nhắm mặt Huyền Y Tiên Tử chộp luôn, tay trái y vẫn chuẩn bị từ lâu, vận mười thành công lực Hắc Sát Âm Thủ nhằm ngực và bụng Linh Chi đánh tới.

Phần vì thi có tài nghệ cao siêu nên táo bạo hơn, phần thứ hai không

ngờ đối phương lại có hành động vô sỉ như thế mà Huyền Y Tiên Tử một đấu với hai kẻ địch đột nhiên ra tay tấn công lén, cho nên khi móng tay phải và bàn tay trái của Nguyên Thông sắp tấn công tới nơi mà nàng vẫn ngồi yên trên đống cát.

Thân hình của Mễ Nguyên Thông xông tới gần, Huyền Y Tiên Tử mới dồn Tiên Thiên Chân Khí vào tay áo rộng mà hất mạnh vào kẻ địch một thế.

Phương pháp đối phó của nàng ta vừa hợp lúc nên Nguyên Thông công lực hơi kém hơn nên bị cương phong của Tiên Thiên Chân Khí của nàng ta hất hẳn lên trên không rồi rớt xuống.

Mễ Nguyên Thông lúc ấy mới biết Huyền Y Tiên Tử quả thật lợi hại, thế Tiên Viên Trích quả ở tay phải mình không ăn thua mà cả Hắc Âm Sát Thủ giết người một cách vô hình cũng bị Vệ Linh Chi phá hết.

Tuy Nguyên Thông tấn công lén không ăn thua gì nhưng thanh trường kiếm của Đới Cảnh đã vung lên một vòng cuồn cuộn tới, lưỡi kiếm lạnh lùng nhằm đầu Huyền Y Tiên Tử đâm tới.

Vệ Linh Chi sớm biết trường kiếm của Đới Cảnh không phải là khí giới tầm thường nên nàng không dám khinh địch, ngửa người về phía sau sử dụng thế Sảo Bộ Tước Kiều (Khéo bước qua cầu do dàn chim bắc). Nàng dùng gót chân đạp mạnh một cái người đã đã lướt ra xa hơn trượng.

Đới Cảnh với Nguyên Thông vội đuổi theo tấn công, thế công của chúng mạnh như vũ bão. Chỉ trong nháy mắt chúng đã tấn công liên tiếp Linh Chi bốn thế kiếm và ba thế trảo một lúc.

Huyền Y Tiên Tử thấy thế tức giận khôn tả. Trong lúc tránh né nàng rút luôn Giao Cân Nhuyễn Trượng (chiếc gậy mềm bằng gân con giao long) Nàng dùng gót chân đạp mạnh, người đã từ từ lướt ra

ngoài xa hơn trượng.
Đới Cảnh với Nguyên Thông vội đuổi theo tấn công, nàng dùng nhuyễn trượng xử luôn thế Thiên Long Bái Vĩ (rồng trời vẫy đuôi) một thế trượng tuyệt diệu. Bóng trượng như khoảng núi, gió trượng kêu veo veo đẩy cho hai tên hung ác lui ra ngoài xa sáu, bảy thước mới đứng yên.
Mễ Nguyên Thông cũng biết Huyền Y Tiên Tử võ nghệ rất cao siêu nên nhân lúc bị đẩy lui đã ngấm ngầm mở cái túi da trong đựng Hắc Sách Lạc Hồn Sa chuẩn bị nếu khi nào hai người ra tay không thắng nổi đối phương sẽ dùng ám khí độc oai trấn giang hồ ra sử dụng.
Đới Cảnh bị Huyền Y Tiên Tử dùng trượng đẩy lui như vậy có vẻ không phục liền trợn ngược đôi mày lên thét lớn một tiếng múa kiếm xông vào công tiếp.
Nguyên Thông vẫn dùng Tiên Viên Trích Quả với Hắc Sát Âm Thủ phối hợp với Đới Cảnh tấn công Linh Chi.
Chỉ trong giây lát, trận ác chiến đã kịch liệt khôn tả. Bóng người, bóng trượng, bóng kiếm với bóng chưởng gây nên những tiếng kêu veo veo, tiếng gió ào ào, hất tung những hạt cát vàng ở dưới đất lên thành một bức họa tuyệt diệu và cực kỳ gay cấn.
Bóng người càng lúc càng mờ, ánh sáng chiều tà càng lúc càng nhạt.
Năm mươi hiệp đầu, Chuẩn Y Tiên Tử còn chiếm ưu thế. Từ hiệp thứ 51 trở đi, thì đôi bên ngang tay nhau.
Đấu tới hiệp thứ 150, dù sao Đới Cảnh với Nguyên Thông hai địch một cũng chiếm phần hơn, nên chúng đã nắm chắc được phần thắng.
Trong lúc Huyền Y Tiên Tử sắp bại đến nơi, thì bỗng có một đám

mây đỏ từ phía Đông nam nhanh như điện chớp bay tới.
Ngựa đã đỏ, người lại càng đỏ chót. Một mỹ nữ quần áo màu đỏ, tuổi chạc đôi mươi, trên vai khoác một chiếc áo choàng đỏ thẫm, cưỡi con ngựa thiên lý cũng đỏ như lửa, đang phóng tới như tên bắn.
Huyền Y Tiên Tử Vệ Linh Chi thấy sư muội của mình là Hồng Y Tiên Tử Hứa Linh Sa đã tới nơi, tinh thần rất phấn chấn, liền múa tít cây nhuyễn trượng, giở thế Lăng Quyên Lưu Sa (sóng cuộn cát chảy), gạt bóng kiếm trùng trùng điệp điệp của Đới Cảnh sang bên, thuận tay đổi sang thế Vị Hà Thủy Câu (thả cần câu ở sông vị), chút nữa thì điểm trúng huyền cơ huyệt của Nguyên Thông.
Nguyên Thông xoay người một vòng, lui về phía sau ba bước mới tránh thoát thế đó. Nhưng đột nhiên y cảm thấy một luồng chưởng phong nhằm đỉnh đầu mình đè xuống.
Thì ra Hồng Y Tiên Tử tánh rất nóng nảy, xa xa trông thấy sư tỉ bị bao vây, liền giở khinh công tuyệt đỉnh, sử dụng thế Ưng Phi Nhập Vân, (Chim ưng bay vào trong đám mây), từ trên lưng ngựa nhảy xổ tới tấn công luôn.
Trong lúc Hứa Linh Sa nhảy tới, thì vừa gặp Mễ Nguyên Thông lui bước tránh né, nên nàng thừa cơ giở luôn thế Thiên Tinh Thủy Thái (sao trời tỏa ánh sáng ngũ sắc), định dùng chưởng hạ ngay tên hung ác của giới Hắc đạo này tại chỗ.
Nguyên Thông gặp nguy hiểm, tính hung ác lại càng tăng thêm, vội nghiêng đầu vai xoay người sang bên trái tránh, rồi thừa cơ lấy luôn một nắm Hắc Sách Lạc Hồn Sa cầm ở trong tay.
Trong lúc đường đột ứng biến, dù sao y cũng tay chậm hơn một chút, tuy thân hình của y đã gượng tránh né được, nhưng đầu vai trái vẫn bị chưởng của Hồng Y Tiên Tử quét trúng.

Chưởng lực của nội gia cao thủ có phải tầm thường đâu? Nguyên Thông hét lớn mọt tiếng, tự biết xương đầu vai của mình đá bị gãy.
Hồng Y Tiên Tử cũng là người coi kẻ ác hơn thù, thấy thế cười khẩy một tiếng, liền nhằm yếu huyệt của Nguyên Thông điểm luôn.
Cười khẩy một tiếng, Nguyên Thông quay người quát lớn :
- Con nhãi này muốn chết phải không?
Y không sao nhịn được nứa liền ném luôn nắm Lạc Hồn Sa ra khỏi tay. Ám khí ấy hóa thành đám khói đen tanh hôi nồng nặc, bay lan tràn trên không trung.
Hồng Y Tiên Tử hơi sơ ý một chút, quên mất câu con giun dẫm lắm cũng phải oằn, nên nàng vừa trông thấy làn khói đen bay mù mịt, mùi tanh hôi xông lên mũi, đã biết là nguy hiểm, vội vận nội gia cương khí lên thổi mạnh một cái, định thổi tan đám khói đen ấy.
Công lực của Hứa Linh Sa quả thật lợi hại. Nàng vừa phun một cái, đám khói đen ở trên không đã bị nàng thổi tan mất già nửa.
Vì số Lạc Hồn Sa ấy quá nhiều, mà đám ở trước mặt tuy đã bị nàng thổi tan, nhưng những hạt cát xung quanh vẫn còn bắn vào người nàng rất nhiều. Huống hồ nàng phải ngửi mùi tanh hôi của nó, chỉ trong nháy mắt, nàng đã cảm thấy đầu óc choáng váng, ngã lăn ra đất, bất tỉnh nhân sự.
Huyền Y Tiên Tử không ngờ lại có sự đột biến ấy xảy ra, nàng muốn ra tay cứu viện đã hơi chậm. Đến khi nàng nhảy tới nơi, thì Hứa Linh Sa đã ngộ độc chết giấc ngã lăn ra đất rồi. Nàng kinh hoảng mặt thất sắc, giận dữ dậm chân xuống đất liên hồi. Còn Nguyên Thông với Đới Cảnh thì cao hứng khôn tả lớn tiếng cười như điên cuồng.
Một mặt nhờ Đới Cảnh dùng linh dược băng bó vết thương ở vai cho mình, một mặt nhờ Nguyên Thông giơ bàn tay phải sáu ngón lên,

đắc chí cười ha hả nói :

- Vệ Linh Chi, ngươi phải biết ám khí Hắc Sách Lạc Hồn Sa của Mễ Nguyên Thông này là một ám khí độc đáo. Sư muội của ngươi bị bắn trúng, nếu trong nửa tiếng đồng hồ mà không uống ngay thuốc giải độc, thì y sẽ biến thành lột đống nước máu ngay. Dù có Hoa Đà hay Biển Thước sống lại cũng đành phải bó tay chứ không có cách gì cứu chữa được nữa.

Cau mày lại, Vệ Linh Chi lạnh lùng hỏi :

- Ngươi nói như thế có dụng ý gì? Có phải ngươi muốn ta dùng mảnh Huyết Hà đồ kia trao đổi thuốc giải độc của ngươi đấy không?

Nguyên Thông gật đầu cười khẩy đáp :

- Ngoài cách ấy ra, ngươi không còn cách gì cứu chữa được sư muội của ngươi nữa.

Linh Chi đưa mắt nhìn sư muội nằm chết giấc dưới đất, rồi nghiến răng gật đầu, nói tiếp :

- Thôi được ngươi hãy đưa thuốc giải độc cho ta, ta nhận lời trao đổi Huyết Hà đồ cho ngươi.

Dùng giọng mũi kêu “hừ” một tiếng, Nguyên Thông lạnh lùng ngắt lời :

- Vệ Linh Chi, ngươi tưởng ta là đứa trẻ lên ba hay sao? Nếu ngươi không đưa mảnh Huyết Hà đồ cho ta trước, khi nào ta chịu đưa thuốc giải độc cho ngươi?

Linh Chi nhìn Nguyên Thông hồi lâu, rồi trầm giọng hỏi :

- Ta đưa mảnh Huyết Hà đồ cho ngươi, nếu ngươi nuốt lời thi sao?

Nguyên Thông liền đáp :

- Nếu ta nuốt lời không đưa thuốc giải độc cho ngươi, thì sau này ta sẽ chết bằng Hắc Sách Lạc Hồn Sa của ta.

Thấy đối phương đã thề độc như vậy, Linh Chi liền móc túi lấy một cuốn da dê ra.

Nguyên Thông đỡ lấy cuốn da dê ấy giờ ra xem, thấy bên trong vẽ phong cảnh hai ngọn núi kẹp một giòng nước, màu nước tô bằng chu sa. Nhưng giòng nước ấy đi tới mép da dê thì bi cắt đứt. Hiển nhiên thấy bức hình đồ này không toàn vẹn, phải kiếm ra được hai mảnh kia chắp lại mới đầy đủ.

Thấy Nguyên Thông cứ mãi ngắm xem tấm da dê, không đưa thuốc giải cho mình, Linh Chi liền lên tiếng hỏi :

- Nguyên Thông, thuốc giải Hắc Sánh Lạc Hồn Sa của ngươi đâu, sao không thấy đưa ra cho ta?

Nguyên Thông thò tay vào lưng, cười giọng quái dị đáp :

- Kìa Linh Chi, hà tất ngươi phải nóng ruột như làm chi? Này đây, ta đưa thuốc giải cho ngươi!

Vừa nói dứt, y đã rút tay ra, lấy một nắm cát độc Hắc Sách nhằm người Linh Chi ném tới.

Thương đâm trước mặt dễ chống đỡ, tên bắn sau lưng khó đề phòng. Nhất là Huyền Y Tiên Tử là môn hạ đắc ý của Nam Nhạc Thần Tẩu, là một danh môn chính phái, tâm tánh quang minh chính đại, nên có bao giờ Mễ Nguyên Thông này dám nuốt lời thề một cách trắng trợn như thế. Cho nên nàng cũng bị trúng ám khí độc ấy như Hồng Y Tiên Tử, và cũng ngã lăn ra đất chết giấc tức thì.

Mễ Nguyên Thông đắc chí cười như điên khùng. Ngờ đâu tiếng cười của y chưa dứt, thi đã có một luồng gió mạnh sau lưng lấn át tới.

Bây giờ lại đến lượt Mễ Nguyên Thông bị tấn công lén. Y chỉ nghe được một tiếng ngựa hí vang động đùi y đã bi một vật gì nặng tựa ngàn cân đánh trúng, người y bị văng ra ngoài xa mấy thước, nếu

không nhờ có công lực thâm hậu, thì xương đùi cua y đã gãy rồi.
Thì ra Nguyên Thông mải tấn công lén chị em Huyền Y Tiên Tử, nhưng quên thất con Thiên Lý Hỏa Vân Câu của Tiên Tử cưỡi là một con ngựa báu rất khôn ngoan và đã được huấn luyện lâu nên bị con ngựa đá đến suýt gãy đùi, bắn ra ngoài xa mấy thước, cả mảnh Huyết Hà đồ ở trong tay y cũng bị con ngựa ấy dùng mõm cướp mất.
Đới Cảnh thấy thế cả kinh, vội múa kiếm đuổi theo, Nhưng dù khinh công thân pháp của y có giỏi đến đâu, cũng không thể nào nhanh bằng Thiên Lý Mã được, chỉ biết hậm hực nhìn theo con hỏa vân câu chạy mất dạng trong đám bụi vàng.

* * * * *

Trên con đường nắng gắt đi đến núi Hoa Sơn một thanh niên lầm lũi rảo bước, gương mặt hiện đầy vẻ phẫn uất, đó là Nghiêm Mộ Quang biệt hiệu Kim Cung Thần Kiếm Thủ, là một thanh niên chính phái mới nổi danh trên giang hồ.
Mộ Quang mặt mũi tuấn tú, hành vi chân chính được quần hùng trên giang hồ tôn làm thiếu niên anh hùng. Mộ Quang là đệ tử của Chưởng môn phái Tây Nhạc Lãnh Trúc tiên sinh Trà Nhất Minh.
Chàng còn là người yêu của Hồng Y Tiên Tử Hứa Linh Sa, trai tài gái sắc thật là một cặp tình nhân xứng đôi vừa lứa trên giang hồ.
Một hôm Mộ Quang rong ruổi lên núi Thất Sơn gặp một người bạn cũ của sư phụ là Liễu Vân Đình.
Liễu Vân Đình ngẫu nhiên biết được cuộc hỗn chiến tại bãi sa mạc, gặp gỡ Mộ Quang liền tuần tự kể lại câu chuyện cho chàng nghe...
Mộ Quang càng nghe càng cảm thấy bồn chồn nóng nảy, sát cơ hiện rõ trên khuôn mặt.
Chàng đập bàn hét lớn :

- Ta thề nhất quyết phải báo thù cho bằng được!

Liễu Vận Đình đã biết Mộ Quang cùng với hai nàng Nam Nhạc song xu thế nào cũng có sự liên can mật thiết với nhau, cho nên ông ta một mặt khuyên chàng nên chấn tĩnh tinh thần, một mặt thủng thẳng nói :

- Bữa nọ Lão phu có việc đi qua Lương Sơn, gặp Lục Chỉ Tiên Viên Mễ Nguyên Thông với Bệnh Thuần Dương Đới Cảnh, thủ hạ của Hoa Sơn Nhị Quái, ngẫu nhiên nghe chúng than thở với nhau. Chúng bảo, tuy đã dùng Hắc Sánh Lạc Hồn Sa tấn công lén Nam Nhạc song xu, khiến hai nàng bị chôn xương vùi cát, ở trong bãi cát vàng, và mảnh Huyết Hà đồ đã đến tay rồi lại bị mất.

Mộ Quang nghe tới đó, mặt lộ vẻ oán hận, mắt tia ra hai luồng ánh sáng chói lọi, vội hỏi Vân Đình tiếp :

- Thưa Liễu lão tiền bối, hiện giờ Mễ Nguyên Thông và Đới Cảnh ở đâu?

- Có lẽ hiện giờ chúng trở về Hoa Sơn báo cáo tin này cho Hoa Sơn tam quái biết rồi cũng nên?

Mộ Quang nghe tới đó định phất tay áo đi ngay.

Vân Đình vội giơ tay ra ngăn cản, và cau mày lại hỏi :

- Nghiêm lão đệ định đi đâu thế?

Mộ Quang mắt lộ sát khí, lớn tiếng đáp :

- Tiểu bối định một mình xông pha lên Hoa Sơn giết chết Mễ Nguyên Thông với Đới Cảnh để trả thù cho Nam Nhạc song xu?

Vân Đình lắc đầu đáp :

- Tuy một cây sáo ngọc, một cái cung vàng với mười hai mũi tên cong cong của lão đệ đã gây nên tên tuổi khá lừng lẫy trong võ lâm thật, nhưng dù tuổi cao và hỏa hầu của lão đệ còn hơi kém một chút.

Nhất là lại đơn thương độc mã, thì làm sao mà địch nổi Hoa Sơn tam quái đã chiếm cứ Tây Nhạc từ lâu và oai trân Quan Trung như thế?
Mộ Quang ứa nước mắt ra, gượng cười đáp :
- Nam Nhạc song xu với tiểu bối có mối liên can rất mật thiết, nên dù có bị tan xương nát thịt dưới tay Hoa Sơn tam quái tiểu bối cũng phải giết cho được Mễ, Đới nhị tặc! Xin cám ơn lão tiền bối đã có lòng chỉ dẫn như vậy, nếu Mộ Quang này có thể sống sót mà xuống khỏi được núi Tây Nhạc, thì thế nào cũng quay lại núi Đại Tô này để cảm tạ lão tiền bối.
Nói xong, chàng giở khinh công tuyệt đỉnh ra, nhún chân một cái, nhảy lên cao hơn bốn trượng rồi trên không bỗng khom lưng co chân đạp mạnh một cái người đã tà tà phi thẳng xuống dưới chân núi.
Vân Đình không ngờ ý chí của Mộ quang lại cương quyết như vậy, muốn khuyên bảo chàng thêm, nhưng chàng đã đi khỏi rồi, nên ông ta khẽ lắc đầu thở dài, lẩm bẩm tự nói :
- “Thị phi chỉ vì hay lắm miệng, phiền não đều do xí chuyện người”. Không ngờ chỉ tại vì ta vô ý nói mấy lời như vậy, đã khiến một hiệp sĩ anh hùng tuổi trẻ có tương lai này bị toi mạng dưới tay của Tây Nhạc tam quái!
Ông ta vừa nói tới đó, trong đống đá ở phía đằng sau có người cười như điên, như khùng, đỡ lời :
- Liễu lão quái vật, người đã biết thị phi chỉ tại bấy nhiêu chuyện thì tất nhiên phải hiểu cảu “Cởi chuông cũng phải do chính tay người cột chuông” mới được chứ?
Tiếng nói vừa dứt, thì Vân đình thấy sau tảng đá lớn có một lão ăn mày tuổi trạc trung niên, đầu tóc rối bù, râu quai nón, quần áo lam lục bước ra, ông ta mới hay người đó là Phong Lôi Thần Khất Công

Dương Mậu, người đã cùng với mình được người ta gọi là Thái Sơn song tuyệt, nên ông cười hỏi :

- Sao lão ăn mày quái dị này cũng có mặt ở đây thế?

Công Dương Mậu cười ha hả đáp :

- Xưa nay mỗ phải lựa những chỗ gió thực lớn mới ngủ được. Ngày hôm nay mỗ đang ngủ ngon giấc, ngờ đâu lại bị lão với tên đồ đệ bảo bối của Lãnh Trúc tiên sinh Trà Nhất Minh làm cho mất cả giấc ngủ.

Vân Đình lại hỏi tiếp :

Vừa rồi lão ăn mày nói câu: “Cởi chuông phải nhờ tay người cột chuông” là có ý nghĩa gì?

Phong Lôi Thần Khất cười giọng quái dị đáp :

- Lão quái vật bỗng dưng nói nhiều lời làm cho thằng nhỏ Nghiêm Mộ Quang ỷ vào võ công rồi hăng hái một mình dám xông pha tìm giặc như vậy, chả phải chính lão quái vật ngươi đã “Cột chuông” là gì?

Vân Đình nghe nói, vừa cười vừa hỏi tiếp :

- Lão ăn mày quái dị nói như thế, có phải lão muốn làm người “Cởi chuông” đó chăng?

Công Dương Mậu cười ha hả đáp :

- Việc gì đến lão nào? Theo kinh nhà phật nói: “Chuông vàng trên cổ hổ, chỉ có người cột chuông mới cởi được”

Vân Đình ngạc nhiên hỏi tiếp :

- Lão ăn mày quái dị muốn mỗ đi Hoa Sơn một phen ư?

Công Dương Mậu cười giọng quái dị đáp :

- Năm xưa hai chúng ta ở trên Nam Thiên Môn trang, ngôi Thái Sơn minh chủ đã ác chiến hai ngày một đêm mà vẫn bất phân thắng bại, suýt chút nữa cả hai chúng ta cùng bị bại và bị thương. Nếu không nhờ có Lãnh Trúc tiên sinh Trà Nhất Minh đứng ra khuyên giải thì có

khi nào ngày nay chúng ta lại trở thành bạn thân như vậy. Nên dù sao chúng ta cũng phải nể mặt Lãnh Trúc tiên sinh một chút vậy, thế nào lão quái vật cũng phải đi Hoa Sơn một phen ngấm ngầm giúp cho thằng nhỏ Nghiêm Mộ Quang không biết trời cao đất rộng chút nào.

Vân Đình lẳng lặng nghe xong mỉm cười đỡ lời :

- Nói đến câu chuyện ở Nam Thiên Môn thì chúng ta đêu thụ ơn Lãnh Trúc tiên sinh, nếu mỗ phải đi Hoa Sơn cởi chuông thì ít nhất lão ăn mày cổ quái cũng phải đi theo đứng cạnh mà khua trống gõ mõ hộ, như vậy mới phải.

Công Dương Mậu kêu la một tiếng rất quái dị rồi đáp :

- Chỉ vì lão quái vật lắm miệng mới gây nên thị phi này, nay lại muốn kéo cả ăn mày mỗ xuống nước một thể. Thế là nghĩa lý gì?

Vân Đình vừa cười vừa nói tiếp :

- Ai bảo bạn cứ thích dính vào chuyện của người khác? Mỗ đã thị phi chỉ vì hay lắm miệng, còn lão ăn mày quái dị thì lại phiền não bởi thích xí vào việc của người! Huống hồ ngoài Phong Lôi thần chưởng của bạn ra, thì không ai có thể khắc chế nổi Thất Bộ Trảo Hỗn thủ pháp của Ải Diêm La rất âm độc ấy?

Công Dương Mậu trợn đôi mắt quái dị lên nhìn Vân Đình và nói tiếp :

- Lão quái vật, nếu bạn sợ oai danh của nhóm Tây Nhạc song quái muốn mỗ cùng đi vào trong Quan Trung một phen cũng được. Lão quái vật chỉ cần nói một tiếng, hà tất phải giở thủ đoạn nói khích một cái thường tục quá nỗi, khiến người ta nghe thấy cũng phải chán ghét như thế làm chi?

Vân Đình tức cười đáp :

- Bảo mỗ mời cũng được, hay nói khích cũng được! Mỗ biết lão ăn

mày quái dị rất thích dây dưa vào chuyện thị phi, vì suốt ngày ngủ trên núi Thái Sơn này, nhàn rỗi quá hóa điên cuồng, nên chỉ muốn đi kiếm trường hợp nào vui vẻ để góp vui vào thôi. Nhưng lão ăn mày quái dị lại rất giảo hoạt, lại đổ hết lỗi vào đầu mỗ rồi làm ra cái vẻ dạy đời.

Thấy Vân Đình đã nói đúng tâm sự của mình. Công Dương Mậu vừa cười như điên như khùng và nói tiếp :

- Lão quái vật còn ranh mãnh hơn cả ma quỷ, nhưng lúc gặp Tây Nhạc tam quái, thế nào lão quái vật cũng bị khốn khổ một phen chớ không sai. Thôi, đã nói đi là phải đi ngay, bằng không nếu tới chậm, tiểu tử Nghiêm Mộ Quang đã bị bọn giết người không gớm tay Ải Diêm La Yến Diễn khoét tim lột da y rồi, thì thế nào Lãnh Trúc tiên sinh cũng tới đây bắt lão quái vật đem đi Hằng Sơn ngâm vào trong chum dấm chứ không sai.

Hai vị kỳ hiệp tuyệt đời, đùa rỡn với nhau một hồi, rồi cùng nhau xuống khỏi núi Thái Sơn để theo dõi Nghiêm Mộ Quang và ngấm ngầm bảo vệ người hiệp sĩ trẻ tuổi kia.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 2
Ném hoa vào đá, biểu diễn thần công

Trong khi du hiệp giang hồ, Nghiêm Mộ Quang ngẫu nhiên gặp gỡ Hồng Y Tiên Tử Hứa Linh Sa, người trong nhóm Nam Nhạc song xu, hai người liền đem lòng yêu dấu nhau ngay, nên lúc chàng hay tin người yêu bị chết, tất nhiên lệ anh hùng phải tuôn rơi và lòng đau như đứt từng khúc ruột. Vì vậy mà chàng không quản gì nguy hiểm, một mình xông pha lên Hoa Sơn, định kiếm Mễ Nguyên Thông và Đới Cảnh để hỏi đầu đuôi câu chuyện, rồi đích tay mình giết chết hai kẻ thù ấy, trả thù huyết hận cho hai chị em Nam Nhạc song xu.

Từ Đông Nhạc sang tới Tây Nhạc tuy cách nhau khá xa, nhưng Mộ Quang nóng lòng trả thù mà đi cả ngày lẫn đêm, nên không bao lâu chàng đã tới lãnh địa Quan Trung rồi.
Chỗ ở của Tây Nhạc tam quái là ở lưng núi Ngọc Bút Phong thuộc dãy núi Hoa Sơn. Mộ Quang chưa đi tới chân núi thì đã gặp cản trở liền.
Hoa Sơn vẫn nổi tiếng là hiểm trở, đâu cũng có vách núi thẳng tuột, những khe núi sâu rộng, cảnh sắc rất hùng vĩ. Nhưng lúc này Mộ Quang làm gì có tâm trí mà thưởng thức cảnh đẹp ở nơi đây, cứ cắn răng mím môi gắng sức mà phi thân lướt đi thôi. Chàng biết chỉ vượt thêm hai khoản núi nữa đã tới Ngọc Bút Phong chỗ ở của Tây Nhạc tam quái rồi.
Nhưng khi chàng vượt qua một cái khe núi, thì bỗng nghe có tiếng cười khẩy rất thanh thoát và cũng rất nũng nịu vọng tới.
Mộ Quang là một cao thủ xuất kỳ ở trong nhóm nhân vật trẻ tuổi của võ lâm đương thời. Công lực của chàng đã được tám thành chân truyền của Lãnh Trúc tiên sinh rồi, cho nên tuy lửa thù ở trong người đang bốc cháy đùng đùng, chỉ nhất tâm nhất trí đi tới nơi tới chốn để mong gặp được kẻ thù hại người yêu, mà lúc tới đây tiếng cười nọ chỉ mới thốt lên một tiếng nhỏ thôi, chàng cũng đã nghe thấy rõ, đủ thấy tai chàng thính như thế nào?
Chàng tới Hoa Sơn cốt ý là để trả thù cho Nam Nhạc song xu nên vừa nghe thấy tiếng cười, chàng liền nghĩ bụng: “Chắc người vừa cười đó thế nào cũng là người của phái Tây Nhạc này. Diệt trừ được tên nào ta cũng nguôi được phần đó!”.
Nghĩ như vậy, chàng liền ngừng chân quay lại tiến về phía có tiếng cười vọng tới.
Nhưng khi vừa trông thấy người dó, Mộ Quang trong lòng hồ nghi vô cùng.
Thì ra thấy người vừa lên tiếng cười ấy là một thiếu nữ áo xanh đẹp tuyệt trần, tuổi chừng mười sáu, mười bảy, ngồi ở trên một cành thông nhỏ. Quần áo của nàng phất phơ như sắp bị gió thổi bay đi vậy.
Mộ Quang là người sành điệu về võ học, thấy thiếu nữ áo xanh này đã leo được trên vách núi thẳng tuột đó mà còn giở môn “Lăng ba thân pháp”, một môn khinh công tuyệt thế ra để ngồi trên cành cây nhỏ nọ, mà cành cây ấy không bi trĩu xuống chút nào, đủ hiểu nội công của nàng đã có hỏa hầu khá thâm hậu, thậm chí còn không kém gì mình.
Chàng nhận xét thấy nàng nọ có võ công cao siêu như vậy, tất nhiên

không đám khinh thường, hai mắt cứ nhìn thẳng vào mặt nàng nọ và cất tiếng hỏi :
- Cô nương có phải là người của phái Tây Nhạc đấy không?
Thiếu nữ áo xanh bĩu môi, cười khẩy đáp :
- Phái Tây Nhạc làm sao có được nhân vật như bổn cô nương? Ngay đến Ải Diêm La Yến Diễn, Tam Nhỡn Linh Quan Sa Cửu Công và Phả Túc Thiên Quân Hình Bách Phi, Nhiếp Tiểu Thanh này cũng không coi ba lão quái vật ấy vào đâu cả!".
Nàng vừa trả lời một cách rất kiêu ngạo vừa nhẹ nhàng lướt xuống bên dưới, như một chiếc lá rụng. Dáng điệu thật đẹp tuyệt luân, và khi nàng xuống tới mặt đất không có một tiếng động nhỏ nào hết, chỉ thoáng một cái đã đứng cách chỗ Mộ Quang chừng ba thước thôi.
Thấy khinh công của đối phương cao siêu như vậy, Mộ Quang cũng phải hơi kinh ngạc, lại ngắm nhìn lại đối phương một hồi, rồi chàng ngạc nhiên hỏi tiếp :
- Nhiếp cô nương đã không phải là nhân vật của môn phái Tây Nhạc thì sao vừa rồi lại cười tại hạ như thế?
Mở to đôi mắt đen lánh và ướt át, Tiểu Thanh tủm tỉm cười đáp :
- Bổn cô nương cười, vì người có bộ mặt anh tuấn như thế mà lại đem thân tới đây để lãnh cái chết?
Thấy nàng nọ khinh thị mình như vậy, Mộ Quang tức giận, hậm hực nói tiếp :
- Cô nương không coi Tây Nhạc song quái vào đâu, chả lẽ tôi lại...
Không đợi cho chàng nói dứt, Tiểu Thanh đã chỉ vào cái cung sắt dây vàng, có điêu khắc đeo ở trên lưng chàng, và mỉm cười hỏi tiếp :
- Thấy người có cái cung vàng đeo ở trên lưng khá đẹp kia, nên bổn cô nương dám chắc người là Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ Nghiêm Mộ Quang, là đệ tử của Lãnh Trúc tiên sinh Trà Nhất Minh ở Bắc Nhạc Hằng Sơn phải không?
Mộ Quang nhanh nhẩu đáp :
- Cô nương đoán rất đúng!
Tiểu Thanh mỉm cười nói tiếp :
- Lãnh Trúc tiên sinh là hảo thủ rất mạnh trong năm vị Ngũ Nhạc kỳ nhân, chữ "Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ" của người mấy năm gần đây lại lừng danh giang hồ. Theo đúng ra thì người phải có công lực khác hẳn người thường tục.
Nào, người lại đây Tiểu Thanh tôi biểu diễn một môn võ công hèn mọn coi xem người có thể bắt chước được không?
Nói xong, nàng cúi đầu nhặt một bông hoa đại nho nhỏ cạnh đó lên, thuận tay khẽ tung một cái. Nàng sử dụng nội công tuyệt đỉnh, nên

bông hoa ấy cắm sâu vào vách đá ở cách đó hai trượng liền.
Mộ Quang thấy vậy hớn hở đáp :
- Tuy công lực của Nhiếp cô nương kinh người, nhưng Nghiêm Mộ Quang này tự vẫn có thể bắt chước được Đông Thi, theo đòi mà miễn cưỡng làm được như cô nương.
Nói xong, chàng cũng ngắt một bông hoa đại, ngấm ngầm vận thần công ném thẳng vào vách đá tức thì.
Bông hoa của chàng cũng cắm sâu vào vách đá như bông hoa của Tiểu Thanh vừa ném, nhưng bông hoa của Tiểu Thanh vẫn nguyên vẹn, còn bông hoa của Mộ Quang thì bị rụng mất một cánh.
Bông hoa bị rụng mất một cánh như thế, tuy là một chuyện rất nhỏ nhưng cũng thấy sức tay không theo như ý muốn, chân lực không được đều đặn, nên tinh thần của chàng không sao hợp nhất được.
Mộ Quang thấy thế kinh hãi thầm, mặt đỏ bừng, nhưng vẫn lộ vẻ không phục.
Tiểu Thanh trợn to đôi mắt lên nhìn chàng, hình như đã biết rõ tâm sự của chàng rồi, nên nàng mỉm cười hỏi :
- Người không nên không chịu phục như thế. Hiện tượng này không phải là công lực của người kém Tiểu Thanh đâu, mà là do người quá mệt mỏi, hay trong lòng đang có một việc gì quá đau đớn, nên mới có sự thất thố như vậy. Người có biết lúc này mặt đang lộ vẻ mỏi mệt, thần quang của đôi mắt không được nghênh tụ tinh anh đấy không?
Mộ Quang nghe nói thất kinh, đỡ lời :
- Cô nương có đôi mắt rất sành, tại hạ đi từ Đông Nhạc Thái Sơn tới đây, suốt dọc đường không nghỉ chân. Đi cả ngày lẫn đêm, đã ba ngày ba đêm, mà vẫn chưa ăn được bữa nào, chỉ khi nào khát là uống một chút nước suối thôi.
Tiểu Tỉnh mỉm cười hỏi tiếp :
- Chàng hay việc gì mà khiến người phải đau lòng đến như thế?
Mặt đỏ bừng, Mộ Quang ấp úng đáp :
- Tại hạ muốn trả thù cho một... vị tri kỷ!
Như cười mà không phải là cười, Tiểu Thanh vẫn trố mắt lên nhìn Mộ Quang mà hỏi tiếp :
- Trông thấy người đau lòng đến hiện lên trên bộ mặt thế kia, chắc người bị giết hại ấy thế nào cũng là một hồng nhan tri kỷ của người phải không?
Mộ Quang nghe thấy Tiểu Thanh hỏi như vậy, đã mủi lòng ngay, khẽ gật đầu, nhưng không nói năng gì hết.
Bỗng biến sắc, Tiểu Thanh lạnh lùng hỏi tiếp :

- Dù có là mối thù không đội trời chung đi chăng nữa, người cũng xếp đặt sẵn một kế hoạch và nghĩ cách đòi cho kỳ được món nợ máu ấy. Chứ còn như người đây, chỉ thị có dũng khí nhất thời, đi tìm kẻ thù một cách mù quáng như thế này và nhất là lúc vừa đau lòng vừa mỏi mệt, hơi thở hồng hộc, chân lực kém sút, không sao nghinh thần định khí bảo nguyên thủ nhất được, thì đừng có nói là đối địch với bọ ma đầu cùng hung cực ác như nhóm Tây Nhạc tam quái, mà ngay đấu với những kẻ kém một bực là đồ đệ của ba lão quái ấy chả hạn, chưa chắc ngươi đã thoát khỏi tai kiếp!
- Quang thấy thiếu nữ áo xanh trông tuổi tuy rất trẻ, nhưng lời nói lại rất già dặn, nên nghe xong mấy lời đó, chàng đã toát mồ hôi lạnh ra. Nhưng tinh thần chàng xưa nay rất kiêu ngạo, dù biết lời nói của đối phương rất phải, mà chàng vẫn không chiu phục, còn trợn ngược đôi lông mày lên đáp :
- Nghiêm Mộ Quang này vì trả thù cho bạn, một thân lên núi Hoa Sơn này đã không coi sự sống còn vào đâu cả!
Càng nghe, Tiểu Thanh càng cười khẩy luôn mồm và đỡ lời :
- Phải, người trên võ lâm coi sự sống chết nhẹ như lông chim thực, nhưng còn tên tuổi của phái Bắc Nhạc, chả lẽ người cũng coi thường nốt hay sao? Có phải người đã muốn vứt mười bốn chữ “Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ” với “Lãnh Trúc tiên sinh Trà Nhất Minh” xuống dưới hố sâu của núi Ngọc Bút Phong này hay sao?
Mấy lời nói ấy của Tiểu Thanh quả thực rất nghiêm trọng, dù Mộ Quang có kiêu ngạo đến đâu cũng phải cúi đầu xuống và khẽ đáp :
- Chẳng hay cô nương có cao kiến gì chỉ bảo, xin cô nương cứ nói!
Tiểu Thanh lắc đầu, vừa cười vừa nói :
- Tiểu Thanh có việc bận không thể nào giúp được, và càng không dám nói có ý kiến gì cao minh hết. Nhưng vừa rồi, vì thấy người mỏi mệt mà không tự biết, cho nên mới nhắc nhở người mấy câu đấy thôi. Bây giờ người lại thử điều hơi vận sức xem sao? Thế nào cũng sẽ thấy tinh thần sảng khoái và khí huyết điều hòa hơn trước?
Có vẻ bẽn lẽn Mộ Quang cung kính ngỏ lời cám ơn.
Tiểu Thanh vừa cười vừa đỡ lời :
- Người khỏi cần phải cám ơn như thế. Kể ra nay người cũng hên đấy chứ, theo tính nết ngày thường của Tiểu Thanh này thì không bao giờ nhúng tay can thiệp vào những chuyện phiếm của người khác như thế này đâu.
Mộ Quang thấy Nhiếp Tiểu Thanh tuổi rất trẻ, võ công rất cao siêu, tính tình lại rất khó đo lường, cho nên chàng mới ngắm nhìn nàng thêm vài lượt nữa mỉm cười hỏi :

- Chẳng hay Nhiếp cô nương là môn hạ của phái nào ở trong võ lâm thế?
Tiểu Thanh lắc đầu vừa cười vừa đáp :
- Lai lịch của tôi không tiện nói cho người hay. Bây giờ thần trí của người đã khôi phục rồi, lửa giận cũng đã tắt ngóm theo nên ngươi chỉ biết người ta hễ có chút thắng lợi là nên rút lui ngay, đừng có liều thân hung hăng hão mà lọt vào tròng của đối phương. Có được như thế, thì hãy nên tới Ngọc Bút Phong.
Nói tới đó, nàng đã quay người đi luôn chỉ thoáng một cái đã mất dạng rồi.
Mộ Quang cau mày lại nhìn theo, trong lòng rất thắc mắc.
Chàng nghĩ lại các môn hạ của các phái ở trong võ lâm đương thời, đều không có môn phái nào lại có được một thiếu nữ đẹp kỳ lạ, võ công lại cao siêu và tuổi trẻ như nàng Nhiếp Tiểu Thanh này cả.
Trải qua bài học ấy, Mộ Quang mới cảm thấy đầu óc sáng suốt, lợi hại phân minh liền.
Chàng vội kiếm một tảng đá lớn và sạch sẽ ở cạnh một khe núi để tĩnh tọa điều tức, đợi cho tới khi hết mỏi mệt rồi, chàng mới đi Ngọc Bút Phong để tùy cờ ứng biến và hành sự.
Nội gia diệu quyết có phải là tầm thường đâu, chàng tĩnh tâm điều tức, vận chuyển khí huyết điều hòa một hồi, liền cảm thấy khắp mình mẩy dễ chịu khôn tả, tinh thần phấn chấn khôn cùng.
Mộ Quang đã cảm thấy hết mỏi mệt tinh thần đã hồi phục, liền lấy lương khô ra ăn và uống ngay nước suối ở đó.
Lúc ấy phía Ngọc Bút Phong lại có tiếng cười khẩy vọng lại. Chàng đoán chắc người tới lần này thể nào cũng là nhân vật của phái Tây Nhạc, nên chàng vội thu nhặt những thanh lương khô bỏ vào trong túi và chạy ra phía sau một thân cây cổ thụ để ẩn núp.
Quả nhiên một lát sau trên đường núi Ngọc Bút Phong xuống, đang có hai người đi thủng thẳng tới, một người trông rất vạm vỡ lực lưỡng, tuổi trạc ba mươi hai, ba mươi ba còn một người nữa thì là một đạo sĩ mặc áo đạo bào màu xám thân hình gầy gò.
Vừa trông thấy hai người đó, Mộ Quang đã thấy lửa hận ở trong lòng bốc lên đùng đùng, vì chàng đã nhận ra đạo sĩ mặc áo bào màu xám đó chính là kẻ đã khét tiếng là độc ác trong giang hồ và chính là Sấu Thuần Dương Đới Cảnh, một trong hai kẻ thù đã giết chết chị em Nam Nhạc song xu. Còn đại hán kia trông rất lạ mặt và chàng không biết là ai.
Đại hán trung niên bỗng cười rất quái dị và nói :
- Đại nhị ca. Nam Nhạc song xu đã nổi tiếng là tuyệt đẹp trong giang

hồ, võ công lại cao siêu phen này họ không may đã trúng phải Hắc Sách Lạc Hồn Sa của Mễ tứ ca, nên mới bị nhị ca và tứ ca đánh bại. Sao hai vị chẳng nhân dịp may hiếm có ấy mà hưởng lạc thú một phen có hơn không?
Mộ Quang nghe nói không sao nhịn được, liền lẳng lặng lấy cây cung sắt dây vàng xuống, rồi khẽ ho một tiếng mới thủng thẳng bước ra.
Đới Cảnh với đại hán nọ, bỗng thấy thư sinh áo trắng tay cầm cung vàng dị hình, lưng đeo sáo ngọc, trông rất anh tuấn, ở sau cây cổ thụ bước ra, đều ngạc nhiên vội ngừng chân lại ngay.
Mộ Quang vênh váo đi tới chỗ cách bọn họ chừng bảy tám thước mới ngừng chân lại, tay cầm cây cung vàng dị hình, chỉ vào mặt Đới Cảnh, vẻ rất kiêu ngạo hỏi :
- Sấu Thuần Dương Đới Cảnh, ngươi có nhận ra ta là ai không?
Trợn mắt lên nhìn ngắm một hồi, Đới Cảnh trầm ngâm đáp :
- Có lẽ ngài là Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ của phái Bắc Nhạc phải không?
Mộ Quang gật đầu nói tiếp :
- Ngươi đã nhận ra ta như vậy lại càng hay, hỏi ngươi câu này nữa. Chẳng hay Lục Chi Tiên Viên Mễ Nguyên Thông, người vẫn đi cùng với ngươi hiện giờ ở đâu?
Đới Cảnh không biết Mộ Quang có tình cảm rất thâm hậu với Nam Nhạc song xu và được Đông Nhạc Thần Y cho biết tin Nam Nhạc song xu bị sư huynh đệ chúng giết chết nên dù thấy đối phương rất kiêu ngạo, nhưng tính y xưa nay rất thâm trầm ác độc, nên trước khi chưa biết rõ ý định của đối phương như thế nào, y vẫn tươi cười và trả lời rằng :
- Hiện giờ Mễ Nguyên Thông đang ở trong võ lâm Thánh địa trên Hoa Sơn. Bạn họ Nghiêm muốn kiếm sư đệ của mỗ làm chi?
Mộ Quang trợn ngược đôi lông mày lên, lạnh lùng đáp :
- Mễ Nguyên Thông là bạn thân với ngươi, thì hai người phải chết cùng một chỗ mới đúng!
Đới Cảnh nghe nói, mặt liền biến sắc, đang định trả lời, thì đại hán lực lưỡng cùng đi với y thét lớn :
- Nghiêm Mộ Quang! Ngươi đã gây được chút ít tên tuổi ở trên giang hồ, đã được người ta ban cho cái tên Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ như vậy ngươi đã tưởng hãnh diện lắm rồi phải không? Nhưng với ta, Tiểu Ôn Hầu Đổng Cương...
Không để cho y nói tiếp, Mộ Quang đã cười như điên như khùng xen lời hỏi :
- Hung đồ của phái Tây Nhạc vô sỉ quá đỗi, để Nghiêm Mộ Quang

này cho ngươi nếm thử mùi lợi hại của Kim Cung Thần Kiếm thì ngươi mới biết tên tuổi của ta gây được, có phải là hư danh hay là tuyệt học!
Vừa nói hai chữ "tuyệt học" chàng đã giơ cây cung vàng lên, sử dụng thế "Lăng Phách Hồng Nhai" (sóng vỗ vào sườn núi) nhằm ngang lưng đại hán có biệt hiệu là Tiểu Ôn Hầu quét ngang một thế.
Tiểu Ôn Hầu sử dụng đôi đoản kích bằng thép hai cánh tay có sức mạnh tuyệt thế, nên y cũng là một hảo thủ rất cao cường của bọn tiền bối trong Tam Thánh cung trong núi Ngọc Bút này. Tài ba của y không kém gì Đới Cảnh với Mễ Nguyên Thông.
Đổng Cương thấy Mộ Quang dùng cây cung vàng làm khí giới, nhằm ngang lưng mình quét tới, cũng thốt tiếng cười như điên như khùng múa tít song kích giở thế "Song Long Thủ Thủy" (hai con rồng hút nước) nhằm cây cung vàng của đối phương.
Trông thấy song kích đã đụng vào cây cung rồi, Mộ Quang vội xoay tay khiến cây cung vàng kia nằm lên trên song kích rồi chàng giở "Hỗn Nguyên Chân Lực" của sư môn ra trầm tay xuống một cái, tay trái của chàng thừa cơ rút luôn thanh bảo kiếm đeo ngang lưng ra.
Khi cung và kiếm chập nhau, Tiểu Ôn Hầu Đổng Cương mới phát giác cung vàng của đối phương sử dụng, trong cái cứng rắn lại có cả dẻo dai, sức chấn động mạnh kỳ lạ, xưa nay mình vẫn nổi tiếng sức khỏe hơn người, mà bây giờ hổ khẩu ở hai tay đều nứt nẻ, máu tươi đá rỉ ra, song kích không sao cầm vững được nữa, rớt ngay xuống đất kêu "bộp" một tiếng.
Đổng Cương đang kinh hoảng, thì đoản kiếm ở bên tay trái của Mộ Quang đã hóa thành một cái cầu vồng nhằm đầu y úp chụp xuống.
Hoàn cảnh không cho phép Sấu Thuần Dương Đới Cảnh có cơ hội nào để ra tay trợ giúp. Y cứ trố mắt lên mà nhìn, thấy cánh tay phải của Đổng Cương đã bị đoản kiếm của Mộ Quang chém đứt, mà cũng đành chịu.
Đới Cảnh thấy đối phương trổ thần oai như vậy, hoảng sợ vô cùng, đã không tiến lên thì chớ, lại còn vội vã rút lui để đào tẩu về Tam Thánh cung.
Mộ Quang rú lên một tiếng thật dài, ra tay nhanh như điện chớp, giương cái cung lên, dùng đoản kiếm làm tên, nhằm sau lưng Đới Cảnh bắn luôn, mồm thì quát lớn :
- Đới Cảnh hãy nghe ta nói đây! Hôm nay Nghiêm Mộ Quang mỗ đã đến đây là đòi ngươi phải trả món nợ máu cho Huyền Y Tiên Tử Vệ Linh Chi và Hồng Y Tiên Tử Hứa Linh Sa đấy.
Tiếng nói vừa dứt, thì thanh kiếm cũng vừa bắn tới lưng Đới Cảnh

nên tên ấy không kịp kêu rên nửa lời, thanh đoản kiếm của Mộ Quang đã xuyên qua lưng y, máu tươi bắn ra như mưa, người y ngã lăn ra đất chết.
Đổng Cương thấy thế, biết mình cũng không thể thoát chết được, liền đưa tay trái lên tự đâm luôn vào giữa ngực mình, mồm thì rống lên một tiếng thực lớn.
Ngờ đâu, tay của y chưa đụng đến ngực, thì dưới hông đã thấy hơi tê tái. Thì ra Mộ Quang đã dùng chỉ phong điểm vào yếu huyệt của y để máu ở chỗ cánh tay khỏi chảy ra nhiều nữa. Đồng thời y cũng cảm thấy người mê man bất tỉnh, té lăn ra đất liền Mộ Quang đã điểm huyệt Đổng Cương rồi, lấy thuốc cứu thương tuyệt diệu của mình ra, dịt cho đối phương và xé một mảnh áo băng bó cho y hẳn hoi.
Giây phút sau, Đổng Cương đã lai tỉnh. Y không sao hiểu đối phương lại dịt thuốc và lại băng bó cho mình một cách tươm tất như thế? Mộ Quang vội giải huyệt cho y, vừa cười khẩy nói :
- Vì Đới Cảnh với Mễ Nguyên Thông đã dùng thủ đoạn đê hèn vô liêm sỉ để ám hại bạn thân của mỗ là Nam Nhạc song xu tại sa mạc ở ngoài Quan ngoại, nên Nghiêm Mộ Quang này, khi hay tin đau lòng ấy, mới đặc biệt tới dây mà tầm thù.
Bây giờ ta tạm tha chết cho ngươi đi gọi Nguyên Thông tới đây gặp ta.
Thuốc cứu thương của Mộ Quang rất linh nghiệm nên Đổng Cương không còn thấy đau đớn gì nữa. Y vội nhặt cánh tay bị chém đứt rơi ở trên mặt đất, ngửng mặt lên nhìn Mộ Quang nghiến răng cười khẩy đáp :
- Nghiêm Mộ Quang thà ngươi ra tay giết chết ta đi còn hơn, bằng không lát nữa cao thủ của phái Tây Nhạc của ta tới đây thì ngươi sẽ tan xương nát thịt để trả lại món nợ cánh tay này với tính mạng của Đới Cảnh liền.
Ngửng mặt lên nhìn mây trên trời, trợn ngược đôi lông mày kiếm trông rất kiêu ngạo. Mộ Quang lớn tiếng cười như điên như khùng rồi đáp :
- Đổng Cương, ngươi hãy mở to đôi mắt ra mà nhìn kỹ, Nghiêm Mộ Quang này dám một mình xông pha lên trên Hoa Sơn này, thì tất nhiên không còn coi cao thủ của phái Tây Nhạc vào đâu hết. Dù Ải Diêm La Yến Diễn, Tam Nhỡn Linh Quan Sa Cửu Công và Phả Túc Thiên Quân Hình Bách Phi, ba lão quái có đích thân ra đây, Mộ Quang này chỉ dùng cây sáo ngọc, một cái cung vàng với một thanh đoản kiếm để đối phó.

Đổng Cương nghe chàng nói vậy hậm hực nguýt chàng một cái, rồi chạy thẳng lên Ngọc Bút Phong ngay.
Vì nghe lời thiếu nữ áo xanh Nhiếp Tiểu Thanh khuyên ngăn, Nghiêm Mộ Quang đã quyết chí không xông pha lên Tam Thánh cung nữa, mà chỉ sai Tiểu Ôn Hầu Đổng Cương trở về cung báo tin để dụ đối phương ra. Như vậy chàng khỏi sa vào trong vòng vây mà khó thoát được lướt sắt của kẻ địch.
Bây giờ chàng nhìn vào cây cung vàng, thanh bảo kiếm của mình, với xác của Đới Cảnh, liền liên tưởng nghĩ tới Nam Nhạc song xu ngay, nhất là Hồng Y Tiên Tử Hứa Linh Sa, người đã tâm đầu ý hợp với mình. Chàng mủi lòng không sao ngăn được giọt lệ anh hùng, mà cứ để cho nó lã chã tuôn rơi xuống hai má, rồi chàng lẩm bẩm khấn thầm :
- Linh Sa, Linh Chi, hai vị hiền muội, nếu hương hồn hai vị linh thiêng, thì mau về đây chứng. kiến xác của Đới Cảnh đã bị Nghiêm Mộ Quang này giết chết rồi, và lát nữa sẽ giết nốt tên Mễ Nguyên Thông. Như vậy là đã trả thù huyết hận được cho hai vị hiền muội.
Khấn tới đó, chàng tự biết kẻ địch sắp tới, nên đá ngay cái xác của Đới Cảnh xuống dưới vực thẳm trước, cởi áo ngoài, để lộ võ phục ra, rồi lại mở cái túi da báo lấy ra mười hai mũi tên hình cong cong trông rất đặc biệt, cắm vào ngang lưng để chuẩn bị trước.
Chàng vừa sửa soạn xong, thì đã nghe thấy phía đằng xa có tiếng người vọng tới, tốc độ đi của đối phương nhanh như điện chớp.
Mộ Quang biết người đã tới không phải tay vừa, nên chàng vội dùng tay trái cầm cung, còn tay phải thì rút cây sáo ngọc ở ngang lưng ra cầm sẵn.
Một lát sau, đã có ba cái bóng người, nhanh như điện chớp, phi tới trước mặt.
Người đi bên tay trái là một thiếu phụ áo thâm, tuổi trạc hăm tám, hăm chín trông mặt rất dâm đãng. Người đi bên phải là một ông già mặt tía, tuổi trạc năm mươi.
Còn người đi giữa cao hơn những người thường một cái đầu, mình mặc áo đạo bào, tuổi trạc sáu mươi, trên trán chỗ giữa lông mày, có một nốt ruồi đen hình mắt người.
Mộ Quang giật mình kinh hãi, vì tuy chàng không nhận ra được thiếu phụ áo thâm với ông già mặt tía là ai, nhưng còn ông già cao lớn, trên trán có một nốt ruồi đen đó chính là Tam Nhỡn Linh Quan Sa Cửu Công, người trong nhóm Tây Nhạc tam quái, tiếng tăm đã khét tiếng giang hồ.
Sa Cửu Công đưa mắt nhìn cái cung vàng với cây sá ngọc của Mộ

Quang rồi lạnh lùng hỏi :
- Ngươi có phải là Nghiêm Mộ Quang, đệ tử của Lãnh Trúc tiên sinh Trà Nhất Minh ở Bắc Nhạc Hằng Sơn đấy không?
Mộ Quang vòng tay vái chào thái độ rất kiêu ngạo và gật đầu một cái thôi chứ không thèm trả lời.
Sa Cửu Công lại hỏi tiếp :
- Vừa rồi Tiểu ôn Hầu Đổng Cương về báo cáo bảo ngươi đã chặt gẫy cánh tay phải của y và giết chết Đới Cảnh phải không?
Mộ Quang lớn tiếng đáp :
- Đổng Cương gẫy tay, y đã đem tay của y đi rồi, còn xác chết của Đới Cảnh thì đang nằm ở dưới vực thẳm sâu muôn trượng kia.
Thái độ và lời lẽ của chàng rất hào khí khiến Cửu Công phải cau mày lại hỏi chàng tiếp :
- Nghiêm Mộ Quang, người có nhận ra được ta là ai không?
Mộ Quang gật đầu đáp :
- Tiền bối có dấu hiệu đặc biệt ở trên người như vậy chắc thế nào cũng là Tam Nhỡn Linh Quan Sa Cửu Công, tiếng tăm đã lừng lẫy quan nội rồi.
Sa Cửu Công hỏi tiếp :
- Ngươi đã nhận được ta là ai rồi, tất nhiên lão phu không tiện ra tay đối phó với hậu sinh tiểu bối. Bây giờ ngươi hãy nói cho lão phu biết, nguyên nhân tại sao ngươi lại dám xông pha lên Hoa Sơn này, đả thương và chém giết môn hạ của Tây Nhạc như vậy?
Mộ Quang hớn hở đáp :
- Việc ngày hôm nay là tại hạ đến trả thù cho Nam Nhạc song xu! Trông nhân được thì được quả, nợ máu phải trả bằng máu. Mộ Quang chi xin thỉnh giáo lão tiền bối, tại sao Lục Chỉ Tiên Viên Mễ Nguyên Thông lại không thấy ra đây?
Cửu Công trả lời một cách rất nhanh nhẩu :
- Mễ Nguyên Thông đã do Ân đại ca sai đi làm một việc, nên y hiện không có mặt ở trong Tam Thanh Cung. Sư phụ của ngươi, Lãnh Trúc tiên sinh có phải là bạn thân của Nam Nhạc Thần Âu Thôi Ngọc đâu. Vả lại năm xưa hai người lại còn có hiềm thù với nhau nữa. Như vậy, sao ngươi lại ngu dại tìm đến đây liều thân thí mạng cho Nam Nhạc song xu như thế làm chi?
Xếch ngược đôi lông mày kiếm lên, Mộ Quang đỡ lời :
- Sư tỉ muội Vệ Linh Chi và Hứa Linh Sa là bạn chí thân của Mộ Quang. Hai nàng là người rất chính trực, bỗng dưng Mễ Nguyên Thông với Đới Cảnh dùng ám khí ác độc, là Hắc Sách Lạc Hồn Sa giết hại ngầm hai nàng, để hai nàng phải chốn thây vùi xác ở trên bãi

cát. Như vậy, bất cứ vì võ lâm chính nghĩa hay vì cảm tình riêng với hai nàng, Mộ Quang này cũng phải xông pha Hoa Sơn một phen, để trả thù huyết hận cho hai nàng.
Cửu Công lặng lặng nghe xong, liền thốt tiếng cười như điên như khùng và nói tiếp :
- Nghiêm Mộ Quang, ngươi có cái lưỡi kể cũng khá sắc bén đấy! Lão phu hãy hỏi ngươi, Mễ Nguyên Thông với Đới Cảnh giết chết Nam Nhạc song xu, nếu chúng có đáng phải đền nợ máu, thì việc ngươi chém gẫy cánh tay của Đổng Cương và giết chết Đới Cảnh, món nợ máu này phải trả như thế nào?
Mộ Quang lui về phía sau một bước, nhưng vẫn nghênh ngang không có vẻ gì là sợ hãi, ngửng đầu đáp :
- Đại trượng phu dám làm dám nhận. Nghiêm Mộ Quang đã dám xông pha lên núi Hoa Sơn này thì không coi sự sống chết vào đâu nữa. Bất cứ Sa lão tiền bối muốn đòi nợ như thế nào, Nghiêm Mộ Quang cũng xin giở tài mọn ra chịu đựng hết thấy!
Thấy chàng có hào khí như vậy, Sa Cửu Công cũng phải phục thầm, liền ngẫm nghĩ giây lát, rồi thủng thẳng đáp :
- Như vậy cũng được, lão phu với sư phụ của ngươi cũng có một chút giao tình, nên hãy tạm phá lệ tha chết cho ngươi, mà chỉ đập vỡ cây sáo ngọc của ngươi, để gọi là tiêu mối hận gẫy tay của Đổng Cương và bẽ gẫy cái cung vàng của ngươi để tạm gọi là trả thù cho Đới Cảnh.
Mộ Quang lớn tiếng cười, chắp tay vái một lạy và đáp :
- Đa tạ Sa lão tiền bối đã có lòng tốt như vậy. Nhưng Nghiêm Mộ Quang đã nhận huấn lệnh của ân sư hễ sáo còn thì người còn, sáo mất thì người mất. Cho nên tiểu bối không thể nào tuân lệnh bẻ cung đập sáo của Sa lão tiền bối được.
Cửu Công không ngờ Mộ Quang lại ương ngạnh đến như thế, liền nổi giận quát hỏi tiếp :
- Nghiêm Mộ Quang! Lão phu nể mặt sư phụ của ngươi mà đã đặc biệt phá lệ giáng đặc ân cho ngươi rồi mà vẫn còn bướng bỉnh như vậy, chẳng hay ngươi muốn cái gì?
Đứng sừng sững như cây thông cổ thụ, Mộ Quang ung dung đáp :
- Tiền bối với tiểu bối đều là nhân vật võ lâm. Mộ Quang này rất muốn Sa lão tiền bối xử lý việc này bằng thường lệ của giới giang hồ.
Cửu Công không hiểu ý nghĩa lời nói của chàng, ngạc nhiên hỏi lại :
- Thường lệ của giang hồ?
Mộ Quang trợn to đôi mắt lên, lớn tiếng đáp :
- Kẻ mạnh còn, kẻ yếu vong! Hơn thắng, kém bại!

Cửu Công cười ha hả, nhìn thẳng vào mặt Mộ Quang, lầm lỳ nói tiếp :
- Thảo nào tục ngữ có câu "Vua Diêm Vương đã định người đó phải chết vào canh ba, thì không bao giờ cho sống đến canh năm". Ngươi đã muốn như vậy, có lẽ số thọ của ngươi đến bấy nhiêu thôi, và cũng đừng trách lão phu đối xử với một hậu sinh tiểu bối mà lại hạ độc thủ nhé.
Mộ Quang thấy Cửu Công từ từ tiến lên, bước đi nào cũng để lại một vết chân sâu chừng năm phân ở trên mặt đá, chàng biết đối phương làm như thế là có ý thị oai. Nhưng nội công kình khí mà luyện tới mức độ này không phải là chuyện dễ.
Đi cách Mộ Quang chừng năm thước, Cửu Công bỗng ngừng lại, không tiến lên nữa, từ từ giơ tay phải lên trước ngực, định tấn công ngay.
Trong lúc hai người sắp ra tay đấu với nhau, thì có người lớn tiếng kêu gọi :
- Sa nhị lão quái hãy khoan, nghe mỗ nói đã!
Tiếng nói ấy ở tận bên kia khe núi vọng sang. Tiếp theo đó, có một cái bóng người ở phía bên ấy phi sang, như cỡi gió tới. Người ấy đầu bù tóc rối, mặt mọc đầy râu xồm, người này chính Phong Lôi Thần Khất Công Dương Mậu, đã được gọi là Thái Sơn song tuyệt cùng với Đông Nhạc Thần Y.
Vừa trông thấy mặt Công Dương Mậu, Sa Cửu Công đã cau mày lại, gay gắt hỏi :
- Lão ăn mày họ Công Dương sao không ở trên núi Thái Sơn nhậu say ngủ kỹ, mà lại đến Tây Nhạc Hoa Sơn này làm chi?
Công Dương Mậu cười giọng quái dị đáp :
- Công Dương Mậu này đã mua Thái Sơn bao giờ đâu mà Hoa Sơn cũng không phải của riêng Cửu Công. Mỗ đã không hạn chế bất cứ người nào lên ngao du trên núi Thái Sơn, còn Hoa Sơn này chẳng lẽ lão Sa lại cấm người ta không được lui tới hay sao?
Sa Cửu Công lạnh lùng hỏi :
- Lão ăn mày họ Công Dương đừng có giở lắm trò ra như thế nữa! Người ta vẫn thường nói: "Vô sự bất đăng tam bảo điện" (không có việc gì thì không cần đến thần Phật). Lão ăn mày bỗng tới Tây Nhạc này ắt phải có việc gì, chớ không khi nào lại tới chơi suông được. Chả lẽ lão đến đây là vì việc tên tiểu bối ngông cuồng Nghiêm Mộ Quang này phải không?
Lúc nào cũng như lúc nào, Công Dương Mậu vẫn có thái độ khôi hài kêu "ối chà" một tiếng lắc lư đầu mấy cái, rồi y cười giọng quái dị trả

lời Cửu Công rằng :
- Sa nhị lão quái, chúng ta mới cách xa nhau có hơn một năm thôi, lão quái đã học được ở đâu quẻ bói Khổng Minh, chưa bói mà đã biết trước như thế?
Mộ Quang nghe tới đó, liền biết vị Phong Lôi Thần Khất nổi danh cùng Đông Nhạc Thần Y tới đây là định gặp mình, nên chàng vội cung kính vái chào và nói :
- Đa tạ thịnh tình của Công Dương lão tiền bối, nhưng tiểu bối đã thề phải giết cho kỳ được Mễ Nguyên Thông để trả thù cho Nam Nhạc song xu.
Chàng chưa nói dứt, thì Công Dương Mậu đã tròn xoe đôi mắt lên, cười ha hả đỡ lời :
- Hiện giờ Lục Chi Tiên Viên Mễ Nguyên Thông đi vắng, làm sao mà trả được mối thù ấy? Cậu bé họ Nghiêm đừng nói nhiều, để cho lão phu nói nốt đã.
Ông ta nói đó, liền quay người lại, vừa cười vừa nói với Cửu Công tiếp :
- Sa nhị lão quái, Mễ Nguyên Thông với Đới Cảnh đã giết hại ngầm Vệ Linh Chi với Hứa Linh Sa, nếu Nam Nhạc Thần Âu Thôi Ngọc biết chuyện này, thì thể nào cũng không chịu để yên cho các người đâu. Cũng như bây giờ, Mộ Quang một mình xông lên núi Hoa Sơn giết chết Đới Cảnh, chặt gãy tay Đổng Cương, Tây Nhạc tam quái. các người tất nhiên là không sao nhịn được sự bực mình này. Vì vậy, theo thiển kiến của lão ăn mày này, thì hiện giờ chúng ta đừng có đa sự vội, đôi bên hẹn một nơi nào đó đề dứt khoát, như vậy có phải là đàng hoàng không?
Sa Cửu Công cười khẩy đáp :
- Lão ăn mày họ Công Dương đừng có coi phái Tây Nhạc như rơm rác và cũng đừng có coi Sa Cửu Công như một đứa con nít lên ba nữa. Tiểu bối Nghiêm Mộ Quang xông lên Hoa Sơn giết và đả thương nhân vật của bổn phái như vậy, thì ít nhất y cũng phải để lại một đùi hay đôi mắt, chứ khi nào mỗ chịu nghe một vài lời thừa của lão ăn mày, mà tha chết cho y một cách dễ dàng như thế?
Mọ Quang nghe thấy Cửu Công nói như vậy, trợn ngược đôi lông mày lên, dang định lên tiếng trả lời, thì Công Dương Mậu đã xua tay lia lia, bảo chàng đừng nói, rồi lại nói với Cửu Công tiếp :
- Không ngờ Sa nhị lão quái lại không nể mặt lão ăn mày già này chút nào.
Sa Cửu Công cười khẩy đáp :
- Tên tuổi của Thái Sơn song tuyệt với tên tuổi của Tây Nhạc tam

quái này, thì cũng chỉ nửa cân tám lạng thôi, nên chả cần ai phải nể ai hết.
Công Dương Mậu trợn tròn xoe đôi mắt lên, hai mắt tia ra hai luồng ánh sáng chói lọi, nhìn thẳng vào mặt Sa Cửu Công mà giận dữ la lên :
- Cửu Công! Ngươi không nể mặt ăn mày già này, chả lẽ ngươi không sợ ta giở Phong Lôi Chưởng oai trấn võ lâm ra hay sao?
Hơi lùi lại phía sau nửa bước, Cửu Công kiêu ngạo đáp :
- Lão ăn mày, nếu ngươi định ôm việc vào người, thì Sa Cửu Công ta vui lòng tiếp mấy thế Phong Lôi thần chưởng của ngươi liền.
Mộ Quang tưởng đôi bên đã giở mặt như như vậy, thế nào cũng không tránh khỏi trận ác chiến, vì thế nào mình cũng được kiến thức một phen để xem Phong Lôi thần chưởng của Công Dương Mậu oai trấn võ lâm tinh diệu đến mức độ nào.
Ngờ đâu, Sa Cửu Công nói xong, không thấy Công Dương Mậu tức giận gì hết, trái lại, thái độ vẫn khôi hài như trước, nhìn thẳng vào mặt Cửu Công cười hi hí hỏi tiếp :
- Chả lẽ Sa nhi lão quái đã nhất quyết không nể mặt lão ăn mày này hay sao?
Cửu Công biết khi đối địch, Công Dương Mậu ra tay vừa nhanh vừa độc ác, thái độ kiêu ngạo vô cùng, nên lúc y trả lời, y vẫn đề phòng rất cẩn mật. Bây giờ thấy Công Dương Mậu không có vẻ gì tức giận hết, lòng lấy làm ngạc nhiên, nhưng vẫn phải đề phòng như trước, mà lớn tiếng đáp :
- Lão ăn mày hà tất phải nói nhiều như thế? Lão phu bảo không nể là không nể!
Công Dương Mậu bỗng ngửng mặt lên trời cười ha hả, tiếng cười kêu như sấm sét, khiến ai nghe thấy cũng phải vang tai nhức óc nên ông già mặt tía với thiếu phụ áo thâm đang đứng ở cạnh Sa Cửu Công cũng phải lui về phía sau một bước.
Cười xong Công Dương Mậu lại nhìn Sa Cửu Công hỏi tiếp :
- Sa nhị lão quái, Công Dương Mậu này đã nói nhiều lời như thế mà lão quái vẫn không nhân nhượng chút nào. Nếu bây giờ lão ăn mày kiếm một người khác, sĩ diện hơn lão ăn mày tới đây nói chuyện, thì lão quái có thể nể mặt cho không?
Cửu Công lắc đầu đáp :
- Trong võ lâm đương thời, người có sĩ diện hơn lão ăn mày họ Công Dương thì hiếm lắm.
Công Dương Mậu cười hi hí, móc túi lấy một cái thẻ nhỏ bằng ngọc trắng ra, đưa qua mắt Cửu Công một cái.

Cửu Công giật mình kinh hãi, mặt bỗng biến sắc, vội cau mày lại hỏi :
- Chả lẽ chủ nhân Câu Hồn Ngọc Sắc cũng can dự vào việc này ư?
Công Dương Mậu cười khẩy đáp :
- Không những can dự vào việc này, mà cả người cũng tới gần đây rồi. Nàng ta nhờ lão ăn mày cầm cái thẻ Câu Hồn Ngọc Sắc tới đây để nói chuyện. Nếu lão quái không nể mặt, thì Tam Thánh cung sẽ bị rửa bằng máu, và phái Tây Nhạc của các ngươi sẽ bị phá tan tành ngay.
Mộ Quang nghe nói liền nghĩ bụng :
- "Chủ nhân của Câu Hồn Ngọc Sắc là ai thế? Liên hệ gì với ta mà sao lại dùng những lời lẽ bá đạo như vậy? Chả lẽ..."
Chàng vừa nghĩ tới đó, thấy Sa Cửu Công cau mày lại, thủng thẳng đáp :
- Tuy tên tuổi của Câu Hồn Ngọc Sắc lừng lẫy khắp võ lâm thật, nhưng chưa chắc Tây Nhạc tam quái này đã phải hãi sợ y thế. Lão ăn mày cứ nói đi nói lại hoài như vậy, nếu lão phu không nể mặt thì thực không tiện chút nào. Chẳng hay lão ăn mày có thể đại diện cho Nam Nhạc Thần Âu Thôi Ngọc, với Lãnh Trúc tiên sinh Trà Nhất Minh ước hẹn với lão phu một thời gian và một địa điểm nào không?
Công Dương Mậu cười ha hả đáp :
- Sa nhi lão quái thực không biết xấu hổ chút nào! Rõ ràng lão quái vừa trông thấy Câu Hồn Ngọc Sắc đã hoảng sợ đến run lên rồi, mà cứ giả bộ nể mặt lão ăn mày! Lão quái phải biết, trong kỳ hội sắp tới đây có lẽ sẽ kinh động khắp quần hào của Ngũ Nhạc, vậy tiện thể lão quái cứ việc gây thêm ân oán với giang hồ, để đến đó cùng giải quyết một thể, có phải tiện biết bao không? Cho nên thời gian càng định dài bao nhiêu, thì đôi bên càng đủ thì giờ chuẩn bị thêm.
Sa Cửu Công gật đầu đáp :
- Theo ý lão phu, thì thời gian tốt nhất là nên định là Thanh Minh hai năm sau. Còn địa điểm thì tùy lão ăn mày quyết định, muốn ở đâu thì lão phu cũng bằng lòng hết :
Công Dương Mậu nghĩ ngợi giây lát, rồi cười quái dị nói tiếp :
- Lão ăn mày nhận thấy địa điểm thích đáng nhất chỉ có hai nơi, một nơi là đỉnh núi Trung Nhạc Tung Sơn, nơi bế quan tiềm tu của Độc Tý đầu đà. Còn nơi thứ hai thì chúng ta cùng ra ngoài Ngọc Môn quan ở miền Tây, trên bãi sa mạc vàng Bạch Long Đôi để dứt khoát ân oán.
Sa Cửu Công ngẫm nghĩ giây lát rồi đáp :
- Nếu vậy Bạch Long Đôi tốt hơn hết, vì nếu người nào ngộ nạn thì cứ việc chôn xương ở bãi sa mạc là sạch sẽ và dễ dàng nhất.

Công Dương Mậu cười giọng quái dị đỡ lời :
- Bây giờ chúng ta đã quyết định thời gian và địa điểm rồi, công việc tiếp theo là chúng ta chia nhau ra đi báo cáo cho các người hay. Bây giờ lão ăn mày xin cáo lui.
Nói xong, ông ta giắt tay Mộ Quang giở khinh công tuyệt đỉnh ra phi thân qua một khe núi rất rộng. Sa Cửu Công cũng dẫn ông già mặt tía với thiếu phụ áo thâm, hậm hực quay về Tam Thánh cung trên Ngọc Bút Phong.
Sang tới bên kia bờ khe núi, Công Dương Mậu dậm chân một cái và rú lên một tiếng thực dài, hình như bao nhiêu sự phẫn nộ tích uất ở trong đều phát hết bằng tiếng rú ấy vậy.
Mộ Quang ngạc nhiên hỏi :
- Công Dương lão tiền bối...
Chàng vừa nói tới đó, thì đã thấy một người ở trong tảng đá lởm chởm bước ra. Chàng đã nhận ra ngay người đó là Đông Nhạc Thần Y Liễu Vân Đình. Vừa ra tới bên ngoài Vân Đình đã vội hỏi Công Dương Mậu rằng :
- Lão ăn mày, ở trước mặt Sa nhị lão quái chắc đã bực mình lắm nên mới có tiếng rú như quỷ gào vừa rồi phải không?
Công Dương Mậu trợn mắt quái dị lên giận dữ đáp :
- Sa nhị lão quái đâu dám làm cho lão ăn mày này bực mình. Sở dĩ lão ăn mày này rú kêu như thế, là vì thấy oai danh nửa đời người của mình không bằng một cái thẻ Câu Hồn Ngọc Sắc bằng ngọc nho nhỏ ấy, nên lão mới không phục đấy thôi.
Nói xong, ông ta móc túi lấy ra một cái thẻ ngọc nho nhỏ ra đưa cho Mộ Quang.
Đỡ lấy cái thẻ ngọc, Mộ Quang để ý xem, thấy trên thẻ có khắc một con rắn nhỏ mầu thủy lục, và một con bò cạp nhỏ mầu đỏ. Mộ Quang đã cả kinh thất sắc liền hỏi Liễu Vân Đình với Công Dương Mậu rằng :
- Liễu lão tiền bối với Công Dương lão tiền bối, chả lẽ cải thẻ Câu Hồn Ngọc Sắc này là tín vật đại diện cho Xà Khiết mỹ nhân Lệnh Hồ Sở Sở đấy không?
Phong Lôi Thần Khất Công Dương Mậu cười giọng quái dị đáp :
- Lão đang định hỏi cậu bé, tại sao lại làm quen được với vị hồng phấn ma đầu Lệnh Hồ Sở Sở ấy? Chả lẽ cậu không nhận được tín vật của nàng ta hay sao?
Mộ Quang lắc dầu đáp :
- Tiểu bối với Lệnh Hồ Sở Sở không hề quen biết nhau bao giờ!
Kêu la rất quái dị, Công Dương Mậu lại hỏi tiếp :

- Nếu vậy thì lạ thật! Xà Khiết mỹ nhân không quen biết cậu thì tại sao nàng lại nhờ lão phu đưa cái thẻ Câu Hồn Ngọc Sắc này cho cậu?
Mộ Quang bỗng cất tiếng hỏi lại :
- Công Dương lão tiền bối gặp Xà Khiết mỹ nhân Lệnh Hồ Sở Sở ở đâu?
Công Dương Mậu đáp :
- Ở gần Tam Hoàn Cốc phía trước mặt đây. Nữ tỳ hầu cận của nàng đã trao cái thẻ Câu Hồn Ngọc Sắc này cho lão phu, và có nói Lệnh Hồ Sở Sở quen thân với cậu, dặn lão phu dùng xong cái thẻ rồi hãy trao luôn cho cậu.
Mộ Quang hơi suy nghĩ rồi hỏi tiếp :
- Công Dương lão tiền bối, thị nữ hầu cận Xà Khiết mỹ nhân có phải là thiếu nữ áo xanh tên là Nhiếp Tiểu Thanh tuổi trạc mười sáu rất đẹp đấy không?
Công Dương Mậu gật đầu đáp :
- Hai nữ tỳ xanh và đỏ của Lệnh Hồ Sở Sở tiếng tăm lừng lẫy khắp giang hồ.
người mà lão phu đã gặp chính là một trong hai nữ tỳ, tuy tuổi rất trẻ, nhưng võ công đã luyện tới mức thượng thừa rồi.
Mộ Quang nghe nói liền kể lại câu chuyện mới gặp Nhiếp Tiểu Thanh và quen biết như thế nào kể rõ hết cho Liễu Vân Đình với Công Dương Mậu nghe.
Liễu Vân Đình nghe xong, rất ngạc nhiên hỏi lại :
- Lệnh Hồ Sở Sở rất cưng Thanh Hồng nhị nữ ấy, nhưng đối xử với người dưới, nàng ta cũng nghiêm nghị lắm. Nếu Tiểu Thanh không thừa lệnh, thì đâu dám nhờ lão ăn mày Công Dương đưa cái thẻ Câu Hồn Ngọc Sắc rất oai quyền trong võ lâm mà trao cho lão đệ như thế này?
Mộ Quang nghe thấy ông ta nói như vậy, liền tỏ vẻ ngạc nhiên nhìn lại cái thẻ Câu Hồn Ngọc Sắc ở trong tay một hồi.
Công Dương Mậu cười giọng rất quái dị, xen lời nói :
- Bất cứ nguyên nhân việc này ra sao. Nghiêm lão đệ cứ nên đem cái thẻ Câu Hồn Ngọc Sắc này theo bên mình, như vậy chỉ có lợi ích thôi chứ không có hại gì đâu.
Vân Đình cũng xen lời hỏi :
- Nghiên lão đệ rời khỏi nơi đây định đi đâu thế?
Vừa bỏ cái thẻ Câu Hồn Ngọc Sắc vào túi, Mộ Quang vừa đáp :
- Tiểu bối định đi Hàm Dương Cổ Đạo phó ước với một người bạn mới kết giao trước, rồi đi về phía Tây ra Ngọc Môn quan đến chỗ

Nam Nhạc song xu bị nạn để điếu viếng một phen.
Nhắc tới Nam Nhạc song xu, mặt chàng lại lộ vẻ rầu rĩ ngay.
Vân Đình thấy thế cũng thở dài một tiếng và nói tiếp :
- Một tấm lòng thơm xa vạn dặm, có người gạt lệ khóc Hoàng Sa! Chị em Nam Nhạc song xu có một người tri kỷ đa tình như Nghiêm lão đệ, dù có chết xuống chín suối cũng không ôm hận chút nào.
Mộ Quang cau mày lại, thở dài :
- Tình đến quá nhiều sinh bối rối, từ nay nguyện chẳng dám đa tình, hai vị tiền bối không quản ngàn dặm xa xôi đến giúp cho tại hạ như vậy, tại hạ rất lấy làm cảm ơn. Mộ Quang xin cáo biệt từ đây.
Chàng chưa nói dứt, thì hai hàng lệ anh hùng đã nhỏ ròng xuống, nên chàng vội vái chào Thái Sơn song tuyệt một lạy, rồi quay người đi luôn. Chỉ nhảy nhót mấy cái, hình bóng của chàng đã mất dạng ở trong đống đá lởm chởm.
Vân Đình nhìn theo hình bóng Mộ Quang, lắc đầu thở dài và nói :
- Thực là: "Tình đến quá nhiều sinh bối rối, từ nay nguyện chẳng dám đa tình" có khác! Đến như một thiếu niên anh hùng rất anh tuấn phong lưu siêu quần như Nghiêm Mộ Quang mà cũng không sao xông pha qua khỏi lưới tình...
Công Dương Mậu không đợi Vân Đình nói dứt đã cười giọng quái dị luôn mồm và đỡ lời :
- Khi Mộ Quang bỏ đi, hai mắt đã ứa lệ, đủ thấy y là một người đa tình, nên đừng nói y chưa hiểu thấu được câu: "Sắc tức thị không" hiện này đang có người căng một lưới tình thực lớn để ở trước mặt y, y không sao thoát khỏi được cái lưới ấy đâu.
Vân Đình vừa cười vừa hỏi :
- Vừa rồi lão ăn mày nói người căng cái lưới tình để đón bắt Nghiêm Mộ Quang đó có phải là Xà Khiết mỹ nhân Lệnh Hồ Sở Sở đấy không?
Công Dương Mậu gật đầu, cười giọng quái dị đáp :
- Không phải hồng phấn ma đầu ấy thì còn ai vào đấy nữa? Nếu Lệnh Hồ Sở Sở không để ý đến Mộ Quang, thì khi nào lại sai Tiểu Thanh đem cái thẻ Câu Hồn Ngọc Sắc giao cho Mộ Quang giữ như thế?
Vân Đình cau mày lại nói tiếp :
- Nghiêm Mộ Quang kết giao với Nam Nhạc song xu, hai bên có thể nói là môn đăng hội đối được, chứ còn y có tình cảm với Lệnh Hồ Sở Sở thì mỗ nhận thấy không được thích đáng lắm. Chúng ta có nên phá đám cuộc tình duyên ấy không?
Công Dương Mậu lắc đầu cả cười đáp :

- Không nên! Không nên! Cổ nhân đã nói: “Phá đám nhân duyên của người, sau khi chết sẽ phải xuống tầng thứ chín của địa ngục”.
Huống hồ mỗ nhận thấy Lệnh Hồ Sở Sở chỉ là một người có võ công rất cao, ra tay rất độc ác. Nhưng nàng ta chỉ có cái tên là Xà Khiết mỹ nhân thôi, chứ sự thực thì nàng không phải là rắn rết...
Công Dương Mậu chưa nói dứt, thì Liễu Vân Đình lại đỡ lời :
- Lão ăn mày còn nhớ Bắc Hải Song Ma bị Lệnh Hồ Sở Sở lột da niêm yết để thị chúng không?
Trợn tròn xoe đôi mắt lên, Công Dương Mậu vội đáp :
- Liễu lão quái vô lý thực, bạ đâu nói đấy. Lão quái có biết bọn Bắc Hải Song Ma đấy tội ác như thế nào không? Chúng ngày nào cũng ăn mười trái tim người. Người khác sợ thanh thế của chúng không ai dám ra tay đương đầu, chỉ có Lệnh Hồ Sở Sở dám đem theo hai nữ tỳ Thanh, Hồng ra ngoài Bắc Hải càn quét Song Ma, chém giết hết Song Ma Tứ Sát một lúc, diệt trừ một tai hại lớn cho vùng Bắc Hải. Tuy nàng lột da người để yết thị như vậy cũng hơi quá đáng một chút, nhưng đó dù sao vẫn là một ân đức lớn.
Vân Đình cả cười nói :
- Lão ăn mày nói như vậy, chắc lão rất tán thành mối tình duyến của Nghiêm Mộ Quang với Lệnh Hồ Sở Sở phải không?
Công Dương Mậu ngửng đầu lên trời cười ha hả một hồi rồi đáp :
- Tất nhiên là mỗ tán thành, vì chữ tình có ma lực rất lớn, nó có thể khiến gang thép luyện trăm năm hóa thành mềm nhũn. Biết đâu Lệnh Hồ Sở Sở chả bị ảnh hưởng của Mộ Quang mà quay dầu đi theo chính đạo? Như vậy lúc ấy trong võ lâm ai mà chả tôn kính một nữ hiệp quán thế, một hồng nhan tuyệt đời ấy?
Bây giờ hãy dẹp chuyện của Thái Sơn song tuyệt đang bàn tán đến chuyện Mộ Quang sang một bên, và hãy nói lại Nghiêm Mộ Quang lòng đau như dao cắt, hai mắt đẫm lệ, một mình rời khỏi Hoa Sơn tiến thẳng về phía Hàm Dương Cổ Đạo.
Lúc ấy, tuy vì nhắc nhở đến Nam Nhạc song xu, Mộ Quang không sao cầm lòng được nước mắt đã ràn rụa, nhưng đi được hai ngọn núi, nhờ có gió lạnh thổi tới chàng đã bớt rầu rĩ.
Hồi đầu xuân, chàng ngao du Động Đình Hồ với Vân Mộng Sơn, có kết giao với một bạch y thư sinh rất đẹp trai, tuổi cũng tương đương với mình, tên là Gia Cát Lang. Hai người rất ý hợp tâm đầu, tuy mới kết giao mà đã thành bạn thân ngay.
Nhưng vì lúc ấy Gia Cát Lang có việc bận không thể đi cùng với chàng được, nên đã hẹn với chàng đến hai ngày trước tết Trùng Cửu sẽ gặp nhau ở Hàm Dương Cổ Đao, chỗ cách thành Tây chừng hai

mươi dặm.
Mộ Quang rời khỏi Hoa Sơn, suốt dọc đường gặp rất nhiều cảnh đẹp, mà chàng không dám lưu luyến, vì chàng phải đúng ngày mùng bảy tháng chín có mặt ở Hàm Dương Cổ Đạo mới được.
Cảnh mùa Thu rất tiêu điều, khiến con người đa tình đa cảm như Mộ Quang cũng phải buồn rầu theo.
Vì Gia Cát Lang đã hẹn Mộ Quang gặp gỡ nhau ở ngoài thành Tây An, nhưng khi Mộ Quang tới thì vẫn chưa thấy hình bóng của Gia Cát Lang đâu hết. Chàng liền lấy cây sáo ngọc ra thổi một bài "Nhớ Tần Nga".
Tiếng sáo vừa dứt, chàng đã nghe thấy trên cây cổ thụ ở phía sau mình, có tiếng người thở dài, và nói :
- Cảnh mùa thu năm nào cũng như năm nào, riêng lăng tẩm và đất đai của nhà Hán thì đã đổi thay mấy lần rồi? Nay ta thân ở Hàm Dương Cổ Đạo, muốn tiện dịp tìm kiếm một chút di tích của A Phòng Cung. Vì việc đời ngắn ngủi như giấc mộng Xuân, nên muốn vui thú thì phải hưởng thụ nhân lúc tuổi trẻ. Xin Nghiêm huynh đừng có nghi ngờ đệ không theo đúng cuộc hẹn tới đây gặp huynh, mà sự thực tiểu đệ Gia Cát Lang đã ngồi ở trên cây cổ thụ đợi chờ từ lâu rồi.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 3
Gió tây lá rụng khắp Hàm Dương

Lần trước Mộ Quang gặp Gia Cát Lang ở Vân Mộng, chỉ ngưỡng mộ đối phương về nhân phẩm và tài ba thôi chứ chàng chưa hỏi han đến võ công. Nay chàng nghe tiếng nói của Gia Cát Lang trên cây vọng xuống, trong lòng rất kinh ngạc và nghĩ bụng :
- "Gia Cát Lang đợi chờ ta như thế mà ta vẫn không biết gì, đủ thấy võ công của hắn chưa chắc đã kém gì mình".
Chàng vừa kinh ngạc vừa quay người lại mỉm cười đáp :
- Tuy thế, sự ngắn ngủi như một giấc mộng Xuân, nhưng nhân tình thế thái chưa chắc đã mỏng như mây mùa Thu. Cũng như tiểu đệ với Gia Cát huynh cùng tới Hàm Dương này, hai chúng ta không ai sai hẹn ước như vậy chúng ta có thua kém gì cổ nhân.
Tiếng nói của chàng chưa dứt, thì đã có một thư sinh áo trắng trông rất đẹp trai và nho nhã xuất hiện ở trước mặt rồi. Chàng nọ mỉm cười đỡ lời :

- Tiểu đệ tới đây chỉ để phó ước cùng Nghiêm huynh thôi, nhưng còn Nghiêm huynh chưa chắc vì tiểu đệ mà đặc biệt tới Hàm Dương này phải không?
Mộ Quang nghe nói kêu "Ủa" một tiếng, nhìn thẳng vào mặt Gia Cát Lang mà hỏi lại :
- Sao Gia Cát huynh lại nói như thế?
Gia Cát Lang mỉm cười đáp :
- Vừa rồi, khúc tiêu mà Nghiêm huynh biểu diễn, tình ý triền miên thê lương biết bao! Như vậy đủ thấy không có một ý nghĩ gì là tỏ rõ việc huynh ngàn dặm phó ước để gặp người bạn tâm giao này.
Mộ Quang rất kính phục và đỡ lời :
- Gia Cát huynh thực là tri âm. Đệ không dám giấu diếm, trước khi đệ tới đây phó ước, quả đã gặp một việc rất đau lòng!
Gia Cát Lang nghe nói cau mày lại, vái một cái mà xin lỗi :
- Xin Nghiêm huynh thứ lỗi cho tiểu đệ đã lỡ lời, gợi lại mối tâm sự tang thương ấy lên. Nhưng không biết Nghiêm huynh đã vì ai...
Thở dài một tiếng, Mộ Quang đỡ lời :
- Chưa sách nào ta không đọc tới, chẳng chuyện gì không thể nói người nghe.
Quả thực tiểu đệ vì hai vị hồng nhan tri kỷ, đã bị kẻ gian giết hại ngầm, cho nên trong lòng mới u buồn như thế.
Nót xong, chàng bèn kể chuyện Nam Nhạc song xu ngộ nạn, và mình xông pha Hoa Sơn giết chết Đới Cảnh, chém gãy tay sư đệ của y như thế nào cho Gia Cát Lang hay.
Lẳng lặng nghe Mộ Quang kể xong. Gia Cát Lang lại chắp tay vái một lạy nữa và nói tiếp :
- Có tâm sự như thế mà Nghiêm huynh vẫn chịu khó tới Hàm Dương Cổ Đạo phó ước, quả thực huynh tín nghĩa hơn người! Gia Cát Lang tôi lấy làm kính phục vô cùng.
Mộ Quang rầu rĩ gượng cười đáp :
- Tiểu đệ đến phó ước với Gia Cát huynh rồi, sẽ đi xa ngàn dặm ra ngoài Ngọc Môn quan, tới bãi sa mạc Hoàng Sa mênh mông, nhỏ lệ thắp hương để tế lễ hồng nhan tri kỷ một phen.
Nghe tới đó, Gia Cát Lang lại lắc đầu thở dài, rầu rĩ nói tiếp :
- Người ta sống ở trên đời, được một người tri kỷ nói tiếp, mà được một hồng nhan tri kỷ lại càng khó thêm. Nay hai vị hồng nhan tri kỷ của Nghiêm huynh đều vùi xương ở trong Hoàng Sa, quả thực khiến ai nghe thấy cũng phải nhỏ lệ thương cảm. Gia Cát Lang tôi cũng nhàn rỗi, rất muốn được đi cùng Nghiêm huynh ra ngoài Ngọc Môn quan tới chỗ sa mạc để giải sầu cho huynh trong khi đi đường dài

dằng dặc như vậy Mộ Quang mừng rỡ khôn tả, cám ơn luôn mồm và đáp :
- Gia Cát huynh có phong nghĩa như thế, Mộ Quang tôi cám ơn vô cùng.
Gia Cát Lang chỉ tay về phía Tây, mỉm cười nói tiếp :
- Nghiêm huynh thử xem trên Hàm Dương Cổ Đạo này ý thu tiêu điều, gió Tây hiu hắt như vậy, mà hai ta không quản ngại cảnh vật ảm đạm như thế này mà cùng giắt tay nhau ra ngoài Ngọc Môn quan, kể cũng giàu ý thơ và khá lý thú đấy.
Trong lòng đầy tình sầu, Mộ Quang rầu rĩ đỡ lời :
- Tuy giàu ý thơ thực, nhưng thơ ấy chỉ là thơ đoạn trường thôi.
Nhấp nháy đôi mắt đen trắng phân minh và đôi ngươi lóng lánh, Gia Cát Lang nhìn Mộ Quang khuyên rằng :
- Nghiêm huynh, chuyện đã trôi qua rồi, chuyện sắp tới ta vẫn có thể dõi theo. Huynh chớ nên anh hùng khí đoản như thế. Cổ nhân có hai câu thơ nói rằng : “Mạc sầu tiền lộ vô tri kỷ, thiên hạ hà nhân bất thức quân” (Chớ lo trước mặt không tri kỷ, thiên hạ ai chẳng biết chàng). Huynh chớ nên quên bảy chữ “Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ” đã làm cho sư tôn của huynh Lãnh Trúc tiên sinh được rạng rỡ nhiều, và huynh cũng trở nên một vị anh hiệp trẻ tuổi đã lừng lẫy khắp võ lâm đương thời.
Lời khuyên bảo ấy đã khiến Mộ Quang bộc phát hào khí lên ngay. Chàng trợn ngược đôi lông mày kiếm nhìn thẳng vào mặt Gia Cát Lang hỏi lại :
- Bây giờ đệ mới biết Gia Cát huynh, ngoài vẻ phong lưu ra, lại còn có võ công tuyệt thế nữa. Không biết huynh có thể cho đệ hay rõ tôn phái của huynh không?
Gia Cát Lang lắc dầu vừa cười vừa đáp :
- Đệ không dám nói là không biết võ nghệ, nhưng sự thực võ học của đệ thô thiển lắm, như vậy đâu còn nói đến tôn phái cơ chứ? Nay đệ đã được kết giao với Nghiêm huynh, nếu được huynh chỉ bảo cho luôn thì đệ thực hân hạnh vô cùng.
Mộ Quang nghe nói mỉm cười đáp :
- Bình chứa đầy rượu không động tới thì không ai hay biết trong có rượu. Cứ xem phong thái khiêm tốn của Gia Cát huynh, cũng đủ thấy huynh cao minh hơn đệ nhiều.
Gia Cát Lang mỉm cười đỡ lời :
- Nghiêm huynh một mình xông pha lên núi Hoa Sơn, dùng cung bắn chết Đới Cảnh, dùng kiếm chém gẫy tay Đổng Cương, coi Tây Nhạc tam quái oai trấn Quan Trung không vào đâu hết. Như vậy huynh

mới thực là người thần dũng vô song.
Mộ Quang mặt đỏ bừng bẽn lẽn đáp :
- Đệ một mình xông pha lên núi Hoa Sơn, đó chỉ là sự hung hăng nhất thời.
Sự thực, nếu nói đến công lực hỏa hầu, thì đệ địch sao nổi Tây Nhạc tam quái?
Nếu không nhờ được Thái Sơn song tuyệt hai vị tiền bối với Xà Khiết mỹ nhân Lệnh Hồ Sở Sở trợ giúp thì có lẽ đệ đã sớm bị Sa Cửu Công hạ độc thủ rồi.
Gia Cát Lang nghe nói giật mình kinh hãi, vội hỏi lại :
- Chả lẽ Xà Khiết mỹ nhân Lệnh Hồ Sở Sở cũng đã đi Hoa Sơn trợ giúp Nghiêm huynh hay sao?
Mộ Quang móc túi lấy cái thẻ Câu Hôn Ngọc Sắc ra đưa cho Gia Cát Lang xem rồi thở dài nói tiếp :
- Đệ thực không ngờ oai phong của Lệnh Hồ cô nương lại lợi hại đến như thế.
Một cái thẻ Câu Hồn Ngọc Sắc nho nhỏ này mà lại có công hiệu hơn cả Công Dương Mậu đã đích thân tới nơi.
Gia Cát Lang mỉm cười đỡ lời :
- Tiểu đệ nói có sai dâu “Chớ lo trước mặt không có tri kỷ, thiên hạ ai chả biết chàng”. Ngay cả con người chỉ dẫm chân một cái cũng làm cho giang hồ võ lâm chấn dộng như Xà Khiết mỹ nhân Lệnh Hồ Sở Sở mà cũng để mắt xanh vào huynh.
Mộ Quang gượng cười hỏi lại :
- Việc này đệ vẫn còn thắc mắc lắm, vì đệ với Lệnh Hồ cô nương chưa hề quen biết nhau bao giờ, không hiểu tại sao cô ta lại sai khiến nữ tỳ thân cận là Nhiếp Tiểu Thanh đến Hoa Sơn cứu đệ như thế làm chi?
Gia Cát Lang vừa cười vừa đáp :
- Vấn đề này dễ giải đáp lắm, vì phàm là con gái, ngoài những ai đã xuất gia tu hành thì ai cũng muốn tìm một người để trao thân gởi phận, nay Lệnh Hồ Sở Sở có đôi mắt hơn người mới lựa chọn Nghiêm huynh là lân phượng trong đám thanh niên của võ lâm đương thời đấy thôi.
Mộ Quang lắc đầu và đỡ lời :
- Gia Cát huynh đừng có chế giễu đệ như thế. Hai vị hồng nhan tri kỷ của đệ mới mất thì đệ còn tâm trí gì về vấn đề ấy nữa.
Gia Cát Lang cả cười nói tiếp :
- Nam Nhạc song xu đã ngộ tai kiếp, Nghiêm huynh vì hai nàng mà quyết chí diệt kẻ thù, lại còn không quản ngại đi xa hàng ngàn dặm

để điếu viếng hương hồn của hai nàng ở dưới chín suối cũng lấy làm an ủi rồi. Đại trượng phu không nên quá câu nệ như thế và cũng đừng quá sợ hãi như thế...
Nghiêm Mộ Quang trợn ngược đôi lông mày lên, vội đỡ lời :
- Đệ có sợ hãi gì đâu?
Gia Cát Lang vừa cười vừa nói tiếp :
- Có phải Nghiêm huynh ngại tên tuổi của Lệnh Hồ Sở Sở quá lừng lẫy mà không dám nhận cái diễm phúc ở ngoài trời bay tới như vậy...
Là người kiêu ngạo từ lúc mới ra chào đời, Mộ Quang nghe thấy chàng nọ nói như vậy, liền cười khẩy và đỡ lời :
- Xà Khiết không đáng sợ, mỹ nhân lại càng rất đáng thân! Lệnh Hồ Sở Sở có phải là câu hồn ác quỷ, hay ma vương hút máu đâu, mà tôi phải sợ hãi?
Nhìn mặt chàng một hồi, Gia Cát Lang vùa cười vừa nói tiếp :
- Người như cây ngọc đứng trước gió, hào tình cao muôn trượng, ý chí như mây xanh, bụng dạ như tuyết trắng, Nghiêm huynh quả thực là một mỹ nam tử hiếm có trên đời này. Nếu đệ là Lệnh Hồ Sở Sở cũng phải ngã vào lòng huynh ngay.
Chàng ta vừa nói dứt, thì đột nhiên ở dưới gốc cây cổ thụ, chỗ cách hai người hơn trượng, có một luồng ánh sáng lạnh nhằm mặt Mộ Quang bay tới. Gia Cát Lang nghe thấy tiếng động, vội giơ tay ra dùng hai ngón tay cặp lấy luồng ánh sáng lạnh đó, mới hay là một cái lông chim trắng dài hơn tấc.
Cái lông chim trắng vừa vào tay Gia Cát Lang, thì trên ngọn cây cổ thụ đã có một thiếu nữ áo dỏ nhẩy xuống. Nàng ta sử dụng pho khinh công “Lăng Không Hư Bộ” rất hiếm có trong võ lâm, nhẩy từ ngọn cây này sang ngọn cây khác, nhanh như điện chớp, đi về phía Tây mất dạng.
Thiếu nữ này vì quay lưng về phía hai chàng, nên hai chàng vẫn chưa trông thấy rõ mặt nàng ta. Nhưng chỉ xem hình dáng của nàng cũng đủ biết nàng là một mỹ nhân tuyệt thế rồi.
Mộ Quang lẩm bẩm tự nói :
- Thiếu nữ áo đỏ nay là ai thế? Sao lại xuất hiện một cách đột ngột như vậy?
Gia Cát Lang vội đỡ lời :
- Cần gì phải nghĩ ngợi nữa. Chắc thế nào nàng ta cũng là Xà Khiết mỹ nhân Lệnh Hồ Sở Sở, người mà đã để ý đến Nghiêm huynh chứ còn vào đây nữa?
Mộ Quang lắc đầu đáp :
- Không đúng, không đúng! Nàng ta không phải Lệnh Hồ Sở Sở.

Gia Cát Lang ngạc nhiên hỏi :
- Sao Nghiêm huynh lại biết nàng ấy không phải Lệnh Hồ Sở Sở?
Mộ Quang đáp :
- Lệnh Hồ Sở Sở võ công tuyệt thế, danh trấn giang hồ như vậy thì khinh công phải rất lợi hại, chứ còn Lăng Không Hư Bộ của thiếu nữ áo đỏ vừa rồi, hỏa hầu cũng chỉ bằng đệ thôi.
Gia Cát Lang kêu "ồ" một tiếng, đưa cái lông chim trắng ở trong tay cho Mộ Quang, rồi mỉm cười nói tiếp :
- Nghiêm huynh đoán sai rồi, thiếu nữ áo đỏ ấy chính là Lệnh Hồ Sở Sở. Sở dĩ nàng không giở võ công tuyệt thế ra như vậy là việc rất khổ tâm, vì nàng sợ huynh trách nàng là khoe khoang và cậy võ công của mình.
Mộ Quang vội đỡ lấy cái lông chim trắng, thấy có cuộn một tờ giấy mong mỏng. Chàng vội giở giấy đó ra xem, thấy trên đó có một hàng chữ như rồng bay phượng múa. Những chữ đó như sau :
"Biết chàng muốn viếng điếu hồng nhan, nguyện hộ tống Nghiêm lang đi Tây Huyền Ngọc Môn".
Ngoài những chữ đó, lại còn có những chữ nho nhỏ viết ở bên cạnh. Mộ Quang với Gia Cát Lang cùng cúi đầu xuống xem, thấy những chữ đó viết rằng :
"Tây Nhạc tam quái với Thế Ngoại bát hung liên tay với nhau định làm bá chủ của võ lâm, mưu đoạt được Huyết Thần Kinh, nên lúc nào cũng tìm cơ hội ám hại các nhân vật chính phái, thủ đoạn xảo quyệt của bọn ma quỷ ấy rất khó đề phòng, nhất là chuyến đi Ngọc Môn quan này lại càng gặp nhiều hung hiểm, mong chàng nên đề cao cảnh giác. Nhưng dù sao tiện thiếp xin gượng gắng hết sức mọn đã bảo vệ quân tử". Dưới ký tên: Tiện thiếp Lệnh Hồ Sở Sở kính gửi.
Gia Cát Lang xem xong lá thư ấy, liền cười ha hả nói tiếp :
- Tình tứ thâm sâu đều lộ liễu cả trên mặt chữ, Nghiêm huynh diễm phúc vô biên thực, khiến đệ ngưỡng mộ quá.
Mộ Quang thấy Xà Khiết mỹ nhân tiếng tăm lừng lẫy giang hồ mà tình cảm như thế quả đã thương yêu mình thực, nên chàng mừng rỡ thầm, và hai má cũng đỏ bừng theo. Chàng sợ Gia Cát Lang chê cười, vội xoay sang chuyện khác, nhìn Gia Cát Lang mỉm cười nói :
- Gia Cát huynh, Thế Ngoại bát hung là những người nào thế? Đệ chỉ biết có: Thốc Đỉnh Thương Long Long Cửu Uyên, Lâm Ưng Đảm Cán và U Minh Quỷ Nữ Âm Tố Mai ba người thôi, còn năm người nữa là ai, Gia Cát huynh có biết không?
Gia Cát Lang nghiêm nét mặt lại nói tiếp :
- Tiểu đệ nghe người ta nói, trong nhóm Thế Ngoại bát hung thì năm

nam rất hiếu chiến, ba nữ lại càng lợi hại hơn, tên nào tên nấy đều có võ học rất độc ác, nhất là U Minh Quỷ Nữ Âm Tố Mai càng lợi hại thêm.
Mộ Quang nhìn lá thơ của Lệnh Hồ Sở Sở, cau mày lại nói tiếp :
- Lệnh Hồ Sở Sở viết câu: "Tây Huyền Ngọc Môn" ấy có ý nghĩa gì?
Gia Cát Lang vừa cười vừa đáp :
- Đệ chắc câu ấy có liên can đến việc mưu đoạt Huyết Thần Kinh của nhóm Thế Ngoại bát hung. Như vậy, con đường Tây Bắc thế nào cũng náo nhiệt lắm, chuyến đi này chúng ta khỏi thấy buồn nữa.
Mộ Quang hỏi tiếp :
- Không buồn càng hay chứ sao? Tiểu đệ rất muốn được gặp nhóm người ấy để xem Thế Ngoại bát hung là những nhân vật đầu thần mặt quỷ như thế nào?
Nói tới đó chàng sực nhớ tới một việc gì, liền nhìn vào mặt Gia Cát Lang, mỉm cười hỏi tiếp :
- Gia Cát huynh, vừa rồi huynh bắt lá thơ gửi bằng lông chim trắng ấy, có phải đã sử dụng thủ pháp "Niêm Hoa", tuyệt học của cửa Phật đấy không?
Gia Cát Lang gật đầu đáp :
- Nghiêm huynh sành mắt lắm!
Già Cát lại vừa cười vừa đáp :
- Gần đây tiểu đệ nghe người ta nói: Thế Ngoại bát hung là năm nam ba nữ. Ngoài ba người mà huynh vừa nói thì còn có: Bách Tý Ương Thần Ngải Thiên Trạch, Cưu Bàn công chúa Hách Liên Anh, Đào Hoa Vũ Sĩ Hùng Sách, Bạch Cốt Lạc Tri Thông Tăng và Thết Tâm Vương Mẫu Thượng Quan Phụng.
Mộ Quang cau mày đỡ lời :
- Vì những ma đầu ấy ít đi lại trên giang hồ, nên đệ chưa gặp tên nào cả.
Mộ Quang vừa cười vừa hỏi tiếp :
- Nếu vậy, tôn sư của Gia Cát huynh là vị tiền bối ở cửa Phật nào?
Gia Cát Lang mỉm cười lắc đầu đáp :
- Sư phụ của đệ đã quy tiên từ lâu rồi.
Mộ Quang "ồ" một tiếng và đỡ lời :
- Theo chỗ đệ biết, những vị tiền bối của cửa Phật đã quy tiên rồi, có Tịnh Tuệ đại sư chùa Thiếu Lâm, Diệu Pháp, am chủ của La Phù với một vị có võ học khoáng cổ tuyệt kim là Vô Danh thần ni. Nhưng nghe nói, các vị lao tiền bối ấy chưa hề thâu một đồ đệ nào...
Gia Cát Lang vội xua tay, ngắt lời Mộ Quang và nói tiếp :
- Xin Nghiêm huynh đừng có ước đoán bừa như thế nữa. Không phải

là tiểu đệ có ý giấu diếm gì đâu, sự thật tiên sư trối trăn, cấm đệ không được nhắc tới pháp húy của người, cho nên xin Nghiêm huynh lượng thứ cho.
Mộ Quang nghe Gia Cát Lang nói như vậy, tất nhiên không tiện hỏi thêm.
Thế rồi hai người đi trên Hàm Dương Cổ Đạo, tiến. thẳng về phía Tây để đi Cam Lương. Trong tỉnh Thiểm Tây, may mắn thay, vẫn bình yên vô sự, nhưng khi hai người vào tới tỉnh Cam Túc, đi đến núi Lục Bàn thì lại nhận được tin của Xà Khiết mỹ nhân.
Lần này Xà Khiết mỹ nhân cũng dùng lông chim màu trắng truyền thơ cắm vào thân cây cổ thụ. Người truyền thơ báo động ấy đã đi rồi, thì Mộ Quang với Gia Cát Lang mới đi tới trước cây cổ thụ, nhưng hai người vẫn còn ngửi thấy mùi phấn thơm thoang thoảng..
Gia Cát Lang lấy cái lông chim xuống, cởi lá thơ cho Mộ Quang và mỉm cười nói :
Thật là ngàn dặm tới khuynh lệ tri kỷ, dọc đường được thư của mỹ nhân luôn.
Nghiêm huynh đi tới đâu là có giai thoại của võ lâm tới đó. Theo chỗ đệ nhận xét thì nếu huynh không có tình nghĩa thâm trọng với Nam Nhạc song xu như thế, chưa chắc đã được Lệnh Hồ Sở Sở có lòng thương như vậy.
Mộ Quang giở lá thư ra xem, thấy trên thư viết :
“Đào Hoa Vũ Sĩ Hùng Sách, người trong nhóm Thế Ngoại bát hung, với hai tên hung đồ, thủ hạ của phái Tây Nhạc, đã theo dõi chàng lâu ngày. Có lẽ chúng định có hành động gì ở chỗ núi Lạc Bàn. Nhưng thiếp dám chắc, với tài ba của chàng, và bạn anh tuấn đi cùng thế nào cũng dư sức dối phó. Tiện thiếp sẽ ẩn núp ở trong bóng tối để chiêm ngưỡng tài nghệ của hai vị, và đề phòng bọn chúng, nhỡ có kẻ địch khác tiếp viện.
Dưới ký tên: Lệnh Hồ Sở Sở tái bái.”
Chữ của lá thư này viết ngay ngắn, Mộ Quang xem xong ngẩn người ra và nói :
- Gia Cát huynh, đệ không ngờ Lệnh Hồ Sở Sở, ngoài võ công tuyệt thế ra, mà cả văn học cũng giỏi nốt. Cứ xem những chữ này của nàng ta thì đủ biết nàng là người có học như thế nào.
Gia Cát Lang mỉm cười đỡ lời :
- Anh hùng mến hào kiệt, từ cổ chí kim cũng vậy. Nếu bổn thân không đủ điều kiện, đệ dám chắc không khi nào Lệnh Hồ Sở Sở lại dám yêu một người văn võ toàn tài, phong lưu anh tuấn như Nghiêm huynh đâu.

Mộ Quang nghe nói mặt đỏ tai tía, mỉm cười đáp :
- Văn thái phong độ với võ công kiến thức của Gia Cát huynh còn hơn đệ nhiều, giỏi gấp mười đệ là khác. Từ giờ trở đi, huynh đừng có quá khen ngợi đệ như thế nữa, khiến đệ hổ thẹn không biết chui đi đâu cho đỡ xấu hổ, huynh không thấy trong thơ của nàng chả hâm mộ huynh là gì?
Gia Cát Lang cả cười, đỡ lời :
- Nghiêm huynh nói như thế khiến tiểu đệ mừng rỡ quá nỗi. Đệ mong được kiến thức mặt mũi và võ công của Lệnh Hồ Sở Sở trên đường đi này, để xem tuyệt đại hồng trang có hành vi phiêu hốt, không ai biết chính tà, đã khiến hắc bạch lưỡng đạo của võ lâm nhức đầu, mặt đẹp như thế nào, võ công cao siêu đến đâu?
Mộ Quang cau đôi lông mày kiếm lại, trầm ngâm nói tiếp :
- Lệnh Hồ Sở Sở đã có tên tuổi như thế chắc võ công của nàng phải cao siêu lắm, nhưng còn sắc của nàng, chưa chắc đã đẹp hơn được Nam Nhạc song xu.
Gia Cát Lang vừa lắc đầu vừa đỡ lời :
- Cổ nhân vẫn thường nói: đẹp mắt ai vừa ý người ấy. Hiện giờ Nghiêm huynh vẫn còn thương nhớ Nam Nhạc song xu, tất nhiên huynh phải nói như vậy.
Sau này, nếu huynh đã có tình cảm với Lệnh Hồ Sở Sở rồi, thì thế nào lúc ấy huynh cũng cho nàng ta sắc dẹp tuyệt trần và nghiêng nước nghiêng thành chứ không sai.
Hai người vừa chuyện trò, vừa tiếp tục đi về phía trước. Không bao lâu, hai người đã đi tới mỏm núi. Gia Cát Lang ngừng bước, chỉ tay vào chỗ sau núi, dùng tay ra hiệu cho Mộ Quang hay, bảo phía sau thể nào cũng có mai phục.
Mộ Quang lắng tai nghe, không thấy có tiếng động gì cả, nhưng chàng biết Gia Cát Lang không nói sai đâu. Chàng liền trợn ngược đôi lông mày lên, cười ha hả một hồi và nói vọng vào phía sau núi rằng :
- Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ Nghiêm Mộ Quang, môn hạ của Lãnh Trúc Bình ở Bắc Nhạc Hằng Sơn, kính thỉnh Tây Nhạc Đồng Nguyên với Đào Hoa Vũ Sĩ Hùng Sách, người trong nhóm Thế Ngoại bát hung, hiện thân ra gặp mặt.
Chàng vừa nói dứt, đã có tiếng niệm “Vô lượng thọ phật” rồi đột nhiên trước mắt có bóng người thấp thoáng, chỉ trong chớp mắt đã có một đạo sỹ với hai người thường tục xuất hiện, ngăn cản lối đi của Mộ Quang với Gia Cát Lang ngay.
Đạo sĩ trông cũng khá đẹp trai, tuổi trạc ba mươi sáu ba mươi bảy,

mặc áo đạo bào màu vàng, vai đeo một thanh kiếm có tua vàng. Ngoài đôi mắt đào hoa ướt át ra, thì trông cũng có chút tiên phong đạo cốt.
Còn hai người ăn mặc thường phục, thì một người cao lớn vạm vỡ, tay cầm một món khí giới khá nặng nề, đó là một chiếc người đồng một cẳng, tuổi của y trạc độ bốn mươi. Còn một người nữa có đôi mắt rất sắc bén và hay nhìn ngửa, chỉ thoáng trông cũng biết ngay là người đa mưu túc kế và rất độc ác Người này tuổi trạc trung niên, mặc áo nho sinh màu lam, tay cầm cái quạt trúc phe phẩy luôn luôn, trông trẻ hơn người kia một chút.
Đạo nhân ấy giơ tay lên trước ngực chào Mộ Quang rằng :
- Bạn họ Nghiêm không quen biết bần đạo bao giờ, sao mới gặp đã gọi ra được pháp hiệu của bần đạo như thế? Và bạn còn biết cả nơi đây có nhân vật của Tây Nhạc nữa?
Mộ Quang bèn theo lá thơ của Lệnh Hồ Sở Sở để mà trả lời :
- Đạo trưởng với mấy vị đã theo Mộ Quang khá lâu ngày rồi, chả lẽ quý vị tưởng Nghiêm mỗ là bụt đất không hay biết tí gì hay sao?
Hùng Sách mỉm cười hỏi lại :
- Bạn họ Nghiêm đã biết rõ lai lịch và thân phận của anh em bần đạo mấy người thì tất nhiên phải biết anh em bần đạo ra đây chặn đường để làm gì rồi chứ?
Mộ Quang lắc đầu đáp :
- Người thiên hạ đi đường lối của thiên hạ, Nghiêm Mộ Quang tôi quả thực không biết đạo trưởng với mấy vị chặn đường như vậy để làm chi?
Hùn Sách cười giọng đểu cáng nói tiếp :
- Bần đạo hãy giới thiệu mấy võ lâm hảo thủ cho bạn họ Nghiêm hay biết trước nhé.
Nói tới đó, y giơ tay lên chỉ vào đại hán tay cầm chiếc người đồng một cẳng với thư sinh đang cầm quạt phe phẩy mà nói tiếp :
- Hai vị này đều là người của phái Tây Nhạc. Vị này là Thần Dũng Thiết Kim Cương Mạnh Phi Hùng, còn vị kia là Thiết Tâm Gia Cát Hầu Đỉnh!
Mộ Quang kêu “ồ” một tiếng rồi mới trả lời :
- Thế ra hai người này là của phái Tây Nhạc đấy? Có phải hai vị mời Hùng đạo trưởng ra đón đánh Mộ Quang để trả thù cho Đới Cảnh với Đổng Cương không?
Trợn ngược đôi lông mày lên, dùng giọng mũi kêu “hừ” một tiếng, Mạnh Phi Hùng đang định trả lời, thì Hầu Đỉnh đã cười ha hả cướp lời nói trước :

- Sao Nghiêm huynh lại nói như thế? Mối thù của Đới Cảnh với Đổng Cương thì có nghĩa lý gì đâu? Huống hồ đôi bên đã hẹn với nhau đến Tết Thanh Minh hai năm nữa sẽ gặp nhau ở trên Bạch Long Đôi, như vậy có khi nào anh em mỗ lại nhỏ nhen đến phải chặn đường quấy nhiễu các bạn như vậy?
Thấy Hầu Đỉnh nói như vậy, Mộ Quang liền sinh nghi và ngạc nhiên hỏi lại :
- Bạn họ Hầu bảo các bạn tới đây không phải là vì việc trả thù cho Đới Cảnh với Đổng Cương. Vậy chẳng hay vì việc gì thế? Mộ Quang này ngu si không sao đoán ra được.
Từ khi đôi bên nói chuyện với nhau, Gia Cát Lang chỉ khoanh tay đứng cạnh nghe thôi, đến lúc này chàng mới xen lời lên tiếng nói :
- Nghiêm huynh thật thông minh suốt đời mà u mê nhất thời có khác! Ý định của ba vị dễ hiểu lắm. Nghiêm huynh hà tất phải hỏi lại như thế làm chi.
Lạnh lùng liếc nhìn Gia Cát Lang, Hầu Đỉnh liền hỏi :
- Các hạ là ai? Chưa chắc các hạ đã đoán đúng ý định của anh em mỗ.
Gia Cát Lang mỉm cười đáp :
- Mỗ là Gia Cát Lang, bạn là Thiết Tâm Gia Cát, còn mỗ là Nhục Tâm Gia Cát. Tất nhiên bạn không hiểu gì hết, mà mỗ lại biết rõ mồn một rồi.
Phi Hùng hỏi tiếp :
- Thị cái gì mà bạn có thể biết rõ được như vậy?
Gia Cát Lang vừa cười vừa đáp :
- Không cần phải thị cái gì hết. Bất cứ việc gì, mỗ đều biết rỗ cả. Cũng như ý nghĩ cản đường của quý vị, mỗ chỉ đoán sơ sơ một chút là biết rõ liền.
Phi Hùng bĩu môi tỏ ý khinh thị, giơ chiếc người đồng một cẳng lên cười khẩy hỏi tiếp :
- Bạn Gia Cát ăn nói ngông cuồng thật. Bạn dám tự phụ là việc gì cũng biết hết. Thế, bạn có biết người đồng ở trong tay mỗ đây nặng bao nhiêu không?
Mộ Quang thấy câu hỏi của đối phương rất vô lý, đang định lên tiếng khiển trách, nào ngờ đâu Gia Cát Lang đã mỉm cười đáp :
- Tưởng gì chứ câu hỏi này không khó khăn gì hết! Sức tay của bạn khá mạnh, người đồng này thế nào cũng đặc ruột và nặng chừng hai trăm lẻ bốn cân.
Mộ Quang nghe thấy Gia Cát Lang nói vậy, tưởng chàng nói đùa chơi thôi, ngờ đâu chàng lại thấy Mạnh Phi Hùng kinh hãi đến nỗi

phải lùi về phía sau hai bước, mồm thì la lớn :
- Lạ thật! Lạ thật Sao bạn lại biết rõ như thế?
Giả bộ làm như một nho hủ, Gia Cát Lang lắc đầu ngoẹo cổ, rồi đáp :
- Có thế thì Gia Cát mới tên là Lượng được.
Hầu Đỉnh cười khẩy xen lời nói :
- Người ngu đoán nghìn lần cũng có trúng một, thì lần này cũng vậy, chắc ngẫu nhiên ngươi đã nói trúng đấy thôi.
Thấy đối phương chê mình là ngu, Gia Cát Lang không tức giận chút nào, trái lại còn mỉm cười đỡ lời :
- Mỗ đoán được người đồng nặng bao nhiêu, bạn bảo mỗ là may mắn đoán trúng, nhưng nếu mỗ đoán ra được ý nghĩ cản đường của các bạn, như vậy có còn là ngáp phải ruồi nữa hay không?
Hầu Đỉnh cười khẩy đáp :
- Trước khi bạn chưa đoán ra được, mong ban đừng có tự phụ như thế vội.
Trợn ngược đôi lông mày lên, Gia Cát Lang cười ha hả nói tiếp :
- Lòng dạ của Tư Mã Siêu như thế nào, người qua đường ai mà chả biết rõ.
Các người tưởng may mắn lượm được một chút tin tức về cuốn Huyết Thần Kinh mà đã muốn độc chiếm vật báu, không để cho bất cứ một nhân vật nào của võ lâm ra ngoài Ngọc Môn quan phải không?
Hầu Đỉnh với Phi Hùng nghe nói đều thất kinh và cùng lui ngay về phía sau hai bước, trố mắt lên nhìn Gia Cát Lang vẻ mặt rất kinh ngạc.
Nghe tới đó, Hùng Sách thủng thẳng xen lời nói :
- Bạn Gia Cát có tài hùng biện thật, và đầu óc cũng khá thông minh! Chẳng hay bạn là người của môn phái nào thế?
Gia Cát Lang lắc đầu đáp :
- Tài ba của Gia Cát Lang này rất hèn mọn, có nghĩa lý gì đâu, nên cũng không có môn phái gì hết.
Hùng Sách vừa cười vừa hỏi tiếp :
- Bạn Gia Cát với bạn họ Nghiêm đã biết ý nghĩ cản đường của anh em mỗ rồi, chẳng hay hai bạn có bỏ chuyến đi Ngọc Môn quan này mà quay trở về Trung Nguyên không?
Mộ Quang trợn ngược đôi lông mày kiếm lên vẻ mặt lạnh lùng, đang định trả lời, thì Gia Cát Lang đã hớn hở mỉm cười đáp :
- Các bạn mưu toan cướp đoạt Huyết Thần Kinh, còn chúng tôi đi xa để tế người bạn đã khuất. Ý định của đôi bên khác nhau, có liên can gì với nhau đâu, hà tất các bạn lại cứ ngăn cản không cho anh em

mỗ đi Ngọc Môn quan?
Hùng Sách cười khẩy nói tiếp :
- Bần đạo đã khuyến cáo mà các bạn nhất định cứ đi Ngọc Môn quan?
Mộ Quang lớn tiếng đáp :
- Mộ Quang với Gia Cát Lang đã quyết định ra Ngọc Môn quan thì thế nào cũng phải đi tới nơi, còn đạo trưởng...
Chàng chưa nói dứt, thì Hùng Sách đã vội đỡ lời :
- Từ núi Lạc Bàn tới Ngọc Môn quan có tất cả ba cửa quan. Bạn họ Nghiêm qua được quan ải thứ nhất này chưa chắc qua nổi ải thứ hai. Qua được ải thứ hai, chưa chắc qua nổi ải thứ ba. Bạn đã không có ý nhòm ngó đến Huyết Thần Kinh thì hà tất phải mạo hiểm như thế làm chi?
Mộ Quang lạnh lùng đáp :
- Các ngươi coi Huyết Thần Kinh trọng hơn tính mạng, thì Mộ Quang này coi tình của bạn đã vong cao hơn. Chuyến đi này phải qua ba quan ải, nơi đây là quan ải thứ nhất phải không? Vậy mỗ hãy thử xem tài ba trấn quan ải của ba vị như thế nào?
Hầu Đỉnh phe phẩy cái quạt bằng trúc Tương Phi lạnh lùng xen lời nói :
- Nghiêm Mộ Quang, ngươi đã không biết điều, thì ngươi hãy xem có đủ tài qua nổi cái quạt câu hồn này của mỗ...
Nói tới đó, lời nói của y đã bị tiếng cười của Gia Cát Lang ngắt đứt. Y tức giận khôn tải liền quát hỏi :
- Gia Cát Lang, ngươi cười như thế làm chi?
Gia Cát Lang liếc nhìn Hầu Đỉnh một cái, mặt lộ vẻ khinh thị cười nhạt đáp :
- Ta cười ngươi là con cá nằm trên mặt thớt, sắp chết đến nơi mà vẫn ngông cuồng như vậy.
Hầu Đỉnh ngấm ngầm vận công lực vào tay phải đột nhiên giở thế "Thiên Đài Chỉ Lộ" dùng cái quạt ở trong tay nhằm Thất Khảm huyệt ở trước ngực Gia Cát Lang, mồm thì cười khẩy nói :
- Chúng ta thử xem ai là cá nằm trên thớt, sắp chết đến nơi?
Mọi người thấy cái quạt Câu Hồn đã điểm tới trước ngực của Gia Cát Lang, nhưng Gia Cát Lang chỉ hít hơi một cái, chân quay tít một vòng, dáng điệu đẹp vô cùng, người lả lướt ra xa ba thước tức thì. Hầu Đỉnh đã thấy mình nắm chắc đâm trúng Gia Cát Lang rồi, ngờ đâu lại bị hụt như thế. Y đang định đuổi theo tấn công tiếp ngờ đâu Gia Cát Lang lại trợn mắt lên nhìn thẳng vào mặt y mà lớn tiếng nói :
- Hầu Đỉnh, ngươi không biết điều gì cả, lại cứ liều thân định đâm vào

chỗ chết như vậy. Ngươi hãy thử nhìn xem nan quạt bằng trúc Tương Phi ở trong tay ngươi đã, rồi hãy tấn công tiếp cũng chưa muộn!
Hầu Đỉnh nghe nói, vội cúi đầu nhìn vào nan quạt ở trong tay, mặt y liền tái mét không nói được nửa lời.
Thì ra cái quạt lúc nào cũng cầm ở trong tay mà y dùng làm giới, không hiểu đã bị ai khắc vào đó bốn chữ "Cá nằm trên thớt" từ lúc nào rồi. Những chữ đó viết theo thể chữ triện rất công phu, nếu trong thời gian chớp nhoáng không thể nào khắc ngay lên được.
Mạnh Phi Hùng trợn ngược đôi lông mày rậm lên cười khẩy xen lời nói :
- Thủ đoạn này rất tầm thường, không đáng cười...
Y chưa dứt lời, thì Gia Cát Lang dã tủm tỉm cười đỡ lời :
- Ngươi nói rất đúng, không đáng một cái cười thực!
Phi Hùng quát hỏi lại :
- Ai không đáng một cái cười?
Gia Cát Lang vừa cười vừa nói tiếp :
-Tất nhiên là ngươi, ngươi hãy thử nhìn xem, trên gan bàn chân của chiếc người đồng ở trong tay ngươi có gì?
Mấy lời nói ấy của chàng không những khiến Hùng Sách, Mạnh Phi Hùng và Hầu Đỉnh mấy người đều giật mình kinh hãi, mà cả Mộ Quang cũng phải kinh ngạc trố mắt lên nhìn.
Phi Hùng bán tín bán nghi, lật cái người đồng một cẳng nặng hai trăm lẻ bốn cân rưỡi lên xem. Quả nhiên thấy ở gan bàn chân của người đông có khắc năm chữ "Không đáng một cái cười" từ hồi nào rồi.
Gia Cát Lang mỉm cười nói với bọn Hùng Sách đang kinh ngạc đến trố mắt lên rằng :
- Các người có biết ai đã khắc chữ vào chân người đồng với nan quạt Câu Hồn một cách thần quỷ khôn lường như thế không?
Phi Hùng mấy sự quái lạ như vậy, không còn làm bộ làm tịch như trước nữa, mà cứ trố mắt lên nhìn Gia Cát Lang rồi hỏi :
- Có phải chính ngươi đã khắc những chữ ấy đấy không?
Gia Cát Lang lắc đầu cả cười đáp :
- Mỗ làm gì có được tài ba như thế! Nhưng mỗ lại biết rõ người đã khắc chữ để cảnh cáo và chế nhạo các người là cả bọn không đáng một cái cười với cá nằm trên thớt đó, chính là Xà Khiết mỹ nhân Lệnh Hồ Sở Sở tiếng tăm lừng lẫy giang hồ đấy!
Vừa lúc đó, một bóng đỏ xuất hiện. Mọi người chợt ngừng câu chuyện.

Hùng Sách lên tiếng :
- Yêu cầu Lệnh Hồ cô nương mở cái khăn che mặt ra.
Thiếu nữ áo đỏ vừa cười vừa hỏi lại :
- Yêu cầu gì thế?
- Người trên giang hồ nói Xà Khiết mỹ nhân Lệnh Hồ Sở Sở không những võ công tuyệt thế, mà nhan sắc tuyệt vời, sự yêu cầu nho nhỏ của bần đạo, là chỉ muốn Lệnh Hồ cô nương bỏ cái khăn lụa đen ra cho bần đạo được chiêm ngưỡng bộ mặt thực của cô nương thôi.
Thiếu nữ áo đỏ nghe nói cả cười liền giơ tay lên cởi cái khăn che mặt ra luôn.
Lúc ấy không những Hùng Sách, Hầu Đỉnh, Phi Hùng ba người đều trố mắt lên, mà cả Nghiêm Mộ Quang cũng muốn được biết vị hồng trang kỳ khách đã có lòng yêu mến mình, có bộ mặt đẹp đến mức độ nào.
Ngờ đâu thiếu nữ áo đỏ vừa vén cái khăn lụa lên mới để lộ cái cằm nhòn nhọn và trắng như tuyết ra, thì nàng lại lắc đầu vừa cười vừa hỏi lại Hùng Sách rằng :
- Hùng đạo trưởng, ngày hôm nay tôi không thể để lộ bộ mặt cho đạo trưởng trông thấy được. Tôi muốn đổi đến một nơi khác và ngày giờ khác chẳng hay đạo trưởng có nhận lời không?
Có vẻ thất vọng, Hùng Sách thở dài một tiếng rồi đáp :
- Lệnh Hồ cô nương định đổi vào ngày giờ nào và ở đâu?
Thiếu nữ áo đỏ vừa cười vừa đáp :
- Quan ải thứ ba, tức quan ải cuối cùng của các vị lập ở đâu thế?
Hùng Sách biết không thể giấu diếm được liền đáp :
- Ở cửa Ngọc Môn quan!
Thiếu nữ áo đỏ mỉm cười nói tiếp :
- Ở Ngọc Môn quan, nơi ải cuối cùng, thể nào cũng có rất đông hảo thủ. Tôi chờ khi nào Nghiêm huynh với Gia Cát tiên sinh đi qua quan ải ấy rồi, mới xuất hiện để tương kiến với đạo trưởng cùng mọi người.
Nàng vừa nói dứt, bỗng thấy nàng nhẩy xuống vực thẳm sâu nghìn trượng ở cạnh đó, đuôi áo đỏ của nàng còn lê hai sợi thắt lưng màu tím trông không khác gì tiên nữ đang bay múa vậy và chỉ thoáng cái mất dạng.
Thấy thiếu nữ áo đỏ đi khỏi, Hùng Sách liền cười khẩy và nói với Mộ Quang rằng :
- Bạn họ Nghiêm đã có người hộ vệ tốt như vậy, chắc bạn quyết chí thế nào cũng phải ra tận sa mạc phải không? Nhưng mong bạn sau khi vượt qua được quan ải thứ hai, đừng quên rằng bần đạo sẽ đợi

bạn ở gần Ngọc Môn quan để lãnh giáo lại võ công của bạn.
Nói xong, ba tên võ lâm hung nhân đi khỏi, Gia Cát Lang quay người lại nhìn Mộ Quang, lắc đầu nói :
- Nghiêm huynh, chúng tay hãy gạt Đào Hoa Vũ Sĩ Hùng Sách người được liệt danh vào nhóm Thế Ngoại bát hung sang bên không nói tới vội, chỉ kể đến môn hạ của phái Tây Nhạc, mà võ công dã khá cao siêu rồi, nhất là sức mạnh của tên Mạnh Phi Hùng lại càng kinh người. Nếu Lệnh Hồ Sở Sở không kịp thời xuất hiện thì tuy huynh may ra địch nổi Hùng Sách, còn đệ thì chắc địch không nổi Phi Hùng với Hầu Đỉnh hai người đâu. Chỉ nội quan ải thứ nhất này cũng đủ khó qua rồi.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 4
Cùng chàng rong ruổi
Cam Lương hướng

Mộ Quang nhìn thẳng vào mặt Gia Cát Lang, mỉm cười nói :
- Vừa rồi, điều mà khiến đệ kinh ngạc không phải là hung danh của Đào Hoa Vũ Sĩ Hùng Sách, và cũng không phải là sức mạnh kinh người của Mạnh Phi Hùng.
Hiểu ý ngay lời nói của Mộ Quang, Gia Cát Lang "Ồ" một tiếng và đỡ lời :
- Chả lẽ còn việc khác khiến Nghiêm huynh kinh ngạc hơn thế hay sao?
Mộ Quang vẫn nhìn vào mặt Gia Cát Lang, thủng thẳng đáp :
- Tiểu đệ kinh ngạc nhất, là điểm thấy Gia Cát huynh lại còn giỏi hơn cả Gia Cát Võ Hầu thực sự, huynh không cần phải bói toán đã biết ngay nan quạt của Hầu Đỉnh có khắc bốn chữ "cá nằm trên thớt" và dưới bàn chân chiếc người đồng của Phi Hùng có khắc câu "chẳng đáng một cái cười".
Chờ Mộ Quang nói tới đó, Gia Cát Lang tức cười đỡ lời tiếp :
- Sự thật thì việc ấy không khó khăn gì hết. Nghiêm huynh cũng có thể đoán được, không tin huynh thử đoán xem.
Thấy Gia Cát Lang bảo việc đó dễ đoán lắm, Mộ Quang liền cau mày lại và nghĩ bụng :
- "Người bạn mới kết giao này không bói mà lại biết trước được như thế?"

Nghĩ mãi chàng vẫn không sao nghĩ ra được lý do gì, Gia Cát Lang thấy thế liền cười và hỏi :
- Nghiêm huynh đã đoán ra được mánh lới ở bên trong chưa?
Mộ Quang lắc đầu đáp :
- Đệ chỉ đoán chắc nội công hỏi hầu của huynh có lẽ đã luyện tới mức siêu phàm nhập thánh rồi, và còn luyện được môn Tuệ Nhỡn Thần Thông nữa, nên huynh chỉ thoáng trông một cái đã thấy rõ những chữ khắc sẵn ở dưới bàn chân của người đồng và ở trên nan quạt liền. Nhưng còn vấn đề tại sao huynh lại biết người đồng một cẳng của Mạnh Phi Hùng nặng đúng hai trăm lẻ bốn cân rưỡi thì quả thực đệ không biết.
Gia Cát Lang cười ha hả nói tiếp :
- Nghiêm huynh cứ chui vào trong bóng tối như vậy hoài thì thế nào cũng đoán lầm hết mọi việc.
Mộ Quang ngạc nhiên hỏi lại nguyên nhân tại sao. Gia Cát Lang thủng thẳng trả lời rằng :
- Sự thực đệ không hay biết một tý gì về việc dưới chân người đồng và nan quạt có khắc chữ, cùng người đồng nặng bao nhiêu cân cả.
Mộ Quang càng thắc mắc không hiểu thêm, cau mày lại gượng cười hỏi tiếp :
- Xin Gia Cát huynh nói rõ nguyên nhân cho đệ hay đi? Bằng không, tiểu đệ sẽ bực mình đến chết đấy.
Gia Cát Lang đáp :
- Sự thực nếu nói trắng mánh lới ấy thì thật quả không đáng một đồng xu nhỏ. Đó là Xà Khiết mỹ nhân đã dùng phương pháp Truyền âm nhập mật nói cho đệ hay dấy, đệ chỉ là một cái máy để truyền thanh lại thôi, chứ có phải là đệ thông minh hơn người mà đoán ra được như thế đâu?
Lúc này Mộ Quang mới vớ lẽ, vội đỡ lời nói :
- Thảo nào đệ không hay biết một tý gì cả. Thế ra Gia Cát huynh đã biết nàng ta núp ở sau tảng đá nhô ra ở trên vách núi từ trước rồi ư?
Gia Cát Lang cả cười đáp :
- Việc này, lúc chưa nói toạc ra, thì ai ai cũng tưởng là rất kỳ diệu, đừng nói là đối phương không hay biết gì hết, mà cả Nghiêm huynh cũng mơ hồ nốt. Có thế tiểu đệ mới dám tự khoe khoang mình giỏi như Gia Cát Lượng nhưng khi đã nói toạc ra rồi thì thực không đáng nửa đồng xu, và Gia Cát Lang này lại biến thành Gia Cát heo.
Mộ Quang nghe tới đó cũng phải phì cười. Hai người tiếp tục đi về phía trước, vượt qua núi Lạc Bàn, cứ theo con đường Cam Lương mà tiến thẳng.

Trong khi đi đường, Mộ Quang nhắc nhở đến chuyện Lệnh Hồ Sở Sở đã ngấm ngầm khắc chữ vào chân người đồng của Mạnh Phi Hùng và nan quạt của Hầu Đỉnh để cảnh cáo bọn chúng, vân vân... và bảo là mình rất lấy làm kính phục nàng ta.
Gia Cát Lang lắc đầu vừa cười vừa nói với chàng rằng :
- Cử chỉ của Lệnh Hồ Sở Sở cũng đủ làm cho đối phương hoảng sợ, nhưng phải nhân lúc Mạnh Phi Hùng với Hầu Đỉnh không hề đề phòng mà ra tay cũng không lấy gì làm kinh người. Theo sự nhận xét của tiểu đệ thì tiếng tăm của lệnh Hồ cô nương đã lừng lẫy quá sự thực.
Vì những chuyện xẩy ra ở suốt dọc đường, Mộ Quang đã bắt đầu có thiện cảm với Lệnh Hồ Sở Sở, nên nghe thấy Gia Cát Lang nói như vậy chàng rất ngạc nhiên vội hỏi :
- Sao Gia Cát huynh lại nói như thế?
Gia Cát Lang vừa cười vừa đáp :
- Đệ căn cứ khi nàng rút lui, đã lợi dụng hai sợi giây lưng gọi là Thiên Tiên Phiên Đới để khoe khoang môn khinh công Lăng Hư Ngự Phong mà bay tà tà xuống dưới vực thẳm hơn trăm trượng mà phê bình như thế. Không biết Nghiêm huynh có nhận thấy cử chỉ đó của Lệnh Hồ cô nương, chỉ hơi hiềm một nỗi là y như con hồ ly rừng tham thiền, chứ không phải là thân pháp thượng thừa không?
Mộ Quang lắc đầu, vừa cười vừa đỡ lời :
- Theo ý tiểu đệ thì lập luận của Gia Cát huynh hơi quá cao siêu một chút.
Khinh công thân pháp mà luyện được như của Lệnh Hồ cô nương kể cũng hiếm có lắm rồi.
Gia Cát Lang nhìn thẳng vào mặt Mộ Quang kêu “ủa” một tiếng rồi vừa cười vừa hỏi lại :
- Không ngờ Nghiêm huynh lại bênh vực Lệnh Hồ cô nương như vậy, đủ thấy cô ta không quản ngại nghìn dặm xa xôi bảo vệ huynh đi về miền Tây như thế, tình ý của nàng ta quá thực không uổng công chút nào.
Mặt hơi đỏ, Mộ Quang nhìn về phía xa giả bộ ngắm cảnh chứ không nói năng gì hết.
Gia Cát Lang lại mỉm cười và hỏi tiếp :
- Ấn tượng của Nghiêm huynh đối với Lệnh Hồ cô nương ra sao?
Mộ Quang không thể nào không trả lời câu hỏi của Gia Cát Lang được, đành phải mỉm cười đáp :
- Tôi chưa được trông thấy rõ bộ mặt thực của Lệnh Hồ cô nương thì làm gì có ấn tượng cơ chứ. Nhưng tôi cảm thấy hành vi của cô ta

không hề độc ác chút nào, sao lại bị thiên hạ ban cho cái biệt hiệu là Xà Khiết mỹ nhân như thế?
Gia Cát Lang gật đầu, vừa cười vừa nói tiếp :
- Vấn đề này, không riêng Nghiêm huynh mà cả tiểu đệ cũng có cảm tưởng như thế. Nhưng sự bí mật này, người ngoài không sao trả lời thay cô ta được, nên phải đợi chờ tới khi đến Ngọc Môn quan gặp cô ta rồi, lúc ấy huynh đích thân hỏi mới có thể rõ được.
Hai người vừa đi vừa chuyện trò, bỗng nghe thấy có tiếng chim kêu ở trên không vọng xuống. Hai người vội ngửng dầu lên nhìn, thấy có hai ba con chim ưng thật lớn, đang bay lượn ở trên không hoài.
Gia Cát Lang mỉm cười nói :
- Loại chim ưng ở vùng Tây Bắc này hung ác lắm, khi chúng đói chúng dám bay xà xuống tấn công người và súc vật để cướp mồi.
Chàng ta chưa nói dứt, đã có một con chim ưng bỗng xếp cánh đâm bổ xuống.
Mộ Quang thấy thế bật cười nói :
- Súc sinh lông bệt này muốn chết chăng...
Chàng vừa nói dứt lời thì đã trông thấy rõ con chim ưng ấy đâm bổ xuống không phải để tấn công người, mà là vì nó đã đột nhiên bị chết mà rơi xuống.
Sau mấy tiếng kêu "lộp bộp" con chim ấy rớt ngay xuống chỗ cách Mộ Quang chừng hơn trượng. Chàng thấy ở chỗ trước ngực con chim có một cái lông trắng mà Lệnh Hồ Sở Sở vẫn dùng để truyền thơ xưa nay.
Gia Cát Lang thấy vậy đã đoán ra được chuyện gì rồi, liền lắc đầu thở dài nói :
- Nghiêm huynh mau nhặt nó lên để xem nàng viết gì? Đây là lần thứ ba mà Lệnh Hồ Sở Sở đã dùng bạch vũ truyền thơ cho huynh.
Mộ Quang vội phi thân tới chỗ trước xác con chim ưng rút cái lông trắng ấy ra, quả thấy trên cái lông trắng còn có một là thơ nho nhỏ.
Chàng cầm lá thơ giở ra xem, thấy bên trong viết :
"Giở trò giảo hoạt nho nhỏ để đẩy lui kẻ địch ngoan cố, nhưng tự biết thân pháp hạ thừa ấy thế nào cũng không qua được mắt thượng thừa, duy chỉ có tấm lòng ngây thơ là có thể gây được tiếng cười của quân tử thôi. Gió thu lạnh lẽo, cảnh sắc ngoại Ngọc Môn quan lại càng tiêu điều, tiện thiếp đã sai thị tỳ sửa soạn thức ăn ngon với mỹ tửu để quân tử cùng quý hữu giải buồn trong khi đi đường trường. Nhân đây tiện thiếp cũng bắt chước cổ nhân, xin tặng hai câu: "Bất từ kết bạn tam thiên lý, ám hộ Nghiêm lang xuất Ngọc Môn". (Chẳng từ kết bạn ba ngàn dặm, bảo vệ chàng Nghiêm qua Ngọc Môn).

Chẳng hay tấm lòng hèn mọn này của thiếp có bằng được Nam Nhạc song xu xưa kia không?
Mộ Quang thấy chứ viết thơ trên thực là rồng bay phượng múa và ý nghĩa của những tình ý, khiến chàng phải ngẩn người ra như ngây như ngất.
Gia Cát Lang thấy thế cả cười hỏi :
- Nghiêm huynh, trên thơ viết những gì thế? Sao huynh đọc xong lại như kẻ mất vía như vậy?
Mộ Quang mặt đỏ bừng, vội đưa lá thơ đó cho Gia Cát Lang xem.
Đọc xong Gia Cát Lang vừa cười vừa nói tiếp :
- Khéo thực! Khéo thực! Suốt dọc đường toàn là những làng mạc nghèo nàn, tiệm ăn tồi tàn, vùng Tây Bắc này đất khô dân nghèo, thức ăn của họ rất khó nuốt, Lệnh Hồ cô nương sửa soạn rượu và thức ăn ngon lành như vậy để cho chúng ta nhậu thì còn gì hay bằng.
Mộ Quang mỉm cười gật đầu buột miệng nói :
- Thông minh, khôn ngoan, nhu mì và lại còn biết cả ý tứ của người ta nữa!
Thấy chàng khen ngợi Lệnh Hồ Sở Sở như vậy, Gia Cát Lang vừa cười vừa nói tiếp :
Được huynh phê bình hai câu ấy, Lệnh Hồ cô nương không uổng phí tâm huyết một cách vô ích chút nào. Nhưng tiểu đệ có một việc này muốn yêu cầu Nghiêm huynh.
Mộ Quang ngạc nhiên nhìn Gia Cát Lang, chàng nọ lại cười nói tiếp :
- Trong thơ của Lệnh Hồ cô nương viết, hình như đã biết tiểu đệ chê bai thân pháp khinh công của nàng, vậy khi tới gần Ngọc Môn quan gặp mặt nàng xin Nghiêm huynh giải thích hộ tiểu đệ.
Mộ Quang vừa cười vừa đáp :
- Gia Cát huynh cứ yên tâm, chả lẽ huynh không thấy Lệnh Hồ cô nương là một người rất hào phóng hay sao? Có khi nào nàng ta lại để ý đến những chuyện nhỏ mọn ấy?
Nói tới đó hai người đi đến chỗ vòng qua góc núi, Gia Cát Lang chỉ tay về phía bên trái trước mặt vừa cười vừa nói với Mộ Quang rằng :
- Nghiêm huynh thấy không? Lệnh Hồ cô nương quả thực là người có tín nghĩa, trên hòn đá xanh kia chả có rượu và thức ăn để sẵn cho chúng ta là gì?
Mộ Quang nhìn theo phía đó, quả thấy trên mặt đá có hai cái hồ lô rượu với hai cái bọc vải, liền vừa cười vừa đáp :
- Thực là thịnh tình như thế làm sao mà từ chối được? Nào Gia Cát huynh lại đây. Chúng ta hãy ăn nhậu một bữa cho đỡ thèm thuồng và

khao khát đã.
Gia Cát Lang đi tới gần và cầm hồ lô rượu lên, vừa mở nút ra mùi thơm đã tỏa ra khắp nơi, liền khen ngợi và mỉm cười nói :
- Lệnh Hồ cô nương thần thông quảng đại thực. Rượu này là rượu Phần (rượu đặc biệt của tỉnh Sơn Tây bên Trung Hoa) lâu năm tên là Trúc Diệp Thanh nơi sản xuất cách đây xa hàng mấy ngàn dặm, mà cô ta cũng đem tới đây cho anh em mình uống.
Chàng vừa nói vừa mở cái gói vải ra, thấy bên trong có nửa con gà khô, nửa cái đùi hoẵng đã nướng chín và mười cái mề vịt khô.
Mộ Quang rút tờ giấy ở trong gói ra xem, rồi đứng ngẩn người ra.
Gia Cát Lang thấy thế kêu "ủa" một tiếng và nói tiếp :
- Vừa rồi đã có một là thư dài như vậy, bây giờ lại có thư nữa? Sao mà lắm thư đến thế?
Đưa tờ giấy ấy cho Gia Cát Lang. Mộ Quang thở dài nói :
- Gia Cát huynh, chúng ta thật đáng hổ thẹn lắm! Có ngờ đâu nhất cử nhất động của chúng ta đều không qua khỏi được tai mắt của cô ta.
Gia Cát Lang vội cầm tờ giấy ấy lên đọc :
"Gặp ác ma, như rắn rết, đãi quân tử, là mỹ nhân".
Đọc xong chàng kêu "Ồ" một tiếng rồi tiếp :
- Thì ra tờ giấy này là cô ta trả lời cho Nghiêm huynh biết, tại sao cô ta lại có biệt hiệu là Xà Khiết mỹ nhân như vậy. Nhưng trong giấy cô ta dùng chữ "đãi"
thực là khéo quá và tỏ ra nàng đối xử với huynh rất hương diệm, rất chu đáo.
Nghe thấy Gia Cát Lang nói tới đó, Mộ Quang bỗng ứa nước mắt ra, Gia Cát Lang thấy thể rất kinh ngạc vội hỏi :
- Nghiêm huynh, cổ nhân vẫn thường nói: "Anh hùng hữu lệ không dễ nhỏ, chỉ vì chưa tới lúc thương tâm". Chả lẽ Nghiêm huynh...
Mộ Quang lắc đầu bẽn lẽn đáp :
- Chẳng thương tâm chút nào, chi hổ thẹn đấy thôi. Thấy Lệnh Hồ cô nương đối xử tử tế quá sau này không biết lấy gì mà đền bù cho xứng đáng.
Gia Cát Lang tức cười đỡ lời :
- Việc này có gì đâu mà huynh lo ngại? Quý hồ huynh đừng có phụ tấm thịnh tình này của cô ta là được, rồi huynh cùng với cô ta dắt tay nhau đi lại trên giang hồ, giáng ma vệ đạo, giúp yếu hạ mạnh, đó là hành động tiêu cực. Còn hành động tích cực thì gọi những đồng bào say sống mê chết thức tỉnh, nhồi sọ họ những tư tưởng yêu nước thương dân, và đợi chờ thời cơ tới, liên hiệp các chí sĩ anh hùng ở bốn bể tám phương tạo một sự nghiệp rất oanh liệt, lấy lại đất nước

của tổ tiên để lại. Làm được như thế là huynh đã đền ơn cho nàng một cách rất thực tế rồi.
Nghe thấy Gia Cát Lang nói như vậy, Mộ Quang rất hăng hái, vội vỗ vai chàng nọ một cái, hớn hở đáp :
- Gia Cát huynh nói rất phải, đệ xin mời huynh cạn một chén.
Gia Cát Lang mỉm cười :
- Vậy chúng ta cùng uống.
Nói xong, chàng cầm hồ lô rượu lên uống một chút và giơ tay lên xuýt xoa đầu vai, gượng cười nói tiếp :
- Cũng may chưởng của huynh chưa dùng hết sức, bằng không vai của đệ bị đánh gẫy xương vai rồi.
Mộ Quang mỉm cười tạ tội và hỏi lại rằng :
- Sao Gia Cát huynh uống ít thế? Rượu đúng là rượu Phần lâu năm ngon lành lắm, nhưng chỉ tiếc là quá ít, hai hồ lô uống hai ba ngày là hết ngay.
Gia Cát Lang lắc đầu đáp :
- Tửu lượng của đệ kém lắm, nên chỉ có thể nhấm nháp một chút thì được, bằng không sẽ say như điếu đổ ngay. Hai hồ lô rượu này cảm phiền Nghiêm huynh uống hết hộ.
Mộ Quang xé một mảnh gà khô vừa ăn vừa mỉm cười đáp :
- Tửu lượng của đệ tuy cũng khá, nhưng chuyến đi sa mạc này đường lối rất xa xôi, lúc nào cũng phải đề phòng Thế Ngoại bát hung với bọn Tây Nhạc ám hại không nên uống quá chén, nhỡ say là nguy hiểm lắm.
Gia Cát Lang nghe nói, mỉm cười đỡ lời :
- Nghiêm huynh đã có vị hồng trang tài ba như thế hộ vệ cho thì việc gì phải lo ngại bọn Thế Ngoại bát hung tấn công lén, cứ việc ăn nhậu no say...
Không đợi chờ Gia Cát Lang nói xong. Mộ Quang lắc đầu nói tiếp :
- Tiểu đệ rất cám ơn Lệnh Hồ cô nương có tình nghĩa thâm sâu như thế, nhưng đại trượng phu du hiệp giang hồ phải mạo hiểm và liều thân giáng ma vệ đạo, chứ thị vào người ta bảo vệ cho minh, đâm ra lười biếng trễ nải...
Chàng chưa nói dứt, thì đã nghe thấy tiếng vó ngựa nhộn nhịp ở phía sau vọng tới, chỉ thoáng nghe cũng biết người ngựa ấy phóng tới rất nhanh. Quả nhiên, chỉ trong nháy mắt, đối phương chỉ còn cách hai người chừng hai mươi trượng thôi.
Chàng với Gia Cát Lang vừa quay đầu lại nhìn thì đã thấy một người mặc áo toàn đen, cỡi con ngựa cũng đen nhánh, lướt qua bên cạnh phóng đi ngay.

Khi ngựa đó đi qua, Mộ Quang với Gia Cát Lang mới thấy rõ đó là một bà cụ tóc bạc, ăn mặc quần áo đen và cỡi con lừa đen nhánh, chứ không phải là ngựa, nhưng con lừa của bà cụ ấy chạy rất nhanh, nên hai người không sao trông thấy mặt của bà cụ như thế nào, chỉ thấy hai tay của bà ta cầm một cây thiết trượng thôi. Cây thiết trượng ấy có hình dáng rất kỳ dị Phía trước mặt hai người, chỗ cách chừng vài chục trượng, là một con đường quẹo. Bà cụ đi tới đó, con lừa bỗng chạy chậm hẳn, bà cụ liền giơ cây thiết trượng lên cách không chỉ chỏ và vạch lên vạch xuống mấy cái vào chỗ vách núi, rồi la hét thúc lừa phóng đi, chỉ trong nháy mắt đã mất dạng cả người lẫn lừa.
Mộ Quang chọc Gia Cát Lang :
- Khinh công của Gia Cát huynh chắc còn nhanh hơn mấy con lừa kia nhỉ?
Đệ đoán huynh thể nào cũng là một tuyệt thế cao thủ.
Vẫn lộ vẻ thẹn thùng, Gia Cát Lang xua tay lia lịa đáp :
- Xin Nghiêm huynh đừng có chế giễu đệ như thế nữa. Đệ chỉ hay biết vài môn võ công tầm thường, còn cách bốn chữ “Cao Thủ Tuyệt Thế” xa lắm. Có thể nói là một trời một vực.
Mộ Quang cả cười đỡ lời :
- Chúng ta vì ý chí tương đồng, mới kết thành bạn thân như thế, sao huynh lại còn khiêm tốn như vậy? Mộ Quang tôi chưa đến nỗi mù quáng. như khi gặp bọn Thế Ngoại bát hung, huynh sử dụng thân pháp tránh né thế công của Hầu Đỉnh một cách khéo léo như thế nào, đủ thấy môn tuyệt học Tâm Quang Độn Ảnh của huynh điêu luyện vô cùng. Đệ tự biết không sao theo kịp được môn khinh công của cửa Phật của huynh.
- Nghiệm huynh sành mắt thực. Nhưng đệ đã nói với huynh rồi, đệ chỉ được ân sư truyền thụ cho mấy pho khinh công thôi.
Thấy Gia Cát Lang cứ từ chối như vậy, Mộ Quang đành bán tín nghi, chứ không hỏi thêm nữa.
Phía đằng trước là chỗ đường ngoẹo và cũng là góc núi, vách núi nơi đó khá cao và thẳng. Khi đi tới gần. Gia Cát Lang liền ngừng bước, ngửng đầu lên nhìn, chỉ tay vào vách núi, nói với Mộ Quang rằng :
- Nghiêm huynh, người trong giang hồ thường vẫn thường nói: Nhóm Thế Ngoại bát hung thì năm người đàn ông của chúng dễ đấu hơn là ba người đàn bà.
Lời nói ấy quả thực không ngoa. Chúng ta cứ xem những chữ của Thượng Quan Phụng để lại trên vách núi này cũng đủ thấy y thị cao minh hơn Hùng Sách nhiều.

Mộ Quang vội ngửng đầu lên xem, thấy trên vách núi có ấy chữ của Thượng Quan Phụng viết bằng ngón tay nhưng cách không viết như sau :
“Khuyên chàng nên quay trở lại. Quỷ Môn quan chỉ cách đây trăm dặm thôi”.
Đọc xong mấy chữ ấy, Mộ Quang cả kinh thất sắc, lắc đầu thở dài nói :
- Vận dụng nội gia chỉ lực viết chữ lên trên vách núi như thế không khó, nhưng trong khi đang cưỡi lừa mà trong nháy mắt viết được bấy nhiêu chữ rất ngay ngắn, như vậy mới thực là khó đến cực điểm. Kể cả ân sư của đệ, suốt ngày khổ luyện thần công ở trên Hằng Sơn, chưa chắc đã viết nổi như vậy.
Gia Cát Lang cũng cau mày lại, kêu “ủa” một tiếng và đỡ lời :
- Đệ cũng nhận thấy tài ba của Thượng Quan Phụng cao siêu hơn Hùng Sách thực, nhưng không ngờ nội gia công lực của y thị lại luyện tới mức siêu phàm nhập thánh như thế.
Mộ Quang gượng cười nói tiếp :
- Tuy vậy, nhưng sự thực ở trước mặt chúng ta đây lại không phù hợp và xa cách sự tưởng tượng của chúng ta nhiều lắm.
Gia Cát Lang bỗng sử dụng khinh công tuyệt đỉnh “Đạp Bích Đăng Không”
đi trên đá leo lên trên vách núi, tới chỗ những chữ của Thượng Quan Phục viết, xem xét kỹ lưỡng một hồi.
Khi đi ngang trên vách núi, vẻ mặt của chàng kinh ngạc, nhưng khi trở xuống lại nhẹ nhõm và cười khẩy luôn mồm.
Mộ Quang thấy thái độ của chàng ta như vậy, vội hỏi :
- Gia Cát huynh đã nhận xét thấy sự bí mật gì thế?
Gia Cát Lang lắc đầu cười khẩy đáp :
- Sự thật đối phương đã giả tạo để dọa nạt chúng ta chứ không phải thực tài đâu. Kêu “Ồ” một tiếng, Mộ Quang có vẻ vỡ lẽ, nói tiếp :
- Chả lẽ y thị đã khắc chữ lên trên vách núi rồi tới khi biểu diễn chỉ dùng chỉ phong gạt rớt những bột phủ lấp ở bên ngoài để lòe người đời phải không?
Gia Cát Lang đáp :
- Nghiêm huynh đoán đúng đấy. Trên hai chữ “khuyên chàng” còn lại một ít bột đá chưa gạt đi hết.
Cau mày lại, Mộ Quang hỏi tiếp :
- Sao lại phải làm trò như thế?
Gia Cát Lang đáp :
- Họ làm như thế đủ thấy họ quá coi trọng cuốn Huyết Thần Kinh nên

mới sử dụng hết thu đoạn để dọa nạt cho người khác phải rút lui đừng có tranh dành với họ nữa. Như thế họ mới hy vọng độc chiếm cuốn võ công bí kíp kia.
Mộ Quang lắc đầu thở dài nói tiếp :
- Sự thực cuốn Huyết Thần Kinh chỉ là một thứ đồn thuyết thôi. Cho tới nay, trên thiên hạ này đã có ai được trông thấy cuốn bí kíp ấy bao giờ đâu?
Gia Cát Lang vừa cười vừa cải chính :
- Tuy chưa ai trông thấy Huyết Thần Kinh bao giờ nhưng Huyết Hà đồ đã xuất hiện, việc này không sai tý nào. Vì vậy phen này chúng ta đi ra ngoài sa mạc điếu tế hồng nhăn tri kỷ của Nghiêm huynh thế nào cũng sẽ sẽ được xem khá nhiều tấn tuồng sôi nổi đấy.
- Cứ xem hai câu của Thượng Quan Phụng để lại trên vách núi, quan ải thứ hai của đối phương chỉ cách chừng trăm dặm thôi, nhưng không biết do nhân vật nào của họ trấn giữ?
- Nhân vật trên giữ quan ải ấy, chả đã gặp chúng ta là gì, chắc người chỉ huy quan ải ấy thế nào cũng là Thiết Tâm Vương Mẫu Thượng Quan Phụng.
Gia Cát Lang vừa nói dứt, phía sau hai người lại vẳng có tiếng vó ngựa vọng tới.
Hai người cùng ngạc nhiên quay đâu lại nhìn, thấy một đám mây đỏ đang cuồn cuộn cát bụi phi tới, hình như còn nhanh hơn con lừa Hắc Toàn Phong của Thượng Quan Phụng cưỡi là khác.
Mộ Quang vừa kêu được một tiếng "ủa" đám mây đỏ ấy đã phi qua cạnh hai người và tiến về phía trước hơn mười trượng rồi.
Lúc ấy hai người mới trông thấy rõ, một mỹ phụ tuổi trung niên mặc quần áo toàn đỏ và cưỡi con ngựa đỏ như lửa, nên hai người mới trông thấy người ngựa đó như một đám mây đỏ vậy.
Mộ Quang định đuổi theo, nhưng lại chần chừ, chỉ thoáng cái mỹ phụ trung niên với ngựa như đám mây đỏ đã phi đi thực xa và đã sắp mất dạng đến nơi rồi.
Gia Cát Lang thấy thái độ của Mộ Quang hơi khác vội hỏi :
- Nghiêm huynh quen biết người đàn bà ấy hay sao?
Bỗng lộ vẻ đau đớn và rầu rĩ, Mộ Quang đáp :
- Đệ không biết người đó là ai? Nhưng chỉ nhận ra được con ngựa của nàng ta cưỡi thôi.
Gia Cát Lang khen ngợi :
- Con ngựa ấy còn phóng nhanh hơn con lừa của Thượng Quan Phụng nhiều, không hiểu lai lịch của nó như thế nào?
Mộ Quang đã ứa nước mắt ra, với giọng rầu rĩ đáp :

- Con ngựa này tên là Thiên Lý Hỏa Vân Câu, là ngựa của Hồng Y Tiên Tử Hứa Linh Sa vẫn cưỡi.
Gia Cát Lang nghe nói ngạc nhiên hỏi tiếp :
- Con ngựa ấy đã là ngựa của Hứa Linh Sa tại sao lại lọt vào tay của tên ma đầu này?
Mộ Quang chớp mắt mấy cái, rồi hỏi lại Gia Cát Lang rằng :
- Gia Cát huynh có biết người đàn bà xinh đẹp mặc áo đỏ cưỡi trên mình con ngựa đó là ai không?
Gia Cát Lang mỉm cười đáp :
- Y thị là Cưu Bàn công chúa Hách Liên Anh, người trong nhóm Thế Ngoại bát hung đấy!
Mộ Quang hỏi tiếp :
- Căn cứ vào ngoại hiệu của y thị là Cưu Bàn công chúa, vậy hai chứ Cưu Bàn đó, Hách Liên Anh phải là người đàn bà vừa già, vừa xấu, sao lại là một mỹ phụ trung niên và còn được gọi là Công chúa?
Gia Cát Lang cười ha hả đáp :
- Biệt hiệu của y thị cũng tương tự như biệt hiệu của Lệnh Hồ Sở Sở cô nương vậy, có thể nói là lòng trời lở đất được.
Mộ Quang lại hỏi tiếp :
- Gia Cát huynh nói như thế là có ý nghĩa gì?
Xếch ngược đôi lông mày thanh tú lên. Gia Cát Lang đã không trả lời Mộ Quang thì chớ, trái lại chàng ta còn hỏi ngược lại rằng :
- Tại sao Lệnh Hồ cô nương lại có biệt hiệu là Xà Khiết mỹ nhân như thế?
Mộ Quang vội đáp :
- Theo lời giải thích của cô ta, thì khi ở quanh ác ma, cô ta là như rắn rết, khi ở cạnh quân tử, thì cô ta là một mỹ nhân.
Gia Cát Lang vừa gật đầu vừa nói tiếp :
- Căn cứ vào lý luận ấy. ta có thể tìm ra được hai câu kết luận. Đệ cho Hách Liên Anh là lòng như Cưu Bàn, mặt như Công chúa!
Mộ Quang có vẻ chịu phục, liền nhìn Gia Cát Lang mà khen ngợi rằng :
- Gia Cát huynh quả là người thông minh tuyệt thế.
Gia Cát Lang vội xua tay, khiêm tốn cảm tạ rằng :
- Đó chỉ là ngẫu nhiên nghĩ ra đấy thôi, chứ đệ làm gì được thông minh tuyệt thế như Nghiêm huynh vừa khen ngợi.
Nói tới đó, chàng lại trợn mắt sáng quắc lên gật đầu mỉm cười nói tiếp :
- Nhóm Thế Ngoại bát hung chỉ có ba nữ ma là khó đối phó nhất, mà trong ba nữ ma ấy, bây giờ đã có hai người tới đây rồi. Hai người đó

là Thiết Tâm Vương Mẫu Thượng Quan Phụng với Cưu Bàn công chúa Hách Liên Anh. Như vậy phía đằng trước chúng ta, thế nào cũng có nhiều trò vui vẻ diễn ra cho chúng ta đến xem.
Mộ Quang cười khẩy đỡ lời :
- Thảo nào đối phương để lại câu: “Đi về phía trăm dặm là Quỷ Môn Quan”
ở trong vách núi như thế.
Gia Cát Lang lắc đầu, mỉm cười nói tiếp :
- Dù chúng có Thượng Quan Phụng với Hách Liên Anh hai người liên tay vẫn chưa xứng với câu “Quỷ Môn Quan”. Trừ phi cả U Minh Quỷ Nữ Âm Tố Mai cũng tới nốt.
Mộ Quảng mỉm cười hỏi :
- Gia Cát huynh đã gặp U Minh Quỷ Nữ bao giờ chưa?
Gia Cát Lang lắc đầu đáp :
- Chưa, nhưng đệ nghe người ta nói nhóm Thế Ngoại bát hung, U Minh Quỷ Nữ Âm Tố Mai là người g võ công cao siêu nhất, tính nết điêu ngoa và thủ đoạn độc ác nhất. Một mình y thị có thể địch nổi bảy người kia.
Mộ Quang nghe thấy Gia Cát Lang nói như vậy, cảm thấy rất hào hứng và vội đỡ lời :
- Âm Tố Mai đã khét tiếng là lợi hại như vậy, nếu có dịp may nào đệ cũng muốn gặp y thị một phen.
Gia Cát Lang không đợi chàng nói dứt, vội xua tay vừa cười vừa ngắt lời :
- Xin Nghiêm huynh đừng gặp y thị.
Mộ Quang tưởng Gia Cát Lang khinh thường mình, liền trợn ngược đôi lông mày kiếm lên, đang định cãi lại thì Gia Cát Lang vội nói tiếp :
- Không phải tiểu đệ khinh thường Nghiêm huynh đâu, chỉ vì huynh đẹp trai quá, trong tục thế này ít có người sánh bằng, mà U Minh Quỷ Nữ lại là một ngươi đàn bà tuyệt sắc, nhớ y thị trông thấy Nghiêm huynh đã chung tình và yêu mến ngay cũng như Lệnh Hồ Sở Sở yêu mến huynh vậy, thì lúc ấy Nghiêm huynh thế nào cũng bị mê hoặc ở trong trận phấn son mà giảm mất hào khí tức thì.
Mộ Quang cười khẩy đáp :
- Mộ Quang này không phải là một kẻ hiếu sắc, trừ phi vì Lệnh Hồ cô nương hành vi chính đại, không có tính nết Xà Khiết và đối với tiểu đệ quả thật nhất tâm yêu mến, thì may ra đệ mới không phụ tình ý ấy của nàng ta. Còn U Minh Quỷ Nữ dù có đẹp đến khuynh nước khuynh thành và lõa lồ ngay ở trước mặt tiểu đệ cũng không khi nào động lòng cả.

Thấy chàng nói như vậy, Gia Cát Lang vừa cười vừa cải chính lại :
- Nghiêm huynh đừng có nói cứng như thế vội. Nếu U Minh Quỷ Nữ mà ra tay đấu với huynh thì còn dễ đối xử, chỉ sợ nàng ta giăng cái lưới tình, sử dụng chính sách nhu mì thì chưa chắc huynh đã thoát khỏi được, vì người ta khó xử nhất là vấn đề phụ lòng mỹ nhân...
Vội xua tay ngắt lời Gia Cát Lang, Mộ Quang thở dài một tiếng và đỡ lời :
- Nam Nhạc song xu đã chết, người có thể khiến Nghiêm mỗ tôi cảm động vì ơn người đẹp thì ngoài Lệnh Hồ cô nương ra không còn người thứ hai. Như vậy đệ còn hãi sợ gì lưới tình với thủ đoạn nhu mì của U Minh Quỷ Nữ nữa?
Nói tới đó, chàng nhìn thẳng vào mặt Gia Cát Lang cười nói tiếp :
- Gia Cát huynh đừng có nói rõn tiểu đệ như thế nữa. Huynh nên biết nhân phẩm và tài ba của huynh còn hơn gấp mười đệ, nên U Minh Quỷ Nữ nếu có lòng yêu thì nên yêu huynh trước chứ có khi nào y thị lại yêu tới tiểu đệ?
- Đệ chỉ là một kẻ tốt mã rẻ cùi, có khi nào Âm Tố Mai lại yêu một người như đệ?
Mộ Quang vừa cười vừa nói :
- Gia Cát huynh, huynh tốt đủ mọi điều, riêng có một điểm quá khiêm tốn là hơi xấu một chút thôi. Không phải đệ nói ngoa đâu, cứ xem huynh võ nghệ cao cường, lại có thần lực và khinh công tuyệt đỉnh như thế. Ngoài ra huynh còn là người bác học đa tài, mặt mũi anh tuấn phong lưu, bất cứ điểm nào huynh cũng hơn đệ. Sao. huynh lại tự nhận là người tốt mã rẻ cùi như thế? Huynh phải người tốt mã đẹp cùi mới đúng...
Nói tới đó, Mộ Quang uống một hớp rượu, thủng thẳng đi về phía trước, Gia Cát Lang rảo bước đi theo.
Hai người vừa đi vừa chuyện trò, không bao lâu đã đi được bảy tám mươi dặm đường, Gia Cát Lang chỉ bốn chung quanh mà nói với Mộ Quang rằng :
- Nghiêm huynh, có lẽ chúng ta đã đến chỗ mà Thượng Quan Phụng gọi là Quỷ Môn Quan rồi đấy.
Mộ Quang đáp :
- Nếu gặp Thương Quan Phụng với Hách Liên Anh, chúng ta mỗi người lựa chọn một người để đối địch. Chẳng hay Gia Cát huynh có tán thành không?
Gia Cát Lang gật đầu và nói :
- Cây gậy Hàn Thiết Vương Mẫu của Thượng Quan Phụng vừa nặng, vừa bá dạo, nhưng đệ nhờ có thần lực và khinh công cũng có

thể tin tưởng hơn được kẻ địch, vậy để đệ đối phó với y thị cho.
Mộ Quang gật đầu tiếp :
- Gia Cát huynh đấu với Thượng Quan Phụng, đệ đấu với Hách Liên Anh, xếp đặt như vậy rất phải, vì đệ còn đang muốn dò hỏi Hách Liên Anh xem con Thiên Lý Hỏa Vân Câu y thị đã cướp được của ai?
Gia Cát Lang vừa cười vừa nói :
- Tiểu đệ biết Nghiêm huynh đã học được bảy thành chân truyền của Lãnh Trúc tiên sinh rồi, công lực của huynh có thể nói là người số một số hai của nhóm trẻ tuổi ở trong võ lâm đương thời...
Không đợi cho Gia Cát Lang nói dứt, Mộ Quang bỗng lộ vẻ ngạc nhiên hỏi :
- Sao bỗng dưng Gia Cát huynh lại đem tiểu đệ ra mà chế giễu như thế?
Gia Cát Lang lắc đầu, vừa cười vừa đáp :
- Không phải là đệ nói bông Nghiêm huynh đâu. Với công lực của huynh hiện thời mà đấu với Hách Liên Anh, dù không thắng nổi đối phương, nhưng huynh cũng không thể nào bại được. Riêng có một điểm này huynh phải đặc biệt chú ý, là ngón tay trỏ bên trái với cái túi da beo đeo ở ngang lưng bên phải của y thị, là huynh phải cẩn thận đề phòng mới được.
Mộ Quang vội hỏi :
- Gia Cát huynh đã có lòng chỉ điểm cho như vậy, xin huynh nên chỉ điểm tường tận thêm một chút thì hơn.
Gia Cát Lang vừa cười vừa nói :
- Tiểu đệ nghe người ta nói, ngón tay ở bên tay trái của Hách Liên Anh có nuôi một cái móng tay rất bén nhọn dài chừng ba tấc và tẩm một chất độc rất lợi hại, hễ người nào bị y thị cào phải là người đó phải nghe theo y thị ngay. Khi nào không sử dụng tới, y thị có thể cuốn móng tay ấy lại, dắt vào đầu ngón tay, nên mới thoáng trông, không ai biết ngón tay của y thị lại có một cái móng lợi hại đến như thế. Ngoài ra, cái móng tay ấy của y thị còn có thể xuyên thủng được sắt đá, cho nên y thị mới đặt cho cái móng tay ấy một cái tên là La Sát Đoạt Hồn Đao.
Vậy huynh phải cẩn thận đề phòng mới được.
Nghe thấy Gia Cát Lang nói như vậy, Mộ Quang giật mình kinh hãi thầm đỡ lời :
- Nếu Gia Cát huynh không nói cho đệ biết, thì có lẽ đệ khó mà thoát khỏi móng tay độc ác của y thị.
Gia Cát Lang vừa cười vừa nói tiếp :
- Còn cái túi da beo của y thị, trong có đựng một đàn ong độc. Khi

nào y thị thả đàn ong ấy ra, là đối phương khó mà thoát khỏi ngòi đốt ác độc của đàn ong.
Nghiêm huynh cũng phải rất cẩn thận đề phòng mới được.
Mộ Quang gượng cười nói tiếp :
- Dùng ong độc làm ám khí như vậy thì còn ai ngờ được.
Gia Cát Lang nói :
- Giang hồ xảo quyệt, chuyện kỳ lạ như thế nào cũng có, nên người chính nhân quân tử mà có cử chỉ đàng hoàng như Nghiêm huynh thì tránh sao khỏi bị thiệt thòi.
Mộ Quang bỗng nhìn vào mặt Gia Cát Lang, mỉm cười hỏi :
- Sao Gia Cát huynh lại biết rõ lai lịch và căn bản của nhóm Thế Ngoại bát hung như thế?
Gia Cát Lang vừa nói vừa cười :
- Vì đệ có hai người bạn thân đi lại trên giang hồ lâu năm, rất rộng kiến thức.
Trong lúc nhàn rỗi chuyện trò, đệ đã lãnh hội được khá nhiều điều lợi ích của hai người ấy.
Mộ Quang cười hỏi tiếp :
- Chắc hai người bạn thân ấy của huynh thế nào cũng là cao nhân xuất kỳ của võ lâm?
Bỗng vái Mộ Quang một lạy, Gia Cát Lang đáp :
- Xin Nghiêm huynh cho phép đệ được giấu tên tuổi của hai người bạn ấy.
Chờ khi nào chúng ta ra ngoài sa mặc làm công việc mà mình đã định rồi quay về tới Quỷ Môn Quan này, thì lúc ấy đệ mới thưa cùng để huynh rõ.
Mộ Quang hỏi tiếp :
- Sao Gia Cát Lang lại thần bí như thế?
Gia Cát Lang vừa cười vừa đáp:.
- Xin Nghiêm huynh đừng có trách đệ vội, và cho phép đệ được thương lượng với huynh một việc trước.
Mộ Quang ngạc nhiên hỏi lại :
- Việc gì thế? Chúng ta đã tâm đầu ý hợp và là đạo nghĩa chi giao thì việc gì huynh phải dùng tới hai chữ “thương lượng” nặng nề đến như thế?
Gia Cát Lang mỉm cười hỏi tiếp :
- Nghiêm huynh đã nói là chúng ta tâm đồng ý hiệp và là bạn chí thân với nhau rồi, mà chúng ta vẫn còn gọi nhau là Nghiêm huynh với Gia Cát huynh như vậy, chả lẽ huynh không cảm thấy hơi xa lạ một chút hay sao?

Lúc này Mộ Quang mới vỡ lẽ, vừa cười vừa đáp :
- Chả lẽ huynh muốn kết nghĩa kim lan với đệ hay sao?
Gia Cát Lang gật đầu hỏi tiếp :
- Nghiêm huynh cho đệ có thể với cao được như thế không?
Mừng rỡ đến cười ha hả, Mộ Quang đáp :
- Vấn đề này đệ muốn đã lâu rồi. Nhưng không ngờ huynh lại lên tiếng nói trước.
- Chúng ta dã đồng tâm nhất trí thì phải nói tuổi ra, để xem ai là huynh, ai là đệ mới được.
- Năm nay Mộ Quang hai mươi bảy tuổi.
- Nếu vậy đại ca lớn hơn đệ bốn tuổi. Từ giờ trở đi chúng ta phải gọi nhau là huynh đệ, đừng gọi là Nghiêm huynh và Gia Cát huynh như trước nữa.
Mộ Quang đưa mắt nhìn chung quanh một lượt, rồi cau mày lại nói tiếp :
- Chúng ta kết nghĩa kim lan với nhau thì thế nào cũng phải có nghi thức mới hợp lệ, nhưng nơi đây là chốn cánh đồng hoang vu, thì lấy đâu hương nhang?
Không để cho Mộ Quang nói hết, Gia Cát Lang vội xua tay đỡ lời :
- Sao đại ca lại hủ hóa đến như thế? Chúng ta kết giao với nhau trọng ở như lòng chứ không cần đến hình thức. Bây giờ chúng ta có thể nặn đất làm nhang, chỉ trăng làm bằng, lấy núi non làm chứng, như vậy có phải là xong không?
- Nặn đất làm nhang, cổ nhân đã có, nhưng chỉ mặt trăng làm bằng, lấy núi non làm chứng thì có lẽ hiền đệ mới có thể nghĩ ra được, quả thực là tao nhã vô cùng.
Hai người nói xong, liền làm lễ kết nghĩa ngay.
Gia Cát Lang vừa cười vừa nói tiếp :
- Đại ca, còn một việc này đệ muốn thương lượng với huynh nữa.
Mộ Quang ngạc nhiên, vừa cười vừa đáp :
- Hiền đệ có việc gì thế, ngu huynh đã. nói rồi, khỏi cần phải dùng đến hai chữ “thương lượng” kia mà.
Gia Cát Lang hỏi tiếp :
- Đại ca du hiệp ở trên giang hồ nổi danh bát phương, khí giới và ám khí của huynh vẫn thường dùng có phải là cây sáo ngọc, một cái cung vàng, một thanh đoản kiếm với mười hai mũi tên bằng gang hình cong queo không?
Mộ Quang gật đầu đáp :
- Hiền đệ nói đúng đấy, vì mấy món khí giới ấy kẻ đa sự trong giới giang hồ mới đặt cho ngu huynh một biệt hiệu là Ngọc Địch Kim

Cung Thần Kiếm Thủ.
Chìa tay ra, Gia Cát Lang vừa cười vừa đỡ lời :
- Đại ca làm ơn cho đệ mượn những khí giới và ám khí đã làm cho đại ca được nổi danh ấy, để sử dụng tạm một chút.
Cởi ngay cung với sáo ra đưa cho Gia Cát Lang, Mộ Quang ngạc nhiên hỏi :
- Hiền đệ muốn dùng khí giới và ám khí của ngu huynh làm chi?
Gia Cát Lang vừa cười vừa đáp :
- Đại ca chưa gặp gỡ Thượng Quan Phụng với Hách Liên Anh bao giờ, cả tiểu đệ cũng thế, nên tiểu đệ muốn khi đi qua ải chúng ta thay đổi thân phận của nhau, để đối phương nghi nghi hoặc hoặc một phen kể cũng lý thú đấy.
Ngẫm nghĩ giây lát Mộ Quang vừa cười vừa đáp :
- Phương pháp này của đệ rất hay, sáo ngọc, cung vàng với đoản kiếm thì không có pháp thủ gì đặc biệt hết, nhưng còn mười hai mũi tên cong queo?
Gia Cát Lang mỉm cười đáp :
- Tuy đệ không biết dùng tên cong queo này, nhưng đệ lại biết dùng Hồi Toàn Nhật Nguyệt Đao, chắc sử dụng tên cong queo cũng tương tự như sử dụng Hồi Toàn Nhựt Nguyệt Đao phải không?
Đưa cung tên và các thứ cho Gia Cát Lang, Mộ Quang mỉm cười đáp :
- Nếu vậy, khi sử dụng mười hai mũi tên cong queo đó, chắc oai lực của hiền đệ còn mạnh hơn cả ngu huynh.
Gia Cát Lang lắc đầu nói tiếp :
- Võ công thủ pháp mỗi người có một sở trường riêng, dù sao đệ cũng mới học hỏi sử dụng Kim Cung thì thâm điệu bằng sao được đại ca? Nhưng chúng ta thay như thế này cũng đủ làm cho bọn Thượng Quan Phụng và Hách Liên Anh ngơ ngác không hiểu gì hết.
Mộ Quang cả cười đỡ lời :
- Đã chắc đâu Thượng Quan Phụng với Hách Liên Anh ngơ ngác như hiền đệ tưởng tượng.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 5
Thần công khắc địch

Gia Cát Lang bỗng đề nghị :
- Đại ca, chúng ta mới kết giao với nhau phải trao đổi cho nhau vật gì để làm kỷ niệm mới phải chứ?
Mộ Quang gật đầu :
- Nên lắm, nhưng trong người của ngu huynh không có vật gì.
Gia Cát Lang đang cầm thanh đoản kiếm của Mộ Quang, thấy chàng nói như vậy liền đỡ lời :
- Đại ca, đệ có một thanh cổ kiếm, chúng ta đổi kiếm cho nhau chẳng hay đại ca có đồng ý không?
Mộ Quang cả cười đáp :
- Hay lắm! Hay lắm!
Nói xong chàng đỡ kiếm của Gia Cát Lang đưa cho, hơi ngắm nhìn một chút, chàng đã lộ vẻ kinh ngạc rồi. Thì ra thanh đoản kiếm cửa Gia Cát bằng Lang tặng cho chàng, chi xem cái bao ở bên ngoài làm bằng da cá mập và có khảm những châu báu cũng đủ biết là vật quý rồi. Chàng vừa cau mày lại, vừa khẽ rút thanh kiếm ra khỏi bao, đã có một luồng ánh sáng gió lạnh tỏa ra làm lóe mắt chàng. Gia Cát Lang mỉm cười hỏi :
- Đại ca có ưa thanh kiếm này không?
Mộ Quang gượng cười đáp :
- Ai mà chả ưa thích bảo kiếm, nhưng hiền đệ lấy vàng đổi sắt thì quả thực quá thâm tình....
Vội xua tay, ngắt lời chàng, Gia Cát Lang đỡ lời :
- Đại ca chúng ta là anh em với nhau thì còn phân biệt gì tôi với anh? Đại ca tốt đủ mọi điều, riêng có chút tình nho hủ này là chưa được thoát tục thôi.
Thấy Gia Cát Lang chê mình như vậy, Mộ Quang đỏ bừng mặt, đành phải giắt thanh đoản kiếm vào người rồi hỏi tiếp :
- Hiền đệ, kiếm này tên là gì thế?
Gia Cát Lang vừa cười vừa đáp :
- Đó là kiếm của ngoại quốc, nên đệ không biết là gì nhưng nó rất sắc bén, không kém gì Ngư Trường và Côn Ngô, những thanh kiếm cổ khét tiếng xưa nay.
Hai người vừa đi vừa chuyện trò và đi thẳng vào trong đường núi, càng đi càng thấy hiểm trở. Khi đi tới cạnh một khu rừng nho nhỏ thì bỗng có tiếng cười và tiếng nói của một bà cụ vọng ra rằng :
- Không nghe lời khuyên bảo của ta thì đừng có hòng sống sót ra khỏi Ngọc Môn quan.
Mộ Quang nghe thấy tiếng nói đó biết ngay đối phương thể nào cũng là Thượng Quan Phụng, liền cùng Gia Cát Lang ngừng bước ngay,

và cả hai đều ngấm ngầm chuẩn bị.
Gia Cát Lang khẽ cười và đáp :
- Đại ca chú ý, chúng ta đã trao đổi thân phận, đại ca phải nhường đệ đôi chút, phải tới lúc nào cần lắm thì đại ca mới nên ra tay. Bằng không đại ca để yên cho tiểu đệ đối phó.
Mộ Quang không hiểu Gia Cát Lang làm như thế để làm gì, nhưng vẫn không dám trái ý người anh em mới kết nghĩa ấy. Chàng vội gật đầu nhận lời luôn.
Lúc ấy trong rừng đã có hai người bước ra, một là bà cụ đầu tóc bạc phơ, một là người đàn bà rất xinh đẹp. Mộ Quang với Gia Cát Lang biết ngay hai người đó là Thượng Quan Phụng với Hách Liên Anh, người trong Thế Ngoại bát hung rồi, nhưng không hiểu tại sao đối phương lại không cưỡi con lừa Hắc Toàn Phong với con ngựa Thiên Lý Hỏa Vân Câu.
Gia Cát Lang tay đang cầm cái cung vàng, liền giơ cung lên chỉ vào mặt Thượng Quan Phụng với Hách Liên Anh mà lớn tiếng hỏi :
- Hai người vừa nói đó có phải là muốn ám chỉ anh em mỗ không?
Vì chưa gặp mặt Nghiêm Mộ Quang với Gia Cát Lang bao giờ, nhưng bây giờ y thị thấy Gia Cát Lang tay cầm cung vàng, lưng đeo sáo ngọc, lại tưởng chàng ta là Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ nên y thị liền cười khẩy một tiếng và hỏi lại :
- Nghiêm Mộ Quang chả lẽ ngươi không trông thấy những chữ của già này để lại ở trên vách núi, chỗ giữa đường hay sao?
Gia Cát Lang cười ha hả trợn ngược đôi lông mày lên, nghênh ngang đáp :
- Nghiêm Mộ Quang này, với tài ba đã học hỏi được để du hiệp giang hồ xưa nay chỉ thích xông pha Quỷ Môn Quan chứ không bao giờ ưa quay đâu trở lại, nên có bao giờ lại phải hãi sợ những chữ mà ngươi đã khắc trước, cố ý làm ra vẻ thần kỳ đâu? Vì vậy mỗ đã dùng chỉ phong xóa sạch những chữ ở trên vách núi ấy rồi.
Thượng Quan Phụng thấy Gia Cát Lang đã vạch trần sự bí mật của mình ra, hổ thẹn đến mặt đỗ bừng, liền chống chiếc gậy Vương Mẫu xuống đất lia lịa, khiến cát bụi bay mù mịt, giận giữ quát hỏi lại :
- Ngươi không biết lai lịch của chúng ta sao?
Gia Cát Lang lớn tiếng cười đáp :
- Các ngươi thì lợi hại gì? Một người tên là Thiết Tâm Vương Mẫu Thượng Quan Phụng, một người tên là Cưu Bàn công chúa Hách Liên Anh, đều là nhân vật trong nhóm Thế Ngoại bát hung!
Gia Cát Lang nói câu ấy, ba người ở chung quanh chàng đều có ý nghĩ khác nhau.

Mộ Quang biết Gia Cát Lang xưa nay là người rất khiêm tốn, nhưng bây giờ lại cố ý làm ra vẻ kiêu ngạo, hình như muốn khiêu khích Thế Ngoại Song Hung, nên chàng lấy làm ngạc nhiên, nhưng chàng vẫn phải câm miệng để xem người nghĩa đệ làm trò gì?
Hách Liên Anh một mặt say mê bộ mặt đẹp trai của hai thiếu niên này một mặt thấy Gia Cát Lang nói ra được lai lịch của mình với Thượng Quan Phụng mà không có vẻ gì là sợ hãi cả, nên y thị cũng phải hơi kinh ngạc.
Thượng Quan Phụng tức giận chịu không nổi, quát bảo tiếp :
- Thế Ngoại bát hung oai danh chấn động càn khôn, ngay cả sư phụ của ngươi là Lãnh Trúc tiên sinh cũng không dám khinh thường chúng ta.
Gia Cát Lang dùng giọng mũi kêu "hừ" một tiếng, cười khẩy đáp :
- Ngươi đựng có tự khoe khoang như thế, và cũng đừng nói đến sư phụ ta làm chi, ngay Nghiêm Mộ Quang ta cũng không coi bốn chữ Thiết Tâm Vương Mẫu của ngươi vào đâu cả.
Thượng Quan Phụng quát lớn:.
- Ngươi muốn chết phải không?
Vẫn không sợ hãi gì hết, Gia Cát Lang cười khẩy một tiếng rồi đáp :
- Với cây Hàn Thiết Vương Mẫu Trượng ngươi chưa có thể giết nổi ta đâu.
Thượng Quan Phụng càng tức giận thêm, trợn mắt la lớn :
- Nghiêm Mộ Quang có dám chống đỡ ba thế Vương Mẫu Trượng của ta mà không bị tổn thương gì, thì Thượng Quang Phụng với Hách Liên Anh sẽ rút lui để cho hai người qua khỏi cửa ải này tức thì.
Gia Cát Lang lớn tiếng cười và đáp :
- Chỉ có ba thế Trượng, như vậy thì dễ quá! Hay là thế này vậy, mỗ dùng ba môn tuyệt kỹ thi thố với Thế Ngoại Song Hung hai người để làm tiền mãi lộ, hai người nghĩ sao?
Hách Liên Anh đứng cạnh đó, mỉm cười xen lời hỏi :
- Bạn họ Nghiêm định biểu diễn ba môn tuyệt kỹ gì thế?
Gia Cát Lang trợn ngược đôi lông mày thanh tú lên, tay phải rút luôn thanh đoản kiếm của Mộ Quang đã trao đổi cho, tay trái cầm cây cung vàng chỉ vào cây sáo ngọc ở ngang lưng, kiêu ngạo đáp :
- Nhân vật võ lâm đã tặng cho mỗ một cái biệt hiệu là Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ, thì tất nhiên là mỗ phải biểu diễn ba môn sáo ngọc, cung vàng, thần kiếm chứ!
Hách Liên Anh đưa mắt nhìn Gia Cát Lang, thấy chàng anh tuấn tuyệt thế như vậy cũng phải say mê, liền cười vẻ rất nhu mì và đỡ lời :

- Bạn họ Nghiêm định biểu diễn như thế nào? Hách Liên Anh muốn được biết rõ!
Gia Cát Lang rất vênh váo như không coi ai vào đâu hết, cười như điên như khùng đáp :
- Mỗ muốn dùng thanh đoản kiếm này chống đỡ ba thế Hàn Thiết Mẫu Trượng nặng hàng nghìn cân của Thượng Quan Phụng, và mỗ sẽ dùng cung vàng với những mũi tên cong queo này bắn đứt sợi tóc ở trên đầu của Thượng Quan Phụng. Rồi lại dùng cây sáo ngọc thổi lên để cho hai người nghe, hai người sẽ cảm thấy như nghe một khúc nhạc thôi miên vậy.
Lời nói ấy của chàng không những làm cho Thượng Quan Phụng tức giận mà cả Hách Liên Anh, người có thiện cảm với Gia Cát Lang cũng phải hơi lắc đầu và cảm thấy chàng ta nói khoác lác quá nỗi.
Thượng Quan Phụng chống gậy xuống đất một cái rồi lắc đầu đáp :
- Tiểu bối ngông cuồng vô tri kia, dám nói khoác lác như vậy. Ta chẳng cần sử dụng ba thế trượng nặng hàng nghìn cân làm chi, ta chỉ khẽ đập một cái ngươi sẽ kiếm gẫy người chết, mà hóa thành một giấc mộng Nam kha tức thì.
Gia Cát Lang liền ném cây cung vàng cho Mộ Quang cầm hộ, đưa thanh đoản kiếm, nhìn thẳng vào mặt Thượng Quan Phụng lạnh lùng nói :
- Ngươi không tin thì cứ việc ra tay thử thách ngay đi!
Không sao nhịn được nữa, Thượng Quan Phụng liền múa tít cây Hàn Thiết Vương Mẫu Trượng sử dụng thế "Trì Giáng Phú" nhằm đầu Gia Cát Lang đánh thẳng xuống, có tiếng gió kêu "veo veo" lợi hại vô cùng.
Vì thấy đối phương cầm một thanh đoản kiếm tầm thường, Thượng Quan Phụng yên trí thanh kiếm ấy chống đỡ sao nổi được Hàn Thiết Vương Mẫu Trượng của mình. Vả lại mình còn sử dụng thế Giao trì giáng xuống, tuy mới sử dụng có tám thành công lực thôi, nhưng cũng lợi hại không thể tưởng tượng rồi.
Quả nhiên Gia Cát Lang không hề tránh né gì hết, giơ kiếm lên thẳng tay chống đỡ, nhưng thủ pháp chống đỡ của chàng rất đặc biệt. Chàng lại dùng mũi kiếm nhằm đầu Thiết trượng mà điểm, khi trượng với kiếm sắp va đụng nhau, liền có tiếng kêu "coong" rất khẽ, đoản kiếm ở trong tay của Gia Cát Lang vẫn nguyên lành và không rung động gì hết. Trái lại cây gậy của Thượng Quan Phụng thì bị hất tung lên mấy thước.
Thượng Quan Phụng trố mắt lên nhìn, mặt tái mét, đủ thấy y thị hoảng sợ đến mức độ nào.

Gia Cát Lang vẫn ung dung như thường, mỉm cười hỏi tiếp :
- Biệt hiệu của ngươi là Thiết Tâm Vương Mẫu, oai lực cây trượng của ngươi phải mạnh hơn thế chứ? Chẳng lẽ ngươi lại chỉ có hư danh suông thôi, chứ không có cái tên Thiết Tâm thực chăng? Hay là ngươi đã nương tay nhường ta thế?
Bị chế giễu mặt càng bừng đỏ thêm, Thượng Quan Phụng lại múa tít cây gậy sắt giở thế "Nộ Lãng Phách Sơn" nhằm ngang lưng Gia Cát Lang quật tới.
Vì vừa rồi thử thách đã biết đối phương có võ học kỳ tuyệt nên thế trượng này Thượng Quan Phụng không dám sơ ý, giở đúng mười một thành công lực ra tấn công.
Gia Cát Lang không hề xê dịch nửa bước, vẫn đứng vững như một khoản núi, đợi chờ cây trượng của đối phương sắp đánh tới ngang lưng mình chàng mới đưa đoản kiếm sang bên trái, sử dụng thế "Đơn Phụng Lược Vũ" (Phụng Hoàng Tỉa Lông).
Thế "Đơn Phụng Lược Vũ" gặp thế "Nộ Lãng Phách Sơn" (Sóng dữ vỗ núi), mũi kiếm với thân trượng vừa va đụng nhau đã kêu đến "coong" một tiếng.
Đoản kiếm ở trong tay của Gia Cát Lang vẫn như thường, mà Vương Mẫu Trượng ở trong tay Thượng Quan Phụng lại bị bắn ra ngoài xa mấy thước như hồi nãy.
Nếu dùng trượng đấu với trượng, sức lực của đôi bên tương đương nhau thì có tình hình như thế xẩy ra thực, nhưng bây giờ lại lấy kiếm để chống đỡ trượng, khí giới của đôi bên đã chênh lệch nhau như vậy, huống hồ Gia Cát Lang lại chỉ dùng mũi kiếm thôi, đủ thấy nội lực của chàng ta ít nhất cũng phải mạnh gấp đôi Thượng Quản Phụng mới đẩy được Thiết Trượng bắn ra như thế.
Mộ Quang thấy thế trong lòng rất kính phục, mà chỉ trợn ngược đôi lông mày kiếm lên thôi chứ không nói năng gì hết.
Thượng Quan Phụng thâu trượng lại đứng yên, đưa mắt liếc nhìn Hách Liên Anh. Hai người đều ngượng nghịu và trao đổi vẻ kinh ngạc với nhau.
Đưa mắt liếc nhìn Gia Cát Lang một cái rất tình. Hách Liên Anh tủm tỉm cười và quay lại nói với Thượng Quan Phụng rằng :
- Thượng Quan đại tỷ, theo ý tiểu muội thì đại tỷ chả cần phải tấn công thế thứ ba làm chi nữa. Thần kiếm của bạn họ Nghiêm quả thực danh bất hư truyền, bây giờ chỉ cần chàng ta biểu diễn nốt hai môn cung vàng với sáo ngọc, nếu cũng có hỏa hầu tương đương như môn thần kiếm này, thì chị em chúng ta cũng nên nể mặt chàng mà nhường cho chàng đi qua quan ải này.

Thượng Quan Phụng tấn công luôn hai trượng đã biết tài ba của đối phương như thế nào rồi, nên y thị thấy Hách Liên Anh nói rất đúng, dù có tấn công thêm mới thế nữa cũng vô ích thôi. Hách Liên Anh nói như vậy là muốn giữ sĩ diện cho mình. Vì vậy, y thị gật đầu đáp :
- Lục muội đã nói như vậy, thì ngu tỷ cũng vui lòng đợi chờ xem cung vàng với sáo ngọc của đối phương có hỏa hầu tương đương như thần kiếm không?
Nói xong, y thị liền thâu trượng lại, không ra tay nữa.
Giá Cát Lang thấy đối phương như vậy cũng phải cười thầm, liền thâu đoản kiếm quay lại nói với Mộ Quang rằng :
- Đại ca ném cây cung cho đệ!
Mộ Quang mỉm cười, ném luôn cây cung vàng cho Gia Cát Lang và nghĩ bụng :
- "Thủ pháp bắn tên Hổ hình này của ta rất đặc biệt, chả lẽ Gia Cát Lang mới được để sử dụng lần đầu mà cũng có thể bắn trúng đích được hay sao"?
Gia Cát Lang bắt lấy cây cung vàng và rút ba mũi tên cong queo ra. Hổ Hình Tiễn tuy lấy tên, mà sự thực là pho đao hình răng cưa, nhưng chỗ đằng chuôi lại có một cái rãnh nho nhỏ để cài vào sợi dây cung mà bắn, như vậy càng tăng thêm oai lực.
Gia Cát Lang dặt luôn ba mũi tên Hổ Hình vào dây cung, rồi nhìn Thượng Quan Phụng, vừa cười vừa hỏi :
- Lão bà bà họ Thượng Quan kia, có thể cho mỗ mượn ba sợi tóc bạc được không?
Thượng Quan Phụng chỉ cau mày lau và cười khẩy một tiếng.
Ba sợi tóc ở đỉnh đầu và hai bên mái tóc, dài chừng năm sáu tấc, đã cùng dựng ngược lên cứng như sợi dây thép vậy.
Mộ Quang thấy thế, biết Thượng Quan Phụng dã dùng nội gia khí công dồn vào ba sợi tóc ấy, nên ba sợi tóc mới cứng như ba sợi dây thép như thế.
Gia Cát Lang co tay kéo dây cung, cái cung liền tròn như vành trăng, Hách Liên Anh thấy thế liền nghĩ bụng :
- "Đôi bên đứng cách nhau có hơn trượng, tại sao Mộ Quang lại kéo cung căng đến như thế"?
Y thi vừa nghĩ tới đó, thì Gia Cát Lang buông tay phải ra, giây cung kêu đến "tung" một tiếng, ba mũi tên hình cong queo đã hóa thành ba đạo hào quang nhằm đỉnh đầu Thượng Quan Phụng bắn tới.
Thượng Quan Phụng thấy ba đạo hào quang có tiếng kêu veo nhằm đỉnh đầu mình bắn tới nhanh như điện chớp, nhưng y thị vẫn ung dung đứng yên, mắt không hề chớp nháy.

Ba mũi tên của Gia Cát Lang vừa bắn ra, tuy chỉ sượt qua đỉnh đầu của Thượng Quan Phụng, nhưng ba sợi tóc bạc dựng đứng đó vẫn y nguyên không hề bị ảnh hưởng chút nào.
Hách Liên Anh nhận thấy vừa rồi đối phương dùng mũi kiếm điểm thiết trượng công lực thâm hậu biết bao và cũng oai vệ không thể tưởng tượng được. Có ngờ đâu tới lúc sử dụng cây cung vàng chàng ta lại thất thủ như vậy, cho nên y thị thây ba mũi tên lần lượt qua đầu Thượng Quan Phụng mà ba sợi tóc vẫn còn y nguyên liền kêu "ủa" một tiếng mặt lộ vẻ kinh ngạc và thắc mắc không hiểu.
Y thị vừa lộ thắc mắc thì lại có sự kinh ngạc xẩy ra tiếp. Vì không thấy Gia Cát Lang kéo giây cung nữa, mà mấy mũi tên ở trên không lại có tiếng kêu "veo"
nổi lên.
Thì ra ba mũi tên ấy lướt qua đầu Thượng Quan Phụng xong, ở trên không bay quanh ba vòng, mũi tên bên trái bay vòng sang bên phải, mũi tên bên phải vòng sang bên trái, còn mũi tên ở giữa bay lên trên bỗng vòng trở lại.
Lúc ấy Hách Liên Anh mới vỡ lẽ, tại sao Gia Cát Lang lại phải kéo dây cung căng đến như thế.
Ba mũi tên cứ theo đường lối riêng mà vòng quanh, không sai một ly một tý nào. Khi bay hết ba vòng, chúng lại quay trở về đỉnh đầu của Thượng Quan Phụng.
Gia Cát Lang đột nhiên vứt cây cung xuống đất, giơ hai tay lên chộp trống không một cái, mồm thì thốt ra một tràng cười kêu như pháo rang.
Hách Liên Anh vừa kinh hãi, vừa kính phục, khẽ lắc đầu và thở dài, còn Thượng Quan Phụng thì mặt tái mét, lui về sau nửa bước.
Nhưng bốn mắt của hai người trợn tròn xoe, nhìn vào hai bàn tay của Gia Cát Lang.
Mộ Quang quên mất Gia Cát Lang là người của bên mình, đã giơ tay lên vỗ đôm đốp và khen hay luôn mồm.
Gia Cát Lang từ từ thâu ba mũi tên ở bên tay phải lại, và vứt ba sợi tóc ở trên tay trái đi, rồi thò tay vào ngang lưng lấy cây sáo ngọc ra.
Hách Liên Anh đảo ngược đôi ngươi một vòng, rồi rỉ tai Thượng Quan Phụng khẽ nói mấy tiếng, Gia Cát Lang không thèm để ý đến thái độ lén lút của đối phương, tay cầm cây sáo ngọc mỉm cười nói :
- Bây giờ mỗ thổi một bài "Thôi miên ma khúc" chỉ trong giây lát, dám cam đoan hai người thế nào cũng ngủ say liền.
Nói xong, chàng để sáo lên môi thổi mấy tiếng, Thượng Quan Phụng vội xua tay bảo chàng dừng thổi nữa. Chàng mỉm cười liền hỏi :

- Chẳng hay lão bà bà họ Thượng Quan muốn hỏi gì thế?
Thượng Quan Phụng lạnh lùng đáp :
- Chỉ xem đoản kiếm và Kim cung của bạn nên vừa biểu diễn chị em ta đã biết bảy chữ Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ của bạn quả thực danh bất hư truyền bạn chả cần phải thổi cái gì gọi là Ma khúc, chị em ta vui lòng mở rộng quan ải này để cho bạn đi qua. Chúng ta sẽ gặp nhau ở Ngọc Môn quan.
Nói xong, y thị ngửng đầu lên, rú một tiếng thực dài, con ngựa Thiên Lý Hỏa Vân Câu với con lừa Hắc Toàn Phong đã phóng như bay ở trong rừng ra.
Hách Liên Anh, Thượng Quan Phụng song song nhẩy lên lừa và ngựa giơ tay lên vẫy Mộ Quang với Gia Cát Lang một cái rồi phóng đi ngay.
Lúc ấy Mộ Quang mới nghĩ tới mình đã quên hỏi Hách Liên Anh tại sao lại có con Thiên Lý Hỏa Vân Câu, thì Hách Liên Anh đã phóng đi xa rồi, muốn hỏi cũng không kịp nữa.
Gia Cát Lang thấy thế mỉm cười hỏi :
- Sao đại ca lại có vẻ không vui như vậy? Có phải đại ca muốn đệ cho Thượng Quan Phụng với Hách Liên Anh nếm chút mùi đau khổ đấy không?
Mộ Quang lắc đầu, gượng cười đáp :
- Ngu huynh chỉ mải chiêm ngưỡng tuyệt nghệ của hiền đệ, quên mất hỏi Hách Liên Anh, tại sao lại có con ngựa Hỏa Vân Câu ấy?
Vừa trả lại cây cung vàng, Gia Cát Lang vừa mỉm cười nói tiếp :
- Đại ca quên vấn đề đó cũng không sao, vì không: khi nào đối phương lại chịu để yên chúng ta đâu. Ngọc Môn quan ở cách đây không xa, khi tới nơi đại ca thể nào cũng gặp gỡ lại Hách Liên Anh ở đó.
Tay cầm cây cung vàng, Mộ Quang thở dài và đỡ lời :
- Cây cung ở trong tay hiền đệ, oai lực của nó lại còn mạnh đôi khi nó ở trong tay ngu huynh.
Gia Cát Lang mỉm cười hỏi :
- Thượng Quan Phụng với Hách Liên Anh đã bị đệ dọa nạt mà hoảng sợ bỏ chạy đi rồi, chả lẽ đại ca cũng bị đệ đánh lừa nốt, không trông thấy mánh lới của đệ hay sao?
Mộ Quang ngạc nhiên hỏi :
- Hiền đệ nói như thế là nghĩa lý gì?
Gia Cát Lang vừa cười vừa đáp :
- Về việc bắn những mũi tên cong, chỉ cần hơi hiểu biết thủ pháp sử dụng ám khí Nguyệt Nga Đao với Hàn Ngọc Khuyết là ai ai cũng có

thể khiến nó bay vòng quanh như thế được, chỉ có khó ở chỗ là trúng hay không trúng thôi.
Mộ Quang gật đầu vừa cười vừa nói tiếp :
- Ba mũi tên bay vòng quanh và bắn ngược trở lại, còn đứt được ba sợi tóc bạc, đó là những điểm khó khăn nhất mà hiền đệ đã biểu diễn được hết.
Gia Cát Lang cười đỡ lời :
- Nếu đệ dùng tay ném tên thì may ra có thể làm dược như đại ca vừa nói, nhưng dùng cung bắn ba mũi tên ấy thì dù sao cũng bỡ ngỡ và không thể nào làm đúng được như ý muốn của mình. Đệ không dám giấu diếm gì đại ca, ba sợi tóc ở trên đầu của. Thượng Quan Phụng hồi nẫy là đệ chỉ bắn đứt được một sợi thôi, còn hai sợi kia thì sai một chút xíu.
Mộ Quang ngạc nhiên hỏi tiếp :
- Sao hiền đệ lại nói như thế? Vừa rồi rõ ràng hiền đệ bắn đứt hết ba sợi tóc, nên ba sợi tóc ấy mới bay vào tay của hiền đệ. Sao hiền đệ lại bảo chỉ bắn đứt có một sợi thôi?
Gia Cát Lang lắc đầu vừa cười vừa đáp :
- Nói ra thì rất hổ thẹn, đệ thấy hai mũi tên bắn không trúng biết thể nào cũng bị bêu xấu ngay tại chỗ và làm ô nhục mất tên tuổi của đại ca di. Sau đệ nhanh trí khôn, liền giở môn thần công cách không thủ vật, mượn dịp thâu ba mũi tên lại, liền chộp đứt hai sợi tóc chưa bắn trúng kia và thâu ngay vào tay của mình.
Mộ Quang vừa nghe vừa nhìn vào mặt Gia Cát Lang, mồm tủm tỉm cười hoài.
Gia Cát Lang thấy chàng cười như thế, hổ thẹn đến mặt đỏ bừng, cau mày lại hỏi :
- Đại ca cười gì đệ thế?
Mộ Quang vừa cười vừa đáp :
- Ngu huynh cười hiền đệ không khác gì một con chim Anh Vũ rất xinh đẹp và biết nói.
Nói xong, chàng lim dim hai mắt, cau mày lai suy nghĩ.
Gia Cát Lang ngạc nhiên vô cùng, lại vội hỏi tiếp :
- Đại ca nghĩ ngợi gì thế?
Mộ Quang mở mắt ra, mỉm cười đáp :
- Ngu huynh đang nghĩ xem tại sao hiền đệ lại phải giấu hành tung của hiền đệ với ngu huynh như thế?
Gia Cát Lang thất kinh hỏi lại :
- Đệ giấu diếm hành tung gì cơ chứ?
Mộ Quang vừa cười vừa đáp :

- Võ công của hiền đệ cao siêu lắm, hình như còn cao siêu hơn cả sư phụ của ngu huynh. Chắc thể nào hiền đệ cũng có một lai lịch rất kinh người. Nhưng không hiểu sao hiền đệ lại cứ phải giấu diếm hành tung của mình như thế chứ?
Gia Cát Lang mặt đỏ bừng, vội biện bạch :
- Đại ca...
Mộ Quang xua tay ngắt lời, không để cho chàng ta nói tiếp, và đỡ lời nói luôn :
- Hiền đệ khỏi cần phải biện bạch làm chi. Dù người nào khôn ngoan đến đâu, thế nào cũng có lúc để lộ mưu cơ. Trong lúc nói chuyện hiền đệ đã ngẫu nhiên lộ ra...
Có vẻ cuống quít, Gia Cát Lang vội hỏi lại :
- Đệ... đệ đã lộ câu nào?
Mộ Quang vừa cười vừa đáp :
- Môn thần công Cách Không Thu Vật chỉ có thể sử dụng khi những vật gì ở cách mình rất gần thôi. Vừa rồi, Thượng Quan Phụng đứng cách hiền đệ gần hai trượng, như vậy hiền đệ làm sao mà vận khí cách không chộp đứt được hai sợi tóc ở cách xa như thế? Nếu lời nói của hiền đệ là thực thì hiền đệ phải là đệ nhất cao thủ đương thời.
Vẻ mặt bẽn lẽn, Gia Cát Lang vái chào Mộ Quang và nói tiếp :
- Đại ca đã hỏi như vậy, đệ không dám giấu diếm nữa. Tiên sư của đệ là Vô Danh thần ni, đã công hành hoàn mãn và viên tịch rồi.
Thất thanh kêu "ối chà" Mộ Quang cả kinh hỏi lại :
Ngu huynh phong thanh Vô Danh thần ni là người có võ học khoáng cổ tuyệt kim. Hiền đệ được một danh sư như vậy, thảo nào mà tài ba của hiền đệ lại chả cao siêu đến mức khiến người ta không thể tưởng tượng nổi được như thế!
Gia Cát Lang thở dài một tiếng nói tiếp :
- Võ học của Tiên sư quả thực sâu rộng như bể cả. Tiếc thay, vì tiểu đệ ngu dốt nên chỉ học hỏi được ba bốn thành của tiên sư thôi.
Mặt lộ vẻ hâm mộ, Mộ Quang lắc đầu, vừa cười vừa đỡ lời :
- Hiền đệ cứ tự khiêm tốn quá. Theo sự nhận xét của ngu huynh thì trong đời này ít có người địch nổi hiền đệ.
Nói tới đó, chàng bỗng ngạc nhiên hỏi tiếp :
- Vô Danh thần ni có một cao túc đắc ý như hiền đệ, sao trên giang hồ đồn đại bà ta không hề thâu nhận một người đồ đệ nào, ngoài một tiểu ni cô vẫn theo hầu bà ta quanh năm?
Gia Cát Lang vừa cười vừa đáp :
- Lời đồn đại của giang hồ không sai tý nào. Quả thật tiên sư không

hề thâu một đồ đệ nào hết. Tiểu đệ được tiên sư đoái hoài, đã truyền thụ võ công cho, chứ sự thật tiểu đệ vẫn chưa phải là đồ đệ chính thức của bà ta.
Đưa mất ngắm nhìn Gia Cát Lang một hồi, Mộ Quang mỉm cười nói tiếp :
- Hiền đệ đã lộ chân tướng ra rồi, và chúng ta lại kết nghĩa kim lan với nhau, vậy, từ nay trở đi hiền đệ đừng có nề hà gì cả, mà phải chỉ điểm võ công cho ngu huynh luôn luôn mới được.
Gia Cát Lang bẽn lẽn đáp :
- Đại ca cứ nói quá lời đấy thôi. Để đợi chờ đi ra ngoài sa mạc xong, chúng ta du hiệp giang hồ, chúng ta sẽ cùng nghiên cứu võ công với nhau, như vậy thế nào cả hai ta cũng đều có ích lợi hết.
Mộ Quang lại hỏi tiếp :
- Chuyến đi sa mạc này, ngoài việc đến viếng Nam Nhạc song xu ra, chúng ta có nên góp vui vào việc tìm kiếm Huyết Thần Kinh để ganh đua với bọn Thế Ngoại bát hung và đệ tử của phái Tây Nhạc không?
Ngẫm nghĩ giây lát, Gia Cát Lang gật đầu đáp :
- Góp vui cũng không sao. Cuốn Huyết Thần Kinh ấy là một lai họa của giang hồ và cũng là vật xui xẻo nữa. Nếu chúng ta may mắn tìm thấy, thì nên đem ra trước mặt mọi người mà hủy đi, để các nhân vật của võ lâm từ giờ trở đi khỏi còn tham vọng tranh dành cuốn bí kíp ấy nữa. Làm dược như vậy kể cũng là một công đức lớn.
Mộ Quang vừa cười vừa nói tiếp :
- Có lẽ chúng ta chỉ có thể phá phách, đừng để cho bọn người của Thế Ngoại bát hung và phái Tây Nhạc tìm kiếm Huyết Thần Kinh thôi, chứ còn cuốn bí kíp ấy, ngu huynh e không phải là chuyện dễ.
Gia Cát Lang mỉm cười hỏi tiếp :
- Sao đại ca lại nói như vậy?.
Mộ Quang đáp :
- Vì muốn thấy Huyết Thần Kinh thì ít nhất phải có đủ mấy mảnh Huyết Hà đồ. Theo sự nhận xét của ngu huynh thì hình như bọn người của nhóm Thế Ngoại bát hung với phái Tây Nhạc có lẽ đã tìm kiếm bản Huyết Hà đồ ấy rồi. Bây giờ chúng chỉ việc theo bản đồ mà đi kiếm thôi. Còn chúng ta không có bản đồ ấy, có khác gì mò kim dưới đáy bể vậy, làm sao có hy vọng tìm thấy cuốn bí kíp ấy được?
Gia Cát Lang vừa cười vừa đáp :
- Đại ca đoán sai rồi, bọn người của nhóm Thế Ngoại bát hung với phái Tây Nhạc đã lấy được đủ mấy mảnh Huyết Hà đồ ấy đâu?
Rất kinh ngạc, Mộ Quang thất kinh hỏi :
- Chả lẽ ngoài võ học tuyệt thế ra, hiền đệ còn thông hiểu cả diệu

thuật bói toán hay sao? Bằng không, sao hiền đệ lại biết rõ như thế?
Gia Cát Lang cả cười đáp :
- Lý do ấy rất giản dị. Vì trong người của tiểu đệ có một mảnh nên bọn Thế Ngoại bát hung có giỏi lắm cũng chỉ kiếm ra được hai mảnh là cùng.
Vừa nói, Gia Cát Lang vừa móc túi lấy một cuốn da dê nhỏ ra đưa cho Mộ Quang xem.
Giở tờ da dê ra xem. Mộ Quang thấy bên trong vẽ sơn thủy, hai ngọn núi hai bên, ở giữa có một giòng nước, mà nước lại đỏ như máu, nhưng hai ngọn núi ở hai bên hình như chưa đủ, hiển nhiên mảnh da dê này là mảnh ở giữa của bản đồ Huyết Hà.
Xem xong, Mộ Quang lại cuộn tròn như cũ, trao trả Gia Cát Lang rồi cau mày lại hỏi :
- Chỉ có một mảnh này thì làm sao...
Gia Cát Lang vừa cười vừa đỡ lời :
- Đại ca, sống ở trong giang hồ hiện thời ta phải nên dùng đầu óc nhiều hơn, mới có thể hơn người được. Tuy đệ chỉ có một mảnh bản đồ này thực, nhưng đệ cũng đủ để đùa giỡn bọn Thế Ngoại bát hung với Tây Nhạc phải ở trong bàn tay của đệ liền.
Nói tới đó, chàng ta mỉm cười hỏi Mộ Quang rằng :
- Nhưng chúng ta ở gần Ngọc Môn quan, lợi dụng mảnh bản đồ Huyết Hà này là có thể đùa giỡn được bọn hung tà rồi. Tất nhiên thủ đoạn đùa giỡn chúng không sao tránh khỏi có sự quá trớn một chút. Đến lúc ấy, xin đại ca đừng có trách cứ tiểu đệ là kẻ điêu ngoa tinh quái nhé!
Mộ Quang gật đầu đáp :
- Hiền đệ quả thực điêu ngoa tinh quái lắm! Nhưng trò đời bao giờ cũng thế, người đứng ở trong cuộc thể nào cũng không sáng suốt bằng người ở bên ngoài. Mong hiền đệ cẩn thận một chút, đừng có trúng phải mưu kế của chúng.
Gia Cát Lang trên ngược đôi lông mày lên, hớn hở hỏi :
- Đại ca đã là người đứng bên ngoài thì bao giờ cũng sáng suốt hơn, vậy đại ca đã nhận xét thấy ai định hại đệ thế?
Mộ Quang vừa cười vừa đáp :
- Việc mà hiền đệ lo âu cho tôi thì nay nó đã xẩy ra ở bên người hiền đệ rồi.
Gia Cát Lang ngẫm nghĩ giây lát, rồi ngạc nhiên hỏi lại rằng :
- Chả hay việc mà đại ca nói đó là việc gì thế?
Mộ Quang nhìn mặt Gia Cát Lang và lớn tiếng cười như điên như khùng rồi đáp :

- Khi hiền đệ giở tuyệt nghệ thần công ra làm cho Thượng Quan Phụng khiếp phục, thì Hách Liên Anh đã mộ nghệ thương tài và đã đưa mắt tống tình hiền đệ.
Chả lẽ hiền đệ không thấy hay sao?
Gia Cát Lang mặt đỏ bừng, gượng cười nói tiếp :
- Sao đại ca lại nói đùa tiểu đệ như thế?
Mộ Quang nghiêm nét mặt lại đáp :
- Hiền đệ chớ nên cho lời nói của tôi là nói đùa. tôi đứng cạnh xem quả thực nhận xét thấy Hách Liên Anh đã có ý yêu hiền đệ rồi. Vì vậy chuyến đi sa mạc này của chúng ta, nàng ta thế nào cũng phải tốn công giở hết tài ba phong lưu tình tứ và giăng sẵn lưới phấn son để đón tiếp hiền đệ chứ không sai Gia Cát Lang tức cười đỡ lời :
- Nếu Hách Liên Anh có ý định ấy thì quả thực không khác gì đàn gẩy tai trâu thôi.
Mộ Quang cau mày hỏi tiếp :
- Sao hiền đệ lại tự ví mình là một con vật ngu xuẩn như thế?
Gia Cát Lang mỉm cười đáp :
- Vì binh sinh tiểu đệ không biết phong lưu là gì cả. Nên Hách Liên Anh có lòng yêu đương tiểu đệ như vậy, thì có khác gì đàn bên tai trâu không?
Mộ Quang vừa cười vừa nói tiếp :
- Người anh tuấn và tài hoa như hiền đệ phải nên đi tới đâu để lại tình yêu tới đó mới phải. Sao hiền đệ lại bảo không biết phong lưu là gì cả? Nên tôi cho hiền đệ nói như thế là đã dối với lòng mình rồi.
Gia Cát Lang mỉm cười đáp :
-Tiểu đệ không nói dối đại ca đâu. Nếu đại ca có lòng ghen tuông thì xin nhường diễm phúc đột hiên tới đó cho huynh nhé?
Nôi tới đây chàng bỗng lắc dầu, vừa cười vừa nói tiếp :
- Không được! Không được! Đại ca đã có Xà Khiết mỹ nhân Lệnh Hồ Sở Sở để ý tới rồi. Nếu bây giờ đệ lại nhường Hách Liên Anh cho đại ca thì lúc Lệnh Hồ nổi ghen thì tiểu đệ chịu sao nổi?
Hai anh em kết nghĩa vừa đi vừa trò chuyện vui vẻ. Quả nhiên không bao lâu lại gặp những mỹ tửu và thức ăn ngon do Xà Khiết mỹ nhân đã đặt sẵn ở giữa đường để thết đãi hai người. Nàng ta còn để lại một lá đầy thư tình tứ cho Mộ Quang nữa.
Lúc ấy hai người sắp đi tới gần Ngọc Môn quan, Mộ Quang với Gia Cát Lang vẫn chuyện trò rất ung dung, không hay biết bọn Thế Ngoại bát hung với phái Tây Nhạc đã tụ họp rất nhiều hảo thủ ở trước quan ải cuối cùng này rồi. Tuy vậy, bất cứ lúc nào hai người vẫn phải đề phòng cẩn thận, nên khi hai người đi tới Ngọc Môn quan mà vẫn

không xẩy ra chuyện gì là thế. Mộ Quang rất ngạc nhiên hỏi Gia Cát Lang rằng :
- Lạ thật! Lạ thật! Chả lẽ bọn hung đồ thấy tài nghệ xuất chúng của hiền đệ mà chúng đã khiếp đảm rồi chăng? Bằng không, tại sao chúng ta đã đi tới Ngọc Môn quan này rồi mà không thấy chúng xuất hiện?
Gia Cát Lang vừa cười vừa đáp :
- Đối phương nói quan ải cuối cùng là thiết lập ở gần Ngọc Môn quan, chứ chúng có định là ở ngay Ngọc Môn quan này đâu? Chả lẽ đại ca không trông thấy hay sao? Bãi cát vàng mênh mông ở phía dằng trước kia mới là chiến trường tuyệt hảo Mộ Quang ngẫm nghĩ giây lát rồi thừ người ra nói tiếp :
- Sao không thấy Lệnh Hồ Sở Sở tới phó ước thế nhỉ?
Gia Cát Lang lắc đầu, vừa cười vừa đáp :
- Đại ca cứ yên tâm, Lệnh Hồ Sở Sở đã có lòng yêu đại ca như vậy khi nào nàng lại sai lời hẹn? Đệ đoán chắc thế nào cũng xuất hiện cùng với hào kiệt của bát phương, và cùng dự trận đấu kịch liệt, nên đệ dám chắc trận đấu này thế nào cũng náo nhiệt lắm.
Mộ Quang không nói năng gì nữa, lẳng lặng đi về phía trước, thì bỗng nghe thấy đằng xa có tiếng văng vẳng với giọng như sau:.
“Khuyến quân tảo tẩu hồi đầu lộ
Khuyến quân sinh nhập Ngọc Môn quan
Tái ngoại Phong cao hồn phách lạnh
Trung Nguyên phản cốt đạo đồ nan”
Tạm dịch :
“Khuyên chàng nên sớm quay đầu lại
Khuyên ai giữ sống tới Môn Quan
Ải xa gió cuốn hồn thêm lạnh
Mang nắm xương về rất khó khăn”
Gia Cát Lang nghe bài ca ấy xong, liền nói với Mộ Quang rằng :
- Đại ca, đối phương đã dùng lời ca ấy để cảnh cáo chúng ta đấy. Đệ cũng muốn ca mấy câu trả lời họ.
Nói xong, chàng cũng ngấm ngầm vận thần công, lớn tiếng ca rằng :
“Khuyến quân hưu mịch Huyết Thần Kinh
Mạc mạc hoang sa hư vô tầm
Tam giác Huyết đồ sai nhất giác
Hà tất phân phân uổng phí tâm”
Tạm dịch :
“Thần Kinh xin bỏ đừng theo nữa
Giải cát mênh mông rất khó tìm

Ba mảnh Huyết đồ đâu một mảnh?
Cớ chi, đôi đoạn, nát con tim”
Mấy lời ca này truyền tới đằng xa rồi, quả nhiên quần ma không còn ung dung như trước, mà đã có mấy bóng người ở trong bãi cát vàng đang đi rất nhanh tới. Mộ Quang với Gia Cát Lang đứng sừng sững như hai ngọn núi để chờ.
Khi những người đó đến gần, Mộ Quang với Gia Cát Lang mới trông thấy rõ những người đó là: Hùng Sách, Mạnh Phi Hùng, Hầu Đỉnh đã gặp ở quan ải thứ nhất rồi, Hách Liên Anh, Thượng Quan Phụng đã gặp ở quan ải thứ hai, và thêm một ông già què chân nữa.
Trông thấy mặt của kẻ địch rồi, Mộ Quang khẽ hỏi Gia Cát Lang :
- Hiền đệ, ông già què chân kia có phải là Phá Túc Thiên Quân Hình Bách Phi ngươi trong nhóm Tây Nhạc tam quái đấy không?
Gia Cát Lang gật đầu :
- Chính lão quái ấy đấy, đối phương có nhiều hảo thủ như vậy, nếu Lệnh Hồ Sở Sở cô nương không xuất hiện thì bên chúng ta sẽ thế cô sức yếu một chút đấy.
Chàng ta vừa nói tới đó thì quần tà đã phi thân tới trước mặt rồi. Đôi bên đứng cách nhau hơn trượng. Hùng Sách lên tiếng hỏi Mộ Quang trước :
- Bạn họ Nghiêm kia, tại sao Lệnh Hồ cô nương lại sai lời hẹn như thế?
Mộ Quang chưa kịp trả lời, thì Hách Liên Anh đã vội hỏi Hùng Sách rằng :
-Thất đệ nói gì thế? Hai vị này ai là Nghiêm Mộ Quang, ai là Gia Cát Lang?
Gia Cát Lang thủng thẳng tiến lên đáp :
-Tại hạ là Gia Cát Lang, còn vị kia là đại ca kết nghĩa của tại hạ. Vị ấy mới đúng là Nghiêm Mộ Quang!
Hách Liên Anh đưa mắt nhìn, quả thấy cung vàng với sáo ngọc đều đeo trên người của Mộ Quang thực, còn Gia Cát Lang thì không đem theo khí giới gì cả, chỉ mặc bộ nho phục mầu trắng đang bay phất phới trước gió thôi.
Hách Liên Anh rất ngạc nhiên hỏi :
- Người...
Gia Cát Lang đã vội đỡ lời :
- Xin Hách Liên công chúa lượng thứ cho, bữa nọ ở giữa đường Gia Cát Lang đã mượn cung vàng với sáo ngọc của đại ca để đùa giỡn với hai vị đấy.
Hai mắt tia ra hai luồng ánh sáng chói lọi và đầy nhiệt tình. Hách Liên

Anh nhìn mặt Gia Cát Lang một hồi, mới gật đầu mỉm cười đáp :
- Như vậy mới đúng. Tôi thắc mắc tại sao đệ tử Lãnh Trúc tiên sinh lại có công lực như thế?
Mộ Quang nghe thấy nàng nọ khinh thị mình như vậy, tức giận vô cùng vội rút cày sáo đeo ở lưng ra.
Gia Cát Lang rất thông minh, thấy Hách Liên Anh khinh thị Phái Bắc Nhạc như vậy, thế nào Mộ Quang cũng đau lòng và bực mình, nên chàng nói sang chuyện khác, hỏi Hách Liên Anh tiếp :
- Vừa rồi bài ca "Khuyến quân tảo tẩu hồi đầu lộ. Khuyển quân sinh nhập Ngọc Môn quan, Tái thượng cao phong hồn phách lạnh, Trung Nguyên phản cốt đạo đồ nan" là do ai đã lên tiếng ca thế?
Hình Bách Phi xen lời đáp :
- Chính mỗ ca đấy. Mỗ không hiểu tại sao các người lại không sợ nguy hiểm gì hết, mà dám liều lĩnh xông pha bãi sa mạc như vậy là vì lẽ gì?
Gia Cát Lang mỉm cười nói tiếp :
- Các người không thể nào tìm kiếm thấy Huyết Thần Kinh đâu. Như vậy, hà phải tất ngăn cản anh em mỗ xông pha sa mạc như thế?
Hình Bách Phi lạnh lùng hỏi lại :
- Tại sao ngươi lại biết chúng ta không thể nào tìm kiếm được Huyết Thần Kinh?
Gia Cát Lang không trả lời câu hỏi ấy, trái lại chàng quay đầu hỏi người của phái Tây Nhạc rằng :
- Chả lẽ các người không nghe thấy bài ca của mỗ đã ca hay sao?
Bách Phi cau mày lại nói tiếp :
- Vừa rồi bài ca: "Khuyến quân hưu mịch Huyết Thần Kinh, Mạc mạc hoàng sa vô xứ tầm, Tam giác Huyết Đồ sai nhất giác. Hà tất phân phân uổng phí tâm" đó là ngươi đã ca đấy ư?
Gia Cát Lang gật đầu đáp :
- Phải, các người chỉ có hai mảnh Huyết Hà đồ thôi, như vậy làm sao tìm kiếm ra được Huyết Thần Kinh cơ chứ?
Bách Phi ngạc nhiên hỏi tiếp :
- Tại sao ngươi lại biết chúng ta chỉ có hai mảnh Huyết Hà đồ như thế? Gia Cát Lang lớn tiếng cười ha hả rồi đáp :
- Việc này dễ đoán lắm. Điều thứ nhất, mỗ đã được trông thấy mảnh Huyết Hà đồ kia rồi, điều thứ hai, nếu các người không lấy được hai mảnh Huyết Hà đồ thì có khi nào lại tốn công rủ nhau đông đảo như thế này ra tận ngoài sa mạc xa xôi như vậy.
Chàng vừa nói tới đó, thì phía Ngọc Môn quan, bỗng có hai cái bóng người, một xanh, một đỏ phi tới như hai đám mây bay vậy.

Hồi 6
Muốn bắt cố ý thả trước

Hình Bách Phi liếc mắt trông thấy hai bóng người đó, đã thất kinh nói với mọi người rằng :
- Các vị nên cẩn thận đề phòng, hai người đang tới đó chắc thế nào cũng là hai nữ tỳ Thanh và Hồng của Xà Khiết mỹ nhân.
Y vừa nói dứt, thì hai người nọ dã tới trước mặt rồi. Quả nhiên hai người đó là hai thiếu nữ trẻ đẹp, một người mặc võ phục xanh, một người mặc võ phục mầu đỏ.
Thiếu nữ áo xanh chính là Nhiếp Tiểu Thanh, Mộ Quang đã gặp ở trên Hoa Sơn rồi. Nàng ta cung kính vái chào Mộ Quang, mỉm cười nói :
- Vì gia chủ Lệnh Hồ Sở Sở có việc bận quan trọng không thể tới nơi được, nên mới sai thi tị Nhiếp Tiểu Thanh và Tạ Tiểu Hồng đến đây để nghe lệnh Nghiêm công tử với Gia Cát công tử sai khiến.
Mộ Quang nghe thấy Tiểu Thanh nói như thế, ngượng nghịu vô cùng, không biết trả lời như thế nào, nhưng Gia Cát Lang đã mỉm cười đáp :
- Nhiếp cô nương với Tạ cô nương không nên đa lễ như thế. Hai vị hãy theo hầu Nghiêm công tử, để tôi đối đáp với đối phương. Nếu lúc nào cần tới tôi sẽ phiền hai vị ra tay đối phó với kẻ địch sau.
tiểu Thanh với Tiểu Hồng song song cung kính vái chào, rồi cùng lui tới chỗ Mộ Quang, mỗi người đứng hầu cận một bên.
Mộ Quang bỗng có hai thị tỳ xanh đỏ như vậy, lại càng ngượng đến mặt đỏ tía tai.
Bạch Phi thấy Xà Khiết Mĩ Nhân không đích thân tới lòng hung ác càng hơn trước, nhìn thẳng mặt Gia Cát Lang mà quát hỏi tiếp :
- Gia Cát Lang, ngươi đã thấy một mảnh Huyết Hà đồ thứ ba ở đâu?
Gia Cát Lang tủm tỉm cười đáp :
- Hình Thiên Quân, nói đến thân phận và địa vị của người trên giang hồ, thì người là tôn sư của một môn phái trong Ngũ Nhạc danh gia của đương thời. Sao người ăn nói lại thiếu lễ phép đến như thế? Người không nói chữ thỉnh và cũng không tôn mỗ một câu là “bạn Gia Cát” thì khi nào mỗ lại chịu nói rõ câu chuyện ấy cho người biết?
Hình Bách Phi bị đối phương chất vấn lại như vậy, vừa hổ thẹn và tức giận, vì y đã nắm được hai mảnh Huyết Hà đồ rồi, nên bây giờ

mà được nốt một mảnh thứ ba thì Huyết Thần Kinh không khác gì đã ở trong tay, nên y phải cố nén lửa giận mà nói tiếp :
- Hình Bách Phi nhận đã thất lễ, xin thỉnh giáo bạn Gia Cát Lang điều này. Chẳng hay bạn đã thấy mảnh Huyết Hà đồ kia ở đâu?
Trợn ngược đôi lông mày nho nhỏ lên, Gia Cát Lang vênh váo và mỉm cười đáp :
- Bình sinh Gia Cát Lang làm việc gì cũng vậy, không bao giờ chịu lỗ vốn hết. Nếu các người muốn trả lời vấn đề ấy, thì trước phải trả lời mỗ một câu hỏi này đã!
Hách Liên Anh thây Gia Cát Lang điêu ngoa một cách đáng yêu vừa cười vừa xen lời đáp :
- Gia Cát nhân huynh muốn gì thế? Tôi xin vui lòng trả lời.
Gia Cát Lang vừa cười vừa nói tiếp :
- Có mấy người thường tục hiểu biết lễ phép cơ chứ? Đa tình dù sao vẫn là hồng nhan. Hách Liên công chúa gọi tại hạ là Gia Cát nhân huynh như vậy khiến tại hạ khoan khoái vô cùng. Nếu vậy vấn đề của tại hạ thế nào cũng phải nhờ đến cùng chúa trả lời cho mới được.
Câu nói "người thường tục mấy ai hiểu biết lễ phép" của Gia Cát Lang đã châm biếm Bách Phi khiến cho lão ta tức giận đến nỗi dựng mày trợn mắt, còn câu "đa tình dù sao vẫn là hồng nhan" lại nịnh Hách Liên Anh làm cho nàng ta khoái trí đến cười tít mắt lại. Mộ Quang đứng cạnh đó, thấy thế lắc đầu ngầm và nhận thấy người em kết nghĩa này của mình điêu ngoa một cách đáng ghét và cũng điêu ngoa một cách đáng yêu.
Hách Liên Anh hớn hở cười tít mắt lại, hỏi tiếp :
- Gia Cát nhân huynh muốn hỏi về vấn đề gì thế?
Gia Cát Lang vừa cười vừa hỏi lại rằng :
- Chẳng hay con ngựa Thiên Lý Hỏa Vân Câu mà Công chúa cưỡi đó là lấy được ở đâu thế?
Hách Liên Anh mỉm cười đáp :
- Con ngựa này bị một con rắn độc quấn chặt ở trong núi Kỳ Liên chỗ ở của tôi. Tôi giết rắn cứu ngựa, nên nó mới chiu phục tùng để cho tôi cưỡi, vì nhờ có nó mà tôi mới ngẫu nhiên tìm thấy được một mảnh Huyết Hà đồ.
Bách Phi đợi chờ Hách Liên Anh nói xong, liền lên tiếng hỏi Gia Cát Lang tiếp :
- Bạn Gia Cát, vấn đề bạn muốn hỏi đã hỏi rồi, bây giờ đến lượt bạn phải trả lời câu hỏi của mỗ đi!
Gia Cát Lang cười khẩy một tiếng, thủng thẳng thò vào túi lấy cuốn da dê giơ lên cho tên hung ác xem và đáp :

- Còn một mảnh Huyết Hà đồ nữa hiện đang ở trong người của mỗ!
Bọn Hình Bách Phi các người nghe thấy chàng ta nói như vậy đều ngạc nhiên hết sức, và cũng cau mày lại, nghĩ cách để xem làm thế nào mà lấy nốt được mảnh Huyết Hà đồ này, rồi theo bản đồ mà đi tìm kiếm cuốn Huyết Thần Kinh rồi học hỏi võ công ở trong đó, để xưng hùng xưng bá trong thiên hạ.
Gia Cát Lang đưa mắt liếc nhìn bọn hung đồ một lượt rồi mỉm cười hỏi tiếp :
- Các người đang nghĩ ngợi gì thế? Có phải muốn cướp được mảnh Huyết Hà đồ này không?
Thượng Quan Phụng vội đáp :
- Chúng ta đã có hai mảnh, tất nhiên muốn được nốt mảnh ấy chứ!
Gia Cát Lang cả cười nói tiếp :
- Tưởng gì chứ việc ấy không khó! Các người muốn lấy được Huyết Hà đồ này của mỗ, có ba con đường để cho các người đi.
Bách Phi vội lên tiếng hỏi :
- Ba con đường thế nào?
Gia Cát Lang vừa cười vừa đáp :
- Con đường thứ nhất rất dễ và cũng rất thường tục Đó là các ngươi bỏ tiền ra mua!
Bách Phi nghe nói, hớn hở hỏi tiếp :
- Bạn định bán bao nhiêu?
Gia Cát Lang không chần chờ gì hết, nhanh nhẩu đáp :
- Một vạn lạng vàng!
Bách Phi cau mày lại, gượng cười nói tiếp :
- Kể ra thì một vạn lạng vàng như vậy không đắt tý nào, nhưng ở nơi sa mạc nghèo nàn như thế này, thì lấy đâu ra số vàng kếch sù như thế? Mỗ muốn thương lượng với bạn Gia Cát điều này: Chẳng hay bạn có bằng lòng để cho anh em mỗ trả tiền tại núi Hoa Sơn chăng?
Gia Cát Lang lắc đầu vừa cười vừa đáp :
- Không bao giờ mỗ lại chơi cái trò buôn bán chịu như thế!
Thượng Quan Phụng xen lời hỏi :
- Đường thứ hai là đường gì?
Gia Cát lang vừa cười vừa đáp :
- Con đường thứ nhất là mua, đường thứ hai là đánh cuộc.
Thượng Quan Phụng hỏi tiếp :
- Đánh cuộc như thế nào?
Gia Cát Lang mỉm cười đáp :
- Chúng ta đều là nhân vật trong võ lâm, cách đánh cuộc của chúng ta tất nhiên không sao tránh khỏi so tài đấu võ với nhau. Tùy các

người, muốn lựa chọn người nào đấu với mỗ, bất cứ công lực gì, mỗ đều vui lòng tiếp hết. Mỗ lấy mảnh Huyết Hà đồ này làm tiền dặt bạc, nếu các người đắc thắng, có phải là người đã được cả ba mảnh Huyết Hà đồ không?
Hình Bách Phi chưa được thấy võ công của Gia cát Lang, mà y lại rất tự phụ, nên nghe Gia Cát Lang Nói xong liền cười khẩy đỡ lời :
- Mỗ nhận lời đánh cuộc với bạn!
Đưa mắt nhìn cái nhân què của Bách Phi, Gia Cát Lang cả cười hỏi lại :
- Chả lẽ Hình Thiên Quân muốn thi đua khinh công với mỗ hay sao?
Câu hỏi ấy rất điêu ngoa và chế giễu khiến Bách Phi nghe thấy không sao nhịn được, thét lớn một tiếng rồi đáp :
- Ngươi đoán không sai tý nào. Ta đang muốn thi đua khinh công với ngươi, ta cũng dùng một mảnh Huyết Hà đồ làm tiền đặt bạc còn cá thêm một tính mạng già này nữa.
Gia Cát Lang mỉm cười đáp :
- Đánh cuộc như vậy thì Hình Thiên Quân thiệt thòi quá.
Càng tức giận thêm, Bách Phi hỏi tiếp :
- Ngươi nói như thế là nghĩa lý gì?
Gia Cát Lang vừa cười vừa đáp :
- Mỗ chỉ là một tên danh tiểu tốt ở trong giang hồ này, Thiên Quân là tôn sư của một môn phái ở trong võ lâm, tất nhiên tính mạng của Thiên Quân quý giá hơn tính mạng mỗ nhiều.
Bách Phi nghe thấy lời nói của đối phương, hình như coi mình thế nào cũng phải chết vậy, nên y tức giận rống lên một tiếng, tóc trên đầu đều dựng ngược lên như lông dím.
Trong lúc tên hung nhân của phái Tây Nhạc giận dữ quát tháo như sấm động, thì Hách Liên Anh đã tươi cười nói với Gia Cát Lang rằng :
- Gia Cát huynh đệ nghị đánh cuộc như vậy, chúng tôi rất tán thành. Nhưng Huyết Hà đồ đáng giá vạn lạng vàng như vậy, chúng ta phải cử hành vụ đánh cuộc này long trọng một chút mới được.
Gia Cát Lang vừa cười vừa hỏi lại :
- Xin Hách Liên công chúa cho biết là Công chúa muốn nó long trọng như thế nào?
Hách Liên Anh tủm tỉm cười đáp :
- Tôi nói cử hành phải long trọng đó là vụ đánh cuộc này, không nên chỉ đấu một trận như thế. Tôi muốn chúng ta vẫn đấu ba trận như lần trước để kết thúc sự thắng bại bằng ba môn nội lực, khinh công và ám khí.

Gia Cát Lang mỉm cười đáp :
- Hách Liên Anh công chúa có thể tuyên bố ngay được những người nào ra dự trận đấu của các người không?
Hách Liên Anh vừa cười vừa đáp :
- Trận đấu nội lực sẽ do Thần Dũng Kim Cương Mạnh Phi Hùng ra trận, ám khí thì do tôi đảm nhiệm, còn khinh công thì đã có Hình Thiên Quân phụ trách. Nhưng không biết bên nhân huynh thì huynh sắp đặt như thế nào?
Gia Cát Lang thấy Hách Liên Anh chỉ định Bách Phi đảm nhiệm đấu khinh công, mới biết vừa rồi mình đã kém mắt. Có lẽ Bách Phi vì què chân, thấy đi lại khó khăn, nên y đã luyện được môn võ công đặc biệt để bổ cứu sự khuyết điểm ấy cũng nên.
Gia Cát Lang ngẫm nghĩ giây lát, rồi cương quyết bảo :
- Tất cả chỉ có ba trận đấu thôi, hà tất phải phái nhiều người ra dự trận đấu làm chi, nên chỉ một mình tôi xin lãnh giáo hết.
Thượng Quan Phụng đã nếm mùi lợi hại của Gia Cát Lang rồi, nên nghe thấy chàng ta nói như thế liền lắc đầu, cười khẩy xen lời nói :
- Bên chúng ta ba người đấu với một mình ngươi như vậy, dù có thắng cũng không vẻ vang gì, mà không thắng thì lại bi thiên hạ chê cười, nên Thượng Quan Phụng không đồng ý đấu như thế.
Hách Liên Anh nhận thấy lời nói của Thượng Quan Phụng rất có lý, liến quay lại nói với Gia Cát Lang tiếp :
- Gia Cát huynh đã nghe thấy chưa? Thượng Quan tỷ của tôi không muốn thị nhiều thắng ít. Vậy xin nhân huynh cũng phái ba người ra trận. Như vậy chúng tôi mới nhận dự cuộc đấu này.
Gia Cát Lang ngẫm nghĩ giây lát rồi cười thầm đối phương quá giảo hoạt, rõ ràng sợ võ công của mình cao siêu mà lại bịa ra nhưng lời lẽ đường hoàng như vậy.
Tính nết vừa giảo hoạt vừa dâm đãng, Hách Liên Anh thấy Gia Cát Lang ngẫm nghĩ như vậy liền mỉm cười hỏi :
- Gia Cát huynh ngẫm nghĩ gì thế? Chả lẽ ngoài một mình huynh ra, những người khác đều là giá áo túi cơm hay sao?
Tiểu Thanh, Tiểu Hồng nhìn nhau mỉm cười, chẳng nói chẳng rằng, còn Mộ Quang thì trợn ngược đôi lông mày lên, nói với Gia Cát Lang rằng :
- Gia Cát hiền đệ hãy lui về phía sau để tôi lãnh giáo tuyệt nghệ kinh người của Thế Ngoại bát hung!
Gia Cát Lang cười ha hả đỡ lời :
- Cổ nhân đã có câu “Giết gà không cần dao mổ trâu” việc gì đã có em đây phục vụ, oai danh Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ của

đại ca đã chấn động Trung Nguyên lâu năm, bây giờ ở trong sa mạc này đại ca hà tất còn phải tranh công với tiểu đệ làm chi! Đại ca phải để cho tiểu đệ có dịp được dương danh với đời chứ!
Gia Cát Lang đặt điều rất khéo léo, khiến Mộ Quang đang uất ức tức giận mà cũng phải cố nén lửa giận xuống, lắc đầu thở dài, gượng cười lui bước.
Gia Cát Lang thuyết phục xong vị dại ca kết nghĩa của mình rồi, liền quay lại mỉm cười nói với Tiểu Thanh, Tiểu Hồng đứng cạnh Mộ Quang :
- Nhiếp cô nương, đáng lẽ tôi không dám phiền hai vị đâu, nhưng Hách Liên Anh công chúa không cho phép tôi đơn độc ứng chiến, nên đành phải mời hai vị ra tay giúp sức vậy.
Tiểu Thanh rất cung kính, vừa cười vừa đáp :
- Tiểu Thanh, Tiểu Hồng thừa lệnh Gia chủ, cung kính đợi chờ hai vị sao bảo, dù có phải nhẩy vào đống lửa, chúng tôi cũng không dám từ. Xin Gia Cát tướng công cứ việc sai bảo!
Gia Cát Lang đáp :
- Tại hạ muốn phiền Tạ cô nương đấu khinh công với Hình Bách Phi biệt hiệu Phả Túc Thiên và Nhiếp cô nương đấu nội lực với Thần Dũng Kim Cương một phen, chẳng hay hai vi cô nương có ưng chịu không?
Tiểu Thanh Tiểu Hồng cung kính đáp :
- Nô tỳ xin cung kính vâng lệnh.
Gia Cát Lang nhìn Thế Ngoại bát hung khiêu khích :
-Tại hạ đề nghị Tiểu Hồng cô nương đấu khinh công với Phả Túc Thiên Quân Hình Bách Phi, chẳng hay các người nghĩ sao?
Phá Túc Thiên Quân thấy đối phương đích danh khiêu chiến, bèn tức giận bước ra nói :
- Ta bằng lòng, ngươi cứ việc ra đầu đề đi.
Gia Cát Lang chỉ vào đồi cát phía trước mặt nói :
- Tại hạ muốn hai vị thi đua khinh công, hai người cùng chạy từ một khởi điểm và cùng một lúc xem ai chạy nhanh hơn và không có hằn tích kể như thắng cuộc.
Hình Bách Phi đáp :
- Được nào hãy bắt đầu đi.
Gia Cát Lang vạch một khởi điểm dưới đất, Tiểu Hồng và Bách Phi cùng đứng tại khởi điểm này, Gia Cát Lang hô :
- Bắt đầu!
Thế là cả hai người vận hết công lực chạy về phía đồi cát Cả bai người cùng lướt tới đồi cát cùng một lúc và đi xuống bên dưới cùng

một lúc.
Mọi người thầm đoán trận đấu này sẽ huề.
Lúc ấy Tiểu Hồng với Bách Phi đã đi lên trên núi cát và cũng đã đi xuống bên dưới rồi.
Mộ Quang đưa mắt nhìn trận đấu và khẽ hỏi Gia Cát Lang tiếp :
- Hiền đệ định dùng môn ám khí gì để khắc chế Ngũ Độc Tán Hoa Phong như thế?
Lại uống thêm một ngụm rượu nữa, Gia Cát Lang mới đáp :
- Loại ong ấy là một loại ong rất dặc biệt, không sợ kim, đinh hay tên bắn trúng. ám khí thường không thể nào làm gì nổi bầy ong ấy đâu, nên tiểu đệ định dùng "Mưa tam muội" diệt trừ nó.
Lúc này Mộ Quang đã hết sức chịu phục người em kết nghĩa này, tuy chàng nghe thấy chàng nọ nói "Mưa tam muội" rất mới lạ, nhưng chàng đoán chắc thế nào cũng lợi hại lắm, nên khẽ nói tiếp :
- Hiền đệ chớ nên ra tay quá độc ác, thế nào cũng phải để cho họ có chỗ lui bước nhé!
Gia Cát Lang gật đầu đáp :
- Đại ca cứ yên tâm, thế nào tiểu đệ cũng làm cho Cưu Bàn công chúa phải khóc giở mếu giở mới thôi.
Chàng vừa nói tới đó, thì Tiểu Hồng với Bách Phi cũng vừa xuống tới mặt đất bằng.
Gia Cát Lang, Mộ Quang, Tiểu Thanh với Thế Ngoại Tam Hung tất cả đều đi tới gần núi cát để xem kết quả cuộc dua khinh công ấy ra sao. Núi cát đó vẫn phẳng lỳ như tờ giấy, đủ thấy khinh công của cả hai người đã luyện tới mức thượng thừa. Cả lên lẫn xuống, hai người không hề để lại dấu vết gì hết.
Hách Liên Anh, Thượng Quan Phụng, Hùng Sách các người đang nhìn nhau cau mày lại thì Gia Cát Lang bỗng mỉm cười và nói với Tiểu Hồng rằng :
- Tạ cô nương, trận này cô nương đã tới thua rồi!
Tiểu Hồng mặt đỏ bừng, nước mắt đã chạy quanh khóe mắt như muốn khóc và cúi đầu xuống khẽ đáp :
- Tiểu Hồng bất tài, đã làm cho Gia Cát tướng công bị mất tiếng.
Gia Cát Lang lắc đầu, vừa cười vừa nói tiếp :
- Tạ cô nương không nên nói như thế, cô nương hãy còn ít tuổi, với thân phận địa vị như vậy, thì làm sao địch nổi nhân vật lãnh tụ của phái Tây Nhạc?
Dù cô nương có bị bại, nhưng vẫn có thể kiêu ngạo với đời được!
Bách Phi nghe thấy chàng nói như vậy rất đỗi ngạc nhiên, liền trỏ vào núi cát không có một chút vết tích nào hết, mà hỏi lại chàng rằng :

- Cô ta có thua đâu? Cả hai người cùng không để lại một chút vết tích nào hết, sao bạn Gia Cát lại bảo lão phu thắng? Thế là nghĩa lý gì?
Gia Cát Lang vừa cười vừa đáp :
- Chúng ta là nhân vật giang hồ, thì cần phải chú trọng đến bốn chữ "quang minh lỗi lạc" nên đã thua thì phải nhận thua.
Bách Phi vẫn ngạc nhiên, hỏi tiếp :
- Tạ cô nương thua ở điểm nào?
Gia Cát Lang đáp :
- Nàng thua ở dưới ngoại hiệu Phá Túc Thiên Quân của bạn!
Cả Hắc Liên Anh và Thượng Quan Phụng cũng không hiểu lời nói ấy của Gia Cát Lang ngụ ý như thế nào!
Hai mắt sáng như điện, Gia Cát Lang liếc nhìn quần tà một lượt, rồi thủng thỉnh nói tiếp :
- Nếu Hình Thiên Quân là người thường, thì trận đấu khinh công này có thể nói là bằng tài không ai thua ai được cả. Nhưng vì bạn họ Hình đã có biệt hiệu là Phá Túc Thiên Quân, tay lại có thêm một cây thiết quài, thiết quài nặng như thế, điểm vào mặt cát mà không có một chút dấu vết gì, thì tất nhiên về mặt hỏa hầu, Hình Thiên Quân phải cao hơn Tạ cô nương một chút.
Hách Liên Anh vừa cười vừa đỡ lời :
- Cao luận, không những cao minh mà lại còn rất cao minh là khác. Thôi, bây giờ đến lượt chúng ta thi đua ám khí. Chẳng hay Gia Cát huynh định sử dụng môn ám khí gì?
Hình như hơi quá chén, hai má đã đỏ bừng, Gia Cát Lang cứ nhìn thẳng vào mặt Hách Liên Anh, cười hi hi đáp :
- Hách Liên Anh công chúa, tôi phải nói trước để Công chúa hay. Vì ám khí của tôi lợi hại lắm, nhỡ nó hủy mất Ngũ Độc Tán Hoa Phong mà Công chúa đã khổ tâm rất nhiều năm mới luyện thành, thì cũng phải xin Công chúa lượng thứ cho.
Hách Liên Anh xếch ngược đôi mày lá liễu lên, mỉm cười đáp :
- Hách Liên Anh đã đi khắp giang hồ rồi, mà chưa gặp ai có được ám khí lợi hại đến nỗi khiến Ngũ Độc Tán Hoa Phong phải bị tổn thương mảy may. Nếu Gia Cát huynh tự tin như vậy, thì trận đấu này chúng ta nên cá thêm một tý gì để cho long trọng một chút nhé! Chẳng hay Gia Cát huynh có tán thành không?
Gia Cát Lang gật đầu đỡ lời :
- Hay lắm! Hay lắm! Nếu ám khí của mỗ không hủy được Ngũ Độc Tán Hoa Phong của Công chúa, thì Gia Cát Lang tôi cam tâm làm kẻ hầu hạ ở trong Cưu Bàn cung ngay.

Hách Liên Anh nghe Gia Cát Lang nói xong, mặt lộ vẻ hớn hở nhìn lại chàng nọ, rồi đưa mắt tống tình và cười nũng nịu nói tiếp :
- Cá như vậy tuyệt lắm, nhưng cần phải tu chỉnh lại một chút. Nếu Gia Cát huynh thua, thì Hách Liên Anh hoan nghênh huynh lại làm giai khách ở trong Cưu Bàn cung của tôi, chứ tôi không dám để huynh phải làm kẻ hầu người hạ như thế!
Gia Cát Lang mỉm cười đáp :
- Giai khách cũng được, người hầu cũng thế, nhưng phải đợi chờ Hách Liên Anh công chúa thắng đã rồi hãy nói tới sau.
Hách Liên Anh đã nghe ra ý nghĩa lời nói của Gia Cát Lang, liền gật đầu đỡ lời :
- Điều đó là dĩ nhiên rồi. Nếu Gia Cát huynh hủy được Ngũ Độc Tán Hoa Phong của tiểu muội thì Hách Liên Anh này, xin tặng thêm một mảnh Huyết Hà đồ của mình và còn để cho hai vị tha hồ nghênh ngang ở trên bãi sa mạc này, quyết không để cho một người nào quấy nhiễu đến hai vị.
Gia Cát Lang cả cười nói tiếp :
- Chúng ta quân tử nhất ngôn nhé!
Nói tới đó, hình như chàng nghĩ tới một vấn đề gì, lại vừa cười vừa nói với Hách Liên Anh tiếp :
- Xin hỏi Hách Liên Anh công chúa, trong túi da của Công chúa có tất cả mấy con Ngũ Độc Tán Hoa Phong?
Hách Liên Anh vừa cười vừa đáp :
- Ong này là một loại ong rất hiếm có, tìm kiếm ra nó đã rất khó, mà nuôi ở không dễ. Thoạt tiên tôi nuôi được năm con, sau trải qua lâu năm nuôi dưỡng, mới thêm được hai con nho nhỏ nữa. Thế là tất cả to lẫn nhỏ có bảy con.
Cố ý làm ra vẻ kiêu ngạo, Gia Cát Lang cười như khùng nói tiếp :
- Hách Liên công chúa cứ thả bảy con ra một lúc, nếu có một con nào không chết là tôi xin đi ngay Cưu Bàn cung để đợi chờ Công chúa sai khiến!
Tiểu Thanh nghe thấy Gia Cát Lang nói như vậy, liền rỉ tai Mộ Quang vừa cười vừa khẽ nói :
- Nghiêm tướng công, Gia Cát tướng công là người hữu tâm. Tướng công ấy muốn diệt trừ hết Ngũ Độc Tán Hoa Phong của Hách Liên Anh công chúa để quét sạch tai hại cho võ lâm.
Mộ Quang nghe nói xong, khẽ hỏi lại Tiểu Thanh rằng :
- Nhiếp cô nương có biết Tam Muội Vũ tức mưa Tam muội của nghĩa đệ tôi là thứ ám khí gì không?
Tiểu Thanh lắc đầu quay lại hỏi Tiểu Hồng rằng :

- Hồng muội có biết đó là ám khí gì không?
Tiểu Hồng bị thua khinh công Bách Phi đến giờ nàng cứ buồn bực hoài, nay nghe thấy Tiểu Thanh hỏi như vậy, liền bĩu môi giả bộ hờn giận đáp :
- Chị Thanh hà tất phải hỏi tiểu muội làm chi? Người thắng trận còn không biết, thì người bại trận biết làm sao được!
Tiểu Thanh tức cười đỡ lời :
- Đối phương mà tôi đắc thắng đó, là một con bò ngu xuẩn, còn địch thủ của Hồng muội là nhân vật lãnh tụ của phái Tây Nhạc, cho nên Hồng muội đừng có ghen tức hão như thế nứa? Chả lẽ vừa rồi hiền muội quên Gia Cát tướng công đã bảo, dù bại mà cũng vẫn tự kiêu được hay sao?
Hai nữ tỳ xinh đẹp đứng nói bông đùa với nhau, và hình như cả hai không coi bọn ác sát hung thần ở trước mặt vào đâu hết.
Mộ Quang đứng nhìn hai người đến nỗi ngẩn người ra và nghĩ bụng :
- Cứ xem đầy tớ cũng biết chủ nhân rồi. Chắc Lệnh Hồ Sở Sở phải là một mỹ nhân tuyệt thế, và cũng là một vị cân quốc kỳ anh, ít ai sánh kịp. Nhưng tại sao nàng lại có ngoại hiệu Xà Khiết mỹ nhân như thế? Biệt hiệu này rất dễ khiến người ngoài hiểu lầm.
Bọn Thượng Quan Phụng vì biết Ngũ Độc Tán Hoa Phong của Liên Anh rất lợi hại, yên trí trận đấu sau cùng thể nào cũng thắng, họ đều hớn hở.
Hách Liên Anh thấy Gia Cát Lang vẫn ung dung, ngạc nhiên hỏi :
- Gia Cát huynh, tiểu muội sắp thả ong độc sao huynh chưa sửa soạn gì?
Gia Cát Lang đáp :
- Công chúa cứ việc thả Tán Hoa Phong, Tam Muội Vũ của tôi có thể thả bất cứ khi nào.
Liên Anh thấy chàng ta có vẻ say sưa càng yêu thương thêm, nũng nịu nói :
- Huynh cứ yên tâm, tuy Tán Hoa Phong lợi hại nhưng lúc nào tôi cũng có thuốc giải bên mình, nhiều lắm huynh chỉ đau khổ một chút thôi.
Nói xong nàng vỗ vào cái túi da ngang lưng, năm con ong lớn đen như mực bay ra liền, và hai con ong nhỏ cũng bay theo.
Bảy con ong độc bay tới gần Gia Cát Lang chừng năm thước, chàng đột nhiên há mồm phun bảy điểm sáng màu hồng.
Bảy con ong liền có mùi thơm tỏa ra, khói xanh bốc lên, lảo đảo rơi ngay xuống đất.
Bọn Thượng Quan Phụng đều giật mình hoảng sợ.

Liên Anh mặt tái mét đau khổ.
Mộ Quang nhìn Tiểu Thanh cười nói :
- Thì ra Tam Muội Vũ là Tửu Vũ Phi Tinh, một trong chín nội gia tuyệt kỹ đấy.
Tiểu Thanh lắc đầu cười đáp :
- Hai tuyệt kỹ khác nhau, Tam Muội Vũ cao minh hơn do có xen lẫn Tam Muội Chân Hỏa vào.
Mộ Quang bây giờ mới hiểu tại sao Gia Cát Lang uống nhiều rượu và mặt có vẻ say sưa như vậy.
Tiểu Hồng bĩu môi xen lời :
- Nghiêm tướng công xem chị Thanh có vô lý hay không? Rõ ràng chị ấy đã biết rõ lai lịch của Tam Muội Vũ, thế mà vừa rồi tướng công hỏi, chị ấy bảo là không biết gì hết.
Nghe thấy Tiểu Hồng nói như thế, Mộ Quang chỉ mỉm cười thôi, nhưng chàng đang chăm chú nhìn vào trận đấu để xem Gia Cát Lang sau khi thắng rồi sẽ hỏi Hách Liên Anh để lấy vật đánh cuộc ra sao.
Gia Cát Lang chú ý nhìn mấy con ong độc nằm chết ở dưới đất một hồi, bỗng hớn hở chắp tay vái Hách Liên Anh và nói :
- Tôi rất lấy làm ân hận đã phá hủy bầy ong mà Công chúa đã tốn không biết bao nhiêu tâm huyết mới nuôi nấng dậy bảo được, nhưng...
Mặt tái mét, Hách Liên Anh nghiến răng mím môi nói :
- Gia Cát Lang, ngươi đừng có chảy nước mắt cá sấu như thế nữa! Hách Liên Anh này rất phục mưu trí và công lực thâm hậu của người.
Nói tới đó, nàng thò tay vào túi lấy mảnh Huyết Hà đồ hậm hực nói :
- Ta thua cuộc vui lòng nộp mảnh Huyết Hà đồ này cho người và vẫn giữ đúng lời hứa để hai người tha hồ đi lại trong sa mạc này không cho một ai sinh sự quấy nhiễu cả. Nhưng khi đến Ngọc Môn quan, lúc ấy là lúc quyết chiến sinh tử của chúng ta.
Cầm mảnh Huyết Hà đồ xem qua một phút, Gia Cát Lang nói :
- Công chúa hà tất phải giận dữ, tại hạ với Nghiêm huynh có võ học như thế này liệu có khiếp sợ các người không?
Liên Anh mím môi :
- Được như thế thì hay lắm.
Gia Cát Lang hỏi :
- Nếu các người thấy thua nên rút lui Hách Liên Anh nói :
- Chúng ta còn một vị Bát muội chưa chắc hai người và Xà Khiết mỹ nhân có thể chống đỡ nổi, hì hì hì...
Thế rồi bọn Thiên Ngoại Bát Hung liền phóng ngựa đi mất.
Tiểu Hồng, Tiểu Thanh làm xong nhiệm vụ cũng xin cáo từ, hẹn gặp

ở Ngọc Môn quan.
Gia Cát Lang và Nghiêm Mộ Quang lại tiếp tục lên đường đi vào sa mạc Bạch Long Đôi tìm kiếm tung tích chị em Hồng Y Tiên Tử.
* * * * *
Cả hai người đi được ba ngày, một hôm hai người đến giữa bãi sa mạc, chập chùng đồi cát.
Gia Cát Lang thoáng thấy một bóng đỏ nhấp nhô rồi biến mất sau đồi cát trước mặt.
Gia Cát Lang vội phi thân lên đồi cát nọ, chàng thấy một thiếu nữ áo đỏ nằm xụp xuống mặt cát hành lễ. Thiếu nữ nọ lễ xong liền ngửng mặt lên. Gia Cát Lang trông thấy rõ mặt đối phương liền giật mình kinh hãi vì chàng thấy thiếu nữ này rất giống dung nhan Hồng Y Tiên Tử Hứa Linh Sa mà Mộ Quang vẫn thường mô tả...
Thiếu nữ áo đỏ nước mắt ràn rụa, hai tay cầm thẻ hương, mắt nhìn thẳng vào đồi cát lẩm bẩm :
- Linh Chi sư tỷ, hương hồn của chị có linh thiêng xin hiện ra nhận hương nhang của tiểu muội...
Vừa nghe tới đó, Gia Cát Lang đã biến sắc mặt, vội phi thân xuống chân đồi khẽ nói với Mộ Quang :
- Đại ca, tiểu đệ báo tin mừng này cho đại ca.
Mộ Quang đang ngẩn người nghĩ đến chuyện xưa, bỗng nghe Gia Cát Lang nói, chàng gượng cười :
- Hiền đệ hà tất phải an ủi huynh, ngoài sa mạc hoang vu này làm gì có tin mừng?
Gia Cát Lang ngắt lời :
- Tiểu đệ không nói dối đâu, Hứa Linh Sa chưa bị vùi thân trong đồi cát vàng này, hiện nàng đang ở phía sau đồi.
Mộ Quang mừng rỡ hỏi :
- Hiền đệ nói thật hay nói giỡn?
Gia Cát Lang gượng cười :
Nếu đại ca không tin, xin cứ vượt thử ngọn đồi này xem vị tuyệt sắc giai nhân đang thắp nhang khấn lễ có phải là vị tri kỷ hồng nhan của đại ca không?
Mộ Quang vội phi thân lên đỉnh đồi.
Thiếu nữ áo đỏ đã nghe thấy tiếng hai người đối đáp đang kinh ngạc ngẩng đầu lên nhìn.
Hai đôi mắt vừa chạm nhau, Mộ Quang đã nhận ra người đó chính là Hứa Linh Sa thực, chàng nghẹn ngào gọi :
- Sa muội....
Ngờ đâu thiếu nữ áo đỏ trông thấy chàng như gặp phải rắn rết, vội

quay người ù té chạy ngay. Mộ Quang kinh ngạc, lớn tiếng gọi :
- Sa muội, tại hạ là Mộ Quang đây, sao hiền muội không nhận ra được ngu huynh thế?
Thiếu nữ nọ càng chạy nhanh hơn.
Mộ Quang vội nhảy xuống đồi cát phi thân theo.
Đuổi tới gần chàng thấy khinh công thiếu nữ nọ đúng là của Nam Nhạc, công lực chàng cao siêu hơn càng đuổi theo càng kịp.
Thiếu nữ nọ vội ngừng chân, giọng quen thuộc, nhưng lời bỡ ngỡ :
- Người này vô lý thực, đuổi theo bổn cô nương làm chi?
Mộ Quang không hiểu tại sao, ngập ngừng đáp :
- Sa muội.... từ khi ngu huynh hay tin hiền muội và Chi muội bị bọn hung đồ Tây Nhạc giết chết chôn thân ngoài sa mạc này, ngu huynh đau lòng một mình xông lên núi Hoa Sơn giết Đới Cảnh, ngoài ra ngu huynh không quản ngại xa xôi tới đây điếu viếng...
Thiếu nữ nọ lạnh lùng đáp :
- Người ra nói đúng, Nam Nhạc song xu đã bị chôn thây ngoài sa mạc, người không quản ngại xa xôi tới đây, sao không ra đồi cát phía trước mà điếu viếng, chứ theo đuổi bổn cô nương này làm chi?
Mộ Quang buồn rầu :
- Sa... muội.
Thiếu nữ ngắt lời :
- Bổn cô nương chỉ là một thiếu nữ sinh sống ngoài biên cương chứ không phải là Hứa Linh Sa mà người lầm tưởng đâu. Huống hồ bổn cô nương lại là người có chồng có con, xin người đừng làm phiền tôi nữa.
Mộ Quang ngơ ngác không hiểu, thấy nàng nọ cương quyết nói như vậy chàng không tiện đuổi theo nữa, chỉ đứng nhìn theo cho tới khi hút bóng nàng nọ.
Thiếu nữ áo đỏ đi khỏi, Mộ Quang quay trở lại chân đồi bên kia, nhưng không thấy Gia Cát Lang đâu cả.
Chàng ngơ ngác tìm kiếm, bỗng thấy trên mặt đất viết mấy chữ :
“Đệ cùng huynh rong ruổi vạn dặm vì thấy huynh cô đơn một minh trên đường vắng phải tiếp huynh cho đỡ tịch mịch đơn lẻ. Nay Hồng Y Tiên Tử đã vô sự, hai người tái ngộ thể nào cũng có nhiều lời cần nói với nhau. Anh hùng tái ngộ hiệp nữ chả cần đệ phải xen vào. Nên đệ viết mấy chữ này để từ biệt huynh và đệ phải đi ngay Huyết Hồ chờ bọn hung tà, mong cướp lại Huyết Thần Kinh. Sau đó đệ còn phải trở lại Ngọc Môn quan đánh U Minh Quỉ Nữ hộ huynh. Chúng ta giang hồ du hiệp thể nào cũng có ngày gặp nhau. Ngoài sa mạc gió to bão lớn mong huynh nên thận trọng mình vàng”.

Từ khi Mộ Quang gặp Gia Cát Lang tại Hàm Dương, hai người kết bạn cùng nhau, cùng đi về phía Tây. Trên đường rất ý hiệp tâm đầu, bây giờ nghĩa đệ bỗng dưng bỏ đi, chàng cảm thấy thiếu vắng và buồn bã.
Nếu thiếu nữ nọ là Linh Sa sao lại bỏ đi?
Chàng ứa lệ.
Bỗng đằng xa có tiếng chuông lạc đà vọng tới, có tiếng người lớn tiếng ca :
“Nam nhi sự trường chinh, thiếu tiểu U Yến khách.
Đỗ thắng mã đề hạ, do lai khinh thất xích.
Sát nhân mạc cảm tiền, tu như vi mao trách.
Hoàng Vân lung để bạch vân phi, vi đắc báo ân bất đắc qui.
Liêu Đông tiểu phụ niên thập ngũ, quán đàn tỳ bà giải ca vũ.
Kim vi thương địch xuất tái thanh, xử ngã tam quân lệ như vũ”.
Tạm dịch :
“Tài trai quen chuyện trường chinh.
Bôn ba thời nhỏ nương mình đất Yên
Thách cái chết trận tiền trước ngựa
Bảy thước cao coi rẻ tử sinh
Giết người lòng chẳng chút kinh
Hàm râu lông nhím như hình vểnh lên
Giải mây trắng bay trên gò đống
Lớp mây vàng lồng lộng trên cao
Ơn kia chưa báo được nào
Thì chưa tính chuyện nghêu ngao về làng
Đất Liêu Đông có nàng con gái nhỏ
Tuổi hoa xuân vừa ló trăng rằm
Đàn tỳ bà nổi tiếng tăm
Thêm tài ca vũ ai bằng ả ta Nay lấy sáo thổi bài “Xuất Tái”
Khiến quân ta lệ vãi như mưa”.
Mộ Quang nghe xong bài ca đó biết ngay người cưỡi lạc đà thể nào cũng là hào kiệt ngoài sa mạc.
Chàng cảm thấy cô đơn chỉ mong người cưỡi lạc đà đi về phía mình để được chuyện trò.
Không ngờ con lạc đà đến gần chàng chừng mười trượng bỗng quay đầu đi về phía Tây Nam.
Trong lòng buồn bực, Mộ Quang ngửng mặt lên trời hú một tiếng dài.
Tiếng hú của chàng làm cho đại hán râu xồm ngồi trên lưng lạc đà phải quay đầu lại nhìn.
Mộ Quang không hề chú ý tôi động tác của đại hán nọ nhưng đã tìm

được đối tượng để giải khuây.
Đối tượng đó chính là năm con chim ưng bay lượn trên đỉnh đầu Chàng vội cởi cây cung vàng xuống, lắp mũi tên dương cung định bắn mấy con chim ưng.
Đại hán nọ thấy Mộ Quang bắn chim liền ghìm lạc đà lại xem.
Hai mũi tên cong queo bắn sang hai bên tả, hữu. Hai mũi tên vừa rời khỏi cung đã có tiếng kêu "Veo, veo" một tả một hữu thành hình gọng kìm nhằm đàn chim bắn tới.
Tiếng chim ưng kêu thảm khốc, bốn con chim ưng bị tên bắn xuyên cổ họng rớt xuống đất, còn một con bay vong mạng về phía Bắc.
Đại hán râu xồm vỗ tay, nói :
- Hào kiệt thượng đẳng ở miền Tây Vực này giỏi lắm một mũi tên bắn rớt hai con chim là cùng, chắc ngài thế nào cũng là một cao thủ Trung Nguyên. Công lực của ngài có lẽ còn thâm hậu hơn cả Thạch nhị phu nhân, người đã lừng danh biên giới.
Mộ Quang thấy đại hán nọ dùng giọng miền U Yên khen ngợi mình. Chàng liền chắp tay chào :
- Danh hiệu của các hạ là chi? Nghe giọng nói hình như các hạ không phải là miền Tây Vực này?
Đại hán râu xồm phi thân xuống dưới lạc đà, chắp tay thi lễ :
- Tại hạ là Đổng Thiên Hùng nguyên người U Yên lưu lạc tới Tây Vực, xin hỏi quí danh tánh của ngài?
Mộ Quang nghĩ ra một kế nói :
- Tại hạ là Gia Cát Lang.
- Gia Cát huynh thuộc môn phái nào thế?
Mộ Quang thấy đối phương hỏi quá sốt sắng, chàng mỉm cười trả lời :
- Tiểu đệ am hiểu chút ít võ học, không thuộc môn phái nào trong võ lâm cả.
Thiên Hùng mừng rỡ :
- Như vậy rất hay, bằng không Thiên Hùng này không dám làm quen với huynh.
Mộ Quang ngạc nhiên :
- Sao Đổng huynh lại nói thế?
Thiên Hùng chỉ tay về phía Tây Nam nói :
- Về phía Tây, cách đây chừng ba mươi dặm, có một cái hồ nhỏ, chung quanh hồ là đồng cỏ, trên cánh đồng cỏ một trang viện tên là Thiên Tâm trang, tiểu đệ giữ chức tổng quản của sơn trang ấy.
Mộ Quang không hiểu đối phương nói như thế có nghĩa gì, chỉ dạ dạ gật đầu lia lịa.

Thiên Hùng tiếp :
- Thiên Tâm trang chủ là Thạch Quân Bình đệ nhất anh hùng trong bãi sa mạc, ông ta có hai người vợ. Đại phu nhân suốt ngày tụng kinh niệm Phật, không can thiệp việc đời. Mọi việc trong nhà đều do một tay Nhị phu nhân quán xuyến.
Mộ Quang động lòng hỏi :
- Thạch trang chủ là đệ nhất anh hùng, hai vị phu nhân của ông ta chắc võ nghệ cũng cao cường.
Thiên Hùng cười đáp :
- Huynh đoán đúng phân nửa. Thạch đại phu nhân tinh thông y lý và kỳ môn độn giáp nhưng không biết võ công. Thạch nhị phu nhân võ công cao siêu không kém trang chủ.
Mộ Quang hỏi :
- Chắc Thạch nhị Phu nhân thế nào cũng là người Tây Vực?
Thiên Hùng lắc đầu :
- Huynh đoán lầm, nhị phu nhân là người Trung Nguyên, bà ta võ công rất cao nhưng không hiểu sao lại cấm người trong trang tiếp lúc với bất cứ nhân vật võ lâm thuộc các môn phái của Trung Nguyên cả. Tuy Thạch trang chủ không có ý tranh hùng xưng vương bá với võ lâm, nhưng thỉnh thoảng vẫn muốn vào ngao du Trung Nguyên, không ngờ lần nào ông ta định đi thi lại bị hai vị phu nhân ngăn cản, nên ông ta mới không đi nữa.
Mộ Quang ra nhặt hai mũi tên cong ở trên xác con chim ưng cắm vào trong ống tên, rồi vừa đi vừa thủng thẳng hỏi tiếp :
- Hai vị phu nhân của Thạch trang chủ tại sao lại ngăn cản ông ta vào Trung Nguyên du ngoạn như thế?
Thiên Hùng vừa cười vừa đáp :
-Thạch đại phu nhân nhận thấy hiện giờ trong võ lâm Trung Nguyên đang đa sự, trên giang hồ có rất nhiều phong hiểm, chi bằng cứ ở lại trong sơn trang, một nơi đào nguyên ở Đại Mạc này, tu tâm dưỡng tính tự do tự tại có hơn không? Còn Thạch nhị phu nhân thì lại chán ghét giang hồ, bà ta cấm tất cả nam nữ ở Thiên Tâm trang không được làm bạn và giao du với các nhân vật của các môn phái Trung Nguyên, như vậy khi nào bà ta còn tán thành Thạch trang chủ vào Trung Nguyên nữa?
- Thạch đại phu nhân vừa đạm bạc vừa cao minh thực là đáng kính. Thạch nhị phu nhân lại có tính nết kỳ lạ một cách rất lý thú như vậy, chắc kiếp trước Thạch trang chủ đã tu nhân tích đức như thế nào, nên kiếp này mới được hai người vợ thông minh hiền hậu và được một cuộc đời thần tiên như vậy!

- Thạch đại phu nhân thì không biết võ học thôi, chứ còn y thuật của bà ta thì tinh xảo lắm, thực không kém gì Biển Thước xưa kia, và thuật bói toán bà ta lại còn hơn cả Quản Trọng ngày xưa. Còn Thạch nhị phu nhân thì quả thực có tính nết quái lạ lắm. Bà ta kết hợp với Thạch trang chủ đã được hơn năm, mà người trong trang không ai biết tên họ bà ta là gì.
Mộ Quang kêu "Ồ" một tiếng và hỏi tiếp :
- Thế ra Thạch trang chủ với Thạch nhị phu nhân mới kết hợp không lâu hay sao?
Thiên Hùng gật đầu đáp :
- Vâng, hai người mới kết hợp độ chừng một năm. Câu chuyện kết hợp của hai người rất lý thú và rất kỳ lạ.
Càng nghe, Mộ Quang càng nhận thấy Thạch nhị phu nhân này đúng là Hứa Linh Sa, người mà đã cùng mình thề thốt với nhau mà nay chưa biết sống chết ra sao. Nhưng chàng vẫn giả bộ là như không quan tâm đến chuyện đó, mà chỉ mỉm cười nói tiếp :
- Theo lý ra thì đệ không nên hỏi thăm những sự bí ẩn của người khác như thế này, nhưng Đổng huynh đã nói, sự kết hợp của Thạch trang chủ với Thạch nhị phu nhân rất thần kỳ và rất lý thú.
Thiên Hùng xua tay và đỡ lời :
- Không sao, không sao, câu chuyện ấy tuy rất thú vị, nhưng không phải là chuyện bí ẩn gì cả, nên Gia Cát huynh muốn nghe thì đệ xin kể cho huynh nghe ngay.
Mộ Quang mừng rỡ vô cùng :
- Xin Đổng huynh cứ nói, đệ rửa tai cung kính nghe.
Thiên Hùng mỉm cười và từ từ kể luôn :
- Cách đây chừng một năm, Thạch đại phu nhân đi xe ngao du ở gần đồi cát này, đã cứu được một thiếu nữ áo đỏ tuyệt sắc và trúng ám khí kỳ độc.
Nghe tới đây, Mộ Quang đã nhận thấy sự ước đoán của mình hồi nãy hoàn toàn không sai và đã hơi mủi lòng, liền xen lời hỏi :
- Có phải thiếu nữ áo đỏ rất tuyệt sắc trúng phải ám khí kỳ độc ấy là Thạch nhị phu nhân bây giờ phải không?
Thiên Hùng gật đầu vừa cười vừa đáp :
- Gia Cát huynh đoán rất đúng. Thạch phu nhân cứu thiếu nữ đó về hết sức cứu chữa, nhưng vì cô ta bi nội thương quá nặng và trong người còn lại chất âm hàn rất trầm trọng. Bệnh trạng ấy đã vô phương cứu chữa, trừ phi phải có được Thuần Dương Chân Lực trợ giúp cho và phải uống Long Hổ Khảm Ly đơn của Thạch đại phu nhân chế ra thì mới hy vọng cứu sống được Mộ Quang cau mày lại

hỏi tiếp :
- Thế kết quả ra sao?
Thiên Hùng vừa cười vừa đáp :
- Phần vì nóng lòng cứu người, phần vì bổn thân có khuyết điểm không sao sinh đẻ được. Thạch đại phu nhân lại thấy thiếu nữ áo đỏ có tướng nhiều con, nên khuyên Thạch trang chủ lấy thêm người vợ nữa, và bà ta bằng lòng để cho hai người ngang nhau không phân biệt cả, lẽ, mà chỉ gọi nhau bằng chị em thôi. Vì những lý lẽ trên, bà ta nhận thấy dù mình có tốn công mệt sức, nhưng không những đã cứu được thiếu nữ áo đỏ thoát chết và lại có thể giúp cho nhà họ Thạch có con cái để nối dõi, việc làm ấy không khác gì là lợi cho mình và cũng lợi cả cho người.
Nghe tới đó Mộ Quang chỉ cau mày lai chứ không nói năng gì hết.
Thiên Hùng nói tiếp :
- Thạch trang chủ rất thương yêu Thạch đại phu nhân, nghe thấy phu nhân đề nghị như vậy, ông ta phản đối ngay. Hơn nữa ông ta không phải là người hiếu sắc.
Mộ Quang buộc miệng khen ngợi :
- Thạch trang chủ thực không hổ thẹn là một vi đại anh hùng ở Đại Mạc, không tham nữ sắc.
Thiên Hùng nghe thấy Mộ Quang khen ngợi chủ nhân mình, rất hớn hở cả cười đỡ lời :
- Tuy trang chủ của chúng tôi không tham nữ sắc nhưng sự đời lạ lùng lắm, nên cổ nhân mới có một câu: “Thiên hạ vô nan sự, chỉ sợ người có lòng”. Thế rồi đêm ngày hôm sau Thạch đại phu nhân liền cho trang chủ uống rượu say, để cho trang chủ cùng Thạch nhi phu nhân kết duyên với nhau.
Mộ Quang nghe tới đó, máu ghen nổi lên sùng sục, nhưng vẫn phải cố đè nén xuống mà hỏi tiếp :
- Sau đó Thạch nhị phu nhân có tỏ vẻ gì không?
Thiên Hùng vừa cười vừa đáp :
- Sau đó Thạch nhi Phu nhân lại tưởng Thạch trang chủ có ý định hãm hiếp mình, nên đã điểm vào tử huyệt của Thạch trang chủ và còn đinh tự tử chết.
Kêu “ối chà” một tiếng, Mộ Quang hỏi tiếp :
- Sau rồi thế nào nữa?
Thạch đại phu nhân đã sớm biết Thạch nhị phu nhân là người rất trinh liệt, vì vậy bà ta đã kịp thời xuất hiện, quỳ ngay ở trước mặt Thạch nhị phu nhân và tự nhân hết tội lỗi. Bà ta còn hỏi, nếu nhị phu nhân lượng thứ cho, thì cho phép bà ta kết làm chị em với nhau để

cùng thờ một chồng. Bằng không, thì hai vợ chồng cam tâm tình nguyện cùng chết để tạ tội Mộ Quang thở dài một tiếng rồi đỡ lời :
- Thạch đại phu nhân thật là một người hiền thục thông minh hiếm có. Thế sau rồi Thạch nhi phu nhân trả lời ra sao?
- Thạch nhị phu nhân khóc lóc và suy nghĩ một hồi, rồi có đưa ra hai điều kiện.
- Hai điều kiện gì thế?
- Điều kiện thứ nhất là vì Thạch đại phu nhân đã có ơn cứu nàng thoát chết, cho nên nàng không dám kết làm chị em mà cam làm thiếp. Nếu đại phu nhân không nghe thì bà ta đánh ba người cùng chết một lúc.
- Điều kiện này của bà ta hợp lý lắm. Còn điều kiện thứ hai thì sao?.
- Điều kiện thứ nhất rất hợp lý, nhưng đến điều kiện thứ hai thì lại rất kỳ lạ.
Đó là bà ta sẽ vĩnh viễn không tuyên bố tên họ và lai lịch của mình và cũng vĩnh viễn không bước chân vào Trung Nguyên nữa.
Nghe tới đây Mộ Quang rất thông cảm nỗi khổ tâm của Linh Sa, nàng làm như thế, cốt để cho ai ai cũng tin tưởng hai chi em đều bi chôn thân vùi xác ở dưới đồi cát trong sa mạc rồi, và để cho mình với sư phụ của nàng là Nam Nhạc Thần Âu biết nàng chưa chết lại ra ngoài này tìm kiếm, lại xảy ra nhiều chi tiết thêm.
Thiên Hùng là một tráng sĩ tính rất thô lỗ và cương trực, nên không hề để ý đến vẻ mặt buồn bã của Mộ Quang. Nên y lại hớn hở nói tiếp :
- Thạch đại phu nhân nhận hết hai điều kiện ấy, tất nhiên Thạch nhị phu nhân phải giải tử huyệt cho Thạch trang chủ và nhận lời lấy ông ta để kết thành thần tiên quyến thuộc ấy. Chỉ về mặt xưng hô thì bà ta gọi nhị phu nhân thôi, còn đại phu nhân thì thương bà ta hơn là em gái của mình. Thạch trang chủ vừa yêu vừa sợ, dần trao hết quyền hành của Thiên Tâm trang cho nhị phu nhân chủ trì.
Hai tháng trước đây nhị phu nhân đã sinh nở được một đôi công tử rất đáng yêu.
Mộ Quang nghe tới dây mới biết, tuy Linh Sa đã gặp tai kiếp, nhưng bây giờ nàng đã người có chồng có con, có gia thất rồi, và đã được hưởng một cuộc đời rất hạnh phúc, những người trong võ lâm rất mong mỏi mà không được.
Nghĩ tới đó chàng liền nghĩ bụng :
- “Thảo nào ở trên đôi cát ta vừa gặp nàng, nàng đã có vẻ kinh hoàng và cực lực không nhận là Hứa Linh Sa, đồng thời còn thanh minh chị em Nam Nhạc song xu đã bị chôn thân vùi xác ở trong đồi

cát rồi".
Đã biết rõ nội tình của người yêu và biết nàng ta hiện giờ đang ở trong Thiên Tâm trang. Mộ Quang tính toán xem mình có nên tới đó gặp lại nàng ta không.
Suy nghĩ một hồi, MỘ Quang đã cương quyết không gặp lại Linh Sa nữa, vì hoàn cảnh đã thay đổi, nếu mình có gặp lại nàng, không những khó mà thực hiện lại được lời thề thốt năm xưa, trái lại còn phá tan cuộc hạnh phúc mới của nàng.
Mộ Quang đã quyết định như vậy, liền ngừng chân lại không đi nữa.
Thiên Hùng lại ngạc nhiên hỏi :
- Sao Gia Cát huynh lại không đi nữa? Chỉ còn vài dặm thôi là tới Thiên Tâm trang rồi! Đệ định mời huynh vào trong sơn trang để được khoản đãi một phen.
Mộ Quang lắc đầu đáp :
- Thạch nhị phu nhân không muốn gặp những nhân vật của Trung Nguyên, nên tiểu đệ không muốn vào quý trang nữa, chỉ xin Đổng huynh chỉ điểm cho một nơi thì thực cám ơn vô cùng.
Thiên Hùng mỉm cười hỏi :
- Gia Cát huynh muốn hỏi thăm nơi nào?
Mộ Quang vừa cười vừa hỏi tiếp :
- Trong sa mạc này có nơi nào là con sông đỏ không?
Thiên Hùng kêu "Ồ" một tiếng, mỉm cười hỏi lại :
- Có phải Gia Cát huynh muốn hỏi thăm Hồng Hà đấy không? Chả lẽ huynh cũng muốn tìm kiếm Huyết Thần Kinh hay sao?
Mộ Quang vừa cười vừa đáp :
- Tuy tiểu đệ không muốn dòm ngó cuốn Huyết Thần Kinh, nhưng tiểu đệ hỏi thăm Hồng Hà như vậy là cũng hơi có chút liên quan tới cuốn võ lâm kỳ thư ấy.
Thiên Hùng vừa cười vừa nói tiếp :
- Vì Thạch đại phu nhân chúng tôi biết Huyết Thần Kinh là một vật rất xui xẻo, nên có làm thành bốn câu ca dao bảo chúng tôi khuyên các võ lâm hào khách bất cứ ở đâu tới Đại Mạc này kiếm cuốn Thần Kinh ấy.
Mộ Quang càng nghe càng cảm thấy hứng thú, liền hỏi Thiên Hùng tiếp :
- Đổng huynh cứ việc khuyên đệ đi, và cho đệ được xem bốn câu ca dao của Thạch đại phu nhân nói những gì?
Thiên Hùng nhìn mặt Mộ Quang, tủm tỉm cười và ngâm rằng :
"Hưu mịch Huyết Thần Kinh
Nan tầm cửu giác hình

Thần Kinh sai bán sách
Hà tất khổ lao tâm”
Tạm dịch :
“Khuyên ai đừng tìm kiếm Thần Kinh
Vật kia chín cạnh khó tìm cho ra
Thần kinh nửa cuốn đâu mà
Cớ chi phí sức tiêu ma tháng ngày.”
Vừa để ý nghe, vừa nhớ kỹ bốn câu ca dao ấy. Mộ Quang hỏi Thiên Hùng tiếp :
- Đổng huynh, hình như Thạch đại phu nhân đã biết rõ sự bí mật của Huyết Thần Kinh ấy thì phải?
Thiên Hùng vừa cười vừa đáp :
- Tiểu đệ chỉ biết thừa lệnh truyền bá mấy câu ca dao ấy, chứ còn không hay biết một tý gì cả.
- Đổng huynh vẫn chưa chỉ điểm cho đệ biết Hồng Hà ở đâu?
Thấy Mộ Quang hỏi như vậy, Thiên Hùng đành thủng thẳng đáp :
- Hồng Hà ở ngay cạnh hồ A Nhã Cách Khổ Mộc Khố Lý dưới chân núi A Nhĩ Kim.
Mộ Quang lai hỏi núi A Nhĩ Kim đi về phía nào, rồi mới cáo từ Thiên Hùng đi luôn.
Mộ Quang lững thững đi một mình và mới đi được mười dặm, chàng vừa đi vừa nghĩ đến mối tình cũ với Linh Sa và một mặt lại nghĩ đến chuyến đi Hồng Hà này liệu có được gặp lại người bạn thân mới kết giao là Gia Cát Lang không?
Chàng bỗng thấy phía sau có cát bụi bay mù mịt, hình như có người đang phóng ngựa tới.
Mộ Quang ngơ ngác quay đầu lại nhìn, mới hay Thiên Hùng đang phóng lạc đà đuổi theo. Chàng không hiểu sao Thiên Hùng đuổi theo như vậy để làm chi, liền ngừng chân lại và nghĩ bụng :
- “Chẳng lẽ Linh Sa nghĩ tới tình cũ nghĩa xưa, mà sai người đuổi theo mời trở lại để gặp gỡ một phen chăng”?
Vì chàng đã quyết định không muốn vì chút tương tư của mình mà làm tổn thương đến hạnh phúc hiện thời của Linh Sa, cho nên chàng làm như không trông thấy rõ người đang đi tới là ai, mà vội giở khinh công ra tiến thẳng về phía trước.
Thiên Hùng thấy chàng đã dừng bước nhìn mình, rồi lại quay người phi thân đi ngay, y có vẻ lo âu, vội lớn tiếng kêu gọi :
- Xin Nghiêm đại hiệp hãy ngừng bước!
Cái câu Nghiêm đại hiệp, đã chứng minh sự ước đoán của Mộ Quang không sai, vì chàng xưng tên họ với Thiên Hùng là Gia Cát

Lang chứ không xưng là tên họ thực. Như vậy ngoài Linh Sa ra, người trong Thiên Tâm trang không ai biết chàng là Nghiêm Mộ Quang hết.
Dù khinh công của Mộ Quang rất cao siêu, nhưng đi ở trên bãi cát thì người nhanh sao bằng lạc đà, nên chạy được chừng mười dặm thì đã bị Thiên Hùng theo kịp.
Thiên Hùng hốt hoảng nhảy xuống dưới đất, thắp tay chào Mộ Quang gượng cười nói :
- Nghiêm đại hiệp, Đổng Thiên Hùng thừa lệnh Thạch phu nhân đặc biệt đuổi theo tới, sao đại hiệp lại không muốn gặp Thiên Hùng như thế?
Mộ Quang thở dài một tiếng rất não nùng đáp :
- Phu nhân của quý trang chủ hà tất...
Thiên Hùng hai tay cầm cái hộp gấm niêm phong rất kín, đưa cho Mộ Quang mỉm cười đáp :
- Đây là của Thạch đại phu nhân chúng tôi xin tặng Nghiêm đại hiệp.
Mộ Quang ngạc nhiên rụt tay lại, không dám đỡ cái hộp gấm ấy, và còn ngạc nhiên hỏi :
- Thạch đại phu nhân đâu? Xin Đổng huynh hãy nói rõ một chút, ai đã phái huynh đem cái hộp này tới đây cho tại hạ Thiên Hùng vừa cười vừa đáp :
- Thạch đại phu nhân của chúng tôi nghe thấy các hạ đã gặp Nghiêm đại hiệp sử dụng một cái cung vàng với hai mũi tên cong đã bắn bốn con chim ưng cùng rớt một lúc, thì đại phu nhân vừa cười vừa nói: "Vị Trung Nguyên hào kiệt này là Nghiêm Mộ Quang đại hiệp chứ không phải là Gia Cát Lang đâu. Ngươi mau đuổi theo Nghiêm Đại Hiệp bảo ta rất khâm phục tấm lòng chí tình, đại nhân đại nghĩa của Nghiêm Đại hiệp, nhưng tiếc thay tệ trang vừa nhỏ vừa bẩn thỉu, không tiện nghênh đón đại hiệp, chỉ cung kính xin tặng một cái hộp gấm này để tỏ lòng chí kính, thế nào cũng xin đại hiệp nhận cho".
Y nói xong, hai tay bưng cái hộp gấm ấy rất cung kính dâng cho Mộ Quang.
Mộ Quang thấy Thiên Hùng đuổi theo vất vả mệt nhọc như vậy, và lại thấy Thạch đại phu nhân có lòng chí thành như thế, hơn nữa, lời truyền bảo của bà ta cho Thiên Hùng, bên trong hình như có ý nghĩa sâu sắc riêng, nên chàng không nỡ chối từ nữa, mà nhận luôn cái hộp gấm ấy. Đồng thời chàng còn mỉm cười hỏi :
- Đổng huynh có biết trong cái hộp đựng gì không?
Thiên Hùng lắc đầu đáp :
- Thạch đại phu nhân không nói rõ bên trong hộp đựng vật gì, nhưng

có dặn Thiên Hùng này chuyển lời cho Nghiêm đại hiệp rằng: “Trừ phi gặp việc rất nguy hiểm thì đại hiệp mới nên mở cái hộp này ra xem, bằng không, xin hãy về tới Trung Nguyên đã, rồi mới mở cái hộp ra để xem”.
Mộ Quang lại hỏi tiếp :
- Hồi nãy, lúc trở về sơn trang, Đổng huynh có thấy Thạch nhị phu nhân ở trong trang không?
Thiên Hùng lắc đầu đáp :
- Thạch nhị phu nhân đã cùng trang chủ dắt con đi lễ Phật tổ.
Mộ Quang nghe nói thở dài một tiếng, bỏ cái hộp ấy vào trong túi, và lấy một mũi tên cong, ám khí độc đáo của chàng ra từ từ nói tiếp :
- Xin Đổng huynh về thưa với Đại phu nhân, Mộ Quang tôi rất cám ơn và xin bái lĩnh tặng vật quí báu của phu nhân. Ngoài ra, tại hạ cũng có tặng vật nhỏ mọn này để tặng lại.
Thiên Hùng vâng vâng dạ dạ, Mộ Quang liền viết hai hàng chữ vào mũi tên cong rồi mới đưa cho Thiên Hùng. Đỡ lấy mũi tên của Mộ Quang, Thiên Hùng thấy trên mũi tên đó khắc hai câu thơ đó như sau :
“Chỉ bã nhân gian tỷ thiên trượng
Hoàng sa chung cổ táng phương hồn”
Tạm dịch :
“Chẳng còn là chuyện của trần gian
Mà coi như chuyện mênh mang trên trời
Cát vàng một dãi, hỡi ôi.
Vùi sâu má phấn muôn đời ngàn xưa”.
Thiên Hùng hiểu sao được trong hai câu thơ này bao hàm bao nỗi thống khổ, nên y chỉ vâng lời mà ngơ ngác bỏ mũi tên đó vào trong túi.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 7
Được rồi lại mất

Mộ Quang thấy Thiên Hùng đã nhận mũi tên của mình rồi, liền chắp tay vái chào, quay người đi luôn. Vừa đi chàng vừa nghêu ngao ca hát bài “Thủy Điệu Ca Đầu” của Tô Đông Pha... Tiếng ca nhỏ dần, và bóng người cũng biến mất dần theo. Chỉ trong nháy mắt, hình bóng của chàng đã mất dạng ở trong đám cát vàng bay mù mịt. Thiên

Hùng đứng ngẩn người ra nhìn theo, trong lòng rất hồ nghi. Y thấy Mộ Quang đã đi xa rồi, mới phi thân lên trên lưng con lạc đà mà quay trở về Thiên Tâm trang để trả lời cho Thạch đại phu nhân.
Mộ Quang viết hai câu thơ tỏ vẻ cương quyết dứt tình với Hứa Linh Sa rồi, trong lòng cũng thấy khoan khoái, nhưng trên đâu óc lại bị hai mối nghi vấn đè nặng trĩu.
Mối nghi vấn thứ nhất, là Hứa Linh Sa đã cương quyết giấu tên họ và lại lịch, như vậy tại sao Thạch đại phu nhân vừa nghe thấy Thiên Hùng kể lại câu chuyện mình bắn chim điêu mà đã biết ngay mình là Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ Nghiêm Mộ Quang, còn cái tên Gia Cát Lang là tên giả chớ không phải là tên thật, và hình như bà ta đã biết rõ hết tình sử giữa mình với Hứa Linh Sa trước kia vậy.
Nghi vấn thứ hai, không hiểu cái hộp bọc gấm của Thạch đại phu nhân tặng cho, bên trong đựng vật gì? Điều khiến cho người ta khó hiểu nhất là bà ta dặn phải chờ khi nào gặp nguy hiểm mới nên mở ra. Bằng không, phải đợi chờ khi về tới Trung Nguyên mới nên mở. Chả lẽ bên trong đựng vật chí báu gì, sợ mình ở giữa đường mở ra xem, bị người khác dòm ngó, mà vật ấy có thể giúp mình giải thoát được sự nguy hiểm?
Mộ Quang suy nghĩ mãi, riêng có nghi vấn thứ nhất là chàng còn miễn cưỡng nghĩ ra được lý do của nó. Chàng chắc Linh Sa gần gũi Thạch đại phu nhân lâu ngày, hai người rất thân mật coi nhau như chị em ruột thịt, nên Linh Sa mới thổ lộ hết sự thật cho Thạch đại phu nhân hay. Vì thế, ngày hôm nay Thạch đại phu nhân mới đối xử với mình như vậy.
Theo lời nói của Thiên Hùng thì Thạch đại phu nhân chỉ không biết võ thôi, còn y đạo với bói toán lại rất tinh thông. Nhất là thuật Kỳ, Môn Độn, Giáp lại càng tinh xảo lắm. Như vậy, đủ thấy bà ta là một người đàn bà rất thông minh. Nếu bà ta đã là người thông minh như vậy, chắc phải hiểu rõ ý nghĩa sâu sắc của hai câu thơ mà ta đã khắc ở trên mũi tên? Bà ta sẽ nói cho Linh Sa hiểu rõ là ta đã đoạn tuyệt với nàng rồi, và sẽ không bao giờ tiết lộ sự bí mật của nàng. Nàng cứ yên trí thờ chồng nuôi con mà sống cuộc đời an lạc đi.
Đối với nghi vấn thứ nhất, Mộ Quang suy đi xét lại, tuy đã hiểu thấu được khá nhiều, nhưng còn nghi vấn thứ hai thì chàng không thể nào hiểu thấu được một tý gì hết.
Trong khi đi đường, và lòng hiếu kỳ thúc đẩy, có mấy lần suýt tý nữa thì chàng mở cái hộp ra xem, nhưng sau chàng lại cố nhịn, định vào Ngọc Môn quan rồi hãy mở ra để khỏi có chuyện gì xảy ra thì phụ mất lòng tốt của Thạch đại phu nhân.

Chàng cảm thấy đầu óc bối rối vô cùng. Khi đi tới A Nhĩ Kim Sơn, và tới cạnh hồ A Nhã Cách Khổ Mộc Khố Lý thì đã sắp tới sông Hồng Hà rồi. Vì nghĩ tới một người với một việc mà chàng đã phải sao nhãng dần hai mối nghi vấn kia đi.
Người đó tất nhiên là Gia Cát Lang, người em mới kết nghĩa với chàng. Còn việc là bốn câu ca dao mà Thiên Hùng đã tặng cho chàng :
“Hưu mịch Huyết Thần Kinh
Nan tầm cửu giác hình
Thần kinh sai bán sách
Hà tất khổ lao tâm”.
(bài thơ này đã tạm dịch như trên)
Trong bốn câu ca đó, tất nhiên chỉ có câu thứ hai và thứ ba là hấp dẫn nhất, vì câu thứ hai hình như nói: cuốn Huyết Thần Kinh ấy giấu trong vật gì hình chín góc, mà vật thể hình chín góc ấy rất khó tìm kiếm.
Câu thứ ba nói: dù có tìm thấy vật thể chín góc rất khó tìm kiếm thấy rồi, và có kiếm thấy cuốn Huyết Thần Kinh ở bên trong, cũng chỉ có nửa cuốn thôi, chứ không phải là toàn cuốn.
Sự kiện ấy không đến nỗi khiến Mộ Quang phải mệt óc cho lắm, nhưng còn người thì quả thực đã làm cho không rất nhớ nhung. Thì ra lúc đầu trong thâm tâm của chàng chỉ có hình bóng của Nam Nhạc song xu thôi, nhưng nay Linh Chi đã chết, Linh Sa đã lấy chồng, hai hình bóng đó đã phai lạt rồi, và hình bóng phong lưu anh tuấn của Gia Cát Lang đã thay vào chỗ của chị em họ Hứa.
Gia Cát Lang không chờ chàng quay trở lại mà đã từ biệt ngay. Tuy việc này đã làm cho Mộ Quang rất đau lòng, nhưng lúc ấy chàng thấy Linh Sa chưa chết trong lòng rất ngạc nhiên, vì thế mà chàng mới tạm quên Gia Cát Lang. Nay Song Xu một chết một có chồng con rồi, tất nhiên chàng phải nghĩ đến người bạn tâm giao anh tuấn ấy, và Lệnh Hồ Sở Sở, người đối với chàng rất đạm đà tình ý, nhưng chưa hề gặp mặt bao giờ.
Nói tóm lại, một nửa tình ý của chàng là nhớ nhung người em mới kết nghĩa, còn một nữa tình ý thì nghĩ đến Xà Khiết mỹ nhân.
Chàng lại vượt qua mấy ngọn núi cao, bỗng thấy có một khe núi cát, ở bên dưới khe đỏ như máu, khiến dòng nước chảy qua đó cũng biến thành đỏ như máu.
Ở trên cao đằng xa nhìn xuống dòng nước đó thật không khác gì một con sông máu vậy. Gia Cát Lang với bọn hung tà vẫn chưa thấy tới, hay là đã tới rồi lại bỏ đi hết chăng? Hay là họ đang kịch chiến chí tử

với nhau để tranh dành cuốn Huyết Thần Kinh ấy chăng?
Vì Mộ Quang đã dược xem mảnh Huyết Hà đồ của Gia Cát Lang, với mảnh Huyết Hà đồ mà Hách Liên Anh thua cuộc đã trao cho Gia Cát Lang, chàng cũng đã liếc qua rồi, cho nên lúc này chàng hồi tưởng lại vẫn còn nhớ được hình vẽ ở trên hai mảnh Huyết Hà đồ ấy.
Hình vẽ ở trên hai mảnh Huyết Hà đồ là mô tả cảnh ở phía trên sông Hồng Hà, cho nên Mộ Quang cứ ven theo sông Hồng Hà mà đi lên phía trên. Vì Tây Nhạc quần tà đã hợp tác với Thế Ngoại Quần Hung, nên thế lực của bọn hung tà rất mạnh, còn mình thì chỉ có một thân một mình thôi, nên chàng mới quyết định tạm thời núp vào một bên chứ không muốn ven theo con sông mà đi lên miền thượng du nữa.
Chàng đi lên trên lưng núi ở phía bên phải, thủng thẳng tiến về phía trước, ở chỗ đó vừa có thể để ý đến tất cả tình hình ở bên dưới và đồng thời cũng có thể trốn tránh được tầm mắt của bọn hung tà, khiến bọn chúng không sao phát giác được tung tích của chàng.
Ý nghĩ này của Mộ Quang rất đúng, hành động ấy của chàng rất thành công, nhưng... nếu ở trên lưng núi phía bên trái cũng có một người, người ấy cũng có nhỡn lực tuyệt thế, thì người ấy sẽ được trông thấy một bức vẽ kỳ diệu. Hai ngọn núi kẹp một cái khe núi, nước trong khe cứ từ từ chảy, không nhanh và cũng không chậm. Mộ Quang ở trên sườn núi phía bên phải đang rón rén tiến về phía trước, thỉnh thoảng lại cúi đầu nhìn xuống dưới khe núi.
Ở bên trên Mộ Quang đứng cách nhau chừng bảy tám trượng, có một thiếu nữ áo đỏ tuyệt đẹp, cũng đang rón rén đi về phía trước như Mộ Quang vậy.
Phía trên thiếu nữ áo đỏ, chỗ cách chừng bốn năm trượng lại có một thiếu nữ mặc toàn đen, trên mặt có dùng một cái khăn lụa đen che kín, chỉ để hở đôi mắt rất xinh đẹp và lóng lánh ra thôi. Nàng ta đang theo dõi thiếu nữ áo đỏ. Vì có cái khăn che mặt, nên không ai biết được tuổi tác của nàng già trẻ ra sao. Nhưng cứ xem hình dáng của nàng, thì cũng đủ biết nàng không những là người rất xinh đẹp, mà võ công lại rất cao siêu nữa.
Thiếu nữ áo đỏ là ai? Thiếu nữ áo đen là ai?
Hai nghi vấn này, hiện thời không sao hiểu biết ngay được, phải chờ đợi họ đi lên trên đỉnh núi cao chót vót thì mới lại có thể tìm ra được câu giải đáp.
Lúc ấy Mộ Quang không biết phía trên mình có một thiếu nữ áo đỏ, và thiếu nữ áo đỏ cũng không biết phía trên mình lại có thiếu nữ áo đen.

Thiếu nữ áo đen ở trên cao có thể trông thấy rõ hết thấy tình hình ở bên dưới.
Khi vượt lên trên đỉnh núi cao nhất và nhìn xuống, mới hay chỗ cuối cùng của khe núi ở bên dưới, cũng chính là chỗ cuối cùng của sơn cốc. Ở trên vách núi có một giòng nước chảy xuống, đó là nguồn nước của sông Hồng. Ở trong sơn cốc đang có khá nhiều người đang tìm kiếm cái gì.
Những người ấy Mộ Quang đều nhận được hết. Đó là Hình Bách Phi, Mạnh Phi Hùng, Hầu Đỉnh, Hùng Sách, Hách Liên Anh và Thượng Quan Phụng. Không có người lạ mặt nào xuất hiện ở trong bọn ấy cả, và chàng cũng không thấy tung tích của Gia Cát Lang đâu hết. Chàng vừa đứng suy nghĩ, vừa thấy quần tà ở bên dưới chốc chốc lại họp nhau lại, rồi chốc chốc lại giải tán, sau cùng, lại họp nhau lại bàn tán xôn xao. Vì chỗ chàng đứng cao hơn chỗ đứng của quần tà mười mấy trượng, và lại có thác nước chảy rất mạnh, tất nhiên chàng không thể nào nghe thấy họ đang nói những gì.
Muốn biết rõ quần tà bàn tán những gì, Mộ Quang vội giở khinh công tuyệt đỉnh ra lẻn xuống phía sau thác nước. Chàng phải sử dụng môn "Bích Hổ Du Tường" mà từ từ tụt xuống tới chỗ cách chừng 6, 7 trượng nơi có một bụi trúc rất rậm. Chàng vội núp ngay vào phía sau bụi trúc ấy, vì ở đó đã mang máng nghe thấy tiếng nói của quần tà rồi...
Chàng nghe thấy Hách Liên Anh với giọng rất kinh ngạc nói :
- Theo hình vẽ ở trong Huyết Hà đồ, thì rõ ràng Huyết Thần Kinh giấu ở chỗ nguồn nước sông Hồng Hà. Bấy giờ chúng ta đã tìm tới nơi rồi, nơi đây lại không lấy gì làm lớn rộng cho lắm, mà sao chúng ta đã chia nhau ra tìm kiếm một cách kỹ lưỡng như vậy mà vẫn không tìm thấy, thế là nghĩa lý gì?
Thượng Quan Phụng tức cười đỡ lời :
- Lục muội không nên nóng lòng sốt ruột như thế! Huyết Thần Kinh là một cuốn sách dị báu tuyệt đời thì tất nhiên phải khó kiếm. Chúng ta phải nên hết sức bình tĩnh, cẩn thận lục soát thêm lần nữa và phải đặc biệt đề cao cảnh giác, vì nhỡ tìm thấy chỗ tàng kinh, biết đâu chả có mai phục ngoài sự tưởng tượng của chúng ta, hay là có những rắn rết độc đột ngột xông ra tấn công thì sao?
Quần tà nghe thấy Thượng Quan Phụng nói như vậy đều gật đầu, cho ý kiến đó rất phải. Thế rồi chúng lại chia nhau mỗi người đi một ngả để tìm kiếm tiếp.
Mộ Quang mới hay quần tà vẫn chưa tìm thấy chỗ giấu Huyết Thần Kinh ở đâu. Chàng liến sực nhớ tới hai câu ca của Thiên Hùng :

“Hưu mịch Huyết Thần Kinh
Nan tầm cửu giác hình”
Chàng liền ngó qua khe nước nhìn xuống đáy sơn cốc, xem bên dưới có vật gì hình chín góc không.
Chàng thấy bên dưới có nhiều tảng đá dị hình, trông như hổ báo hoặc khỉ vượn, như Phật ngồi tọa thiền, như long phi vân vân... nhưng không có vật gì hình chín góc hết.
Quần tà tìm kiếm hơn tiếng đồng hồ rồi, cả Mộ Quang cũng như vậy. Nhưng Mộ Quang bỗng vỡ lẽ và đã phát giác được một chút manh mối vì chàng chợt chú ý đến chỗ thác nước. Chàng thấy trên vách núi, gần chỗ đỉnh núi có một tảng đá to và bằng phẳng, nước trên núi chảy xuống tảng đá ấy, rồi chia ra làm rất nhiều vòi nước chảy xuống đáy sơn cốc và đổ vào sông Hông Hà.
Vì bị nước chảy lâu năm, hòn đá đó bị lồi lõm rất nhiều chỗ, xa xa trông có rất nhiều góc. Không biết hòn đá đó có phải hình chín góc không vì có những vòi nước che lấp, nên nhất thời chàng không sao trông thấy rõ. Chàng liền nghĩ bụng :
- “Nếu quả thực hòn đá ấy hình chín góc, thì cuốn Huyết Thần Kinh mà người trong võ lâm đang dòm ngó ấy, thể nào cũng giấu ở bên trong tảng đá. Cứ xem tình hình hiện thời, thanh thế của quần tà quá đông và quá mạnh như vậy, mình chỉ có một mình thôi, không tiện hiện thân ra tìm kiếm vội, đành phải chờ chúng tìm kiếm đến chán nản mỏi mệt và bỏ đi rồi, lúc ấy ta mới quay trở ra xem xét hòn đá ấy có phải hình chín góc không”.
Trong lúc Mộ Quang nghĩ tới đó, thì quần tà ở bên dưới tìm kiếm mãi không thấy, ai nấy đã nóng lòng sốt ruột, cả Hách Liên Anh với Thượng Quan Phụng vừa rồi còn an ủi mọi người, lúc này cũng đã nổi khùng mà giận dữ quát bảo :
- Thôi các vị đừng có tìm kiếm nữa!
Hùng Sách vừa cười vừa nói :
- Chẳng hay Thượng Quan tỷ có diệu kế gì thế? Thượng Quan Phụng gượng cười đáp :
- Chúng ta khổ công tìm kiếm, có thể đã đi tìm hết dưới đáy cốc này rồi, mà vẫn không thấy gì cả, nên tôi bắt đầu nghi ngờ kho tàng ở Huyết Hà này.
Hình Bách Phi chống cây Thiết quài xuống đất một cái, đã phi thân tới trước mặt Thượng Quan Phụng, dùng tay áo lau chùi mồ hôi trên trán, một mặt lắc đầu xen lời nói :
- Tôi cũng có cảm tưởng như Thượng Quan đại tỷ, không muốn tìm kiếm tiếp nữa. Vì sơn cốc này chúng ta đã tìm kiếm hết rồi, cả đáy

sông Huyết Hà cũng đã lục soát hết, có thể nói là đã tìm mỏi mệt hết cả tinh thần lẫn hơi sức rồi.
Thượng Quan Phụng chống chiếc gậy Vương Mẫu Trượng xuống, trợn ngược đôi lông mày, nói tiếp :
- Tôi thiết nghĩ, trước khi chúng ta ngừng tay, không tìm kiếm nữa, thì hãy nỗ lực tìm kiếm thêm một lần chót. Nếu lần này vẫn không tìm thấy thì chúng ta hủy luôn cả ba mảnh Huyết Hà đồ này đi!
Hách Liên Anh giơ tay tán thành trước :
- Thượng Quan đại tỷ nói rất đúng. Nếu chúng ta không tìm thấy Huyết Thần Kinh thì không nên để cho võ lâm bí kíp này được tái xuất thế.
Hình Bách Phi cũng xen lời hỏi :
- Thượng Quan đại tỷ định bảo chúng tôi phải nỗ lực như thế nào?
Thượng Quan Phụng chỉ những tảng dá kỳ hình quái tượng mà đáp :
- Từ nẫy đến giờ, duy có những tảng đá này chúng ta chưa lục soát tới mà thôi. Bây giờ để tôi dùng Vương Mẫu Trượng và Mạnh Phi sử dụng Độc Cước Đồng Lưu, với Hình Thiên Quân sử dụng Thiết quài, hợp sức ba chúng ta lại đập tan nát tất cả những tảng đá dị hình quái tượng này để xem Huyết Thần Kinh có giấu ở trong những tảng đá ấy không.
Phi Hùng nghe thấy Thượng Quan Phụng nói như vậy, liền giơ Độc Cước Đồng Lưu nặng hai trăm lẻ bốn cân rưỡi, nhằm tảng đá trông như hình người đập mạnh xuống, đom đóm lửa liền bắn tung tóe ngay.
Thấy Phi Hùng đã ra tay, Hình Bách Phi với Thượng Quan Phụng cũng lần lượt ra tay đập những tảng đá ở quanh hai người trước, rồi đập những tảng đá ngoài xa.
Thấy quần tà ra tay đập phá những tảng đá như vậy Mộ Quang rất lo âu, chỉ sợ chúng đập phá xong những tảng đá ở bên dưới, lại lên trên đập tảng đá lớn chặn nước mà tìm kiếm thấy Huyết Thần Kinh, mình chỉ có một thân một mình thì làm sao đủ sức cướp giật được cuốn bí kíp quí báu ấy? Nếu cứ để yên cho chúng lấy Huyết Thần Kinh đi, có khác gì chúng bỗng dưng mọc thêm đôi cánh ra làm nguy giang hồ thì sao?
Trong lúc nghĩ đến vấn đề nan giải ấy, Mộ Quang lại liên tưởng đến người em mời kết nghĩa có võ công rất cao siêu là Gia Cát Lang ngay. Chàng vội nghĩ bụng :
- “Không biết lúc này Gia Cát hiền đệ có ẩn núp ở dưới sơn cốc không? Nếu y có mặt tại đây, hai anh em gần nhau thì may ra còn có thể nghĩ ra diệu kế tuyệt chiêu không? Lúc ấy, anh em ta không

những cướp giật được cuốn Huyết Thần Kinh, mà còn đủ sức đánh cho quần tà tơi bời một phen là khác".
Nghĩ tới Gia Cát Lang, Mộ Quang lại liên tưởng tới Lệnh Hồ Sở Sở :
- "Vị tuyệt sắc giai nhân ấy thực là thần xuất quỷ nhập, ở trong võ lâm lại rất có tên tuổi. Trong khi ta đi về phía Tây, nàng cứ ra tay trợ giúp ta luôn luôn, hình như nàng đã có lòng để ý tới mình thì phải. Cứ xem những lá thư của nàng để lại cho ta là biết liền. Thư nào viết cũng đầy tình tứ, nhưng sao tới khi cần có nàng giúp cho thì lại không thấy tung tích nàng ở đâu cả"?
Mộ Quang ngồi ở đó cứ nghĩ vơ nghĩ vẩn hoài. Thiếu nữ áo đỏ ở phía trên của chàng đang giận dữ nhìn, mà chàng cũng không hay. Còn thiếu nữ áo đen nơi ở trên mỏm đá nhô ra, thái độ rất lạnh lùng đang nhìn thiếu nữ áo đỏ, Mộ Quang và quần tà ở bên dưới....
Quần tà đập vỡ hết những tảng đá có hình thù quái dị ở dưới đáy sơn cốc vẫn không có kết quả gì hết, chúng nản chí vô cùng, không đập tiếp nữa, và cũng không leo lên trên vách đập nốt tảng đá lớn chắn nước ở phía trên để thử thách xem.
Hách Liên Anh gượng cười, móc túi lấy ra ba mảnh Huyết Hà đồ ra, để vào gan bàn tay, khẽ vận nội lực vỗ một cái, ba mảnh da dê ấy đã vụn thành cám, rồi nàng rải rác xuống giọng nước sông Hồng Hà.
Thượng Quan Phụng thở dài một tiếng, cười như điên như khùng :
- Hay lắm! Hay lắm! Tuy chúng ta đã tấn công mà không ăn thua gì hết, nhưng từ đây trở đi ba chữ "Huyết Thần Kinh" sẽ biệt tích vĩnh viễn ở trên thế gian này.
Rải rác xong những tàn của ba mảnh Huyết Hà đồ, Hách Liên Anh gượng cười nói :
- Thượng Quan đại tỷ, việc ở đây đã xong, chúng ta cũng nên quay về ngay Ngọc Môn quan, đi tới hồ Hạ Lập để chờ đợi Âm Tố Mai Bát muội tới mà so tài cao thấp với Gia Cát Lang, Nghiêm Mộ Quang và thầy trò Lệnh Hồ Sở Sở một phen, xem ai thắng ai bại.
Thượng Quan Phụng gật đầu đáp :
- Phải, chúng ta cũng phải nên tới hồ Hạ Lập trước để xếp đặt sẵn sàng đón chờ kẻ địch tới, để đấu với chúng một phen, trả mối hận trong khi đi đường đã bị chúng làm cho chúng ta rất bực mình.
Hùng Sách mỉm cười đỡ lời :
- Tình hình của trận đấu ở bờ hồ Hạ Lập khác hẳn trước kia, vì bên chúng ta có thêm Âm Bát muội, tất phải chiếm ưu thế hơn.
Thượng Quan Phụng cau mày lại, nói tiếp :
- Cho tới giờ phút này, chúng ta vẫn chưa thấy Lệnh Hồ Sở Sở lộ diện. Công lực của y thị ra sao, so sánh với Âm Bát muội ai hơn ai

kém, chúng ta chưa biết, nên các người đừng có lạc quan quá như thế.
Hách Liên Anh có vẻ tự tin, mỉm cười đáp :
- Tiểu muội nghe nói Gia Cát Lang nói: Ba Xà Khiết mỹ nhân cũng không bằng được một U Minh Quỷ Nữ. Lời nói ấy tuy hơi quá trớn một chút, nhưng cũng đủ thảy Lệnh Hồ Sở Sở không địch nổi Bát muội của chúng ta.
Căn cứ vào đó, tiểu muội dám tự tin, kế cả võ công lẫn mưu trí, dù sao Âm Bát muội cũng phải hơn Lệnh Hồ Sở Sở một mức.
Quần tà vừa chuyện trò vừa bước đi, chỉ trong giây lát, dưới sơn cốc không còn một bóng người nào nữa.
Chờ quần tà đi khỏi, Mộ Quang còn ngồi yên một lát nữa, thấy dưới đáy sơn cốc không có tung tích của bọn người nào xuất hiện lúc ấy chàng mới biết Gia Cát hiền đệ có lẽ vì việc gì trắc trở nên chưa tới đây được. Ý niệm tìm kiếm Gia Cát Lang đã tiêu tan, khi nào Mộ Quang lại chịu rút lui ngay? Chàng đang định nhảy xuống xem tảng đá chặn nước ở bên dưới đó có phải là hình cửu giác không?
Chàng quyết định như vậy, liền phi thân xuống tảng đá chặn nước kia.
Thiếu nữ áo đỏ với thiếu nữ áo đen ở phía trên chàng vẫn cứ ngồi yên nhìn xuống, chứ không thấy hai nàng cử động gì hết. Vì thác nước bắn tung lên như mưa. Mộ Quang chưa nhảy xuống tảng đá đó người đá ướt đẫm, nhưng điều đó không ảnh hưởng gì đến hành động của chàng, vì lúc ấy chàng đã chăm chú để ý vào tảng đá để xem có phải chín góc không?
Khi chàng xuống tới mặt tảng đá đó, mới trông thấy rõ ràng đá ấy lại thành hình mười góc. Chàng có vẻ thất vọng, định đi nới khác tìm kiếm, nhưng linh tính mách bảo, chàng bỗng nghĩ ra Huyết Thần Kinh võ lâm bí kíp là giấu ở trong tảng đá đó chứ không sai. Vì mấy câu ca từ: “Hưu mịch Huyết Thần kinh. Nan tầm cửu giác hình. Thần Kinh sai bán sách. Hà tất khổ lao tâm” không biết là do ai đặt ra và từ hồi nào. Nước thác từ xưa chảy tới nay, chảy mãi tất nhiên đá phải mòn.
Tảng đá vốn dĩ chín góc, bị nước xoáy mãi đã thành mười góc cũng nên. Khi đã vỡ lẽ nguyên nhân ấy rồi, Mộ Quang liền vận công vào hai cánh tay, nhằm tảng đá đó tấn công mạnh luôn ba thế. Quả nhiên tảng đá bị nứt vỡ. Trong khe nứt có một cái hộp trong suốt thực.
Mộ Quang liền vận Ưng Trảo Thần Công moi cái hộp ở trong khe đá ra, đã trông thấy trong hộp có một cuốn sách mong mỏng, trên bìa sách có đề ba chữ “Huyết Thần Kinh” đỏ tươi.

Trong lúc chàng đang cầm cái hộp ngắm xem, thì đã thấy một đám mây đỏ từ trên trời bay xuống. Lúc nào chàng cũng đề cao cảnh giác, nên vừa nghe thấy phía sau có tiếng động, đã vội nhét ngay luôn cái hộp vào trong lòng và tránh ra ngoài xa thấy mấy thước ngay.
Khi người nọ nhảy xuống tới mặt đá, chàng mới nhận ra người ấy là Tạ Tiểu Hồng, nữ tỳ hầu cận Lệnh Hồ Sở Sở. Nhưng trước kia Tiểu Hồng đến trợ giúp Mộ Quang với Gia Cát Lang, thái độ của nàng đối với Mộ Quang cung kính biết bao, nhưng bây giờ vẻ mặt lại rất lạnh lùng và kiêu ngạo, mồm hình như còn cười khẩy.
Mộ Quang trông thấy Tiểu Hồng, mừng rỡ khôn tả, vội móc túi ra lấy cái hộp đưa cho nàng ta và nói :
- Tạ cô nương thử xem cuốn Huyết Thần Kinh mà người trong võ lâm ai ai cũng dòm ngó và mong muốn đấy.
Tiểu Hồng đỡ lấy Huyết Thần Kinh, mặt lộ sát khí, hai mắt tia ra hai luồng ánh sáng oán độc, lườm Mộ Quang một cái, nghiến răng mím môi dậm chân một cái rồi quay người phi thân lên trên vách núi luôn.
Mộ Quang không chú ý tới việc bị Tiểu Hồng cướp mất Huyết Thần Kinh đi, mà chỉ muốn hỏi thăm nàng về tin tức của Lệnh Hồ Sở Sở, nên chàng chỉ ngạc nhiên, lớn tiếng kêu gọi :
- Tạ cô nương, nếu cô nương muốn lấy Huyết Thần Kinh, Mộ Quang rất vui lòng tặng cho, nhưng cô nương hãy tạm ngừng bước, tôi còn có mấy điều này muốn hỏi.
Tiểu Hồng chỉ cười khẩy một tiếng, mà vẫn tiếp tục phi lên trên vách núi, nhưng chân nàng vừa dẫm vào chỗ vách núi thì đã rú lên một tiếng rất thảm khốc, hình như nàng đã trúng phải ám khí gì mới từ trên cao ngã lộn nhào xuống.
Cái hộp Huyết Thần Kinh trong tay của Tiểu Hồng đã bị một bàn tay rất nõn nà với tay áo đen như mực tự sau vách thò ra cướp mất.
Mộ Quang thấy thế cả kinh, chả cần để ý đến việc cướp lại Huyết Thần Kinh mà chỉ vội nhẩy xuống bên dưới dể cứu Tiểu Hồng thôi.
Cũng may từ chỗ vách núi xuống bên dưới chỉ cao độ chừng mười trượng thôi, mà Tiểu Hồng chưa hoàn toàn mất hết tri giác, nàng lại lăn theo sườn dốc mà rớt xuống bụi cỏ, chứ không phải từ trên cao rớt thẳng xuống, hơn nữa, bên dưới lại là một bụi cỏ rất rậm, nên nàng chỉ bị thương và chết giấc đi chứ không hề bị toi mạng.
Mộ Quang thấy nàng ta chỉ bị ngoại thương thôi, vội lấy linh đơn ra và múc một ít nước suối cho nàng ta uống để cứu chữa.
Nửa tiếng đồng hồ sau, Tiểu Hồng từ từ lai tỉnh, nghiến răng mím môi hậm hực hỏi :
- Vừa rồi ai ở xó tối dùng cách không điểm huyệt thủ pháp tấn công

lén tôi như thế?
Mộ Quang lắc đầu đáp :
- Có lẽ đó là một người đàn bà áo đen.
Tiểu Hồng lại hỏi tiếp :
- Thế còn Huyết Thần Kinh đâu?
Mộ Quang cười đáp :
- Có lẽ người đó đã cướp mất rồi.
Tiểu Hồng trợn đôi lông mày liễu lên, nghiến răng hỏi tiếp :
- Người đó có hình dáng thế nào? Trạc bao nhiêu tuổi?
Mộ Quang ngượng nghịu đáp :
- Tôi không để ý tới.
Tiểu Hồng giận dữ mắng chàng luôn :
- Thật ngu xuẩn quá! Đến hình dáng người ấy như thế nào mà cũng không để ý nhìn.
Mộ Quang không ngờ Tiểu Hồng lại có thái độ này đối với mình, liền ngẩn người ra giây lát mới từ từ trả lời :
- Tạ cô nương, Huyết Thần Kinh ở trong tay cô nương bị người ta cướp đi, lại bị người ta dùng cách không điểm huyệt tấn công mà còn không trông thấy rõ mặt, như vậy cô nương lại còn trách tôi ngu xuân sao được?
Tiểu Hồng bị Mộ Quang nói lại như vậy, mặt đỏ bừng, ngượng nghịu vô cùng, nhưng vẫn không chịu nhìn nhận lỗi lầm của mình, nên nàng vẫn cứ trố mắt lên nhìn Mộ Quang, nói tiếp :
- Tôi bảo người ta ngu xuẩn là ngu xuẩn thật. Tôi theo Lệnh Hồ cô nương đi khắp giang hồ mà cũng chưa thấy người đàn ông nào ngu xuẩn như người.
Mộ Quang không hiểu ý nghĩa bóng của câu nói đó, lại cứ tưởng Tiểu Hồng là con gái, bao giờ cũng hẹp lượng hơn đàn ông, thấy đã mất cuốn Huyết Thần Kinh lại còn bị người ta tấn công lén, trong lòng rất ngượng, nên mới nổi giận bừa như thế, để che lấp sự xấu hổ của mình.
Vì vậy chàng bị Tiểu Hồng trách mắng hai lần mà vẫn không tức giận chút nào, trái lại còn nói sang chuyện khác, nói với giọng dịu dàng khuyên bảo Tiểu Hồng rằng :
- Cổ nhân vẫn thường nói “Thương đâm thẳng dễ tránh, tên bắn lén khó phòng” Tạ cô nương không bị thương nặng như vậy là hên lắm rồi, còn cuốn huyết Thần Kinh bị ướp, đó là vật ngoài thân, cô nương không nên quan tâm tới làm chi.
Lệnh Hồ cô nương, chủ nhân của cô nương hiện giờ ở đâu?
Tiểu Hồng nguýt chàng một cái, hai mắt tia ra hai luồng ánh sáng rất

thần bí, rồi lại ngắm nhìn mặt chàng, cười khẩy hỏi :
- Nghiêm tướng công còn nhớ đến chủ nhân của chúng tôi ư?
Hai má đỏ hồng, Mộ Quang nghiêm sắc mặt lại đáp :
- Tại sao cô nương lại nói như thế? Chủ nhân cô nương là Lệnh Hồ cô nương có thâm tình hậu ý với tại hạ như vậy, tại hạ đã ghi sâu vào trong đáy lòng, dù chết cũng không sao quên được.
Tiểu Hồng kêu "ối chà" một tiếng, cười khẩy nói tiếp :
- Ai khiến tướng công phải ghi sâu trong đáy lòng? Ai khiến tướng công đến chết cũng không quên? Lệnh Hồ cô nương chủ nhân của chúng tôi gẩy đờn bên tai trâu, nản chí vô cùng, đã đi lấy chồng rồi.
Mộ Quang nghe thấy Tiểu Hồng nói chủ nhân của nàng ta đã đi lấy chồng rồi. Mộ Quang ngẩn người ra như kẻ mất hồn vía.
Tiểu Hồng thấy thế liền cười khẩy nói tiếp :
- Nghiêm tướng công văn võ kiêm toàn, phong lưu tuyệt thế, chẳng hay tướng công có đoán ra được chủ nhân của chúng tôi là Lệnh Hồ cô nương đã lấy ai rồi không?
Mộ Quang cau mày lại lắc đầu, mặt lộ vẻ không tin, ngập ngừng hỏi tiếp :
- Tạ... cô nương, cô nương nói thật...hay là nói dối?
Tiểu Hồng dùng giọng mũi kêu "hừ" một tiếng rồi đáp :
- Tôi đâu dám nói đùa. Chủ nhân của chúng tôi Lệnh Hồ cô nương đã lấy Gia Cát Lang nghĩa đệ của tướng công đấy!
Mộ Quang nghe thấy Tiểu Hồng nói như vậy, đột nhiên thốt tiếng cười khiến ai cũng không ngờ được, mà hớn hở đỡ lời :
- Nếu quả thực Lệnh Hồ cô nương đã kết duyên với Gia Cát hiền đệ của tôi thì thật là xứng đôi vừa lứa, một người là rồng trên trời, một người là phượng hoàng dưới trần gian. Mộ Quang phải nên...
Chàng chưa nói dứt thì đã có tiếng kêu "bốp" thực ròn, trên má của chàng đã có thêm dấu vết bàn tay đỏ hồng, chàng kinh hãi vô cùng, vội lui về phía sau hai bước.
Tiểu Hồng tát chàng một cái nên thân, rồi quay người ù té chạy.
Từ khi du hiệp giang hồ đến giờ, Mộ Quang chưa hề gặp phải một việc kỳ lạ như thế này bao giờ. Chàng vội đưa tay ôm má nóng hổi trố mắt lên nhìn Tiểu Hồng bỏ đi. Nhất thời chàng không biết nên tức giận hay là nên đau lòng.
Không biết Lệnh Hồ Sở Sở có phải lấy chồng thực không? Người mà nàng lấy đó có phải là Gia Cát Lang không? Ngày hôm nay tại sao Tiểu Hồng lại dám vô lễ với mình như thế?
Chàng càng nghĩ càng thắc mắc, đầu óc càng phân vân khó hiểu thêm. Đột nhiên chàng cảm thấy những đám mây nghi ngờ ấy đã

quên sạch hết. Mộ Quang đứng ở dưới sơn cốc rú lên một tiếng thực dài, có vẻ rất hào hùng. Tại sao chàng đang rầu rĩ mà đột nhiên có tiếng rú hào hùng như thế?
Vì lúc này chàng đã hiểu hết mọi sự rồi. Chàng đã hiểu đời người như một giấc mộng, trong đó có bi, hoan, hỷ, hợp, cũng như trăng có lúc tròn, lúc khuyết.
Vạn sự trên thế gian này đều có tiền duyên hết. Nam Nhạc song xu mà chàng quen biết đầu tiên, nay một người đã bi chôn sâu dưới đồi cát, một người đã có chồng có con, gần đây lại quen biết được Lệnh Hồ Sở Sở chưa gặp được mặt đã hay tin nàng ta đi lấy chồng. Hồng nhan tri kỷ là như thế, còn anh hùng tri kỷ thì sao?
Gia Cát Lang cùng đi với chàng, xa xôi vạn dặm tới miền Tây này, hai người thương nhau như anh em ruột thịt, mà nay bỗng không nói nửa lời đã từ biệt ngay.
Người càng đa tình bao nhiêu, thì lại càng biến thành bạc tình bấy nhiêu. Tinh thần của Mộ Quang đã bị đả kích mạnh như vậy, nên chàng đã xem suốt nhân tình thế thái, mới rú lên một tiếng thực dài như vậy, để xua đuổi hết những sự phiền não ở trong lòng. Chàng rú xong, liền cả cười và tự nói :
- Còn kết minh làm chi nữa? Còn cần bạn trăm năm làm chi nữa? Chi bằng cứ đơn thương độc mã với một thanh đoản kiếm, một cây cung vàng, và mười ba mũi tên hình cong ngao du bát phương, tứ hải ngũ nhạc, tam sơn tha hồ can thiệp những sự bất bình, cứu dân độ thế có phải là khoan khoái biết bao không?
Chàng đã quyết tâm như vậy, liền rời khỏi Hồng Hà đi thẳng vào Trung Nguyên, qua Ngọc Môn quan, liền đi tới bờ hồ Hạ Lập.
Chàng thân đơn thế cô, đáng lẽ không muốn lôi thôi rắc rối với Tây Nhạc quần tà và Thế Ngoại quần hung, nhưng khi đi qua cạnh hồ Ha Lập, bỗng thấy trong rừng rậm có một bóng người lẻn ra. Người đó là Thiết Tâm Gia Cát Hầu Đỉnh, môn hạ của Tây Nhạc. Vừa trông thấy chàng, y đã mỉm cười nói :
- Bạn họ Nghiêm đến phó ước đúng giờ như vậy thực là người rất trọng chữ tín.
Mộ Quang nghe nói mới nghĩ đến việc Gia Cát Lang đã hẹn với Hách Liên Anh mười ngày sau sẽ gặp gỡ ở nơi dây. Tuy không có mặt Gia Cát Lang nhưng chàng phải gánh vác chuyện này, liền cau mày lại hỏi :
- Hách Liên công chúa với các người đều có ở trong rừng đấy chứ?
Hầu Đỉnh gật đầu đáp :
- Những người đính ước hiện đang có mặt ở trong rừng hết nhưng

không biết bạn Gia Cát Lang với Lệnh Hồ cô nương bao giờ mới tới?
Mộ Quang đành phải thuận mồm đáp :
Mấy vị ấy cũng sắp tới nơi rồi, chúng ta hãy vào trong rừng đợi chờ trước.
Chàng nói tới đó, sực nghĩ đến một việc, vội hỏi Hầu Đỉnh rằng :
- U Minh Quỷ Nữ Âm Tố Mai đã tới chưa?
Hầu Đỉnh lắc đầu đáp :
- Ngày hôm nay Âm Tố Mai thế nào cũng tới kịp, nhưng bây giờ vẫn chưa tới nơi.
Trong lúc hai người nói tới đó, thì đã đi vào đến trong rừng. Mộ Quang thấy khu rừng đó khá lớn rộng, giữa khu rừng có một khu đất trống rất lớn, rất thích hợp làm chiến trường. Quả nhiên đã thấy Thượng Quan Phụng, Hách Liên Anh, Hùng Sách, Hình Bách Phi, Mạnh Phi Hùng các người thuộc bọn hung tà đang ở trong bãi đất trống đợi chờ.
Thấy một mình Mộ Quang tới nơi, Hách Liên Anh có vẻ thất vọng ngạc nhiên hỏi :
- Bạn họ Nghiêm sao lại đến một mình thế? Còn bạn Gia Cát đâu?
Mộ Quang đã biết Hách Liên Anh yêu trộm Gia Cát Lang rồi nên chàng cố ý cười như điên khùng đáp :
- Gia Cát hiền đệ của mỗ mới kết hôn không có thì giờ tới đây nữa, cho nên chỉ có một mình Mộ Quang đến phó ước thôi.
Lời nói ấy của chàng đã khiến Hách Liên Anh lui bước, mắt lộ ánh sáng kỳ lạ ngạc nhiên hỏi lại :
- Chẳng hay Gia Cát Lang đã kết hôn với ai thế?
Mộ Quang chỉ cười thôi chứ không trả lời. Sau cùng, chàng mới thủng thẳng nói :
- Từ xưa tới nay, bao giờ mỹ nhân cũng yêu anh hùng.
Hách Liên Anh là người thông minh tuyệt đỉnh, vội hỏi tiếp :
- Có phải Gia Cát Lang đã kết hôn với Lệnh Hồ Sở Sở đấy không?
Mộ Quang gật đầu đáp :
- Hách Liên công chúa nói rất đúng, Lệnh Hồ Sở Sở oai trấn thiên hạ, bày giờ đã là Gia Cát phu nhân rồi.
Thấy Mộ Quang nói như vậy, Hách Liên Anh biết việc này không còn sai vào đâu được nữa, liền hậm hực hỏi tiếp :
- Lệnh Hồ Sở Sở lấy ai, với Gia Cát Lang cưới ai, không liên hệ gì đến chúng tôi cả, nhưng chỉ tiếc thay, tôi đã viết thơ sai bồ câu truyền thư hẹn ước Âm Tố Mai Bát muội tới đây rồi, nay Lệnh Hồ Sở Sở lại thất ước.
Này ta vừa nói tới đó thì trong rừng đã có giọng nói rất dõng dạc

vang lên :
- Lệnh Hồ Sở Sở không thất ước, nhưng U Minh Quỷ Nữ đâu?
Hách Liên Anh với bọn hung tà và Mộ Quang đều kinh ngạc, quay đầu lại nhìn về phía có tiếng nói ấy.
Ngoài rừng đã có một cái xe từ từ tiến vào, trên xe có một người đàn bà mặc quần áo mầu hồ thủy, nửa tựa nửa nằm, dưới chân có cái chăn đắp qua, hình như là đang đau yếu vậy, trên mặt lại còn che lấp bằng một cái khăn đen.
Hai nữ tỳ đẩy xe, một mặc quần áo mầu đỏ, một mặc quần áo mầu xanh, chính là Nhiếp Tiểu Thanh với Tạ Tiểu Hồng. Còn người nửa nằm nửa ngồi ở trên xe, không cần phải nói rõ là ai cũng biết là Lệnh Hồ Sở Sở, oai trấn giang hồ rồi.
Thấy hai nữ tỳ không đẩy xe tới trước mặt mình, Mộ Quang không tiện lên tiếng hỏi, chỉ thủng thẳng đi tới gần, giơ tay lên vái chào, vẻ mặt ngượng nghịu, mỉm cười nói :
- Lệnh Hồ cô nương, Mộ Quang này được cô nương trợ giúp cho luôn.
Lệnh Hồ Sở Sở xua tay, không cho chàng nói tiếp, hiển nhiên nàng như người có hơi sức không sức, và bệnh thế rất trầm trọng, rồi khẽ đáp :
- Chuyện nhỏ mọn ấy, đại ca hà tất phải nhắc nhở tới làm chi. Lệnh hiền đệ Gia Cát Lang còn đau nặng hơn tôi, cho nên không thể nào tới đây được, nên sai tôi đến đây hỏi thăm đại ca.
Mấy lời nói này đủ chứng minh nàng đã kết duyên với Gia Cát Lang rồi. Cau mày lại, Mộ Quang hỏi nàng :
- Tại sao cô nương lại bị đau yếu như thế? Hình như bịnh thế của cô nương nặng lắm. Như vậy cô nương còn tới đây làm chi? Chả hay Gia Cát Lang hiền đệ đâu? Y đã...
Thở dài một tiếng, nàng vội đỡ lời :
- Chàng ở nơi cách đây xa lắm. Anh hùng sợ nhất là bị bệnh quấy rầy. Chàng mới cách biệt đại ca có mười ngày thôi, nhưng nay hình dáng đã gầy gò và mất hết phong độ cũ rồi.
Mộ Quang nghe nói rất quan tâm, cau mày hỏi tiếp :
- Gia Cát hiền đệ của tôi mắc phải chứng bịnh gí thế?
Ngừng giây lát, nàng mới nói :
- Chàng mắc bệnh đau tim, không có thuốc nào có thể chữa khỏi được.
Mộ Quang ngạc nhiên hỏi lại :
- Gia Cát hiền đệ được kết duyên Tần Tấn với Lệnh Hồ cô nương như vậy thì còn bị tâm bệnh gì nữa? Dù có bị bệnh đi chăng nữa,

nhưng cổ nhân đã nói: “Tâm bệnh cần phải chữa bệnh bằng tâm dược”. Mộ Quang tôi không quản ngại nghìn dặm xa xôi dù phải chân trời góc biển, tôi cũng vui lòng đi kiếm...
Tiểu Hồng ở sau xe nghe tới đó, liền tỏ vẻ lạnh lùng, lớn tiếng xen lời nói :
- Nghiêm Mộ Quang...
Nàng mới nói được một câu, Lệnh Hồ Sở Sở đã trầm giọng quát mắng :
- Hồng nhi sao vô lễ như thế? Dám ăn nói với Nghiêm đại ca của ta như vậy hay sao?
Tiểu Hồng cúi đầu xuống, không dám nói nữa. Tiểu Thanh lại dùng đôi mắt rất sắc bén liếc nhìn Mộ Quang mấy cái. Thấy Lệnh Hồ Sở Sở quát mắng Tiểu Hồng như vậy chàng sực nhớ tới khi ở chỗ nguồn nước của sông Huyết Hà bị Tiểu Hồng đánh cho một cái tát, chàng chỉ còn một cách gượng cười thôi, chứ không biết nói năng ra làm sao cả. Quát mắng Tiểu Hồng xong, Lệnh Hồ Sở Sở lại quay đầu nói với Mộ Quang tiếp :
- Nghiêm đại ca hãy dẹp chuyện Gia Cát hiền đệ sang một bên đã. Ngày hôm nay chúng ta đến đây phó ước thì phải nên giải quyết công việc ở nơi đây trước đã.
Mộ Quang lắc đầu đáp :
- Nếu Lệnh Hồ cô nương đã khó chiu...
Vội xua tay ngắt lời chàng, Lệnh Hồ Sở Sở gượng phấn chấn tinh thần, cất giọng hơi cao một chút, nói tiếp :
- Đành mất mặt chứ không khi nào lại để cho mất tiếng. Nếu vì chút bệnh mà tiểu muội không tới phó ước, có phải là bị thiên hạ chê cười cho không? Thể nào người ta cũng nói Xà Khiết mỹ nhân sợ U Minh Quỷ Nữ.
Nói tới đó, nàng đã gượng không nổi, Tiểu Thanh thấy thế, vội đưa cái lọ ngọc nho nhỏ cho nàng. Cầm lấy cái lọ ấy, nàng đổ hai viên thuốc uống luôn.
Uống thuốc xong, tinh thần sảng khoái hơn trước nhiều, nàng lại lớn tiếng gọi :
- Hách Liên Anh công chúa!
Hách Liên Anh thủng thẳng tiến lên, mỉm cười hỏi :
- Lệnh Hồ cô nương chỉ giáo gì thế?
Lệnh Hồ Sở Sở hỏi tiếp :
- Nghe Gia Cát Lang nói, Hách Liên công chúa mời tôi đến đây để gặp U Minh Quỷ Nữ Âm Tố Mai, người trong nhóm Thế Ngoại bát hung của Công chúa với các người phải không?

Liên Anh gật đầu đáp :
- Theo sự nhận xét của tôi, thì cô nương với Bát muội của chúng tôi đều là cân quốc kỳ anh số một số hai trong võ lâm đương thời này, cũng nên gặp gỡ một phen mới phải!
Dùng giọng mũi kêu "hừ" một tiếng, Lệnh Hồ Sở Sở hỏi tiếp :
- Có phải Công chúa đã nói: Ba Lệnh Hồ Sở Sở cũng không sao địch nổi một U Minh Quỷ Nữ đấy không?
Cau mày lại Liên Anh nhận thấy câu nói này khó trả lời quá, nên nàng ngẫm nghĩ giây lát mới mỉm cười đáp :
- Tuy lời nói ấy của tôi vốn dĩ dùng để khích tướng thôi, nhưng tôi dám tin chắc U Minh Quỷ Nữ cũng không kém gì Lệnh Hồ Sở Sở đâu.
Lệnh Hồ Sở Sở gật đầu đỡ lời :
- Tôi muốn nhân ngày hôm nay hai người đấu với nhau một trận, kết quả ra sao thì mối nghi vấn mà Công chúa vừa nói cũng được cởi nút theo. Nhưng sao đến giờ vẫn chưa thấy U Minh Quỷ Nữ tới thế?
Liên Anh đang định trả lời, đã thấy trong rừng có một cái bóng thấp thoáng.
Tiếp theo đó một thiếu nữ áo đen, thân hình rất mảnh khảnh và nhanh như một cái bóng ma, đã tiến tới trước mặt mấy người rồi.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 8
Thiên tình dậy phong ba

Thiếu nữ áo đen ở đằng xa tới, cũng dùng một cái khăn lụa đen bịt mặt như Lệnh Hồ Sở Sở vậy nên không ai biết rõ mặt mũi của nàng ta ra sao?
Trông thấy hình dáng người và thân pháp của thiếu nữ vừa tới nơi đó, Lệnh Hồ Sở Sở đã đoán ra được nàng đó là ai rồi, nên khẽ hỏi Liên Anh rằng :
- Hách Liên công chúa, cô nương này chắc thế nào cũng là U Minh Quỷ Nữ, người xếp hàng chót của nhóm Thế Ngoại bát hung mà võ công cao siêu nhất bọn phải không?
Thấy thiếu nữ áo đen vừa hiện thân. Liên Anh đã hớn hở mừng rỡ, nên nghe thấy Lệnh Hồ Sở Sở hỏi như vậy đã vội gật đầu đáp :
- Lệnh Hồ cô nương đoán rất đúng. Nàng chính là Âm Tố Mai, Bát muội của chúng tôi đấy. Hai vi đều là tuyệt đại hồng trang và tên tuổi

cũng lừng lẫy nhất giang hồ. Ngày hôm nay hai vị gặp nhau ở trên bờ hồ Ha Lập...
Không đợi chờ Liên Anh nói dứt lời, Âm Tố Mai đã giơ tay lên chỉ vào Lệnh Hồ Sở Sở mà cất giọng kêu như tiếng chuông bạc hỏi :
- Hách Liên lục tỷ, cô nương này có phải là Xà Khiết mỹ nhân đấy không?
Thấy nàng nọ chìa tay ra, Mộ Quang đã giật mình cả kinh, vì chàng biết ở trong Huyết Hà, người ra tay sử dụng cách không điểm huyệt điểm té Tiểu Hồng và cướp mất Huyết Thần Kinh chính là U Minh Quỷ Nữ. Sở chàng biết như vậy, là vì trông thấy chiếc tay nàng nọ, đã nhận ra được ngay.
Thấy U Minh Quỷ Nữ hỏi tới mình, Lệnh Hồ Sở Sở dùng giọng mũi "Hừ" và lạnh lùng xen lời nói :
- Chính tôi là Lệnh Hồ Sở Sở đây. Âm cô nương đã dạy bảo cho con nữ tỳ mất dạy đứng ở cạnh tôi đây rồi...
Không ngờ Lệnh Hồ Sở Sở lại hay biết chuyện ấy và còn nói toạc ra như vậy, Tố Mai cũng phải kinh ngạc, liền lấy cái hộp thủy tinh đựng Huyết Thần Kinh ra, mỉm cười đáp :
- Tôi tưởng cuốn Huyết Thần Kinh đã được bao nhiêu người của võ lâm nhòm ngó và đã hy sinh tính mạng, thế nào cũng là một cuốn bí kíp rất quý báu, nên lòng hiếu kỳ thúc đẩy, tôi mới đi mượn về để coi xem. Ngờ đâu cuốn Thần Kinh này lại là nửa cuốn sách rách nát, nên giờ tôi tới dây để đem trả lại cho nguyên chủ, và để bạn họ Nghiêm khỏi phải mất công tốn sức mà không có kết quả gì.
Nói xong, nàng ra tay vứt ngay cái hộp ấy cho Mộ Quang.
Vì nhớ kỹ bài thơ của Thạch đại phu nhân là :
"Hưu mịch Huyết Thần Kinh
Nan tầm cửu giác hình
Thần kinh sai bán sách
Hà tất khổ lao tâm"
Cho nên Mộ Quang thấy Tố Mai nói cuốn Huyết Thần Kinh chỉ là nửa cuốn sách rách nát không đáng tiền chàng không ngạc nhiên tý nào là thế.
Chàng đỡ lấy cái hộp thủy tinh đựng cuốn Huyết Thần Kinh, thấy nắp hộp bị Tố Mai mở ra rồi, nên chàng thuận tay lấy cuốn sách ấy ra xem trước mặt mọi người, chứ không cần phải giấu diếm nữa.
Chỉ trừ Lệnh Hồ Sở Sở vẫn nằm yên ở trên võng thôi, còn các người khác đều chăm chú nhìn vào tay của Mộ Quang, nhưng bất cứ người nào cũng vậy, trông thấy cuốn sách ấy rồi, đều lắc đầu gượng cười.
Thì ra cuốn Huyết Thần Kinh ấy trang nào cũng thiếu sót hoặc mất

một hai giòng, hoặc mất hai ba chữ, còn có trang lại không có một chữ nào cả. Người thông minh chi nhìn qua một chút cũng biết ngay, thể nào cũng còn có một cuốn Huyết Thần Kinh thứ hai cần phải có cuốn chắp lại mới có thể hiểu rõ mà nghiên cứu được võ công ở bên trong.
Liên Anh thấy thế, đã nghĩ thầm :
- "Chưa chắc cuốn Huyết Thần Kinh này đã là vật vô dụng hẳn. Sao Bát muội lại trả cho Mộ Quang"...
Nàng vừa nghĩ vừa đưa mắt liếc nhìn Tố Mai. Là người rất thông minh, Tố Mai thấy Liên Anh nhìn mình, biết ngay nàng ta muốn hỏi gì rồi nên nàng dùng Nhĩ ngữ truyền thanh mà nói cho nàng nọ hay rằng :
- Lục tỷ cứ yên tâm, tiểu muội đã chép sẵn một cuốn rồi.
Lúc ấy Mộ Quang đã bỏ cái hộp đựng Huyết Thần Kinh vào trong túi da.
Tiểu Hồng thì hậm hực lườm Tố Mai và cung kính rỉ tai Lệnh Hồ Sở Sở khẽ nói hình như nàng tường thuật chuyện gì cho chủ nhân hay vậy.
Đưa mắt liếc nhìn thấy thế, Tố Mai cười khì nói :
- Có phải Tạ cô nương muốn trả thù bị tôi cách không điểm huyệt và bị cướp mất cuốn Huyết Thần Kinh đấy không? Ai bảo cô nương lại ra tay cướp giựt của bạn Mộ Quang nên tôi mới phải giở thủ đoạn chim cướp cơm chim ra để mượn xem đấy. Điều thứ hai tôi đã nương tay, không điểm vào trọng huyệt của cô nương rồi. Điều thứ ba, tôi thấy trong võ lâm đương thời ngoài chủ nhân của cô nương là Xà Khiết mỹ nhân, thử hỏi có ai có thể đấu được với Âm Tố Mai này một trăm hiệp mà không bị đánh bại không?
Lời nói của Tố Mai quả thực ngông cuồng khôn tả, Hách Liên Anh, Thượng Quan Phụng, Hùng Sách vì là các người ở trong nhóm Thế Ngoại bát hung không cảm thấy sao, nhưng còn Hùng Bách Phi nghe nàng ta nói như thế đã trợn ngược đôi lông mày lên liếc nhìn nàng ta mấy cái, có vẻ không phục.
Mộ Quang tưởng Lệnh Hồ Sở Sở nghe thấy Tố Mai nói như vậy thế nào cũng tức giận, ngờ đâu nàng ta lại rất dịu dàng nhìn Tiểu Hồng gật đầu một cái và khẽ nói :
- Hồng nhi, Âm cô nương nói rất đúng. Khi cô ta cướp Huyết Thần Kinh, quả có lòng tha chết cho ngươi thực. Ngươi lại còn muốn châu chấu đá voi, định đấu với cô ta một phen nữa, người không sợ là mất hết sĩ diện của ta hay sao?
Bị chủ nhân khiển trách như vậy, Tiểu Hồng hổ thẹn cúi đầu xuống

vừa lui bước vừa suýt khóc.
Lệnh Hồ Sở Sở ngửng đầu nên nhìn Tố Mai, vừa cười vừa hỏi :
- Cảm ơn Âm cô nương, vì cô nương đã coi Lệnh Hồ Sở Sở này vẫn có đủ tư cách để đối địch với cô nương như vậy.
Tố Mai cười vẻ kiêu ngạo, đáp :
- Tất cả anh hùng ở trên thiên hạ này đều không dám đếm xỉa tới người có thể hò hét ra mây gió, đứng trên cao nhìn xuống dưới vũ trụ, thì có lẽ chỉ có Xà Khiết mỹ nhân với U Minh Quỷ Nữ này thôi.
Nghe thấy nàng ta nói như vậy, Mộ Quang giật mình đến thót một cái và nghĩ bụng :
- "Ta bị thất tình luôn luôn như thế này, có lẽ từ nay trở đi ta phải ẩn núp vào một nơi, nghiên cứu tuyệt học để khỏi bị Âm Tố Mai coi thường tất cả anh hùng của thế gian như vậy, khiến đường đường một đấng tu mi nam tử mà lại mất sĩ diện với họ, thì còn mặt mũi nào nữa"?
Chàng đang nghĩ ngợi, thì lại nghe thấy Lệnh Hồ Sở Sở hỏi Tố Mai tiếp :
- Âm cô nương, chúng ta gặp nhau ở nơi đây như vậy cũng không phải là chuyện dễ, nên ngoài việc so tài cao thấp với nhau ra, tôi muốn đề nghị chúng ta đánh cuộc thêm một tý gì để góp vui. Chẳng hay cô nương có tán thành không?
Tố Mai vừa cười vừa đáp :
- Đề nghị này của Lệnh Hồ cô nương hay lắm. Rủi tôi thua, thì tôi sẽ xóa bỏ ngoại hiệu U Minh Quỷ Nữ đi, cắt tóc làm ni cô, quy y cửa Phật.
Mọi người nghe nàng ta nói như thế cả kinh, nhất là Mộ Quang thì cau mày lại, nghĩ bụng :
- "Chắc thể nào Tố Mai cũng nắm chắc phần thắng, nên mới dám đánh cuộc to như thế!"
Lệnh Hồ Sở Sở nghe nói cũng gật đầu vừa cười vừa nói tiếp :
- Nếu tôi thua, thì tôi với hai nữ tỳ Tiểu Hồng, Tiểu Thanh sẽ tự tử ngay ở bên hồ Ha Lập này.
Lệnh Hồ Sở Sở đánh cuộc như vậy, lại còn lớn và nặng hơn của Tố Mai.
Mọi người không thấy Tiểu Hồng với Tiểu Thanh kinh hãi gì cả, hình như hai người đã yên trí tài nghệ chủ nhân mình thế nào cũng thắng đối phương.
Tố Mai tươi cười nói tiếp :
- Lệnh Hồ cô nương thực là người nhanh nhẩu. Chúng ta đã đánh cuộc lớn như thế thì lúc cử hành phải long trọng một chút, chứ không

nên cẩu thả.
Lệnh Hồ Sở Sở vừa cười vừa hỏi lại :
- Cử hành như thế nào mới được long trọng, chắc Âm cô nương thể nào cũng có cao luận về vấn đề ấy?
Tố Mai vừa cười vừa đáp :
- Chúng ta đều tự cho là người phi thường, thì phen này chúng ta phải hoàn toàn so tài hết công lực của Nội Ngũ Hành với Ngũ Hành. Như thế, bên nào thua mới cam tâm.
Lệnh Hồ Sở Sở gật đầu đỡ lời :
- Hay lắm! Hay lắm! Bây giờ chúng ta bắt đầu đi.
Nói xong, nàng vịn vai Tiểu Thanh và Tiểu Hồng, gượng đứng dậy.
Vì tới muộn nên Tố Mai không biết Lệnh Hồ Sở Sở đau ốm, lúc này nàng thấy Lệnh Hồ Sở Sở như vậy rất ngạc nhiên hỏi :
- Lệnh Hồ cô nương trong người bị thương hay sao?
Lệnh Hồ Sở Sở lắc đầu. Mộ Quang đứng cạnh đã xen lời nói :
- Lệnh Hồ cô nương là người có thần công tuyệt nghệ, cái thế vô song, khi nào cô ta lại mang thương tích được? Đó là cô ta bi nhiễm phải bệnh nặng đấy thôi.
Tố Mai lại nhìn Lệnh Hồ Sở Sở hỏi tiếp :
- Cô nương đã nhiễm bệnh nặng như thế, sao lại còn đánh cuộc với tôi như vậy?
Lệnh Hồ Sở Sở gượng cười, đang định trả lời, thì Tiểu Hồng đã trợn ngược mắt lên, cướp lời nói tiếp :
- Lệnh Hồ cô nương của chúng tôi có phải là con người tầm thường như người khác đâu? Mặc dầu Xà Khiết mỹ nhân có bệnh thực, nhưng vẫn đủ sức đấu với U Minh Quỷ Nữ mạnh như rồng, hổ.
Tố Mai cười khẩy một tiếng và nói tiếp :
- Cô nương này coi tên Xà Kiết Mỹ Nhân của chủ nhân giá trị quá! Nhưng tôi cũng không coi rẻ bốn chữ U Minh Quỷ Nữ. Nếu ngày hôm nay Lệnh Hồ cô nương có bệnh, thì cuộc hẹn ước này coi như xóa bỏ để đợi ngày khác, địa điểm khác hãy quyết chiến sau.
Lệnh Hồ Sở Sở không ngờ Tố Mai lại là người rộng lượng như thế, liền mỉm cười nói tiếp :
- Âm cô nương, chúng ta cứ nên đấu ngay bây thì hơn, vì bệnh của tôi nhất thời chưa thể khỏi được đâu.
Tố Mai ngẫm nghĩ giây lát, rồi đỡ lời :
- Lệnh Hồ cô nương đã bệnh nặng như vậy, thì cuộc hẹn ước của chúng ta kéo dài thời gian ra một chút để cô nương có thì giờ điều dưỡng. Vì vậy, tôi định đến trưa ngày Tết Đoan Ngọ sang năm, chúng sẽ gặp nhau ở trên Nga Mi Kim Đỉnh nhé?

Lệnh Hồ Sở Sở thấy đối phương nói có vẻ chí tình như vậy đành phải gật đầu nhận lời.
Lúc ấy Hình Bách Phi trong nhóm Tây Nhạc tam quái liền rỉ tai Thượng Quan Phụng khẽ nói :
- Thượng Quan đại tỷ, võ học của Lệnh Hồ Sở Sở cao lắm, quả thực là một chướng ngại vật của chúng ta xưng bá võ lâm. Sao không nhân ngày hôm này y thị bệnh nặng mà diệt trừ y thị đi?
Thượng Quan Phụng khẽ đáp :
- Tôi cũng tán thành ý kiến của Thiên Quân, nhưng tính của Âm Bát muội chúng tôi lạ lắm, việc gì đã quyết định rồi thì không bao giờ chịu thay đổi.
Y thị vừa nói tới đó thì hình như Tố Mai đã hay biết. Nàng quay đầu lại nhìn thẳng vào mặt y thị, lạnh lùng nói :
- Thượng Quan đại tỷ phải nên biết rõ tính nết của tiểu muội mới được. Tiểu muội đã đính ước với Lệnh Hồ cô nương vào Tết Đoan Ngọ sang năm ở trên Nga Mi Kim Đỉnh rồi. Bây giờ đôi bên nên chia tay một cách hỉ hả chứ đừng có giở trò tiểu nhân hẹp lượng ra để người ta chê cười cho.
Lệnh Hồ Sở Sở cũng hiểu biết ngay ý định của tên hung tà muốn gì rồi. Nàng liếc nhìn Thượng Quan Phụng với Bách Phi các người, rồi cười khẩy nói :
- Âm cô nương khỏi phải lo ngại hộ tôi. Tuy Lệnh Hồ Sở Sở này đang bệnh nặng thực, nhưng chưa đến nỗi phải hãi sợ nhưng kẻ chả hơn được bọn giá áo túi cơm là bao như Hình Thiên Quân với Thượng Quan Phụng chẳng hạn.
Hình Bách Phi với Thượng Quan phụng nghe thấy nàng ta nói như vậy định nổi khùng, nhưng Tố Mai đã xua tay ngăn cản. Rồi vừa cười vừa nói với Lệnh Hồ Sở Sở tiếp :
- Lệnh Hồ cô nương, chúng ta đã hẹn nhau ngày giờ gặp gỡ rồi, khỏi cần phải nói nhiều nữa. Chỉ mong cô nương chóng mạnh, đến Tết Đoan Ngọ sang năm chúng ta sẽ gặp lại nhau tại Nga Mi Kim Đỉnh.
Lệnh Hồ Sở Sở tựa vai Tiểu Thanh, gật đầu chào lại Tố Mai và nhìn theo nàng ta dẫn Thượng Quan Phụng, Hách Liên Anh, Hình Bách Phi các người đi thẳng vào trong rừng cho tới hút bóng mới thôi. Lúc ấy nàng mới khẽ lắc đầu, ai oán thở dài một tiếng và u oán nói :
- U Minh Quỷ Nữ quả thực danh bất hư truyền và cũng là kình địch duy nhất của Lệnh Hồ Sở Sở này.
Nói xong, nàng nhẩy ngay vào trong xe rồi Tiểu Thanh với Tiểu Hồng liền đẩy xe đi luôn. Mộ Quang thấy thế vội kêu gọi :
- Lệnh Hồ cô nương!

Lệnh Hồ Sở Sở nghe gọi, liền bảo hai nữ tỳ ngừng xe, quay đầu lại hỏi :
- Nghiêm đại ca muốn nói gì với tôi thế?
Nghe thấy nàng ta gọi mình là đại ca Mộ Quang đã ý thức ra đối phương bây giờ đã là em dâu của mình rồi, chàng giật mình đến thót một cái, muốn nói lại thôi.
Lệnh Hồ Sở Sở thấy thế, vừa cười vừa hỏi lại :
- Nghiêm đại ca sao định nói lại...
Mộ Quang hổ thẹn đến mặt đỏ bừng, ấp úng mãi mới nói được :
- Bệnh của Lệnh Hồ cô nương có vẻ nặng lắm, cô... nương với Gia Cát hiền đệ phải nên... cùng giữ gìn sức khỏe.
Lệnh Hồ Sở Sở nghe nói, lẳng lặng hồi lâu mới gật đầu, vừa cười vừa đáp :
- Đa tạ đại ca đã có lòng dặn bảo như vậy! Du hiệp giang hồ rất nhiều phong hiểm, từ giờ trở đi đại ca cũng nên...
Nói tới đó nàng đã nghẹn ngào không sao nói tiếp được nữa. Hai nữ tỳ liền đẩy xe của nàng đi luôn.
Mộ Quang thấy nàng ta vẫn có tình với mình, nhưng sự thực diễn biến như vậy, bất đắc dĩ đành phải dậm chân thở dài. Dĩ nhiên lúc mủi lòng, chàng không sao cầm nổi hai giọt lệ anh hùng, nên má chàng đã ướt đẫm.
Đang lúc ấy bỗng có một bóng xanh lướt tới. Chàng muốn lấy tay áo lau chùi nước mắt, nhưng đã muộn rồi.
Thì ra người đó chính là Tiểu Thanh. Nàng đứng trước mặt chàng, vừa cười vừa hỏi :
- Nghiêm tướng công là một vị anh hùng đầu đội trời, chân đạp đất như thế, sao mà cũng có nước mắt ràn rụa...?
Rất hổ thẹn, Mộ Quang vội đỡ lời :
- Nhiếp cô nương không nên cười tôi như thế! Thương tiếc sự ly biệt, ứa nước mắt ra như vậy là thường tình của người đời.
Nghe thấy chàng nói như vậy, mặt mới bớt căng thẳng, Tiểu Thanh mỉm cười nói tiếp :
- Thế ra không phải là Nghiêm tướng công không có tình ý gì với chủ nhân của chúng tôi đâu. Thảo nào, trong khi đau nặng như thế, chủ nhân còn bảo chúng tôi quay lại tặng cho tướng công một vật này.
Mộ Quang ngạc nhiên hỏi :
- Lệnh Hồ cô nương tặng vật gì cho tôi thế?
Tiểu Thanh móc túi lấy mấy tờ giấy mong mỏng ra đưa cho Mộ Quang mỉm cười nói tiếp :
- Đây là chủ nhân chúng tôi đã tốn rất nhiều công phu đặc biệt nghiên

cứu mấy thế sáo rất thần kỳ, tên là Hàn Tương bát thức, và còn sai tôi nói với tướng công, là tướng công đã được gặp lại Hứa Linh Sa cô nương, thì đừng có chia tay nhau nữa, hai người chịu khó tu luyện võ công, kết bạn du hiệp giang hồ, và cần phải lĩnh hội thực kỹ câu này: “Tình trời bỗng bị ngăn đôi, nghiền ngẫm bệnh tương tư là một sự rất đau khổ, không mấy ai chịu nổi được đâu”.
Mộ Quang nghe nói, định đem chuyện Linh Sa đã lấy chồng và có con kể cho Tiểu Thanh hay, nhưng vì câu chuyện quá dài và quá khúc triết, trong thời gian ngắn không thể nào nói rõ được hết. Hơn nữa, Lệnh Hồ Sở Sở đã lấy Gia Cát Lang, mình có nói ra cũng vô ích thôi, nên chàng đỡ lấy pho Hàn Tương bát thức bỏ vào túi, rồi ức lệ, rầu rĩ nói tiếp :
- Nhiếp cô nương, đa tạ Lệnh Hồ cô nương đã có tình ý với tôi như vậy. Tôi cũng có một vật này, nhờ cô nương chuyển tặng Lệnh Hồ cô nương hộ.
Tiểu Thanh hớn hở, mỉm cười hỏi lại :
- Vật gì thế? Có phải là Huyết Thần Kinh không?
Mộ Quang lắc đầu đáp :
- Tôi định biếu cuốn Huyết Thần Kinh cho Lệnh Hồ cô nương thực, nhưng bây giờ cuốn kinh ấy đã tàn khuyết, không còn giá trị gì để tặng nữa!
Tiểu Thanh vừa cười vừa hỏi tiếp :
- Chẳng hay tướng công còn có vật gì giá trị cao hơn để tặng cho chủ nhân chúng tôi thế?
Mộ Quang gượng cười móc túi lấy cái hộp gấm của hạch phu nhân tặng cho ra đưa cho Tiểu Thanh.
Cũng giơ tay ra trịnh trọng đỡ lấy cái hộp. Tiểu Thanh mỉm cười hỏi :
- Nghiêm tướng công, cái gì đựng ở trong cái hộp này thế?
Mộ Quang lắc đầu gượng cười đáp :
- Tôi cũng không biết trong đó đựng cái gì. Nhưng tôi đám chắc vật ở bên trong thế nào cũng rất phi phàm và còn có công hiệu giúp người giải nguy cùng tế cấp nữa. Kính phiền Nhiếp cô nương chuyển lời hộ. Bảo khi nào Lệnh Hồ cô nương có việc gì nguy nan thì cứ việc mở ra mà xem.
Tiểu Thanh vừa cười vừa hỏi tiếp :
- Như vậy cái hộp gấm này là của người khác tặng cho tướng công phải không?
Mộ Quang gật đầu đáp :
- Người tặng cái hộp đã dặn bảo tôi, trừ phi gặp phải việc gì đại nguy cơ.

Bằng không, phải đợi chờ về tới Trung Nguyên rồi hãy mở ra xem.
Tiểu Thanh kêu "Ồ" một tiếng, hình như còn muốn nói thêm gì, thì ngoài rừng đã có tiếng của Tiểu Hồng kêu gọi :
- Thanh tỷ!
Tiểu Thanh mỉm cười nói với Mộ Quang tiếp :
- Nghiêm tướng công, cổ nhân có câu: "Đời người như một giấc mơ".Trong lúc nhàn rỗi tướng công nên hồi tưởng lại cuộc gặp gỡ với chủ nhân chúng tôi như giấc mộng nghiền ngẫm kỹ lưỡng, thì sẽ hiểu thấu ngay. Thôi Tiểu Thanh tôi không dám nói nhiều nữa.
Nói xong, nàng vẫy tay một cái rồi quay người đi luôn, chỉ trong thoáng cái đã mất dạng liền.
Vốn dĩ vẫn ăn năn và áy náy, nay nghe thấy Tiểu Thanh nói như vậy khiến Mộ Quang lại càng ăn năn áy náy thêm, vì chàng nghĩ lại lời nói của Tiểu Thanh, biết bên trong có thâm ý rất sâu, nhưng chàng nghĩ mãi cũng không sao nghĩ ra được thâm ý ấy.
Mộ Quang đứng ngẫn người ra một lúc, rồi bụng bảo dạ rằng :
- Công việc ở miền Tây này đã xong, bây giờ ta biết đi đâu?
Một lát sau, Mộ Quang đã nghĩ ra được hai cách :
Một quay trở về Lãnh Trúc Bình ở Bắc Nhạc tham kiến ân sư Lãnh Trúc tiên sinh trước.
Hai, đi kiếm một chỗ vắng vẻ tập luyện võ công và nghiên cứu "Hàn Tương bát thức" của Lệnh Hồ Sở Sở mới tặng cho.
Nhất thời chàng không sao quyết định nổi, nên thi hành biện pháp nào. Chàng vừa đi vừa nghĩ, không ngờ chàng không đi ra ngoài rừng mà lại đi thẳng vào trong rừng, đi được một lúc, xuýt tý nữa thì chàng va đụng vào một người.
Chàng ngửng đầu lên nhìn, kinh hãi vô cùng, mới hay người đó là U Minh Quỷ Âm Tố Mai.
Mộ Quang rất ngượng nghịu, không biết nên nói năng ra làm sao, thì Tố Mai đã đàng hoàng chỉ vào một gốc cây cổ thụ, dịu dàng nói :
- Mời Nghiêm huynh ngồi xuống đây.
Tuy lời nói ấy của nàng rất bình thường, nhưng hình như có một oai lực rất mạnh, khiến chàng không dám phản kháng, vội ra chỗ gốc cây đó ngồi xuống ngay.
Tố Mai thấy Mộ Quang đã ngồi xuống, cũng tới chỗ gốc cây ngồi đối diện với chàng, rồi vừa cười vừa hỏi :
- Nghiêm huynh, Xà Khiết mỹ nhân Lệnh Hồ Sở Sở đâu?
Vừa rồi Mộ Quang trông thấy Tố Mai ra lệnh cho quần tà thực là oai phong sát khí biết bao. Bây giờ lại thấy nàng nói thỏ thẻ như vậy thực là nhu mì biết bao, nên chàng cũng phải kinh ngạc vô cùng chỉ

muốn được trông thấy rõ bộ mặt thực đang bị cái khăn lụa đen che lấp của nàng. Tố Mai thấy Mộ Quang cứ nhìn thẳng vào mặt mình mà không trả lời như vậy, liền mỉm cười hỏi tiếp :
- Nghiêm huynh làm gì thế? Tôi hỏi Lệnh Hồ cô nương hiện ở đâu, sao không thấy Nghiêm huynh trả lời?
Mộ Quang nhận thấy mình đã thất lễ, mặt đỏ bừng khẽ đáp :
- Nàng ta đã đi rồi, tôi cũng không biết nàng đi đâu hết.
Tố Mai vừa cười vừa hỏi tiếp :
- Nghe nói cô ta rất có lòng với Nghiêm huynh, nên không quản ngại vạn dặm xa xôi, đi theo hộ tống huynh như vậy, sao lại bỗng dưng lấy Gia Cát Lang như thế?
Mộ Quang gượng cười đáp :
- Gia Cát hiền đệ của tôi bất cứ về nhân phẩm, kiến thức văn tài võ học vân vân đều hơn Mộ Quang tôi trăm lần.
Tố Mai lắc đầu, vừa cười vừa nói tiếp :
- Tôi không tin trong đời này còn có người đàn ông nào anh tuấn và đẹp trai hơn Nghiêm huynh.
Mộ Quang thấy nàng ta khen như vậy, ngượng nghịu đến mặt đỏ bừng vội đỡ lời :
- Âm cô nương chưa được gặp Gia Cát Lang nên mới nói như vậy. Nếu không tin, cô nương cứ hỏi Hách Liên công chúa sẽ biết Mộ Quang tôi không nói sai.
Tố Mai vừa cười vừa nói tiếp :
- Dù Gia Cát Lang có đẹp trai tao nhã và văn võ toàn tài như Nghiêm huynh đã nói, nhưng Lệnh Hồ Sở Sở không khi nào lại thay lòng đổi dạ đột nhiên lấy Gia Cát Lang mà quên hết mối tình cảm với Nghiêm huynh như vậy được.
Mấy lời nói đó quả thực đã cởi mở tấm lòng u uất của Mộ Quang từ nãy đến giờ, nhất là tâm sự của chàng xưa nay không hề thổ lộ cho ai hay biết cả, nay lại do mồm Tố Mai nói ra, chàng không cảm khái sao được, nên chàng cúi đầu xuống, mãi mãi mới thốt ra được một câu như sau :
- Người nào có tình người ấy, không ai có thể cưỡng ép được.
Nói tới đó, chàng lại cảm thấy mủi lòng, hình như nước mắt muốn nhỏ xuống ngay. Nhưng chàng là người rất kiêu ngạo, khi nào lại chịu ứa lệ ở trước mặt Tố Mai, nên chàng miễn cưỡng trợn ngược đôi lông mày lên khẽ ngâm rằng :
“Dục trừ phiền não tu vô ngã
Các hữu duyên mạc tiện nhân”.
Tạm dịch :

“Muốn quên phiền não sầu thương
Hãy nên bình thản xem thường cái ta.
Duyên ai phận nấy đó mà
Đừng nên mê đắm chân sa bước vào”
Tố Mai lẳng lặng nghe xong hai câu thơ đó, nhìn thẳng vào mặt Mộ Quang với giọng dịu dàng mà đỡ lời :
- Hai câu thơ của Nghiêm huynh vừa ngâm đó, bên trong bao hàm rất nhiều sự cay đắng chua chát. Tiểu muội cảm thấy chỉ có bản sắc của những đại anh hùng, thì lúc đang đau đớn cần phải lớn tiếng khóc lóc một hồi, khi mừng rỡ thì phải khẳng khái ca lên một bài, chứ cứ để tâm sự tích uất ở trong đáy lòng thì rất dễ bị đau ốm. Mong Nghiêm huynh đừng có cưỡng lại thường tình, mà cứ ở trước mặt tiểu muội lớn tiếng khóc một trận, thì hoặc giả bao nhiêu sự phiền não sẽ rửa sạch được hết.
Mộ Quang không ngờ Tố Mai lại có bụng dạ rộng lượng hơn người như vậy.
Đáng lẽ chàng định khóc một trận thực lớn, nhưng bây giờ nghe thấy nàng ta nói như thế chàng lại không tiện nhỏ lệ.
Thấy Mộ Quang có thái độ ngượng nghịu như vậy. Tố Mai không sao nhịn được, vừa cười vừa nói tiếp :
- Huynh muốn khóc thì cứ việc khóc, mà không khóc thì phải nên cười ngay, chứ đừng nên ngẩn người ra mà nhìn tiểu muội như thế làm chi?
Hổ thẹn quá, không biết nói năng ra làm sao. Mộ Quang đánh liều gạt chuyện kia sang một bên và mặt dầy mày dạn đáp :
- Tôi muốn được trông thấy rõ mặt của Âm cô nương.
Âm Tố Mai không trả lời thẳng câu hỏi của chàng, mà khẩn khoản mời chàng :
- Chỗ ở của muội là Băng Hồn cốc ở trên núi Kỳ Liên. Vì cảnh ở đó cũng khá đẹp nên tiểu muội muốn mời huynh đi tới đó thưởng cảnh tuyết phủ với mai hoa và nếm mùi rượu Lãnh Ngọc Hương Linh của tiểu muội tự ngâm lấy. Không biết Nghiêm huynh có thể nể mặt mà nhận lời mời của tiểu muội không.
Mộ Quang lại nghĩ tiếp :
- “Đối thủ chủ chốt của quần hiệp chính phái ở Bạch Long Đôi sau này sẽ là quần tà của Tây Nhạc với Thế Ngoại bát hung, nay có dịp may này ta thử đi dò thám xem căn bản và lai lịch của Tố Mai ra sao. Huống hồ đối phương có thiện cảm với mình như thế, phen này đi tới đó, chắc nàng ta thể nào cũng dở trận Tiêu hồn hay đưa ta vào trong quan ải phấn son. Nhưng với ý chí và nghị lực của ta, chắc thế nào

cũng thể xông pha qua được".
Nghĩ vậy, chàng liền vui vẻ nhận lời luôn. Thế rồi cùng Tố Mai rời khỏi khu rừng rậm đó đi tới núi Kỳ Liên tức thì.
Ngờ đâu khi Mộ Quang với Tố Mai đi Kỳ Liên thì cũng chính là lúc Lệnh Hồ Sở Sở đang hộc máu tươi đau nặng đến sắp chết.
Thì ra Lệnh Hồ Sở Sở rất yêu thương Mộ Quang, nhất đán thất tình, nàng liền mang tâm bệnh rất nặng. Nhờ có nội công rất thâm hậu, mới miễn cưỡng duy trì được.
Khi đối thoại với Tố Mai ở trong rừng rậm, nàng lại tổn thương khá nhiều nguyên khí, tới khi gặp Mộ Quang rồi, nàng cố làm ra vẻ lạnh lùng. Tất nhiên làm như thế bệnh của nàng ắt phải nặng thêm lên.
Khi ra khỏi khu rừng, nàng sai Tiểu Thanh đem pho sách "Hàn Tương bát thức" để tặng cho Mộ Quang, thì nàng lại thở dốc lên một hồi. Tiểu Hồng thấy chủ nhân hơi khác, liền bỏ cái khăn lụa che mặt xem, thấy Lệnh Hồ Sở Sở mặt nóng như lửa, đỏ như phẩm, hai mắt lờ đờ, khiến Tiểu Hồng cuống quít, vội kêu gọi: "Thanh tỷ" hoài.
Tiểu Thanh nghe thấy tiếng gọi, vội rảo cẳng quay trở lại. Nàng còn chưa biết bệnh của chủ nhân đã biến chuyển, lại còn đưa cái hộp gấm cho chủ nhân, vừa cười vừa nói :
- Cô nương xem Nghiêm tướng công có tử tế không, đã tặng lại cái hộp gấm này cho cô nương đấy.
Lệnh Hồ Sở Sở uể oải giơ tay đỡ lấy cái hộp gỗ ôm vào trong lòng và u oán nói :
- Khi tặng cái hộp gấm này chàng có còn nói gì nữa không?
Lúc ấy Tiểu Thanh mới trông rõ sắc mặt của chủ nhân, cũng phải kinh hoảng, liền cau mày lại đáp :
- Nghiêm tướng công thực là người si tình nhất thiên hạ. Tướng công có nói là xin cô nương cùng Gia Cát hiền đệ phải giữ gìn sức khỏe, khéo dưỡng bệnh để chóng được lành mạnh.
Lệnh Hồ Sở Sở nghe xong, gượng cười nói tiếp :
- Chàng là người chính trực, không để ý nghĩ kỹ. Việc này chỉ trách ta chứ không thể oán chàng được, vì hành động của ta đã sai lầm ngay từ lúc đầu!
Tiểu Thanh mỉm cười an ủi nàng rằng :
- Cô nương là người phong lưu, thích du hí nhân gian, giả dạng trai để làm bạn kết nghĩa với Nghiêm tướng công, cùng nhau đi về phía Tây xa vạn dặm như thế, có sự lỗi lầm gì xảy ra đâu, mà phải nói là một võ lâm giai thoại rất hiếm có, kể cả từ cổ chí kim.
Lệnh Hồ Sở Sở thở dài một tiếng, nước mắt nhỏ giòng xuống như mưa.

Trực tính và nóng nảy hơn, Tiểu Hồng thấy thế dậm chân một cái, hậm hực nói :
- Việc này không thể trách cô nương được, chỉ trách Nghiêm Mộ Quang kém phúc đức, đầu óc quá ngu xuẩn, dù là người trong cuộc vẫn u mê hơn người ngoài!
Tuy đã có biết bao nhiêu lần ám thị mà chàng ta cũng không sao đoán ra được Gia Cát Lang tức là Lệnh Hồ Sở Sở như thế.
Lệnh Hồ Sở Sở lại thở dài một tiếng rất não nùng, mồm lại khạc ra một búng máu tươi.
Mấy ngày hôm nay, nàng đã khạc ra rất nhiều máu như vậy. Tiểu Thanh vội lấy khăn lau chùi máu dính ở trên mép của nàng, Tiểu Hồng hậm hực nói tiếp :
- Cô nương, bất cứ sắc đẹp, võ công văn học và tài trí của cô nương, cái gì cũng đều hơn Hứa Linh Sa nhiều. Tiểu tỳ khuyên cô nương không nên tự hủy hoại tấm thân như thế làm chi. Thà quên bẵng Nghiêm Mộ Quang, một người đại ngu xuẩn ấy đi. Nếu quả thực cô nương không thể nào quên được mối tình đó, thì cứ cho họ biết rõ thân phận của mình, công khai thi đua với Hứa Linh Sa một phen. Phải cướp cho kỳ được chàng về mình mới thôi.
Lệnh Hồ Sở Sở lắc đầu, thở dài đáp :
- Tính nết của Hồng nhi thô lỗ hơn Thanh tỷ của con nhiều, Mộ Quang là một nam nhi hiệp nghĩa không khi nào chàng lại có mới nới cũ. Dù ta có dở hết thủ đoạn ra, thắng được Hứa Linh Sa mà chiếm được chàng đi chăng nữa, thì cũng chiếm được thân chàng thôi, chứ không sao chiếm được nổi trái tim của chàng.
Tiểu Thanh nghe tới đó, rất uyển chuyển đỡ lời :
- Xưa nay cô nương là người rất thông minh, bây giờ vì dục tình quá trớn đã sa vào trong ma đạo. Cổ nhân vẫn thường nói: “Ai mà chả hiếu sắc”, tuy cô nương chưa chính thức gặp mặt Nghiêm tướng công, nhưng ngày hôm nay cô nương đối xử với chàng như thế nào, và những lời ăn lẽ nói cùng cử chỉ của cô nương rất phong độ như thế mà khiến Nghiêm tướng công đã có thể quên bẵng hắn đi thì ai dám tin. Cô nương chiếm được lòng của Nghiêm tướng công đã khiến chàng phải ôm hận với Hứa Linh Sa suốt đời. hư thế chả lẽ cô nương lại không nghĩ tới vấn đề, sau khi hay tin cô nương đã lấy Gia Cát Lang, chàng ta phải mang bệnh tương tư mãi mãi hay sao?
Thấy Tiểu Thanh hỏi như vậy, Lệnh Hồ Sở Sở không biết trả lời như thế nào cho phải, trong lòng có vẻ ăn năn, nên nàng lại thổ ra thêm hai khẩu máu tươi nữa.
Tiểu Thanh vội vuốt ngực cho nàng, và cho nàng uống hai viên linh

đơn, rồi khẽ an ủi tiếp :
- Cô nương cứ yên tâm, còn nước còn tát. Hiện giờ điều cần nhất là cô nương phải khoan lòng yên dạ giữ gìn lấy sức khỏe đã.
Lệnh Hồ Sở Sở khóc sướt mướt, tựa mặt vào má Tiểu Thanh, rầu rĩ nói tiếp :
- Thanh nhi, con theo ta bấy lâu, con phải biết ta là người tự phụ như thế nào? Xưa nay có thèm để ý đến người đàn ông nào đâu? Không hiểu tại sao lần này lại quỷ sai thần khiến, sai ta đem lòng yêu Mộ Quang để ta phải ra nông nổi này, bị sa vào hố sâu không sao rút ra khỏi được...
Nói tới đó, hơi thở nàng đã yếu ớt, phải ngừng một chút mới gượng nói tiếp :
- Tục ngữ nói không sai chút nào: “Anh hùng chỉ sợ con bệnh nó dầy vò”.
Lệnh Hồ Sở Sở ta có công lực cao siêu như thế này, dám nói không còn một người anh hùng hào kiệt nào ở trên hoàn vũ này có thể thắng nổi ta. Ngờ đâu trận tâm bệnh này lại làm cho ta phải khốn đốn như thế.
Tiểu Thanh bỗng thấy mặt Lệnh Hồ Sở Sở rất hồng hào, như người ốm nặng sắp sửa lìa cõi trần mà cũng có trạng thái như thế, nên nàng sợ hãi vô cùng, có gượng làm ra vẻ trấn tĩnh mà khẽ nói tiếp :
- Cô nương là người rất sáng suốt, đừng có nghĩ vơ nghĩ vẩn như thế nữa. Hãy cẩn thận giữ gìn...
Lệnh Hồ Sở Sở vội thở dài và đỡ lời :
- Ta hiểu lắm. Có lẽ ta chỉ còn ở lại trên trần gian này nửa tiếng đồng hồ nữa là cùng. Hai con theo ta bấy lâu nay, bây giờ ta có mấy điều này, hai người thế nào cũng phải làm cho ta.
Tiểu Thanh nghe nói rất đau lòng, nước mắt đã nhỏ xuống ướt đẫm cả ngực áo mà vẫn không dám khóc ra tiếng. Vì sợ Lệnh Hồ Sở Sở bị kích thích thêm.
Tiểu Hồng tính nóng nảy không sao nhịn được, nghiến răng mím môi nói :
- Nếu cô nương mà chết thật, Tạ Tiểu Hồng thề phải xé xác Nghiêm Mộ Quang, con người đã làm cho cô nương khốn khổ như thế này ra làm muôn mảnh mới được.
Lệnh Hồ Sở Sở nghe nói liền sầm nét mặt lại, hai mắt nhìn thẳng vào mặt Tiểu Hồng lạnh lùng quát bảo :
- Tiểu Hồng quỳ xuống.
Xưa nay Tiểu Hồng với Tiểu Thanh được Lệnh Hồ Sở Sở rất cưng, tuy là thầy trò, nhưng không khác gì chị em vậy, nay thấy Lệnh Hồ

Sở Sở quát bảo như thế, tuy không nổi giận mà cũng rất oai nghiêm. Tiểu Hồng hoảng sợ đến run lẩy bẩy, không dám trái lệnh vội cúi đầu quỳ xuống.
Vẻ mặt lạnh lùng, Lệnh Hồ Sở Sở quay đầu lại nhìn Tiểu Thanh mà dặn bảo tiếp :
- Thanh nhi, trước khi ta chưa chết, con mau phế hết võ công của Tiểu Hồng đi.
Tiểu Thanh giật mình kinh hãi, đứng đờ người ra.
Lệnh Hồ Sở Sở thấy thế càng tức giận thêm quát bảo tiếp :
- Thanh nhi, con không chịu nghe lời, chẳng lẽ để cô nương phải đích thân ra tay hay sao?
Nói xong, nàng gắng sức giở toàn lực ra, tay run run nhắm ngực Tiểu Hồng đang quỳ ở trước mặt mình mà vỗ xuống.
Tiểu Thanh vội quỳ xuống ôm chặt lấy tay nàng, vừa khóc vừa van xin :
- Xin cô nương lượng thứ cho Hồng muội. Vì nó thấy cô nương đau lòng quá nỗi, nhất thời lỡ lời đấy thôi. Thanh nhi nguyện lấy tính mạng bảo đảm nó không dám thất lễ với Nghiêm tướng công như nó vừa mới nói đâu.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 9
Biết rõ chân tướng

Thì ra Lệnh Hồ Sở Sở giả bộ làm ra như vậy đấy thôi, chứ khi nào sắp chết đến nơi nàng lại còn trừng phạt một nữ tỳ rất cưng như thế, nên nghe thấy Tiểu Thanh nói như vậy, lại mắng Tiểu Hồng tiếp :
- Nếu không có Thanh nhi xin cho...
Tiểu Hồng bỗng ngửng mặt lên mắt đẫm lệ, với giọng nghẹn ngào đỡ lời :
- Cô nương cứ đánh chết Tiểu Hồng đi, để con được xuống chín suối hầu hạ cô nương tiếp.
Mấy lời nói ấy của Tiểu Hồng làm cho Lệnh Hồ Sở Sở cảm động vô cùng, lại ứa nước mắt ra.
Tiểu Hồng lại nói :
- Tiểu Hồng không dám giấu diếm và đánh lừa cô nương. Sự thật Tiểu Hồng hận Nghiêm tướng công lắm, nếu còn gặp lần nữa, dù Tiểu Hồng không giết y thì cũng phải đánh cho y một trận.

Tiểu Thanh thấy Tiểu Hồng nói như vậy, hoảng sợ đến biến sắc mặt. Nào đâu Lệnh Hồ Sở Sở lại không trách cứ như trước, mà lại còn giơ tay ra ôm hai người vào lòng, khẽ nói rằng :
- Thanh nhi, Hồng nhi, ta tự biết không thể nào sống được nữa và ta biết hai con trung thành với ta lắm. Bây giờ đã đến ngày tận số, cô nương phải rời hai con.
Trước khi chết, cô nương nhờ hai con làm việc này, thế nào hai con cũng phải làm cho kỳ được mới thôi.
Cố nhịn không để cho nước mắt ứa ra, Tiểu Thanh và Tiểu Hồng cùng gật đầu để nghe Lệnh Hồ Sở Sở dặn bảo tiếp :
- Việc thứ nhất, sau khi ta chết đừng chôn ta ở Trung Nguyên mà phải đem ta ra ngoài Ngọc Môn quan chôn chung với mộ Vệ Linh Chi.
Tiểu Hồng nghe nói tới đó, khóc sướt mướt, vội giơ hai tay lên che mặt.
Sở Sở vỗ tay nàng ta mà an ủi :
- Hồng nhi đừng có khóc nữa. Người ta sống ở trên đời, thế nào mà chả có lúc chia tay? Quý hồ hai con làm được hai việc mà cô nương dặn bảo, thì dù có chết ở dưới chín suối, cô nương cũng không ân hận chút nào.
Nói tới đó nàng lại thở dốc ra một hồi như sắp tắt thở đến nơi vậy.
Tiểu Thanh thấy thế vừa khóc vừa van lơn :
- Xin cô nương hãy nghỉ ngơi giây lát rồi hãy nói tiếp.
Sở Sở lắc đầu, gượng cười đáp :
- Ta sắp chết đến nơi rồi, nếu ta không nói ra thì sẽ ôm hận dưới chín suối.
Nàng vịn vai hai nữ tỳ, gượng nói tiếp :
- Việc thứ hai, những võ công ta đã truyền thụ cho, hai người phải dùng để bảo vệ ngầm Nghiêm Mộ Quang với Hứa Linh Sa suốt đời.
Nói tới đó nàng lại hộc một khẩu máu tươi ra, phun cả vào mặt và người của Tiểu Hồng, rồi nàng uể oải nằm gục xuống, chỉ còn lại một chút hơi thở cuối cùng thôi. Tiểu Thanh tưởng chủ nhân đã chết, liền gục ngay vào người Sở Sở mà khóc lóc. Không ngờ cái gục đó đã cứu được Sở Sở thoát chết. Thì ra trán của nàng vừa va đụng vào cái hộp gấm ở trong lòng Sở Sở, nàng liền mắng chửi thầm :
“Mình đáng chết thực. Khi Mộ Quang tặng cái hộp này có dặn bảo trong hộp có sức cứu cấp tế nguy, sao ta không mở ra xem? Biết đâu lại chả có linh dược để cứu chủ nhân ta thoát chết”?
Nghĩ tới đó nàng mở cái hộp gấm ra xem. Khi mở nắp hộp lên, trông thấy vật ở bên trong, nàng mừng rỡ đến đờ người ra.

Tiểu Hồng thấy thế rất ngạc nhiên, vội lại gần xem, thấy bên trong có một cuốn sách nho nhỏ, một viên linh đơn màu trắng rất thơm tho, và một lá thư. Trên thư có viết mấy câu như sau :
“Bán sách Huyết Thần Kinh
Nhất lạp hồi sinh dược
Cử tặng viễn lai nhân
Liêu tác hoàn châu ước”.
Tạm dịch :
“Nửa cuốn Huyết Thần Kinh
Cùng viên thuốc hồi sinh
Tặng người phương xa lại
Tương tư đáp vẹn toàn.”
Bên cạnh bài thơ còn có mấy hàng chữ nhỏ như sau: “Huyết Thần Kinh vốn dĩ là vật trọng báu trong võ lâm, nhưng linh đơn lại còn quý hóa hơn. Đơn dược này tên là Cửu Hoàn đan của Gia tỷ Thiên Tâm Nữ Sĩ Thạch Vô Cấu chế luyện, công hiệu của nó có thể cải tử hồi sinh linh diệu vô cùng, tặng chàng cả hai vật báu như thế mà nếu vẫn chưa thường được mối tương tư vì đã mất người mà chàng đã yêu bấy lâu nay, thì thiếp cũng đành chịu, vì thiếp đã tận tâm tận lực báo đáp rồi”.
Dưới ký tên: Tiện thiếp Thạch Vô Sầu bái kính.
Tiểu Hồng xem xong lá thư, kêu “ối chà” một câu và hỏi :
- Thanh tỷ, viên thuốc này là Cửu Hoàn đan, vật chí báu và khó kiếm nhất trong võ lâm, sao Thanh tỷ còn không mau cho cô nương uống đi?
Mặt đỏ bừng, Tiểu Thanh vội nhét viên thuốc Cửu Hoàn đan vào mồm Sở Sở, vừa cười vừa đáp :
- Có phải ngu tỷ không biết đâu, chỉ vì thấy cô nương có hy vọng thoát chết, mừng rỡ quá mới đứng đờ người ra như thế đấy thôi.
Tiểu Hồng vừa cười vừa hỏi tiếp :
- Nửa cuốn Huyết Thần Kinh với viên Cửu Hoàn đan này ở đâu ra thế?
Tiểu Thanh kêu “Ủa” một tiếng, vừa cười vừa hỏi lại :
- Có lẽ Hồng muội mừng rỡ hóa hồ đồ rồi. Cái hộp gấm này chả phải của Nghiêm tướng công đã tặng cho cô nương là gì?
Tiểu Hồng tủm tỉm cười đỡ lời :
- Xem như vậy, Nghiêm Mộ Quang không phải là người vô lương tâm đâu.
Tiểu Thanh nghiêm nét mặt lại, trách mắng :
- Sao Hồng muội ăn nói vô lễ như thế, Nghiêm tướng công là người

yêu của cô nương, mà Hồng muội dám gọi tên tướng công ra như vậy. Từ giờ trở đi, Hồng muội đừng có hỗn như thế nữa.
Tiểu Hồng mỉm cười, trố mắt lên nhìn Tiểu Thanh và hỏi tiếp :
- Thanh tỷ hiểu biết hơn tiểu muội, theo sự nhận xét của Thanh tỷ, thì mối tình duyên của cô nương của chúng ta với Nghiêm tướng công sẽ ra sao?
Tiểu Thanh chưa kịp trả lời, thì cả hai nghe thấy Lệnh Hồ Sở Sở khẽ rên lên một tiếng rồi cựa mình tỉnh lại. Hai người vội đỡ nàng lên lấy khăn lau mặt cho nàng, Tiểu Hồng khẽ hỏi :
- Cô nương thấy trong mình thế nào?
Lệnh Hồ Sở Sở khe khẽ đáp :
- Ta nghe thấy khỏe hơn trước, các con hãy giữ yên tĩnh cho ta điều hơi vận tức một lát.
Cả hai đều y lời và phụ lực giúp lệnh Hồ Sở Sở vận công chữa bệnh. Không bao lâu, chừng cạn tuần trà Lệnh Hồ Sở Sở mở mắt ra thở phào một tiếng, mặt nàng đã lấy lại vẻ hồng hào khi xưa, hai mắt tuy còn lờ đờ nhưng đã có thần khí.
Thanh, Hồng hai người mừng rỡ nói :
- Công hiệu của viên linh dược đó thật vô song, cô nương đã khỏe lại rồi, chúng con rất cám ơn trời phật.
Lệnh Hồ Sở Sở không hiểu gì cả, ngạc nhiên hỏi :
- Thanh nhi, viên linh dược nào, tại sao ta lại được khỏe như thế này?
Tiểu Thanh tủm tỉm cười, hai tay đưa cái hộp gấm ra :
- Thưa cô nương, khi Nghiêm tướng công tặng cái hộp gấm này lại cho cô nương người có dặn hễ khi nào có việc gì nguy cấp thì hãy mở, còn không thì về Trung Nguyên hãy mở. Con thấy cô nương ngất đi, con sực nhớ đến nên đã mạn phép cô nương mở ra thấy trong hộp có một viên linh dược cải tử hoàn sinh, nửa cuốn Huyết Thần Kinh và một lá thư.
Lệnh Hồ Sở Sở tiếp lấy hộp gấm, mở ra xem rồi lấy lá thư ra đọc đi học lại hai ba lần, sau cùng nàng quay sang hỏi Tiểu Thanh :
- Thanh nhi, Nghiêm Mộ Quang có nói cái hộp gấm này ở đâu mà y có không?
- Nghiêm tướng công nói là của người khác tặng cho tướng công khi người đi ngang dải cát vàng và mấy lời tướng công dặn con chính là lời mà người ấy dặn bảo tướng công vậy.
Lệnh Hồ Sở Sở ngẫm nghĩ giây lâu rồi bảo :
- Ngày mai chúng ta đi Thiên Tâm Cốc ở A Nhĩ Kim Sơn một phen, để ta tìm hiểu sự thật kẻo khổ cả hai người.

Hôm sau. Nàng và Tiểu Hồng hai thầy trò ra khỏi Ngọc Môn quan đi Thiên Tâm Cốc ở A Nhĩ Kim Sơn.
Thiên Tâm Nữ Sĩ Thạch Vô Cấu chỉ chuyên môn tham thiền với luyện thuốc, xưa nay không giao hảo với một nhân vật nào của võ lâm hết, cho nên trong Thiên Tâm Cốc chim phần nhiều biết nói, thú biết làm việc và thân thiện với người, không khác gì là nơi tiên cảnh vậy.
Hôm đó Vô Cấu bỗng nghe thấy ngoài Cốc khẩu có người dùng thần công Truyền Âm nhập mật nói vọng vào rằng :
- Giang hồ mạt học, Lệnh Hồ Sở Sở vì có việc đặc biệt đến núi A Nhĩ Kim Sơn, xin Thạch lão tiền bối cho phép được vào yết kiến.
Tuy Vô Cấu rất ít lai vãng với các nhân vật của võ lâm, nhưng cái tên Xả Khiết Mỹ Nhân Lệnh Hồ Sở bà ta cũng đã được nghe có người nói tới. Nên bà ta ngẫm nghĩ giây lát, liền bảo nữ tỳ hầu cận rằng :
- Lệnh Hồ Sở Sở tiếng tăm lừng lấy bát phương, ngươi hãy phá lệ ra đưa cô ta vào đây, để ta xem Xà Khiết mỹ nhân là người như thế nào?
Nữ tỳ vâng lời đi ra ngoài cốc khẩu, thấy hai thiếu nữ tuyệt sắc đang đứng chờ, một người mặc áo trắng tuổi trạc hăm ba hăm bốn, một người áo đỏ trẻ tuổi hơn.
Vì biết Thạch Vô Cấu là một cao nhân tuyệt đời, không thích người ta làm bộ làm tịch, nên Sở Sở không dám dùng miếng khăn lụa che mặt nữa. Nàng thấy một nữ tỳ ở trong cốc bước ra và cung kính chào nàng rồi nói :
- Gia chủ sai tiểu tỳ Thạch Bình ra cung thỉnh Lệnh Hồ cô nương vào trong sơn cốc.
Sở Sở mỉm cười đáp :
- Xưa nay Thiên Tâm Cốc không cho giang hồ tục khách bước chân vào, nay Lệnh Hồ Sở Sở được Thạch lão tiền bối cho yết kiến, quả thực hân hạnh vô cùng.
Xin Thạch cô nương dẫn đường cho.
Thạch Bình thấy Sở Sở đẹp tuyệt như vậy, và ăn nói lại rất tao nhã, liền cung kính vái chào, rồi dẫn hai thầy trò Sở Sở đi vào trong cốc luôn.
Vừa đi Sở Sở vừa chú ý đến cảnh vật ở trong sơn cốc. Thấy một thân cây, một ngọn cỏ, một hòn đá của Thiên Tâm Cốc cũng khác hẳn bên ngoài. Tuy là mùa Đông giá lạnh như thế, mà trong sơn cốc lại ấm áp như mùa Xuân vậy, cây cỏ ở trong Thiên Tâm Cốc không thấy một ngọn nào vàng úa cả.
Tiểu Hồng đưa mắt ngắm nhìn một hồi, rồi vừa cười vừa nói với

Lệnh Hồ Sở Sở rằng :
- Cô nương xem, cảnh sắc trong Thiên Tâm Cốc này đẹp biết bao?
Sở Sở đáp :
- Hồng nhi, con nên rõ, Thiên Tâm Nữ Sĩ Thạch lão tiền bối là người duy nhất trong giới thần tiên đương thời đấy, nên chỗ ở của lão tiền bối ắt phải là tiên cảnh. Con mãi ngắm nhìn cảnh đẹp, không để ý tới cầm thú trong sơn cốc này.
Chúng được lão tiền bối ấy cảm hóa, nên con nào con nấy đều tinh khôn như người ta vậy.
Nghe thấy Lệnh Hồ Sở Sở nói như vậy, Thạch Bình gật đầu đỡ lời :
- Lệnh Hồ cô nương sành mắt lắm, quả thực chim chóc trong sơn cốc này không biết sợ người đâu.
Nói xong, nàng vẫy tay một cái, đã có một con chim rất đẹp từ trên không bay xuống đậu ngay lên lên trên vai nàng tức thì.
Ba người đi vòng qua một cái đèo, đã thấy trước mặt có một cái đầm nước rộng hơn mẫu, hình trái tim nước trong suốt, giữa đầm có xây một cái đình, nóc đình lợp bằng lông chim ngũ sắc, trông thực đẹp tuyệt.
Một người đàn bà rất xinh đẹp, đang đứng tựa lan can đình, mình mặc quần áo mầu trắng, tóc dài xõa xuống hai bên vai. Trong đình có thắp một lư hương thơm ngào ngạt.
Thạch Bình mỉm cười nói :
- Lệnh Hồ cô nương, gia chủ nhân đang đứng ở trong đình đấy.
Vội đưa mắt ngắm nhìn, Sở Sở thấy Thạch Vô Cấu tuổi chỉ trạc độ ba mươi, thái độ rất thanh cao tao nhã khiến ai trông thấy đều có cảm tưởng kính mến liền.
Sở Sở vội tiến lên mấy bước, cung kính vái chào mỉm cười nói :
- Giang hồ mạt học Lệnh Hồ Sở Sở cùng tỳ nữ Tạ Tiểu Hồng tham kiến lão tiền bối.
Vô Cấu mỉm cười đáp :
- Lệnh Hồ cô nương khỏi đa lễ như thế. Tôi có phải là người trong võ lâm đâu. Tuy tôi hơn cô nương vài tuổi, nhưng cô nương cũng không nên gọi tôi là lão tiền bối như thế.
Sở Sở thấy mình gọi bà ta là lão tiền bối như thế không thích hợp thực, nhưng nhất thời nàng chưa nghĩ ra được câu xưng hô như thế nào cho thực thích hợp. Vì vậy nàng có vẻ ngượng nghịu vô cùng.
Vô Cấu giơ tay ra mời khách vừa mỉm cười nói tiếp :
- Tôi đã mời cô nương vào đây, tất nhiên tôi không còn coi cô nương như một giang hồ tục khách nữa. Vậy cô nương cứ gọi tôi là Thạch đại tỷ đi!

Biết đối xử với nhân vật siêu nhân này không nên câu nệ quá, nên Sở Sở vội đổi giọng đáp :
- Tiểu muội xin tuân lệnh. Trước hết tiểu muội xin cảm tạ đức tái sinh của Thạch đại tỷ đã.
Vô Cấu ngạc nhiên hỏi :
- Chúng ta chưa quen biết với nhau bao giờ, hôm nay lần đầu tiên mới gặp nhau ở đây, sao cô nương lại bảo tôi có đức tái sinh cho cô nương như vậy?
Sở Sở vừa cười vừa đáp :
- Cửu Hoàn đan có phải là thuốc bí chế của đại tỷ không?
Vô Cấu gật đầu trả lời :
- Phải, trong Thiên Tâm Cốc này có thứ trái cây tên là Cửu Hoàn quả. Tuy thứ trái cây này có công hiệu cải tử hoàn sinh. Nhưng giờ Hợi nở hoa, giờ Tý là mất hết linh khí ngay. Lúc ấy tôi không cần ăn tới, mới hái xuống phối hợp với các vị thuốc khác, luyện thành ba viên thuốc Cửu Hoàn đan. Tôi đã tặng cho người khác hai viên, chỉ còn lại một viên thôi. Chả lẽ cô nương muốn...
Vội lắc đầu, Sở Sở đỡ lời :
- Tiểu muội tới đây không phải là xin đại tỷ tặng thuốc cho đâu. Mấy ngày trước đây, tiểu muội bị bịnh rất nặng thoi thóp sắp chết, sau được uống viên Cửu Hoàn đan của đại tỷ mới được hồi sinh như thế này.
Vô Cấu ngạc nhiên thêm, hỏi tiếp :
- Hai viên thuốc mà tôi đã tặng cho người thì một viên đã cho một người uống luôn tại chỗ rồi, viên thuốc mà cô nương được uống đó có phải là viên thuốc của tôi tặng cho tiểu muội Thạch Vô Sầu đấy không?
Sở Sở gật đầu đáp :
- Thạch đại tỷ đoán rất đúng, viên thuốc ấy quả thực của Vô Sầu tỷ tỷ cho đấy.
Vô Cấu vừa cười vừa hỏi tiếp :
- Viên thuốc của Vô Sầu tặng cho, sao cô nương lại tới Thiên Tâm Cốc này cảm tạ tôi?
Sở Sở vội đáp :
- Phần vì uống nước phải nhớ lấy nguồn. Cửu Hoàn đan là của Thạch đại tỷ chế luyện, tất nhiên tiểu muội phải tới đây cám ơn đại tỷ trước và tiện thể được chiêm ngưỡng tiên nhan, phần thứ hai muốn hỏi thăm đại tỷ chỗ ở của Vô Sầu tỷ nữa.
Kêu ủa một tiếng, Vô Cấu hỏi tiếp :
- Cô nương chưa biết chỗ ở của tiểu muội Vô Sầu ở đâu sao lại

được uống viên thuốc Cửu Hoàn đan của nó như thế?
Sở Sở vội lấy tờ giấy của Vô Sầu viết tặng cho Mộ Quang, rất cung kính đưa cho Vô Cấu xem.
Xem xong giấy ấy, Vô Cấu lại ngạc nhiên hỏi tiếp :
- Nửa cuốn Huyết Thần Kinh với viên thuốc hồi sinh là của tôi cho tiểu muội làm của hồi môn khi nó lấy Thạch Quân Bình. Sao nó lại tặng cả hai vật báu cho người khác một lúc như thế? Chắc bên trong chuyện này ắt không giản dị. Huống hồ hai câu dưới nói: "Cử tặng viễn lai nhân, liêu tác hoàn chân ước" thế nào cũng bao hàm bí mật vô cùng chứ không sai?
Sở Sở liền kể qua loa chuyện đó cho Vô Cấu nghe, và tươi cười nói tiếp :
- Cũng vì lời nói trong tờ giấy này rất bí ẩn nan giải, cho nên tiểu muội mới đặc biệt tới đây để dò hỏi địa chỉ của Vô Sầu tỷ tỷ, rồi tiểu muội đi tới đó vừa thỉnh giáo chuyện này, vừa cảm tạ đức hiếu sinh của tỷ tỷ ấy.
Đưa mắt liếc nhìn Sở Sở một cái, Vô Cấu mỉm cười đáp :
- Tiểu muội của tôi ở trong Thiên Tâm trang tại Đại Mạc. Trong bãi sa mạc ấy chỉ có nơi ấy là có nước và cỏ mọc xanh rì thôi, nên dễ tìm kiếm lắm. Lệnh Hồ cô nương cứ đi tới đó là tìm thấy liền.
Sở Sở lại cám ơn, Vô Cấu nói tiếp :
- Tính tôi rất đại lãn, trừ em gái của tôi có đến đây thăm tôi thì chị em mới được gặp nhau thôi, vì vậy hai chị em rất ít khi gặp gỡ nhau. Nay Lệnh Hồ cô nương đi Thiên Tâm trang thì làm ơn đem hộ tôi chút quà cho em gái tôi và em rể của tôi nhé.
Tất nhiên Sở Sở phải nhận lời ngay. Vô Cấu sai Thạch Bình lấy hai cái lọ ngọc nho nhỏ đưa ra cho nàng và mỉm cười nói tiếp :
- Trong nhai cái lọ này có đựng hai mươi giọt Thanh Linh Ích Nguyên Nhũ, một lọ cô nương đưa cho vợ chồng em gái tôi hộ, còn một tặng cô nương để làm kỷ niệm cuộc gặp gỡ ngày hôm nay của hai ta.
Biết Thanh Linh Ích Nguyên Nhũ không phải là thứ linh dược thường Sở Sở vội cảm ơn đỡ lời :
- Tiểu muội được đại tỷ đặc biệt cho vào yết kiến rất cám ơn rồi đâu còn dám nhận thêm lễ vật hậu hĩ như thế này nữa?
Vô Cấu vừa cười vừa nói tiếp :
- Trong Thiên Tâm Cốc này của tôi có rất nhiều linh dược, hai lọ Thanh Linh Ích Nguyên Nhũ không phải là vật báu rất hiếm có gì, cô nương bỏ vào đi, nếu còn khiêm tốn thì tôi lại cho là cô nương không được thực thà đấy.
Sở Sở thấy bà ta nói như vậy, đành phải cầm và nhận luôn.

Vô Cấu nói tiếp :
- Tuy Thanh Linh Ích Nguyên Nhũ không được bằng Cửu Hoàn đan, nhưng nó cũng có hai cách dùng. Một là cho người thường uống năm giọt thôi, có thể bổ ích nguyên khí, tăng thêm sức khỏe, còn một cách dùng nữa, là nếu bị nội thương rất nặng, thì cho nạn nhân uống một nửa, còn một nửa thì bôi vào vết thương, không những khỏi ngay mà còn mạnh khỏe hơn nữa.
Sở Sở nhớ kỹ lời dặn bảo rồi đứng dậy cáo lui. Vô Cấu lại dặn bảo tiếp :
- Chuyến đi Thiên Tâm trang này cô nương nên làm bạn thân với em gái tôi, nó chỉ không biết võ nghệ thôi, chứ còn có thể nói là bách nghệ kim tinh, nhất là Kỳ Môn Trận Pháp, Âm Dương Diệu Lý căn vân, đều tài ba hơn người.
Sở Sở gật đầu liên tiếp và lui ra khỏi đình. Vô Cấu không tiễn thêm chỉ bảo nữ tỳ của mình đưa hai thầy trò Sở Sở ra thôi.
Ngờ đâu Sở Sở với Tiểu Hồng chưa đi tới Thiên Tâm Trang, chưa trông thấy nhà cửa trang viện đâu đã thấy mười mấy người cưỡi ngựa đi như bay tới. Khi bọn người đó tới gần Sở Sở mới trông thấy rõ tất cả là mười một người ngựa, ba người đi giữa, tám người đi hai bên. Những người đi bên đầu ăn mặc lối tráng đinh, còn ba người đi giữa, thì trông phong độ rất khác thường.
Người đi chính giữa ăn mặc theo lối thư sinh, tuổi trạc ba mươi, trông rất anh tuấn và oai mãnh, chỉ thoáng trông, ai cũng phải nhìn nhận là một vị anh hùng đầy hào khí.
Người đi bên phải của thư sinh ấy là một thiếu phụ tuyệt đẹp, mặc quần áo đỏ.
Người đi bên trái cũng là một thiếu phụ, nhưng lại mặc toàn thắng, trông không khác gì một tiên nữ, khiến Lệnh Hồ Sở Sở mới trông thấy cũng đã có lòng kính ngưỡng rồi.
Mười một người đó đang phóng nước đại, nhưng khi tới chỗ cách thầy trò Sở Sở chừng, thì họ đã gò cương ngừng chân lại ngay. Ngựa chạy nhanh như thế mà chỉ khẽ gò cương một cái, ngựa đã ngừng được ngay. Đủ thấy kỹ thuật của những người này tinh xảo đến như thế nào.
Thư sinh mặc áo lông cưỡi ngựa đỏ đi giữa, đã vội nhảy xuống đất, tiến lên, chắp tay vái chào Sở Sở và nói :
- Phương danh tuyệt nghệ của Lệnh Hồ cô nương lừng lẫy càn khôn lâu năm, nay được hiệp giá của cô nương giáng lâm khiến Thiên Tâm trang chúng tôi được vẻ vang rất nhiều. Thạch Quân Bình ra nghênh đón hơi chậm, xin cô nương lượng thứ cho lỗi thiếu tôn kính

này.
Vừa chắp tay đáp lễ, Sở Sở vừa thất kinh hỏi :
- Thạch trang chủ không biết Sở Sở này bao giờ, huống hồ tôi lại tới đây đột ngột.
Không chờ đợi nàng nói dứt, thiếu phụ áo đỏ đã chỉ tay vào thiếu phụ áo trắng, mỉm cười đỡ lời :
- Đêm hôm qua đèn trong Thiên Tâm trang chúng tôi bỗng kết hoa, chị tôi bói một quẻ thẻ, biết cô nương ở miền Tây tới, nên ba vợ chồng chúng tôi mới đặc biệt ra nghênh đón.
Nghĩ tới Vô Cấu với Vô Sầu rất giỏi về bói toán, Sở Sở liền hỏi thiếu phụ áo trắng rằng :
- Chắc vị Phu nhân này là Thạch Vô Sầu tỷ tỷ phải không?
Thiếu phụ áo trắng khẽ gật đầu.
Sở Sở lại hỏi tiếp :
- Phu nhân dù bói toán linh nghiệm đến đâu cũng chỉ có thể bói ra tiểu muội có việc tới đây bái kiến thôi, mà sao Thạch trang chủ lại còn biết cả tên họ của tiểu muội như thế?
Thiếu nữ áo đỏ mỉm cười đỡ lời :
- Chị tôi đã bói ra được có Phượng ở miền Tây tới, thì tôi đã đoán ra ngay là Lệnh Hồ cô nương, vì trong các vị cân quốc anh hùng đương thời chỉ trừ Xà Khiết mỹ nhân danh trấn bát phương ra là có thể xứng với chữ Phượng ấy chứ, không còn ai xứng đáng với chữ ấy cả.
Sở Sở không ngờ đối phương khen ngợi mình như thế mặt đỏ bừng, mỉm cười hỏi tiếp :
- Sở Sở chưa thỉnh giáo quý tính phương danh phu nhân?
Cười nũng nịu, thiếu phụ áo đỏ đáp :
- Vì trước kia, tôi đã có lời thề không bao giờ thế lộ tên họ của tôi, cho một ai hay, ngay cả đến phu quân tôi là Thạch Quân Bình đây cũng không biết rõ lai lịch của tôi. Xin cô nương thứ lỗi sự thất lễ ấy cho, và cứ gọi tôi là Thạch Nhị phu nhân được rồi.
Tuy mồm vâng vâng dạ dạ, nhưng Sở Sở rất kinh ngạc và nghĩ bụng :
- “Trên thiên hạ này làm gì có chuyện lạ lùng như thế này, chồng mà không biết tên họ của vợ”?
Lúc ấy Thạch Quân Bình đã ra hiệu cho một tráng đinh dắt hai con ngựa cao lớn tới. Sở Sở biết đối với vợ chồng nhà này, không cần phải khách sáo, nên nàng cùng Tiểu Hồng song song nhảy lên mình ngựa.
Vô Sầu quay ngựa lại để đi cùng với thầy trò Lệnh Hồ Sở Sở và còn dặn Quân Bình với Thạch nhị phu nhân rằng :

- Tôi tiếp Lệnh Hồ cô nương thủng thẳng về, Bình ca với Nhị muội hãy đi trước để dặn người nhà bày tiệc đãi giai khách ở trong Song Hồng Thủy Tạ nhé.
Quân Bình với thiếu phụ áo đỏ gật đầu nhận lời và chào Sở Sở một lạy, rồi dẫn bọn tráng đinh đi trước.
Sở Sở chờ cho vợ chồng Quân Binh và tráng đinh đi khỏi rồi liền móc túi lấy cái lọ ngọc đựng Thanh Linh Ích Nguyên Nhũ ra đưa cho Vô Sầu, mỉm cười nói :
- Trong lọ ngọc này có đựng mười giọt Thanh Linh Ích Nguyên Nhũ là của Thiên Tâm Nữ Sĩ Thạch đại tỷ sai tiểu muội đem đến đây tặng cho phu nhân với Thạch trang chủ đấy.
Đỡ lấy cái lọ ngọc, Vô Sầu có vẻ thắc mắc và đỡ lời :
- Thế ra chị tôi đã nhờ cô nương đem vật này đến vợ chồng chúng tôi đấy?
Tôi lại tưởng cô nương tới Thiên Tâm trang là đặc biệt vì Nhị muội của tôi.
Sở Sở lắc đầu vừa cười vừa đáp :
- Tiểu muội ở xa đến Thiên Tâm trang là muốn thỉnh giáo tỷ tỷ một việc này, chứ không phải về Thạch nhị phu nhân. Tiểu muội với Thạch nhị phu nhân chưa gặp nhau bao giờ, khi nào lại...
Không đợi nàng nói dứt, Vô Sầu đã cười và hỏi tiếp :
- Mời cô nương cứ nói. Chẳng hay cô nương tới đây có việc gì? Nếu chuyện gì mà Vô Sầu tôi hay biết, thế nào cũng xin thưa cùng, để cô nương được rõ ngay.
Thấy Vô Sầu nói toạc ra như vậy, Sở Sở không tiện lên tiếng hỏi nữa, nhưng sau nàng lại nghĩ ra được một kế, liền mỉm cười ngâm nga :
“Bán sách Huyết Thần Kinh
Nhất lạp hồi sinh dược
Cử tặng viễn lai nhân
Liêu tác hoàn châu ước”
Nghe thấy Sở Sở ngâm bài thơ đó, Vô Sầu đã cả cười đỡ lời :
- Tôi đoán không sai, Lệnh Hồ cô nương tới đây là vì việc của nhị muội của tôi thật.
Lệnh Hồ Sở Sở ngạc nhiên hỏi lại :
- Bốn câu thơ ấy có phải là của phu nhân viết đấy không?
Vô Sầu gật đầu đáp :
- Lệnh Hồ cô nương nói rất đúng.
Sở Sở lại hỏi tiếp :
- Bài thơ của phu nhân viết thì liên can gì đến Thạch nhị phu nhân?

Vô Sầu vừa cười vừa trả lời :
- Lệnh Hồ cô nương, nhị muội của tôi tên là Hứa Linh Sa biệt hiệu là Hồng Y Tiên Tử, người trong nhóm Nam Nhạc song xu, ắt cô nương phải hiểu chứ?
Sở Sở nghe nói kinh hãi vô cùng, nàng vội nghĩ bụng :
- "Ta hóa danh làm Gia Cát Lang cùng Mộ Quang ra ngoài bãi sa mạc này để tế lễ vong hồn của Nam Nhạc song xu. Lúc ấy ta ở trên đồi cát, thoáng trông thấy hình dạng của Hứa Linh Sa, chỉ vì lúc ấy trong lòng ta bối rối và khó chịu, nên không để ý nhìn kỹ. Bây giờ hồi tưởng lại quả thực hình dáng của nàng hơi giống Thạch nhị phu nhân"...
Thấy Sở Sở lộ vẻ kinh ngạc và cau mày suy nghĩ như thế, Vô Sầu mỉm cười hỏi tiếp :
- Sao Lệnh Hồ cô nương nghe thấy tôi nói họ của nhị muội lại có vẻ ngạc nhiên như thế?
Sở Sở hỏi tiếp :
- Vừa rồi Thạch nhị phu nhân nói. Ngay cả Thạch trang chủ, nhị phu nhân cũng không cho biết rõ lai lịch và tên họ, sao phu nhân lại biết rõ như thế?
Vô Sầu đành kể lại chuyện mình cứu Linh Sa thoát chết, lập kế cho nàng kết hôn với chồng đẻ con ra sao, nói hết cho Sở Sở hay.
Như nằm mơ vừa thức tỉnh, lúc này Sở Sở mới biết rõ Mộ Quang chưa hề trùng phùng lại Hứa Linh Sa, chàng còn bị Tiểu Hồng đánh mộ cái tát rất oan uổng, và khi ở trong khu rừng rậm, trên bờ hồ Ha Lập, lại còn bị mình nói mỉa nói mai, thực oan ức cho chàng quá.
Vừa thủng thẳng đi, Vô Sầu vừa mỉm cười nói tiếp :
- Lai lịch của nhị muội tôi, chỉ có mình tôi hay biết thôi, chứ thực sự nàng chưa nói cho phu quân chúng tôi hay. Vì vậy người trong Thiên Tâm trang này, kể cả chủ lẫn người làm, ai ai cũng chỉ biết gọi nàng là Thạch nhị phu nhân thôi.
Sở Sở cau mày lại, định nói lại thôi.
Vô Sầu vừa cười vừa nói tiếp :
- Có lẽ bây giờ Lệnh Hồ cô nương đã hoàn toàn hiểu hết ý nghĩa bốn câu thơ của rồi chứ?
Sở Sở cười vừa đáp :
- Nghiêm Mộ Quang quả thực là một người hiệp nghĩa, và có tấm lòng quang minh lỗi lạc. Nay Hứa Linh Sa đã có chỗ gởi thân lý tưởng, biến thành Thạch nhị phu nhân rồi, thì phu nhân không cần tặng nửa cuốn Huyết Thần Kinh với một viên Hồi sinh đơn, thì chàng cũng sẽ tự chặt đứt mối giây tình ấy chứ không khi nào lại còn tới

đây làm phiền hiền phụ phu nhân nữa.
Vô Sầu gật đầu, đỡ lời :
- Lệnh Hồ cô nương nói rất đúng. Nghiêm đại hiệp quả thực là một kỳ nam tử rất quang minh lỗi lạc. Nhưng việc này do tay tôi gây nên, đã cướp mất người yêu của người khác, thì tất nhiên phải tận chút tâm sự chứ?
Sở Sở vội cải chính :
- Phu nhân nói nặng lời quá. Trong lúc Hứa Linh Sa bị thương nặng sắp chết, nhờ được phu nhân cứu giúp cho mới được phục sinh. Như vậy đâu có phải là phu nhân cướp người yêu của người khác.
Vô Sầu liếc nhìn Sở Sở mấy cái, mỉm cười nói :
- Lệnh Hồ cô nương là cân quốc kỳ anh và có bụng dạ rất quảng đại, thì tôi mới dám thất lễ mà hỏi cô nương vài câu.
- Phu nhân muốn hỏi gì xin cứ nói.
- Xin cô nương cho tôi được biết rõ chuyện cô nương với Nghiêm đại hiệp, và tại sao viên thuốc của tôi tặng cho Nghiêm đại hiệp lại đến tay cô nương, mong cô nương cho Vô Sầu này biết rõ hết đầu đuôi câu chuyện, để tôi khỏi áy náy.
- Trước khi Sở Sở tôi chưa kể rõ câu chuyện đó, xin phu nhân hãy cho phép tôi được cám ơn, là nhờ có phu nhân, Sở Sở tôi mới thoát chết đã.
Vô Sầu rất thông minh, nghe thấy Sở Sở nói như vậy đã vỡ lẽ vội hỏi lại :
- Có phải cô nương đã được uống Cửu Hoàn đan và đã chữa khỏi được bệnh nặng phải không?
Sở Sở gật đầu và kể hết chuyện của mình với Mộ Quang như thế nào, nhất nhất kể hết cho Vô Sầu nghe chứ không giấu diếm chút nào hết.
Vô Sầu lẳng lặng nghe xong, rất hớn hở mỉm cười nói :
- Như vậy chuyến đi Thiên Tâm trang này của cô nương thật hay quá vừa có lợi cho mình, và cũng có ích cho người.
Sở Sở không hiểu tại sao Vô Sầu lại nói như thế, rất ngạc nhiên mỉm cười hỏi :
- Chẳng hay phu nhân có thể giải thích rõ một chút mấy lời mà phu nhân vừa mới nói không?

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 10
Cùng kết nghĩa kim lan

Vô Sầu thấy Sở Sở không hiểu lời nói của mình, liền giải thích rằng :
- Có phải lúc đầu cô nương tưởng Nghiêm đại hiệp với nhị muội của tôi, Hứa Linh Sa trùng phùng sau khi bị tai kiếp, nên cô nương đã cương quyết tự cắt đứt tơ tình, cam tâm rút lui. Bụng dạ của cô nương rất vĩ đại nhưng sự thực cô nương đã biết, Hứa Linh Sa có chồng có con rồi, và cô nương có thể yên trí tái tục tình duyên với Nghiêm đại hiệp. Như vậy chả có có ích cho mình là gì?
Sở Sở bẽn lẽn hỏi tiếp :
- Phu nhân nói rất đúng. Thế nhưng còn có ích cho người là ở điểm nào?
Vô Sầu đáp :
- Không phải ở trước mặt cô nương mà tôi bợ đỡ hay nịnh nọt cô nương đâu.
Sự thực, kể cả nhan sắc, phong độ, văn tài và võ học của cô nương, bất cứ phương diện nào cô nương cũng hơn nhị muội của tôi rất nhiều.
Sở Sở ngượng nghiu đến mặt đỏ bừng, khiêm tốn đáp :
- Phu nhân quá khen đấy thôi.
Vô Sầu đưa mắt liếc nhìn nàng, mỉm cười nói tiếp :
- Tuy Hứa nhị muội đã lấy phu quân của tôi và đã sinh con nhưng trong lòng thể nào cũng vẫn còn hổ thẹn với Nghiêm Mộ Quang, cho nên nàng mới không chiu thổ lộ tên thực cho người ngoài hay, để những người có liên can tới mình đều yên trí Nam Nhạc song xu đã cùng chôn xương vùi xác trong bãi sa mạc rồi.
Cau mày lại Sở Sở hỏi tiếp :
- Thạch nhị phu nhân làm như vậy, chỉ thích hợp đối xử với Nghiêm Mộ Quang thôi, chứ còn sư phụ của nàng, làm như vậy là rất sai lầm, vì tình thầy trò cũng như tình mẹ con...
Không đợi cho Sở Sở nói dứt, Vô Sầu đã đỡ lời :
- Cô nương nói rất phải, nên hôm nay cô nương tới đây, mong cô nương làm ơn đính chính hộ ý kiến sai lầm của Hứa nhị muội.
Đưa mắt nhìn Vô Sầu, Sở Sở lộ vẻ ngơ ngác không hiểu. Vô Sầu thấy thế vội nói tiếp :
- Cô nương thử nghĩ xem, vì Hứa nhị muội bỗng dưng được tin có một người đang đem lòng thương yêu Nghiêm đại hiệp, mà người đó lại là một người đẹp tuyệt và có tài ba xuất sắc như cô nương, thì tất

nhiên nhị muội của tôi phải yên dạ, và trong lòng cũng không còn áy náy như trước nữa. Tôi nhận nhận xét như thế có đúng không?
Sở Sở nghe tới đây mới vỡ nhẽ, liền nghĩ bụng :
- "Nếu Hứa Linh Sa biết ta với Mộ Quang đã yêu nhau thì từ nay trở đi tất nhiên nàng mới yên lòng thờ chồng dạy con".
Chỉ nhìn sắc mặt không thôi, Vô Sầu cũng biết Sở Sở đang suy nghĩ gì rồi, nên nàng vừa cười vừa nói tiếp :
- Nay cô nương đã tới đây và hiểu rõ đầu đuôi câu chuyện, không còn hiểu lầm như trước nữa. Đồng thời cô nương còn có thể làm cho Nghiêm đại hiệp với Hứa nhị muội từ nay yên tâm mà tạo hạnh phúc của mình, không phải bận bịu và áy náy trong lòng như trước. Như vậy có phải là có lợi cả cho mình lẫn cho người không?
Sở Sở gật đầu :
- Phu nhân cao minh thực, lời nói này đã làm cho Sở Sở tôi sáng suốt hẳn.
Vô Sầu rất an ủi đáp :
- Cho nên bữa tiệc tiếp phong ở Song Hồng Thủy Tạ tại Thiên Tâm trang, đôi bên có thể tận tình thổ lộ tâm sự, và ai ai cũng đều hoan hỷ, ngay cả phu quân của tôi Thạch Quân Bình cũng không còn u mê không hay biết một tí gì về sự bí mật của Hứa nhị muội như trước nữa. Cô nương thử nghĩ làm chồng mà không biết tên họ và lai lịch của vợ ra sao, như vậy phu quân tôi không tấm tức trong lòng sao được?
Tiểu Hồng đi cạnh Sở Sở nghe tới đó, mới biết Nghiêm Mộ Quang không hề bạc tình với chủ nhân của mình, liền bịt mồm khẽ cười và nói với Sở Sở rằng :
- Thưa cô nương, không ngờ câu chuyện này lại rắc rối lôi thôi, mà bên trong lại có xen lẫn nhiều chuyện hiểu lầm như thế. Cơn giận dữ khiển trách và tát Nghiêm tướng công một cái, như vậy thực là oan cho Nghiêm tướng công quá, đến giờ con nghĩ tới thực áy náy vô cùng.
Sở Sở cũng nghĩ tới khi mình đau nặng, ở trong rừng rậm cạnh hồ Ha Lập, có nghe thấy Tiểu Hồng nói phải giết chết Mộ Quang mới hả dạ, thì nàng lại nguýt Tiểu Hồng một cái, mặt làm ra vẻ tức giận.
Tiểu Hồng vội gượng cười nói tiếp :
- Xin cô nương đừng có tức giận nữa, lần này có gặp lại Nghiêm Mộ Quang tướng công, Tiểu Hồng sẽ quỳ xuống xin lỗi và yêu cầu Nghiêm tướng công đánh cho Tiểu Hồng một trận thực đau.
Nghe thấy Tiểu Hồng nói như vậy, Sở Sở cũng phải phì cười. Thế rồi hai thầy trò cùng theo Vô Sầu đi tới Thiên Tâm trang.

Thầy trò Sở Sở không ngờ trong bãi sa mạc lại có một cánh đồng tươi tốt như vậy, nhất là Thiên Tâm trang vừa huy hoàng vừa đồ sộ, không khác gì một cung điện, nhất là ở giữa sơn trang lại có một cái ao sâu trước ao rất trong sạch, giữa ao có một cái nhà thủy tạ, hai bên có hai cái cầu đi vào trong thủy tạ, và đã thấy Quân Bình với vợ đang đợi chờ trong Song Hồng thủy tạ đón khách rồi.
Quân Bình với Linh Sa thấy thầy trò Sở Sở tới, vội chạy ra nghênh đón.
Sở Sở là người văn thao võ lược, môn nào cũng tinh xảo. Từ khi bước chân vào trong cửa trang đến giờ, nàng để ý đến từng ly từng tý, và thấy một nhà, một cửa, một cây, một cỏ cũng đều bao hàm Âm Dương diệu lý, bố trí theo trận pháp, huyền diệu vô cùng.
Thấy Thạch Quân Bình ra nghênh đón, Sở Sở mỉm cười nói :
- Thạch trang chủ, Thiên Tâm trang này của trang chủ xây dựng một cách vô cùng huyền bí, nếu nhân vật giang hồ nào mà dám tự tiện đột nhập, thế nào cũng sẽ tự đâm đầu vào lưới mà bó tay chịu trói. Quả thực là cao minh, khiến Lệnh Hồ Sở Sở tôi kính phục vô cùng.
Quân Bình lớn tiếng cười và nói tiếp :
- Lệnh Hồ cô nương không nên khen ngợi tôi một cách quá đáng như thế, Quân Bình chỉ là một tên phàm phu tục tử, không sở trường gì cả. Tất cả sự bố trí ở trong Thiên Tâm trang này là do đại muội của tôi đã tốn rất nhiều tâm huyết xây dựng thành đấy.
Sở Sở nghe nói rất kính phục, nhìn Vô Sầu, vừa cười vừa khen ngợi :
- Phu nhân học rộng tài cao, có thể gọi là một nữ kiệt khoáng đại.
Vô Sầu vừa cười vừa đỡ lời :
- Cái trò kỳ môn trận pháp này có nghĩa lý gì đâu? Dưới mắt của người nhà nghề, thì quả thực không đáng một nụ cười. Hôm nay tôi còn mong Lệnh Hồ cô nương chỉ giáo cho là khác.
Sở Sở từ từ tiến vào trong thủy tạ, vừa đi vừa khiêm tốn đáp :
- Xin phu nhân hãy thâu hồi câu nói ấy, sự thực Sở Sở tôi chỉ là một con đom đóm, đâu dám ganh đua sáng với mặt trăng.
Vô Sầu vội đỡ lời :
- Sao cô nương cứ mở mồm là phu nhân thế, khiến tôi càng nghe càng cảm thấy khó chịu.
Nói tới đó, nàng liếc nhìn Quân Bình với Linh Sa, rồi lại tủm tỉm cười nói tiếp :
- Nếu cô nương nể mặt, thì cứ gọi chồng tôi là Thạch đại ca, tôi là Thạch nhị tỷ, và nhị muội của tôi là Hứa nhị muội.
Linh Sa thấy Thạch phu nhân gọi mình là Hứa nhị muội, liền giật

mình đánh thót một cái, vội lui bước, mặt lộ vẻ hoài nghi nhìn thẳng vào mặt Vô Sầu, lời mà xưa nay nàng vẫn coi như thần minh, mặt lộ vẻ thắc mắc, vì không hiểu tại sao người chị này lại tiết lộ sự bí mật của nàng ở trước mặt chồng và khách lạ như thế?
Vô Sầu nhìn nàng, lộ nụ cười rất thần bí, rồi dắt tay tay nàng ra một góc khẽ nói vài lời.
Còn Lệnh Hồ Sở Sở thì rất đàng hoàng cung kính vái chào Quân Bình và gọi một câu "Thạch đại ca".
Quân Bình mỉm cười, giơ tay ra mời ngồi, Sở Sở cũng không khách sáo ngồi ngay xuống, Tiểu Hồng thì đứng hầu cạnh.
Trong khi Linh Sa lắng tai nghe Vô Sầu nói, đôi mắt cứ liếc nhìn Sở Sở hoài.
Sở Sở trông thấy vẻ mặt và ánh mắt của Linh Sa, đã biết nàng đang nghĩ gì, nên nàng cũng hổ thẹn đến hai má đỏ bừng. Nhưng nàng không có quyền ngăn cấm Linh Sa ngắm nhìn mình, đành phải giả bộ làm như không hay mà quay sang chuyện trò những võ lâm điển cố với Thạch Quân Bình thôi.
Quân Bình vừa nghe Sở Sở nói vừa liếc nhìn Vô Sầu và cau đôi mày kiếm lại, gượng cười nói :
- Lệnh Hồ hiền muội du hiệp tứ hải đàn kiếm Trung Nguyên, đã gây được cái tên nữ hiệp, thực là hào phóng biết bao. Quân Bình cũng đã sớm muốn đi du ngoạn bát hoang ngũ nhạc, nhưng cứ bị Vô Sầu đại muội khuyên ngăn quản thúc ở ngoài sa mạc này, không cho ngu huynh bước chân vào Ngọc Môn quan nửa bước.
Thấy chồng thốt ra những lời lẽ bực mình ấy, Vô Sầu liền cùng Linh Sa đi tới gần, mỉm cười đỡ lời :
- Thôi đại ca đừng có tức giận nữa, từ nay trở đi tôi không dám quản thúc đại ca như trước nữa, tha hồ đại ca muốn đi đâu thì đi.
Xưa nay đối với vị Phu nhân này vừa kính, vừa yêu vừa nể sợ, nay thấy vợ nói như thế, Quân Bình lại tưởng nàng không vui liền gượng cười đáp :
- Vô Sầu đại muội...
Vô Sầu xua tay ngắt lời :
- Đại ca đừng có giải thích nữa, tôi tức giận gì đâu? Đó là tôi nói chân thực đấy. Từ mai trở đi, tôi sẽ để đại ca cùng Hứa nhị muội đi vào Trung Nguyên, lên thăm Nam Nhạc trước.
Tội nghiệp cho Quân Bình đã có con rồi, đến ngay hôm nay mới biết rõ tên họ của nhị phu nhân của mình, nên chàng vừa kinh hãi vừa mừng rỡ, hớn hở hỏi :
- Có thực đại muội để cho tôi với nhị muội vào Trung Nguyên ngao

du đấy không?
Không sao nhịn được cười, Vô Sầu đáp :
- Đại ca nói như vậy, làm như xưa nay tôi vẫn quản thúc đại ca rất nghiêm ngặt. Để cho đại ca vào Trung Nguyên du lịch là chuyện rất thường, sao đại ca lại còn nghi ngờ tôi nói dối hay đánh lừa như thế?
Rất cao hứng, Quân Bình mỉm cười hỏi tiếp :
- Đại muội đã hứa để cho tôi vào Trung Nguyên du ngoạn, tại sao lại cứ chỉ định chúng tôi phải đi Nam Nhạc trước?
Vô Sầu vừa cười vừa đáp :
- Hứa Linh Sa nhị muội là một người trong đôi Nam Nhạc song xu, sư tôn của nhị muội là Nam Nhạc Thần Âu Thôi lão tiền bối. Đại ca với nhị muội đã vào Trung Nguyên du lịch, chả lẽ không nên tới Nam Nhạc Hằng Sơn để tham kiến ân sư trước hay sao?
Đến lúc này Quân Bình mới vỡ nhẽ, liền gật đầu, mỉm cười đỡ lời :
- Ra là thế đấy. Nên lắm! Nên lắm!
Nói tới đó chàng ta bỗng ngạc nhiên hỏi :
- Xưa nay Linh Sa nhi muội vẫn giấu lai lịch và tên tuổi, sao ngày hôm nay lại để cho Đại muội được tuyên bố một cách đàng hoàng như thế?
Vô Sầu mỉm cười đáp :
- Vì Lệnh Hồ cô nương tới thăm chúng ta.
Quân Bình vẫn thắc mắc nhìn Lệnh Hồ Sở Sở một hồi, rồi hỏi Vô Sầu tiếp :
- Đại muội như giam giữ tôi vào trong Kỳ Môn Bát Quái Trận, làm cho tôi thắc mắc không hiểu gì hết. Lệnh Hồ cô nương tới đây thăm chúng ta thì có liên quan gì đến Hứa nhị muội đâu?
Vô Sầu tức cười đáp :
- Đại ca đã vì việc này mà tấm tức trong lòng từ lâu rồi. Thôi lại đây, hãy để cho Hứa nhị muội được nói chuyện với Lệnh Hồ cô nương, và tôi cũng xin nói rõ cho đại ca hay về câu chuyện bí mật mà đại ca vẫn thắc mắc bấy lâu nay nhé.
Quân Bình mừng rỡ khôn tả, xin lỗi Sở Sở, rồi cùng Vô Sầu đi ra ngoài thủy tạ để nghe Vô Sầu kể chuyện Hứa Linh Sa và Sở Sở...v v...
Linh Sa ngồi vào ghế của Quân Bình vừa ngồi, trố mắt lên ngắm Sở Sở hoài.
Xưa nay là người rất đàng hoàng, không hiểu sao lúc này Sở Sở thấy Linh Sa nhìn mình như thế, nàng không sao giữ được thăng bằng mà cứ hổ thẹn cúi gằm mặt xuống.
May thay, Tiểu Hồng đứng cạnh ở phía sau đã giải vây hộ. Nàng liền

mỉm cười hỏi Linh Sa rằng :
- Thạch nhị phu nhân nhìn cô nương chúng tôi như thế làm chi? Theo thiển ý của Tiểu Hồng tôi thì hai vị tuy mới gặp nhau nhưng sự thực hai vị đã có liên hệ với nhau từ lâu rồi, và cũng là tuyệt đời hồng trang cân quốc nữ hiệp, nếu kết làm chị em có phải là hay biết bao không?
Lời nói của Tiểu Hồng rất hợp ý với ý muốn của hai nàng, nên cả Sở Sở lẫn Linh Sa đều nhìn nhau mà tủm tỉm cười.
Cái cười ấy đã đả thông tình cảm của hai nàng chả cần phải dùng lời lẽ thương thuyết gì nữa.
Linh Sa vừa cười vừa đáp :
- Ý kiến của Tạ cô nương rất hay, nhưng theo ý của tôi thì muốn kết nghĩa chúng ta phải lôi kéo cả Vô Sầu đại tỷ vào nữa. Có thế mới gom đủ số Đào viên kết nghĩa.
Sở Sở rất kính mến Vô Sầu, nghe thấy Linh Sa nói như thế vội đỡ lời :
- Vô Sầu đại tỷ không khác một vị thần tiên không biết chị ấy có chịu kết giao với tục nữ giang hồ này...
Nàng chưa nói dứt, đã nghe thấy tiếng nói của Vô Sầu vọng tới rằng :
- Nhị muội hãy hỏi rõ tuổi tác của Lệnh Hồ cô nương trước, ngu tỷ nói chuyện với đại ca xong, sẽ trở vào thủy tạ kết nghĩa với hai vị ngay.
Sở Sở cả mừng, liền cho Linh Sa biết tuổi của mình, khi hỏi tuổi của mình Linh Sa với Vô Sầu, nàng mới biết, Vô Sầu lớn nhất, mình thứ hai còn Linh Sa là em út.
Sau khi ba nàng đã kết nghĩa kim lan với nhau rồi, tình của ba người lại càng khăng khít hơn trước nhiều, Linh Sa liền nói với Vô Sầu rằng :
- Đại tỷ, hình như đại tỷ nên tặng cho nhị tỷ một món quà kiến diện làm vật kiến diện mới phải?
Sở Sở vội xua tay, đỡ lời :
- Sa muội...
Vô Sầu cướp lời nói :
- Nhị muội chưa hiểu tâm ý của tam muội đấy thôi. Tam muội đòi ngu tỷ tặng quà kiến diện cho hiền muội tức là tam muội cũng muốn đòi hiền muội phải tặng quà kiến diện cho đấy.
Sở Sở kêu “Ối chà” một câu, nhìn thẳng vào mặt Linh Sa, mỉm cười nói :
- Sa muội, trong lúc đi xa, ngu tỷ không mang theo vật gì quý báu

đâu, nên phải nói trước, bằng không hiền muội lại tưởng ngu tỷ hà tiện.
Linh Sa đỡ lời :
- Nhị tỷ có vật rất quý đem theo. Chỉ e nhị tỷ tiếc của không chịu ban cho tiểu muội đấy thôi.
Sở Sở rất thông minh, nghe thấy Linh Sa nói như vậy đã hiểu ý ngay liền gật đầu đáp :
- Sa muội sắp đi cùng đại ca vào Trung Nguyên ngao du, và đi Nam Nhạc tham kiến sư phụ. Trong khi đi đường không thể nào tránh khỏi gặp những sự bất bình mà ra tay can thiệp. Vậy ngu tỷ xin truyền thụ cho tam muội pho Đầu La Vô Tượng Thần Pháp, tuyệt học của cửa Phật, có tất cả bốn mươi chín thức, để phòng thân và coi như là quà kiến diện. Chẳng hay tam muội có bằng lòng không?
Vô Sầu cả cười, xen lời nói :
- Tam muội tinh khôn hơn cả ma quỷ. Lời nói này của nhị muội thực đánh trúng vào tâm sự của cô bé này, không sai tý nào.
Quân Bình đã tới nơi, liền xen lời nói :
- Chả hay nhị muội có vui lòng dạy cả cho ngu huynh pho thân pháp ấy không?
Sở Sở gật đầu đáp :
- Đại ca đi cùng tam muội vào Trung Nguyên, tất nhiên tiểu muội phải truyền thụ cả một lúc.
Quân Bình rất cao hứng, nhìn Vô Sầu hớn hở cười và hỏi :
- Đại muội, cổ nhân đã dạy: “Có đi có lại mới toại lòng nhau”. Lệnh Hồ nhị muội đã nhận lời truyền thụ cho thân pháp tuyệt học của cửa Phật cho Hứa tam muội làm món quà kiến diện rồi, chả hay đại muội đã định tặng món quà gì cho Lệnh Hồ nhị muội chưa?
Vô Sầu vừa cười vừa đáp :
- Tiểu muội đã có cách rồi, nhưng còn đại ca là trang chủ của Thiên Tâm trang cũng không nên tỏ vẻ hà tiện mới được.
Quân Bình cười ha hả trả lời :
- Ngu huynh đã sớm biết đại muội thể nào cũng nói như vậy rồi.
Nói tới đó, y giơ tay vẫy ra bên ngoài thủy tạ một cái đã có một thư đồng rất anh tuấn tay bưng cái khay bạc bước vào cung kính vái chào.
Quân Bình cầm một vật gì ở trong khay như vải mà không phải là vải màu tía nhạt đưa cho Sở Sở và nói :
- Nhị muội. Đây là Thiên Tầm Ty (tơ thiên tằm) dùng để quấn quanh ngực và lưng, che lấp các yếu huyệt, sẽ tránh khỏi đao kiếm chưởng lực và các môn ám khí ác độc. Phiền cô nương chuyển tặng vật này

cho Nghiêm huynh.
Sở Sở biết đây là một vật dị báu rất hiếm có trong võ lâm, nên nàng rất mừng thầm hộ Mộ Quang, nhưng mồm vẫn cứ cám ơn liên tiếp.
Quân Bình lại cầm hai con dao găm ở trong khay lên đưa cho Tiểu Hồng và nói :
- Thanh, Hồng nhị nữ ở cạnh Lệnh Hồ nhị muội đã danh trấn giang hồ, ngu huynh xin tặng cho hai nàng hai thanh dao găm này. Tạ cô nương nhận lấy một thanh, còn một thanh xin chuyển giao cho Nhiếp cô nương.
Tiểu Hồng cung kính vái lạy và ngỏ lời cảm ơn.
Linh Sa thấy trong khay không còn gì nữa, liền lên tiếng hỏi Quân Bình rằng :
- Đại ca không có vật gì tặng cho nhị tỷ hay sao?
Quân Bình mỉm cười đáp :
- Lễ vật tặng cho Lệnh Hồ nhị tỷ của hiền muội để cho đại tỷ của hiền muội ban cho, vì đại tỷ của hiền muội xưa nay vẫn rộng rãi hơn ngu huynh.
Sở Sở nghe nói lên xua tay, nói với Vô Sầu rằng :
- Thạch đại tỷ, tiểu muội đội ơn đã nhiều rồi, xin đại tỷ đừng có tổn phí như thế nữa.
Vô Sầu mỉm cười đáp :
- Lệnh Hồ nhị muội chớ nên nghe lời của Thạch đại ca. Chính ngu tỷ là người rất hà tiện, dù có tặng quà cho hiền muội cũng chỉ có một chút xíu, như quà của tú tài nghèo xác xơ thôi.
Linh Sa vỗ tay vừa cười vừa xen lời nói :
- Hay lắm! Hay lắm! Chính tiểu muội đang muốn nói hộ Lệnh Hồ nhị tỷ, xin đại tỷ ban cho món quà như của tú tài nghèo mà đại tỷ vừa mới nói ấy.
Sở Sở biết món quà này ắt không phải là thứ quà thường, nhưng nàng không sao nghĩ là món quà gì mà lại bảo là của tú tài nghèo.
Vô Sầu mỉm cười nhìn Linh Sa và khẽ dặn nữ tỳ hầu cận rằng :
- Ngươi đi lấy cái chậu bạc múc một chậu nước ra đây, để ta rửa tay thắp nhang. và đem cả hộp thẻ bói với văn phòng tứ bảo ra đây nữa.
Sở Sở thấy Vô Sầu dặn bảo nữ tỳ như vậy, mới sực nhớ ra, người chị này rất sở trường về bói toán, chắc thế nào nàng ta cũng bói cho mình một quẻ cũng nên.
Nữ tỳ bưng chậu nước ra, Vô Sầu rửa tay thắp hương, hai tay cầm hộp quẻ bói, ngắm nhìn Sở Sở một hồi rồi mới nhắm mắt lại.
Sở Sở biết động tác này của Vô Sầu là đang tĩnh tâm khấn vái hộ mình.

Vô Sầu mở mắt ra, lắc hộp quẻ ba lần mới tung ra ba đồng tiền ở trong hộp xuống tờ giấy trải ở trên bàn. Làm như vậy ba lần, nàng mới bỏ ba đồng vào trong hộp và nhắm mắt suy nghĩ.
Tiểu Hồng thấy thế liền cười thầm, nhưng khi đưa mắt nhìn Quân Bình với Linh Sa. Thấy thái độ của hai người rất thận trọng, nàng cũng phải kinh ngạc nghĩ bụng :
- "Chẳng lẽ vị Thạch đại phu nhân này có tài tiên tri thật chăng?"
Vô Sầu ngẫm nghĩ giây lát, liền cầm tờ giấy kim tuyến lên trái ra bàn, rồi cầm cây bút viết một hồi.
Viết xong, nàng đưa Sở Sở và nói :
- Nhị muội, đây là thiên tiên dịch số của ngu tỷ. Quẻ ngữ tuy không dược linh nghiệm cho lắm nhưng du hiệp giang hồ thì cần phải trồng phúc tích đức, nhị muội nên nhớ từ nay trở đi trong lúc tế dân diệt trừ kẻ ác hãy cố hết sức làm việc thiện và cần phải khoan hồng nữa, thì dù có gặp phải hung hiểm gì cũng sẽ nhân họa đắc phúc.
Thấy Vô Sầu nói như vậy, Sở Sở giật mình đánh thót một cái, vì nàng đoán chắc tương lai mình thế nào cũng có nhiều tai kiếp.
Nàng vừa kinh ngạc vừa đỡ tờ giấy lên xem, thấy trên đó có tất cả tám câu như sau :
"Hiệp cốt san san
Sở nguyện thiên nan
Kim mai ngộ tuyết
Canh tiến xuân hàn
Hồng sấu lục phì
Thận phòng thiên lão
Lịch tận gian nguy
Lưỡng tình chung hảo"
Tạm dịch :
"Trông căn cốt rõ giòng hiệp nghĩa
Nét thướt tha thêm vẻ đào tơ
Lòng kia ao ước đâu ngờ
Khó khăn thêm lệch bao giờ cho xong
Thấy mai trắng bỗng lòng kinh sợ
Nhìn mai bay mà ngỡ tuyết bay
Xuân hàn giới thiệu càng hay
Đỏ càng gầy ốm, xanh này mập ra
Nên gìn giữ, trời già đáng ngại
Vững bước chân đầu dãi gian nguy
Gian nan đã hết một khi
Đôi tình vẹn đẹp xá chi việc đời"

Đọc xong tờ giấy đó, tuy Sở Sở thấy có nhiều câu rất khó hiểu, có lẽ phải đến lúc gặp việc ấy mới vớ nhẽ, nhưng câu cuối cùng “Lưỡng tình chung hảo” cũng đủ làm cho nàng yên tâm.
Lúc ấy bắt đầu vào bàn tiệc, ai nấy đều chuyện trò vui vẻ ăn nhậu, riêng có Sở Sở bề ngoài vẫn ung dung cười nói, nhưng trong bụng lại thổn thức không yên, tất nhiên cũng vì Mộ Quang mà thôi. Hiện giờ Mộ Quang ở đâu? Nàng đã quan tâm từ trước rồi, bây giờ lại thấy bài thơ trong quẻ bói có xen lẫn chữ “hung hiểm”
nàng càng lo âu thêm. Nhất là nàng đọc thấy trong đó có câu: “Kim mai tạ tuyết”
nàng tưởng ngay tới U Minh Quỷ Nữ Âm Tố Mai liền.
Cổ nhân vẫn thường nói: “Anh hùng biết anh hùng” thì tất nhiên mỹ nhân phải biết mỹ nhân chứ. Khi gặp nhau ở cạnh bờ hồ Ha Lập tuy đôi bên không hẹn mà nên, đã cùng đeo khăn lụa đen che mặt, nhưng căn cứ vào phong độ cử chỉ và lời lẽ ăn nói của Tố Mai. Thì Sở Sở đã biết U Minh Quỷ Nữ này không những muốn so tài cao thấp với mình bằng võ công mà cả sắc đẹp cũng vậy, có lẽ nàng ta thể nào cũng là một vưu vật tuyệt thế, có sắc đẹp nghiêng nước nghiêng thành.
Mộ Quang đã thất tình với Hứa Linh Sa, sau lại thất tình vì mình, chắc chàng phải nản chí lắm. Dưới hoàn cảnh ấy rất dễ tiếp nhận một sự an ủi thương yêu thành thực của kẻ khác. Nếu dưới hoàn cảnh đó mà Tố Mai gặp Mộ Quang, và nếu nàng lại có lòng yêu vị hiệp sĩ tuấn này thì...
Nghĩ tới đó Sở Sở không dám nghĩ tiếp nữa, sắc mặt của nàng đã hơi biến đổi mà nàng không tự hay.
Quân Bình phát giác trước, liền cười và hỏi :
- Lệnh Hồ nhị muội, trông sắc mặt của nhị muội hơi kém, không biết có phải là trong khi phóng ngựa trên sa mạc đã nhiễm phải gió lạnh...
Trang chủ chưa nói dứt, đã thấy Linh Sa nguýt mình một cái nên vội câm miệng luôn. Linh Sa liền đỡ lời :
- Bình đại ca không nên đoán bậy như thế. Lệnh Hồ nhị tỷ là người có nội công hỏa hầu luyện tới mức thượng thừa rồi, đừng nói là mới đi có vài ngày đường và dầm mưa dãi nắng có bấy nhiêu hôm trôi. Bây giờ dù có giam giữ nhị tỷ ở trong núi băng hồ tuyết năm bữa nửa tháng, gió lạnh ở trong đó cũng chưa chắc đã làm gì nổi người chị thứ hai này của nhị muội đâu.
Nghe giọng nói của Linh Sa, Quân Bình hiểu ý vội quay đầu lại nói với Vô Sầu rằng :
- Không phải tôi nói bậy đâu, quá thực sắc mặt của nhị muội, hơi

khác hẳn hồi nãy. Đại muội mau lấy Vạn Ưng Bảo Linh Đơn.
Vô Sầu móc túi lấy một lọ ngọc đưa Quân Bình, lắc đầu đáp :
- Sao ngày hôm nay đại ca có vẻ kém hoạt bát như thế, như vậy đại ca làm sao mà vào được trong Trung Nguyên đối phó với bọn ma quỷ của giang hồ, nếu không có tam muội đi cùng, thì tiểu muội nhất định không để cho đại ca vào Ngọc Môn quan đâu.
Quân Bình ngơ ngác không hiểu mình kém hoạt bát ở điểm nào. Vô Sầu thấy thế cũng phải phì cười và nói tiếp :
- Đại ca còn chưa hiểu ư, thực là hồ đồ một cách rất tức cười. Sắc mặt của Lệnh Hồ nhị muội như vậy, chả lẽ đại ca lại còn không hiểu hay sao? Nhị muội có sắc mặt như thế không phải là bị bệnh gì đâu, mà là người ở sa mạc còn trái tim thì đang ở Trung Nguyên, và đang lo ngại Nghiêm đại hiệp ngộ hiểm đấy.
Quân Bình kêu "Ồ" một tiếng, như nằm mơ thức tỉnh.
Vô Sầu lại an ủi Sở Sở rằng :
- Lệnh Hồ nhị muội, vừa rồi trong lúc tôi bói quẻ có phát hiện Nghiêm đại hiệp gặp nhiều tai nạn, bên trong phần nhiều là gặp ma kiếp phấn son. Nhị muội cũng nên sớm trở về Trung Nguyên để trông nom Nghiêm đại hiệp đi.
Nói tới đó, nàng đưa cái lọ ngọc đựng thuốc cho Sở Sở và nói tiếp :
- Lọ thuốc này là Vạn Ưng Bảo Nguyên Đơn, có thể trừ được các thứ bệnh phong hàn cảm thử hay chướng khí độc vân vân, nhị muội đem theo trong người, may ra có lúc phải dùng tới nó. Đồng thời nhị muội cũng truyền thụ ngay Đẩu La Vô Thượng Tâm Pháp cho đại ca với Tam muội đi. Dạy xong nhị muội có thể lên đường trở về Trung Nguyên tìm kiếm Nghiêm đại hiệp luôn, cơ duyên của chi em chúng ta còn nhiều dịp may được gặp gỡ lại, nhị muội khỏi cần phải áy náy gì hết.
Thấy Vô Sầu nói như thế, Sở Sở càng lo ngay ngáy thêm, đỡ lấy lọ thuốc Bảo Nguyên Đơn, cám ơn xong vội truyền thụ ngay Đẩu La Vô Thượng Tâm Pháp cho Quân Bình với Linh Sa luôn.
Truyền thụ xong, Sở Sở còn đích thân đấu thử với vợ chồng Quân Bình cho tới khi thấy hai người đã thuộc lòng, rồi dẫn Tiểu Hồng đi ngay.
Vô Sầu sai tráng đinh lựa hai con ngựa thực tốt tặng cho hai thầy trò Lệnh Hồ Sở Sở, nhưng Sở Sở lắc đầu đáp :
- Cám ơn đại tỷ, tiểu muội với Hồng nhi đã đi bộ quen rồi, chả cần phải dùng ngựa...
Vô Sầu vội đỡ lời :
- Ngu tỷ biết hiền muội với Tạ cô nương đều có khinh công còn hơn

cưỡi ngựa nhiều, nhưng khi Nghiêm đại hiệp chia tay lại không nói rõ là đi về phía nào.
Trời đất mênh mông như thế này muốn tìm kiếm Nghiêm đại hiệp không phải là chuyện dễ, nếu không có ngựa cưỡi thì thế nào cũng thấy mệt nhọc. Hai con ngựa này không phải là ngựa thường đâu, hiền muội nên nhận lấy đi, đừng có chối từ nữa.
Sở Sở không dám chối từ thêm, liền cầm lấy cương ngựa do tráng đinh trao cho. Lúc này mới phát giác sau yên ngựa không những có đủ thức ăn uống rất chu đáo, mà thậm chí cả tiền bạc cũng đủ để cho mình đi xa hàng vạn dặm, trong một thời gian rất lâu để tìm kiếm Mộ Quang.
Từ khi ân sư của Lệnh Hồ Sở Sở viên tịch đến giờ, nàng du hiệp bốn bể nay đây mai đó chưa từng gặp một người nào thương yêu mình như chị em ruột thịt như thế này, nên nàng rất cảm động chân thành nói :
- Đại tỷ thương yêu tiểu muội quá, thực là chu đáo...
Nàng mới nói tới đó nước mắt đã ứa ra, cổ họng nghẹn ngào không sao tiếp được nữa.
Vô Sầu dắt tay Sở Sở và tiễn nàng lên ngựa mới mỉm cười dặn bảo tiếp :
- Nhị muội không nên coi trọng sự ly biệt như thế. Phật đã nói: “Muốn hợp mình phải chia ly trước, không có sự chia ly thì không thể nào hợp lại được”. Ngu tỷ chả nói rồi là gì, chúng ta còn rất nhiều cơ hội gặp lại nhau. Chưa biết chừng lần tái ngộ tới, hiền muội sẽ cùng Nghiêm đại hiệp ra ngoài Thiên Tâm Trang này tìm kiếm ngu tỷ cũng nên.
Sở Sở gượng cười nói :
- Chỉ mong lời nói của đại tỷ được linh nghiệm, ngoài ra tiểu muội còn khuyên đại ca chuyến đi Trung Nguyên này nên đi nhanh về nhanh, chứ đừng để cho đại tỷ ở một mình ngoài sa mạc này ngày đêm nghiền ngẫm tương tư với oán hận gió Đông.
Nói xong, nàng cùng Tiểu Hồng chắp tay vái chào ba vợ chồng Quân Bình rồi phóng ngựa đi luôn.
Nhìn theo một hồi, Quân Bình lắc đầu thở dài nói :
- Trước kia ngu huynh cứ tưởng trên thế gian này, ngoài đại muội với tam muội ra, khó mà kiếm được một vị cân quốc kỳ nhân nào khác, ngờ đâu.
Linh Sa vội đỡ lời :
- Ngờ cái gì? Có phải đại ca không ngờ phong độ và sắc đẹp của Lệnh Hồ nhị tỷ lại còn hơn đại tỷ với tiểu muội nhiều phải không?

Quân Bình vừa cười vừa đáp :
- Tam muội không nên ghen như thế, chưa chắc Lệnh Hồ nhị muội đã hơn được muội, nhưng...
Linh Sa xua tay và đỡ lời :
- Đại ca đừng có nói tiếp nữa, tiểu muội xin nói câu này. Thực đấy Lệnh Hồ nhị tỷ không hơn được đại tỷ nhưng lại hơn tiểu muội nhiều. Tiểu muội là người rất kiêu ngạo, bình sinh không chiu phục ai bao giờ, nhưng với đại tỷ và nhị tỷ thì tiểu muội chịu phục hết sức nói.
Quân Bình nhìn Vô Sầu mỉm cười hỏi :
- Đại muội, ngu huynh thấy mặt của Tạ Tiểu Hồng đầy sát khí, hình như con nhỏ ấy có tai kiếp rất lớn, thậm chí sẽ bị nguy hiểm đến tính mạng.
Trong quẻ bói mà đại muội tặng cho nhị muội có câu “Lục phì Hồng sấu” có phải là chỉ con nhỏ ấy không?
Vô Sầu gật đầu vừa cười vừa đáp :
- Thực không ngờ Bình đại ca giờ lại hiểu cả tướng pháp...
Quân Bình nói tiếp :
- Suốt ngày gần Chi Lan, thì dù là tục cốt cũng phải được thơm tho lây chứ?
Nói tới đó, vị trang chủ ấy bỗng cau mày thở dài nói tiếp :
- Kể ra thì Tiểu Hồng cũng là một bông hoa kỳ lạ của võ lâm, nếu con nhỏ mà chết yểu như vậy thì thực đáng tiếc...
Vô Sầu vội ngắt lời chồng nói tiếp :
- Tuy ngày ngày tiểu muội nói chuyện tướng pháp, đại ca đã hiểu được khá nhiều về môn ấy, nhưng đại ca chỉ biết được chút lông lá bên ngoài thôi.
Thấy Vô Sầu nói như vậy, biết bên trong thế nào cũng ẩn ý nghĩa sâu sắc gì.
Quân Bình mỉm cười hỏi :
- Có phải hiền muội bảo Tạ Tiểu Hồng không thể chết được phải không?
Vô Sầu gật đầu đáp :
- Tuy mặt của Tiểu Hồng lộ đầy sát khí, nhưng những nét hung chưa hiện lên, tai kiếp nặng không sao tránh khỏi được, nhưng tiểu muội dám chắc con nhỏ không bị chết yểu đâu. Tiểu muội đã khuyên hai thầy trò họ từ nay trở đi, trương kiếm giang hồ phải hết sức khoan hồng và đi tới đâu tu tâm tích đức tới đó thì sẽ hết tai nạn ngay.
Bây giờ hãy không nói đến thầy trò Sở Sở phóng ngựa rời khỏi sa mạc quay trở về phía Đông vội. Mà hãy tả chuyện xảy ra ở trong Băng Hồn cốc trên núi Kỳ Liên đã.

Thì ra Tố Mai mời Mộ Quang trở về Băng Hồn cốc rồi, suốt ngày tiếp chàng nhậu nhẹt thưởng thức phong cảnh ở trong bể tuyết rừng mai. Mộ Quang theo Tố Mai về đây, mục đích là muốn dò xét căn bản lai lịch của nàng, đồng thời cũng muốn biết U Minh Quỷ Nữ này hung ác đến mức độ nào.
Ngờ đâu tha hồ cho chàng để ý nhận xét, mà chỉ nhận thấy mặt mũi, võ công và thái độ của Tố Mai đặc biệt hơn người thôi, chứ không thấy có chút gì tàn ác bên trong hết. Ngay cả vấn đề chàng đoán chắc thế nào nàng ta cũng giở trận tiêu hồn với cạm bẫy phấn son ra đối phó mình mà cũng không thấy nàng giở ra chút nào.
Trong mấy ngày liền, mắt của chàng trông thấy, lòng chàng cảm giác thấy, mồm của chàng nếm thấy chỉ có một chữ "đẹp" thôi. Mắt chàng trông thấy bộ mặt tuyệt đẹp của Tố Mai với cảnh sắc thanh u của Băng Hồn cốc, trong lòng cảm thấy Tố Mai có tình ý rất đẹp đẽ, hầu hạ mình rất tươm tất, mồm chàng thì được nếm Lãnh Ngọc Hương Lộ của Tố Mai đích tay ngâm và những của ngon vật lạ, người có phải là Thái Thượng đâu mà không có tình, huống hồ Mộ Quang được kết giao với ba vị hồng nhan tri kỷ thì Linh Chi đã chết, Linh Sa đã kết hôn, Lệnh Hồ Sở Sở cũng vậy. Chàng liên tiếp bị thất tình, trái tim nát vỡ ấy đang cần có sự an ủi.
Dưới hoàn cảnh ấy, lại có tâm tình như vậy, Tố Mai lại như mừng như hờn và có bộ mặt khuynh quốc khuynh thành như thế, tất nhiên hình bóng của nàng phải chiếm ngay được một địa vị tương đương ở trong trái tim của Mộ Quang.
Thời gian trôi chảy rất nhanh Mộ Quang làm khách ở trong Băng Hồn cốc, trong bảy ngày đó, Tố Mai hết sức chiều chuộng chàng mà không lộ ra một tý vẻ gì là dâm đãng hết.
Bổn tâm của Mộ Quang chỉ muốn ở lại chơi một đôi ngày là đi ngay, ngờ đâu bị sợi dây tình của Tố Mai cột chặt, nên không nỡ bỏ đi ngay.
Đêm hôm thứ bảy, Tố Mai có việc phải tạm trở về thạch động của nàng, để lại một mình Mộ Quang ở trong rừng mai đối ẩm với trăng. Mộ Quang mới uống được có nửa chén Lãnh Ngọc Hương Lộ, chàng lên ngửng lên nhìn trên không, thấy trăng đêm nay vừa sáng vừa đẹp. Vừa rót thêm một chén rượu để thưởng thức trăng đẹp thì chàng bỗng rùng mình đến thót một cái và nghĩ bụng :
- "Khi ta tới Băng Hồn cốc ở núi Kỳ Liên này, trăng còn như lưỡi liềm, mà bây giờ trăng đã tròn rồi".
Thì ra trong lúc chàng đau đớn rầu rĩ, đột nhiên gặp được tri âm, vì vậy chàng mới quên cả giờ, nay thấy trăng đã được bảy ngày.

Chàng bỗng cảm thấy mặt đỏ tía tai và nghĩ bụng :
- “Hình như ta đã ngã vào lưới tình của Âm Tố Mai rồi, tuy Tố Mai là người rất nho nhã hiền lành, trông không có vẻ gì là hung ác hay dâm đãng, nhưng vì nàng ta liệt danh vào trong nhóm Thế Ngoại bát hung, dù sao cũng là người bàng môn tả đạo. Hơn nữa “họa hổ họa bì nan họa cốt, tri nhân tri diện bất tri tâm” đôi bên mới kết giao được có vài ngày, mình không nên giao hảo với nàng quá thâm sâu như vậy”.
Nghĩ tới đó chàng cảm thấy bao nhiêu sự hào hứng đã đi tiêu tan hết, liền quyết tâm từ biệt Tố Mai quay trở về Lãnh Trúc Bình, kể lại những chuyện dĩ vãng cho ân sư nghe, rồi từ nay trở đi chuyên tâm khổ luyện thần công, gạt bỏ hết ma chướng đi.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 11
Chân trời góc biển

Mộ Quang quyết định như vậy, thì đã thấy Tố Mai trông như một nàng tiên nữ đang đi trên sóng nước từ từ bước tới mỉm cười hỏi chàng rằng :
- Nghiêm huynh, trăng đêm nay đẹp thực, huynh uống rượu một mình ở dưới trăng như thế có phải là đúng với hai câu thơ :
“Cử bôi yêu minh nguyệt
Đối ảnh thành tam nhân không”
(Nâng chén mời trăng uống, trước cái bóng của mình, cả mình, trăng lẫn bóng thành ba người).
Mộ Quang định cáo từ, nhưng thấy bộ mặt của Tố Mai hôm nay đẹp tuyệt trần lại nghe thấy tiếng nói của nàng như là tiếng chim Hoàng oanh kêu, nên chàng không tiện lên tiếng từ biệt nữa, mà chỉ mỉm cười đáp :
- Âm cô nương, cảnh sắc của Băng Hồn cốc này quả thực là đẹp tuyệt trần gian...
Tố Mai vừa cười vừa đỡ lời :
- Sự thực cảnh ở nơi đây có đẹp như thế đâu, nhưng được lời phê bình của Nghiêm huynh thì nó đã tăng phẩm giá rất nhiều.
Mộ Quang ấp úng nói tiếp :
- Âm cô nương, tôi muốn...
Tố Mai nũng nịu hỏi :

- Nghiêm huynh muốn gì thế?
Cố trấn tĩnh tinh thần, Mộ Quang hết sức làm cho giọng nói thực nhu hòa mà thủng thẳng đáp :
- Tôi đến đây quấy nhiễu thấm thoát đã được bảy ngày, nên muốn...
Chàng vừa nói tới đó, Tố Mai đã kêu "Ồ" một tiếng, hai mắt nhìn thẳng vào mặt chàng u oán hỏi :
- Có phải là Nghiêm huynh muốn rút lui ngay đấy không?
Lời nói ấy của nàng tuy rất bình thường, nhưng bên trong đã bao hàm một sự ai oán vô biên, khiến Mộ Quang nghe thấy cũng phải đem lòng thương nên chàng chỉ gượng cười thôi, chứ không sao nói năng được nữa.
Tố Mai thấy thế cười khì một tiếng, nói tiếp :
- Trên thiên hạ không có bữa tiệc nào là không thể ăn uống liền nghìn năm không giải tán. Nếu Nghiêm huynh muốn đi, Tố Mai tôi cũng không dám gượng giữ huynh lại. Nhưng chẳng hay huynh có thể ở nốt này hôm nay, chờ đến ngày mai hãy đi có được không, để đêm nay chúng ta được chuyện trò và đối ẩm cùng nhau suốt đêm. Chẳng hay huynh có tán thành không?
Mộ Quang thấy nàng vừa nói, hai mắt vừa lóng lánh, hình như nàng đã ứa nước mắt ra, nhưng vẫn cố gượng không để cho nhỏ lệ, trông thái độ này của nàng lại càng đáng thương thêm, như vậy chàng nỡ lòng nào cáo lui như thế?
Nhưng chàng nghĩ lại, nếu mình không quả quyết xin lui ra, thì thế nào hai người cũng bị hại hết, nên chàng phải gượng nén tình cảm xuống gắng sức gật đầu đáp :
- Cô nương nói rất phải, cuộc hội họp này của đôi ta đã sắp tới lúc phải chia ly. Nhưng trước khi chia tay, ta cũng nên ngồi dưới trăng sao rất đẹp đẽ này để thưởng lãm và đối ẩm với nhau một đêm mới phải.
Tố Mai cầm chén rượu lên nhìn mặt trăng, ù oán thở dài một tiếng khẽ ngâm một bài thơ biệt ly của Lý Thương Ẩn. Mộ Quang biết lúc này nàng rất rầu rĩ, nhưng nhất thời không không biết dùng lời gì để an ủi nàng, mà chỉ thuận mồm mỉm cười hỏi :
- Có phải Âm cô nương rất thích đọc thơ của Lý Thương Ẩn phải không?
Tố Mai thở dài đáp :
- Vâng, Lý Thương Ẩn là người rất sở trường về đàm tình thuyết ái, bài thơ nào của ông ta tả đến vấn đề tình cảm cũng tỉ mỉ lắm, ví dụ như bài thơ biệt ly mà tiểu muội vừa ngâm đó.
Nói tới đó, nàng ngắt lời, giơ tay lên chỉ hai ngôi sao Ngưu Lang

Chức Nữ ở trên trời mà gượng cười hỏi Mộ Quang tiếp :
- Nghiêm huynh thử xem Ngưu Lang Chức Nữ cách nhau có một con sông Ngân Hà, mà mỗi năm chỉ tháng bảy mới được gặp gỡ nhau một lần. Tại sao trên trời cũng vậy, nhân gian cũng thế, ly biệt nhiều mà tương phùng lại ngắn ngủi như vậy?
Mộ Quang biết ngay ý nghĩa lời nói của nàng, vì chàng là Ngưu Lang và nàng tự coi mình là Chức Nữ, chàng cũng cảm thấy rầu rĩ, ngẫm nghĩ một hồi mới gượng cười đáp :
- Âm cô nương, cổ nhân đã nói: "Gặp gỡ nhau trong lúc gió Thu vàng, sương rỏ xuống như ngọc, như vậy lại còn hơn dưới trần gian rất nhiều". Quý hồ hai mối tình lúc nào cũng dung hòa, ý của đôi bên lúc nào cũng giao đấu, thì dù gặp ít ly biệt nhiều cũng không phương hại gì.
Thấy chàng trả lời như vậy, nước mắt lại chảy quanh khóe mắt, Tố Mai mỉm cười hỏi tiếp :
- Nghiêm huynh, ngày mai chúng ta chia tay nhau rồi, sau này có thể bắt chước Ngưu Lang Chức Nữ, hằng năm cứ đến khi nào có kim phong ngọc lộ là chúng ta lại gặp nhau không?
Thấy tình ý của đối phương càng nói càng khăng khít, Mộ Quang cảm thấy trong lòng có một sự không biết có phải là sợ sệt hay là trìu mến, nên chàng gật đầu khẽ đáp :
- Tất nhiên được lắm, chúng ta cứ bắt chước Ngưu Lang Chức Nữ mỗi năm gặp nhau một lần, và thời kỳ trùng phùng cũng định là bảy ngày.
Tố Mai gượng cười mà khẽ ngâm rằng :
"Lệ thao la cân khán vọng thu,
Thu lai Chức Nữ hội khiên Ngưu"...
Tạm dịch :
"Chờ Thu lệ ướt khăn hồng,
Thu về Ngưu Chức mới hòng gặp nhau"
Mộ Quang cũng rất cảm xúc vội ngâm tiếp :
"Hạ đang liễu khước ân cừu sự
Tản phát giang hồ độc trạo châu"...
Tạm dịch :
"Làm sao dứt nổi ân cừu nhỉ
Xõa tóc ngao du một mái chèo"
Tố Mai gượng cười, đỡ lời :
- Nghiêm huynh, cái câu: "Tản phát giang hồ độc trạo châu" của huynh tuy thoáng đạt thực, nhưng nó không khỏi rầu rĩ. Tiểu muội đổi thành: "Kết bạn giang hồ cậu trạo châu" chẳng hay có được không?

Mộ Quang chỉ gượng cười chứ không nói năng gì, vội cầm chén lên chạm chén với Tố Mai, uống cạn luôn chén rượu ấy. Tố Mai đặt chén xuống thủng thẳng nói tiếp :
- Nghiêm huynh, các nhà đại thi sĩ đời nhà Đường, ngoài Lý Thương Ẩn ra, tiểu muội còn thích cả thơ của Bạch Cư Dị, ví dụ như bài thơ của ông ta tả Đường Huyền Tôn nhớ nhung Dương Quý Phi, thật là sâu sắc vô cùng.
Nói tới đó, nàng bỗng nghẹn ngào không sao nói tiếp được nữa, nước mắt cũng nhỏ ròng xuống hai bên má tức thì.
Thấy thế Mộ Quang rất muốn an ủi nàng ta vài lời, nhưng nghĩ mãi vẫn không nghĩ ra được lời nói như thế nào cho thích hợp, nên chàng chỉ thở dài vài tiếng rồi tự rót rượu lấy uống cạn luôn mấy chén Lãnh Ngọc Hương Lộ. Mắt vẫn đẫm lệ, Tố Mai chỉ tay lên trên Ngân Hà u oán nói tiếp :
- Nghiêm huynh, trời sáng tỏ là chúng ta phải chia tay, lại phải đợi chờ đến tháng bảy sang năm chúng ta mới được tái ngộ.
Lời nói của nàng bao hàm tình ý ai oán rầu rĩ biết bao, thật không ai tin một hồng phấn ma đầu, tiếng tăm lừng lẫy, có võ nghệ hầu như vô địch như Âm Tố Mai, mà lại thốt ra được những lời lẽ như trên. Lời lẽ này phải do miệng của Ngọc Nữ yếu ớt ẻo lả thốt ra mới phải. Mộ Quang cũng là người đa tình, chịu đựng sao nổi những lời lẽ triền miên như thế? Huống hồ chàng độc ẩm đã lâu, vừa rồi lại uống luôn mấy chén nữa, hơi men bốc lên, thì tất nhiên mối tình chân thật cũng phải bộc lộ, đôi mắt anh hùng của chàng tia ra hai luồng ánh sáng yêu đương, cứ nhìn thẳng vào bộ mặt giai nhân ai oán, không khác gì hoa lê đang bị mưa gió dập vùi nên chàng đã định ở thêm vài ngày, không muốn chia tay ngay.
Tố Mai lại thở dài một tiếng, rất não nùng, rồi lắc đầu ứa lệ mà hỏi tiếp :
- Nghiêm huynh, trời có thể cứ tối như thế này mãi, không bao giờ sáng không? Vì hễ trời sáng tỏ là huynh phải lên đường rồi. Lúc ấy tiểu muội sẽ biến thành con người cô độc, ngày đêm nghiền ngẫm tương tư biến thành một con người tội nghiệp, chỉ mong đợi chờ kim phong ngọc lộ chóng tới nơi thôi.
Không sao cầm lòng được nữa. Mộ Quang nắm lấy hai tay Tố Mai khẽ nói :
- Mai muội đừng có đau lòng như thế nữa. Tôi không đi nữa đâu.
Tố Mai rú lên một tiếng, ngã ngay vào lòng Mộ Quang, vẻ mặt rất hớn hở, nước mắt càng ràn dụa thêm, ngửng đầu lên hỏi :
- Nghiêm huynh gọi tên tiểu muội là Mai muội, thế còn tiểu muội thì

gọi huynh là gì? Quang đại ca nhé? Không, gọi vậy khó nghe quá, Mộ đại ca nhé?
Không, gọi như vậy không thuận miệng, Nghiêm đại ca thì kém thân mật.
Mộ Quang vuốt ve tóc nàng, mỉm cười đáp :
- Tùy Mai muội muốn gọi tôi thế nào cũng được.
Trợn to đôi mắt lên nhìn chàng, Tố Mai mỉm cười nói tiếp :
- Tiểu muội đã nghĩ ra rồi. Biệt hiệu của đại ca là Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ, tiểu muội gọi đại ca là Ngọc đại ca. Như vậy vừa thuận miệng vừa nghe hay hay.
Mộ Quang nghe thấy nàng nói như vậy cũng phải bật cười. Tố Mai lại mỉm cười hỏi tiếp :
- Tại sao Ngọc đại ca lại không đi?
Ôm ngang lưng nàng ghì vào trong lòng mình, Mộ Quang đáp :
- Ngu huynh không nỡ đi ngay bây giờ.
Mềm mại và thuần tính như một con mèo con. Tố Mai nằm phục ở trong lòng chàng, khẽ hỏi :
- Tại sao Ngọc đại ca lại không nỡ đi ngay bây giờ? Có phải là không muốn rời khỏi Mai muội đấy không?
Tố Mai có vẻ rất an ủi, nhưng nước mắt lại ứa ra, khẽ thở dài một tiếng và nói tiếp :
- Nếu đại ca không đi thì rất hay. Đại ca thử nghĩ xem, bảo Mai muội ngày đêm nhớ nhung liền 364 ngày mới tới ngày gặp gỡ, nhớ như thế tóc của Mai muội thể nào mà chả trắng xóa?
Mắt nhìn sắc đẹp huynh thành, tai nghe giọng nói uyển chuyển, dù là người vô tình đến đâu cũng phải là hữu tình, huống hồ Mộ Quang là người rất si tình, nghe thấy lời nói ấy của Tố Mai, chàng không tiêu hồn sao được, không thiệt cốt sao nổi, không mê tình sao nên, không ý loạn sao đành?
Dưới sự ý loạn, tình mê, tiêu hồn, thiệt cốt như thế, tất nhiên lý trí phải mất dần, nhục dục phải nổi lên ngay. Mộ Quang là người chứ có phải là thần thánh đâu? Là một người đàn ông phong lưu đa tình và còn đẹp trai nữa, như vậy chàng kiềm chế sao nổi hành vi của mình.
Thoạt tiên hai người còn ôm ấp hôn hít nhau, rồi dần dần...
Đột nhiên Tố Mai rời khỏi lòng của Mộ Quang, hai má đỏ bừng đôi ngươi đẫm lệ, u oán nói :
- Ngọc đại ca nên... đi ngay đi... Tốt hơn hết đi ngay bây giờ.
Rất thắc mắc không hiểu, Mộ Quang ấp úng hỏi :
- Mai muội chả... không bằng lòng... tôi bỏ đi là gì? Sao...
Chàng chưa nói dứt, thì Tố Mai đã kêu "ứ ự" mấy tiếng, nước mắt lại

nhỏ xuống như mưa và ngã vào lòng chàng tiếp, nức nở đáp :
- Đại ca đi rồi, Mai muội sẽ nhớ nhung hoài. Nhưng đại ca không đi, thì Mai muội lại sợ...
Mộ Quang đã hiểu rõ ý nghĩa của chữ "sợ", trong lòng càng rạo rực thêm. Tố Mai bỗng dùng ngón tay trỏ dí vào trán của chàng nghiến răng mím môi hậm hực đáp :
- Ngọc đại ca thật là... đã giết chết Mai muội rồi...
Trong thâm tâm chỉ còn lại một chút lý tính, lúc này Mộ Quang bị thủ đoạn "định bắt cố ý buông tha" của Tố Mai, khiến lý tưởng mong manh ấy của chàng đã biến mất hết, hai má đỏ bừng, liền giơ tay ra ôm chặt lấy Tố Mai, rồi song song cùng té ngã vào trong rừng mai.
Thật là :
"Anh hùng nan quá mỹ nhân quan
Mai lâm chí nội thêm xuân sắc"
Tạm dịch :
"Anh hùng nào thoát giai nhân ải
Thấp thoáng rừng mai thêm sắc Xuân"
Sau giấc mộng vu sơn, mây mưa mới tạnh, Tố Mai phục ở trong lòng Mộ Quang, nức nở nói :
- Ngọc đại ca, tiểu muội đã cung hiến bấy nhiêu năm thanh bạch cho đại ca rồi. Đại ca phải gánh vác hết trách nhiệm mới được.
Lúc này lý trí đã tỉnh táo dần, Mộ Quang toát mồ hôi lạnh ra, thấy Tố Mai nói như thế, chàng không suy nghĩ gì hết, liền gật đầu nhận lời ngay :
- Mai muội cứ yên tâm, Nghiêm Mộ Quang này không phải là kẻ bạc tình đâu. Từ nay trở đi chúng ta sẽ yêu nhau mãi, ở chung nhau suốt đời.
Tố Mai nghe thấy chàng trả lời như vậy đã cười khì ngay được và hỏi tiếp :
- Có thật Ngọc đại ca bằng lòng ăn ở suốt cuộc đời với tiểu muội không?
Mộ Quang vừa cười vừa đáp :
- Mai muội, chúng ta đã thành vợ thành chồng rồi, chả lẽ Mai muội còn không tin hay sao?
Tố Mai mỉm cười hỏi tiếp :
- Chả lẽ Ngọc đại ca không nghĩ Xà Khiết mỹ nhân Lệnh Hồ Sở Sở của đại ca hay sao?
Thở dài một tiếng não nùng, Mộ Quang đáp :
- Sứ quân đã có vợ, La phu đã có chồng, vậy ngu huynh còn nghĩ tới nàng ta làm chi nữa?

Tố Mai bỗng hớn hở cười và nàng nũng nịu nói tiếp :
- Ngọc đại ca, Mai muội không hẹp lượng như người khác đâu, quý hồ Sở Sở cam tâm làm thiếp, thì...
Không đợi Tố Mai nói dứt, Mộ Quang đã vội đỡ lời :
- Mai muội không nên nói chuyện ấy nữa. Không những tôi không muốn gặp Sở Sở, mà dù có gặp lại tôi cũng sẽ coi nàng như người dưng bên đường vậy.
Tố Mai chỉ tủm tỉm cười, chứ không nói nói năng gì nữa, nữa, lại nằm sát vào lòng Mộ Quang. Hai người tiếp tục âu yếm nhau.
Từ đó trở đi, trong Băng Hồn cốc ở núi Kỳ Liên tự nhiên xuân sắc vô biên.
Mộ Quang đắm đuối trong mối nhu tình như nước của Tố Mai sung sướng quá quên cả nước Thục.
Lại qua được một tháng nữa. Một hôm bỗng thấy Hách Liên Anh đến thăm, nàng ta thấy Mộ Quang đó vừa kinh hãi, vừa ngạc nhiên, kêu "Ủa" một tiếng và hỏi :
- Sao Nghiêm đại hiệp lại ở đây? Đại hiệp có biết chuyện Xà Khiết mỹ nhân đang đại náo Hoa Sơn không?
Tố Mai cười nũng nịu và đỡ lời :
- Hách Liên lục tỷ, từ nay trở đi không nên gọi chàng là Nghiêm đại hiệp như thế nữa.
Ngắm nhìn Mộ Quang một hồi, Hách Liên Anh cười khì hỏi :
- Ngu tỷ không gọi chàng ta là Nghiêm đại hiệp thì gọi chàng là chi? Trông tình hình của hai người hiện thời, tình cảm, tuy khăng khít thật, nhưng chưa chắc đến mức độ được làm em rể của ngu tỷ phải không?
Mộ Quang nghe nói, hổ thẹn vô cùng, cúi xuống không dám trả lời.
Có đôi mắt rất sắc bén, có bộ óc rất thông minh. Hách Liên Anh thấy thái độ của Mộ Quang như vậy đã hiểu rõ liền, và nói tiếp :
- Không đúng! Không đúng? Chả lẽ hai người...
Tố Mai rất đàng hoàng xen lời đáp :
- Hách Liên lục tỷ, dù tỷ có tới đây sớm một tháng cũng đã gọi chàng là em rể rồi.
Có vẻ không tin, Hách Liên Anh nhìn thẳng vào mặt Tố Mai, lắc đầu nói tiếp :
- Bát muội tài thật, chàng là người yêu của Xà Khiết mỹ nhân cơ mà?
Mộ Quan dùng giọng mũi kêu "Hừ" kêu hừ một tiếng, lắc đầu đỡ lời :
- Người yêu của Lệnh Sở Sở là Gia Cát Lang chứ không phải là Nghiêm Mộ Quang này.
Hách Liên Anh kêu "Ồ" một tiếng, muốn nói nhưng lại thôi. Tố Mai

thấy thế, vội xen lời hỏi :
- Lục tỷ muốn nói gì thế?
Hách Liên Anh nhìn mặt Mộ Quang, vừa cười vừa nói tiếp :
- Nghiêm đệ có biết Lệnh Hồ Sở Sở đem theo Tạ Tiểu Hồng đại náo Hoa Sơn và đã đảo lộn Tam Thánh cung, trọng địa của phái Tây Nhạc như thế nào không?
Mộ Quang cười khẩy, lắc đầu đáp :
- Tiểu đệ không muốn nghe. Bây giờ nàng ta là người dưng nước lã rồi, có liên can gì với tiểu đệ nữa đâu?
Thấy thái độ của chàng như thế, Tố Mai có vẻ rất an ủi.
Liên Anh lại cười khì một tiếng, quay đầu lại đưa mắt ra hiệu cho Tố mai và nói tiếp :
- Bát muội, ngu tỷ có mấy lời tâm phúc này muốn nói với hiền muội.
Mộ Quang thấy thế, chàng rất biết điều, vội đứng dậy nói :
-Hai vị ở đây chuyện trò tôi ra ngoài rừng mai ngắm cảnh giây lát.
Chờ cho Mộ Quang ra khỏi động phủ, Hách Liên Anh khẽ hỏi Tố Mai rằng :
- Bát muội, Mộ Quang là người cứng rắn như thép, hiền muội dùng thủ đoạn gì khiến nổi chàng ta phải chịu làm trung thần dưới gót sen như thế?
Tố Mai cả cười đáp :
- Tiểu muội chả dùng thủ đoạn gì cả. Đó chỉ là cơ duyên may mắn rồi hồ đồ lấy chàng ta thôi.
Nói tới đó, nàng kể lại chuyện mình động tình với Mộ Quang như thế nào cho Hách Liên Anh nghe, rồi tủm tỉm cười nói tiếp :
- Có lẽ vì chàng quá thất tình về phương diện Lệnh Hồ Sở Sở, cảm thấy tinh thần bơ vơ, nên...
Hách Liên Anh liền biến sắc mặt vội hỏi :
- Bát muội có biết Mộ Quang thất ý với Lệnh Hồ Sở Sở như thế nào không?
Tố Mai vừa cười vừa đáp :
- Sao lại không thất ý? Chàng tưởng Lệnh Hồ Sở Sở một lòng chung tình với mình, có ngờ đâu nàng ta lại lấy Gia Cát Lang.
Hách Liên Anh cười khẩy nói tiếp :
- Bát muội, việc này không giản dị như thế đâu. Chắc chắn bên trong thế nào cũng có sự bí mật gì? Nếu Bát muội chỉ muốn làm quen với Mộ Quang để tiêu khiển không thôi, thì không sao, nhưng nếu quả thực hiền muội yêu y thì phải đặc biệt đề phòng tình cảm của y đột nhiên thay đổi.
Tố Mai nghe thấy lời nói của Liên Anh có ý nghĩa rất sâu sắc, liền

trợn ngược đôi lông mày thanh tú lên, ngạc nhiên hỏi :
- Hách Liên lục tỷ đừng có nói xa xôi như thế nữa. Chẳng hay bên trong có ý nghĩa gì thế, và tại sao tình cảm của chàng ta lại bỗng dưng thấy đổi được.
Liên Anh vừa cười vừa đáp :
- Chuyện này tuy là một vụ đồn đại thôi, nhưng theo sự phán đoán của ngu tỷ, thì có lẽ là sự thực.
Cau mày lại, dậm chân mấy cái. Tố Mai hỏi lại :
- Chẳng hay chuyện gì thế? Lục tỷ cứ thích đùa rỡn tiểu muội mãi mãi vẫn chưa chịu nói trắng ra cho tiểu muội hay.
Liên Anh phi thân ra ngoài động, đưa mắt nhìn chung quanh, Tố Mai biết nàng xem xét bên ngoài xem có ai nghe lỏm không, liền gượng cười nói tiếp :
- Sao Lục tỷ lại cố làm ra vẻ thần bí như thế?
Hách Liên Anh quay người vào trong hang động, mỉm cười đáp :
- Không phải là ngu tỷ cố ý làm ra vẻ thần bí đâu. Sự thực câu chuyện dồn đại này không thể để cho Mộ Quang nghe thấy được.
Tố Mai thấy nàng ta thận trọng như vậy, biết chuyện này không phải là tầm thường, nên cố giữ sự bình tĩnh và mỉm cười hỏi tiếp :
- Bây giờ ngoài hang động không có người rồi. Lục tỷ mau nói cho muội nghe rõ câu chuyện ấy đi.
Liên Anh gật dầu, hạ thấp giọng xuống nói :
- Người ta dồn Gia Cát Lang chính là Lệnh Hồ Sở Sở hóa thân, nên hai người là một.
Tố Mai giật mình kinh hãi, vội hỏi tiếp :
- Lời đồn đại này có thật không?
Liên Anh gật đầu đáp :
- Căn cứ vào hai điểm phán đoán thì ngu tỷ nhận thấy việc này có thể lắm.
Tố Mai lại hỏi tiếp :
- Hai điểm phán đoán thế nào?
Liên Anh vừa cười vừa đáp :
- Điểm thứ nhất là từ khi chúng ta tiếp sức với Mộ Quang đến giờ, không thấy Lệnh Hồ Sở Sở với Gia Cát Lang cùng xuất hiện một lúc cả.
Ngẫm nghĩ giây lát, Tố Mai đỡ lời :
- Có phải Lục tỷ đã nhớ lầm đấy không?
Hùng Thất ca đã nói lần đầu tiên Thất ca gặp Gia Cát Lang thì lúc ấy Lệnh Hồ Sở cũng xuất hiện một lúc.
Liên Anh đáp :

- Đó là kế "Thân ngoại hóa thân" của đối phương đấy thôi, sau đó chúng tôi đã biết rõ ngay Lệnh Hồ Sở mặc áo đỏ bịt mặt ấy chính là Tạ Tiễu Hồng cải dạng và mạo nhận.
Tố Mai lại hỏi tiếp :
- Còn điểm thứ hai là điểm gì?
Liên Anh lắc đầu thở dài đáp :
- Lần đầu tiên ngu tỷ với Thượng Quan đại tỷ hiện thân, ngăn cản đón đường đánh bọn Mộ Quang, thì Gia Cát Lang đã dùng thanh đoản kiếm chống đỡ luôn hai thế "Vương mẫu trượng" của Thượng Quan đại tỷ đã dốc toàn lực ra tấn công.
Tố Mai kinh hãi nói tiếp :
- Thượng Quan đại tỷ khi nổi giận múa trượng tấn công, sức lực của thế trượng đó nặng nghìn cân là ít. Gia Cát Lang chỉ sử dụng có một thanh đoản kiếm mà có thể chống nổi thế trượng nặng nề như vậy thật là hiếm có.
Liên Anh gượng cười hỏi lại :
- Y không những chống đỡ nổi hai thế trượng mạnh trên nghìn cân, mà thế kiếm nào của y thị lại còn đẩy được đại tỷ lui hơn thước. Bát muội thử nghĩ xem, một người xưa nay không có tên tuổi gì hết và cũng không nghe thấy ai nói tới bao giờ, thì làm sao có công lực cao siêu như vậy được?
Tố Mai gật đầu đỡ lời :
- Phải, điểm này đáng nghi lắm.
Liên Anh nói tiếp :
- Ở ngoài Ngọc Môn quan, đối trận ở trên bãi hoàng sa, Gia Cát Lang lại giở Tam Muội Vũ, một môn thần công của cửa Phật, đã đốt chết hết Ngũ Độc Tán Hoa Phong mà ngu tỷ coi như là tính mạng thứ hai của mình.
Tố Mai ngẫm nghĩ giây lát rồi gật đầu :
- Lục tỷ hoài nghi như vậy rất có lý. Quả thực trong võ lâm đương thời, ngoài Xà Khiết mỹ nhân ra không có người thứ hai nào lại có công lực lợi hại đến như vậy.
Nói tới đó, nàng lộ vẻ hoài nghi hỏi Liên Anh tiếp :
- Lục tỷ đã đoán Sở Sở với Gia Cát Lang là một người nhưng tại sao Sở Sở lại còn đặt điều đã kết hôn với Gia Cát Lang để kích thích Mộ Quang làm chi?
Liên Anh vừa cười vừa đáp :
- Tình duyên của nhi nữ phức tạp lắm, người ngoài cuộc không thể nào đoán ra được. Nhưng chớ nên cho Mộ Quang hay biết lời đồn đại này. Bằng không, tình cảm của y thế nào cũng có sự biến hóa.

Thậm chí y lẻn trốn đi kiếm Sở Sở hỏi cho ra lẽ cũng chưa biết chừng.
Nhận thấy lời nói của Liên Anh rất phải, Tố Mai gật đầu hỏi tiếp :
- Lục tỷ nghĩ như vậy rất phải, tiểu muội cảm ơn lục tỷ vô cùng. Nhưng lần này Lục tỷ đến Băng Hồn cốc là chỉ đến thăm tiểu muội không thôi, hay là còn dụng ý gì khác?
Liên Anh vừa cười vừa đáp :
- Ngu tỷ đến đây là muốn mời hiền mình sớm ra tay quyết một phen thắng bại với Lệnh Hồ Sở Sở, để cho y thị bớt oai phong đi.
Tố Mai gượng cười hỏi tiếp :
- Chẳng hay Sở Sở phá quấy phái Tây Nhạc tới mức độ nào?
Liên Anh thở dài đáp :
- Lục Chi Tiên Viên Mê Nguyên Thông đã bị giết chết. Tam Nhỡn Linh Quang Sa Cửu Công bị chặt gẫy một cánh tay. Phả Túc Thiên Quân Hình bị nội thương, đến cả Ái Diêm La Yến Diễn cũng bị Sở Sở điểm trúng một chỉ, Tam Thánh cung ở Hoa Sơn hầu như bị y thị phá mất già nửa.
Tố Mai thất kinh :
- Như vậy, Tây Nhạc tam quái đều bị Sở Sở đánh bại hết hay sao?
Liên Anh cau mày lại đáp :
- Chính thế. Còn bên Sở Sở tổn thất rất ít, chỉ có Tạ Tiểu Hồng bị Yến Diễn đánh trúng một thế Âm Phong chưởng thôi.
Tố Mai kêu "Ồ" một tiếng rồi nói tiếp :
- Âm Phong chưởng của Yến Diễn mạnh lắm, Tiểu Hồng bị đánh trúng một chưởng như vậy chưa chắc đã thoát chết.
Liên Anh đỡ lời :
- Nếu theo thường lệ mà nói thì đúng như thế thực. Nhưng Sở Sở đã luyện tới mức thượng thừa rồi, và bất cứ võ nghệ hay mưu kế và sự học rộng của y thị đều rất siêu tuyệt. Có lẽ y thị sẽ có cách cứu chữa cho Tiểu Hồng cũng nên?
Thấy Liên Anh khen ngợi Sở Sở như vậy, Tố Mai có vẻ ghen tức liền cười khẩy mấy tiếng rồi nói tiếp :
- Tiểu muội không tin y thị có mưu cơ gì quỷ khốc thần sầu và thủ đoạn thông thiên triệt để như vậy?
Liên Anh gượng cười đỡ lời :
- Bát muội, không phải ngu tỷ khen ngợi người để làm giảm mất oai phong của mình đâu. Quả thực Sở Sở lợi hại lắm. Hiền muội đã bỏ lỡ một dịp may hiếm có, đáng tiếc thực!
Tố Mai ngạc nhiên hỏi lại :
- Tiểu muội đã bỏ lỡ dịp may hiếm có thế nào?

Liên Anh đáp :
- Khi gặp nhau ở trong rừng rậm bên cạnh hồ Ha Lập, đáng lẽ hiền muội không nên để cho y thị bỏ đi một cách dễ dàng như thế.
Tố Mai kêu ồ một tiếng, rồi trả lời :
- Tiểu muội chả hẹn với y thị sẽ gặp nhau ở trên Nga Mi Kim Đỉnh vào Tết Đoan Ngọ là gì?
Liên Anh nhìn Tố Mai một cái rồi nói tiếp :
- Khi gặp nhau ở cạnh hồ Ha Lập, lúc ấy Sở Sở đang thân cô thế đơn và lại đau ốm, không khác gì hổ xuống đồng bằng, muốn diệt trừ y thị rất dễ dàng. Còn bây giờ đợi tới Tết Đoan Ngọ thì...
Không đợi chờ Liên Anh nói xong, Tố Mai đã đỡ lời :
- Lục tỷ cứ yên tâm, bình sinh tiểu muội không thích đánh hổ đã xuống đồng bằng, mà chỉ thích đấu với chúa sơn lâm thôi. Nếu cuộc gặp gỡ trên Nga Mi Kim Đỉnh, tiểu muội không bắt sống được Lệnh Hồ Sở Sở thì cái tên U Minh Quỷ Nữ sẽ bị xóa bỏ vĩnh viễn.
Liên Anh thấy Tố Mai nổi giận thực sự, vội nói lái sang chuyện khác mà mỉm cười nói tiếp :
- Bát muội không nên nổi giận như thế. Lục tỷ ở xa tới thăm, sao không thấy hiền muội khoản đãi ngu tỷ mấy chén Lãnh Ngọc Hương Lộ?
Tố Mai tức cười đáp :
- Lục tỷ tham ăn như vậy, để tiểu muội đem ra ngoài rừng mai ăn nhậu, vừa chén tạc chén thù, vừa được thưởng thức cảnh tuyết rơi.
Liên Anh biết Tố Mai muốn có cả Mộ Quang ăn nhậu chung, liền mỉm cười gật đầu, rồi cả hai cùng đem rượu và thức ăn ra ngoài rừng mai tức thì.
Nhưng khi hai người ra tới rừng mai thì không thấy tung tích của Mộ Quang đâu cả.
Liên Anh nói bông Tố Mai rằng :
- Người yêu của Bát muội đâu rồi? Chả lẽ chàng ta đã nghe lỏm câu chuyện bí mật của ngu tỷ vừa nói, tình cảm đã biến hóa và đã rời khỏi Băng Hồn cốc này rồi chăng?
Tố Mai vừa lắc đầu cười thì nàng bỗng nhìn xuống dưới đất tuyết một hồi, rồi mặt biến sắc luôn.
Liên Anh cũng cúi đầu nhìn theo, thấy trên mặt đất có vết chân của hai người đàn ông. Như vậy đủ thấy có khách bất ngờ tới Băng Hồn cốc này rồi.
Hai nàng đều thắc mắc vô cùng và cùng nẩy nở hai nghi vấn như sau :
- Thứ nhất, là đôi chân của đàn ông, và đó là của ai? Thứ hai, hiện

giờ Mộ Quang đi đâu rồi? Có phải chàng đã theo người khách bất ngờ kia mà rời khỏi nơi đây rồi chăng?
Vẻ mặt rất nghiêm nghị, Tố Mai nói với Liên Anh rằng :
- Xưa nay trong Băng Hồn cốc này không có khách thất thường tới như vậy cả. Không hiểu đôi vết chân đàn ông kia là của ai thế?
Liên Anh cũng cau mày lại đỡ lời :
- Bát muội, chúng ta hãy đừng nghiên cứu vết chân ấy là của ai vội, chúng ta phải mau đi kiếm Mộ Quang trước thì hơn.
Tố Mai gượng cười đáp :
- Theo sự nhận xét của tiểu muội, chàng là người rất giầu tình cảm, không khi nào chàng lại đột nhiên phụ lòng tiểu muội để theo một vị khách lạ mặt nào mà bỏ đi như thế cả.
Nói xong, nàng vội giở Truyền âm cập viễn, một môn nội công tuyệt kỹ ra kêu gọi luôn :
- Ngọc đại ca... Ngọc đại ca...
Chỉ có tiếng vang vọng trở lại thôi, chứ không nghe thấy tiếng trả lời của Mộ Quang. Hiển nhiên chàng đã rời khỏi Băng Hồn cốc này rồi.
Tố Mai vừa tự phụ nói với Liên Anh như vậy kết quả lại trái ngược hẳn, tất nhiên nàng phải rất hổ thẹn và ngượng nghịu vô cùng, nên không sao nhịn được, hai hàng lệ đã rỏ ròng xuống hai bên má ngay.
Từ khi kết nghĩa với nhau đến giờ, lần đầu tiên Liên Anh trông thấy Tố Mai ứa nước mắt ra như thế. Nàng định an ủi Tố Mai vài câu, nhưng không biết nên nói gì mới phải?
Tố Mai u oán nói :
- Lục tỷ làm ơn đoán hộ tiểu muội xem ai đã dụ dỗ Mộ Quang đi như thế?
Cái cung vàng của chàng hãy còn để lại ở trong nhà đấy.
Ngẫm nghĩ giây lát, Liên Anh cau mày lại đáp :
- Sự thực người này không khó đoán đâu, nhưng đôi vết chân lại không đúng.
Tố Mai nghe nói hớn hở hỏi :
- Có phải Lục tỷ hoài nghi người đó là Lệnh Hồ Sở Sở không?
Liên Anh gật đầu đáp :
- Phải. Trời rét mướt như thế này, bốn bên lại có băng phong tỏa nếu không phải là người có kinh công tuyệt đỉnh thì không sao vào nổi Băng Hồn cốc này của hiền muội được. Huống hồ chỉ có Sở Sở kể lể sự thể đã qua cho Mộ Quang hay, thì chàng ta mới nhẫn tâm bỏ đi không nửa lời từ biệt với hiền muội như vậy.
Nghiến răng mím môi, Tố Mai hậm hực đỡ lời :
- Lục tỷ phân tích rất có lý, đúng là y thị rồi.

Liên Anh xua tay nói tiếp :
- Bát muội cả quyết một nhanh chóng quá, bên trong còn có sự mâu thuẫn nữa.
Tố Mai lại hỏi tiếp :
- Còn có mâu thuẫn gì nữa?
Liên Anh chỉ vào vết chân ở trên mặt tuyết mà nói tiếp :
- Nếu là Lệnh Hồ Sở Sở thì vết chân ở trên mặt tuyết phải là chân của đàn bà mới đúng chứ?
Tố Mai lắc đầu thở dài đỡ lời :
- Lục tỷ thực là thông minh suốt đời mà mơ hồ nhất thời. Sở Sở đã giả dạng làm Gia Cát Lang được, thì tất nhiên chân cũng phải làm giả như của đàn ông chứ?
Thở dài một tiếng, Liên Anh hậm hực nói tiếp :
- Cổ nhân nói không sai chút nào: “Người không có lòng giết hổ, hổ lại có ý về người”. Khi ở trong rừng Ha Lập, Bát muội không nhẫn tâm giết hại Sở Sở trong lúc y thị đang đau nặng, mà y thị lại đến đây cướp người yêu của hiền muội đi.
Tố Mai ứa nước mắt ra, cười khẩy đáp :
- Càng hay! Càng hay!
Liên Anh thắc thắc không hiểu, vội hỏi :
- Bát muội nói như thế là có ý nghĩa gì?
Tố Mai cười khẩy đáp :
- Sau khi thành vợ thành chồng với Nghiêm Mộ Quang, tiểu muội đã chán nản không muốn tranh hùng tranh bá ở trong võ lâm nữa, mà chỉ muốn được cùng chàng sống yên ổn suốt đời ở trong Băng Hồn cốc này. Bây giờ hoàn cảnh bắt buộc. U Minh Quỷ Nữ này phải ra đấu với Lệnh Hồ Sở Sở một phen, và phải phá quấy ngũ nhạc tam sơn, đảo lộn bắt hoang tứ hải.
Dụng ý của Liên Anh đến kiếm Âm Tố Mai phen này, vì nàng đã được Tây Nhạc tam quái nhờ, là xúi dục Tố Mai sớm ra tay đối phó với Lệnh Hồ Sở Sở.
Nhưng bây giờ tình thế đã như vậy, nàng không dám nói trắng ra nữa, mà chỉ nói cạnh thôi. Nàng thở dài một tiếng mới nói tiếp :
- Xưa nay Bát muội là người rất tự phụ, không coi những thanh niên thường vào đâu hết, mãi mãi mới để ý đến Mộ Quang và bằng lòng kết hôn với y. Ngờ đâu, đất bằng nổi sóng, tình trường gây phong ba, nên không thể trách Bát muội sao lại đau lòng như thế...
Nàng ta chưa nói dứt thì Tố Mai đã vội xua tay ngắt lời :
- Lục tỷ đừng nói nữa, chúng ta đi thôi!
Liên Anh ngạc nhiên bỏi lại :

- Bát muội muốn đi đâu thế?
Hai mắt tia ra hai luồng ánh sáng chói lọi, Tố Mai nhanh nhẩu đáp :
- Đi kiếm Lệnh Hồ Sở Sở. Tôi không quản ngại chân trời góc bể, chẳng hay Lục tỷ có chịu đi với tiểu muội hay không?
Liên Anh vừa cười vừa đáp :
- Không cần Bát muội phải nói, ngu tỷ cũng vui lòng xin đi cùng. Nhưng hà tất Bát muội phải nóng lòng như thế? Hiền muội chả đã cùng Lệnh Hồ Sở Sở hẹn gặp nhau ở trên Nga Mi Kim Đỉnh vào Tết Đoan Ngọ là gì?
Tố Mai gượng cười đáp :
- Có khi nào tiểu muội lại có thể đợi chờ được đến Tết Đoan Ngọ lâu như thế? Tiểu muội muốn gặp ngay Lệnh Hồ Sở Sở để quyết một phen sống mái mới được, Liên Anh mừng thầm, liền cùng Tố Mai rời khỏi Băng Hồn cốc để đi tìm kiếm Lệnh Hồ Sở Sở.
Sau khi hai người đi khỏi, đến ngày hôm sau, bỗng có hai cái bóng người nhanh nhẹn tuyệt luân đến Băng Hồn cốc. Hai bóng người đó, một mặc áo đỏ, một mặc áo trắng. Người mặc áo đỏ chính là Tiểu Hồng, đã bị Âm Phong chưởng của Yến Diễn đánh trúng, mà Liên Anh yên trí nàng ta thế nào cũng bị chết. Còn người áo trắng chính là Lệnh Hồ Sở Sở mà Tố Mai đang đi tìm kiếm để quyết tử một phen.
Tiểu Hồng đứng ở cách cửa động của Tố Mai chừng hơn trượng, lớn tiếng nói vọng vào bên trong rằng :
- Chủ nhân chúng tôi, Lệnh Hồ Sở Sở cô nương, mời Âm Tố Mai ra ngoài cửa động nói chuyện.
Hỏi luôn ba lần như vậy, Tiểu Hồng không thấy trong động có tiếng trả lời, liền phi thân vào trong động luôn.
Sở Sở thấy thế vội kêu gọi :
- Hồng nhi, con mới lành lặn nên cẩn thận một chút. Tố Mai là một cường địch lợi hại lắm, chứ không phải là tay vừa đâu?
Tiểu Hồng vâng lời, tiến thẳng vào trong động. Một lát sau, nàng cầm cây cung vàng của Mộ Quang ra và nói với Lệnh Hồ Sở Sở rằng :
- Cô nương, trong động không một bóng người nào cả. Cây cung vàng này có phải là món khí giới giúp Nghiêm tướng công được nổi danh không?
Trông thấy cung vàng Sở Sở biến sắc nhặt, vội tiến thẳng vào trong động lục soát luôn.
Trong động chỉ còn một cây cung vàng ấy thôi, ngoài ra không còn gì là đáng chú ý tới cả.
Khám xét hang động xong, Sở Sở lại ra khám xét khu rừng mai. Sau cùng, nàng đứng ngẩn người ra ngắm nhìn cây mai cổ thụ hoài.

Tiểu Hồng biết chủ nhân thế nào cũng phát giác cái gì rồi, vội chạy lại xem, mới hay đó là một bài thơ như sau :
“Kim tịch linh lê nhất điểm thông
Tố Mai tốt cánh giá kim cung
Thiên trường địa cửu tình chung hảo.
Nguyện tác uyên ương lao thu trung”
Hạ khoản đề Nghiêm Mộ Quang, Tố Mai định tình ở nơi đây.
Tạm dịch :
“Đêm nay tình tứ đôi ta
Cảm thông một mối đậm đà tình chung
Tố Mai kết với Kim Cung
Thành đôi chồng vợ nguyện chung bạc đầu
So cùng trời thẳm đất lâu
Tình ta mãi đẹp nghĩa sâu muôn đời
Uyên ương nguyện chắp thành đôi
Nơi đây sống mãi, chẳng rời xa nhau”
Đọc xong bài thơ ấy, Tiểu Hồng nghiến răng vận công lực vào tay tiến lên mấy bước tấn công mạnh vào cây mai cổ thụ ấy một chưởng. Thế là cây mai cổ thụ đó đã bị nàng ta đánh bật cả rễ lăn kềnh ra đất.
Sở Sở thở dài một tiếng rất ai oán nói :
- Hồng nhi, cây mai cổ thụ này sống ít nhất là mấy trăm năm rồi, là một loại mai rất hiếm có. Con giận cá chém thớt làm chi?
Tiểu Hồng giận giữ đáp :
- Thưa cô nương con sao chịu nhịn được, Nghiêm Mộ Quang thực là người rất đáng hận. Chúng ta đi khắp chân trời góc biển để tìm kiếm y, có ngờ đâu y đến đây định tình với U Minh Quỷ Nữ.
Sở Sở lắc đầu thở dài nói tiếp :
- Hồng nhi, sao con không nghĩ hộ chàng ta, lúc đầu thất tình với Hứa Linh Sa, sau lại thất tình với Lệnh Hồ Sở Sở. Trong lúc chán nản, vị anh hùng mạt lộ ấy gặp phải U Minh Quỷ Nữ Âm Tố Mai, người có võ công tuyệt thế, nhan sắc lại đẹp như tiên, và còn biết chiều chuộng là khác. Người có phải là sắt đá đâu ai mà chả có tình, như vậy tất nhiên là chàng phải ngã vào lòng Tố Mai ngay.
Tiểu Hồng bĩu môi nói tiếp :
- Cô nương, Mộ Quang đã ân ái với Tố Mai rồi, như vậy cô nương còn lượng thứ cho y làm khi?
Sở Sở gượng cười đáp :
- Trước khi trách người thì mình phải trách mình trước. Nếu nhất thời ta không đặt điều nói dối chàng là đã lấy Gia Cát Lang rồi thi có khi

nào chàng lại nản chí đến như vậy?
Tiểu Hồng cau mày lại nói tiếp :
- Nghe lời nói của cô nương thì hình như cô nương vẫn còn có tình với chàng ta?
Lệnh Hồ Sở Sở lắc đầu, đỡ lời :
- Hồng nhi, con lầm rồi, không phải ta vẫn chưa dứt tình với chàng đâu.
Nhưng vì lỗi ở nơi ta mà chàng đã kết bạn với Âm Tố Mai một kẻ hung tàn tuyệt thế như vậy. Trách nhiệm này ta bào chữa sao được.
Nghe tới dó, Tiểu Hồng mới vớ nhẽ, kêu "Ồ" một tiếng và hỏi tiếp :
- Có Phải nếu Âm Tố Mai là hiệp nữ thì cô nương sẽ...
- Dù Tố Mai không phải là hiệp nữ chính phái, mà quý hồ nàng được Nghiêm Mộ Quang cảm hóa, rút lui ra khói nhóm Thế Ngoại bát hung, cải tà quy chánh, thì thể nào ta cũng sẽ mỉm cười mà bỏ đi ngay, đem theo con với Thanh nhi trượng kiếm bát hoang, ngạo du cửu vực, từ nay trở đi không còn dây dưa đến tình nhi nữ nữa.
- Con đã hiểu ý định của cô nương rồi. Chắc cô nương thể nào cũng gặp lại Mộ Quang với Tố Mai một lần rồi mới quyết định sau phải không?
- Tố Mai đã thành vợ thành không với Mộ Quang rồi, cô nương còn quyết định gì nữa? Trong lòng của cô nương định đoạt ra sao, vừa rồi chả nói cho con hay là gì?
- Vừa rồi cô nương nói, nếu Âm Tố Mai mà cải tà quy chánh thì cô nương cứ để yên cho hai người chắp cánh bay cùng còn cô nương sẽ mỉm cười sám hối, từ nay trở đi không còn dây dưa đến tình nhi nữ nữa phải không?
Sở Sở gật đầu đáp :
- Con đã biết xưa nay cô nương nói một là một, hai là hai và đã nói ra là phải làm cho kỳ được mới thôi...
Tiểu Hồng trợn ngược đôi lông mày lên, hỏi tiếp :
- Nếu Tố Mai không chịu cải tà quy chánh, mà còn lôi kéo Mộ Quang vào con đường tà thì sao?
Sở Sở nghiến răng mím môi, cương quyết đáp :
- Lúc ấy cô nương sẽ không quản ngại gì hết, đấu và giết cho kỳ được U Minh Quỷ Nữ mới thôi.
Tiểu Hồng lại hỏi tiếp :
- Bây giờ Tố Mai đã thành người vợ cưng của Nghiêm Mộ Quang rồi mà cô nương lại giết y thị đi, thì sẽ nói năng ra làm sao với Mộ Quang được?
Thở dài một tiếng, Sở Sở đáp :

- Cô nương đành phải để cho chàng phải đau lòng, chớ không chịu để cho chàng chịu đua đòi với quần tà. Nếu chàng không thấu hiểu được nỗi khổ tâm của cô nương, lúc ấy cô nương sẽ dùng kiếm tự sát để thường mạng cho Âm Tố Mai là cùng.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 12
GẶP NHAU TRÊN ĐƯỜNG HẺM

Tiểu Hồng cười khẩy nói tiếp:
– Cô nương tốt nhịn thực, cái gì cũng nghĩ chu đáo hộ người. Nhưng theo sự nhận xét của Hồng nhi, thì thế nào cũng có một vấn đề tầy trời xẩy ra và không biết đối phó như thế nào là khác.
Là người rất thông minh, Sở Sở nghe thấy Tiểu Hồng nói xong, nàng nghĩ mãi cũng không sao nghĩ ra được vấn đề gì mà lại tầy trời như thế?
Chữ "Tình" đáng khiếp sợ thật! Sở Sở bị chữ tình ám ảnh, nên nghĩ mãi cung không sao nghĩ ra được, đành phải hỏi Tiểu Hồng rằng:
– Vấn đề tầy trời mà Hồng nhi vừa nói là vấn đề gì thế?
Tiểu Hồng đã không trả lời thì chớ, lại còn ứa nước mắt ra và sụt sùi khóc. Sở Sở càng thắc mắc không hiểu thêm, cau mày lại hỏi tiếp:
– Cô nương có trách mắng gì con đâu mà con lại khóc như thế?
Tiểu Hồng nức nở đáp:
Cô nương là người thông minh tuyệt thế, trí tuệ rộng như bể cả, nay vì một Nghiêm Mộ Quang mà khiến cô nương phải u mê như vậy, thử hỏi Hồng nhi không đau lòng sao được? Mấy lời nói này tuy ngây thơ, nhưng cũng đủ tỏ rõ Tiểu Hồng thương chủ như thế nào?
Sở Sở nghe Tiểu Hồng nói xong, giở khóc giở cười, nàng ngẩn người ra giây lát, rồi mới mỉm cười hỏi:
– Hồng nhi, có phải con nhận thấy bây giờ cô nương đã trở nên hồ đồ và u mê rồi phải không?
Nhận thấy vừa rồi mình quá xúc động nên mới có thái độ thất lễ như thế. Tiểu Hồng ngượng vô cùng, vội đứng nghiêm, cung kính khẽ đáp:
– Hồng nhi đã thất lễ, tội đáng vạn tử, xin cô nương cứ nghiêm trị cho.
Sở Sở thở dài một tiếng rất não nùng rồi nói tiếp:

– Hồng nhi, cô nương không trách con đâu, vì thường ngày con vẫn quen cái tính hay nhanh nhẩu, những lời nói của con là thực hết. Quả thực bây giờ cô nương đã trở nên u mê hồ đồ, nên hồi nãy nghĩ mãi không ra được Hồng nhi định nói gì. Chẳng hay đó là vấn đề gì. Hồng nhi cứ việc nói trắng ra cho cô nương nghe đi?
Nước mắt dàn dụa, Tiểu Hồng ngập ngừng đáp:
– Cô nương, họ đã trở thành vợ chồng ân ái với nhau rồi, nếu trong bụng Tố
Mai mà có cốt nhục của Mộ Quang, thì cô nương sẽ xử trí ra sao?
Mấy lời nói đó làm cho Sở Sở ngơ ngác hồi lâu rồi mới lắc đầu đáp:
– Vấn đề, này quả thực là một vấn đề tầy trời. Nếu chuyện đó xảy ra thực, thì cô nương cũng không biết nên làm như thế nào cho phải?
Tiểu Hồng thở dài một tiếng, nói tiếp:
– Cổ nhân vẫn thường nói: “Việc gì không liên can đến mình thì thôi, hễ liên quan tới thì tâm thần của mình thế nào cũng bị hỗn loạn. Cô nương nên trấn tĩnh tâm thần ngay thì mới có thể đối phó với các đại sự”...
Sở Sở gượng cười nói tiếp:
– Lúc này cô nương không thể nào ổn định tâm thần được..
Nói tới đó, nàng bỗng nhìn thẳng vào mặt Tiểu Hồng mà nói tiếp:
– Hồng nhi, nhất thời cô nương không sao ổn định tâm thần được, nhưng con thì rất sáng suốt. Vậy con thử nghĩ hộ cô nương xem nên đối phó như thế nào?
Tiểu Hồng rất cao hứng, tươi cười hỏi:
– Có thực cô nương chịu nghe lời của Tiểu Hồng không?
Sở Sở vừa cười vừa đáp:
– Quý hồ lời nói của con có lý là cô nương sẽ nghe theo ngay.
Tiểu Hồng vừa cười vừa hỏi tiếp:
– Cô nương, từ khi cô nương dùng ngoại hiệu Xà Khiết Mỹ Nhân oai trấn giang hồ, bất cứ đối với việc gì hay đấu với ai, chẳng hay cô nương đã bị thua hay lép vế ai chưa?
Sở Sở nhanh nhẩu đáp:
– Chưa!
– Nếu chưa, thì phen này cô nương phải làm thế nào cướp lại cho được Nghiêm Mộ Quang ở trong tay Tố Mai mới thôi.
Nói tới đó, Tiểu Hồng đưa mắt liếc nhìn, thấy Sở Sở không nói gì, nàng ta mới dám nói tiếp:
– Vụ này cần phải xem Mộ Quang có còn tình nghĩa với cô nương nữa hay không? Nếu chàng còn có tình với cô nương, thì dù sao chúng ta cũng phải cướp lại cho kỳ được chàng ta mới thôi. Bằng

không cô nương sẽ dứt khoát với chàng ta ngay. Từ nay trở đi trọng đầu óc cô nương không còn ba chữ Nghiêm Mộ Quang ấy nữa và cũng không vì chàng mà phiền não nữa.
– Hồng nhi tuy lời khuyên của con hữu lý nhưng tình ái không thể dùng lý trí giải quyết được, ta sẽ tùy cơ mà ứng biến chứ không thể nào đinh liệu trước điều gì được cả...
o O o
Núi Tung Sơn cao chót vót, cây cỏ xanh rì, chim kêu vượn hót thật là một phong cảnh hữu tình, nên thơ và tuyệt đẹp. Dưới tảng đá bên gốc hếu có hai người đang trò chuyện.
Một người là một thiếu nữ mặc áo xanh, nhan sắc thùy mị dễ thương, hai mắt lấp lánh hiện rõ vẻ khôn lanh trên gương mặt. Người thiếu nữ đó là Tiểu Thanh.
Một người là một vị đầu đà tóc xõa ngang vai, danh trấn giang hồ với biệt hiệu Độc Tý Đầu Đà.
Cả hai người thản nhiên chuyện trò. Chỉ thấy Tiểu Thanh mỉm cười nói:
– Tiểu bối ngẫu nhiên lên Tung Sơn này du ngoạn may mắn được gặp gỡ phật giá của lão thiền sư đấy thôi, chứ sự thật tiểu bối không phải do gia chủ sai khiến lên đây quấy nhiễu lão thiền sư đâu.
Độc Tý Đầu Đà lại kêu "Ồ" một tiếng, định lên tiếng hỏi tiếp. Nhưng Tiểu Thanh là người rất thông minh, đã đoán ra được tâm ý của ông ta, nên nàng đã mỉm cười nói tiếp:
– Xưa nay gia chủ nhân rất kính ngưỡng các vị tôn sư tiền bối của các danh môn chính phải, và dặn bảo Tiểu Thanh với Tiểu Hồng hễ ngẫu nhiên gặp gỡ các vị ở trên giang hồ, thì thể nào cũng phải thay mặt mà hỏi thăm hộ.
Độc Tý Đầu Đà niệm một câu A Di Đà Phật, mỉm cười đỡ lời:
– Lệnh Hồ cô nương đa lễ quá.
Tiểu Thanh nhanh nhẩu nói tiếp:
– Hành động trên giang hồ phái lấy lễ nghĩa làm đầu kính lão tôn hiền, đó là phận sự của hậu sinh tiểu bối chúng tôi.
Độc Tý Đầu Đà vừa cười vừa hỏi tiếp:
– Có phải Nhiếp cô nương với lệnh chủ nhân Lệnh Hồ cô nương đã chia tay nhau một thời gian khá lâu rồi đấy không?
Tiểu Thanh thấy ông ta hỏi như vậy, hơi ngạc nhiên và hỏi lại:
– Sao lão thiền sư lại biết Tiểu Thanh với gia chủ nhân đã cách biệt nhau khá lâu như vậy?
Độc Tý Đầu Đà vừa cười vừa đáp:
– Vì nếu mới chia tay nhau thì không khi nào Nhiếp cô nương lại có

rảnh mà lên trên đây thưởng thức phong cảnh như vậy.
Tiểu Thanh càng thất kinh và hỏi tiếp:
– Nghe lão thiền sư nói, chẳng lẽ gia chủ nhân đang có việc gì cấp bách chăng?
Độc Tý Đầu Đà lắc đầu:
– Không phải là việc cấp bách, mà là gần đây Lệnh Hồ cô nương đã làm một việc lớn chấn động cả giang hồ.
Từ khi từ biệt Lệnh Hồ Sở Sở đến giờ, Tiểu Thanh chưa hề nghe tin chủ nhân mình bao giờ, cho nên nàng thấy lão hòa thượng nói như thế, nàng đã vội hỏi:
– Thưa lão thiền sư...
Thấy Tiểu Thanh lộ vẻ lo âu như vậy, lão hòa thượng, phải khen ngợi thầm nàng là người rất trung thành với chủ nhân, nên ông ta vội lắc đầu, đỡ lời:
– Nhiếp cô nương khỏi cần lo âu như thế. Lệnh Hồ cô nương tạo xong đại sự đó, chỉ có Tạ Tiểu Hồng bị thương một chút thôi.
Tiểu Thanh nghe thấy tin Tiểu Hồng bị thương, càng tỏ vẻ lo âu thêm, vội thỉnh giáo lão thiền sư tiếp. Độc Tý Đầu Đà mới nói rõ câu chuyện ấy cho nàng hay rằng:
– Không hiểu vì việc gì, Lệnh Hồ cô nương đã đem theo Tạ Tiểu Hồng cô nương xông lên núi Hoa Sơn đại náo phái Tây Nhạc. Nghe nói Lục Tiên Viên Mễ Nguyễn Thông bị chết ngay tại chỗ. Tam Nhỡn Linh Quang Sa Cửu Công bị chặt gẫy một cánh tay, Phả Túc Thiên Quân Hình Bách Phi thì bị nội thương, ngay cả Ải Diêm La Yến Diễn cũng bị Lệnh Hồ cô nương điểm trúng một chỉ, Tam Thánh Cung ở Hoa Sơn đã bị hai cô nương phá tới già nửa.
Tiểu Thanh lẳng lặng nghe xong mới biết rõ chủ nhân của mình đã đích thân lên Hoa Sơn để điều tra tung tích của Mộ Quang. Đôi bên nói với nhau được vài lời xung đột với nhau, nên nàng lại hỏi Độc Tý Đầu Đà tiếp:
– Thưa lão thiền sư, xưa nay phái Tây Nhạc vẫn hay tác oai tác quái, hoành hành bá đạo...
– Nhiếp cô nương khỏi cần phải giải thích cho Lệnh chủ nhân, bần tăng biết rõ hành vi của bọn Yến Diễn. Chúng phải bị một bài học như thế, may ra từ nay trở đi mới bớt tác oai, tác quái như trước nữa.
– Thưa lão thiền sư, chẳng hay tiểu muội của tiểu bối là Tạ Tiểu Hồng bị thương có nặng không?
– Bần tăng nghe một người bạn già kể cho hay chuyện đó, nên không được tường tận cho lắm. Nghe nói Tạ cô nương bi Yến Diễn

đánh trúng một thế chưởng bằng Âm Phong chưởng lực.
Kêu "Ối chà" một tiếng, Tiểu Thanh thất kinh đỡ lời:
– Tiểu bối nghe nói Âm Phong chưởng lực của Yến Diễn độc ác tuyệt luân,
như vậy chỉ e Tạ Tiểu Hông...
Không đợi chờ Tiểu Thanh nói, Độc Tý Đầu Đà lắc đầu nói tiếp:
– Nhiếp cô nương cứ yên tâm, Âm Phong chưởng lực của Yến Diễn tuy ác độc tuyệt luân thực, nhưng Lệnh Hồ cô nương đã có thủ đoạn hồi thiên...
Tiểu Thanh càng ngạc nhiên thêm, vội hỏi tiếp:
– Lão thiền sư nói như thế là có ý nghĩa gì?
Vì sau trận đại chiến ở Hoa Sơn, có người đã được trông thấy Tạ cô nương vẫn mạnh giỏi như thường, và cô ta bị Âm Phong chưởng lực đánh trúng mà đã được Lệnh Hồ cô nương cứu giúp cho lành mạnh rồi là gì?
Lúc ấy Tiểu Thanh mới vớ lẽ, mặt lộ vẻ an ủi. Đồng thời nàng bỗng thấy lão thiền sư nhìn mình, mồm mấp máy như muốn nói gì, nên nàng vội cung kính hỏi:
– Có phải lão thiền sư có việc gì muốn chỉ giáo cho tiểu bối đấy không?
Độc Tý Đầu Đà gật đầu đáp:
– Quả thực bần tăng có mấy câu này muốn nói, nhưng xin cô nương đừng có khiển trách mới được.
– Xin lão thiền sư cứ việc chỉ giáo, lúc nào Tiểu Thanh cũng cung kính nghe theo.
– Bần tăng hơi biết thuật Phong Giám. Vừa rồi bần tăng thấy trên mặt của cô nương bỗng có đường chỉ hắc ám xuất hiện. Đó là triệu chứng mấy ngày gần đây cô nương thế nào cũng bị tai ách.
Thoạt tiên Tiểu Thanh hơi kinh ngạc, nhưng lại thản nhiên đỡ lời:
– Cám ơn lão thiền sư đã chỉ thị cho như vậy, nhưng họa phúc không có cửa, tự người ta dẫn thân vào, trồng nhân được quả, không sai tý nào. Từ Tiểu Thanh theo gia chủ du hiệp giang hồ tới giờ thiết tưởng chưa làm một việc gì trái với thiên ý lương tâm, và cũng chưa làm việc gì đã vượt qua thân phận địa vị...
– Cô nương nói rất phải. Nhưng trên giang hồ này đâu đâu cũng có ma quỷ, tiểu nhân, sự hiểm ác rất khó đề phòng. Nếu cô nương có rảnh thì hãy theo bần tăng lên Thái Thất Thiên Bình ở tạm ba ngày. Như vậy may ra tránh khỏi tai họa ấy.
– Vẫn biết quân tử tránh hung xu cát, nhưng những nhân vật giang hồ như tiểu bối chẳng hạn, đã muốn phò trì chính nghĩa, diệt ác trừ

tà, thì dù biết nơi đó là đầm rồng hang hổ, hay núi đao rừng kiếm, cũng không quản ngại. Như vậy còn e sợ chi hai chữ "Nguy hiểm" như thế?
– Nhiếp cô nương quả thực là người hiệp nghĩa, khiến bần tăng khâm phục và kính ngưỡng vô cùng. Cứ theo tính nết và ngôn hạnh của cô nương, thì thế nào cũng gặp hung hóa cát, dù có bị tai nạn cũng không sao hết.
– Tiểu Thanh không dám nhận lời quá khen của lão thiền sư như thế, lúc đầu tiểu bối có ý ngao du Trung Nhạc, tất nhiên là phải theo hầu lão thiền sư đi chiêm ngưỡng danh thắng của Thái Thất Thiên Bình, nhưng bây giờ đã được tin gia chủ nhân có việc ở giang hồ, thì tiểu bối không dám lưu luyến ở đây nữa mà phải đi tìm kiếm gia chủ nhân ngay, để nghe lệnh sai khiến, chứ cát hung họa phúc của bổn thân tiểu bối thì không bao giờ nghĩ tới. Mong lão thiền sư lượng thứ cho, đừng có trách cứ tiểu bối là kẻ bướng bỉnh, không chịu nghe theo pháp dụ.
– Chỉ một lòng trung thành với chủ của Nhiếp cô nương cũng đủ gây phúc đức cho cô nương sau này. Bây giờ bần tăng mới nhận thấy cách chỉ bảo cô nương xu cát tỵ hung như thế là rất hạ sách.
Tiểu Thanh nghe lão thiền sư nói như vậy, nàng liền khiêm tốn ngỏ lời cám ơn, rồi xin cáo biệt đi ngay.
Thấy thế, Độc Tý Đầu Đà vội nói tiếp:
– Cô nương đã cương quyết đi như vậy, bần tăng cũng không tiện giữ cô nương ở lại. Khi nào gặp lệnh chủ nhân Lệnh Hồ cô nương làm ơn hỏi thăm hộ bần tăng.
Tiểu Thanh hỏi tiếp:
– Chẳng hay lão thiền sư có chỉ thị gì cho gia chủ nhân không?
Độc Tý Đầu Đà lắc đầu:
– Lệnh Hồ cô nương là một vi thiên tài, tiếng tăm lừng lẫy khắp hoàn vũ, bần tăng đâu dám chỉ thị như cô nương vừa nói, mà chỉ nhờ cô nương chuyển hộ mấy lời thôi.
Tiểu Thanh lại hỏi:
– Chẳng hay lão thiền sư có lời vàng ngọc gì thế.
Độc Tý Đầu Đà mỉm cười đáp:
– Mấy lời nói này không phải là thiên cơ, và cũng không phải là Phật kệ, chỉ là mấy câu rất thường tục thôi. Đó là: "Khi nào buông tay được nên buông tay, có thể tha thứ người, nên tha thứ, thể theo lòng trời mà làm, bao giờ cũng được phúc".
– Có phải lão thiền sư muốn gia chủ nhân hết sức bớt sát nghiệp và gắng tích phúc đức phải không?

– Nhiếp cô nương thông minh thật, bất cứ việc gì chỉ khẽ nói một chút là hiểu liền.
Tiểu Thanh vội cám ơn lão thiền sư, chắp tay vái chào rồi đi xuống núi luôn. Vì nhớ chủ nhân, dù thấy cảnh đẹp, Tiểu Thanh cũng không có tâm trí gì thưởng thức, mà chỉ giở hết tốc lực khinh công ra đi để mong chóng được gặp chủ nhân thôi.
Vừa qua được ngọn núi, Tiểu Thanh bỗng tức cười, ngừng chân lại và tự nhủ thầm rằng:
"Tức cười thực, sao bỗng dưng ta lại hồ đồ như thế này? Ta có biết cô nương với Tiểu Hồng ở đâu, như vậy ta đi vội vã như thế này làm chi?"...
Nàng vừa nghĩ tới đó thì đã nghe thấy trong khu rừng nhỏ ở phía trước bên trái chừng năm sáu trượng, đã có tiếng ca rất ai oán vọng ra. Nàng lắng tai nghe, thấy tiếng ca đó như sau:
"Độc hành độc tọa, Độc xướng, độc thủ hoàn độc ngọa Trữ lập thương thần
Vô hại khinh hàn trứ mô nhân Thử tình man kiến
Lệ tẩy tàn trang vô nhất bán
Sầu bệnh tương ngưng
Khích tận hàn đăng mộng bất thành"
Tạm dịch:
"Một mình, mình đứng mình ngồi Mình ca, mình uống, rồi thôi mình nằm Đứng trơ nghĩ chuyện đau lòng
Một cơn gió thoảng lạnh lùng thịt da Tình khó thấy thế lại mà.
Lệ lau son phấn mặt hoa nửa vời
Sầu kia dài mãi khôn nguôi
Canh tàn, bấc lụn, mộng ôi chửa thành"
Tiểu Thanh là người có học, nghe bài ca đó đã biết ngay người đang hát đó thế nào cũng đang đau lòng vì bệnh tương tư. Nhất thời hiếu sự, nàng liền đi theo vào trong để coi xem người đàn bà ấy là nhân vật như thế nào? Mới đi tới chỗ cách khu rừng chừng hơn trượng thì nàng đã thấy một cái bóng đỏ nhanh như điện chớp ở trong rừng phi ra.
Thấy khinh công tuyệt thế của đối phương, Tiểu Thanh biết ngay người này không phải là hảo thủ thường, liền ngạc nhiên ngừng bước.
Khi người áo đỏ ấy xuất hiện rồi. Tiểu Thanh mới nhận ra chính là Cưu Bàn Công chúa Hách Liên Anh người trong nhóm Thế Ngoại Bát Hung.
Tiểu Thanh thấy Hách Liên Anh xuất hiện ở nơi đây, nàng rất ngạc

nhiên, nhưng trái lại Liên Anh thấy Tiểu Thanh lại hớn hở mừng rỡ. Tiểu Thanh thấy thế liền nghĩ bụng: " Sao hồng phấn ma đầu này trông thấy ta lại có vẻ hớn hở mừng rỡ như thế"?
Liên Anh cười khanh khách, hỏi Tiểu Thanh rằng:
– Có lẽ Nhiếp cô nương không ngờ chúng ta lại gặp gỡ nhau ở Trung Nhạc này phải không?
Tiểu Thanh lạnh lùng đáp:
– Quả đất tròn, sống ở trên đời này thế nào mà chả gặp gỡ nhau? Chả lẽ Hách Liên Anh công chúa lại có việc gì muốn chỉ giáo chăng?
Liên Anh vừa cười vừa đáp:
– Bổn công chúa không có thù hằn gì với Nhiếp cô nương cả, nhưng có một người đang đi khắp mọi nơi tìm kiếm cô nương đấy.
Tiểu Thanh ngạc nhiên hỏi tiếp:
– Người đó là ai vậy Hách Liên công chúa?
Liên Anh quay đầu lại, gọi vọng vào rừng:
– Bát muội mau ra đây. Thật là "Có ý trồng hoa, hoa chẳng nở, không mong cắm liễu, liễu thành rừng" Chúng ta tìm kiếm mãi, đến ngày hôm nay mới gặp người mà Bát muội muốn tìm kiếm.
Tiểu Thanh nghe nghe nói rất ngạc nhiên, nghĩ tiếp: "Người mà Liên Anh gọi là Bát muội ấy là ai thế? Chả lẽ là U Minh Quỷ Nữ Âm Tố Mai chăng"?
Nàng chưa nghĩ xong Âm Tố Mai trông gầy gò hơn khi gặp ở cạnh hồ Ha Lập hồi nọ nhiều. Lần trước nàng gặp Tố Mai thì đối phương dùng khăn đen che mặt, nên chưa được trông thấy rõ bộ mặt thật nhưng lần này thì Tố Mai không che đậy bằng cái khăn như trước, nên nàng vừa trông thấy Tố Mai ở trong rừng bước ra, rất kinh hãi liền.
Tiểu Thanh lại nghĩ tiếp:
"U Minh Quỷ Nữ này không những võ công siêu phàm nhập thánh mà bộ mặt cũng đẹp như tiên nữ nữa: Quả thực nàng ta với chủ nhân của ta là Gia Cát Lượng với Chu Du năm xưa không ngoa".
Tố Mai đưa mắt nhìn Tiểu Thanh hai cái rồi thủng thẳng nói với Liên Anh rằng:
– Hách Liên lục tỷ, hình như y thị có một mình thì phải?
Liên Anh cười khẩy đáp:
– Bát muội cứ yên tâm, xưa nay Xà Khiết Mỹ Nhân bao giờ cũng đi cùng với hai nữ tỳ Thanh và Hồng. Nay hiền muội đã tìm thấy Tiểu Thanh thì thế nào cũng kiếm ra được Lệnh Hồ Sở Sở ngay.
Tiểu Thanh ngạc nhiên hỏi:
– Hai vị tìm chủ nhân tôi làm chi?

Tố Mai lạnh lùng đáp:
– Muốn đấu một trận sinh tử với chủ nhân của ngươi.
Tiểu Thanh kêu "Ủa" một tiếng, hỏi tiếp:
– Âm cô nương đã đính ước với gia chủ nhân ở trên Nga Mi Kim Đỉnh vào Tết Đoan Ngọ rồi. Sao bây giờ cô nương lại nóng lòng muốn đấu với gia chủ như thế?
Liên Anh cười khẩy mấy tiếng xen lời nói:
– Âm bát muội của ta ghét hận chủ nhân của ngươi vô cùng, không thể đợi chờ tới Tết Đoan Ngọ nữa, nên chúng ta đi khắp mọi nơi tìm kiếm hễ gặp đâu là đấu ngay, chứ không thể nào đợi chờ...
Tiểu Thanh thắc mắc nhìn Tố Mai, cau mày lại hỏi tiếp:
– Lần trước được gặp cô nương ở bờ hồ Ha Lập, Tiểu Thanh thấy khí độ và phóng hoa của cô nương đều hơn người thường rất nhiều. Cô nương không thèm nhân lúc gia chủ nhân đang đau nặng, chiếm thế thắng mà đòi quyết chiến ngay. Trái lại cô nương rất quang minh chính đại, đính ước với gia chủ nhân vào ngày tết Đoan Ngọ. Cử chỉ cao cả của cô nương khiến gia chủ với chị em Tiểu Thanh này đều kính phục cô nương vô cùng. Sao bây giờ cô nương lại bỗng thay đổi ý kiến và còn tức giận gia chủ nhân đến như thế?
Liên Anh lại xen lời:
– Ai bảo chủ nhân của người không nên, không phải trước. Sau khi đại náo Hoa Sơn, chủ nhân của ngươi lại còn lẻn vào trong Băng Hồn Cốc cướp mất vật quý nhất của Bát muội ta đi?
Tiểu Thanh lại hỏi Tố Mai tiếp:
– Gia chủ nhân đã cướp vật gì của cô nương thế?
Tố Mai nghiến răng mím môi đáp:
– Chủ nhân của ngươi đã cướp mất chồng của ta.
Tiểu Thanh nghe thấy Tố Mai nói như vậy kinh ngạc cùng, vội hỏi tiếp:
– Âm cô nương đã có chồng rồi ư? Chồng của cô nương là ai thế?
Mặt đỏ bừng, Tố Mai định trả lời, Liên Anh cướp lời nói trước:
– Nghiêm Mộ Quang!
Thoạt nghe thấy ba chữ "Nghiêm Mộ Quang" Tiểu Thanh đã nhảy bắn người lên, nhưng sau nàng nghĩ lại, thái độ lại trầm tĩnh và lắc đầu nói với Liên Anh rằng:
– Hách Liên Anh công chúa đừng đùa rỡn Tiểu Thanh như thế làm chi? Khi ở cạnh hồ Ha Lập, Nghiêm tướng công còn chưa biết Âm cô nương là ai, có khi nào hai người lại đột ngột biến thành vợ chồng một cách nhanh chóng như thế được?
Liên Anh cười khẩy nói tiếp:

– Nam nữ kết hôn với nhau chỉ cần tâm đầu ý hợp là thành tựu ngay, chứ có cần phải quen lâu dài mới thành vợ chồng đâu?
Tiểu Thanh lắc đầu đỡ lời:
– Tiểu Thanh tôi vẫn không tin.
Xầm nét mặt lại Tố Mai giận giữ quát hỏi:
– Tin hay không tùy ở người. Bổn cô nương chỉ hỏi ngươi câu này, hiện giờ Lệnh Hồ Sở Sở ở đâu?
Tiểu Thanh Lắc đầu đáp:
– Tiểu Thanh xa cách chủ nhân đã lâu, bây giờ cũng đang muốn tìm kiếm thì làm sao biết được chủ nhân hiện ở đâu?
Tố Mai cười khẩy nói tiếp:
– Nghe lời dồn đại của giang hồ, thì xưa nay Lệnh Hồ Sở Sở không bao giờ xa Thanh, Hồng nhị nữ tỳ hết, sao ngươi lại không biết tung tích của chủ nhân người? Dù chủ nhân ngươi có phái ngươi làm việc gì, thì cũng chỉ chia tay tạm thời thôi, thể nào mà chả hẹn nhau chỗ tái ngộ?
Tiểu Thanh cũng cười khẩy trả lời:
– Cô nương đã biết rõ xưa nay Tiểu Thanh tôi không bao giờ nói ngoa...
Nàng chưa nói dứt thì Tố Mai đã dùng giọng mũi kêu “Hừ” một tiếng và nói tiếp:
– Ba chữ “Nhiếp Tiểu Thanh” của ngươi thì đáng là bao mà cũng dám khoe khoang như thế?
Thấy đối phương nói mỉa mai mình như vậy không sao nhịn nổi Tiểu Thanh vừa trợn ngược đôi lông mày lên, đã sực nghĩ tới lời khuyên bảo của Độc Tý Đầu Đà nên nàng lại cố nén lửa giận xuống mà trả lời rằng:
– Tiểu Thanh tôi tuy phận hèn lời nhỏ, nhưng cái tên của gia chủ nhân Xà Khiết Mỹ Nhân chưa chắc đã kém cái tên U Minh Quỷ Nữ của cô nương. Gia chủ nhân đã không sợ cô nương, thì việc gì Tiểu Thanh phải dấu diếm hành tung của gia chủ nhân làm chi?
Lời nói của Tiểu Thanh tuy rất có lý, nhưng Tố Mai vẫn lạnh lùng hỏi:
– Sao, ngươi biết Lệnh Hồ Sở Sở không sợ bổn cô nương?
Tiểu Thanh nhanh nhẩu đáp:
– Nếu gia chủ nhân sợ cô nương thì khi nào đang đau nặng mà còn nhận lời đi phó ước ở trên bờ hồ Ha Lập như thế?
Tố Mai cười cười khẩy nói tiếp:
– Phải, lúc ấy chủ nhân của ngươi không sợ ta, nhưng bây giờ thì lại sợ ta rồi.
– Tại sao thế?

Thấy Tiểu Thanh hỏi như vậy Liên Anh vội xen lời đáp:
– Vì Lệnh Hồ Sở Sở đã có hành vi lén lút, có lỗi với Âm Bát muội của ta, nên mới trốn tránh không dám gặp mặt chúng ta.
Không sao nén nổi lửa giận, Tiểu Thanh la lớn:
– Công chúa cũng là người có thân phận vị ở trong võ lâm, xin công chúa phải nên tự trọng một chút, đừng có vu khống cho người ta như thế.
Liên Anh cười khẩy đỡ lời:
– Việc này sự thực rành rành ra đấy, sao lại bảo ta là vu khống được? Ai bảo vi của Sở Sở vô sỉ...
Liên Anh vừa nói tới, Tiểu Thanh nhẩy xổ lại tát luôn y thị tức thì. Công lực của Tiểu Thanh rất cao mà Liên Anh lại không đề phòng, như vậy thì tránh né sao nổi, thể nào cũng phải bị tát thực mạnh chứ không sai. Nhưng trong lúc tay của Tiểu Thanh sắp đánh trúng mặt của Liên Anh, thì Tố Mai đã cười khẩy, giơ tay áo lên khẽ phất một cái, liền có luồng kình phong nhằm ngang hông của Tiểu Thanh đang bỏ trống mà thúc tới.
Thấy thế, Tiểu Thanh phải tự cứu mình trước đành phải giở thế "Phi thúy nghênh phong" ra, xoay người lướt ra ngoài xa hai ba trượng ngay.
Vừa kinh hãi, vừa tức giận, hai mắt lộ hung quang, Liên Anh nhìn Tiểu Thanh quát hỏi:
– Nhiếp Tiểu Thanh, ngươi dám ra tay tấn công lén bổn công chúa phải không?
Tiểu Thanh cười khẩy đáp:
– Người không biết tự trọng, thì Tiểu Thanh còn tôn trọng người sao được?
Liên Anh lại cười như điên khùng và nói tiếp:
– Thảo nào Lệnh Hồ Sở Sở chả ngông cuồng đến như thế, cả nữ tỳ thủ hạ của y thị cũng đã kiêu ngạo như vậy rồi.
Tiểu Thanh mỉm cười đỡ lời:
– Cổ nhân thường nói: "Gặp Văn Vương thì nói lễ nghĩa, gặp Kiệt Trụ thì động binh đao" Tiểu Thanh với gia chủ nhân nếu gặp những vị võ lâm tiền bối quang minh chính đại thì bao giờ cũng tôn trọng, nhưng gặp những kẻ hung tà ác sát như các người, thì chả cần phải khách sáo làm chi.
Tố Mai nghe nói vỗ tay vừa cười vừa xen lời nói:
– Mắng chửi như vậy giỏi lắm, để bổn cô nương thử xem danh tỳ của hiệp nữ
này làm gì được bọn hung tà ác sát nào?

Tiểu Thanh biết không sao tránh khỏi trận ác chiến, nhưng nàng nghĩ bắt giặc phải bắt chúa, nên liền nhìn thẳng vào mặt Tố Mai mỉm cười nói:
– Thế Ngoại Bát Hung oai trấn hoàn vũ, U Minh Quỷ Nữ lại là nhân vật có võ công cao siêu nhất của Thế Ngoại Bát Hung, nên Tiểu Thanh muốn thỉnh giáo Âm cô nương vài miếng võ.
Tố Mai cười khanh khách đáp:
– Người muốn đấu với ta ư? Hai thế hay ba thế? Ta xem giỏi lắm ngươi không đấu nổi đến năm thế.
Xưa nay kiêu ngạo quen đi rồi, có bao giờ chịu nổi những lời mỉa mai như thế. Nên Tiểu Thanh với giọng lạnh lùng trả lời ngay:
– Âm cô nương chưa lên tới đỉnh núi Thái Sơn, cứ coi thiên hạ bé nhỏ. Nếu Tiểu Thánh không chống đỡ nổi trăm hiệp của Âm cô nương thì xin tình nguyện nhẩy xuống vực thẳm của núi Tung Sơn này tức thì, dù tan xương nát thịt cũng không quản ngại.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 13
Thoát thân trong cái chết

Tố Mai rất kiêu ngạo, cười vẻ nũng nịu nói tiếp :
- Lời nói đẹp đẽ lắm. Nếu vậy, bổn cô nương cũng phải nói khoác một phen mới được. Nếu ngươi chống đỡ nổi ba thế võ của bổn cô nương mà không bị bại thì Âm Tố Mai này vui lòng làm một nữ tỳ hầu cận Lệnh Sở Sở ngay.
Cố ý chọc tức đối phương, Tiểu Thanh hớn hở cười và đỡ lời ngay.
- Gia chủ nhân đã có Nhiếp Tiểu Thanh mặc áo xanh, Tạ Tiểu Hồng mặc áo đỏ bây giờ người lại ưa mặc áo đen, thì đành phải gọi là Âm Tiểu Hắc. Nhưng hình như cái tên này khó nghe lắm.
Tố Mai đã bị chọc tức thực sự, đôi ngươi tia ra hai luồng ánh sáng chói lọi từ từ tiến lên, Liên Anh thấy thế vội kéo nàng ta lại, vừa cười vừa nói :
- Bát muội, vừa rồi con nhỏ này dám tấn công ngu tỷ, hãy nhường ngu tỷ cho nó một bài học để bổ túc đã. Bằng không, hiền muội chỉ ra tay một cái là nó đã toi mạng ngay, thì lúc ấy ngu tỷ muốn tiết hận cũng không biết lấy gì mà thế vào nữa.
Sở dĩ Liên Anh đòi thay mặt Tế Mai như vậy là có thâm ý riêng, vì khi ở trên đường cái quan Cam Lương, nàng ta đã bị Gia Cát Lang hóa

thân của Sở Sở làm cho khốn khổ rồi, và cũng đã đích mắt trông thấy Tiểu Thanh có thần lực kinh người, múa động nổi người đồng nặng hai trăm lẻ bốn cân của Mạnh Phi Hùng.
Theo sự nhận xét của nàng, Tố Mai đấu với Tiểu Thanh tất nhiên Tố Mai phải thắng, nhưng nàng ước đoán, ít nhất cũng phải đấu đến hiệp thứ năm mươi hay sáu mươi Tố Mai mới có thể thắng nổi.
Nói tóm lại, nàng cho cả Tố Mai với Tiểu Thanh đều nói khoác hết, vì Tiểu Thanh chống đỡ sao nổi hàng trăm hiệp với Tố Mai, mà trong ba hiệp Tố Mai muốn thắng được Tiểu Thanh cũng không sao làm nổi.
Cân nhắc sự lợi hại, Liên Anh chỉ sợ đấu ba hiệp mà Tố Mai thắng không nổi, nên nàng mới định ra tay giết chết Tiểu Thanh, như vậy có phải là xong chuyện không?
Tố Mai rất thông minh, nghe thấy Liên Anh như vậy đã hiểu ý ngay, nên mỉm cười đỡ lời :
- Hách Liên lục tỷ muốn tiết hận thì tiểu muội nhường cho lục tỷ đấu trận đầu trước.
Liên Anh từ từ tiến lên, hai mắt nhìn thẳng vào Tiểu Thanh. Thấy thế Tiểu Thanh lạnh lùng hỏi :
- Hách Liên công chúa, nhóm Thế Ngoại bát hung của các người xưa nay vẫn tự cao tự đại coi thường nhân vật của võ lâm. Âm cô nương nhận định Tiểu Thanh chống đỡ không nổi ba hiệp, còn Công chúa thì nhận xét ra sao?
Liên Anh đâu dám sa vào lốt bánh xe cũ của Tố Mai, nên mỉm cười đáp :
- Bổn Công chúa không dám coi thường cô nương, nếu muốn đánh bại cô nương thì ít ra cũng phải trên trăm hiệp mới được.
Tiểu Thanh cười khanh khách đỡ lời :
- Cám ơn Hách Liên công chúa đã coi trọng Tiểu Thanh như vậy, Tiểu Thanh cung kính xin tiếp trăm hiệp của Công chúa.
Nói xong, nàng đưa bàn tay trái về phía trước, bàn tay phải ở sau để tréo trên ngực, đứng nghiêm như một ngọn núi, trông rất oai nghi.
Liên Anh biết Tiểu Thanh còn kiêu ngạo hơn mình, không bao giờ ra tay tấn công trước, nên nàng ta cũng chả cần phải trọng lễ phép giang hồ làm chi, liền cười ha hả và nói tiếp :
- Nhiếp cô nương cẩn thận, bổn Công chúa ra tay tấn công đây.
Nói xong, y thị ra tay tấn công nhanh như gió, vừa tấn công đã sử dụng luôn ba thực liên hoàn, bóng chưởng như hoa bay trên trời, rớt xuống tới tấp vậy.
Tiểu Thanh thấy thế, vội giật mình kinh hãi, đang giở thức “Long Khởi

Vân Đằng" (rồng lượn mây bay) bỗng xoay sang thức "Xuân Thành Phi Thúy" (sợi liễu bay trên thành vào mùa Xuân), nhẩy ra hơn hai trượng, cười nũng nịu và nói :
- Hách Liên công chúa thực danh bất hư truyền, Công chúa đã sử dụng pho Hoa Khai Hoa Lạc một trăm thực kỳ lạ của Bạch Hoa Tiên Tử lão tiền bối sáng tác và tuyệt truyền đã lâu. Ngày hôm nay Tiểu Thanh mới được sáng mắt ra.
Liên Anh không ngờ pho chưởng pháp đắc ý nhất của mình vừa ra tay Tiểu Thanh đã biết rõ ngay, cũng phải ngạc nhiên cau mày lại đáp :
- Nhiếp cô nương sành sỏi thực, mới để ý nhìn đã nhận ra ngay pho Hoa Khai Hoa Lạc của bổn Công chúa rất coi trọng rồi.
Tiểu Thanh vừa cười vừa đỡ lời :
- Không phải là Tiểu Thanh sành sỏi, mà chủ nhân của Tiểu Thanh đã khéo dạy bảo. Lệnh Hồ Sở Sở cô nương học rộng biết nhiều, Tiểu Thanh ngày đêm theo hầu được dậy bảo luôn luôn, chả lẽ pho Hoa Khai Hoa Lạc này lại không nhận ra, được hay sao?
Liên Anh cười khẩy nói tiếp :
- Chỉ nhận biết suông thôi thì có nghĩa lý gì đâu, cô nương phải cẩn thận chống đỡ mới được.
Nói xong nàng lại tấn công luôn một thế của pho Hoa Khai Hoa Lạc nhưng lần này kình lực nặng hơn trước nhiều mà nhằm giữa ngực của Tiểu Thanh vỗ tới.
Tiểu Thanh lại sử dụng thân pháp rất khéo léo, lại tránh ra ngoài xa lần nữa rồi đắc trí cười khì và nói tiếp :
- Hách Liên công chúa nghe rồi đừng có kinh ngạc nhé. Tiểu Thanh không những biết được lai lịch pho chưởng pháp của Công chúa mà còn được học hỏi pho Cuồng Phong cửu thức chuyên môn khắc chế pho Hoa Khai Hoa Lạc của Công chúa là khác.
Liên Anh biết pho Cuồng Phong cửu thức là của Vô Danh thần ni một vị kỳ hiệp của cửa Phật đã quy Tây Phương Cực Lạc rồi, sáng chế ra, nhưng nàng chưa nghe thấy ai nói Vô Danh thần ni có môn đồ, cho nên tuy lòng rất kinh ngạc, nhưng nàng vẫn không tin lời nói Tiểu Thanh và dùng giọng mũi "Hừ" và đáp :
- Nhiếp cô nương đã học hỏi được pho Cuồng Phong cửu thức trấn cổ động kim như thế, sao không giở ra để bổn Công chúa được lĩnh hội oai lực của pho tuyệt học của cửa Phật do Vô Danh thần ni sáng chế ra?
- Tiểu Thanh đã nói dối, sự thực nàng chỉ học được từ thế thứ nhất cho đến thế thứ năm của pho "Cuồng Phong cửu thức" ấy thôi, còn

thế cuối cùng là những thế sáu, bảy, tám, chín, thì phải do nội công luyện tới thức thượng thừa mới có thể học hỏi được, vì thế mà Lệnh Hồ Sở Sở chưa truyền thụ nốt bốn thức ấy cho nàng.
Bây giờ thấy Liên Anh khiêu chiến như vậy, khi nào nàng chịu lép vế, vội đáp :
- Nếu Hách Liên công chúa không tin, thì cứ việc giở Hoa Khai Hoa Lạc chưởng pháp ra tấn công, để Tiểu Thanh cho Công chúa nếm thử oai lực của pho Cuồng Phong cửu thức cho mà coi?
Liên Anh nghe nói bán tin bán nghi mỉm cười đỡ lời :
- Nhiếp cô nương cứ việc giở Cuồng Phong cửu thức ra đỡ thử thế Bảo Tướng Đa Trang này của bổn Công chúa xem sao?
Nói xong nàng ra tay tấn công luôn.
Thế Bảo Tướng Đa Trang này là một trong bảy thế chủ yếu nhất của pho Hoa Khai Hoa Lạc tấn công bảo thủ biến hóa khôn lường, khiến địch thủ khó mà hóa giải với tránh né nổi, và cũng rất dễ thu tay lại, nên ít khi bi cường địch kiềm chế nổi.
Tiểu Thanh định tâm làm cho địch thủ phải khiếp sợ trước nên nàng chắp hai tay lên trước ngực, chân đứng kiểu nửa chữ Đinh nửa chữ Bát và đứng nghiêm như một khoản núi. Kiểu này là “Trang Nghiêm Diệu Tướng” oai trấn quần ma năm xưa của Vô Danh thần ni.
Liên Anh thấy thái độ của đối phương như vậy, cũng phải thắc mắc nên Thế Bảo Tướng Đa Trang của nàng ta bỗng tự dưng chậm dần lại. Bỗng Tiểu Thanh nhanh như điện chớp biến thành chiêu Thuận Thủy Lôi Châu tấn công vào ngực Liên Anh.
Liên Anh sơ xuất không đề phòng bị trúng chưởng kêu “Hự” một tiếng loạng choạng lui về phía sau bất tỉnh.
Tiểu Thanh đã dồn tám thành công lực vào chưởng đó nên Liên Anh hôn mê liền tại chỗ.
Âm Tố Mai thấy vậy lạnh lùng bước tới nói :
- Hay cho Tiểu Thanh nếu ngươi chống đỡ nổi hai chưởng của ta, ta sẽ tha cho ngươi đi ngay.
Nàng vừa nói dứt chưởng phong xé gió đã cuốn tới trước mặt Tiểu Thanh.
Tiểu Thanh vội vận mười thành công lực chống đỡ “Bùng” một tiếng, Tiểu Thanh loạng choạng lui về sau hai bước, mép rỉ máu tươi.
Âm Tố Mai vẫn lạnh lùng tiến lên bồi thêm chưởng nữa.
Chưởng phong lần này như bài sơn hải đảo mạnh hơn chưởng trước gấp đôi.
Tiểu Thanh vội vận toàn thân công lực, giơ chưởng chống đỡ.
“Bùng”, Tiểu Thanh ngã ngồi phịch xuống đất, hôn mê bất tỉnh.

Tố Mai thản nhiên bồng Liên Anh đi thẳng không cần xem xét Tiểu Thanh bị thương nặng hay đã chết...
* * * * *
Núi Thục Ngưu rừng cây rậm rạp, sơn cốc thâm u nổi tiếng là một ngọn núi treo leo hiểm trở và nhiều dã thú độc địa, người trên giang hồ ít ai dám bén mảng tới. Hôm ấy trời trong sáng, tiếng chim ríu rít trên ngàn cây nội cỏ, vẻ vắng lặng và thâm u của núi Thục Ngưu bị vang động bởi tiếng cười ròn rã của hai thiếu nữ.
Hai thiếu nữ đó là thầy trò Lệnh Hồ Sở Sở và Tiểu Hồng. Lệnh Hồ Sở Sở muốn tìm Thôi Ngọc báo tin cái chết của Vệ Linh Chi, nghe nói Thôi Ngọc đến núi Thục Ngưu tìm linh dược nên nàng cùng Tiểu Hồng tới kiếm.
Vừa đặt chân vào sơn cốc nàng đã nghe thấy tiếng hổ gầm, tiếng "cộp, cộp"
quái dị vang động cả sơn cốc. Cả hai thầy trò nhìn xuống sơn cốc thất tình cảnh thật đáng sợ.
Một con hổ đen to lớn đứng trên tảng đá cao, một con trăn nằm dưới sơn cốc ngẩng cổ phun phì phì và một con quái vật trông giống như con mối có sáu chân to như con bò mộng từ trong hang đang từ từ xuất hiện.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 14
Kỳ nhân dị thú

Con quái vật xuất hiện rồi lại kêu "cộp cộp" hai tiếng, và bò ngay tới cạnh con trăn kia. Con trăn từ từ chìa cái đầu ra. Tiểu Hồng thấy thế không sao nhịn được liền hỏi Sở Sở :
- Cô nương, con quái vật kia định làm gì thế? Chả lẽ nó đói bụng muốn xơi con trăn vẩy đen kia chăng?
Nguýt Tiểu Hồng một cái, Sở Sở giả bộ hờn giận đáp :
- Cô nương có phải là con quái vật kia đâu mà Hồng nhi lại hỏi như thế? Cô nương làm sao biết được nó muốn làm gì? Con trăn to như thế kia, thì dù nó có đói đến đâu cũng chưa chắc đã nuốt nổi.
Tiểu Hồng nghe nói cũng phải tức cười. Lúc ấy dưới sơn cốc lại có chuyện kỳ lạ xuất hiện. Thì ra con quái vật đã nhẹ nhàng nhảy lên trên đầu con trăn. Con trăn liền vươn cổ lên cao hơn trượng, thế là nó vừa đứng ngang với con hổ đang đứng trên tảng đá cao cách nó

chừng hơn hai trượng.
Tiểu Hồng kêu “Ối chà” một câu khẽ nói :
- Thật là lần đầu tiên con mới được trông thấy con quái vật này dùng con trăn để cưỡi như người ta cưỡi ngựa vậy.
Sở Sở đáp :
- Vũ trụ bao la như vậy, chuyện kỳ lạ như thế nào mà chả có. Nhưng cô nương nhận thấy con hổ hình như trấn tĩnh một cách quá đáng.
- Cô nương nói như vậy, chả lẽ con hắc hổ lại có chút đạo hạnh chăng?
Sở Sở gật đầu. Hình như con hắc hổ thấy đối phương mãi mãi vẫn chưa tấn công mình, không sao nhịn được liền gầm lên một tiếng như sấm động.
Tiếng gầm của con hổ không những làm cho những hòn núi ở quanh đó đều bị rung động mà còn có một luồng gió nổi lên theo.
Sở Sở với Tiểu Hồng thấy con hổ đã gầm tiếng để khiêu chiến, như vậy trận đấu của chúng chắc sẽ khai diễn ngay. Ngờ đâu, con quái vật với con trăn kia lại không thèm xỉa tới tiếng gầm và cử chỉ khiêu chiến của con hổ.
Tiểu Hồng thấy thế liền cau mày lại, nói tiếp :
- Vừa rồi, con hổ đen trấn tĩnh, bây giờ, lại đến lượt con quái vật trấn tĩnh. Như vậy trận đấu này bọn chúng chưa chắc đã xảy ra ngay.
Sở Sở mỉm cười, giơ tay ra hái một nắm lá thông, Tiểu Hồng thấy thế khẽ cười và hỏi :
- Có phải cô nương muốn khêu ngọn lửa chiến tranh cho chúng đấy không?
Sở Sỏ gật đầu đáp :
- Cô nương không những khêu ngọn lửa chiến tranh cho chúng mà còn muốn giúp con hắc hổ ném mù con mắt duy nhất của con quái vật.
Tiểu Hồng hớn hở đỡ lời :
- Hay lắm, cô nương mau ra tay đi! Dù sao con hắc hổ cũng còn dễ thương hơn con quái vật nhiều.
Sở Sở vừa giơ tay định ném lá thông, thì dưới sơn cốc đã có sự biến hóa rồi.
Thì ra, khi con hổ gầm lên một tiếng để giương oai, con quái vật không thèm đếm xỉa tới, trái lại còn cúi đầu xuống, con mắt duy nhất của nó nhắm lim dim, hình như nó muốn ngủ một giấc vậy. Nhưng con hắc hổ vừa gầm xong, lông của nó đang dựng lên vừa cụp uống, thì con quái vật đã kêu một tiếng như trẻ con thóc, khua động sáu chân một lượt, người nó đã phi lên trên không rồi.

Lúc này Sở Sở với Tiểu Hồng đã trông thấy rõ sáu cái chân rất ngắn của con quái vật đều có màng như chân vịt. Nhờ có những cái màng đó mà chân khua động rất nhanh, nên nó mới bay lượn được ở trên không và mới hay cử chỉ của nó vừa rồi là cố dụ địch đấy thôi.
Sở Sở tưởng con hắc hổ thế nào cũng sơ ý bị thiệt thòi cho nên nàng vận hết sức vào cánh tay ném luôn nắm lá thông ra nhanh như điện chớp.
Nắm lá thông trong tay nàng có tới mười tám mười chín cái lá, một nửa nhằm mắt duy nhất của con quái vật bay tới, còn một nửa thì bắn vào con trăn vẫn nằm yên ở dưới đất. Công lực của nàng ta lợi hại biết bao dù dùng hoa hay lá ném người cũng có thể đả thương được đối phương. Mười mấy cái lá thông ở trong tay nàng ném ra lúc này cũng có thể xuyên thủng được sắt đá.
Nàng ra tay vừa đúng và ý nghĩ lại thông minh hơn người, vì con mắt duy nhất của quái vật chính là yếu điểm nhất của con Lục Túc Manh Long (rồng mù sáu chân). Tuy nàng vừa ra tay một cái là thành công liền, nhưng nàng đã làm hỏng mất công phu của một người khác.
Bỗng trong sơn cốc xuất hiện thêm hai người. Một bà cụ mặc áo trắng và một thiếu nữ mặc áo hồng tha thướt. Bà cụ ấy chính là Thôi Ngọc và đồ đệ Linh Hương tới núi Phục Ngưu để tìm linh dược.
Linh Hương cất giọng trong trẻo nói :
- Tài ba của tỷ tỷ tuy cao siêu thực, nhưng lần này tỷ tỷ đã giết chết con Lục Túc Manh Long, làm hỏng việc lớn của sư phụ tiểu muội đấy.
Thôi Ngọc hờn giận trách mắng :
- Hương nhi, sao con...
Sở Sở đã vội đỡ lời hỏi :
- Thôi lão tiền bối có bệnh gì, tại sao phải dùng tới đơn nguyên của con Lục Túc Manh Long để cứu chữa? Chả lẽ thuốc khác không thể cứu chứa khỏi được hay sao?
Thôi Ngọc gượng cười đáp :
- Việc này nói ra thì dài lắm. Vả lại, cũng do Linh Chi với Linh Sa mà nên. Cũng may, tuy đơn nguyên của con Manh Long bi hủy, nhưng tôi còn có thể sống thêm được trăm ngày. Chúng ta hãy tới chỗ thác nước ngồi nghỉ chân, và Lệnh Hồ cô nương hãy cho tôi nghe chuyện Linh Sa với Linh Chi bị nạn như thế nào trước.
Bà ta vừa nói vừa cùng mấy người đi tới chỗ dưới thác nước ở phía bên phải sườn núi. Con hắc hổ rất ngoan ngoãn đi theo cạnh bà ta.
Sở Sở biết Thôi Ngọc quá nhớ đồ đệ cưng, liền vâng lời đi tới cạnh thác nước, kiếm một tảng đá lớn, ngồi xuống, rồi kể chuyện Linh Chi

với Linh Sa, một sống một chết, một hên một xui như thế nào cho bà ta hay.
Nghe xong, Thôi Ngọc mới biết rõ nguyên nhân, liền thở dài một tiếng, nhìn Sở Sở và nói tiếp :
- Nhân duyên và sự sống chết đều có số trời hết. Linh Sa đã được Quân Bình và Vô Sầu cứu cho thoát chết, nó lấy thân để đền ơn, đó là một cử chỉ rất đích đáng, việc gì mà nó phải hổ thẹn với ân hận như vậy? Nếu không có cô nương đi Thiên Tâm trang giải thích cho nó, thì nó vẫn cứ giấu tên tuổi như vậy mãi, và làm như mình đã chết rồi. Sự thật là không nên không phải.
Sở Sở vừa cười vừa đỡ lời :
- Khi tiểu bối rời khỏi Thiên Tâm trang, Thạch Quân Bình với Hứa Linh Sa đã chuẩn bị vào Trung Nguyên du lịch, và lên Hằng Sơn tham yết lão tiền bối trước.
Thôi Ngọc có vẻ rất an ủi, nói tiếp :
- Tôi phải quay về Hằng Sơn ngay, nhân lúc chưa chết, để được gặp mặt Linh Sa một lần chót.
Sở Sở nghe thấy Thôi Ngọc cứ nói thế nào cũng phải chết, liền cau mày lại hỏi :
- Sao lão tiền bối lại cứ luôn luôn nhắc nhở đến những lời xui xẻo ấy? Chẳng hay lão tiền bối bị bệnh gì thế?
Thôi Ngọc thở dài đáp :
- Vì mãi mãi không thấy tin tức của Linh Chi với Linh Sa, lão đem theo Linh Hương với con hắc Hổ đi khắp chân trời góc biển để tìm kiếm tung tích của hai chị em Linh Chi và Linh Sa.
Sở Sở vội nói tiếp :
- Chắc lão tiền bối đã gặp phải độc vật hãn thế hay là gặp phải kình địch lợi hại nào phải không?
Thôi Ngọc vừa cười vừa đáp :
- Già đã gặp Đào Hoa Vũ Sĩ Hùng Sách, người của nhóm Thế Ngoại bát hung.
Sở Sở vội đỡ lời :
- Hùng Sách đã gặp tiểu bối ở miền Tây. Tuy công lực của y cũng khá cao siêu, nhưng y vẫn chưa phải là tay lợi hại thất của nhóm Thế Ngoại bát hung.
Thôi Ngọc mỉm cười đáp :
- Cô nương nhận xét rất đúng. Vì thái độ của Hùng Sách rất ngạo mạn, nên y đã chết dưới song chưởng của già này rồi.
Sở Sở mỉm cười nói tiếp :
- Hùng Sách là kẻ hung dâm bạo tàn, điêu ngoa giảo hoạt, lão tiền

bối giết y như vậy rất phải, và lão tiền bối làm như thế không khác gì đã làm phúc cho võ lâm.
Thôi Ngọc gật đầu, thở dài đáp :
- Khi đối địch đã đắc thắng rồi, điêu tối kỵ là sự sơ xuất. Lần này chính già đã bị thiệt thòi vì vấn đề ấy. Sau này cô nương diệt kẻ cường bạo, phò chính nghĩa cho giang hồ, phải nên lấy già làm gương mới được.
Sở Sở thất kinh hỏi :
- Lão tiền bối sau khi đắc thắng đã sơ xuất như thế nào?
Thôi Ngọc bẽn lẽn đáp :
- Hùng Sách đã bị già sử dụng nội gia cương chưởng và dùng tới mười một thành chân lực đánh trúng giữa ngực, nên y phun máu tươi ra như suối, ngã lăn ra đất, không sao cử động được. Già yên trí tâm mạch của y đã đứt và đã tắt thở rồi, nên mới sơ suất coi thường. Ngờ đâu, y chưa chết, lấy một nắm Đào Hoa Đoạt Hồn Sa với ba mũi Tý Ngọ Đào Hoa Tiễn ra tấn công lén già này.
Sở Sở cả cười đỡ lời :
- Nhóm Thế Ngoại bát hung, người nào cũng có mấy món tuyệt học độc đáo, cũng như Hùng Sách chẳng hạn. Y nhờ có Đoạt Hồn Sa với Đào Hoa Tiễn đã xưng hùng ở miền Tây bắc. Lão tiền bối đã trúng phải...
Thôi Ngọc đáp :
- Già trúng phải bốn hạt Đoạt Hồn Sa với một mũi tên Đào Hoa.
Sở Sở kêu “Ối chà” một câu và nói tiếp :
- Hai môn ám khí ấy đều tuyệt độc. Lão tiền bối bị bắn trúng hai thứ như vậy mà vẫn không việc gì, đủ thấy công lực của lão tiền bối thâm hậu như thế nào?
Thôi Ngọc gượng cười đáp :
- Lúc ấy già biết khó mà thoát chết. Nhưng cũng may, có đem theo nửa cây Hà Thủ Ô thành hình với một viên giải độc linh đơn của người bạn thân năm xưa tặng cho lấy uống luôn. Nhờ vậy, già mới miễn cưỡng sống thêm trăm ngày là thế.
Sở Sở biết Thôi Ngọc nói như vậy chắc cây Hà Thủ Ô thành hình với linh đơn mà bà ta đã uống đều không sao giải trừ được chất độc của hai môn ám khí đó nên nàng cau mày lại hỏi tiếp :
- Thế lão tiền bối có biết thứ thuốc nào có thể giải được chất độc của hai môn ám khí ấy không?
Thôi Ngọc thở dài đáp :
- Sau khi già bị thương, có cầu cứu một người bạn thân rất sở trường về y đạo, theo người bạn ấy chỉ điểm, thì chỉ có đơn nguyên

của con Lục Túc Manh Long, mới có thể giải được chất độc của hai môn ám khí ấy thôi. Cho nên người đó mới cho già mượn cái lưới Linh Thù để đến đây bắt thử và xem số mạng của mình có hên hay không?
Nghe tới đây, Tiểu Hồng xen lời hỏi :
- Thưa cụ, con quái vật trông như con mối khổng lồ, tuy có sáu chân, nhưng tại sao gọi nó là con rồng mù (Manh Long) như thế?
Thôi Ngọc đáp :
- Con Mối vốn dĩ còn có một cái tên nữa là Bích Long (rồng trên vách), lại thêm con quái vật ấy trời sinh ra nó không có mắt, nên không thể trông thấy được mọi vật. Vì thế...
Tiểu Hồng ngạc nhiên đỡ lời hỏi tiếp :
- Sao lại trời sinh ra nó không có mắt? Nó chả có một mắt sáng ở trên trán là gì?
Linh Hương đỡ lời :
- Đó không phải là mắt của con Manh Long, mà là đơn nguyên của nó, có thể giải được bách độc, mà sư phụ của tôi đang muốn lấy được. Ngờ đâu lúc sắp thành công thì bị chủ nhân của chị dùng một nắm lá thông phá hủy mất.
Sở Sở nghe thấy Linh Hương nói như thế rất hổ thẹn, vội cúi đầu xuống.
Không ngờ Tiểu Hồng lại nói với nàng rằng :
- Cô nương, theo sự nhận xét của Hồng nhi, thì đơn nguyên của con Manh Long tuy bị hủy, nhưng vết thượng độc của cụ họ Thôi đây vẫn có cách giải trừ nổi.
Sở Sở ngạc nhiên hỏi :
- Hồng nhi, con có bao nhiêu tài ba mà dám nói quả quyết như vậy?
Tiểu Hồng nhìn Thôi Ngọc mỉm cười hỏi :
- Theo sự nhận xét của Hồng nhi, nguyên đơn do máu tạo thành, nay nguyên đơn bi lủng sẽ tan vào máu, nếu Thôi lão tiền bối uống máu của con Manh Long, rồi cô nương vận công tiếp sức Thôi lão tiền bối, có lẽ bệnh sẽ khỏi chứ không sao.
Sở Sở cả mừng :
- Ngươi thông minh thực! Ta cứ y theo lời ngươi làm thử xem, và trong thời gian Thôi lão tiền bối dưỡng thương ta sẽ truyền thụ võ công cho Hương nhi.
Thôi Ngọc nghe nói vội đỡ lời :
- Cô nương bằng lòng truyền thụ võ công cho Hương nhi thì thực là hên cho nó lắm. Bây giờ đôi bên đã kết giao với nhau thân như vậy, cô nương khỏi cần giữ lễ phép một cách quá đáng như thế nữa.

Bốn người một thú đi tới hang động. Thôi Ngọc liền vào trong hang ngồi vận công điều tức. Sở Sở ngồi ở sau bà ta, để bàn tay phải vào lưng bà ta truyền "Thuần Dương Chân Hỏa" sang, vừa trừ chất độc hộ vừa giúp cho linh dược có công hiệu thêm.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 15
Bé cái lầm

Cách vận công trừ độc như thế phải tốn rất nhiều thì giờ, nên mấy người liền sai con Hắc Hổ nằm phục trước hang canh gác. Tiểu Hồng kể lại chuyện Lệnh Hồ Sở Sở du hiệp giang hồ như thế nào, gặp những sự kỳ hiểm cho Linh Hương nghe.
Mới bước chân vào chốn giang hồ, Linh Hương thấy Tiểu Hồng kể chuyện hành hiệp như vậy rất thích, và nàng chỉ muốn cầm kiếm và bước chân vào chốn giang hồ, giúp người hèn yếu, diệt trừ những kẻ hung ác.
Nhờ có cuộc nói chuyện ấy, tình cảm của Tiểu Hồng với Linh Hương đã khắn khít rất nhiều.
Trong lúc Tiểu Hồng với Linh Hương đang chuyện trò rất hợp và chỉ hận gặp nhau hơi muộn. Bên trong Thôi Ngọc với Sở Sở cũng đang hành công tới lúc quan trọng, thì bỗng nghe thấy con Hắc Hổ canh gác ở ngoài hang gầm gừ mấy tiếng rất khẽ.
Linh Hương thuộc tính nết con Hắc Hổ, nghe thấy tiếng gầm của nó liền biết ý ngay, khẽ hỏi Tiểu Hồng rằng :
- Tạ cô nương có biết tại sao con Hắc Hổ lại kêu gầm như thế không?
Tiểu Hồng lắc đầu, Linh Hương vội nói tiếp :
- Nó báo tin cho ta biết là đang có hai nhân vật đi ngang qua ở phía ngoài cửa hang đấy.
Tiểu Hồng dưa mắt nhìn Sở Sở với Thôi Ngọc rồi khẽ đáp :
- Diệp cô nương có thấy sư phụ của cô nương với chủ nhân của tôi đang hành công tới giai đoạn rất quan trọng, nên lúc này chúng ta không thể kinh động đến hai vị ấy được.
Linh Hương vừa gật đầu vừa cười vừa hỏi :
- Tạ cô nương nói rất đúng, cô nương ở lại đây để tôi ra phía ngoài hang hỏi con Hắc Hổ đã trông thấy những nhân vật nào?
Tất nhiên Tiểu Hồng phải gật đầu đồng ý.

Một lát sau, Linh Hương lại quay trở vào, vừa cười vừa khẽ nói rằng :
- Tạ cô nương, con Hắc Hổ nói nó trông thấy hai người đàn bà rất đẹp, và có võ công cao minh một cách đáng sợ, hiện đang đi về phía sơn cốc mà chúng ta đã gặp con Mãnh Long ở đó.
Tiểu Hồng nghe nói liền nghĩ bụng :
- "Đàn bà mà có võ công cao minh trên thế gian này có thể nói là không ít.
Nhưng người có võ công cao minh đáng sợ mà lại rất xinh đẹp thì thực là hiếm.
Chả lẽ người này lại là U Minh Quỷ Nữ Âm Tố Mai mà chủ nhân với ta đã đi khắp mọi nơi, mòn cả giầy mà vẫn không tìm thấy, nay bỗng nhiên gặp gỡ ở núi Phục Ngưu này chăng? Nhưng nếu là Âm Tố Mai, thì y thị phải đi cùng với Nghiêm Mộ Quang mới đúng, sao đây lại là hai người đàn bà như thế?"
Tiểu Hồng cau mày suy nghĩ, vẻ mặt thay đổi luôn luôn. Linh Hương thấy thế mỉm cười hỏi :
- Tạ cô nương quen biết hai người đàn bà ấy hay sao?
Tiểu Hồng khẽ cười và đáp :
- Có lẽ quen biết, nhưng không biết có đúng là họ hay không. Để tôi lẳng lặng đi theo xem sao.
Linh Hương đỡ lời :
- Có cần tôi đi cùng với không?
Tiểu Hồng xua tay đáp :
- Nơi đây phải có người trông nom mới được, để tôi đi một mình được rồi.
Nói xong, nàng lẳng lặng đi ra ngoài cửa hang, tiến thẳng về phía sơn cốc mà Sở Sở đã giết con Mãnh Long hồi nẫy.
Từ khi theo Sở Sở xông pha giang hồ đến giờ, chưa bị vấp váp bao giờ, nên Tiểu Hồng mới nuôi dưỡng thành một tánh kiêu ngạo. Nhưng từ khi ở Hoa Sơn bị Yến Diễn dùng Âm Phong chưởng đánh cho bị thương nặng đến giờ nàng đã khôn ngoan hơn trước nhiều. Nàng biết võ công của Tố Mai cao siêu hơn Yến Diễn nhiều, nên nàng không dám coi thường mà rất cẩn thận đuổi theo về phía đó để rình xem. Nàng định hễ thấy người đó quả thực là Tố Mai, thì vội quay trở về báo tin cho chủ nhân biết ngay để nghĩ cách đối phó.
Hai người đàn bà rất xinh đẹp và có võ công cao minh một cách đáng sợ bị con Hắc Hổ trông thấy đó chính là Tố Mai và Hách Liên Anh ở Tung Sơn nghe lời Liễu Vân Đình mà vội vàng tới núi Phục Ngưu để tìm kiếm Lệnh Hồ Sở Sở.

Lúc ấy hai người đang ở trong sơn cốc tìm kiếm một cách rất kinh ngạc, vì con Mãnh Long đã tan xác rồi, nhưng con Mãng Xà rất to kia vẫn còn nằm ở đó.
Tuy con Mãng Xà bi con Hắc Hổ vồ chết, nhưng Tố Mai và Hách Liên Anh nhận xét thấy sở dĩ con Mãng Xà bị chết là vì bị một cái lá thông nhọn như như kim bắn trúng vào chỗ yếu hiểm ở ngay trên cổ.
Liên Anh hơi xem xét qua một chút rồi cười khẩy nói :
- Bát muội, Liễu Vân Đình nói đúng đấy. Quả thực Lệnh Hồ Sở Sở đã tới núi Phục Ngưu này rồi.
Tiểu Hồng núp ở một xó, nghe thấy Liên Anh như vậy, cũng phải kinh ngạc và nghĩ thầm :
- "Hình như Âm Tố Mai với Hách Liên Anh cũng đang tìm kiếm chủ nhân của ta thì phải? Nhưng tại sao Liễu Vân Đình lại biết chủ nhân ta tới núi Phục Ngưu, mà nói cho Tố Mai biết như vậy"?
Tiểu Hồng đang hoài nghi, thì Tố Mai đã rút cái lá thông ở trên cổ con trăn ra xem qua loa, rồi gật đầu cười khẩy đáp :
- Da của con trăn khổng lồ này cứng rắn lắm, người có thể dùng lá thông bắn thủng được da mà giết chết được nó như vậy, thì phải có công lực rất cao thâm mới làm được như thế. Trong đương kim võ lâm này có lẽ chỉ trừ Sở Sở với tiểu muội ra, quả thực không còn ai có công lực thâm hậu đến như thế được.
Liên Anh mỉm cười đỡ lời :
- Hai chị em ta di khắp nơi tìm kiếm Lệnh Hồ Sở Sở mà không gặp thấy tung tích của y thị đâu cả, đến đây mới tạm gọi là có một chút thu hoạch. Bát muội chớ nên bỏ lỡ dịp may này, không những phải cướp cho kỳ được Nghiêm Mộ Quang mà còn phải diệt trừ Lệnh Hồ Sở Sở để khỏi hậu họa mới thôi.
Tiểu Hồng nghe tới đây lại càng kinh ngạc khó hiểu thêm và nghĩ tiếp :
- "Sao y thị lại nói là cướp lại Nghiêm Mộ Quang thế là nghĩa lý gì? Ta theo chủ nhân đi Băng Hồn cốc dò xét, rõ ràng thấy trên thân cây viết Mộ Quang đã định tình với Tố Mai đã kết thành vợ chồng với nhau rồi. Mộ Quang là người rất chung tình, y đã kết hôn với Tố Mai, thì thể nào cũng rất âu yếm, sống chết cũng không rời nhau, sao bây giờ Tố Mai lại đi khắp chân trời góc biển để tìm kiếm chủ nhân ta để cướp lại Mộ Quang như thế? Theo lời nói của Liên Anh, thì đối phương thể nào cũng nhận định Mộ Quang đã bị chủ nhân ta cướp mất"...
Nàng nghĩ tới đó, trong lòng rất hoảng sợ và thắc mắc vô cùng, lại thấy Tố Mai cau mày lại trả lời Liên Anh rằng :

- Lục tỷ, Tiểu muội với Sở Sở tuy có hận đoạt phu thề không đội trời chung, nhưng nếu gặp y thị mà không muốn giở nhiều hơi sức ra đấu, thì làm thế nào mà có thể đắc thắng?
Liên Anh không trả lời, cũng cau mày rầu rĩ hỏi lại Tố Mai :
- Bát muội, chả lẽ hiền muội không thể nào dùng quá sức nữa hay sao?
Tố Mai bẽn lẽn gượng cười đáp :
- Khi ở Tung Sơn, tiểu muội đả thương Tiểu Thanh rồi, thấy thai khí trong bụng hơi chấn động và cảm thấy rất khó chịu. Bây giờ nếu gặp Sở Sở, một tay cường địch tuyệt thế thì phải nên đấu như thế nào, không cần phải dùng nhiều chân lực mà vẫn có thể thắng nổi đối phương?
Tiểu Hồng nghe tới đây khiến nàng càng kinh ngạc thêm. Thứ nhất nghe Tố Mai đã dùng chưởng đả thương Tiểu Thanh, vậy không biết hiện Tiểu Thanh ở đâu? Chỉ bị thương không thôi hay là đã chết rồi? Thứ hai, ngày nọ ở trong Băng Hồn cốc mình nói bông đùa với chủ nhân, không ngờ lại ứng nghiệm. Quả thực trong bụng của Tố Mai đã có nòi giống của Mộ Quang rồi.
Nàng đang kinh hoàng thì lại nghe thấy Liên Anh nói :
- Bát muội, việc này khó thực! Nếu ngày hôm nay hiền muội không thể giở hết hơi sức ra đấu với Sở Sở thì ngay cả cuộc hẹn ước ở trên Nga Mi Kim Đỉnh vào Tết Đoan Ngọ cũng không thể đi dự được. Công việc trả thù đòi chồng phải đợi chờ đứa trẻ lọt lòng đã, rồi mới có thể tính toán được.
Tố Mai nhận thấy lời nói của Liên Anh rất có lý, nàng dẫm chân lia lịa với giọng nghẹn ngào kêu :
- Nghiêm Mộ Quang là con yêu tinh hại người! Lục tỷ bảo tiểu muội biết làm sao bây giờ?
Liên Anh vừa bực mình vừa tức cười, nhưng vẫn an ủi Tố Mai rằng :
- Bát muội đừng có lo âu, để ngu tỷ suy nghĩ kỹ xem có diệu kế gì.
Trong lúc Liên Anh cau mày lại, chưa nghĩ ra được mưu kế gì, thì Tiểu Hồng núp ở một xó đã nghĩ ra được một phương pháp rất kỳ diệu. Vì bây giờ nàng đã biết rõ ba sự thực như sau :
Sự thực thứ nhất là tuy Mộ Quang đã kết hôn với Tố Mai rồi, nhưng bây giờ đã mất tích một cách rất thần bí và cũng không biết hiện giờ chàng ta ở đâu. Sự thực thứ hai, là trong bụng của Tố Mai đã có con của Mộ Quang rồi.
Sự thực thứ ba, Tiểu Thanh đã gặp Tố Mai với Liên Anh ở Tùng Sơn và còn bị đả thương, sống chết ra sao chưa rõ.
Căn cứ sự thực thứ nhất thì mình với chủ nhân cần phải thay đổi kế

hoạch đã định, phải làm thế nào tìm thấy Mộ Quang trước Tố Mai.
Căn cứ sự thực thứ hai, mình phải nghĩ cách ngăn cản chủ nhân đừng đấu kịch liệt với Tố Mai, để đứa nhỏ trong bụng Tố Mai khỏi bị tổn thương.
Căn cứ sự thực thứ ba, mình với chủ nhân phải nên đi Tung Sơn một phen để điều tra xem sau khi Tiểu Thanh bị thương sống chết ra sao?
Căn cứ ba diều đó, Tiểu Hồng lại nghĩ ra được một nguyên tắc như sau :
Nguyên tắc đó là trong thời gian gần đây, nàng phải nghĩ cách làm thế nào ngăn cản, không để cho chủ nhân gặp Tố Mai, rồi mới ung dung nghiên cứu tình duyên phức tạp của ba người, như vậy mới có thể nghĩ ra được cách giải quyết.
Tuy nguyên tắc đã xác định, nhưng làm thế nào thực hiện, thì lại phải tốn công nghĩ ngợi mới được.
Nhưng nàng là người thông minh tuyệt đỉnh, chỉ nghĩ ngợi một lúc, rút cục nàng đã nghĩ ra một biện pháp rất thích đáng.
Nàng nghĩ Liên Anh với Tố Mai đã muốn tìm kiếm chủ nhân, sao mình không mạo nhận chủ nhân để hẹn lại cuộc gặp gỡ với họ? Quý hồ địa điểm và thời gian định xa một chút, như vậy có phải là Tố Mai với chủ nhân mình, trong thời gian ngắn không thể gặp mặt nhau không?
Nàng quyết định như thế rồi, liền lẳng lặng lùi ra cốc khẩu, ở ngay chỗ vách núi gần đó viết một hồi. Viết xong, nàng leo lên trên một thân cây cổ thụ rất rậm rạp để ẩn núp, rồi dùng Truyền Âm Nhập Mật nói vọng vào trong sơn cốc rằng :
- Lệnh Hồ Sở Sở thỉnh U Minh Quỷ Nữ, Cưu Bàn công chúa ra ngoài sơn cốc gặp mặt
Mấy lời nói đó vọng vào trong sơn cốc khiến Tố Mai với Liên Anh vừa kinh hãi vừa mừng rỡ khôn tả.
Tố Mai trợn ngược đôi lông mày lên, cười khẩy nói :
- Chẳng định trồng hoa, hoa lại nở, không mong ghép liễu, liễu thành rừng. Ngờ đâu Lệnh Hồ Sở Sở lại tới đây kiếm tiểu muội.
Từ khi biết Tố Mai vì dùng chưởng đả thương Tiểu Thanh mà cảm thấy thai khí bị chấn động đến giờ, Liên Anh cứ rầu rĩ cau mày lại.
Lúc này nàng càng lo âu thêm, nhìn Tố Mai và khẽ hỏi :
- Bát muội nên suy nghĩ kỹ hơn, liệu có thể địch nổi Lệnh Hồ Sở Sở không? Hiền muội chớ nên mạo hiểm thí mạng như thế. Cổ nhân đã dậy: “Quân tử báo thù”...
Không đợi chờ Liên Anh nói dứt, Tố Mai đã kiêu ngạo đỡ lời :

- Là phúc, không phải là họa, là họa có tránh cũng không sao tránh nổi. Nếu bây giờ địch không nổi y thị, đợi chờ đến Tết Đoan Ngọ lại càng thúc thủ chờ chết chứ không sai.
Nàng vừa nói dứt đã giở hết tốc lực khinh công ra phi thân đi nhanh như một làn khói. Liên Anh không dám trì hoãn cũng vội đi theo ngay. Khi hai người ra tới cốc khẩu thì không thấy hình bóng một người nào cả.
Liên Anh kêu ủa một tiếng và hỏi :
- Bát muội cẩn thận, không biết Lệnh Hồ Sở Sở giở trò gì ra đây.
Tố Mai dưa mắt nhìn chung quanh, bỗng chỉ vào vách núi ở cách đó không xa, lạnh lùng đáp :
- Lục tỷ, vách núi ở đằng kia có chữ, chúng ta thử lại đó xem sao.
Liên Anh gật đầu, hai người liền đi tới gần vách núi đó, thấy những chữ đó viết như sau :
"Sở Sở có việc cần, không kịp lãnh giáo, nên phải hủy bỏ cuộc hẹn ước trên Nga Mi Kim Đỉnh vào Tết Đoan Ngọ và xin dời cuộc đính ước vào ngày mùng bảy tháng bảy ở trong Thiên Tâm cốc trên núi A Nhĩ. Lúc ấy chúng ta sẽ giải quyết mọi chuyện có liên quan đến Mộ Quang".
Tố Mai xem xong những chữ đó, ngạc nhiên nói :
- Không hiểu Sở Sở có việc cần gì mà lại hủy cả cuộc hẹn ước ở trên Nga Mi Kim Đỉnh, rồi lại đổi ngày như thế?
Liên Anh vừa cười vừa đỡ lời :
- Bất cứ y thị có việc gì, cuộc hẹn ước này mà được triển hạn như vậy là có lợi cho Bát muội...
Tố Mai hậm hực đỡ lời :
- Có lợi gì nào? Y thị triển hạn tới mùng bảy tháng bảy như vậy có khác gì là trêu ngươi tiểu muội một cách quá đáng không?
Liên Anh không hiểu Sở Sở triển hạn như vậy, tại sao Tố Mai lại không bằng lòng. Liền trố mắt lên nhìn Tố Mai, thấy Tố Mai hổ thẹn mặt đỏ bừng, cúi đầu xuống, nàng mới vỡ nhẽ, kêu "Ồ" một tiếng và mỉm cười hỏi :
- Có phải mùng bảy tháng bảy là ngày ở cữ của Bát muội đấy không?
Tố Mai thở dài một tiếng bẽn lẽn đáp :
- Dù không phải là ngày ở cữ của tiểu muội, nhưng cũng chả kém là bao. Lục tỷ thử nghĩ xem, với hoàn cảnh ấy, tiểu muội còn kịch chiến với Sở Sở sao được?
Liên Anh ngẩn người ra, vì nàng nhận thấy quả thực vô kế khả thi, nên nàng cứ ngơ ngác nhìn Tố Mai thôi.
Đau lòng vô cùng, Tố Mai bỗng ứa lệ, hai hàng nước mắt nhỏ ròng

xuống hai bên má. Liên Anh thấy thế đành phải an ủi nàng rằng :
- Bát muội không nên đau lòng như thế, từ nay đến mùng bảy tháng bảy còn nhiều ngày giờ, chúng ta có thể nghiên cứu xem có cách gì thích đáng để đối phó không?
Tố Mai lấy khăn ra lau chùi nước mắt, gượng cười đáp :
- Tiểu muội là người trong cuộc bao giờ cũng u mê, xưa nay lục tỷ là người rất thông minh, mong lục tỷ nghĩ kế hộ tiểu muội.
Liên Anh lắc đầu vừa cười vừa đáp :
- Kế hay thì ngu tỷ không sao nghĩ ra được, mà chỉ nghĩ ra một kế rất ngu xuẩn thôi.
Tố Mai có vẻ hớn hở vội hỏi :
- Kế gì thế? Lục tỷ nói mau cho tiểu muội hay.
Liên Anh gượng cười đáp :
- Kế ngu xuẩn thứ nhất của ngu tỷ là chúng ta đừng đi Thiên Tâm cốc phó ước nữa.
Tố Mai lắc đầu đáp :
- Ý kiến này không được! Người trong võ lâm chúng ta, danh dự còn trọng hơn tính mạng, tiểu muội thất ước thì thế nào cũng bị người trên giang hồ chê cười, và người ta sẽ chế nhạo Âm Tố Mai không dám gặp Lệnh Hồ Sở Sở.
Liên Anh gật đầu đỡ lời :
- Ngu tỷ cũng biết kế thứ nhất không hay tý nào, nhưng kế thứ hai nó lại còn không hay thêm.
Tố Mai lại thúc dục :
- Được, lục tỷ cứ nói đi, rồi chị em chúng tá nghiên cứu lại sau.
Bất đắc dĩ Liên Anh đành phải nói rằng :
- Nếu Bát muội muốn giữ toàn vẹn oai danh bốn chữ U Minh Quỷ Nữ thì thế nào cũng phải đi phó ước mới được. Nếu đi phó ước đấu thí mạng với Sở Sở thì phải nghĩ cách bỏ cái thai ở trong bụng đi.
Tố Mai kêu “Ối chà”, lắc đầu la lớn :
- Khi nào tiểu muội nỡ làm thế!
Liên Anh gượng cười nói tiếp :
- Ngu tỷ biết Bát muội thế nào cũng không nỡ bỏ cái thai ấy cho nên mới phải nghĩ một kế khác.
Dậm chân xuống đất, Tố Mai la lớn :
- Còn kế gì nữa? Lục tỷ nói mau lên?
Liên Anh ngẫm nghĩ giây lát rồi đáp :
Có rồi, chúng ta mau về Kỳ Liên triệu tập Thế Ngoại bát hung đến đầu tháng bảy đi Thiện Tâm Cốc. Như vậy không những cướp lại được Mộ Quang, mà còn giết được thầy trò Sở Sở, đến đại hội quần

anh ở Bạch Long Đôi vào tiết Thanh Minh sang năm không còn sợ tai họa lớn nữa.
Tố Mai lại lắc đầu :
- Kế này cũng không được. Triệu tập Thế Ngoại bát hung cùng đi Thiên Tâm cốc, như vậy thế nào người trong giang hồ cũng chê cười chúng ta thị nhiều thắng ít.
Liên Anh thở dài một tiếng rồi nói tiếp :
- Bát muội, chúng ta ra ngoài giang hồ xông pha thì bất cứ ai cũng vậy, đều phải dùng mưu kế và hơi sức để đua tài cầu thắng. Ai cũng vậy, đều để hai chữ lợi hại lên trên hết, chứ không thể nào cứ chú trọng đạo nghĩa của võ lâm luôn luôn như thế được. Cũng như trận đấu ở Tung Sơn trước khi hiền muội dùng chưởng đả thương Tiểu Thanh, ngu tỷ chả hẹn với y thị là đấu trăm hiệp trước là gì?
Tiểu Hồng núp ở trên cây cổ thụ, nghe tới đó lại càng lo âu hộ Tiểu Thanh thêm, nàng liền quyết định chờ công việc ở đây xong, thế nào cũng thưa rõ với chủ nhân đi ngay Tung Sơn để xem hư thực ra sao đã.
Tố Mai thấy Liên Anh giải thích như vậy vẫn không đồng ý, lắc đầu đáp :
- Lục tỷ, tiểu muội nhận thấy kế hoạch này vẫn không được hoàn hảo.
Liên Anh vừa cười vừa tiếp :
- Ngu tỷ không còn nghĩ ra được cách gì nữa, nếu Bát muội nhận thấy mấy kế đó không được, thì cứ triệu tập tất cả anh em của nhóm Thế Ngoại bát hung lại, rồi cùng nhau nghiên cứu cách đối phó vậy.
Tố Mai gật dầu đáp :
- Như vậy cũng được, “một cây làm chẳng nên non, ba cây chụm lại nên hòn núi cao”. Câu châm ngôn này rất đúng, chúng ta triệu tập tất cả anh chị em lại nghiên cứu, tiểu muội chắc thế nào cũng nghĩ ra được cách hay nhất để đối phó.
Liên Anh thấy Tố Mai đồng ý triệu tập Thế Ngoại bát hung để cùng nghĩ cách đối phó, liền dắt tay nàng đi luôn.
Tiểu Hồng chờ hai người đi xa rồi, mới thở nhẹ một tiếng và nhận thấy mình làm như thế rất phải, nên có vẻ đắc chí quay trở về hang động.
Linh Hương thấy Tiểu Hồng đi mãi chưa về đang lo âu, nay bỗng thấy nàng ta về tới, liền mỉm cười hỏi :
- Tạ cô nương, có phải hai người đàn bà đó là người quen của cô nương đấy không?
Tiểu Hồng biết chủ nhân mình không thích cho ai biết rõ câu chuyện

này, nên chỉ gật đầu mỉm cười rồi nói sang chuyện khác.
Chờ tới khi Thôi Ngọc lành mạnh như thường, Sở Sở lại dạy Linh Hương mấy miếng kiếm pháp, rồi mới chia tay mỗi bên đi một ngả.
Thôi Ngọc nhớ nhung đồ đệ cưng, nay hay tin Linh Sa cùng chồng là Thạch Quân Bình về Nam Nhạc yết kiến mình, tất nhiên bà ta phải đem Linh Hương với con Hắc Hổ trở về Hằng Sơn ngay.
Chờ thầy trò Thôi Ngọc đi khỏi, trong hang động không còn ai nữa Tiểu Hồng mới nói với Sở Sở rằng :
- Cô nương, trong lúc cô nương đang cứu chữa cho Thôi lão tiền bối, Hồng nhi đã phát hiện một việc rất lớn.
Trông thần sắc của Tiểu Hồng, đã biết chuyện đó không phải là chuyện thường, nên Sở Sở ngạc nhiên hỏi :
- Hồng nhi phát hiện cái gì thế?
Tiểu Hồng hớn hở đáp :
- Hồng nhi đã trông thấy Âm Tố Mai đấy!
Sở Sở nghe nói thất kinh hỏi :
- Nàng ta... hiện giờ ở đâu?
Tiểu Hồng đáp :
- Nàng ta đã trở về Băng Hồn cốc rồi.
Sở Sở lại giận dữ quát hỏi :
- Sao Hồng nhi không báo cáo cho cô nương hay ngay?
Tiểu Hồng tủm tỉm cười đỡ lời :
- Điều thứ nhất là lúc cô nương đang bận cứu chữa cho Thôi lão tiền bối. Thứ hai Hồng nhi nhận thấy không có cái gì đáng để báo cáo cho cô nương hay.
Sở Sở càng thắc mắc không hiểu hỏi tiếp :
- Chúng ta đang đi khắp nơi tìm kiếm Tố Mai không thấy, đến giờ mới được gặp nàng ta ở núi Phục Ngưu này. Việc quan trọng như thế, tại sao Hồng nhi lại bảo không có cái gì đáng báo cáo cho ta hay? Thế là nghĩa lý gì?
Tiểu Hồng cung kính đáp :
- Cô nương, chúng ta đoán sai sự thật rồi, Tố Mai cũng đang đi khắp nơi tìm kiếm cô nương để cướp lại Nghiêm tướng công đấy.
Sở Sở càng ngơ ngác thêm hỏi tiếp :
- Hồng nhi nói cái gì thế? Khi ở Băng Hồn cốc, chúng ta đã phát hiện Mộ Quang đã định tình với Tố Mai và hai người đã trở nên vợ chồng.
Tiểu Hồng vội đỡ lời :
- Vâng Mộ Quang với Tố Mai không những đã kết thành vợ chồng, mà hiện giờ Tố Mai lại còn có thai nữa. Nhưng không hiểu tại sao Mộ Quang lại mất tích một cánh rất thần bí? Tố Mai nghi ngờ cô nương

đã cướp Nghiêm tướng công đi, cho nên mới cùng Liên Anh đi khắp mọi nơi tìm kiếm cô nương với Nghiêm tướng công.
Sở Sở lắc đầu thở dài :
- Sao trên đời này lại có những chuyện kỳ lạ đến như thế? Mộ Quang có lý do gì, đang làm vợ chồng với Tố Mai lại bỗng bỏ nàng ta lẩn trốn đi một mình như vậy?
Tiểu Hồng gượng cười đáp :
- Sự biến hóa đặc biệt này chắc thế nào cũng có nguyên nhân đặc biệt gì.
Chúng ta phải nghiên cứu rõ xem, thì may ra mới tìm ra được kết luận chính xác.
Nói tới đó nàng bỗng ngắt lời nhìn mặt Sở Sở rầu rĩ cau mày lại thở dài nói tiếp :
- Thưa cô nương, còn có một tin rất buồn!
Sở Sở kinh ngạc vội hỏi :
- Tin buồn gì thế?
Tiểu Hồng nức nở đáp :
- Tố Mai với Liên Anh đi khắp nơi tìm kiếm cô nương, khi đi tới Tung Sơn thì gặp chị Tiểu Thanh.
Sở Sở kêu "Ối chà"! một tiếng, vội hỏi tiếp :
- Chả lẽ Thanh nhi đã bị giết chết rồi hay sao?
Tiểu Hồng ứa nước mắt ra gật đầu đáp :
- Nghe nói thoạt tiên Thanh tỷ định đấu với Liên Anh một trăm hiệp nhưng sau lại bị Tố Mai dùng chưởng đả thương rất nặng.
Xưa nay rất thương hai nữ tỳ, nên Sở Sở vừa hay tin này đã đau lòng vô cùng, liền cau mày lại nói :
- Không biết Thanh tỷ của con còn ở trên Tung Sơn hay không chúng ta phải nên đi tìm kiếm ngay mới được.
Tiểu Hồng bỗng cười khì và đỡ lời :
- Vâng, chúng ta phải nên đi kiếm ngay mới được, nhưng Hồng nhi đoán chắc chị ấy thưa chết đâu!
Sở Sở vội hỏi :
- Hồng nhi căn cứ vào đâu mà lại dám nói một cách quả quyết như thế?
Tiểu Hồng đáp :
- Vì lúc ấy có cả Đông Nhạc Thần Y Liễu Vân Đình ở đó, đã có Thần Y ở cạnh, thì Hồng nhi đoán chắc Thanh tỷ chỉ bị đau khổ đôi chút thôi chứ không bị nguy hiểm đến nỗi mất mạng đâu.
Sở Sở kêu "Ồ"! một tiếng và hỏi tiếp :
- Sao Liễu Vân Đình lại xuất hiện ở trên núi Tung Sơn như thế?

Tiểu Hồng lắc đầu vừa cười vừa đáp :
- Thưa cô nương, còn nhiều chuyện lạ lắm! Tố Mai với Liên Anh nghe Thần Y nói là thấy cô nương ở núi Phục Ngưu cho nên hai người mới vội tới đây tìm kiếm.
Sở Sở kêu "Ồ" một tiếng và hỏi tiếp :
- Thầy trò chúng ta đi khắp mọi nơi tìm kiếm Tố Mai, có nhất định đi đến chỗ nào đâu? Sao Vân Đình lại biết chúng ta ở đây mà nói cho Tố Mai hay như thế?
- Bên trong ra sao quả thực khiến người ta khó lòng đoán nổi nhưng thầy trò ta cứ đi Tung Sơn tìm kiếm Thanh tỷ một phen là có thể hiểu rõ mọi truyện ngay...
- Hồng nhi nói phải đấy, chúng ta hãy đi Tung Sơn trước, rồi cô nương cũng phải tìm kiếm một chỗ vắng bóng người để ôn tập lại những võ công đã chuẩn bị cho cuộc gặp gỡ ở trên Nga Mi Kim Đỉnh và Tết Đoan Ngọ sắp tới đây.
- Cô nương khỏi cần phải đi Nga Mi Kim Đỉnh nữa, vì Hồng nhi đã đại diện cô nương bãi bỏ cuộc hẹn ước Tết Đoan Ngọ với Tố Mai rồi.
Sở Sở nghe tới đây, trợn ngược đôi lông mày lên, Hai mắt sáng như điện trầm giọng hỏi :
- Hồng nhi, đừng có thị cô nương thương mà kiêu hãnh làm bậy làm bạ. Sao Hồng nhi lại dám táo gan thay mặt cô nương thủ tiêu cuộc hẹn ước Nga Mi Kim Đỉnh ấy?
Thấy chủ nhân nổi giận thực sự, Hồng nhi vội đứng nghiêm và cung kính kể chuyện Tố Mai có chửa không thể nào giao đấu được cho Sở Sở nghe, rồi còn ấp úng nói tiếp :
- Hồng nhi nhận thấy dưới tình hình ấy, cô nương không tiện diệt trừ Tố Mai, thì hà tất phải đi Nga Mi Kim Đỉnh gặp nàng ta làm chi nữa. Huống hồ Nghiêm Mộ Quang đã không đi cùng với Tố Mai, hiện giờ tướng công ở đâu, chúng ta cũng phải nên đi tìm kiếm cho ra trước mới được. Vì vậy mà Hồng nhi mới dám táo bạo đại diện cô nương hủy bỏ cuộc hẹn ước vào Tết Đoan Ngọ ấy.
Nghe Tiểu Hồng nói xong, Sở Sở nguôi cơn giận, dùng giọng mũi kêu "Hừ"
một tiếng và nói tiếp :
- Đây là lần cuối cùng cô nương tha thứ cho Hồng nhi, nếu từ giờ trở đi Hồng nhi còn tái phạm làm cái trò tự tiện làm những việc ngông cuồng và lầm lỡ như thế này, cô nương sẽ không bao giờ cho Hồng nhi đi theo cạnh như thế này nữa.
Tuy Sở Sở rất thương hai nữ tỳ, nhưng lúc nào nàng cũng giữ oai nghiêm, nên thấy nàng nổi giận, Tiểu Hồng hoảng sợ đến toát mồ hồi

lạnh ngay.
Vì sự hãi sợ ấy, Tiểu Hồng không dám nói nốt việc mình đã thay Sở Sở hẹn lại Tố Mai gặp gỡ ở trong Thiên Tâm cốc tại núi A Nhĩ Kim vào ngày mùng bảy tháng bảy nữa.
Có ngờ đâu vì thế mà sau này sẽ gây nên sát kiếp vô biên.
Hãy nói, hai thày trò vội đi ngay Tung Sơn tìm kiếm Tiểu Thanh để xem nàng nọ sống chết ra sao?
Trong khi đi đường, Tiểu Hồng vì thấy mình mới nói chuyện hủy bỏ cuộc hẹn ước ngày Đoan Ngọ mà chủ nhân đã nổi giận rồi, lên nàng không dám nói việc đã hẹn ước với Tố Mai sẽ gặp lại nhau ở trong Thiên Tâm cốc vào ngày mùng bảy tháng bảy nữa. Nhưng nàng lại sợ, nếu không nói, tới ngày hôm đó Tố Mai với bọn Thế Ngoại bát hung đi tới chỗ gặp gỡ mà không thấy chủ nhân mình, không biết có xảy ra biến cố gì khác không? Vì thế Tiểu Hồng vừa đi vừa lo âu khôn tả.
Còn Sở Sở cũng rất áy náy vì chuyện hay tin Tố Mai đã mang thai rồi. Như vậy, sau này câu chuyện ấy phải làm như thế nào mới được ổn thỏa.
Ngoài ra nàng còn lo, vì không thấy Mộ Quang đi cùng với Tố Mai, như vậy chàng ta đi đâu?
Tiểu Hồng nghĩ đi nghĩ lại mãi, nhận thấy thế nào cũng phải nói cho chủ nhân hay, mình đã hẹn với Tố Mai hai người sẽ gặp lại nhau ở trong Thiên Tâm cốc mới được, nhưng phải nói như thế nào mới khỏi bị chủ nhân trách mắng.
“Có công mài sắt có ngày nên kim”, Tiểu Hồng đã nghĩ ra được một kế rất hay, là phải kiếm cơ hội thuận tiện, rồi nói cho chủ nhân hay là Tố Mai đã hẹn gặp lại nhau ở trong Thiên Tâm cốc vào ngày mùng bảy tháng bảy, như vậy không còn sợ chủ nhân khiển trách nữa.
Nghĩ ra được diệu kế ấy, Tiểu Hồng không còn lo âu và rầu rĩ như trước nữa.
Còn Sở Sở cũng nghĩ ra được một sự phán đoán. Phán đoán đó của nàng là Nghiêm Mộ Quang đi đâu? Nàng dùng trí tuệ tuyệt đỉnh mà mổ xẻ vấn đề ấy, rút cục nàng đã tìm ra được một giải đáp rất hài lòng.
Nàng căn cứ tính nết và phẩm cách của Mộ Quang với việc chàng đã kết thành vợ chồng với Tố Mai rồi mà nàng đặt ra một câu hỏi, là: “Ai có thể khiến cho Mộ Quang lẳng lặng rời khỏi Băng Hồn cốc, đoạn tuyệt được tình ân ái của chàng với Tố Mai”? Giải đáp rất hợp lý của câu hỏi đó lại là bốn chữ tên của mình.
Vì nàng cảm thấy, nếu nàng lẳng lặng lẻn vào trong Băng Hồn cốc,

nói rõ cho Mộ Quang hay nàng với Gia Cát Lang vốn dĩ chỉ là một, vẫn còn là con gái chưa hề lấy ai cả, đồng thời lúc nào nàng cũng yêu chàng tha thiết. Khi nàng đã giải thích xong những sự hiểu lầm ấy, thì thế nào Mộ Quang cũng bỏ Tố Mai mà theo mình đi.
Sở Sở giải đáp câu hỏi ấy xong, tất nhiên phải hiểu rõ, tại sao Tố Mai với Hách Liên Anh lại rủ nhau đi khắp chân trời góc biển để tìm kiếm mình. Nhưng sự thực nàng chưa hề có nhưng hành động ấy, như vậy người nào đã rủ được chàng ta đi?
Sở Sở tiềm tâm tĩnh khí, liệt kê mấy nhân vật có liên can mật thiết với Mộ Quang để nghiên cứu.
Nói đến Nam Nhạc Song Xu thì Linh Chi đã chết, Linh Sa đã lấy chồng và lại có gia đình rất mỹ mãn, chính nàng ta đã nói, quyết không dây dưa với Mộ Quang nữa.
Nghĩ tới quãng này, nàng hầu như đã kiệt quệ trí não rồi.
Nhưng trong lúc bế tắc đó, nàng lại nghĩ ra được một vấn đề liền cười như điên như khùng, hớn hở nói: “Ta đã hiểu rồi”!
Tiểu Hồng đang đi theo chủ nhân, bỗng thấy Sở Sở thốt ra câu ấy, nàng rất ngạc nhiên vội hỏi :
- Cô nương hiểu gì thế?
Sở Sở vừa cười vừa đáp :
- Cô nương đã đoán ra được hành tung của Mộ Quang rồi.
Tiểu Hồng kêu “Ồ” một tiếng hỏi tiếp :
- Đó là một vấn đề khó hiểu, sao cô nương lại có thể đoán ra được?
Sở Sở đáp :
- Hồng nhi thử nghĩ xem, Mộ Quang đã định tình với Tố Mai, hai người đã hầu như là vợ chồng thực sự. Như vậy còn ai có lực lượng đặc biệt mà có thể rủ được Mộ Quang rời khỏi Băng Hồn cốc như thế?
Tiểu Hồng lắc đầu đáp :
- Theo Hồng nhi nghĩ, thiết tưởng trên thiên hạ này, chỉ có một người dụ được Nghiêm tướng công đi thôi, người đó là cô nương. Ngoài cô nương ra thì Hồng nhi không sao đoán nổi được nữa.
Sở Sở vừa cười vừa tiếp :
- Còn có người thứ hai nữa, chỉ vì chúng ta cứ chui vào trong xó tối mà tìm lối đi, thì làm sao mà tìm nổi? Vì vậy mới không nghĩ ra được người đó.
- Người ấy là ai?
- Trên thế gian này có nhiều chuyện rất dễ đoán, chỉ vì đương sự cứ suy nghĩ về vấn đề khó khăn mà sao nhãng mất những chuyện rất dễ hiểu. Cô nương nhận thấy người có thể dắt được Nghiêm Mộ Quang

đi thể nào cũng là sư phụ của chàng Lãnh Trúc tiên sinh Trà Nhất Minh, chứ không còn ai vào đó nữa.
Kêu "Ối chà" một tiếng, Tiểu Hồng dậm chân vừa cười vừa đỡ lời :
- Nếu Lãnh Trúc tiên sinh ngẫu nhiên đi tới Kỳ Liên và hay chuyện Mộ Quang đã giao du thân mật với Tố Mai, thế nào ông ta cũng nổi giận, đi ngay Băng Hồn cốc mắng đồ đệ cưng của mình một trận rồi đem đi ngay. Chuyện này hợp lý hơn là chuyện cô nương dụ Nghiêm tướng công đi. Sao lúc đầu chúng ta lại không nghĩ ngay tới?
Sở Sở vừa cười vừa hỏi tiếp :
- Hồng nhi có đồng ý sự nhận xét ấy của cô nương không?
Tiểu Hồng gật đầu đáp :
- Không những Tiểu Hồng rất đồng ý, mà còn nhận định đó là sự thực hiển nhiên, chứ không còn ai vào đó nữa.
Sở Sở tủm tỉm cười và nói tiếp :
- Xem như vậy, chúng ta phải đi Tung Sơn tìm kiếm Tiểu Thanh xong, rồi lại phải đi ngay Hằng Sơn mới được.
Tiểu Hồng vừa đi vừa nghĩ thầm, Sở Sở thấy thế vội hỏi :
- Hồng nhi, con đang nghĩ gì thế?
Tiểu Hồng giật mình vội đáp :
- Cô nương, Hồng nhi thiết nghĩ, nếu chúng ta muốn gặp Nghiêm tướng công để giải thích sự hiểu lầm kia, có lẽ phải tốn nhiều công phu lắm chứ không phải là chuyện dễ đâu.
Sở Sở ngạc nhiên hỏi :
- Căn cứ vào đâu mà Hồng nhi lại dám phán đoán như vậy?
Tiểu Hông đáp :
- Hồng nhi nhận thấy Lãnh Trúc tiên sinh đã phản đối Nghiêm tướng công kết duyên với Âm Tố Mai mà đem Nghiêm tướng công về Hằng Sơn, thế nào cũng bắt Nghiêm tướng công sám hối tình nghiệp, gắng sức tiệm tu, chứ không bao giờ lại cho phép Nghiêm tướng công được yết kiến người ngoài một cách dễ làng như vậy.
Giật mình đến thót một cái, Sở Sở nói tiếp :
- Sự nhận xét này của Hồng nhi rất có lý.
- Huống hồ...
Tiểu Hồng vừa nói tới hai chữ đó, hình như e dè vấn đề gì mà không dám nói tiếp.
Sở Sở ủa một tiếng vội hỏi :
- Huống hồ cái gì? Hồng nhi lại ấp ấp úng úng không chịu nói tiếp như thế?
Bất đắc dĩ, Tiểu Hồng gượng cười đáp :
- Huống hồ cô nương du hí giang hồ, được người ta ban cho một biệt

hiệu là Xà Khiết mỹ nhân. Nhiều người không hiểu rõ cô nương hay những người hủ hóa, thế nào cũng hiểu lầm.
Sở Sở tức cười hỏi tiếp :
- Hồng nhi cho Lãnh Trúc tiên sinh là một người hủ hóa hay sao?
Tiểu Hồng nhi mỉm cười đáp :
- Tuy Hồng nhi chưa biết rõ tính nết và nhân cách của Bắc Nhạc đại hiệp như thế nào. Cứ theo thói thường mà nói, các người hiệp sĩ và là tốn sư của một môn phái không sao tránh khỏi có bộ mặt đạo học, làm ra vẻ đứng đắn tôn nghiêm lắm.
Sở Sở lắc đầu thở dài nói tiếp :
- Lời nói của Hồng nhi chỉ thích hợp với các nhân vật thường thôi, chứ còn Lãnh Trúc tiên sinh không phải là hạng người như thế đâu.
Tiểu Hỏng vội hỏi :
- Chả lẽ cô nương đã biết rõ tính nết và nhân cách của Lãnh Trúc tiên sinh rồi ư?
Sở Sở lắc đầu đáp :
- Cô nương chỉ biết tính nết của Lãnh Trúc tiên sinh quái dị tuyệt luân, võ công của ông ta cao siêu hơn bốn người kia của nhóm Ngũ Nhạc nhưng tính nết lại kỳ quái hơn ai hết.
Tiểu Hồng hỏi tiếp :
- Tính nết của ông ta quái dị đến mức độ nào?
Sở Sở vừa cười vừa đáp :
- Có khi ông ta không khác gì một thầy hủ nho, có khi lại rất khoáng đạt, đừng nói là người ngoài, ngay cả đệ tử đắc ý của ông ta là Nghiêm Mộ Quang cũng không sao hiểu rõ ân sư của mình lại có cá tính đặc biệt đến như thế.
- Thưa cô nương, Hồng nhi đã có ý kiến này.
- Hồng nhi có ý kiến gì thế?
Tiểu Hồng rất đắc trí hớn hở vừa cười vừa đáp :
- Chúng ta đi Tung Sơn tìm kiếm chị Tiểu Thanh xong, thì ba thầy trò chúng ta phải nên chia làm hai đường đi Bắc Nhạc.
Sở Sở ngạc nhiên hỏi :
- Tại sao lại phải chia làm hai đường như thế? Và chia như thế nào?
- Hồng nhi với chị Tiểu Thanh dùng bộ mặt của mình lên Hằng Sơn bái kiến Lãnh Trúc tiên sinh và xin yết kiến Nghiêm tướng công.
- Còn cô nương thì sao?
- Hồng nhi với Thanh tỷ mà được Lãnh Trúc tiên sinh cho phép gặp Nghiêm tướng công, nói rõ mọi sự hiểu lâm, thì tất nhiên chuyện gì cũng xong xuôi cả.
Bằng không, lúc ấy cô nương đã biết rõ sự khó khăn ở đâu, sẽ quyết

định xử trí sau, để khỏi bị Lãnh Trúc tiên sinh cự tuyệt không có cách gì cứu vãn được, khiến Nghiêm tướng công càng khó xử và càng đau khổ thêm.
Nhận thấy lời nói của Tiểu Hồng rất phải. Sở Sở gật đâu thở dài một tiếng và nói tiếp :
- Hồng nhi tính toán như vậy rất phải. Con tằm cứ nhả kén để trói chặt lấy mình, cũng như cô nương chả hạn, chỉ đi tìm kiếm sự đau khổ phiền phức cho mình thôi.
Nói tới đó, nàng lại rầu rĩ thở dài một tiếng.
Trước khi Lệnh Hồ Sở Sở quen biết Mộ Quang, Tiểu Hồng chưa bao giờ thấy chủ nhân của mình lại có bộ mặt rầu rĩ như thế này, không những thế, vẻ mặt chủ nhân lại còn rất tiều tụy nữa, nên nàng cũng thở dài thầm nghĩ trong bụng :
- "Chữ tình làm cho người ta đau khổ thực, dù là người anh hùng hào kiệt đến đâu cũng không thể nào tránh khỏi sự đau khổ vì tình".
Nghĩ tới đó, nàng lại tiếp :
- Cô nương, xưa nay vẫn dạy bảo Hồng nhi với Tiểu Thanh là đời người phải nên có nhiều khía cạnh, chứ đừng có sống một cách tầm thường, càng vấp váp bao nhiêu, hoàn cảnh càng đẹp bấy nhiêu.
Sở Sở chờ Tiểu Hồng nói tới dó, liền lắc đầu gượng cười và đáp lời :
- Phải, sau này mỗi khi nghĩ lại những chuyện vấp váp xưa thế nào cũng cảm thấy thích thú và hài lòng lắm. Phải người nào có vấp váp quá, thì mới biết được những cái thú của nó.
Nói xong, nàng rảo cẳng đi luôn...
Hai thầy trò đi tới Tung Sơn, bàn tán với nhau một hồi, nhận thấy Liễu Vân Đình đã ở đây, thì Độc Đầu Đà, Thái Thất Tiều Phu với Bạch Vân Tiên Tử, nhóm Tung Sơn tam hữu thế nào cũng biết rõ tung tích ông ta.
Quyết định như vậy xong, hai thầy trò liền đi Thái Thất Thiên Bình để yết kiến Thái Thất Tiều Phu Sử Phác.
Hai thầy trò quyết định như vậy không sai tý nào, khi vừa tới Thái Thất Thiên Bình thì gặp ngay Liễu Vân Đình đang đánh cờ với một lão tiều phu. Vân Đình nghe thấy có tiếng chân người lên núi, vội đưa mắt nhìn liền kêu "Ối chà" một tiếng, rồi mỉm cười kêu gọi :
- Lệnh Hồ cô nương tới đây thực may mắn quá, mau lại đây để lão phu giới thiệu. Vị này là Thái Thất Tiều Phu Sử Phác đấy.
Sở Sở vẻ mặt rất cung kính vái chào Sử Phác xong, liền hỏi Vân Đình rằng :
- Lão tiền bối, Sở Sở nghe tiểu tỳ Thanh nhi gặp tai ách được lão tiền bối cứu chữa cho. Bây giờ Thanh nhi có còn ở đây không?

Vân Đình ngạc nhiên hỏi lại :
- Hiện giờ Nhiếp cô nương đang nằm ngủ ở trong Thiên Phong Tiểu Trúc của Sử huynh, sao Lệnh cô nương lại được tin này như vậy?
Sở Sở đưa mắt nhìn Thiên Phong Tiểu Trúc của Sử Phác mới xây xong một cái, không trả lời câu hỏi của Vân Đình, mà chỉ cau mày lại thất kinh hỏi tiếp :
- Thanh nhi vẫn còn đang ngủ sao, chả lẽ có vị thần y cái thế như lão tiền bối cứu chữa cho mà vẫn chưa lành mạnh hay sao?
Vần Đình bẽn lẽn đáp :
- Nhiếp cô nương bị thương quá nặng, trong tay của lão phu lại không có linh đơn kỳ dược, tuy nhờ chút y đạo, gượng cứu chữa cho Nhiếp cô nương tạm thoát chết, nhưng còn muốn chữa cho cô ta lành mạnh hẳn, thì phải đợi chờ một thời gian khá lâu.
Động lòng thương Tiểu Thanh, Sở Sở vội đứng dậy đỡ lời :
- Tiểu bối xin mạn phép vào thăm Thanh nhi xem sao đã.
Vân Đình xua tay ngăn cản và nói tiếp :
- Nhiếp cô nương vừa uống xong thuốc, lão phu lại dùng Thái ất chân khí giúp nàng dẫn khí quy nguyên, cô ta mới ngủ yên được như vậy. Lúc này không nên đánh thức cô ta dậy. Lệnh Hồ cô nương hãy ở đây ngồi chơi.
Thấy ông ta nói như vậy, Sở Sở đành phải cố trấn tĩnh và ngồi xuống ở đó đợi chờ, Vân Đình mỉm cười hỏi :
- Sao Lệnh Hồ cô nương lại biết Nhiếp cô nương ngộ nạn ở Tung Sơn?
Lúc này Sở Sở mới nghĩ tới mình chỉ mải quan tâm đến Tiểu Thanh, quên cả trả lời Vân Đình, nàng ngượng đến mặt đỏ bừng, vội đứng dậy vái và đáp :
- Tôi nghe Hách Liên Anh với Âm Tố Mai nói mới hay tin này.
Sử Phác mỉm cười xen lời hỏi :
- Lệnh Hồ cô nương gặp hai hồng phấn ma đầu ấy ở đâu?
Sở Sở kêu ủa một tiếng, nhìn Vân Đình hỏi :
- Có phải Liễu lão tiền bối chỉ điểm cho Liên Anh với Tố Mai đi núi Thục Ngưu kiếm tôi đấy không?
Vân Đình giật mình kinh hãi đáp :
- Lệnh Hồ cô nương đã gặp Tố Mai ở trong núi Phục Ngưu thật ư?
Sở Sở gật đầu, Vân Đình nhìn Sử Phác lắc đầu, thở dài nói :
- Sử huynh xem đấy, việc đời lại có sự ngẫu nhiên đến thế được. Đệ nói dối Tố Mai là đã gặp Hồ cô nương ở núi Phục Ngưu ngờ đâu Lệnh Hồ cô nương ở trong núi Phục Ngưu thật.
Sử Phác cũng lấy làm kinh ngạc, nhìn Sở Sở hỏi :

- Lệnh Hồ cô nương đã gặp Tố Mai, chắc trận long tranh hổ đấu ấy thế nào cũng kinh trời động đất phải không?
Sở Sở lắc đầu đáp :
- Lúc ấy tôi đang cứu chữa cho Thôi lão tiền bối, nên chưa được gặp Tố Mai với Liên Anh, chỉ có Hồng nhi gặp họ thôi, nhưng đôi bên không hề đánh nhau nửa thế.
Vân Đình, Sử Phác đều giật mình kinh hãi, Vân Đình lại hỏi Sở Sở tiếp :
- Sao Nam Nhạc Thần Ấu Thôi Ngọc cũng có mặt ở trên núi Phục Ngưu ư?
Tại sao bà ta lại bị thương?
Sở Sở liền kể chuyện đã xảy ra ở trên núi Phục Ngưu cho hai người nghe.
Nghe xong Vân Đình thở dài một tiếng, nói với Sử Phác tiếp :
- Sử huynh xem đấy, bây giờ quần tà ở Tây Nhạc liên hiệp với Thế Ngoại bát hung định nuốt các môn phái để xưng bá võ lâm đã rất hiển nhiên, nên trận đấu ở Bạch Long Đôi vào Tết Thanh Minh sang năm rất quan trọng. Chúng ta là những người có ý phù trì chính nghĩa giang hồ, thì phải sớm liên lạc với nhau, chuẩn bị trước mới được, chứ đừng rời rạc như chậu cát nữa.
Sử Phác mỉm cười đáp :
- Tuy xưa nay Tung Sơn tam hữu chúng tôi không có ý tranh danh cầu thắng ở trên giang hồ, nhưng nay vì sự hưng suy của chính tà trong võ lâm, tất nhiên chúng tôi không thể nào khoanh tay đứng yên được nữa.
Vân Đình vừa cười vừa đỡ lời :
- Nếu vậy chúng ta phải mau mau viết thư báo tin cho các đồng đạo biết cuộc hẹn ước ở Bạch Long Đôi ngay mới được.
Sử Phác hỏi :
- Do ai ký tên vào những lá thư đó?
Vân Đình mỉm xười đáp :
- Chỉ cần Tung Sơn tam hữu với Thái Sơn song tuyệt năm người liên danh là đủ.
Sử Phác nhìn Sở Sở, mỉm cười nói tiếp :
- Nếu được Xà Khiết mỹ nhân Lệnh Hồ cô nương đã oai trấn càn khôn ký tên vào trong thơ nữa, thì sự hiệu triệu của chúng ta càng có công hiệu thêm.
- Sở Sở tôi vừa ít tuổi vừa là bề dưới, chỉ đáng nghe lệnh sai khiến của các vị tiền bối thôi, chứ đâu dám được liệt danh với năm vị tiền bối tôn sư như vậy?

Vân Đình vừa cười vừa hỏi :
- Nếu Lệnh Hồ nương nhận lời thì còn gì bằng. Vừa rồi, sở dĩ lão phu không nhắc nhở tới cô nương là chỉ e cô nương nhớ sống thân nay đây mai đó, không chịu ký tên vào đấy thôi.
Mặt đỏ bừng, Sở Sở bẽn lẽn đáp :
- Liễu lão tiền bối nói như vậy càng làm cho Sở Sở tôi thêm hổ thẹn vô cùng.
Tiểu Hồng bỗng nghĩ ra được một kế, rỉ tai Sở Sở khẽ nói :
- Cô nương, sao không nhân lúc này xin Liễu lão tiền bối một ít việc để làm có hơn không?
Sở Sở chưa kịp trả lời, thì Vân Dình nghe thấy, nhìn Tiểu Hồng hỏi :
- Tạ cô nương muốn làm việc gì?
Tiểu Hồng cũng nũng niu đáp :
- Lão tiền bối viết xong lá thư gửi cho Lãnh Trúc tiên sinh lão tiền bối thì để cho thầy trò tiểu bối đem đi.
Vừa rồi thấy Sở Sở nói, Thôi Ngọc bị thương như thế nào, nhưng chưa thấy nhắc nhở tới việc Mộ Quang mất tích một cách kỳ lạ, Vân Đình mỉm cười hỏi :
- Lệnh Hồ cô nương với Tạ cô nương đi Bắc Nhạc hay sao?
Sở Sở đang định trả lời, thì Tiểu Hồng đã giả vây hộ chủ nhân, mỉm cười đáp :
- Liễu lão tiền bối, chủ chúng tôi rất hay ngao du sơn thủy. Huống hồ Lãnh Trúc tiên sinh lão tiền bối là ân sư của Nghiêm tướng công, nên muốn nhân lúc này chủ nhân chúng tôi được đi tới đó bái kiến và thỉnh giáo, như vậy có phải là nhất cử lưỡng tiện không?
Tuy Vân Đình không biết rõ tình hình mất tích của Mộ Quang, nhưng đã sớm biết chuyện Sở Sở rất yêu thương chàng ta, nên ông nghe thấy Tiểu Hồng nói như vậy, liền gật đầu đáp :
- Lệnh Hồ cô nương cũng nên đi bái kiến Trà Nhất Minh một phen thật.
Nhưng tính nết của Lãnh Trúc tiên sinh quái lạ lắm, nếu người nào quá cung kính y thì lại bị y chê cười là tầm thường. Nếu đối với y có vẻ kiêu ngạo thì thể nào cũng bị y trách là ngông. Cho nên đối phó với người có tính quái dị như thế rất khó đấy.
Tiểu Hồng gật đầu, hỏi :
- Thầy trò tiểu bối cứ đủ lễ phép, không kiêu ngạo và cũng không đê hèn, như vậy đã được chưa?
Sở Sở hơi hờn giận, trách mắng :
- Hồng nhi không được nói bừa như vậy. Con tưởng làm được như thế là chuyện rất dễ ư?

Đảo ngược đôi ngươi một vòng, Vân Đình hớn hở :
- Lệnh Hồ cô nương, lão phu chỉ bảo cho cô nương một mánh lới đối phó với Trà Nhất Minh nhé?
Sở Sở mừng rỡ khôn tả, vội cảm ơn ngay. Vân Đình mỉm cười nói tiếp :
- Trà Nhất Minh tính nết kỳ lạ lắm, không ưa người ta tâng bốc mình, nhưng nếu cô nương cao minh hơn y thật, thì y lại vui lòng chịu phục ngay. Cho nên trước khi cô nương thông danh tương kiến Nhất Minh, tốt hơn hết làm như không định tâm biểu diễn mấy môn thần công tuyệt thế hay là thốt ra những đàm luận kinh người thì y sẽ chịu phục ngay.
Tiểu Hồng nghe nói vội xen lời nói với Sở Sở rằng :
- Cô nương, Liễu lão tiền bối đã chỉ điểm cho như vậy, tới khi cô nương gặp Trác lão tiền bối, cứ giả bộ làm như không biết gì hết, để Hồng nhi dùng nghị luận kinh người nói với ông ta mấy câu, rồi lúc ấy cô nương mới hãy giở thần công tuyệt thế ra...
Không đợi chờ Tiểu Hồng nói dứt, Sở Sở quát mắng :
- Ở trước mặt Liễu lão tiền bối với Sử lão tiền bối, sao người dám có thái độ ngông cuồng như vậy? Ngươi có nghị luận kinh người gì mà dám tự phụ như thế?
Sử Phác xua tay, vừa cười vừa xen lời nói :
- Lệnh Hồ cô nương chớ nên trách cứ Tạ cô nương như thế vội. Lão phu với Liễu huynh đều là những người sơn dã, xưa nay vẫn không câu nệ lễ phép. Lão phu cảm thấy Tạ cô nương là người rất thông minh lanh lợi, và có tấm lòng son.
Như vậy, chắc thế nào cũng nghĩ ra được những vấn đề rất kỳ quái làm cho lão già họ Trà không sao trả lời nổi. Lúc ấy y sẽ đối với hai vị như thượng khách ngay.
Tiểu Hồng vừa cười vừa hỏi :
- Có phải Sử tiền bối muốn tiểu bối nghĩ cách dùng những vấn đề đanh đá kỳ quái làm khó dễ Trà lão tiền bối đấy không?
Sứ Phác đáp :
- Xưa nay Nhất Minh vẫn tự phụ bất cứ việc gì của Tam Giáo Cửu Lưu đều biết hết. Sách gì thuộc về thiên lý cũng đều được đọc hết, nhất là về võ công, y chưa phục ai bao giờ cả. Nếu Tạ cô nương hỏi thế nào mà làm cho y không sao trả lời được thì thể nào y cũng coi cô nương như là thượng khách và ân cần xin chỉ giáo ngay.
Sở Sở nghe Sử Phác nói như vậy rất ngạc nhiên, xen lời hỏi :
- Người mà có cá tính như Trà lão tiền bối thì đáng lẽ ông ta phải đi giầy rơm, chống gậy trúc, đi khắp thiên hạ để so tài cao thấp với anh

hùng của đương thời mới đúng, nhưng theo chỗ Sở Sở tôi biết, thì Trà lão tiền bối lại ẩn dật ở trong Lãnh Trúc Bình trên núi Hằng Sơn, chứ rất ít đi lại trên giang hồ.
Vân Đình vừa cười vừa đỡ lời :
- Người mà Lệnh Hồ cô nương vừa nói chính là cử chỉ và hành động của Nhất Minh vào hồi trước lúc bốn mươi tuổi. Lúc đó quả là y hào hùng kiêu ngạo lắm, không bao giờ chịu làm người thứ hai trong võ lâm cả.
Sở Sở thấy Vân Đình nói như vậy, liền hiểu ý ngay, vội hỏi :
- Có lẽ sau bốn mươi tuổi, Trà lão tiền bối đã gặp phải một việc gì rất bực mình chăng?
Vân Đình gật đầu, vừa cười vừa đáp :
- Lệnh Hồ cô nương thông minh lắm. Chính năm bốn mươi Nhất Minh đã vấp phải hai việc rất đau lòng, nên từ đó trở đi y chán nản, mới ẩn dật ở trên Hằng Sơn, không muốn đi đâu nữa là thế.
Sở Sở cau mày hỏi :
- Hai nhân vật nào đã làm cho Trà lão tiền bối phải nản trí như thế?
Vân Đình lắc đầu, vừa cười vừa nói :
- Lão phu chỉ biết hai nhân vật đó là một chính một tà thôi, chứ không biết thân phận và tên họ của những người ấy.
Nói tới đó, ông ta sực nghĩ tới một việc, nhìn mặt Sở Sở mỉm cười hỏi :
- Nghe cô nương nói, Thôi Ngọc bị thương và nhiễm độc rất nặng, sao trong một thời gian ngắn mà cô nương lại chữa cho bà ta lành mạnh ngay, chả hay...
Sở Sở xua tay đỡ lời :
- Tiểu bối làm gì có bản lãnh ấy. Đó là nhờ có ba giọt Thanh Linh Ích Nguyên Nhũ với ba viên Ứng Bao Nguyên Đơn đó thôi.
Vân Đình thất kinh, la lớn :
- Thanh Linh Ích Nguyên Nhũ với Vạn Ứng Bảo Nguyên Đơn là của Thiên Tâm Nữ Sĩ Thạch Vô Cấu, một tuyệt thế cao nhân ẩn dật ở trong Thiên Tâm cốc bí mật chế luyện thành.
Sở Sở gật đầu đỡ lời :
- Thanh Linh Ích Nguyên Nhũ quả thật là của Thiên Tâm Nữ Sĩ Thạch Vô Cấu tặng cho, còn Vạn Ứng Bảo Nguyên Đơn là của Thạch Vô Sầu, em gái của bà ta tặng cho đấy.
Vân Đình cả kinh, vừa cười vừa hỏi tiếp :
- Sao Lệnh Hồ cô nương lại gặp được chị em nhà họ Thạch như vậy? Duyên phận này thật là hiếm lắm.
Sở Sở liền kể lại chuyện trước cho Vân Đình với Sử Phác nghe.

Nghe xong, Vân Đình mỉm cười nói tiếp :
- Nếu trong người cô nương có hai vật báu ấy, lão phu dám cam đoan chỉ ba ngày sau là Tiểu Thanh cô nương có thể theo cô nương đi Hằng Sơn được ngay.
Sở Sở nghe nói cả mừng, vội hỏi lại :
- Liễu lão tiền bối, bây giờ tôi có thể vào thăm Tiểu Thanh được chưa?
Vân Dình gật đầu đáp :
- Có lẽ cô ta còn chưa lai tỉnh đâu nhưng đã có hai thứ linh dược ấy thì cho cô ta sớm được uống chút nào hay chút ấy.
Nói xong ông ta đứng dậy, cùng Sử Thác dẫn Sở Sở với Tiểu Hồng vào trong Thiên Phong Tiểu Trúc, một căn nhà cổ kính tao nhã và sạch sẽ không có chút bụi bậm nào hết.
Quả nhiên Tiểu Thanh đang ngủ say ở trên giường vẫn chưa lai tỉnh. Sở Sở thấy Tiểu Thanh gầy gò hơn trước nhiều, sắc mặt rất nhợt nhạt, mới biết nữ tỳ cưng của mình bị thương quá nặng, liền động lòng thương, ứa nước mắt như muốn khóc.
Tiêu Hồng đã sụt sùi khóc, dùng áo lau chùi nước mắt, rồi liếc nhìn Vân Đình. Hiểu ý ngay Vân Đình gật đầu nói :
- Cô nương cứ việc gọi Nhiếp cô nương dậy đi, để cô ta được trông thấy hai vị, trong lòng thế nào cũng rất mừng rỡ.
Tiều Hồng nghe nói vội cúi xuống ghé vào tai Tiểu Thanh khẽ gọi :
- Thanh tỷ, Thanh tỷ!...
Nàng gọi luôn mấy tiếng, Tiểu Thanh từ từ mở mắt ra nhìn.
Tiểu Thanh thấy Tiểu Hồng đang cúi xuống bên mình kêu gọi vừa kinh ngạc, vừa mừng rỡ, với giọng run run hỏi lại :
- Hồng muội! hiền muội!... Ở đâu tới thế? Cô nương... đâu...
Sở Sở nghe thấy trung khí của Tiểu Thanh rất yếu ớt như vậy, hiển nhiên nội tạng bị thương rất nặng, cũng phải ứa nước mắt ra, gượng cười :
- Thanh nhi, cô nương ở đây.
Tiểu Thanh ngước mắt lên nhìn khẽ gọi một tiếng “Cô nương”, hai mắt ứa lệ và miệng lộ nụ cười rất rầu rĩ.
Sở Sở biết Tiểu Thanh muốn kể cho mình hay tại sao bị thương như vậy, vội xua tay ngăn cản và đi tới cạnh giường ngồi xuống mỉm cười nói :
- Thanh nhi đừng có nói vội, cô nương có mang theo linh dược của Thiên Tâm Nữ Sĩ tặng cho, sẽ đưa cho Liễu lão tiền bối để ông ta châm thuốc cho Thanh nhi uống. Chờ nay mai khỏi rồi, Thanh nhi hãy kể chuyện cho cô nương hay cũng chưa muộn.

Nói xong, nàng móc túi lấy ngay Ích Nguyên Nhũ với Bảo Nguyên Đơn ra cho Vân Đình sử dụng.
Vân Đình cầm hai vị linh dược ấy lên xem qua, thăm mạch cho Tiểu Thanh một lần nữa, mới cho nàng uống hai viên Bảo Nguyên Đơn và hai giọt Ích Nguyên Nhũ.
Chờ Tiểu Thanh uống thuốc xong, Vân Đình lại vuốt vào Hắc Điểm Thùy Huyệt của nàng để cho nàng ngủ tiếp, thì thuốc mới chóng linh nghiệm.
Thấy Tiểu Thanh đã ngủ say, mọi người mới đi ra bên ngoài, vừa đi Tiểu Hồng vừa khẽ hỏi Vân Đình rằng :
- Liễu lão then bối chỉ cho Thanh Tỷ của tiểu bối uống có hai viên Bảo Nguyên Đơn với hai giọt Ích Nguyên Nhũ, như vậy đã đủ rồi ư?
Vân Đình vừa cười vừa đáp :
- Đủ rồi, đủ rồi! Cũng giờ này ngày mai lão phu cam đoan giao trả Tiểu Thanh tỷ tỷ rất khỏe mạnh cho cô nương luôn.
Tiểu Hồng nói tiếp :
- Xem như vậy vết thương của Thanh tỷ còn nặng hơn của Thôi lão tiền bối nhiều, mà Thôi lão tiền bối còn uống tới ba viên linh đơn với ba giọt Ích Nguyên Nhũ đấy.
Vân Đình liếc mắt nhìn Sở Sở, rồi thất cười nói :
- Đó là do chủ nhân của cô nương nóng lòng cứu chữa và chưa rõ công dụng của hai thứ linh dược, mới hên cho Thôi lão bà như vậy. Thực là bà ta nhân họa đắc phúc có khác, bỗng tự dưng được tăng thêm rất nhiều công lực.
Sở Sở nghe nói, vội hỏi Vân Đình:.
- Liễu lão tiền bối, Ích Nguyên Nhũ có tất cả mười giọt, vì cứu chữa cho Thôi lão tiền bối với Thanh nhi đã dùng mất một nửa, còn lại năm giọt ấy xin tặng lão tiền bối.
Vân Đình xua tay đáp :
- Không phải lão làm bộ làm phách đâu. Sự thực thì thầy lang nào trông thấy linh dược hãn hữu chả muốn giữ lấy để đề phòng cứu chứa bệnh nhân? Nhưng cô nương định tặng cả năm giọt như vậy lão không dám nhận đâu.
Đảo ngược đôi ngươi một vòng, Sở Sở hỏi tiếp :
- Hay là tiểu bối tặng ba viên Bảo Nguyên Đơn với hai giọt Ích Nguyên Nhũ cho lão tiền bối nhé?
Vân Đình gật đầu đáp :
- Lão xin thay mặt bệnh nhân vị lai cám ơn Lệnh Hồ cô nương trước.
Sở Sở vội lấy ba viên linh đơn với hai giọt linh nhũ ra đưa cho Vân Đình.

Sáng ngày hôm sau Tiểu Thanh đã tỉnh táo rồi, chỉ bộ mặt hơi gầy một chút thôi.
Tiểu Hồng thấy Tiểu Thanh đã đi lại như người thường rồi, liền nói với Vân Đình rằng :
- Lão tiền bối, Thanh tỷ đã lành mạnh rồi, xin lão tiền bối viết thư cho Lãnh Trúc tiên sinh lão tiền bối đi Vân Đình biết thầy trò Sở Sở đang nóng lòng đi Bắc Nhạc, nên dùng danh nghĩa của Thái Sơn song tuyệt với Tung Sơn tam hữu viết lá thư mời Lãnh Trúc tiên sinh đến Tết Thanh Minh sang năm cùng đi Bạch Long Đôi để cùng trừ tà vệ đạo.
Ba thầy trò Sở Sở cầm lấy lá thư và cáo từ Vân Đình với Sử Phác đi Bắc Nhạc ngay.
Trong khi đi đường, Tiểu Thanh kể hết chuyện của mình cho Sở Sở hay. Vì thấy Tiểu Thanh đi khắp đây đó tìm kiếm Mộ Quang rất vất vả, lại còn bị thương nặng như vậy Sở Sở không tiện trách mắng ngay, mà chỉ mỉm cười nói :
- Mọi khi Thanh nhi thận trọng hơn Hồng nhi nhiều, tại sao khi gặp Tố Mai một kình địch lợi hại như thế mà lại thiếu bình tĩnh như vậy?
Mặt đỏ bừng Tiểu Thanh cúi đầu xuống không dám nói gì.
Sở Sở nói tiếp :
- Theo sự ước đoán của cô nương thì công lực của Thanh nhi còn kém Hách Liên Anh trên ba thành.
Tiểu Thanh bẽn lẽn đáp :
- Cô nương ước đoán rất đúng.
Sở Sở vẫn ôn tồn nói tiếp :
- Thanh nhi thử nghĩ xem, con dùng Cuồng Phong cửu thức của cô nương đã dọa nạt được Liên Anh, khiến y thị phải e dè không dám dở hết hơi hết sức ra đấu với con, vì thế con mới đấu được với y thị hàng trăm hiệp mà không bị thua là thế.
Còn Tố Mai thấy con chống đỡ nổi trăm hiệp cua Liên Anh, không dám coi thường, nên y thị vừa ra tay đã giở toàn lực ra tấn công.
Tiểu Thanh càng hổ thẹn thêm cúi đầu xuống đáp :
- Không hiểu tại sao, lúc ấy Thanh nhi lại hồ đồ đến như thế? Không những không nghĩ tới điểm đó, trái lại Thanh nhi còn tưởng lầm tài ba của Liên Anh chỉ có thế thôi, nên đối với Tố Mai mới hơi coi thường một chút.
Sở Sở vừa cười vừa nói tiếp :
- Có lẽ vì số của Thanh nhi phải bị tai kiếp ấy, nên lúc bấy giờ đầu óc mới hồ đồ như vậy. Bây giờ con thử nghĩ xem, nếu đấu với Tố Mai thì con phải sử dụng phương pháp gì?

Tiểu Thanh vừa cười vừa đáp :
- Phái sử dụng Đao La Vô Tượng Thân Pháp của cô nương truyền thụ cho, chuyên môn dùng để chống cường địch mà cầm cự với Tố Mai, rồi tùy cơ ứng biến dùng Cuồng Phong cửu thức để phản công.
Sở Sở gật đầu :
- Nếu lúc bấy giờ Thanh nhi biết dùng cách đối phó, thì dù Tế Mai có công lực cao siêu hơn thế nữa, trong sáu bảy mươi hiệp cũng không làm gì nổi con. Như vậy, con còn thoát khỏi được trận kỳ tai họa cũng không biết chừng.
Nói tới đó, nàng đưa mắt nhìn Tiểu Hồng trầm giọng nói tiếp :
- Hồng nhi, không phải cô nương truy cứu việc cũ đâu. Đây chỉ là kiểm thảo qua loa để làm bài học sau này đấy thôi. Con để ý nghe và phải nhớ cho kỹ để lần sau biết được mà thi hành như vậy.
Tiểu Hồng chẩu môi làm nũng đáp :
- Cô nương thiên vị lắm, Thanh tỷ đã làm lầm việc như vậy, cô nương lại không khiển trách Thanh tỷ trái lại chỉ nói Hồng nhi thôi.
Thấy thái độ của Tiểu Hồng như đứa con nít làm nũng vậy, Sở Sở với Tiểu Thanh không sao nhịn được đều phì cười ngay.
Tiểu Thanh sực nghĩ tới mình đi Hằng Sơn không gặp Lãnh Trúc tiên sinh với Mộ Quang, bèn nói với Sở Sở rằng :
- Cô nương, trước khi đi Tung Sơn, Tiểu Thanh đã đi Bắc Nhạc Hằng Sơn rồi.
Nhưng khi Thanh nhi lên tới đó, không những không thấy Nghiêm tướng công đâu mà cả Trà lão tiền bối cũng không có mặt tại đó nốt.
Tiểu Hồng mỉm cười xen lời :
- Thanh tỷ, cô nương đã tính toán mọi việc rất chu đáo rồi, nên nhận thấy Nghiêm tướng công đã bị Trà lão tiền bối tìm thấy mà dẫn đi, chứ không phải mất tích một cách thần bí đâu. Cho nên gần đây Thanh tỷ lên Hằng Sơn thì vừa gặp lúc Trà lão tiền bối đi Băng Hồn cốc. Vì vậy Thanh tỷ mới không gặp người nào là thế.
Tiểu Thanh nhận thấy Tiểu Hồng nói như vậy rất có lý nên không nói năng gì nữa. Thế rồi ba thầy trò tiếp tục đi về phía Bắc Nhạc.
Khi tới Hằng Sơn, Tiểu Hồng liền hỏi Sở Sở rằng :
- Thưa cô nương, chúng ta có nên theo kế hoạch ấn định mà hành sự không?
Sở Sở mỉm cười gật đầu. Tiểu Thanh ngạc nhiên hỏi :
- Cô nương với Hồng muội đã định sẵn được kế gì thế?
Sở Sở vừa cười vừa đáp :
- Vì tính nết của Trà lão tiền bối khó đo lường lắm, chỉ e khi gặp ông ta vừa lúc ông ta đang bực mình làm cho thầy trò mình mất mặt, như

vậy làm sao mà gặp được Nghiêm tướng công. Vì thế cô nương mới quyết định chia thành hai nhóm người lên Lãnh Trúc Bình, để cho hai chị em con lên điều tra giọng nói của Trà lão tiền bối trước, rồi sẽ tùy cơ ứng biến sau, chờ tới lúc nào thích đáng, thì cô nương mới vào yết kiến lão tiền bối ấy.
Tiểu Thanh gật đầu đỡ lời :
- Phương pháp này rất hay. Nếu vậy mời cô nương hãy đợi chờ ở trong rừng thông, để chị em Thanh nhi lên trên Lãnh Trúc Bình trước.
Sở Sở lại dặn bảo hai người rằng :
- Hai con phải cẩn thận mới được!.
Nói xong nàng lẻn ngay vào trong rừng thông để đợi chờ.
Tiểu Thanh với Tiểu Hồng giở hết tốc lực khinh công ra tiến thẳng lên Lãnh Trúc Bình.
Chỉ nghe thấy cái tên Lãnh Trúc Bình, người ta cũng biết đó là một bãi đá rộng, trên đó mọc những cây Thủy Trúc, nhưng Tiểu Thanh với Tiểu Hồng xuyên qua một khu rừng trúc, thì đã tới Lãnh Trúc Bình, chỉ thấy ngoài rừng trúc ở trước mặt, có treo một tâm bảng thực lớn, trên đề những chữ như sau :
“Lãnh Trúc chủ nhân tạ tuyệt ngoại khách (Tất cả giang hồ trên võ lâm xin đừng tiến vào trong rừng)”
Tiểu Thanh trông thấy tấm bảng ấy, đã cau mày lại, nhưng Tiểu Hồng làm như không trông thấy gì, cứ giắt tay Tiểu Thanh tiến thẳng vào bên trong rừng trúc.
Tiểu Thanh thấy thế mỉm cười hỏi :
- Hồng muội không trông thấy tấm bảng treo ở ngoài rừng hay sao? Chủ nhân của Lãnh Trúc Bình tạ tuyệt khách ngoài, không hoan nghênh...
Nàng chưa nói dứt, Tiểu Hồng đã cười khẩy luôn mồm và lớn tiếng đáp :
- Tiểu muội không tin Lãnh Trúc Bình này lại có chủ nhân. Nơi đây là của ông ta đã tốn kém mua được hay là cũng như Trần Bát lão tổ xưa kia đánh một ván cờ mà thắng được Bắc Nhạc Hằng Sơn.
Tiểu Thanh biết Tiểu Hồng nói như thế là cốt ý muốn khiêu khích với Lãnh Trúc tiên sinh, nên nàng mỉm cười nói tiếp :
- Hồng muội không được vô lễ như thế. Địa thế của Lãnh Trúc Bình này u tuyệt như vậy, chắc chủ nhân của nơi đây phải là một kỳ khách tuyệt đời chứ không sao...
Nàng vừa nói tới đó, trong rừng đã có giọng nói lạnh lùng nói vọng ra rằng :
- Trẻ con vô tri có khác, tuy lão phu chưa có thể gọi là tuyệt vời kỳ

thánh, nhưng hai người tưởng muốn xuyên qua được khu rừng trúc này dễ dàng lắm phải không?
Tiểu Hồng mỉm cười đáp :
- Khu rừng trúc nho nhỏ này thì có gì là lạ lùng, giỏi lắm trong đó có Bát Quái Cửu Cung trận pháp là cùng. Những trận pháp này chưa chắc đã làm khó dễ nổi chị em chúng tôi.
Vừa nói nàng vừa thủng thẳng đi vào trong rừng trúc có trận pháp rất huyền ảo do chủ nhân khổ công bố trí nên.
Sở Sở là người học hỏi rất rộng, bất cứ thiên văn địa lý, kinh sử văn học, nàng đều có mức độ rất cao. Xưa nay nàng rất cưng hai nữ tỳ Thanh, Hồng này, cho nên lúc nhàn rỗi vẫn dạy cả văn võ hai môn cho hai nữ tỳ. Vì vậy Tiểu Thanh với Tiểu Hồng, ngoài võ công khá cao siêu ra, lại còn học hỏi được mấy thành cầm, kỳ, thi, họa, đờn địch, ca, phú và cả binh học, trận pháp vân vân nữa.
Tiểu Hồng biết rõ người vừa lên tiếng nơi đó chính là Lãnh Trúc tiên sinh Trà Nhất Minh. Nhưng nàng vẫn cố làm như không hay biết, mà kêu "Ối chà" một tiếng, cười khúc khích nói với Tiểu Thanh rằng :
- Thanh tỷ, thảo nào người tự nhận chủ nhân của Lãnh Trúc Bình này ăn nói ngông cuồng như thế. Quả thực trận pháp bố trí trong rừng quá cao minh, chứ không phải là trận pháp thông thường mà chúng ta vẫn thấy.
Nàng nói vừa dứt, trong rừng trúc lại có mấy tiếng cười khẩy vọng ra.
Tiểu Hồng lớn tiếng nói tiếp :
- Chủ nhân Lãnh Trúc Bình chớ nên đắc trí như thế vội, để tôi xem kỹ lại, hoặc giả tôi có thể nhận ra được trận pháp này cũng chưa chừng.
Người trong rừng đáp :
- Con nhỏ đừng có nằm mơ như thế nữa. Nếu hai người nhận ra được trận pháp của lão phu bố trí, thì lão phu sẽ tặng cho mỗi người một khúc Âm Trầm bảo trúc.
Tiểu Hồng lại cười khanh khách nói với Tiểu Thanh tiếp :
- Thanh tỷ nghe thấy chưa, chúng ta đến du ngoạn Bắc Nhạc này đã có thu hoạch rồi đây. Nghe nói Âm Trầm bảo trúc là một vật báu của nhân gian không sợ lửa mà cũng không sợ gì đao kiếm chém gãy, nếu dùng làm khí giới cũng sắc bén không kém gì đao kiếm, hay bút côn, thực linh diệu lắm.
Tiểu Thanh vội đỡ lời :
- Hồng muội chớ nên mừng rỡ như thế vội. Trận pháp này rất huyền ảo khó biết. Nó giống như Càn Khôn Lục Hợp trận, lại giống như Giới Tử Vi Trần trận, lại còn giống Lưỡng Nghi Tứ Tượng Đa Nguyên trận...

Nàng chưa nói dứt, thì người ở trong rừng hình như kinh ngạc đã khẽ buột miệng kêu “Ủa” một tiếng.
Tiêu Hồng đã sớm nhận ra được trận pháp đó là trận pháp gì rồi, sở dĩ nàng cố ý vấn đáp với Tiểu Thanh như thế là để tỏ ra mình uyên bác đó thôi.
Lúc này nàng nghe thấy Tiểu Thanh nói đến Lưỡng Nghi Tứ Tượng Đa Nguyên trận, liền nũng nịu và đỡ lời :
- Thanh tỷ đừng có đoán nữa, tiểu muội đã nhận được trận pháp của khu rừng trúc này rồi, chính là Lưỡng Nghi Tứ Tượng Đa Nguyên trận đấy.
Tiểu Thanh cố ý nói tiếp :
- Hồng muội đã nhận định kỹ chưa?
Tiểu Hồng đáp :
- Nhất định là phải đúng rồi. Chị em chúng ta cứ theo Âm Dương diệu lý của Thái Cực Lưỡng Nghi thông hành trận pháp, tiến thẳng vào Lãnh Trúc Bình để xin chủ nhân của Lãnh Trúc Bình là một vị khá kiêu ngạo và cũng khá khẳng khái lấy hai mẩu Âm Trầm bảo trúc đã.
Tiểu Thanh thất cười đỡ lời :
- Hồng muội chớ nên quấy nhiễu như thế. Chúng ta không quen biết chủ nhân của Lãnh Trúc Bình này bao giờ, sao tiện hỏi người ta lấy bảo vật như thế?
Tiểu Hồng vừa cười vừa đáp :
- Sao lại không lấy? Lời nói của trượng phu bốn ngựa cũng không sao bì kịp, nhân vật của võ lâm đã hứa hẹn với ai là không bao giờ nuốt lời hứa hết. Có khi nào chủ nhân của Lãnh Trúc Bình này lại không chịu cho vật báu ấy cho chị em chúng ta?
Người trong rừng nghe tới đó, liền gượng cười xen lời nói :
- Hai con nhỏ cứ yên tâm, Âm Trần bảo trúc lúc nào cũng có sẵn, hai người cứ vào bên trong mà lấy đi.
- Xin tuân lệnh, Thanh tỷ chúng ta đi vào trong rừng đi.
Thế rồi hai nàng Thanh, Hồng căn cứ vào điệu lý của Lưỡng Nghi Tứ Tượng Đa Nguyên trận mà tiến thẳng vào trong Lãnh Trúc Bình.
Lãnh Trúc Bình là một bãi đá rộng chừng mấy mẫu, trên bãi đá chỉ có mấy căn nhà lá với mấy cái thác nước ở trên sườn núi đổ xuống thôi. Ngoài ra chung quanh bãi đá còn có trồng hàng vạn cây Thủy Trúc. Bên phía Đông của bãi đá chỗ gần rừng trúc, có một cây thông cổ thụ, dưới gốc cây có bầy bàn đá, ghế đá. Một văn sĩ trông như một vị thần tiên đang ngồi ở cạnh bàn.
Tiểu Thanh, Tiểu Hồng biết văn sĩ ấy chính là chủ nhân của Lãnh

Trúc Bình và cũng là Lãnh Trúc tiên sinh Trà Nhất Minh, ân sư của Nghiêm Mộ Quang, tôn chủ của phái Bắc Nhạc.
Theo tuổi tác của Lãnh Trúc tiên sinh, thì lúc đó ông ta phải trên sáu mươi và đã gần bảy mươi, nhưng lúc bấy giờ trông mặt ông ta lại chỉ như người trung niên tuổi trạc bốn mươi thôi. Nếu người không biết rõ lai lịch, thế nào cũng tưởng Lãnh Trúc tiên sinh Trà Nhất Minh với Nghiêm Mộ Quang là hai anh em chớ không phải là hai thầy trò.
Tiểu Hồng giả bộ không biết thân phận của đối phương, thủng thẳng đi tới nũng nịu cười và hỏi :
- Ngài có phải là chủ nhân của Lãnh Trúc Bình đấy không?
Lãnh Trúc tiên sinh thấy Tiểu Thanh, Tiểu Hồng đều có phong hoa thần thái hơn người, cho nên cũng phải để ý nhìn mấy lượt, rồi mới gật đầu đáp :
- Lão phu nhận thấy chính lão phu là chủ nhân của Lãnh Trúc Bình. Còn hai người cảm thấy không phục phải không?
Tiểu Hồng tủm tỉm cười đáp :
- Chưa tới Lãnh Trúc Bình quả tình cảm thấy có chút không phục, nhưng khi vào tới Lãnh Trúc Bình thì ý nghĩ không phục đó đã nhạt và tiêu tan mất rồi.
Lãnh Trúc tiên sinh có vẻ thắc mắc, vội hỏi lại :
- Sao lại thế?
Tiểu Hồng chỉ tay vào hàng vạn cây trúc trồng ở bốn chung quanh vừa cười vừa đáp :
- Tôi không phải là kẻ mù, mà cũng phải là ngốc tử. Hàng vạn cây trúc mọc ở quanh Lãnh Trúc Bình một nửa là nó tự mọc, một nửa thì do nhân công trồng nên. Phần nửa mọc thiên nhiên tôi không nói làm chi. Còn một nửa của nhân công, tất nhiên là do đích tay ngài trồng rồi. Lại có thêm mấy căn nhà lá cùng hoa cây cỏ đá, bố trí một cách rất u nhã đặc biệt. Trong rừng lại bầy Lưỡng Nghi Tứ Tượng Đại Nguyên trận càng tốn nhiều công phu thêm. Cho nên chị em chúng tôi mới xóa bỏ ý nghĩ không phục ấy đi. Nhận thấy ngài đã có công trồng trọt thì phải có thu hoạch như vậy dù ngài có tự nhận là chủ nhân của Lãnh Trúc Bình này, như thế cũng không phải là quá đáng.
Nhất Minh nghe thấy Tiểu Hồng nói như vậy lắc đầu gượng cười.
Đảo ngược đôi ngươi một vòng Tiểu Hồng vừa cười vừa hỏi tiếp :
- Thưa ngài, trận pháp bầy ở trong rừng trúc đó có phải là Lưỡng Nghi Tứ Tượng Đa Nguyên trận pháp đấy không?
- Cô nương đoán rất đúng.
Tiểu Hồng giơ chiếc tay ngọc nho nhỏ ra, vừa cười vừa hỏi tiếp :
- Ngài đã cho là chúng tôi đoán đúng, thì ngài phải giữ theo lời đã

hứa, ban cho chúng tôi hai mẩu Âm Trầm bảo trúc chứ?
Nhất Minh chỉ tay vào một cây trúc cao một cách đặc biệt ở trong rừng trúc mà đáp :
- Âm Trầm bảo trúc chả ở chỗ kia là gì, hai người có thể tự ra mà lấy đi.
Tiểu Hồng nhìn theo về phía dó, thấy cây trúc ấy lớn khác thường, tuy cao hơn sáu trượng, trông chỉ như thứ trúc thường thôi. Cho nên nhìn xem, nàng có vẻ hồ nghi không hiểu Lãnh Trúc tiên sinh bảo mình tự đi lấy như thế có ý nghĩa gì?
Tiểu Hồng đang hồ nghi, thì Tiểu Thanh đã cười và nói với Nhất Minh rằng :
- Chủ nhân Lãnh Trúc Bình thông minh thực. Hai đoạn Âm Trầm bảo trúc cắm lên trên một cây trúc thường. Quả thực là giấu một cách rất huyền diệu, trừ phi người nào biết rõ nguyên nhân, hay là được ngài cho hay chứ không thì ai cũng tưởng đó chỉ là hai mẩu trúc thường thôi, chứ không ai để ý tới cả.
Nàng vừa nói xong, đã phi nhân lên trên cao bốn trượng, dùng hai bàn tay đè trống không một cái, người lại phi lên trên cao, tới chỗ ngang với đầu cây trúc, nàng mới chìa tay ra nhẹ nhàng lấy hai mẩu trúc, rồi lượn một vòng, co chân lại đạp ra tuột cái, trông không khác gì phượng hoàng bay lượn, dáng điệu đẹp tuyệt, khi xuống tới mặt đất lại đứng về chỗ cũ không sai một ly một tý nào.
Tiểu Thanh biểu diễn khinh công đã giở toàn lực ra thi thố, tất nhiên thân pháp của nàng phải rất kinh người, khiến Lãnh Trúc tiên sinh cũng phải ngẩn ra.
Tiểu Hồng cười khanh khách nói tiếp :
- Vị chủ nhân của Lãnh Trúc Bình này hình như có vẻ kiêu ngạo lắm, sao lại cứ nhìn chị em chúng tôi như thế? Chẳng lẽ môn khinh công Chư Thiên Hoa Vũ Tán Trần Hoàn của Thanh tỷ tôi quá tầm thường hay sao?
Mặt đã bớt vẻ lạnh lùng, Nhất Minh mỉm cười gật đầu đáp :
- Hai người có công lực như vậy lão phu có tặng cho hai mẩu Âm Trầm bảo trúc cũng không đến nỗi tặng cho người một cách oan uổng.
Nói xong ông ta liếc nhìn Tiểu Thanh với Tiểu Hồng và thủng thẳng nói tiếp :
- Hai người còn nhỏ ít tuổi như vậy, võ công cao siêu như thế, chả hay là môn hạ của phái nào?
Tiểu Thanh với Tiểu Hồng thấy ông ta hỏi như vậy đều kinh ngạc, vì hai nàng biết Lãnh Trúc tiên sinh tuy không bước chân ra ngoài giang

hồ giao thiệp với ai, có lẽ chưa biết tên của chủ nhân mình là Xà Khiết mỹ nhân với tên tuổi của chị em mình. Nhưng thể nào Mộ Quang chả nói cho sư phụ hay những tình hình đã xảy ra ở trên giang hồ vào hồi gần đây?
Nhất là hai người một mặc áo xanh, một mặc áo đỏ, tuổi tác và mặt mũi cứ để nguyên như vậy chứ không hề hóa trang hay giấu diếm, thì có khác gì là đã treo hai cái nhãn hiệu lên trước ngực để tự giới thiệu hay sao?
Nên đáng lẽ Nhất Minh vừa trông thấy đã biết rõ chị em mình là ai rồi, tại sao ông ta lại còn hỏi lai lịch như thế?
Tiểu Hồng rất hồ nghi, đưa mắt liếc nhìn Tiểu Thanh rồi mới mỉm cười trả lời Nhất Minh rằng :
- Chúng tôi không thuộc Võ Đang, không thuộc Thiếu Lâm, không thuộc La Phù, không thuộc Tuyết Sơn càng không phải là người của bất cứ một nhạc nào của Ngũ Nhạc. Cho nên có thể nói là chúng tôi không có tôn phái nào hết.
Nhất Minh vì thấy hai thiếu nữ đẹp tuyệt mà lại rất tinh khôn, cho nên mới hỏi như vậy, nay thấy Tiểu Hồng trả lời như thế, ông ta cũng cảm thấy hơi ngạc nhiên, nên lại tủm tỉm cười hỏi tiếp :
- Hai người tuy không có tôn phải, nhưng chẳng lẽ lại không có tên họ hay sao?
Tiểu Hồng vội đáp :
- Quý hồ là người, ai cũng đều có tên họ. Tôi là Tạ Tiểu Hồng, còn Thanh tỷ tôi đây là Nhiếp Tiểu Thanh.
Nàng vừa nói vừa đưa mắt nhìn Nhất Minh, để xem thần sắc của ông ta có thay đổi gì không? Ngờ đâu ông ta nghe thấy Tiểu Hồng trả lời như vậy, mặt không lộ vẻ kinh ngạc gì hết, mà vẫn thủng thẳng nói tiếp :
- Với công lực của hai người, thì lẽ ra ở trong võ lâm phải có tên tuổi, nhưng vì có lẽ lão phu đã lâu không để ý đến thế sự nên ngày hôm nay lần đầu tiên mới nghe thấy hai cái tên Nhiếp Tiểu Thanh và Tạ Tiểu Hồng.
Để ý nhìn thái độ và thần sắc của Lãnh Trúc tiên sinh, Tiểu Hồng thấy ông ta có vẻ nói thực, chứ không có tý gì là khách sáo cả, nên nàng càng hoài nghi thêm, liền nghĩ bụng :
- "Chả lẽ Nghiêm Mộ Quang không phải bị sư phụ bắt về chăng? Bằng không chàng sao lại không nói rõ tao ngộ của mình cho sư phụ hay"?
Chờ Nhất Minh nói xong, Tiểu Hồng lại hỏi tiếp :
- Vì lấy hai cành Âm Trầm bảo trúc, Thanh tỷ tôi đã biểu diễn khinh

công để cho ngài xem rồi, còn Tiểu Hồng tôi đã giở tài ba gì ra đâu, sao ngài lại biết võ công tôi luyện tới mức độ nào? Và làm sao ngài lại biết tôi có chút tên tuổi ở trong võ lâm như thế?
Nhất Minh vừa cười vừa đáp :
- Nhiếp Tiểu Thanh đã có công lực cao siêu như thế, thì Tạ Tiểu Hồng có kém đến đâu cũng không thể nào kém Tiểu Thanh mấy. Hơn nữa, nếu người không có kiến thức cao siêu thì làm sao biết được trận pháp của lão phu bố trí ở trong rừng trúc lại là Lưỡng Nghi Tứ Tượng Đa Nguyên trận cơ chứ?
Tiểu Hồng kêu "Ủa" một tiếng và đỡ lời :
- Ngài phân tách sự việc cao minh thực!
Nhất Minh vừa cười vừa đáp :
- Câu chuyện nho nhỏ như thế này, có khó ước đoán gì đâu?
Trợn to đôi mắt lên, Tiểu Hồng nói tiếp :
- Ngài hãy đừng tự kiêu như thế vội, để tôi hỏi thử ngài một vài vấn đề đã.
Nhất Minh cau mày lại hỏi :
- Ngươi muốn hỏi lão phu việc gì thế? Là thiên văn địa lý hay chư tử bách gia? Là đàn, địch hay cầm kỳ thi họa?
Không chờ đợi ông ta nói dứt, Tiểu Hồng đã vội cướp lời :
- Không phải, không phải tôi không dám thử thách nhưng trò nghề của tao nhân mặc khách ấy...
- Có phải ngươi muốn thử thách quyền chưởng, ám khí, chân khí nội lực và cung tên đao mã phải không?
Vẫn xua tay Tiểu Hồng đáp :
- Người lại đoán sai rồi. Vì tôi thấy người rất tinh xảo về môn phân tách, nên để cho người phân tách một việc.
Nhất Minh lại hỏi tiếp :
- Việc gì thế? Cô nương cứ nói ra cho lão phu nghe xem?
Tiểu Hồng chỉ Tiểu Thanh và nói tiếp :
- Người thử phân tách xem chị em chúng tôi đến đây ngẫu nhiên du ngoạn Hằng Sơn, hay là đặc biệt tới Bắc Nhạc này?
Nhất Minh trầm ngâm giây lát rồi đáp :
- Hai người không phải đến đây du sơn, mà hình như là có việc gì tới đây thì phải?
Tiểu Hồng vừa cười vừa đỡ lời :
- Cụ giỏi lắm! Lần này cụ đoán đúng đấy. Nhưng tôi vẫn còn có chuyện khác để cụ đoán thêm. Cụ thử đoán xem chị em chúng tôi lên Bắc Nhạc này làm gì?
Nhất Minh lắc đầu gượng cười đáp :

- Phạm vi của vấn đề này lớn rộng quá, làm sao mà phân tách nổi? Nhưng đại khái mà nói, thì hai cô nương lên đây là để tìm kiếm người.
Tiểu Hồng nũng nịu cười và đỡ lời :
- Cụ nói đúng đấy. Chị em chúng tôi lên Bắc Nhạc này quả thực là để tìm kiếm người. Nhưng là tìm kiếm một tên đại hồ đồ chỉ biết đạo danh và dối đời thôi.
Thấy Tiểu Hồng tinh quái một cách đáng yêu, Nhất Minh mỉm cười hỏi tiếp :
- Tên đại hồ đồ mà cô nương định tìm kiếm đó là ai thế?
Tiểu Hồng vừa cười vừa đáp :
- Vì không tìm thấy người nên chúng tôi đang muốn thỉnh giáo cụ. Vì người đại hồ đồ ấy có chút liên quan tới cụ.
Nhất Minh ngạc nhiên hỏi :
- Có chút liên quan với lão phu ư?
Làm ra vẻ nghiêm nghị, Tiểu Hồng gật đầu đáp :
- Về ngoại hiệu, thì người đó với cụ hơi giống nhau. Tôi chắc cụ thế nào cũng phải biết người đại hồ đồ ấy. Vì cụ là chủ nhân của Lãnh Trúc Bình mà ngoại hiệu của người đó lại là Lãnh Trúc tiên sinh Trà Nhất Minh.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 16
Ngờ giả ngờ thực

Thoạt tiên Tiểu Thanh cứ tưởng Tiểu Hồng nói người đại hồ đồ đó là Nghiêm Mộ Quang, nay thấy nàng ta nói như thế, cũng phải ngạc nhiên vô cùng.
Như vậy có khác gì trỏ hòa thượng mà chửi giặc sói đầu? Nàng ta làm như thế này, thế nào cũng bị ông ta nổi giận mà xảy ra trận kịch chiến.
Tiểu Thanh rất lo âu, nhưng Nhất Minh lại giống như thằng câm ngậm bồ hòn, đành chịu đắng mà không sao nói nên lời được. Vì Tiểu Hồng quá khôn khéo, và lời nói lại rất tinh diệu, nàng không hỏi thăm tên họ của Nhất Minh trước, mà lại có ý bảo chủ nhân Lãnh Trúc Bình thế nào cũng quen biết Lãnh Trúc tiên sinh Trà Nhất Minh và còn chửi đồng lãnh Trúc tiên sinh là người hồ đồ.
Dưới hoàn cảnh ấy, quả thực Nhất Minh không dám nhận mình là

Lãnh Trúc tiên sinh người đại hồ đồ mà chỉ đành nuốt đắng cay thầm thôi. Đồng thời, vì giữ sĩ diện mà ông ta phải tủm tỉm cười gật đầu đáp :
- Cô nương đoán đúng đấy, quả thực lão phu có quen biết vị Lãnh Trúc tiên sinh ấy thực. Nhưng trước khi lão phu chỉ điểm cho cô nương gặp y, thì cô nương phải cho lão phu biết tại sao y lại bi cô nương gọi là người đại hồ đồ như thế?
Tiểu Tỉnh nghe tới đây mới bớt lo, nhưng nàng cũng rất kính phục về tính tốt nhịn của ông ta.
Tiểu Hồng là một con nhỏ rất khôn ngoan tinh quái, nàng biết bề ngoài của Lãnh Trúc tiên sinh tuy rất bình hòa, nhưng trong bụng thế nào cũng tức giận lắm, nên nàng nghe thấy ông ta hỏi như vậy liền thở dài một tiếng rồi đáp :
- Sự thực, Lãnh Trúc tiên sinh Trà Nhất Minh là một vị đại hiệp cái thế, có võ công kỳ tuyệt, nhưng chỉ vì làm lầm một việc, nên từ một vị đại hiệp cái thế đã biến thành người đại hồ đồ, cho nên chị em chúng tôi đến đây để khuyên ông ta sửa đổi lại, từ một người đại hồ đồ lại trở thành đại hiệp cái thế như xưa. Cụ là bạn của ông ta, thì phải nên giúp chúng tôi một tay mới phải.
Lúc này Tiểu Thanh mới biết Tiểu Hồng nói vòng quanh như thế này thì Nhất Minh thế nào cũng bị sa vào tròng của nàng ta, nên nàng phải ngợi khen Tiểu Hồng là thông minh, khôn ngoan và có can đảm. Nhất Minh bị người ta nói nhục thẳng vào mặt như vậy, thực là có nỗi thống khổ mà không sao nói nên lời được. Ông ta tức giận khôn tả, thì bỗng nghe Tiểu Hồng tâng bốc mình mấy câu lửa giận lại nguôi xuống ngay, nên ông ta gượng cười hỏi lại :
- Không hiểu Nhất Minh đã làm lầm việc gì? Tạ cô nương thử nói ra cho lão phu nghe xem, thế nào lão phu cũng giúp cô nương khuyên y sửa đổi.
Thấy ông ta nói như vậy, Tiểu Hồng cười thầm, giả bộ cau mày lại nghĩ ngợi, rồi hỏi Nhất Minh tiếp :
- Cụ có biết Lãnh Trúc tiên sinh có một người đồ đệ họ Nghiêm ngoại hiệu là cái gì... Ngọc Địch...
Không sao nhịn được, Nhất Minh vội đỡ lời :
- Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ.
Tiêu Hồng cười nũng nịu và tiếp :
- Phải đấy! Đúng rồi! Chỉ vì tiểu tử Nghiêm Mộ Quang chả ra gì đã làm cho sự phụ của y đang là đại hiệp cái thế mà biến thành đại hồ đồ.
Nhất Minh ngạc nhiên hỏi :

- Mộ Quang đã làm việc gì bậy thế?
Tiểu Hồng lắc đầu đáp :
- Y không làm việc bậy bạ gì hết. Bảy chữ Ngọc Đinh Kim Cung Thần Kiếm Thủ ở trong đám các nhân vật tên tuổi của võ lâm đương thời, thì có thể nói là vẫn còn kêu vang lắm.
Nhất Minh thắc mắc không hiểu, hỏi tiếp :
- Mộ Quang đã có tiếng tăm tốt như vậy, sao y lại làm cho sư phụ của y biến thành đại hồ đồ như thế?
Tiểu Hồng vừa cười vừa đáp :
- Chuyện này do hai nguyên nhân.
Nhất Minh vừa vừa cười vừa đỡ lời :
- Lão phu suốt ngày ở trong rừng này, không hạ sơn bao giờ lên không hay biết gì cả. Cô nương hãy nói rõ cho lão phu biết rõ chuyện ấy đi.
Tiểu Hồng cầm cây Âm Trầm bảo trúc, vừa múa tít vừa thủng thẳng nói :
- Điều thứ nhất, tiếng tăm của Mộ Quang đã có đó chỉ là hư danh mà thôi. Ba môn Ngọc địch, Kim Cung và Thần Kiếm của y nổi danh như thế mà chỉ đối phó được những nhân vật thường ở trên giang hồ thôi, chứ gặp cao thủ xuất kỳ, thì hãy còn kém hỏa hầu lắm. Bây giờ quần tà đang nổi lên lâm nguy, tai kiếp của võ làm sắp xảy ra đến nơi, nên thỉnh thoảng có những mà d đầu rất lợi hại xuất hiện. Võ công của đồ đệ chưa ra gì, mà sư phụ của y đã để cho y hành hiệp tứ hải rồi. Nhỡ có điều gì thất thế, có phải thanh oai của Bắc Nhạc sẽ mất hết không? Như vậy Lãnh Trúc tiên sinh chả là đại hồ đồ là gì
Nhất Minh gật đầu đáp :
- Lời phê về công lực của Nghiêm Mộ Quang mà Tạ cô nương vừa nói rất đúng. Nhưng cô nương đã trách lầm sư phụ của y rồi.
Tiểu Hồng làm ra vẻ ngơ ngác vội hỏi :
- Sao cụ lại bảo tôi trách lầm ông ta?
Nhất Minh thở dài đáp :
- Lão phu là bạn thâm giao lâu năm với sư phụ của y, cho nên biết rõ câu chuyện này lắm, có thể biện bạch hộ y được.
Suýt tý nữa thì Tiểu Thanh với Tiểu Hồng không nhịn được cười, nhưng vẫn phải cố làm ra vẻ đứng đắn để nghe Nhất Minh biện bạch hộ mình. Hình như nghĩ tới việc gì xưa kia, Nhất Minh bỗng lộ vẻ rầu rĩ thở dài và nói :
- Sư phụ của y, Trà Nhất Minh tấm lòng còn cao hơn trời. Bốn mươi năm trước đây ông ta rất tự phụ không coi các cao thủ của võ lâm đương thời vào đâu hết và cũng không chịu làm người thứ hai của võ

lâm.
Tiểu Thanh đứng cạnh gật đầu đỡ lời :
- Cụ nói đúng đấy. Những người có võ công luyện tới mức hỏa hầu tương đương thế nào cũng có ý nghĩ duy ngã độc tôn như thế.
Nhất Minh gượng cười, nói tiếp :
- Ngờ đâu đến năm bốn mươi tuổi thì Nhất Minh bị vấp hai lần khiến y mất hết hùng tâm.
Tiểu Hồng mỉm cười, hỏi tiếp :
- Y bị vấp ngã dưới tay ai?
Nhất Minh lắc đầu đáp :
- Đó là việc đau lòng của người ta, người ta không chịu nói thì lão phu làm sao biết được?
Tiểu Thanh với Tiểu Hồng nghe thấy Nhất Minh nói như vậy đều cười thầm.
Ngưng giây lát, hai mắt bỗng sáng ngời, Nhất Minh nói tiếp :
- Tuy hùng tâm của Nhất Minh đã lạnh hẳn, nhưng tráng khí của y vẫn còn.
Y cảm thấy tuy mình không thể nào trở nên được người số một của võ lâm, sao không ký thác kỳ vọng đó vào người của Mộ Quang, đồ đệ của y?
Tiểu Thanh gật đâu đỡ lời :
- Ai cũng vậy, nếu hùng tâm của mình mà không toại nguyện, thì chỉ có cách đó là để an ủi thôi.
Nhất Minh gượng cười nói tiếp :
- Hai vị cô nương thử nghĩ xem, Nhất Minh đã có ý niệm ấy, mà lại chỉ có một mình Mộ Quang là đồ đệ thôi, thì tất nhiên y phải hết sức dạy bảo và truyền thụ võ công cho Mộ Quang chứ?
Tiểu Hồng kêu “Ồ” một tiếng, cau mày lại xen lời nói :
- Cụ nói rất phải. Tuy Nhất Minh bị vấp ngã hai lần, nhưng dù sao cũng là một vị tôn sư và là người trong nhóm Ngũ Nhạc kỳ nhân của đương thời, cũng có thể gọi là đệ nhất cao thủ được. Sao y hết sức dạy bảo, vun đắp cho Nghiêm Mộ Quang mà tài ba của Mộ Quang lại chỉ thuộc hạng trung thượng như thế?
Nhất Minh thở dài đáp :
- Cho nên tôi bảo hai cô nương trách lầm Nhất Minh. Y trông Mộ Quang quá cao, tất nhiên khi dậy bảo phải hết sức nghiêm nhặt. Ngờ đâu Mộ Quang lại nóng lòng sốt ruột chưa thành công đã lẻn xuống Bắc Nhạc du hiệp bốn bể rồi.
Tiểu Hồng mới vỡ nhẽ, liền mỉm cười nói với Tiểu Thanh rằng :
- Thế ra Mộ Quang thưa được phép của sư phụ đã lẻn xuống dưới

núi thảo nào công lực của y tuy được truyền thụ rất cao, nhưng hỏa hầu hãy còn non nớt.
Nhất Minh đã biện bạch được nỗi oan uổng cho mình, lại mỉm cười nói với Tiểu Hồng tiếp :
- Bây giờ Tạ cô nương đã biết rõ câu chuyện đó rồi, thì phải biết Trà Nhất Minh không phải là người đại hồ đồ nữa chứ?
Tiểu Hồng bĩu môi, cười khẩy đáp :
- Theo sự nhận xét của tôi, Trà Nhất Mình vẫn là người đại hồ đồ.
Thấy Tiểu Hồng nói như vậy, Nhất Minh rất ngạc nhiên, sầm nét mặt lại một hồi, rồi mới lạnh lùng hỏi :
- Sao Tạ cô nương vẫn còn nói như thế?
Tiểu Hồng đáp :
- Vừa rồi tôi đã nói, Nghiêm Mộ Quang khiến sư phụ của y biến thành đại hồ đồ là có hai nguyên nhân. Vừa rồi cụ chỉ biện bạch cho Nhất Minh nguyên nhân thứ nhất thôi, còn nguyên nhân thứ hai nữa.
Bất đắc dĩ Nhất Minh phải cố nén lửa giận mà thúc dục :
- Nguyên nhân thứ hai là gì, cô nương nói đi?
Tiểu Hồng cố ý làm ra vẻ điêu ngoa, trợn ngược đôi lông mày liễu lên, cười khì một tiếng và đáp :
- Hà tất cụ phải có sắc mặt khó coi như thế. Phải cụ không thích nghe đấy không? Nếu vậy tôi không nói nữa.
Đường đường một phái tôn sư, võ công đã luyện tới mức thượng thừa, nay Nhất Minh bị Tiểu Hồng trêu ghẹo đến nỗi bực tức không sao nói nên lời được, đành gượng cười đáp :
- Cô nương cứ nói đi, lão phu có gì không vui đâu?
Tiểu Hồng lạnh lùng nói tiếp :
- Người trong võ lâm là phải chú trọng nhất là môn quy. Mộ Quang không được lệnh của sư phụ, lẻn trốn xuống núi như vậy đáng lẽ Nhất Minh phải đuổi y ra khỏi môn phái, đoạn tuyệt tình thầy trò mới đúng.
Nhất Minh nghe nói lắc đầu thở dài và đỡ lời :
- Nhất Minh với Mộ Quang tuy là thầy trò, nhưng không khác gì cha con.
Như vậy y làm sao đành lòng đuổi Mộ Quang khỏi cửa ngõ, đoạn tuyệt ân nghĩa bấy nhiêu năm.
Tiểu Hồng bĩu môi nói tiếp :
- Nếu không nỡ đuổi khỏi cửa thì phải nghĩ cách kiếm y về truyền lại tâm pháp thượng thừa, dậy bảo rất nghiêm để tạo cho y trở nên cao thủ thượng thừa mới phải.
Nhất Minh mới nguôi cái giận và mỉm cười nói tiếp :

- Sao cô nương lại biết Nhất Minh không làm đúng như thế?
Tiểu Hồng chỉ sợ vừa lên tới nơi đã hỏi thăm Mộ Quang ngay, thế nào cũng bị Lãnh Trúc tiên sinh khiển trách hay không thèm trả lời cho nên nàng nói vòng quanh như thế để lôi kéo Nhất Minh vào tròng.
Nay nàng thấy Lãnh Trúc tiên sinh đã bị vào tròng của mình thực, trong lòng mừng thầm, liền nũng nịu và nói tiếp :
- Theo chỗ tôi được biết, thì hình như Lãnh Trúc tiên sinh vẫn để mặc cho Mộ Quang đi khắp đây đó, chứ có chịu đi tìm kiếm về đâu?
Nhất Minh lắc đầu đáp :
- Theo chỗ lão phu biết thì không phải thế.
Tiểu Hồng hỏi lại :
- Cụ biết gì thử nói cho chị em tôi nghe xem?
Nhất Minh lộ vẻ mặt khác lạ, hai mắt tia ra hai luồng ánh sáng chói lọi và nói tiếp :
- Nhất Minh phát giác Mộ Quang lẻn đi du hiệp, liền đuổi theo tìm kiếm ngay.
Tiểu Thanh nghe tới đây có vẻ hoài nghi liền lên tiếng hỏi :
- Hình như những năm gần đây không nghe thấy ai nói đến Lãnh Trúc tiên sinh xuất hiện ở trên giang hồ.
Nhất Minh thở dài đáp :
- Đó là nỗi khổ tâm của y. Vì y không những theo dõi tung tích của Mộ Quang, mà lại còn điều tra hành vi của Mộ Quang như thế nào nữa, cho nên y đã cải trang thay tên đổi họ để tránh cho người ta khỏi biết Lãnh Trúc tiên sinh đã xuống núi Bắc Nhạc.
Tiểu Thanh kêu "Ồ" một tiếng, gật đầu nói tiếp :
- Nếu vậy dụng tâm của Lãnh Trúc tiên sinh kể cũng khổ tâm thực, thảo nào người trong giang hồ không ai được gặp ông ta cả.
Tiểu Hồng lại hỏi :
- Nhất Minh đã khổ tâm như vậy, chả hay y tìm thấy Mộ Quang chưa?
Nhất Minh gượng cười đáp :
- Càn khôn lồng lộng, bể người mênh mông thế này, muốn tìm kiếm một người đi du hiệp khắp nơi, không có chỗ ở nhất định, có khác gì mò kim dưới đáy bể, khó khăn biết bao không? Tội nghiệp cho Nhất Minh, khi dò biết tin Mộ Quang ở Nga Mi, không quản ngại nghìn dặm xa xôi đuổi theo tới nơi thì Mộ Quầng lại ngao du Bắc Hải. Chờ đến khi Nhất Minh đi tới Bắc Hải, thì Mộ Quang lại lên Côn Luân rồi.
Nói tới đó, mắt của ông ta đã đẫm lệ, giọng nói cũng hơi khàn.
Đôi mắt của Tiểu Hồng sắc bén thực, nàng đã trông thấy ngay, liền

mỉm cười hỏi :
- Chủ Lãnh Trúc Bình là người ngoại cuộc, sao thấy tôi nói đến câu chuyện đó lại có vẻ đau lòng thế?
Nhất Minh thấy Tiểu Hồng đã thấy rõ được tâm sự của mình, ông ta không muốn giấu diếm nữa, liền lắc đầu thở dài đáp:.
- Tạ cô nương đừng có cười lão phu nữa. Người ta vẫn thường nói: "Đọc xong Tam Quốc mà ứa lệ là lo âu hộ người xưa. Huống hồ lão phu với Nhất Minh lại là bạn tri giao, nên nói đến y vì đồ đệ mà phải khổ tâm như thế, lão phu không thương tâm sao được"?
Tiểu Hồng thấy thế cũng hơi mủi lòng gật đầu đỡ lời :
- Vâng, tôi không dám cười cụ nữa. Xin cụ kể tiếp đi.
Nhất Minh nói tiếp :
- Nhất Minh tốn công đi khắp Thiên sơn vạn thủy, rốt cục cũng đã lượm được một chút an ủi.
Tiểu Hồng vội hỏi :
- Có phải Nhất Minh tiền bối đã tìm thấy Mộ Quang rồi không?
Nhất Minh lắc đầu đáp :
- Không phải! Không phải! Vì Nhất Minh nghe thấy người trong giang hồ nói hành vi của Mộ Quang rất đứng đắn và y đã gây nên tên tuổi rất vẻ vang.
Tiểu Thanh gật đầu, xen lời nói :
- Làm sư phụ mà nghe thấy đồ đệ cưng của mình tạo nên tên tuổi ở trên giang hồ, cũng như người nông phu trồng cây, khi thấy quả mọc rất sai, lẽ tất nhiên phải hài lòng chứ?
Nhất Minh nhìn Tiểu Thanh, gật đầu lia lịa, mỉm cười nói tiếp :
- Nhiếp cô nương ví dụ như vậy rất đích đáng. Quả thực tâm tính của Nhất Minh lúc bấy giờ giống hệt một lão nông phu vậy.
Tội nghiệp cho Lãnh Trúc tiên sinh buồn rầu nửa ngày, vừa mới tươi cười được một tý, thì lại bị Tiểu Hồng để một chậu nước lạnh vào đầu, làm cho ông ta cụt hứng ngay.
Tiểu Hồng cười khẩy nói :
- Lão nông phu trồng cây có kết quả, tất nhiên là rất an ủi rồi. Nhưng trái cây mà y trồng ra lại là trái cây rất chua và rất chát, chỉ e lão nông phu chưa được an ủi bao lâu, phải đau lòng vì mình đã tốn công bấy nhiêu lần mà lại có kết quả bất mãn như thế.
Nhất Minh lịm cười ngay, đôi mắt lạnh lùng nhìn thẳng vào mặt Tiểu Hồng, trầm giọng nói :
- Tạ cô nương ăn nói nên cẩn thận một chút. Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ tuy không lừng lẫy cho lắm, nhưng cũng rất chính đại. Như vậy sao cô nương lại ví Mộ Quang như trái cây chua chát.

Tiểu Hồng cười khẩy nói tiếp :
- Chính nhân hiệp sĩ sao lại kết làm vợ chồng với Âm Tố Mai, người của nhóm Thế Ngoại bát hung như vậy!
Nhất Minh nghe nói thất kinh, người run lẩy bẩy, cau mày lại hỏi Tiểu Hồng tiếp :
- Sao cô nương cũng biết rõ chuyện này?
Tiểu Hồng đáp :
- Nếu tôi không biết rõ chuyện này, thì việc gì tôi phải vất vả đi xa nghìn dặm lên trên Hằng Sơn này?
Nhất Minh ngạc nhiên hỏi tiếp :
- Thế ra cô nương lên đây vì chuyện ấy ư?
Tiểu Hồng gật đầu lớn tiếng đáp :
- Trước kia tiếng tăm của Mộ Quang thực đẹp đẽ lắm. Nhưng y đã lấy Tố Mai làm vợ, đó là một sự lầm lỡ rất lớn. Chúng tôi không nỡ nhẫn tâm nhìn thấy trái cây ngọt biến thành trái cây chua chát, hoa đẹp mất mùi hương nên muốn lên Hằng Sơn này tìm kiếm vị đại hồ đồ Trà Nhất Minh, để thỉnh cầu ông ta đi ngay sào huyệt của nữ ma đầu ở Băng Hồn cốc trên núi Kỳ Liên, cứu Mộ Quang ra khỏi lưới phấn son của Tố Mai, và đem về cải tạo lại.
Nhất Minh nghe tới đây đã nguôi hẳn cơn giận, liền đứng dậy vái Tiểu Hồng một lạy.
Tiểu Hồng cũng vội đáp lễ và ngạc nhiên :
- Tại sao?
Nhất Minh đáp :
- Trước hết, lão phu hãy thay mặt người bạn cám ơn lòng hiệp nghĩa này của cô nương!
Tiểu Hồng mỉm cười đỡ lời :
- Cụ khỏi cần phải cám ơn như thế, chỉ mong cụ mau báo cho Lãnh Trúc tiên sinh hay. Cứu người như cứu hỏa, không thể trì hoãn được đâu.
Nhất Minh vội đỡ lời :
- Tạ cô nương cứ yên tâm, Nhất Minh đã đi Băng Hồn cốc rồi.
Tiểu Hồng hỏi tới đó đã biết rõ câu chuyện, liền mỉm cười nói tiếp :
- Tôi không ngờ Lãnh Trúc tiên sinh đã đi Băng Hồn cốc. Nếu vậy, từ nãy tới giờ, chúng tôi đã có những lời nói quá đường đột với vị tiền bối ấy!
Nhất Minh lắc đầu đáp :
- Cổ nhân vẫn thường nói: “Không ai lại trách cứ những người biết”. Không biết nội tình của câu chuyện ấy, và lại lòng nghĩa hiệp mà đến đây nhắc nhở dùm cho như vậy, dù Nhất Minh vừa rồi có bị cô

nương nói oan như thế y cũng không bao giờ chấp nhất cô nương đâu.
Tiểu Hồng lại nói tiếp :
- Người có bụng như vậy, mới không hổ thẹn là một vì tôn sư của Bắc Nhạc, một đại hiệp của đương thời.
Tiểu Thanh biết Mộ Quang đã về tới đây rồi, và đúng như sự ước đoán của chủ nhân mình, đã được sư phụ của chàng là Lãnh Trúc tiên sinh tới Băng Hồn cốc cứu chàng thoát nạn. Tất nhiên nàng rất mừng thầm, nhưng vì muốn biết rõ hơn nữa, nàng lại mỉm cười hỏi Nhất Minh tiếp :
- Trà lão tiền bối đi cứu Mộ Quang như vậy, khi nào Tố Mai lại để yên cho?
Giữa hai người thế nào mà chả có sự xung đột?
Nhất Minh vừa cười vừa đáp :
- Khi Nhất Minh vừa tới đó thì may mắn thay, chỉ có một mình Mộ Quang đang lững thững đi ở trong rừng mai, nên ông ta khiển trách Mộ Quang một hồi, rồi đem Mộ Quang về Bắc Nhạc này ngay, không hề xảy ra chuyện lôi thôi gì cả.
Tiểu Thanh đã biết rõ câu chuyện, lại nói với Nhất Minh tiếp :
- Chị em chúng tôi có hai điều này thỉnh cầu.
Nhất Minh hỏi :
- Thỉnh cầu cái gì thế?
Tiểu Thanh đáp :
- Điều thứ nhất tôi thỉnh cầu là: Vì Hồng muội không biết rõ sự thực nên vừa rồi đã có sự thất lễ với Lãnh Trúc tiên sinh. Tuy cụ ấy rất rộng lượng nhưng chị em tôi đứng vào lập trường hậu học phải nên yết kiến cụ ta để xin lỗi cùng tạ tội mới phải.
Nhất Minh nghe nói, mỉm cười đỡ lời :
- Tính nết Nhất Minh quái dị lắm. Bây giờ y lại đi khỏi Lãnh Trúc Bình này rồi, cho nên hai vị cô nương chả cần phải gặp y làm gì. Nếu hai vị sợ y trách cứ, thì lão phu sẽ giấu câu chuyện này đi, không nói cho y biết, có phải là không có chuyện gì nữa không?
Tiểu Thanh thấy ông ta nói như vậy, tất nhiên là không muốn gặp chị em mình rồi, nàng lại đưa yêu cầu thứ hai ra mà nói tiếp :
- Điều khẩn cầu thứ hai của chị em chúng tôi, là chúng tôi ngưỡng mộ tên tuổi của Nghiêm Mộ Quang đã lâu. Nay đã tới Hằng Sơn, lại nghe chàng thoát khỏi ổ ma phấn son. Vậy phiền cụ gọi chàng ta ra đây và giới thiệu cho chị em chúng tôi.
Hai mắt bỗng sáng như điện, Nhất Minh nhìn thẳng vào mặt Tiểu Thanh với Tiểu Hồng một hồi, bỗng cười như điên như khùng và hỏi :

- Hai vị cô nương ở trước mặt chân nhân, tốt hơn hết phải nên nói thực. Bây giờ lão phu đã phát giác hai vị tới đây để định kiếm tìm Mộ Quang, chứ không phải chỉ vì mộ danh mà tới đây đâu.
Biết không thể giấu diếm được nữa, Tiểu Thanh gật đâu, mỉm cười đáp :
- Cụ sành mắt lắm, quả thực chị em chúng tôi muốn gặp Nghiêm đại hiệp.
Ngoài việc mộ danh ra, còn có chút việc nho nhỏ nữa.
Nhất Minh hỏi lại :
- Việc gì thế? Có thể nói cho lão phu hay được không?
Tiểu Thanh vâng lời đáp :
- Có thể lắm. Chẳng hay cụ có biết còn có một cuốn võ lâm bí kíp tên là Huyết Thần Kinh không?
Nhất Minh gật đầu :
- Đó là một cuốn võ học kỳ thư, võ công trong đó rất quái dị và tinh vi lắm, nhưng cũng là một vật rất xui xẻo.
Tiểu Thanh đỡ lời :
- Có lẽ cụ chưa biết Huyết Thần Kinh có hai cuốn tất cả, phải có hai cuốn ghép lại thì xem mới hiểu.
Nhất Minh nói tiếp :
- Đây là lân đầu tiên lão phu mới được nghe thấy đấy Nói tới đó, ông ta bỗng nhìn hai nàng, kinh ngạc hỏi tiếp :
- Sao bỗng dưng hai cô nương lại nhắc nhở đến cuốn Huyết Thần Kinh làm chi? Chả lẽ Mộ Quang có liên can gì với Huyết Thần Kinh chăng?
- Cụ có biết trong võ lâm đương thời có câu nói ai có thể nghiên cứu được võ công của cuốn Huyết Thần Kinh, người đó sẽ trở nên người số một của thiên hạ không Nhất Minh đỡ lời :
- Lời nói ấy hình như không có liên can gì đến Mộ Quang cả.
Tiểu Hồng đáp :
- Sao lại không có liên can? Mộ Quang đã được cuốn thượng của Huyết Thần Kinh, còn cuốn hạ thì đang ở trong ta chủ nhân của chúng tôi.
Hình như Nhất Minh không ngờ hai thiếu nữ tuyệt đẹp và có võ công cao siêu như Tiểu Thanh với Tiểu Hồng lại có chủ nhân, nên ông ta vội hỏi :
- Chủ nhân của hai cô là ai?
Tiểu Hồng mỉm cười đáp :
- Chủ nhân của chúng tôi là Xà Khiết mỹ nhân Lệnh Hồ Sở Sở, chắc cái tên ấy cụ đã nghe người ta nói tới rồi Nhất Minh lắc đầu một cách

bất ngờ và đáp :
- Lão phu chưa nghe thấy ai nói tới cái tên ấy bao giờ.
Tiểu Hồng thấy Nhất Minh trả lời như thế, có vẻ không vui, liền nghĩ bụng :
- "Dù Lãnh Trúc tiên sinh gần đây rất ít bước chân vào trong giang hồ, không biết cái tên hiệu Xà Khiết mỹ nhân, nhưng ông ta đem Mộ Quang về rồi, chả lẽ lại không cật vấn mọi chuyện hay sao. Chả lẽ Mộ Quang lại không nhắc nhở tới cái tên Lệnh Hồ Sở Sở hay sao"?
Trong lòng đã không vui, tất nhiên vẻ mặt của nàng rất căng thẳng, giọng nói cũng lạnh lùng theo và nói tiếp :
- Cụ không nghe thấy ai nói, không biết tên hiệu của chủ nhân chúng tôi cũng không sao, nhưng hai cuốn Huyết Thần Kinh, nếu hợp lại thì thành một pho bí kíp hãn thế, còn nếu chia ra thì sẽ thành vật vô dụng. Cho nên chúng tôi muốn được gặp Nghiêm Mộ Quang để nói rõ sự kiện ấy.
Nhất Minh lắc đầu đáp :
- Sự kiện mà Tạ cô nương muốn nói với Nghiêm Mộ Quang ăn thua gì đâu.
Tiểu Hồng rất ngạc nhiên, hỏi "Tại sao?" thì Nhất Minh tủm tỉm cười đáp :
- Có hai nguyên nhân lớn.
Tiểu Thanh đứng cạnh đó, thấy vẻ mặt của Nhất Mình hơi khác lạ vội xen lời hỏi :
- Nguyên nhân gì hở cụ?
Nhất Minh vẫn lạnh lùng đáp :
- Nguyên nhân thứ nhất, là trong người của Nghiêm Mộ Quang không có cuốn Huyết Thần Kinh võ lâm dị báu như cô nương vừa nói.
Tiểu Hồng kêu "Ồ" một tiếng, Tiểu Thanh nói tiếp :
- Nguyên nhân thứ hai là nguyên nhân gì thế?
Nhất Minh vẫn lạnh lùng đáp :
- Đó là hai cô nương không thể nào gặp được Mộ Quang đâu.
Tiểu Hồng cả kinh, vội hỏi :
- Chả lẽ Nghiêm Mộ Quang lại không có ở trên Lãnh Trúc Bình này ư?
Nhất Minh lắc đầu đáp :
- Cô nương đoán sai rồi, hiện giờ y có ở trên Lãnh Trúc Bình này.
Tiểu Hồng chỉ mấy căn nhà ở gần đó, hỏi tiếp :
- Có phải ở trong kia đấy không?
Nhất Minh lắc đầu :

- Y không có ở trong nhà mà ở trong rừng về bên phía Tây của Lãnh Trúc Bình này.
Có vẻ thắc mắc không hiểu, Tiểu Hồng hỏi tiếp :
- Nghiên Mộ Quang ở trong rừng kia, tại sao lại không được phép gặp chúng ta?
Nhất Minh đáp :
- Lão phu nói không sai đâu. Y nhất định không gặp cô nương nữa đâu.
Tiểu Hồng lại kêu "Ồ" một tiếng vừa cười vừa đỡ lời :
- Như vậy tôi đã hiểu rồi. Chắc Lãnh Trúc tiên sinh lại sợ đồ đệ của mình lại lẻn trốn xuống núi lần nữa, nên mới bố trí trận pháp rất thần diệu để giam giữ Mộ Quang trong trận ấy chứ gì?
Nhất Minh cười nhạt đáp :
- Cô nương đã đoán sai hết.
Đã bắt đầu nóng tánh, Tiểu Hồng nghe nói tới đó không sao chịu nhịn được vội đỡ lời :
- Tôi không có thì giờ đoán đi đoán lại như thế này nữa. Tôi cứ đi thẳng vào trong rừng, có phải là sẽ biết ngay không?
Vẻ mặt càng lạnh lùng thêm, Nhất Minh lắc đầu bảo :
- Tôi khuyên cô nương đừng nên đi kiếm y thì hơn.
Tiểu Hồng vênh váo nói tiếp :
- Tôi cứ đi tới đó xem, để xem vị Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ vì lẽ gì mà không muốn gặp tôi?
Nàng vừa nói vừa giở khinh công ra chạy thẳng vào khu rừng rậm ở phía bên phía Tây của Lãnh Trúc Bình. Tiểu Thanh tưởng Nhất Minh thế nào cũng ra tay ngăn cản, bèn nghĩ bụng :
- "Việc đã xảy ra như thế này, ta chỉ có một cách là phải ra tay làm vướng cẳng Lãnh Trúc tiên sinh, để Tiểu Hồng trong rừng gặp Mộ Quang, nói rõ sự hiểu lầm của chủ nhân với chàng ta trước rồi hãy tính toán sau".
Ngờ đâu nàng đoán sai hẳn. Lãnh Trúc tiên sinh không hề ngăn cản Tiểu Hồng chút nào, mà chỉ có vẻ mặt rất lạnh lùng và tàn khốc nhìn theo Tiểu Hồng chạy thẳng vào trong khu rừng trúc thôi. Tiểu Thanh thấy thế, giật mình đến phắt một cái và nghĩ tiếp :
- "Chẳng lẽ trong rừng có mai phục rất lợi hại chăng? Bằng không, tại sao vẻ mặt của Nhất Minh lại lạnh lùng và tàn khốc đến như thế"?
Tiểu Thanh đang nghi ngờ thì trong rừng trúc đã có tiếng kêu của Tiểu Hồng, và nàng ta còn kêu gọi :
- Thanh... tỷ... mau vào đây...
Tiểu Thanh tưởng Tiểu Hồng đã trúng phải mai phục vội giở khinh

công tuyệt đỉnh chạy thẳng vào trong rừng trúc.
Lãnh Trúc tiên sinh vẫn ngồi yên không cử động, càng lạnh lùng thêm, nhưng mồm lại lẩm bẩm tự nói :
- Hai người muốn xem cứ xem đi, càng xem rõ bao nhiêu lại càng hay bấy nhiêu.
Tiểu Thanh vào tới trong rừng trúc, thấy Tiểu Hồng mặt lầm lỳ, hai mắt nhìn thẳng, đang đứng ngẩn người ra ở trong rừng.
Tiểu Thanh chưa xem rõ cảnh vật, đã vội hỏi Tiểu Hồng trước :
- Hồng muội đã trúng phải ám khí gì phải không?
Tiểu Hồng trợn tròn xoe đôi mắt, chớp nháy mấy cái, rồi bỗng hai hàng lệ nhỏ ròng xuống, như chuỗi hạt châu bị đứt dây vậy. Tiểu Thanh thấy vậy, dậm chân lia lịa, hỏi tiếp :
- Tại sao Hồng muội lại khóc như thế? Có mau nói cho ngu tỷ nghe không?
Tiểu Hồng vẫn ứa nước mắt ra, nức nở không sao trả lời được chỉ giơ tay trỏ vào trong rừng thôi. Tiểu Thanh gạt cành lá, tiến lên mấy bước, rồi cũng kêu “Ối chà” một câu, ngẩn người ra tại chỗ.
Thì ra giữa khu rừng có một bãi đất trống, bãi đất có một ngôi mộ. Tấm bia có khắc năm chữ “Nghiêm Mộ Quang chi mộ”.
Tiểu Hồng tiến theo vào, đứng phía sau Tiểu Thanh giọng nói rất bi đát hỏi :
- Thanh tỷ, có ngờ được không? Nghiêm tướng công đã chết rồi.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 17
Sự phát hiện kinh người

Tiểu Thanh trông thấy mộ của Mộ Quang, cố trấn tĩnh tâm thần, phân tách phán đoán một hồi lâu, nàng mới lắc đầu, nói với Tiểu Hồng rằng :
- Hồng muội đừng có đau lòng vội. Chúng ta kiếm Trà Nhất Minh đi. Ngu tỷ chắc Nghiêm tướng công không chết đâu. Ngôi mộ này thế nào cũng là mộ giả.
Mấy lời nói của Tiểu Thanh khiến Tiểu Hồng lại thấy có chút hy vọng.
- Phải, chúng ta phải đi kiếm Nhất Minh hỏi xem? Chỉ mong sự ước đoán của Thanh tỷ là không sai. Bằng không, cô nương của chúng ta chịu sao nổi sự đả kích nặng nề như thế này?
Hai người vừa ra khỏi rừng trúc, quay trở về Lãnh Trúc Bình, nhưng

lúc ấy không còn thấy hình bóng của Lãnh Trúc tiên sinh đâu cả. Hai nàng tìm khắp Lãnh Trúc Bình, chỉ thấy trong nhà lá có một tờ giấy mực còn chưa khô, viết rằng :
“Thầy đã già, trò đã chết, hùng tâm đã dẹp hẳn từ đây, nữ sắc dù sao cũng là tai họa”.
Đọc xong tờ giấy đó, Tiểu Hồng cả giận, quát lớn :
- Hồ đồ thật! Hồ đồ thật! Tôi chửi mắng y như vậy thực không oan chút nào.
Trà Nhất Minh đúng là một tên hồ đồ. Lệnh Hồ Sở Sở thật tình yêu Nghiêm Mộ Quang như thế, ân hậu tình thâm như vậy, rốt cuộc còn bị người ta bảo là mối tai họa.
Vẻ mặt rất nghiêm nghị, Tiểu Thanh lắc đầu đáp :
- Hồng muội nên trấn tĩnh một chút. Hai chữ “nữ sắc” viết ở trên tờ giấy đã chắc đâu ám chỉ Xà Khiết mỹ nhân, mà lại chỉ U Minh Quỷ Nữ cũng chưa chừng.
Tiểu Hồng vừa khóc lóc vừa nói tiếp :
- Bất cứ câu “Tai họa” viết ở trên giấy nói ai, nhưng cứ theo lời nói ở trên giấy thì Nghiêm tướng công cũng đã chết thật rồi.
Tiểu Thanh im lặng giây lát rồi mới cương quyết đỡ lời :
- Hồng muội! Việc này chúng ta thế nào cũng phải nói cho cô nương biết, nhưng trước khi nói, chúng ta phải tìm kiếm cho ra lẽ, Nghiêm tướng công đã chết thật hay chết giả đã.
Tiểu Hồng cau mày lại đáp :
- Nhất Minh đã bỏ đi rồi, trên Lãnh Trúc Bình này không còn một người nào nữa. Chúng ta biết hỏi thăm ai mà biết được chết của Nghiêm tướng công thực hư ra sao?
Tiểu Thanh nghiến răng mím môi, cương quyết :
- Chúng ta phá mộ, mở quan tài ra xem.
Tiểu Hồng thất thanh la lớn :
- Phá mọ mở quan tài? Sao Thanh tỷ lại nhẫn tâm đến thế? Nghiêm tướng công chết rồi mà vẫn không được yên thân.
Tiểu Thanh gượng cười hỏi lại :
- Đó là sự bất đắc dĩ, nếu không phá quan tài ra xem, làm sao mà biết rõ được sự sống chết của Nghiêm tướng công? Hồng muội tin tưởng Nghiêm tướng công chết thật hay sao?
Tiểu Hồng lắc đầu đáp :
- Tiểu muội không tin.
Tiểu Thanh nói tiếp :
- Ngu tỷ cũng không tin, chắc bên trong thế nào cũng có sự bí mật gì, cho nên chỉ có một cách là mở quan tài ra xem thôi, chứ không có

cách gì hoàn hảo hơn thế cả.
Tiểu Hồng cau mày, đỡ lời :
- Mở quan tài ra xem, tuy là thủ đoạn duy nhất, nhưng chúng ta vẫn còn e dè.
- Còn e dè gì nữa?
- Nếu trong quan tài không phải là xác của Nghiêm tướng công thì không sao, nhỡ là xác của Nghiêm tướng công thật thì không những Nhất Minh khiển trách, mà cả cô nương cũng trách cứ chúng ta thất kính với Nghiêm tướng công nữa.
Tiểu Thanh nghe nói ngẫm nghĩ giây lát, rồi hỏi :
- Hồng muội có biện pháp gì cao minh hơn thế không?
Tiểu Hồng lắc đầu đáp :
- Tiểu muội cũng không nghĩ ra được cách gì hết. Nhưng tiểu muội nhận thấy. Nếu không nói thực cho cô nương hay, để cô nương tự đến đây phá mộ mở quan tài ra xem, có phải chúng ta khỏi phải chịu trách nhiệm không?
Tiểu Thanh nghe nói tới đó, xua tay lia lịa đáp :
- Không được! Không được!
Tiểu Hồng thắc mắc không hiểu :
- Sao lại không được?
- Nếu do chị em chúng ta mở nắp quan tài ra xem, xác trong đó là Nghiêm tướng công thực, chúng ta có thể giấu diếm, nghĩ cách khác nói để cô nương đỡ bị kích thích. Còn nếu để cô nương đích tay mở quan tài mà trông thấy xác Nghiêm tướng công, thử hỏi cô nương chịu đựng sao được? Nếu không tuẫn tình ngay tại chỗ thì thế nào cũng đau lòng đến thổ huyết ra mà chết giấc hay chết thực ngay cũng chưa chừng.
- Thanh tỷ nói đúng đấy! Tiểu muội hồ đồ thực, sao không nghĩ đến vấn đề đó?
Tiểu Thanh đảo ngược đôi ngươi một vòng, rồi lớn tiếng nói tiếp :
- Hồng muội, chúng ta được cô nương nuôi nấng dạy bảo từ hồi còn nhỏ, ân đức ấy thâm như trời cao, dù chúng ta phải chịu đau khổ hay tội nghiệp như thế nào, cũng phải cố hết sức chia xẻ hay gánh vác hộ cho cô nương. Vì thế ngu tỷ mới dám liều lĩnh, bất chấp Lãnh Trúc tiên sinh với cô nương, có trách cứ hay không, ngu tỷ cũng quyết tâm mở quan tài lên xem rồi. Hồng muội cứ đứng cạnh đó xem, đừng có nhúng tay vào, trách nhiệm này để mình ngu tỷ gánh vác hết.
Tiểu Hồng xua tay lia lịa, vội đỡ lời :
- Thanh tỷ chớ nên nói như thế. Chị em chúng ta như ruột thịt, có

phúc cùng hưởng, có họa cùng đương. Khi nào tiểu muội lại chịu để cho một mình Thanh tỷ phải gánh vác hết trách nhiệm này?
Nói xong, nàng ra tay đào mộ của Nghiêm Mộ Quang trước. Tiểu Thanh cũng vội bắt tay vào việc ngay. Không bao lâu, hai người đã thấy một cái quan tài dài chừng sáu thước. Tiểu Hồng thấy thế vội nói :
- Thanh tỷ, có lẽ việc này chúng ta đã lầm?
Tiểu Thanh vội hỏi :
- Lầm ở chỗ nào?
Tiểu Hồng đáp :
- Nếu việc này Lãnh Trúc tiên sinh muốn che mắt, thì ông ta chỉ cần làm một ngôi mộ giả thôi. Bây giờ trong ngôi mộ lại có áo quan thực như thế này.
Ngẫm nghĩ giây lát, Tiểu Thanh gật đầu đỡ lời :
- Hồng muội nói cũng có lý!
Tiểu Hồng lại chỉ vào áo quan mà nói tiếp :
- Thanh tỷ cứ thử nhìn kỹ lại cái áo quan này xem sao.
Tiểu Thanh để ý nhận xét kỹ, thấy cỗ áo quan này làm bằng chất gỗ rất tốt, trên đầu áo quan còn khoe năm chữ "Nghiêm Mộ Quang chi cữu". Tiểu Thanh đọc xong mấy chữ đó cũng phải đứng yên, không dám nói năng gì.
Tiểu Hồng gượng cười nói tiếp :
- Nếu Nghiêm tướng công chưa chết thực, trong mộ chả cần phải có áo quan.
Dù Lãnh Trúc tiên sinh có ý nghĩ chu đáo đến đâu, đề phòng có người không tin sẽ đào mộ khám nghiệm quan tài đi chăng nữa, cũng chả cần phải kiếm cỗ quan tài gỗ tốt như thế này để chôn xuống đất. Xem như vậy...
Tiểu Thanh sầm nét mặt lại, đỡ lời :
- Hồng muội đừng có nói tiếp nữa! Tuy hình như Nghiêm tướng công đã chết thực, nhưng việc này chúng ta đang làm dở dang như vậy, đã trót thì phải trét, chả lẽ chúng ta lại bỏ dở hay sao?
Tiểu Hồng kinh hãi, vội hỏi :
- Thanh tỷ vẫn muốn mở quan tài ra ư?
Tiểu Thanh mím môi đáp :
- Chúng ta vì nghiên cứu xem có cách gì an ủi được cô nương, để cô nương khỏi quá đau lòng, thì thế nào chúng ta cũng phải mở quan tài ra xem cho rõ thực hư ra sao?
Tiểu Hồng gật đầu nói tiếp :
- Tiểu muội cũng chủ trương mở quan tài ra xem, nhưng trước khi

mở, chúng ta phải chuẩn bị đôi chút chứ?
- Còn chuẩn bị gì nữa?
- Nếu trong quan tài quả thực là thi thể của Nghiêm tướng công, chả lẽ chúng ta cứ để cho xác Nghiêm tướng công bị phơi nắng phơi nương hay sao?
- Cổ nhân nói không sai: "Việc gì không quan tâm đến mình thì không sao, đã quan tâm tới, đầu óc thể nào cũng bị rối loạn". Ngày hôm nay ngu tỷ vì việc này đầu óc quá căng thẳng, đến nổi thần trí u mê như vậy, nếu không có Hồng muội nhắc nhở, thế nào ngu tỷ cũng lỗ mãng ra tay phá hủy quan tài này, nhưng phá xong thì làm thế nào mà giải quyết nổi việc làm sau này của mình?
- Thanh tỷ! Ngày hôm nay chị em mình, người lúc hồ đồ, lúc sáng suốt, nên cần phải nhắc nhở cho nhau mới không gây nên sự lầm lỡ lớn.
Tiểu Thanh gật đầu đáp :
- Hồng muội nói rất phải. Nào, lại đây chúng ta hết sức cẩn thận đừng để cho cỗ quan tài này suy chuyển chút nào.
Thế rồi hai người hết sức cẩn thận mở nắp quan tài lên xem. Vừa mới hé mở, đã có mùi hôi thúi xông lên mũi, nhưng hai nàng vẫn cố chịu đựng. Cái xác ấy tuy chết đã lâu, nhưng nhờ cỗ quan tài rất tốt, cho nên chưa thối nát lắm. Nhưng cái xác này đã nửa rữa, nửa còn, nên rất khó mà phân biệt ra được mặt mũi, và trông rất rùng rợn.
Tiểu Thanh với Tiểu Hồng ngắm nhìn cái xác hồi lâu, vẫn không nhận ra được có phải cái xác của Mộ Quang hay không, mà chỉ có thể biết là xác của một người đàn ông thôi. Tuy mặt mũi trông không rõ, nhưng quần áo lại đúng là quần áo của Mộ Quang, Tiểu Thanh ngẩn người ra giây lát, rồi thất thanh nghẹn ngào nói :
- Hồng muội, có lẽ phải đấy!
Tiểu Hồng lấy cái khăn tay ra bịt mũi, gật đầu dậm chân kêu la :
- Thanh tỷ còn bảo có lẽ gì nữa, dưới lưng cái xác chả có cây sáo ngọc với mũi tên cong queo của Nghiêm tướng công là gì kia?
Tiểu Thanh ngắm nhìn một hồi, rồi cùng Tiểu Hồng đậy nắp quan tài lại.
Nàng không sao nhịn được, nước mắt cứ ròng ròng xuống, đau lòng vô cùng. Vì người trong võ lâm coi vũ khí của mình còn quý hơn cả tính mạng, không bao giờ chịu rời khỏi mình nửa bước. Nay đem vũ khí và ám khí ấy cùng chôn vào trong quan tài này, tuy cái xác khó nhìn nhận, nhưng hai người vẫn quyết định đúng là xác của Mộ Quang rồi.
Tiểu Hồng khóc sướt mướt, giúp Tiểu Thanh đóng nắp quan tài lại,

và nức nở nói :
- Nghiêm tướng công đã chết thực, chúng ta phải nghĩ cách gì mới được! Có nên nói cho cô nương hay biết vụ này không?
Ngẫm nghĩ giây lát, Tiểu Thanh lắc đầu đáp :
- Không nên! Cô nương đã đi khắp chân trời góc biển để tìm kiếm tung tích của Nghiêm tướng công, như vậy nếu cô nương hay biết chuyện này, thế nào cũng không sao chịu nổi.
Tiểu Hồng cau mày lại đỡ lời :
- Tiểu muội thấy cũng không nên nói cho cô nương biết chuyện này. Nhưng chúng ta phải làm như thế nào mới được?
Tiểu Thanh đáp :
- Bây giờ chúng ta hãy chôn Nghiêm tướng công trước, rồi nghĩ cách nói dối cho thật khéo.
Tiểu Hồng gật đầu. Thế rồi hai người chôn lại quan tài của Mộ Quang và dựng lại tấm bia như cũ.
Rồi Tiểu Thanh rầu rĩ nói với Tiểu Hồng rằng :
- Hồng muội! Nghiêm tướng công là người yêu duy nhất của cô nương, bây giờ tướng công đã chết rồi? Chúng ta lại bất kính với tướng công, đào mộ mở quan tài ra xem như vậy, trong lòng chúng ta thế nào mà chả áy náy. Chi bằng chúng ta cùng vái lạy đi!
Tiểu Hồng quỳ xuống, vừa khóc vừa khấn :
- Nghiêm tướng công! Tuy tôi rất tức giận tướng công, đã đánh tướng công một trận nên thân, nhưng dù sao tướng công cũng là người yêu của chủ nhân chúng tôi. Nay tướng công đã chết, tôi đành chịu lép vế một chút mà vái lạy tướng công để xin lỗi. Chỉ mong tướng công lúc sống là người hồ đồ, lúc chết hãy làm con ma thông minh, ở dưới chín suối biết được cô nương của chị em chúng tôi có lòng thương yêu tướng công như thế nào, mà phù hộ cho cô nương đừng có đau lòng nữa.
Khấn xong, nàng cung kính vái ba lạy, Tiểu Thanh vái xong, ngồi lên trên một tảng đá suy nghĩ.
Tiểu Hồng đứng cạnh đó đợi chờ hồi lâu, không sao nhịn được vội thúc giục :
- Thanh tỷ đã nghĩ ra được kế nào chưa?
- Hồng muội chớ nên nóng nẩy như thế!
Tiểu Hồng nói tiếp :
- Không phải là tiểu muội nóng nảy đâu, chỉ e cô nương đợi chờ lâu quá, nhỡ tìm kiếm tới đây, có phải là những chuyện bí mật của chúng ta bị lộ hết không?
Tiểu Thanh thấy Tiểu Hồng nhắc nhở như vậy rất có lý, liền cau mày

lại đáp :
- Hồng muội lo âu như vậy rất có lý. Chúng ta vừa đi vừa nghĩ mưu kế vậy.
Tiểu Hồng nghe nói, liền cùng Tiểu Thanh trở về thẳng chỗ Sở Sở ẩn núp, nhưng khi đã trông thấy rừng thông mà Tiểu Thanh vẫn chưa nghĩ ra được mưu kế gì. Tiểu Hồng vội nói :
- Thanh tỷ, nếu chưa nghĩ ra được kế gì thì chúng ta đành phải nói dối cô nương là Nghiêm tướng công đã theo Lãnh Trúc tiên sinh đi vãn du rồi, nên chị em chúng ta tìm kiếm mãi cũng không thấy.
Bất đắc dĩ Tiểu Thanh đành phải gật dầu đáp :
- Như vậy cũng được! Nhưng nếu cô nương hỏi tại sao chúng ta lại biết Nghiêm tướng công cùng với Trà Nhất Minh không có ở trên Lãnh Trúc Bình này...
Không đợi chờ Tiểu Thanh nói dứt, Tiểu Hồng đã vội đỡ lời :
- Cái gì chứ điều này dễ nói dối lắm. Chúng ta cứ bảo đã gặp thổ dân ở nơi đây, người đó đã trông thấy hai thầy trò Nghiêm tướng công xuống núi hành đạo rồi.
Tiểu Thanh gật đầu, bỗng nhìn Tiểu Hồng nói :
- Hồng muội, theo lời của Hồng muội, thì ngu tỷ hãy về thưa với cô nương trước, còn hiền muội thì quay lại Lãnh Trúc Bình xem có chỗ nào sơ hở thì mau bổ cứu ngay để cô nương nhỡ có đi tới đó xem lại, mới không cho lời nói của chúng ta là dối trá.
Tiểu Hồng trợn to đôi mắt lên, hỏi lại Tiểu Thanh :
- Ở trên Lãnh Trúc Bình có cái gì sơ hở mà Thanh tỷ bảo tiểu muội phải quay trở lại nơi đó để bịt những chỗ sơ hở ấy?
Tiểu Thanh đáp :
- Sơ hở thứ nhất, là trong ngôi nhà lá vẫn còn lá thư của Nhất Minh để lại.
Hồng muội hãy giấu đi hoặc hủy đi cũng được, chớ nên để cô nương trông thấy.
Tiểu Hồng gật đầu đỡ lời :
- Phải, chúng ta không nên để cho cô nương trông thấy tờ giấy ấy thực. Còn điểm sơ hở thứ hai là gì?
Tiểu Thanh lắc đầu gượng cười :
- Vừa rồi, Hồng muội sáng suốt ơn ngu tỷ, sao bây giờ bỗng lại hồ đồ như thế? Sơ hở thứ hai tất nhiên là tấm bia ở ngôi mộ của Nghiêm tướng công. Hồng muội phải giấu ngay tấm bia ấy đi, để ngôi mộ của Nghiêm tướng công như là ngôi mộ vô chủ nào vậy.
Gật đầu mấy cái, Tiểu Hồng bỗng hỏi tiếp :
- Thanh tỷ, chúng ta phải bàn định câu trả lời với nhau trước. Bằng

không nhỡ người nói một đằng kẻ nói một nẻo, giấu diếm sao nổi cô nương. Hơn nữa nhỡ cô nương hỏi tiểu muội ở trong Lãnh Trúc Bình làm gì, thì Thanh tỷ sẽ trả lời ra sao?
Tiểu Thanh ngẫm nghĩ một hồi rồi đáp :
- Ngu tỷ sẽ trả lời là sợ cô nương chờ lâu quá nóng lòng sốt ruột, nên mới quay trở lại báo tin cho cô nương biết trước, còn hiền muội vẫn ở lại trong Lãnh Trúc Bình để dò xét thêm.
Tiểu Hồng nhận thấy lời nói ấy rất có lý liền gật đầu và quay lại Lãnh Trúc Bình để làm hai việc nọ ngay. Còn Tiểu Thanh thì thủng thẳng đi tới khu rừng thông ở chỗ chân núi.
Tiểu Thanh với Tiểu Hồng nghĩ kỹ như thế mà còn có sự sơ hở. Đó là hai nàng đã quên trong tay đang cầm Âm Trầm bảo trúc của Lãnh Trúc tiên sinh tặng cho.
Lúc ấy Lệnh Hồ Sở Sở đợi chờ mãi không thấy hai nữ tỳ quay trở lại, nóng lòng sốt ruột, vừa ra khỏi khu rừng, ngó về Lãnh Trúc Bình thì thấy Tiểu Thanh đang đi trở về một mình. Nàng rất nhạc nhiên hỏi :
- Sao Thanh nhi đi lâu thế? Còn Hồng nhi đâu?
Tiểu Thanh cố ý làm ra vẻ không vui, cau mày lại đáp :
- Không ngờ Lãnh Trúc tiên sinh lại bố trí trận pháp rất thần diệu ở Lãnh Trúc Bình, khiến Tiểu Thanh với Hồng muội phải mò mãi mới vào được tới nơi.
Nhưng hai chị em chúng con đều tức chết đi được.
Sở Sở vội hỏi :
- Có phải Lãnh Trúc tiên sinh lão tiền bối bướng bỉnh và có tính nết quái dị không thể tưởng tượng được đấy không?
Tiểu Thanh lắc đầu đáp :
- Nếu Trà lão tiên sinh chỉ bướng bỉnh không thôi thì còn dễ nói. Tiếc thay, Tiểu Thanh với Hồng muội lại không sao nói chuyện với ông ta được.
Sở Sở là người rất thông minh, nghe thấy Tiểu Thanh nói như thế đã hiểu ý ngay, cau mày lại hỏi :
- Chẳng lẽ Trà lão tiền bối không có ở trên Lãnh Trúc Bình chăng?
Tiểu Thanh gật đầu đáp :
- Cô nương đoán rất đúng, trên Lãnh Trúc Bình chỉ có mấy căn nhà lá với mấy vạn cây trúc thôi, tuyệt nhiên không có một bóng người nào hết.
Lệnh Hồ Sở Sở dậm chân hỏi tiếp :
- Thế là chúng ta mất công đi một phen? Không biết Nghiêm Mộ Quang có phải đã được sư phụ đưa chàng ra khỏi Băng Hồn cốc không?

Tiểu Thanh giả bộ nũng nịu cười và đáp :
- Cô nương, vấn đề đó chúng con đã hiểu rồi. Quả thật Nghiêm tướng công đã được sư phụ cứu và đem đi rồi. bây giờ hai thầy trò Nghiêm tướng công đang vân du tứ hải.
Sở Sở thấy mình đoán không sai, vừa kinh hãi vừa mừng rỡ, mỉm cười hỏi :
- Trên Lãnh Trúc Bình không có người, sao Thanh nhi lại biết rõ như thế?
Tiểu Thanh vừa cười vừa đáp :
- Chúng con gặp một người thổ dân sống ở trên núi này, hỏi thăm mới biết rõ chuyện.
Sở Sở nghe nói, mặt vẻ yên tâm, tủm tỉm cười và nói tiếp :
- Quý hồ Nghiêm tướng công ở cạnh ân sư là cô nương yên tâm rồi. Bây giờ chúng ta tuy chậm một bước, không được gặp gỡ, nhưng đến Tết Thanh Minh sang năm thể nào cũng được gặp chàng ở trong đại hội Bạch Long Đôi.
Tiểu Thanh rất đau lòng và nghĩ bụng :
- "Trừ phi Bạch Long Đôi hóa thành Hoàn Thổ Lủng thì hai người mới gặp được nhau. Chủ nhân si tình như thế, nếu biết tin dữ này, sẽ không biết đau lòng đến như thế nào"?
Quá mừng rớ, Sở Sở không chú ý đến sắc mặt của Tiểu Thanh, mà chỉ mỉm cười hỏi :
- Hồng nhi đâu? Sao không thấy quay trở lại với con?
Tiểu Thanh đáp :
- Hồng muội còn ở trên Lãnh Trúc Bình khám xét. Thanh nhi sợ cô nương đợi lâu quá nóng ruột, nên mới quay trở lại bẩm báo trước.
Sở Sở nói tiếp :
- Chả có mấy khi được đến chỗ ở của Nghiêm tướng công. Tuy Nghiêm tướng công đã đi vắng, nhưng cô nương cũng muốn đến thăm chỗ ở của hai thầy trò chàng.
Tiểu Thanh thấy mình đoán đúng, Sở Sở thế nào cũng lên thăm Lãnh Trúc Bình, nếu mình ngăn cản, thể nào chủ nhân cũng sanh nghi, nên nàng không chần chờ gì hết, liền mỉm cười đáp :
- Cảnh sắc của Lãnh Trúc Bình đẹp lắm, cô nương muốn đi tới đó du ngoạn một phen cũng hay.
Nói xong, nàng đi trước dẫn đường, đưa Sở Sở quay lại Lãnh Trúc Bình.
Sở Sở bỗng trông thấy Tiểu Thanh tay cầm cây Âm Trầm bảo trúc liền kêu "Ủa" một tiếng và ngạc nhiên hỏi :
- Cành trúc mà Thanh nhi đang cầm có phải là Âm Trầm trúc rất hiếm

có đấy không?
Tiểu Thanh nghe hỏi liền thất kinh, trong lòng kêu “Nguy tai” thầm. Vì nàng quên bàn trước với Tiểu Hồng về Âm Trầm trúc này, chỉ sợ hai người nói khác nhau, có phải....
Nàng chưa nghĩ xong, thì Sở Sở lại hỏi tiếp :
- Tại sao Thanh nhi bỗng thất thần như thế và không trả lời cho cô nương hay?
Bất đắc dĩ Tiểu Thanh phải đặt điều bừa và gượng cười đáp :
- Cô nương nhận xét rất đúng, chính là Âm Trầm trúc đấy. Còn tại sao Thanh nhi lấy được thì Thanh nhi có chút ngượng, không dám nói ra.
Sở Sở liếc nhìn Tiểu Thanh một cái, rồi tức cười hỏi :
- Thanh nhi nói như vậy, chả lẽ đã lấy trộm được hay sao?
Tiểu Thanh vừa cười vừa đáp :
- Vâng, tuy không lấy nhưng cũng giống như lấy trộm vậy. Vì căn nhà lá của Trà lão tiên sinh với Nghiêm tướng công ở, cửa chỉ khép hờ, bên trong có để hai cây Âm Trầm trúc. Chị em chúng con mỗi người lấy luôn một cây.
Sở Sở nghe nói cau mày lại, trách mắng :
- Thanh nhi với Hồng nhi đã học được thói xấu bao giờ thế? Sao lại tự tiện lấy vật báu của người ta như vậy?
Tiểu Thanh đáp :
- Cửa chỉ khép hờ, nếu chúng con không lấy đi, nhỡ bị người khác lấy mất có phải là đáng tiếc không?
Sở Sở lắc đầu nói tiếp :
- Đành để cho người khác lấy đi, chớ cô nương không cho phép hai con tự tiện lấy như vậy. Chút nữa lên tới Lãnh Trúc Bình, Thanh nhi với Hồng nhi phải để trả Âm Trầm trúc vào chỗ cũ, và còn khỏa cửa hộ Trà lão tiên sinh mới hợp lý.
Còn lá thư liên danh của Thái Sơn song tuyệt với Tung Sơn tam hữu, thì chúng ta cứ để trên bàn được rồi.
Thấy Sở Sở bảo phải trả lại Âm Trầm trúc Tiểu Thanh rất tiếc của, nhưng nhất thời không nghĩ ra được cách gì để trả lời, nên Tiểu Thanh đành phải gật đầu vâng lời, chứ không cưỡng lệnh của chủ nhân.
Hai thầy trò vừa giở khinh công ra đi, Sở Sở lại hỏi tiếp :
- Thanh nhi, có lẽ Hồng nhi đã phác giác ra cái gì ở trên Lãnh Trúc Bình, nên đến giờ mới không thấy Hồng nhi trở lại như vậy.
Tiểu Thanh thắc mắc vô cùng, không hiểu tại sao Tiểu Hồng đi lâu thế mà không quay trở lại, nên nàng mỉm cười đỡ lời :

- Có lẽ thế, chúng ta mau lên trên đó xem sao?
Thế rồi hai thầy trò giở hết tốc lực khinh công ra, đi lên trên Lãnh Trúc Bình.
Nhưng khi lên tới nơi, không thấy tung tích của Tiểu Hồng đâu hết.
Tiểu Thanh rất kinh ngạc liền kêu "Ủa" một tiếng và nói :
- Lạ thật! Hồng muội đi đâu thế? Chả lẽ lại có chuyện gì xảy ra chăng?
Sở Sở lắc đầu đỡ lời :
- Hồng nhi rất hay sinh sự, chưa biết chừng nó đi đường khác, ra rừng thông kiếm cô nương cũng nên? Nếu nó không thấy thể nào cũng quay trở lại nơi đây.
Tiểu Thanh lo ngay ngáy, vì nàng không hiểu tại sao Tiểu Hồng lại mất tích như thế? Nhỡ tờ giấy của Trà tiên sinh để lại, trên đó có viết "Thầy đã già, trò đã chết"... mà Tiểu Hồng chưa kịp lấy đi để Sở Sở trông thấy, thì thể nào cũng gây nên chuyện tai họa rất lớn.
Hai thầy trò đã vào tới căn nhà lá của Lãnh Trúc tiên sinh, Tiểu Thanh đang lo ngay ngáy, thì thấy Sở Sở tiến lại gần bàn giấy cầm một tờ giấy lên xem.
Suýt tý nữa thì Tiểu Thanh kêu "Ối chà" một câu, hai mắt nổ đom đóm, trống ngực đập rất mạnh và chết giấc ngã lăn ra đất. Nhưng nàng thấy Sở Sở đọc xong giấy đó, không có phản ứng gì hết, nàng ngạc nhiên vô cùng, lúc này mới dám táo bạo đi tới gần Sở Sở và hỏi :
- Tờ giấy gì thế hở cô nương?
Sở Sở kêu "Ủa" một tiếng, đưa tờ giấy cho Tiểu Thanh xem và mỉm cười hỏi :
- Vừa rồi Thanh nhi tới đây không trông thấy tờ giấy này hay sao?
Cầm tờ giấy ấy lên đọc, Tiểu Thanh mới yên tâm. Thì ra giấy ấy không phải của Trà Nhất Minh để lại, chữ viết trên giấy như long phi phượng múa, viết thành hai hàng như sau :
Một bước sa chân nên hận lớn, Quay đầu hối cải đã trăm năm.
Tiểu Thanh xem xong liền hỏi Sở Sở rằng :
- Sao cô nương đọc xong hai câu đó lại có vẻ mừng rỡ như vậy?
Sở Sở gật đầu đáp :
- Tất nhiên cô nương phải mừng rỡ chứ? Vì hai câu đó là của Nghiêm Mộ Quang viết. Đủ thấy cái tin chàng được Trà lão tiền bối cứu ra khỏi ổ ma của Âm Tố Mai rất chính xác. Điểm thứ hai, chàng đã nhìn nhận sự kết hợp với Tố Mai như thế là mối hận lỡ bước, nên chàng đã ăn năn hối hận.
Sở Sở càng nghĩ vẻ mặt càng tốt đẹp Tiểu Thanh lại càng đau lòng

rầu rĩ thêm. Nhưng bề ngoài nàng vẫn phải làm ra vẻ vui tươi, gượng cười đỡ lời :
- Cô nương nói rất phải, Nghiêm tướng công đã biết ăn năn hối cải vậy, thì những việc sau này dễ sử lắm.
Sở Sở lững thững bước ra khỏi căn nhà đá, thở dài một tiếng nói tiếp :
- Việc sau này hãy đợi tới sau này hãy nói, cứ biết hiện giờ chúng ta đã biết đích xác Nghiêm Mộ Quang quả đã bình yên thoát khỏi ổ ma, bên trong lòng cô nương rất hớn hở mừng rớ. Nhân lúc này chúng ta hãy ngao du thắng cảnh trên Lãnh Trúc Bình một phen, để giải những tích uất bấy lâu nay mới được.
Tiểu Thanh không có cách gì khuyên ngăn, đành phải từ từ đi theo nàng ta, xem những thắng cảnh của Lãnh Trúc Bình. Đi quanh như thế, thể nào cũng phải đi tới trước ngôi mộ của Nghiêm Mộ Quang, điều đó không thể nào tránh được.
Vừa đi tới trước ngôi mộ, Sở Sở biến sắc mặt, cau mày lại, tỏ vẻ hoài nghi ngay. Tiểu Thanh thấy thế, trống ngực đập càng mạnh, nhưng vẫn gượng làm ra vẻ trấn tĩnh, lên tiếng hỏi :
- Trên Lãnh Trúc Bình này có nhiều cảnh đẹp lắm, cô nương không đi xem và thưởng thức, tại sao lại cứ đứng nhìn ngôi mộ này làm chi?
Có vẻ hơi hờn giận, Sở Sở đáp :
- Thanh nhi, xưa nay cô nương vẫn khen con là người rất can đảm, nhưng lại rất cẩn thận, nhưng sao hôm nay Thanh nhi sơ xuất đến như thế?
Mấy lời nói ấy của Sở Sở càng làm cho Tiểu Thanh hoảng sợ thêm, tuy nàng đá toát mồ hôi lạnh ra rồi, nhưng vẫn trấn tĩnh mà hỏi lại :
- Thưa cô nương, Thanh nhi đã biến thành người hồ đồ thật, nên vẫn không nhận xét thấy ngôi mộ này có những điểm gì đáng chú ý.
Sở Sở nguýt Tiểu Thanh một cái rồi thủng thẳng đáp :
- Cô nương nhận thấy ngôi mộ này có ba điểm khả nghi. Vì thế mà cô nương mới đoán chắc người chôn ở trong ngôi mộ này không phải là người thường.
Tiểu Thanh nghe nói càng hoảng sợ đến mặt thất sắc, phải dùng răng cắn chặt môi để người khỏi run sợ mà bị Sở Sở trông thấy, Sở Sở lại nói tiếp :
- Điểm khả nghi thứ nhất, là Lãnh Trúc Bình của Lãnh Trúc tiên sinh với Nghiêm Mộ Quang thanh tu, có thể nói là võ lâm thánh địa được. Như vậy có khi nào lại chịu để cho người thường được chôn ở nơi đây?

Tiểu Thanh nghe nói kêu “Nguy tai” thầm, và thấy sự nhận xét của Sở Sở rất thích đáng, khiến nàng không sao bẻ lại được, nhưng nàng vẫn làm ra vẻ ngây thơ mà vừa cười vừa hỏi tiếp :
- Cô nương, biết đâu lại chả có người nhân lúc Trà lão tiên sinh, Nghiêm tướng công hành đạo giang hồ, thấy trên Lãnh Trúc Bình này không có bóng người nên...
Không đợi cho Tiểu Thanh nói xong, Sở Sở đã vội xua tay, quát bảo :
- Thanh nhi nói bậy. Có ai lại dò biết được thầy trò Trà lão tiền bối hành đạo giang hồ mà tốn công đem xác chết lên trên Lãnh Trúc Bình chôn ở trong rừng trúc như thế này?
Tiểu Thanh cũng nhận thấy mình nói vô lý thật, nên nàng rất hổ thẹn, mặt đỏ tía tai, cúi đầu xuống không nói năng gì nữa.
Sở Sở nói tiếp :
- Điểm khả nghi thứ hai, là ngôi mộ này tại sao lại không có bia?
Tiểu Thanh không ngờ mình với Tiểu Hồng bỏ tấm bia đi như thế lại làm cho chủ nhân sinh nghi thêm, nhưng nàng vẫn vội đỡ lời :
- Vấn đề này dễ giải quyết lắm, chắc người trong mộ thể nào cũng kết thù oán với rất nhiều người, nên sau khi chết, muốn được yên tĩnh, mới không đặt bia như vậy.
Thấy Tiểu Thanh giải thích như thế, mặt mới bớt giận dữ, Sở Sở mỉm cười nói tiếp :
- Ý kiến này của Thanh nhi cũng như ý kiến của cô nương, nhưng cũng vì thế mà chúng ta có thể đoán ra được người trong ngôi mộ này ắt không phải là người tầm thường.
Tiểu Thanh đang lo âu, nhỡ chủ nhân nghi ngờ, bắt mình đào mộ ra xem thì sao?
Nàng chưa nghĩ xong Sở Sở đã nói tiếp :
- Điểm khả nghi thứ ba, là ngôi mộ này đã không có bia, tại sao lại có người mới đào qua?
Không sao trả lời nổi một nghi vấn nào của chủ nhân vừa đề cử ra, không ngờ Tiểu Thanh lại nghĩ ra được một mưu kế, lấy tiến làm thủ, nên nàng mỉm cười đáp :
- Cô nương nói rất phải. Thanh nhi cũng nhận thấy người ở trong ngôi mộ này thể nào cũng có một thân phận rất khả nghi. Hay là để Thanh nhi đào mộ lên xem qua nhé?
Kế ấy của Tiểu Thanh vốn dĩ tuyệt diệu, nhưng lúc này nàng đem ra sử dụng, kết quả lại trái ngược. Tiểu Thanh rất ngạc nhiên là Sở Sở lại tán thành ý kiến ấy của nàng và còn gật đầu đáp :
- Ý kiến này của Thanh nhi rất hay. Vậy Thanh nhi mau mau đào ra xem đi?

Như sét đánh ngang tai, Tiểu Thanh hoảng sợ đến mất hồn vía, nhưng nàng không dám để lộ ra sắc mặt, đánh phải nghiến răng mím môi nói :
- Thanh nhi xin tuân lệnh.
Vì trong lòng hoảng sợ, nên Tiểu Thanh ra tay đào rất chậm. Sở Sở không biết chuyện ấy, nên chỉ ung dung mỉm cười đứng cạnh đó để đợi xem thôi.
Lúc ấy đã đào thấy một góc quan tài rồi, Tiểu Thanh càng cuống lên, không biết xử trí ra sao thì bỗng nghe thấy có tiếng người cười như điên khùng vọng tới.
Tiếng cười ấy không khác gì cứu tinh. Tiểu Thanh đã vội đắp lại ngôi mộ và quay đầu nói với Sở Sở rằng :
- Cô nương, chúng ta không nên đào lên nữa, hãy mau ra xem người nào dám lên trên Lãnh Trúc Bình này quấy nhiễu trước nhé?
Sở Sở gật đầu tán thành liền đi ra bên ngoài bụi trúc ấy và lớn tiếng hỏi :
- Bạn nào ở đâu tới, giáng lâm Lãnh Trúc Bình này thế?
Lúc ấy nàng đã trông thấy hai người, một là hòa thượng to béo mặc áo mầu xám, và một người là ông già gầy gò bé nhỏ, mặc áo màu vàng, hình như hai người vừa ở trong căn nhà lá của Lãnh Trúc tiên sinh mới bước ra vậy?
Sở Sở không biết hai người ấy là ai và hai người đó cũng không biết Sở Sở là ai nốt.
Ông già áo vàng trông thấy một giai nhân tuyệt thế ở trong bụi trúc bước ra, bỗng xếch ngược đôi lông mày lên, hỏi hòa thượng áo xám rằng :
- Ngũ đệ, không ngờ Lãnh Trúc tiên sinh đi vắng, trên Lãnh Trúc Bình này lại có nữ chủ nhân xuất hiện. Chúng ta hỏi thử nàng ta xem sao?
Hòa thượng áo xám gật đầu, liền chắp tay lên trước ngực, miệng niệm câu “A di Đà Phật” rồi tự xưng tên hiệu trước :
- Bần tăng là Trí Thông.
Ông già áo vàng cũng nhìn Sở Sở nói :
- Lão phu là Ngải Thiên Trạch, chả hay cô nương với Lãnh Trúc tiên sinh xưng hô như thế nào?
Sở Sở đưa mắt liếc nhìn hai người ấy một cái, rồi tủm tỉm cười đáp :
- Thế ra hai vị là Bạch Cốt Di Lạc và Bát Tý Ương Thần trong nhóm Thế Ngoại bát hung đấy ư? Trà lão tiền bối là bề trên của tôi vì có việc bận đã đi xa rồi. Chả hay hai vị lên đây có việc gì chỉ giáo thế?
Ngải Thiên Trạch, biệt hiệu là Bát Tý Ưng Thần, người thứ ba của nhóm Thế Ngoại bát hung, nghe thấy Sở Sở nói Trà Nhất Minh là

người trên của nàng, đã tỏ vẻ khinh thị ngay, liền lạnh lùng hỏi tiếp :
- Cô nương tên là gì? Có thể đảm đương được mọi việc cho Trà Nhất Minh không?
Sở Sở vẫn tủm tỉm cười đáp :
- Việc tầy trời đến đâu, tôi cũng có thể đảm đương được. Tôi tên là Lệnh Hồ Sở Sở đấy.
Lúc ấy Tiểu Thanh cũng vừa ở trong bụi trúc bước ra, chẳng nói chẳng rằng đi tới phía sau Sở Sở đứng hầu.
Bốn chữ Lệnh Hồ Sở Sở đó đã làm cho Nghi Thiên Thạch với Trí Thông hòa thượng đều cả kinh, vẻ mặt kiêu ngạo bỗng tiêu tan hết và ngạc nhiên hỏi :
- Cô nương có phải là Xà Khiết mỹ nhân, tiếng tăm đã lừng lẫy khắp càn khôn đấy không?
Sở Sở vừa cười vừa đáp :
- Biệt hiệu ấy không đẹp, nên tôi đã định không sử dụng tới cái tên ấy nữa, mà sẽ đổi lại cái tên khác.
Thiên Thạch, Trí Thông đưa mắt nhìn nhau một cái rồi quay lại nói với Sở Sở tiếp :
- Lệnh Hồ Sở Sở cô nương nói có thể đảm đương được hết mọi việc cho Trà Nhất Minh, vậy chúng tôi muốn thỉnh giáo cô nương một việc này.
Sở Sở hỏi lại :
- Việc gì thế? Xin hai vị cứ nói, bất cứ khó khăn đến đâu Sở Sở tôi cũng có thể đảm đương được cả.
Vẻ mặt nghiêm nghị, Thiên Trạch nói tiếp :
- Cách đây không lâu, Trà Nhất Minh có đưa một thiếu niên lên Lãnh Trúc Bình này.
Sở Sở gật đầu, vừa cười vừa hỏi lại :
- Thiếu niên ấy là đồ đệ của ông ta, sư phụ đem đệ về núi là chuyện rất thường, sao hai vị lại hỏi tới chuyện riêng của Lãnh Trục lão tiền bối làm chi?
Thiên Trạch lắc đầu đáp :
- Lệnh Hồ cô nương đã lầm rồi. Thiếu niên mà chúng tôi nói đó là Tỉnh Thạch, biệt hiệu là Nam Ngọc Bá Vương chữ không phải là đồ đệ của y đâu.
Sở Sở lắc đầu hỏi tiếp :
- Nam Hoang Ngọc Bá Vương La Tỉnh Thạch ư? Đừng nói trên Lãnh Trúc Bình này không có người đó mà ngay cả trong vô lâm, tôi cũng chưa nghe thấy ai nói đến cái tên của người này.
Thiên Trạch cau mày lại, đỡ lời :

- La Tỉnh Thạch là một thiếu niên có tư chất rất tốt tiếng tăm lừng lẫy Nam Hoang, nên mới được người ta ban cho cái biệt hiệu là Ngọc Bá Vương. Chúng tôi đang có việc tìm kiếm y. Nghe người ta nói, Tỉnh Thạch đã đi cùng với Lãnh Trúc tiên sinh nhiều ngày và có lẽ đã trở về Hằng Sơn rồi, cho nên chúng tôi mới đặc biệt lên đây. Ngờ đâu Trà Nhất Minh lại đã đi vắng như vậy.
Sở Sở nói tiếp :
- Trà lão tiền bối cùng đệ tử là Nghiêm Mộ Quang đã rời khỏi Bắc Nhạc để hành đạo giang hồ. Chúng tôi chưa hề thấy hình bóng của Ngọc Bá Vương La Tỉnh Thạch bao giờ. Chắc bạn họ Ngải đã nghe người ta đồn lầm cũng nên?
Thiên Trạch biết Sở Sở là người có thân phận và địa vị rất cao ở trong võ lâm, lời nói của nàng tất nhiên là không bao giờ dối trá, nên y có vẻ bàng hoàng, cau mày lại đáp :
- Việc này do một người bạn thân báo tin cho tôi hay, chắc không thể nào lầm được. Nhưng cứ theo sự thực mà nói thì lại hiển nhiên không chính xác, phen này làm cho tôi hồ đồ vô cùng!
Sở Sở vừa cười vừa đỡ lời :
- Tốt hơn hết, bạn họ Ngải nên điều tra kỹ thêm một chút thì hơn.
Bất đắc dĩ, Thiên Thạch phải gật đầu, nói tiếp :
- Tỉnh Thạch không có ở đây, anh em chúng ta phải đi nơi khác hỏi thăm vậy. Cảm phiền Lệnh Hồ cô nương chuyển lời hộ Lãnh Trúc tiên sinh một tiếng.
Tự biết trong một thời gian ngắn ngủi, mình chưa chắc đã được gặp Trà Nhất Minh, nhưng Sở Sở vẫn gật đầu hỏi lại :
- Bạn họ Ngải muốn nhờ tôi chuyển lời gì thế?
Hai mắt bỗng sáng ngời, Thiên Trạch trầm giọng đáp :
- Xin cô nương bảo hộ cho Nhất Minh hay, hai người đỡ đầu La Tỉnh Thạch lợi hại lắm, mong Nhất Minh đừng có làm tổn thương Tỉnh Thạch chút nào. Bằng không võ lâm đương thời thế nào cũng sẽ bị tai kiếp liền.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 18
Diêm La sứ giả

Sở Sở mỉm cười hỏi tiếp :
- Thế nào tôi cũng chuyển lại lời nói ấy của bạn cho Trà lão tiền bối

hay.
Nhưng tôi muốn thỉnh giáo bạn câu này đã. Không hay người đỡ đầu cho La Tỉnh Thạch là ai mà lợi hại đến như thế?
Ngẫm nghĩ giây lát, Thiên Trạch gật đầu đáp :
- Dù tôi có nói cho Lệnh Hồ cô nương nghe cũng không sao, nhưng chỉ e cô nương còn trẻ tuổi như vậy, có lẽ chưa nghe thấy người ta nói đến cái tên Trường Tiếu Thiên Vương?
Sở Sở hơi kinh hái, vội hỏi tiếp :
- Người đó có phải là Công Tôn Vi Ngã và còn có thêm hai biệt hiệu là Hận Địa Vô Hoàn Quỷ Kiếm Sầu và Thiên Ảnh Thần Ma đấy không?
Thiên Trạch gật đầu đáp :
- Đúng đấy! Như vậy, Lệnh Hồ cô nương thật là rộng kiến thức hơn người.
Sở Sở mỉm cười hỏi tiếp :
- Từ xưa đến nay, một người mà có đến ba biệt hiệu như thế chả có mấy ai, thì sao tôi lại không biết? Nhưng tôi nghe người ta nói, mười mấy năm trước, vì chém con nghiệt giao đầu bò, Công Tôn Vi Ngã đã trúng phải chất kỳ độc ở miền Nam Hoang nên đã chết ở trong rừng rậm tại nơi đó rồi, chả hay bạn họ Ngải còn nhắc nhở đến y làm chi?
Thiên Trạch xếch ngược đôi lông mày lên, mỉm cười đáp :
- Người trong giang hồ có đồn đại như thế thực. Nhưng năm ngoái, Thiên Trạch ngao du Nam hoang, lại được gặp gỡ Công Tôn Vi Ngã ở trong rừng rậm.
Sở Sở ngạc nhiên hỏi tiếp :
- Tính nết của Công Tôn Vi Ngã rất kiêu ngạo, lại có tuyệt học cái thế như vậy, nếu y chưa chết thì khi nào y lại chịu ẩn cư ở chốn Nam hoang mà không xuất hiện ở trong vũ nội hò hét vây vo ngạo thị quần hùng?
Thiên Trạch vừa cười vừa đáp :
- Chất độc ở hồ ao miền Nam hoang quả thực lợi hại. Tuy Công Tôn Vi Ngã chưa chết, nhưng nửa người dưới đã cứng đơ, nên y chỉ có cách là suốt ngày khổ luyện huyền công, để mong hồi phục lại như xưa.
Sở Sở nói tiếp :
- Người có công lực siêu tuyệt như Công Tôn Vi Ngã, y chỉ cần khổ luyện ít lâu là có thể toại được tâm nguyện ngay.
Thiên Trạch thở dài một tiếng rồi đáp :
- Sức người khó mà địch nổi thiên tai. Công Tôn Vi Ngã đã khổ công

tu luyện mười bảy mười tám năm nay rồi, mà vẫn không ăn thua gì.
Sở Sở ngẫm nghĩ giây lát lại nói tiếp :
- Mười bảy mười tám năm khổ luyện như vậy, tuy chân và mình mẩy chưa khỏi cứng ngắc, nhưng công lực của vị Công Tôn Vi Ngã ấy thế nào cũng luyện tới mức cao siêu một cách kinh người chứ không sai.
Thiên Trạch thở dài đáp :
- Đúng thế! Công lực của Công Tôn Vi Ngã quả thực đã luyện tới mức cao siêu một cách kinh người, tóc bù rối như đám cỏ, mình gầy gò chỉ còn da bọc xương. Râu xồm xoàm dài hơn thước, trông không khác gì quỷ nhập tràng, không còn một vẻ gì là con người nữa.
Sở Sở nghe thấy Thiên Trạch nói như thế cũng phải thở dài một tiếng và nói tiếp :
- Công Tôn Vi Ngã sống một mình ở trong rừng rậm ngót hai mươi năm trời người không cử động được như vậy, thì lấy đâu ra thức ăn, thức uống? Y sống được lâu như thế là một kỳ tích hãn thế rồi. Như vậy về phương diện hình dáng tất nhiên là phải giống ma quỷ, chứ không thể nào giống như người thường được.
Nói tới đó, nàng bỗng nhìn Thiên Trạch và hỏi tiếp :
- Bạn nói lâu như vậy mà vẫn chưa thấy bạn nói tới vấn đề. La Tỉnh Thạch có liên can gì với Công Tôn Vi Ngã.
Thiên Trạch vừa cười vừa đáp :
- Tôi quen biết Công Tôn Vi Ngã từ năm xưa nên lần này y vừa trông thấy tôi đã mừng rỡ như điên như khùng, và yêu cầu tôi giúp y một việc lớn.
Sở Sở vừa cười vừa hỏi lại :
- Y bị cứng đơ người, mười bảy mười tám năm như vậy, nay muốn nhờ bạn giúp hộ, có lẽ việc này không dễ gì giúp nổi đâu?
Thiên Trạch vừa cười vừa đáp :
- Công Tôn Vi Ngã không nhờ tôi chữa bệnh hộ y đâu mà chỉ nhờ tôi kiếm hộ y một người đồ đệ để truyền y bát cho thôi.
Sở Sở nghe nói kêu “Ồ” một tiếng, mới vỡ nhẽ và hỏi :
- Chả lẽ Công Tôn Vi Ngã đã tự biết sắp chết đến nơi rồi chăng?
Thiên Trạch lắc đầu đáp :
- Công Tôn Vi Ngã nói, nếu y muốn sống, ít nhất còn có thể sống thêm được ba mươi năm nữa. Nhưng nếu sống một cuộc đời như quỷ nhập tràng như thế này thì thực vô vị, cho nên y muốn đánh liều một phen.
Sở Sở thắc mắc không hiểu hỏi lại :
- Y định liệu bằng cách nào?
Thiên Trạch đáp :

- Y định dùng môn Khảm Ly Chân Khí mà y đang luyện, đả thông bừa khí huyết đã cứng ngắc từ lưng trở xuống. Nếu việc này của y thành công thì y sẽ tái nhập giang hồ. Còn nếu thất bại, y sẽ bị chết một cách rất thảm khốc.
Nghe tới đó, Sở Sở đã hiểu ý, vừa cười vừa nói tiếp :
- Có lẽ Công Tôn Vi Ngã sợ việc làm ấy thất bại, tuyệt học hãn thế của y cũng thất truyền theo, nên mới nhờ bạn kiếm hộ cho y một người đồ đệ để truyền thụ y bát trước, rồi y mới đánh liều đả thông huyệt mạch phải không?
Thiên Trạch gật đầu đáp :
- Lệnh Hồ cô nương nói rất đúng. Tôi đã được Công Tôn Vi Ngã nhờ vả tôi việc đó, tôi liền nghĩ tới người bạn mới kết giao ở Nam hoang là La Tỉnh Thạch, người đã trẻ tuổi tư chất lại rất tốt, nên tôi mới giới thiệu ngay Tỉnh Thạch cho Công Tôn Vi Ngã.
Sở Sở vừa cười vừa hỏi tiếp :
- Công Tôn Vi Ngã thể nào cũng bằng lòng?
Thiên Trạch vừa cười vừa đáp :
- Tất nhiên Công Tôn Vi Ngã phải bằng lòng rồi, nên y đã dục tôi mau đi kiếm Tỉnh Thạch dẫn tới rừng rậm ấy. Nhưng ngờ đâu việc đời lại lắm cái bất ngờ, chờ tới khi tôi đi tìm thấy Tỉnh Thạch nói cho y biết chuyện này, y lại cương quyết cự tuyệt không chịu nhận làm đồ đệ của Công Tôn Vi Ngã.
Kêu "Ối chà" một tiếng, Sở Sở vội hỏi tiếp :
- Thật là một kỳ duyên hãn thế, mà sao Tỉnh Thạch lại dại dột đến như vậy, y chỉ cần học được bảy thành võ công của Công Tôn Vi Ngã thôi, cũng đủ kiêu ngạo với võ lâm đương thời rồi.
Thiên Thạch gượng cười đỡ lời :
- Điểm thứ nhất Tỉnh Thạch không tin Công Tôn Vi Ngã có võ công tuyệt thế, có thể vô địch thiên hạ như vậy. Điểm thứ hai, y cho phải sống trong rừng rậm, hầu hạ một quái vật tàn phế như thế thì khổ sở biết bao, cho nên y không những cự tuyệt và còn khuyên tôi đi kiếm người khác, rồi y lẳng lặng rời khỏi Nam hoang vào Trung Nguyên ngao du ngay.
Sở Sở cười khẩy một tiếng và đỡ lời :
- Con người thích sung sướng sợ khổ sở như vậy, đâu có phải là người có căn bản rất tốt?
Thiên Trạch thở dài nói tiếp :
- Tỉnh Thạch có tư chất rất tốt thực, nhưng phải nỗi sung sướng và phong lưu quen đi rồi, nên y không chịu được khổ sở. Tôi đã hứa với Công Tôn Vi Ngã, thì tất nhiên phải cố đuổi theo tìm kiếm cho được

Tỉnh Thạch để khuyên bảo lại. Rút cục tôi được người bạn già cho hay Tỉnh Thạch đã cùng Trà Nhất Minh lên Bắc Nhạc rồi.
Sở Sở lắc đầu đáp :
- Tôi dám cam đoan tin đó không chính xác. Nhưng lời nói của bạn vừa rồi, thế nào tôi cũng sẽ nói lại cho Lãnh Trúc tiên sinh hay.
Thấy vẻ mặt của Sở Sở rất chính khí, Thiên Trạch không nghi ngờ gì hết, liền mỉm cười hỏi tiếp :
- Nếu vậy cảm phiền Lệnh Hồ cô nương. Thiên Trạch với Trí Thông lão đệ xin cáo từ, đến Tết Thanh Minh sang năm, chúng ta sẽ gặp lại nhau ở Bạch Long Đôi nhé.
Nói xong, cả đôi bên đều vái chào nhau từ biệt.
Tiểu Thanh nhìn hai người đó đi mất dạng rồi mới hỏi Sở Sở rằng :
- Cô nương, Ngải Thiên Trạch đã có biệt hiệu là Bách Tý Ương Thần, Trí Thông có biệt hiệu là Bạch Cốt Di Lạc, đều là người trong nhóm Thế Ngoại bát hung. Nhưng sao hôm nay trông thấy họ, lại không thấy có vẻ gì là hung ác hết?
Sở Sở mỉm cười đáp :
- Chúng vì kiêng nể cái tên Xà Khiết mỹ nhân của cô nương, mới không dám ngang tàng nổi hung, mà phải khách sáo như vậy. Nếu chúng ta không có mặt tại đây, thì mấy căn nhà lá của Lãnh Trúc tiên sinh đã bị thiêu rụi rồi.
Tiểu Thanh muốn nhân lúc này giấu giếm ngôi mộ của Nghiêm Mộ Quang, cho nên giả bộ làm ra vẻ hiểu biết kêu “Ồ” một tiếng và nói:.
- Thưa cô nương, Thanh nhi đã hiểu rồi.
Sở Sở nghe thấy nàng ta nói như vậy, giật mình đến thót một cái, cau mày hỏi lại :
- Thanh nhi hiểu gì thế? Sao lại ăn nói đột ngột như vậy, làm cô nương cũng phải giật mình.
Tiểu Thanh nói tiếp :
- Cô nương, chắc ngôi mộ vô chủ mà chúng ta phát hiện kia thể nào cũng là mộ của Bá Vương chứ?
Sở Sở hỏi lại :
- Thanh nhi cho người ở trong mộ đó là Nam hoang Ngọc Bá Vương La Tỉnh Thạch phải không?
Tiểu Thanh gật đầu đáp :
- Không có lửa làm sao có khói. Việc này thể nào cũng có nguyên nhân của nó. Theo Ngải Thiên Trạch vừa nói, thì La Tỉnh Thạch là người có tính rất phong lưu chắc y đang làm việc gì dâm tà hay quái ác, bị Trà Nhất Minh bắt gặp đem y về Lãnh Trúc Bình, thấy y là người có tư chất rất tốt, nên mới khuyên y cải tà quy chánh. Nhưng

sau thấy không sao thay đổi được, nên ông ta diệt trừ y rồi chôn ngay ở trong rừng trúc kia.
Sở Sở gật đầu tán thành :
- Thanh nhi nghĩ như vậy cũng có lý. Nhưng nếu quả thực đúng như lời của Thanh nhi, thì trong võ lâm thế nào cũng sẽ có tai họa vô biên.
Tiểu Thanh ngạc nhiên hỏi :
- Cái gì là tai họa vô biên hả cô nương?
Sở Sở đáp :
- Nếu lão quái vật Công Tôn Vi Ngã mà sử dụng Khảm Ly Chân Khí đả thông được hai chân với mình dưới khỏi cứng ngắc, rồi lại bị Thiên Trạch khích bác, thì thể nào trong võ lâm sẽ chẳng có tai họa rất lớn.
Tiểu Thanh mỉm cười hỏi tiếp :
- Chả lẽ cô nương cũng không kiềm chế nổi lão quái vật Công Tôn hay sao?
Sở Sở lắc đầu đáp :
- Đối phó với Âm Tố Mai thì cô nương có thể nắm chắc được bảy phần thắng, nhưng còn đối phó với lão quái vật ấy thì công lực cô nương còn kém xa lắm!
Kêu "Ối chà" một tiếng, Tiểu Thanh thất kinh hỏi tiếp :
- Cô nương cũng không kiềm chế nổi lão quái vật, chả lẽ cứ để yên cho y hoành hành ở trong võ lâm hay sao?
- Chính vì thế mà cô nương mới cần phải nghĩ một kế diệt tận gốc để tai họa sau này khỏi bùng nổ được nữa.
- Hình như việc này khó lắm. Có phải cô nương định đem Thanh nhi với Hồng muội đến tận khu rừng rậm nhân lúc lão quái vật đang đợi chờ Tỉnh Thạch tới và trong khi y chưa dám mạo hiểm dùng Khảm Ly Chân Khí đả thông khí huyết, thầy trò chúng ta diệt trừ y luôn đấy không?
- Thanh nhi coi câu chuyện ấy dễ quá, đừng nói là Thanh nhi với Hồng nhi, dù cả cô nương có mặt tại đó đi chăng nữa, nếu không được lão quái vật cho phép, thầy trò mình đừng có hòng tới gần y một trượng.
Tiểu Thanh biết Sở Sở bình sinh không kiêu ngạo và cũng không tự nhún mình quá, bất cứ gặp việc khó khăn đến đâu, đều có thể đối phó một cách rất chấn tĩnh và cũng không bao giờ coi mình quá cao và cũng không bao giờ coi rẻ đối phương. Bây giờ chủ nhân đã nói như vậy, đủ thấy công lực của Công Tôn Vi Ngã thể nào cũng luyện tới mức thượng thừa rồi.

Sở Sở thấy Tiểu Thanh cau mày lại đang suy nghĩ, thì nàng đã nghĩ ra được một kế, liền mỉm cười nói tiếp :
- Thanh nhi bảo cô nương đem Thanh nhi với Hồng nhi đi núi Ai Lao để diệt trừ Công Tôn Vi Ngã ấy là rất đúng.
Tiểu Thanh thấy Sở Sở bỗng đổi giọng, rất ngạc nhiên vội hỏi lại :
- Vừa rồi cô nương chả bảo không sao làm nổi là gì?
Sở Sở mỉm cười đáp :
- Điều thứ nhất về mặt võ công, hỏa hầu chúng ta không sao địch nổi Công Tôn Vi Ngã, như vậy muốn diệt trừ y thì làm sao nổi. Điều thứ hai, trước khi y chưa thoát nạn bước nhân vào giang hồ tác oai, tác quái, thì dù chúng ta có diệt trừ y chăng nữa, lương tâm của chúng ta cũng cắn rứt. Nhưng nếu làm thế nào khiến cho y viên tịch hay tạ thế một cách tự nhiên, như vậy có phải là hợp tình hợp lý mà diệt trừ một trận tai kiếp vô biên cho võ lâm không?
Kêu "Ồ" một tiếng, Tiểu Thanh lắc đầu hỏi tiếp :
- Nếu muốn làm cho người khác phải xuống dưới âm một cách tự nhiên, quả thực chỉ có vua Diêm Vương mới có thể làm nổi. Nhưng đối với lão quái vật Công Tôn Vi Ngã, thì ngoài ra còn có một người nữa là Xà Khiết mỹ nhân Lệnh Hồ Sở Sở có thể làm được.
Chớp mắt mấy cái, Tiểu Thanh nhìn Lệnh Hồ Sở Sở lắc đầu cười nói :
- Bất cứ về phương diện Văn tài võ học, hay cơ trí kiến thức, không có một cái gì là Thanh nhi không kính phục cô nương. Nhưng còn có bản linh đặc biệt như vua Diêm Vương thực, thì Thanh nhi không dám tin cô nương lại có tài ba ấy.
Sở Sở vừa cười vừa nói tiếp :
- Thanh nhi cứ nhớ lời nói cô nương đây. Bất cứ việc gì của thiên hạ, nếu ta cứ phân tách một cách tỷ mỉ, thì có thể quy nạp thành Thượng, Trung, Hạ ba chính sách. Lựa chọn thượng sách mà thi hành, đó là những bậc siêu nhân trí giả.
Tiểu Thanh nghe thấy lời nói của Sở Sở rất có lý thú, liền mỉm cúi xen lời :
- Cô nương, chúng ta hãy nghiên cứu xem đối phó vời lão quái vật có võ công rất lợi hại ấy, dùng thủ đoạn gì gọi là hạ sách?
Sở Sở mỉm cười đáp :
- Nếu chúng ta ngông cuồng tự đại, không biết lợi hại gì hết, đột nhập khu rừng rậm ở núi Ai Lao để diệt trừ tai họa, nhưng tai họa diệt trừ không xong, lại bị chết dưới tay Công Tôn Vi Ngã, đó là hạ sách và cũng ngu xuẩn nhất.
Tiểu Thanh bật cười hỏi :

- Còn trung sách thì sao?
Sở Sở mỉm cười đáp :
- Trung sách là giở thủ đoạn không chính đáng, có hổ thẹn với lương tâm. Ví dụ như phóng hỏa đốt cháy khu rừng rận để đốt chết lão quái vật.
Tiểu Thanh gật đầu vừa cười vừa nói tiếp :
- Đốt cháy khu rừng rậm, biện pháp ác độc ấy thế nào cũng đạt tới mục đích.
Nhưng vì thế mà biết bao sinh linh bị chết cháy lây. Thủ đoạn hèn mạt và độc ác ấy tất nhiên thầy trò chúng ta không bao giờ thèm làm.
Sở Sở vừa cười vừa nói tiếp :
- Phân tách như vậy, chỉ có thủ đoạn của Diêm Vương khiến Công Tôn Vi Ngã tự tiêu diệt, đó mới là thượng sách.
Tiểu Thanh càng mắc không hiểu, cau mày :
- Cô nương nói cho Thanh nhi biết đi, làm thế nào mới có thể đạt tới mục đích ấy?
Sở Sở vừa cười vừa đáp :
- Học sách cần sử dụng một cách sống động, Nguồn gốc diệu sách của cô nương là xuất xứ trong Đại học.
Tiểu Thanh gượng cười hỏi tiếp :
- Trong Đại học chỉ đạo chỉ có Minh Minh Đức chứ làm gì có Diêm Vương thủ đoạn?
Sở Sở nói tiếp :
- Cách, Trí, Thành, Chính, Tu, Tề, Trị, Bình..
Tiểu Thanh càng ngạc nhiên thêm, hỏi tiếp :
- Thanh nhi cũng biết tám chữ đó là do ở cách vật, trí tri, thành ý, chính tâm, tu thân, tề gia, trị quốc và bình thiên hạ, mà nên. Nhưng....
Sở Sở vội xua tay ngắt lời Tiểu Thanh mà nói tiếp :
- Cô nương khỏi cần phải dùng nhiều đạo lý lớn như thế, mà chỉ ở trong bốn chữ cách, vật, trí, tri mà ngộ ra diệu sách tuyệt hay ấy đấy.
Tiểu Thanh lại gượng cười mà hỏi tiếp:.
- Cô nương...
Sở Sở vẫn xua tay không để cho nàng ta nói mà nói tiếp :
- Thanh nhi không nên nóng lòng sốt ruột như vậy vội, cô nương hãy hỏi Thanh nhi mấy vấn đề này đã.
Tiểu Thanh hớn hở hỏi lại :
- Vấn đề gì thế hở cô nương?
Sở Sở vừa cười vừa đáp :
- Công Tôn Vi Ngã trúng chất độc của hồ ao bùn lầy ở trong rừng rậm núi Ai Lao đã được bao lâu rồi?

Tiểu Thanh đáp :
- Nghe Ngải Thiên Trạch nói đã được mười bảy mười tám năm rồi.
Sở Sở hỏi tiếp :
- Thanh nhi thử nghĩ xem lão quái vật bán thân bất toại, một thân một mình ở trong rừng rậm, mười bảy mười tám năm như vậy chả hay cái ăn cái uống y giải quyết bằng cách nào?
Ngẫm nghĩ giây lát, Tiểu Thanh mới đáp :
- Y còn có cách gì giải quyết nữa? Chắc chung quanh y thế nào cũng có những vỏ cây rễ cỏ, giun rắn hay cóc nhái gì để cho y ăn mà nuôi sống đấy thôi.
Còn khát, thì y phải chờ trời đổ mưa xuống nếu có con thú dữ hay mãng xà nào ngẫu nhiên đi qua, thì y lại được một bữa no nê.
Sứ Sở gật đầu đỡ lời :
- Thanh nhi nói rất đúng. Sự thực là chỉ có cách ấy thôi. Người ta sống dưới hoàn cảnh ấy một hai ngày tất nhiên không sao, một hai tháng cũng có thể gượng gạo nổi. Nhưng trải qua một năm hay hai năm đã là một kỳ tích rồi. Bây giờ Công Tôn Vi Ngã làm thể nào mà nhịn đói nhịn khát, mặc để cho mưa dầm nắng phơi, sống một thân một mình ở trong khu rừng rậm vắng bóng người sáu nghìn ngày trong mười bảy mười tám năm như vậy?
Tiểu Thanh ngẫm nghĩ một hồi lâu, rồi trố mắt lên ngắt lời đáp :
- Đáng lẽ y phải chết từ lâu chớ không thể nào sống được như vậy.
Nhưng bây giờ lão quái vật còn sống sót, vấn đề khó hiểu này Thanh nhi không sao giải đáp nổi.
Sở Sở thở dài nói tiếp :
- Thanh nhi không sao giải đáp nổi thì để cô nương nói cho con hay. Sở dĩ lão quái vật đã tựa như cái xác chết cứng ngắc nửa người như vậy, mà bấy nhiêu năm còn chưa chết, là vì y nhờ có một nguyện vọng duy trì mà nên. Nói tóm lại, y có một tâm sự rất lớn, chưa làm xong, khiến y không chịu chết ngay, nên y mới sống sót đến ngày nay.
Tiểu Thanh gật đầu hỏi tiếp :
- Cô nương nói rất có lý. Nhưng cô nương có đoán được tâm sự ấy của y không?
Sở Sở vừa cười vừa đáp :
- Việc này dễ đoán lắm. Nếu Công Tôn Vi Ngã là người tầm thường thì đã sớm chết một cách tầm thường ở trong rừng rậm rồi. Chỉ vì y là tay cao thủ vô song của võ lâm đương thời, không muốn để cho tuyệt học hãn thế của mình khuất theo mình, nên ý nghĩ ấy của y mới hóa thành một sức mạnh để y cầm cự mà sống sót cho tới ngày nay.

Tâm sự lớn nhất của y không ngoài vấn đề muốn kiếm được một người đồ đệ lý tưởng.
Tiểu Thanh nghe đến ngẩn người ra, mồm lẩm bẩm nói :
- Phải đấy! phải đấy!
Tay cầm lá tre, Sở Sở vừa khua tít vừa nói tiếp :
- Căn cứ đạo lý cách vật trí chi, cô nương đã nghĩ ra được kỳ tích, tại sao Công Tôn Vi Ngã bị tê liệt như vậy mà mãi mãi không chết, nên mới liên tưởng nghĩ ra được thủ đoạn Diêm Vương ấy.
Tiểu Thanh vừa cười vừa hỏi :
- Cô nương nói mãi mới quay về chính đề. Thanh nhi chỉ nóng lòng muốn biết thủ đoạn Diêm Vương của cô nương như thế nào.
Sở Sở giơ cái lá tre lên, vừa cười vừa đáp :
- Thủ đoạn Diêm Vương là xé nát lá tre này, khô héo. Bây giờ cô nương chỉ muốn kiếm hộ lão quái vật Công Tôn Vi Ngã một người đồ đệ lý tưởng, đưa tới khu rừng già ở núi Ai Lao, để cho Công Tôn Vi Ngã được toại nguyện. Khi y đã toại nguyện thì tinh thần tản mát, người sẽ khô héo mà từ từ đi xuống dưới điện Diêm La ghi tên vào sổ Diêm Vương ngay.
Tiểu Thanh vỗ tay, vừa cười vừa khen ngợi :
- Ý kiến hay lắm! Ý kiến hay lắm! Cô nương phân tách tỉ mỉ như vậy thật là triệt để.
Nói tới đó, nàng bỗng ngắt lời, cau mày lại. Giây lát sau nàng mới nói tiếp :
- Nhưng Công Tôn Vi Ngã lại muốn nhận La Tỉnh Thạch làm đồ đệ mà nay tên Bá Vương họ La ấy đã biến thành một nắm xương khô rồi, cô nương có cách gì làm cho y phục sinh được không?
Sở Sở vội đưa tay, đỡ lời :
- Sao Thanh nhi lại hồ đồ như thế? Công Tôn Vi Ngã đã trông thấy mặt Nam Hoang Ngọc Bá Vương bao giờ đâu? Y chỉ nghe Ngải Thiên Thạch nói đến tên ấy.
Y thấy tên họ Ngải bảo La Tỉnh thạch hãy còn ít tuổi, tư chất tốt, là y tỏ vẻ hài lòng ngay. Nếu bây giờ cô nương kiếm một người trẻ tuổi hơn, tư chất tốt hơn La Tỉnh Thạch, đưa tới cho y, y lại chả mừng rỡ đến chết đi được.
Tiểu Thanh bỗng nghĩ ra được một kế, trố mắt lên nhìn Sở Sở, mỉm cười hỏi :
- Có phải cô nương định sai Thanh nhi đi đấy không?
Sở Sở tức cười đáp :
- Chính cô nương đang nghĩ đến việc lựa chọn lấy một người giữa Thanh nhi với Hồng nhi, để đưa đi khu rừng già ở núi Ai Lao tặng cho

Công Tôn Vi Ngã làm đồ đệ.
Tiểu Thanh cau mày lại, gượng cười hỏi tiếp :
- Cô nương bảo Thanh nhi đi làm đồ đệ của Công Tôn Vi Ngã chẳng hay phải làm trong bao nhiêu lâu?
Sở Sở vừa cười vừa đáp :
- Cho tới khi nào Công Tôn Vi Ngã hài lòng tắt thở chết tốt thì thôi.
Tiểu Thanh bĩu môi nói tiếp :
- Địa điểm là khu rừng già, người lại là lão quái vật. Thời gian bao nhiêu lâu chưa biết rõ, công việc này thật khổ cực lắm!
Sở Sở nghiêm nét mặt lại, nói tiếp :
- Có chịu được khổ hạnh mới thành ngươi tài giỏi được. Nếu Thanh nhi học được mấy thành chân truyền của Công Tôn Vi Ngã thì cũng đủ nghênh ngang với đời rồi. Chớ có phải là tầm thường đâu? Thôi, chúng ta mau mau quay trở về rừng thông đi. Bằng không, Hồng nhi nó đợi chúng ta đã lâu lắm rồi. Cô nương để cho hai chị em rút thăm. Như vậy, nếu người nào phải đi thì không còn oán trách vào đâu được nữa.
Tiểu Thanh rất kinh ngạc và hoài nghi, không hiểu vì sao Tiểu Hồng lại bỗng dưng mất tích như thế và không biết có con đường nào khác để cho Tiểu Hồng quay trở về rừng thông hay không?
Trước khi rời khỏi Lãnh Trúc Bình, Sở Sở có để lại một lá thư cho Lãnh Trúc tiên sinh, bảo rằng Ngải Thiên Thạch với Trí Thông hòa thượng đã tới Lãnh Trúc Bình tìm kiếm La Tỉnh Thạch và còn nói cả chuyện Công Tôn Vi Ngã muốn thâu Tỉnh Thạch làm đồ đệ nữa. Xong đâu đấy, nàng còn bảo Tiểu Thanh để lại cây Âm Trầm trúc trả lại cho chủ nhàn.
Sở Sở bỗng nghĩ ra được thủ đoạn Diêm Vương ấy nhưng chỉ sợ bị tiết lộ bí mật thì nhỡ hết đại sự, cho nên nàng mới không viết vào trong lá thư đó.
Thế rồi hai thầy trò rời khỏi Lãnh Trúc Bình, quay trở về khu rừng thông. Khi tới nơi hai người không thấy tung tích của Tiểu Hồng ở đâu cả, mà chỉ thấy trên thân cây cổ thụ có viết lại những chữ như sau :
“Hồng nhi đợi chờ quá lâu, không biết cô nương với Thanh tỷ đi đâu, vì có một việc quan trọng cần phải đi ngay, nên mới không từ biệt mà đi luôn, chậm nhất là đến Tết Thanh Minh sang năm thế nào cũng gặp lại nhau ở Bạch Long Đôi tại Ngọc Môn quan”.
Ngoài những chữ đó ra, lại còn có hai hàng chữ nhỏ như sau: “U Minh Quy Nữ Âm Tố Mai hẹn lại cô nương đến mồng bảy tháng bảy gặp ở Thiên Tâm cốc trên núi A Nhĩ Kim”.

Xem xong, Sở Sớ cau mày lại, nói :
- Không biết Hồng nhi giở trò quỷ gì ra? Nó thì còn có việc gì rất quan trọng như thế? Và nó đi đâu, sao lại lén lén lút lút, không thấy nói rõ như vậy?
Tiểu Thanh liền nghĩ bụng :
- "Chả lẽ Tiểu Hồng đã tìm ra nghi vấn về cái chết của Nghiêm Mộ Quang liền đuổi theo để điều tra? Vì thế mà không kịp đợi chờ cô nương với ta cũng nên? Bằng không nó không còn lý do gì mà lại thần bí đến như thế?"
Nghĩ tới đó, nàng liền tủm tỉm cười và nói với Sở Sở rằng :
- Thưa cô nương, Hồng muội đâu dám giở trò gì đùa giỡn cô nương? Chắc việc đó bí mật lắm, và cũng không biết liệu chúng ta quay trở lại nơi đây không, hay là nó bị lọt vào tay người khác, nên mới không tiện nói rõ nguyên nhân như thế?
Sở Sở đã nổi giận vẻ mặt hậm hực nói :
- Bất cứ lý do gì, nó không đợi chờ cô nương mà bỏ đi như thế là rất vô lễ rồi.
Nếu hỏng hết việc lớn của ta, thế nào ta cũng phải nghiêm trị nó mới được.
Tiểu Thanh lại tưởng Sử Sở nói hỏng đại sự là ám chỉ việc đi rừng già ở núi Ai Lao, nên vội gượng cười nói :
- Cô nương đừng có tức giận nữa. Thanh nhi nguyện đi núi Ai Lao làm đồ đệ cho lão quái vật Công Tôn Vi Ngã và cũng làm Diêm Vương sứ giả một lần.
Sở Sở lắc đầu nói tiếp :
- Không phải vì lẽ ấy mà cô nương tức giận. Cô nương nổi giận là vì hai hàng chữ sau cùng đấy!
Tiểu Thanh thắc mắc không hiểu, vội hỏi lại :
- Thưa cô nương, hai hàng chữ nào có cái gì mà khiến cô nương phải hoảng sợ như thế?
Sở Sở cười khẩy đáp :
- Điểm thứ nhất, cô nương không biết tại sao lại có cuộc hẹn ước này. Nhất định Hồng nhi không thể nào gặp lại được Tố Mai ở trên Lãnh Trúc Bình?
Tiểu Thanh nghe nói cũng ngạc nhiên, Sở Sở lại trầm giọng nói tiếp :
- Điểm thứ hai là địa điểm không thích đáng chút nào. Thiên Tâm cốc ở trên núi A Nhĩ Kim là chỗ thanh tu của Thiên Tâm Nữ Sĩ, sao lại định dùng chuyện thường tục của giang hồ để quấy nhiễu một vị cao nhân thế ngoại thanh tu như thế?
Tiểu Thanh gật đầu nội tiếp :

- Vâng, quả thực địa điểm không thích đáng thực. Nhưng nếu do đối phương chỉ định thì Hồng muội cũng không làm gì khác được, mà chỉ theo đúng sự thực để thưa cùng cô nương đấy thôi.
Có vẻ không vui, Sở Sở nói tiếp :
- Địa điểm đã không thích đáng, thời gian lại càng không thích đáng thêm.
Thiên Tâm cốc ở mãi ngoài Ngọc Môn quan, mà núi Ai Lao lại ở tận Vân Nam đi được Tây bắc thì không đi được Vân Nam mà đi được Vân Nam thì không sao tới nổi Tây bắc? Dù cô nương có cánh cũng không thể nào trong một thời gian mà đi hai nơi trái ngược nhau như thế?
Ngẫm nghĩ giây lát, Tiểu Thanh mỉm cười đỡ lời :
- Cô nương cứ đi Tây bắc, còn đi Ai Lao vái người ta làm sư phụ chứ có đánh nhau với ai đâu. Thiết nghĩ để Thanh nhi đi một mình cũng có thể làm tròn được nhiệm vụ.
Sở Sở lắc đầu thở dài nói tiếp :
- Sự thể đã xảy ra như vậy đành chỉ có cách làm như thế thôi. Nhưng việc đi núi Ai Lao cũng không phải là việc thường đâu, Thanh nhi cần phải...
Tiểu Thanh vội đỡ lời :
- Cô nương khỏi cần lo âu, Thanh nhi thể nào cũng làm tròn được sứ mạng.
Với việc này, Thanh nhi đã biết cách đối phó rồi. Thanh nhi nhận thấy chuyến đi núi Ai Lao có một yếu điểm quan trọng nhất là phải làm thế nào không để cho Công Tôn Vi Ngã biết Thanh nhi đã biết trước y bị sa lầy ở trong rừng rậm, mà định tâm đến bái sư.
Sở Sở gật đầu khen ngợi :
- Thanh nhi nói rất đúng. Nhưng Thanh nhi hãy nghĩ cách hành động và đối phó với Công Tôn Vi Ngã như thế nào trước, rồi nói ra cho cô nương nghe để xem cách làm và hành vi của Thanh nhi có điểm nào phải thay đổi và sửa đổi không?
Tiểu Thanh mỉm cười đáp :
- Việc này chỉ có thể dự định phương châm thôi, chứ không thể nào định những chi tiết trước được, vì còn phải tùy cơ ứng biến...
Sở Sở nghe nói, nhìn mặt Tiểu Thanh định nói tiếp thì Tiểu Thanh đã cười và nói luôn :
- Cô nương, phương châm của Tiểu Thanh dự định là giả bộ chu du sơn lâm ngẫu nhiên gặp Công Tôn Vi Ngã, rồi giúp đỡ và trông nom y. Chờ khi nào có cơ hội may mắn thì mới giở chút thông minh tài trí ra cho y thấy. Khi lão quái nhân nhận thấy tư chất của Thanh nhi làm

được đồ đệ của y rồi, thì tự nhiên là y phải truyền thụ tuyệt nghệ ngay, chứ chả cần cầu khẩn gì hết.
Sở Sở nghe nói xong, gật đầu khen ngợi :
- Nếu Thanh nhi làm được như vậy, thể nào cũng thành công và cô nương chả cần phải lo ngại nữa.
Tiểu Thanh vừa cười vừa nói tiếp :
- Tính tình của nhân vật trong võ lâm nhiều khi quái đản một cách đáng yêu.
Thanh nhi đã đoán được trước, nếu mình nói rõ ý định đến xin bái sư, thì Công Tôn Vi Ngã thế nào cũng nghĩ thầm và tự cho mình là rất cao quý ngay. Còn mình cứ tuyệt nhiên không cần hỏi đến lai lịch và tên họ của y thì thế nào y cũng ngứa ngáy trong lòng, tự động thổ lộ tên họ và lai lịch ra ngay, thậm chí y còn yêu cầu Thanh nhi là đồ đệ cho y là khác.
Sở Sở nghe nói liền mỉm cười :
- Nếu Thành nhi mà khiến được Công Tôn Vi Ngã phải yêu cầu truyền thụ cho tuyệt nghệ như thế thì thực là một giai thoại hiếm có trong võ lâm.
Hai thầy trò đã quyết định như vậy xong, liền chia tay lên đường.
Nhưng Tiểu Thanh sực nghĩ tới một việc. Nàng nghĩ tới Mộ Quang đã chết, cái thai ở trong bụng của Tố Mai tức cốt nhục duy nhất của chàng nọ, như vậy cần phải giữ gìn cái thai ấy mới được. Nhưng chuyến này chủ nhân mình đi Thiên Tâm cốc để gặp Tố Mai, hai người đã là tình địch với nhau và cùng là cao thủ thượng thặng nhất trong võ lâm. Trận đấu hai người thể nào cũng phải kinh thiên động địa, như thế thử hỏi cái thai ở trong bụng Tố Mai chịu sao nổi?
Nghĩ tới đó, Tiểu Thanh vội nói với Sở Sở rằng :
- Quần hùng chính tà của võ lâm đương thời sẽ tổng quyết chiến ở trên Bạch Long Đôi vào tết Thanh Minh sang năm, cho nên cuộc gặp gỡ Tố Mai ở Thiên Tâm cốc vào mùng bảy tháng bảy này, Thanh nhi mong cô nương khoan dung..
Không đợi cho Tiểu Thanh nói dứt lời, Sở Sở đã gật đầu đỡ lời ngay :
- Có phải ý của Thanh nhi muốn nói trong bụng của Tố Mai có thai phải không?
Tiểu Thanh gật đầu, mỉm cười đáp :
- Vâng, không nể mặt hòa thượng thì cũng nên nể mặt Phật, Thanh nhi mong cô nương khoan thứ cho Tố Mai đôi chút.
Sở Sở khẽ thở đài một tiếng, nói tiếp :
- Thanh nhi cứ yên tâm! Thế nào cô nương cũng khoan dung cho Âm

Tố Mai, nhưng không biết y thị có khoan đung cho cô nương không?
Tiểu Thanh nghe nói mủi lòng và nghĩ bụng :
- Cả hai người đều không biết Mộ Quang đã chết rồi! Chủ nhân của ta vẫn còn hy vọng chứa chan như vậy, sau này thể nào cũng ôm hận suốt đời, và rầu ruột nát gan chứ không sai! Còn Tố Mai cũng rất bi đát, nàng ta đã trở nên con người góa phụ.
Nghĩ tới đó, nàng không sao cầm lòng được hai hàng lệ nhỏ xuống hai bên má ngay. Sở Sở thấy thế tức cười hỏi :
- Sao thanh nhi lại khóc như thế? Có phải không muốn đi núi Ai Lào hầu hạ lão quái vật Công Tôn Vi Ngã, hay là không nỡ xa cách cô nương?

Hồi 19
Kỳ tuyệt diệu tuyệt

Tiểu Thanh không dám nói cho Sở Sở biết rõ tin Mộ Quang đã chết, chỉ gật đầu đáp :
- Thanh nhi không sợ hầu hạ lão quái vật Công Tôn Vi Ngã đâu, nhiều lắm là chải tóc, chải râu, thổi cơm làm thức ăn cho y ăn thôi. Hầu hạ y để y được sung sướng một chút, dù có vất vả một tý, nhưng sẽ được ích lợi nhiều.
Sở Sở nói tiếp :
- Như vậy là Thanh nhi không nỡ chia tay với cô nương phải không?
Tiểu Thanh gật đầu :
- Chuyến này Thanh nhi xa cách cô nương có lẽ phải đến tết Thanh Minh sang năm mới được gặp lại ở trên Bạch Long Đôi.
Sở Sở liền an ủi :
- Xưa nay Thanh nhi là người rất khoáng đạt và hào phóng, sao hôm nay lại có tính đàn bà con nít như thế? Xa cách nhau không đầy một năm trời như vậy đâu đã lấy gì làm lâu? Thôi, vui vẻ đi núi Ai Lao đi, cô nương rất mong mỏi khi gặp lại Thanh nhi ở trên núi Bạch Long Đôi sẽ được thấy Thanh nhi biểu diễn nhưng võ học tân kỳ.
Vội lấy tay áo chùi nước mắt Thanh nhi đáp :
- Cô nương! Thanh nhi đi đây. Mong cô nương giữ gìn sức khỏe và bất cứ gặp phải việc gì bực mình cũng xin cô nương nên hết sức khoan tâm thì hơn.
Sở Sở cau mày lại có vẻ hờn giận hỏi :

- Sao ngày hôm nay Thanh nhi nói toàn những lời lẽ xui xẻo như vậy? Nếu ngươi còn nói như thế nữa, cô nương sẽ không cho đi núi Ai Lao nữa đâu.
Tuy trong lòng rất buồn rầu, nhưng Tiểu Thanh thấy Sở Sở đã nổi giận không dám nói nhiều nữa, bèn chắp tay vái lạy để từ biệt chủ nhân, rồi vội vàng đi núi Ai Lao để làm sứ giả Diêm Vương luôn.
Thấy thái độ lạ lùng của Tiểu Thanh như vậy, Sở Sở không nghi ngờ sao được. Nhưng nàng cũng không thể ngờ Mộ Quang đã chết rồi.
Suy nghĩ một hồi, Sở Sở không sao nghĩ ra được lý do tại sao Tiểu Thanh lại có thái độ lạ lùng như vậy, đành phải dẹp mối hoài nghi ấy sang một bên mà lên đường đi Tây bắc ngay.
Hãy nói Tiểu Thanh tự biết chuyến đi này rất quan trọng, nên nàng không dám trì hoãn chút nào, vội vàng lên đường đi ngay và chuyên kiếm lối đi tắt để chóng tới đích.
Vì muốn tránh khỏi mọi sự phiền phức, Tiểu Thanh đã phải cải nam trang, hóa thành một thư sinh đẹp trai.
Tiểu Thanh cố hết sức tránh mọi sự phen phức để cho chóng đi tới nơi tới chốn. Quả nhiên, nửa quãng đường đầu, không có việc gì xảy ra cả, nhưng còn nửa quãng đường sau thì không sao tránh khỏi.
Hôm đó, nàng đã đi tới chỗ giáp giới của hai tỉnh Tứ Xuyên với Vân Nam.
Trời đã tối, nàng vừa đi đến trước một ngọn đồi không cao mấy.
Đêm hôm đó, trăng rất đẹp, Tiểu Hồng đang giở khinh công ra đi theo bờ suối, bỗng nghe thấy trên ngọn núi không cao mấy, nhưng cây cối rậm rạp ở bên kia bờ suối có tiếng kêu rên rất bi thảm và phẫn uất vọng tới.
Tuy Tiểu Thanh không muốn đa sự, nhưng trời sinh ra là người hiệp nghĩa, nghe thấy tiếng kêu rên quá thảm khốc như thế, nàng liền nhẩy sang bờ suối bên kia và phi thân lên trên ngọn núi ấy.
Khi đi tới chỗ cách ngọn núi chừng mười trượng, thì nàng không thấy tiếng kêu rên nữa. Trái lại, lại có tiếng cười the thé như điên khùng và rất đinh tai. Giữa tiếng rên và tiếng cười đó, nàng đã phân biệt ra được một chính một tà, và còn có thể biết thế nào cũng có một vị chính nhân quân tử đã bị hung tà sát hại. Nàng thị có võ công cao cường, chả cần phải giấu diếm hành vi, cứ đường hoàng đi lên trên núi xem sao?
Đối phương vẫn cười the thé hoài, không vì nghe thấy có tiếng chân người đi tới mà kiêng nể gì cả.
Tiểu Thanh càng hoài nghi và ngạc nhiên thêm. Khi đi tới chỗ xảy ra chuyện, nàng thấy một thiếu niên mặc áo xanh với một ông già áo

vàng tuổi ngoài năm mươi trông mặt rất độc ác đểu cáng, đang ngồi cạnh một tàng đá xanh đối ẩm.
Trên mặt đất, chỗ cách hai người chừng hơn trượng, đang có một ông già ăn mày quần áo lam lũ, nằm phục không hề cử động chút nào, hình như đã chết rồi thì phải?
Thiếu niên áo xanh thấy Tiểu Thanh đi tới, thoạt tiên tỏ vẻ lạnh lùng, nhưng sau thấy nàng đẹp trai và phong nhã như vậy, đã thay đổi ngay thái độ, vừa cười vừa hỏi :
- Vị nhân huynh này quý tính đại danh là gì? Ngẫu nhiên đi qua đây, hay là vì lão già ăn mày này mà tới?
Tiểu Thanh đã trông thấy rõ mặt thiếu niên ấy cũng phải kinh ngạc thầm, nhất là đôi mắt lại tia ra hai luồng anh sáng bóng bẩy kỳ lạ. Chỉ xem đôi mắt của đối phương cũng đủ biết y là người có võ học tuyệt thế, nhưng trông tuổi của y lại chỉ ngoài hai mươi thôi.
Sở dĩ Tiểu Thanh kinh ngạc, là vì nàng chưa hề thấy ai nói tới trong võ lâm lại có một cao thủ trẻ tuổi như thế này. Vậy thiếu niên áo xanh này là ai?
Thiếu niên nọ thấy Tiểu Thanh cứ chăm chú nhìn mình mà không trả lời, có vẻ bực mình, hỏi tiếp :
- Có phải nhân huynh khinh thường tại hạ, nên không muốn cho tại hạ biết rõ tên tuổi phải không?
Thấy thái độ và vẻ mặt của đối phương quá kiêu ngạo, Tiểu Thanh lạnh lùng đáp :
- Tại hạ là Nhiếp Tiểu Tĩnh. Các hạ không nên chỉ biết hỏi người mà không cho tại hạ rõ quý danh hiệu của các hạ và của vị lão tiền bối kia.
Thiếu mền áo xanh vừa cười vừa đáp :
- Tại hạ là Diệp Nguyên Đào, còn cụ này là Thân Đồ Thiếu Hoa biệt hiệu là Lạt Thủ Thần Ưng rất có tên tuổi ở miền Tây Xuyên này.
Tiểu Thanh chưa nghe thấy ai nói tới cái tên Diệp Nguyên Đào bao giờ, nhưng còn Lạt Thủ Thần Ưng thì nàng đã biết y là một tên đại ác rất có tên tuổi ở Tây Xuyên. Muốn biết người đã bị tàn sát đó là ai, nàng quyết tâm giả bộ kết giao với họ, nên không đợi cho Nguyên Đào nói xong, nàng đã kêu "Ồ" một tiếng và đỡ lời :
- Tam Âm Tuyệt Hộ chưởng lực với Thất Cầm thân pháp này của cụ Thân Đồ đây quả thật đã lừng danh Tây Xuyên, Nhiếp Tiểu Tĩnh tôi mộ danh đã lâu, hôm nay mới được hân hạnh gặp gỡ ở nơi đây.
Thấy Tiểu Thanh khen ngợi mình như thế, Thiếu Hoa rất cao hứng, mỉm cười hỏi :
- Nhiếp lão đệ, là nhân vật của phái nào? Sao vừa nghe thấy tiện

danh đã biết ngay mỗ sở trường về chưởng lực và thân pháp như vậy?
Tiểu Thanh mỉm cười đáp :
- Tiểu Tĩnh tôi tuy thích học võ lắm, nhưng tài nghệ rất thô sơ, chưa được gia nhập tôn phái nào. Còn sở dĩ tại hạ biết cụ sở trường về môn chưởng lực và thân pháp đó, là vì thần oai của cụ lừng danh đã lâu, bất cứ người nào bước chân vào miền Tây Nam, chỉ là người hơi biết võ nghệ một chút ai ai cũng hâm mộ bốn chữ Lạt Thủ Thần Ưng của cụ.
Thiếu Hoa mỉm cười hỏi tiếp :
- Nghe lời nói của lão đệ thì hình như lão đệ là người qua đường chứ không phải là vì lão ăn mày này mà tới đây phải không?
Tiểu Thanh đưa mắt nhìn ông già ăn mày nằm ở trên mặt đất, ngơ ngác hỏi :
- Người này là ai thế? Sao cụ và Diệp huynh lại nghi ngờ tại hạ vì y mà tới? Tiểu Tĩnh tôi vì có việc phải đi Vân Nam, ngẫu nhiên đi qua đây đấy thôi.
Nguyên Đào cười ha hả đáp :
- Nhiếp huynh không phải là người cùng bọn với lão ăn mày này. Nguyên Đào tôi xin mời Nhiếp huynh uống cạn ba chén để xin lỗi. Chẳng hay Nhiếp huynh có nhận lời uống không.
Trong lúc nói chuyện, hai mắt của y tia ra hai luồng ánh sáng chói lọi. Tiểu Thanh rất sành mắt, chỉ thoáng trông một cái đã nhận ra được công lực và võ học của Nguyên Đào cao siêu hơn Thần Đồ Thiếu Hoa rất nhiều. Nên nàng lại muốn quyết tâm thăm dò cho ra được lai lịch của đối phương. Vì lẽ ấy mà nàng gật đầu nhận lời ngay :
- Người trong bốn bể đều là anh em cả, hôm nay chúng ta gặp nhau ở đây, phải có duyên mới gặp được, tiểu đệ xin lãnh mỹ ý của Diệp huynh.
Nói xong, nàng cầm chén lên uống cạn với Thiếu Hoa cùng Nguyên Đào ba chén liền.
Nguyên Đào đặt chén xuống, nhìn Thiếu Hoa cười như điên khùng và nói :
- Thân Đồ nhị thúc, ngay hôm nay tiểu diệt vừa trả được thù lớn vừa được kết giao với Nhiếp huynh, một người bạn có nhân phẩm rất tốt. Thật khoái trá vô cùng.
Thừa cơ, Tiểu Thanh chỉ ông già nằm ở dưới đất mà hỏi Nguyên Đào rằng :
- Có phải Diệp huynh có thù với lão già ăn mày này phải không?
Nguyên Đào đắc trí cười như điên khùng đáp :

- Nhiếp huynh thử xem mặt y xem có nhận ra được lai lịch của y không.
Tiểu thanh nghe nói, thừa cơ từ từ đi tới gần, nhìn kỹ mặt ông già nằm ở dưới đất.
Không trông thấy mặt ông già ấy thì chớ, vừa trông thấy một cái Tiểu Thanh đã giật mình kinh hãi luôn.
Thì ra ông già ăn mày này là một trong hai kỳ nhân mệnh danh là Đông Tây nhị khất, chỉ ăn mặc ăn mày như vậy để đi du hí nhân gian.
Đông Khất là Phong Lôi Thần Khất Công Dương Mậu, là một trong Thái Sơn song tuyệt. Tây Khất là Thần Quái Sái Tam chuyên môn sử dụng cấy thiết quài bằng gang.
Hai vị Cái hiệp là bạn thân với nhau, võ công cũng ngang nhau.
Nay bên cạnh ông già ăn mày có để một cây thiết quài dị hình lại thêm bộ mặt rất thanh tao, khiến Tiểu Thanh chỉ thoáng trông đã nhận ra ngay ông già ăn mày này thính là Tây Xuyên Hiệp Cái Thần Quài Sái Tam đã nổi danh trên giang hồ lâu năm, nhưng nàng chưa được gặp mặt bao giờ.
Thần Quài Sái Tam là người có võ công cao siêu như thế mà còn thua Diệp Nguyên Đào với Thân Đồ Thiếu Hoa, như vậy Tiểu Thanh không thất kinh sao được?
Nhất là hình dáng của Thần Quài lúc này lại càng khiến cho nang thất kinh gấp trăm lần.
Tuy Sái Tam chưa chết, nhưng không còn hơi sức đâu mà kêu rên bi đát như hồi nãy nữa, chỉ có mình mẩy còn hơi rung động một chút thôi. Nhìn mặt mũi đầu tóc không có vẻ gì khác thường, và cũng không thấy có thương tích gì hết, nhưng Tiểu Thanh đã nhận ra ở các khớp xương ở trong người Sái Tam đang co rúm rất mạnh, chân tay mình mẩy cũng rụt lại dần.
Tuy lúc này Sái Tam không rên gì hết, nhưng người của ông ta còn đau đớn hơn là bị ngâm ở trong vạc dầu và bị nghìn đao đang băm vằm.
Tiểu Thanh đã biết rõ thương tích của Sái Tam như thế nào rồi. Nàng còn biết, đừng nói bản thân nàng, ngay cả chủ nhân của nàng là Lệnh Hồ Sở Sở tới đây, cũng không sao cứu được vi Cái Hiệp này khỏi chết.
Tiểu Thanh rất thông minh, chỉ trong nháy mắt, nàng đã nghĩ ngay ra được một kế, liền nhìn Sái Tam, cười như điên khùng hoài.
Nguyên Đào nghe thấy nàng cười như vậy liền hỏi :
- Sao Nhiếp huynh lại cười như thế? Huynh có nhận ra được lão ăn mày này hay không?

Làm ra vẻ giận dữ, Tiểu Thanh lạnh lùng đáp :
- Lão Quỷ này là Thần Quài Sái Tam mà người ta vẫn gọi y là Tây Xuyên Hiệp Cái. Tiểu Tĩnh với y có mối hận một thiết quài, ngày hôm thật là trời ban cho dịp để tiểu đệ được trả mối thù.
Nói xong, nàng chấp tay vái Nguyên đào với Thiếu Hoa một lạy rồi vừa cười vừa hỏi :
- Xin lỗi Diệp huynh với cụ Thân Đồ, chẳng hay vị nào đã bắt được o Sái Tam này thế?
Thiếu Hoa vừa cười vừa đáp :
- Thần Quài Sái Tam có tiếng là cao thủ của miền Tây Xuyên có lẽ ngoài tuyệt thế thần công của Diệp hiền điệt ra, thì có lẽ khó có người kìm chế nổi y.
Tiểu Thanh liền quay sang Diệp Nguyên Đào nhìn chàng ta với ánh mắt ngưỡng mộ :
- Đệ không ngờ Diệp huynh lại có thần công tuyệt kỹ như vậy, chẳng hay huynh có thể cho đệ biết rõ tôn sư chăng?
Diệp Nguyên Đào cười với vẻ kiêu ngạo :
- Nhiếp huynh có bao giờ nghe đến tên của một vị tiền bối là Công Tôn Độc Ngã chưa?
Tiểu Thanh giật mình nghĩ thầm :
- “Trên thế gian này có hai quái nhân, một là Công Tôn Vi Ngã và một là Công Tôn Độc Ngã, hành vi tàn bạo, võ công kinh người. Người này là đồ đệ của y, trách nào chả ác độc”.
Nghe vậy nàng liền mỉm cười ra vẻ mừng rỡ :
- Thế ra Diệp huynh đã được một trong hai vị kỳ nhân cái thế ấy thu làm đồ đệ ấy à?
Diệp Nguyên Đào cười ha hả :
- Chính vì hai người bên tám lạng, bên nửa cân không ai chịu thua ai tên mới xảy ra một trận tranh tài rùng rợn.
Tiểu Thanh ngạc nhiên hỏi lại :
- Ủa! Hai người không phải là anh em sao?
Nguyên Đào mỉm cười đáp :
- Không vì thầy của đệ lấy tên là Công Tôn Độc Ngã còn vị kia là Công Tôn Vi Ngã, bề ngoài hình dáng rất giống nhau, nên người ta hay lầm lẫn, những công việc gì của Vi Ngã làm họ đều đổ trút lên đầu của sư phụ đệ và trái lại cho nên thường có chuyện xảy ra trên giang hồ do sự lầm lẫn này.
Tiểu Thanh cau mày lại hỏi tiếp :
- Người ngoài, vì thấy hình dáng của hai người giống nhau, võ công lại ngang nhau, thì hoặc giả người ta còn ngộ nhận được, nhưng

Công Tôn Vi Ngã tất nhiên phải biết chuyện đó, sao y không đi kiếm sư phụ của huynh mà lý luận?
Nguyên Đào nói tiếp :
- Sao lại không? Sở dĩ sư phụ của tiểu đệ không muốn biện bạch với người trên giang hồ, cũng chỉ vì muốn dụ Công Tôn Vi Ngã tìm kiếm tới để phân biệt cao thấp và được thua với nhau một phen.
Tiểu Thanh hớn hở hỏi :
- Thế hai vị ấy đã gặp nhau bao giờ chưa?
Nguyên Đào mỉm cười đáp :
- Sư phụ của tiểu đệ với Công Tôn Vi Ngã đã gặp nhau một lần ở trên núi Đại Tuyết vào hồi mười tám, mười chín năm về trước.
Tiểu Thanh lại hỏi tiếp :
- Chắc trận đấu thế nào cũng náo nhiệt và đẹp mắt lắm phải không?
Thiếu Hoa ngồi cạnh đó, bỗng mỉm cười xen lời :
- Hai vị ấy đã khổ chiến trong mười ngày và giở hết 36 thứ thần công ra so tài với nhau.
Tiểu Thanh vội hỏi :
- Kết quá ai thắng? Ai bại?
Thiếu Hoa vừa cười vừa đáp :
- Mười hai thứ công lực đầu huề, mười hai thứ công lực kế thì Công Tôn Vi Ngã hơi kém một mức, nhưng mười hai thứ công lực sau cùng thì Công Tôn Vi Ngã lại đắc thắng.
Vì thấy chủ nhân nói Công Tôn Vi Ngã là người vô địch, nên Tiểu Thanh nghe tới đây liền thất kinh hỏi tiếp :
- Như vậy hai vị ấy đấu luôn mười ngày, giở hết 36 môn thần công ra thi thố mà rút cục vẫn ngang tài nhau ư?
Thiếu Hoa gật đầu, thở dài đáp :
- Hai vị ấy đấu xong 36 thần công, thì cả hai đều đã mệt mỏi và kiệt sức rồi.
Tiểu Thanh lại hỏi tiếp :
- Hai vị ấy đã mệt mỏi kiệt sức như vậy, đáng lẽ phải nắm tay nhau xử hòa và kết làm anh em hay là hẹn lại thời gian khác để đấu lại mới phải chứ?
Thiếu Hoa thở dài đáp :
- Đáng lý ra thì hai vị ấy phải làm đúng như lời của Nhiếp đệ, nhưng hai vị ấy đều là người kiêu ngạo có một không hai, nên khi đã đấu tới đó rồi, người nào người nấy đều muốn phải đấu tới khi phân thắng bại mới chịu thôi.
Tiểu Thanh vừa cười hỏi tiếp :
- Trong lúc đôi bên sinh lực dồi dào như vậy, đấu luôn 36 thứ công

lực mà vẫn còn không phân biệt sự thắng bại, thì tới lúc mỏi mệt kiệt sức như thế thì làm sao mà phân thắng bại được nữa?
Thiếu Hoa đáp :
- Hai vị ấy đều có tính nết quái dị, sau rốt cục Công Tôn Vi Ngã mới nghĩ ra một cách rất kỳ lạ.
Càng nghe cảm thấy càng hứng thú, Tiểu Thanh hỏi tiếp :
- Phương pháp kỳ lạ gì thế?
Thiếu Hoa vừa cười vừa đáp :
- Nơi đó có một cái đầm lạnh như băng tuyết. Công Tôn Vi Ngã liền đề nghị hai người cùng ngâm ở trong cái đầm lạnh ấy xem ai chịu không nổi mà phải bò ra trước, thì người ấy coi như là bị thua.
Tiểu Thanh nghĩa tới đó, tức cười nói :
- Phương pháp tỷ thí ấy quả thực kỳ lạ đến cực điểm Thiếu Hoa nói tiếp :
- Hàn đầm ấy đã lạnh như băng tuyết như vậy, hai người chỉ ngâm trong đó ba ngày thôi, đều cứng ngắc cả chân tay mình mẩy, nhưng vẫn không người nào chịu thua bò ra ngoài đầm trước.
Tiểu Thanh lắc đầu quay lại hỏi Nguyên Đào tiếp :
- Trận đấu kỳ dị tuyệt luận ấy kết quả ra sao? Chắc thế nào cũng phải có một người đắc thắng chứ?
Nguyên Đào nâng chén lên vừa cười vừa đáp :
- Nhiếp huynh lại nói sai rồi, sư phụ của tiểu đệ với Công Tôn Vi Ngã không người nào chịu thua và cũng không người nào thắng cuộc hết!
Tiểu Thanh ngẫm nghĩ giây lát, rồi cau mày lại nói tiếp :
- Đấu như thế mà vẫn còn chưa phân thắng bại, thế là nghĩa lý gì? Tiểu đệ quả thực không sao nghĩ ra được.
Thiếu Hoa vừa cười vừa xen lời đáp :
- Người muốn tranh đấu, nhưng trời không muốn tranh đấu, đến đêm ngày thứ ba, thì tiết trời bỗng thay đổi, núi tuyết ấy bỗng bị động đất, những tuyết ở trên đỉnh núi hóa thành một dòng sông băng dài hơn trăm trượng ở trên trời đổ xuống cái đầm lạnh ấy. Hai người đã bị cứng ngắc bản thân, thì làm sao mà chống cự lại được, nên bị băng tuyết đó đẩy trôi đi mỗi người một ngã.
Tiểu Thanh kêu "Ồ" một tiếng, hình như đã vỡ nhẽ, vội đỡ lời :
- Không ngờ trận đấu đang khó phân giải ấy lại kết liễu như vậy. Nhưng hai vị ấy đã kiệt sức, và người lại bị giá lạnh cứng ngắc mất một nửa và còn bị nước băng trôi đi như thế, có phải là...
Nguy Đào vội đáp :
- Công Tôn Vi Ngã bị trôi đi đâu, và kết quả ra sao thì không ai được biết, nhưng còn sư phụ của tiểu đệ thì may mắn thoát chết, nhưng

cũng biến thành người tàn phế rồi.
Tiểu Thanh vội hỏi :
- Có phải vì bị nước băng trôi đi, chân tay bị những tảng băng va đụng phải mà bị thương đấy không?
Nguyên Đào lắc đầu đáp :
- Không phải bị thương đâu. Sư phụ của tiểu đệ bị ngâm ở dưới nước lạnh quá lâu, nửa người dưới đã tê liệt không sao cử động được nữa.
Nghe tới đó, Tiểu Thanh phải tức cười và nghĩ bụng :
- "Công Tôn Vi Nga với Công Tôn Độc Ngã, hai quái nhân ấy quả thực là quái đản một cách lạ lùng. Không những ác chiến mười ba ngày, công lực đã không sao phân được cao thấp, mà cả đến kết quả cuối cùng cũng giống nhau hết. Công Tôn Vi Ngã thì bị tê liệt nằm ở trong rừng rậm ở trong núi Ai Lao, còn Công Tôn Độc Ngã không hiểu bị tê liệt ra sao?"
Nguyên Đào thấy Tiểu Thanh ngẫm nghĩ như vậy, cười hỏi :
- Nhiếp huynh nghĩ ngợi gì thế?
Tiểu Thanh mỉm cười đáp :
- Đệ nghĩ cụ Công Tôn đã tê liệt như vậy, thì làm sao còn truyền thụ được võ công tuyệt học cho Diệp huynh như thế?
Nguyên Đào bỗng chỉ vào xác của Sái Tam hậm hực đáp :
- Ba năm trước đây, cha của tiểu đệ bị lão Sái Tam này giết chết, tiểu đệ phải cao chạy xa bay đến tận núi Ai Lao, ngờ đâu lại gặp được kỳ ngộ hãn thế ở trong chốn bùn lầy.
Tiểu Thanh nghe Công Tôn Độc Ngã cũng bị tê liệt ở trong núi Ai Lao thì kinh ngạc và thất thanh nói tiếp :
- Việc này không thể tưởng tượng được, thực là kỳ tuyệt, diệu tuyệt!
Nguyên Đào mỉm cười hỏi :
- Việc gì mà kỳ tuyệt diệu tuyệt như thế?
Tiểu Thanh có định thực tâm nói thực với Nguyên Đào đâu, nên không khi nào nàng lại nói cho đối phương biết Công Tôn Vi Ngã hiện cũng đang ở trong núi Ai Lao, vì vậy nàng mới tùy cơ ứng biến đáp :
- Tiểu đệ kinh ngạc là vì không hiểu tại sao Diệp huynh học võ công lại tốc thành đến như thế? Trong thời gian ba năm ngắn ngủi như vậy mà đã học hỏi được võ công tuyệt thế đến như vậy rồi.
Nguyên Đào thở dài một tiếng rồi thủng thẳng đáp :
- Chuyện này nói ra thì quả thực tiểu đệ phải cám ơn ân sư của tiểu đệ rất nhiều. Sư phụ của tiểu đệ muốn tiểu đệ chóng thành công, đã tự hy sinh tính mạng của mình.

Tiểu Thanh theo Sở Sở lâu năm, tất nhiên kiến thức của nàng cũng quảng bác hơn người, nên nàng nghe xong liền lộ vẻ kinh ngạc hỏi tiếp :
- Diệp huynh nói như vậy, chả lẽ Công Tôn lão tiền bối đã dồn công lực sang cho huynh hay sao?
Nguyên Đào cả kinh gật đầu đáp :
- Nhiếp huynh biết rộng thực, trong ba năm đó, hai năm rưỡi trước là sư phụ của tiểu đệ dậy tiểu đệ các thứ võ thuật và thân pháp, còn nửa năm sau thì dùng công lực dồn sang cho.
Lúc này Tiểu Thanh mới biết tại sao mắt của Nguyên Đào lại sáng ngời như thế và lại có công lực tuyệt thế như vậy, liền kêu "Ồ" một tiếng và hỏi tiếp :
- Công Tôn tiền bối đã dồn công lực cho Diệp huynh như vậy, chắc bây giờ đã giải thoát rồi phải không?
Nguyên Đào thở dài đáp :
- Sư phụ của tiểu đệ, bảo đệ thừa kế di chí của ông ta xong, thì liền mỉm cười tạ thế ngay.
Tiểu Thanh thừa cơ hội hỏi tiếp :
- Công Tôn tiền bối đã có di chí gì thế?
Nguyên Đào nhanh nhẩu đáp :
- Di chí của ân sư tôi giản dị lắm, chỉ muốn trở nên người số một trong võ lâm và suốt đời phải thi hành theo đúng giáo điều của ông ta là: "Không làm bạn với ta, tức là kẻ địch của ta. Đã là kẻ địch ta phải tiêu diệt luôn".
Tiểu Thanh la lớn :
- Như thế mà Diệp huynh lại bảo là giản dị ư? Muốn trở nên người số một của võ lâm có phải là chuyện dễ đâu?
Nguyên Đào lộ vẻ kiêu ngạo đáp :
- Đệ nhận thấy không khó khăn gì cả, chỉ cần đánh bại mấy nhân vật là có thể trở nên người số một của võ lâm ngay.
Tiểu Thanh lại hỏi tiếp :
- Diệp huynh định đấu bại những người nào?
Hai mắt bỗng sáng ngời, Nguyên Đào nghênh ngang đáp :
- Đệ định ngao du Ngũ Nhạc, đánh bại năm vị tôn sư, rồi nghĩ cách dụ Lệnh Hồ Sở Sở tới một địa điểm nào, đánh bại nốt y thị. Như vậy chả trở nên người số một của võ lâm ngay là gì?
Tiểu Thanh nghe tới đó không nhịn được, cười khẩy một tiếng.
Nguyên Đào thấy thế liền biến sắc mặt, nhìn Tiểu Thanh mà hỏi tiếp :
- Tại sao Nhiếp huynh lại cười như thế? Có phải cười đệ không địch nổi Ngũ Nhạc tôn sư, hay là không thắng nổi Lệnh Hồ Sở Sở?

Trông thấy thái độ kiêu ngạo của Nguyên Đào như vậy, Tiểu Thanh đã bực mình rồi, nàng lại thấy đối phương hỏi như thế, sực nghĩ ra được một kế, mỉm cười đáp :
- Diệp huynh đã hiểu lầm rồi, không phải là đệ cười huynh thắng không nổi Ngũ nhạc tôn sư, không đánh bại được Lệnh Hồ Sở Sở, mà nhận thấy mấy người đó bây giờ không phải là nhân vật lợi hại nhất võ lâm nữa.
Nguyên Đào nghe nói rất ngạc nhiên và thắc mắc liền quay đầu lại hỏi Thiếu Hoa rằng :
- Thân Đồ nhị thúc, trong võ lâm đương thời này còn có ai lợi hại hơn Ngũ nhạc tôn sư với Lệnh Hồ Sở Sở?
Ngẫm nghĩ giây lát, Thiếu Hoa nhìn Tiểu Thanh mỉm cười hỏi :
- Có phải Nhiếp lão đệ muốn nói bọn Thế Ngoại bát hung đấy không?
Thấy Tiểu Thanh gật đầu, Nguyên Đào lại hỏi Thiếu Hoa tiếp :
- Thân Đồ nhị thúc, Thế Ngoại bát hung là những ai? Hiện giờ chúng ở đâu?
Thiếu Hoa đáp :
- Bọn họ tám người kết nghĩa làm anh chị em. Những người đó là Thiết Tâm Vương Mẫu Thượng Quang Phụng, Thúc Đỉnh Thương Long Long Cửu Uyên, Bách Tý Ương Thầy Ngải Thiên Trạch, Lam Ưng Đàm cán, Bạch Cốt Di Lạc Trí Không Tăng, Cưu Bàn công chúa Hách Liên Anh, Đào Hoa Vũ Sĩ Hùng Sách với U Minh Quỷ Nữ Âm Tố Mai. Nhưng chỗ ở họ bí ẩn lắm, chỉ có anh chị em họ mới biết thôi, chứ người ngoài không sao biết được.
Nguyên Đào cau mày hỏi tiếp :
- Như vậy chúng ta muốn đấu với bọn Thế Ngoại bát hung có phải là đi mòn đế giầy cũng không sao tìm kiếm thấy không?
Tiểu Thanh tức cười đỡ lời :
- Việc gì chứ việc ấy không khó khăn gì hết. Nếu Diệp huynh muốn đấu với bọn Thế Ngoại bát hung, chả cần phải đi kiếm họ, đệ có cách khiến họ phải tìm kiếm huynh.
Nguyên Đào thắc mắc không hiểu, vội hỏi tiếp :
- Làm thế nào mà khiến được họ đến tìm kiếm đệ?
Tiểu Thanh vừa cười vừa đáp :
- Bọn Thế Ngoại bát hung kiêu ngạo lắm, phải nói mắt của họ mọc lên tận trên trán. Họ không coi các nhân vật võ lâm vào đâu cả, chỉ cần Diệp huynh nói mấy lời miệt thị họ, hay viết vài hàng khiêu khích và để lại thời gian cùng địa điểm, thì họ đích thân đến kiếm Diệp huynh tức thì.
Nguyên Đào nghe thấy Tiểu Thanh nói như thế, hớn hở vô cùng, vỗ

tay và nói tiếp :
- Kế này của Nhiếp huynh tuyệt diệu thật. Như vậy chả cần phải đi đâu tìm kiếm họ, họ cũng sẽ đến tìm kiếm đệ ngay.
Lại còn đổ dầu lên đống lửa, Tiểu Thanh nói khích tiếp :
- Diệp huynh là người tráng chí, lăng vân, hào tình như bể, khiến Nhiếp Tiểu Tĩnh tôi rất lấy làm kính phục. Nhưng Diệp huynh phải biết, bọn Thế Ngoại bát hung là những người danh bất hư truyền. Họ đã nhiều người như thế, võ công của người nào người nấy lại rất cao siêu, chứ không tầm thường như Thần Quài Sái Tam này đâu. Diệp huynh với cụ Thân Đồ tuy có võ nghệ rất cao siêu nhưng chỉ có hai người thôi, quả bất địch chúng...
Không để cho Tiểu Thanh nói tiếp, Nguyên Đào vội xua tay, cười ha hả và đỡ lời :
- Nhiếp huynh cứ yên tâm, tiểu đệ thừa hành di chí của tôn sư thì thể nào cũng phải dùng tài ba sở trường của mình đánh bại hết các nhân vật ở bát hoang, tứ hải, ngũ nhạc, tam sơn, thì đệ đâu có sợ nhóm Thế Ngoại bát hung tầm thường ấy.
Nói tới đó y hơi ngừng một chút, hai mắt đưa ra hai luồng ánh sáng chói lọi, nhìn thẳng vào người Tiểu Thanh mỉm cười hỏi :
- Nhiếp huynh, tuy chúng ta mới gặp gỡ nhau lần đầu, nhưng đệ thấy chúng ta rất ý hợp tâm đầu. Không biết huynh có vui lòng kết giao với đệ ngao du bốn bể, để xem đệ một mình đấu với quần hùng, hoàn thành bá nghiệp được không.
Tiểu Thanh rất khôn ngoan, không do dự gì hết gật đầu nhận lời ngay :
- Được đi cùng với Diệp huynh như vậy thì còn gì bằng? Lại còn được kết giao nữa, đệ cảm thấy vẻ vang quá, sao lại không muốn cơ chứ?
Tuy Thân Đồ Thiếu Họa là một tên rất giao xảo, nhưng vì lời nói và cử chỉ của Tiểu Thanh không có một chút gì để lộ sự giả dối hết. Hơn nữa, nàng lại luôn mồm gọi y là “Lão tiền bối”, “cụ” như vậy, y đã khoái trí vô cùng rồi, còn bụng dạ nào mà hoài nghi nữa cho nên y cũng xen lời nói :
- Nếu vậy, chi bằng Nhiếp lão đệ kết nghĩa với Diệp hiền điệt có hơn không?
Hai người mặt mũi tương đương, thái độ và cử chỉ giống nhau như đúc, không khác gì một đôi anh em ruột vậy.
Nguyên Đào nghe nói cả mừng, vội đáp :
- Hay lắm! Hay lắm! Chẳng hay Nhiếp huynh nghĩ sao?
Tiểu Thanh giả bộ ra vẻ mừng rỡ, hớn hở cười và đáp :

- Ý kiến này của Thân Đồ lão tiền bối rất hay, nhưng Tiểu Tĩnh tôi phải nói trước điều này. Vấn đề kết nghĩa kim lan, thì chúng ta có thể thực hành ngay đêm nay, còn về việc cùng nhau ngao du thì phải xin Diệp huynh cho khất đến một ngày khác mới được.
Nguyên Đào ngạc nhiên hỏi :
- Tại sao thế?
Tiểu Thanh đáp :
- Vì chuyến đi Vân Nam của tiểu đệ rất quan trọng, không thể nào...
Không đợi chờ Tiểu Thanh nói dứt lời, Nguyên Đào đã vội nói tiếp :
- Tưởng gì chứ việc ấy thì dễ giải quyết lắm. Mỗ với Thân Đồ nhị thúc có thể cùng Nhiếp huynh đi Vân Nam một chuyến cũng không sao.
Không ngờ đối phương lại đòi đi cùng với mình như vậy, Tiểu Thanh gượng cười đáp :
- Xin Diệp huynh lượng thứ cho đệ mới được, vì chuyến đi Vân Nam này của tiểu đệ không tiện đi với một người nào hết.
Nguyên Đào lại tưởng là mình rất thông minh, vội đỡ lời tiếp :
- À mỗ đã hiểu rồi, có phải Nhiếp huynh đi Vân Nam là vì việc kết hôn đấy không?
Tương kế tựu kế Tiểu Thanh giả bộ hổ thẹn mặt đỏ bừng và cúi đầu xuống ngay.

Hồi 20
Bái sư trong rừng rậm

Nguyên Đào thấy thái độ của Tiểu Thanh như vậy lại tưởng mình đã đoán trúng, liền cau mày lại hỏi tiếp :
- Nhiếp huynh đã không thể đi cùng với tiểu đệ ngay, vậy tối hôm nay chúng ta chia tay đến bao giờ mới gặp lại nhau được?
Tiểu Thanh vừa cười vừa đáp :
- Điều này tùy ở như Diệp huynh, huynh định bao giờ và ở đâu dụ Thế Ngoại bát hùng đến thì Tiểu Tính tôi sẽ có mặt ở đó ngay.
Nguyên Đào quay lại hỏi Thiếu Hoa :
- Thân Đồ nhị thúc, địa điểm và thời gian nên quyết định như thế nào mới thích hợp?
Thiếu Hoa liền cau mày lại nghĩ ngợi, Tiểu Thanh lại sực nghĩ ra được một kế, mỉm cười hỏi :
- Thân Đồ lão tiền bối khỏi cần phải nghĩ ngợi nữa, cho phép tiểu bối xếp đặt nhé?
Nguyên Đào gật đầu đáp :
- Nhiếp huynh xếp đặt hộ đệ như vậy thật chu đáo lắm, vì chỉ có huynh mới biết được chuyến đi Vân Nam của huynh phải mất bao lâu ngày giờ. Thế còn địa điểm, chúng ta nên hẹn gặp lại nhau ở đâu thì tiện nhất?
Vì không muốn để đối phương nghi ngờ, Tiểu Thanh mới không dám nói quả quyết ngay, nên nàng mỉm cười nói với hai người rằng :
- Theo ý tiểu đệ thì ngày giờ nên định vào đầu năm mới và địa điểm thì không gì tốt bằng ở gần núi Kỳ Liên. Nhưng ngày giờ và địa điểm như vậy có tiện hay không thì phải xin Thân lão tiền bối với Diệp huynh quyết định cho thì hơn?
Thiếu Hoa gật đầu đáp :
- Kiến nghị ấy của Nhiếp lão đệ rất hay. Chúng ta nhất định đến tết Nguyên Tiêu sẽ gặp lại nhau trên Ngọc Trượng Phong của dãy núi Kỳ Liên nhé?
Tất nhiên Nguyên Đào phải tán thành rồi, còn Tiểu Thanh thì mừng rỡ khôn tả. Vì nàng nhận thấy thời giờ định vào trước ngày tết thanh minh quần hiệp gặp quần hung ở trên Bạch Long Đôi như vậy, để cho Nguyên Đào kiếm Bát hung đấu trước, ít nhất bọn Bát hung cũng bị đánh bại một vài người. Như vậy quần hung sẽ bị giảm bớt nhuệ

khí rất nhiều.
Quyết định thời giờ và địa điểm gặp nhau xong, Nguyên Đào với Tiểu Thanh mới hỏi tuổi của nhau, nặn đất làm hương để kết bái làm anh em.
Nguyên Đào lớn tuổi hơn làm anh, nhưng trong khi quỳ xuống vái lạy thề thốt, Tiểu Thanh cảm thấy trong lòng rất cảm khái.
Do sự kết nghĩa ấy mà nàng nghĩ tới cuộc kết nghĩa kim lan của chủ nhân với Mộ Quang xưa kia. Bây giờ hai người đều đang đau khổ rầu rĩ biết bao còn lúc này nàng đang giả bộ kết nghĩa kim lan với Kim Đào, không biết sau này kết quả sẽ ra sao?
Nguyên Đào thấy Tiểu Thanh trầm tư như vậy, liền cười và nói :
- Chuyến đi Vân Nam này của hiền đệ chắc là quan trọng lắm, ngu huynh không dám giữ hiền đệ ở lại nữa. Đến tết Nguyên Tiêu chúng ta sẽ gặp lại nhau ở Ngọc Trượng Phong ở trên núi Kỳ Liên nhé?
Nói xong y chắp tay vái chào một lạy và quay người đi luôn, Tiểu Thanh đợi chờ y với Thiếu Hoa đi khỏi rồi, liền chôn cất di hài của Thần Quài xong đâu đấy nàng mới lên đường đi Vân Nam.
Vừa đi Tiểu Thanh vừa nghĩ bụng :
- "Sự đời nhiều khi rất ngẫu hợp, nếu không gặp Diệp Nguyên Đào thì ta làm sao biết được, ngoài Công Tôn Vi Ngã, lại còn có một người nữa mặt mũi giống hệt, võ công tương đương với y và tên là Công Tôn Độc Ngã như thế? Câu chuyện kì diệu nhất là hai người bị nước băng trôi đi, một bị giữ chặt ở trong rừng và một người thì bị sa lầy ở trong bãi đầy hồ ao lầy lội, nhất là hai nơi đều ở trong dãy núi Ai Lao cả".
- "Vì bị ngâm nước trong băng lâu quá, cả hai đều bị tê liệt như nhau, không sao đi lại được. Nhưng Công Tôn Độc Ngã đã có đệ tử truyền thụ võ công rồi, người đó lại là Diệp Nguyên Đào mà ta đã tình cờ gặp gỡ và còn kết nghĩa kim lan với nhau nữa. Y học hỏi vỏn vẹn có ba năm mà võ công đã luyện tới mức như vậy rồi. Còn sư phụ của y vì đã dồn hết công lực sang cho y nên đã kiệt lực mà chết".
- "Công Tôn Vi Ngã muốn thâu La Tinh Thạch làm đồ đệ, không ngờ Tinh Thạch lại bỗng dưng mất tích, nên ý niệm của y chưa tuyệt mà cho tới ngày nay y vẫn còn sống ở trong rừng rậm trên núi Ai Lao".
Nghĩ tới Công Tôn Vi Ngã tôi nghiệp như vậy, Tiểu Thanh vừa đi đường vừa mua sẵn trước những thức ăn, quần áo và đồ sung cần thiết để tặng cho sư phụ vị lai của mình.
Khi vào tới khu rừng rậm của núi Ai Lao, vì khu rừng ấy quá rộng lớn nên Tiểu Thanh tìm mãi cũng không thấy chỗ Công Tôn Vi Ngã đang bị giam lỏng.

Tuy vậy nàng vẫn không nản chí chút nào, hễ gặp rừng là vào tìm kiếm.
Trong những khu rừng già chưa có ai khai khẩn như vậy, tất phải có rất nhiều độc trùng, quái xà kỳ cầm dị thú. Thậm chí cả ruồi muỗi trong những khu rừng già ấy cũng khác ruồi muỗi thường rất nhiều, không những to gấp mấy lần mà lại còn có nọc độc rất kỳ lạ.
Vì cây cối quá rậm rạp nên khu rừng nào cũng thế, dù là ban ngày cũng tối om như chiều hôm, lại thêm những cây lá mục nát, xác chết của trùng hổ, chim chóc hòa thành những chướng khí rất khó ngửi.
Thật là một bước đi là một bước hiểm nghèo, dù Tiểu Thanh là người có võ công thượng thừa như vậy cũng phải trải qua rất nhiều gian truân nguy hiểm và khổ sở không thể tưởng tưởng được.
Đi hết khu rừng này tới khu rừng nọ, lúc ấy nàng đi tới một khu rừng thật lớn.
Khu rừng này vừa to vừa rậm rạp hơn những khu rừng trước nhiều. Nàng đã được trông thấy rất nhiều loại trùng độc và thú dữ kì lạ chưa từng được trông thấy bao giờ nên bây giờ đi tới khu rừng lớn này, nàng đoán chắc bên trong thể nào cũng có cầm thú và trùng độc kì lạ hơn những khu rừng trước, chưa biết chừng còn gặp những quái vật rất hung ác mà nàng chưa hề được trông thấy là khác.
Nàng vừa đi vừa nghĩ, đi được một quãng đường khá xa nàng mới nhận thấy mình đã ước đoán sai, vì nàng không hề gặp một con rắn, một con chim, một con thú thường, thậm chí một con trùng độc nào xuất hiện cả.
Càng đi, Tiểu Thanh càng thắc mắc vô cùng, và nàng đã bắt đầu thấy khát, liền ngồi xuống một gốc cây lấy bình nước ra uống. Uống xong nàng mới bắt đầu để ý nhìn chung quanh. Nàng thấy ở chỗ nàng đang ngồi, cây cối không rậm rạp cho lắm, lá phủ trên mặt đất rất đầy và thỉnh thoảng có mùi mục nát và hôi hám xông lên rất khó ngửi. Chỗ bên trái, cách chừng bảy, tám thước có một thứ cỏ nhỏ màu đen cao chừng hơn một thước mọc lên rất rậm. Nàng liền nghĩ bụng :
- “Ta đi vào trong các khu rừng chỉ thấy cây và các lá rụng phủ đầy xuống đất thôi chứ chưa hề thấy qua một ngọn cỏ nào cả, ngay cả những ngọn cỏ màu đen kì lạ này cũng không thấy một khu rừng nào có hết. Tại sao Công Tôn Vi Ngã ở trong hoàn cảnh này mà sống được mười bảy, mười tám năm như thế”?
Lúc ấy đang giữa trưa, nàng bỗng nghe có tiếng vo vo. Nhờ nơi đó thưa thớt, ánh nắng có thể chiếu xuống được nên nàng mới có thể trông thấy rõ cảnh vật của khu rừng này.

Tiểu Thanh bèn đứng dậy, đi tìm xem tiếng kêu vo vo đó là tiếng kêu gì.
Nàng bỗng thấy trong bụi cây ở trước mặt có một con ong đen khổng lồ, to bằng nắm tay của người đang bay tới. Loại ong đen này ở những khu rừng khác cũng có, nàng đã từng gặp một hay hai lần rồi và suýt nữa bị đốt phải, sau nàng phải dùng Phích Không chân lực mới đánh chết được nên nàng biết loại ong này lợi hại lắm, không kém gì Ngũ Độc Tán Hoa Phong của Hách Liên Anh oai trấn giang hồ.
Loại ong này rất hiếu chiến, tuy nàng chưa bị nó đốt bao giờ nhưng đã mục kích nó đốt một con rắn mào gà, chỉ trong nháy mắt con rắn đã chết ngay tại chỗ.
Tiểu Thanh biết loại ong này lợi hại thế nào nên khi vừa thấy nó xuất hiện đã giới bị luôn.
Quả nhiên con ong đen to bằng nắm tay vừa xuất hiện là định tâm đốt Tiểu Thanh thật nên nó vừa trông thấy nàng là nhắm hướng xông tới. Tiểu Thanh liền vận nội gia chân khí lên, nghênh tụ vào ngón tay giữa bên phải để chờ con ong bay tới là tấn công luôn.
Không ngờ con ong chưa bay tới chỗ nàng thì đã có chuyện quái lạ xảy ra.
Con ong bay tới cách Tiểu Thanh chừng bảy tám thước bỗng bị một hấp lực rất mạnh làm cho bay tréo sang một bên, rớt vào bụi cỏ đen nho nhỏ kì lạ.
Căn cứ vào điều kì quái vừa xảy ra, Tiểu Thanh đoán chắc trong bụi cỏ đen nho nhỏ kia thế nào cũng có quái vật gì đó có sức hút rất mạnh. Và căn cứ kinh nghiệm mấy ngày xuyên qua rất nhiều khu rừng rậm, Tiểu Thanh còn đoán chắc quái vật núp trong kia thể nào cũng là mãng xà, thạch sùng khổng lồ hay độc long... Bất cứ quái vật gì đã có sức hút rất mạnh và khắc chế nổi ong đen như vậy thì phải lợi hại hơn ong đen nhiều và cũng khó đối phó lắm chứ không phải chơi.
Tiểu Thanh đang còn đang đề phòng và phỏng đoán bỗng nghe tiếng nhai tóp tép trong bụi cỏ ấy. Trong khu rừng già chưa có ai khai khẩn này thì chỉ nghe tiếng hổ gầm, vượn hú, gió thổi chứ chưa bao giờ có tiếng nhai tóp tép như vậy cả.
Nghe thấy tiếng kêu ấy, Tiểu Thanh lại càng chắc rằng con ong đã bị quái vật nhai và nuốt chửng rồi. Lòng hiếu kỳ thúc đẩy, Tiểu Thanh định kiếm cách dụ quái vật ấy xuất hiện để xem là con vật gì, hình dáng ra sao?
Nàng đã quyết định như vậy liền đưa mắt nhìn chung quanh tìm lối

rút lui trước, rồi mới ngầm tụ chân khí, nhắm bụi cỏ đen nho nhỏ ấy tấn công luôn một chưởng. Tuy cách xa bảy, tám thước nhưng nàng tin rằng chưởng lực của mình cũng đủ đánh bật bụi cỏ lên và quái vật sẽ phải xuất hiện.
Ngờ đâu chưởng lực của nàng tấn công trúng đích rồi mà bụi cỏ đen ấy vẫn không nhúc nhích chút nào. Nàng rất kinh ngạc, lại tấn công thêm một chưởng nữa, chưởng này không những phát xuất với mười hai thành công lực mà còn là thức "Thiên Sơn lạc mộc" (cây rụng trên núi Thiên Sơn) trong Cuồng Phong cửu thức, một môn tuyệt học của Vô Danh thần ni năm xưa đã oai trấn võ lâm, oai lực mạnh không thể tưởng tượng được. Khi ở Tung Sơn, Tiểu Thanh đã sử một lần và cả Hách Liên Anh lẫn Âm Tố Mai đều phải kiêng nể. Nàng đã giở thế võ ấy ra thì đừng nói là bụi cỏ mà dù là một bụi dây gang cũng phải đứt ra từng khúc một.
Ngờ đâu bụi cỏ ấy vẫn đứng yên không hề suy suyển chút nào, nàng hoảng sợ vô cùng, vì dù bụi cỏ đen là dị vật hãn thế có thể kháng cự nổi cương phong chân lực nhưng còn những lá rụng ở quanh đó, tại sao cũng không có một cái nào bay lên hết? Tuy hoảng sợ nhưng Tiểu Thanh vẫn định đánh liều tiến tới gần để xem bụi cỏ đó là vật gì?
Nàng chưa kịp bước chân tới thì bỗng có sự việc quái dị khác xảy ra tiếp, bụi cỏ đen đó bỗng dâng lên trên cao hơn năm, sáu trượng. Thì ra đó không phải là cây cỏ chi hết, mà là đầu tóc với bộ râu bùi rối của một người nằm trong đống lá rụng.
Bây giờ người ấy bỗng ngồi dậy thì tất nhiên râu và tóc cũng phải dâng lên cao theo.
Mặt mũi của người đó bị râu tóc che lấy nên không sao trông rõ, chỉ thấy hai gò má cao, lẹp kép có da không có thịt, hai mắt lõm vào. Bộ râu của người đó dài hơn hai thước, tóc tất nhiên phải dài gấp ba gấp bốn, nhưng dù là râu hay tóc cũng đều đen nhánh, không có một chút điểm hoa râm nào cả. Người ấy ngồi dậy rồi, nửa thân dưới vẫn chôn ở trong đống lá rụng.
Chỉ trông thấy hình dáng kì cục của người đó, Tiểu Thanh cũng đoán biết đó hẳn phải là Trường Tiếu Thiên Vương Hạn Địa Vô Hoàn Quỷ Kiến Sầu Thiên Âm Thần Ma Công Tôn Vi Ngã nên nàng vừa kinh hãi, vừa mừng rỡ. Nhưng nàng phải làm thế nào để đối phương không biết mình đặc biệt đến tìm kiếm vì vậy nàng giả bộ kinh ngạc thất thanh hỏi :
- Lão bá bá, có phải con ong đen vừa rồi bị lão bá bá nuốt mất phải không?

Tiểu Thanh đã định tâm tìm kiếm và đoán biết Công Tôn Vi Ngã một mình ở trong rừng rậm này mười mấy năm như thế trong lòng hẳn sinh buồn bực, nhất là vấn đề trường kì cô độc sẽ gây thiếu thốn hẳn nhân tình hòa thiện nên vừa mở mồm nàng đã gọi đối phương là lão bá bá, một tiếng kêu gọi rất thân thiện, và cũng được những người lớn tuổi ưa thích nhất.
Quả nhiên ba chữ "lão bá bá" đã làm Công Tôn Vi Ngã phải lộ nụ cười đã bao năm nay chưa hề có, rồi gật đầu đáp :
- Con ong ấy là Ô Vương Phong, ăn ngon lắm.
Tiểu Thanh kêu ối chà một tiếng, cau mày lại đỡ lời :
- Lão bá bá ăn nó rồi ư, theo cháu biết thì loại ong đấy độc lắm.
Công Tôn Vi Ngã lắc đầu, vừa cười vừa đáp :
- Lão phu đã ăn quen những độc vật đó rồi, nên càng độc bao nhiêu càng ăn ngon bấy nhiêu.
Tiểu Thanh tiến tới gần, mỉm cười hỏi :
- Có phải lão bá bá cũng giống như cháu, lên đây du ngoạn sơn thủy đấy không? Sao râu và tóc của lão bá bá lại dày và rậm như vậy? Nằm ngủ trong đám lá rụng này rất dễ trúng phải chướng khí lắm đấy.
Công Tôn Vi Ngã trợn tròn xoe đôi mắt, tia ra hai luồng ánh sang chói lọi, ngắm nhìn Tiểu Thanh từ đầu đến chân rồi mỉm cười đáp :
- Lão phu không phải du sơn ngoạn thủy đâu, mà đã ở trong khu rừng rậm này, cứ ngồi yên không cử động như vậy đã mười tám năm nay rồi.
Tiểu Thanh kêu ồ một tiếng và nói tiếp :
- Thảo nào râu tóc của lão bá lại dài và bù rối như thế... Thì ra lão bá đã ở đây mười tám năm trời...
Nói tới đây, nàng cố ý nhìn xuống nửa dưới vùi trong đống lá rụng của Công Tôn Vi Ngã mà cau mày lại hỏi tiếp :
- Có phải hai chân của lão bá bị cụt đấy không? Hay là bị phong thấp? bằng không sao lại ở trong khu rừng rậm này lâu như vậy? Khi đói lão bá ăn gì? Và khi khát lão bá uống gì?
Mười tám năm trời Công Tôn Vi Ngã chỉ gặp có một người là Ngải Thiên Trạch nhưng chưa có ai quan tâm hỏi han như vậy nên khi nghe Tiểu Thanh hỏi mấy câu như thế, trong lòng y cảm thấy rầu rĩ khôn tả và hai hàng lệ ứa ra khóe mắt.
Tiểu Thanh kêu ủa một tiếng, lại hỏi :
- Tại sao lão bá lại khóc như thế?
Giơ chiếc tay phải gầy gò không khác gì chân chim lên, Công Tôn Vi Ngã gạt hai hàng lệ rồi gượng cười hỏi Tiểu Thanh :

- Chú em này tên họ là gì thế?
Vì không cần giấu diếm, lại muốn Công Tôn Vi Ngã khỏi nghi ngờ, Tiểu Thanh lắc đầu đáp ngay :
- Lão bá đừng gọi cháu là chú em, chính cháu là một cô bé đấy. Cháu họ Nhiếp, tên Tiểu Thanh, vì muốn tiện đi lại giang hồ nên cháu mới phải cải nam trang thế này.
Công Tôn Vi Ngã thấy nàng tự nhận là phận gái, lại ngắm nhìn nàng một hồi, rồi thở dài nói :
- Nhiếp cô nương, hạ bàn của lão phu là bị phong thấp nên mới bị giam hãm trong khu rừng này lâu như thế, còn nói đến vấn đề đói khát...
Y vừa nói tới đó, Tiểu Thanh bỗng nhún chân một cái nhảy về phía sau luôn.
Công Tôn Vi Ngã cuống cả lên, vội kêu gọi :
- Nhiếp cô nương đừng có đi vội, ở đây nói chuyện với lão nửa ngày rồi hãy đi sau.
Thì ra Tiểu Thanh nhảy lại chỗ gốc cây nàng vừa ngồi lấy cái túi da của minh, rồi từ từ đi đến bên cạnh Công Tôn Vi Ngã vừa cười vừa nói :
- Lão bá bá, cháu chưa đi đâu. Cháu thấy lão bá khổ sở một cách quá tội nghiệp như vậy nên mới đi lấy thức ăn thức uống cho lão bá đấy chứ.
Công Tôn Vi Ngã bỗng trợn tròn xoe đôi mắt, đôi ngươi tia ra hai luồng ánh sang xanh nhìn thẳng vào mặt Tiểu Thanh quát hỏi :
- Nhiếp Tiểu Thanh... ngươi... bảo ta... tội nghiệp ư?
Bộ dạng giận dữ của Công Tôn Vi Ngã quả thật khủng khiếp nhưng Tiểu Thanh đã dự liệu từ trước nên rất ung dung gật đầu đáp :
- Phải, lão bá tội nghiệp lắm! Tại sao cháu không dám nói chứ? Lão bá trông người chẳng ra người, ma chẳng ra ma, một thân một mình bị bệnh nên bị giam giữ trong khu rừng rậm này. Muốn ăn uống không có rượu, cơm nước, muốn nói chuyện không có thân bằng, cố hữu... Thậm chí cả rắn rết chim chóc cũng sợ bị bá bá nuốt chửng mà không dám lại gần, một thân một mình cô đơn buồn bực. Cháu không hiểu tại sao lão bá có thể sống những mười tám năm như thế. Lão bá mà không tội nghiệp thì thử hỏi trên thế gian này còn có ai tội nghiệp hơn nữa không?
Bộ mặt đang giận dữ từ từ dịu lại khi nghe Tiểu Thanh nói như thế. Chờ nàng nói xong, Công Tôn Vi Ngã đã lộ vẻ rầu rĩ và trông thật tội nghiệp, rồi khẽ thở dài một tiếng, lại ứa hai hàng lệ ra ngay.
Tiểu Thanh mở túi da lấy một hồ lô rượu ra đưa cho Công Tôn Vi

Ngã vừa cười vừa khuyên rằng :
- Lão bá bá đừng có khóc nữa, cháu biếu lão bá bá một hồ lô rượu ngon để lão bá bá uống.
Nghe tới đó Công Tôn Vi Ngã vội gạt lệ ngay, hai mắt liền nhìn thẳng vào hồ lô rượu trên tay của Tiểu Thanh, hình như có vẻ không tin, với giọng run run hỏi :
- Nhiếp cô nương... tôi đối xử với cô nương hung dữ như thế... sao cô nương... sao cô nương còn cho tôi uống rượu như vậy?
Tiểu Thanh mỉm cười đáp :
- Cháu biết lão bá đã lâu năm không được uống rượu, thế nào cũng thèm rượu lắm. Rượu này là Mao Đài Tửu ở Quý Châu, ngon lắm đấy.
Nói xong nàng đưa hồ lô rượu cho Công Tôn Vi Ngã.
Hai tay run lẩy bẩy đỡ lấy hồ lô rượu, Công Tôn Vi Ngã vừa mở nút, vừa nhìn Tiểu Thanh lộ vẻ rất cám ơn, giọng run run đáp :
- Nhiếp cô nương tử tế quá... lão phu... lão phu phải làm thế nào để báo ơn cô nương mới được.
Tiểu Thanh cười đỡ lời :
- Lão bá bá cứ thủng thẳng uống, trong túi da của cháu còn hai hồ lô to, một đựng rượu Mao Đài, một đựng rượu Đại Khúc, còn nhiều những thịt quay gà sấy, các thứ rau muối... cam đoan ngon lành hơn con ong hồi nãy nhiều.
Công Tôn Vi Ngã vừa nghe đã thèm nhỏ dãi rồi, uống luôn mấy hớp rượu rồi van lơn Tiểu Thanh :
- Nhiếp cô nương có nhiều thức ăn ngon như thế thì mau đem ra cho lão phu ăn với.
Tiểu Thanh mỉm cười :
- Lão bá bá chớ nên ăn quá no như thế, mười mấy năm trời không ăn những thức ăn nấu nướng, nay nhất đán ăn nhiều quá thì thế nào dạ dày cũng bị đau. Cho nên cháu sẽ đưa từng thứ một cho lão bá bá ăn dần.
Nàng vừa nói vừa móc trong túi ra một cái hũ đựng rau muối với một cái lược sừng cán dài.
Công Tôn Vi Ngã đã lâu năm chưa được ăn đồ nhậu nên vừa thấy rau muối đã bốc một nắm bỏ vào mồm nhai ngấu nghiến. Vừa ăn y vừa nhìn cái lược trong tay Tiểu Thanh, ngạc nhiên hỏi :
- Nhiếp cô nương lấy cái lược ra chi vậy? chẳng lẽ định cho lão phu ăn cái đó?
Thấy vị kì nhân cái thế này tham ăn tham uống một cách tội nghiệp, Tiểu Thanh vừa mỉm cười vừa đáp :

- Vì thấy râu và tóc của lão bá bù rối quá, nên cháu mới lấy lược chải chuốt cho lão bá đấy.
Uống một hớp rượu thật lớn, Công Tôn Vi Ngã mừng rỡ đến chảy nước mắt, thở dài và lắc đầu nói tiếp :
- Thật không ngờ lão phu lại có phước thế này. Ở trong rừng rậm của núi Ai Lao lại được một cô nương hảo tâm mời lão phu ăn ngon, uống rượu mà còn chải tóc cho lão quái vật trông như yêu ma này nữa.
Rất cẩn thận đi từ từ đến gần chải tóc cho Công Tôn Vi Ngã, Tiểu Thanh mỉm cười nói tiếp :
- Lão bá bá, rau muối này ngon thật nhưng nó mặn lắm, không nên ăn quá nhiều. Để cháu vừa chải tóc cho lão bá vừa kể chuyện cho lão bá nghe.
Công Tôn Vi Ngã bỗng lẩm bẩm tự nói :
- Lạ thật, lạ thật!
Tiểu Thanh vội hỏi :
- Cái gì mà lão bá kêu lạ như vậy?
Công Tôn Vi Ngã đáp :
- Ở trong rừng già mấy chục năm nay không ai lui tới, sao cô nương trông thấy lão phu nửa yêu nửa quỷ này mà không ngạc nhiên chút nào nhỉ? Cho tới giờ vẫn không thèm hỏi họ tên và lai lịch của lão phu.
Tiểu Thanh vừa cười vừa đáp :
- Ở trong hoàn cảnh này mà lão bá có thể sống được mười tám năm không chết thì tất nhiên phải là tuyệt thế kì nhân. Cháu biết những vị kì nhân như lão bá phần nhiều hay giữ bí mật thân phận và lai lịch của mình. Cũng như Bạch Cư Dị nói “Cùng một lứa bên trời lận đận, gặp gỡ nhau lọ sẵn quen nhau”. Lão bá bá họ Trương, họ Lý, hay họ Gia Cát cũng có liên quan gì đến cháu đâu. Cháu ở đây cùng lắm cũng chỉ một hai hôm tiếp chuyện với lão bá rồi phải lên đường đi ngay, người Đông kẻ Tây biết thêm được một chút bí mật của võ lâm thì sau này lại càng mang thêm phiền não trong giang hồ. Cho nên cháu không hỏi lai lịch của lão bá bá mà chỉ gọi lão bá bá thôi là nguyên do như thế. Mà gọi như vậy thì lại càng thân mật hơn có phải không?
Công Tôn Vi Ngã nghe đến đó bỗng kêu ối chà một tiếng rồi vội hỏi :
- Nhiếp cô nương chỉ ở lại đây một hai ngày là vội đi ngay ư?
Tiểu Thanh mỉm cười đáp :
- Cháu không có lý do gì ở lại đây lâu được, trừ phi cháu có thể chữa khỏi bệnh tệ liệt của lão bá bá. Tuy Tiểu Thanh thông thạo cả văn lẫn

võ, nhưng riêng có nghề y thì nàng chưa học hỏi bao giờ.
Công Tôn Vi Ngã hớn hở cười nói tiếp :
- Nhiếp cô nương, tuy cô nương không thông thạo y lý, không chữa được bệnh tê liệt của lão phu, nhưng vẫn có thể chữa khỏi được tâm bệnh còn quan trọng hơn bệnh tê liệt của lão phu nhiều.
Tiểu Thanh biết kế muốn bắt cố ý thả của mình đã có công hiệu, đối phương đang mắc lỡm và ăn câu của mình dần nhưng nàng vẫn làm bộ ra vẻ kinh ngạc hỏi tiếp :
- Lão bá bá còn có tâm bệnh nữa hay sao?
Công Tôn Vi Ngã gật đầu, thở dài đáp :
- Tâm bệnh của lão phu nặng lắm.
Tiểu Thanh nũng nịu cười và vội đỡ lời :
- Lão bá bá hãy khoan kể cho cháu nghe tâm bệnh ấy, để cháu hãy chữa bệnh thèm ăn thèm uống của lão bá bá trước.
Nói xong nàng cài cái lược vào tóc của Công Tôn Vi Ngã và quay trở lại chỗ túi da, lấy một hồ lô rượu Đại Khúc của Lư Châu với nửa con gà quay.
Mười tám năm nay, Công Tôn Vi Ngã không nhịn đói thì phải đợi chờ rắn rết cầm thú chạy qua bắt lấy ăn cả lông lẫn máu, ăn sống nuốt tươi để cho đỡ đói khát, nên bây giờ y trông thấy Tiểu Thanh cầm nửa con gà quay đã thèm rỏ dãi và hai mắt cứ nhìn chòng chọc vào con gà ấy.
Tiểu Thanh xé một miếng lườn gà đưa vào mồm Công Tôn Vi Ngã, tủm tỉm cười nói :
- Lão bá bá thử nếm xem gà quay này có ngon không? Gà này là cháu nhờ người ta quay hộ, trước khi quay phải treo gà lên phơi gió cho thật khô, không còn một tí nước nào trong thịt gà rồi mới bỏ vào chảo quay. Vì vậy không những ăn rất ngon miệng mà còn để được dăm bữa nửa tháng không bị hư nữa.
Ăn xong miếng lườn gà, Công Tôn Vi Ngã khen ngon luôn miệng, và không một chút khách sáo nào y giằng lấy con gà trên tay Tiểu Thanh ăn lấy ăn để, cả xương cũng ăn nốt, thật là sạch sành sanh, không để lại một tí gì.
Tiểu Thanh lắc đầu, không sao nhịn được bật cười nói :
- Lão bá bá ăn uống kiểu này trông khó coi quá. Ai lại ăn hết nửa con gà mà cả xương của nó cũng ăn hết sạch như vậy.
Công Tôn Vi Ngã xoa bụng mấy cái cười ha hả đáp :
- Đừng nói nửa con gà, bây giờ cô nương có bắt một con trăn đến đây lão phu cũng có thể ăn hết sạch, cả xương lẫn da của nó cũng không còn sót lại một tí nào hết.

Tiểu Thanh cau mày lại nói tiếp :
- Lão bá bá, trước kia là vì bất đắc dĩ chứ bây giờ đã có rượu uống, có thức ăn để ăn rồi, thì ăn làm sao được những loài rắn rết trông thấy cũng phải buồn nôn như thế chứ.
Công Tôn Vi Ngã thở dài một tiếng, ứa nước mắt ra nhìn Tiểu Thanh một hồi rồi lắc đầu đáp :
- Nhiếp cô nương, ở trong rừng rậm này tuy bây giờ lão phu có rượu uống, có thức ăn để ăn thật, nhưng khi cô nương đi khỏi, lão phu vẫn phải ăn những loài côn trùng rắn rết ấy, bằng không lấy cái gì để mà nuôi sống?
Tiểu Thanh cau mày lại u oán nói tiếp :
- Hình như cháu rất hợp duyên với lão bá thì phải, nên cháu không nỡ lòng nào bỏ đi ngay.
Công Tôn Vi Ngã nghe nói cả mừng vội đỡ lời :
- Có thực cô nương không khinh khi, không ghét bỏ lão phu đấy không? Lão phu đã sớm biết cô nương thế nào cũng có thể chữa khỏi được tâm bệnh của lão phu mà.
Tiểu Thanh gật đầu nói tiếp :
- Bây giờ cháu hỏi lão bá bá có tâm bệnh gì thế?
Công Tôn Vi Ngã thở dài đáp :
- Người chết phải để lại danh, cọp chết thì để lại da. Võ học của lão phu có thể nói là vô địch thiên hạ, chẳng lẽ lại để cho nó chết theo mình hay sao? Ít nhất cũng phải để lại một chút dấu vết gì chứ?
Thấy đối phương đã nói vào chính đề câu chuyện mà mình muốn rồi, nhưng Tiểu Thanh vẫn phải thi hành tiếp kế "Muốn bắt phải cố ý thả trước" nên nàng làm như không coi đó là chuyện quan trọng, liền cười khì và đáp :
- Lão bá bá nói rất đúng, võ công của lão bá bá cao siêu lắm.
Công Tôn Vi Ngã vừa cười vừa hỏi lại :
- Sao cô nương lại biết công phu của lão phu cao siêu?
Tiểu Thanh vừa dung tay chải tóc vừa nũng nịu cười đáp :
- Lão bá bá có thể nuốt sống con Ô Vương Phong độc như thế, đủ thấy nội công "Ngũ Hành công lực" đã luyện tới trên mười hai thành rồi.
Công Tôn Vi Ngã vừa cười vừa định nói thì Tiểu Thanh đã nói tiếp :
- Nhất là vừa rồi hai lần cháu ra chưởng tấn công nhưng chẳng những không đánh rụng được một sợi râu của lão bá bá mà cả những chiếc lá rụng xung quanh người lão bá bá cũng không việc gì. Đủ thấy lão bá bá đã luyện được thân pháp tới mức không sao hủy hoại được, và còn thần hóa đến cả những vật xung quanh mình nữa.

Công Tôn Vi Ngã càng nghe càng yêu mến Tiểu Thanh, liền mỉm cười đỡ lời :
- Nhiếp cô nương có đôi mắt sành lắm, vừa rồi hai thế chưởng của cô nương rất lợi hại, nhất là thế chưởng sau lại càng mạnh thêm, đủ thấy cô nương cũng có tương đương hỏa hầu rồi.
Tiểu Thanh vừa cười vừa đáp :
- Chút công lực tầm thường của cháu đối phó với những nhân vật tầm thường trong võ lâm thì còn có thể đối địch được một vài thế, chứ còn với lão bá bá thì thật không khác gì con đom đóm so với ngọn nến rất to.
Công Tôn Vi Ngã liền ám thị cho Tiểu Thanh mà thở dài nói tiếp :
- Nhiếp cô nương đã biết lão phu có công phu lợi hại vô địch như vậy thì tất nhiên phải biết không bao giờ lão phu lại để cho nó mai một đâu.
Tiểu Thanh đảo ngược đôi ngươi một vòng, cười nũng nịu đỡ lời :
- Cháu nhận thấy lão bá bá chẳng cần phải lo âu đến chuyện đó làm chi.
Công Tôn Vi Ngã vội hỏi :
- Nhiếp cô nương nói như thế có nghĩa là gì?
Tiểu Thanh vừa cười vừa đáp :
- Lão bá bá sống ở trong tình trạng khó khăn và buồn tẻ này mà còn được mười tám năm. Huống chi bây giờ cháu đã quen biết lão bá rồi, từ giờ trở đi cháu sẽ thường tới đây thăm lão bá bá và chuẩn bị đầy đủ thức ăn thức uống thì lão bá bá cũng sống thêm được ít nhất là ba mươi sáu năm nữa.
Công Tôn Vi Ngã lắc đầu nói :
- Nhiếp cô nương nói sai rồi!
Tiểu Thanh vội hỏi lại :
- Sao lão bá bá lại bảo là cháu nói sai?
Công Tôn Vi Ngã gượng cười đáp :
- Lão phu nhận thấy hình như là chỉ cần ở lại trong khu rừng này thế nào cũng bị chết chứ không sai.
Tiểu Thanh không hiểu vội hỏi :
- Sao lão bá bá lại nói như thế? Chỉ trừ nửa thân dưới bị phong thấp không thể cử động được thôi, còn nửa người lão bá bá vẫn ăn uống nói năng được như thường thì có khi nào lại chết sớm như thế?
Rầu rĩ thở dài Công Tôn Vi Ngã nói :
- Nhiếp cô nương không biết đấy thôi, bây giờ lão phu đang sống trong hoàn cảnh nửa sống nửa chết, có lẽ chỉ có thể sống thêm nửa hay một năm nữa, và chưa biết chừng chỉ trong chốc lát sẽ tắt thở

ngay. Nhiếp cô nương phải nên biết rằng hoàn cảnh của lão phu hiện đang sống ở đây bất cứ người nào cũng không chịu đựng nổi!
Tiểu Thanh nghe Công Tôn Vi Ngã nói như vậy thì đúng như chủ nhân của mình đã đoán, sở dĩ ông ta sống được như thế là chỉ nhờ một nghị lực kì lạ chống chọi. Hễ nghị lực ấy tiêu tan thì vị kì nhân nhất thời rất tội nghiệp này sẽ bị chết khô héo như một ngọn đèn dầu cạn vậy.
Công Tôn Vi Ngã thấy Tiểu Thanh không nói năng gì vội hỏi :
- Sao Nhiếp cô nương lại không nói năng gì thế?
Tiểu Thanh lên tiếng đáp :
- Lão bá bá, nếu cháu có võ công như lão bá bá thì cháu không tin thắng không nổi con ma bệnh, và thể nào cũng nghĩ ra cách chữa khỏi căn bệnh phong thấp của mình.
Công Tôn Vi Ngã gật đầu đỡ lời :
- Lão phu cũng có ý nghĩ như cô nương, muốn dùng “Khảm Ly chân khí” để đả thông mạch đã làm cho nửa người dưới bị tê liệt bấy lâu nay.
Tiểu Thanh liền lớn tiếng hỏi :
- Lão bá bá đã có tài năng như vậy thì sao lại không làm như thế?
Công Tôn Vi Ngã đáp :
- Vì làm như vậy nếu may mắn chữa khỏi được thì lão phu có thể trông lại ánh mặt trời, tái xuất giang hồ, còn như thất bại là phải chết thảm ngay.
Tiểu Thanh mỉm cười hỏi tiếp :
- Lão bá bá sống như thế này thì còn thú vị gì, sao lão bá bá không thử một phen, chả lẽ lão bá bá còn sợ chết hay sao?
Công Tôn Vi Ngã rầu rĩ, thở dài đáp :
- Nhiếp cô nương, không phải lão phu sợ chết đâu. Chẳng qua lão phu không muốn đem tuyệt học của mình xuống dưới âm phủ cho nên muốn kiếm một người đồ đệ trước, rồi mới liều than đấu với bệnh ma một phen.
Tiểu Thanh nói :
- Tiếc thay địa thế của khu rừng rậm này bất lợi, ít có người lui tới. Chứ nếu là nơi linh sơn thắng cảnh khác thì đã có không biết bao nhiêu người muốn được làm môn đồ của lão bá bá rồi.
Công Tôn Vi Ngã nói :
- Cách đây không lâu có một người bạn cũ đi qua gặp lão phu và hứa sẽ giới thiệu cho một thiếu niên có căn bản rất tốt để làm đồ đệ của lão phu.
Tiểu Thanh hỏi :

- Thế sao bây giờ lão bá bá vẫn còn cô đơn một mình ở trong khu rừng rậm này, sống cô đơn lẻ loi khổ sở như vậy?
Công Tôn Vi Ngã trả lời :
- Lão phu cũng không hiểu vì sao cho đến giờ vẫn chưa thấy người bạn đó đem thiếu niên kia tới.
Lúc đó Tiểu Thanh đã chải đầu cho Công Tôn Vi Ngã xong, và còn kết một búi tóc đạo sĩ nữa. Nàng thủng thẳng đỡ lời :
- Nguyên nhân giản dị lắm, vì thiếu niên ấy vô phước.
Công Tôn Vi Ngã nghe thấy nàng nói như thế thì rất kinh ngạc và mừng rỡ, vội lên tiếng hỏi :
- Vẫn biết làm đồ đệ của lão phu thì có thể học hỏi được một số môn võ công tuyệt thế, nhưng phải trường kì ở trong khu rừng rậm này thì rất khổ sở, chưa chắc đã có mấy ai chịu nổi.
Tiểu Thanh vừa cười vừa đỡ lời :
- Cổ nhân đã dạy "có chịu được cái khổ trên cái khổ thì mới hòng trở nên người trên người", và còn có câu "muốn học được tuyệt nghệ vô song thì phải chịu đựng đủ mùi cay đắng". Cũng như một ngôi lầu bảy tầng, có phải là ông trời sinh ra đã có ngay đâu, đó là do người ta đã tốn công rất nhiều mới gây dựng lên được.
Công Tôn Vi Ngã nghe Tiểu Thanh nói vậy liền nghiêm nét mặt lại hỏi :
- Nhiếp cô nương có muốn làm người trên người, và có chịu đựng nổi cái khổ trong cái khổ không?
Tiểu Thanh kêu ối chà một tiếng, nhìn Công Tôn Vi Ngã kinh ngạc và hỏi lại :
- Sao bỗng dưng lão bá bá lại hỏi cháu như thế, chẳng lẽ lão bá bá muốn thâu cháu làm đồ đệ hay sao?
Công Tôn Vi Ngã lộ vẻ rất thành khẩn, nhìn Tiểu Thanh gật đầu đáp :
- Nhiếp cô nương đoán đúng đấy, không biết lão phu có phước đức đó không nữa.
Tiểu Thanh nũng nịu hỏi tiếp :
- Lão bá bá nói quá lời, sự thực là phải xem cháu có phước đức đó không mới phải. Sao lão bá bá lại nói trái ngược như thế?
Công Tôn Vi Ngã thở dài đáp :
- Nếu tâm nguyện ôm ấp mười tám năm nay mà được thực hiện thì đó chả là phước đức của lão phu sao? Nhiếp cô nương đừng có suy nghĩ gì nữa.
Tiểu Thanh vừa cười vừa đỡ lời :
- Việc này đối với cháu là một hồng phúc từ trên trời bay xuống, có khi nào cháu lại không dám tiếp nhận thịnh tình này của lão bá bá...

Rất hớn hở, Công Tôn Vi Ngã vội xen lời hỏi :
- Nhiếp cô nương đã nhận lời rồi phải không?
Tiểu Thanh thủng thẳng đáp :
- Cháu nhận thấy còn có hai vấn đề.
Công Tôn Vi Ngã vội hỏi :
- Vấn đề gì thế? Cô nương cứ nói ra để chúng ra nghiên cứu xem.
Tiểu Thanh nói :
- Vấn đề thứ nhất, lão bá bá là một vị kì nhân trên đời, phải có một người đồ đệ với căn cốt hơn người mới xứng...
Không đợi Tiểu Thanh nói xong, Công Tôn Vi Ngã đã vội xua tay đỡ lời :
- Điểm này không thành vấn đề, đừng nói là trong khu rừng rậm không có một bóng người nào lai vãng, mà ngay đến xưa kia lão xông pha trên giang hồ cũng chưa từng gặp một người nào lại có căn cốt tuyệt đẹp như cô nương vậy.
Tiểu Thanh nói tiếp :
- Điểm thứ hai, cháu không thể ở lại đây lâu được, chậm nhất là giữa tháng Giêng và tháng Hai sang năm thế nào cũng phải đi Ngọc Môn quan phó ước.
Công Tôn Vi Ngã vừa cười vừa đáp :
- Điều này cũng không thành vấn đề, lão phu sẽ có cách biến cô nương tốc thành tuyệt nghệ vào trước ngày đó để cô nương đi gặp gỡ người bạn khiến người đó phải kinh ngạc không thể tưởng tượng được.
Tiểu Thanh cười nũng nịu nói tiếp :
- Cái gì lão bá bá cũng bảo không thành vấn đề, xem như vậy lão bá bá nhất định muốn thâu nhận cháu làm đồ đệ rồi phải không?
Mặt lộ vẻ đắc chí, Công Tôn Vi Ngã mỉm cười đáp :
- Lão phu ghét nhất những tục lệ thường, khỏi cần phải vái lạy chi hết. Từ nay trở đi lão phu gọi cô nương là Thanh nhi, và cô nương gọi lão phu là sư phụ hay bá bá cũng không sao, tùy ý cô nương muốn gọi thế nào cũng được.
Vội đổi giọng, Tiểu Thanh liền nói :
- Sư phụ! Bây giờ thì đồ nhi phải biết rõ tên tuổi của sư phụ, chẳng hay danh hiệu và tên tuổi của sư phụ là gì?

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 21
Mừng đỡ trên tay

Công Tôn Vi Ngã thấy Tiểu Thanh khôn ngoan và thông minh như vậy rất mừng rỡ liền mỉm cười đáp :
- Lão phu họ Công Tôn...
Không đợi ông ta nói dứt lời, Tiểu Thanh đã vội lui về phía sau một bước, giả bộ làm ra vẻ đã vỡ lẽ vội nói :
- Sư phụ đừng nói vội, đồ đệ đã đoán được sư phụ là ai rồi.
Công Tôn Vi Ngã lắc đầu nói :
- Lão phu không tin trên giang hồ lại còn có người nhắc nhở đến tên tuổi của lão phu.
Tiểu Thanh vội hỏi :
- Sư phụ không tin phải không? Nếu vậy trước khi đồ đệ đoán ra tên tuổi của sư phụ, đồ đệ hãy hỏi người mấy việc kì lạ trước nhé.
Công Tôn Vi Ngã thấy Tiểu Thanh nói như thế thì lòng hiếu kì nổi dậy, liền mỉm cười đáp :
- Thanh nhi cứ hỏi đi, lão phu cũng muốn biết xem vấn đề gì mà có thể làm cho lão phu kinh ngạc được.
Tiểu Thanh vừa cười vừa hỏi tiếp :
- Có phải sư phụ có tất cả những ba ngoại hiệu đấy không?
Công Tôn Vi Ngã ngạc nhiên đáp :
- Lạ thật, sao Thanh nhi lại đoán ra được lai lịch của sư phụ như thế?
Tiểu Thanh xoa tay, vừa cười vừa đỡ lời :
- Sư phụ đừng có ngạc nhiên như thế vội. Còn những vấn đề khác ngạc nhiên hơn mà Thanh nhi đã hỏi sư phụ đâu?
Công Tôn Vi Ngã thấy Tiểu Thanh hỏi chậm chạp như vậy đã nóng ruột vội hỏi tiếp :
- Thanh nhi hỏi mau lên. Để sư phụ xem một con nhỏ ít tuổi như con biết được bao nhiêu chuyện bí ẩn trong võ lâm.
Tiểu Thanh vừa cười vừa hỏi tiếp :
- Có phải trong ba ngoại hiệu đó của sư phụ thì có hai cái là từ võ công và cá tính của sư phụ mà ra, còn một cái thì người ta tưởng lầm sư phụ là người khác mà đặt cho có đúng không?
Công Tôn Vi Ngã nếu không vì bán than bất toại thì đã kinh ngạc đến nhảy bật lên rồi. Tuy nhiên y cũng phải thất thanh la lớn :
- Lạ thật, làm sao mà Thanh nhi lại biết rõ được chuyện ấy?...
Tiểu Thanh tủm tỉm cười nói tiếp :
- Sư phụ đã kêu hai lần tiếng quái lạ rồi, bây giờ Thanh nhi lại hỏi

đến vấn đề thứ ba, còn khiến sư phụ cảm thấy quái lạ thêm nữa là đằng khác.
Công Tôn Vi Ngã trợn tròn xoe đôi mắt lên, mặt lộ vẻ kinh ngạc hỏi lại :
- Thanh nhi, có thực còn những vấn đề sư phụ lại còn kinh ngạc hơn nữa không?
Tiểu Thanh thấy bộ râu của Công Tôn Vi Ngã bù rối như một bùi cỏ, không sao chịu được, lại dùng lược từ từ chải chuốt rồi mỉm cười hỏi tiếp :
- Có phải mười tám năm trước sư phụ đã đấu rất kịch liệt với một kẻ địch ở trong núi Đại Tuyết đấy không?
Công Tôn Vi Ngã bỗng chìa hai cánh tay khô héo ra nắm lấy hai cánh tay của Tiểu Thanh, thở hồng hộc, và với giọng run run hỏi lại :
- Thanh nhi... nói mau... tại sao con biết rõ chuyện ấy? Quả thực sư phụ... sư phụ kinh ngạc đến mức không sao chịu nổi nữa rồi.
Tiểu Thanh vừa cười vừa đáp :
- Sư phụ hãy buông tay Thanh nhi ra đã, để đồ đệ vừa chải râu cho sư phụ, vừa hỏi mấy vấn đề này. Khi nào đồ đệ hỏi xong sư phụ sẽ biết sự thể ngay.
Không làm gì nổi cô bé điêu ngoa và tinh khôn này, Công Tôn Vi Ngã đành phải buông tay ra, với giọng cầu khẩn nói :
- Thanh nhi nói mau lên, sư phụ nóng long sốt ruột muốn chết lên đi được.
Tiểu Than ung dung mỉm cười hỏi :
- Có phải sư phụ đã đấu với địch thủ lợi hại kia suốt mười ngày đúng không?
Công Tôn Vi Ngã gật đầu đáp :
- Phải!
Tiểu Thanh nhìn mặt quái nhân một hồi rồi mới hỏi tiếp :
- Có phải hai người đã đấu tất cả ba mươi sáu thứ thần công. Trong đó có mười hai thứ đối phương đắc thắng, mười hai thứ sư phụ thắng lại y, còn mười hai thứ thì bất phân thắng bại phải không?
Ngẩn người ra giây lát Công Tôn Vi Ngã mới trả lời :
- Nếu không phải tuổi của Thanh nhi còn trẻ như thế này thì thế nào sư phụ cũng đoán là lúc đó Thanh nhi có mặt ở đó nên mới biết rõ chuyện như vậy.
Tiểu Thanh nói tiếp :
- Hai người bất phân thắng bại mà vẫn chưa chịu ngừng tay, còn thách nhau ngâm mình vào trong một đầm nước băng xem ai chịu đựng giỏi hơn. Nhưng kết quả là có động đất, nước băng ở trên núi

đổ xuống cuốn hai người trôi đi hai nơi khác nhau nên không gặp lại nhau nữa.
Càng nghe càng kinh ngạc, Công Tôn Vi Ngã cứ đờ người ra nhìn Tiểu Thanh không sao nói được nên lời.
Tiểu Thanh tức cười nói tiếp :
- Sư phụ là người rất thông minh, bây giờ sư phụ đã đoán ra tại sao đồ đệ lại biết được bí mật võ lâm ấy chưa? Tại sao con nhìn nhận được người là Công Tôn Vi Ngã chứ không phải là Công Tôn Độc Ngã?
Hai mắt bỗng tia ra hai luồng ánh sáng khủng khiếp, Công Tôn Vi Ngã nhìn Tiểu Thanh, cười khẩy và hỏi lại :
- Thanh nhi nói thực đi, có phải ngươi đã gặp được Công Tôn Độc Ngã rồi đúng không?
Không ngờ đối phương lại trở mặt ngay như thế được, Tiểu Thanh cũng phải giật mình đánh thót một cái. Nhưng nàng kịp thời trấn tĩnh, mỉm cười đáp :
- Sư phụ không nên hoài nghi vớ vẩn như thế, đồ đệ chưa gặp được Công Tôn Độc Ngã bao giờ cả.
Vẫn với nét mặt sa sầm, Công Tôn Vi Ngã trầm giọng hỏi :
- Mặt mũi Công Tôn Độc Ngã giống hệt ta, tại sao ngươi không nhận lầm ta là y được?
Tiểu Thanh mỉm cười đáp :
- Lý do giản dị lắm, vì Công Tôn Độc Ngã chết rồi.
Công Tôn Vi Ngã la lớn :
- Chết rồi ư? chết ở đâu thế?
Thở dài một tiếng, Tiểu Thanh lắc đầu đáp :
- Đồ đệ mà nói ra thì sư phụ thế nào cũng rất cảm khái. Có lẽ do ngâm mình ở trong nước lạnh lâu ngày, chịu đựng không nổi nên Công Tôn Độc Ngã cũng bị tê liệt giống như sư phụ vậy.
Kêu ồ một tiếng, Công Tôn Vi Ngã cau mày lại, hỏi tiếp :
- Sao lại có chuyện ngẫu nhiên như thế được...
Tiểu Thanh vội đỡ lời :
- Như vậy vẫn chưa phải là ngẫu nhiên mấy, còn ngẫu nhiên hơn nữa là y cũng bị trôi vào trong một cái đầm thật lớn ở trong dãy núi Ai Lao này, và cũng chịu đựng được bao năm tháng qua, mãi đến gần đây y mới chết.
Không dám tin là sự thật nhưng không tin không được, Công Tôn Vi Ngã lắc đầu thở dài hỏi tiếp :
- Có phải Thanh nhi đi qua đấy, trông thấy Công Tôn Độc Ngã đấy không?

Tiểu Thanh vừa cười vừa đáp :
- Con đã nói chưa từng gặp qua Công Tôn Độc Ngã sao sư phụ cứ nghi ngờ như thế? Tất cả những chuyện mà con vừa nói là do đồ đệ của y kể lại đấy.
Nghe tới đó, mặt bỗng biến sắc, Công Tôn Vi Ngã la lớn :
- Thanh nhi có nói sai không? Công Tôn Độc Ngã cũng bị tê liệt như ta, bị sa lầy ở trong đầm như vậy thì y làm gì còn có đồ đệ như thế nữa?
Tiểu Thanh vừa cười vừa đáp :
- Y không những có đồ đệ mà đồ đệ của y còn tài ba lắm.
Nói xong nàng bèn kể lại chuyện mình gặp Diệp Nguyên Đào với Thân Đồ Thiếu Hoa như thế nào, nhất nhất kể hết cho Công Tôn Vi Ngã nghe. Nghe xong Công Tôn Vi Ngã thất thanh nói :
- Phải đấy, phải đấy. Thủ pháp Xúc Cốt Trừu Cân Triệt Mạch chính là tài nghệ độc đáo của Công Tôn Độc Ngã đấy.
Y vừa nói vừa tỏ vẻ rầu rĩ, nước mắt tuôn như mưa. Tiểu Thanh thấy thế ngạc nhiên hỏi :
- Sao bỗng dưng sư phụ lại ứa nước mắt ra như thế?
Công Tôn Vi Ngã thở dài đáp :
- Vì ta đã thua Công Tôn Độc Ngã rồi, không đau lòng sao được.
Tiểu Thanh vội đỡ lời :
- Sư phụ có thua y bao giờ đâu, trận đấu đó hai người chả ngang tài nhau là gì?
Công Tôn Vi Ngã gượng cười lắc đầu đáp :
- Mười tám năm trước ta không thua y, nhưng mười tám năm sau ta đã thua y, vì... vì y có đồ đệ trước ta.
Tiểu Thanh thấy vị kì nhân võ lâm này cô độc buồn bực rất đáng thương nên nàng cười an ủi rằng :
- Sư phụ hãy nghe Thanh nhi nói đã. Người chẳng những không thua Công Tôn Độc Ngã mà còn thắng y nữa là đằng khác.
Công Tôn Vi Ngã bỗng trợn trừng mắt lên nhìn Tiểu Thanh. Vội lấy khăn tay lau nước mắt cho y, Tiểu Thanh vừa cười vừa nói tiếp :
- Sư phụ thử nghĩ xem. Công Tôn Độc Ngã có đồ đệ, bây giờ sư phụ cũng có đồ đệ rồi. Y chôn thây trong đầm lầy còn sư phụ vẫn sống trong rừng rậm này. Như vậy sư phụ chả thắng y là gì?
Công Tôn Vi Ngã lắc đầu đáp :
- Ta thắng y như thế này, y ở chín suối chưa chắc đã chịu phục, trừ phi...
Tiểu Thanh nghe thấy Công Tôn Vi Ngã nói không những phải thắng Công Tôn Độc Ngã mà còn phải thắng làm sao cho y ở chín suối

cũng phải phục mới thôi thì nàng thở dài và nghĩ bụng :
- "Ông già này bướng bỉnh một cách buồn cười và cũng thật đáng thương"
Nghĩ tới đó, nàng mỉm cười hỏi :
- Sư phụ, người nói trừ phi cái gì thế? Sao người không nói ra, biết đâu đồ đệ lại có thể giúp người đạt được tâm nguyện.
Công Tôn Vi Ngã thở dài đáp :
- Thanh nhi, nguyện vọng mà sư phụ muốn hoàn thành thì thể nào cũng phải nhờ đến con giúp đỡ cho mới được. Vì trừ phi con có thể đánh bại được Diệp Nguyên Đào thì sư phụ mới có thể cảm thấy đã đánh bại được Công Tôn Độc Ngã.
Tiểu Thanh kêu ồ một tiếng, mỉm cười đỡ lời :
- Xin sư phụ cứ yên tâm, thể nào con cũng phải cố gắng luyện tập những môn tuyệt nghệ mà sư phụ truyền thụ, và thể nào con cũng phải đánh bại cho được Diệp Nguyên Đào.
Bỗng giật mình đánh thót một cái, Công Tôn Vi Ngã trợn to đôi mắt tia ra hai luồng ánh sang chói lọi nhưng có vẻ ngơ ngác lẩm bẩm nói :
- Sư phụ có chút e sợ.
Tiểu Thanh thắc mắc không hiểu vội hỏi :
- Sư phụ sợ cái gì?
Công Tôn Vi Ngã ứa nước mắt ra, giọng nghẹn ngào đáp :
- Ta sợ đột nhiên chết đi không kịp truyền thụ hết võ công cho con. Con chưa kịp mạnh hơn Diệp Nguyên Đào đồ đệ của y thì sư phụ đã chết rồi.
Tiểu Thanh tức cười vội đỡ lời :
- Sư phụ...
Nàng vừa nói tới đó thì bỗng nghe bên ngoài rừng có người dùng phương pháp "Truyền Âm Nhập Mật" nói vọng vào rừng :
- Công Tôn huynh, tiểu đệ Ngải Thiên Trạch đã quay trở lại bái kiến, huynh có cho phép đệ vào rừng không?
Công Tôn Vi Ngã nghe thấy tiếng nói đó đã ngạc nhiên đang định trả lời thì thấy Tiểu Thanh xua xua tay. Y liền lên tiếng đáp :
- Ngải huynh hãy đợi chờ ở đó giây lát đã.
Nói xong y quay lại khẽ hỏi Tiểu Thanh :
- Thanh nhi làm gì thế? Con có dụng ý gì?
Tiểu Thanh cố ý làm ra vẻ không biết, cau mày lại nói :
- Sư phụ, con sợ Ngải Thiên Trạch này không phải người tốt đâu, y...
Công Tôn Vi Ngã vội đỡ lời :
- Y là người bạn mà sư phụ đã nói cho con biết là nhờ y tìm đồ đệ

giùm cho sư phụ đấy.
Kêu ồ một tiếng, Tiểu Thanh bĩu môi nói :
- Lão bá bá, thế ra Ngải Thiên Trạch đã đưa đồ đệ đến cho lão bá bá rồi đấy.
Công Tôn Vi Ngã gật đầu đáp :
- Có lẽ...
Nói tới đó y bỗng trợn ngược mắt lên hỏi :
- Thanh nhi, sao bỗng nhiên con lại gọi ta bằng lão bá bá mà không gọi bằng sư phụ nữa?
Tiểu Thanh cố ý làm ra vẻ nũng nịu và lộ vẻ ai oán rồi đáp :
- Đã có đồ đệ đến rồi, lão bá bá còn nhận tôi làm chi nữa? Tôi chỉ mong lão bá bá bảo bọn họ chờ ngoài đó trong giây lát để tôi chải xong bộ râu cho lão bá bá rồi tôi đi ngay.
Công Tôn Vi Ngã bật cười đỡ lời :
- Thanh nhi sao con lại nói như thế, khi nào sư phụ lại để cho con đi...
Tiểu Thanh vẫn bĩu môi đáp :
- Lão bá bá cứ yên tâm, tôi đi nhưng những vật ở đây tôi không mang đi đâu.
Gà quay, thịt sấy, rượu Mao Đài và rượu Đại Khúc tôi đều để cả lại đây cho lão bá bá ăn uống.
Công Tôn Vi Ngã vội lắc đầu thở dài nói :
- Thanh nhi, tuy ta tham ăn tham uống thực nhưng ta cũng chịu khổ quen đi rồi. Ta không muốn giữ thức ăn mà chỉ muốn giữ con lại thôi. Ta không tin là có một đồ đệ nào lại khôn ngoan và dễ thương hơn con cả.
Tiểu Thanh nghe nói mừng thầm vội hỏi :
- Thế ra lão bá bá vẫn thâu con làm đồ đệ đấy à?
Vỗ vai Tiểu Thanh, Công Tôn Vi Ngã gật đầu đáp :
- Tất nhiên rồi, bây giờ dù có một người đem một viên tiên đơn có thể chữa cho ta khỏi bệnh ngay để trao đổi với con thì ta cũng đành xua tay mà nhất định giữ con ở lại thôi.
Tương kế tựu kế, Tiểu Thanh nũng nịu nói tiếp :
- Sư phụ đã thương con như vậy thì phải đuổi người kia đi chứ con không muốn sư phụ có người đồ đệ thứ hai đâu.
Công Tôn Vi Ngã bật cười đáp :
- Thanh nhi, sao máu ghen của con lại dữ thế? Sư phụ muốn con chóng thành tài để thắng được Diệp Nguyên Đào thì tất nhiên sư phụ phải chuyên tâm nhất trí đặc biệt dạy cho con, còn thời gian đâu mà nhận thêm đồ đệ nào khác nữa. Nhưng Thiên Trạch vất vả từ xa tới

thì dù sao con cũng để cho y gặp mặt sư phụ chứ.
Tiểu Thanh nói :
- Giờ đây con đã là đồ đệ của sư phụ, con quyết tâm nhất trí học hỏi tuyệt nghệ để mau chóng thành tựu. Trước khi có thành tích gì thì con không muốn gặp một ai hết.
Nàng nói như vậy là vì không muốn gặp Ngải Thiên Trạch và cũng không muốn Công Tôn Vi Ngã cho y vào để khỏi bại lộ tông tích.
Nghe nàng nói xong, Công Tôn Vi Ngã rất cao hứng, y mỉm cười đáp :
- Thanh nhi đã quyết tâm như vậy thì hay lắm, con cứ núp trong bụi cây chờ sư phụ nói chuyện với Thiên Trạch vài câu rồi bảo y đi ngay.
Tiểu Thanh không ngờ Công Tôn Vi Ngã lại trả lời như vậy, biết rằng có khuyên nữa cũng không được, mà còn có thể bị nghi ngờ nên nàng đành phải làm ra vẻ rất hớn hở, vừa cười vừa nói :
- Sư phụ xếp đặt như vậy cũng hay, con sẽ núp trong bụi rậm. Nhưng nếu thấy thiếu niên mà Ngải Thiên Trạch đem tới hơn con, và sư phụ có vẻ muốn thâu nhận y thì con sẽ không nói tiếng nào bỏ đi ngay đấy.
Công Tôn Vi Ngã cau mày lại gượng cười nói :
- Con gái có khác, lúc nào cũng ghen tuông. Sư phụ cam đoan với con là ngoài con ra sư phụ sẽ không nhận thêm một ai khác làm đồ đệ nữa, con yên tâm chưa nào?
Tiểu Thanh gật đầu nũng nịu cười :
- Như thế con mới yên tâm, sư phụ mau gọi Ngải Thiên Trạch vào trong rừng đi.
Nàng vừa nói vừa đi về phía bụi rậm mà Công Tôn Vi Ngã đã chỉ cho. Sợ nàng tức bỏ đi thật, Công Tôn Vi Ngã nói với theo :
- Thanh nhi phải tin lời sư phụ, chớ có lẳng lặng bỏ đi đấy nhé.
Quay đầu lại, Tiểu Thanh vừa cười vừa đáp :
- Sư phụ khỏi cần để ý đến con, mau mau nói vài câu cho xong rồi đuổi người ấy đi đi. Con còn chưa chải xong râu cho sư phụ đâu đấy.
Công Tôn Vi Ngã nghe nàng nói thế mới yên tâm, lúc đó mới lớn tiếng kêu gọi :
- Ngải huynh, mời huynh vào trong này tương kiến.
Lần trước Ngải Thiên Trạch đường đột đi vào trong rừng, suýt tí nữa đã bị chân khí của Công Tôn Vi Ngã đả thương nên lần này y rất cẩn thận, không dám đường đột như lần trước nữa. Nghe thấy Công Tôn Vi Ngã gọi y mới cười đáp :
- Công Tôn huynh, tiểu đệ mang La Tinh Thạch lão đệ đến đây cho huynh đây, huynh thử xem La lão đệ có xứng đáng học tuyệt thế kỳ

công vô song của huynh không?
Y vừa nói vừa đưa một thiếu niên áo đen tay vượn lưng ong, mặt mũi sáng sủa thủng thẳng bước vào. Mấy lời nói của y đối với Công Tôn Vi Ngã thì chẳng sao nhưng Tiểu Thanh nghe thấy thì giật mình kinh hãi.
Sở dĩ nàng kinh hãi là không ngờ Ngải Thiên Thạch tìm được La Tinh Thạch mà đem tới đây nhanh như vậy, nếu nàng chậm một bước thì chắc là bọn Thế Ngoại bát hung đã lôi kéo được Công Tôn Vi Ngã về hùa rồi. Đến trận đại chiến ở Bạch Long Đôi, ma đạo tất nhiên sẽ mạnh hơn chính đạo, anh hào của các môn phái chắc chắn sẽ bị tai ách.
Chỗ nàng ẩn núp cách chỗ Công Tôn Vi Ngã gần hai trượng, vì cành lá trong rừng rất rậm rạp nên đối phương không thể nào trông thấy nàng được. Khi Thiên Trạch xuất hiện ở trong rừng, Tiểu Thanh chăm chăm chỉ muốn xem La Tinh Thạch người như thế nào nhưng tiếc là ánh sang chỗ đó quá yếu nên nàng chỉ trông thấy hình dáng của thiếu niên ấy chứ không trông rõ mặt.
Vì đã tới một lần rồi nên Ngải Thiên Trạch vẫn còn nhớ đường. Khi y tới gần chỗ lá rụng mà Công Tôn Vi Ngã ngồi liền bảo thiếu niên đó dừng chân lại rồi y tiến lên mấy bước, chắp tay vái và chào :
- Công Tôn huynh...
Ngải Thiên Trạch mới nói được như thế thì vẻ mặt đã lộ vẻ rất kinh ngạc và mồm cứ há hốc ra, không sao nói tiếp được nữa. Thấy y kinh ngạc như vậy, Công Tôn Vi Ngã bật cười hỏi :
- Sao Ngải huynh lại có thái độ như thế? chẳng lẽ không còn nhận ra mỗ nữa hay sao?
Ngải Thiên Trạch không đáp mà hỏi lại :
- Công Tôn huynh, từ khi chia tay tới giờ hình như hoàn cảnh của huynh đã thay đổi khá nhiều.
Công Tôn Vi Ngã gật đầu :
- Ngải huynh nhận xét đúng đấy, mỗ không thể nào cứ xui xẻo mãi như thế được. Có lẽ bây giờ số hên của mỗ đã tới rồi.
Ngải Thiên Trạch càng ngạc nhiên thêm, y hỏi tiếp :
- Bệnh tê liệt của huynh đã khỏi rồi ư?
Công Tôn Vi Ngã lắc đầu đáp :
- Bệnh tật lâu năm như thế làm sao mà khỏi được, và mỗ cũng không dùng “Khảm Ly Chân Khí” để liều thân chữa thì làm sao mà đột nhiên khỏi được cơ chứ.
Ngải Thiên Trạch bỗng trông thấy bên cạnh Công Tôn Vi Ngã có thêm cái hồ lô rượu thì rất ngạc nhiên, vội lên tiếng hỏi tiếp :

- Hay là Công Tôn huynh đã gặp người bạn cũ trong võ lâm nào rồi phải không?
Công Tôn Vi Ngã lắc đầu :
- Chẳng phải bạn cũ trong võ lâm mà là mỗ đã thu được một người đồ đệ tốt.
Ngải Thiên Trạch giật mình kinh hãi suýt chút nữa thì nhảy bắn người lên, vội hỏi tiếp :
- Sao? Công Tôn huynh đã thu... thu... thu được một đồ đệ rồi ư?
Công Tôn Vi Ngã sầm mặt, lạnh lùng hỏi lại :
- Ngải huynh nói gì lạ vậy? Chẳng lẽ cấm mỗ không được thu nhận đồ đệ hay sao?
Ngải Thiên Trạch thấy đối phương như sắp trở mặt thì vội vàng xua tay đáp :
- Xin Công Tôn huynh chớ nên hiểu lầm, tiểu đệ chỉ muốn nói là lần trước tiểu đệ đã nói sẽ giới thiệu một đồ đệ tốt cho huynh và đã được huynh gật đầu bằng long rồi.
Công Tôn Vi Ngã nghe thấy thế trợn ngược đôi mắt lên, lớn tiếng cười như điên khùng và nói :
- Ngải huynh, mỗ đã chờ huynh không biết bao nhiêu ngày rồi, như đá chìm xuống đáy bể, chả có tin tức gì hết. Nếu huynh không quay trở lại chả lẽ tuyệt học của mỗ sẽ bị chôn vùi trong rừng rậm này sao?
Không làm sao mà cãi lại được, Ngải Thiên Trạch chỉ biết gượng cười hỏi tiếp :
- Cao túc đắc ý của huynh là ai? Sao không mời ra đây giới thiệu cho tiểu đệ được yết kiến?
Công Tôn Vi Ngã cười ha hả đáp :
- Đồ đệ của mỗ đã biến thành bảo bối sống của mỗ, trước khi nó chưa học được hết tuyệt nghệ của lão phu để ra đời ngạo thị giang hồ thì mỗ quyết định không cho ai được gặp nó, và cũng không cho ai biết tên họ và lý lịch của nó cả.
Bất đắc dĩ Ngải Thiên Trạch liền cau mày lại, nhưng y sực nghĩ ra một kế liền mỉm cười nói tiếp :
- Xin mừng cho Công Tôn huynh đã tìm được người đồ đệ lý tưởng, nhưng đệ nghĩ đồ đệ có càng nhiều càng hay. Mà đệ lại không quản ngại ngàn dặm xa xôi dẫn La lão đệ tới đây giới thiệu cho huynh...
Công Tôn Vi Ngã xua tay ngắt lời :
- Khỏi cần, mỗ không muốn thâu thêm người đồ đệ thứ hai nữa.
Ngải Thiên Trạch tỏ vẻ rầu rĩ nói tiếp :
- Công Tôn huynh, tiểu đệ đã tốn rất nhiều thời giờ và đi rất nhiều nơi

mới có thể tìm thấy La lão đệ, rồi lại không quản ngại đường xá xa xôi hàng nghìn dặm đưa La lão đệ đến đây. Nếu huynh không có ý muốn thu hắn làm đồ đệ thì tiểu đệ biết nói sao với hắn?
Công Tôn Vi Ngã cười nói :
- Giải quyết việc này rất đơn giản, Ngải huynh có thể nhận hắn làm đồ đệ, như vậy rõ rang là không còn khó khăn gì rồi.
Ngải Thiên Trạch gượng cười đáp :
- Tiểu đệ hèn mọn thế này thì làm sao đủ tư cách làm sư phụ của người khác được. Công Tôn huynh là kì nhân tuyệt thế, phải là người như huynh truyền thụ thì mới không bỏ phí kỳ tài khoáng thế như La lão đệ chứ.
Công Tôn Vi Ngã tức cười hỏi :
- Có phải Ngải huynh đang muốn dụ dỗ mỗ đấy không?
Ngải Thiên Trạch có biệt hiệu là Bách Tý Ương Thần, được liệt vào nhóm Thế Ngoại bát hung, tất nhiên tính nết phải rất kiêu ngạo và độc ác, thế mà lại bị Công Tôn Vi Ngã hắt hủi liên tiếp. Nếu là người khác thì y đã nổi giận trở mặt nhưng vì Công Tôn Vi Ngã là người có võ công vô địch nên y mới phải chịu nhịn.
Y gượng cười nói tiếp :
- Công Tôn huynh thu đồ đệ hay không thì đâu có lợi hay là hại gì cho tiểu đệ mà huynh lại dùng hai chữ dụ dỗ như thế? Huynh đối xử với bạn cũ như vậy có phải là...
Nói tới đó y lại sực nghĩ ra một kế nữa, liền cười nói tiếp :
- Công Tôn huynh, để đệ gọi La lão đệ vào đây tiếp kiến huynh nhé, còn có thâu nhận hắn hay không thì tùy ở huynh vậy...
Không chờ Ngải Thiên Trạch nói xong, Công Tôn Vi Ngã đã lạnh lùng ngắt lời :
- Ngải huynh khỏi cần mất công nữa, dù La Tinh Thạch có là Kim Đồng giáng thế thì mỗ cũng không thể nào thu nhận được.
Công Tôn Vi Ngã vừa nói dứt thì bên ngoài đã có tiếng cười rất lớn và có tiếng nói thánh thót vọng vào :
- Công Tôn lão tiên sinh, nếu Tinh Thạch tôi còn hơn cả Kim Đồng thì sao?
Một thiếu niên mặc huyền y đã nghênh ngang bước vào, tiến đến trước mặt Công Tôn Vi Ngã.
Giọng nói của thiếu niên ấy đủ làm cho Công Tôn Vi Ngã phải giật mình nhưng còn làm cho Tiểu Thanh kinh hãi hơn. Vì nàng nhận ra giọng nói của La Tinh Thạch có vẻ quen thuộc lắm, khiến nàng phải hoài nghi. Chỉ tiếc là nàng không thể trông thấy mặt của đối phương mà chỉ thấy sau lưng.

Lúc ấy La Tinh Thạch đã đi đến trước mặt Công Tôn Vi Ngã, cách chừng sáu bảy thước, chắp hai tay lên trước ngực nhưng vẫn đứng yên, thái độ rất kiêu ngạo.
Công Tôn Vi Ngã giờ mới ngửng đầu lên ngắm nhìn thiếu niên huyền y này, giây phút sau y cau mày lại, có vẻ khó xử lắm. Thì ra lời nói của Ngải Thiên Trạch không sai. La Tinh Thạch quả là một viên ngọc quý trong võ lâm, bất cứ phương diện nào cũng không thua kém Tiểu Thanh. Hai người một là Xuân Lan, một là Thu Cúc, mỗi người có một vẻ đẹp riêng của mình.
Tinh Thạch trợn ngược đôi mày kiếm lên, chắp tay vái và hỏi :
- Công Tôn lão tiên sinh, xin hỏi giữa tại hạ với cao đồ thì ai hơn ai kém?
Công Tôn Vi Ngã không muốn dối lòng nhưng lại biết Tiểu Thanh đang ở gần đó nên cau mày ngẫm nghĩ lời nói khôn khéo đáp lại :
- Ngươi không thể nào hơn được đồ đệ của lão phu.
Có vẻ không phục, Tinh Thạch hỏi lại :
- Công Tôn lão tiên sinh nói như vậy tức là cho rằng lệnh cao đồ tài ba hơn tại hạ sao?
Vẫn bằng một cách khôn khéo, Công Tôn Vi Ngã đáp :
- Y không thể nào kém ngươi đâu.
Tinh Thạch bỗng cười như điên khùng. Tiếng cười của hắn không những làm cho Công Tôn Vi Ngã và Tiểu Thanh phải ngạc nhiên, mà ngay cả Ngải Thiên Trạch, người đưa hắn đến cũng ngạc nhiên không kém.
Ngải Thiên Trạch ngạc nhiên vì y không ngờ trước mặt Công Tôn Vi Ngã mà La Tinh Thạch cười vô lễ như vậy. Công Tôn Vi Ngã thì ngạc nhiên vì hai câu trả lời của lão đều hết sức khôn khéo mà tại sao tên họ La lại cười như điên. Còn Tiểu Thanh thì ngạc nhiên vì qua tiếng cười của họ La, nàng đã nghĩ ngay ra một người, nhưng lại lắc đầu, lẩm bẩm nói :
- “Không có lẽ, không có lẽ, sao lại là nó được”?
Tinh Thạch vừa nín cười thì cũng là lúc Công Tôn Vi Ngã không nhịn được nữa, quát hỏi :
- Ngươi cười cái gì?
Tinh Thạch hớn hở đáp :
- Tại hại đã hiểu ý nghĩa hai câu trả lời vừa rồi của lão tiên sinh rồi, nên nhận thấy lão tiên sinh thật là lý thú.
Công Tôn Vi Ngã hỏi tiếp :
- Người đã hiểu được gì?
Tinh Thạch đắc chi đáp :

- Tại hạ không những đã hiểu rõ ý nghĩ của lão tiên sinh, mà còn biết cả ý nghĩa trong những lời nói đó nữa.
Công Tôn Vi Ngã bật cười đáp :
- Có lẽ ngươi tự phụ quá thông minh thì có. Ngay đến lão phu còn chưa hiểu ý nghĩa bên trong bên ngoài của hai câu trả lời ấy thì ngươi làm sao biết được?
Mỉm cười nhìn Vi Ngã một hồi Tinh Thạch mới đáp :
- Công Tôn lão tiên sinh, vừa rồi hai câu trả lời của lão tiên sinh là tại hạ không thể nào hơn lệnh đồ và y cũng không không thể nào kém tại hạ được. Ý nghĩa bên ngoài của hai câu trả lời đó là tại hạ với lệnh đồ không ai hơn kém ai.
Nói ngược lại là: Tại hạ không thể kém lệnh đồ và lệnh đồ cũng không thể hơn tại hạ.
Thấy Tinh Thạch thông minh như vậy, Công Tôn Vi Ngã cũng có lòng thương mến thực. Nhưng đã trót ước hẹn với Tiểu Thanh rồi nên y không dám thừa nhận những gì La Tinh Thạch nói là đúng, mà chỉ khôn khéo hỏi tiếp :
- Thế còn ý nghĩa bên trong thì sao?
Tinh Thạch đáp :
- Tại hạ đã phân tích ra tại sao lão tiên sinh lại trả lời như thế, và khi trả lời thái độ của tiên sinh thế nào tại hạ cũng đã nhận xét được. Lệnh đồ thể nào cũng hiện diện ở gần đây, và là một thiếu nữ xinh đẹp chứ không phải đàn ông.
Công Tôn Vi Ngã thất thanh hỏi :
- Sao ngươi biết đồ đệ của lão phu là con gái?
Tinh Thạch vừa cười vừa đáp :
- Dựa vào hai nguyên nhân mà tại hạ có thể suy đoán được người đó là đàn bà con gái.
Càng ngạc nhiên hơn, Công Tôn Vi Ngã hỏi tiếp :
- Ngươi thử nói hai nguyên nhân ấy ra cho lão phu nghe xem có đúng không?
Tinh Thạch đáp :
- Lý do thứ nhất, cứ xem lời nói với thái độ của lão tiên sinh cũng có thể đoán ra được lệnh đồ rất hiếu thắng và rất được lão tiên sinh cưng mến chiều chuộng. Tính nết của con gái thì bao giờ cũng kiêu ngạo và hay làm nũng hơn đàn ông rất nhiều.
Công Tôn Vi Ngã gật đầu :
- Điểm này ngươi phân tích rất có lý.
Lúc này Tiểu Thanh càng kinh ngạc và hoài nghi thêm, vì nàng đã nhận ra Tinh Thạch đúng là người nàng nghi ngờ rồi. Nhưng vì thấy

người đó đi cùng Ngải Thiên Trạch đến khu rừng này nên nàng lại hoài nghi chính ý nghĩ của mình. Một vấn đề giống như hệt và một vấn đề không khi nào người ấy lại đi cùng với Ngải Thiên Trạch được, hai vấn đề rất mâu thuẫn với nhau đó làm cho Tiểu Thanh dù rất thông minh cũng biến thành hồ đồ.
Nếu không vì ngại giáp mặt Ngải Thiên Trạch thì Tiểu Thanh đã chạy ra nắm chặt lấy Tinh Thạch để nhận xét kỹ rồi. Và cũng nếu không vì cách nhau quá xa thì Tiểu Thanh đã dùng Ngư Nhĩ Truyền Thanh bảo Công Tôn Vi Ngã nhận Tinh Thạch làm đồ đệ thứ hai rồi. Biết có nói Công Tôn Vi Ngã cũng không nghe thấy, mà lại không dám ra mặt nên Tiểu Thanh đành ấm ức núp trong bụi cây mà nghe tiếp.
Thấy Công Tôn Vi Ngã khen ngợi điểm nhận xét đầu tiên của mình, Tinh Thạch mừng rỡ nói tiếp :
- Lý do thứ hai là vì tại hạ biết rằng lão tiên sinh đã ở trong khu rừng rậm này lâu năm lắm rồi, râu tóc bù rối. Vậy mà bây giờ râu tóc lại được chải chuốt chỉnh tề như vậy thì tất nhiên đây phải là kiệt tác của lệnh đồ rồi. Căn cứ vào điều này tại hạ mới suy đoán lệnh đồ xưa nay vẫn chải chuốt quen, ắt phải là một thiếu nữ chứ không phải đàn ông.
Công Tôn Vi Ngã càng nghe càng chịu phục, thất thanh nói :
- La Tinh Thạch ngươi thông minh thực. Có lẽ chỉ hai mươi năm nữa là cùng, ngươi sẽ đổi ngoại hiệu từ Nam Hoang Ngọc Bá Vương thành Càn Khôn Ngọc Bá Vương đấy.
Nói xong mấy lời đó, y lại cảm thấy hối hận vì y lo rằng khi nghe y khen Tinh Thạch mấy lời như thế, không biết Tiểu Thanh có tức giận mà lẳng lặng bỏ đi hay không?
Ngải Thiên Trạch thấy Tinh Thạch biểu hiện tốt như vậy, sự thể thế nào cũng thay đổi được nên y rất mừng rỡ mà mỉm cười nói với Công Tôn Vi Ngã rằng :
- Công Tôn huynh nhận thấy kiến thức và can đảm của La lão đệ như thế nào? Có phải đệ không nói sai đấy không? Truyền nhân lý tưởng như vậy, đi tìm khắp thiên hạ chưa chắc đã tìm ra được người thứ hai đâu.
Công Tôn Vi Ngã gật đầu đáp :
- La lão đệ này đúng như lời của Ngải huynh nói, quả thực là truyền nhân lý tưởng và khó kiếm lắm...
Ngải Thiên Trạch cả mừng vội xen lời hỏi :
- Thế là Công Tôn huynh đã thay đổi ý kiến rồi phải không?
Công Tôn Vi Ngã cau mày lại đáp :
- Ngải huynh, mỗ nói thực là một võ lâm kỳ hoa như La lão đệ đây

mà ai chẳng muốn thâu làm đồ đệ. Nhưng khốn nỗi mỗ lại không có cái phước ấy.
Ngải Thiên Trạch thất kinh vội hỏi tiếp :
- Sao Công Tôn huynh lại nói như vậy?
Công Tôn Vi Ngã thở dài đáp :
- Vì mỗ sợ trời phạt.
Nghe thấy thế Ngải Thiên Trạch rất hồ nghi, y cau mày lại hỏi tiếp :
- Công Tôn huynh nói hai chữ "Trời phạt" ấy là có nghĩa gì vậy?
Công Tôn Vi Ngã thở dài đáp :
- Bất cứ việc nào cũng vậy, hễ thái quá thì bị quỷ thần ghen tị. Đồ nhi của mỗ đã là một bông hoa tiên ở trên đảo Giao Trì, rất hiếm có trên đời này, còn La lão đệ là một cây dị thảo trong võ lâm thiên hạ. Kỳ tài nhân kiệt được một đã là may mắn lắm rồi, còn nếu như muốn thâu nhận cả hai thì chẳng khác nào tự mang lấy phiền phức vào người. Xin Ngải huynh với Lã lão đệ lượng thứ cho, để mỗ được sống thêm nửa năm hay một năm nữa thì mỗ cám ơn hai vị vô cùng.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 22
Kém có một nước cờ

Thiên Trạch nghe thấy Vi Ngã nói như thế, biết không thể nào cứu vãn được nữa đành thở dài một tiếng gượng cười đỡ lời :
- Thật không ngờ tiểu đệ đã đi khắp chân trời góc bể tìm kiếm truyền nhân cho huynh, đã tốn không biết bao công phu, kết quả vui vẻ đi tới đây mà lại phải rút lui một cách chán nản như thế này!
Vi Ngã thấy mình cũng hơi quá đáng một chút, liền thở dài đáp :
- Chữ duyên thật là kì diệu lắm, không sao mà biết trước được. Thịnh tình của Ngải huynh mỗ xin ghi lòng tạc dạ, nếu hai người đến sớm trước nửa ngày thì đâu có chuyện này xảy ra!
Nói tới đó y nhìn Tinh Thạch mỉm cười tiếp :
- Tuy lão phu không thể thâu nhận lão đệ làm môn đồ được nhưng lão phu cũng vui lòng truyền thụ cho lão đệ một thủ pháp kỳ diệu và tốc thành để làm kỷ niệm cuộc gặp gỡ hôm nay.
Không ngờ Tinh Thạch nghe Vi Ngã nói như vậy lại trợn ngược đôi mày kiếm lên, lắc đầu đáp :
- Công Tôn lão tiên sinh, nếu tiên sinh thâu Tinh Thạch này làm môn đồ thì tất nhiên Tinh Thạch tôi thể nào cũng phải kiệt thành thụ giáo.

Nhưng bây giờ Tinh Thạch không có duyên thì không bao giờ lại chịu để cho người ta thương hại mà bố thí cho vài miếng võ như thế. Xin đa tạ tấm thịnh tình của lão tiên sinh.
Vi Ngã nghe nói thế rất ngạc nhiên, ngẩn người ta giây lát rồi cất tiếng cười như điên dại và nói :
- Thật là Trường Giang sóng sau đè sóng trước, người mới thay người cũ có khác. La lão đệ quả thực là người rất có chí khí. Năm xưa khi Công Tôn mỗ ngao du bát hoang tứ hải quả thực chưa từng gặp người nào lại có ngạo cốt và khí chất như lão đệ đâu.
Tinh Thạch hớn hở cười mấy tiếng rồi quay lại nói với Ngải Thiên Trạch :
- Ngải lão tiền bối, chúng ta nên đi thôi. Nơi đây không giữ người thì đã có nơi khác, phải có chịu được phong ba bão táp thì mới mong trở thành cây cổ thụ chọc trời chứ.
Vi Ngã gật đầu đỡ lời :
- La lão đệ nói rất đúng. Với khí chất và ngạo cốt như La lão đệ thì lão phu tin chắc lão đệ thế nào cũng tìm được một sư phụ cao minh hơn lão, rồi sẽ luyện thành tuyệt học ngạo thế chứ không sai.
Biết có ở lại cũng vô ích, Ngải Thiên Trạch liền cùng Tinh Thạch vái chào Công Tôn Vi Ngã rồi quay người đi luôn.
Vi Ngã cứ lo ngay ngáy mãi, lúc này thấy Ngải Thiên Trạch và Tinh Thạch đã đi khỏi mới yên tâm, liền quay người nhìn về phía Tiểu Thanh ẩn núp mà kêu gọi :
- Thanh nhi, chắc con đã nghe thấy hết rồi. Con có nhận thấy trong lời nói của sư phụ có điều gì không hài lòng không?
Tiểu Thanh ra tới nơi, vừa bĩu môi vừa làm ra vẻ hờn giận, đáp :
- Tất nhiên là Thanh nhi không hài lòng chút nào.
Vi Ngã gượng cười hỏi tiếp :
- Thanh nhi, vì con mà sư phụ đã phải vênh mặt nghiến răng xua đuổi La Tinh Thạch, một thanh niên cũng có tư chất không kém gì con, và còn đành làm mất lòng người bạn cũ là Ngải Thiên Trạch nữa. Như vậy mà con vẫn chưa mãn ý hay sao?
Tiểu Thanh cau mày đáp :
- Sư phụ thật là ngu xuẩn giống như một khúc gỗ vậy.
Vi Ngã ngạc nhiên hỏi lại :
- Sao con lại nói sư phụ ngu xuẩn như một khúc gỗ như thế?
Tiểu Thanh làm ra vẻ hờn giận đáp :
- Sở dĩ con bảo thế là vì sư phụ không khéo vận dụng, phải có người khác đẩy mới lăn được.
Vi Ngã nghe thấy Tiểu Thanh nói như thế thì đã hơi hiểu ý nghĩa của

câu nói ấy rồi, liền kêu một tiếng ối chà rất quái dị rồi hỏi lại :
- Có phải con trách sư phụ không thu nhận La Tinh Thạch làm đồ đệ phải không?
Tiểu Thanh gật đầu đáp :
- Đạo xử thế cần nhất là phải biết tuân theo hoàn cảnh mà thay đổi. Một đồ đệ có phẩm chất hiếm có như La Tinh Thạch đưa đến tận cửa như vậy mà sao sư phụ nhẫn tâm xua đuổi đi như thế?
Vi Ngã kêu la om xòm mấy tiếng rồi nói tiếp :
- Thanh nhi, chính con bảo sư phụ đừng thâu nhận La Tinh Thạch, bây giờ lại trách sư phụ không thâu nhận y, sao lại vô lý như thế được?
Tiểu Thanh tức cười đỡ lời :
- Sư phụ ngây thơ thực, từ xưa tới giờ có nghe ai nói đồ đệ nào lại có thể một mình bá chiếm sư phụ như thế chưa nào? Lúc đầu sở dĩ con bảo sư phụ đừng thâu nhận Tinh Thạch là chỉ muốn thử xem sư phụ thương yêu con đến mức độ nào đấy thôi.
Mấy lời nói ấy của Tiểu Thanh làm cho Vi Ngã giận cũng không phải, mừng cũng không đúng, vẻ mặt ngượng nghịu vô cùng. Tiểu Thanh vừa cười vừa nói tiếp :
- Sư phụ đừng giận con nữa, con biết người rất thích La Tinh Thạch, để con giúp người một tay nhé?
Vi Ngã xua tay, gượng cười đáp :
- Thanh nhi đừng có đem ông già này ra đùa giỡn nữa. Tinh Thạch đã bỏ đi rồi thì con còn có cách gì mà gọi y quay trở lại được cơ chứ.
Tiểu Thanh vừa cười vừa nói :
- Sư phụ, tuy La Tinh Thạch bỏ đi thực nhưng không sao hết, con sẽ đuổi theo gọi y quay trở lại.
Nói xong nàng quay người đi về hướng mà Ngải Thiên Trạch và La Tinh Thạch vừa đi khỏi. Vi Ngã bỗng giơ tay lên, cách không chộp một cái và kêu lớn :
- Thanh nhi quay trở lại, sư phụ không cho con đi đâu.
Tiểu Thanh cảm thấy có một luồng kình lực lôi kéo mình trở lại thì cũng phải giật mình kinh hãi, vì nàng cảm thấy công lực của Vi Ngã quả thật tuyệt thế vô song. Nàng liền dừng chân, mỉm cười hỏi :
- Tại sao sư phụ không để cho con đi?
Ứa nước mắt ra, với giọng nghẹn ngào Vi Ngã đáp :
- Cho dù Tinh Thạnh có tư chất tốt đến thế nào thì sư phụ vẫn thương con hơn. Sư phụ bằng lòng đem hết tinh thần ra rèn luyện cho con thành tài, con không cần phải đuổi theo kêu y trở lại làm gì nữa.

Tiểu Thanh nghe ông ta nói vậy rất cảm động, ngã ngay vào lòng Vi Ngã, ứa hai hàng lệ ra nức nở nói :
- Sư phụ thương Thanh nhi như vậy thì Thanh nhi thể nào cũng sẽ tận tâm tận lực mà hầu hạ sư phụ nửa đời sau.
Vi Ngã vuốt ve đầu tóc của nàng, vẻ mặt rất hiền từ, cười đáp :
- Thanh nhi, sư phụ sống như thế này cũng là đủ lắm rồi, chỉ mong có truyền nhân để truyền lại tuyệt nghệ của mình thôi. Dù có chết sư phụ cũng hài lòng lắm.
Sư phụ cũng không muốn con phải lưu lại trong khu rừng rậm rạp này mà mất hết tuổi xuân. Sư phụ đã quyết định bắt chước Công Tôn Độc Ngã, sử dụng cách tốc thành truyền thụ võ công cho con. Bắt đầu từ ngày hôm nay, sư phụ sẽ một mặt truyền thụ các bí quyết võ công, một mặt chuyên chú dồn công lực sang cho con.
Lúc này Tiểu Thanh đã có cảm tình thực sự với Vi Ngã. Biết ông ta định chuyên chú dồn công lực cả đời sang cho mình, không khác gì một cách tự sát chậm, thì nàng vội lắc đầu, đáp :
- Sư phụ, con không tán thành sư phụ dùng cách đó. Nếu sư phụ làm vậy thì Thanh nhi chỉ còn một cách là lẳng lặng chạy trốn thôi.
Vi Ngã biết Tiểu Thanh là con người ngoài nhu trong cương, nói một là một, hai là hai, tính tình rất bướng bỉnh nên y chỉ mỉm cười đáp :
- Thanh nhi, ta biết con thương ta lắm, chỉ muốn ta sống thêm được mấy năm nữa. Nhưng nếu ta không dùng cách đó thì con làm sao thắng nổi Diệp Nguyên Hạc?
Tiểu Thanh nằm gục trong lòng Vi Ngã, ngẩng đầu lên nhìn ông ta, mỉm cười đáp :
- Sư phụ cứ truyền thụ tâm pháp thượng thừa cho con là con sẽ khổ tâm luyện tập ngay. Lần thứ nhất không địch nổi Diệp Nguyên Đào thì lần thứ hai, thứ ba, thậm chí tới lần thứ một trăm đi chăng nữa con cũng quyết đánh bại y để làm vẻ vang cho sư phụ.
Vi Ngã nghe thấy Tiểu Thanh nói như thế thì cau mày lại nói :
- Thanh nhi, chí khí của con tuy tốt thật, nhưng...
Tiểu Thanh vội ngắt lời, nói tiếp :
- Sư phụ đã truyền hết tuyệt học sang cho con thì phải tin tưởng nơi con, đừng nghi ngờ con không thể tranh dành danh dự được cho người.
Vi Ngã thở dài một tiếng, gật đầu đáp :
- Thanh nhi nói đúng, sư phụ phải tuyệt đối tín nhiệm nơi con. Thiết nghĩ năm xưa sư phụ tiêu dao võ lâm, tuy mang tiếng hung ác nhưng chưa làm điều gì đại ác nên lúc sắp chết mới thu nhận được một đồ đệ vừa thông minh vừa ngoan ngoãn như con vậy.

Nói xong ông ta lại ứa nước mắt ra và vuốt đầu tóc của Tiểu Thanh, hai thầy trò ngồi bên nhau trong khu rừng rậm, tạo nên một bức tranh rất hiền hòa. Ý định của Tiểu Thanh ban đầu là giở thủ đoạn Diêm Vương mà Sở Sở đã nghiên cứu ra, giả bộ vái lạy Công Tôn Vi Ngã làm sư phụ để ông ta được toại nguyện rồi chết dần chết mòn. Nhưng bây giờ nàng đã bỏ ý định ấy đi, coi Vi Ngã như sư phụ thật của mình.

Tuy Tiểu Thanh đã biến thủ đoạn Diêm Vương thành tâm sự thương hại, nhưng không ngờ ngoài nàng ra vẫn còn có người khác định dùng thủ đoạn Bá Vương đối phó với Công Tôn Vi Ngã. Trong lúc hai thầy trò đang ngồi yên tĩnh thì bỗng bên ngoài rừng có tiếng xèo xèo, Tiểu Thanh ngửng đầu lên hỏi Vi Ngã :

- Sư phụ có nghe thấy gì không?

Tất nhiên Vi Ngã phải nghe thấy trước Tiểu Thanh, nên thấy nàng vừa hỏi đã gượng cười đáp :

- Thanh nhi, nguy tai rồi.

Lúc này Tiểu Thanh đã đoán được đó là gì nên kinh hãi hỏi tiếp :

- Sư phụ, có phải là khu rừng bị cháy không?

Vi Ngã gật đầu đáp :

- Phải, đó là tiếng lửa cháy khắp xung quanh khu rừng này, không khi nào khu rừng lại vô cớ cháy như thế được. Chắc chắn là do Ngải Thiên Trạch và La Tinh Thạch định dùng lửa đốt chết hai thầy trò chúng ta đây.

Nói tới đó thì tiếng kêu xèo xèo đã biến thành lốp bốp, và đã trông thấy chung quanh có lửa bốc cháy rồi. Tiểu Thanh dậm chân, hậm hực nói :

- Sư phụ đoán đúng đấy, chắc thế nào cũng là chúng hậm hực, phóng hỏa đốt thầy trò chúng ta. Liệu ngọn lửa này có thể đốt chúng ta chết được không?

Vi Ngã thở dài đáp :

- Khu rừng này đã lâu không có mưa rơi, cây cỏ rất khô và cành lá rụng lại nhiều nên ngọn lửa bốc cháy nhanh lắm. Sư phụ lại không hành động được, bằng không có thể dùng Khảm Ly Chân Khí phá lửa mở đường đi được...

Tiểu Thanh vội đỡ lời :

- Chúng ta không thể nào để cho chúng đốt cháy như thế được. Cho dù có thể thoát hiểm được hay không, chúng ta cũng phải tận lực thử thách xem. Để con cõng sư phụ còn sư phụ thì sử dụng Khảm Ly Chân Khí để mở đường. Nếu có thể thoát ra khỏi vòng vây lửa được thì sư phụ sẽ thay đổi hoàn cảnh dễ chịu hơn, khỏi phải ở lại trong

khu rừng rậm rạp này để chịu khổ sở nữa.
Vi Ngã gật đầu thở dài nói tiếp :
- Sự thể đã như vậy thì đành phải theo lời con mà thầy trò chúng ta liều thân thí mạng xông pha ra khỏi nơi đây vậy. Sư phụ có mệnh hệ nào cũng không sao, chỉ sợ Thanh nhi bị chết cháy trong khu rừng này thì sư phụ có chết cũng không nhắm mắt.
Nói tới đó y chỉ tay ra tứ phía buồn bã nói :
- Thực là họa hổ họa bì nan họa cốt, tri nhân tri diện bất tri tâm có khác.
Thanh nhi xem, có phải Ngải Thiên Trạch và La Tinh Thạch đã mưu mô từ trước rồi đấy không? Hễ bị sư phụ cự tuyệt thì chúng phóng hỏa ngay, thiêu chết sư phụ luôn đấy.
Tiểu Thanh thấy lửa từ bốn phía dồn tới cũng biết bọn chúng quả thực đã có dự mưu từ trước, nàng nghĩ bụng :
- "Nếu Tinh Thạch đúng là người mà ta hoài nghi thì ta chết trong khu rừng này quả thật oan uổng".
Thì ra Tiểu Thanh không trông rõ mặt của Tinh Thạch nhưng nghe giọng nói thì giống hệt giọng của Tiểu Hồng. Riêng có một điểm nàng còn thắc mắc là tại sao Tiểu Hồng lại biến thành Tinh Thạch và đi chung với Ngải Thiên Trạch?
Bỗng dưng thấy Tiểu Thanh đứng yên lặng, Vi Ngã rất ngạc nhiên vội hỏi :
- Thanh nhi, con còn nghĩ gì thế? Nếu muốn xông ra bên ngoài thì phải hành động ngay mới được. Bằng không ngọn lửa càng tới gần sẽ càng cháy lớn đấy.
Tiểu Thanh sực tỉnh, vội ẵm Vi Ngã lên vai, đưa mắt nhìn quanh một vòng và hỏi :
- Sư phụ, chúng ta đi hướng nào đây?
Ngẫm nghĩ giây lát, Vi Ngã đáp :
- Thanh nhi, chúng ta nên chạy về phía Tây Nam, phía đó có đầm nước và cây cối thưa thớt hơn, tất nhiên thế lửa cũng yếu hơn các phía khác.
Tiểu Thanh không chờ Vi Ngã nói xong đã giở khinh công ra chạy nhanh về phía Tây Nam. Lúc ấy khu rừng rậm đã biến thành bể lửa rồi. Đi được một quãng tới gần chỗ lửa bốc cháy Tiểu Thanh vội quay đầu lại hỏi :
- Chúng ta bắt đầu xông pha vào trong bể lửa rồi, sao sư phụ chưa giở Khảm Ly Chân Khí ra?
* * * * *
Hãy nói Ngải Thiên Trạch với La Tinh Thạch sau khi bị Công Tôn Vi

Ngã từ chối thì hậm hực bỏ đi. Đúng như Tiểu Thanh đoán, Tinh Thạch chính là Tiểu Hồng cải trang ra. Tại sao bỗng nhiên Tiểu Hồng lại biến thành Tinh Thạch như thế?
Thì ra từ khi Tiểu Thanh đi kiếm Sở Sở, Tiểu Hồng nghe lời dặn bảo của Tiểu Thanh đi vào trong nhà lấy hai lá thư của Lãnh Trúc tiên sinh và dọn tấm bia của Mộ Quang đi nơi khác, đồng thời phá hủy những cái gì có thể khiến Sở Sở với Tiểu Thanh tới. Trong khi Tiểu Hồng đang ngắm cảnh sắc Bắc Nhạc thì bỗng phát hiện ra một việc vừa kinh tâm, vừa quái lạ. Nàng thấy ở ngọn núi kế bên có hai bóng người xuất hiện, tuy chỉ thoáng cái đã mất dạng ngay nhưng nhờ ánh mắt sắc bén, nàng nhận ra được hình bóng đó giống hệt Lãnh Trúc tiên sinh và Nghiêm Mộ Quang. Vì trước sau Tiểu Hồng đã nghi ngờ cái chết của Mộ Quang nên bây giờ làm sao bỏ qua được, nàng lập tức đuổi theo.
Công lực của đối phương đã không thua gì Tiểu Hồng, mà lại cách nhau những một ngọn núi nên Tiểu Hồng đuổi theo đến ướt đẫm mồ hôi mà vẫn không sao kịp được, chỉ văng vẳng nghe tiếng họ nói hình như là đi Hồng Hà U Cốc. Bốn chữ Hồng Hà U Cốc đó khiến nàng nghĩ ngay đến chỗ mà Mộ Quang nhặt được cuốn Huyết Thần Kinh. Nàng đã lập tâm đi theo để dò la cho kỳ được nên vội quay về chỗ rừng thông, viết vội mấy chữ lên thân cây nói rõ việc làm của mình và còn nói thêm mấy lời rằng Âm Tố Mai đã đính ước ngày mùng bảy tháng bảy ở Thiết Tâm Cốc.
Sở dĩ Tiểu Hồng làm như vậy là muốn một mình tìm tòi ra cái chết giả của Mộ Quang, rồi nói cho Mộ Quang hay Gia Cát Lang chính là Lệnh Hồ Sở Sở, đồng thời hẹn chàng đến Tết Thanh Minh sang năm lên Bạch Long Đôi gặp lại chủ nhân mình, hai người hòa hảo với nhau. Lúc ấy chủ nhân mình với Tiểu Thanh cũng sẽ rất kinh ngạc. Nàng đã quyết định như vậy, và lại muốn tránh phiền phức giữa đường nên không hẹn mà nên, cũng cải nam trang giống Tiểu Thanh, vừa cải trang xong thì gặp Ngải Thiên Trạch và Trí Thông Tăng.
Thiên Trạch lên Lãnh Trúc Bình không gặp La Tinh Thạch, đang chán nản buồn bực không vui, vì hắn và Trí Thông Tăng biết rằng trong trận chiến ở Bạch Long Đôi nếu lôi kéo được Công Tôn Vi Ngã về phe mình thì các cao thủ của Ngũ Ngạc sẽ bị đánh bại hết, và anh em Bát hung của chúng cũng được xưng hùng xưng bá trong thiên hạ. Suốt dọc đường chúng cứ tìm cách làm sao để tìm ra La Tinh Thạch.
Sau Trí Thông nghĩ ra một kế vội nói :

- Ngải tam ca, sao chúng ta lại ngu xuẩn đến thế, hà tất phải nhọc công tìm kiếm Nam Hoang Ngọc Bá Vương La Tinh Thạch thêm làm chi nữa...
Y nói chưa dứt thì Ngải Thiên Trạch đã ngắt lời :
- Nếu không kiếm ra La Tinh Thạch thì làm sao mà lôi kéo nổi Công Tôn Vi Ngã về hùa với mình? Trận đấu ở Bạch Long Đôi làm sao mà nắm chắc phần thắng? Anh em chúng ta chỉ liên lạc được với phái Tây Nhạc thôi, còn bên họ có Tứ Nhạc Phái với thầy trò Lệnh Hồ Sở Sở thì thực lực của chúng có lẽ còn mạnh hơn bên ta nhiều.
Trí Thông vừa cười vừa đỡ lời :
- Ngải tam ca, không phải tiểu đệ nói không cần lôi kéo Công Tôn Vi Ngã vào hùa, mà chỉ bảo là không cần phải tìm kiếm La Tinh Thạch nữa.
Ngải Thiên Trạch vẫn thắc mắc không hiểu, cứ ngẩn người ra nhìn Trí Thông.
Trí Thông thấy thế bật cười nói tiếp :
- Ngải tam ca, Công Tôn Vi Ngã đã thấy mặt La Tinh Thạch bao giờ đâu.
Bây giờ ta tìm một thiếu niên nào đó có căn bản tốt đẹp đưa tới khu rừng rậm nói dối là La Tinh Thạch thì làm sao mà lão biết được thực hay giả?
Ngải Thiên Trạch nghe vậy gật gù :
- Ngũ đệ, ngu huynh ngu xuẩn thực, có thế mà cũng nghĩ không ra.
Trí Thông nói tiếp :
- Tam ca, tuy chúng ta có mưu kế ấy nhưng muốn kiếm ra được một La Tinh Thạch giả hiệu không phải là chuyện dễ. Thứ nhất người đó phải chịu hợp tác với chúng ta mà tự nguyện thay đổi tên họ, thứ hai là phải có căn cốt tuyệt đẹp. Nếu không Công Tôn Vi Ngã làm sao mà chịu thu nhận làm đồ đệ.
Ngải Thiên Trạch gật đầu đáp :
- Điểm thứ hai khó khăn hơn, còn điểm thứ nhất thì dễ lắm. Vì bất cứ người thiếu niên nào mà chẳng mong học hỏi được thần công tuyệt nghệ, dù phải thay đổi tên họ...
Y vừa nói tới đó thì đột nhiên thấy trên sườn núi phía bên phải đang có một huyền y thiếu niên phong lưu tuyệt thế đang thủng thẳng bước tới. Trí Thông để ý nhìn thiếu niên đó rồi khẽ nói với Ngải Thiên Trạch rằng :
- Tam ca, thật là may mắn cho chúng ta quá, huyền y thiếu niên này chả là người rất hợp với những điều kiện mà chúng ta đang cần tới là gì?

Ngải Thiên Trạch đã gặp Sở Sở và Tiểu Thanh trên Lãnh Trúc Bình, lần đó không có Tiểu Hồng nên hắn không nhận ra được đó là Tiểu Hồng cải trang. Y ngắm nhìn một hồi rồi lắc đầu khẽ nói với Trí Thông :
- Ngũ đệ, người này quả thật có căn bản thượng thừa, ngay cả La Tinh Thạch cũng chưa chắc đã bằng y.
Tiểu Hồng rất thông minh, thấy lão đạo sĩ áo vàng với hòa thượng áo xám đang bàn tán với nhau thì đoán biết thế nào đối phương cũng đang bàn luận về mình nên đi tới. Tuy không nhận ra đó là hai tên trong Thế Ngoại bát hung nhưng với bản tính tinh nghịch, nàng cũng muốn đùa rỡn với hai kẻ này một phen. Lúc nàng đi tới cạnh Thiên Trạch thì hắn không nhịn được nữa liền nói to :
- Tiểu huynh đệ này có nhân phẩm đẹp quá, không biết phải xưng hô sao đây?
Tiểu Hồng thấy đối phương vừa nói đôi ngươi vừa đảo quanh thì biết là mình đã đoán không sai, liền mỉm cười đáp :
- Tại hạ tên Nghiêm Mộ Lăng, chẳng hay hai vị đạo sĩ và hòa thượng này có việc gì chỉ giáo thế?
Thiên Trạch nghe thấy tên của nàng như vậy thì rất ngạc nhiên vội hỏi tiếp :
- Lão đệ có phải anh em với Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ, đệ tử của Lãnh Trúc tiên sinh đấy không?
Tiểu Hồng lắc đầu đáp :
- Tại hạ mới bước chân vào giang hồ, chưa hề nghe thấy ai nói có người nào lại có tên nghe hơi giống tại hạ như thế cả.
Thiên Trạch nghe nàng nói không có liên quan gì đến Mộ Quang liền mỉm cười hỏi tiếp :
- Nghiêm lão đệ xin thứ lỗi cho lão phu đường đột, vì thấy ngoại hình của lão đệ khác người như thế này nên đoán biết lão đệ là người có võ học thượng thừa, nhưng không biết lão đệ ở môn phái chi thế?
Tiểu Hồng còn chưa biết đối phương có ý định gì nên mỉm cười đáp :
- Tại hạ rất ưa thích học võ, nhưng chưa theo ai học hỏi cả, và cũng chẳng phải là người của môn phái nào hết.
Trí Thông đứng cạnh đó cười ha hả xen lời nói :
- Nghiêm lão đệ, người trong võ lâm này ai cũng muốn được theo học hỏi danh sư. Nếu lão đệ có ý muốn tiến bộ thêm thì chúng tôi có thể giới thiệu cho lão đệ một vị danh sư khoáng đại. Chẳng hay lão đệ có muốn đi theo học hỏi vị danh sư đó không?
Tiểu Hồng đoán đối phương thấy mình có tư chất hơn người nên muốn thu mình làm đồ đệ, nàng liền đáp :

- Đa tạ mỹ ý của thiền sư, nhưng không biết thiền sư định giới thiệu danh sư tuyệt vời nào cho Nghiêm Mộ Lăng này thế? Nhưng Nghiêm mỗ tài nghệ thì non mà tính cao ngạo thì lại cao hơn cả trời, ngay cả những nhân vật trong Ngũ Nhạc tôi cũng không coi vào đâu đâu.
Trí Thông cười khùng khục nói tiếp :
- Bần tăng đã sớm nhận thấy lão đệ không phải là người thường tục rồi. Bây giờ đã biết rõ tính của lão đệ thì sao dám giới thiệu nhân vật bình thường cho lão đệ. Người mà bần tăng muốn nói đến đây công lực tuyệt thế và còn tài ba hơn nhóm cao thủ Ngũ Nhạc Phái nhiều.
Tiểu Hồng vừa cười vừa hỏi :
- Thiền sư nói vị ấy là cao thủ tuyệt thế, chẳng hay tuyệt thế đến mức độ nào?
Trí Thông biết những thiếu niên phi phàm bao giờ cũng kiêu ngạo hơn người, nếu không trông thây tận mắt không bao giờ họ tin là thực và chịu khuất phục nên y đảo tròn đôi ngươi một vòng rồi mỉm cười đáp :
- Công lực cao siêu hay non nớt, lời nói khó mà diễn tả được. Bần tăng bất tài, bây giờ xin biểu diễn chút tài mọn làm ví dụ nhé?
Tiểu Hồng đang muốn tìm hiểu hai nhân vật này võ công và lai lịch thế nào nên khi nghe Trí Thông nói như thế, nàng gật đầu đáp :
- Xin thiền sư cứ biểu diễn, Nghiêm mỗ rất muốn được mở mang kiến thức.
Trí Thông muốn làm cho đối phương chịu phục nên trong lúc nói chuyện đã ngầm vận công lực Bạch Cốt Tồi Tâm Chưởng lên, chờ nàng nói xong liền nhắm ngọn đá nặng nghìn cân phía trước giơ chưởng ra cách không luôn một thế. Y ra tay như vậy thì không thấy bàn tay của y có kình lực hay chưởng phong gì hết, vừa cười vừa nói với với Tiểu Hồng :
- Nghiêm lão đệ, tảng đá kia bề ngoài trông không có rạn nứt gì cả nhưng bên trong đã vụn nát như cám rồi đấy.
Nghe thấy đối phương nói như thế, Tiểu Hồng cả kinh đang định lên tiếng hỏi thì Trí Thông đã nói với Thiên Trạch :
- Sao tam ca không dùng thần công phá nó ra để cho Nghiêm lão đệ biết đệ nói thực hay hư?
Thiên Trạch biết Trí Thông khoe khoang như vậy là muốn làm cho đối phương phải chịu phục nên thủng thẳng đi tới trước đưa song chưởng ra như một lưỡi dao từ từ nhắm tảng đá nghìn cân ấy cắt xuống, cắt hòn đá ra làm mấy mảnh.
Quả nhiên ruột của tảng đá đã vỡ ra như cám.
Lúc ấy Tiểu Hồng đã biết được ông già áo vàng và hòa thượng áo

xám này là ai vì nàng đoán ra được Trí Thông, và căn cứ vào lối xưng hô của hắn mà nhận ra Ngải Thiên Trạch. Nàng không ngờ mình lại được Thế Ngoại Song Hung để ý tới, liền chắp tay chào, vừa cười vừa nói :
- Không ngờ Nghiêm mỗ lại được gặp hai vị thế ngoại cao nhân danh trấn bát hoang, Ngải lão tiên sinh và Trí Thông đại sư. Xin tha lỗi cho tại hạ mắt kém nên đã thất lễ như thế.
Thiên Trạch nghe nói cả kinh vội hỏi :
- Sao Nghiêm lão đệ lại biết rõ lai lịch của anh em lão phu như thế?
Trỏ mấy miếng đá vỡ, Tiểu Hồng mỉm cười đáp :
- Chỉ xem hai môn Bạch Cốt Tồi Tâm Chưởng và Ngũ Đỉnh Khai Sơn thần công cũng đủ biết hai vị là Bách Tý Ương Thần và Bạch Cốt Di Lặc mà người trong võ lâm nghe thấy là phải khiếp đảm rồi.
Niệm câu phật hiệu, Trí Thông cười giọng quái dị nói :
- Nghiêm lão đệ đã biết lai lịch của anh em lão thì hay lắm. Anh em lão đang muốn giới thiệu cho lão đệ một vị kì nhân cái thế tài năng còn cao siêu gấp trăm lần anh em lão.
Tiểu Hồng nghe thế rất khoái chí, tâng bốc vài câu, suy nghĩ một hồi rồi lắc đầu nói :
- Trí Thông đại sư đừng có gạt mỗ. Nghiêm Mộ Lăng này thiết nghĩ trong bát hoang tứ hải, ngũ nhạc tam sơn tuy có rất nhiều cao thủ kì tài nhưng có mấy ai cao siêu hơn được hai vị đâu?
Thiên Trạch vừa cười vừa nói :
- Nghiêm lão đệ chắc còn ít tuổi nên chưa nghe thấy lai lịch của vị kì nhân đó. Lão đệ có biết vị nào mà một lúc có đến ba ngoại hiệu không?
Tiểu Hồng đã nghe Lệnh Hồ Sở Sở nói đến Công Tôn Vi Ngã rồi nên vừa nghe nói như thế đã cau mày lại đáp :
- Hình như chỉ trừ Công Tôn Vi Ngã lão tiền bối ra không ai có được ba ngoại hiệu như thế nữa, có phải hai vị đang muốn nói tới người đó không?
Thiên Trạch thấy Tiểu Hồng còn nhỏ tuổi mà đã biết được rất nhiều chuyện thì rất kinh ngạc, gật đầu cười nói :
- Lão đệ kiến văn rộng thực. Anh em lão đúng là đang muốn giới thiệu lão đệ cho người ấy đấy.
Tiểu Hồng ngạc nhiên hỏi lại :
- Công Tôn lão tiền bối mất tích đã lâu, nghe đồn rằng đã tạ thế. Chả lẽ bây giờ ông ta vẫn còn mạnh giỏi hay sao?
Thiên Trạch mỉm cười đáp :
- Ông ta không những còn mạnh giỏi mà võ nghệ tuyệt thế của ông

ấy đến giờ vẫn chưa có truyền nhân nên mới nhờ lão phu kiếm giùm cho một người đồ đệ lý tưởng đấy.
Tiểu Hồng kêu ồ một tiếng, hỏi tiếp :
- Người trong võ lâm ai chẳng muốn theo học minh sư. Người như Công Tôn lão tiền bối mà sao đến giờ lại chưa có truyền nhân như vậy?
Thiên Trạch vừa cười vừa đáp :
- Phần vì tam quân dễ có, một tướng nan cầu, Công Tôn Vi Ngã là người có võ công cái thế nên hễ người có tư chất hơi kém một chút là ông ta không bao giờ để ý tới. Phần vì chỗ ở của ông ta có hơi hẻo lánh...
Y chưa nói dứt Tiểu Hồng đã xen lời nói :
- Có câu nghèo thì hiếm kẻ hỏi han, giàu trong núi thẳm vô vàn anh em. Chỗ ở của ông ấy tuy hẻo lánh nhưng chưa chắc đã làm khó dễ được những người giang hồ tầm sư học đạo.
Thiên Trạch gật đầu nói :
- Lời nói của Nghiêm lão đệ tuy rất phải nhưng Công Tôn Vi Ngã quả thật ở chỗ rất hẻo lánh. Ông ta ở trong một khu rừng rậm trong dãy núi Ai Lao.
Nói xong y liền kể chuyện Công Tôn Vi Ngã nhờ y như thế nào cho Tiểu Hồng nghe. Lẳng lặng nghe xong, Tiểu Hồng thầm nghĩ :
- “Trận đấu ở Bạch Long Đôi hãy còn lâu, chi bằng ta theo hai người này đi đến khu rừng già ở núi Ai Lao, biết đâu được kỳ duyên học được võ công tuyệt thế của Công Tôn Vi Ngã rồi nhờ đó ta kiềm chế lại bọn Thế Ngoại bát hung thì sao?
Lúc đó chắc bọn chúng tức chết đi được”.
Thiên Trạch thấy Tiểu Hồng cau mày lại ngẫm nghĩ liền mỉm cười hỏi :
- Nghiêm lão đệ giờ đã biết rõ nội tình, chẳng hay có hứng thú theo vị tuyệt thế kỳ nhân có ba ngoại hiệu đó để học hỏi hay không?
Tính nết của Tiểu Hồng hoạt bát và hiếu sự hơn Tiểu Thanh nên nàng nghe xong liền gật đầu đáp :
- Tất nhiên tôi rất hứng thú.
Thiên Trạch nói tiếp :
- Nghiêm lão đệ có hứng thú thì lão phu vui lòng không quản ngại đường xa đưa lão đệ đến núi Ai Lao một phen vậy.
Tiểu Hồng vái một vái để cảm tạ rồi mỉm cười đỡ lời :
- Đa tạ lão tiên sinh đã có lòng tốt, Nghiêm Mộ Lăng tôi cảm ơn vô cùng.
Thiên Trạch vừa cười vừa nói :

- Nhưng chúng ta phải thỏa thuận với nhau hai điều kiện đã, nếu có thỏa thuận thì lão phu mới có thể đưa lão đệ đi núi Ai Lao được.
Tiểu Hồng cũng biết đối phương chắc chắn sẽ có điều kiện nên nàng đưa mắt nhìn Thiên Trạch và Trí Thông, mỉm cười nói :
- Ngải lão tiên sinh cứ nói, chẳng hay đó là hai điều kiện gì thế?
Thiên Trạch thủng thẳng đáp :
- Thứ nhất, lão phu phải nói rõ cho lão đệ biết trước là tính tình của Công Tôn Vi Ngã quái lạ lắm, rất khó đối phó, hoàn cảnh trong rừng già núi Ai Lao rất nghèo nàn nên sống trong đó quả thật rất cực khổ.
Tiểu Hồng lắc đầu, vừa cười vừa đỡ lời :
- Nếu không chịu được khổ thì làm sao thành tài? Xin lão tiên sinh đừng lo ngại chuyện đó. Còn tính tình quái đản của Công Tôn lão tiền bối thì càng dễ vì Nghiêm mỗ bình sinh có một sở trường dùng quái chế quái, tính tình của đối phương càng quái dị bao nhiêu thì mỗ lại càng dễ gần gũi ông ta bấy nhiêu.
Thiên Trạch nghe như vậy thì rất cao hứng, nói tiếp :
- Thứ hai, lão đệ phải thay đổi tên họ thành Nam Hoang Ngọc Bá Vương La Tinh Thạch mới được.
Vì cái tên hiện giờ đang mang cũng là giả, nên Tiểu Hồng chẳng ngại ngần gì việc đổi tên. Tuy nhiên vì tránh để đối phương nghi ngờ bắt buộc nàng phải phải giả bộ cau mày suy nghĩ và hỏi lại :
- Tại sao vậy lão tiên sinh? chẳng lẽ căn bản tư chất của họ La lại hơn Nghiêm mỗ hay sao?
Thiên Trạch lắc đầu đáp :
- Không phải như thế, tư chất và căn bản của lão đệ trên đời này ít ai bì kịp, còn La Tinh Thạch chỉ hơn người thường một chút thôi, so sánh với lão đệ thì y còn kém xa lắm.
Tiểu Hồng thắc mắc không hiểu, lại hỏi tiếp :
- Như vậy thì tại sao còn phải đổi tên họ làm gì?
Thiên Trạch mỉm cười đáp :
- Vì trước kia lão phu đã hứa sẽ đem La Tinh Thạch đến cho lão làm đồ đệ.
Nếu bây giờ bỗng dưng thay đổi người khác nhỡ Công Tôn Vi Ngã nổi tính quái đản lên, cự tuyệt không nhận lời thì như vậy có phải là đi mà mất công toi không?
Lúc ấy lão phu biết nói sao với lão đệ?
Tiểu Hồng nói :
- Nếu quả thật Công Tôn Vi Ngã có tính tình quái đản như vậy thì cũng khá lý thú. Nghiêm mỗ xin tuân lịnh và kể từ giờ phút này, mỗ là La Tinh Thạch, biệt hiệu là Nam Hoang Ngọc Bá Vương.

Thiên Trạch thấy Tiểu Hồng nhận lời thì khoái chí vô cùng. Trí Thông đứng gần đó vừa cười vừa nói :
- Ngải tam ca, chuyến đi núi Ai Lao lần này tam ca đi một mình với Nghiêm lão đệ nhé, tiểu đệ còn phải đi núi Lạc Bàn để thăm Long nhị ca.
Thiên Trạch gật đầu đáp :
- Ngũ đệ đi thăm nhị ca cũng hay. Nếu y đã làm xong cây roi Thiên Long Vạn Kiếp Tiên thì trận đấu ở Bạch Long Đôi chúng ta cũng nắm chắc bảy phần thắng.
Tiểu Hồng nghe nói giật mình cả kinh vội nhớ kĩ cái tên Thiên Long Vạn Kiếp Tiên vào lòng. Trí Thông liền từ biệt hai người lên đường đi núi Lạc Bàn ở Cam Túc để thăm Thốc Định Thương Long Long Cửu Uyển, người thứ hai trong nhóm Thế Ngoại bát hung.
Tiểu Hồng cùng với Thiên Trạch lên đường đi núi Ai Lao, vừa đi nàng vừa hỏi :
- Vừa rồi lão tiên sinh có nhắc đến Thiên Long Vạn Kiếp Tiên, nó là cái gì thế?
Thiên Trạch mấp máy đôi môi định nói nhưng lại thôi. Tiểu Hồng cố ý nói khích nên vừa cười vừa nói tiếp :
- Nghiêm mỗ chỉ thuận miệng hỏi vậy thôi, nếu lão tiên sinh thấy không tiện thì cũng không cần phải nói nữa.
Thiên Trạch nghĩ bụng :
- “Mộ Lăng có tư chất như thế này thì thế nào cũng được Công Tôn Vi Ngã thu làm đồ đệ. Ta muốn thu hút Công Tôn Vi Ngã để trợ oai thì không nên coi hắn là người ngoài nữa”.
Nghĩ đoạn y liền mỉm cười nói :
- Thiên Long Vạn Kiếp Tiên là một món khí giới độc đáo của Long Cửu Uyển, nhị ca của ta, mà phải tốn công lâu lắm mới luyện thành. Sang năm ở trận đấu trên Bạch Long Đôi, nhờ món vũ khí đó thế nào nhị ca của ta cũng sẽ ngạo thị quần hùng.
Tiểu Hồng thừa cơ nói tiếp :
- Thiên Long Vạn Kiếp Tiên có cái gì mà lợi hại đến như thế, lão tiên sinh thử nói ra cho Nghiêm mỗ được mở mang kiến thức có được không?
Bất đắc dĩ Thiên Trạch đành phải nói rõ ra :
- Ngoại hình của nó là một con rồng vàng, dài bốn thước, muốn cương muốn nhu đều được cả. Oai lực lợi hại nhất của nó là ở chỗ cán roi, tức là đuôi rồng, nơi có bốn cái vẩy.
Tiểu Hồng làm ra vẻ đã vỡ lẽ, gật gù nói :
- Có lẽ nó có giấu ám khí rất lợi hại ở bên trong mà bốn cái vẩy rồng

đó là then chốt để khởi động cơ quan.
Thiên Trạch gật đầu đáp :
- Nghiêm lão đệ đoán đúng đấy. Trong cây tiên đó có giấu ngầm bốn thứ ám khí rất lợi hại. Bóp cái vẩy thứ nhất thì những râu rồng làm bằng thép ở gần miệng rồng sẽ bắn ra hàng vạn mũi nỏ độc. Kẻ địch bị bắn trúng, thấy máu là chết liền.
Tiểu Hồng thất kinh nói :
- Trong lúc đang giao đấu mà đột nhiên bắn ám khí này ra thì kẻ địch làm sao mà đề phòng được, thế nào cũng không thoát khỏi tai kiếp.
Thiên Trạch vừa cười vừa nói tiếp :
- Nghiêm lão đệ khoan khen ngợi vội, món đó còn chưa phải lợi hại, ba món sau còn lợi hại hơn nhiều.
Tiểu Hồng kinh hãi thật sự nhưng vẫn phải làm ra vẻ trấn tĩnh, mỉm cười nói tiếp :
- Quả thật Nghiêm mỗ từ khi ra đời tới giờ chưa nghe thấy ai nói đến môn khí giới lại có mấy thứ ám khí lợi hại đến như vậy. Hôm nay quả thật được mở mắt ra nhiều, xin lão tiên sinh tiếp tục.
Thiên Trạch có vẻ khoái chí, thái độ càng kiêu ngạo, mỉm cười kể tiếp :
- Bóp cái vẩy thứ hai thì từ những chân rồng dưới bụng sẽ bắn ra mười mấy miếng vẩy bằng thép điêu luyện vào người đối phương. Cho dù là vật cứng rắn như sắt đá cũng bị những miếng vẩy đó bắn thủng.
Tiểu Hồng khen ngợi :
- Nếu vậy thì kì diệu thật. Hai người giao đấu với nhau, mình giơ roi lên thì đối phương thể nào cũng sẽ đứng yên để đợi chờ xem mình ra tay như thế nào rồi chống đỡ. Nhưng chưa kịp chống đỡ thì đã bị mấy miếng vẩy đó bắn thủng ngực, thủng bụng chết tốt rồi, quả thật tuyệt diệu.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 23
Lập Kế Đả Thương Ưng Thần

Thiên Trạch lại kể cho Tiểu Hồng nghe tiếp:
– Nếu nỏ độc ở râu rồng với những miếng vảy bằng thép đó vẫn chưa hạ nổi kẻ địch thì bấm ngay miếng vảy thứ ba, liền có một trăm

lẻ tám miếng vảy rồng nho nhỏ bắn ra như mưa.
Tiểu Hồng thất kinh, vội hỏi tiếp:
– Chả lẽ những vảy rồng ở quanh thân rồng đều có tẩm độc hay sao?
Thiên Trạch gật đầu đáp:
– Chỉ trừ bốn miếng vảy ở chỗ cán chuyên dùng làm then chốt của máy móc ra, thì còn một trăm lẻ tám miếng vảy khác đều tẩm thuốc độc rất lợi hại, miếng vảy nào cũng có thể bay ra được, vừa nhanh như chớp vừa có ánh sang lóe mắt.
Trong phạm vi rộng ba trượng sẽ biến thành tử địa ngay, đừng nói là người bằng da thịt, cho dù có là người bằng sắt thép cũng không thể thoát được tai kiếp.
Nghe thấy Thiên Trạch nói như vậy, Tiểu Hồng lắc đầu lia lịa và trong lòng rất kinh hoàng. Nàng nhận thấy cây Thiên Long Vạn Kiếp Tiên ấy quả thật lợi hại vô cùng.
Càng nói càng khoái chí, Thiên Trạch kể tiếp:
– Nghiêm lão đệ hãy chớ kinh ngạc vội, lão phu chỉ mới nói có ba thứ ám khí thôi, còn một thứ nữa mới đáng gọi là lợi hại nhất.
Tiểu Hồng cau mày lại hỏi:
– Một trăm lẻ tám miếng vảy rồng đã lợi hại vậy rồi thì làm gì có thứ nào còn lợi hại hơn thế nữa được?
Thiên trạch gật đầu đáp:
– Sở dĩ cây roi ấy gọi là Vạn Kiếp Tiên là do hiệu dụng thứ tư của nó. Nói tóm lại người cầm cây roi này mà bấm tới miếng vảy thứ tư thì oai lực của nó phát động còn hơn cả ba món trước nhiều. Dù kẻ địch có là Đại La Kim Tiên cũng không làm sao thoát khỏi tai kiếp ấy.
Tiểu Hồng cười khẩy, lắc đầu đỡ lời:
– Nghiêm mỗ không tin. Lão tiên sinh thử nghĩ xem, những râu rồng hình cây nỏ lại có thêm hai mươi miếng móng rồng bằng thép, cộng với một trăm lẻ tám miếng vảy rồng tẩm thuốc độc sử dụng xong rồi thì con rồng đã thành trần như nhộng rồi, làm gì còn có oai lực lợi hại mà phát động nữa.
Thiên Trạch vừa cười vừa đáp:
– Diệu dụng sau cùng của nó là Vạn Kiếp Long Tương, chỉ nghe cái tên đó thì lão đệ chắc đã đoán ra được rồi chứ?
Ngẫm nghĩ giây lát Tiểu Hồng ủa một tiếng rồi hỏi:
– Chả lẽ trong bụng con rồng còn một thứ nước độc rất lợi hại phun ra nữa sao?
Nhìn Tiểu Hồng tỏ vẻ khen ngợi, Thiên Trạch gật đầu đáp:
– Nghiêm lão đệ thông minh thật, chỉ khẽ nói một cái là hiểu liền.

Long nhị ca của lão phu đã phải phái người đi tận Miêu Cương tìm khắp mọi nơi rừng rú mới được mười ba thứ độc dược lợi hại, luyện thành tương độc đổ vào hai cái ống đồng rỗng ruột. Hai cái ống ấy thông với mắt rồng, nếu bấm miếng vảy thứ tư thì tương độc bắn ra luôn, hóa thành một làn sương mù độc bay lơ lửng trên không. Dù cho đối phương thân pháp có nhanh như điện cũng không tài nào tránh thoát, dính phải độc tương thì trong nháy mắt sẽ biến thành một đống nước vàng ngay.
Tiểu Hồng cảm thấy lạnh ngắt, mồ hôi lạnh toát ra, thất kinh hỏi:
– Ngải lão tiên sinh, tám anh chị em của tiên sinh đã danh chấn thiên hạ như thế rồi thì còn sợ hãi gì quần hùng của các môn phái khác mà phải khổ công chế luyện ra cây Thiên Long Vạn Kiếp Tiên làm chi nữa?
Thiên Trạch thở dài đáp:
– Quả thực tám anh chị em kết nghĩa lão phu không coi quần hùng của các môn phái và Ngũ nhạc cao thủ vào đâu thực, nhưng còn một vị cân quốc kỳ anh lợi hại lắm, anh chị em lão phu lúc nào cũng phải đề phòng y thị.
Tiểu Hồng đã biết Thiên Trạch nói chủ nhân mình rồi nhưng vẫn giả bộ làm như không hay hỏi tiếp:
– Có phải là Xà Khiết Mỹ Nhân Lệnh Hồ Sở Sở đấy không?
Thiên Trạch gật đầu đáp:
– Phải, võ học của y thị cao siêu lắm, nếu so với bát muội U Minh Quỷ Nữ Âm Tố Mai, người có võ công cao nhất trong bọn lão phu thì chưa biết mèo nào ăn mỉu nào. Cho nên Long nhị ca mới phải tốn công chế ra cây Thiên Long Vạn Kiếp Tiên để phòng thân.
Tiểu Hồng ồ một tiếng rồi nói:
– Thế ra cây tiên đó là chỉ chuyên dùng đối phó với Lệnh Hồ Sở Sở.
Thiên Trạch thở dài nói:
– Biết mình biết ta thì mới trăm trận trăm thắng được. Bát muội của lão phu tuy là kì tài khoáng thế nhưng Lệnh Hộ Sở Sở oai chấn thiên hạ, công lực của y thị quả thật kinh người nên anh chị em lão phu không thể không đề phòng trước.
Tiểu Hồng muốn biết thêm bí mật của nhóm Bát Hung nên hỏi tiếp:
– Vạn Kiếp Độc Tương độc như thế thì chắc ai trúng phải sẽ không có thuốc chữa rồi phải không lão tiên sinh?
Thiên Trạch vừa cười vừa đáp:
– Bình thường nhị ca của lão bỏ cái lưỡi rồng ra thì tất cả các máy móc trong cây roi đều đình chỉ, không khác gì cây roi thường. Tuy nhiên khi gặp đại địch, nhị ca gắn cái lưỡi rồng vào thì cây roi đó biến

thành một vũ khi rất lợi hại, thần quỷ trông thấy còn phải kinh hãi thì làm gì có thuốc để giải cứu.
Tiểu Hồng nghe xong, nhớ kỹ trong lòng và nghĩ bụng:
– “Thiên Long Vạn Kiếp Tiên của chúng đã lợi hại như vậy, ta phải nghĩ cách làm thế nào đừng để cho Long Cửu Uyên được giương oai ở trong đại hội Bạch Long Đôi. Bằng không sẽ có không biết bao nhiêu anh hùng hiệp nghĩa bị ngộ tai kiếp bởi võ khí ác độc ấy của chúng”.
Nàng đã dò biết được hư thực của Thiên Long Vạn Kiếp Tiên rồi, chỉ suy nghĩ một lát đã nghĩ ra được một diệu kế có thể khiến cho cây roi ấy giảm mất oai lực ngay.
Diệu kế ấy của nàng là tìm cách lấy trộm cái lưỡi rồng, như thế cây roi sẽ trở nên vô dụng, không thể nào phát huy được oai lực của nó nữa.
Hai người lại tiếp tục lên núi Ai Lao.
Sở Sở sai Tiểu Thanh lên núi Ai Lao mục đích là muốn Công Tôn Vi Ngã toại nguyện rồi sẽ chết, khỏi để cho Thế Ngoại Bát Hung lợi dụng.
Tiểu Hồng đi theo Thiên Trạch mục đích là muốn bái sư xong sẽ xúi giục Công Tôn Vi Ngã đi dự đại hội Bạch Long Đôi để giúp quần hiệp một tay. Còn nếu Công Tôn Vi Ngã nhất định đi theo bọn Bát Hung thì nàng sẽ nhân lúc y chưa khỏi bệnh mà dạ độc thủ diệt trừ luôn. Vì thế cho nên trước khi vào khu rừng nàng đã chuẩn bị saün sàng lưu hoàng, nhựa thông và dầu mỡ...
Thiên Trạch thấy thế ngạc nhiên hỏi:
– Nghiêm lão đệ mang theo những vật này vào trong rừng để làm gì?
Tiểu Hồng vừa cười vừa đáp:
– Ngải lão tiên sinh, Nghiêm mỗ theo tiên sinh không quản ngại nghìn dặm xa dôi đi Nam Hoang, tất nhiên là phải vất vả lắm. Công Tôn Vi Ngã mà nhận Nghiêm mỗ làm đồ đệ thì rất may mắn, còn nếu không thì...
Không đợi cho Tiểu Hồng nói dứt lời, Thiên Trạch đã xua tay nói:
– Nghiêm lão đệ quá lo âu đấy thôi, người có căn bản như lão đệ chính là rất thích hợp được Công Tôn Vi Ngã truyền thụ tuyệt kỹ cho. Nên y mà trông thấy lão đệ thì khi nào y lại không nhận lời chứ?
Tiểu Hồng vừa cười vừa đỡ lời:
– Tính nết của Công Tôn Vi Ngã có tiếng là quái dị, nên Nghiêm mỗ cũng phải đề phòng trước.
Thiên Trạch nhìn những thứ mà Tiểu Hồng sửa soạn với vẻ mặt ngơ ngác hỏi:

– Nghiêm lão đệ làm cho lão phu hồ đồ không hiểu gì hết. Lão đệ sửa soạn hùng hoàng dầu mỡ làm chi? Có liên quan gì đến việc Công Tôn Vi Ngã thâu lão đệ làm đồ đệ hay không đâu.
Tiểu Hồng trợn ngược đôi mày lên lớn tiếng đáp:
– Nếu ông ta nhận Nghiêm mỗ làm đồ đệ thì tất nhiên Nghiêm mỗ sẽ vái ông ta làm sư, suốt đời thờ kính. Nhưng trái lại thì Nghiêm Mộ Lăng này không khi nào lại chịu mất công đi xa hàng ngàn dặm mà không có kết quả gì như vậy. Lúc ấy lẽ dĩ nhiên Công Tôn Vi Ngã là kẻ thù địch với Nghiêm Mộ Lăng này.
Lúc này Thiên Trạch đã hiểu rõ mọi chuyện, thất kinh hỏi:
– Chẳng lẽ lão đệ chuẩn bị những thứ này là để phóng hỏa hay sao?
Tiểu Hồng gật đầu đáp:
– Không thành thầy trò thì là kẻ thù địch, nếu Công Tôn Vi Ngã khinh thường Nghiêm mỗ thì Nghiêm mỗ sẽ phóng hỏa đốt cháy sạch cả khu rừng rậm ấy.
Mắt lộ ánh sáng kì dị, Thiên Trạch nhìn Tiểu Hồng vừa lắc đầu vừa nói:
– Lão phu thực không ngờ người trẻ tuổi như Nghiêm lão đệ mà lại có tâm địa còn độc ác hơn cả bọn Thế Ngoại Bát Hung lão phu nữa.
Trong khi đi đường Tiểu Hồng đã dọ biết tính nết của Thiên Trạch nên nàng nghe thấy y nói thế liền vội đỡ lời:
– Xưa nay Nghiêm mỗ đã ngưỡng mộ oai danh của Thế Ngoại Bát Hung, nay lại được lão tiên sinh đoái hoài như vậy. Nếu từ giờ trở đi nhóm Thế Ngoại Bát Hung mà ngẫu nhiên có chỗ trống nào thì xin lão tiên sinh cho phép Nghiêm mỗ được thay thế vào chỗ đó.
Tiểu Hồng lại mỉm cười nói tiếp:
– Ngải lão tiên sinh, Công Tôn Vi Ngã là bạn của lão tiên sinh, nếu người nhận thấy Nghiêm mỗ làm như thế là không nên thì chúng ta bỏ việc vào rừng rậm cầu sư cũng được.
Vì việc này Thiên Trạch đã khổ sở vất vả biết bao, khi nào lại chịu xóa bỏ, nên y vội cau mày lại xua tay gượng cười đáp:
– Nghiêm lão đệ chớ nên có ý nghĩ ấy, lão phu tán thành ý định của lão đệ, nếu không thành thầy trò thì tất nhiên phải trở thành thù địch rồi.
Y vừa nói vừa nghĩ bụng:
– “Mộ Lăng nghĩ như vậy cũng phải, Công Tôn Vi Ngã là người có tuyệt học như thế, nếu chúng ta không lợi dụng được thì nên theo phương pháp của Mộ Lăng mà diệt trừ đi, bằng không y sẽ là mối hậu họa lớn của chúng ta”.
Thế rồi hai người tiếp tục đi đến khu rừng rậm, khi đến nơi hai người

không vào ngay mà bố trí saün ở bên ngoài những đồ dẫn hỏa, tưới dầu vào những cành lá khô rải rác nhựa thông và hồng hoàng khắp nơi, như vậy chỉ cần một ngọn lửa nhỏ thì cũng đủ làm cho khu rừng ra tro.
Nếu không vì phải chuẩn bị thiêu đốt khu rừng rậm thì có lẽ Tiểu Hồng đã gặp được Công Tôn Vi Ngã trước, và cục diện cũng đã thay đổi hẳn.
Tiểu Hồng mạo danh La Tinh Thạch vào trong rừng yết kiến Công Tôn Vi Ngã nhưng nàng có ngờ đâu Tiểu Thanh đang ẩn núp bên trong bóng tối. Sau khi đã tốn hết công sức mà vẫn không thành công, nàng vừa hổ thẹn vừa tức giận khôn tả. Thiên Trạch cũng nổi giận không kém, y nói:
– Nghiêm lão đệ, bây giờ lão phu mới chịu phục lão đệ có tài biết trước. Thực không ngờ Công Tôn Vi Ngã mù quáng đến thế.
Tiểu Hồng thò tay vào túi lấy đá lửa ra cười khẩy nói:
– Ngải lão tiên sinh, chúng ta đã nói trước với nhau rồi, bây giờ Nghiêm mỗ xin phép phóng hỏa nhé?
Thiên Trạch cũng cười khẩy đáp:
– Nghiêm lão đệ, để lão phu giúp lão đệ một tay. Nếu không đốt lão quái vật ấy ra tro thì lão phu cũng không làm sao mà nguôi cơn giận được.
Thế rồi hai người chia ra làm hai ngả đi thiêu đốt trọn khu rừng rậm ấy, chỉ trong phút chốc cả khu rừng rậm đã biến thành biển lửa.
Tiểu Hồng đứng ở đằng xa nhìn biển lửa vừa cười vừa nói với Thiên Trạch:
– Lão tiên sinh, tiên sinh nói Công Tôn Vi Ngã công lực siêu phàm, vậy y có thoát được tai kiếp này không?
Thiên Trạch lắc đầu đáp:
– Lão quái vật ấy tài ba lắm, có thể nói là xuất quỷ nhập thần. Nếu bình thường thì chưa chắc đã thiêu đốt được y, nhưng bây giờ y bị bệnh bại liệt không sao đi lại được thì tất nhiên không thể nào chạy thoát, chỉ phút chốc nữa thôi y sẽ hóa ra tro ngay.
Tiểu Hồng nghe nói, đảo ngược đôi ngươi một vòng và nghĩ bụng:
– Nhóm Thế Ngoại Bát Hung tên nào tên nấy cũng ác độc vô luân. Ngải Thiên Trạch có biệt hiệu là Bách Tý Ương Thần, sao ta không nhân dịp này diệt trừ luôn y đi? Như vậy thì trong đại hội Bạch Long Đôi có phải quần hiệp bên chính phái sẽ bớt một kình địch không?
Nghĩ đoạn, nàng ngấm ngầm vận công lực vào bàn tay phải, mặt bỗng làm ra vẻ rất gây cấn khẽ thì thào với Thiên Trạch:
– Lão tiên sinh đoán không đúng, tiên sinh có nghe thấy trong biển

lửa hình như có tiếng chân người không?
Thiên Trạch nghe nói giật mình kinh hãi, một mặt lắng tai nghe một mặt lấy saün mấy món ám khí lợi hại ra thủ thế. Y biết tính nết của Công Tôn Vi Ngã quái đản lắm, bất cứ bạn thân đến đâu cũng có thể trở mặt thành kẻ thù ngay nên y ngưng thần phòng bị, hễ thấy hình bóng Công Tôn Vi Ngã xuất hiện là hạ độc thủ liền chứ nhất định không chịu để cho đối phương thoát khỏi khu rừng rậm này.
Y đã được liệt danh vào nhóm Bát Hung thì hiển nhiên công lực rất cao cường, huống hồ lại có ngoại hiệu là Bách Tý Ương Thần, tất nhiên ám khí cũng phải tài ba lắm.
Lúc ấy y đã lấy ra ba món ám khí lợi hại và độc đáo nhất của mình là Hàn Thiết Đảo Tu Châm (kim có gai mọc ngược làm bằng sắt lạnh) cầm tay trái, mười hai hạt Tuyệt Độc Cửu Mang Châu nắm ở tay phải, ngoài ra còn có hai trái Thanh Lân Liệt Hỏa Tử Mẫu Hoàn trong tay áo. Y có thể trong nháy mắt cùng ném ra được một lúc, chỗ khoảng đất rộng chừng năm trượng bao quanh y sẽ đều bị ám khí bao trùm hết.
Y chuẩn bị rất kỹ càng, lợi hại nhưng kẻ địch của y lại ở đằng sau chứ không phải trước mặt. Tiểu Hồng từ từ tiến tới gần vừa cười vừa hỏi:
– Lão tiên sinh có nghe thấy tiếng chân không?
Nàng vừa nói vừa đi tới cạnh Thiên Trạch, tay phải giơ hai ngón trỏ và ngón giữa ra, vận hết công lực nhằm vào yếu huyệt ở mé dưới hông của Thiên Trạch chuẩn bi tấn công.
Tiểu Hồng cũng tự biết công lực của mình còn kém đối phương một bậc, nếu lỗ mãng ra tay mà tấn công không trúng thì không những không còn cơ hội nào tấn công lần thứ hai, mà lúc ấy nàng sẽ bị lâm nguy liền. Vì thế tuy đã đến gần Thiên Trạch nhưng nàng vẫn kiên nhẫn chờ đợi chứ chưa ra tay.
Thiên Trạch vì Tiểu Hồng cùng đi với mình hàng nghìn dặm và thấy nàng không có vẻ gì là khả nghi hết nên y đã coi nàng như người thân tín rồi, không còn nghi ngờ gì nữa. Y nghe thầy Tiểu Hồng nói liền lắc đầu cười nói:
– Nghiêm lão đệ, tuy lão phu chưa nghe tiếng chân người nhưng cũng đã chuẩn bị saün sàng rồi.
Tiểu Hồng thấy Thiên Trạch rất bình tĩnh thì biết y đã vận công lực hộ vệ toàn thân, không dễ gì ra tay hạ độc thủ nên nàng mới nghĩ cách để phân tán tâm thần của đối phương, lúc đó mới thừa cơ đánh lén.
Nàng hỏi:
– Lão tiên sinh đã chuẩn bị như thế nào:

Rất đắc chí, Thiên Trạch cười hắc hắc nói:
– Một nắm Đảo Tu Trâm, mười hai hạt Tuyệt Độc Cửu Mang Châu với hai ống Thanh Lân Liệt Hỏa Tử Mẫu Hoàn. Ba môn ám khí ấy tuy không lợi hại bằng Vạn Kiếp Tiên của Long nhị ca nhưng cũng đủ tống tiễn Công Tôn Vi Ngã vào Uổng Tử Thành chứ không sai.
Nghe thấy y nói vậy, Tiểu Hồng càng kinh hãi và nhận ra rằng Thiên Trạch được giang hồ gọi bằng ngoại hiệu Bách Tý Ương Thần như vậy không phải là nịnh bợ y mà gọi bừa. Nàng nghĩ bụng:
– "Nếu ta không hạ nổi y thì không thể nào thoát nổi nhưng món ám khí rất lợi hại đó".
May mắn thay lúc ấy trong rừng có một cây khô bị ngọn lửa đẩy bắn lên cao, trong không khác gì có một cái bóng người nhảy lên vậy.
Tiểu Hồng nhanh trí chỉ vào cái bóng la lớn:
– Công Tôn Vi Ngã kìa, lão tiên sinh mau dùng ám khí tấn công đi.
Vì quá úy kị Công Tôn Vi Ngã nên Thiên Trạch vừa nghe Tiểu Hồng la lên như thế thì không kịp suy nghĩ đã vội ném luôn Đảo Tu Châm và Tuyệt Độc Cửu Mang Châu về phía cây khô. Nhưng y chưa kịp ném nốt hai ống Thanh Lân Liệt Hỏa Tử Mẫu Hoàn thì đã cảm thấy dưới hông tê tái, yếu huyệt đã bị Tiểu Hồng điểm trúng bất ngờ.
Thấy Thiên Trạch té lăn ra đất thì Tiểu Hồng mới biết mình đã thành công.
Nàng thở hắt ra một cái, điểm hết tứ chi kinh huyệt của đối phương rồi mới giải yếu huyệt cho y.
Thiên Trạch từ từ tỉnh lại, thấy tay chân cứng ngắc, nằm yên trên mặt đất không sao cử động được, mắt liền lộ hung quang nghiến răng quát hỏi:
– Nghiêm Mộ Lăng, lão phu không quản ngại nghìn dặm xa xôi đưa ngươi đi đầu sư học võ. Tuy không được Công Tôn Vi Ngã thâu nhận nhưng lão phu đã vì ngươi mà tốn không biết bao nhiêu công sức rồi. Tại sao ngươi đột nhiên hạ độc thủ, lấy oán báo ơn như thế?
Tiểu Hồng cười cười hỏi lại:
– Ngươi đoán thử xem?
Ngẫm nghĩ giây lát, Thiên Trạch lại nổi giận đáp:
– Lão phu hiểu rồi, tên họ ngươi là Nghiêm Mộ Lăng, tất nhiên phải là anh em của Nghiêm Mộ Quang rồi.
Không cần dấu diếm nữa, Tiểu Hồng dùng giọng thiếu nữ cười khúc khích lắc đầu trả lời:
– Ngươi đoán sai rồi.
Bỗng nghe nàng nói giọng đàn bà, Thiên Trạch thất thanh hỏi:
– Ngươi là gái giả trai ư?

Tiểu Hồng gật đầu đáp:
– Ta là Tạ Tiểu Hồng nữ tỳ thân cận của Xà Khiết Mỹ Nhân Lệnh Hồ Sở Sở.
Thiên Trạch kinh ngạc và sợ đến mất vía, hậm hực nguýt Tiểu Hồng mấy cái rồi từ từ nhắm mắt lại.
Tiểu Hồng thấy thế ngạc nhiên hỏi lại:
– Tại sao ngươi nhắm mắt?
Thiên Trạch gượng cười đáp:
– Người là một trong hai nữ tỳ của Sở Sở thì sao không giết ta ngay đi? Chả lẽ ngươi đã tự nhận là người hiệp nghĩa mà còn định dùng thủ đoạn tàn nhẫn hành hạ ta, để ta phải chịu tội sống trước rồi mới giết ta chăng?
Tiểu Hồng tức cười đáp:
– Ngươi cứ yên tâm mở mắt ra mà nói chuyện, ta không giết ngươi đâu.
Thiên Trạch mở mắt ra kinh ngạc hỏi:
– Ngươi đã điểm huyệt cho ta không cử động được như thế này rồi sao ngươi lại không chịu ra tay giết?
Tiểu Hồng đáp:
– Với ma đầu hung ác như ngươi ta đã điểm huyệt được rồi thì có lẽ nào lại không giết. Nhưng chủ nhân của ta cấm không được giết người không có năng lực chiến đấu như ngươi bây giờ, cho nên ta mới không muốn giết ngươi.
Nghe thấy Tiểu Hồng nói như thế, Thiên Trạch cảm thấy còn hy vọng sống sót nên y cười khẩy nói:
– Nếu thế ngươi giải huyệt ngay cho ta đi rồi chúng ta sẽ đấu một trận công bằng.
Tiểu Hồng lắc đầu, vừa cười vừa đáp:
– Ngươi đừng có nằm mơ. Tuy ta không muốn trái lệnh của chủ nhân, nhưng không khi nào ta đã bắt được rắn rồi lại dại dột không giết đi mà còn thả ra để cho nó cắn mình cả.
Nghe thấy nàng nói như vậy thì Thiên Trạch nản chí vô cùng, nhưng y vẫn nghĩ cách nói khích, cười như điên khùng mà hỏi lại Tiểu Hồng:
– Thế ra Thanh, Hồng nhị nữ hầu hạ Xà Khiết Mỹ Nhân Lệnh Hồ Sở Sở lại chỉ có can đảm như vậy thôi đấy.
Tiểu Hồng cười khúc khích nói:
– Ngươi đừng có nói khích nữa. Ta tự biết dù võ công có địch nổi ngươi, nhưng cũng không dám so tài với Bách Tý Ương Thần có nhiều chất độc như vậy đâu.
Thiên Trạch nghe nói thở dài một tiếng, lại hỏi tiếp:

– Tạ Tiểu Hồng, ngươi không chịu giết ta, cũng không muốn thả ta, vậy ngươi giữ ta lại đây làm gì?
Tiểu Hồng xếch ngược đôi lông mày lên, thủng thẳng đáp:
– Bây giờ bổn cô nương đang nghĩ cách xử trí ngươi đây.
Thiên Trạch lạnh lùng nói tiếp:
– Ngươi khỏi cần phải nghĩ ngợi làm gì. Nếu không giết thì tha lão phu ngay, chứ không còn con đường thứ ba nào đâu.
Tiểu Hồng cười khẩy một tiếng, lắc đầu nói:
– Ai nói là không? Thế nào ta cũng nghĩ ra được một cách xử trí lý tưởng.
Thiên Trạch gượng cười nói tiếp:
– Ngươi làm gì còn có cách xử trí nào lý tưởng như người vừa nói được nữa?
Tiểu Hồng hớn hở nói:
– Nói cho ngươi biết cũng không sao. Cách xử trí của ta là có thể khiến ngươi không chết, nhưng không chết lại không được, mà còn nghĩ cách lợi dụng việc ngày hôm nay nữa.
Thiên Trạch cau mày lại nói:
– Nói cứ như mơ. Thiên hạ làm gì có chuyện như vậy, chỉ hai câu "có thể không chết" và "không chết cũng không được" đã mâu thuẫn tới cực điểm rồi.
Tiểu Hồng mỉm cười nói:
– Chẳng mâu thuẫn chút nào. Ta khiến ngươi có thể không chết là ta tuân theo lời chủ nhân ta, không hạ thủ giết người không có năng lực phản kháng. Còn khiến ngươi không chết không được là khỏi để hổ mà mang họa. Nếu còn có thể lợi dụng được chuyện hôm nay thì như vậy có phải là tam toàn kỳ mỹ, một kiệt tác rất đắc trí không?
Thiên Trạch thở dài một tiếng nói:
– Ý nghĩ của ngươi quả thật cao siêu, nhưng tiếc thay kiệt tác đó lại không thể nào hoàn thành được. Ta khuyên ngươi nên chọn một trong hai cách "giết" hoặc "tha" mà nhanh nhẩu lựa chọn ngay đi.
Tiểu Hồng bĩu môi, cười khẩy đáp:
– Xưa nay ta vẫn tin tưởng không có việc gì không sao hoàn thành được. Nếu trong nửa tiếng đồng hồ mà ta không nghĩ ra được diệu kế lý tưởng ấy thì ta tha chết cho ngươi.
Lại thấy có hy vọng sống sót, Thiên Trạch nói:
– Tạ Tiểu Hồng, ta biết ngươi là tỳ nữ cưng của Lệnh Hồ Sở Sở, chắc không khi nào ngươi lại nuốt lời hứa mà làm mất sĩ diện của chủ nhân ngươi. Ta đợi ngươi nửa giờ, chắc cũng chưa khốn khó như Công Tôn Vi Ngã mười tám năm qua.

Tiểu Hồng nghe tới đó bỗng kêu ồ lên một tiếng vẻ mặt hớn hở.
Thiên Trạch thắc mắc vội hỏi:
– Tại sao ngươi mừng rỡ như thế?
Tiểu Hồng không trả lời câu hỏi của y mà chỉ lẩm bẩm nói:
– Đi mòn giầy sắt không sao thấy, gặp gỡ nơi đây chẳng tốn công.
Thiên Trạch giận dữ quát hỏi:
– Sao ngươi không trả lời mà nói như vậy là có ý nghĩa gì?
Tiểu Hồng cười đáp:
– Vì ngươi đã giúp ta nghĩ ra được diệu kế rất lý tưởng. Ai bảo ngươi nhắc nhở đến Công Tôn Vi Ngã làm chi để ta nhận thấy chỉ có cách để cho ngươi và lão quái vật đó chịu chung số phận mới là lý tưởng nhất.
Thiên Trạch quát:
– Ngươi định phóng hỏa đốt chết lão phu ư?
Tiểu Hồng lắc đầu vừa cười vừa đáp:
– Bổn cô nương không đốt chết ngươi đâu, chỉ phế hai chân ngươi đi, để ngươi cũng như Công Tôn Vi Ngã không sao đi lại được mà nằm yên trong khu rừng rậm khác ở trong núi Ai Lao này.
Thiên Trạch hậm hực quát mắng:
– Biện pháp này đủ tỏ rõ ngươi tàn nhẫn như thế nào, mà cũng không thích hợp với điều kiện lý tưởng mà ngươi nói...
Tiểu Hồng cười hì hì ngắt lời:
– Công Tôn Vi Ngã bị tê liệt, bán thân bất toại, một mình sống ở trong rừng rậm nhịn đói nhịn khát mà cũng sống được mười tám năm liền. Bây giờ ta phế hai chân ngươi đi, để ngươi bị giam hãm trong một khu rừng khác, như vậy chả hợp với lời dạy bảo của chủ nhân ta, khiến ngươi có thể không chết là gi? Thật là chỉ có cách ấy là lý tưởng nhất.
Thiên Trạch cười khẩy, chưa kịp lên tiếng thì Tiểu Hồng đã nói tiếp:
– Công Tôn Vi Ngã công lực thông thần, có thể cho là võ lâm đệ nhất quái kiệt. Y tạo nên một kỷ lục khiến cho người khác không dám tin là sống trong hoàn cảnh như thế mà vẫn được mười tám năm. Nhưng ngươi thì ta dám chắc là không quá mười tám ngày đâu.
Chỉ nghe tiếng Thiên Trạch nghiến răng cồm cộp.
Tiểu Hồng vừa cười vừa hỏi tiếp:
– Sự tao ngộ của ngươi đã có sự chứng minh của Công Tôn Vi Ngã là có thể không chết. Tuy nhiên vì ngươi quá hèn kém nên sẽ không chết không được.
Nghe tới đó, Thiên Trạch biết mình không còn hy vọng gì sống sót nữa, hai mắt như đổ lửa, căm hờn nhìn Tiểu Hồng nghiến răng mím

môi nói:
– Tạ Tiểu Hồng, hiện giờ Ngải Thiên Trạch ta bị ám hại đành để cho ngươi tùy ý, muốn giở thủ đoạn độc ác như thế nào đối phó thì mặc ngươi. Nhưng vạn nhất mà ta thoát được thì sự trả thù của ta thể nào cũng gấp trăm, gấp nghìn lần thủ đoạn của ngươi đó.
Tiểu Hồng cười khẩy mấy tiếng nói:
– Ngải Thiên Trạch, đừng nói ngươi không có hy vọng gì thoát chết, mà dù ngươi có như con rùa bò ra được khu rừng rậm rạp gặp lại ta, thì chẳng lẽ ta lại sợ một lão quái vật hai chân đã tàn phế như người sao?
Nói xong nàng vận kình lực nhắm hai đầu gối của Thiên Trạch mà đánh mạnh xuống.
Yếu huyệt bị kiềm chế không thể nào tránh né được, Thiên Trạch chỉ nghe thấy lách cách mấy tiếng, xương đầu gối đã bị Tiểu Hồng đánh đến gãy vụn.
Sự đau khổ cả tinh thần lẫn thể xác này thì dù là người sắt đá cũng không sao chịu nhịn được. Thiên Trạch rống lên một tiếng vừa đau đớn vừa căm hận, chết giấc luôn.
Khi y tỉnh dậy thì thấy Tiểu Hồng vẫn còn đứng trước mặt y, tất cả ám khí đã bị Tiểu Hồng lục soát lấy hết, vứt một đống trên mặt đất.
Thiên Trạch nhịn đau quát hỏi:
– Tiện tỳ độc ác kia, thủ đoạn cũng đã dở ra rồi sao còn không bước đi, đứng lại đây làm gì nữa?
Tiểu Hồng nghiêm mặt đáp:
– Ngải Thiên Trạch, ngươi ấm ức cái gì? Nên biết lưới trời lồng lộng, không thưa chút nào. Ngày hôm nay ngươi bị như vậy, tuy thảm khốc thật, nhưng người nên nhớ đó là do ngày thường hai tay dính đầy máu tanh của ngươi đã gây nên. Tạ Tiểu Hồng này du hiệp giang hồ, thay trời hành đạo, ta chỉ phế hai chân mà để lại hai tay là vì ta còn nghĩ đến việc hai ta đã đi chung với nhau cả một đoạn đường dài. Nếu ngươi còn sủa bậy thì đừng trách ra đến một chút tình hương hỏa cũng không để lại đâu đấy.
Trước những lời lẽ đanh thép như vậy, một kẻ hung ác như Thiên Trạch cũng phải sợ hãi. Y chỉ thở dài một tiếng rồi nhắm hai mắt lại, không nói năng gì nữa.
Tiểu Hồng hừ một tiếng, nói tiếp:
– Ta ở lại đây chưa đi ngay là vì người đường hoàng không bao giờ làm việc thầm lén. Ta còn hai câu này, cần phải nói rõ cho ngươi nghe.
Thiên Trạch nói:

– Ngươi còn lời lẽ gì thì mau nói đi.
Tiểu Hồng vừa cười vừa nói tiếp:
– Ta có ba thứ lý tưởng tất cả, vừa rồi mới chỉ nói cho ngươi nghe có hai thôi, còn một thứ ta chưa nói, chẳng hay ngươi có muốn nghe không?
Thiên Trạch cười khẩy trả lời:
– Ta nhớ rồi, ngươi muốn hết sức lợi dụng câu chuyện đã xảy ra ngày hôm nay chứ gì?
Tiểu Hồng gật đầu nói:
– Phải, và bây giờ ta đã nghĩ ra rồi.
Thiên Trạch lại cười khẩy nói:
– Ta đã bị ám hại, cùng lắm chỉ như lời ngươi vừa nói là không chết không được mà phải chết ở trong núi Ai Lao này thôi. Ta không tin người tàn phế như ta mà ngươi còn nghĩ ra được cách gì để lợi dụng nữa.
Tiểu Hồng không nói gì, cúi xuống nhặt một trái Thanh Lân Liệt Hỏa Tử Mẫu hoàn trong đống ám khí lên rồi mới nói:
– Cái này có phải là ám khí độc đáo của ngươi đấy không?
Thiên Trạch mím môi gật đầu, y nghĩ bụng:
– “Vừa rồi ta không đề phòng mà bị y thị hành hạ thế này, nếu không chỉ cần một trái Thanh Lân Liệt Hỏa Tử Mẫu Hoàn này cũng đủ khiến y thị cầu sống không được mà cầu chết cũng không xong”.
Tiểu Hồng thấy Thiên Trạch gật đầu liền nói tiếp:
– Nhờ vào cái này ta đã nghĩ được một cách lợi dụng rất hay.
Nghe thấy Tiểu Hồng nói vậy, Thiên Trạch cau mày quát:
– Tạ Tiểu Hồng, ta đã thành phế nhân thì thứ ám khí kia còn chỗ nào có thể lợi dụng được nữa? Chả lẽ ngươi muốn ép ra truyền thụ cách sử dụng cho ngươi hay sao?
Trong lời lẽ của y có âm mưu rất ác độc, vì trái Liệt Hỏa Tử Mẫu Hoàn này chế tạo rất đặc biệt. Nếu như Tiểu Hồng bấm nhầm cái chốt là trái đạn nổ ngay tại chỗ, người cầm trái đạn đó không thể tránh kịp, thế nào cũng nát thịt tan thây.
Nhưng Tiểu Hồng rất thông minh, chỉ nghi giọng nói của y cũng biết ngay là bên trong có âm mưu rồi, liền mỉm cười nói:
– Con rết đen đến chết vẫn không cứng, lão ma đầu ngươi khi nào lại bỏ lỡ cơ hội giở trò quỷ để mà giết hại ta.
Thiên Trạch nghe nói kinh hãi thầm, nhưng mặt vẫn làm ra vẻ dửng dưng, gượng cười đáp:
– Thật là đa nghi!
Tiểu Hồng cười nói tiếp:

– Người ta vẫn thường nói là khi gặp số may thì mạnh như một con rồng, khi đã thất vận thì yếu như một con giun. Bây giờ ngươi đang bị xui nên những âm mưu độc kế mà ngươi nghĩ ra đó cũng biến thành những mưu kế rất giản dị, đứa trẻ lên ba cũng biết. Ngươi thử nghĩ xem nếu ngươi không có ý ám hại ta thì ngươi xúi ta ép ngươi chỉ cách sử dụng làm chi?
Biết độc kế của mình không thể thi hành được, Thiên Trạch càng tức giận, cười gằn nói:
– Ngươi đã không dám sử dụng nó thì nó còn giá trị gì cho ngươi lợi dụng?
Tiểu Hồng mỉm cười đáp:
– Giá trị không phải ở cách sử dụng mà ở tính chất của nó. Bây giờ ta mang nó đi núi Lục Bàn báo tin cho Long Cửu Uyên hay, nói rằng có một vị tên là Ngải Thiên Trạch bị người ta ám hại trong núi Ai Lao, lúc sắp chết có nhờ ta đem cái này làm bằng cớ đi kiếm Long nhị ca của y để trả thù hộ.
Nghe tới đó, Thiên Trạch thất kinh quát:
– Sao? Ngươi còn muốn mưu hại cả Long nhị ca của ta hay sao?
Bĩu môi lắc đầu, Tiểu Hồng đáp:
– Tỳ nữ cưng của Lệnh Hồ Sở Sở có khi nào lại tính toán đơn giản như thế.
Ta không những thừa cơ diệt trừ Long Cửu Uyên mà còn nghĩ cách lấy cho được cây roi Thiên Long Vạn Kiếp để đến ngày đại hội Bạch Long Đôi sẽ đem ra dùng gậy ông đập lưng ông mà quét sạch Thế Ngoại Bát Hung cùng Tây Nhạc Tam Quái. Dù ta không lấy được cây roi ấy thì cũng sẽ tìm cách phá hủy nó đi để cho Long Cửu Uyên không còn cậy vào nó để giết hại những chính nhân hiệp sĩ nữa.
Thiên Trạch nghe tới đó trong lòng kêu nguy tai, nhưng bây giờ người đã thành tàn phế nên chỉ trợn đôi mắt hung ác lên nhìn Tiểu Hồng chằm chằm mà thôi.
Tiểu Hồng không thèm đếm xỉa tới Thiên Trạch nữa, lấy một cái khăn tay ra gói hai trái Liệt Hỏa Tử Mẫu Hoàn lại, rồi lần lượt phá hủy hết những ám khí còn lại.
Những ám khí đó Thiên Trạch đã tốn hết tâm huyết cả đời mới tạo ra được, và nhờ chúng mà thành danh khắp thiên hạ. Nay chính mắt trông thấy chúng bị Tiểu Hồng phá hủy tan tành thì một kẻ hung ác tuyệt đời thế cũng không thể không đau lòng đến ứa nước mắt. Sau y mới dùng giọng lạnh lùng hằn học quát:
– Tạ Tiểu Hồng ngươi nghe đây. Ngải Thiên Trạch này không chết thì thôi, chỉ cần còn sống ra được khỏi núi Ai Lao thế nào ta cũng tìm

cách bắt giữ lấy ngươi, rồi cho ngươi nếm đủ trăm điều nhục nhã đau khổ, tới khi chết rồi cũng bị ta lấy xương, tóc ra luyện thành ám khí, như thế mới nguôi được cái hận hôm nay.
Tiểu Hồng cầm gói Liệt Hỏa Tử Mẫu Hoàn gật đầu vừa cười vừa nói:
– Hay lắm, nếu mặt trời mọc ở phía Tây thì ngươi sẽ có thể toại nguyện. Ta cũng vui lòng khấn trời xanh cho ngươi ra được núi Ai Lao này và nghĩ ra cách bắt giữ ta.
Thiên Trạch lại hỏi tiếp:
– Ngươi bỏ đi ngay bây giờ ư?
Tiểu Hồng tủm tỉm cười đáp:
– Ta đã nói xong rồi thì còn ở lại đây làm gì? Bây giờ ta sẽ lên núi Lục Bàn để diệt trừ tên Thốc Đình Thương Long Long Cửu Uyên.
Thiên Trạch hậm hực nói tiếp:
– Khoan đã, lời thì nói xong rồi nhưng việc thì ngươi đã làm xong đâu?
Tiểu Hồng vẫn mỉm cười đáp:
– Ngươi khỏi cần lo ngại, bình sinh Tạ Tiểu Hồng này nói thế nào thì sẽ làm đúng thế ấy. Ta đã nhận lời để lại chút tình hương hỏa cho ngươi thì trước khi đi tất nhiên ta phải giải huyệt ở hai cánh tay cho ngươi chứ.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 24
Trong Bàn Long Giáp

Tiểu Hồng nói xong vận công lực vào ngón tay cách không chỉ vào hai cánh tay của Thiên Trạch điểm luôn mấy cái.
Đã định tâm thí mạng rồi nên hai cánh tay vừa được giải huyệt xong Thiên Trạch đã giở nội gia chân lực nhắm Tiểu Hồng cách không tấn công luôn.
Nhưng Tiểu Hồng rất khôn ngoan, biết thế nào mình giải huyệt cho Thiên Trạch xong, y cũng sẽ thừa cơ tấn công mình. Vì vậy mà nàng đã đề phòng trước, nên chưởng phong của Thiên Trạch chưa tới nơi thì người nàng đã phi thân ra xa mấy trượng và lẻn vào trong bụi thông, rừng trúc tức thì. Thiên Trạch chỉ còn nghe thấy tiếng cười khanh khách rất đắc ý của nàng ở sau những cây trúc lởm chởm mà thôi.

Tiểu Hồng rời khỏi núi Ai Lao, trong lòng suy tính không biết đi về phía Bắc trước hay là đi về Tây Bắc? Về phía Bắc thì tới Lục Bàn sơn ở Cam Túc để nghĩ cách cướp Thiên Long Vạn Kiếp Tiên còn về phía Tây Bắc thì tới núi A Nhĩ Kim ở Tân Cương để kiếm Hồng Hà U Cốc nhằm vén tấm màn bí mật về sự sống chết của Nghiêm Mộ Quang.

Nàng suy tính nặng nhẹ xong thì thấy đi về phía Bắc vẫn quan trọng hơn, vì căn cứ lời nói của Thiên Trạch, cây roi Vạn Kiếp ấy lợi hại lắm, nếu không thừa cơ nghĩ cách phá hủy đi thì trên Bạch Long Đôi sẽ có không biết bao nhiêu anh hùng hiệp sĩ bị chết với nó. Còn vén tấm màn bí mật về sự sống chết của Nghiêm Mộ Quang thì chỉ liên quan tới một mình chủ nhân của mình mà thôi. Vả lại chuyện đó có đi chậm một chút cũng không sao. Dù Mộ Quang chưa chết thì sự hiểu lầm giữa chàng ta và chủ nhân của mình thế nào cũng có ngày phá tan được, càng tương tư lâu bao nhiêu thì tới khi hòa hợp càng thương yêu nhau bấy nhiêu. Nghĩ vậy nàng dẹp việc đi kiếm Mộ Quang mà nhắm Lục Bàn Sơn thẳng tiến.

Theo công lực của quần hùng trong võ lâm đương thời thì chỉ trừ quái nhân Công Tôn Vi Ngã, nàng có thể được coi là cao thủ hạng nhất nhì, vì vậy đi cả ngày lẫn đêm không bao lâu nàng đã tới Lục Bàn sơn.

Nhưng cổ nhân có câu “dục tốc bất đạt”, vì đi quá nhanh mà Tiểu Hồng hóa ra lại chậm trễ. Nàng cứ nóng lòng sốt ruột mong chóng tới nơi nên trong lúc đi vào dãy núi trùng điệp đã bại lạc lối, khiến nàng phải quanh quẩn mấy ngày liền, lại còn bị nước lũ giam trên một cái đèo cao mất bốn ngày rưỡi. Nàng đành lắc đầu gượng cười, thủng thẳng vừa đi vừa ngắm phong cảnh chứ không vội vàng hấp tấp như trước nữa, trong lòng nghĩ biết đâu nhờ vậy biết đâu Long Cửu Uyên lại không thể biết rõ lai lịch của nàng?

Ngờ đâu khi đi đến giữa dãy Chung Nam thì lại có chuyện xảy ra. Lúc ấy đang là chiều tà, mặt trời sắp lặn, cảnh sắc tuyệt đẹp. Nàng đang đứng trên sườn núi cao ngắm cảnh đẹp thì bỗng nghe tiếng rú quái lạ ở bên dưới văng vẳng vọng lên.

Tiếng kêu rú ấy ở nơi xa vọng tới nhưng vẫn nghe ra có vẻ hung ác lắm. Là người giàu kinh nghiệm đi rừng núi nên nàng đoán chắc nơi đó thể nào cũng có một con quái vật rất hiếm thấy.

Tính hay hiếu kì, khác hẳn Tiểu Thanh, vừa nghe thấy tiếng kêu rú đó lần thứ hai, Tiểu Hồng đã vội xuống dưới núi, đi tới nơi có tiếng kêu để xem đó là vật gì.

Xuống tới một vực thẳm sâu chừng năm chục trượng thì nàng nhận

ra tiếng kêu quái dị đó phát ra từ chỗ đường quẹo của vực thẳm, và chỉ cách chỗ nàng đứng chừng mười trượng.
Tiểu Hồng rón rén đi tới sau một đống đá vừa quái dị vừa lởm chởm, rồi nhìn về chỗ đường quẹo. Quả nhiên thấy địa thế ở đó khá rộng, và có một thiếu niên áo xanh rất đẹp trai đang ngồi đối ẩm với một ông già áo vàng tuổi ngoài năm mươi, mắt cú, mũi chim két. Cách chỗ hai người chừng hai ba trượng có hai con quái thú hình vượn đằng sau có tóc vàng, trông như đười ươi lớn, đang muốn nhảy gần tới chỗ hai người, mồm chúng phát ra những tiếng kêu rất quái dị.
Tiểu Hồng không biết hai người đó là ai, nhưng nàng lại biết hai con quái thú ấy tên gọi là Kim Phát Thần Nhu, chạy nhanh như điện chớp, sức mạnh có thể xé xác được cả hổ báo, tính lại hung hăng oai mãnh.
Căn cứ vào hai con quái thú, Tiểu Hồng đoán chắc hai người ấy phải có tuyệt học rất cao siêu mới có thể có thái độ ung dung đến như vậy. Họ vẫn tươi cười nhậu nhẹt như thường.
Chỗ Tiểu Hồng núp cách họ chừng sáu bảy trượng, nàng định đến gần để xem cho rõ hơn nhưng lại sợ họ phát giác. Trong lúc nàng đang suy nghĩ nên khoanh tay đứng xem hay là hiện thân ra gặp họ thì thiếu niên áo xanh bỗng cất tiếng lớn rồi nói với ông già áo vàng:
– Thân Đồ nhị thúc, hai con quái này đáng ghét quá, chúng không dám nhảy xổ vào mà cũng không chịu rút lui. Hay để tiểu điệt ra đuổi chúng đi nhé, để khỏi làm mất hứng thú nhậu nhẹt của chúng ta.
Trong đương kim võ lâm, họ Thân Đồ đã hiếm, lại thêm bộ mặt đặc biệt nên Tiểu Hồng đoán ra ngay ông già áo vàng đó là một đại tặc ở Tây Xuyên tên là Lạt Thủ Thần Ưng Thân Đồ Thiếu Hoa. Thiếu niên nói xong thì Thân Đồ Thiếu Hoa cũng cười nói:
– Diệp hiền điệt nên cẩn thận, loại Kim Phát Thần Nhu này có sức mạnh vô song, vuốt của nó lại rất sắc bén, động tác cũng rất nhanh, không dễ gì thu phục nổi đâu.
Thiếu niên áo xanh ấy chính là Diệp Nguyên Đào, người đã kết nghĩa kim lan với Tiểu Thanh. Vì y được Công Tôn Độc Ngã truyền tuyệt học cho nên tính tình rất kiêu ngạo, nghe thấy Thân Đồ Thiếu Hoa nói như thế liền cau mày lại, cười khẩy rồi lớn tiếng nói tiếp:
– Thân Đồ nhị thúc sao lại nói thế. Nếu Diệp Nguyên Đào này mà không thu phục nổi hai con khỉ quái dị này thì còn hòng đấu sao nổi với Thế Ngoại Bát Hung, và còn tranh sao nổi cái ngôi Thiên Hạ Đệ Nhất Nhân nữa chứ?
Dứt lời y đã như điện xẹt tiến tới gần hai con Thần Nhu luôn.
Tuy Tiểu Hồng không biết Diệp Nguyên Đào là ai nhưng nghe nói y

định đấu với Thế Ngoại Bát Hung, tranh giành ngôi vị Thiên Hạ Đệ Nhất Nhân nên liền lập tức chú ý đến hắn.
Hai con Thần Nhu ấy là của một vị kì nhân đang nuôi nên cũng hơi thông linh. Sự thật thì chúng đang ngồi chồm hổm chứ không phải là đang định tấn công hai người. Nhưng do tính chúng rất hiếu chiến, thấy Nguyên Đào nhảy tới chúng cùng kêu rú một tiếng, rồi như hai luồng kim tuyến nhảy lên không trung.
Nguyên Đào cười ha hả, giơ song chưởng ra tấn công. Hai con Thần Nhu có da thịt cứng như sắt đá, đao kiếm cũng không đả thương được, vậy mà bị chưởng của Nguyên Đào đánh văng ra ngoài xa bảy tám thước, mồm kêu rú rất thảm thương.
Tiểu Hồng thấy thế cả kinh nghĩ bụng:
– "Tên Diệp Nguyên Đào này là người của môn phái nào? Sao không nghe thấy ai nói tới tên tuổi của y mà y lại có công lực mạnh không kém gì chủ nhân của mình như vậy"?
Hai con Thần Nhu chưa bao giờ bị ai đánh đau như vậy nên tức giận đùng đùng, rú lên một tiếng cùng nhảy xổ lại tấn công Nguyên Đào luôn.
Nguyên Đào thấy thế cười ha hả, một mặt xoay người sang bên để tránh thế công mãnh liệt của hai con quái thú, một mặt lên tiếng nói với Thân Đồ Thiếu Hoa:
– Thân Đồ nhị thúc, hai con quái thú này thật lợi hại. Tiểu điệt hãy tạm không giết chúng mà dùng chúng để luyện Sư Môn Tam Pháp.
Nói dứt lời y múa tít hai tay áo đấu với hai con Thần Nhu.
Tiểu Hồng nghe y nói như vậy càng chăm chú nhìn xem, muốn căn cứ thân pháo của Nguyên Đào để tìm hiểu lai lịch của y.
Xem được một lúc nàng nhận thấy thân pháp của Nguyên Đào như hồ điệp xuyên hoa, vừa đẹp mắt vừa nhẹ nhàng, tha hồ hai con Thần Nhu xông tới mạnh đến đâu mà cũng không sao đụng được nổi tà áo của y. Những thân pháp linh diệu này nàng chưa hề được thấy qua bao giờ, vì vậy nàng không thể biết được võ học đó là của môn phái nào.
Tiểu Hồng đang thắc mắc thì Thân Đồ Thiếu Hoa đang ngồi uống rượu xem trân đấu đã cười ha hả, lớn tiếng nói:
– Diệp hiền điệt, thân pháp Hồ Điệp Xuyên Hoa bắt chước Hoa này (bươm bướm xuyên qua khóm ha mà không va đụng vào hoa) quả thật linh diệu và rất hiếm có. Hai con Thần Nhu động tác nhanh như điện mà cũng không đụng nổi chéo áo của ngươi, đủ thấy tài ba của ngươi lúc này đã có thể một mình đấu với cao thủ hạng nhất võ lâm rồi.

Tiểu Hồng nghe nói liền nghĩ bụng:
– “Ta thật hổ thẹn, không những chưa được trông thấy mà ngay cả cái tên như vậy cũng chưa được nghe qua” Nàng vừa nghĩ vừa đưa mắt nhìn chỗ Thân Đồ Thiếu Hoa đang ngồi, ngờ đâu cái nhìn đó lại làm cho nàng phải giật mình kinh hãi, vì nàng thấy ở cây cổ thụ chọc trời mà lão đang ngồi có một sợi dây sặc sỡ đang ngọ nguậy thòng xuống.
Nàng nhìn kĩ mới biết đó là một thứ rắn độc lợi hại, vì Thân Đồ Thiếu Hoa đang mải xem trận đấu nên không hay biết gì hết.
Tiểu Hồng thấy Thân Đồ Thiếu Hoa sắp lâm nguy toi mạng liền nghĩ bụng:
– “Ta có nên hiện thân ra báo tin cho tên đại tặc Tứ Xuyên này hay biết không”?
Nàng chưa quyết định xong thì con quái xà trông như cái thắt lưng ngũ sắc đã nhắm Thân Đồ Thiếu Hoa tấn công rồi.
Thân Đồ Thiếu Hoa đang ngồi mải xem thân pháp của Nguyên Đào thì bỗng nghe trên đầu có tiếng kêu soạt rất khẽ. Y không ngờ là hai con Thần Nhu tới đây định tấn công con quái xà chứ không phải tấn công người nên vẫn không quan tâm cho lắm mà chỉ hơi ngửng đầu lên nhìn mà thôi. Lão vừa ngửng lên đã trông thấy một cái cầu vồng sặc sỡ có mùi tanh hôi đang nhắm đầu mình xông tới.
Thân Đồ Thiếu Hoa đi lại ở miền Tây Bắc lâu năm, đã gặp rất nhiều kì trùng độc vậy rồi nên y chỉ thoáng qua đã nhận ra cái cầu vồng đó là loại rắn cực độc và rất khó đối phó tên là Phi Hồng Độc Đới (cái giải độc màu hồng biết bay). Lòng lão kinh hãi muốn tránh né cũng đã muộn, chỉ biết cố sức lướt người sang một bên tránh được tấc nào hay tấc đó.
Con Phi Hồng Độc Đới đã phi xuống quấn ngang lưng y, cả hai cánh tay y cũng bị quấn chặt.
Lúc ấy Tiểu Hồng tuy biết Thân Đồ Thiếu Hoa là một tên đại tặc ở Tứ Xuyên thật, nhưng chưa biết y đã gây nên bao nhiêu tội ác, chỉ vì không nhẫn tâm trong thầy y chết nên nàng nhảy vội ra để cứu.
Hai người cách nhau khá xa nên khi Tiểu Hồng xông tới nơi thì Thân Đồ Thiếu Hoa đã bị con độc xà quấn đến thoi thóp sắp chết rồi. Lão là đại tặc miền Tây Xuyên, có biệt hiệu là Lạt Thủ Thần Ưng, võ công cũng khá cao siêu vậy mà lại không còn hơi sức kháng cự, để yên cho con rắn độc quấn đến thoi thóp sắp chết như thế thì đủ thấy con quái xà đó độc đến mức nào.
Con Phi Hồng Độc Đới này có nọc độc cực mạnh, trước khi phi xuống nó đã phun hơi độc ra trước, hóa thành một làn hơi tanh hôi

bao trùm cả một vùng, Thân Đồ Thiếu Hoa ngửi phải mùi đó nên thần trí mê man, hai tay mới không kháng cự mà để yên cho nó muốn làm gì thì làm như thế. Khi Tiểu Hồng xông tới thì y đã bị nó cắn cho một miếng.
Có đôi mắt sắc bén, nhìn thấy Thân Đồ Thiếu Hoa chỉ bị quấn có giây lát mà đã thoi thóp nên Tiểu Hồng biết con rắn ấy rất lợi hại. Nàng không dám khinh địch, ban đầu định dùng cây Âm Trầm Trúc gõ vào chỗ dưới cổ con quái xà nhưng vội thay đổi kế hoạch. Nàng rụt tay phải cầm cây Trúc về, giơ tay trái ra nhắm đầu con quái xà vận chân khí búng luôn một thế rất mạnh.
Trong lúc nàng dùng chỉ lực tấn công thì cũng là lúc con Phi Hồng Độc Đới cắn Thân Đồ Thiếu Hoa miếng thứ hai. Răng độc của nó vừa cắm vào thịt của Thân Đồ Thiếu Hoa thì đầu nó đã bị kình phong của Tiểu Hồng bắn trúng, dù nó có khôn ngoan lợi hại đến thế nào cũng không thể nào tránh kịp.
Một trận mưa máu bắn tung tóe, rồi một tiếng rú cũng nổi lên theo. Trận mưa máu đó tất nhiên là từ con rắn độc bị Tiểu Hồng dùng chỉ phong đánh vỡ đầu mà chết. Còn tiếng rú là của một trong hai con Kim Phát Thần Nhu đã bị chưởng lực của Nguyên Đào làm cho toi mạng.
Nguyên là Nguyên Đào đang đùa giỡn với hai con khỉ thì bỗng thấy con độc xà xuất hiện, trong lòng nóng ruột nên giở độc thủ ra định kết thúc nhanh rồi còn lo cho Thân Đồ Thiếu Hoa.
Y đã được công lực của Công Tôn Độc Ngã truyền thụ tất nhiên nội gia chân lực hùng hậu kinh người. Con Thần Nhu bên phải nhảy xổ tới liền bị đánh trúng ngay giữa ngực, rú lên một tiếng cực kì thảm khốc rồi bắn tung ra ngoài năm sáu thước, tâm mạch bị chấn đứt, nằm yên trên mặt đất không cử động nữa. Con Thần Nhu còn lại thấy thế hoảng sợ kêu lên mấy tiếng, không dám đánh nữa ôm đầu bỏ chạy.
Nguyên Đào lo âu cho sự sống chết của Thân Đồ Thiếu Hoa nên không đuổi theo, y quay lại trông thấy Tiểu Hồng liền hỏi:
– Vị nhân huynh này là... Thân Đồ nhị thúc của tiểu đệ có bị sao không?
Tiểu Hồng gượng cười đáp:
– Con rắn quái dị này tuy bị tiểu đệ giết rồi nhưng có lẽ Thân Đồ nhị thúc của huynh cũng đã bị nó cắn chết rồi cũng nên.
Lúc ấy con Phi Hồng Độc Đới tuy đã bị Tiểu Hồng đánh nát đầu nhưng thân con rắn trông như sợi dây ngũ sắc vẫn cuốn chặt lấy người của Thân Đồ Thiếu Hoa.

Nguyên Đào thấy mặt của Thân Đồ Thiếu Hoa đen xì trông rất ghê rợn thì cũng đoán là y đã chết rồi, nhưng y vẫn tìm cách gỡ con rắn ra để mong tìm chút hy vọng cứu chữa.
Tiểu Hồng đã biết rõ tên họ của y rồi và biết con rắn này độc khôn tả nên vội xua tay cản lại:
– Diệp huynh chớ nên dùng tay không mà chạm vào nó, con quái xà này độc lắm.
Nguyên Đào nghe nói vẫn không e dè gì hết mà vẫn dùng tay gỡ xác con rắn ra, đồng thời nói với Tiểu Hồng:
– Nhân huynh cứ yên tâm, người khác sợ độc chứ đệ thì chẳng sợ gì hết.
Quả nhiên y vẫn không có triệu chứng gì của việc trúng độc.
Tiểu Hồng càng kinh ngạc hơn, nghĩ bụng:
– "Y không những có võ công tuyệt thế mà còn không sợ chất độc, như vậy thật là quái dị không sao tưởng tượng được".
Nguyên Đào gỡ xác con rắn ra rồi thấy Thân Đồ Thiếu Hoa quả nhiên đã tắt thở thì tức giận vô cùng, gầm lên một tiếng, xé xác con rắn thành muôn mảnh Tiểu Hồng vì mùi con rắn khó ngửi, đồng thời cũng sợ dính máu độc nên vội tránh ra xa mấy bước, chờ y xé xong con rắn mới mỉm cười hỏi:
– Diệp huynh đã nguôi giận chưa? Khi du hiệp giang hồ thì những việc như thế này xảy ra thường lắm. Người ta sống chết có số, huynh cũng không cần quá coi trọng chuyện ấy, bây giờ ta nên chôn cất Thân Đồ nhị thúc của huynh trước mới phải.
Bấy giờ Nguyên Đào mới để ý đến người nói chuyện với mình là một thư sinh áo huyền và cũng là một nhân vật rất phong lưu tuấn tú. Y gượng cười cám ơn rồi cùng nàng ra tay đào đất để cho Thân Đồ Thiếu Hoa. Đồng thời y lên tiếng hỏi Tiểu Hồng:
– Chả hay nhân huynh quý tính đại danh là chi? Sao lại biết tiểu đệ là Diệp Nguyên Đào với Thân Đồ nhị thúc như thế?
Tiểu Hồng đáp:
– Tiểu đệ là Nghiêm Mộ Lăng, nghe tiếng kêu rú của hai con Thần Nhu nên chạy lại xem thì thấy huynh và Thân Đồ nhị thúc đang nói chuyện, nên mới biết tên họ của hại vị.
Nguyên Đào thở dài một tiếng nói:
– Việc này cũng chỉ tại tiểu đệ, nếu như đệ không đùa giỡn với hai con Kim Phát Thần Nhu thì Thân Đồ nhị thúc đâu đến nỗi bị rắn độc cắn chết như thế.
Vì mới quen biết nhau nên Tiểu Hồng không tiện hỏi lai lịch Nguyên Đào, nàng chỉ mỉm cười khuyên bảo:

– Người chết không thể phục sinh được, Thân Đồ lão tiền bối ở trong võ lâm cũng nổi danh lâu lắm rồi, dù có chết cũng không uổng một đời người, mong Diệp huynh không nên đau lòng như thế.
Nguyên Đào lại thở dài nói:
– Nghiêm huynh, đệ không chỉ đau đớn vì cái chết của Thân Đồ nhị thúc, mà cũng còn vì chính bản thân nữa.
Tiểu Hồng không hiểu y có ý gì, ngơ ngác nhìn hắn. Nguyên Đào thấy thế gượng cười nói tiếp:
– Nghiêm huynh có điều chưa rõ, tiểu đệ tiếp nhận di chí của ân sư, phải đánh bại quần hào khắp thiên hạ, giật cho được danh hiệu Thiên Hạ Đệ Nhất Nhân.
Tiểu Hồng thấy y tự thổ lộ lai lịch liền thừa dịp nói thêm:
– Diệp huynh có tuyệt học cái thế thì phải có tư tưởng anh hùng như thế mới phải.
Nguyên Đào lắc đầu thở dài nói:
– Về phương diện võ công tuy đệ có thể tự phụ nhưng về phương diện kinh nghiệm giang hồ thì quả thực quá non kém, rất nhiều việc phải nhờ Thân Đồ nhị thúc chỉ giáo và ứng phó hộ mới không bị hỏng việc. Nay Thân Đồ nhị thúc đã chết, chỉ còn một mình Nguyên Đào này thân đơn chiếc bóng...
Nghe tới đó Tiểu Hồng ngạc nhiên, xen lời hỏi:
– Chẳng lẽ ngoài Thân Đồ nhị thúc ra Diệp huynh không còn thân hữu khác hay sao?
Nguyên Đào rầu rĩ đáp:
– Đệ mới rời khỏi sư môn không có thân bằng cố hữu gì cả, ngoài Thân Đồ nhị thúc ra còn một người bạn kết nghĩa nữa nhưng hiện giờ không có cách gì gặp y.
Tiểu Hồng hỏi tiếp:
– Người đó là ai thế?
Nguyên Đào đáp:
– Y tên là Nhiếp Tiểu Tính.
Nghe tới đó Tiểu Hồng kinh ngạc đến ngẩn người ra. Nguyên Đào thấy thế kêu ủa một tiếng vội hỏi lại:
– Tại sao Nghiêm huynh lại có vẻ kinh ngạc như thế? Huynh quen với y ư?
Tiểu Hồng hỏi lại:
– Người đó có phải là một thiếu nữ mặc áo xanh tuyệt đẹp không?
Nguyên Đào gượng cười đáp:
– Nghiêm huynh nhầm rồi, y là Nhiếp Tiểu Tính chứ không phải Nhiếp Tiểu Thanh, là một nam nhi anh tuấn chứ không phải thiếu nữ.

Tiểu Hồng nghe nói suýt nữa thì phì cười, nhưng nàng bỗng nghĩ ra một kế bèn nói với Nguyên Đào:
– Diệp huynh đừng buồn nữa, chờ Nghiêm mỗ đi Lục Bàn sơn làm xong một việc rồi sẽ cùng huynh đi du ngoạn tứ hải bát hoang, đấu với tất cả nhân vật anh hùng đương thời.
Nàng biết y là người có võ công quái dị nên rất mong y đi cùng với mình lên Lục Bàn sơn để đối phó với Long Cửu Uyên. Có y thì việc cướp Thiên Long Vạn Kiếp Tiên chắc chắn sẽ thành công.
Tuy nàng có ý nghĩ như vậy nhưng với tánh tình điêu ngoa và khôn ngoan, nàng cố tình úp úp mở mở, còn nói xong việc sẽ cùng đi với Nguyên Đào du ngoạn thiên hạ để làm cho y tò mò. Quả nhiên y mắc hỡm liền, nhìn Tiểu Hồng hỏi:
– Nghiêm huynh đi Lục Bàn sơn làm gì thế?
– Đệ đã hẹn ước một lão ma đầu hết sức lợi hại.
Lúc ấy Nguyên Đào đã đào xong cái hố, đặt xác của Thân Đồ Thiếu Hoa xuống, vừa gạt lệ vừa hỏi Tiểu Hồng:
– Cái lão ma đầu đó tên hiệu là gì thế?
Tiểu Hồng đáp:
– Y là Thốc Đình Thương Long Long Cửu Uyên, người thứ hai trong nhóm Thế Ngoại Bát Hung.
Nguyên Đào nghe thế vội nói:
– Hay lắm! Nếu vậy Nghiêm huynh có thể cho đệ đi cùng đến Lục Bàn sơn chăng? đệ cũng đang muốn tìm kiếm nhóm Thế Ngoại Bát Hung để đấu một phen.
Tiểu Hồng nghe thì mừng rỡ vô cùng, nhưng vẫn làm ra vẻ ngạc nhiên hỏi:
– Diệp huynh có thù oán với nhóm Thế Ngoại Bát Hung ư?
Nguyên Đào lắc đầu đáp:
– Đệ với chúng chẳng có thù oán gì hết, nhưng đánh bại được chúng thì chắc là đủ thành võ lâm đệ nhất nhân, thiên hạ vô địch rồi.
Tiểu Hồng vừa cười vừa hỏi:
– Có phải là Thân Đồ nhị thúc của huynh nói vậy không?
Nguyên Đào đưa mắt nhìn ngôi mộ của Thân Đồ Thiếu Hoa, gạt nước mắt nói:
– Thân Đồ nhị thúc bảo đệ đấu với các tôn sư của Ngũ Nhạc Phái và Lệnh Hồ Sở Sở, nhưng minh đệ Nhiếp Tiểu Tính lại khuyên nên đánh với nhóm Thế Ngoại Bát Hung, đừng có tìm Lệnh Hồ Sở Sở mà đấu nữa.
Tiểu Hồng nghe như vậy thì trong lòng càng hoài nghi thêm. Nàng nhận thấy lời khuyên của Tiểu Tính rõ ràng có lợi cho chủ nhân

mình, nên nàng càng hoài nghi người đó là Tiểu Thanh hóa trang.
Nghĩ tới đó nàng lại hỏi tiếp:
– Chẳng hay minh đệ của Diệp huynh hiện giờ ở đâu?
Nguyên Đào đáp:
– Đệ với y gặp nhau ở biên giới Tứ Xuyên và Vân Nam. Y bảo phải đi Vân Nam một chuyến, xong việc mới có thể quay lại gặp đệ được.
Tiểu Hồng không cho là Tiểu Thanh lại rời bỏ chủ nhân đi một mình như vậy, lại càng không ngờ Tiểu Thanh bị mình làm cho khốn đốn ở núi Ai Lao, nên nàng cũng không hỏi thêm nữa, chỉ cùng Nguyên Đào nhanh tay đắp cho xong phần mộ cho Thân Đồ Thiếu Hoa.
Nguyên Đào lấy một tảng đá lớn làm bia, dùng tay viết lên danh hiệu của Thân Đồ Thiếu Hoa, vái ba vái, ứa nước mắt ra thương khóc.
Tiểu Hồng cũng vái một vái rồi quay sang hỏi Nguyên Đào:
– Có thực huynh định cùng đệ lên Lục Bàn sơn không?
Nguyên Đào đáp:
– Đừng nói là y chỉ có tên là Thốc Đỉnh Thương Long, cho dù y có hóa thành rồng thật bay lên thì đệ cũng sẽ rút gân bẻ hết hai sừng của y đi.
Tiểu Hồng cười nói:
– Huynh quả thực là con người có hùng tâm tráng chí, không những tiểu đệ sẽ giúp huynh rút gân bẻ sừng con rồng già ấy, mà còn phanh thây nó ra nữa.
Nguyên Đào ngửa mặt lên trời hú một tiếng thật dài như muốn biểu lộ hùng tâm tráng chí của mình. Tiếng rú vừa thanh vừa cao vút tận chân mây, âm vang khắp trong khu rừng vắng.
Nhưng thật không ngờ, tiếng rú của Nguyên Đào chưa dứt thì đã có một tiếng rú khác rất hùng tráng ở đằng xa vọng lại, nhanh như điện chớp, thoáng cái đã tới gần.
Tiểu Hồng mỉm cười nói:
– Diệp huynh, hình như trong tiếng rú có xen lẫn cả hai tiếng kêu của hai con quái thú, một là của con Kim Phát Thần Nhu vừa đào tẩu, còn...
Nguyên Đào gật đầu tiếp lời:
– Nghiêm huynh nói rất đúng, con Thần Nhu chắc đã gọi được người tiếp viện tới trả thù cho con Thần Nhu đã bị đệ giết chết. Còn con quái thú kia thì đệ đoán nó là Ô Phông Độc Trảo Nhân Hình Phi, quái thú hình vượn, móng tay có chất độc rất mạnh, mà còn khỏe hơn Thần Nhu nhiều.
Tiểu Hồng nghe nói rất ngạc nhiên hỏi lại rằng:
– Diệp huynh nghe tiếng kêu rú mà có thể phân biệt ra được loại thú

dữ nào ư?
Nguyên Đào đáp:
– Đệ hầu hạ ân sư bán thân bất toại trong núi Ai Lao lâu ngày đã thấy không biết bao nhiêu thứ chân cầm dị thú rồi. Cho nên đệ không những quen thuộc với tiếng kêu, mà ngay cả tập quán sinh sống của chúng cũng biết nữa. Nhưng lạ ở chỗ là hai loại quái thú này không phải sống ở dãy Chung Nam, có lẽ do ai đó đem đến đây nuôi cũng nên.
Tiểu Hồng nghe Nguyên Đào nói thế rất kinh ngạc hỏi tiếp:
– Chả hay lệnh sư là vị thế ngoại cao nhân nào thế?
Nguyên Đào đáp:
– Ân sư họ Công Tôn...
Y vừa nói tới đó đã nghe tiếng rú kinh hồn động phách tới gần chỉ còn cách hai người chừng mười trượng. Quả nhiên hai người trông thấy con Thần Nhu hồi nãy cùng với một con Phi khổng lồ màu đen ở trong mỏm đá trên vách núi đi ra.
Nguyên Đào thấy một Nhu một Phi xuất hiện liền bảo Tiểu Hồng:
– Nghiêm huynh, con Phi kinh người này không những sức mạnh vô cùng mà móng tay móng chân còn có chất kỳ độc, cùng thân pháp nhanh nhẹn cực kỳ, quả thực khó đối phó lắm. Huynh không biết cách kiềm chế thì đừng trêu chọc nó mà chi, để tiểu đệ hạ thủ diệt trừ nó cho. Nếu con Thần Nhu có nhảy vào thì huynh hãy ra tay cũng chưa muộn.
Nói xong y không chờ Tiểu Hồng trả lời đã tung mình nhảy lên vách núi chỗ hai con quái thú vừa xuất hiện. Chúng thấy Nguyên Đào nhảy lên tất nhiên cả hai vội nhảy xổ tới luôn. Tiểu Hồng đứng dưới chỉ trong thấy một cái bóng đen, một cái bóng vàng bao vây tấn công một bóng xanh mà thôi.
Trên vách núi một người hai thú đánh nhau kịch liệt, còn ở dưới thì Tiểu Hồng đang suy nghĩ về những gì Nguyên Đào vừa nói.
Nàng nghe Nguyên Đào nói câu “Ân sư họ Công Tôn…” thì tưởng y là đệ tử của Công Tôn Vi Ngã và rất thắc mắc không biết y bái sư lúc nào? khi nàng phóng hỏa thì y có trong đó không? còn Công Tôn Vi Ngã không biết còn sống hay đã ra tro? Nàng không ngờ rằng trong dãy Ai Lao lại có hai người họ Công Tôn nên càng nghĩ càng thấy nhức đầu.
Nàng đang nghĩ ngợi thì trên vách núi có tiếng thú rống lên thê thảm, nàng nhìn lên thì thấy con Thần Nhu đã bị Nguyên Đào đánh gãy tay trái. Con Phi Hình thấy thế cũng hãi sợ, cùng con Thần Nhu song song nhảy về sau.

Từ khi được Công Tôn Độc Ngã truyền công lực sang cho và rời khỏi núi Ai Lao tới giờ, Nguyên Đào chưa trải qua trận đấu nào kịch liệt thế này nên chàng không chịu ngừng tay, cười rộ lên đuổi theo hai con thú tấn công tiếp.
Đánh nhau tối kị núng thế, con Phi Hình đáng lẽ còn có thể đấu với Nguyên Đào một hồi nữa vẫn chưa chắc thua, nhưng nó thấy con Thần Nhu đào tẩu thì cũng đâm ra sợ hãi, không còn tâm trí đấu tiếp. Một người hai thú đều nhanh như điện chớp, chỉ trong nháy mắt đã mất dạng.
Tiểu Hồng yên trí sau khi hai con thú đào tẩu rồi thì Nguyên Đào sẽ nhảy xuống, nàng sẽ hỏi lai lịch của y, nào ngờ y lại đuổi theo chúng nên nàng đành phải ở lại đó chờ y quay trở về, sau đó mới cùng đi lên Lục Bàn sơn.
Nhưng chờ một hồi thật lâu vẫn không thấy y quay lại, Tiểu Hồng rất thắc mắc không biết có phải y bị hai con thú ấy đả thương, hay gặp chuyện gì khác hung hiểm rồi. Nàng đứng ngẩn người ra, nghĩ bụng:
– "Y có võ công cao như thế, dù có gặp chuyện gì cũng chưa chắc bị sao?
Vậy sao y lại đi lâu như thế?
Không bao lâu trời đã tảng sáng, Nguyên Đào vẫn chưa quay lại.
Tiểu Hồng trong lòng nóng ruột vô cùng, bực mình bỏ đi luôn, vừa đi vừa nghĩ bụng:
– "Ta đã quyết tâm một mình lên Lục Bàn sơn thì còn chờ cái tên mới quen ấy làm cóc gì nữa"?
Ngờ đâu nàng mới đi được giây lát thì Nguyên Đào đã uể oải quay về, không thấy bóng Tiểu Hồng đâu, y mệt quá thở dài một tiếng, gục xuống trước mộ Thân Đồ Thiếu Hoa ngủ luôn.
Tại sao y đi lâu như thế? chuyện này hãy tạm gác lại đã.
Hãy nói Tiểu Hồng hậm hực ra đi, nhưng trong thâm tâm vẫn còn nghĩ tới Nguyên Đào. Không phải nàng muốn lợi dụng võ công của y, cũng không phải có tình tứ gì với y, sở dĩ còn áy náy trong lòng là vì chưa biết lai lịch của y mà thôi.
Ngoài vấn đề đó, nàng cũng hoài nghi không biết Nhiếp Tiểu Tính có phải là Tiểu Thanh hay không. Cả hai vấn đề đều làm cho nàng nhức óc khôn tả.
Không bao lâu Tiểu Hồng đến được Lục Bàn sơn, nàng hỏi thăm thì biết Long Cửu Uyên ở trong Bàn Long Giáp, lập tức đi vào đó luôn.
Long Cửu Uyên trong nhóm Thế Ngoại Bát Hung tuy là nhị ca nhưng võ công chỉ ngang với Ngải Thiên Trạch, Trí Thông Tăng, Thôi Ngọc, và Hùng Sách đã chết, nếu so sánh với Thượng Quan Phụng, Hách

Liên Anh thì y còn kém một mức, dĩ nhiên cũng kém Âm Tố Mai xa. Nhưng y lại có sở trường riêng là chế tạo cơ quan máy móc xảo diệu, vì thế Bàn Long Giáp của y có thể nói mỗi bước đi là mỗi bước nguy hiểm, xưa nay chưa có ai dám tự tiện tiến vào trong.
Tiểu Hồng một mình đi vào trong đó, tới giáp khẩu nàng đưa tờ danh thiếp Nghiêm Mộ Lăng bái kiến, để cầu yết kiến Bàn Long Giáp Chủ. Bọn đệ tử của Long Cửu Uyển đem danh thiếp vào trình, rồi đích thân Long Cửu Uyên ra đón.
Tiểu Hồng một mặt khoanh tay xem phong cảnh, một mặt suy nghĩ vấn đề Trí Thông Tăng thể nào cũng tới đây báo chuyện của mình cho Long Cửu Uyên biết, nàng phải làm sao để lão không nghi ngờ. Vừa nghĩ tới đó thì bỗng thấy một lão già cao lớn vạm vỡ, đầu sói tóc bạc ở trong Giáp đi ra, với giọng nói rất hùng hồn, vừa cười vừa nói:
– Nghiêm lão đệ, Long Cửu Uyên này không biết lão đệ giáng lâm nên không kịp ra nghênh đón, mong lão đệ lượng thứ cho.
Tiểu Hồng không ngờ đối phương ra nhanh như vậy nên vội chắp tay vái chào và đáp:
– Nghiêm mỗ đường đột tới yết kiến như thế này đã là quá rồi, đâu dám nhọc lòng Long lão tiền bối đích thân ra đón như thế.
Long Cửu Uyên tránh sang một bên nhường cho Tiểu Hồng tiến lên rồi đi sóng vai với nàng, từ từ tiến vào trong Giáp. Vừa đi y vừa cười ha hả, nói:
– Nghiêm lão đệ đã có tư chất tuyệt thế, lại được minh sư chỉ điểm thì thành tựu chắc chắn phải rất cao, điều này ai cũng đoán được. Nhưng trong thời gian ngắn như thế mà đã rời khỏi núi Ai Lao tới Lục Bàn sơn này thì khiến lão phu cũng phải ngạc nhiên vô cùng.
Tiểu Hồng nghe nói thế, biết lão vì Công Tôn Vi Ngã nên mới đặc biệt ưu đãi mình như thế, liền hỏi lại rằng:
– Long tiền bối, Trí Thông đại sư đã tới đây thăm tiền bối rồi ư?
Long Cửu Uyên gật đầu:
– Ngũ đệ đã tới rồi, nhưng lại hấp tấp đi ngay Thiên Tâm Cốc ở núi A Nhĩ Kim để hỗ trợ Âm Bát Muội đấu với Lệnh Hồ Sở Sở.
Tiểu Hồng nghe nói lại lo nghĩ, không biết cuộc gặp gỡ của chủ nhân mình với Âm Tố Mai kết quả sẽ ra sao.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 25
Muốn Khéo Hoá Vụng

Cửu Uyên bỗng thấy Tiểu Hồng cúi đầu trầm ngâm, liền mỉm cười hỏi:
– Nghiêm lão đệ nghĩ ngợi gì thế?
Vì nhớ tới chủ nhân Lệnh Hồ Sở Sở, Tiểu Hồng muốn sớm kết liễu công việc ở nơi đây để đi Thiên Tâm Cốc xem sao, nên nàng thấy Cửu Uyên hỏi vậy liền đáp:
– Nghiêm Mộ Lăng tôi lo ngại có một việc xẩy ra ngoài ý muốn cúa chúng ta, không biết có nên báo cáo thẳng để Long tiền bối biết hay không?
Lúc đó hai người đã đi tới trước dại sảnh, Cửu Uyên một mặt mời khách vào.
trong sảnh, một mặt mỉm cười đáp:
– Mời Nghiêm lão đệ hãy vào trong khách sảnh ngồi chơi, có chuyện gì thư thả nói sau cũng chưa muộn.
Thấy chủ nhân ung dung như vậy, Tiểu Hồng đành phải đi theo vào trong đại sảnh, ngồi xuống, nhưng hai mắt của nàng cứ để ý nhìn nơi ngang lưng của Cửu Uyên xem có thấy cây Thiên Long Vạn Kiếp Tiên hay không?
Đại Sảnh của Cửu Uyên bầy biện thực xa hoa, không khác gì là nhà của một phú ông ở các đô thị, chứ không có vẻ gì là nhà của một người quy ẩn ở chốn sơn lâm.
Tiểu Hồng với Cửu Uyên ngồi xuống hai cái ghế thái sư thật lớn, liền có tiểu đồng bưng nước ra mời uống ngay. Cửu Uyên một mặt mời khách xơi nước, một mặt mỉm cười hôi:
– Vừa rồi Nghiêm lão đệ nói có chuyện ngoài ý muốn định nói với Long mỗ phải không?
Tiểu Hồng gật đầu đáp:
– Thưa Long tiền bối, sở dĩ Nghiêm Mộ Lăng tôi không quản ngại nghìn dặm xa xôi tới đây là muốn báo cáo cho tiền bối biết một hung tin.
Cửu Uyên nghe nói giật mình, vẻ mặt có ý hoài nghi, ngơ ngác hỏi:
– Nghiêm lão đệ, có hung tin gì thế? Việc này liên quan đến ai?
Tiểu Hồng làm ra vẻ rầu rĩ, thở dài một tiếng. lắc đầu đáp:
– Việc đó liên quan đến Ngải Thiên Trạch lão tiền bối Cửu Uyên vội đứng dậy, lớn tiếng hỏi tiếp:
– Nghiêm lão đệ nói mau, Ngãi tam đệ cua mỗ đã xảy ra chuyện gì?
Tiểu Trông cau mày lại, gượng cười đáp:
– Xin lão tiền bối hãy trấn tĩnh tâm thần trước, bằng không Nghiêm Mộ Lăng tôi không dám nói ra cho tiền bối hay đấy.

Bất đắc dĩ Cửu Uyên phải ngồi phịch xuống ghế, nhìn Tiểu Hồng thở dài nói tiếp:
– Nghiêm lão đệ nói mau cho lão phu hay đi, Long Cửu Uyên này nóng lòng sốt ruột lắm rồi.
Tiểu Hồng lại thở dài một tiếng rồi mới nói tiếp:
– Ngải Thiên Trạch lão tiền bối đã bị người ta giết chết ở trong rừng rậm tại núi Ai Lao rồi.
Cửu Uyên nghe tới đó, mặt lộ hung quang, lại đứng dậy lần nữa giơ hai tay lên nắm lấy hai vai của Tiểu Hồng, với giọng run run quát hỏi tiếp:
– Nghiêm lão đệ nói mau. Ngải... tam đệ của mỗ đã bị ai giết hại thế?
Tiểu Hồng một mặt đỡ Cửu Uyên đang rất kích động từ từ ngồi xuống ghế, một mặt nàng thừa cơ đụng tay vào ngang lưng của đối phương, quả thấy ngang lưng của Cửu Uyên có cuốn một vật gi vừa cứng vừa mềm.
Cửu Uyên dùng tay áo chùi nước mắt, nghẹn ngào hỏi:
– Nghiêm lão đệ, tam đệ của mỗ bị ai giết hại thế? Sao lão đệ làm như có việc khó nói mà không muốn nói cho mỗ nghe như vậy?
Sực nghĩ ra được một kế, Tiểu Hồng lắc đầu thở dài đáp:
– Việc này nói ra lão tiên sinh cũng không ngờ được đâu. Ngải tiên sinh lãi chết trong tay của Công Tôn Vi Ngã, thế mới lạ lùng chứ.
Nghe nàng nói như vậy, Cửu Uyên đờ người ra, ngồi phịch xuống ghế chứ không nói lên được lời nào.
Tiểu Hồng thấy vậy cười thầm. Cửu Uyên ngồi ngẩn người ra một hồi rồi lắc đầu nói tiếp:
– Tam đệ khổ công tìm kiếm môn hạ cho Công Tôn Vi Ngã vậy mà cuối cùng lại chết trong tay lão tặc ấy. Nghiêm lão đệ kể lại cho mỗ nghe đầu đuôi đi.
Tiểu Hồng làm ra vẻ hổ thẹn thở dài nói:
– Tại họa này thực là từ Nghiêm mỗ mà ra.
Cửu Uyên nghe vậy lại càng không hiểu ngơ ngác hỏi tiếp:
– Nghiêm lão đệ đừng có nói quanh nói quẩn như vậy nữa, mau thuật rõ câu chuyện cho mỗ nghe đi. Mỗ nhận thấy Vi Ngã không có lý do nào để hạ độc thủ với tam đệ cả.
Tiểu Hồng lắc đầu nói:
– Việc thiên hạ thường thường xảy ra trái ngược với suy nghĩ của người ta. Có lẽ Long lão tiên sinh không ngờ được chuyện Vi Ngã đã thu đồ đệ trước khi chúng tôi đến đó phải không?
Cửu Uyên ngạc nhiên hỏi:
– Thật ta không ngờ, Vi Ngã đã bán thân bất toại như vậy thì làm sao

mà thâu đồ đệ? đồ đệ của y là ai?
Tiểu Hồng đáp:
– Câu trả lời chắc lại làm cho lão tiên sinh kinh ngạc thêm. Đồ đệ của Vi Ngã mới thâu lại là La Tinh Thạch mà Ngải tiên sinh tìm mỏi mắt không thấy.
Cửu Uyên kêu ủa một tiếng lắc đầu hỏi:
– Sao lại có chuyện ngẫu nhiên như thế?
Tiểu Hồng thở dài đáp:
– Vì có sự ngẫu nhiên ấy mới có sự thảm khốc xảy ra. Cụ thử nghĩ xem, cụ họ Ngải không biết La Tĩnh Thạnh đã thành đồ đệ của Công Tôn Vi Ngã rồi, lại còn đem tại hạ đến trước mặt Công Tôn Vi Ngã mà bảo đã kiếm được La Tĩnh Thạch tới. Công Tôn Vi Ngã nghe thấy cụ họ Ngải nói dối y như vậy, thử hỏi còn kết quả gì nữa.
Cửu Uyên nhanh nhẩu đáp:
– Tuy Ngải đệ nói dối y thực, nhưng sự nói dối đó là có thiện ý, Công Tôn Vi Ngã nghe xong chỉ cười ha hả thôi, chứ có khi nào lại nổi giận được?
Tiểu Hồng gật dầu đỡ lời:
– Cụ nói rất phải, nếu là người thường, trước tình hình ấy thì quả thực chỉ có cười ha hả thôi. Nhưng Công Tôn Vi Ngã là quái nhân cho nên y cười the thé mấy tiếng xong, liền giở võ công độc đáo của y ra là Khảm Ly Chân Khí, xuất kỳ bất ý dùng chỉ điểm ngã Ngải lão tiền bối luôn.
Cửu Uyên nghiến răng mím môi hỏi tiếp:
– Chả lẽ lão tam đệ không có dịp biện bạch mà bi giết chết ngay hay sao?
Làm bộ thương tiếc thở dài một tiếng, Tiểu Hồng lắc dầu đáp:
– Nếu được như thế thì đâu đến nỗi Ngải lão tiền bối phải chết một cách thảm khốc như vậy?
Cửu Uyên trợn mắt lên quát hỏi tiếp:
– Nghiêm lão đệ nói mau, Ngải tam đệ chết như thế nào?
Tiểu Hồng thở dài nói:
– Thực là thảm khốc, cả xương lẫn thịt không còn lại một mảnh, Ngải lão tiền bối đã bi Công Tôn Vi Ngã lão quái vật ăn sống nuốt tươi mất.
Cửu Uyên vội giơ hai tay lên bịt tai không đang tâm nghe, với giọng run run hỏi tiếp:
– Nghiêm lão đệ, Công Tôn Vi Ngã đã... ăn sống nuốt tươi Ngải tam đệ của mỗ ư? Thế sao y lại để yên cho lão đệ đào tẩu như thế?
Tuy Tiểu trông thấy Cửu Uyên đã tìm thấy chỗ sơ hở trong lời nói

của mình, nhưng nàng ung dung trả lời ngay:
– Công Tôn Vi Ngã có ý buông tha cho tại hạ được trở về, là muốn tại hạ chuyển lời báo cáo cho các chị em kết minh của cụ họ Ngải. Y bảo mùi thịt của Bánh Tý Ương Thần ngon lành lắm, ngon hơn rắn rết chim chóc ở rừng nhiều, mong anh em của Thiên Trạch đến đó báo thù, thì y lại được nếm mùi thịt của Vương Mẫu, máu của Thương Long, xương của Lam Ưng, da bụng của Di Lặc, tâm thế của Cưu Bàn, gan ruột của Vũ Sĩ và óc cùng xương tủy của U Minh vân vân... Những mùi vị đó thật là hiếm có trên thế gian này..
Nàng nói lếu láo bịa đặt rất khéo léo, khiến Cửu Uyên nghe thấy cũng nghĩ là thật. Y càng nghe càng tức giận đến chân tay run lẩy bẩy râu tóc đều dựng ngược.
Nhưng dù sao Của Uyên cũng là một kẻ gian xảo, trong lúc tíc giận, y lại nghi ngờ, mắt lộ hung quang nhìn thẳng vào mặt Tiểu Hồng trầm giọng hỏi:
– Lời nói của Nghiêm lão đệ đây có hoàn toàn là thực không?
Tiểu Hồng nghe nói trống ngực hơi đập mạnh, nhưng nàng nghĩ bụng:
– “Trong những lời lẽ bịa đặt đó không hề có sơ hở chút nào”.
Nàng lại thản nhiên đáp:
– Sao cụ lại nghi ngờ Mộ Lăng này nói dối như thế? Nếu cụ không tin tại hạ còn có chứng cớ hẳn hòi.
Cửu Uyên ồ một tiếng hỏi tiếp:
– Nghiêm lão đệ còn có bằng cớ gì, sao không sớm đưa ra cho Cửu Uyên này xem?
Tiểu Hồng móc túi lấy cái ống Liệt Hỏa Tử Mẫu Hoàn ra đưa cho Cửu Uyên rầu rĩ nói tiếp:
– Đây cụ xem, có phải là vật tùy thân của cụ Thiên Trạch không?
Cửu Uyên cầm lấy cái ống ứa nước mắt ra, gật đầu đáp:
– Phải, đây chính là ám khí độc đáo của Ngải tam đệ của lão phu thực.
Tiểu Hồng lại thở dài một tiếng, lắc đầu nói tiếp:
– Khi cụ ấy bi lão quái vật nắm chặt cánh tay liền móc túi lấy cái ống này ném cho tại hạ và dặn tại hạ đem về đưa cho cụ, mong cụ triệu tập tất cả anh chị em lại đi núi Ai Lao để trả thù cho việc cụ ấy đã bị ăn sống nuốt tươi như vậy.
Cửu Uyên giơ cái ống ám khí độc đáo ấy lên cười khẩy la lớn:
– Nghiêm lão đệ, việc này đã là sự thực, chúng ta phải đi ngay khu rừng rậm ở núi Ai Lao trả thù cho Ngải tam đệ của mỗ luôn.
Tiểu Hồng vẫn cố ý làm ra vẻ lo ngại, cau mày lại hỏi:

– Cụ tự tin có thể giết nổi Công Tôn Vi Ngã hay sao?
Cửu Uyên cười như điên như khùng đáp:
– Chỉ thị bản lãnh với công lực không thôi, mỗ chưa chắc hạ nổi lão quái vật bán thân bất toại ấy. Nhưng có Thiên Long Vạn Kiếp Tiên đem theo, thì dù cho hai chân của y có đi được, người của y có hoạt động được như thường, cũng không sao thoát hỏi tai kiếp.
Tiểu Hồng thấy nói đến vấn đề chính rồi, mừng thầm, nhưng giả bộ dửng dưng hỏi tiếp:
– Cụ nói Thiên Long Vạn Kiếp Tiên ấy là môn khí giới gì thế? Môn ấy lợi hại như thế nào mà có thể hạ nổi Công Tôn Vi Ngã như vậy?
Nhìn lại Tiểu Hồng, Cửu Uyên cười giọng quái dị hỏi lại:
– Tam đệ đi chung với lão đệ lâu như thế mà không nói gì cho lão đệ hay sao?
Khi nào Tiểu Hồng chiu tiết lộ vấn đê đó, nên chỉ mỉm cười đáp:
– Mộ Lăng tôi chưa được nghe thấy tên của môn khí giới ấy, nhưng chỉ cảm thấy công lực của lão quái vật ấy đã luyện tới mức thượng thừa rồi, cụ muốn thị một cây roi như thế chưa chắc đã giết nổi y đâu. Y ra tay độc ác và tàn nhẫn lắm, đã có bài học của của Thiên Trạch rồi, xin cụ nên thận trọng chút thì hơn.
Cừu Uyên cười như điên như khùng, nói tiếp:
– Cây roi Thiên Long Vạn Kiếp của mỗ đến Đại La Thiên Tiên cũng không thoát chết được thì Công Tôn Vi Ngã chịu đựng sao nổi mà lão đệ lại sợ mỗ không giết nổi y.
Tiểu Hồng làm ra vẻ không tin, cau mày lại hỏi:
– Dù cây Thiên Long Vạn Kiếp có lợi hại như cụ nói...
Cửu Uyên lại cười như điên như khùng, ngắt lời nàng, nói tiếp:
– Lão đệ đừng có hoài nghi gì hết. Mỗ đã tổn công biết bao nhiêu tâm huyết mới chế tạo nổi, dám tự khoe thật là cái thế vô song. Đây để mỗ lấy nó ra cho lão đệ kiến thức thử xem.
Tiểu Hồng thấy đối phương đã mắc hợm mình, mừng rỡ đến trống ngực cũng phải đập mạnh.
Cửu Uyên nói xong, quả nhiên y thò tay vào trong áo rút ra một cái đã có một cây roi dài hình rồng vàng chóe mắt xuất hiện trước mắt Tiểu Hồng luôn.
Tiểu Hồng thấy thế thất thanh khen ngợi rằng:
– Ối chà! Cụ khéo tay thật. Sao lại làm ra được cây roi đẹp đẽ lộng lẫy như thế này.
Mặt lộ vẻ đắc trí, chỉ tay vào bốn miếng vẩy ở chỗ đằng đuôi con rồng vàng, Cửu Uyên cười như điên như khùng nói tiếp:
– Nghiêm lão đệ, dù sao cũng hãy còn ít tuổi, chỉ thấy cái đẹp của nó

thôi.
Nếu chỉ xem vẻ đẹp ở bên ngoài của nó thì có ích lợi gì đâu? Cây Thiên Long Vạn Kiếp Tiên này của mỗ oai lực kỳ diệu của nó đều ở bốn cái vẩy rồng chỗ đằng đuôi này đây.
Tiểu Hồng cố ý hỏi tiếp:
Có phải bốn cái vẩy có thể rời khỏi cây roi để đả thương người đấy không?
Hay là chất độc thấy máu là phong hầu ngay?
Cửu Uyển cười nói:
– Nghiêm lão đệ nói sai hết, bốn cái vẩy đó chỉ là then chốt để mở cơ quan bắn ra bốn thứ ám khí lợi hại thôi Tiểu Hồng nhìn cây roi lắc đầu nói:
– Cụ nói khoác đấy chứ, một cây roi thì làm gì chứa nhiều ám khí đến thế được?
Cửu Uyên mỉm cười đáp:
– Nếu ta không nói rõ thì Nghiêm lão đệ chắc sẽ không tin.
Nói đoạn y liền giải thích cho Tiểu Hồng nghe, cũng giống như những gì mà Thiên Trạch đã nói với nàng vậy.
Tiểu Hồng làm ra vẻ lắng tai để ý nghe, chờ lão nói xong nàng liền thất thanh thở dài nói:
– Không ngờ cụ có thể chế tạo ra được võ khí lợi hại đến thế.
Cửu Uyên rất đắc trí nói:
– Bây giờ Nghiêm lão đệ có thể yên tâm cùng mỗ đi núi Ai Lao rồi chứ?
Tiểu Hồng gật đầu đáp:
– Có võ khí lợi hại như thế này thì cho dù Công Tôn Vi Ngã có ba đầu sáu tay cũng không thể thoát khỏi tai kiếp, huống chi y lại bị bại liệt. Nhưng không biết cụ có thể cho Nghiêm mỗ mượn xem cây dị bảo võ lâm đó để mở rộng tầm mắt một chút được không?
Nàng nghĩ mình đã tâng bốc như vậy thì việc mượn roi không thành vấn đề, nào ngờ Cửu Uyên rất giảo hoạt, lại quý cây roi như sinh mạng nên y vội lắc đầu nói:
– Xin lão đệ lượng thứ, cây roi này quan trọng vô cùng, đừng nói lão đệ là người mới quen, ngay cả anh chị em trong nhóm mỗ cũng không dám cho ai mượn đấy.
Tiểu Hông nghe nói thất vọng vô cùng, bụng chửi thầm đối phương giảo hoạt.
Nhưng bề ngoài vẫn phải làm ra vẻ gượng cười nói tiếp:
– Cụ đã quý báu cây roi như vậy thì tất nhiên phải đặc biệt giữ gìn cẩn thận.

Xin tha thứ cho Nghiêm mỗ đã đường đột như thế.
Cửu Uyên cười ha hả đỡ lời:
– Nghiêm lão đệ, dù sao chúng ta là bạn mới quen biết, chờ kết giao thời gian khá lâu, lúc ấy đã hiểu biết nhau nhiều rồi, thể nào lão phu cũng đưa lão đệ mượn chơi và còn sẽ cho lão đệ một môn khí giới tinh diệu khác.
Tiểu Hồng chắp tay xá một lạy, mỉm cười đáp:
– Đa tạ cụ. Chúng ta đinh tới ngày nào mới đi núi Ai Lao giết Công Tôn Vi Ngã để trả thù cho cụ Ngải đây?
Sở dĩ Tiểu Hồng thúc dục Cửu Uyên đi núi Ai Lao như vậy là vì thấy đối phương dã tin tưởng mình rồi. Nàng định trong khi đi đường sẽ tìm cơ hội chế phục Cửu Uyên thì cây roi Vạn Kiếp sẽ về tay nàng ngay.
Nàng suy nghĩ kỹ rồi, nàng không muốn ra tay kiềm chế đối phương ngay là vì nơi đó là sào huyệt của địch, nhờ có sự gì thất thố thì không những là hỏng hết cơ mưu mà còn chết oan là khác.
Nàng đã tính toán như vậy, mới lên tiếng thúc dục Cửu Uyên để mong làm xong công việc ở nơi đây, chiếm được cây roi Vạn Kiếp rồi nàng đi ngay Thiên Tâm Cốc để xem chủ nhân đấu với Âm Tố Mai kết quả thế nào.
Kế hoạch của nàng rất hay rất chu đáo, nhưng Cửu Uyên lại trả lời rằng:
– Nghiêm lão đệ, chúng ta không đi núi Ai Lao thì thôi, đã đi phải nắm chắc phần thắng mới nên đi. Lão đệ có biết ngoài cây roi này mỗ còn được một thứ nữa có thể kìm chế được Công Tôn Vi Ngã không?
Tiểu Hồng mỉm cười hỏi:
– Cái gì thế, có phải là khí giới lợi hại khác không?
Cửu Uyên lắc đầu đáp:
– Không phải là khí giới, mà là một nhân vật rất lợi hại, Liệt Hỏa Thần công của người ấy đã luyện thành cũng đủ thiêu chết được Công Tôn Vi Ngã thành đống tro ngay.
Tiểu Hồng cả kinh vội hỏi tiếp:
– Vị cao nhân nào thế?
Cửu Uyên mỉm cười đáp:
– Y là bạn chí giao lâu năm của lão, hiện ở trong một tĩnh thất phía sau khách sảnh này.
Tiểu Hồng không ngờ trong võ lâm đương thời lại còn có người mà công lực hơn được Công Tôn Vi Ngã như vậy, nên nàng vừa kinh hãi vừa hoài nghi và hỏi tiếp:
– Vị cao nhân ấy tên hiệu là gì thế?

Cửu Uyên vừa cười vừa đáp:
– Y không thích cho ai biết tên hiệu, nên tự xưng là Vô Danh Quái Tẩu (ông già quái dị không có tên tuổi) nhưng y lại rất ưa những thiếu niên có căn cốt ưu tú, Nghiêm lão đệ có muốn gặp y không?
Tất nhiên Tiểu Hồng muốn biết người đó là ai, liền gật đầu đáp:
– Mộ Lăng tôi có duyên được làm quen cao nhân như vậy thì còn gì hân hạnh bằng, xin cụ đưa tại hạ vào giới thiệu hộ.
Cửu Uyên liền đứng dậy đưa Tiểu Hồng đi vào trong hậu sảnh, vừa đi vừa mỉm cười nói:
– Người bạn già của mỗ không thích hỏi đến chuyện đời nhưng lại là bạn thận của Ngải tam đệ, thế nào cũng phải mô tả cái chết của Ngải tam đệ càng thảm khốc bao nhiêu thì càng làm cho Vô Danh Quái Tẩu tức giận bấy nhiêu, như vậy y mới chịu đi Ai Lao với chúng ta để kiếm Công Tôn Vi Ngã thanh toán.
Tiểu Hồng gật đầu, hai người vừa đi vào tới một thạch thất rất lớn rộng, tường xây bằng đá rất dầy. Thạch thất ấy ngăn ra làm hai, ở giữa có một vách đá, trên vách đá chỉ mở một cánh cửa nho nhỏ thôi.
Cửu Uyên đi tới trước cửa đá liền ngừng bước khẽ bảo Tiểu Hồng rằng:
– Nghiêm lão đệ làm ơn đợi chờ ở ngoài cửa này một chút, để tôi vào nói cho Vô Danh Quái Tẩu biết trước. Bằng không tính nết của y quái dị lắm, xưa nay không ưa tiếp người lạ mặt bao giờ.
Tiểu Hồng gật đầu mỉm cười. Ngờ đâu Cửu Uyên vừa đẩy cửa đá vào trong nội thất một cái, thì Tiểu Hông bỗng nghe thấy tiếng kêu "ùm ùm", thạch thất chỗ nàng đang đứng bỗng biến hóa rất lớn, tất cả cửa ngõ đã tự động phong bế hết.
Nàng biết là nguy tai vội chấn nhiếp tâm thần để chuẩn bị đối phó hết thảy.
Vách đá ở phía trước mặt bỗng có hai cái lỗ hổng nho nhỏ hiện ra, ánh sáng mặt trời xuyên qua lỗ hổng đó chiếu vào.
Ngoài hàng lỗ hổng bỗng có tiếng cười đắc trí, tất nhiên tiếng cười đó là của Long Cửu Uyên, ngươi đã dùng xảo kế dụ Tiểu Hồng vào trong cạm bẫy.
Tiểu Hồng tự nhận thấy mình không có sơ hở gì hết, nên vẫn không thay đổi cách xưng hô mà làm ra vẻ ngạc nhiên hỏi:
– Cụ đối xử với Nghiêm Mộ Lăng này như vậy là có dụng ý gì thế?
Cửu Uyên lạnh lùng đáp:
– Tạ Tiểu Hồng, ngươi còn dám tự xưng là Nghiêm Mộ Lăng phải không, quả thực ngươi khinh thi Long Cửu Uyên này quá.

Nghe thấy đối phương gọi mình là Tiểu Hồng, nàng biết không san dấu diếm được nữa, nhưng vẫn thắc mắc hỏi:
– Cửu Uyên, sao ngươi lại biết ta là Tạ Tiểu Hồng?
Cửu Uyên cười giọng quái dị đáp:
– Tuy ta không nhận ra được ngươi, nhưng ta có một người bạn thân đã nhận biết người rõ lắm, có thể nói là đi sâu vào trong tận đáy lòng tương tư ngươi đến chết đi được.
Tiểu Hồng càng thắc mắc không hiểu, vội hỏi tiếp:
– Người bạn lâu năm của ngươi là ai thế?
Cửu Uyên cười như điên khùng đáp:
– Vấn đê này lão phu không muốn trả lời, tốt hơn hết ngươi đi đến trước cái lỗ hổng thử nhìn vào trong nội thất sẽ vỡ nhẽ ngay và còn hoảng sợ đến chết giấc ngay tại chỗ là khác.
Tiểu Hồng trợn ngược đôi lông mày lên kiêu ngạo đỡ lời:
– Long Cửu Uyên kia ngươi đừng có nói khoác, Tạ Tiểu Hồng này theo chủ nhân Lệnh Hồ Sở Sở cô nương từ khi du hiệp giang hồ tới giờ, đã phá phách không biết bao nhiêu đầm rồng hang hổ, thì ta sợ gì người bạn thân của ngươi?
Nàng vừa nói vừa theo lời Cửu Uyên đi tới trước vách ngó qua lỗ hổng nhìn vào trong thạch thất.
Nàng không nhìn thì không sao, vừa đưa mắt nhìn vào đó tuy chưa đến nỗi bị hoảng sự đến chết giấc ngay tại chỗ, nhưng cũng khiến nàng ngơ ngác như đang trong giấc mơ vậy.
Thì ra trong thạch thất đó lớn rộng hơn thạch thất bên này nhiều, có hai kẻ hung ác đang ngồi đối ẩm với nhau. Một người là Long Cửu Uyên, còn một người nữa khiến Tiểu Nông trông thấy không khác gì thấy một u hồn vậy. Thì ra chính y là Ngải Thiên Trạch mà đã bị nàng đánh nát hai xương đùi và vứt ở trong núi Ai Lao rồi.
Dù Tiểu Hồng thông minh đến đâu, cũng không sao ngờ được, rồi nàng bỗng thấy người như mê man, rút cục mềm nhũn ngã lăn ra đất chết giấc. Không phải là nàng quá hoảng sợ mà chết giấc, mà là bị ngửi phải một thứ thuốc mê nên chết giấc đấy thôi.
Thì ra Cửu Uyên vừa ra khỏi thạch thất đó đã bấm chốt máy móc phun sương mù mê ra khiến Tiểu Hồng bị mê man như vậy.
Chờ tới khi thấy hai mũi cay cay, Tiểu Hồng lên mở mắt ra nhìn, thấy mình đã bị đưa vào trong nội thất, Cửu Uyên với Thiên Trạch vẫn ngồi đối ẩm với nhau, nhưng lúc này dưới áo của Thiên Trạch, hai ống quần thòng lõng như không có chân, hiển nhiên y đã tự chặt đùi rồi. Còn Tiểu Hồng thì bị bốn cái vòng gang cột chặt hai tay hai chân như hình chữ Đại treo ở trên vách đá thực dầy ở chỗ cách Cửu Uyên

với Thiên Trạch chừng hơn năm thước.
Ngoài bốn cái vòng gang xích chặt lấy tay chân của nàng ra, lại còn cái vòng nhỏ khóa lấy cổ, không để cho nàng tự ý quay đầu quay mặt chỗ khác.
Thiên Trạch nâng chén rượu lên mời Cửu Uyên rồi mỉm cười nói:
– Long nhị ca biểu diễn tấn hài kịch với con tiện tỳ này ở ngoài khách sảnh thực là tuyệt diệu, tuy lời lẽ bịa đặt của nó rất hợp tình hợp lý không có một chút sơ hở nào cả, nhưng khi bị nhị ca nghe nó nói xong, lúc kinh hãi, lúc giận dữ, lúc khóc, lúc cười thần thái biến hóa thực là giống hệt, khiến không ai có thể biết được là giả tạo chút nào. Nên con tiện tỳ vạn ác kia mới mừng rỡ tưởng là đắc kế rồi, nhưng sự thực nó có biết đâu nó đã bị chúng ta dụ đi dần vào trong lồng sắt và bước vào trong địa ngục mà không hay biết.
Tiểu Hồng nghe nói mới hay Thiên Trạch đã tới trước mình, đặt xảo kế đợi chờ mình tới mà lập mưu bắt giữ mình, thế mà mình cứ đắc trí, lại cứ đặt điều nói dối hoài để cho y núp ở trong bóng tối cười vỡ bụng mà cũng không hay biết một tý gì.
Nghĩ tới đó nàng hổ thẹn vô cùng hai má đỏ bừng ngay.
Uống xong nữa chén rượu, mắt lộ hung quang, Thiên Trạch nhìn Tiểu Hồng bị khóa ở trên vách, không cử động được mà cười khẩy nói:
– Chắc Tạ cô nương nằm mơ cũng không ngờ được chúng ta lại gặp nhau ở trong Bàn Long Giáp này, Ngải Thiên Trạch này còn đích tai nghe cô nương biểu diễn thiên tài nói dối, đặt câu chuyện mỗ bi Công Tôn Vi Ngã nuốt sống như thế nào. Thực là khéo léo quá!
Tiểu Hồng không sao trả lời được, chỉ còn một cách là làm thinh thôi.
Thiên Trạch cười khẩy một tiếng hỏi tiếp:
– Tạ Tiểu Hồng, ngươi đừng có nên câm miệng như thế, Ngải Thiên Thạch này còn một việc muốn thỉnh giáo ngươi.
Tiểu Hồng nghe nói quát lớn:
– Ngải Thiên Thạch nói nhiều vô ích, Tạ Tiểu Hồng này đã lọt vào tay ngươi rồi, ngươi cứ việc giở thủ đoạn thực ác độc ra mà trả thù huyết hận đi.
Thiên Trạch mỉm cười nói tiếp:
– Lão phu nghe ngươi nói dối xong, nhận thấy ngươi quả thực có thông minh, cho nên muốn thỉnh giáo ngươi nghĩ hộ một thủ đoạn thảm khốc và rất mới mẻ, để lão phu từ từ dầy vò ngươi chí chết, như vậy lão phu mới nguôi cơn hận được.
Tiểu Hồng ngạc nhiên hỏi:
– Người bảo ta nghĩ cách để tự dầy vò ta ư?

Thiên Trạch gật đầu cười khẩy đáp:
– Lão phu cảm thấy phương pháp ấy rất hứng thú, có lẽ là đặc biệt nhất từ cổ chí kim, không bao giờ lại có như vậy cả.
Tiểu Hồng kêu hừ một tiếng quát bảo tiếp:
– Dưới hoàn cảnh này, ngươi muốn giết ta thực là dễ như trở bàn tay, nhưng muốn bảo ta tự nghĩ cách để dầy vò ta chí chết thì khó...
Nàng chưa nói dứt, Thiên Thạch đã cười khẩy đỡ lời:
– Không khó chút nào, lão phu đoán biết ngươi thế nào cũng phải nghe lời lão phu mà nghĩ ra được một cách rất kỳ diệu.
Tiểu Hồng hỏi lại:
– Tại sao ngươi lại tự tin như vậy?
Thiên Trạch rất ung dung, tiếp tục uống rượu với Cửu Uyên và lạnh lùng đáp:
– Cổ nhân đã nói là vua không bao giờ điều khiển lính đói bụng, ta sẽ có một điều kiện rất lời để trao đổi với ngươi.
Tiểu Hồng gượng cười nói tiếp:
– Ta không tin lại có điều kiện gì mà có thể khiến ta vui lòng trao đổi mưu kế mà ta tự nghĩ ra để dầy vò ta đến chí chết cả.
Thiên Trạch lạnh lùng nguýt nàng một cái rồi nói tiếp:
– Ngươi không tin phải không? Được, để ta nói cho ngươi nghe. Nếu ngươi tự nghĩ cách dầy vò mình chí chết, tuy tâm thần và xác thịt bi đau khổ thực, nhưng còn có thể chết một cách trong sạch. Bằng không ta sẽ khiến ngươi làm ma rồi mà cũng phải mặt đỏ.
Nói tới đó, y quay mặt lại nói với Long Uyên rằng:
– Long nhị ca, nếu con nhãi này không tuân theo mệnh lệnh của đệ, thì xin nhị ca lôi nó ra luyện võ trường, cho tất cả đầy tớ già trẻ hãm hiếp nó đến chí chết mới thôi.
Dù bướng bỉnh đến đâu, nghe thấy đối phương nói như thế Tiểu Hồng cũng phải hoảng sợ đến mất hồn vía mà khóc sướt mướt ngay.
Thiên Trạch rất đắc trí cười ha hả nói tiếp:
– Tạ Tiểu Hồng, ngươi có nhớ khi ở núi Ai Lao ngươi ám hại lão phu rồi, thái độ đắc trí và ngông cuồng của ngươi như thế nào không? Không ngờ ngày nay ngươi lại lọt vào tay của lão phu và phải ứa nước mắt ra như vậy.
Y nói tới đó bỗng thét lớn:
– Khóc làm gì, có mau trả lời không? Muốn được chết sạch sẽ một chút thì phải ngoan ngoãn nghe theo lời lão phu. Bằng không, lão phu sẽ cho thi hành...
Tiểu Hồng biết Thiên Trạch thù hằn mình quá nỗi. Bây giờ không còn hy vọng gì may mắn thoát chết cả, đành phải nghiến răng mím môi la

lớn:
Ngải Thiên Trạch, Tiểu Hồng này chiu đầu hàng ngươi rồi, bằng lòng tự nghĩ cách để dày vò lấy bản thân mình..
Thiên Thạch hớn hở cười, uống nửa chén rượu, rồi lạnh lùng nói tiếp:
– Lão phu biết trước ngươi thể nào cũng phải đầu hàng. Bây giờ trước khi ngươi tự nghĩ cách dầy vò lấy mình, thì phải theo ba điều kiện của lão phu đặt ra mới được, rồi ngươi suy nghĩ kỹ, bất cứ ngươi nghĩ cách gì cũng được, quý hồ lão phu gật đầu, thì lúc ấy lão phu sẽ cho theo kế của ngươi mà hành sự. Nếu ngươi còn muốn lợi dụng cơ mưu để mong thoát thân, hay là làm cho lão phu không hài lòng, thì hậu quả sẽ ra sao, lão phu cũng không cần phải nói rõ vội.
Bất đắc dĩ Tiểu Hồng nghiến răng mím môi hỏi:
– Ta đã nhận lời làm theo ý muốn của ngươi rồi, không khi nào ta lại còn hối hận. Ngươi hãy nói ba điều kiện của ngươi cho ta nghe đi?
Thiên Trạch cười giọng xảo trá, nói tiếp:
– Điều kiện thứ nhất, ngươi phải chịu đựng đau khổ một cách kỳ lạ rồi chết dần. Thời gian dó phải từ ba cho đến bẩy ngày. Như vậy mới đủ thì giờ để cho lão phu hàng ngày được nâng chén xem ngươi bị dầy vò. Có thế mới nguôi cơn giận.
Cửu Uyên nghe nói vỗ tay cười như điên như khùng và tán thành nói:
– Điều kiện thứ nhất này của Ngải tam đệ thật là khéo léo. Để ngu huynh thử xem người thông minh tuyệt đỉnh như Tạ cô nương này sẽ làm thế nào để phải chiu đựng đau khổ một cách kỳ lạ và kéo dài dai dẳng từ ba đến bẩy ngày mới chết.
Tiểu Hồng không thèm đếm xỉa tới lời nói của Cửu Uyên chỉ căm hờn nhìn vào mặt Thiên Trạch, với giọng lạnh lùng hỏi tiếp:
– Điều kiện thứ hai là gì?
Thiên Thạch rất ung dung, thư thả đáp:
– Điều kiện thứ hai, là nơi mà ngươi phải chiu đau đớn khổ sở đó phải là chỗ ai ai cũng có thể trông thấy được, và bất cứ ai định ra tay cứu ngươi cũng không thể nào toại nguyện được, hễ đụng vào cứu là ngươi bi chết thảm khốc ngay.
Tiểu Hồng thấy đối phương có ý nghĩ vừa chu đáo vừa ác độc như thế, trong lòng lại càng căm hờn thêm, nghiến răng mím môi nuốt nước mắt vào trong bụng, và tiếp tục quát hỏi Thiên Trạch:
– Ngải Thiên Thạch, ta phục ngươi đã có ý ác độc như vậy. Thế còn điều kiện thứ ba là gì, ngươi nói mau đi để ta còn nghĩ cách tự dầy vò mình như thế nào để thích hợp với mấy điều kiện yêu cầu của

ngươi chứ.
Thiên Trạch vừa cười vừa thủng thẳng nói tiếp:
– Điều kiện thứ ba giản dị lắm. Tuy ngươi bị chiu đựng đau đớn, khổ sở như thế, nhưng trên người của ngươi không được thấy có thương tích và máu mủ gì cả.
Tiểu Hồng lẳng lặng nghe xong, nhanh nhầu hỏi tiếp:
– Ngải Thiên Trạch, trước khi ta chưa nghĩ ra được cách gì để dầy vò ta, ngươi có thể trả lời ta một câu hỏi nầy không?
Thiên Trạch trợn to đôi mắt lên, đôi ngươi sáng thư điện, cười như điên khùng và hỏi lại:
– Tạ Tiểu Hồng kia, lão phu đã đoán biết ý nghĩ của ngươi rồi. Có phải ngươi muốn hỏi lão phu, hai chân đã bi phế rồi, làm sao lại thoát khỏi được khu rừng rậm ở núi Ai Lao và còn về tới đây nhanh hơn ngươi như thế phải không?
Tiểu Hồng hậm hực đáp:
– Ngươi đoán đúng đấy, nếu ta chưa biết rõ được vấn đề này thì dù có chết ta cũng không cam tâm.
Thiên Thạch gật đầu, vừa cười vừa nói tiếp:
– Được để ta nói cho ngươi biết, vì ngươi đã phạm phải hai lỗi lầm, nhờ vậy lão phu mới được trông thấy lại mặt trời mà trở về được Bàn Long Giáp này để trả thù huyết hận ngươi như ngày hôm nay.
Tiểu Hồng ngạc nhiên hỏi:
– Ta đã phạm phải hai lỗi lầm gì?
Thiên Trạch đắc trí, vừa cười vừa đáp:
– Việc lỗi lầm thứ nhất, là ngươi đã ám hại lão phu thì nên cắt cỏ nhổ rễ, giết chết lão phu ngay tại chỗ, chứ đừng có nghĩ chút tình hương hỏa cùng đi với nhau một quãng đường khá dài, và nghĩ tới lời huấn thị của Lệnh Hồ Sở Sở chủ nhân ngươi, nên chỉ phế hai chân lão phu thôi, chứ không phế hai tay và võ công của lão phu.
Nói tới đó, y lại uống hai hớp rượu, đắc trí cười the thé nói tiếp:
– Lỗi lầm thứ hai của ngươi, tuy ngươi đã hủy hết ám khí của lão phu đi rồi, nhưng ngươi quên lấy hết vàng bạc châu báu của lão phu.
Tiểu Hồng ngạc nhiên hỏi:
– Như vậy cũng là lỗi lầm ư? Ta có phải là cường đạo hướng mã đâu, thì ta lấy vàng bạc châu báu của ngươi làm chi? Huống hồ cử chỉ này có liên hệ gì đến việc thoát nạn của ngươi đâu?
Thiên Trạch cười ha hả đáp:
– Sao lại không? Lão phu nhờ hai tay đào tẩu ra khỏi được khu rừng rậm, nhờ có tiền bạc cháu báu ở trong người, mới về tới Bàn Long Giáp này nhanh hơn ngươi là thế..

Cửu Uyên ngồi cạnh nghe, gật đầu, vừa cười vừa xen lời nói:
– Nếu Ngải tam đệ của lão phu không tới đây trước, thì có lẽ lão phu cũng bị mắc hợm con bé điêu ngoa khôn ngoan này, và bị đánh lừa lấy mất cây Thiên Long Vạn Kiếp Tiên cũng nên?
Tiểu Hồng vẫn thắc mắc không hiểu, hỏi tiếp:
– Ngươi thị hai tay đào tẩu ra khỏi rừng rậm, chả lẽ người bò đi hay sao?
Dùng giọng mũi kêu hừ một tiếng, Thiên Trạch lắc đầu đáp:
– Lão phu chưa hề dùng tới chữ bò ấy, là vì lão phu đã nghĩ ra được hai cách khác.
Tiểu Hồng hậm hực hỏi tiếp:
– Ngươi làm gì có lắm biện pháp như thế?
Thiên Trạch vừa cười vừa nói tiếp:
– Vì trong đời lão phu chưa hề bị ai làm nhục mình như thế bao giờ cho nên ngọn lửa phục thù ở trong đáy lòng bốc cháy, làm cho trí óc của lão phu đặc biệt sáng suốt mà nghĩ ra được mưu kế kỳ lạ như thế.
Vừa hiếu kỳ, vừa nóng lòng, Tiểu Hồng lên tiếng hỏi tiếp:
– Ngải Thiên Thạch, ngươi dừng có tự khoe khoang như thế nữa, mau nói nốt ngươi làm cách gì thoát thân đi?
Thiên Trạch đáp:
– Thoạt tiên lão phu bắt chước những người mãi võ lộn ngược người lên đi bằng hai tay.
Kêu ồ một tiếng, Tiểu Hồng nói tiếp:
– Lấy tay làm chân như vậy kể cũng khôn ngoan đấy nhưng tiếc thay không thể duy trì được lâu.
Thiên Thạch gật đầu kể tiếp:
– Ngươi nói rất đúng, đi cách đảo lộn như vậy không thể nào đi lâu được, nhưng nếu cứ đi một lúc lại nghỉ một lúc tất nhiên phải hao tốn rất nhiều thì giờ, và không thể nào đi tới Bàn Long Giáp này trước ngươi được. Như vậy, Long nhị ca thể nào cũng bị ngươi dùng mưu kế đánh lừa để lấy mất cây roi Thiên Long Vạn Kiếp chứ không sai.
Nói tới đó, y lại từ từ uống một hớp rượu thủng thẳng nói tiếp:
– Lão phu đi bằng hai tay như vậy vừa mệt nhọc vừa nhức đầu hoa mắt, trong lòng chán nản vô cùng thì bỗng thấy mấy con khỉ vượn đang nhẩy nhót trên cành cây, lão phu mừng rỡ khôn tả, vì như thế mà đã nghĩ ra được một mưu kế.
Tiểu Hồng cau mày hỏi:
– Mấy con khỉ vượn làm cho ngươi nghĩ ra được một mưu kế gì?
Thiên Trạch đáp:

– Lão phu bắt chước chúng, nhún hai tay một cái phi thân lên trên cao, chộp luôn một cành cây và cũng đu như chúng một cái đế phi được mấy trượng xa.
Cửu Uyên nâng chén lên khen ngợi:
– Tam đệ thông minh thực.
Thiên Trạch cũng nâng chén lên nói tiếp:
– Nhờ cách đu như thế, không bao lâu lão phu đã ra khỏi được khu rừng rậm.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 26
Muốn Chết Không Được

Tiểu Hồng nghe tới đó, chán nản thở dài một tiếng và nghĩ bụng:
– "Sao lúc ấy ta lại hiền từ như thế? Chỉ phế hai chân của y mà không phế nốt hai tay với võ công, nên mới gây nên tai họa như thế này, và còn dấn thân vào chỗ chết, bây giờ có cánh cũng không sao bay thoát được.
Thiên Trạch đưa mắt liếc nhìn Tiểu Hồng và nói tiếp:
– Lão nhờ có trí tuệ thông minh của mình với ý chí phục thù, đã vất vả rời khỏi khu rừng ấy, sau lại lấy tiền bạc châu báu sai bọn người đi săn với tiều phu mà lão phu đã gặp đi mướn hộ cho một chiếc xe song mã, ngày đêm đi không ngừng, trước sau đã phải thay năm lần ngựa, nhờ vậy đến trước được ngươi một bước Tiểu Hồng nghe xong, lại cảm thấy bình tĩnh hơn trước, vì nàng đã tin tưởng việc gì cũng có số cả, nếu nàng không đi lầm đường ở trong núi Đại Khương và không bị nước lũ giữ chân ở núi Chung Nam, thì làm sao mà gặp được Thân Đồ Thiếu Hoa với Diệp Nguyên Đào, nếu không vì những chuyện đó thì dù Thiên Trạch có tốn công và nghĩ hết mưu trí như thế nào cũng không thể nào tới trước nàng được.
Thiên Trạch uống luôn hai chén rượu, đằng hắng một tiếng, lại nhìn Tiểu Hồng cười khẩy nói tiếp:
– Tạ Tiểu Hồng, lời mà ngươi muốn hỏi lão phu đã nói rõ hết cho ngươi nghe rồi. Bây giờ đến lượt ngươi phải nghĩ cách tự dầy vò mình đi.
Tiểu Hồng cười khẩy đáp:
– Ngươi khỏi cần phải thúc dục, ta đã nghĩ ra được một cách tự dầy

vò có thể khiến ngươi rất hài lòng.
Thiên Trạch kêu "Ồ" một tiếng hỏi lại:
– Ngươi cũng thông minh và nhanh nhầu đấy, nghĩ ra được phương pháp gì thi kể ra cho lão phu nghe xem có hợp với ba điều kiện đó không?
Tiểu Hồng cười khẩy đáp:
– Ngươi hãy đóng một cái cột cao bẩy trượng, trói ta ở trên đầu cột, không cho ăn, không cho uống, như vậy ai cũng trông thấy hết. Ta sẽ nhịn đói, nhịn khát, chịu đựng từ ba đến bẩy ngày, tội sống rồi mới chết, trên người không có một vết thương và cũng không thấy một tý máu nào.
Thiên Trạch đảo ngược đôi người một vòng, gật gù nói:
– Cái khổ của đói khát, tuy một hai ngày đầu còn có thể chiu đựng được, nhưng đến ngày thứ ba thì còn khó chịu hơn là lăng trì.
Nói tới đó, y quay đầu lại nói với Cửu Uyên tiếp:
– Long nhi ca, cách này của y thị kể ra cũng được đấy, nhưng không biết trong Bàn Long Giáp này có cột nào cao đến bẩy trượng không?
Cửu Uyên đáp:
– Trong núi Lục Bàn có rất nhiều cây cối cao chọc trời, muốn làm một cây cột cao bảy trượng cũng không khó khăn gì hết. Nhưng Tiểu Hồng lập ra kế này chẳng qua là muốn để cho người ta biết y thi đang bị giam giữ ở trong Bàn Long giáp này mà tới cứu viện đó thôi.
Tiểu Hồng nghe nói hậm hực quát mắng:
– Long Cửu Uyên sao ngươi ngu thế, ngươi không biết bôi chút thuốc độc lên trên cột để người tới cứu ta cũng bi ngộ tai kiếp mà chết theo ta sao? Như vậy các ngươi lại càng khoái trá thêm còn gì nữa.
Nàng nói như thế quả thực có thâm ý, vì nàng chỉ trông mong vào Diệp Nguyên Đào, người bạn mới kết giao thôi. Nàng đoan chắc Nguyên Đào thế nào cũng tới Bàn Long Giáp này đấu với Long Cửu Uyên, nếu trong bảy ngày mà Nguyên Đào tới kịp thì nàng sẽ có dịp may thoát hiểm ngay.
Còn nàng đề nghị bôi thuốc độc lên trên cột là vì nàng biết Nguyên Đào không những võ học rất cao siêu mà còn không sợ các thứ chất độc. Nàng chủ trương treo mình lên cao như thế là để cho Nguyên Đào có ở xa cũng có thể trông thấy ngay.
Mưu kế của nàng tuy rất hay rất khéo, nhưng Long Cửu Uyên nghe xong đã cười giọng quái di nói:
– Long Cửu Uyên này không phải là một kẻ ngu xuẩn đâu, đã biết mưu kế này của ngươi bên trong thế nào cũng có hy vọng thoát chết

và người đến cứu chắc không sự các thứ thuốc độc phải không?
Nghe thấy đối phương nói như thế, Tiểu Hồng nản trí vô cùng và nghĩ bụng:
– "Nếu chúng không nghe theo kế hoạch này của ta thì quả thực không còn hy vọng gì trốn thoát".
Nàng vừa nghĩ tới đó, Cửu Uyên đã cười giọng quái di nói:
– Nhưng lão phu nhận thấy biện pháp này của ngươi không phải là không thi hành được, chỉ cần hơi sửa đổi một chút là vẫn có thể thi hành được như thường.
Trái lại, còn có thể làm cho người đến cứu ngươi cũng bi chết một cách thảm khốc.
Như thế sang năm Bạch Long Đôi, bên chúng ta đã bớt được đối thủ.
Thiên Trạch nghe nói cười hỏi:
– Long nhị ca định chỉnh sửa như thế nào?
Cửu Uyên mỉm cười đáp:
– Chắc tam đệ cũng phải đoán ra được mới phải. Chẳng lẽ tam đệ lại quên những kiệt tác ngạo thế mà nhị ca này đã tốn rất nhiều tâm huyết mới làm nên hay sao?
Thiên Trạch kêu ồ" mọt tiếng hỏi lại:
– Nhị ca muốn lợi dụng Thất Diệu Toàn Cơ Bình mà nhị ca đã khổ công bố trí phải không?
Cửu Uyên gật đầu đáp:
– Nếu bôi thuốc độc vào cột bẩy trượng ấy, rồi đóng vào nơi chính giữa Thất Diệu Toàn Cơ Bình của mỗ, thì dù chủ nhân của Tiểu Hồng là Xà Khiết Mỹ Nhân có đích thân tới cũng sẽ ngộ tai kiếp theo y thị.
Tiểu Hồng nghe tới đó đang cau mày tại thì Thiên Trạch lại nói với Cửu Uyên tiếp:
– Phải đấy, Thất Diệu Toàn Cơ Bình của nhi ca bề ngoài trông rất tầm thường, chỉ là một cái sân đá rộng chừng mười trượng, để làm diện võ trường thôi, nhưng sự ảo diệu của bên trong quả thực hơn cả người trời và có một oai lực tuyệt đỉnh khiến người ta không thể tưởng tượng được. Bây giờ nhi ca đã định trồng cái cột bẩy trượng vào giữa Toàn Cơ Bình, tiểu đệ lại còn muốn thêm một vật nữa ở trên cái cột.
Cửu Uyên vội hỏi:
– Tam đệ định thêm vật gì lên trên cái cột ấy thế?
Uống một hớp rượu, Thiên Trạch mới mỉm cười đáp:
– Đệ muốn thêm vào một cây phướn trắng dài ba trượng lên cái cột cao bẩy trượng đó, như vậy có phải là cả cột lẫn phướn cao thành

mười trượng không? Dù người ở cách xa đến đâu, đi qua Bàn Long Giáp cũng có thể trông thấy được.
Cửu Uyên mỉm cười hỏi tiếp:
– Tam đệ đinh viết những gì lên trên lá phướn?
Thiên Trạch vừa cười vừa đáp:
– Một không làm thơ, hai không vẽ hoa. Mà chỉ giản di viết có mấy chứ như sau thôi "Tạ Tiểu Hồng, tỳ nữ của Xà Khiết Mỹ Nhân Lệnh Hồ Sợ Sở sắp chết dưới phướn này".
Long Cửu Uyên đảo ngược đôi ngươi một vòng, mỉm cười hỏi tiếp:
– Tuy cách này của tam đệ rất khéo léo, nhưng chỉ e khó mà dụ được Lệnh Hồ Sở Sở tới, vì hiện giờ Xà Khiết Mỹ Nhân thể nào cũng đi Thiên Tâm Cốc để gặp Âm bát muội, thì làm gì mà tới được Lục Bàn ở Cam Túc này...
Không đợi chờ cho Cửu Uyên dứt lời, Thiên Trạch đã vội nói:
– Nhị ca chỉ biết một chứ không biết hai, tuy chúng ta lập cạm bẩy bắt người, nhưng có một con beo hay một con gấu chó nào đến chúng ta vẫn có lợi kia mà.
Cửu Uyên bật cười gật đầu đáp:
– Tam đệ nói đúng, gần đãy Xà Khiết Mỹ Nhân tự coi mình là hiệp nữ chính phái, nên chuyên giao du với người của chính phái thôi. Bây giờ có Tiểu Hồng làm mồi, dù không được Giao Long, nhưng cũng có thể bắt được tôm cá.
Nói tới đó, y đưa mắt liếc nhìn Tiểu Hồng một cái, rồi lại nói với Thiên Trạch:
– Như vậy thì từ ba đến bẩy ngày cũng chưa đủ, phải làm cho cái mồi này được sống lâu thêm một chút nữa thì hơn.
Thiên Trạch cười như điên như khùng đáp:
– Khó gì cứ cách hai ngày Long nhi ca lại đích thân lên trên đó cho y thi uống một chút nước, thì y thị sẽ sống lâu thêm vài ba bữa nữa ngay.
Nói tới đó y hậm hực nhìn Tiểu Hồng một hồi rồi lại hỏi Cửu Uyên tiếp:
– Nhi ca thử đoán xem lợi dụng Tiều Hồng xong, tiểu đệ sẽ xử trí y thị như thế nào?
Cửu Uyên lắc đầu đáp:
– Mỗ không sao đoán ra được, nhưng bất cứ Ngải tam đệ xử trí Tiểu Hồng như thế nào, nhi ca cũng hết sức làm cho tam đệ được hài lòng thì thôi.
Thiên Trạch cười như điên như khùng đáp:
– Cách trả thù từ xưa đến nay không gì bằng ăn miếng trả miếng.

Tiểu Hồng nghe nói ngạc nhiên hỏi:.
– Ngải Thiên Thạch ta không tin ngươi lại có độ lượng như thế, chỉ phế hai chân tà thôi mà không giết chết ta!
Thiên Trạch gật đầu đáp:
– Tạ Tiểu Hồng ngươi cũng tự biết lắm, ta không thể có độ lượng, là vì vừa rồi ta đã nói cho người biết rồi, khi ở núi Ai Lao, ngươi chỉ phế hai chân của ta mà không giết ta, đó là một lầm lỗi rất lớn, như vậy khi nào ta lại đi lên trên vết bánh xe ấy.
Tiểu Hồng hỏi tiếp:
– Ngươi nói như vậy, thế sao ngươi còn bảo ăn miếng trả miếng?
Thiên Trạch cười khẩy đáp:
– Hồi nãy ở tiểu sảnh, ta nghe thấy ngươi đặt điều nói dối Long nhị ca, bảo ta bị Công Tôn Vi Ngã ăn sống nuốt tươi, nhờ vậy đã làm cho ta nghĩ ra được một kế.
Tiểu Hồng nghe nói giật mình đến thót một cái, thất kinh vội hỏi:
– Chả lẽ ngươi muốn ăn tươi nuốt sống ta ư?
Thiên Thạch gật đầu ung dung đáp:
– Ta không có tỳ vị như Công Tôn Vi Ngã có thể ăn thịt sống, uống máu tươi, nên ta đinh chuẩn bi một cái lò lửa, một vạc dầu sôi, tùng xẻo từng miếng thịt của ngươi rán cho chín rồi mới ăn.
Tiểu Hồng nghe nói đó, sởn lòng rợn tóc gáy, liền im lặng ngay không dám nói năng gì nữa.
Thiên Trạch thở dài một tiếng nghiến răng mím môi nói:
– Tiểu Hồng tiện tỳ kia, ngươi đã lọt vào tay của Thiên Trạch này thì ngươi chỉ còn một cách đợi chờ ta tùng xẻo thôi, chứ không thể nào thoát thân được.
Nhưng dù ta có ăn hết xương thịt của ngươi, ăn cả ngũ tạng lục phủ đi chăng nữa, cũng không thể nào nối lại được hai chân đã gãy này của ta!
Thấy Thiên Trạch vừa nói vừa ứa nước mắt ra, biết y nghĩ đến mối thù bị chặt gấy chân, tâm thần rất khích động, nên Long Cửu Uyên một mặt sai người sửa soạn cái cột cao bảy trượng với cái phướn vải trắng cao ba trượng, rồi mỉm cười an ủi Thiên Trạch rằng:
– Ngải tam đệ khỏi cần phải đau lòng như thế, chờ xử trí xong Tiểu Hồng ngu huynh cam đoan sẽ làm cho tam đệ hai cái đùi gỗ để cho tam đệ vẫn đi lại được trên giang hồ như thường.
Thiên Trạch nghe nói cả mừng đáp:
– Nếu được một người thợ tài ba như nhi ca giúp cho tiểu đệ, thì Ngải Thiên Trạch này thực cảm ơn vô cùng.
Người ở trong Bàn Long Giáp rất đông, nên không đầy một ngày đã

trồng được một cái cột cao bẩy trượng ở giữa Toàn Cơ Bình, trên đầu cột là một lá phướn dài ba trượng đề "Tạ Tiểu Hồng tỳ nữ của Xà Khiết Mỹ Nhân Lệnh Hồ Sở Sở đợi chết ở dưới phướn".
Tiểu Hồng bị điểm huyệt không cử động được, không nói được và trói đứng thẳng ở trên đầu cột, trong một cái lồng sắt.
Còn Cửu Uyên với Thiên Trạch thi ngồi ở trên một cái lầu nhỏ cạnh Toàn Cơ Bình để ngắm xem Tiểu Hồng bi đói khát đau khổ như thế lào?
Cứ tới khi nào Tiểu Hồng không sao chiu đựng được nữa, thì Cửu Uyên lại đích thân lên cho nàng ăn uống. Tội nghiệp cho Tiểu Hồng, không còn hy vọng gì nữa, mà chỉ mong được chóng chết giờ nào hay giờ nấy thôi.
Thoạt tiên nàng định kế như thế này, là mong được Nguyên Đào đến cứu, nhưng bây giờ nàng mới biết khôn quá hóa dại, bất cứ ai tới cứu nàng cũng sẽ bị sa vào cạm bẫy, nên lúc này nàng lại không mong Nguyên Đào đến cứu mình nữa.
Tiểu Hồng đã không muốn sống, khi nào còn chịu ăn uống, nhưng Cửu Uyên vẫn dùng cách đổ hai bát nước cháo với hai chén rượu vào mồm nàng, y tính với hai bát nước cháo và hai chén rượu ấy, Tiểu Hồng có thể chiu đựng được thêm ba ngày nữa.
Cửu Uyên vừa cho Tiểu Hồng uống rượu với uống nước cháo xong, thì có người bị cãi mồi thơm này dụ dỗ, đã đi tới Bàn Long Giáp khẩu.
Người đó không phải là Lệnh Hồ Sở Sở, cũng không phải là Diệp Nguyên Đào, mà lại là Phong Lôi Thần Khất Công Dương Mậu, người trong nhóm Thái Sơn Song Tuyệt.
Thì ra sau khi họp với Tung Sơn Tam Hữu và thầy trò Lệnh Hồ Sở Sở bàn định cho viết thơ mời thiên hạ quần hào tới dự đại hội Bạch Long Đôi rồi, Công Dương Mậu liền đem thơ đi các nơi mời quần hào và bạn hữu.
Hôm đớ, ông ta có việc ở Cao Lãnh xong, liền đi Quang Trung và định tạt qua Chung Nam để thăm bạn hữu, vì thế phải đi qua núi Lục Bàn.
Sự thực, Công Dương Mậu không biết Tạ Tiểu Hồng bi giam ở nơi đây và cũng không biết Long Cửu Uyên người của nhóm Thế Ngoại Bát Hung ở chốn Bàn Long Giáp này.
Ông ta đi qua đỉnh Lục Bàn, thấy thế núi rất hùng vĩ, liền ngừng chân đứng xem cảnh sắc.
Ông ta bỗng trông thấy trong Bàn Long Giáp có một lá phướn rất lớn, đứng chỗ cách xa quá, ông ta không trông thấy chữ trên lá phướn là

những chữ gì? Lòng hiếu kỳ thúc đẩy, ông ta liền đi tới gần để xem. Sau khi trông thấy những chữ trên lá phướn rồi, Công Dương Mậu rất kinh ngạc, liền giở khinh công tuyệt đỉnh đi tới chỗ giáp khẩu. Ông ta là người giầu kinh nghiệm giang hồ, khi đi tới gần giáp khẩu, liền cẩn thận và nghĩ bụng:
– Tiểu Hồng với Tiểu Thanh đã theo Lệnh Hồ Sở Sở đi Lãnh Trúc Bình yết kiến Lãnh Trúc tiên sinh để thăm dò tung tích của Mộ Quang, sao lúc này Tiểu Hồng lại bị giam ở trong núi Lục Bàn như thế? Họ treo lá phướn như thế này là có ý định dụ ta vào cạm bẫy chứ không sai? Thể nào chung quanh cái cột trói người kia cũng hung hiểm lắm.
Công Dương Mậu nghĩ như vậy, không dám đường đột vào ngay trong sơn giáp mà chỉ đi loanh quanh xem xét thôi. Bỗng có hai đại hán ở bên trong chạy ra hỏi:
– Khách là ai thế? Xin cho biết tên họ?
Trợn ngược đôi mắt lên, Công Dương Mậu cười ha hả hỏi lại:
– Sao hai người lại hỏi như thế? Chả lẽ sơn giáp có chủ riêng hay sao? Và không cho người ta tùy tiện ra vào ư?
Hai đại hán biết đối phương không phải là người tầm thường, nên một trong hai đại hán ấy vội cung kính đáp:
– Nếu quý khách là người qua đường thì cứ việc đi đi, nhưng nếu có việc tới đây thì xin cho biết danh hiệu để bẩm với gia chủ nhân nghênh đón đại giá.
Mấy lời nói đó của hai tên đái hán ấy rất khéo léo khiến Công Dương Mậu muốn nổi giận cũng không sao nổi giận được, đành phải cười giọng quái dị hỏi:
– Nơi đây là đâu thế?
Tên tráng hán thứ hai mỉm cười đáp:
– Gia chủ đã đặt cho sơn giáp này cái tên là Bàn Long Giáp.
Công Dương Mậu hỏi tiếp:
– Chủ nhân của hai vị là ai?
Hai tráng hán nghe thấy Công Dương Mậu hỏi đến chủ nhân mình, vội đứng nghiêm, chắp tay vái chào đáp:
– Chủ nhân là Long Cửu Uyên biệt hiệu là Thốc Đỉnh Thương Long.
Công Dương Mậu nghe nói giật mình đánh thót một cái, biết mình đã đi tới sào huyệt của Long Cửu Uyên, người thứ hai của nhóm Thế Ngoại Bát lung, nhưng đã trót tới đây rồi, chả lẽ mình lại tỏ ra lép vế hay sao? Huống hồ ông ta đã trông thấy Tiểu Hồng bị trói ở trên cái cột cao, tuy biết trong giáp không khác gì đầm rồng hang hổ rất hung hiểm, nhưng dù sao cũng phải xông pha một phen mới được.

Ông ta đã quyết định như vậy, liền cười như điên như khùng một hồi, rồi mới thủng thẳng nói tiếp:
– Lão vốn chỉ đi qua nơi đây, nhưng đã biết sơn giáp này là chỗ ẩn cư của Long Cửu Uyên thì thế nào cũng phải vào gặp gỡ y một phen.
Tráng hán gượng cười hỏi tiếp:
– Quý khách không cho biết tên hiệu thì tại hạ làm sao mà vào thưa với bẩm được?
Công Dương Mậu cười giọng quái dị đáp:
– Ngươi vào nói có một lão già ăn mày ở Đông Thạc Thái sơn mộ danh cầu yết kiến, như vậy chắc chủ nhân của cái người sẽ không đóng cửa không tiếp bạn già này đâu.
Tráng hán nọ nghe nói không dám hỏi nữa, liền cho một người đi vào bên trong thưa với Cửu Uyên ngay.
Cửu Uyên hay tin liền mỉm cười nói với Thiên Trạch rằng:
– Ngải tam đệ, thật không ngờ lại có một tên đã đến đâm đầu vào lưới. Tên này lại là Phong Lôi Thần Khất Công Dương Mậu. Y cũng là người điêu ngoa, khó đối phó lắm. Tam đệ hãy ngồi ở đây, để ngu huynh ra nói với y một vài câu, rồi lại vào đây tiếp hiền đệ, rồi chúng ta cùng ngồi xem lão ăn mày bị giam ở trong Thất Diệu Toàn Cơ Bình của ngu huynh, hay là bị chết bởi chất độc bôi ở trên cột.
Thiên Trạch nhanh nhẩu đỡ lời:
– Long nhị ca nên cẩn thận một chút, đừng để cho y đào tẩu thoát. Công Dương Mậu là tôn sư của một phái, con cá này kể cũng là loại cá lớn.
Cửu Uyên xua tay một cái, rồi đi ra ngoài giáp khẩu để đón Công Dương Mậu ngay.
Cửu Uyên vừa cười vừa ra tới bên ngoài, trông thấy Công Dương Mậu, liền tủm tỉm cười, chắp tay vái chào và nói:
– Long Cửu Uyên ngưỡng mộ thịnh danh của Công Dương Mậu đại hiệp đã lâu. Không ngờ ngày hôm nay lại được tiếp đại hiệp ở Bàn Long Giáp này.
Công Dương Mậu cũng biết một mình xông pha Bàn Long Giáp như thế này là rất nguy hiểm, cho nên không làm kiêu ngạo như mọi khi, mà cũng chấp tay đáp lễ, cười giọng quái dị, đỡ lời:
– Long Giáp chủ khách sáo quá, bốn chữ Thốc Đỉnh Thương Long của giáp chủ còn lừng lẫy hơn tên tuổi Công Dương Mậu nhiều. Mong giáp chủ đừng có trách cứ lão phu đột nhập vào quý giáp như thế này.
Cửu Uyên vối né người sang bên mời khách vào rồi mới cùng Công Dương Mậu đi sát cánh tiến vào bên trong, vừa đi vừa mỉm cười hỏi:

– Công Dương đại hiệp, Cửu Uyên nghe thủ hạ báo cáo đại hiệp đi qua núi Lục Bàn này chứ không phải là có việc định đến chỉ giáo phải không?
Công Dương Mậu cười ha hả đáp:
– Trước mặt chân nhân, lão phu không bao giờ dám nói chuyện giả dối, lão phu vốn dĩ đi qua núi Lục Bàn này thật, và cũng không biết Long giáp chủ ẩn cư nơi đây. Nhưng ngẫu nhiên ngắm nhìn cảnh sắc thấy bền trong giáp có trồng một cái cột với treo một lá phướn. Đọc xong chữ viết ở trên phướn, đang vô sự hóa thành hữu sự mà phải xin vào yết kiến Long giáp chủ đây.
Đã biết còn giả bộ hỏi, Long Cửu Uyên kêu một tiếng rồi hỏi tiếp:
– Công Dương đại hiệp nói như vậy có phải vì Tạ Tiểu Hồng bị trói ở trên cái cột không? Chả hay đại hiệp có điều gì muốn chỉ giáo Long mỗ thế?
Muốn tiên lễ hậu binh, Công Dương Mậu gật đầu đáp:
– Thiếu nữ ấy có quen biết tại hạ, không hiểu Long Giáp chủ có nể mặt ăn mày này mà khoan tha cho cô ta phen không? đằng nào đến Tết Thanh Minh sang năm tất cả võ lâm hào kiệt đều tụ hội ở Bạch Long Đôi, Công Dương Mậu sẽ bảo chủ nhân của cô ta là Xà Khiết M Nhân xin lỗi Long Giáp chủ ở trước mặt mọi người.
Lời nói ấy của Công Dương Mậu rất khéo léo, bên trong lại còn ám chỉ Long Cửu Uyên cậy lớn bắt nạt tiểu bối nữa, và dù có thù hằn gì với nhau, cũng nên đợi chờ đến đại hội Bạch Long Đồi mà dứt khoát với chủ nhân của nàng, như vậy mới không mất thân phận người bề trên.
Cửu Uyên nghe thấy Công Dương Mậu nói như vậy cũng phải phục tài hùng biện của đối phương mà gật đầu đáp:
– Công Dương đại hiệp là tôn sư của phái Đông Nhạc, được mấy lời vàng ngọc của đại hiệp, Long Cửu Uyên mỗ thế nào cũng truyền lệnh cho tất cả người trong Bàn Giáp này không ai được đụng chạm đến một ngón tay vào người của Tiểu Hồng, như vậy Công Dương đại hiệp đã bằng lòng chưa?
Công Dương Mậu nghe thấy Cửu Uyên chấp nhận sự yêu cầu của mình một cách nhanh nhầu như vậy cũng phải ngạc nhiên và thắc mắc, không hiểu sao Cửu Uyên lại nhận lời một cách nhanh nhầu như thế, chắc bên trong thế nào cũng có mưu mô gì đây.
Cửu Uyên nói xong lại thủng thẳng cười nói tiếp:
– Nể mặt Công Dương đại hiệp không giết hại Tạ Tiểu Hồng, nhưng mỗ vẫn không muốn tự động thả y thị ra khỏi Bàn Long Giáp này. Nếu không làm như thế, Cửu Uyên mỗ không biết phải ăn nói làm

sao với Ngải tam đệ của mỗ được.
Công Dương Mậu ngạc nhiên hỏi:
–Tạ Tiểu Hồng bị giam giữ ở đây có liên can gì đến Ngải Thiên Trạch?
Cửu Uyên trợn ngược đôi lông mày lên trả lời một cách dưng dưng rằng:
– Vì Ngải tam đệ của Long mỗ đã bi Tiểu Hồng phế mất hai chân!
Công Dương Mậu giật mình kinh hãi hỏi tiếp:
l – Việc này quái lạ thực, Tiểu Hồng có tài ba gì mà lại phế được hai chân của Thiên Trạch huynh như thế?
Cửu Uyên bèn kể lại qua loa câu chuyện ở núi Ai Lao cho Công Dương Mậu nghe.
Nghe xong, Công Dương Mậu gượng cười đỡ lời:
– Nếu vậy lão ăn mày quả thực không tiện xin hộ cô ta. Nhưng không hiểu Long Giáp chủ với Thiên Trạch huynh không định giết Tạ Tiểu Hồng để trả thù mà lại chỉ trói nàng ở trên cột cao, viết một lá phướn như thế, có phải muốn chủ nhân của nàng, Lệnh Hồ Sở Sở cô nương tới đây để lý luận không?
Cửu Uyên gật đầu đáp:
– Trói ở trên cột cao, treo lá phướn viết chữ như vậy tuy muốn Lệnh Hồ Sở Sở được tin tới đây thực, nhưng Công Dương đại hiệp đã là tôn sư của một môn phái đã mở miệng cầu hộ Tiểu Hồng, chả lẽ Long mỗ lại không nể mặt hay sao?
Nhưng Công Dương đại hiệp phải làm thế nào khiến Long mỗ có thể nói năng ra làm sao cho Ngải tam đệ được yên lòng, thì Long mỗ xin tuân lệnh ngay.
Công Dương Mậu đã nghe ra thâm ý trong lời nói của đối phương nhưng tình thế bắt buộc ông ta đành phải hỏi lại Cửu Uyên tiếp:
– Cám ơn thịnh tình của Long Giáp chủ, nhưng Công Dương Mậu này có một đôi lời muốn thưa với Long Giáp chủ và mong Giáp chủ lượng thứ cho mới được Cửu Uyên mỉm cười hỏi lại:
– Đại hiệp muốn nói gì cứ việc nói đi, khỏi cần phải khách sáo làm chi?
Công Dương Mậu cười giọng nói quái di nói tiếp:
– Nếu Tạ Tiểu Hồng được lão ăn mày này cứu thoát, thì Long Giáp chủ có phải chịu trách nhiêm với Thiên Trạch đấy không?
Nghe thấy đối phương nói như thế, biết đã trúng phải mưu kế của mình rồi.
Nhưng Cửu Uyên vẫn giả bộ lắc đầu đáp:
– Làm như vậy tất nhiên Long mỗ có thể thoái thác được, nhưng

khuyên Công Dương đại hiệp một lời, tốt hơn hết đại hiệp nên đổi ý kiên khác thì hơn.
Công Dương Mậu nhanh nhẩu hói:
– Nếu giáp chủ cho việc làm đó không phải mang trách nhiệm gì với Thiên Trạch huynh, thì việc ấy còn có cái gì không được ổn thỏa ở bên trong nữa?
Cửu Uyên vừa cười vừa đáp:
– Xin nói thực với Công Dương đại hiệp, vì tên tuổi của Lệnh Hồ Sở Sở quá lớn, anh em mỗ sợ y thị đột nhiên cứu Tiểu Hồng đi, nên chung quanh cây cột đã bố trí một chút mai phục, nếu bây giờ mà gỡ..
Công Dương Mậu đã hiểu ngay thâm ý của đối phương, liền xua tay ngắt lời và nói tiếp:
– Khỏi cần phải gỡ gì hết, gần đây lão ăn mày đang được an nhàn rảnh rỗi và tay chân mình mẩy có chút ngứa ngáy, muốn nhờ sự mai phục lợi hại của Long giáp chủ dầy vò mình một phen, để cho được giãn gân giãn cốt đôi chút. l Cửu Uyên cố ý làm ra vẻ trầm ngâm, cau mày lại hỏi:
– Phương thức này không được ổn thỏa, nhỡ Công Dương đại hiệp bị tổn thương gì thì Cửu Uyên mỗ thể nào cũng bị áy náy trong lòng?
Công Dương Mậu đã biết cái trò giả từ bi của đối phương rồi, liền cười như điên khùng đáp:
– Long giáp chủ đối xử với lão ăn mày già này như thế, lão ăn mày không biết cám ơn như thế nào mới phải. Nhưng lão ăn mày đã quyết định làm một việc gì rồi, thì đừng nói là bị tổn thương chút ít, dù có bi chôn xương vùi xác nghèo kiết này ở Bàn Long Giáp, ăn mày già này cũng không ân hận chút nào.
Cửu Uyên yên lặng một hồi, rồi gật đầu đỡ lời:
– Nếu Công Dương đại hiệp nhất đinh muốn thử thách, thì Cửu Uyên mỗ cũng đành tuân lệnh.
Nói xong đứng dậy cùng Công Dương Mậu ra phía sau giáp ngay.
Vừa đi Công Dương Mậu vừa để ý xem thì nhận thấy tất cả đường lối nhà cửa ở trong Bàn Long Giáp đều xây theo phương vị của Kỳ môn, và hình như đã bố trí một trận pháp rất lợi hại vậy.
Đi tới phía sau giáp, ông ta để ý xem cái sân đá bằng phẳng, nơi chính giữa có trồng một cái cột cao bảy trượng, trên cột có một cái lồng bên trong giam giữ Tiểu Hồng và trông lúc này rất tiều tụy. Phía bên trái của sân đá là một vách núi thẳng tuột, trên vách có xây một cái lầu trúc nho nhỏ, Thiên Trạch đang ngồi một mình ở trên đó.
Lúc này người đắc trí nhất là Ngải Thiên Trạch, y đã hân hoan sẽ

được trả thù và lại còn được Long Cửu Uyên hứa làm cho một đôi chân máy, khiến mình có thể tàn mà không bị phế, nên y cười tít mắt lại cầm chén rượu lên uống để xem Công Dương Mậu sẽ bi ngộ nạn như thế nào.
Người đau lòng nhất tất nhiên là Tiểu Hồng, nàng không cữ động được, mồm không nói được, có võ công nà không giở ra được, đói khát khó chiu vô cùng, nhưng thần trí lại rất tỉnh táo.
Nàng biết Cửu Uyên với Thiên Trạch lập độc kế này là muốn để cho bất cứ người nào mà có lòng cứu mình thoát nạn, nếu có nhúng tay vào, thì sẽ gặp độc thủ ngay. Trong uổng tử thành chỉ thêm một con ma chết oan thôi, và còn làm cho đối phương được khoái trí thêm là khác.
Dưới hoàn cảnh ấy, Tiểu Hồng chỉ có một nguyện vọng lớn nhất là mình đã trót gây nên tai họa, thì mình phải chịu đựng lấy tai ách, đừng để cho một người bạn quen nào như con thiêu thân chết oan uổng ở chốn này nữa.
Thực là trời không chịu lòng nàng, mới bi giam giữ có ba ngày đã có Phong Lôi Thần Khất Công Dương Mậu tới cứu viện như vậy. Nàng ở trong cái lồng sắt trên đỉnh cột, đã trông thấy Công Dương Mậu theo Cửu Uyên bước vào.
Nàng muốn lớn tiếng kêu lên để báo cho Công Dương Mậu biết trong Thất Diện Toàn Cơ Bình với cái cột cao bẩy trượng đều là cạm bẫy rất nguy hiểm, muốn ông ta đừng có tiến lên nữa.
Tuy nàng tính toán như thế, nhưng tiếc thay mồm không nói lên tiếng được.
Bao nhiêu sự đau lòng đành hóa thành bai hàng châu lệ nhỏ giọt xuống hai bên má mà thôi.
Lúc ấy người đắc ý nhất là Ngải Thiên Trạch, người đau lòng nhất là Tiểu Hồng, Long Cửu Uyên thi vẻ mặt tươi cười, nhưng bụng đầy gian mưu, còn Công Dương Mậu thì ngấm ngầm đê phòng.
Lão ngắm nhìn tình hình ở chung quanh một vòng, nhận thấy sân đá ấy chỉ rộng hơn mười trượng, cái cột ở trong chính giữa lại rất cao, chì có một cách là làm thế nào nhẩy được lên trên cao bẩy tám trượng, ôm cột mà leo lên trên đỉnh, rồi nghĩ cách cứu Tiểu Hồng mà thôi.
Ông ta thấy không có cái gi khó khăn mấy, mà sao Cửu Uyên lại cứ nói khoác nó lợi hại. Ông ta tìm kiếm mãi cũng không nhận thấy được nó lợi hại như thế nào, và lợi hại ở đâu.
Công Dương Mậu càng nghĩ càng không hiểu, nhưng lại càng cẩn thận đề phòng thêm và đôi mắt cứ nhìn lên trên cái lồng giam giữ

người ở trên cao. Ông ta chỉ trông thấy Tiểu Hồng mặt nhợt nhạt, vẻ tiều tụy, có mồm mà không nói được, nước mắt nhỏ ròng xuống hai bên má. Trông thấy thảm cảnh ấy, ông ta liền nổi hào khí, không coi sự sống chết vào đâu nữa.
Cửu Uyên đứng cạnh đó thấy thái độ của Công Dương Mậu thay đổi luôn luôn, liền chi tay lên chiếc cột cao bẩy trượng mà mỉm cười nói:
– Công Dương đại hiệp, Long Cửu Uyên với chú em Thiên Trạch, vì đề phòng Lệnh Hồ Sở Sở tới đột nhiên cứu Tiểu Hồng đi, nên đã bố trí nhưng mai phục rất lợi hại ở trên cái cột cao kia và ở dưới sân đá này nữa. Bây giờ...
Y vừa nói tới đó thì bỗng cô một đệ tử của Bàn Long Giáp vội chạy tới, rỉ tai Cửu Uyên khẽ nói vài lời hình như bẩm báo gì thì phải.
Công Dương Mậu cười giọng quái di hỏi:
– Nếu Long giáp chủ có việc bận, cứ tùy tiện đi, lão phu cảm ơn giáp chủ đã cho biết rõ cơ mật như vậy, nhưng vẫn không tự lượng tài hèn muốn thử thách một phen xem sao.
Cửu Uyên nghe nói vừa cười vừa đáp:
– Có khách lạ giáng lâm, Cửu Uyên phải tạm thất lỗi và đã dặn bảo các đệ tử ở trong giáp không được can thiệp vào hành động của Công Dương đại hiệp, nhưng nếu đại hiệp có bị nguy hiểm gì trên sân đá thì xin cứ gọi tên Long Cửu Uyên ngay, Long mỗ mới kịp thời cứu khỏi.
Nghe thấy lời nói của Cửu Uyên, bề ngoài rất ân cần và khách sáo nhưng bên trong lại rất mỉa mai và đe đọa, nên Công Dương Mậu liền ngửng mặt lên trời cười như điên khùng.
Cửu Uyên biết Công Dương Mậu cười như vậy xong, thể nào cũng nói lại mình chứ không sai, nên y rất khôn ngoan, không đợi chờ ông già ăn mày cười xong đã vội chắp tay vái chào và đi ngay luôn.
Cửu Uyên đi khỏi, trên Cửu Diện Toàn Cơ Bình chỉ còn lại Tiểu Hồng bi treo lơ lửng ở trên cao với Công Dương Mậu đang đứng ở bên dưới xem xét tình hình để cứu Tiểu Hồng thoát nạn thôi..
Công Dương Mậu không biết trên lầu trúc còn Ngải Thiên Trạch ngồi ở đó, nên đứng nhìn một lát liền lên tiếng hỏi Tiểu Hồng rằng:
– Tạ cô nương có thể nói chuyện được không?
Lúc ấy Tiểu Hồng không những bị điểm huyệt câm, không sao nói lên được, chân tay lại bi trói chặt, cả cổ cũng bị xích chặt, vì thế nàng muốn gật đầu hay xua tay cũng không được. Nàng chỉ có thể trả lời Công Dương Mậu bàng về mặt đau đớn bẽn lẽn, ứa hai hàng lệ ra thôi.
Thấy tình hình ấy, Công Dương Mậu càng động lòng thương thêm,

nên quyết tâm không quản ngại gì nguy hiểm, đi thẳng vào trong sân đá để cứu Tiểu Hồng, nhưng trong lúc ông ta vừa bước chân, thi đã nghe thấy có tiếng kêu "ùm ùm", trước mặt bỗng nổi lên một làn sương mù trắng, ông ta sợ sương mù ấy có chất độc và bên trong sương mù lại có ám khí bắn ra, nên vội nhảy lùi về phía sau hơn trượng dể xem sao.
Làn sương mù ấy chỉ tỏa ra có giây lát đã tan rã liền nhưng khi ông ta nhìn lại nơi đó, thì lại giật mình kinh hãi vô cùng.
Thì ra chỉ trong nháy mắt, cái sân đá ấy đã có sự biến hóa rất lớn.
Mặt sân rộng hơn mười rương ấy từ trong ra ngoài bỗng hiện lên bẩy thứ màu xanh, đỏ, lam, trắng, lục, vàng, tía.
Nhưng màu sắc ấy cứ từng cái vòng một bao trùm lấy nhau, nói tóm lại, một cái vòng tía bên trong còn có các vòng nhỏ đủ các thứ màu, nơi chính giữa là một cái vòng đỏ như máu.
Cái cột cao bấy trượng trồng ở trong vòng đỏ vẫn còn nguyên, bên trên vẫn còn trông thấy cái lồng sắt giam giữ Tiểu Hồng.
Công Dương Mậu rất kinh hoảng, vì ông ta thấy cái sân đá chỉ rộng hơn mười trượng như thế, mà trong nháy mắt đã có sự thay đổi như vậy, bên trong thế nào cũng bao hàm mai phục rất lợi hại, nên ông ta liền nghĩ:
– "Chả lẽ ta đã vào tới đây mà lại không dám thử thách, nhưng cần phải đặc biệt cẩn thận mới được. Bằng không tên tuổi đã gây nên trong nửa đời với tính mạng già này sẽ bi tiêu hủy ở trong Bàn Long Giáp ở núi Lục Bàn này chứ không sai".
Nghĩ tới đó, ông ta liền dẹp thái độ kiêu ngạo lại, dồn hơi sức vào đơn điền, vận công ra bách huyệt rồi nhẹ nhàng nhẩy vào trong sân đá, hạ chân xuống cái vòng tía bên trong cùng.
Ông ta vừa hạ chân xuống mặt đất, thì làn sương mù hồi nãy không hiểu ở đâu lại nổi lên tứ phía. Sương mù vừa rồi chỉ nổi lên một cái đã tan rã ngay, nhưng lần này càng bốc lên càng nồng, chỉ trong giây lát đã bao trùm cái sân đá ấy ngay.
Công Dương Mậu bị sương mù che lấp rồi thì Thiên Trạch ngồi ở trên lầu nhỏ lấy một cái ống kính dài, vẫn tựa cửa sổ nhìn về phía xa.
Cái ống kính ấy là của Long Cửu Uyên đặc biệt chế thành, có thể xem xuyên qua được sương mù, nên trong sân đá biến hóa như thế nào, nhìn qua ống kính ấy có thể trông rõ hết.
Công Dương Mậu thấy sương mù nổi lên liền ngừng chân lại không tiến lên nữa để đợi chờ xem nó biến hóa như thế nào.
Ông ta thấy sương mù càng lúc càng dầy đặc không sao trông thấy được Tiểu Hồng với cái lồng sắt ở trên đỉnh cột nữa và dưới chân

cũng cảm thấy khác lạ, cái vòng mầu tía đã tự động quay tít, ông ta rất hiếu kỳ, nên cứ để yên xem nó biến hóa như thế nào.
Chỗ Công Dương Mậu vừa đứng đó là ở phía Đông Nam của cái cột, bây giờ dã chuyển sang phía Đông thì chỗ đứng sẽ lún xuống. Ông ta vội nhún chân một cái nhẩy sang bên tám thước, chỗ đứng vừa rồi đã thành một cái lỗ hổng, bên dưới có một chùm mưa kim màu xanh bắn lên, tuy Công Dương Mậu không bị ngã xuống dưới hố, nhưng vẫn bị mưa kim bao trùm.
Công Dương Mậu đã đề phòng từ trước, nên liền dở song chưởng lên tấn công một thế, làm mưa kim đó bị bay tán loạn tức thì. Nhờ thế công đó, ông ta đã biết những mũi kim ấy làm bằng gỗ chứ không phải bằng kim khí.
Ông ta vừa đẩy lui được phi trâm, thì thân hình đã quay sang phía chính Nam, lần này dưới đất không bị lún, nhưng lại có tiếng kêu "ùm", bỗng có lửa bốc cháy, ông ta liền bị bao trùm trong đống lửa ấy.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 27
Nguy Cơ Trùng Trùng

Công Dương Mậu bị lửa bao vây như vậy, kinh hãi vô cùng vội giở khinh công tuyệt thế ra, nhân lúc lửa chưa bốc tới gần, ông ta đã phi thân nhẩy lên trên cao năm trượng.
Dù ông ta có phải ứng nhanh như thế nào, khinh công cao siêu đến đâu, cũng vẫn bi ngọn lửa xém phải, cháy mất một mảng áo rách.
Công Dương Mậu kinh hãi vô cùng, trong lòng biết rõ cái sân này của Cửu Uyên dựa theo âm dương biến hóa ngũ hành sanh khắc, phía Đông thuộc Mộc, mai phục phi trâm bằng gỗ, phía Nam thuộc Hỏa phục lửa hồng, xem như vậy nếu chuyển sang hướng Tây thuộc Kim, thế nào cũng có phi trâm bằng đao tấn công, mà chuyển sang hướng Bắc thuộc Thủy, thể nào cũng có nước độc bắn ra chứ không sai.
Vì lần này tung mình nhẩy lên tránh lửa và nhảy rất cao, ông ta đợi chờ thân hình tà tà rớt xuống, đang đinh dẫm vào sân đá vẫn tiếp tục chuyển động, thì hai chân đã xuống vị trí Tây phương thuộc Kim, ông ta liền nghĩ bụng:
– "Nếu ta cứ ở trên mặt đất màu tía để cho nó chuyển động như vậy,

bất cứ quay tới phía nào cũng đều bi nguy hiểm hết, sao không nhân lúc này ta hạ chân xuống vòng thứ hai màu vàng xem có sự gì biến hóa không"?
Nghĩ như vậy, thấy hai chân sắp dẫm xuống mặt đất màu tía, ông ta bỗng lướt luôn về phía trước, vừa dẫm chân xuống mặt đá màu vàng.
Ý nghĩ ấy của ông ta rất thông minh, nhưng cũng rất lầm lỗi, thì ra Thất Diệu Toàn Cơ Bình của Cửu Uyên là phải theo thứ tự tiến thẳng vào, qua bảy cái vòng bảy thứ màu, phá hết các thứ mai phục khác nhau thì mới vào được nơi chính giữa, nếu ai nóng lòng vượt qua những vòng ngoài mà tiến thẳng vào bên trong sẽ va đụng phải những mai phục của ngũ hành nghịch vận âm dương phản thường, lại còn nguy hiểm thêm.
Nếu Công Dương Mậu đợi chờ qua nốt hai phía Tây và Bắc, tránh khỏi những mai phục của hai nơi đó, thì tất cả các mai phục khác sẽ tự động đình chỉ và có thể bình yên sang vòng thứ hai, nơi màu vàng.
Bây giờ ông ta lại bỏ hai phương hướng kia mà đi tắt như thế, thì vừa phạm đúng đại kî, không những khiến mai phục ở vòng đá màu vàng, cùng bộc phát một lúc, mà cả những mai phục ở vòng màu tía cũng nổi lên theo mà tấn công vào chỗ ông ta luôn.
Công Dương Mậu vừa hạ chân xuống chỗ mặt đá màu vàng, thì đã thấy bên dưới mềm nhũn hình như dẫm phải cát hay sa lầy gì đó, người của ông ta bị lún xuống bên dưới ngay.
Nếu là người học võ tầm thường, thì thế nào cũng bi sa lầy, bị chôn sống ở nơi đó, bi những cát tẩm độc bao trùm hết, nhưng Công Dương Mậu là tôn sư của một môn phái Đông Nhạc chứ nào có phải là tay tầm thường đâu, thấy tình thế hơi khác lạ đã vận Hỗn Nguyên Chân Khí lên dẫm chân một cái người đã nhảy lên trên cao bảy tám thước, nhờ vậy không bi sa lầy dưới cát độc ấy.
Thiên Trạch ngồi ở trên cao nhìn xuống, thấy thế cũng phải gật đầu khen ngợi và mặt lộ vẻ đắc trí.
Công Dương Mậu thấy mình đã thoát khỏi nơi nguy hiểm, vẻ mặt đã tươi cười, ngờ đâu chưa kịp cười thì mặt lại nhăn nhó ngay, vì ông ta lên tới trên cao mới hay bốn bên nguy cơ đã trùng trùng điệp điệp dồn tới.
Ở phía Đông thì vẫn có những kim gỗ màu xanh bắn tới, phía Nam thì lửa hồng, phía Tây và phía Bắc thì có những kim đao với nước độc màu đen. Tất cả những thứ mai phục đó đều nhằm người ông ta bắn tới, xem như vậy dù ông ta có bản lãnh thông thiên, cũng khó

thoát được tai kiếp này.
Thực là thông quá hóa dại. Công Dương Mậu đang lúc thập phần nguy hiểm ấy lại nghĩ ra được một kế, chỗ đất màu vàng toàn là cát sa lầy không thể đứng được thì sao không hạ chân xuống chỗ màu sắc khác, nhưng ông ta lại sợ chỗ màu sắc khác cũng có mai phục như thế, chưa biết chừng còn khó đối phó hơn là khác, nên ông ta vận hết sức bình sinh tuyệt học ra, giơ tay áo rách phất mạnh mấy cái.
Công Dương Mậu một mặt giở Phong Lôi Thần Công cự với những mai phục ở bốn phía dồn tới, một mặt xử dụng thân pháp Thiên Cân Trụy để hạ chân xuống bên dưới.
Phong Lôi kình lực của ông ta lợi hại thực, tất cả đao, kim, nước, lửa đều bi hất bắn ra ngoài. Nhưng lớp thứ nhất vừa bị hất đi, thì lớp thứ hai lại dồn tới, nếu ông ta không sử dụng ngay thân pháp Thiên Cân Trụy hạ mình xuống bên dưới, thì thế nào cũng bi lớp ám khí thứ hai đả thương chứ không sai.
May thay ông ta đã kịp thời hạ thân xuống bên dưới, những ám khí của đợt thứ hai đều bay qua đầu ông ta kêu vù vù. Lần nạy ông ta không tiến nữa mà lại rút lui, vì ông tá nhận thấy chỗ đất màu tía có mai phục lợi hại, nhưng những cái đó mình đã biết rồi, còn dễ trốn tránh và đối phó hơn.
Ông ta vừa hạ chân xuống tới mặt đất, thì sự biến hóa bỗng thay đổi hẳn, tất cả những mai phục như phi đao, phi trâm, dốc thủy và độc hỏa trau bỗng ngừng hết, chỉ thấy mặt đất từ Đông chuyển sang phía Bắc mà từ từ quay, trái ngược hẳn phương hướng vừa rồi từ Đông quay sang Nam.
Công Dương Mậu là người sành điệu, biết ngay đó là hiện tượng của ngũ hành nghinh vận âm đường phản tường. Nói tóm lại tất cả mai phục ở trên Toàn Cơ Bình này không phát động thì thôi, mà đã phát động ra thì sẽ lợi hại không thể tưởng tưởng được, nếu mình đi trái ngược ngũ hành.
Ông ta đã biết lợi hại như thế, không dám đi bừa như trước nữa, nhưng lúc này mà ông ta rút lui thì cũng không cam tâm, vì rút lui như thế không khác gì là dâng niên biểu đầu hàng, tên tuổi nửa đời người sẽ bị tan rã hết.
Ông ta vừa suy nghĩ, thì mặt đá màu tía ở dưới chân đã vừa quay đúng một vòng, trong một vòng quay ấy không thấy có mai phục gì hết.
Bỗng khí phát tự đơn điền, Công Dương Mậu rú lên một tiếng thực dài, liến giở khinh công tuyệt đinh ra, ở trong đám sương mù nhẩy

chéo sang bên sáu bẩy trượng, mà phi thẳng vào cái cột ở chỗ chính giữa.
Ông ta cũng biết liều như thế này thế nào cũng nguy hiểm, nhưng còn hơn là cứ ở trên sân đá bẩy màu mà tránh né các môn ám khí hay cạm bẫy như vậy hoài, thà mạo hiểm nhẩy thẳng vào nơi chính giữa ngay chỗ đích còn hơn.
Vì quyết tâm như thế, ông ta mới dám liều lĩnh mạo hiểm như vậy.
Có một điều rất lạ, ông ta bay qua một quãng dài sáu bảy trượng như thế mà không gặp phải nguy hiểm hay ám khí gì cả.
Cái cột cao bảy trượng đã hiện ra ở trước mặt rồi, Công Dương Mậu là người giầu kinh nghiệm, nên đoán chắc cái cột ấy thế nào cũng có bôi chất độc rất lợi hại chứ không sai.
Nhưng ông ta cảnh giác như vậy hơi muộn một chút, vì lúc ấy không ôm vào cái cột thì không còn cách nào hơn thế nữa.
Tất nhiên người rất hồi hộp là Công Dương Mậu rồi, nhưng lại có người hồi hộp hơn nữa là Tiểu Hồng đang bị giam tại trong lông sắt treo ở trên đỉnh cột.
Vì Công Dương Mậu chỉ căn cứ kinh nghiệm giang hồ mà đoán chắc thế nào cái cột cũng có bôi chất độc rất lợi hại, nhưng Tiểu Hồng lại đích mắt trông thấy Thiên Trạch với Cửu Uyên xếp đặt độc kế, biết trên cột có bôi chất độc rất là lợi hại thật.
Nàng trông thấy vị Phong Lôi Thần Khất đang tự đâm đầu vào cạm bẫy, tay ôm cột bôi chất độc lợi hại, tất nhiên nàng không những rất hồi hộp mà còn lo âu hộ vị võ lâm tiền bối này nữa.
Công Dương Mậu trước khi chưa ôm cột thì đoán chắc trên cột có chất độc, trong lòng rất hồi hộp. Nhưng khi đã trót ôm rồi, thì ông ta lại không nghĩ gì đến họa phúc, mà cứ thế leo lên trên đỉnh cột.
Mới leo được mấy thước, hình như chân tay đã hơi cứng, tiếp theo đó thần trí mê man, mười ngón tay buông thõng, từ trên cao bốn trượng rớt bịch xuống bên dưới.
Chỗ cách mặt đất chừng sáu bảy thước bỗng có một cái lưới xuất hiện, vừa đúng lúc đón Công Dương Mậu đã mê man bất tỉnh rớt xuống. Tiểu Hồng càng đau lòng thêm, chỉ còn biết nhỏ hai hàng nước mắt xuống như mưa thôi.
Ngải Thiên Trạch ở trên cái lầu nhỏ trông xuống rõ mồn một, thấy thế y rất khoái trá, cất tiếng cười như điên khùng.
Cười xong, y đặt ống kính phân quang xuống, uống một chén rượu ngon, lại bấm một cái chốt điều khiển, máy mộc tinh diệu ở trên Toàn Cơ Bình.
Mặt đá bảy màu đang quay tít bỗng ngừng quay, sương mù cũng tan

hết.
Công Dương Mậu nằm ở trong cái lưới đang từ từ bị lồi lên trên đỉnh cột.
Sương mù đã tiêu tan rồi, ngoài Toàn Cơ Bình bỗng thấy có hai người đang đứng. Một là chủ nhân của Bàn Long Giáp Long Cửu Uyên, còn một là Diệp Nguyên Đào, người mới vừa làm quen với Tiểu Hồng ở trong núi Chung Nam.
Thì ra từ khi Nguyên đào đuổi theo con Ô Phong Độc Trảo Nhân Hình Phi thì gặp chủ nhân của nó là một quái khách chuyên môn nuôi các thứ kỳ xà dị thú mà bị giam giữ ở trong Bách Thú Trận, tuy nhờ có tuyệt học cái thế, một hơi đã giết chết bảy con hung vật, may mắn xông ra khỏi được trận Bách Thú nhưng đã mỏi mệt vô cùng rồi. Y biết đi lâu như thế, người bạn mới Nghiêm Mộ Lăng thế nào cũng nóng lòng sốt ruột, nên y không quản ngại mệt nhọc, gượng đi tới chỗ gặp gỡ cũ.
Khi y tới nơi quả thật không thấy tung tích của Nghiêm Mộ Lăng đâu cả và lại thấy mỏi mệt vô cùng, liền nằm xuống đó mà nằm ngủ một giấc thật dài, vừa đúng một ngày một đêm mới thức tỉnh.
Vì biết Mộ Lăng đã đi núi Lục Bàn nên y vội đi theo ngay. Nhưng vì không thuộc đường lối, y tốn công hỏi thăm hoài, nên không những không đuổi kịp Tiểu Hồng thì chớ, mà còn tới sau cả Công Dương Mậu.
Mãi mãi mới tìm tới Bàn Long Giáp, y thấy giữa sơn cốc có trồng cái cột cao, trên có một cái lồng giam giữ một người và thấy lá phướn viết những chứ như vậy.
Vì y không biết Tạ Tiểu Hồng tức là Nghiêm Mộ Lăng, cho nên trong lòng chỉ thấy hiếu kỳ thôi chứ không thấy lo âu.
Bọn canh gác Bàn Long Giáp khẩu, thấy có người tới tất nhiên chạy ra hỏi han ngay. Nguyên Đào không những học hỏi được hết võ công di học của Công Tôn Độc Ngã, mà vì ở trong núi Ai Lao lâu ngày nên cũng đã dưỡng thành một tính nết quái dị tương tự như Độc Ngã, lời ăn lẽ nói và cử chỉ lại còn ngông cuồng hơn Công Dương Mậu nhiều.
Thấy tên canh gác giáp khẩu dò hỏi như vậy, Nguyên Đào liền cười khẩy nói:
– Các ngươi dừng có nói lôi thôi nứa. Mau đi gọi Long Cửu Uyên ra đây gặp ta.
Bọn thủ hạ của Cửu Uyên đều là những kẻ hung thần ác sát, chúng thấy Nguyên Đào tuổi còn trẻ mà lại có thái độ ngông cuồng như thế, tất nhiên không khi nào chúng lại khiêm tốn và có lễ độ như đối với Công Dụng Mậu. Vì vậy chúng cười khẩy nói:

– Ngài nên tự trọng một chút, nếu muộn gặp giáp chủ thì phải báo tính danh và lai lịch trước, rồi anh em mỗ sẽ vào thưa với giáp chủ xem có tiếp kiến hay không?
Nguyên Đào nghe nói cả giận, cười khẩy đáp.:
– Một Bàn Long Giáp nho nhỏ như thế này, sao lại làm trò trống như thế? Ta họ Diệp, tên Nguyên Đào, mau gọi Long Cửu Uyên ra đây nghênh đón, bằng không ta sẽ phá tan sơn giáp này cho mà coi.
Bọn người canh gác giáp khẩu nghe thấy cái tên Diệp Nguyên Đào lại càng khinh thường thêm, vội nói:
– Có phải bạn hữu là người của phái cuồng nhân và có thần công ban ngày ban mặt nói mê đấy không? Nếu bạn bảo phá một hai tòa đỉnh lầu thì còn có người tin lời nói của bạn, nhưng còn bảo phá Bàn Long Giáp này thì bạn tự tin có thể phá nổi hay sao?
Nguyên Đào trợn ngược đôi lông mày kiếm lên nói:
– Bọn giặc cỏ này chỉ quen nơi ở dưới đáy giếng nhìn trời thôi, chứ các người có bao giờ thấy những anh hùng hào kiệt có tài ba thông thiên triệt địa. Bây giờ ta hãy phá nơi giáp khẩu này cho cái ngươi được căng mắt ra trước.
Y vừa nói vừa đưa mắt nhìn chung quanh, thấy gần đó có một tảng đá lớn nặng chừng vạn cân, liền vận công vào bàn tay, giơ chưởng lên nhằm tảng đá đó tấn công luôn.
Một tiếng kêu như sấm sét nổi lên, tảng đá hàng vạn cân ấy đã bi luồng chưởng lực mạnh kỳ lạ của Nguyên Đào phá vỡ thành bốn năm mảnh, từ trên vách núi rớt xuống, suýt tí nữa thì bít chặt lối ra vào cửa giáp khẩu.
Bọn thủ hạ của Cửu Uyên thấy thần công của Nguyên Đào lợi hại như vậy, hoảng sợ đến đứng đờ người ra, rồi vội chạy vào báo tin cho Cửu Uyên hay.
Vừa hay tin ấy, Cửu Uyên vội từ biệt Công Dương Mậu và chạy ngay ra ngoài giáp khẩu, vừa đi vừa suy nghĩ, không hiểu Diệp Nguyên Đào người có võ công lợi hại như thế, là người của môn phái nào.
Khi y ra tới giáp khẩu, trông thấy tảng đá nặng nghìn cân bị đánh rớt xuống cũng phải kinh ngạc thầm, nhưng y vẫn phải làm ra vẻ tươi cười chắp tay vái chào Nguyên Đào và hỏi:
– Diệp lão đệ giáng lâm Lục Bàn, Long mỗ rất lấy làm hân hạnh xin mời lão đệ vào trong giáp xơi rượu, để Long mỗ được tạ tội không kịp ra nghênh đón.
Tuy y nói rất khách sáo, nhưng Nguyên Đào vẫn không thay đổi thái độ, chỉ xua tay hỏi:
– Long giáp chủ khỏi cần phải khoản đãi Diệp mỗ làm chi, trước hết

Diệp mỗ phải hỏi thăm một câu này trước, rồi sẽ quyết định có nên vào trong giáp hay không?
Cửu Uyên mỉm cười hỏi:
– Có phải lão đệ muốn hỏi thăm Tạ Tiểu Hồng bị giam giữ ở trên đỉnh cái cột phải không?
Nguyên Đào lạnh lùng lắc đầu đáp:
– Thầy trò Lệnh Hồ Sở Sở không liên can gì đến mỗ hết. Diệp Nguyên Đào này lý tới việc của người làm chi?
Cửu Uyên nghe nói rất ngạc nhiên, cau mày lại hỏi tiếp:
– Diệp lão đệ không vì Tạ Tiểu Hồng mà tới đây, không hay lão đệ muốn hỏi gì thế?
Hai mắt sáng như điện, Nguyên Đào nhìn thẳng vào mặt Cửu Uyên hỏi tiếp:
– Mỗ có một người bạn mới kết giao, y có việc muốn tới đây kiếm giáp chủ.
Không hiểu y đã tới đây chưa?
Cửu Uyên ngạc nhiên hỏi lại:
– Tên họ của người bạn của lão đệ là gì? Thuộc môn phái nào?
Nguyên Đào đáp:
– Đó là người bạn mới kết giao, chưa biết y thuộc môn phái nào chỉ biết y họ Nghiêm tên là Mộ Lăng thôi.
Cửu Uyên vì lúc Tiểu Hồng mới gặp mình và cùng Thiên Trạch đi núi Ai Lao cũng đã dùng cái tên Nghiêm Mộ Lăng rồi nên y nghe thấy Nguyên Đào nói xong, liền cả cười.
Nguyên Đào là người có tuyệt học rất cao siêu không coi người giang hồ vào đâu hết, nên y cũng chẳng coi Long Cửu Uyên, người của nhóm Thế Ngoại Bát Hung này vào đâu cả. Y liền trợn mắt lên, giận dữ hỏi:
– Sao Long giáp chủ không trả lời mỗ là Nghiêm Mộ Lãng đã tới chưa, lại cất tiếng cười như thế?
Cửu Uyên đã nhận xét thấy Nguyên Đào có võ công rất cao, lai lịch rất quái di, nên y phải cố nén lửa giận xuống, cười ha hả đáp:
– Diệp lão đệ chớ nên tức giận như thế vội. Nghiêm Mộ Lăng người bạn mới kết giao của lão đệ, đang được Cửu Long Uyên thành tâm khoản đãi, và đang làm thượng khách ở trong Bàn Long Giáp kia.
Nguyên Đào nghe nói Nghiêm Mộ Lăng ở trong Bàn Long giáp làm thượng khách mới nguôi cơn giận liền, mỉm cười hỏi tiếp:
– Nếu vậy Nguyên Đào này cũng muốn vào trong giáp quấy nhiễu. Xin Long giáp chủ thứ lỗi tính mỗ lỗ mãng đã làm hỏng mất cảnh vật ở nơi giáp khẩu nhé.

Cửu Uyên liền đưa Nguyên Đào vào trong Bàn Long Giáp, vừa đi vừa mỉm cười đáp:
– Diệp lão đệ không nên quan tâm đến vấn đề nhỏ nhọn ấy. Huống hồ nếu thủ hạ của Cửu Uyên không vô lễ thì có khi nào lại chọc tức lão đệ như vậy. Thần kỳ công lực mà lão đệ vừa biểu diễn quả thực hân hữu, nhưng không hiểu sư thừa là ai?
Nguyền Đào nhanh nhẩu đáp:
– Mỗ tuân lệnh của Gia sư phải khi nào đánh bại hết cả anh hùng có tên tuổi trên thế gian này trở thành võ lâm đệ nhất nhân đã, rồi mới tuyên bố sư thừa để làm rạng rỡ sư môn.
Cửu Uyên kêu ồ một tiếng, sực nghĩ ra một kế, chỉ vào thạch thất lớn ở phía bên trái mà nói với Nguyên Đào tiếp:
– Lão đệ có tráng khí hùng tâm, trở nên võ lâm đệ nhất nhân, thì trước khi đi gặp Nghiêm Mộ Lăng, hãy vào thử trong thạch thất này du ngoạn xem sao.
Nguyên Đào thắc mắc ngẩn người ra hỏi:
– Thạch thất này có liên can gì với hùng tâm tráng khí định làm võ lâm đệ nhất nhân của mỗ đâu?
Cửu Uyên mỉm cười đáp:
– Cái thạch thất này tên là Tu Ni Động Thiên, trong đó có máy móc, có thể cho người ta thử thách nhuyễn, ngạnh, khinh công và chân khí nội lực cao siêu tới mức nào? Căn cứ kỷ lục ở bên trong cũng đủ so sánh được với khá nhiều danh thủ đương thời.
Thấy đối phương nói như thế, Nguyên Đào rất hiếu kỳ gật đâu nói tiếp:
– Nơi đây quả có máy móc kỳ diệu như vậy, Nguyên Đào này cũng muốn thử thách một phen.
Cửu Uyên tủm tỉm cười, dẫn Nguyên Đào vào trong Thạch thất ấy tức thì, cừ chỉ này cua y có hai dụng ý. Dụng ý thứ nhất muốn nhờ máy móc thử thách võ nghệ của Nguyên Đào để xem chàng là người của môn phái nào, sư thừa ra sao.
Dụng ý thứ hai, căn cứ vào kỷ lục trong đó có thể biết được tài ba và công lực của chàng ta lợi hại tới mức độ nào. Hay là cần phải dùng tới thủ đoạn khác mới có thể kìm chế nổi? Nếu chàng ta quá lợi lại thì y sẽ xử dụng tới Thiên Long Vạn Kiếp Tiên ra đối phó ngay.
Đệ tử canh gác đó thấy Giáp chủ đưa khách tới, vội mở cửa đá thực lớn ra.
Vào tới trong thạch thất, Nguyên Đào chỉ thấy căn phòng lớn rộng bỏ trống, không bày biện một vật gì, chỉ hai bên vách có mở mấy cái hang động thực lớn thôi.

Đệ tử luân trực vội đem bàn ghế đá và còn dọn một mâm cơm một ấm rượu ngon vào nữa.
Cửu Uyên mời Nguyên Đào ngồi, rót một chén rượu cho chàng và nói:
– Diệp lão đệ hãy uống vài chén rượu để trợ hứng trước, rồi sẽ lần lượt thử mấy môn máy móc lý thú của Long mỗ xem sao?
Mới uống cạn một chén rượu, Nguyên Đào đã thúc dục Cửu Uyên mau đem máy móc ra cho mình thử ngay.
Cửu Uyên mỉm cười bảo đệ tứ đứng hầu cạnh đó rằng:
– Ngươi bảo các người ở vách bên trái hãy thả Thần Lực Cự Bá ra trước.
Nguyên Đào nghe nói vội đưa mất lên hang động ở vách bên trái xem là cái gì. Một lát sau, một người khổng lồ cao chín thước ở bên trong hang động ấy bước ra. Y mình trần, dùng cái da báo quấn ngang qua lưng để làm quần che hạ bộ thôi.
Người khổng lồ ấy chế tạo rất khéo léo, mới trông ai cũng tưởng là người thực, phải nhìn kỹ thấy đôi ngươi của y lờ đờ và da dẻ không giống da người mới biết là người giả.
Người khổng lồ bằng máy ấy đi ra tới giữa phòng còn biết gật đâu chào Cửu Uyên với Nguyên Đào nữa.
Nguyên Đào thấy thế vỗ tay khen ngợi:
– Khéo thực, Thần lực Cự Bá này chế tạo khéo lắm.
Của Uyên nhanh nhẩu nói:
– Tinh tế không khó lắm, chỉ khó chế tạo nhất là làm thế nào để cho nó có sức mạnh như thần thôi.
Nói tới đó y liền sai người đem cái ghế đá ra để chỗ góc tường.
Người khổng lồ đã tự động quay người lại giơ chưởng đầy lông lá lên định đánh xuống.
Nguyên Đào thấy người khổng lồ đứng ở chỗ cách ghế đá hơn trượng, liền nghĩ bụng:
– "Nếu người máy này mà có thể dùng Phách Không chưởng đánh vỡ ghế đá kia mới thực là thiên cổ kỳ văn".
Y vừa nghĩ tới đó, người khổng lồ đã giơ bàn tay to tướng ra nhắm cái ghế cách không đánh luôn mấy chưởng.
Thiên cổ kỳ văn xuất hiện thực, cái ghế đã bị Thần Lực Cự Bá đánh vỡ tan.
Cửu Uyên rất đắc trí nhìn Nguyên Đào hỏi:
– Diệp lão đệ, chưởng lực của Thần Lực Cự Bá ra sao?
Nguyên Đào gật đầu, nhưng hỏi lại Cửu Uyên:
– Trên người của y có kỷ lục gì của võ lâm hào hùng để lại không?

Cửu Uyên vừa cười vừa đáp:
– Có ba vi cao thủ hạng nhất đã ghi lại kỷ lục.
Nguyên đào nhìn người khổng lồ một cái rồi nói tiếp:
– Xin giáp chu cho biết kỷ lục ấy.
Cửu Uyên vừa cười vừa đáp:
– Ái Diêm La Yến Diễn, người trong Tây Nhạc Tam quái đã chống đỡ ba chưởng với Thần Lực Cự, tự biết địch không nổi. Đại tỷ kết minh của mỗ là Thiết Tâm Vương Mẫu Thượng Quan Phụng cũng đã đấu thử ba chưởng với y mà chỉ đánh y lui lại nửa bước thôi. Riêng có U Minh Quỷ Nữ Âm Tố Mai, bát muội của mỗ đã để lại một thần lực kinh người, chưởng thứ ba đã đánh cho Thần Lực Cự Bá ngã lăn ra đất.
Nguyên Đào kêu "Ồ" một tiếng và nói tiếp:
– Thế ra nhóm Thế Ngoại Bát Hung, người càng nhỏ võ công càng cao hay sao?
Cửu Uyên gật đầu:
– Diệp lão đệ nói rất đúng, Cửu Uyên mỗ quả thực già nua bất tài, nhưng Âm bát muội thì chưa hề gặp địch thủ nào.
Nghe tới đó, Nguyên Đào vội hỏi Cửu Uyên tiếp:
– Long giáp chủ, Nguyên Đào mỗ cũng muốn đấu thử mấy chưởng với Thần Lực Cự Bá.
Đưa Nguyên Đào vào trong thạch thất này là muốn thử thách công lực của chàng ra sao. Cửu Uyên nghe thấy y hỏi như thế tất nhiên là gật đầu đáp ngay:
– Trong Tu Ni Động Thiên này mà được Diệp lão đệ để lại một chút kỷ lục thì còn gì hân hạnh bằng. Lão đệ cứ việc ra đi, Thần Lực Cự Bá sẽ tự động đến tấn công lão đệ ngay.
Nguyên Đào nhanh nhẹn nhảy ra giữa phòng, cách người khổng lồ chừng hơn trượng, ngờ đâu hai chân mới vừa đụng mặt đất, thì người khổng lồ đã nhảy xổ lại cách không tấn công ngay một chưởng.
Vừa rồi y ra y tấn công ghế đá, là từ từ đánh xuống, còn lúc này động tác của y lại nhanh như điện chớp. Nguyên Đào không ngờ người khổng lồ có động tác nhanh như vậy, trong lúc chưa kịp đề phòng, Nguyên Đào đã vội giơ chưởng lên chống đỡ, vì vậy phải nhảy lui nửa bước.
Cửu Uyên khẽ cười lên một tiếng, Nguyên Đào thẹn đến mặt đỏ bừng.
Người khổng lồ không biết kiêng nể gì hết, lại ra chưởng tấn công tiếp.

Lần này Nguyên Đào đã lấy tấn, và vận thần công lên, nên không bị người khổng lồ đẩy lui được một ly một tý nào, trái lại còn đẩy được người khổng lồ lui về phía sau một bước.
Nguyên Đào cười như điên như khùng mấy tiếng, vận mười hai thành công lực, giở thức Thôi Sơn tiền hải (cây núi lấp bể) mà tấn công tiếp.
Sau một tiếng kêu bùng, người khổng lồ đã bị công lực của Nguyên Đào đánh té ngã lăn ra đất và còn lăn ra ngoài xa mấy thước.
Cữu Uyên thấy thế hoảng sợ đến biến sắc mặt, liền bảo người khiêng Thần lực Cự Bá đi ngay.
Nguyên Đào từ từ quay trở lại hớn hở hỏi:
– Long giáp chủ, Nguyên Đào này ba chưởng đánh té người khổng lồ, kỷ lục tương đương với bát muội của giáp chủ, tiếc thay Nguyên Đào vô duyên không được thi thố tài ba với Âm cô nương. Bằng không, chắc giáp chủ không dám nói Âm cô nương không có địch thủ nữa?
Cửu Uyên biết Tố Mai chỉ miễn cưỡng đánh té được người khổng lồ thôi, chứ Nguyên Đào lại còn đánh cho người khổng lồ vừa té ngã vừa bắn ra ngoài xa mấy thước. Theo kỷ lục này, thì công lực của Nguyên Đào không những hơn cả Yến Diễn, Thượng Quan Phụng, mà cả Âm Tố Mai cũng chưa chắc đã địch nổi chàng.
Căn cứ vào điều đó, y nhận thấy mình đưa Nguyên Đào vào trong Tu Ni Động Thiên trước thực là thích đáng, nếu đưa ngay đi Thất Diệu Toàn Cơ Bình, thì máy móc ở nơi đó chưa chắc đã chế phục nổi chàng.
– Hiếm có thực! Hiếm có thực? Không ngờ công lực của lão đệ lại ngang tài với Âm bát muội, để Cửu Uyên mỗ kính lão đệ ba chén.
Y vừa nói vừa vừa cầm ấm lên rót luôn ba chén rượu cho Nguyên Đào.
Cửu Uyên đã sở trường chế tạo các máy móc, thì tất nhiên cái ấm rượu này cũng phải có máy móc rồi. Ấm rượu ấy của y bên trong có đựng hai thứ rượu có độc và không độc tùy theo ý muốn của người cầm ấm muốn rót thứ rượu nào ra cũng được.
Bây giờ y định ám hại Nguyên Đào, lại sợ Nguyên Đào biết rõ gian mưu, công lực của y địch không nổi thì không thể nào thoát chết được, cho nến y đã khôn ngoan, hai chén rượu đầu đều rót thứ rượu không độc, đến chén thứ ba mới rót rượu có độc cho Nguyên Đào.
Nguyên Đào không ngờ Cửu Uyên lại ác độc đến như thê, uống xong chén rượu độc, Nguyên Đào đặt chén xuống hỏi Cửu Uyên tiếp:
– Long giáp chủ có thể dàn xếp cho một cơ hội, để Nguyên Đào này

được thử tài với Âm cô nương không.
Cửu Uyên gật đầu vừa cười vừa đáp:
– Lão đệ với Âm bát muội của mỗ là kỳ tài khoáng thế, cũng nên gặp gỡ với nhau một phen để xem ai hơn ai kém.
Y vừa nói vừa gọi thủ hạ đẩy một pho kim thần tượng đúc bằng đồng ra.
Thì ra Cửu Uyên chỉ sợ công lực Nguyên Đào quá cao siêu, nhất thời uống rượu độc vào không thể chết ngay, thể nào cũng thí mạng để trả thù, như vậy mình khó mà thoát chết được, cho nên rượu mà y cho Nguyên Đào uống là một thứ rượu có chất độc không sắc, không mùi vị, mà lại phát tác rất chậm, uống vào bụng rồi phải nửa tiếng đông hồ sau mới bi nguy hiểm. Lúc ấy gan ruột của đối phương đã bi đứt, không còn cơ hội nào mà phản công lại được nữa.
Rượu độc đã có tác dụng như thế, nên y mới cho người đẩy kim cương thần tượng ra để cho Nguyên Đào tiêu hao công lực và bị chết chóng hơn một chút.
Nguyên Đào có biết đâu mình đã uống phải rượu độc, liền chỉ Kim cương thần tượng mà hỏi Cửu Uyên rằng:
– Long giáp chủ, tác dụng của pho Kim cương thần tượng này như thế nào, có phải nó cũng có thể đấu võ với người thực không?
Cửu Uyên mỉm cười đáp:
– Không, nó chỉ có thể thử sức với người thôi.
Nguyên Đào hòi tiếp:
– Thử bằng cách nào?
Cửu Uyên mỉm cười đứng dậy dẫn Nguyên Đào đi tới trước thần tượng, chỉ cánh tay phải của thần tượng dang giơ cao và đáp:
– Cánh tay này có thể hoạt động, chỉ cần kẹp mạnh xuống là thử có được bao nhiêu sức lực liền.
Cửu Uyên một mặt giải thích, một mặt thử cho Nguyên Đào xem, y giơ tay lên kéo mạnh cánh tay của thần tượng xuống. Quả nhiên cánh tay của Kim cương bị Cửu Uyên lôi xuống tới tận bên dưới, thì trong bụng của Kim cương bỗng có hai tiếng chuông nổi lên.
Cửu Uyên buông tay ra, cánh tay của Kim cương lại bật lên như cũ.
Nguyên Đào thấy thế rất thích thú vội hỏi tiếp:
– Long giáp chủ, vừa rồi tiếng chuông kêu ở trong bụng của Kim cương có phải là để tỏ sức lực của người lôi kéo mạnh như thế nào phải không?
Cửu Uyên gật đầu đáp:
– Hễ có một hồi chuông kêu là tỏ ra người đó có năm trăm cân sức.
Nguyên Đào lại kêu “Ồ” một tiếng hỏi tiếp:

–Vừa rồi có hai hồi chuông kêu, đã tỏ ra giáp chủ có một nghìn cân thần lực phải không?
Cửu Uyên cau mày đáp:
– Con số nghìn cân ấy, tuy các võ lâm tục khách gọi là thần lực nhưng còn với nhưng nhân vật cao minh như Diệp lão đệ thì không đáng một cái cười.
Nguyên Đào muốn thử thách, lại hỏi tiếp:
– Kỷ lục cao nhất là mấy tiếng chuông kêu tất cả?
Cửu Uyên đáp:
– Trong phái Tây Nhạc chúng tôi, chỉ có Mạnh Phi Hùng lão đệ đã làm cho người đồng này kêu ba hồi chuông, chỉ có y là người mạnh nhất.
Nguyên Đào bĩu môi hỏi tiếp:
– Thế còn Âm cô nương, bát muội kết minh của giáp chủ thì sao?
Cửu Uyên nghĩ bụng:
– “Thiếu niên này hiếu thắng thực”.
Nhưng y vẫn thản nhiên vừa cười vừa đáp.:
– Đàn bà bao giờ cũng yếu đuối hơn, cho nên Âm bát muội của mỗ không hề thử thách với pho Kim cương này.
Nguyên Đào không sao nhịn được nữa, vội nhanh nhẩu hỏi tiếp:
– Long giáp chủ, Nguyên Đào đối với Thí Lực Kim Cương này rất lấy làm hứng thú, không biết giáp chủ có bằng lòng cho mỗ thử kéo xem có thể nào làm cho pho tượng reo bốn lần chuông không?
Cửu Uyên nghĩ bụng:
– “Muốn kéo tới mức độ bốn lần chuông, thi phải tốn hai nghìn cân sức lực, vừa rồi y đã uống thuốc độc làm nguy chậm, lúc này đã tới lúc chất độc bộc phát”.
Y vừa nghĩ vừa mỉm cười đáp:.
– Quý hồ lão đệ có hứng thú, thì trong Tu Ni Động Thiên này có mười tám pho máy móc để thử tài tha hồ lão đệ muốn thử tài máy nào cũng được.
Nguyên Đào vừa nghe xong liền vận công lực vào đôi cánh tay phải, nắm lấy cánh tay của pho tượng Kim cương kéo mạnh xuống một cái.
Trước khi chưa thử sức lực, Nguyên Đào yên trí mình có thể lôi kéo được kêu bốn hồi chuông. Bằng không, thì cũng phải kêu ba hồi như Mạnh Phi Hùng.
Ngờ đâu kết quả y rất thất vọng, vì trong bụng Kim cương chỉ kêu có một hồi chuông thôi.
Nhưng tiếng chuông này lại khác hẳn tiếng chuông của Cửu Uyên

vừa kéo, vì tiếng chuông của Cửu Uyên vừa kéo chỉ hơi kêu một chút đã ngừng ngay, nhưng còn tiếng chuông của y lại kêu lên liên miên bất tuyệt.
Nguyên Đào rất thất vọng và có vẻ hổ thẹn, y vừa lỏng tay ra thì cánh tay của Kim cương vẫn chúc xuống hoài chứ không giơ lên như trước nữa.
Cửu Uyên đứng cạnh đó lẳng lặng không nói năng gì, không biết là mừng, là hận, là kinh ngạc, hay là hãi sợ, cứ trố mắt lên nhìn Nguyên Đào hoài.
Thì ra sức của Nguyên Đào quá mạnh đã làm cho máy móc ở trong Thi Lực Kim Cương của Cửu Uyên hỏng hết, tình hình ấy đủ tỏ ra là Nguyên Đào mạnh tới trên nghìn cân sức lực, mới có thể phá hủy được cả cái máy như thế.
Cái nhìn của Cửu Uyên một nửa là vì quá kinh ngạc mà nên, còn một nửa là nghĩ đến chất độc ở trong người của Nguyên Đào. Vì căn cứ thường thức mà ước đoán, khỉ dùng sức mạnh đối phó với một việc gì bên ngoài, nội tạng thế nào cũng hư nhược chất độc nằm ở trong người của Nguyên Đào thừa cơ làm nguy ngay.
Nhưng Nguyên Đào không có vẻ gì là ngộ độc cả, chỉ thấy y thở dài một tiếng, rầu rĩ lắc đầu gượng cười nói:
– Long giáp chủ, Nguyên Đào rất lấy làm hổ thẹn, chỉ lôi kéo kêu được có một hồi chuông...
Không chờ Nguyên Đào nói xong, Cửu Uyên đã sai người dẹp cái máy Thí Lực Kim Cương đi và rót thêm ba chén rượu độc nữa, vừa cười vừa nói tiếp:
– Diệp lão đệ không biết thực hay giả bộ mỉa mai Long Cửu Uyên mỗ như thế? Máy móc của Thí Lực Kim Cương đã bị lão đệ giựt hư hết, chứng minh lão đệ có sức mạnh trên dưới ba nghìn cân, dù Hạng Võ hay Nguyên Bá tái sinh cũng chỉ có thế mà thôi.
Nguyên Đào nghe nói hớn hở mừng rỡ, mặt lại tươi cười như trước ngay.
Cửu Uyên nâng chén rượu lên vừa cười vừa nói tiếp:
– Diệp lão đệ là một vị anh hùng cái thế, Cửu Uyên rất kính phục và xin mời lão đệ uống thêm ba chén rượu ngon.
Nguyên Đào cười ha hả, nâng chén lên uống cạn luôn, Cửu Uyên nghĩ bụng:
– “Sở dĩ chất độc chưa làm nguy có lẽ vì nội công của y mạnh hơn người, hay là vì quá ít. Bây giờ cho y uống thêm ba chén này để xem thử trong nửa giờ nữa có phản ứng gì không”?
Y vừa nói vừa đứng dậy đưa Nguyên Đào ra khỏi Tu Ni Động Thiên.

Nguyên Đào vừa đi vừa ngạc nhiên hỏi:
– Có phải Long giáp chủ bảo trong Tu Ni Động Thiên có tất cả mười tám thứ máy móc để thử tài ba và sức lực đấy không? Sao mỗ vừa kiến thức được có hai món mà đã phải rời khỏi thạch thất này rồi?
Cửu Uyên không tiện nói cho y biết là mình không nỡ để cho y phá hết các máy móc mà mình đã tốn công bao nhiêu năm trời mới chế tạo thành, nên y chỉ cố ý tâng bốc vài câu nên mỉm cười đáp:
– Lão đệ là rồng thần trên trời, chỉ hơi lộ vuốt một cái cũng đủ làm cho thiên hạ kinh hoàng rồi. Chúng ta không nên ở trong Tu Ni Động Thiên nữa, nên ra Thất Diệu Toàn Cơ Bình để gặp người bạn Nghiêm Mộ Lăng của đệ ngay thì hơn.
Nguyên Đào nhanh nhẩu đáp:
– Thất Diệu Toàn Cơ Bình là nơi nào thế?
Cửu Uyên thốt ra tiếng cười như điên khùng một hồi rồi mới trả lời rằng:
– Trong Bàn Long giáp này, mỗ đã tốn công xây dựng hai nơi rất kỳ diệu là Tu Ni Động Thiên với Thất Diệu Toàn Cơ Bình mà bây giờ mỗ đưa lão đệ ra đó.
Nguyên Đào kêu ồ một tiếng hỏi tiếp:
– Trên Thất Diệu Toàn Cơ Bình cũng có những máy móc kỳ diệu hay sao?
Cửu Uyên nhanh nhẩu đáp:
– Hai nơi ấy tuy có máy móc tinh diệu, nhưng tác dụng hơi khác nhau, máy mốc ở trong Tu Ni Động Thiên chỉ dùng để cho người ta thí nghiệm các thứ công lực thôi, còn ở Thất Diệu Toàn Cơ Bình thì máy móc bao hàm oai lực của Ngũ hành, sự âm dương biến hóa của nó có thể giết người được.
Tuy thiếu kinh nghiệm giang hồ nhưng Nguyên Đào là người rất thông minh, nghe thấy thế vỡ nhẽ ngay, liền biến sắc mặt và hỏi:
– Long giáp chủ, chả lẽ giáp chủ lại giam giữ bạn thân của mỗ là Nghiêm Mộ Lăng ở trong chỗ đầy những cơ quan máy móc và mai phục rất lợi hại hay sao?
Lúc này Cửu Uyên đã hơi hãi sợ thần lực của Nguyên Đào rồi, cho nên không dám nói rõ, chỉ trả lời một cách hàm hồ rằng:
– Tốt hơn hết Diệp lão đệ đừng có hỏi vội, chờ đi tới Toàn Cơ Bình thì sẽ biết rõ ngay, và nơi đó lý thú hơn Tu Ni Động Thiên nhiều.
Nguyên Đào thấy đối phương không chiu nói rõ nên không muốn gạn hỏi mà chỉ thắc mắc ở trong lòng, đi theo chủ nhân thủng thẳng tiến lên thôi.
Cửu Uyên cố ý đi thật chậm, vừa đi vừa ngắm những phong cảnh ở

đó. Sở dĩ y làm như thế là muốn đợi chờ chất độc ở trong người của Nguyên Đào làm nguy, sẽ chết thảm khốc ngay tại chỗ, như vậy y sẽ không phải tốn công gì nữa.
Nhưng Cửu Uyên có biết đâu Công Tôn Độc Ngã với Công Tôn Vi Ngã hai quái khách ấy, ngoài công lực đã luyện tới mức thượng thừa a, còn vì họ ở trong rừng núi lâu năm, chuyên môn ăn những cỏ độc, rắn rết, chim chóc độc và ngửi quen chướng khí đi rồi nên đã biến thành một thể chất kỳ lạ, chất độc gì cũng không thể giết hại được hai người.
Khi Nguyên Đào được Công Tôn Độc Ngã nhận làm đồ đệ, Công Tôn Độc Ngã thấy mình đã tàn phế tuyệt vọng, và muốn khiến đồ đệ của mình trở nên võ lâm đệ nhất cao thủ, vô địch trong thiên hạ nên ngoài việc truyền lực cho Nguyên Đào ra hai thầy trò lại còn dồn máu sang cho nhau bốn mươi chín ngày, vi thế sau khi dồn hết máu sang rồi, Công Tôn Độc Ngã mới chết, và Nguyên Đào cũng đã hưởng thụ được bẩy thành công lực của Công Tôn Độc Ngã, cũng như biến thành vạn độc bất xâm.
Cho nên đừng nói Cửu Uyên cho Nguyên Đào trước sau uống có bốn ly rượu độc, mà dù có cho y uống đến hai hũ rượu độc cũng chỉ có thể làm cho Nguyên Đào say sưa thôi, chứ không thể độc hại được y.
Cửu Uyên thấy sắp đi tới Toàn Cơ Bình rồi, mà Nguyên Đào vẫn hớn hở tươi vui, không có vẻ gì là bị chất độc làm nguy cả thì thắc mắc vô cùng.
Cửu Uyên thấy thế rất kinh ngạc, sực nghĩ tới Tiểu Hồng đã đề nghị bôi chất độc lên cây cột bẩy trượng, đồng thời y vỡ nhẽ ngay. Tiểu Hồng thể nào cũng biết Nguyên Đào đến cứu và còn biết Nguyên Đào có thể chất đặc biệt mà không sợ chất độc gì.
Y nghĩ tới đó lại rất lo âu, chỉ sợ máy móc ở Toàn Cơ Bình bị thiếu niên có võ công rất quái dị và không sợ độc này có thể phá hủy cho tan nát.
Sắp đi tới Toàn Cơ Bình rồi. Lúc ấy sương mù vừa tan hết, tất nhiên hai người đã trông thấy Tiểu Hồng bi giam ở trong lồng sắt treo ở trên cái cột cao bẩy trượng, với Công Dương Mậu bi cái lưới dây tơ treo lơ lửng ở chỗ chân cột.
Tiểu Hồng tuy bị giam giữ, nhưng vẫn mặc nam trang, nên Nguyên Đào vừa trông thấy nàng đã nhận ra ngay là người bạn thân Nghiêm Mộ Lăng mới kết giao.
Nếu là người khác, thế nào cũng rất kinh ngạc mà hỏi Cửu Uyên rằng tại sao lá phướn lại viết là Tạ Tiểu Hồng tính mạng bi treo ở

dưới phướn mà trong lồng người bi giam là Nghiêm Mộ Lăng? Cửu Uyên với Nghiêm Mộ Lăng có thù hằn gì? Tại sao Cửu Uyên lại đối xử với nàng ta như thế?
Nhưng Nguyên Đào thì không cần biết những sự rắc rối của giang hồ, chỉ trông thấy bạn của mình bị giam giữ ở trên đó vẻ mặt tiều tụy trông rất tội nghiệp là đã nổi giận ngay, đưa tay trái dùng một ngón tay điểm ngay vào dưới hông của Cửu Uyên.
Cửu Uyên với Nguyên Đào đang đứng sát cạnh nhau, trong lòng đang tính toán xem dùng lời lẽ gì để Nguyên Đào hỏi tới mà biết trả lời và còn nói khích được chàng ta vào thử thách những máy móc kỳ lạ của mình. Nếu các máy móc ở trong Toàn Cơ Bình mà vẫn không kìm chế nổi Nguyên Đào, thì chỉ có một cách là không tiếc tay sử dụng Thiên Long Vạn Kiếp Tiên để diệt trừ thiếu niên có võ công quái dị này thôi.
Đang nghĩ cách thập toàn thập mỹ và rất chắc chắn, thì Cửu Uyên lại gặp phải số xui, nên mới đụng chạm phải Nguyên Đào người không cần biết phép tắc gì của giang hồ võ lâm, mà chỉ tùy theo sự hỷ nộ ai lạc của mình hành sự thôi.
Y cũng không ngờ Nguyên Đào chuyện trò với mình vui vẻ như thế lại có thể giở mặt và hạ độc thủ ngay như thế được?
Sự thể lại xảy ra một cách rất đột ngột, thủ pháp điểm huyệt của đối phương lại rất nhanh chóng, hai người lại cách nhau rất gần, như vậy y tránh né sao nổi?
Tất nhiên y chưa kịp kêu la đã bị Nguyên Đào điểm té ngã ngay.
Thiên Trạch ngồi ở trên cái lầu nhỏ đang khoái trí cười ha hả, bỗng thấy Cửu Uyên bị điểm té ngã, hoảng sợ đến mất hết hồn vía luôn.
Vì hai chân đã bị phế, tất nhiên Thiên Trạch không thể nào chạy tới cứu viện được, chỉ vội vã bấm chuông báo động cho bộ hạ của Cửu Uyên hay thôi.
Nguyên Đào điểm huyệt Cửu Uyên xong, lại còn dùng tay nắn bóp chân tay và giải huyệt cho đối phương, rồi cười khẩy nói:
– Long Cửu Uyên, ngươi đã bi ta sử dụng thủ pháp Túc Cốt Trừ Cân Triệt Mạch để kìm chế rồi, ngươi phải ngoan ngoãn nghe lời ta. Bằng không ngươi sẽ cảm thấy đau khổ hơn cả xuống dưới vạc dầu, lên núi đao nữa.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 28
Tình Đầu Ý Hợp

Cửu Uyên biết môn thủ pháp ấy lợi hại lắm, chỉ thở dài thôi, chứ không nói năng gì nữa.
Nguyên Đào ngửng mặt lên hỏi:
– Nghiêm huynh sao lại bị lọt vào tay chúng nó thế? Tại sao chúng lại coi huynh là Tạ Tiểu Hồng nữ tỳ của Xà Khiết Mỹ Nhân như vậy?
Tiểu Hồng yên chí thế nào cũng chết, chỉ mong những người đến cứu mình đừng có mắc hợm thôi, nhưng bây giờ thấy tình thế khác hẳn, nàng hớn hở mừng thầm mà chỉ kêu được "hớ hớ" hai tiếng thôi, như vậy nàng cũng đủ tỏ cho Nguyên Đào hay mình bị điểm trúng huyệt câm rồi.
Nguyên Đào thấy thế vội hỏi Cửu Uyên:
– Người làm gì Nghiêm huynh thế?
Cửu Uyên đáp:
– Bị điểm phải yếu huyệt câm tạm thời không nói được đấy thôi.
Nguyên Đào cả giận nói tiếp:
– Ngươi điểm yếu huyệt câm của bạn ta, thì ta phải cắt lưỡi của ngươi.
Nói xong, chàng định cúi mình xuống hạ thủ, bỗng lại lắc đầu nói:
– Không được, ta còn đi nhiều điều muốn hỏi ngươi, không thể cắt lưỡi ngay ngươi như thế được.
Lúc ấy không những thủ hạ, đảng đồ của Cửu Uyên tới hết, mà cả Thiên Thạch cũng ngồi trên một cái võng do hai ngươi khiêng đi tới gần.
Xưa nay Nguyên Đào không biết sử dụng mưu mẹo gì cả, bây giờ thấy mình đã bị bao vây, chỉ vì Mộ Lăng bị người giam giữ ở trên đỉnh cột nên chàng túm chặt lấy Cửu Uyên, giận dữ nói tiếp:
– Long Cửu Uyên, ngươi đã trúng phải thủ pháp "Xúc Cốt Trừ Cân Triệt Mạch" của rồi. Trên đời này chỉ có một mình ta biết điểm, và cũng chỉ có một mình ta biết giải thôi. Bây giờ hãy để cho ngươi nếm mùi đau khổ trước, ngươi phải nghe lời ta chỉ huy thì ngươi mới hòng thoát chết.
Nói xong chàng giơ tay trái lên đụng vào người Cửu Uyên một cái, Cửu Uyên kêu rú lên thảm khốc. Năm ngón tay trái bỗng tự bẻ ngược về phía sau, gân tay co rúm, không sao chịu đựng được, y toát mồ hôi lạnh ra ngay.

Đảng đồ của y thấy vậy, vội rú kêu và cùng xông cả lên định cứu lấy. Nhưng Thiên Trạch biết sự lợi hại, vội xua tay cấm các người, rồi nói với Nguyên Đào rằng:
– Bạn họ Diệp hãy giải huyệt cho Long nhị ca trước, tất cả mọi sự ân oán của chúng ta đều có thể thương lượng và giải quyết được hết.
Nguyên Đào chỉ giơ tay lên phất một cái Cửu Uyên đã khỏi đau ngay, rồi chàng cười khẩy nói:
– Ngươi hãy bảo thủ hạ rút lui ra khỏi Toàn Cơ Bình này, chỉ để lại người què chân lại đây nói chuyện với ta thôi.
Lúc này Cửu Uyên chỉ có thể lên tiếng nói được thôi, còn chân tay mình mẩy đã bị thủ pháp kỳ dị của Nguyên Đào làm cho tê liệt mềm nhũn, tất nhiên y chỉ còn một cách là nghe lệnh mà bảo thủ hạ lui ngay thôi, chỉ để lại một mình Thiên Trạch ở lại nói chuyện với Nguyên Đào thôi.
Lúc này Thiên Trạch cũng nhận thấy thủ pháp "Xúc Cốt Trừ Căn" ấy quả thật chỉ có một mình Nguyên Đào mới có thể giải cứu được thôi, dù Âm Tố Mai có mặt tại đây cũng đành chịu, nên y cau mày lại hỏi Nguyên Đào rằng:
– Bạn họ Diệp điểm huyệt nhị ca của mỗ như vậy vậy chẳng qua là muốn cứu Tiểu Hồng với Công Dương Mậu thôi...
Không đợi y nói dứt, Nguyên Đào đã xua tay nói:
– Đừng có nói những lời thừa ấy nữa. Hãy mau thả Nghiêm Mộ Lăng xuống đây giải huyệt cho bạn ta, để ta nói chuyện với bạn ta trước.
Thiên Trạch nghe nói, tỏ vẻ khó xử, vì y đã biết công lực của Nguyên Đào rất kỳ tuyệt, nhưng không có kinh nghiệm của giang hồ, còn dễ đối phó, nếu thả Tiểu Hồng xuống thì con bé ấy điêu ngoa và khôn ngoan một cách đáng sợ, nhất là con nhỏ bị mình với Cửu Uyên hành hạ như thế. Trong lúc tức giận, nóng lòng trả thù, nó không cần nói phải trái gì hết, bảo tên họ Diệp này trả thù, như vậy có phải nguy tai không?
Còn đang suy nghĩ, thì Nguyên Đào đã nổi giận quát hỏi tiếp:
– Ngươi có chịu nghe lời của ta không? Ta đành phải mời Cửu Uyên nếm thêm chút đau khổ để cho chân tay y cùng co quắp một lúc vậy.
Vì đã nếm một chút mùi đau khổ rồi, Cửu Uyên nghe thấy thế hoảng sợ mất hết hồn vía, với giọng run run, xen lời nói:
– Diệp lão đệ hãy khoan ra tay như thế vội, việc gì cũng có thể thương lượng được hết.
Nguyên Đào lạnh lùng nói:
– Ai là lão đệ của ngươi? Ai thèm thương lượng với ngươi? Ta bảo ngươi đi Đông thì ngươi không được phép đi Tây.

Ý nghĩ của Cửu Uyên cũng như Thiên Trạch, chỉ sợ mình nghe lời đối phương làm xong rồi, rốt cục vẫn không thoát khỏi chết một cách thảm khốc. Như vậy có phải thiệt cả vốn lẫn lãi không? Cho nên y đánh liều đáp:
– Diệp Nguyên Đào, mỗ có một điều kiện này, nếu ngươi nhận lời thì việc gì Cửu Uyên cũng tuân lệnh ngay. Bằng không, mỗ đành liều chết chứ không chịu làm theo lời của ngươi.
Nguyên Đào cười như điên như khùng, hỏi tiếp:
– Các ngươi, những kẻ thuộc loại xác không mà cũng đòi thí mạng với ta hay sao?
Cửu Uyên cười the thé đáp:
– Dù chúng ta không làm gì nổi ngươi thật, nhưng người của chúng ta rất đông, lại thêm trên Toàn Cơ Bình này có mai phục cơ quan máy móc Liệt hỏa kim đao và các loại ám khí, dù sao cũng có thể giết được Nghiêm Mộ Lăng bạn thân của ngươi với lão ăn mày họ Công Dương kia.
Nguyên Đào ngẫm nghĩ giây lát, gật đầu hỏi tiếp:
– Ngươi nói cũng có lý. Vậy ngươi hãy nói điều kiện của ngươi ra cho ta nghe trước đã.
Cửu Uyên liền nói:
– Nói trắng ra, đây không phải là một điều kiện, mà chỉ là một khoản thù lao để thả Nghiêm Mộ Lăng với Công Dương Mậu đấy thôi.
Kêu "Ồ" một tiếng, Nguyên Đào vỡ nhẽ liền hỏi:
– Có phải ngươi sợ sau khi thả Nghiêm Mộ Lăng với Công Dương Mậu hai người rồi, ta vẫn giết chết ngươi phải không?
Thiên Trạch gật đầu, xen lời đáp:
– Nếu ngươi không nhận lời, thì chúng ta đành liều chết chứ không chịu thả hai người kia ra đâu.
Nguyên Đào mỉm cười nói tiếp:
– Xưa nay Diệp Nguyên Đào này không biết nói dối ai bao giờ ta với các ngươi đã trở thành kẻ thù rồi, thì thể nào ta cũng phải giết chết các ngươi mới được. Nhưng nếu ngươi nghe lời ta mà tha bạn ta ra, thì ta vui lòng hẹn với ngươi một địa điểm khác để tái chiến, và cũng để cho các ngươi đủ thì giờ chuẩn bị.
Bằng không, Diệp Nguyên Đào này sẽ máu rửa Bàn Long Giáp và không để cho một người nào sống sót.
Cửu Uyên nghe nói rùng mình sợ hãi, nhưng vẫn lớn tiếng đáp:
– Diệp Nguyên Đào, ngươi đã nói vậy, ta bằng lòng thả Nghiêm Mộ Lăng với ông già Công Dương Mậu và đồng thời đính ước với ngươi đến Tết Thanh Minh sang năm sẽ cùng ngươi tử chiến một phe ở

Bạch Long Đôi tại ngoài Nhạn Môn Quan.
Nguyên Đào gật đầu nhận lời:
– Được ta bằng lòng theo quyết định này, chờ các người thả bạn ta ra rồi, ta sẽ giải huyệt cho ngươi ngay.
Cửu Uyên gượng cười nói với Thiên Trạch:
– Tam đệ, mau bảo người tha cho Tiểu Hồng với Công Dương Mậu, giải huyệt câm cho y thị, và cho Công Dương Mậu uống thuộc giải độc ngay.
Đảo ngược đôi ngươi một vòng, Thiên Trách lắc đầu đáp:
– Đệ nhận thấy cách này không được hoàn hảo, nhỡ Nguyên Đào thất ước thì sao?
Nguyên Đào giận dữ quát mắng:
– Ngươi không tin ta, chả lẽ ta lại tin ngươi hay sao? Được, cứ cầm cự với nhau như thế này, chả cần giải phải giải quyết nữa.
Thiên Trạch cười khẩy và đề nghị rằng:
– Ta có cách này giải quyết rất hoàn hoàn, ngươi đem nhị ca ta ra ngoài giáp khẩu, ta sẽ thả Mộ Lăng, đôi bên ở ngoài giáp khẩu trao đổi người. Như vậy có phải là không còn nghi ngại gì nữa không? Chả hay ngươi có tán thành không?
Ngẫm nghĩ giây lát Nguyên Đào gật đầu nhận lời:
– Biện pháp này của ngươi cũng được. Ta ra ngoài giáp khẩu đợi chờ ngươi.
Nói xong, chàng không do dự gì cả, xách Cửu Uyên đi ra ngoài giáp khẩu ngay.
Bọn thủ hạ của Cửu Uyên thấy chủ nhân của mình như một con cừu non, mặc cho đối phương xách đi như thế, chịu nhịn sao được, nhưng vì bứt dây động rừng, chúng đành phải đứng yên, không dám làm gì.
Chờ Nguyên Đào đi ra khỏi Bàn Long Giáp rồi, Thiên Trạch cau mày suy nghĩ, rồi sai người thả Tiểu Hồng với Công Dương Mậu xuống. Hai chân bị phế, Thiên Trạch tức giận Tiểu Hồng vô cùng, tuy lo ngại cho sự an nguy của Cửu Uyên, nhưng y vẫn không chịu buông tha kẻ thù mà đã ngấm ngầm hạ độc thủ.
Y đích thân cởi trói cho Tiểu Hồng, dùng móng tay có chất độc khẽ rạch nơi sau gáy của Tiểu Hồng một cái, cho tới khi rớm máu mới thôi. Chất độc ở móng tay của y thuộc loại làm độc chậm. Theo ước đoán của y, thì Tiểu Hồng chỉ có thể sống được bốn tiếng đồng hồ thôi, chất độc sẽ giết hại nàng ngay. Tiểu Hồng vừa đói vừa khát chết đi được, chân tay còn tê dại, cho nên Thiên Trạch hãm hại nàng như thế nào, nàng không hay biết gì cả.

Vì sợ Tiểu Hồng nổi giận sẽ đối phó với mình, cho nên sau khi cởi trói cho nàng rồi, Thiên Trạch còn điểm yếu huyệt mê của nàng nữa. Còn Công Dương Mậu lúc ấy vì bị trúng độc quá nặng, đã thoi thóp gần chết, nếu không phải ông có nội công thâm hậu vội vàng vận chân khí mà bảo vệ lấy trái tim, thì ông đã toi mạng rồi.
Thiên Trạch cho Công Dương Mậu uống thuốc giải độc xong, cũng điểm yếu huyệt mê của Công Dương Mậu y như Tiểu Hồng vậy.
Y điểm yếu huyệt của hai người như thế, là sợ hai người bị hành hạ quá mức, nhất thời được giải thoát, Công Dương Mậu là người rất nóng tính, thế nào cũng giết hại các người bừa bãi chứ không sai. Sau cùng, y ngẫm nghĩ giây lát, lại còn điểm yếu huyệt câm của hai người nữa vì sợ khi hai người gặp Nguyên Đào, nói rõ nguyên nhân và xúi Nguyên Đào đánh phá giết chóc trở lại thì hậu quả không thể tưởng tượng được.
Vì cho đến lúc này Thiên Trạch vẫn còn có ý nghĩ hung ác tồn tại, nên y nghĩ bụng:
"Quý hồ đừng có để cho Nguyên Đào biết được Cửu Uyên có cây roi Thiên Long Vạn Kiếp Tiên lợi hại như thế nào, và không bị y cướp đi mất, thì sau khi Cửu Uyên được giải huyệt rồi, vẫn có thể sử dụng được võ khí kỳ tuyệt ấy mà giết chết luôn Nguyên Đào, Tiểu Hồng với Công Dương Mậu ba người tại chỗ mới hả dạ".
Xếp đặt xong đâu vào đấy rồi, y mới sai người dùng hai cái võng khiêng Công Dương Mậu cùng Tiểu Hồng ra ngoài Bàn Long Giáp.
Nguyên Đào thấy hai người mê man bất tỉnh, cả giận quát bảo:
– Này Thiên Trạch, người táo gan thật, dám hại ngầm hai người đến mức độ ấy phải không? Như vậy ta cũng để cho Cửu Uyên nếm mùi đau khổ nhột phen mới được.
Nói xong chàng ta định trừng trị Cửu Uyên, thì Thiên Trạch đã vội nói:
– Bạn họ Diệp hãy khoan đã, hai người bạn của bạn đây không hề bị thương gì hết. Vì mỗ sợ hai người lai tỉnh sẽ nổi giận đánh đập lung tung, nên mới điểm huyệt mê của hai người đấy thôi, chả lẽ bạn là người có công lực thâm hậu như thế mà không giải nổi yếu huyệt mê hay sao?
Nguyên Đào nghe nói nhìn Thiên Trạch rồi đáp:
– Ngươi hãy bảo các người đưa hai người lại gần đây để ta khám xét xem, nếu quả thật không có thương tích gì, thì ta mới giải huyệt trừ thủ pháp đặc biệt cho Cửu Uyên.
Thiên Trạch biết Nguyên Đào là người thẳng tính, không khi nào nuốt lời hứa cả, phần vì mình đã ám hại ngầm kẻ thù của mình là Tiểu

Hồng rồi, nên y cũng không yêu cầu đối phương tha Cửu Uyên trước mà sai người khiêng Tiểu Hồng với Công Dương Mậu tới trước mặt Nguyên Đào luôn.
Nguyên Đào giơ tay ra vỗ vào yếu huyệt mê của Công Dương Mậu với Tiểu Hồng, quả nhiên thấy hai người đã lại tỉnh tức thì. Thiên Trạch ở phía trên, trông thấy thế, không đợi chờ Nguyên Đào hỏi han Tiểu Hồng đã vội lớn tiếng nói vọng xuống rằng:
– Bạn họ Diệp kia, người trẻ tuổi phải biết giữ chữ tín chứ? Bây giờ hai người đã lại tỉnh rồi, bạn phải mau giải cứu Long nhị ca của mỗ ra ngay chứ?
Nguyên Đào cười khẩy một tiếng, giơ tay phát một cái và đập vào sau lưng Cửu Uyên một chưởng, Cửu Uyên bị đánh bắn ra ngoài xa, loạng choạng mấy bước mới đứng vững được. Y liền vận khí thử xem, quả thấy huyết mạch đã chạy đều, chân tay đã hoạt động như cũ.
Y là người trong nhóm Thế Ngoại Bát Hung, xưa nay vẫn sống ở trong Bàn Long Giáp trên núi Lục Bàn này một cách tự do tự tại và xưng hùng xưng bá ở miền Tây Bắc này, có bao giờ bị nhục như thế này đâu, nên y đau lòng khôn tả, ứa nước mắt ra ngay.
Thiên Trạch vội kêu gọi:
– Long nhị ca, câu chuyện ngay hôm nay đôi bên đều hòa, không ai thắng ai bại cả. Nhị ca khỏi phải đau lòng và phẫn uất như thế, làm giảm mất hào khí của anh hùng đi. Nhị ca có cây Thiên Long Vạn Kiếp Tiên, vẫn có thể khắc địch phục thù cơ mà!
Tiểu Hồng nghe thấy cái tên Vạn Kiếp Tiên đã vội dắt tay Nguyên Đào với Công Dương Mậu, vội giở khinh công ra đi nhanh như điện chớp ngay.
Cửu Uyên lẳng lặng nhìn theo ba người cho tới khi mất dạng rồi mới lắc đầu thở dài, quay trở về Bàn Long Giáp.
Thiên Trạch thấy thế ngạc nhiên hỏi:
– Nhị ca, tiểu đệ đã nhắc nhở nhị ca rồi, tại sao nhị ca lại không sử dụng ngay cây Vạn Kiếp Tiên mang theo bên người?
Cửu Uyên rất hổ thẹn gượng cười đáp:
– Mỗ không dám dấu giếm tam đệ, thấy công lực của Nguyên Đào quá lợi hại, mỗ đã hoảng sợ rồi, không biết cây Thiên Long Vạn Kiếp Tiên dùng đối xử với y có công hiệu như ý muốn của mình không? Vì y không những tài nghệ rất cao siêu, hơn cả bát muội của chúng ta, và có một thể chất rất đặc biệt, không sợ bất cứ thuốc độc lợi hại đến đâu, như ở trong Tu Ni Động Thiên, đã cho y uống luôn bốn chén rượu độc mà không thấy phản ứng chút nào, tựa như uống nước trà

vậy.
Thiên Trạch nghe nói cũng giật mình đến thót một cái, vội hỏi tiếp:
– Nếu Thiên Long Vạn Kiếp Tiên mà không khắc chế nổi y, thì sau này đại hội Bạch Long Đôi, có phải là chúng ta...
Cửu Uyên xua tay ngắt lời Thiên Trạch, rồi cười như điên khùng và đỡ lời:
– Ngải tam đệ đừng có lo âu như thế, từ nay đến Tết Thanh Minh sang năm, tức đến ngày đại hội Bạch Long Đôi còn cách một thời gian khá xa, chúng ta có thể tốn công chế luyện một thử võ khí lợi hại hơn, chuyên môn đối phó với Diệp Nguyên Đào.
Thiên Trạch nghe nói cả mừng vội hỏ:
– Long nhị ca định chế luyện vật gì thế?
Cửu Uyên nghiến răng cười khẩy đáp:
– Muốn trả được mối sỉ nhục ngày hôm nay, thì đành hy sinh một nửa tài sản mà chúng ta đã thâu thập được bấy lâu nay, ròi đi khắp mọi nơi mua đủ các đồ dùng về luyện thành một môn võ khí có thể phá được cả núi non. Thứ đó tên là Tỷ Quang Tử Châu. Trừ phi người của Nguyên Đào cứng rắn hơn sắt đá. Bằng không ở trong đại hội Bạch Long Đôi, y không thể nào thoát khỏi được tai kiếp.
Thiên Trạch cả mừng, vội hỏi tiếp:
– Nhị ca đã biết chế luyện Tỷ Quang Tử Châu, tại sao không chuẩn bị từ trước?
Cửu Uyên thở dài đáp:
– Những thuốc nổ rất lợi hại dùng để chế thành Tỷ Quang Tử Châu lại sản xuất ở tận những nước rất xa xôi, đã khó mua tại khó vận tải, trong khi vận tải, chỉ sơ xuất một tý, cũng bị tan xương nát thịt ngay tại chỗ. Huống hồ thoạt tiên mỗ yên trí oai lực của cây Vạn Kiếp Tiên cũng đủ khắc chế quần hào của đương thời rồi.
Cho nên mỗ mới không dự tính chế luyện Tỷ Quang Tử Châu nữa, ngờ đâu ngày hôm nay lại có tên Diệp Nguyên Đào xuất hiện, không biết y thuộc tôn phái nào?
Võ công lại đã cao tuyệt mà lại không sợ các thứ chất độc như vậy?
Hãy nói Nguyên Đào, Tiểu Hồng với Công Dương Mậu vừa nghe thấy Thiên Trạch nói đến cái tên Vạn Kiếp Tiên, Tiếu Hồng vội kéo Nguyên Đào và Công Dương Mậu chạy đi ngay. Chạy được một quãng đường, Nguyên Đào ngạc nhiên hỏi:
– Nghiêm huynh, Thiên Long Vạn Kiếp Tiên là vật gì thế? Sao huynh vừa nghe thấy đã hoảng sợ như vậy?
Tiểu Hồng không dám ngừng chân, mồm chỉ kêu “ớ ớ” hai tiếng tỏ vẻ yếu huyệt câm của mình đã bị kiềm chế.

Lúc ấy đã xa cách Bàn Long Giáp rồi, Nguyên Đào liền ngừng chân lại giải huyệt câm cho Tiểu Hồng với Công Dương Mậu.
Vì đói khát quá, vừa được giải huyệt câm xong, Tiểu Hồng đã vội uống nước suối ở ngay cạnh đó một thôi một hồi, rồi lại xin ít lương khô của Công Dương Mậu ăn ngấu nghiến.
Nguyên Đào thấy thế vừa thương hại vùa tức cười.
Đỡ đói khát rồi, Tiểu Hồng mới giới thiệu Công Dương Mậu cho Nguyên Đào và mỉm cười nói:
– Xin lỗi Diệp huynh hãy đứng đợi ở đây một chút, tiểu đệ còn mấy lời này muốn nói riêng với Công Dương Mậu lão tiền bối.
Tuy có nhiều vấn đề muốn hỏi, nhưng Nguyên Đào thấy Tiểu Hồng nói như thế đành phải gật đầu nhận lời.
Tiểu Hồng vội kéo Công Dương Mậu sang một bên, kể lại đầu đuôi câu chuyện của mình, sau khi rời khỏi Tung Sơn như thế nào.
Công Dương Mậu nghe xong, quay đầu lại ngắm nhìn Nguyên Đào một hồi rồi cười giọng quái dị nói:
– Tạ cô nương, tuy ăn mày già này được thoát chết, nhưng vì cứu cô nương mà đã làm mất hết tên tuổi đã gây nên được nửa đời người rồi.
Tiểu Hồng rất cảm động mỉm cười đáp:
– Tiểu Hồng tôi đội ơn thâm hậu của lão tiền bối, thực không biết lấy gì để đền bù.
Công Dương Mậu vội xua tay cười với giọng quái dị và đỡ lời:
– Cô nương khỏi cần phải báo đáp gì cả, chỉ cần nghe một lời này của già là được rồi.
Tiểu Hồng tủm tỉm cười đáp:
– Lão tiền bối có lời vàng ngọc gì xin cứ chỉ bảo, Tiểu Hồng tôi xin tuân theo ngay.
Công Dương Mậu lại đưa mắt nhìn Diệp Nguyên Đào một cái mới khẽ nói tiếp:
– Nghe lời của cô nương vừa nói, ăn mày già này đã biết rõ Diệp Nguyên Đào tuy có được võ học kỳ tuyệt nhưng vì mới bước chân vào trong chốn giang hồ, không biết một tý gì về sự đời cả, không khác gì một hòn ngọc chưa được người ta mài giũa thành chính hay tà. Cho nên cô nương phải làm thế nào khéo cầm cương con ngựa bất kham này, đừng để cho nó đi vào đường tà mới được.
Tiểu Hồng cười hỏi tiếp:
– Lão tiền bối bảo tiểu bối cầm cương cho y ư? Tính nết của y kiêu ngạo như thế, thì khi nào y chịu nghe lời của tiểu bối?
Công Dương Mậu cười hi hí nói tiếp:

– Tạ cô nương, bất cứ Nguyên Đào kiêu ngạo đến đâu, nhưng lão phu nhận thấy cô nương saün có một ma lực thần kỳ, có thể chế ngự nổi y. Lão ăn mày còn có việc phải đi làm, không muốn xen vào trong đám tuổi trẻ của các người, để các người bảo lão là người đáng ghét. Đến Tết Thanh Minh sang năm, chúng ta sẽ gặp lại nhau ở trên Bạch Long Đôi. Trước khi chia tay, lão xin tặng cô nương hai câu này:
"Lương tài hiếm có, giai tế nan cầu". Tạ cô nương là người thông minh, tất phải hiểu rõ ý nghĩa của hai câu đó.
Nói xong, ông giơ tay lên vẫy để thay chào Nguyên Đào rồi lững thững đi luôn.
Tiểu Hồng là người rất thông minh, nghe thấy Công Dương Mậu nói hai câu ấy liền hiểu ngay, hổ thẹn đến hai má đỏ hồng và cúi đầu xuống, không dám nhìn Công Dương Mậu nữa.
Lúc ấy Nguyên Đào đã thủng thẳng đi tới gần, mỉm cười hỏi Tiểu Hồng rằng:
– Nghiêm huynh là đàn ông hay đàn bà? Sao trên lá phướn Long Cửu Uyên lại viết huynh Tạ Tiểu Hồng ái nữ tỳ của Lệnh Hồ Sở Sở như thế?
Tiểu Hồng đang hổ thẹn, nghe thấy Nguyên Đào hỏi như vậy lại càng hổ thẹn thêm không sao trả lời được.
Nguyên Đào kêu "Ồ" một tiếng và cười khì nói tiếp:
– Thế ra Nghiêm huynh là đàn bà đấy. Sao lại hổ thẹn đến tai cũng đỏ bừng lên như thế này?
Tiểu Hồng bực mình vô cùng, liền bẻ ngay búi tóc giả đi, buông xõa tóc của mình xuống, đã hiện nguyên hình là một thiếu nữ, rồi nguýt Nguyên Đào một cái mới hờn giận đáp:
– Phải! Tôi là đàn bà đấy! Tôi là Tạ Tiểu Hồng, nữ tỳ của Lệnh Hồ Sở Sở đấy! Thì sao nào? Có phải từ giờ trở đi huynh không thèm đếm xỉa đến tôi nữa không?
Thấy Tiểu Hồng lúc này đẹp hơn là lúc cải nam trang nhiều, nhất là nàng nổi giận trông lại càng mê hồn thêm. Từ thuở nhỏ đến giờ, Nguyên Đào chưa hề được gặp thiếu nữ nào bao giờ, thấy Tiểu Hồng đẹp như thế cứ đứng ngẩn người ra ngắm nhìn, quên cả nói chuyện mà chỉ gật đầu liên tiếp một cách vu vơ thôi.
Tiểu Hồng hỏi từ nay huynh không thèm đếm xỉa đến tôi nữa phải không? Đó là nàng làm nũng. Không ngờ Nguyên Đào lại trả lời bằng cách gật đầu lia lịa một hồi, như vậy có khác gì là từ nay trở đi chàng ta không thèm đếm xỉa tới nàng không?
Tiểu Hồng nghe lời dặn của Công Dương Mậu, đã có lòng yêu

Nguyên Đào rồi, nay thấy Nguyên Đào trả lời một cách bạc bẽo như thế, nàng thất vọng vô cùng, không sao nhịn được hai hàng lệ đã nhỏ ròng xuống hai bên má luôn.
Tiểu Hồng không ngờ Nguyên Đào lại trả lời mình bằng cái gật đầu mà Nguyên Đào cũng không ngờ Tiểu Hồng lại ứa nước mắt ra như thế, dù Nguyên Đào là người có võ công cao siêu đến đâu, nhưng lúc này thấy Tiểu Hồng ứa nước mắt ra, không hiểu vì lẽ gì mà nàng lại khóc như thế. Chàng cuống lên, vội ấp úng hỏi:
– Tạ... Tạ...
Chàng cuống lên, không sao nghĩ ra được hai chữ "cô nương" và cũng không dám gọi nàng là "Tạ huynh" như trước nữa.
Thấy mình ứa nước mắt ra, mà vẫn không thấy Nguyên Đào an ủi nửa câu, Tiểu Hồng bực mình, liền dậm chân xuống đất một cái, quay người bỏ đi luôn.
Nguyên Đào thấy nàng bỏ đi, ngạc nhiên vô cùng, chờ tới khi chàng vỡ nhẽ ra tại sao Tiểu Hồng lại giận dữ bỏ đi như thế, thì Tiểu Hồng đã đi cách xa chàng mấy chục trượng rồi.
Khinh công của Tiểu Hồng đã thuộc đào hàng cao thủ thủ hạng nhất của võ lâm đương thời, nhất là trong lúc nàng hổ thẹn và tức giận nàng lại càng chạy nhanh hơn trước nhiều, nên không khác gì một mũi tên bắn ra vậy, khiến Nguyên Đào đuổi mãi cũng không đuổi kịp.
Sau Nguyên Đào phải giở hết mười hai thành công lực ra mới đuổi kịp, vượt qua trước mặt Tiểu Hồng, giơ tay ngăn cản không để cho nàng chạy tiếp.
Tiểu Hồng không ngờ chàng ta lại vượt qua được mình mà đứng chắn đường như thế, nên không kịp ngừng chân lại, người nàng đã ngã ngay vào lòng của Nguyên Đào tức thì.
Sợ nàng ta lại bỏ chạy lần nữa, Nguyên Đào thừa cơ ôm chặt lấy nàng vào lòng. Chàng lần đầu tiên được ôm một thiếu nữ, nên trống ngực đập mạnh không thể tưởng tượng được.
Còn Tiểu Hồng thì kháng cự sao nổi hai cánh tay thần lực của Nguyên Đào, vả lại nàng cũng không muốn duỗi ra, nhưng vẫn giả bộ uốn éo mấy cái, khẽ đấm vào ngực chàng năm bảy cái, rồi gục đầu xuống khóc sướt mướt.
Nguyên Đào thấy nàng ta khóc một cách tội nghiệp như vậy, không dám buông tay ra, muốn an ủi mà không biết dùng lời lẽ gì để an ủi, nên cũng ứa lệ và ấp úng hỏi:
– Tại... sao... Nghiêm huynh lại đau lòng khóc lóc như thế? Nếu huynh mà còn khóc nữa, thì Nguyên Đào tôi cũng khóc theo đấy!
Tiểu Hồng ngừng mặt lên nhìn Nguyên Đào giọng ngạc nhiên hỏi:

– Diệp huynh chả biết tôi là Tạ Tiểu Hồng rồi là gì, sao huynh gọi tôi là Nghiêm huynh như thế?
Nguyên Đào mặt đỏ bừng ấp úng đáp:
– Tôi... tôi... không biết ăn nói... lại chưa... làm bạn với thiếu nữ bao giờ...
cho nên không biết gọi như thế nào, tôi mới phải gọi là Nghiêm huynh như thế.
Câu nói ngây thơ của Nguyên Đào khiến cho Tiểu Hồng cũng phải suýt phì cười nguýt chàng một cái, rồi giả bộ hờn giận nói tiếp:
– Sao Diệp huynh lại ngu ngốc một cách đáng thương đáng hận như thế.
Thiếu gì cách để gọi tôi? Ví dụ gọi tôi là Tạ Tiểu Hồng, Tạ cô nương, Tiểu Hồng, Hồng muội... cái gì chả được? À không, huynh không được gọi là Tiểu Hồng với Hông muội như thế.
Tuy mới bước chân vào trong tình trường, nhưng chữ tình có một ma lực rất thần kỳ, có thể làm cho người đương sự sáng suốt, cũng có thể làm cho người trong cuộc mê man tâm thần. Lúc này Nguyên Đào rất được may mắn, lại được phản ứng ở mặt chính đáng. Vì thế mà chàng rất khôn khéo trả lời với Tiểu Hồng rằng:
– Gọi là Tạ Tiểu Hồng thì đường đột quá, mà gọi là Tạ cô nương thì lại xa lạ quá, mà gọi là Hồng muội thì có vẻ ngượng mồm lắm. Thôi, chi bằng tôi gọi là Tiểu Hồng nhé? Từ nay trở đi tôi gọi là Tiểu Hồng có được không?
Thấy chàng ta nói như vậy, Tiểu Hồng liền cười khì ngay, nhưng chỉ trong thoáng một cái thôi, nàng lại ứa nước mắt ra nói tiếp:
– Còn nói từ giờ trở đi nữa, hồi nãy Diệp huynh chả tỏ vẻ không đếm xỉa đến tôi nữa là gì?
Cái cười của đàn bà là thế công, cái khóc là thế thủ, muốn cười nhưng làm ra vẻ rầu rĩ trước, là đổ bộ ở trước mặt địch, đang khóc mà phì cười là đi vòng quanh ra phía sau địch. Nếu có thể làm được tới mức dở khóc dở cười thì mới thực là hoàn toàn thắng lợi, khiến toàn quân của đối phương bị tiêu diệt ngay.
Nguyên Đào là người mới bước chân vào tình trường, thì làm sao mà địch nổi Tiểu Hồng, một thiếu nữ rất khôn ngoan mà đã được trông thấy rất nhiều? Nên không bao lâu Nguyên Đào đã phải dâng hàng thư xin đầu hàng ngay.
Chàng thấy Tiểu Hồng ứa nước mắt ra hoài, thắc mắc không hiểu vội gượng cười hỏi:
– Sao Tiểu Hồng lại đổ oan cho tôi thế? Có bao giờ tôi không thèm đếm xỉa tới Tiểu Hồng đâu?

Tiểu Hồng bĩu môi vẫn ứa lệ đáp:
– Lại còn trách người ta đổ oan cho, vừa rồi tôi hỏi từ giờ Diệp huynh có ghét bỏ tôi không? Thì Diệp huynh lại cứ gật đầu liên tiếp.
Lúc này Nguyên Đào mới vỡ nhẽ, kêu oan luôn miệng và gượng cười nói tiếp:
– Vừa rồi tôi có nghe thấy rõ Tiểu Hồng nói những gì đâu? Chỉ thấy sau khi bỏ lớp nam nhi đi, trông Tiểu Hồng càng xinh đẹp thêm, tôi cứ ngẩn người ra ngắm nhìn và gật đầu vu vơ mấy cái đấy chứ, đâu có phải là tôi trả lời không thèm đếm xỉa tới Tiểu Hồng nữa?
Cười khì một tiếng, Tiểu Hồng đã hớn hở tươi cười nhưng nàng vẫn giả bộ hờn giận nói tiếp:
– Thế nào, Diệp huynh đã đầy đủ chưa? Sao còn cứ ôm chặt tôi mãi như thế này?
Thấy nàng ta nói như vậy, Nguyên Đào càng hổ thẹn đến mặt đỏ bừng nhưng chàng vẫn chưa chịu buông tay ra mà còn cười khì đáp:
– Tôi sợ buông tay ra Tiểu Hồng lại bỏ chạy thì sao?
Câu nói này của chàng tuy ngô nghê nhưng bên trong lại bao hàm tình ý chân thực, khiến Tiểu Hồng an ủi vô cùng, nên nàng nguýt chàng một cái và nói tiếp:
– Ngốc tử ơi, nếu huynh không bỏ mặc tôi thì khi nào tôi còn bỏ chạy như thế nữa?
Thấy nàng nói như vậy, Nguyên Đào phải bỏ tay ra ngay nhưng vẫn còn có vẻ luyện tiếc, nên nắm luôn tay của nàng mỉm cười hỏi tiếp:
– Nếu Tiểu Hồng không bỏ chạy nữa thì tôi mới yên tâm. Vừa rồi Tiểu Hồng khóc lóc, khiến tôi lo âu như thế nào, Tiểu Hồng có biết không?
Phần thứ nhất Tiểu Hồng cũng có ý yêu Nguyên Đào rồi, phần thứ hai nàng nhận thấy lời của Công Dương Mậu nói rất phải. Tuy Nguyên Đào có võ công rất cao siêu, nhưng phải nỗi rất chất phác, không khác gì hòn ngọc vừa lấy ở trong mỏ ra, tha hồ để cho người ta muốn gọt giũa như thế nào cũng được, cho nên nàng cũng không cần phải để ý tới lễ phép, mà cứ mặc cho chàng ta nắm tay của mình vuốt ve một cách âu yếm, nàng chỉ giả bộ hờn giận hỏi lại:
– Diệp huynh lo âu cái gì? Võ công của huynh cao siêu hơn tiểu muội nhiều, dù tôi có muốn đào tẩu chăng nữa, rút cục vẫn bị huynh bắt được ngay.
Nguyên Đào say mê sắc đẹp của Tiểu Hồng quá đỗi cứ trố mắt lên ngắm nhìn nàng ta hoài và thủng thẳng đáp:
– Tôi không sợ Tiểu Hồng bỏ chạy, mà chỉ sợ trái tim của Tiểu Hồng bỏ chạy thôi. Vì người chạy còn có thể bắt lại được, còn trái tim bỏ

chạy thì tôi biết di đâu mà tìm thấy? Dù có bắt lại được cũng không có nghĩa lý gì, thế nào cũng phải đôi bên cam tâm tình nguyện...
Tiểu Hàng không ngờ Nguyên Đào lại biết nói mấy câu rất ngọt ngào và đáng yêu như vậy nên, nàng rất hài lòng, cúi đầu xuống khẽ hỏi:
– Còn gì nữa sao huynh không nói nốt đi?
Mặt hơi đỏ, Nguyên Đào đáp:
– Tôi không biết nói năng ra làm sao nữa. Nói tóm lại, từ giờ trở tôi không bỏ mặc Tiểu Hồng, không xa cách Tiểu Hồng. Trái lại tôi còn yêu cầu Tiểu Hồng đừng có rời khỏi tôi. Tiểu Hồng cắn môi ngẫm nghĩ giây lát, mới nhìn Nguyên Đào và hai người cùng ngồi xuống chỗ gốc cây rồi nàng nghiêm nét mặt lại hỏi tiếp:
– Có thực đại ca muốn tiểu muội từ giờ không rời khỏi đại ca nữa không?
Nguyên Đào thành khẩn đáp:
– Xưa nay tôi không nói dối ai bao giờ và trong bụng nghĩ gì là buột miệng nói ra ngay.
Tiểu Hồng gật đầu vừa cười vừa hỏi tiếp:
– Tiểu muội tin lời nói của đại ca, nhưng đại ca thử đoán xem liệu tiểu muội có nhận lời yêu cầu của đại ca không?
Ngẫm nghĩ giây lát Nguyên Đào đáp:
– Khỏi cần phải ước đoán gì cả, tôi dám chắc Tiểu Hồng thể nào cũng nhận lời.

Hồi 29
Hiệp Cốt Nhu Tình

Lòng tự tin ấy của Nguyên Đào suýt một tý nữa làm cho Tiểu Hồng nổi giận, vì chàng đã chạm phải lòng tự ái của một thiếu nữ mà không hay. Sau Tiểu Hồng sực nhớ lời dặn bảo của Công Dương Mậu, và nhận thấy chàng rất thực tình chứ không phải màu mè gì đâu nên nàng mới cố nén lửa giận xuống rồi. nhìn mặt chàng một hồi, gượng cười hỏi:
– Thị cái gì mà đại ca tin tưởng như thế?
Nguyên Đào lắc đầu đáp:
– Không phải tôi tự tin mà là Tiểu Hồng đã nói cho tôi hay như thế.
Tiểu Hồng ngạc nhiên hỏi tiếp:

– Tiểu muội nói cho đại ca hay bao giờ?
Đôi mắt lộ đầy tình tứ, Nguyên Đào vẫn ngắm nhìn Tiểu Hồng mỉm cười khẽ đáp:
– Tiểu Hồng không dùng đầu lưỡi nói cho tôi hay, mà là dùng nước mắt bảo cho tôi biết. Nếu Tiểu Hồng không ưa tôi, hay không muốn ở cạnh tôi mãi mãi thì không khi nào Tiểu Hồng lại khóc lóc như thế nữa.
Tiểu Hồng không sao nhịn được cười và gật đầu đáp:
– Không ngờ chàng ngốc tử lại bỗng thông minh đến như thế. Nhưng đại ca muốn tôi nhận lời thì phải nghe theo điều kiện này của tôi mới được!
Nguyên Đào thấy mình đã đoán đúng, hớn hở vô cùng, nắm vai của Tiểu Hồng lay mấy cái và hỏi tiếp:
– Tiểu Hồng nói đi, dù một vạn điều kiện tôi cũng vui lòng nhận.
Tiểu Hồng bỗng hỏi một câu rất bất ngờ rằng:
– Tôi không tán thành đại ca là Võ Lâm Đệ Nhất Nhân.
Nguyên Đào nghe nàng nói xong, chỉ cau mày lại gượng cười thôi.
Tiểu Hồng thấy thế cười khẩy nói tiếp:
– Thế mà còn nói một vạn điều kiện nữa...
Nguyên Đào xua tay đỡ lời:
– Tiểu Hồng đừng có tức giận vội, tôi nhận lời không làm võ Lâm Đệ Nhất Nhân, mà chỉ làm Võ Lâm Đệ Nhị Nhân thôi. Như vậy Tiểu Hồng đã bằng lòng chưa?
Tiểu Hồng lạnh lùng đáp:
– Làm đệ nhị nhân cũng không được. Tiểu muội không muốn trong đầu óc của đại ca lúc nào cũng có ý nghĩ làm người thứ mấy của võ lâm một cách rất tức cười như thế.
Nguyên Đào có vẻ không phục hỏi lại:
– Ý nghĩ ấy là di mệnh của sư phụ tôi dặn bảo trước khi hấp hối, sao Tiểu Hồng lại bảo là tức cười được?
Tiểu Hồng cười khẩy đáp:
– Sư phụ của đại ca là ai? Có lẽ ông ta là người rất tầm bậy, đã tự hại thân mình, lại còn muốn hại hết thẩy nhân vật của võ lâm. Vì tôn chỉ học võ, đối với bổn thân là dùng để làm cho khỏe mạnh, tráng kiện sống lâu. Còn đối với người, thì dùng để độ dân cứu thế, trừ bạo an dân. Nếu học võ chỉ cốt làm người thứ mấy trong võ lâm như vậy, có khác gì con chó điên, bạ ai cũng cắn không? Vả lại còn Xuân, Hạ, Thu, Đông. Đông, Tây, Nam, Bắc, bất luận đại điểm, suốt ngày chỉ đi kiếm người để đấu trí mạng. Đại ca không tin thử nhắm mắt suy nghĩ xem, một đại hán điên như thế là cái thá gì không? Thử hỏi tiểu muội

có chịu làm bạn suốt đời với người ấy không?
Thoạt tiên Nguyên Đào nghe thấy Tiểu Hồng nói xấu sư phụ mình, đã nổi giận luôn, nhưng nghe tới câu sau, thì chàng bỗng kêu "Ối chà" một tràng đáp:
– Lời nói của Tiểu Hồng rất có lý.
Tiểu Hồng đi theo Lệnh Hồ Sở Sở xông pha khắp mọi nơi, kiến thức rất rộng lớn, nên nàng đã khôn khéo bắt giữ được trái tim của Nguyên Đào một người mới sa ngã vào trong bể tình rồi. Vì vậy nàng đang lạnh lùng bỗng hớn hở tươi cười và khẽ nói tiếp:
– Đại ca đã thấy những lời nói của tôi có lý thi phải nên ngoan ngoãn nghe lời. Bằng không, chúng ta mỗi người đi một ngả, xin chia tay ngay từ đây.
Nguyên Đào nắm chặt lấy hai tay của Tiểu Hồng, gật đầu đáp:
– Tiểu Hồng đừng có chia tay với tôi nữa. Tôi xin ngoan ngoãn nghe lời.
Tiểu Hồng rất an lòng, hai má lộ ngay hai núm đồng tiền và tinh nghịch hỏi:
– Đại ca sẽ ngoan ngoãn tới mức độ nào?
Nguyên Đào rất thành khẩn, mỉm cười đáp:
Ngoan ngoãn tới mức không còn ngoan ngoan được hơn thế nữa. Tiểu Hồng bảo tôi đi Đông, tôi không bao giờ đi Tây, bảo tôi đánh chó, không bao giờ tôi đuổi gà, bảo tôi không được dậy thì tôi cứ nằm yên ở trên giường.
Không sao nhịn được, Tiểu Hồng vừa cười vừa lúc lắc đầu hỏi tiếp:
– Tôi chỉ cần đại ca nghe tôi dặn bảo những đại sự thôi, chứ có ai muốn đại ca biến thành một cái máy, tha hồ để cho người ta thao túng như thế.
Nói tới đó, nàng lại mỉm cười hỏi tiếp:
– Tại sao đại ca lại cứ thích sống chung với tôi như thế?
Nguyên Đào lắc đầu đáp:
– Tôi cũng không hiểu tại sao. Tôi chỉ cảm thấy hai chúng ta hình như là một Tiểu Hồng khóc thì tôi buồn, Tiểu Hồng vui thì tôi cao hứng.
Nghe thấy Nguyên Đào nói như vậy, Tiểu Hồng cảm động đến ứa nước mắt ra, liến thừa cơ tựa ngay vào lòng Nguyên Đào để cho chàng được âu yếm chốc lát Nguyên Đào đang khoan khoái không thể tưởng tượng được, thì Tiểu Hồng nũng nịu cười và khẽ hỏi tiếp:
– Nguyên Đào, tuy đại ca yêu tôi, nhưng tôi có nhiều khuyết điểm lắm, chỉ e không xứng với đại ca, ví dụ về phương diện võ công...
Không đợi chờ nàng nói dứt, Nguyên Đào đã vội đỡ lời:

– Tiểu Hồng, võ công của hiền muội đã là cao thủ thượng thừa rồi. Từ giờ trở đi, chúng ta cùng nghiên cứu với nhau, tất nhiên Tiểu Hồng thể nào cũng được tiến bộ nhanh chóng...
Hai mắt lim dim, hai má đỏ bừng, Tiểu Hồng u oán nói:
– Về phương diện thân phận, tôi cũng rất tự hổ thẹn, vì tôi chỉ là một thị nữ của chủ nhân tôi, Lệnh Hồ Sở Sở...
Nguyên Đào xếch ngược đôi lông mày kiếm lên, đôi ngươi lóng lánh đáp:
– Chủ nhân là người mà thị nữ cũng là người, có quan hệ gì đâu? Nếu Tiểu Hồng cảm thấy như thế là bị khuất phục, thì tôi đánh cho Lệnh Hồ Sở Sở phải chịu phục, bắt Lệnh Hồ Sở Sở phải để cho Tiểu Hồng làm chủ nhân, còn nàng ta thì làm thị nữ.
Tiểu Hồng nghe nói liền giận dữ khiển trách luôn:
– Diệp Nguyên Đào, nếu đại ca còn nói nửa lời đại nghịch bất đạo như thế, thì tôi sẽ vĩnh viễn không thèm đếm xỉa tới đại ca nữa. Chủ nhân của tôi, Lệnh Hồ cồ nương nuôi nấng dạy bảo tôi với chị Tiểu Thanh từ hồi còn nhỏ tới giờ, ơn như núi bể, nên đại ca cũng phải coi Lệnh Hồ cô nương như là chủ nhân mới được.
Nguyên Đào cau mày lại hỏi:
– Cái gì? Tiểu Hồng bắt tôi phải coi Lệnh Hồ Sở Sở như là chủ nhân ư?
Tiểu Hồng thấy chàng ta có vẻ như không bằng lòng, liền cười khẩy hỏi tiếp:
– Đại ca không bằng lòng phải không?
Nôi tới đó, nàng bỗng rùng mình một cái, mặt tái mét, rúc vào lòng Nguyên Đào run lẩy bẩy hoài.
Nguyên Đào lại tưởng nàng thấy mình không bằng lòng nhận Lệnh Hồ Sở Sở làm chủ nhân mà tức giận đến run lẩy bẩy như thế, rất động lòng thương, vội gật đầu trả lời rằng:
– Tiểu Hồng đừng có tức giận. Tôi bằng lòng nghe lời, coi Lệnh Hồ Sở Sở cũng như là chủ nhân.
Tuy Nguyên Đào cũng nói như thế rồi, mà Tiểu Hồng lại còn run hơn trước.
Thì ra chất độc bị Thiên Trạch dùng móng tay rạch vào cổ Tiểu Hồng đến lúc này mới bắt đầu làm nguy.
Nguyên Đào thấy mình đã xin lỗi mà Tiểu Hồng cứ run lẩy bẩy hoài, và trái lại còn run hơn trước là khác, lúc ấy chàng mới biết thể nào cũng có chuyện gì, vội thất thanh hỏi:
– Tiểu Hồng làm sao thế? Đau ốm phải không?
Ngũ tạng đau nhức chịu không nổi, Tiểu Hồng cứ phải cố gượng, với

giọng run run đáp:
– Hình như... tôi đã bị trúng độc... chắc lúc tha tôi thế nào tên Ngải Thiên Trạch cũng đã ám hại ngầm.
Nguyên Đào nghe nói cả kinh thất sắc, vội hỏi tiếp:
– Tiểu Hồng... biết làm sao bây giờ? Vì tôi không sợ độc nên không bao giờ đem theo thuốc giải độc.
Tiểu Hồng run giọng:
– Chắc thế nào tôi cũng không thể sống nổi, tôi chỉ mong đại ca nhớ lúc nào cũng phải coi Lệnh Hồ Sở Sở cô nương, công tử Nghiêm Mộ Quang là chủ nhân và Nhiếp Tiểu Thanh là bạn. Các nhân vật Nam Nhạc, Bắc Nhạc, Trung Nhạc đều là bạn còn những người của phái Tây Nhạc với Thế Ngoại Bát Hung đều là những kẻ táng tận lương tâm bại hoại giang hồ cần phải tru diệt...
Nàng nói tới đây hơi thở yếu dần, da mặt từ từ biến thành màu xanh mét.
Nguyên Đào thất kinh la lên:
– Tiểu Hồng... Tiểu Hồng... tỉnh lại để đại ca đi tìm thuốc giải độc...
Chàng càng kêu gào thảm thiết, bỗng Tiểu Hồng từ từ lại tỉnh kêu lên:
– Khát quá! Khát quá!
Nguyên Đào nhìn chung quanh thấy toàn là núi non không kiếm đâu ra được miếng nước, chàng đang rối trí, Tiểu Hồng lại thều thào:
– Đại ca cho tôi miếng nước! Khát quá!
Túng quá không biết làm sao, Nguyên Đào sực nghĩ ra liền cắn đầu ngón tay lấy máu của mình cho Tiểu Hồng uống.
Lát sau nàng lại thều thào tiếp:
– Đại ca nhớ những lời của tiểu muội nói nhé... Lệnh Hồ Sở Sở... và Nghiêm Mộ Quang công tử, là chủ nhân... Tiểu Thanh... tỷ tỷ... là bạn...
Nàng nói chưa dứt lời, chợt nàng co rúm người lại, rồi thở hắt ra một hơi, da mặt nàng từ xanh mét, đến xám và tím bầm lại chứng tỏ bị ngộ độc quá mạnh.
Nguyên Đào đang ôm nàng thấy tình trạng như vậy bỗng hét lớn lên rồi căm hận nói:
–Ta thề sẽ diệt hết bọn Bàn Long Giáp và chặt đầu tên Thiên Trạch cho hả lòng hiền muội.
Khóc lóc một hồi, Nguyên Đào liền bồng nàng đi tìm một hang động để quàn thi hài của nàng vì chàng không nỡ vùi dập thể xác nàng xuống ba tấc đất. Kiếm thấy một hang động, chàng bồng nàng vào trong hang và đặt nàng nằm ở trong cùng hang, rồi nuốt lệ nói:

– Tiểu Hồng ngoan ngoãn nằm ngủ ở đây để Đào đại ca đi trả thù cho hiền muội, khi nào lấy được đầu lâu của tên Thiên Trạch, Đào đại ca sẽ quay lại tiếp Tiểu Hồng mãi mãi.
Nôi xong chàng hôn lên má Tiểu Hồng mấy cái, rất đau lòng và từ từ lui về phía sau, lui tới cửa hang chàng nghẹn ngào nói:
– Tiểu Hồng yên tâm, thế nào Đào đại ca cũng nhớ lời của hiền muội. Các nhân vật Nam Nhạc, Bắc Nhạc, Trung Nhạc đều là bạn, còn người của phái Tây Nhạc với Thế Ngoại Bát Hung đều là những kẻ khốn nạn. Đối với bạn, Nguyên Đào thể nào cũng rất khách sáo, đối với bọn khốn nạn, thế nào cũng giết chúng sạch sành sanh mới thôi.
Nói tới dó chàng ngẫm nghĩ giây lát, rồi nghẹn ngào nói tiếp:
– Tiểu Hồng, Đào đại ca này không quên đâu, hãy nhớ kỹ ba cái tên Lệnh Hồ Sở Sở, Nghiêm Mộ Quang, Nhiếp Tiểu Thanh ở trong lòng. Nếu gặp ba người ấy thế nào Đào dại ca cũng nghe lời họ, họ bảo lên núi dao hay xuống vạc dầu, Nguyên Đào này cũng không từ chối.
Nối xong chàng không sao cầm lòng được, liền khóc sướt mướt như mưa, rồi mới lui ra khỏi hang động, kiếm mấy tảng đá bịt lấy cửa hang để khỏi bị rắn rết đột nhập làm hư di thể của Tiểu Hồng đi.
Chàng bịt kín cửa hang xong rú lên một tiếng để cho đỡ đau lòng và để gợi thêm lửa thù, rồi như một con hổ điên quay trở lại Bàn Long Giáp định giết chết Thiên Trạch với Cửu Uyên trả thù cho người yêu.
Nhưng Nguyên Đào đã tới chậm một bước, Cửu Uyên với Thiên Trạch đã rời khỏi Bàn Long Giáp rồi.
Thì ra Cửu Uyên biết Thiên Trạch đã dùng thuốc độc giết hại ngầm Tiểu Hồng, đoán chắc Tiểu Hồng cũng chết và Nguyên Đào thế nào cũng quay trở lại trả thù. Đồng thời y còn phải đi kiếm các vật liệu để chế Tỷ Quang Tử Châu, một võ khí lợi hại để chuyên đối phó với Nguyên Đào. Cho nên y với Thiên Trạch rời khỏi Bàn Long Giáp ngay.
Cửu Uyên thấy mình phải đi đây đi đó để tìm kiếm các thứ tài liệu, nên không tiện đem theo Thiên Trạch, người đã bị phế mất hai chân như thế. Y liền dẫn Thiên Trạch vào một nơi biệt phủ ở cách Bàn Long Giáp không xa, và vẽ đồ hình giao cho hai người thợ khéo, bảo chúng làm mọt đôi gậy gang rất tinh kỳ cho Thiên Trạch sử dụng.
Nguyên Đào tới Bàn Long Giáp, thất vọng vô cùng và tức giận chịu không nổi liền rú lên một tiếng, ra tay đánh hai tên thủ hạ gác cổng của Cửu Uyên tức thì, chỉ tấn công có một chưởng là hai tên nọ đã bị vỡ bụng lòi ruột ra chết tốt.
Chàng còn định vào Bàn Long Giáp giết chết hết những người trong

đó, nhưng lần này chàng thấy hai tên hung đồ bị chết một cách thảm khốc như thế, và nghĩ tới lời khuyên bảo của Tiểu Hồng đừng có thị tài ba mà giết chết bừa bãi. Nên rốt cuộc chàng cố dùng ý chí nén lửa giận xuống.
Tuy chàng không giết người nữa nhưng vẫn cảm thấy chưa nguôi cơn giận, chàng vội ra tay phá phách, thấy nhà phá nhà, thấy cây bẻ cây, phá cho Bàn Long Giáp không còn một vật gì lành lặn tồn tại cả. Thảm khốc nhất là Tu Ni Động Thiên với Toàn Cơ Bình mà Cửu Uyên đã tốn công cả một đời người mới gây dựng nên, cũng bị chàng phá tan tành hết.
Phá phách Bàn Long Giáp xong, mới nguôi được phần nào cơn giận Nguyên Đào đi khắp chân trời góc bể để tìm kiếm Thiên Trạch với Cửu Uyên hai người.
Bây giờ hãy nói Huyết Hà U Cốc ở trong núi A Nhĩ Kim Sơn, nơi đây chỉ trừ lần trước quần hùng đến tìm kiếm Huyết Thần Kinh đã náo nhiệt một phen ra, còn thì không một người nào lui tới cả. Nhưng lúc này trong đó đang có hai người, một người mà đã vắng mặt quý vị khá lâu rồi, người đó là Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ Nghiêm Mộ Quang, còn một người nữa chính là sư phụ của chàng Lãnh Trúc Tiên Sinh Trà Nhất Minh.
Ngẫu nhiên di du ngoạn Kỳ Liên, Nhất Minh đã cứu được Mộ Quang thoát khỏi lưới tình vô biên của Tố Mai, ông ta khiển trách đồ đệ cưng một phen, và bắt phải cắt đứt mối tình ấy để chuyên tâm nghiên cứu "Đảng Ma Thần Âm" với "Nhất Nguyên Thần Kiếm" thần công trấn phái của phái Bắc Nhạc.
"Đảng Ma Thần Âm" với "Nhất Nguyên Thần Kiếm" là hai môn võ học thượng thừa ghi ở trên một tảng đá tại đỉnh núi tuyệt cao của Bắc Nhạc, nếu khổ công nghiên cứu thành công, có thể so tài cao thấp với bất cứ một cao thủ nào của đương thời.
Mãi gần đây Lãnh Trúc tiên sinh mới tìm kiếm thấy, vì vậy ông ta mới vội rời khỏi Bắc Nhạc để đi tìm đồ đệ cưng để truyền thụ.
Điều thứ nhất Nghiêm Mộ Quang không biết chuyện Lệnh Hồ Sở Sở nói đã lấy Gia Cát Lang là cố ý chọc tức mình, nên về mặt tình cảm chàng đã bị kích thích thực lớn.
Thứ hai chàng nhận thấy mình sa ngã vào bể dục với Tố Mai như vậy thực không nên không phải.
Thứ ba chàng cảm thấy sư phụ đối với mình thực là ân sâu như bể cả, nên chàng đã quỳ xuống trước mặt Nhất Minh thề nặng, quyết tâm tuyệt tình nhi nữ, ngày đêm sẽ khổ luyện "Đảng Ma Thần Âm" với "Nhất Nguyên Thần Kiếm" để đến khi đại hội Bạch Long Đôi sẽ

làm rạng rỡ oai danh cho phái Bắc Nhạc.
Nhất Minh thấy đồ đệ cưng của mình có chí hướng như vậy, trong lòng rất mừng rỡ, nhưng sợ Tố Mai tìm kiếm tới, Mộ Quang lại bị quấy nhiễu, nên mới viết tên Mộ Quang vào một tấm bia đặt ở trước ngôi mộ của La Tĩnh Thạch mà bị ông ta giết chết để cho Tố Mai có tình kiếm thấy sẽ không còn hy vọng gì mà đi khắp mọi nơi để tìm kiếm Mộ Quang nữa.
Ngờ đâu Tú Mai chưa tìm kiếm tới, thì Tiểu Thanh với Tiểu Hồng đã tới nơi trước. Nhất Minh dùng lời nói và mưu định đã gạt được Tiểu Hồng với Tiểu Thanh, nhưng biết Lệnh Hồ Sở Sở thế nào cũng sẽ tới, nên ông ta vội quay trở về chỗ hang động mà Mộ Quang đã ẩn núp với lời lẽ nghiêm nghị nói:
– Quang nhi, hồng phấn ma kiếp lại giáng lâm, đã có người tới Lãnh Trúc Bình tìm kiếm con đấy.
Mộ Quang mặt đỏ bừng ấp úng hỏi:
– Sư phụ... người nào... tới thế? Có phải... U Minh Quỷ Nữ Âm Tố Mai đấy không?
Nhất Minh biết Mộ Quang rất ăn năn vì việc đã dây dưa với Âm Tố Mai, nên mới cố ý không nói sự thực mà gật đầu đáp:
– Phải, nàng ta đã tới tìm kiếm con đấy.
Mộ Quang nghiên răng mím môi nói:
– Sư phụ, đời này con quyết không gặp lại nàng ta nữa, sao sư phụ... lại không đem nàng ta đi đến ngôi mộ giả để cho nàng hết hy vọng?
Nhất Minh lắc đầu đáp:
– Tố Mai là người rất thông minh, ngôi mộ giả ấy chỉ có thế tạm lừa dối y thị được thôi.
Mộ Quang cau mày lại hỏi tiếp:
– Sư phụ có diệu kế gì không?
Nhất Minh nhìn thẳng vào mặt đồ đệ cưng trầm giọng hỏi:
– Con có thể quyết tâm trước khi luyện thành tuyệt nghệ để làm rạng rỡ cho Bắc Nhạc mà tuyệt đối không nghĩ đến tình nhi nữ đấy không?
Mộ Quang ứa lệ ra vâng lời:
– Sao sư phụ vẫn còn nghi ngờ Quang nhi như thế? Quang nhi chả đã thề nặng rồi là gì...
Nhất Minh vội ngắt lời Mộ Quang mà gật đầu nói tiếp:
– Quý hồ Quang nhi quyết tâm là được rồi, vậy chúng ta phải rời khỏi Bắc Nhạc, đi tới một chỗ thực vắng vẻ, khiến bất cứ ai cũng không sao tìm kiếm tới được.

Thế rồi hai thầy trò thu xếp và nhặt nhạnh những đồ cần dùng xong, liền lẳng lặng rời khỏi Bắc Nhạc.
Trước khi lên đường, Nhất Minh thấy đồ đệ cưng của mình ngoan ngoãn như thế, trong lòng rất cao hứng, liền mỉm cười hỏi:
– Mấy năm gần đây con đã đi khắp Đông, Tây, Nam, Bắc chả hay con biết chỗ nào vắng người lui tới nhất không?
Ngẫm nghĩ hồi lâu, Mộ Quang nhanh nhẩu đáp:
– Con nhận thấy chỉ có Huyết Hà U Cốc là nơi có ít người lui tới nhất, bây giờ Huyết Thần Kinh đã xuất hiện, không còn ai chú ý tới nơi đó nữa, nên con nhận thấy nơi ấy quả thực là một chỗ tập luyện rất lý tưởng.
Nhất Minh gật đầu nói tiếp:
– Phải, Huyết Hà U Cốc lý tưởng làm. Vậy bây giờ chúng ta đi tới đó, con ở đấy phải luyện tập "Đảng Ma Thần Âm" với "Nhất Nguyên Thần Kiếm" cho có hỏa hầu tương đương rồi ra mặt đi dự đại hội Bạch Long Đôi.
Mộ Quang gượng cười đáp:
– Con nhận thấy luyện tập hai môn tuyệt kỹ ấy phải có nội công rất thâm hậu, chân khí rất mạnh thì mới hy vọng luyện tới mức thượng thừa được. Nếu muốn có được chân lực mạnh như thế, nội công thâm hậu như vậy, chỉ e Tết Thanh Minh sang năm không kịp luyện thành công hai pho tuyệt nghệ ấy đâu.
Nhất Minh mỉm cười đỡ lời:
– Con cứ yên tâm mà luyện tập đi, muốn cho con trở nên người vô địch để làm rạng rỡ cửa ngõ Bắc Nhạc, sư phụ đã có cách xếp đặt cho con rồi, quý hồ con khổ tâm nhất chí luyện tập là xong.
Thế rồi hai thầy trò liền ra đi khỏi Ngọc Môn Quan tới Huyết Hà U Cốc để khổ luyện tuyệt nghệ.
Ngoài việc đốc thúc Mộ Quang luyện tập tuyệt nghệ ra, hàng ngày cứ đến hai giờ Tý, Ngọ, Nhất Minh còn dùng Thuần Dương Chân Khí của mình cách thể truyền công để đả thông toàn thân kinh mạch của đồ đệ cưng một lượt. Nhờ vậy, sự luyện tập của Mộ Quang càng tiến bộ rất nhanh chóng, Lãnh Trúc tiên sinh càng ngày càng yếu ớt gầy còm.
Mộ Quang thấy ân sư của mình như có bệnh, đã hỏi han mấy lần mà Nhất Minh chỉ cười chứ không nói năng gì, sau cùng chỉ trả lời rằng, ông ta đã có linh đơn cứu chữa rồi.
Linh đơn đó là một hồ lồ thuốc viên mầu đỏ, ngày nào cũng vậy, cứ đến giờ Tý, Ngọ, trước khi ông ta cách thể truyền công dồn nội lực sang cho Mộ Quang, thì lại uống một viên, thuốc ấy thực thần diệu,

uống xong một lúc, là ông ta tinh thần vô cùng, nhưng hành công xong, thì lại uể oải ngay.
Mộ Quang rất lấy làm lo âu, nhưng không sao trái được lệnh của sư phụ mình..
Thì ra Lãnh Trúc tiên sinh trong lúc tĩnh tọa hành công, mới thấy trong người mình có bệnh kín không thể nào chữa khỏi được, gắng lắm cũng chỉ sống được hơn một năm là cùng. Từ khi ông ta phát giác sự bí mật ấy rồi, nên mới chế luyện một hồ lô thuốc đó để làm cho lâm thời tinh thần được phấn chấn, vì vậy thuốc ấy có thể nói là thuốc độc chứ không phải là thuốc bổ.
Nhưng ông ta đã quyết định chết sớm nửa năm, để hàng ngày dồn công lực của mình sang cho đồ đệ cưng, để đồ đệ cưng chóng thành công hai pho tuyệt nghệ ấy.
Mộ Quang có biết đâu ân sư của mình khổ tâm để mong mình thành công như vậy, lại cứ tưởng mình chăm chỉ học tập, nên mới tiến bộ nhanh chóng đến thế.
Ở trong u cốc khổ luyện tuyệt nghệ, thời giờ đi nhanh như bay, không bao lâu hồ lô thuốc đỏ của Lãnh Trúc tiên sinh chỉ còn lại sáu viên, lúc này ông ta đã kiệt hết tinh huyết, sắp chết đến nơi.
Nói tóm lại, chỉ còn sáu viên thuốc đơn độc, có thể uống ba lần Tý, Ngọ, nghĩa là ba ngày sau ông ta vĩnh biệt đồ đệ cưng rồi.
Ngày hôm đó, Nhất Minh chờ Mộ Quang hành công xong, ngó nhìn vào hồ lô chỉ còn có sáu viên đơn độc, liền gượng cười nói với Mộ Quang rằng:
– Quang nhi, con có thể hoành hành trong giang hồ đã gây được biệt hiệu Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ cũng không phải là chuyện dễ, sau này con phải làm rạng rỡ cho phái Bắc Nhạc thêm mới được.
Mộ Quang nghe lời nói của sư phụ, hình như có ý vĩnh biệt mình, vừa gật đầu vừa ngơ ngác nhìn lại sư phụ.
Nhất Minh mỉm cười hỏi tiếp:
– Quang nhi, cái cung vàng của con đâu?
Mộ Quang hổ thẹn đỏ mặt tía tai, cúi đầu bẽn lẽn đáp:
– Cái cung vàng đã để ở chỗ Âm Tố Mai ngày đó, vội vàng theo ân sư đi ngay nên không kịp đem theo Nhất Minh mỉm cười nói tiếp:
– Con ra lấy cái túi hành trang của sư phụ lại đây Mộ Quang vâng lời, ra đem cái túi hành trang của Nhất Minh vào. Nhất Minh mở cái túi, lấy ra một cái cung bằng Âm Trầm Trúc, bên ngoài sơn vàng và cột bằng sợi dây giao long với bẩy mũi tên dị hình đen nhánh ra.
Nhất Minh lấy cây cung ra, hai mắt lộ vẻ hiền từ nhìn Mộ Quang mỉm cười nói tiếp:

– Từ khi sư phụ phát hiện ra hai pho tuyệt nghệ của tiền bối tôn sư để lại ở trên tuyệt đỉnh của Bắc Nhạc, mới biết phái Bắc Nhạc chỉ có hai thầy trò chúng ta thôi, nhưng nếu luyện thành hai môn tuyệt học này, thì cũng đủ vô địch thiên hạ, làm rạng rỡ cho phái Bắc Nhạc rồi.
Mộ Quang thấy sư phụ mình không những có vẻ cao hứng, mặt còn lộ vẻ bóng bẩy, nên chàng nghĩ bụng:
"Bất cứ cao nhân của võ lâm nào cũng không thể tránh khỏi được lòng háo danh, sự thực luyện tập tuyệt học, mục đích là để cứu nhân độ thế, với làm cho khỏe mạnh để sống lâu, quý hồ phù trì nổi chính khí của võ lâm là được rồi. Hà tất cứ phải trở nên vô địch của võ lâm, khiến thanh oai của bổn phái đè đầu phái khác như thế"?
Mộ Quang vì tình cảm bị kích thích, nên ngày đêm khổ công luyện tập tuyệt học, vì thế mà bụng dạ của chàng lại khoáng đạt hơn sư phụ, nhưng chàng vẫn không nhẫn tâm làm giảm mất hứng thú của ân sư, mà chỉ cung kính lắng tai nghe thôi.
Nhất Minh nói tiếp:
– Nay sư phụ đã già, không thể nào khổ luyện võ công nữa, huống hồ dù có thành tựu cũng như ngọn nến ở trước gió chả sáng sủa được bao lâu. Vì vậy vừa tìm kiếm thấy kỳ báu, đã vội đi khắp nơi tìm kiếm con về núi để truyền thụ ngay.
Nghe thấy sư phụ nói tới đó, Mộ Quang rất cảm động đến ứa nước mắt ra.
Nhất Minh đưa mắt nhìn đồ đệ cưng một cái rồi mỉm cười nói tiếp:
– Không ngờ khi đi qua Trung Điều, dưới ánh sáng trăng, sư phụ ngẫu nhiên trông thấy ngôi mộ cổ, ở trong ngôi mộ ấy lại tìm ra được cây cung báu này với bẩy mũi Xạ Dương thần tiễn, bất cứ vật rắn đến đâu, nó cũng có thể bắn thủng được.
Mộ Quang là người sở trường về cung tên, thấy sư phụ nói như thế liền đỡ lấy cây bảo cung ngắm nhìn.
Nhất Minh lại nói tiếp:
– Con thử kéo cây bảo cung này, xem nó có chừng bao nhiêu kình lực?
Mộ Quang vội kéo thử hai cái rồi thất kinh đáp:
– Không ngờ cây cung này lại cứng rắn như thế, phải dùng tới ba nghìn cân sức mới kéo tròn được. Nếu gần đây con không được ân sư chỉ điểm cho, công lực tiến bộ rất nhanh, thì có lẽ con không thể nào kéo nổi nó.
Nhất Minh thấy thế nở nụ cười an ủi, đưa một mũi Xạ Dương Thần Tiễn cho chàng và nói tiếp:
– Quang nhi, con thử dùng mũi tên thần này bắn vào cây thông ở chỗ

cách đây ba mươi trượng xem sao?
Mộ Quang vâng lời, đỡ lấy thần tiễn, vận hết sức ra ngắm cành thông bắn luôn.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 30
Sinh Ly Tử Biệt

Sau một tiếng kêu "Vu", mũi thần tiễn đã hóa thành một làn ánh sáng đen, rời khỏi cây cung nhanh như điện chớp, không những đã bắn gãy được cành cây thông và mũi tên còn cắm sâu vào trong vách đá già nửa.
Cách ba mươi trượng, mũi tên lại mạnh đến như vậy khiến Mộ Quang kinh ngạc đến ngẩn người ra, nhìn cây bảo cung với vẻ không nỡ buông tay.
Nhất Minh chờ Mộ Quang lấy lại mũi tên thần, liền mỉm cười nói tiếp:
– Quang nhi, vì sư phụ kiếm thấy bảo cung thần tiễn, mới vội đi núi Kỳ Liên bắt con phải dời khỏi nơi đó ngay, từ giờ trở đi con khỏi cần xử dụng cây cung vàng thường để khỏi bị Âm Tố Mai bắt bớ nữa.
Thấy sư phụ nói như thế, Mộ Quang hớn hở vô cùng, ôm lấy cây bảo cung như người mới tìm kiếm thấy vật báu vậy. Nhất Minh thấy thế vừa cười vừa nói tiếp:
– Con có biết tại sao đến giờ sư phụ mới tặng cho con bộ cung tên quý báu này không?
Mộ Quang cảm động ứa nước mắt ra đáp:
– Có lẽ ân sư quá thương con, sợ con được bảo cung thần tiễn có thể mừng rỡ quá mà làm giảm mất sự chăm chú luyện tập hai môn tuyệt nghệ kia đi.
Nhất Minh vừa cười vừa gật đầu đáp:
– Đây là dụng ý của sư phụ, nhưng Huyết Hà U Cốc con khổ luyện từ đó đến nay, tuy đã luyện thành công pho Nhất Nguyên Thần Kiếm rồi, còn Đảng Ma Thần Âm thì con mới có chín thành hỏa hầu thôi, sư phụ vẫn chưa được hài lòng.
Mộ Quang gượng cười hỏi:
– Có phải ân sư hiềm môn Đảng Ma Thần Âm con chưa luyện tập đến nơi đến chốn đấy không? Nhưng...
Nhất Minh xua tay lia lịa, lắc đầu mỉm cười nói tiếp:

– Tuyệt học cao thâm như thế, trong một thời gian ngắn, mà con đã luyện tập được chín thành hỏa hầu như vậy, đã là đáng khen rồi, khi nào sư phụ lại trách mắng con một cách hồ đồ như thế nữa. Sở dĩ sư phụ bảo chưa hài lòng, vì điểm con chưa làm đúng mức đấy thôi.
Mộ Quang không hiểu sư phụ nói như thế là có ý nghĩa gì, rất ngạc nhiên.
Nhất Minh thấy thế vừa cười vừa hỏi lại:
– Có phải con không hiểu ý nghĩa lời nói của sư phụ đấy không?
Mộ Quang gật đầu bẽn lẽn đáp:
– Con ngu xuẩn không hiểu được gì hết, xin ân sư chỉ giáo cho.
Nhất Minh mỉm cười hỏi tiếp:
– Quang nhi, trong các nhân vật võ lâm đương thời, ai đã tặng cho con ngoại hiệu ấy.
Mộ Quang hổ thẹn đến mặt đỏ bừng:
bẽn lẽn đáp:
– Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ.
Nhất Minh nhanh nhầu cười và hỏi tiếp:
– Ngoại hiệu ấy oai vệ lắm, sư phụ rất hài lòng, bây giờ con đã có cái cung Âm Trầm Trúc, bẩy mũi tên Xạ Dương Thần Tiễn, con có thể phù hợp với hai chữ Kim Cung rồi, con lại học được pho Nhất Nguyên Thần Kiếm có thể xứng dáng với hai chữ Thần Kiếm rồi. Duy còn hai chữ Ngọc Địch thì con chưa học được pho tuyệt nghệ đó, như vậy chả là không phù hợp với với biệt hiệu của con là gì?
Mộ Quang ngẫm nghĩ giây lát, mới trả lời rằng:
– Quang nhi có một người bạn gái tên là Lệnh Hồ Sở Sở đã tặng cho con một cây sáo ngọc với truyền thụ một pho Hàn Tương Bát Thức kể cũng khá tinh diệu.
Nhất Minh giả bộ giận dữ đỡ lời:
– Sư phụ muốn con còn giỏi hơn Lệnh Hồ Sở Sở, sao con được nàng ta truyền thụ cho một pho địch pháp như thế đã cảm thấy hài lòng lắm rồi? Huống hồ sư phụ đã thấy con biểu diễn pho Hàn Tương Bát Thức rồi, tuy khá tinh diệu thực, nhưng tất cả chỉ có tám thức thôi, vẫn chưa đủ so tài cùng các cao thủ võ lâm.
Mộ Quang sực nghĩ ra một kế, mỉm cười hỏi:
– Có phải ân sư muốn truyền thụ cho con một pho Ngọc Địch khác đấy không?
Nhất Minh lắc đầu thở dài nói:
– Sư phụ không kịp...
Ông ta vừa nói tới đó, thấy Mộ Quang biến sắc mặt, sợ đồ đệ cưng đau lòng, nên ông ta vội đổi giọng nói:

– Sư phụ không có thế địch cao minh gì để truyền thụ cho con, chỉ muốn con hóa Đảng Ma Thần Âm vào trong tiếng địch, không phải vận khí đơn điền rú lên, mà chỉ dùng sáo ngọc thổi, như vậy con mới xứng đáng với biệt hiệu Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ.
Mộ Quang cả mừng, vừa cười vừa đỡ lời:
– Ân sư nghĩ ra như vậy thực là cao diệu, con sẽ khổ công luyện tập, dồn pho Đảng Ma Thần Âm vào trong sáo ngọc.
Nhất Minh nhìn thẳng vào mặt Mộ Quang nói tiếp:
– Quang nhi, sư phụ muốn con phải hoàn thành trong một thời gian hạn định.
Mộ Quang mỉm cười hỏi:
– Ân sư cho Quang nhi một thời hạn bao lâu? Có phải cho đến trước ngày đại hội Bạch Long Đôi đấy không?
Nhất Minh lắc đầu đáp:
– Sao lại lâu như thế? Sư phụ hạn cho con trong ba ngày phải hoàn thành.
Mộ Quang rất ngạc nhiên thất kinh hỏi:
– Tại sao ân sư lại hạn định cho Quang nhi một thời gian quá ngắn ngủi như thế? Đảng Ma Thần Âm có phải là một nội gia chân khí thường là tùy theo ý muốn của mình để sử dụng vào sáo như thế đâu?
Nhất Minh cười khẩy đỡ lời:
– Hạn định cho con trong ba ngày, quyết không gia hạn, con phải mau mau luyện tập đi. Đây là sự đòi hỏi cuối cùng của sư phụ, con thể nào cũng phải gắng hết sức luyện cho kỳ được.
Mộ Quang nghe sư phụ ra lệnh như thế, đang định hỏi tiếp, thì Nhất Minh đã vào trong thạch động đóng ngay cửa hang lại và nói vọng ra rằng:
– Nếu trong ba ngày mà con luyện thành công, thì đến đây dùng tiếng sáo gọi cửa. Bằng không, còn đừng có hòng gặp lại sư phụ nữa.
Mộ Quang thấy ân sư có thái độ lạnh lùng và cương quyết như vậy, hoảng sợ đến toát mồ hôi lạnh ra, và cũng thắc mắc khôn tả, nhưng bắt buộc chàng phải dẹp những ý niệm ấy sang một bên, để nghiên cứu Đảng Ma Thần Âm đưa vào trong âm vận của cây sáo ngọc.
Nhất Minh nhìn qua khe cửa, thấy đồ đệ cưng của mình quả đã nghe lời dặn bảo khổ công luyện tập, nên lộ nụ cười an ủi, mở cái túi da lấy ba thứ ở trong ra.
Đó là một cây Tuyết Sâm đã thành hình, một lọ thuốc nước với một lá thư ngoài bìa đề:

“Phải tới ngày đại hội Bạch Long Đôi mới được mở xem”.
Vì muốn Mộ Quang chuyên tâm về võ học để làm rạng rỡ cho môn phái, Trà Nhất Minh đã tốn rất nhiều khổ tâm. Ba vật vừa lấy ra đó, vật nào cũng có tác dụng rất lớn và đã chuẩn bị từ lâu rồi.
Thành hình Tuyết Sâm là ông ta kiếm thấy ở trên tuyệt đỉnh của núi Đại Tuyết trong khi đi tìm kiếm Mộ Quang, uống nó có thể trường thọ tăng cường chân lực, ông ta không nỡ uống, mà đặc biệt để dành cho Mộ Quang khi luyện thần công, đích tay ông ta cho đồ đệ uống, trước khi chết, như vậy bất cứ Mộ Quang luyện pho thần công nào, được uống cây Tuyết Sâm ấy đều có lợi ích rất lớn.
Còn lọ thuốc nước dùng để cải trang, ông ta muốn lúc sắp chết đích tay bôi vào mặt đồ đệ cưng để xem Lệnh Hồ Sở Sở với Âm Tố Mai xem có còn đoái hoài tới Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ mặt xanh như chàm và đầy thẹo nữa hay không? Sở dĩ ông ta muốn làm như thế là để đồ đệ cưng của mình khỏi bị tình nhi nữ ràng buộc, lỡ hết sự nghiệp anh hùng đi.
Nhất Minh nghĩ rất chu đáo, tự biết hàng ngày cứ cách thể truyền công như vậy, tinh lực của mình sẽ bị khô héo hết, chỗ thuốc uống để cho tinh thần phấn chấn, còn lại sáu viên, vừa đủ duy trì có ba ngày. Ba ngày sau ông ta sẽ chết, chứ ông ta không muốn để cho đồ đệ cưng đích mắt trông thấy cái chết thảm khốc của mình, hoặc hay tin dữ, thể nào cũng quá đau lòng mà tiêu tán hết hùng tâm. Ông ta biết Mộ Quang là người rất hiếu thảo, chưa biết chừng khi biết rõ mình vì y mà hi sinh tánh mạng như thế này, thế nào y cũng sẽ chết theo mình cũng nên.
Vì những lẽ đó, ông ta mới nghĩ cách đuổi Mộ Quang đi, để mình yên tĩnh và lẳng lặng chết.
Lá thư mật đó, bên trong nói rõ hết nguyên nhân và đơn thuốc độc đáo để rửa mặt cho hết xấu xí, và còn cho Mộ Quang biết là không phải mình cố tình lập dị hay quái đản, không cho đồ đệ được dây dưa đến tình nhi nữ, quý hồ Sở Sở hay Tố Mai mà thấy Mộ Quang rất xấu xí mà vẫn còn có lòng yêu, thì tình yêu ấy mới chân thật, và người đó mới có thể lấy làm vợ được. Ông ta còn dặn Mộ Quang phải đưa vợ vào con đường chính, để phát dương oai danh của phái Bắc Nhạc, phù trì chính khí võ lâm.
Nhất Minh còn biết khi Mộ Quang gõ cửa xin vào yết kiến, thì lúc ấy mình đã hấp hối sắp chết, nên lúc này ông ta rất cẩn thận xếp đặt mọi việc, thấy không còn chút sai lầm nào rồi mới an nhàn để đợi chờ đồ đệ cưng tới gõ cửa.
Một ngày một đêm đã qua, ngoài động và trong động đều yên tĩnh

như thường.
Ngày hôm thứ hai cũng vẫn bình tĩnh như thế. Như đến tối hôm đó ngoài động có tiếng sấm rầm rộ, núi non rung chuyển, và thỉnh thoảng lại còn có các thứ tiếng kỳ dị khác nổi lên nữa.
Những tiếng động đó không làm cho Lãnh Trúc tiên sinh sắp chết đến nơi ngồi ở trong động kinh hoảng, trái lại, còn làm cho ông ta an tâm và vui lòng là khác.
Vì ông ta đã nghe ra những tiếng kêu và tiếng động đó là đồ đệ cưng cửa mình đã khổ công nghiên cứu, dồn Đảng Ma Thần Âm vào trong cây sáo để thổi ra.
Nửa đêm trước, chỉ nghe những tiếng sấm gió làm rung chuyển cả mặt đất, nhưng tới nửa đêm sau thì tiếng sáo dịu hẳn và nghe rất êm dịu.
Nhất Minh nghe thấy tiếng sáo thay đổi như vậy, lại càng mừng rỡ thêm, vì biết đồ đệ cưng của mình quả thật là nhân vật hiếm có trong võ lâm, chỉ nghe tiếng sáo này cũng đủ thấy sự tiến bộ của đồ đệ mình trong hai ngày đêm bằng người ta khổ luyện ba năm là ít.
Sáng sớm thứ ba, Mộ Quang hớn hở đến gõ cửa và kêu gọi rằng:
– Ân sư, Quang nhi xin vào yết kiến!
Nhất Minh mỉm cười đáp:
– Quang nhi cứ việc vào đây, cửa bỏ ngỏ đấy.
Mộ Quang vội đẩy cửa động hớn hở bước vào, chàng đang vui vẻ tươi cười, nhưng khi vừa vào tới trong động, thì mặt lộ vẻ kinh ngạc khôn tả. Vì mới. hai ngày hai đêm, chàng thấy Lãnh Trúc tiên sinh đã biến đổi hẳn, trông rất tiều tụy, như vậy chàng không động lòng thương ứa nước mắt ra sao được? Chàng vội tiến lên, với giọng run run hỏi:
– Ân sư, tại sao... lại thế này?
Nhất Minh mỉm cười đáp:
– Quang nhi cứ yên tâm, sư phụ chỉ thấy tâm thần mệt mỏi, cần phải nghỉ ngơi một thời gian khá lâu đấy thôi.
Mộ Quang khóc ra tiếng, nước mắt nhỏ ròng xuống như mưa và nói tiếp:
– Ôn đức của ân sư đối với Quang nhi thật là trời cao đất hậu. Quang nhi không biết lấy gì đền bù ơn đức này...
Không đợi chờ cho Mộ Quang nói xong, Nhất Minh đã mỉm cười đỡ lời:
– Nếu Quang nhi muốn đền ơn cho sư phụ không khó, chỉ cần sự luyện tập của con có thu hoạch và có kết quả rất tốt đẹp là sư phụ hài lòng rồi.

Mộ Quang hiểu ý nghĩa lời nói của ân sư mình, vội gượng cười đáp:
– Con không phụ mệnh lệnh của ân sư, đã có thể thổi sáo mà dồn ra được Đảng Ma Thần Âm rồi.
Nhất Minh chỉ xuống mặt đá, mỉm cười nói:
– Được, con thử thổi cho sư phụ xem, sư phụ muốn chọn thổi khúc "Trường sinh hành", lợi dụng vô hình oai lực của Đảng Ma Thần Âm, khiến mặt đá này nứt thành một cái huyệt đá rộng ba thước, dài sáu thước, sâu bốn thước.
Mộ Quang biết ngay ân sư bảo mình biểu diễn như thế là có ý muốn định đào một cái huyệt cho ân sư, nên chàng mỉm cười gật đầu, đưa ngang cây sáo lên miệng, từ từ thổi luôn.
Chàng thổi khúc "Trường sinh hành" thật là du dương uyển chuyển, nghe êm tai vô cùng, âm tiết nghe rất hòa điệu, khiến ai nghe được chỉ tưởng là một khúc sáo thường thôi, chớ không sao biết được bên trong lại vô hình cương khí của Đảng Ma Thần Âm hóa thành, bất cứ vật cứng rắn đến đâu cũng có thể xuyên thủng được hết.
Chỗ mặt đá mà Nhất Minh chỉ vẫn như thường, không hề suy suyển chút nào.
Mộ Quang vùa thổi xong khúc ấy, liền đeo cây sáo ngọc bên người, mặt lộ vẻ đắc ý, vái chào Nhất Minh, vừa cười vừa nói:
– Thưa sư phụ, Quang nhi đã làm đúng như lời sư phụ dạy bảo. Xin sư phụ thử xem đá ở bên trong cái hố đó đã biến thành bột chưa?
Lúc ấy khí huyết sắp kiệt, Nhất Minh còn vận sao nổi chân khí để đẩy bột đá bay đi được, nên ông ta chỉ mỉm cười, gật đầu đáp:
– Sư phụ tin sự thành tựu của con, chả cần phải xem xét nữa. Con lại đây, con không những hoàn thành được tâm nguyện của sư phụ, mà lại còn thành công sớm hơn nửa ngày mà sư phụ đã chỉ định, thật đáng khen lắm.
Nói xong, ông ta đưa cây Tuyết Sâm thành hình cho Mộ Quang, mỉm cười nói tiếp:
– Con mau nuốt cây Tuyết Sâm này đi. Đây là di vật mà sư phụ ban thưởng cho con đây.
Mộ Quang biết Tuyết Sâm có thể làm cho người ta sống lâu và tăng thêm chân lực, nên chàng lại đưa trả cây Tuyết Sâm cho Nhất Minh với giọng nghẹn ngào đáp:
– Con không dám nhận món quà hậu hĩ này, muốn tạo cho con nên người sư phụ đã tốn nhiều tâm huyết, người rất tiều tụy, vậy xin ân sư nên dùng cây Tuyết Sâm này để lấy lại sức khỏe.
Nhất Minh sầm nét mặt lại, lạnh lùng nói tiếp:
– Quang nhi, con đã đọc sách thánh hiền, thì con phải biết thuận tức

là con người hiếu đạo. Nếu con không nghe lời sư phụ thì con là nghịch đồ, sư phụ đuổi con ra khỏi môn phái Bắc Nhạc ngay.
Mộ Quang thấy sư phụ quát bảo một cách nghiêm nghị như vậy, đành phải cúi đầu xuống, ứa nước mắt ra, đưa cây Tuyết Sâm vào mồm nhai từng miếng và nuốt luôn.
Nhất Minh thấy Mộ Quang đã ăn xong cây Tuyết Sâm tỏ vẻ rất an ủi liền vẫy tay gọi:
– Quang nhi, con lại đây!
Mộ Quang quỳ ngay xuống, đi bằng đầu gối bò tới cạnh Nhất Minh.
Lãnh Trúc tiên sinh lấy lọ thuốc nước ra, đưa lên cho Mộ Quang xem, mỉm cười hỏi:
– Con thử đoán xem đây là lọ thuốc gì?
Mộ Quang không suy nghĩ gì hết, nghẹn ngào đáp:
– Chắc lại là vật báu gì mà sư phụ đã tìm kiếm ra được, muốn giúp con được thành tài thêm.
Nhất Minh lắc đầu đáp:
– Con đoán sai rồi, vật này không có bổ ích cho con, trái lại còn có hại cho con là khác.
Mộ Quang nghe nói rất ngạc nhiên, trợn đôi mắt lên nhìn Nhất Minh.
Lãnh Trúc tiên sinh đưa tay chỉ lọ thuốc, lạnh lùng nói tiếp:
– Lọ thuốc này bôi lên trên mặt sẽ khiến mặt mũi của con rất xấu xí và khó mà khôi phục lại được bộ mặt đẹp như trước.
Mộ Quang nghe nói lại hết sức kinh ngạc, ứa lệ mỉm cười gật đầu đáp:
– Quang nhi hiểu rõ thâm ý của ân sư, xin ân sư hạ thủ để cho đệ tử được toại nguyện.
Trà Nhất Minh thấy đệ tử của mình ngoan ngoãn như một con cừu non, đành phải hi sinh bộ mặt đẹp trai như vậy để chịu lòng mình, nên ông ta rất mủi lòng với giọng nghẹn ngào lại hỏi rằng:
– Có thực... con đã hiểu rõ ý định... của sư phụ, hay là... có thực con chịu để sư phụ phá hủy bộ mặt đẹp trai ấy không?
Mộ Quang cung kính đáp:
– Nếu ân sư không nỡ ra tay thì để Quang nhi tự bôi thuốc vào mặt vậy.
Nhất Minh thở dài một tiếng, gật đầu nghiến răng nói tiếp:
– Được lắm, Quang nhi, con có can đảm anh hùng như vậy, thực không hổ thẹn là đồ đệ cưng của Trà Nhất Minh này. Con... ngửng... mặt lên.
Mộ Quang không sợ hãi chút nào, ngửng mặt lên ngay và vẻ mặt rất tươi tỉnh.

Nhất Minh xé một mảnh vải vo tròn nhúng vào trong lọ thuốc nước, rồi bôi lên mặt Mộ Quang.
Nhưng thuốc chưa bôi vào mặt Mộ Quang, Nhất Minh không sao cầm lòng được, hai hàng lệ đã nhỏ ròng xuống, nhưng vẫn nghiến răng quát lớn:
– Quang nhi, con nhắm mắt lại. Bằng không... sư phụ... không sao hạ thủ được!
Mộ Quang trông thấy mặt của ân sư như thế mà chàng vẫn tươi cười, ngoan ngoãn nhắm nghiền mắt lại.
Nhất Minh gắng can đảm bôi thuốc vào má bên trái của Mộ Quang, đã có tiếng kêu “sèo” rất khẽ, Mộ Quang cảm thấy má bên trái nóng như bị phỏng. Thế là nơi đó đã có một vết sẹo thâm tím.
Nhất Minh nghiến răng bôi tiếp hết cả má bên trái của Mộ Quang, khiến nửa bộ mặt của chàng đã biến thành xấu xí ngay.
Mộ Quang vẫn ngồi yên, mặt vẫn tươi cười như thường, nhưng Nhất Minh đã nhận xét thấy trong cái cười của đô đệ mình có chút quái dị, nên ông ta càng mủi lòng thêm, thất thanh kêu gọi:
– Quang nhi!
Mộ Quang hơi hé to đôi mắt ra, mỉm cười hỏi:
– Ân sư muốn...
Với giọng run run, Nhất Minh hỏi tiếp:
– Quang nhi, nếu... sư phụ làm lầm một việc... con có hận sư phụ không?
Mộ Quang lắc đầu, mỉm cười và an ủi Nhất Minh rằng:
– Ân sư đừng đau lòng như thế. Quang nhi biết việc làm này của ân sư là vì thương con quá nỗi, có ý làm như thế để cho con đỡ bị tình cảm ràng buộc, như vậy mới nhất tâm hướng đạo được, cho nên con chưa biết nghĩ ra được cách gì để đền ơn sư phụ, thì có khi nào con lại oán hận ân sư cơ chứ?
Mộ Quang càng trả lời như thế. Nhất Minh càng mủi lòng rầu rĩ thêm. Ông ta nhìn má bên phải rất đẹp trai của chàng một hồi, lại nhìn má bên trái rất xấu xí, thất thanh thở dài một tiếng, rồi ném luôn lọ thuốc xuống đất vỡ tan tành.
Mộ Quang đang nhắm mắt đợi chờ ân sư tiếp tục ra tay bôi thuốc vào mặt mình, thì bỗng nghe thấy “Choang” một tiếng. Chàng vội mở mắt ra nhìn, thấy lọ thuốc đã bị vỡ, mảnh vỡ rải rác trên mặt đất và thuốc nước màu đen tím cũng bắn tung tóe.
Không đợi chờ Mộ Quang lên tiếng hỏi, Nhất Minh gượng cười nói tiếp:
– Quang nhi, việc làm này của sư phụ lầm hay không lầm? Có lẽ bây

giờ con không sao hiểu được. Con mau nhặt nhạnh hành lý, rời khỏi nơi đây, tái nhập giang hồ, để sư phụ ở lại đây một mình suy nghĩ đã.
Mộ Quang nghe nói, ứa nước mắt ra, lắc đầu nói:
– Quang nhi không nỡ rời khỏi ân sư đi đâu cả.
Nhất Minh mỉm cười, chỉ bộ mặt tiều tụy của mình mà nói với Mộ Quang tiếp:
– Ngồi gần đây, sư phụ đã giở toàn lực ra để gây dựng cho con, sư phụ quên cả bổn thân, nên mặt mũi mới tiều tụy như thế này. Bây giờ con đã thành tài, tuy chưa dám nói là vô địch thiên hạ, nhưng không đến nỗi để người ta lên Hằng Sơn mắng chửi Trà Nhất Minh này là hồ đồ nữa. Như vậy con còn chưa hài lòng hay sao? Không để cho sư phụ được yên ổn tự lo liệu cho mình hay sao?
Lời lẽ của ông ta quá nặng nề, khiến Mộ Quang nghe thấy cũng phải giật mình đến thót một cái, và run lẩy bẩy cúi đầu xuống, không dám nói năng gì hết.
Nhất Minh thấy thế thở dài một tiếng, giơ tay ra vỗ vai Mộ Quang, mỉm cười nói tiếp:
– Quang nhi, không phải là sư phụ có ý là muốn đuổi con đi ngay đâu. Vì có con ở cạnh, sư phụ không sao tự lo liệu cho mình được chưa biết chừng sư phụ tiều tụy mà chết mất..
Mộ Quang nghe thấy Nhất Minh nói như thế, vội gạt lệ, gượng cười đáp:
– Ân sư đã nói như vậy, Mộ Quang xin vâng lời tái xuất giang hồ, để ân sư được an tâm tĩnh dưỡng.
Nhất Minh vừa cười vừa nói tiếp:
– Thế mới phải chứ. Quý hồ con ngoan ngoãn nghe lời sư phụ, thì sư phụ không còn ân hận gì cả.
Mộ Quang mỉm cười đáp:
– Tốt hơn hết xin ân sư cứ yên tâm mà tĩnh dưỡng, đừng có rời khỏi nơi đây, chờ con đi đại hội Bạch Long Đôi xong, thế nào cũng đến đây để đón rước ân sư về Bắc Nhạc.
Nhất Minh thấy đồ đệ không biết mình sắp chết đến nơi, lại càng mủi lòng thêm, nhưng ông ta không dám để lộ ra ngoài mặt, nên vẫn mỉm cười nói tiếp:
– Quang nhi cứ yên tâm, không bao giờ sư phụ rời khỏi nơi đây dâu. Con đi dự đại hội Bạch Long Đôi xong, thì quay trở lại đây đón sư phụ.
Nói xong, ông ta móc túi lấy lá thư mật ra, bảo Mộ Quang cất giữ cẩn thận và dặn chàng khi đại hội Bạch Long Đôi kết thúc rồi, mới được

mở lá thư mật này ra coi.
Mộ Quang vâng lời, cất lá thư vào trong túi áo trong. Vì thấy sư phụ có vẻ quá mệt mỏi, chàng muốn sư phụ được yên nghỉ, nên vội nhặt nhạnh hành lý, cung kính vái lạy Nhất Minh rồi cáo lui ngay.
Nhất Minh gượng đứng dậy tiễn đồ đệ mình đi ra ngoài cửa hang.
Mộ Quang cũng gượng làm ra vẻ vui tươi, quỳ xuống vái lạy ân sư, rồi mới quay người đi, nhưng chàng vừa quay người đi, nước mắt đã nhỏ ròng xuống. Chàng nghiến răng mím môi giở khinh công tuyệt đỉnh ra đi luôn.
Nhất Minh đứng ở cửa hang nhìn theo cho tới khi khuất bóng đồ đệ rồi ông ta mới ứa hai hàng lệ ra và từ từ vào trong hang. Trước khi trở vào, ông ta còn nhìn lại cảnh sắc ở ngoài cửa hang một lượt, tự biết mình đã hết hy vọng sống còn, nên ông ta mỉm cười rồi mới đi vào trong hang, đóng cửa hang lại, và dẫn nước ở trên vách cho từ từ chảy xuống mặt đất chỗ Mộ Quang đã dùng Đảng Ma Thần Âm làm saün mộ huyệt cho mình.
Chờ tới những bột đá ướt hết, ông ta mới ngắt nguồn nước ở chỗ vách, không cho chảy nữa, rồi mỉm cười, nằm ngửa người lên giữa chỗ bột đá đã ướt ấy, rồi nhắm nghiền hai mắt lại, tắt thở ngay.
Tất nhiên bột đá đã ướt, không sao chịu nổi sức nặng của xác người, di thể của ông ta cứ thế mà từ từ lún xuống. Khi người ông ta lún xuống dưới đáy hồ, thì những bọt đá bị dồn lên trên, tự động khép lại. Thế là Bắc Nhạc đại hiệp đã vĩnh viễn biệt trần gian, nằm ngủ một giấc nghìn năm ở trong thạch quách kỳ dị và đặc biệt ấy.
Nhất Minh đã chết, lại nói đến chuyện Mộ Quang. Chàng ra khỏi u cốc, đầu óc lúc nào cũng nghĩ đến ân sư, nên vừa đi nước mắt vừa lã chã nhỏ xuống. Khi chàng đi tới trước một cái đầm, chàng liền ngừng chân ngồi xuống để ngắm nhìn lại bộ mặt. Chàng thấy trên mặt nước đã hiện bộ mặt quái dị của mình lên, một nửa bên trái rất xấu xí, một nửa bên phải rất đẹp trai. Chàng vừa tức cười vừa mủi lòng và nghĩ bụng:
“Sao ân sư lại không hủy hết bộ mặt của mình đi, để lại nửa đẹp nửa xấu như thế này, lại càng làm cho mình bứt rứt thêm”.
Thở dài một tiếng, chàng mới nghĩ tới không biết bây giờ nên đi đâu, vì đại hội Bạnh Long Đôi còn cách bốn tháng rưỡi nữa mới tới, tất nhiên lúc này chả cần phải tới đó vội, nhưng biết đi đâu bây giờ? Và cần nhất đừng có lỡ ngày hội mới được.
Chàng lại nghĩ ân sư hủy bộ mặt của mình, e như thế là để mình đừng nghĩ tới ái tình mà quên hết sự nghiệp. Vậy mình cần phải lánh mặt mấy vị hồng nhan tri kỷ mới được.

Đã có ý định ấy rồi, Mộ Quang đi lững thững ở cạnh cái đầm, nhưng vẫn chưa nghĩ ra được, nên đi về phía Đông Tây hay là phía Nam Bắc?
Trong lúc trù trừ khó giải quyết, thì chàng thấy trên bờ đầm có một người xuất hiện. Người này là một vị công tử mặc áo lông điêu, trông rất phong lưu tao nhã Chàng ta ở phía Đông Nam, tức miền hạ du của Huyết Hà, lững thững đi lên, vừa đi vừa xem cảnh sắc hùng vĩ của núi A Nhĩ Kim này. Mộ Quang đã đoán biết thiếu niên công tử đó tuy trông gầy gò yếu ớt, nhưng chắc thế nào cũng có tài ba phi phàm. Vì không có võ học cao minh thì không ai dám đi du hành một mình ở nơi băng tuyết này.
Thiếu niên công tử nọ ngẫu nhiên trông thấy Mộ Quang nửa mặt đẹp, nửa mặt xấu xí, đã vội vái chào, mỉm cười nói:
– Nhân huynh một mình đi du ngoạn núi tuyết như thế này kể cũng có nhã hứng lắm, nhất là sau lưng áo đeo cái cung vàng ắt phải là một cao thủ xạ điêu của miền Tây Vực này?
Mộ Quang nhận thấy thiếu niên này tuy lạ mặt, nhưng ngôn ngữ cử chỉ thì hình như mình đã quen biết. Đồng thời, chàng thấy đối phương lễ phép như thế và còn khen cây cung của mình, vội cởi cây cung báu xuống quay người lại, chắp tay đáp lễ, vừa cười vừa trả lời:
– Huynh đài sành mắt lắm, cây cung này của tiểu đệ không đến nỗi thường tục, còn huynh đài khen đệ là cao thủ xạ điêu thì đệ không dám vì từ khi tiểu đệ được cây cung này tới giờ, chưa hề thử thách qua, không biết liệu có thể bắn nổi những con chim điêu của Tây Vực này hay không?
Mộ Quang quay người lại, nửa mặt trái trông rất xấu xí khiến thiếu niên nọ cũng phải thất kinh, kêu “Ủa” một tiếng, lui ngay về phía sau hai bước.
Mộ Quang biết đối phương đã thất kinh vì thấy bộ mặt xấu xí của mình đã bị phá hủy bởi chất kỳ độc, không có thuốc gì cứu chữa nổi.
Thiếu niên nọ hơi định tâm thần, chắp tay vừa vái chào lần nữa vừa cười vừa hỏi:
– Nhân huynh quý tánh danh là gì? Một bên mặt bị chất độc gì phá hủy thế?
Mộ Quang tái xuất giang hồ kỳ này là nhất tâm giương cái danh của phái Bắc Nhạc, tất nhiên chàng phải giữ nguyên tên họ, nên chàng mỉm cười đáp:
– Tiểu đệ là Nghiêm Mộ Quang, vết sẹo trên mặt là bị một thứ thuốc độc vô danh bắn phải. Cám ơn huynh đài đã có lòng hỏi thăm như thế. Chưa thỉnh giáo danh hiệu của huynh đài là gì?

Thiếu niên nọ mỉm cười, nhanh nhẩu đáp:
– Tiểu đệ là Hồng Phối Nguyên, Nghiêm huynh có phải là Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ đại hiệp của phái Bắc Nhạc đấy không?
Mộ Quang kêu "Ủa" một tiếng, ngạc nhiên hỏi tiếp:
– Sao Hồng huynh lại biết biệt hiệu của tiểu đệ với tôn phái như vậy?
Phối Nguyên cười ha hả đáp:
– Đừng sợ đường đời không có bạn. Thiên hạ ai mà chả biết huynh? Đừng nói tên tuổi của Nghiêm huynh đã lừng lẫy khắp giang hồ từ lâu, mà cả hai hồng phấn tri kỷ cũng có tên tuổi oai trấn bát hoang tứ hải nốt.
Mộ Quang nghe nói càng kinh hãi thêm, nhìn thẳng vào mặt Phối Nguyên, cau mày lại tiếp:
– Sao Hồng huynh lại nói như thế? Nghiêm mỗ làm gì có hồng phấn tri âm nào?
Phối Nguyên mỉm cười đỡ lời:
– Phong lưu giai thoại của Nghiêm huynh đã lừng lẫy khắp giang hồ, huynh còn giấu diếm tiểu đệ làm chi? Âm Tố Mai với Lệnh Hồ Sở Sở, hai vị mỹ nhân có võ công tuyệt thế ấy chả có tình duyên với huynh rồi là gì?
Mộ Quang càng kinh hãi thêm, không hiểu tại sao Hồng Phối Nguyên này lại biết rõ chuyện của mình như thế, liền lắc đầu, thở dài đáp:
– Lời nói của Hồng huynh đã là chuyện quá khứ rồi. Tố Mai được liệt danh vào Thế Ngoại Bát Hung, chí hướng khác hẳn với đệ, như vậy làm sao mà ở với nhau lâu bền được? Còn Lệnh Hồ Sở Sở thì đã lấy chồng...
Phối Nguyên vội ngắt lời hỏi lại:
– Nghiêm huynh bảo Lệnh Hồ Sở Sở đã lấy ai?
Mặt lộ vẻ rầu rĩ một cách tự nhiên, Mộ Quang thủng thẳng đáp:
– Chồng của nàng tên là Gia Cát Lang, người bạn kết nghĩa của đệ.
Phối Nguyên nghe xong, lắc đầu cả cười. Mộ Quang ngạc nhiên hỏi:
– Sao Hồng huynh lại cười như thế chứ? Lời của đệ vừa nói là sự thật hoàn toàn, chứ không phải là tiểu đệ bịa đặt đâu.
Phối Nguyên mỉm cười hỏi tiếp:
– Nghiêm huynh có biết Âm Tố Mai với Lệnh Hồ Sở Sở hai vị giai nhân tuyệt vời đang đi khắp chân trời góc biển tìm kiếm huynh không?
Mộ Quang gượng cười đáp:
– Âm Tố Mai tìm kiếm tiểu đệ thì có lý, nhưng đệ đã sớm cắt đứt sợi tơ tình rồi, quyết không để cho nàng ta quấy nhiễu mình nữa. Còn Lệnh Hồ Sở Sở định tìm kiếm tiểu đệ làm chi? Mộ Quang chỉ mong

nàng với Gia Cát hiền đệ được bách niên giai lão là đệ mừng rồi.
Phối Nguyên không sao nhịn được nữa, lại cười lên ha hả nói tiếp:
– Tiểu đệ có hai việc rất quan trọng muốn nói cho huynh nghe.
Mộ Quang gật đầu đáp:
– Xin huynh cứ nói. Mộ Quang tôi rất vui lòng được nghe hai việc ấy.
Phối Nguyên thở dài một tiếng, nói tiếp:
– Thế sự như bàn cờ, không đi nước nào mới là cao thủ, người ở trong cuộc bao giờ cũng u mê. Nghiêm huynh là người thông minh như thế, mà cho đến giờ phút này vẫn chưa hiểu rõ Lệnh Hồ Sở Sở tức là Gia Cát Lang hay sao?
Mới thấy Phối Nguyên nói như vậy, Mộ Quang dậm chân xuống đất một cái.
Chàng nghĩ lại những việc xưa, mới vỡ nhẽ và thở dài nói:
– Đệ... đệ ngu xuẩn thực, bây giờ được Hồng huynh nhắc nhở và hồi tưởng lại, đáng lẽ đệ phải biết Gia Cát Lang người đã kết nghĩa anh em và đi cùng với đệ hàng vạn dặm ấy chính là Lệnh Hồ Sở Sở đã có lòng đoái hoài đến đệ mới phải...
Nói tới đó, chàng bỗng tỏ vẻ kinh ngạc, đưa mắt nhìn Phối Nguyên và hỏi tiếp:
– Hồng huynh, Lệnh Hồ Sở Sở đã là Gia Cát Lang, tại sao lại còn bịa đặt lấy nhau như thế để đánh lừa đệ làm chi?
Phối Nguyên mỉm cười đáp:
– Lệnh Hồ cô nương thấy huynh rất si tình với Hứa Linh Sa và khi tới cái đồi cát, mới biết Hứa Linh Sa hãy còn sống, nên nàng không muốn đoạt người yêu của người khác, mà giả bộ tuyên bố lấy Gia Cát Lang để huynh yên tâm nhất chí yêu đương Hứa Linh Sa đấy.
Mộ Quang nghe nói cảm động đến ứa nước mắt ra lắc đầu thở dài nói tiếp:
– Bụng dạ của Lệnh Hồ Sở Sở quả thực vĩ đại thực, nhưng nàng có biết đâu Hứa Linh Sa đã có chồng con rồi.
Phối Nguyên gật đầu đỡ lời:
– Sau cô ta biết Hứa Linh Sa đã có chồng con rồi, lại sợ huynh bị đả kích nặng, nên đã đem theo hai nữ tỳ Thanh và Hồng đi khắp chân trời góc biển để tìm huynh hoài.
Mộ Quang cứ lắc đầu hoài, nhưng chàng bỗng sực nghĩ tới việc gì, lại nhìn Phối Nguyên ngơ ngác hỏi tiếp:
– Tình tiết éo le ấy, chỉ có người trong cuộc mới hay rõ như thế được? Còn huynh là người ngoài cuộc sao lại biết rõ đến như thế?
Phối Nguyên mỉm cười đáp:
– Tiểu đệ quen biết Nhiếp Tiểu Thanh cô nương, nên được cô ta kể

cho hay câu chuyện ấy một cách rất tường tận.
Mộ Quang kêu "Ồ" một tiếng, rồi cúi đầu xuống không nói năng gì nữa, nhưng trong lông cảm thấy bứt rứt khôn tả:
Phối Nguyên thấy Mộ Quang như vậy, muốn làm cho chàng ta khỏi rầu rĩ, liền mỉm cười hỏi:
– Huynh có thể cho đệ mượn xem cây bảo cung ở trong tay của huynh không?
Mộ Quang liền đưa cây cung đó Cho Phối Nguyên xem.
Phối Nguyên đỡ lấy cây cưng xem qua loa một chút, bỗng thất kinh nói:
– Cây bảo cung của Nghiêm huynh quả thực phi phàm, hình như làm bằng Âm Thầm Trúc nghìn năm thì phải?
Mộ Quang rất kính phục đối phương, vì thấy đối phương vừa xem đã nhận ngay ra được lai lịch như vậy, chàng liền gật đầu mỉm cười đáp:
– Mắt của Hồng huynh sành lắm, cây cung này quả thực làm bằng Âm Trầm Trúc nghìn năm đấy. Tiếc thay thần cung hơi cứng rắn một chút.
Phối Nguyên nhanh nhẩu cười và hỏi tiếp:
– Nghiêm huynh có cho phép tiểu đệ thử kéo bảo cung của huynh để xem cây cung này cứng rắn như thế nào không?
Mộ Quang cũng muốn nhân dịp này thử xem võ công của người bạn mới quen biết này cao siêu tới mức độ nào, cho nên chàng gật đầu mỉm cười đáp:
– Được, Hồng huynh cứ việc thử đi, nhưng cung này to khác hơn cung thường, nếu mà không cẩn thận sẽ dễ bị sái gân tay lắm đấy.
Phối Nguyên chỉ dùng giọng mũi khẽ "Hừ" một tiếng, rồi vận hết công lực ra, chàng tự tin thể nào cũng kéo nổi cây cung này nên mới có vẻ không phục như thế.
Mộ Quang cũng rất biết điều, không nói gì nữa, cứ lẳng lặng xem hai cánh tay của đối phương có thần công cái thế và có đủ ba nghìn cân sức không?
Tuy Phối Nguyên không phục lắm, nhưng cũng biết cây cung này không phải là cung thường, liền vận mười thành công lực lên để thử xem cây cung này cứng rắn đến mức độ nào. Ngờ dâu chàng vừa thử một cái thì mặt đã đỏ bừng ngay.
Thì ra Phối Nguyên đã vận đến mười một thành công lực lên rồi, mà cũng chỉ kéo ra được có hai tấc thôi. Người tuổi trẻ ai mà chả hiếu thắng, nên Phối Nguyên nghiến răng mím môi giở nốt một phần chân lực cuối cùng ra dồn vào hai cánh tay.

Dù chàng đã giở nốt một thành chân lực nữa ra cũng vô ích, vẫn chỉ kéo được cây cung ra có hai tấc thôi, và hai cánh tay của chàng đã run lẩy bẩy, hình như đã chịu đựng không nổi rồi.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 31
Chuyến Đi Đại Mạc

Mộ Quang thấy Phối Nguyên đã vận hết công lực ra rồi, mà cũng chỉ kéo cây cung ra được có hai tấc thôi, chàng có vẻ ngượng, liền mỉm cười gọi "Hồng huynh" thì Phối Nguyên đã hổ thẹn thở dài và buông tay phải ra, dây cung liền bật trở lại luôn kêu đến "Coong" một tiếng. Phối Nguyên còn bị chấn động đến nỗi lảo đảo mấy cái, mắt nhìn thẳng vào cây cung báu, mặt lộ vẻ hổ thẹn và kinh ngạc.
Không biết dùng lời lẽ gì để an ủi chàng ta, Mộ Quang đành chỉ cười nói:
– Hồng huynh, tiểu đệ đã nói rồi, cây cung này...
Không chờ Mộ Quang nói dứt, Phối Nguyên đã vội xua tay đỡ lời:
– Nghiêm huynh, không khi nào đệ lại hổ thẹn quá hóa thức giận mà trách cứ bừa huynh đâu, việc này là tại đệ không tự lượng sức nên mới bị bêu xấu như vậy.
Mộ Quang mỉm cười nói tiếp:
– Hồng huynh chớ nên rầu lòng như thế, huynh có thể kéo ra được hai tấc và duy trì được thời gian lâu như vậy ít nhất tay của huynh cũng phải có tới một nghìn cân hơi sức rồi.
Phối Nguyên đưa mắt ngắm nhìn Mộ Quang một hồi, rồi bỗng chắp tay vái chào. Mộ Quang vội đáp lễ và mỉm cười hỏi:
– Sao Hồng huynh bỗng dưng lại chào đệ như thế?
Phối Nguyên mỉm cười đáp:
– Đệ có một vấn dề muốn đường đột hỏi huynh Mộ Quang mỉm cười nói tiếp:
– Hồng huynh với tiểu đệ tuy mới quen nhau, nhưng không khác gì là bạn thâm giao. Có việc gì xin mời Hồng huynh cứ chỉ giáo, khỏi cần phải dùng chữ đường đột và khách sáo như thế nữa.
Phối Nguyên chỉ vào cây cung hỏi tiếp:
– Cây cung này của huynh mang theo người như vậy, chắc huynh có thể kéo được và kéo tới mức tròn như trăng đấy chứ?

Mộ Quang nhận thấy rất khó trả lời câu hỏi này của Phối Nguyên, vì chàng nhận thấy nếu mình trả lời có thể kéo tới mức tròn như trăng, thì hình như có ý khinh thị đối phương và khiến đối phương càng buồn lòng thêm. Còn nếu mình dối bảo không thể kéo nổi như thế, thì mình là hào hiệp của võ lâm, nói dối như vậy, thế nào cũng bị mất thân phận ngay. Nên chàng cứ chần chừ mãi mà vẫn chưa dám trả lời ngay.
Phối Nguyên rất thông minh, trông thấy sắc mặt của Mộ Quang đã hiểu ý ngay, liền đỡ lời:
– Nghiêm huynh khỏi cần phải khó xử, huynh cứ nói thẳng đi, Phối Nguyên tôi không vì tài ba thua kém người mà hổ thẹn và ghen tuông đâu.
Thấy đối phương đã đoán ra được tâm sự của mình, Mộ Quang đành phải thực thà gật đầu đáp:
– Tiểu đệ hơi có chút hơi sức, miễn cưỡng có thể kéo được cây cung này.
Phối. Nguyên vừa cười vừa hỏi tiếp:
– Đệ tự biết Nghiêm huynh thế nào cũng kéo nổi cây cung này, nhưng Nghiêm huynh có thể kéo thử cho đệ được sáng mắt ra một phen hay không?
Mộ Quang biết không thể nào từ chối được, đành phải kéo luôn ba lần, lần nào cây cung cũng tròn như vành trăng vậy.
Phối Nguyên thấy thế cả kinh thở dài nói tiếp:
– Thần công của Nghiêm huynh quả thực kinh người, theo sự ước đoán của đệ thì huynh phải có tới trên ba nghìn cân hơi sức.
Mộ Quang bẽn lẽn đáp:
– Chỉ có một đôi chút hơi sức ấy thì có nghĩa lý gì đâu, nếu gặp cao thủ, vẫn không nổi một thế đánh của người ta.
Phối Nguyên lại đưa mắt nhìn bẩy mũi tên dài đeo sau lưng của Mộ Quang và nói tiếp:
– Do người có thể biết cung, do cung có thể biết tên, Nghiêm huynh là vị anh hùng cái thế, cung là vật khoáng thế, như vậy bẩy mũi tên ở sau lưng tất không phải là vật thường.
Mộ Quang nghe nói rút ngay Xạ Dương thần tiễn đen nhánh ra, mỉm cười đưa cho Phối Nguyên.
Phối Nguyên đỡ lấy cây thần tiễn thấy rất chĩu tay, liền giật mình kinh hãi, mặt lộ vẻ hoài nghi, nhìn thẳng vào mặt Mộ Quang rồi cau mày hỏi:
– Nghiêm huynh kiếm ở đâu ra nhiều vật báu hiếm có này thế? Tuy tiểu đệ không biết lai lịch của thần tiễn này, nhưng cầm lên tay thấy

nặng chĩu như thế này cũng đủ biết nó làm bằng sắt lạnh dưới đáy bể rồi.
Mộ Quang mỉm cười đáp:
– Bẩy mũi tên thần này là Xạ Dương Thần Tiễn với cây cung Âm Trầm Trúc đều là vật báu của ân sư tìm thấy trong ngôi cổ mộ rồi ban cho đệ đấy. Cung rất cứng rắn và tên thì có thể bắn thủng bất cứ vật gì cứng rắn đến đâu, và đúng như lời của Hồng huynh nói, nó làm bằng sắt lạnh dưới đáy bể thực.
Phối Nguyên đưa trả Mộ Lang mũi tên và mỉm cười nói:
– Hãn thế thần công của Nghiêm huynh đệ đã được chiêm ngưỡng rồi, còn kim cung thần tiễn này chả hay huynh có thể cho đệ được sáng mắt ra thêm không?
Vì thấy người bạn mới quen biết này rất ý hợp tâm đầu với mình, Mộ Quang liền gật đầu mỉm cười, cắm tên vào cung và hỏi Phối Nguyên rằng:
– Hồng huynh muốn đệ biểu diễn cung tên thì huynh ra đầu đề đi.
Phối Nguyên nghe nói đưa mắt nhìn bốn chung quanh, lúc ấy vừa có hai con chim điêu thực lớn bay qua trên không, chàng vội chỉ tay lên và mỉm cười nói:
– Nghiêm huynh, hiện đang có hai con chim điêu bay ở trên kia, huynh bắn con bên trái thử xem?
Mộ Quang kéo cung tròn như mặt trăng và bắn luôn, hai con chim điêu bị mũi tên của chàng xuyên qua ngang lưng, cả hai đều rớt xuống dưới đất ngay.
Phối Nguyên vui nhẩy lên bắt chứ không để cho hai con chim ấy rớt xuống đất, rồi nhìn Mộ Quang mỉm cười nói:
– Nghiêm huynh mau cầu nguyện đi!
Mộ Quang ngạc nhiên hỏi lại:
– Sao bỗng dưng Hồng huynh lại bảo đệ cầu nguyện như thế làm chi?
Lúc ấy người của Phối Nguyên còn ở trên không, vội phất tay áo bên trái một cái, sử dụng thức Thần Long Điệu Thủ (rồng thần lắc đầu) xoáy người một cái, đã từ trên không nhẩy ngay xuống chỗ cạnh Mộ Quang nói tiếp:
– Nghiêm huynh không biết tục lệ của Tây Vực này hay sao? Hễ ai bắn được một mũi tên vào hai con chim như thế này thì đừng để cho chim rớt xuống đất cầu nguyện ngay, thế nào ước nguyện ấy cũng được linh nghiệm.
Mộ Quang nghe Phối Nguyên nói Lệnh Hồ Sở Sở yêu mình như vậy, trong lòng rất cảm khái, bây giờ thấy Phối Nguyên lại nói như vậy,

liền cười và đáp:
– Nếu cầu nguyện mà được linh nghiệm, thì tôi rất muốn được cùng Lệnh Hồ Sở Sở cô nương...
Nói tới đó chàng bỗng ngắt lời. Phối Nguyên thấy chàng đang nói bỗng ngắt lời ngạc nhiên hỏi:
– Sao Nghiêm huynh lại bỗng dưng ngắt lời như thế?
Mộ Quang đỡ lấy hai con chim điêu và cây thần tiễn, rút mũi tên ra, rồi vứt hai con chim xuống đất, lắc đầu, gượng cười đáp:
– Hồng huynh, tiểu đệ bỏ rơi tâm nguyện ấy.
Phối Nguyên cau mày lại, hỏi tiếp:
– Sao Nghiêm huynh lại bỏ tâm nguyện vậy? Vừa rồi huynh chả nói muốn được cùng Lệnh Hồ Sở Sở cô nương thành vợ thành chồng, sống lâu tới lúc bạc đầu là gì?
Mộ Quang chỉ tay vào bên má xấu xí, thở dài một tiếng mới trả lời:
– Hồng huynh nghĩ xem, tiểu đệ đã biến thành người xấu xí như thế này thì còn mặt mũi nào gặp lại Lệnh Hồ cô nương nữa?
Phối Nguyên cười khẩy, lắc đầu nói tiếp:
– Tiểu đệ đang kính phục bụng dạ và võ học chính đại cao minh của huynh, nhưng bây giờ tiểu đệ cảm thấy hai câu mà huynh vừa nói thật là vô lý vô cùng.
Mộ Quang hoảng sợ, hỏi tiếp:
– Xin Hông huynh cho biết tiểu đệ vô lý ở chỗ nào?
Phối Nguyên lạnh lùng đáp:
– Người ta yêu nhau không bao giờ để ý đến sắc đẹp. Bây giờ Nghiêm huynh bị chất độc làm cho một bên má xấu xí, nhân đây huynh có thể dùng nó làm tảng đá thử vàng để thử thách xem Lệnh Hồ cô nương với Âm Tố Mai, người nào yêu huynh thật sự?
Mộ Quang lắc đầu, thở dài đáp:
– Dù tiểu đệ có lòng gặp lại Lệnh Hồ cô nương, nhưng không có ý niệm muốn tái kiến Tố Mai nữa.
Phối Nguyên vừa cười vừa hỏi tiếp:
– Có lẽ Nghiêm huynh không gặp lại Âm Tố Mai không được.
Mộ Quang nghe nói, thắc mắc không hiểu, vội hỏi:
– Hồng huynh nói như thế là nghĩa lý gì? Tại sao tôi không gặp lại Âm Tố Mai không được?
Phối Nguyên mỉm cười đáp:
– Nghiêm huynh, vừa rồi đệ chả nói muốn báo cáo cho huynh hai việc là gì?
Đệ mới nói việc của Lệnh Hồ Sở Sở cho huynh nghe thôi, chứ còn việc của Âm Tố Mai thì đệ chưa nói tới.

Mộ Quang gượng cười hỏi tiếp:
– Việc của Âm Tố Mai có liên can gì đến tôi đâu?
Phối Nguyên nhìn mặt Mộ Quang một hồi mới cười và nói tiếp:
– Theo chỗ tiểu đệ được biết, giữa Nghiêm huynh với Lệnh Hồ cô nương hai người vẫn trong sạch. Nhưng còn với Âm Tố Mai thì hình như hai người đã thành vợ thành chồng một cách không được danh chính ngôn thuận.
Mộ Quang nghe Phối Nguyên nói xong, hổ thẹn vô cùng, cúi đầu thở đài đáp:
– Nhất thời hồ đồ, Mộ Quang đã lỡ chân sa xuống bể dục...
Phối Nguyên kêu "Hừ" một tiếng và đỡ lời:
– Lỡ bước sang ngang, ôm hận ngàn thu, dù có biết hối cải cũng muộn rồi.
Mộ Quang nghe xong, trầm ngâm giây lát, rồi như đã hiểu rõ việc gì, nên chàng giật mình đánh thót một cái, lui về phía sau hai bước tức thì.
Phối Nguyên nhìn lại Mộ Quang gật đầu lạnh lùng nói:
– Nghiêm huynh là người thông minh như vậy, có lẽ đã đoán ra được câu chuyện mà đệ sắp nói cho huynh nghe đấy chứ? Tại sao huynh lại không thể nào không gặp lại Âm Tố Mai nữa?
Có vẻ hãi sợ, Mộ Quang với giọng run run đáp:
– Chả lẽ... chả lẽ Âm Tố Mai đã... đã...
Phối Nguyên không đợi Mộ Quang nói xong đã gật đầu đỡ lời:
– Nghiêm huynh đoán đúng đấy, vụ huynh với Tố Mai xây tổ uyên ương ở trong Băng Hồn Cốc, bây giờ đã để lại món nợ phong lưu rồi đấy.
Nói tới đó, chàng ta lại vái Mộ Quang một lạy, gượng cười nói tiếp:
– Xin Nghiêm huynh thứ lại cho đệ đã lỡ lời, sự thực lần ấy trồng ngọc ở Lam Điền, huynh lại dược cậu con trai, đó chả là việc rất hên cho huynh là gì? Đệ quên chúc mừng huynh vấn đề này.
Mộ Quang càng hổ thẹn thêm, vội xua tay lia lia và đáp:
– Xin Hồng huynh chớ có nói đùa tiểu đệ như thế nữa. Mộ Quang tôi đã hổ thẹn đến chết đi được. Đối với việc hoang đường ấy đệ đang không biết xử trí như thế nào mới phải.
Phối Nguyên dùng tay áo phủi bụi một tảng đá lớn ở cạnh đó, rồi mỉm cười nói với Mộ Quang tiếp:
– Nghiêm huynh khỏi cần lo ngại vấn đề ấy, hãy ngồi xuống đây nghe đệ nói nốt câu chuyện ấy trước, rồi chúng ta cùng bàn cách đối phó sau. Chắc huynh không thể nào ngờ được Lệnh Hồ cô nương lại đang ở với Âm Tố Mai phải không?

Mộ Quang nghe nói rất kinh ngạc vội hỏi:
– Trước kia hai người đã hẹn ước với nhau ở hồ Hạ Lập, đến Tết Đoan Ngọ sẽ gặp nhau lại và đấu ở trên Nga Mi Kim Đỉnh sao hai người lại bỗng dưng hòa hảo với nhau mà cùng ở chung một nơi như thế?
Phối Nguyên vừa cười vừa đáp:
– Cuộc hẹn ước ấy đã đổi cả thời gian lẫn địa điểm rồi.
Mộ Quang vội hỏi:
– Đổi tới bao giờ?
Phối Nguyên đáp:
– Trước định mùng năm tháng năm, nhưng bây giờ đổi đến mùng bẩy tháng bẩy Mộ Quang cau mày lại hỏi tiếp:
– Địa điểm này có thay đổi không? Và đổi sang chỗ nào?
Phối Nguyên chỉ tay về phía bắc cười đáp:
– Địa điểm ở ngay trong Thiên Tam Cốc ở núi A Nhĩ Kim này.
Tuy Mộ Quang nghe nói địa điểm quyết đấu của hai nàng ở trên A Nhĩ Kim này, nhưng bây giờ đã gần tháng chạp rồi, ngày hẹn ước của hai nàng đã qua, nên chàng thở dài một tiếng, vẻ mặt rầu rĩ và hỏi Phối Nguyên tiếp:
– Hồng huynh có biết Lệnh Hồ Sở Sở Với Âm Tố Mai quyết chiến ở trên U Cốc kết quả như thế nào không? Chẳng hay hai người ai thắng ai bại, và sao lại hòa hảo với nhau được?
Phối Nguyên lắc đầu đáp:
– Nghiêm huynh nói sai rồi, hai người thề không đội trời chung như thế thì làm sao mà hòa hảo với nhau được?
Mộ Quang thắc mắc không hiểu, gượng cười hỏi tiếp:
– Vừa rồi Hồng huynh chẳng bảo hai người cùng ở vào một nơi là gì?
Phối Nguyên vừa cười vừa đáp:
– Phải, hai người cùng ở vào một nơi thực, nhưng không thể nào vì ở một nơi như thế mà có thể hòa hảo được. Âm Tố Mai với Lệnh Hồ cô nương hai người thay đổi thời giờ và địa điểm quyết đấu một lần nữa đấy thôi.
Mộ.Quang kinh ngạc hỏi tiếp:
– Tại sao hai người lại cứ đổi đi đổi lại hoài như thế?
Phối Nguyên mỉm cười đáp:
– Về việc này tiểu đệ cũng chỉ nghe người ta nói đến thôi, vì khi đệ tới Thiên Tâm Cốc thì đã quá ngày hẹn ước của hai người rồi.
Mộ Quang kêu “Ồ” một tiếng và hỏi tiếp:
– Thế Hồng huynh còn đến Thiên Tâm Cốc làm chi nữa?

– Sở dĩ đệ đến Thiên Tâm Cốc là muốn trợ giúp Lệnh Hồ cô nương một tay, vì Âm Tố Mai có mấy người nghĩa huynh nghĩa muội giúp đỡ, mà Lệnh Hồ cô nương thì chỉ có một mình thôi, nên đệ mới phải vội đến trợ giúp là thế.
Mộ Quang cau mày hỏi tiếp:
– Sao Lệnh Hồ cô nương lại đi một mình như thế, còn Tiểu Thanh với Tiểu Hồng hai người đâu?
Phối Nguyên nói tới đó, thấy khát nước, liền lấy cái bình nước nho nhỏ ra uống hai hớp mới nói tiếp:
– Không hiểu tại sao Tiểu Thanh với Tiểu Hồng bỗng mất tích không thấy đi theo Lệnh Hồ cô nương nữa.
Mặt lộ vẻ lo âu, Mộ Quang nói tiếp:
– Lệnh Hồ cô nương một thân một mình đi đối phó với Thế Ngoại Bát Hung như vậy không sợ thân đơn thế cô hay sao?
Phối Nguyên mỉm cười đáp:
– Nghiêm huynh khỏi cần phải lo ngại như thế, Thế Ngoại Bát Hung có tới cả tám người đâu? Hơn nữa Âm Tố Mai cũng là người có cốt khí, nàng thấy Lệnh Hồ cô nương đi có một mình, nên nàng cũng cự tuyệt các người nghĩa huynh nghĩa tỷ, mà chỉ một mình đi kiếm Lệnh Hồ cô nương để quyết đấu thôi.
– Tại sao hai nàng lại không đấu với nhau ở Thiên Tâm Cốc...
Không chờ Mộ Quang nói dứt, Phối Nguyên đã đỡ lời:
– Vì Lệnh Hồ cô nương nói cho Âm Tố Mai hay Thiên Tâm Cốc là nơi ẩn cư của Thiên Tâm Nữ Sử và cũng là chỗ tu luyện của vị tiền bối cao nhân ấy, không nên quấy nhiễu bà ta.
Mộ Quang gật đầu hỏi tiếp:
– Thế kết quả trận đấu của hai người như thế nào?
Uống xong ngụm nước, Phối Nguyên mới thủng thẳng đáp:
– Lúc ấy Tố Mai mặc một cái áo dài đen vừa lớn vừa rộng, nên Lệnh Hồ cô nương không biết nàng có thai, chờ tới khi hai người đấu chưa đầy trăm hiệp, thì Tố Mai đã bị Lệnh Hồ cô nương điểm trúng huyệt phế mất cánh tay trái.
Mộ Quang thở dài nói tiếp:
– Dù sao tà cũng không thể nào thắng được chính. Xà Khiết Mỹ Nhân vẫn mạnh hơn U Minh Quỷ Nữ.
Phối Nguyên xua tay, vùa cười vừa đỡ lời:
– Sự nhận xét của Lệnh Hồ cô nương khác hẳn Nghiêm huynh, cô ta nhận thấy nếu muốn thắng được U Minh Quỷ Nữ thì ít nhất cũng phải đấu trên nửa ngày.
Tại sao mới đấu được trên trăm hiệp mà Tố Mai đã bị thương nặng

như thế? Cô ta mới hoài nghi, liền xem xét kỹ, mới hay sở dĩ Tố Mai mặc cái áo dài lớn rộng như thế là cốt để che lấp cái bụng, cũng vì thế mà hành động của nàng ta không được nhanh nhẹn như thường ngày, kết quả mới bị Lệnh Hồ cô nương đánh phải yếu huyệt và cánh tay bị tê liệt như vậy.
Nói tới đó, chàng ta đưa mắt liếc nhìn Mộ Quang mấy cái rồi mỉm cười nói tiếp:
– Lệnh Hồ cô nương là người có nhân cách cao siêu, bụng dạ rộng như bể, cô ta đã phát giác Tố Mai bị bại bởi lẽ đó, liền an ủi Tố Mai và nguyện ngày đêm trông nom với cứu chữa vết thương cho, chờ tới khi nào Tố Mai đẻ con rồi, cánh tay trái cũng lành mạnh như thường, lúc ấy sẽ trao đứa nhỏ cho người khác trông nom hộ rồi hai người quyết tử chiến với nhau một phen nữa.
Mộ Quang nghe tới đây, trong lòng rất cảm khái, gượng cười hỏi:
– Thế bây giờ hai người đi đâu, Hồng huynh có biết không?
Phôi Nguyên lắc đầu, vừa cười vừa đáp:
– Câu hỏi này của Nghiêm huynh, không những tiểu đệ không biết, mà ngay cả minh huynh, minh tỷ của Tố Mai cũng không biết hiện ẩn cư ở đâu?
Mộ Quang ngẫm nghĩ giây lát, quay người lại nói tiếp:
– Âm Tố Mai đã mang bầu đợi chờ ngày sinh đẻ, cánh tay trái lại bị thương tất nhiên hai người không thể nào đi xa được đâu. Tôi thiết nghĩ họ chỉ ở quanh núi A Nhĩ Kim này thôi. Chúng ta cứ tìm kiếm kỹ lưỡng một chút thì may ra sẽ tìm thấy hai nàng đấy.
Phối Nguyên lắc đầu đáp:
– Nghiêm huynh nghĩ như vậy cũng chung một ý kiến với đệ. Vì thế, Phối Nguyên tôi đã tìm kiếm hơn trăm ngày là thế. Nhưng rốt cuộc vẫn không thấy tung tích của hai nàng đâu cả.
Mộ Quang nghe Phối Nguyên nói đã tìm kiếm trăm ngày mà vẫn không thấy Lệnh Hồ Sở Sở với Âm Tố Mai ở đâu, trong lòng rất kinh ngạc, chàng liền suy tính thầm xem hai nàng ẩn cư ở đâu.
Phối Nguyên thấy Mộ Quang đang suy nghĩ, liền mỉm cười nói tiếp:
– Tuy tiểu đệ chưa tìm ra được tung tích của hai nàng, nhưng lại biết được hai đại sự.
Mộ Quang vội hỏi:
– Đại sự gì thế?
Phối Nguyên mỉm cười đáp:
– Việc thứ nhất là Thiên Tâm Nữ Sử bỗng rời khỏi Thiên Tâm Cốc với cả gia đình Thạch Quân Bình, trang chủ của Thiên Tâm Trang đi Tây Côn Luân, còn Thiên Tâm Trang thì đã bị ba tên ma đầu lợi hại

chiếm cứ rồi.
Mộ Quang biết Thạch Quân Bình chính là chồng của người cũ của mình, nên ngạc nhiên hỏi:
– Họ thiên cư đi đâu thế?
Phối Nguyên mỉm cười đáp:
– Thạch Quân Bình với Nhị phu nhân là Hứa Linh Sa đi du ngoạn ở Trung Nguyên về, cảm thấy trong giang hồ quá hiểm ác và nhơ nhuốc, lại đột nhiên thấy Thiên Tâm Nữ Sử giá lâm, bảo căn cứ vào quẻ thẻ mà bà ta vừa mới bói thì đại mạc này sắp có tai kiếp lớn, Thiên Tâm Trang cũng bị tai kiếp lây. Nhưng vợ chồng Quân Bình thì không việc gì, cho nên bà ta mới bảo em gái Thạch Vô Cấu khuyên chồng đem cả gia đình thiên cư đi Tây Côn Luân để sống cuộc đời yên ổn, không nên can thiệp vào việc đời.
Mộ Quang nghe thấy thế, cau mày lại hỏi tiếp:
– Phong thanh Thiên Tâm Nữ Sử là một vị tiền bối cao nhân, sao bà ta biết tai kiếp sắp tới nơi, không chịu nghĩ cách tiêu tai giải kiếp, mà lại định tâm rút lui để cầu an như thế?
Phối Nguyên gật đầu, đỡ lời:
– Nghiêm huynh hỏi rất phải. Nhưng huynh nên rõ, Thạch Vô Cấu chỉ giỏi y thuật với bốc dịch thôi, chứ võ công không được cao siêu cho lắm, hơn nữa, ba tên ma đầu chiếm cứ Thiên Tâm Trang, trong đó lại có một tên là tình nghiệp năm xưa của bà ta. Vì thế, bà ta không muốn gặp mặt y.
Mộ Quang kêu "Ồ" một tiếng, hỏi tiếp:
– Một siêu nhân như Thạch Vô Cấu mà cũng có sự rắc rối vì tình nghiệp ư?
Phối Nguyên đáp:
– Phật bẻ cành hoa mỉm cười cũng còn hữu tình huống hồ người trần. Nhưng vì tình nghiệp của Vô Cấu là một tên hung tà tuyệt đỉnh, nên bà ta mới cắt đứt mối tình ấy.
Mộ Quang hỏi tiếp:
– Người đó là ai? Trong đương kim võ lâm, ngoài Thế Ngoại Bát Hung với Tây Nhạc Tam Quái ra, thì làm gì có hung tà tuyệt thế nào nữa?
Phối Nguyên lắc đầu, thở dài đáp:
– Ba vị ma đầu ấy, đều có võ công tuyệt thế, nhưng xưa này chỉ thỉnh thoảng xuất hiện ở biên cương, không vào Trung Nguyên bao giờ, nên người đời mới không biết đến tên tuổi của họ. Vì sự ngẫu nhiên, tiểu đệ mới biết đến tên của ba tên ma đầu đó là Ngọc Phiến Chân Nhân Tiêu Khứ Trần, còn hai tên kia là Thần Phong Khách Tề Mông

và Thất Chỉ Thần Ma Uông Chấn Vũ.
Mọ Quang lắc đầu đỡ lời:
– Quả thật đệ chưa được nghe thấy tên của ba tên ma đầu ấy bao giờ, chẳng hay võ công của chúng ra sao?
Phối Nguyên cau mày lại, nói tiếp:
– Võ công của họ người nào cũng cao siêu hơn Lệnh Hồ Sở Sở với Âm Tố Mai.
Mộ Quang thất kinh la lớn:
– Theo Hồng huynh nói như vậy, nếu ba tên ma đầu ấy mà liên kết với Thế Ngoại Bát Hung thì thiên hạ sẽ...
Phối Nguyên vội đỡ lời:
Họ đã thông đồng với nhau rồi, Tiêu Khứ Trần là anh họ của Hùng Sách, người thứ sáu của nhóm Bát Hung. Vì y hay tin Hùng Sách bị chết dưới tay Thôi Ngọc, nên y mới bị Đàm Cán thuyết phục, rủ Tề Mông và Chấn Vũ cùng tới Đại Mạc để trả thù cho tiểu đệ của y, tới trợ giúp cho Bát Hung một tay.
Nói tới đó, chàng thở dài một tiếng, cau mày lại nói tiếp:
– Ba vị ma đầu vừa tới Đại Mạc đã chiếm cứ ngay Thiên Tâm Trang bỏ hoang.
Mộ Quang thắc mắc không hiểu, hỏi tiếp:
– Thiên Tâm Trang đã không có người ở, bị chúng chiếm cứ như vậy, thì có tai hại gì đâu?
Phối Nguyên gượng cười đáp:
– Vừa rồi đệ đã nói cho huynh biết rõ, là đệ đã khám phá ra được hai đại sự, một là tam ma đột nhiên xuất hiện ở trong Đại Mạc, còn một nữa, là trong Thiên Tâm Trang có tàng trữ một vật chí báu của võ lâm.
Mộ Quang vội hỏi:
– Vật báu gì thế? Thạch Quân Bình đã thiên cư, sao lại còn để lại vật báu ở Thiên Tâm Trang như vậy?
Phối Nguyên vừa cười vừa đáp:
– Đó là Cửu Hoàn Đơn mà Thiên Tâm Nữ Sử để lại tặng cho Lệnh Hồ cô nương.
Mộ Quang kêu “Ối chà” một câu, vội hỏi tiếp:
– Cửu Hoàn Đơn quý báu như thế mà lại lọt vào tay của ba tên ma đầu ấy...
Phối Nguyên xua tay đỡ lời:
– Nghiêm huynh khỏi của phải lo âu về việc đó. Cửu Hoàn Đơn tuy còn ở lại trong Thiên Tâm Trang, nhưng được giấu rất bí mật, bọn Khứ Trần khó mà tìm thấy được.

Mộ Quang cau mày, hỏi tiếp:
– Bọn Khứ Trần cũng không tìm thấy, thì Lệnh Hồ cô nương làm sao tìm thấy được?
Phối Nguyên đáp:
– Vô Cấu có để lại hai câu ẩn ngữ chuyển cáo Lệnh Hồ cô nương.
Mộ Quang hỏi tiếp:
– Hồng huynh có thể cho Mộ Quang biết hai câu ẩn ngữ ấy không?
Phối Nguyên gật đầu đáp:
– Nghiêm huynh có liên quan mật thiết với Lệnh Hồ cô nương như vậy, tất nhiên tiểu đệ có thể nói cho huynh biết được. Hai câu ẩn ngữ ấy chỉ có tám chữ:
"Tam Tam Đắc Lộ, Cửu Cửu Quy Nguyên".
Mộ Quang vừa cười vừa hỏi tiếp:
– Tam Tam Đắc Lộ, Cửu Cửu Quy Nguyên. Hai câu ẩn ngữ này quả thật huyền bí. Như vậy làm sao mà đoán ra được?
Phối Nguyên mỉm cười, nói tiếp:
– Cứ nghĩ suông như thế thì không sao đoán ra được, nhưng đến tận nơi thì may ra mới có thể vỡ nhẽ được.
Mộ Quang nhìn Phối Nguyên, lớn tiếng cười và hỏi tiếp:
– Hồng huynh đã có liên quan mật thiết với Lệnh Hồ Sở Sở như vậy, không biết huynh có bằng lòng đi với Mộ Quang đến Thiên Tâm Trang một phen không?
Phối Nguyên đáp:
– Có Nghiêm huynh, một vị anh hùng tuyệt thế đi cùng. thì đừng nói là Thiên Tâm Trang, dù là Quỷ Môn Quan hay Sâm La Điện, Phối Nguyên tôi cũng dám đi theo cùng.
Hai người bàn tính xong, liền lên đường đi Thiên Tâm Trang ngay.
Vừa đi Phối Nguyên vừa hỏi Mộ Quang rằng:
– Nghiêm huynh, tiểu đệ có một việc không tiện mở mồm...
Mộ Quang nhìn Phối Nguyên, vội đỡ lời:
– Chúng ta tuy mới quen biết nhau không bao lâu, nhưng ý hợp tâm đầu.
Hồng huynh có cấn đề gì thì cứ việc nói trắng ra đi Phối Nguyên đáp:
– Xưa kia Nghiêm huynh tuy có biệt hiệu là Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ lừng lẫy võ lâm, nhưng hình như chưa có tuyệt thế công lực như bây giờ.
Mộ Quang nghe nói ứa nước mắt ra, thở dài một tiếng, nghẹn ngào đáp:
– Hồng huynh nhận xét rất đúng, trước kia tiểu đệ rất tầm thường, nay mới may mắn có đôi chút thành công, đó là nhờ ở ân sư của đệ

dã tốn rất nhiều tâm huyết chỉ bảo cho.
Phối Nguyên mỉm cười nói tiếp:
– Tôn sư, Trà lão tiên sinh, là tôn sư của Bắc Nhạc, một đời đại hiệp, tất nhiên phải mong huynh lừng lẫy giang hồ, làm rạng rỡ môn phái, nhưng trong thời gian rất ngắn muốn khiến Nghiêm huynh được tiến bộ nhanh chóng...
Không đợi Phối Nguyên nói hết lời, Mộ Quang đã ứa lệ ra thở dài và đỡ lời luôn:
– Hồng huynh, hãy để tôi kể chuyện ân sư đã mất công dạy bảo tôi như thế nào kể hết cho Hồng huynh, nay dù Mộ Quang tôi có kết cỏ ngậm vành cũng không thể nào đền ơn được trong muôn một của người.
Nói xong, chàng bèn kể lại chuyện Lãnh Trúc tiên sinh đã khổ công dạy bảo cho mình như thế nào, nói hết cho Phối Nguyên nghe.
Phối Nguyên nghe xong, cũng rất cảm động thở dài một tiếng và đỡ lời:
– Trà lão tiên sinh không quản ngại mệt nhọc, dạy bảo đồ đệ thành công, khổ tâm này thực là khiến người ta rất kính phục. Nhưng tiểu đệ cảm thấy mọi việc cụ ấy đều làm đúng hết, riêng chỉ có một việc là hơi lầm lỡ.
Mộ Quang cau mày lại nhìn Phối Nguyên thủng thẳng nói:
– Hồng huynh, ân sư của tiểu đệ thực là...
Phối Nguyên vội xua tay ngắt lời và nói tiếp:
– Nghiêm huynh, chúng ta là những người du hiệp thì phải trọng sự thẳng thắn, chứ không nên cái cong mà cố bẻ ra cho thẳng. Trà lão tiên sinh đã dùng thuốc độc làm hủy bộ mặt của huynh đi như thế này, tuy đó là một sự dụng tâm rất đau khổ, nhưng ông ta cũng tự biết đó là một việc rất lầm lỡ.
Mộ Quang ngạc nhiên hỏi:
– Sao Hồng huynh lại biết ân sư của tôi đã tự biết mình lầm lỗi.
Phối Nguyên vừa cười vừa đáp:
– Việc này dễ hiểu lắm, nếu Trà lão tiên sinh không tự biết lầm lỗi, thì khi nào ông ta lại đập vỡ lọ thuốc, mà để lại một bên mặt của huynh không hủy nốt?
Mộ Quang nghe nói, cúi đầu xuống ngẫm nghĩ chứ không nói năng gì.
Phối Nguyên lại vừa cười vừa nói tiếp:
– Nghiêm huynh đã luyện thành công pho Đảng Ma Ngọc Địch, Nhất Nguyên Thần Kiếm, với Âm Trầm Trúc Kim Cung, nhung môn tuyệt kỹ hãn thế.

Nhưng chuyến đi Thiên Tâm Trang này không biết huynh có thể hơi giữ lại một chút được không? Nghĩa là chả cần phải biểu lộ ra hết, để bọn Ngọc Phiến chân nhân, ba tên ma đầu với Thế Ngoại Bát Hung bớt đề phòng, thì khi dự đại hội Bạch Long Đôi Nghiêm huynh sẽ giở hết tài ba, lúc ấy mới thực là như tiếng sấm nổi lên giữa bình địa và tiêu diệt quần ma cùng một lúc.
Nhận thấy ý kiến của Phối Nguyên rất hay, Mộ Quang gật đầu đáp:
– Hồng huynh nói rất phải, chúng ta đi Thiên Tâm Trang, chỉ giả bộ là bái vọng Thạch Trang chủ thôi, mà phải cố hết sức dấu diếm tài ba, để tránh không ra tay đấu với bọn Tiêu Khứ Trần ba người.
Phối Nguyên đưa mắt nhìn cái cung vàng với bẩy mũi tên ở phía sau lưng của chàng, rồi mỉm cười nói tiếp:
– Đảng Ma Ngọc Địch với Nhất Nguyên Thần Kiếm có thể giấu diếm được đối phương, nhưng còn cây Kim Cung với bấy mũi thần tiễn này lồ lộ ra như thế, dù người mới có học võ không lâu, chỉ thoáng trông cũng nhận ra được hai môn đó là dị báu của võ lâm.
Mộ Quang nghe thấy Phối Nguyên nói rất có lý, chàng vội đỡ lời:
– Vâng, cung tên này quả thực là chướng mắt, nhưng chúng ta có thể giấu nó đi trước khi tới Thiên Tâm Trang.
Phối Nguyên mỉm cười nói tiếp:
– Sa mạc trơ trọi như thế. này, thì làm gì mà có thể để cho Nghiêm huynh giấu cung tên? Chỉ e việc này không phải là chuyện dễ đâu.
Mộ Quang nhanh nhẩu đáp:
– Nếu không có chỗ giấu diếm, thì ta. chôn xuống dưới đất và đánh dấu cũng được chứ sao?
Phối Nguyên bật cười đỡ lời:
– Ai mà chả biết cách đó rất hay, nhưng Nghiêm huynh nên nhớ ở sa mạc này thường hay có những trận gió rất kinh khủng, khi một trận gió thổi qua, trên mặt đất đã thay đổi hẳn, như vậy huynh làm sao mà tìm kiếm thấy được chỗ giấu vết của mình đã ghi?
Mộ Quang ngẫm nghĩ một hồi, gật đầu nói tiếp:
– Bây giờ chúng ta thấy chỗ nào có thể dấu được, thì cứ việc dấu ngay đi, chả cần phải để tới gần Thiên Tâm Trang.
Phối Nguyên tán thành nói tiếp:
Ra khỏi núi A Nhĩ Kim này là tới Bạch Long Đôi rồi, chi bằng dấu ngay ở trong núi này trước rồi hãy đi sau có hơn không?
Mộ Quang liền nghe lời Phối Nguyên, trước khi chưa ra khỏi núi A Nhĩ Kim đã tìm được một chỗ kín đáo dấu cung tên ngay.
Dấu xong cung tên rồi, hai người mới lên đường đi Thiên Tâm Trang, lúc này Phối Nguyên mới nhận thấy công lực của Mộ Quang khác

hẳn năm xưa kia, có thể gấp bội trước kia và cao siêu hơn mình nhiều.
Thì ra ba chữ Hồng Phối Nguyên chỉ là tên giả, chàng thiếu niên tuấn tú này chính là Tạ Tiểu Hồng mà đã bị chết ở trong núi Lục Bàn rồi.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 32
Xương Luận Anh Đào

Tiểu Hồng bị trúng phải chất độc làm nguỵ chậm, đáng lẽ không có thuốc giải cứu thế nào cũng phải chết, nhưng may mắn thay trước khi chết nàng lại khát nước. Nguyên Đào đã cắn đầu ngón tay cho nàng uống máu tươi. Có ngờ đâu nhờ đó mà nàng mới được hoàn hồn phục sinh.
Vì thể chất của Nguyên Đào rất đặc biệt, muôn chất độc cũng không thể giết hại nổi. Tiểu Hồng uống được một số máu khá nhiều của chàng, chất độc ở trong tạng phủ mới dần dần được giải trừ hết. Vì chất độc đã bắt đầu làm nguỵ, nàng lại uống máu quá chậm, cho nên nàng mới bị thiếp đi và bề ngoài thì trông như chết thực.
Cũng may Nguyên Đào thương hương tiếc ngọc, không nhẫn tâm chôn nàng xuống đất. Bỗng không, thì thực là nàng bị chết oan chết uổng.
Chờ tới khi chất độc ở trong tạng phủ của nàng đã khử trừ hết, nàng từ từ mở mắt ra, thấy mình nằm ở trong một cái hang động, cửa hang đã bị người ta dùng đá bịt kín. Tiểu Hồng là người rất thông minh, ngẫm nghĩ giây lát, đã đoán ra được Nguyên Đào tưởng mình chết thực sự và chắc thế nào Nguyên Đào cũng đi tìm kiếm Cửu Uyên, Thiên Trạch để trả thù, cho nên nàng cố nghĩ cách ra được hang động ấy, mà vội đi Bàn Long Giáp ngay.
Tới khi nàng đi tới Bàn Long Giáp, mới hay Nguyên Đào đã phá tan Tu Ni Động Thiên và tiếp tục đi tìm kiếm hai kẻ thù rồi.
Tiểu Hồng tìm không thấy Nguyên Đào, liền đi Thiên Tâm Cốc để xem trận đấu của chủ nhân mình với Âm Tố Mai kết quả ra sao.
Giữa đường nàng đã phải đổi hai hạt trân châu để mua cái áo lông, quần áo, khăn và giầy. Hóa trang thành một vị công tử tuấn tú như thế này. Nàng đã quyết định dù có gặp Nguyên Đào, cũng không cho chàng ta biết rõ mình là ai, để dò xem Nguyên Đào có nghe lời mình

dặn bảo trước khi hấp hối không? Nếu quả thực chàng ta rất si tình với mình, sống chết cũng không quên, thì nàng sẽ thưa với chủ nhân nhận vị anh hùng ấy làm chồng.
Tiểu Hồng đã quyết định như vậy, nên mới đổi tên thành Hồng Phối Nguyên, ba chữ ấy bên trong cũng ngấm ngầm bao hàm với câu Tạ Tiểu Hồng phối hợp với Diệp Nguyên Đào.
Khi tới gần Thiên Tâm Cốc, nàng mới hay chủ nhân cùng Âm Tố Mai chưa quyết chiến và hai người đã ẩn tích một nơi kín đáo, tất nhiên nàng không yên tâm, mà đi khắp nơi để tìm kiếm hai người. Tìm mãi cũng không thấy, Tiểu Hồng đành phải ân hận mà đi Huyết Hà U Cốc để thăm dò xem Mộ Quang đã chết thực chưa?
Thực là may mắn, khi đi tới gần cái đầm thì gặp Mộ Quang nên nàng mừng rỡ khôn tả.
Nàng mừng là vì bên mình đã có thêm ba địch thủ rất lợi hại là bọn Tiêu Khứ Trần, như vậy đến đại hội Bạch Long Đôi bên tà ắt phải thắng thế hơn, nhưng may thay Mộ Quang lại vừa luyện thành tuyệt học tái xuất giang hồ. Có Mộ Quang với Nguyên Đào, hai cao thủ xuất kỳ liên hiệp với chủ nhân của mình, thì tình thế không đến nỗi bi đát cho lắm.
Ngoài cái vui đó, nàng còn có một cái buồn, là vì tuy Mộ Quang đã luyện thành tuyệt học, nhưng nửa mặt bên trái lại biến thành xấu xí vô cùng, dù chủ nhân của mình có thực tâm yêu chàng, không quản ngại sự xấu đẹp ấy đi chăng nữa, nhưng trong khi hai người tiếu ngạo giang hồ, thế nào Mộ Quang cũng tự thấy mình xấu xí mà ôm hận suốt đời.
Tiểu Hồng cùng Mộ Quang đi Đại Mạc Thiên Tâm Trang, nhưng Mộ Quang có biết đâu Hồng Phối Nguyên đi cùng với mình đây lại là Tạ Tiểu Hồng một trong hai nữ tỳ của Lệnh Hồ Sở Sở.
Mộ Quang ít khi gặp Tiểu Hồng, chỉ lúc ở ngoài Ngọc Môn Quan so tài với quần hùng, và phó ước ở bên bờ hồ Hạ Lập, sau cùng lại bị nàng tát một cái ở Huyết Hà U Cốc, nghĩa là trước sau chỉ gặp nàng có ba lần, vì thế bây giờ chàng mới không nhận ra được.
Hai người giở hết khinh công tốc lực ra đi, không bao lâu đã đến Thiên Tâm Trang. Đảo tròn đôi ngươi một vòng, Tiểu Hồng liền mỉm cười nói với Mộ Quang rằng:
– Nghiêm huynh, xin thứ lỗi tiểu đệ trực ngôn. Nói đến võ công tất nhiên Nghiêm huynh là cái thế anh hùng, nhưng nói đến kinh nghiệm của giang hồ cùng mồm mép, thì Nghiêm huynh lại phải nhường cho tiểu đệ.
Mộ Quang nghe thấy thế, thất cười đỡ lời:

– Mộ Quang tôi không những kém ăn nói, mà cả về phương diện võ học cũng không dám tự kiêu, cổ nhân đã có câu:
"người giỏi, còn có người giỏi hơn". Trong tứ hải bát hoang này có không biết bao nhiêu cao nhân xuất kỳ.
Nói tới đó, chàng hơi ngắt lời nhìn Tiểu Hồng rồi vừa cười vừa hỏi lại:
– Hồng huynh bỗng nói tới vấn đề này, chắc thế nào cũng có mưu kế gì rồi phải không?
Tiểu Hồng gật đầu đáp:
– Từ đây tới sơn trang Nghiêm huynh cứ để cho tiểu đệ nói chuyện với ba ma đầu cái thế, còn Nghiêm huynh thì chỉ theo sắc mặt của tiểu đệ mà hành sự thôi.
Mộ Quang ngẫm nghĩ một hồi rồi mỉm cười đỡ lời:
– Hồng huynh phong lưu anh tuấn, là một đấng công tử như thế này chi bằng để tiểu đệ giả làm người hầu cho huynh, có thế tiểu đệ nghe lệnh của huynh mà hành động mới không bị người ta nghi ngờ.
Tiểu Hồng thất cười đáp:
– Như vậy rất hay, nhưng một vị đại hiệp mà lại làm tùy tòng cho tiểu đệ thì hơi mất mặt Nghiêm huynh một chút.
Mộ Quang mỉm cười nói tiếp:
– Nhất thời du hí có sao đâu, chúng ta đi Thiên Tâm Trang chuyến này cứ coi như phó yến Hồng môn, Hông huynh tạm đóng vai Lưu Bang, còn tiểu đệ thì đóng vai Phàn Khoái.
Tiểu Hồng nghe thấy chàng ta đã nói như thế, không phản đối nữa, nhưng trong lòng cũng phải cười thầm, nhận thấy mình vốn dĩ là đầy tớ của Mộ Quang, mà bấy giờ lại biến thành chủ, kể cũng lý thú thực.
Trong khi hai người chuyện trò vui vẻ, thì đã đi tới trước cửa Thiên Tâm Trang. Tiểu Hồng đã theo Sở Sở tới đây một lần, và thấy tất cả nhân vật trong Thiên Tâm Trang ai nấy cũng đều hiền lành phúc hậu, nhưng bây giờ ngoài cửa lại có hai tráng hán mặt ngang phè và Thiên Tâm Trang cũng biến thành nơi đầy hung sát khí.
Tuy hai tên tráng hán trông rất hung ác ngang tàng, nhưng khi chúng trông thấy Tiểu Hồng với Mộ Quang đi tới, vì thấy Tiểu Hồng rất cao quý, nên tên đứng bên trái đã vội cung kính tiến lên chắp tay vái chào và hỏi:
– Xin hỏi vị tướng công này, có phải cùng lệnh bộc muốn yết kiến trang chủ của chúng tôi đấy không?
Mộ Quang thấy mình chưa lên tiếng nói mà đối phương đã bảo Phối Nguyên là chủ nhân, nên chàng rất cảm khái, nhận thấy nhân tình thế thái quả thực là mỏng hơn tờ giấy, chỉ trọng quần áo chứ không

trọng người, nhưng chàng vẫn gật đầu vừa cười vừa đáp:
– Phiền bạn vào thông báo hộ một chuyện. Hồng tướng công của chúng tôi muốn yết kiến trang chủ của quý trang.
Tráng hán nọ gượng cười hỏi tiếp:
– Bổn trang có ba vị trang chủ tất cả, không hiểu quý danh của Hồng tướng công xưng hô ra sao và muốn yết kiến vị trang chủ nào?
Mộ Quang đưa mắt nhìn Tiểu Hồng một cái. Tiểu Hồng mỉm cười đỡ lời:
– Tại hạ là bạn tri giao của ba vị trang chủ, không cần phải thông báo danh hiệu gì hết, cứ bảo là bạn cũ ở Tuyết Sơn đến thăm là được rồi.
Tráng hán nghe thấy Tiểu Hồng nói như thế, càng không dám chậm trễ, vội bảo tên đứng bên phải tiếp khách, rồi y chạy vào trong trang bẩm báo ngay.
Một lát sau đã có tiếng cười như điên khùng và có tiếng người nói vọng ra rằng:
– Tiêu chân nhân với Tề nhị huynh đang nhập định, nên chỉ có một mình Uông Chân Vũ này ra đón khách. Nhưng sao tại hạ lại chóng quên đến thế, không nhớ ra được bạn cũ ở Tuyết Sơn, Hồng tướng công là vị nào?
Y vừa nói vừa bước ra, Tiểu Hồng với Mộ Quang thấy người đó là một ông già tuổi ngoài năm mươi, người tầm thước, trông rất tinh thần, mặc áo dài mầu đồng cổ bên trong, đang thủng thẳng bước ra.
Tất nhiên Tiểu Hồng với Mộ Quang chưa được gặp Thất Chỉ Thần Mã Uông Chấn Vũ bao giờ, mà Chấn Vũ cũng cảm thấy khách có vẻ lạ mặt lắm, cho nên đôi bên gặp mặt nhau rồi, ai nấy đều kinh ngạc đứng đờ người ra giây lát.
Nhưng Chấn Vũ thì ngơ ngác thực, còn Tiểu Hồng với Mộ Quang là ngơ ngác giả. Tiểu Hồng còn kêu "Ủa" một tiếng, làm ra vẻ rất kinh ngạc chắp tay vái chào Chấn Vũ và hỏi rằng:
– Tại hạ là Hồng Phối Nguyên vừa rồi nghe Trang chủ tự xưng là họ Uông?
Thấy đối phương lạ mặt nhưng thần thái khí phách, Chấn Vũ gật đầu mỉm cười đáp:
– Lão phu là Uông Chấn Vũ, chúng ta không quen biết nhau bao giờ, sao Hồng lão đệ lại báo là bạn cũ của Tuyết Sơn?
Tiểu Hồng cau mày ngạc nhiên đáp:
– Lạ thực, rõ ràng tại hạ nhớ kỹ, Đại Mạc Thiên Tâm Trang chủ là bạn thân của tại hạ tên là Thạch Quân Bình, Thạch Vô Sầu, Hứa Linh Sa ba người vẫn ở...

Không chờ Tiểu Hồng nói dứt, Chấn Vũ xen lời:
– Thế ra Hồng huynh tới đây để thăm Thạch tiền trang chủ, nhưng vợ chồng trang chủ đã bỏ sơn trang đi rồi, không ai biết ba vị ấy dọn đi đâu.
Tiểu Hồng vỡ nhẽ "Ồ" một tiếng, cười tiếp:
– Thế ra vợ chồng Thạch trang chủ đã thiên cư, tại hạ tới quấy nhiễu như thế này thật là không phải mong Uông trang chủ lượng thứ, tại hạ xin cáo lui ngay.
Chấn Vũ thấy Phối Nguyên là một công tử khí phách khác thường, ngay cả tên đầy tớ đi theo, nửa mặt xấu xí cũng. không phải là tay tầm thường của võ lâm, mỉm cười nói:
– Người trong bốn bể đều là bạn hữu, Hồng huynh ở xa tới Đại Mạc này, tuy chưa được gặp cố nhân, nhưng hãy cho phép lão phu được khoản đãi huynh vài chén rượu và tặng huynh ít lương khô rồi hãy đi, chẳng hay huynh nghĩ sao?
Tiểu Hồng giả bộ khiêm tốn lắc đầu:
– Trong Đại Mạc rất khó kiếm nước uống, nếu Uông trang chủ có lòng, chúng tôi chỉ dám xin một ít nước để đi đường uống, như vậy đã đội ơn trang chủ rất.
nhiều, chứ đâu dám quấy quả đòi ăn ngon uống rượu quý nữa?
Chấn Vũ cười ha hả:
– Hồng huynh không nên khách sáo như vậy, chúng ta là người trong võ lâm, hơn nữa nếu đôi mắt của lão phu không lâm thì Hồng huynh cũng là một tay nội gia cao thủ, tại sao còn dấu diếm làm chi, xin mời vào trong trang xơi mấy chén rượu nhạt.
Tiểu Hồng mặt lộ vẻ cảm động, xếch ngược đôi lông mày kiêu ngạo nói:
– Uông trang chủ đã chân thành như vậy, tại hạ còn từ chối thật không biết điều tý nào.
Chấn Vũ chìa tay mời khách vào trong trang, bảo đại hán đứng cạnh:
– Ngươi mau xuống bảo đầu bếp sửa soạn một mâm rượu thịnh soạn và bày bàn ở Song Hồng Thủy Tạ.
Nghe thấy Song Hồng Thủy Tạ, Tiểu Hồng cảm xúc thầm. Lần trước nàng theo chủ nhân tới đây, vợ chồng Quân Bình cũng mời ăn ở Song Hồng Thủy Tạ, bây giờ trở lại nơi đây, vợ chồng Quân Bình đã dọn đi Côn Lôn, còn chủ nhân mình với Âm Tố Mai thời biệt tích. Nàng nghĩ tới chuyện xưa cảm thấy như một giấc mộng.
Chấn Vũ bỗng chỉ tay vào Mộ Quang hỏi:
– Hồng huynh, người đấy tớ này tên gì? Trông khí vũ của y khác thường, đôi mắt sắc bén cũng đủ biết là người nội công thâm hậu.

Mộ Quang không mặc áo dài nho sĩ, chỉ mặc một bộ quần áo ngắn dầy tớ, những đường nét vạm vỡ đều lộ ra ngoài, trông khí thái thực là oai phong.
Tiểu Hồng lắc đầu đáp:
– Đây là người hầu của tại hạ, tên y là Trác Mộ Đào sức mạnh tầm thường, chỉ biết vài miếng võ đuổi gà, còn về nội gia tuyệt kỹ y không biết một tý gì, không ngờ lại được trang chủ khen ngợi như vậy.
Chấn Vũ đỡ lời:
–Hồng huynh quá khiêm tốn. Xem người hầu cũng có thể biết được chủ nhân, xin thứ lỗi lão phu đường đột, Hông huynh có phải là người trong một phái thuộc Ngũ Nhạc danh môn không?
Tiểu Hồng lại lắc đầu, cười đáp:
– Thầy trò chúng tôi tuy say sưa võ học, nhưng chỉ am hiểu những chiêu thức võ công thô thiển, chứ đâu được gia nhập môn phái nào?
Nghe giọng nói của trang chủ hình như trang chủ ở biên thùy lâu ngày, chưa bước chân vào Trung Nguyên bao giờ?
Chấn Vũ gật đầu:
– Hồng huynh đoán rất đúng, mỗ với hai vị trang chủ Tiêu Khứ Trần và Tề Mông đã có hai mươi lăm năm không hề hỏi đến việc trần tục của võ lâm.
Tiểu Hồng kêu “Ồ”, hỏi:
– Xin Uông trang chủ thứ lỗi, ba vị không lý đến những việc thường tục của võ lâm sao bây giờ lại thiên cư tới Thiên Tâm Trang này? Theo như tại hạ được biết nơi đây sắp sửa có một tai kiếp lớn của võ lâm xảy ra đấy.
Chấn Vu mỉm cười:
– Hồng huynh nói tai kiếp có phải là đại hội Bạch Long Đôi không?
Ba người vừa đi vừa nói chuyện đã tới nhà thủy tạ. Trong nhà thủy tạ đã bầy la liệt những thức ăn. Hai đồng tử áo xanh thanh tú đã chực sẵn đứng hầu. Chấn Vũ ngừng bước, mời Tiểu Hồng vào ngồi trước. Tiểu Hồng chắp tay vái tạ nhưng vẫn đi sát cánh với Chấn Vũ vào trong nhà thủy tạ.
Mộ Quang là đầy tớ bắt buộc phải theo sau.
Mộ Quang lần đầu tiên tới Thiên Tâm Trang, thấy cảnh sắc trong trang an nhàn u nhã, nhất là ngôi nhà Song Hồng Thủy Tạ lại xây trên một ao nước trong xanh, nơi đây là bãi sa mạc mà tạo được một cái ao nước trong veo như thế này thật rất khó.
Chàng phục thầm vợ chồng Quân Bình và đoán khi họ xây sơn trang này đã tốn hết bao nhiêu tâm huyết.
Nay hai vợ chồng Quân Bình vì xa lánh trần tục mà đành bỏ sơn

trang hiếm có này để tản cư ở Côn Lôn thật là lòng hy sinh hiếm có.
Chấn Vũ bảo một tiểu đồng:
– Bành nhi, con hãy vào đơn thất xem Đại trang chủ với Nhị trang chủ đã xuất định chưa? Nếu hai vị đã xuất định con bảo có giai khách ở Trung Nguyên tới, mời hai vị tới nhà Thủy Tạ xơi rượu.
Tiểu đồng áo xanh vâng lời đi ngay.
Chấn Vũ mời Tiểu Hồng ngồi vào bàn, hỏi:
– Hồng huynh chưa trả lời câu hỏi của lão phu, vừa rồi huynh nói võ lâm tai kiếp có phải ám chi đại hội Bạch Long Đôi đấy không?
Tiểu Hồng gật đầu:
– Chính là đại hội quần hùng ấy đấy, Uông trang chủ thử nghĩ xem, đại hội đó sẽ có bao nhiêu anh hùng hào kiệt của bốn bể bát hoang đến tụ họp tại Bạch Long Đôi tranh danh đoạt lợi, máu chảy thành sông, như vậy chưa chắc Thiên Tâm Trang là miếng đất sạch sẽ và yên tĩnh nữa.
Chấn Vũ mỉm cười:
– Nếu không phải vì đại hội Bạch Long Đôi, ba anh em mỗ không đến Thiên Tâm trang này.
Tiểu Hồng biết rõ lai lịch của ba người, làm ra vẻ ngạc nhiên hỏi:
– Uông trang chủ định dự đại hội có phải vì tranh danh...
Chấn Vũ ngắt lời:
– Anh em lão phu không phải vì danh lợi, mà vì Tiêu Khứ Trần có một người em họ bị người giết chết nên mới đặc biệt tới đây để tầm thù.
Tiểu Hồng hỏi:
– Đối phương là ai?
Chấn Vũ đáp:
– Nam Nhạc Thần Âu Thôi Ngọc.
Tiểu Hồng "Ối chà":
– Lão bà ấy là tôn sư của phái Nam Nhạc, công lực cao thâm rất lợi hại.
Chấn Vũ cười kiêu ngạo:
– Mụ ấy tuy là tôn sư của một môn phái nhưng chưa chắc đã đấu nổi với bất cứ một người nào trong ba anh em lão, không những thế lão phu còn tin chắc thị còn địch không nổi anh em lão ba mươi hiệp.
Tiểu Hồng mỉm cười hỏi tiếp:
– Uông trang chủ đoán chắc như vậy, bất cứ một vị nào trong ba vị cũng có thể thắng kẻ thù, hà tất ba vị phải cùng xuất sơn đến ở Thiên Tâm trang này làm chi?
Chấn Vũ cười đáp:

– Phần vì Thôi Ngọc còn nhiều bạn hữu, trong số đó cũng có nhiều cao nhân dị sĩ. Hơn nữa anh em lão phu ở biên cương lâu năm cảm thấy tịch mịch, nên muốn nhân dịp này có anh hùng hào kiệt khắp võ lâm tham dự, thử xem gần đây có nhân vật nào võ công kinh thế hãi tục không.
Tiểu Hồng cầm chén rượu uống một hớp, nói:
– Uông trang chủ nhận thấy những người nào có thể gọi là võ lâm tuyệt thế cao thủ giang hồ hiện nay?
Chấn Vũ cười đáp:
– Ngày hôm nay chúng ta ngồi trong Song Hồng Thủy Tạ uống rượu luận anh hùng thật là lý thú. Trước hết lão hãy mời Hồng huynh xơi chén rượu nhạt đã.
Tiểu Hồng mỉm cười, hỏi:
– Tại sao Uông trang chủ lại phải mời tại hạ dùng rượu trước?
Chấn Vũ đáp:
– Vì trong vũ trụ bao la này có rất nhiều chuyện lạ. Lão phu như ếch ngồi đáy giếng nhìn trời, thấy trời xanh bé nhỏ, nay luận anh hùng thiên hạ thể nào chả có sự thiếu sót, mong Hồng huynh lượng thứ cho.
Tiểu Hồng "Ồ" một tiếng đỡ lời:
– Xin Uông trang chủ đừng khách sáo và cũng chẳng phải nghi kỵ, thầy trò tại hạ chỉ là những tay mạt học võ lâm, tài sơ trì thiển, đâu dám có ý nghĩ được liệt vào nhân vị anh hùng đương thời.
Chấn Vũ mỉm cười, thủng thẳng nói:
– Theo như lão phu được biết, trong võ lâm đương thời, người có thể được coi là có võ học khoáng thế hình như chỉ có một nam hai nữ, nhưng họ chỉ là những thanh niên trẻ tuổi, chứ không phải là những anh hùng tiền bối.
Tiểu Hồng nhanh nhẩu:
– Từ xưa tới nay, anh hùng đều xuất ở thiếu niên, nếu là người già nua, dù tài ba cao siêu đến đâu cũng như mặt trời xế bóng, nên không để cho những người đó mang hai chữ "anh hùng" mà nên để những thanh niên trẻ tuổi mang hai chữ đó hợp hơn.
Lời nói của Tiểu Hồng như có gai. Chấn Vũ xệch ngược lông mày nhìn nàng.
Tiểu Hồng vội cầm chén rượu nâng lên, gượng cười:
– Tại hạ nhất thời lỡ lời, xin Uông trang chủ lượng thứ. Tại hạ cũng mượn hoa hiến Phật, xin mời trang chủ một chén.
Thấy Tiểu Hồng khôn ngoan lanh lợi, Chấn Vũ không biết nói năng ra làm sao, đành nâng chén uống cạn, nói:

– Hồng huynh có tài hùng biện, thật là một vị thiếu niên anh hùng, như mặt trời mọc ở đỉnh đầu.
Tiểu Hồng lắc đầu đáp:
– Xin trang chủ chớ khen tại hạ, bây giờ xin trang chủ cho biệt danh tánh của một nam hai nữ đó là ai?
Chấn Vũ cười đáp:
– Theo lời đồn đại hai nữ cân quốc anh hùng, nhan sắc kiều diễm, tài nghệ cao cường, một là U Minh Quỷ Nữ Âm Tố Mai, một là Xà Khiết Mỹ Nhân Lệnh Hồ Sở Sở Tiểu Hồng "Ồ" một tiếng, nói:
– Uông trang chủ, tại hạ nghe thấy cái tên Âm Tố Mai với Lệnh Hồ Sở Sở cũng có thể đoán được vị thiếu niên trẻ tuổi kia là ai.
Chấn Vũ ngạc nhiên nói:
– Chưa chắc Hồng huynh đã đoán đúng.
Tiểu Hồng cười lớn:
– Vị thanh niên anh hùng đó có phải là Nghiêm Mộ Quang, biệt hiệu Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ.
Mộ Quang đứng hầu sau nàng, nghe nàng nhắc tên họ và danh hiệu mình, cảm thấy người bạn mới kết giao tinh nghịch một cách lý thú.
Chấn Vũ lắc đầu:
– Nghiêm Mộ Quang là người như thế nào, sao lão không nghe thấy ai nói tới?
Tiểu Hồng đáp:
– Vị thanh niên anh hùng này là đệ tử đắc ý của Lãnh Trúc tiên sinh, chưởng môn phái Bắc Nhạc.
Chấn Vũ cười khẩy:
– Trà Nhất Minh tuy hơi có tên tuổi, nhưng không phải là người đặc biệt xuất sắc. Y đã như vậy sao mà huấn luyện được đệ tử ngang tài với Âm Tố Mai và Lệnh Hồ Sở Sở, hai nhận vật nữ tuyệt sắc này.
Mộ Quang thấy Chấn Vũ khinh thị ân sư mình với mình, cả oai danh môn phái cũng bị miệt thị, chàng định nổi khùng, nhưng đành cố nén lửa giận xuống.
Tiểu Hồng đưa mắt nhìn trộm phản ứng của Mộ Quang.
Nàng thấy Chấn Vũ ăn nói ngông cuồng mà Mộ Quang chẳng hề tức giận vẫn thản nhiên nàng liền mừng thầm, đoán ý trung nhân của chủ nhân mình ngày đêm mơ mộng không những võ học tiến bộ khác xưa mà tánh nết cũng thay đổi nhiều nữa.
Nàng mừng thầm, nâng chén mời Chấn Vũ:
– Tại hạ đã đoán lầm, xin Uông trang chủ cho biết thiếu niên anh hùng mà trang chủ nhận xét là người có võ học tuyệt thế là ai?
Chấn Vũ đáp:

– Người đó tên là Diệp Nguyên Đào.
Ba chữ Diệp Nguyên Đào làm cho Tiểu Hồng kinh ngạc đến trợn mắt há hốc, nàng cố trấn tĩnh tâm thần, thủng thẳng hỏi:
– Diệp Nguyên Đào nào nhỉ? Cái tên mới lạ này, không hiệu y thuộc môn phái nào?
Hỏi xong mấy câu đó Tiểu Hồng cũng phải tức cười thầm nghĩ bụng: "Ta hồ đó thực, không những đã hứa hẹn lấy nhau và trước khi sinh ly tử biệt ta với Diệp Nguyên Đào âu yếm nhau, ta cũng không hỏi chàng thuộc môn phái nào, sao lại có võ công kỳ tuyệt như thế? Không hiểu có phải do Công Tôn Vi Ngã có ba biệt hiệu truyền thụ cho đấy không"?
Nghe Tiểu Hồng hỏi như thế, Chấn Vũ lắc đầu:
– Lão không biết Diệp Nguyên Đào là người của môn phái nào, chỉ biết y võ công thần kỳ có thể ngang tài với anh em lão.
Tiểu Hồng hỏi:
– Sao trang chủ lại biết y lợi hại đến thế? Chả hay y đã gây nên gì kinh thiên động địa chưa?
Chấn Vũ đáp:
– Y một mình dám xông pha vào núi Lục Bàn phá tan những cơ quan máy móc mai phục của Long Cửu Uyên, nơi đây không khác gì đầm rồng hang hổ, cả một cơ sở tường đồng vách sắt của Long Cửu Uyên đã bị phá hủy không còn gì cả.
Tiểu Hồng đảo ngược đôi ngươi:
– Chả hay Uông trang chủ đã gặp Diệp Nguyên Đào hay Long Cửu Uyên?.
Chấn Vũ cười đáp:
– Lão chưa hề gặp Diệp Nguyên Đào và cũng không được gặp Long Cửu Uyên, chỉ được nghe Đà Cán minh huynh của Cửu Uyên nói cho nghe thôi.
Một tiểu đồng áo xanh đã đi vào trong nhà Thủy Tạ cung kính vái chào thưa:
– Thưa Tam trang chủ, Đại trang chủ có việc đi vắng, còn Nhị trang chủ sắp sửa tới đây, xin kính mời trang chủ cứ tiếp tục khoản đãi quí khách.
Từ khi bước chân vào Thiên Tâm trang, lúc nào Mộ Quang cũng ngấm ngầm xem xét khắp nơi, nhưng vẫn không thấy nơi hay vật nào có liên quan tới hai câu "Tam tam đắc lộ, cửu cửu quy nguyên". Giây lát sau, một lão tẩu mặc áo lụa vàng, mày thanh mục túc, trông rất tinh minh, đang thủng thẳng đi tới.
Tiểu Hồng với Mộ Quang đều biết lão tẩu áo vàng này thể nào cũng

là Nhị trang chủ Toàn Phong Khách Tề Mông.
Ông già áo vàng vừa vào tới Thủy Tạ, Chấn Vũ vội đứng dậy chào, chỉ Tiểu Hồng với Mộ Quang giới thiệu:
– Tề nhị ca, vi này là Hồng Phối Nguyên, cùng người hầu là Trác Mộ Đào đến thăm vợ chồng tiền trang chủ. Để tận tình địa chủ, đệ cho người làm cơm nước thết Hồng huynh tạm gọi là tẩy trần.
Y chỉ ông già giới thiệu với Tiểu Hồng:
– Vị này là Toàn Phong Khách Tề Mông nhị minh huynh của lão và cũng là Nhị trang chủ của bổn trang.
Tiểu Hồng đứng dậy chắp tay chào, nói:
– Tại hạ được Uông trang chủ tiếp đãi nồng hậu, lại cho tại hạ được no bụng, thực cám ơn vô cùng, có điều chi lỗ mãng xin nhị trang chủ thứ lỗi cho.
Tề Mông đưa mắt nhìn Tiểu Hồng với Mộ Quang, nói:
– Tam đệ, chủ bộc của Hồng huynh là vàng ngọc trong võ lâm, chúng ta phải tiếp đãi tử tế mới được.
Nói xong, lão ta cầm ấm rượu, nhìn Tiểu Hồng mỉm cười:
– Lão xin kính mừng Hồng huynh chén rượu tẩy trần.
Tiểu Hồng vội nói:
– Xin Tề trang chủ đừng khen ngợi chủ bộc chúng tôi như thế vì tại hạ chỉ là mạt học võ lâm đâu dám nhận chén rượu mời của trang chủ.
Tiểu Hồng vừa nói dứt, bỗng giật mình đánh thót một cái vội vận toàn công lực lên hai bàn tay.
Cái ấm rượu Tề Mông đang cầm khẽ gác lên chén rượu của Tiểu Hồng cầm, Tiểu Hồng bỗng cảm thấy chiếc tay phải cầm ấm của đối phương như có hàng ngàn cân đè xuống.
Tới khi nàng cảnh giác, vận toàn sức vào cánh tay, đối phương đã từ từ rót rượu vào trong chén của nàng.
Toàn Phong Khách Tề Mông lợi hại thực, âm kình vô hình trong tay y dồn theo rượu trong ấm từ từ chảy ra càng lúc càng nặng thêm.
Tiểu Hồng dù sao cũng chỉ là hạng nhì trong võ lâm, lúc này nàng đã cảm thấy hai tay bưng chén nặng chĩu và hầu như chịu đựng không nổi rồi.
Mộ Quang đứng cạnh đó trông thấy rõ, nhân lúc Tiểu Hồng chưa bêu xấu, đột nhiên chàng cung kính gượng cười nói:
– Thưa chủ nhân Trác Mộ Đào đứng hầu lâu quá cảm thấy cổ khô và khát lắm, chủ nhân có thể ban ơn mưa móc được chăng?
Tiểu Hồng biết chàng định giải vây cho mình, liền cười lớn đáp:
– Mộ Đào ngươi thấy khát, công tử sẽ thưởng cho ngươi chén rượu

mỹ tửu của ra trang chủ ban cho.
Mộ Quang liền há mồm hút rượu trong ấm Tề Mông đang cầm và rượu trong chén của Tiểu Hồng cũng bị chàng hút sạch không còn một giọt.
Rượu trong ấm nhiều hơn, Mộ Quang lại khiến vòi rượu ấm biến to hơn mà vòi rượu trong chén nhỏ hơn, nên rượu trong ấm và chén đều bị chàng hút sạch cùng một lúc.
Tề Mông thấy khách có dáng dấp phi phàm, có ý muốn thử tài, khi rót được nửa chén rượu lão đã dồn vô hình chân khí nặng hàng nghìn cân thấy Tiểu Hồng vẫn thản nhiên mỉm cười bưng chén lên mời, chân đứng vững, mặt không biến sắc, đang kinh ngạc thầm, lại thấy Mộ Quang biểu diễn trò hút rượu thật lạ lùng vô cùng.
Khi ấm rượu vừa hết, Tề Mông đặt ngay ấm xuống, nhìn Tiểu Hồng cười ha hả:
– Hồng huynh, tuy chúng ta mới biết mặt nhau, nhưng lão không khách sáo tý nào muốn hỏi Hồng huynh một việc này.
Tiểu Hồng ngạc nhiên hỏi:
– Không hiểu trang chủ có việc gì thắc mắc thế?
Tề Mông chỉ Mộ Quang cười nói:
– Khí vũ của Hồng huynh khi phát tất nhiên bụng dạ cũng phải rộng hơn người, sao huynh lại để một vị cái thế anh hùng làm nô bộc thế?
Tiểu Hồng thấy Tề Mông bất bình cho Mộ Quang cũng cảm thấy lý thú.
Nàng đưa mắt nhìn Mộ Quang mỉm cười đáp:
– Y đội ơn sâu của tiên phụ, nên mới kết cỏ ngậm vành, thề vĩnh viễn làm nô bộc cho nhà họ Hồng, thực sự với đệ y chỉ có danh nghĩa chủ tớ nhưng xem nhau như anh em ruột thịt.
Tề Mông lặng lặng nghe, đưa mắt ngắm nhìn Mộ Quang, mỉm cười nói:
– Xin Hồng huynh thứ lỗi lão đường đột, lão mới thỉnh cầu một việc này.
Tiểu Hồng đáp:
– Tề trang chủ có việc gì xin nói thẳng, chúng tôi sẽ rửa tai cung kính nghe.
Tề Mông từ từ đáp:
– Lão muốn yêu cầu Hồng huynh tạm bỏ sự tôn ti chủ tớ, cho phép Trác Mộ Đào được ngồi chung bàn với chúng ta.
Tiểu Hồng thấy Mộ Quang đứng hầu sau mình, trong lòng cảm thấy không yên, nghe Tề Mông đề nghị thật là hợp ý mình, liền đáp:
– Tề trang chủ đã coi trọng chú như thế, chú hãy tự nhiên ngồi xuống

ăn nhậu đi.
Mộ Quang làm như đầy tớ, buông xuôi hai tay, nghiêm nghị đáp:
– Tiểu nhân không dám.
Tiểu Hồng buồn cười thầm, trách:
– Sao chú còn câu nệ làm chi, chú cứ coi như không phải đi hầu tôi, mà được hai vị trang chủ mời làm giai khách có sao đâu.
Mộ Quang cung kính đáp:.
– Tướng công đã cho phép, tiểu nhân xin mạn phép được ngồi.
Nói xong, chàng ngồi xuống vẻ mặt vẫn còn e sợ.
Tiểu Hồng cười ha hả:
Đã ngồi ăn nhậu với nhau, phải phóng khoáng mới vui chứ! Nào tôi xin mời chú chén rượu này trước.
Mộ Quang vừa đứng dậy đã bị Tiểu Hồng đè vai chàng xuống, giơ tay nói:
– Cấm chú đứng dậy, cứ việc ngồi yên ăn nhậu cho tới khi mãn tiệc, lúc ấy mới phân biệt thầy trò như cũ.
Tề Mông vỗ tay cười:
– Hồng huynh thực là nhanh nhẩu, Tề mỗ cũng xin mời huynh một chén.
Tiểu Hồng mỉm cười đáp:
– Tề trang chủ là người võ công tuyệt thế, nếu còn mời tại hạ uống rượu như vừa rồi tại hạ không chịu đâu.
Tề Mông buồn cười cầm ấm rượu rót cho Tiểu Hồng một chén, hỏi:
– Hồng huynh tuổi trẻ mà võ công thượng thừa như thế thật là hiếm có, không hiểu huynh là môn hạ của danh môn chính phái nào trong võ lâm Trung Nguyên?
Tiểu Hồng chưa kịp trả lời, Chấn Vũ đã đỡ lời:
– Tề nhị ca, Hồng huynh với Trác lão đệ chưa thuộc môn phái nào hết.
Tề Mông hai mắt sáng ngời liếc nhìn Mộ Quang với Tiểu Hồng mỉm cười nói:
– Nước sông nào cũng phải chảy ra bể, Hồng huynh với Trác lão đệ là người trong võ lâm thể nào cũng phải có môn phái chứ?
Tiểu Hồng lắc đầu thở dài:
– Cố nhân thường nói danh sư khó kiếm, tuyệt học nan cầu, những người tầm thường lại có hư danh nhiều lắm. Hơn nữa chúng tôi hơi biết võ nghệ lại có tánh tự phụ nên vẫn chưa tìm được người nào xứng đáng làm sư phụ của mình.
Tề Mông cao hứng nhanh nhẩu nói:
– Hồng huynh có cần lão giới thiệu một danh sư cho huynh với Trác

lão đệ không? Nếu hai người biến thành sư huynh sư đệ thì cũng thành một giai thoại võ lâm đấy.
Tiểu Hồng đoán biết thể nào Tề Mông cũng sẽ đề nghị như vậy nàng gật đầu đáp:
– Tề trang chủ đã có hảo ý, tại hạ với Mộ Đào tất nhiên phải cám ơn, nhưng tại hạ phải cho trang chủ biết trước điều này.
Tề Mông đỡ lời:
– Vấn đề gì Hồng huynh cứ nói ra đi!
Tiểu Hồng kiêu ngạo đáp:
– Minh sư mà trang chủ định giới thiệu cho chúng tôi cần phải có võ công tuyệt thế chúng tôi chịu phục mới được.
Tề Mông gật đầu lia lịa:
– Lẽ dĩ nhiên, người mà mỗ giới thiệu cho hai vị đây công lực cao siêu vô cùng, có thể nói là người số một của võ lâm.
Tiểu Hồng làm ra vẻ mừng rỡ:
– Trang chủ nói mau đi, vị nào lại là số một của võ lâm như thế?
Tề Mông chỉ Chấn Vũ cười đáp:
– Người đó chính là Ngọc Phiến Chân Nhân Tiêu Khứ Trần nghĩa huynh của lão đấy.
Tiểu Hồng định lên tiếng nhưng lại thôi.
Tề Mông nhìn Tiểu Hồng hỏi:
– Hồng huynh có ý kiến gì, chả lẽ huynh cho Tề mỗ nói dóc, công lực của đại ca anh em lão không được như thế phải không?
Tiểu Hồng hớn hở đáp:
– Căn cứ vào võ công của Tề trang chủ với Uông trang chủ cũng đủ biết thần công tuyệt học Tiêu Chân Nhân lợi hại như thế nào, nhưng tiếc thay tại hạ lại chưa được trông thấy, vì thế lòng còn thắc mắc.
Chấn Vũ thở dài:
– Tiếc thay ngày hôm nay Tiêu đại ca của anh em lão có việc đi vắng, bằng không chỉ cần mời Tiêu đại ca biểu diễn vài thế võ để Hông huynh với Trác lão đệ xem, cam đoạn hai người thể nào cũng phải chịu phục, một bên được danh sư, một bên được đồ đệ tốt có phải là đẹp không?
Tề Mông cười:
– Uông đệ, chi bằng thế này vậy, Tiêu đại ca đi vắng hai người chúng ta biểu diễn một môn võ công cho Hồng huynh với Trác lão đệ xem cũng thế thôi.
Chấn Vũ gật đầu:
– Hồng huynh và Trác lão đệ nên rõ, công lực của lão với Trác lão đệ chỉ bằng được bảy thành của Tiêu đại ca. Bây giờ anh em lão mỗi

người biểu diễn một môn, hai vị cũng có thể biết Tiêu đại ca của anh em lão có đáng xưng là ngạo thị càn khôn đệ nhất nhân không, lúc ấy hai vị hãy quyết định vái đại ca chúng tôi làm sư phụ cũng chưa muộn.
Vì chưa tìm thấy nơi giấu Cửu Hoàn Đơn, Tiểu Hồng cũng muốn nhân lúc này thăm dò võ công hỏa hầu của ba ma đầu như thế nào, nay đối phương tự động biểu diễn võ công cho mình xem thì còn gì bằng.
Tiểu Hồng gật đầu đáp:
– Vâng, chúng tôi hai người mong mỏi được chiêm ngưỡng thần công tuyệt kỹ của nhị vị trang chủ.
Tề Mông nói với Chấn Vũ:
– Tam đệ hãy biểu diễn pho Lưỡng Nghi chỉ lực đi.
Chấn Vũ gật đầu, từ từ giơ hai ngón trỏ và giữa ở bên tay trái lên, nhìn vào đầm nước bên ngoài nhà Thủy Tạ.
Tiểu Hồng với Mộ Quang trông thấy ngón cái, ngón vô danh với ngón út ở bàn tay trái lão ma đều bị chặt cụt, thảo nào y mới có biệt hiệu là Thất Chỉ Thần Ma.
Trời vào đông, nhưng địa thế của Thiên Tâm Trang khác thường nên nước trong đầm không kết băng, tôm cá vẫn bơi lượn như thường, cỏ mọc quanh ao cũng xanh rì, tươi tốt.
Chấn Vũ cách không chỉ một cái, đã lôi được một con cá chép màu vàng nặng hơn kí từ dưới đáy đầm lên khỏi mặt nước, mà nước trong đầm không hề gợn bọt.
Vừa rời khỏi mặt nước, con cá chép đã chết liền, khi nó rơi xuống đã nổi lềnh bềnh trên mặt đầm.
Môn võ công này bề ngoài không có gì lạ, nhưng Tiểu Hồng đã giật mình kinh hãi, vì biết nội công hỏa hầu của Chấn Vũ không kém gì chủ nhân của mình Lệnh Hồ Sở Sở.
Đầm nước ít nhất cũng sâu đến năm thước, muốn nghênh tụ chân lực, cách không giết cá đã là một việc rất khó, huống hồ còn lôi được xác con cá rời khỏi mặt nước mà nước đầm không gợn bọt đủ chứng minh Vô Hình Cương Khí của lão ma đã luyện tới mức thượng thừa tuân theo ý muốn rồi.
Chấn Vũ mỉm cười thâu tay, đắc chí hỏi:
– Hồng huynh với Trác lão đệ là người sành điệu, có nhận thấy Lưỡng Nghi chỉ lực của lão phu coi được không?
Tiểu Hồng nhìn Mộ Quang cười, có ý muốn để Mộ Quang trả lời thay mình.
Mộ Quang cung kính chắp tay vái chào Chấn Vũ đáp:

– Uông trang chủ cách nước năm thước dồn kình lực đánh chết cá, có thể khiến mặt nước không gợn bọt, môn Lưỡng Nghi chỉ lực của trang chủ quả thật là tuyệt học hãn thế. Nhưng nếu nước đầm sâu thêm hai thước không hiểu trang chủ có thể giết nổi con cá như thế không?
Chấn Vũ giật mình kinh hãi, ngắm nhìn Mộ Quang một hồi, lắc đầu:
– Nhãn lực của Trác lão đệ lợi hại thực. Lão dùng âm kình đánh cá dưới đáy nước sâu năm thước, như vậy là tận lực rồi, nếu đáy đầm sâu thêm hai thước nữa, chỉ e người trong tứ hải bát hoang này, ngoài Tiêu đại ca không ai có thể làm nổi như thế cả.
Chấn Vũ nói xong, Tề Mông nhìn Mộ Quang hỏi:
– Trác lão đệ nói như thế, chả lẽ lão đệ có thể đánh chết cá dưới mực sâu bảy thước chăng?
Mộ Quang nhận thấy công lực của mình lúc này cũng chỉ có thể đánh chết cá dưới mực sâu năm thước thôi, nên chàng cũng kinh hoảng công lực của Tiêu Khứ Trần, một mặt phải dấu tài nên chàng lắc đầu đáp:
– Chủ nhân của tiểu nhân có thể đánh chết cá dưới ba thước sâu, còn tại hạ chỉ có thể đánh chết cá chừng hai thước rưỡi là cùng, so sánh sao được với ba vị trang chủ.
Tề Mông tưởng Mộ Quang thành thực, liền cười ha hả:
– Lão đệ với Hồng huynh trẻ tuổi như vậy mà có thể giết được cá dưới nước sâu ba thước cũng là hiếm có võ lâm. Nên lão nhận thấy hai người là hai bông hoa kỳ lạ của võ lâm, hàng nghìn người chưa chắc có một.
Tiểu Hồng vội đứng dậy vái một lạy đỡ lời:
– Đa tạ trang chủ quá khen, bây giờ xin trang chủ biểu diễn thần công để chúng tôi được sáng mắt.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 33
Dụng Trí Thoát Khỏi Ổ Ma

Tề Mông mỉm cười đáp:
– Hồng huynh với Trác lão đệ hãy xem Toàn Phong Chưởng, môn võ công mà lão may mắn gây được chút tên tuổi.
Nói xong, lão đứng dậy, hai tay xoa vào nhau, giơ song chưởng lên,

từ từ đẩy về phía đầm nước.
Vừa rời Lưỡng Nghi chỉ lực của Chấn Vũ biểu diễn là công lực âm nhu cùng dồn ra một lúc, thấu xuống đáy đầm, nước không hề gợn bọt và gợn sóng.
Bây giờ Toàn Phong Chưởng của Tề Mông giở ra là công lực cương dương, một luồng chưởng phong quay tít như gió lốc đã làm cho đầm nước rẽ sang hai bên hóa thành một hang nước tròn và trong suốt tận đáy.
Lần này không để cho Tề Mông lên tiếng hỏi, Mộ Quang đã vỗ tay cười nói:
– Toàn Phong chưởng lực của Tề trang chủ quả thật là tuyệt thế vô song, tại hạ đoán chắc dù Tiêu đại trang chủ ra tay cũng chỉ thế thôi, quá lắm chỉ làm cho hang nước rộng thêm một chút thôi.
Tề Mông xếch ngược lông mày, đưa mắt liếc nhìn Tiểu Hồng với Mộ Quang, nâng chén trong tay, hỏi:
– Hồng huynh với Trác lão đệ đã được xem tài hèn mọn của anh em lão phu, hai vị nghĩ sao?
Tiểu Hồng xem Tề Mông biểu diễn Toàn Phong Chưởng đã nghĩ ra được cách đối phó, nên Tề Mông vừa hỏi xong, nàng đã tủm tỉm cười đáp:
– Tề trang chủ đã có lòng tốt, khiến thầy trò chúng tôi rất cám ơn, nhưng không biết hôm nào Tiêu Chân Nhân mới về tới sơn trang?
Tề Mông đáp:
– Tiêu đại ca du hành sa mạc tìm kiếm bạn cũ chi giao, phải sáu bảy ngày nữa mới có thể trở về được.
Cái tin này rất hợp với ý muốn của Tiểu Hồng, nàng nói:
– Nếu vậy tại hạ với Mộ Đào hãy tạm thời cáo biệt, bảy ngày sau sẽ quay trở lại, để được chiêm ngưỡng phong thái của Tiêu Chân Nhân, và mời ông ta biểu diễn thần công trước mới chịu bái sư sau.
Tề Mông đỡ lời:
– Lão đoán trước thể nào hai người cũng phải trông thấy thần công kinh người của Tiêu đại ca mới hãi sợ mà bái sư.
Tiểu Hồng cười hỏi lại:
– Có phải trang chủ bảo thày trò chúng tôi quá kiêu ngạo, không biết điều đấy không?
Tề Mông xua tay:
– Thiếu niên có tài, người nào cũng như thế hết. Có bao giờ lão lại bảo Hồng huynh kiêu ngạo không biết điều đâu? Lão chỉ cảm thấy hà tất hai người phải đi đi lại lại mất công như thế, chi bằng cứ ở lại Thiên Tâm Trang vài ngày làm khách vong niên của anh em lão có

hay không?
Tiểu Hồng vội cảm tạ:
– Tề trang chủ có mỹ ý như thế, tại hạ với Mộ Đào cám ơn vô cùng. Nhưng chúng tôi đi xa ngàn dặm tới đây không phải là chuyện dễ, mới định lợi đụng vài ngày cũng bắt chước Tiêu Chân Nhân đi kiếm một người bạn cũ.
Chấn Vũ ngạc nhiên hỏi:
– Bạch Long Đôi là một bãi sa mạc rộng hàng nghìn dặm, ngoài Thiên Tâm Trang này ra không có nhà cửa nào khác, người bạn chi giao của Hồng huynh kiếm là ai thế? Ở đâu?
Tiểu Hồng không do dự, đáp:
Ngươi bạn chi giao của tại hạ ở trong A Nhĩ Kim Sơn, trong một u cốc ở chỗ khởi nguồn của sông Máu.
Tề Mông với Chấn Vũ nghe Tiểu Hồng nói như thế, khó miễn cưỡng giữ nàng lại, chỉ dặn bảo tráng đinh chuẩn bị nước và lương khô cho hai người, hẹn bảy ngày sau hai người thể nào cũng trở lại.
Ra khỏi Thiện Tâm Trang, Mộ Quang hỏi Tiểu Hồng:
– Hồng huynh sao chúng ta không nhận lời mời của họ ở lại Thiên Tâm Trang vài ngay để thăm dò sự bí mật của “Tam tam đắc lộ, cửu cữu qui nguyên” có hơn không?
Tiểu Hồng gật đầu cười đáp:
– Nghiêm huynh nói rất phải, nhưng Tiêu lão ma về tới mà bằng lòng nhận chúng ta làm đồ đệ, thử hỏi làm thế nào mà thoát thân được? Nghiêm huynh thử ước lượng xem huynh có thể đấu nổi với ba tên ma đầu ấy không?
Mộ Quang cau mày đáp:
– Căn cứ vào Chỉ và Chưởng của anh em họ, oai lực quả thật kinh người, sức của đệ chỉ có thể đối địch được với một trong hai tên ấy thôi. Nếu bảo đấu với Tiêu Khứ Trần có lẽ địch không nổi chứ đừng nói một mình đấu với ba.
Tiểu Hồng mỉm cười hỏi:
– Không ngờ ba tên ma đầu ấy lợi hại như thế, nên phải tạm rời Thiên Tâm Trang để cùng Nghiêm huynh bàn cách đối phó.
Mộ Quang hỏi tiếp:
– Còn cách gì đối phó nữa, chỉ còn đợi đến Tết Thanh Minh sang năm trên Đại hội Bạch Long Đôi quyết tử chiến một phen với chúng.
Tiểu Hồng cau mày lại hỏi:
– Nghiêm huynh nói rất phải, nhưng Nghiêm huynh không nghĩ tới thực lực của phe tà rất mạnh sao?
Mộ Quang mỉm cười đáp:

– Hồng huynh hỏi như thế chắc có cao kiến gì, tại hạ rất muốn được nghe cao luận của huynh.
Tiểu Hồng mặt nghiêm nghị, nói:
– Phái Tây Nhạc thêm Thượng Quan Phụng, Long Cửu Uyên, Ngải Thiên Trạch, Đàm Cán, Trí Thông hòa thượng, Hách Liên Anh, bọn Thế Ngoại Song Hung. Thế lực của họ như thế không biết có bằng được Thái Sơn Song Tuyệt, Nam Nhạc Thần Âu, Tung Sơn Tam Hữu với lệnh sư các người không?
Mộ Quang ngẫm nghĩ giây lát, đáp:
– Ân sư của tại hạ không dự đại hội, xem như vậy thực quần tà mạnh hơn bên chúng ta. Nhưng nếu chúng ta được thêm Lệnh Hồ cô nương với Thanh, Hồng nhị nữ, may ra có thể ngang tài với đối phương được.
Tiểu Hồng nói:
– Đại khái tình hình của đôi bên như thế, bây giờ ta hãy phân tách cao thủ của đôi bên công lực hơn kém nhau ra sao? Lệnh Hồ cô nương với Âm Tố Mai kẻ tám lạng người nửa cân không phân thắng bại.
Mộ Quang có vẻ đồng ý, mỉm cười nói:
– Hồng huynh nói rất phải.
Tiểu Hồng gượng cười tiếp:
– Đôi bên sánh với nhau, nhưng ngoài ba tên cái ma đầu ở Thiên Tâm Trang lấy ai để chống đỡ?
Mộ Quang xếch ngược đôi lông mày lưỡi kiếm định nói, Tiểu Hồng đã đỡ lời:
– Với tài ba của Nghiêm huynh, kể cả ba môn tuyệt kỹ Ngọc Đỉnh Thần Kiếm và Kim Cung chỉ có thể chống được Tề Mông. Còn thiếu niên anh hào Diệp Nguyên Đào phá hủy Bàn Nguyên Giáp có thể địch nổi Chấn Vũ. Nhưng còn lão ma đầu lợi hại nhất là Tiêu Khứ Trần chưa có tay nào xứng là đối thủ, như thế đại hội Bạch Long Đôi tà thịnh chánh suy, bên ta có lẽ sê bị đại bại bởi tên ma đầu ấy cũng nên.
Mộ Quang cũng cảm thấy võ lâm đương thời thật chưa tìm thấy ai có thể địch nổi Tiêu Khứ Trần.
Tiểu Hồng thấy chàng ta ưu tư, liền hỏi:
– Nghiêm huynh cao minh hơn đệ, chẳng hay huynh đã nghĩ ra được diệu sách giáng ma vệ đạo khắc chế Tiêu Khứ Trần chưa?
Mộ Quang lắc đầu thở dài:
– Tiểu đệ không nghĩ ra được diệu sách gì hết, chỉ e đại hội Bạch Long Đôi sắp tới sẽ là tai kiếp vô biên của chính nhân hiệp sĩ Tiểu

Hồng mỉm cười nói:
– Tiểu đệ suy nghĩ kỹ, chỉ có một người này mới có thể trừ được tai kiếp này và khiến thế lực của đôi bên quân bình, mà không chừng chúng ta còn chiếm ưu thế là khác.
Mộ Quang hớn hở hỏi:
– Người đó là ai?
Tiểu Hồng nhanh nhẩu đáp:
– Là huynh!
Mộ Quang cau mày hỏi:
– Hồng huynh đừng đem đệ ra nói bông đùa, đệ làm gì có tài ba ấy được.
Tiểu Hồng cười đáp:
– Nghiêm huynh có đủ tài ba ấy, nhưng huynh chưa tận dụng tới nơi thôi.
Mộ Quang thắc mắc hỏi:
– Hồng huynh làm ơn giải thích hộ rõ ràng.
Tiểu Hồng mỉm cười:
– Theo sự nhận xét của tại hạ, muốn chuyển bại thành thắng thì chỉ có một cách này, cách đó là làm thế nào khiến Lệnh Hồ cô nương với Âm Tố Mai hóa địch thành bạn.
Mộ Quang "Ồ" một tiếng.
Tiểu Hồng tiếp:
– Làm cho hai người ấy hóa địch thành bạn, hai vị ấy sẽ đối phó với Tề Mông, Chấn Vũ còn Nghiêm huynh với Nguyên Đào hợp sức đối phó Tiêu Khứ Trần, như vậy cục diện hóa thành lợi cho bên chúng ta không?
Mộ Quang gật đầu:
– Kế ấy của huynh thật là chí lý, nhưng....
Tiểu Hồng tiếp:
– Nhưng cổ nhân nói cởi chuông thì phải chính người cột chuông mới cởi được. Lệnh Hồ cô nương với Âm cô nương vì huynh thành thù oán, nếu muốn hai người hóa địch thành bạn, ngoài huynh ra không ai đủ tài năng ấy.
Mọ Quang cúi đầu thở dài không nói gì cả.
Tiểu Hồng cười tiếp:
– Phân tách kỹ lưỡng tới đây, đệ nhận thấy tất cả họa phúc võ lâm đều trông mong vào huynh cả, nếu bể tình nổi sóng thì đại hội Bạch Long Đôi sẽ là nơi hội ngộ tai kiếp của quần hào. Nếu huynh có thể làm tiêu tan thù hận giữa Lệnh Hồ cổ nương với Âm cô nương tai kiếp được vãn hồi. Vấn đề đặt ra là huynh có chịu làm hay không.

Mộ Quang thở dài:
– Tuy lời nói của Hồng huynh rất phải nhưng bây giờ làm sao mà tìm thấy được tung tích của hai cô nương ấy?
Tiểu Hồng cười:
– Bãi sa mạc này ngoài Thiên Tâm Trang ra không còn nơi nào có người ở, nên đệ đoán chắc hai vị ấy thế nào cũng phải ở trong núi A Nhĩ Kim, nên đệ muốn cùng huynh tới đó, chia đường tìm kiếm.
Mộ Quang vội hỏi:
– Hồng huynh định tìm kiếm bằng cách nào?
Tiểu Hồng cười đáp:
– Hai vị ấy tưởng huynh đã bỏ rơi, cả hai đều thất tình và những người đau lòng ấy không muốn thấy người đời, nếu chúng ta cứ kiếm thẳng chưa chắc hai vị ấy đã chịu cho gặp mặt. Nên tốt hơn hết chúng ta chia đường tìm kiếm nếu gặp sự gì khả nghi, huynh cứ lớn tiếng gọi Nhiếp Tiểu Thanh hay Tạ Tiểu Hồng còn tiểu đệ gọi Nghiêm Mộ Quang. Lệnh Hồ cô nương thế nào cũng nghi ngờ mà chạy ra xem, quí hồ gặp mặt nhau rồi, dù có hiểu lầm đến đâu cũng có thể giải thích được.
Mộ Quang gật đầu cười:
– Kế này của Hồng huynh rất hay, chúng ta chia nhau như thế nào?
Tiểu Hồng ngẫm nghĩ:
– Huynh đi về phía Đông, đệ đi về phía Tây, cứ cách mười ngày chúng ta lại đến chỗ dấu cung vàng gặp nhau..
Mộ Quang tán thành, hai người đi ngay núi A Nhĩ Kim và chia đường tìm kiếm.
Mộ Quang với Tiểu Hồng chia đường tìm kiếm, không lâu sau Mộ Quang trở lại chỗ dấu cung tên định lấy cung, bỗng thấy mặt đất nơi đó bừa bãi, chàng kinh hãi vội đào thử, quả nhiên không thấy cung vàng với thần kiếm đâu hết.
Khi Tiểu Hồng với chàng chôn dấu cung tên và thần kiếm đã xem xét kỹ lưỡng, nơi đó không có người lai vãng mới dám dấu như vậy. Nay vật báu bỗng biến mất quả thực không tưởng tượng được.
Cây cung với bảy mũi thần tiễn không những có thể giết người thực xa mà oai thế mạnh vô cùng, vật đó lại là vật chí báu của ân sư trao tặng, nay bị người ngoài lấy trộm, chàng không đau lòng và tức giận sao được?
Dưới sự phẫn nộ và giận dữ, chàng kiếm loanh quanh mấy vòng mà không tìm được dấu vết khả nghi.
Mộ Quang liền tiến lên ngọn núi nhỏ, giận dữ rú lên một tiếng thật dài, không ngờ tiếng rú của chàng chưa dứt, đằng xa bỗng có tiếng

rú vọng trở lại.
Chàng vội im tiếng lắng nghe, tiếng rú đằng xa cũng ngừng bặt.
Mộ Quang định đi về phía đó tìm kiếm, nhưng núi cao và khe núi lớn rộng làm sao mà thấy được, sau chàng nghĩ một kế, dựa vào diệu kế của Tiểu Hồng liền vận hết chân lực dùng thần công Truyền Âm Cập Viễn lớn tiếng gọi:
– Nhiếp Tiểu Thanh cô nương! Tạ Tiểu Hồng cô nương...
Chàng gọi được chừng mười tiếng, bỗng nghe dưới chân núi có tiếng người quát tháo:
– Tên quỉ xấu xí kia, ta cấm ngươi không được gọi như thế nữa.
Mộ Quang đang ngạc nhiên, bỗng thấy bên dưới có một thiếu niên áo xanh đang chỉ tay giận dữ bảo:
– Con quỷ xấu xí kia mi ở đâu mà đến đây kêu réo như vậy?
Vì bị mất Kim Cung thần tiễn, chàng đang kiếm người hỏi thăm, thấy thiếu niên nọ ăn nói vô lễ cũng không để tâm, vội vận công lực chạy thẳng xuống chân núi cho thực nhanh.
Khi đôi bên gần nhau Mộ Quang càng kinh ngạc thêm, vì mặt mũi của thiếu niên này còn anh tuấn và trẻ trung hơn lúc mình chưa hủy bộ mặt nữa, lạ nhất đôi mắt của thiếu niên này ướt đẫm dường như có việc rất đau lòng.
Mộ Quang vừa trông thấy thiếu niên nọ, bỗng có thiện cảm ngay, vội chắp tay vái chào:
– Huynh đài quý tánh danh là gì, sau lại đau lòng như thế?
Ngờ đâu chàng tươi cười hỏi thiếu niên nọ nhưng vì mặt chàng quá xấu xí, đối phương lại trợn trừng mắt lên, lạnh lùng đáp:
– Tôi đau lòng hay không việc gì đến người, huống hồ sự đau lòng của ta lại chính do người gây nên.
Mộ Quang thấy thiếu niên nọ vô lễ với mình cũng hơi tức giận, xếch ngược đôi lông mày kiếm hỏi:
– Tại hạ với huynh đài không quen biết nhau tại sao tại hạ lại làm cho huynh đài đau lòng như thế được?
Thiếu mến đưa mắt nhìn nửa bộ mặt xấu xí của Mộ Quang, lộ vẻ khinh thị tiếp:
– Ngươi là con quỉ ai thèm làm bạn với ngươi mà ngươi cứ luôn miệng huynh đài với đệ đài. Vừa rồi nếu ngươi không kêu la om xòm có khi nào ta lại đau lòng đến ứa nước mắt ra như vậy.
Mộ Quang nổi giận, ngửa mặt lên trời cười như điên khùng, chỉ vào vách đá nói:
– Núi A Nhĩ Kim này đâu phải của riêng ngài, tại hạ muốn rú, muốn kêu là quyền của tại hạ, không ai...

Thiếu niên nọ xua tay ngắt lời:
– Vẫn biết núi này không phải của ta, nhưng ta không thích ngươi kêu rú được không?
Mộ Quang cố nén lửa giận, thủng thẳng hỏi:
– Nếu tại hạ không chịu nghe lời của bạn mà vẫn tiếp tục kêu rú thì sao?
Thiếu niên áo xanh liếc nhìn Mộ Quang, vẻ mặt kiêu ngạo:
– Nếu ngươi không chịu nghe lời ta khuyên bảo, tất ta phải đánh cho ngươi một trận để xem ngươi còn hơi đâu mà rú được.
Mộ Quang tức giận hỏi:
– Ngươi thị cái gì dám đánh ta, chả lẽ ta lại sợ ngươi đánh hay sao?
Thiếu niên cười khẩy:
– Con ma xấu xí cũng xứng đấu với ta ư? Ta chỉ chĩa một ngón tay ra thôi cũng đủ đánh cho ngươi té lộn mấy vòng.
Thấy đối phương gọi mình là ma xấu xí, Mộ Quang không nhịn được nữa, chàng liền tiến lên giơ tay tát luôn vào mặt đối phương, lớn tiếng nói:
– Không ngờ ngươi là một thiếu niên tuấn tú mà ăn nói lại thô tục vô lễ, trước khi người chưa đánh té ta tám lần ta hãy cho ngươi nếm mùi chưởng của ma xấu xí này đã.
Mộ Quang muốn cho đối phương một bạt tai trước rồi sẽ dậy bảo sau, cái tát của chàng vừa nhanh vừa mạnh, dù cao thủ đương thời cũng khó lòng tránh thoát.
Ngờ đâu thiếu niên nọ khẽ xoay người, thân pháp thật kỳ lạ đã tránh ra ngoài ra tám thước.
Mộ Quang thấy đối phương tránh thoát cái tát của mình một cách dễ dàng, kinh hãi đến ngẩn người ra.
Thiếu niên áo xanh cười khẩy:
– Thực không ngờ mặt mũi đã xấu mà lòng dạ cũng lại xấu nốt, người có nhân cách không bao giờ ra tay đánh lén cả. Bây giờ trước khi ta ra tay đánh người, ngươi phải báo ngay tên họ, môn phái trước để ta còn quyết định đánh mạnh hay nhẹ.
Mộ Quang nóng tính ra tay tát trước, khi đối phương nói lại chàng hổ thẹn mặt đỏ bừng, chứ không sao trả lời được.
Dưới hoàn cảnh này chàng không thể nói rõ tên họ.
Thiếu niên nọ thấy chàng im lặng không trả lời, lại cười lạnh lùng nói:
– Thế ra ngươi là một con ma xấu xí vô danh, ta cũng bắt chước ngươi, cho ngươi nếm mùi của cái tát này như thế nào.
Nói xong, chàng thiếu niên nọ sử dụng thế Thiên Ngoại Phi Hồng như Mộ Quang nhắm má trái của chàng tấn công tới.

Vừa rồi Mộ Quang tấn công bất thình lình, nay thiếu niên này lại nói trước mới ra tay, theo lý Mộ Quang phải tránh né dễ hơn đối phương, nhưng Mộ Quang vừa nhảy ra ngoài xa mấy thước, thiếu niên nọ như bóng theo hình, tay vẫn tát vào má trái Mộ Quang. Chưởng ấy mà ra tay mạnh thế nào Mộ Quang cũng chết giấc, nhưng tay của thiếu niên nọ vừa chạm vào mặt của Mộ Quang liền rụt lại ngay.
Mộ Quang hổ thẹn suýt tí chết giấc.
Thiếu niên nọ rụt tay đứng cách Mộ Quang ba thước trông rất kiêu ngạo.
Mộ Quang vừa kinh hãi vừa tức, hỏi:
– Ngươi đã đánh ta, sao không đánh mạnh lại đánh nhẹ như thế?
Thiếu niên nọ chìa hai ngón tay đáp:
– Mỗ có hai lý do không tiện đánh nặng.
Mộ Quang hỏi:
– Tại hạ muốn biết hai lý do ấy.
Thiếu niên đáp:
– Điểm thứ nhất là nửa mặt của người quá xấu xí, mỗ không muốn đánh mạnh sợ dơ tay mỗ.
Mộ Quang thân hình run lẩy bẩy, nhưng chàng vẫn nghiến răng hỏi:
– Lý do thứ hai là gì?
Thiếu niên lạnh lùng đáp:
– Chỉ vì một việc nhỏ mọn sự tranh chấp, nào có thù lớn với nhau, nếu ta ra tay quá nặng ngươi sẽ hồn du địa phủ, như thế thật là quá đáng nên ta mới đánh khẽ, cho ngươi biết trên đời này người giỏi còn có người giỏi hơn, trời cao còn có trời cao hơn. Võ công của ngươi còn kém xa ta lắm, nếu ngươi không biết lợi hại cứ tranh cường hiếu thắng, ta sẽ tát luôn vào má phải của ngươi khiến bộ mặt của ngươi không ai dám nhìn nữa.
Nghe thấy đối phương nói mặt mũi của mình khó coi, Mộ Quang mủi lòng, ứa hai hàng nước mắt.
Thiếu niên nọ ngạc nhiên hỏi:
– Sao ngươi lại khóc, ta đánh ngươi có nặng gì đâu?
Mộ Quang lạnh lùng đáp:
– Ngươi ứa lệ vì đau lòng, ta cũng ứa lệ tất nhiên cũng đau lòng.
Thiếu niên nọ dịu giọng hỏi:
– Vì sao mà ngươi đau lòng?
Mộ Quang lớn tiếng đáp:
– Ta tự tin võ công của ta không kém ngươi, nhưng vì quá khinh địch ta mới chịu một cái tát oan uổng như thế.

Thiếu niên áo xanh lại xịu mặt hỏi:
– À thế ra ngươi chưa phục mà còn cảm thấy oan uổng?
Mộ Quang dõng dạc đáp:
– Tất nhiên ta không phục, ta đang nghĩ vừa rồi tại sao lại để cho ngươi tát trúng như thế.
Thiếu niên nghiêm mặt nói:
– Việc gì mà phải tự hỏi, võ công thua kém tất nhiên tránh sao được.
Mộ Quang ngưng thần suy nghĩ, miệng bỗng lộ nụ cười.
Thiếu niên ngạc nhiên hỏi:
– Tại sao vừa mới khóc lại cười ngay được thế?
Mộ Quang gượng cười đáp:
– Ta khóc vì ngày hôm nay ngẫu nhiên bị ngươi là người đầu tiên tát trúng, phụ ơn sư phụ và tự cảm thấy rất hổ thẹn.
Thiếu niên hỏi tiếp:
– Cười là tại sao?
Mộ Quang đáp:
– Ta đã nghĩ ra được nguyên nhân tại sao ta bị tát trúng.
Thiếu niên nọ kiêu ngạo hỏi tiếp:
– Tại sao?
Mộ Quang bình tĩnh đáp:
– Vì gần đây ta đã chuyên tâm luyện ba thứ tuyệt kỹ, vì vậy ta đã sao nhãng khinh công và chưởng pháp. Sở dĩ ta không tránh được chiêu chưởng pháp ấy của ngươi, tại vì ngươi dùng chưởng mà không dùng kiếm....
Thiếu niên hỏi tiếp:
– Dùng kiếm thì sao?
Mộ Quang kiêu ngạo đáp:
– Nếu dùng kiếm ngươi cũng không tránh thoát được một chiêu của ta.
Thiếu niên cười nhạt:
– Ngươi khéo biện hộ, tại sao vừa rồi ngươi không rút kiếm ra?
Mộ Quang lắc đầu đáp:
– Xưa nay ta không hề hà hiếp ai bao giờ, nếu ngươi muốn ta rút kiếm ngươi phải cầm khí giới trong tay trước.
Thiếu niên nọ cũng ngầm kính phục lòng dạ Mộ Quang, dịu giọng nói:
– Ngươi cũng có chút ngạo khí đấy, xưa nay ta không dùng khí giới bao giờ, ngày hôm nay vì muốn kiến thức kiếm pháp kinh người của ngươi, ta hãy dùng tạm cành cây này mà thay bảo kiếm vậy.
Nói xong, y liền bẻ một cành cây khô dài ba thước cầm ở tay.

Mộ Quang định lấy thanh đoản kiếm của Lệnh Hồ Sở Sở tặng làm kiếm nhưng thấy đối phương bẻ cây làm kiếm, chàng cũng bẻ một cành cây dài ba thước chuẩn bị.
Thiếu niên áo xanh cười nói:
– Ngươi đừng hiếu thắng như thế, phải biết dù ngươi có bảo kiếm của đời tiền cổ cũng khó lòng thắng nổi cành cây ở trong tay ta.
Mộ Quang cười gằn:
– Ngươi hãy cẩn thận, chiêu kiếm này của ta sẽ đâm vào Thất Khảm huyệt trước ngực ngươi.
Thiếu niên cười khinh dễ, tiếng cười y chưa dứt, Mộ Quang đã giơ cành cây khô từ từ đâm vào trước ngực y.
Thiếu niên nọ thấy Mộ Quang ra tay quá chậm, cười khì đứng yên không thèm né tránh, định tâm cướp khí giới của đối phương.
Ngờ đâu trong lúc khinh thường, thủ pháp chậm chạp của Mộ Quang bỗng nhanh như điện chớp, cành cây đã điểm trúng Thất Khảm huyệt trước ngực thiếu niên áo xanh.
Thiếu niên nọ cũng biết tuy lấy cây làm kiếm, nhưng cây ấy ở trong tay nội gia cao thủ chẳng khác gì một thanh kiếm sắc bén, kiếm đâm trúng tử huyệt chỉ còn cách nhắm mắt chờ chết.
Mộ Quang ra tay có mực thước, cành cây vừa điểm vào yếu huyệt đối phương, chàng liền rụt tay lại ngay, không để đối phương tổn thương mảy may.
Thiếu niên nọ chờ mãi không thấy đau đớn gì liền mở mắt nhìn, thấy chỗ áo trước ngực bị đâm thủng một cái lỗ nhỏ, liền rú lên một tiếng thê thảm, hai má đỏ bừng, quay người bỏ chạy thực nhanh.
Mộ Quang đang định gọi chàng ta trở lại giải thích, chàng đã nghe phía Tây có người gọi:
– Nghiêm huynh!
Mộ Quang nghe tiếng người gọi, đành để cho thiếu niên nọ chạy xa.
Giây phút sau, Tiểu Hồng đã chạy từ đàng xa tới như bay.
Mộ Quang kinh ngạc hỏi:
– Hồng huynh, sao chưa đầy mười ngày mà Hồng huynh đã tới đây tìm kiếm đệ, chẳng hay huynh đã phát hiện sự gì trọng đại sao?
Tiểu Hồng gật đầu đáp:
– Nghiêm huynh đoán rất đúng, quả thực đệ đã phát hiện một sự bí mật.
Mộ Quang cả mừng hỏi:
– Hiện giờ Lệnh Hồ cô nương với Âm Tố Mai ở đâu? Đứa con của Âm Tố Mai là trai hay gái?
Tiểu Hồng đáp:

– Tại hạ chưa phát hiện nhị vị cô nương nhưng khám phá một ông già rất quái dị.
Mộ Quang thất vọng hỏi:
– Ông già ấy liên quan gì đến việc của chúng ta?
Tiểu Hồng cười:
– Tôi thấy ông ta đeo một cái cung vàng và bảy mũi tên giống hệt của Nghiêm huynh nên mới đặc biệt tới đây báo tin cho huynh biết, xem có phải vật báu của huynh bị mất không?
Mộ Quang gượng cười:
– Cung và tên đồng mà huynh thấy chính là vật báu cổ truyền của đệ đấy.
Tiểu Hồng mỉm cười hỏi:
– Nghiêm huynh đã có tên và cung chưa?
Mộ Quang lắc đầu:
– Từ khi đệ chia tay huynh đến giờ, liền tới đây tìm kiếm cung tên. Ngờ đâu phát hiện vật báu bị mất cắp, vội đi tìm kiếm mới gặp một thiếu niên áo xanh. Đệ cãi cọ với y và ra tay đấu với y.
Tiểu Hồng vỡ nhẽ, cười:
– Vừa rồi tiểu đệ ở đằng xa nghe có tiếng rú, tưởng Nghiêm huynh đang đấu với người. Thế thiếu niên áo xanh ấy đâu? Chả lẽ đã bị huynh đánh đến sợ mà đào tẩu chăng?
Mộ Quang bẽn lẽn:
– Trên thiên hạ thật nhiều việc kỳ lạ. Đây là lần thứ hai Mộ Quang tôi học xong tài nghệ, tránh sao khỏi tự đắc, nhưng ngay hôm nay đệ đã học một bài học mất hết vẻ tự đại và cũng được sáng mắt là trên đời này còn rất nhiều người tài giỏi không sao đếm xuể.
Tiểu Hồng cả kinh, hỏi:
– Huynh nói gì? Người tài ba như huynh mà lại thua thiếu niên áo xanh không tên tuổi ấy sao?
Mộ Quang buồn bã đáp:
– Mỗi người thua một thế. Đệ bị y tát cho một cái, nhưng y cũng bị đâm trúng một kiếm.
Tiểu Hồng cau mày:
– Ở đâu ra thiếu niên áo xanh lợi hại đến thế? Nghiêm huynh hãy kể lại đầu đuôi câu chuyện cho đệ nghe.
Mộ Quang tuần tự kể lại câu chuyện.
Tiểu Hồng mỉm cười:
– Ra là chàng ta. Công lực của y mới tương đương như Nghiêm huynh vậy.
Mộ Quang kinh ngạc hỏi:

– Hồng huynh có quen biết thiếu niên ấy hay sao?
Tiểu Hồng đáp:
– Y chính là Diệp Nguyên Đào mà Uống Chấn Vũ bảo là một tuyệt thế cao thủ đấy.
– Thật không ngờ thiếu niên ấy chính là Diệp Nguyên Đào, tiếc thay đệ đã bỏ lỡ dịp may ấy và giữa hai người lại còn xảy ra chuyện hiểu lầm nữa.
Tiểu Hồng xua tay:
– Nghiêm huynh khỏi cần lo ngại, dù có sự hiểu lầm đến đâu đệ chỉ nói một lời là xong ngay.
Nói tới dó, nàng ta bỗng nghĩ tới một việc, mỉm cười nói:
– Nghiêm huynh, vừa rồi huynh bảo Nguyên Đào bị đâm một kiếm, không hiểu y có bị thương nặng không?
Mộ Quang cười đáp:
– Đệ dùng cây thay kiếm, chỉ đâm thủng ngực áo chứ da thịt không hề bị tổn thương.
Tiểu Hồng cười khì hết mọi lo âu:
– Nếu vậy, đâu có sao, chúng ta phải nghĩ cách đối phó với ông già quái dị nọ.
Mộ Quang hỏi:
– Hồng huynh gặp ông già quái dị nọ ở đâu? Bây giờ chúng ta chỉ cần đi tìm y lấy lại cây cung tên là xong việc.
Tiểu Hồng nhíu mày, lắc đầu:
– Nếu cung và tên đó là của Nghiêm huynh thời sự việc lại càng khó xử thêm.
Mộ Quang ngạc nhiên:
– Khó đối phó là nghĩa gì?
Tiểu Hồng thở dài:
– Vì võ công của ông già quái dị nọ cao siêu lắm, đừng nói tài ba của đệ không đáng đếm xỉa mà ngay cả người có thần công tuyệt đỉnh như huynh cũng chưa chắc đã địch nổi ông già ấy.
Mộ Quang nghĩ bụng:
“Trong núi A Nhĩ Kim này sao lại có làm nhân vật võ lâm tuyệt học thế”.
Chàng hỏi:
– Hồng huynh đã đấu với ông già quái dị ấy chưa?
Tiểu Hồng khẽ lắc:
– Chưa, tiểu đệ chỉ đứng ở xa cách bảy tám trượng, ngầm xem lão ta biểu diễn kim cung và thần tiễn thôi.
– Hồng huynh chưa ra tay đấu với lão, sao mà biết được lão già ấy

có thần công tuyệt thế mà chúng ta không sánh kịp?
Tiểu Hồng đáp:
– Cứ xem thủ pháp lão ta biểu diễn kim cung và thần tiễn đệ nhận thấy đấu với ông lão ấy chỉ nên dùng trí chứ không nên dùng sức.
Mộ Quang thắc mắc hỏi:
– Chả hay lão ta biểu diễn kim cung với thần tiễn thủ pháp như thế nào?
Tiểu Hồng đáp:
– Cây cung của Nghiêm huynh đệ đã kéo thử, mới biết muốn kéo nó tròn như vành trăng ít nhất cũng phải dùng đến hai, ba nghìn cân thần lực mới có thể kéo nổi.
Mộ Quang gật đầu:
– Hồng huynh nói rất đúng, chả lẽ ông già quái dị nọ có thể kéo cung tròn được như thế chăng?
– Y không những kéo tròn được như thế mà thủ pháp bắn cung cũng rất kỳ lạ, thật trong đời đệ chưa hề thấy qua bao giờ.
Mộ Quang hỏi tiếp:
– Y bắn cung thần kỳ như thế, huynh hãy nói tiếp để đệ được tăng thêm kiến thức Tiểu Hồng mỉm cười đáp:
– Lão ta kéo luôn bốn lần cung, lần nào cũng tròn như thế và mỗi lần lại một thủ pháp khác nhau. Lần thứ nhất dùng bàn tay kéo, lần thứ hai dùng ngón tay móc kéo...

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 34
Quái Sự Biên Hoang

Mộ Quang nghe tới đó cũng giật mình kinh hãi, hỏi tiếp:
– Dùng một ngón tay kéo cung như thế quả thật là một việc rất khó, nhưng đệ miễn cưỡng cũng có thể làm được.
Tiểu Hồng nói tiếp:
– Lần thứ ba, lão ta dùng hai ngón tay cái và ngón trỏ tay phải để kéo.
Mộ Quang kêu “Ối chà”, lắc đầu:
– Dùng hai ngón tay cầm thân cung, một ngón tay kéo dây cung, thật là khó lắm, đệ cũng không thể kéo được như thế. Thế còn lần thứ tư lão dùng thủ pháp gì?

Tiểu Hồng thở dài:
– Ba lần đầu kéo cung như thế chỉ nhờ vào thần lực kinh người, nhưng lần thứ tư thật là kinh thế hãi tục.
Mộ Quang hiếu kỳ dục:
– Hồng huynh nói mau lên, đệ không nghĩ được cách gì kéo cung khác ba cách trước nữa.
Tiểu Hồng thủng thẳng:
– Lão già nọ quái dị một cách lý thú. Lần thứ tư lão ta mắc dây cung vào cổ, rồi dùng hai ngón tay phải nắm lấy cây cung, đẩy thẳng người về phía trước mà kéo cung tròn như vành trăng.
Mộ Quang ngẩn người:
– Trên đời này sao lại có người dùng thủ pháp ấy mà kéo cung? Xem như vậy, lão già nọ phải có thần lực hàng vạn cân và đã luyện qua Kim Cương chỉ hay Thiên Cương chỉ mới có thể kéo cây cung như thế.
Tiểu Hồng đưa mắt nhìn Mộ Quang:
– Đích mắt đệ trông thấy như vậy, đó là sự thật trăm phần trăm.
Mộ Quang gượng cười:
– Thế ông già ấy có bắn tên không?
Tiểu Hồng cười đáp:
– Ông ta chỉ dùng tay bắn tên chứ không dùng cung.
Mộ Quang thất kinh hỏi:
– Ông ta có thể sử dụng bảy mũi Xạ Dương thần tiễn bằng phương pháp thủ tiễn ư?
Tiểu Hồng gật đầu:
– Phải, ông ta ném luôn bảy mũi tên vào vách đá cách xa năm trượng, xếp thành hình Bắc Đẩu Thất Tinh, rồi tới gần, nhẹ nhàng rút những mũi tên ra.
Mộ Quang lắc đầu lia lịa:
– Nếu vậy công lực thần kỳ của ông già này thật là quái dị một cách đáng sợ:
Tiểu Hồng nghiêm mặt:
– Đệ cũng nhận thấy công lực của ông ta đáng sợ, nếu lôi kéo ông ta làm bạn với chúng ta, có thể dùng ông ta đối phó với Tiêu Khứ Trần. Còn nếu ông ta là kẻ địch chúng ta, đại hội Bạch Long Đôi tới đây quả thực đáng ngại lắm.
Mộ Quang cau mày:
– Hồng huynh phân tách rất đúng, nhưng lão già quái dị nọ đã trộm được kim cung thần tiễn của tiểu đệ như vậy đã là kẻ địch của chúng ta, muốn hóa địch thành bạn không phải là chuyện dễ..

Tiểu Hồng khẽ nói:
– Cung và tên là dị báu của lệnh sư truyền cho Nghiêm huynh, tất nhiên không thể nào để mất, nhưng địa vị lão già ấy quan trọng vô cùng, chúng ta không nên thất lễ với ông ta, thử hỏi trên đời này còn người nào công lực cao siêu hơn ông ấy. Vì thế đệ thấy chúng ta cần phải cẩn thận, dè dặt, nếu hy sinh cá nhân cho đại cục thời cũng nên làm chứ đừng vì danh lợi cá nhân mà làm hỏng đại sự.
Mộ Quang ngẫm nghĩ hỏi:
– Chẳng hay việc này Hồng huynh có cao kiến gì không?
Tiểu Hồng lắc đầu:
– Đệ không có diệu kế gì hết, nhưng nhận thấy chúng ta cần phải gặp lão già quái dị ấy trước, nói vài lời dò xét thực hư, tìm hiểu lai lịch ông ta sau hãy nghĩ cách đối phó.
Mộ Quang cười tán thành:
– Hồng huynh có ý định như vậy thật hay, nhưng không hiểu huynh đã nghĩ được lời lẽ để nói chuyện cùng ông già ấy chưa?
Tiểu Hồng mỉm cười đáp:
– Chúng ta hãy tiên lễ hậu binh. Nghiêm huynh hãy gặp lão già ấy, giả bộ hỏi ông ta có thấy một cái cung vàng với bảy mũi tên trường tiễn không? Sau đó xem ông ta trả lời như thế nào mà tính toán sau.
Mộ Quang hỏi:
– Thế còn Hồng huynh?
Tiểu Hồng cười bí mật:
– Đệ sẽ ẩn núp trong bóng tối, nghĩ cách lấy trộm lại cây cung với thần tiễn cho huynh như vậy khỏi lo phải đối phó với lão già quái dị ấy nữa.
Mộ Quang hỏi:
– Hiện giờ ông già ấy ở đâu?
Tiểu Hồng chỉ tay về phía Tây đáp:
– Ông ta ở trong một hang động trên lưng núi về phía Tây. Đệ trông thấy ông ta biểu diễn kéo cung ngay chỗ cửa hang, chắc hang là nơi trú ẩn của ông ta.
Cả hai người từ từ đi về phía Tây.
Mộ Quang vừa đi vừa nghĩ bụng:
“Phối Nguyên mô tả ông già nọ thật ly kỳ quá. Trên thế gian này sao lại có một ông già quái dị như thế? Nếu gặp được ông ta, ta phải làm cách nào không tổn thương hòa khí để thử tài cùng y một phen, xem ông ta có bao nhiêu công lực mới được”?
Ngọn núi xuất hiện ông già quái dị không xa, hai người chỉ đi cạn tuần trà đã tới nơi.

Tiểu Hồng ngừng chân, nói:
– Nghiêm huynh lên trước đi tới chừng ba chục trượng là đến hang động của ông già quái dị nọ, còn đệ đi lối bên cạnh.
Mộ Quang gật đầu giở khinh công phi thân lên trên núi.
Quả nhiên lên chừng ba chục trượng, chàng đã trông thấy một hang động lớn và sạch sẽ, gần đấy một ông già gầy gò, mặc áo vải tựa mình trên một tảng đá lớn cách cửa hang không xa.
Mộ Quang cau mày nghĩ bụng:
"Ông già này trông gầy gò ốm yếu sao lại có thể kéo được thần cung của mình, dù có kéo được cũng là một kỳ hiệp khoáng thế, chứ khi nào mà có nổi chỉ lực mạnh như Phối Nguyên nói, chắc hắn ta nhìn lộn cũng nên".
Chàng càng nghĩ càng không tin lời của Phối Nguyên, nhưng không biết Phối Nguyên nói dối với dụng ý gì?
Ông già áo vải bỗng ngáp một cái, từ từ ngồi dậy nhìn Mộ Quang giận dữ quát– Thằng giặc con kia, ngươi đừng lén lút, định chờ lão nhân gia ngủ say vào lấy trộm vật gì phải không?
Mộ Quang đỏ mặt nhưng vẫn phải chắp tay cung kính vái chào:
– Thưa lão tiền bối, xin tiền bối chớ hiểu lầm vãn bối, vãn bối không phải là đồ trộm cắp mà là người bị mất vài thứ, nên đi khắp nơi tìm kiếm đấy thôi.
Ông già nọ vẫn giận dữ:
– Ngươi bị người ta lấy trộm đồ, sao lại tới đây tìm kiếm, chẳng lẽ hiềm trong hang động của lão tàng trứ đồ ăn cắp hay sao?
Mộ Quang nhận thấy lời lẽ của ông già này thật là quái di, nhưng chàng vẫn nhẫn nhịn, ôn hòa đáp:
– Vãn bối đâu dám nghi ngờ bậy, chỉ muốn hỏi thăm lão tiền bối có trông thấy tên giặc trộm đồ của vãn bối không?
Ông già nọ "Hừ" một tiếng:
– Ngươi mất cái gì?
Mộ Quang nhu hòa đáp:
– Vãn bối bị mất một cây cung với bảy mũi tên dài.
Ông già liếc nhìn Mộ Quang, cười khẩy:
– Một cái cung thì có nghĩa gì, mất thì làm cái khác, hà tất phải tốn công tìm kiếm từ tháng này qua năm nọ.
Mộ Quang nghiêm cẩn thưa:
– Thưa lão tiền bối, cây cung với bảy mũi tên của tiểu bối không phải là vật tầm thường mà là dị báu của ân sư truyền tặng.
– Cung tên là cung tên sao ngươi lại cho là dị báu?
Mộ Quang từ tốn đáp:

– Sở dĩ vãn bối gọi là dị báu, vì cây cung này cứng rắn lắm, người phải có sức mạnh như Bá Vương mới kéo nổi. Mũi tên lại là thần vật đời tiền cổ, bất cứ vật gì cứng rắn đến đâu nó cũng xuyên thủng.
Ông già lạnh lùng nói:
– Thằng nhỏ kìa, đừng có hủ hóa thế nữa, có phải cung của ngươi cùng tên của ngươi rắn lắm không?
Mộ Quang khiêm cung đáp:
– Thưa lão tiền bối vâng, cung và tên của tiểu bối đều cứng rắn như gang thép.
Ông già áo vải cau mày:
– Cung cứng tới mức nào, tên rắn tới độ nào?
Mộ Quang lễ phép đáp:
– Cung cứng tới mức phải có ba nghìn cân thần lực mới có thể kéo nổi. Tên cứng có thể bấn thủng gang, thép, sắt đá.
Ông già nọ nghe xong bỗng ôm bụng cười bò.
Mộ Quang ngạc nhiên hỏi:
– Vãn bối không nói láo đâu, sao lão tiền bối lại cười như thế?
Ông già áo vải chỉ Mộ Quang cười ha hả:
– Theo lời lõi con vừa nói, cung tên gọi là dị báu như thế thời đâu cũng có, dù lõi con có mất một chục loại cung tên ấy cũng không nên tiếc. Lão phu có thể cho lõi con mấy chục, mấy trăm bộ thậm chí mấy nghìn bộ cung tên như thế nữa.
Mộ Quang lắc đầu:
– Xin lão tiền bối chớ bông đùa vãn bối, bảo cung rất khó kiếm, thần tiễn thật nan cầu...
Ông già nọ xua tay không cho chàng nói tiếp.
Ông ta nhảy xuống dưới đất, đi ngay tới vách núi, giơ tay dứt một cành cây dài và bẻ một cành cây dài chừng ba tấc, đưa cho Mộ Quang cười hô hố, nói:
– Nhỏ kia, ngươi thử xem cung tên này có phù hợp với điều kiện của bảo cung và thần tiễn ngươi đưa ra không?
Mộ Quang thấy ông già nọ bẻ một cành cây với bảy nhánh cây mà bảo là cung quý, thần tiễn, chàng ngượng không sao mở lời được.
Ông già áo vải trợn mắt nói:
– Nhỏ kia, người đừng vội cười, ngươi thực mắt bé như hạt đậu không biết vật chí báu của trời đất. Để lão phu thí nghiệm oai lực của Kim cung thần tiễn này cho ngươi sáng mắt ra, và ngươi cũng sẽ thấy những vật này oai lực không kém những báu vật hãn hữu mà ngươi vừa nói.
Dụng ý của Mộ Quang là muốn dò xét nội công của ông già quái dị

này, chàng liền gật đầu tán thành:
– Quả thực vãn bối kém kiến thức, xin lão tiền bối cho vãn bối được rửa mắt một phen.
Ông già quái dị nọ đưa mắt nhìn chung quanh, nhằm một cây trúc cao chọc trời, to bằng miệng bát, phi thân dùng chưởng chặt một cái khe gần ngọn, buộc một đầu mây vào rồi thòng sợi dây mây ấy xuống gần gốc cây, buộc nốt vào trong cây trúc khổng lồ ấy.
Mộ Quang thấy ông già nọ dùng sợi mây dài thượt cột vào đầu cây trúc chót vót khiến cây trúc cong lại chẳng khác một cây cung lớn.
Chàng vừa bội phục vừa buồn cười:
– Cây cung này của lão tiền bối chắc khắp thiên hạ không có cây cung nào lớn bằng, nhưng không biết sử dụng bằng cách nào, làm sao mà bắn tên được?
Ông già nọ lẳng lặng giơ tay nắm lấy sợi mây lùi về phía sau.
Ông ta lùi chừng ba trượng, cây trúc và sợi mây vĩ đại đã bị ông ta kéo tròn như vành trăng.
Ông ta nhổ một thân cây thông dài năm thước để đè lên sợi mây dài thuỡn, đột nhiên buông tay, cây trúc trở về nguyên hình.
"Vù", thân cây thông đã bị bắn xa mười hai trượng cắm sâu vào vách đá.
Mộ Quang kinh hoàng đến mất hồn vía, đứng đờ người ra.
Vì những cử chỉ và động tác của ông già vừa biểu diễn, bên trong bao hàm vài tuyệt thế vô song.
Thứ nhất, cây trúc cao như thế mà có thể kéo tròn như vành trăng, thì ít nhất phải có hàng vạn cân thần lực mới có thể kéo nổi.
Thứ hai, cây cung dài mười trượng, tên dài năm thước mà có thể bắn được thật hãn hữu thế gian, nội công đã luyện tới mức siêu phàm nhập thánh.
Thứ ba, thân cây dài năm thước, bay xa mười hai trượng, lại có thể cắm sâu vào vách đá mà không bị gãy, đủ thấy thân cây đó nhờ thần lực của ông già nọ bảo vệ và truyền thành cứng rắn như gang thép.
Ông già nọ thấy Mộ Quang đứng đờ người mất hồn vía, cười quái dị hỏi:
– Bé con, bảo cung của ngươi nói chỉ cần có hai, ba nghìn cân sức là có thể kéo tròn như trăng. Bây giờ lão phu tùy ý làm thành một cây cung, sức rắn của nó có thể gấp đôi, gấp ba bảo cung của bé con vừa nói. Còn thần tiễn xuyên được sắt đá mà lão phu chỉ dùng có thân cây thường cũng có công hiệu như thần tiễn của bé con, bây giờ bé con đã sáng mắt ra chưa?
Mộ Quang kinh ngạc khôn tả, nhưng cố tâm thử thách ông già nọ,

liền trợn ngược lông mày kiếm:
– Tài ba của lão tiền bối đã làm vãn bối được sáng mắt, nhưng bên trong còn một điều chưa bằng bảo cung của vãn bối.
Ông già nọ trợn mắt hỏi:
– Bé con, nếu có điểm nào không bằng được bảo cung của ngươi lão phu sẽ giúp ngươi tìm kiếm bảo cung bị mất ngay.
Mộ Quang mỉm cười nói:
– Biểu diễn cung tên khó nhất là nhắm cho đúng, vừa rồi lão tiền bối mới chỉ phô bày thần lực kinh người, chứ không biết có thể bắn trúng mục tiêu một cách bén nhậy không?
Ông già cười ha hả đáp:
– Thế ra bé con ngươi muốn thử tài lão phu xem có bắn trúng được không?
Mộ Quang gượng cười bào chữa:
– Vãn bối không dám thử lão tiền. bối, nhưng lão tiền bối đã cho vãn bối sáng mắt một lần, bây giờ làm tỏ mắt thêm một lần nữa cũng chẳng sao.
Ông già nọ gật gù:
– Được, nếu oắt con ngươi muốn được tỏ mắt thêm, lão cũng chiều lòng ngươi.
Ông ta nói xong, liền chọn một cành trúc thật cứng và dài chừng hai, ba thước, lấy một sợi mây nhỏ cột hai đầu.
Mộ Quang hiểu dụng ý của ông già liền khích bác:
– Sao lão tiền bối không sử dụng cây cung lớn nhất thiên hạ mà phải làm cây cung nhỏ làm chi, cây cung này bằng cành trúc sợi dây mây này nhỏ xíu như vậy không biết có thể bắn trúng được hay không?
Ông già nọ giận trách:
– Nhãi con, ngươi thật là hồ đồ, võ công luyện tới mức hỏa hầu tối cao, có thể ném hoa xuyên đá, dùng lá đả thương người. Lão phu trong tay đã có một bộ cung tên, bây giờ lão phu làm thêm cây cung nhỏ này muốn tỏ cho ngươi biết, bất cứ cung dài, cung ngắn, cung nhỏ, cung nào cũng có thể sử dụng được hết. Nay lão phu xử dụng cung ngắn bắn tên dài cho nhãi con xem.
Mộ Quang chỉ sáu cành cây dài ba thước cạnh ông già, thất kinh hỏi:
– Lão tiền bối vấn dùng cành cây này làm tên ư?
Ông già gật đầu đáp:
– Ta không những dùng cành cây làm tên mà ta còn biểu diễn một môn tiễn pháp khiến ngươi chưa từng trông thấy qua bao giờ.
Mộ Quang đã có biệt hiệu là Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ tất nhiên tài bắn cung phải rất tinh xảo bây giờ chàng nghe thấy ông già

này bảo sẽ biểu diễn một môn tiễn thuật đặc biệt mà mình chưa hề được trông thấy qua bao giờ.
Đáng lẽ chàng không tin, nhưng sực nghĩ:
“Ngày hôm nay, những việc ta thấy thực chưa hề được trông bao giờ và cũng chưa từng nghe ai nói tới”...
Chàng không dám cười, trịnh trọng hỏi:
– Tiễn pháp đặc biệt của lão tiền bối bắn như thế nào?
Ông già nọ không trả lời, quay lại hỏi Mộ Quang:
– Ngươi đã coi trọng cung tên bị mất chắc ngươi thể nào cũng là một tay bắn cung tinh xảo?
Mộ Quang vẫn tự phụ kỹ thuật bắn tên của mình là vô song trên thiên hạ.
Nhưng bây giờ đứng trước mặt ông già quái dị này, chàng phải chịu cúi dầu mà vừa cười vừa gật đầu:
– Tiểu bối chỉ hơi hiểu biết đôi chút thôi.
Ông già nọ cầm một cành cây dài ba thước lên, vừa uốn cong cành cây ấy vừa hỏi Mộ Quang tiếp:
– Nếu cậu biết xạ thuật, thì cậu hãy trả lời lão phu câu hỏi này đã.
Mọ Quang vừa cười vừa hỏi lại:
– Cụ muốn tiếu bối trả lời câu hỏi gì thế?
Ông già nọ nói tiếp:
– Người sở trường nhất về môn xạ thủ ở trong võ lâm đương kim này, một lần bắn có thể bắn được mấy mũi tên?
Mộ Quang không tự tiện nhận mình là người thiện xạ nhất nên chàng mới cảm thấy khó trả lời, liền ngẫm nghĩ giây lát mới mỉm cười đáp:
– Người thiện xạ nhất mỗi lần chỉ có thể bắn được ba mũi tất cả. Nhưng chỉ có thể bắn trúng một mũi thôi, chứ hai mũi kia thể nào cũng bắn trật đích.
Ông già gật đầu cười và nói tiếp:
– Cậu nói rất có lý, bây giờ lão phu sẽ dùng cung ngắn bắn tên dài, một lúc bắn ba mũi tên và mũi nào cũng trúng đích.
Vừa kinh ngạc vừa hoài nghi, Mộ Quang vội hỏi tiếp:
– Nếu cụ bắn được như thế thì quả thực từ cổ chí kim chưa có ai có thể bắn được như vậy. Không hiểu cụ bắn ba mũi tên cùng trúng một đích, hay là ba mũi trúng ba vật?
Ông già nọ đáp:
– Cùng bắn trúng một vật thì có gì là lạ? Lão phu không những bắn trúng ba vật một lúc, mà còn một mũi bắn cong, hai mũi bắn thẳng, một mũi bắn thủng đích sống, còn một mũi quay tít bắn trúng một tiêu chuẩn đặc biệt.

Mộ Quang gượng cười, nhưng trong lòng thì thầm nghĩ:
"Trên thiên hạ làm gì có người có thần kỳ tiễn pháp như thế"?
Ông già nọ lấy cành cây dài ba thước, với cành cây đã đặc biệt bẻ cong, rồi cùng để vào trong cây cung và bảo Mộ Quang tiếp:
– Bắn đích thì đáng lẽ phải bắn phi cầm. Rất đáng tiếc là lúc này không con chim đáng chết nào bay qua, vậy bây giờ cậu ném một hòn đá lên cao bẩy trượng, để thay thế con chim vậy.
Mộ Quang liền nhặt một hòn đá to bằng một nắm tay, rồi hỏi ông già nọ tiếp:
– Thế còn hai mũi tên kia cụ bắn vào đích đặc biệt gì thế?
Ông già cười giọng quái dị đáp:
– Cái đích này không những đặc biệt, mà còn rất lý thú là khác. Nhưng phải đợi chờ lão phu bắn trúng trước đã, rồi mới nói cho cậu biết sau. Như vậy mới khỏi mất thú vị.
Thấy ông ta nói như vậy Mộ Quang không tiện hỏi nữa, vội ném hòn đá ở trong tay lên trên cao hơn bẩy trượng.
Ông già nọ kéo cây cung tròn như vành trăng, nhưng tạm không bắn ngay chờ hòn đá rớt xuống chỗ cách mình đúng bẩy trượng mới cất giọng cười quái dị, và buông dây cung ra bắn luôn. Quả nhiên, hai mũi tên với mũi tên cong, đã chia làm ba hướng khác nhau bắn ra. Mũi tên phía bên trái, bắn trúng vào vách núi phía bên trái, ở chỗ cách ông ta năm trượng và cắm sâu và trong đá. Mũi tên giữa thì bắn trúng vào hòn đá do Mộ Quang ném, hòn đá ấy liền vỡ tan tành như một trận mưa đá đổ xuống vậy. Cỏn mũi tên bên phải thì quả thật tuyệt diệu. Thoạt tiên mũi tên bay về phía bên phải, rồi lại bay sang bên trái và rơi xuống phía sau một tảng đá gồ ghề và không có tiếng động gì cả.
Mộ Quang thấy thế đứng ngẩn người ra, thất thần hồi lâu mới rất kính phục, chắp tay vái ông già rồi nói:
– Tiễn pháp thần kỳ này của cụ, có lẽ cả Lý Quảng đời nhà Hán đang ở dưới chín suối, cũng không bằng được một phần trăm của cụ.
Ông già nọ vừa cười vừa hỏi lại:
– Cậu đã chịu phục rồi đấy chứ? Lão phu còn chưa nói cho cậu biết mục tiêu đặc biệt kia là cái gì đây.
Mộ Quang chịu phục thực sự, nên lắc đầu vừa cười vừa nói:
– Bất cứ mục tiêu đặc biệt ở phía sau đá là cái gì và có bắn trúng hay không, nhưng cứ thấy mũi tên ấy bay từ phải sang trái rồi lại bay vòng rớt xuống phía sau hòn đá như vậy, cũng đủ làm cho người ta hết sức thán phục rồi. Về cách bắn mũi tên cong như vậy tại hạ đã luyện tập như vậy mười năm, ngày đêm khổ tâm nghiên cứu mà

cũng chỉ có thể bắn thẳng, bắn quay tít thôi, chứ không thể nào bắn được mũi tên biết đi sang trái rồi lại vòng về phía sau biến hóa một cách kỳ diệu như thế.
Ông cụ nọ có vẻ kinh ngạc, nhìn Mộ Quang một hồi rồi hỏi tiếp:
– Cậu cũng luyện tập mũi tên cong rồi đấy à?
Mộ Quang bẽn lẽn đáp:
– Tại hạ chỉ hiểu biết được chút ít thôi, nếu so sánh với cụ, không khác gì con đom đóm đứng trước mặt trăng.
Ông cụ già vừa cười vừa nói tiếp:
– Nào cậu hãy theo lão phu lại đây, chúng ta cùng xem mục tiêu đặc biệt kia.
Mộ Quang vì mắt đã trông thấy những việc quái dị kỳ tuyệt ấy, lúc này lại có lòng kính ngưỡng ông già, nên chàng vùa đi theo ông ta tới phía sau tảng đá lởm chởm vừa mỉm cười hỏi:
– Cụ có thể đoán biết trước mục tiêu đặc biệt ấy bị bắn xong sẽ ra sao không?
Ông cụ cũng gật đầu vừa cười vừa đáp:
– Lão phu đoán chắc mũi tên đó thế nào cũng bắn trúng vào yếu huyệt tê ở phía sau lưng.
Mộ Quang thất kinh hỏi:
– Mục tiêu đặc biệt ấy lại là người ư?
Ông già cười giọng quái dị đáp:
– Nó cứ lén lút như thế, chắc thế nào cũng là tên trộm, có lẽ chính nó là kẻ trộm mất kim cung của cậu đấy.
Mộ Quang cả kinh nghĩ bụng:
“Chả lẽ người núp ở phía sau đá bị bắn trúng đó lại là Hồng Phối Nguyên chăng”?
Nghĩ tới đó, chàng vội tiến tới phía sau tảng đá để xem xét trước.
Trong lúc Mộ Quang phi thân tiến lên thì ông già nọ vẫn đi thủng thẳng, nhưng khi chàng tới phía sau tảng đá thì đã thấy ông già đứng ở đó trước mình, đang ung dung chỉ Tiểu Hồng nằm chết giấc ở dưới đất và hỏi:
– Người này ăn mặc lịch sự lắm, có lẽ không phải là kẻ trộm mà lão đã tưởng tượng đâu. Xem thái độ hoảng hốt của cậu như vậy, chả lẽ cậu quen biết y chăng?
Mộ Quang cung kính đáp:
– Cụ hiểu lầm rồi, vị này là Hông Phối Nguyên huynh là bạn của tiểu bối, vì đợi chờ tiểu bối ở dưới núi quá lâu không thấy tiểu bối xuống, mới nóng lòng sốt ruột lên đây dò xét xem, không ngờ lại bị cụ nghi ngờ mà bắn té ngã như thế.

Ông già vùa cười vừa nói tiếp:
– Việc gì mà cậu phải lo ngại như thế, đã là hiểu lầm thì cậu cứ việc giải huyệt cho y đi, cũng may già này không ưa giết người nên chỉ bắn y chết giấc thôi, chứ không bắn y chết đâu.
Mộ Quang nghe nói vội giải huyệt cho Tiểu Hồng. Ngờ đâu chàng vỗ luôn mấy cái vào chỗ yếu huyệt mê, mà không thấy Tiểu Hồng lai tỉnh, ông già thốt cười nói tiếp:
– Trông mặt cậu tuy một nửa bị hủy, nhưng thần sắc hiên ngang, ắt cũng không phải là người tầm thường, vậy sao cậu lại không biết giải huyệt như thế?
Mộ Quang hổ thẹn đến đỏ bừng, ngượng nghịu đáp:
– Thần công của cụ tuyệt thế, nên thủ pháp điểm huyệt của cụ khác hẳn những nhân vật võ lâm thường.
Ông già nọ vừa cười vừa nói tiếp:
– Cậu khéo ăn nói lắm, tâng bốc già mấy câu như vậy có phải muốn già đích thân giải cứu cho y không?
Mộ Quang chắp tay vái lạy vừa cười vừa đỡ lời:
– Nếu cụ vui lòng tha thứ cho, tiểu bối với người bạn này cám ơn vô cùng.
Ông già trợn ngược đôi mắt lên nhìn Mộ Quang, không giận mà lại thủng thẳng đáp:
– Nếu muốn lão giải huyệt cho y không khó, trước hết hai người phải nói rõ lai lịch ra cho lão hay trước đã.
Mộ Quang đang định trả lời, thì ông già lại trầm giọng nói tiếp:
– Bình sinh già ghét nhất là nói dối, cho nên cậu đừng có giở trò gì xảo trá ra hết. Bằng không, cậu chỉ nói dóc một câu là sẽ bị tát liền, chắc cậu chịu không nổi cái tát của già đâu.
Mộ Quang vừa cười vừa đáp:
– Xin cụ cứ yên tâm, tiểu bối đâu đám đặt điều để nói dối tiền bối.
Ông già chỉ Tiểu Hồng nằm ở dưới đất lạnh lùng hỏi:
– Tên hắn là gì?
Mộ Quang không do dự gì nhanh nhẩu đáp:
– Tên là Hông Phối Nguyên!
Ông già xầm nét mặt lại cười khẩy hỏi:
– Thế còn cậu?
Mộ Quang cũng không do dự nhanh nhẩu đáp:
– Tiểu bối là Nghiêm Mộ Quang Ông già cười giọng quái dị nói tiếp:
– Hai câu này đều là nói dối, đáng đánh hai cái tát.
Mộ Quang thấy mình nói thực hết, đang không phục định cãi lại, thì đã thấy ông già từ từ giơ tay lên. Chàng chưa kịp nói được một câu,

thì đã bị tát “bốp bốp” hai cái rất mạnh, chàng đã thấy đầu óc choáng váng mắt đổ đom đóm, nếu không phải gần đây công lực tinh tiến hơn trước, thì đã chịu không nổi.
Ông già lại chỉ Tiểu Hồng hỏi tiếp:
– Lão phu cho cậu một dịp may nữa, cậu phải nói thực, y là người thế nào của cậu? Tên y là gì?
Mộ Quang nghiến răng mím môi lớn tiếng đáp:
– Chàng là bạn mới của tiểu bối tên là Hồng Phối Nguyên!
Ông già lắc đầu nói tiếp:
– Thằng nhỏ này bướng bỉnh thật, chả lẽ muốn bị đánh nữa hay sao? Lão phu không ưa kẻ nói dối, có mau nói rõ tên hắn là gì ra ngay không?
Mộ Quang nghiến răng mím môi đáp:
– Tên tôi là Nghiêm Mộ Quang, tại sao cụ lại bảo tôi nói dóc như vậy?
Nói xong, chàng biết ông già thế nào cũng ra tay tấn công tiếp, cho nên chàng vội vận hết công. lực lên nghênh thần đề phòng.
Quả nhiên ông già cười khẩy một tiếng, lại giơ tay lên tát, tha hồ Mộ Quang biết trước và tránh né, nhưng rút cục vẫn bị tát “bốp bốp” hai cái và còn mạnh hơn trước là khác, mồm đổ máu chân đứng không vững, ngã lăn ra đất tức thì.
Ông già cười giọng quái dị hỏi tiếp:
– Lão phu đánh ngươi như thế ngươi đã phục chưa?
Mộ Quang cố nhịn đau gượng bò dậy, giận dữ chàng lớn tiếng đáp:
– Tôi không phục! Không phục!
Ông già không ngờ chàng lại nói như thế, vội hỏi tiếp:
– Tại sao ngươi không phục?
Mộ Quang vẫn giận dữ la lớn:
– Cụ lấy gì chứng minh là tôi đã nói dối?
Ông già nói tiếp:
– Nếu lão phu không chứng minh được ngươi nói dối, không những để cho ngươi tát trả bốn cái, mà còn cho ngươi được lợi gấp đôi nữa là khác.
Mộ Quang nói tiếp:
– Nếu vậy thì hay lắm. Cụ có thể chứng minh được tôi nói dối thì tôi cũng vui lòng để cho cụ được tát thêm bốn cái.
Ông già gật đầu chỉ Tiểu Hồng hỏi Mộ Quang tiếp:
– Cậu bảo cậu kết bạn với tên này, mà tên họ của y là Hồng Phối Nguyên, là một vị công tử quý phái phải không?
Mộ Quang lắc đầu đáp:

– Y có phải là công tử quý phái hay không, điều này tôi không dám xác định, nhưng tôi biết y là một thiếu hiệp hào khí lăng vân hơn người.
Ông già lớn tiếng cười giọng quái dị nói tiếp:
– Được, để lão phu chứng minh lời nói dối thứ nhất của ngươi, ngươi hãy xem kỹ bộ mặt của thiếu hiệp mà ngươi cho là hào khí lăng vân này đã.
Ông ta vừa nói vừa cúi xuống cởi cái khăn nho sinh cột ở trên đầu của Tiểu Hồng ra, bộ tóc đen nhánh của nàng đã xõa xuống ngay.
Mộ Quang có ngờ đâu người bạn mới kết giao của mình lại là nữ cải nam trang như thế, nên cháng vừa kinh ngạc vừa hổ thẹn, cứ đứng ngẩn người ra thôi.
Ông già nhìn thoáng một cái, cười khẩy hỏi tiếp:
– Bây giờ lão phu lại chứng minh lời nói dối thứ hai của ngươi, ngươi bảo tên ngươi là Nghiêm Mộ Quang phải không?
Mộ Quang nghĩ bụng:
– Lần này thử xem ông ta còn có cách gì nói nữa không?
Chàng liền trợn ngược đôi lông mày lên, gật đầu đáp:
– Phải, chính tôi là Nghiêm Mộ Quang.
Ông cụ lại hỏi tiếp:
– Có phải là môn hạ đệ tử của Lãnh Trúc tiên sinh Trà Nhất Minh và có biệt hiệu là Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ đấy không?
Mộ Quang lớn tiếp đáp:
– Cụ nói rất đúng, cụ đã biết lai lịch của tôi rồi, đủ thấy tôi không nói dối tý nào.
Ông già cười như điên khùng nói tiếp:
– Ngươi lại càng nói dối thêm. Nghiêm Mộ Quang đã chết từ lâu, chôn ở trong rừng trúc trên Hằng Sơn, có người đã đào mộ của y ra xem, trông thấy cả xương cốt hẳn hoi. Chả lẽ vua Diêm Vương thấy ngươi chưa tản số, nên mới cho người hoàn hồn lại hay sao?
Mộ Quang càng nghe càng cau mày đang định giải thích sự hiểu lầm đó, nhưng chưa biết nên nói như thế nào để cho ông già mới tin lời nói của mình và khỏi bị tát thêm hai cái. Thì đã nghe thấy ông già rất đắc chí cười giọng quái dị và nói tiếp:
– Hồi này lão phu bị con gái quản thúc hoài, vì nó bảo lão phu ra tay quá nặng, cấm lão phu vô cớ đánh người. Ngờ đâu ngày hôm nay không những gặp phải ngươi chuyên nói dối, vả lại con gái lão phu không có ở cạnh đây, như vậy lão phu mới được đánh bạt tai cho thỏa thích...
Thằng nhỏ này trông ngươi khá bướng bỉnh và rắn rỏi, nhưng sự

thực chịu đựng không nổi mấy cái tát tai của lão. Nói thực cho ngươi biết, còn hai cái tát nữa lão phu chưa đánh, hãy còn ghi vào trong sổ, bây giờ không biết có nên cho ngươi nếm mùi nốt hai cái tát ấy không?...
Ông ta đang lẩm bẩm nói, thì đằng xa bỗng có giọng thánh thót gọi tới:
– Cha... Cha ơi!...
Ông già áo vải nghe thấy tiếng kêu gọi, vội quay mặt về phía Tây Bắc, đã thấy một cái bóng người mảnh khảnh phi tới, ông ta liền gọi:
– Con gái cưng, mau về đây, cha lại đánh người đấy.
Bóng người mảnh khảnh ở phía Tây Bắc nghe thấy vội phi thân nhanh như một luồng khói xanh bay tới vậy.
Thì ra thiếu nữ đó chính là Nhiếp Tiểu Thanh, nữ tỳ thân cận của Lệnh Hồ Sở Sở. Nàng ở trong rừng rậm ở trên núi Ai Lao theo Công Tôn Vi Ngã học võ, ngờ đâu bị Tiểu Hồng dùng lửa thiêu đốt suýt tý nữa thì bị chết cháy.
Công Tôn Vi Ngã có công lực kinh người thật. Ông ta cứ giở Khảm Ly Chân Khí ra để đột vây trong lửa. Rút cục, Tiểu Thanh mới cõng nổi ông ra ra khỏi bể lửa.
Tuy vậy một già, một trẻ cũng bị phỏng khắp mình mẩy, trông rất tơi bời.
Tiểu Thanh đầu tóc bị cháy xém khá nhiều, người cũng bị phỏng ba bốn chỗ. Còn Công Tôn Vi Ngã thì râu ria và tóc gần bị cháy hét. Hai đùi bị cháy đến nứt cả da thịt đau nhức khôn tả.
Chờ tới khi rời khỏi được bể lửa, Tiểu Thanh mới khẽ đặt Công Tôn Vi Ngã xuống bãi cỏ. Nàng vừa thở hổn hển, vừa nắn nót lại quần áo, lắc đầu gượng cười nói với Công Tôn Vi Ngã rằng:
– Sư phụ, ngọn lửa này của Ngải Thiên Trạch đã làm cho chúng ta khốn khổ một phen.
Vi Ngã nhìn hai cái đùi bị cháy đến phồng da nứt thịt một hồi, bỗng cao hứng cười như điên khùng.
Tiểu Thanh nửa hờn nửa trách:
– Bị phỏng trông ghê tởm và đau đớn như thế này, mà sư phụ còn cười được.
Vi Ngã không trả lời mà hỏi rằng:
– Thanh nhi, chúng ta chạy ở trong bể lửa bao lâu tất cả?
Tiểu Thanh vừa chải tóc vừa đáp:
– Chúng ta ở trong bể lửa, chạy khắp tứ phía cũng không có lối thoát. Đầu đuôi chúng ta ở trong đó có tới ba tiếng đồng hồ.
Vi Ngã lớn tiếng cười nói tiếp:

– Bị thiêu đốt trong ba tiếng đồng hồ, không ngờ hai cái đùi bị tê liệt của sư phụ bấy lâu nay, may ra có hy vọng lành mạnh, thực là một việc rất tuyệt diệu.
Sau này lão gặp lại Thiên Trạch không biết nên báo ơn hay là báo oán y mới phải?
Tiểu Thanh nghe nói vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ, vội hỏi:
– Sao sư phụ lại biết...
Vi Ngã không đợi chờ nàng nói dứt, đã chỉ tay vào hai cái đùi mà mỉm cười:
– Con thử xem hai chiếc đùi của sư phụ vừa chảy máu vừa cảm thấy đau nhức. Như vậy, hai chiếc đùi tê liệt đã có tri giác lại là gì? Bây giờ chỉ cần tìm chỗ nào yên tĩnh, điều dưỡng là có thể lành mạnh.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 35
Là Ơn Hay Là Thù

Tiểu Thanh vừa cười vừa hỏi tiếp:
– Sư phụ muốn đi đâu điều dưỡng, để con cõng sư phụ đi.
Vi Ngã vừa cười vừa đáp:
– Đi đâu cũng được, nhưng cần nhất là phải tránh xa núi Ai Lao này, vì khoảng núi này đã chôn vùi mấy chục năm quý báu của sư phụ rồi. Nên sư phụ không muốn trông thấy hình bóng của nó nữa.
Tiểu Thanh ngẫm nghĩ giây lát, vừa cười vừa hỏi tiếp:
– Sư phụ, chúng ta đi Điền Trì hay Nghi Hải nhé? Để con mua một chiếc thuyền chở sư phụ đi, một mặt câu cá, một mặt điều dưỡng, không biết sư phụ có bằng lòng không?
Vi Ngã gật đầu, vừa cười vừa đáp:
– Thanh nhi nghĩ rất chu đáo, nhưng còn hai việc nữa, khiến sư phụ hoài nhớ đã lâu.
Tiểu Thanh không đoán ra được hai việc gì, mà Vi Ngã hoài nhớ đã lâu, nên nàng mỉm cười hỏi tiếp:
– Sư phụ hoài nhớ cái gì thế?
Vi Ngã vừa cười vừa đáp:
– Năm xưa sư phụ đã đi Tân Cương, Mông Cổ, và Tây Tạng một phen, sư phụ rất thích nơi băng thiên tuyết địa và bãi sa mạc thênh thang, từ khi bị quẩn chân ở Ai Lao đến giờ, sư phụ không được

trông thấy bãi cát vàng với một chút băng tuyết, vì thế mà sư phụ vẫn cứ hoài nhớ hai món ấy không ngớt.
Tiểu Thanh nghe nói sực nhớ đến chủ nhân mình hẹn đấu với Âm Tố Mai ở A Nhĩ Kim Sơn, nàng liền đề nghị với Vi Ngã tiếp:
– Sư phụ, chúng ta đi A Nhĩ Kim Sơn và kiếm một cái hang động rộng rãi để ở nhé?
Vi Ngã vỗ tay tán thành:
– Hay lắm, hay lắm, chỉ có Thanh nhi mới nghĩ ra được như vậy. Trong A Nhĩ Kim Sơn vừa có băng tuyết vừa lại có thể trông thấy bãi sa mạc ở Bạch Long Đôi.
Nơi đó thực thích hợp với sư phụ để ẩn cư và điều dưỡng.
Thế rồi Tiểu Thanh tốn rất nhiều hơi sức, mới có thể đưa được Vi Ngã từ Ai Lao tới núi Kim Sơn, Vì sự đi lại chậm trễ, nên khi tới núi A Nhĩ Kim Sơn thì đã lỡ mất mấy ngày giờ quyết chiến của Lệnh Hồ Sở Sở với Âm Tố Mai rồi. Bất đắc dĩ Tiểu Thanh phải phải hầu hạ Vi Ngã dưỡng bệnh và nghĩ bụng:
"Ta đành phải đợi chờ đến Tết Thanh Minh sang năm, lúc ấy mới có thể gặp chủ nhân với Tiểu Hồng các người ở Bạch Long Đôi được".
Trong thời gian đó, tất nhiên Vi Ngã đem hết võ học tinh kỳ của mình ra dậy cho Tiểu Thanh. Đồng thời, Tiểu Thanh cũng kể hết chuyện cho Vi Ngã hay.
Tình cảm của hai thày trò ngày một thân thích. Muốn thân thiện hơn nữa, Tiểu Thanh liền vái Vi Ngã làm nghĩa phụ.
Tiểu Thanh chỉ phải phản đối Vi Ngã truyền công lực sang cho mình thôi.
Nhưng trong thời gian đó, chân khí nội lực võ công của nàng tiến bộ rất nhanh chóng.
Vi Ngã rất hớn hở vì bỗng dưng có được một người con gai rất có hiếu như thế, nên hai cái chân cũng lành mạnh một cách rất nhanh chóng và đã đi được rồi.
Tiểu Thanh thấy bệnh của nghĩa phụ đã khỏi và đi được rồi, nên nàng vẫn thường đi ra xa tìm chủ nhân với Tiểu Hồng các người.
Vi Ngã cũng muốn đi cùng, nhưng Tiểu Thanh muốn đến ngày đại hội Bạch Long Đôi, muốn xuất kỳ binh một cách đột ngột để nắm lấy phần thắng. Cho nên nàng không muốn nghĩa phụ của mình bộc lộ thân phận quá sớm, nên nàng giả bộ hờn giận và làm nũng. Nàng vạch một cái phạm vi nho nhỏ và bắt Vi Ngã chỉ được hoạt động trong phạm vi đó thôi.
Vi Ngã rất thương và rất chiều chuộng nghĩa nữ này. Quả nhiên đã nghe lời và quyết không ra khỏi phạm vi của Tiểu Thanh đã vạch nửa

bước.
Lần này vì Tiểu Thanh đi xa, chỗ cung tên của Mộ Quang dấu diếm lại ở ngay trong phạm vi hoạt động của Vi Ngã. Nhất là lúc Mộ Quang với Tiểu Hồng chôn dấu cung tên lại bị Vi Ngã trông thấy, cho nên Vi Ngã mới cao hứng ăn trộm cung tên, nên mới gây ra sự hiểu lầm này.
Nguyên nhân chủ yếu nhất của sự hiểu lầm này là Tiểu Thanh đã nói là Mộ Quang chết đã lâu, và còn nói là đã đào mộ, mở quan tài ra khám nghiệm xương cốt rồi.
Tiểu Thanh đã nói Mộ Quang chết rồi và lại còn có chứng cớ hẳn hoi như thế.
Ngay Mộ Quang lại cứ nhận mình là người truyền nhân duy nhất của Lãnh Trúc tiên sinh. Như vậy Vi Ngã làm gì mà không tức giận và tát cho chàng mấy cái. Nên Mộ Quang chính cống mới chịu không nổi mà ngã ra chết giấc.
Tiểu Thanh đi chuyến này rất có kết quả, cho nên rất cao hứng, thấy Vi Ngã nói:
“Ngày hôm nay cha đã đánh người” nàng rất kinh ngạc, vội rảo cẳng chạy về và mỉm cười hỏi:
– Cha đã đánh ai đó?
Công Tôn Vi Ngã cười ha hả tiến tới trước mặt Tiểu Thanh nói:
– Ngày hôm nay cha gặp một thanh niên xấu xí như ma lem, mà lại cứ nhận là Mộ Quang, biệt hiệu là Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ.
Tiểu Thanh lắc đầu thở dài đỡ lời:
– Mộ Quang chết đã lâu, hồi sanh tiền mặt chàng rất anh tuấn, chứ làm gì có xấu xí như ma lem như thế?
Vi Ngã cười giọng quái dị nói tiếp:
– Cha là người ghét nhất những người nói dối mà tiểu tử ấy cứ nhất định nói dối thì cha không cho y mấy cái bạt tai sao được, và cha đã hỏi tên họ của y.
– Cha tát y xong y có chịu nói thực không?
Y cũng bảo y là Nghiêm Mộ Quang đệ tử duy nhất của Lãnh Trúc tiên sinh.
– Người ấy bướng bỉnh thực, như vậy chắc y lại bị cha tát thêm nữa phải không?
Thanh nhi đoán đúng đấy, cha lại tát y thêm hai cái nữa và hỏi y có chịu không? Tiểu tử ấy bướng bỉnh thực, mồm đã sưng vếu, hai mép rỉ máu mà vẫn không chịu phục, lại còn đánh cuộc với cha.
Tiểu Thanh nghe nói tới đó tức cười hỏi tiếp:

– Người ấy kể cũng lý thú đấy. Cha với y đánh cuộc gì thế?
Vi Ngã vừa cười vừa đáp:
– Y bảo cha có cách gì chứng minh được là y không phải là Nghiêm Mộ Quang, thì y chịu để cho cha tát y thêm bốn cái nữa. Nếu cha không chứng minh nổi thì cha phải cho y đánh cha bốn cái tát và cả lãi nữa, nghĩa là tổng cộng tám cái tát.
Tiểu Thanh mỉm cười nói tiếp:
– Cuộc đánh cuộc này thế nào cha cũng thắng. Cha chỉ cần nói cho y biết chuyện con đã mở quan tài của Mộ Quang ở trên núi Hằng Sơn rồi thì y không còn cách gì dám mạo nhận là Mộ Quang như trước nữa.
Vi Ngã cười ha hả đỡ lời:
– Tất nhiên cha đã nói những lời đó nên y mới câm mồm, không nói được nửa lời nhưng y chỉ chịu được hai cái tát thì chết giấc, vừa lúc con về tới nơi.
Tiểu Thanh bỗng nghĩ tới một việc mỉm cười hỏi tiếp:
– Cha có cảm thấy việc này bên trong có điểm đáng nghi ngờ không?
Vi Ngã vừa cười vừa hỏi tiếp:
– Thanh nhi hãy nói xem, chứ cha không thấy cái gì là đáng cảm thấy lạ lùng cả.
Tiểu Thanh nhanh nhẩu đáp:
– Cha thử nghĩ xem, trong đương kim võ lâm, cao thủ đông như kiến cỏ.
Thiếu niên xấu xí bị cha tát sáu cái ấy, sao không mạo nhận tên tuổi của những anh hùng hào kiệt tiếng tăm lừng lẫy bốn bể, oai trấn bát hoang, mà lại cứ mạo nhận Nghiêm Mộ Quang, một người không có tên tuổi cho lắm.
Vi Ngã thấy con gái nhắc nhở như vậy gật đầu lia lịa, ngẫm nghĩ hồi lâu bỗng kêu rú một tiếng quái dị, nhẩy bắn người lên, trợn tròn xoe đôi mắt đáp:
– Thanh nhi nói rất đúng, thiếu niên xấu xí còn có một việc này rất đáng nghi ngờ.
Tiểu Thanh cũng nhịn cười và hỏi:
– Cha lại nghĩ ra được việc gì thế?
Vi Ngã nhìn Tiểu Thanh đáp:
– Thanh nhi, theo trước kia con nói thì võ công của Mộ Quang không được cao minh cho lắm?
Tiểu Thanh vừa cười vừa nói tiếp:
– Căn cứ vào tiêu chuẩn của các nhân vật trong võ lâm thì Mộ Quang chỉ đứng vào hàng trung thượng thôi. So sánh với con khi mà chưa

được cha chỉ điểm cho, thì y hãy còn hơi kém một chút.
Vi Ngã vội đỡ lời:
– Việc này quái lạ thực, Thanh nhi hãy chờ cha một chút.
Nói xong, ông ta chạy vào trong hang động. Tiểu Thanh thấy cử chỉ của nghĩa phụ mình quái lạ như vậy, nhưng cũng đứng yên chờ xem.
Vi Ngã vào trong động giây lát đã ôm cây cung bằng Âm Trầm Trúc, dây cung bằng gân giao long, với bẩy mũi tên Xạ Dương thần tiễn.
Tiểu Thanh thấy thế kêu "Ủa" một tiếng vội hỏi:
– Cha, cây cung với bẩy mũi tên này, hình như không phải là vật thường, cha lấy ở đâu ra thế?
Vi Ngã cười giọng quái dị đáp:
– Cung tên này không phải là vật thường, Thanh nhi hãy thử thách trước, rồi cha sẽ nói cho con nghe vì đâu cha có vật này.
Tiểu Thanh liền cầm cây cung lên kéo thử, nhưng không sao kéo được tròn như vành trăng, liền thè lưỡi đáp:
– Cái cung này quả thực là vật báu hãn thế, nếu không có ba nghìn cân thần lực thì đừng có hòng kéo cung được như vành trăng.
Nàng vừa nói vừa cầm mũi tên lên đâm thử vào vách đá, vách đá đã thủng ngay một lỗ nho nhỏ.
Vi Ngã nói tiếp:
– Cung và tên này là của thanh niên xấu xí bị cha tát sáu cái đấy.
Tiểu Thanh thất kinh hỏi tiếp:
– Nếu vậy thì võ công của người này còn cao cường hơn con.
Vi Ngã lắc đầu đáp:
– Võ công của Mộ Quang còn kém con trước kia, mà võ công của thanh niên xấu xí này lại còn cao cường hơn con bây giờ, đủ thấy y hơn Mộ Quang rất nhiều.
Nên cha không hiểu tại sao y không chịu xông pha lấy tự gây lên tên tuổi mà lại mạo nhận tên tuổi của Nghiêm Mộ Quang làm chi?
Tiểu Thanh cũng thắc mắc không hiểu, ngẫm nghĩ một hồi, vẫn không sao nghĩ ra được, nên nàng lại hỏi Vi Ngã tiếp:
– Thưa cha, thiếu niên xấu xí có cử chỉ quái đản ấy hiện ở đâu?
Vi Ngã chỉ tay vào chỗ những hòn đá lởm chởm và đáp:
– Y đã chết giấc và nằm trong nhưng hòn đá kia.
Tiểu Thanh mỉm cười nói tiếp:
– Cha mau đưa con đi xem ngay.
Vi Ngã liền quay người đi, vừa đi vừa hỏi:
– Thanh nhi muốn xem mặt y làm chi?
Tiểu Thanh đáp:
– Con thử xem có nhận ra được người ấy không? Vì theo lý mà

đoán, con dám chắc y thế nào cũng là Nghiêm Mộ Quang thực chứ không phải là mạo nhận đâu!
Vi Ngã la lớn đỡ lời:
– Y không phải là Mộ Quang thực đâu. Bằng không cha đánh y sáu cái bạt tai và cha đã nói trước. Nếu y có cái gì chứng minh là Mộ Quang thực thì cha sẽ phải để cho y đánh lại cả vốn lẫn lời là mười hai cái tát đấy.
Tiểu Thanh thốt cười xua tay đáp:
– Cha cứ yên tâm, Mộ Quang không những đã chết rồi, mà cung tên lại sai biệt nhau rất nhiều. Cung tên của Mộ Quang dùng chỉ là cung tên thường, đâu có phải là thần vật hãn thế...
Nàng vừa nói tới đó, bỗng ngạc nhiên hỏi:
– Tại sao cha lại kinh ngạc như thế?
Vi Ngã cau mày nói:
– Tên cong là một kỹ thuật xạ chuyên môn, phải có công luyện tập rất lâu mới thành công được, nhưng thiếu niên xấu xí này hình như cũng biết bắn tên cong?
Tiểu Thanh nghe nói giật mình kinh hãi, vội tiến lên mấy bước, đến chỗ Mộ Quang nhìn, nhưng nàng lại trông thấy nửa mặt xấu xí trước, nên Vi Ngã hỏi:
– Thanh nhi có nhận được thanh niên xấu xí này không? Y có phải là Nghiêm Mộ Quang không?
Tiểu Thanh lắc đầu vừa cười vùa đáp:
– Y không phải là Nghiêm Mộ Quang, con không biết y là ai hết.
Nàng vừa nói vừa đi tới trước Mộ Quang, lúc này mới trông thấy nửa mặt đẹp của chàng.
Vi Ngã nghe thấy Tiểu Thanh nói thiếu niên xấu xí không phải là Mộ Quang đã yên tâm, nhưng bỗng thấy nàng đứng thất thần ra như một pho tượng gỗ vậy ông ta thắc mắc vô cùng, vội hỏi:
– Thanh nhi, tại sao con lại đứng ngẩn người ra như thế? Con đã phát giác ra được việc gì?
Tiểu Thanh như người nằm mơ, lẩm bẩm nói:
– Cha ơi, người chết đã biến thành bạch cốt rồi, liệu có hồi sinh được hay không?
Vi Ngã nghe nói thất kinh vội lui lại hai bước, chỉ Mộ Quang hỏi tiếp:
– Chả lẽ con lại nhận ra y là Nghiêm Mộ Quang chăng?
Tiểu Thanh đáp:
– Y là Nghiêm Mộ Quang thực, cha mau cứu y tỉnh dậy để con hỏi xem, tại sao y lại xây ngôi mộ giả trên Bắc Nhạc và tại sao má trái của y lại bị xấu xí như thế này?

Vi Ngã nghe nói cau mày lại, lấy một viên linh đơn nhét vào mồm Mộ Quang và điểm vào yếu huyệt ngủ của chàng.
Tiểu Thanh thấy thế kêu "Ủa" một tiếng và hỏi tiếp:
– Con bảo cha cứu y lai tỉnh, sao cha lại điểm huyệt ngủ của y như thế?
Vi Ngã gượng cười đáp:
– Thanh nhi phải biết, bình sinh cha rất trọng lời hứa, nếu cứu y lai tỉnh thì có phải cha bị y tát mười hai cái không?
Tiểu Thanh cau mày lại nói tiếp:
– Nếu cha không cứu y lai tỉnh thì con biết làm sao mà hỏi y và điều tra những việc khó hiểu ấy?
Vi Ngã đáp:
– Để cha nghĩ ra một phương pháp thuận tiện rồi mới cứu y lai tỉnh, nếu con muốn hỏi thì hỏi ngay người cùng đi với y.
Tiểu Thanh ngạc nhiên vội hỏi tiếp:
– Còn có người đi cùng với chàng ta ư? Người đó hiện giờ ở đâu?
Vi Ngã chỉ hòn đá cao nhất vào nói tiếp:
– Đã bị cha dùng mũi tên cong bắn trúng nằm sau tảng đá.
Tiểu Thanh vừa định đi, thì Vi Ngã mỉm cười nói tiếp:
– Thanh nhi hãy khoan đi, con thử đoán xem người đó là ai?
Tiểu Thanh ngẫm nghĩ một hồi rồi lắc đầu đáp:
– Cha cứ nói ra đi, con không nghĩ được đâu.
Vi Ngã nói tiếp:
– Người đi cùng với Mộ Quang chính là La Tĩnh Thạch, người đã dùng lửa đốt khu rừng rậm ở núi Ai Lao, khiến cha con ta suýt chết cháy đấy.
Tiểu Thanh nghe nói kêu "Ồ" một tiếng.
Vi Ngã vội nói tiếp:
– Thanh nhi, con khỏi phải kinh ngạc như thế! Chuyện kỳ lạ còn nhiều. Ai ngờ La Tĩnh Thạch lại là một thiếu nữ rất xinh đẹp cải trang, chứ không phải là đàn ông.
Vì ngày nọ Tiểu Thanh đoán biết người phóng hỏa có lẽ là Tiểu Hồng, nên nàng nghe Vi Ngã nói như thế, vội nhẩy xổ tới tảng đá đó tức thì.
Tiểu Hồng cải trang chỉ có thể dấu diếm được Mộ Quang thôi, chứ làm sao dấu nổi Tiểu Thanh, huống hồ lúc này khăn của nàng đã rớt xuống đất, mớ tóc đen đã xõa xuống tận vai. Nên Tiểu Thanh vừa trông thấy đã nhận ra được Tiểu Hồng, nên mừng rỡ nói với Vi Ngã:
– Thưa cha, nàng không phải là người ngoài mà chính là Tạ Tiểu Hồng người bạn chí thân của con đấy!

Vi Ngã bỗng biến sắc mặt, nghiêm giọng nói:
– Là Tiểu Hồng cũng không được, mối thù phóng hỏa đốt chúng ta phải trả thù cho kỳ được mới thôi.
Tiểu Thanh biết tính nết của nghĩa phụ mình rất quái dị, vội nói:
– Thưa cha, nếu không có Tiểu Hồng đốt ngọn lửa đó, thì bệnh tật nan y của cha làm sao mà chữa khỏi được? Đáng lẽ cha phải cám ơn Tiểu Hồng mới đúng.
Vi Ngã dùng giọng mũi kêu "Hừ" một tiếng, liếc nhìn Tiểu Thanh hỏi:
– Thanh nhi, con bênh em con, hay con bênh cha?
Câu nói thực khó trả lời lắm, nhưng Tiểu Thanh là người rất thông minh, nên nàng trả lời một cách rất khéo léo rằng:
– Tuy con với Hồng muội sống cạnh nhau từ hồi nhỏ tới giờ, quen biết nhau sớm hơn cha, nhưng con vẫn bênh cha hơn, nếu bảo con giết chết Tiểu Hồng con cũng giết ngay.
Vi Ngã cười như điên như khùng nói tiếp:
– Con nhãi này khéo ăn khéo nói lắm, nể mặt con, đối với Tiểu Hồng cha sẽ trả ơn với trả thù một lúc.
Tiểu Thanh thắc mắc hỏi:
– Thế nào gọi là trả ơn với thù một lúc?
Vi Ngã vừa cười vừa đáp:
– Cha báo thù trước rồi báo ơn sau.
Tiểu Thanh cau mày lại nói tiếp:
– Cha báo ơn trước thì hơn, nếu cha báo thù trước thì Tiểu Hồng chịu sao nổi?
Vạn nhất Tiểu Hồng có mệnh hệ nào, thì cha có muốn trả ơn cũng không trả được nữa!
Vi Ngã trợn mắt nhìn Tiểu Thanh mỉm cười nói tiếp:
– Con nhãi này ngu ngốc thực, nó là em của con thì khi nào cha lại giết nó.
Cha muốn giả báo thù mà báo ơn thực đấy thôi, trước hết cha làm cho con bé tinh nghịch định dùng lửa đốt chúng ta, để cho nó sợ mất hết hồn vía trước đã.
Tiểu Thanh nghe thấy nghĩa phụ mình nói như vậy mới yên tâm, nói:
– Cha nghĩ trả thù giả, báo ơn thực như thế quả thực hay lắm.
Nhưng Hồng muội là người rất táo bạo, muốn làm cho cô ta hãi sợ đến mất cả hồn vía không phải là chuyện dễ!
Vi Ngã cười giọng quái dị nói tiếp:
– Cha đã có diệu kế này làm cho nó sợ hết cả hồn vía, nhưng phải có con tiếp tay vào mới được.
Nói xong ông ta rỉ tai Tiểu Thanh nói khẽ vài lời.

Tiểu Thanh kêu “Ồ” một tiếng, nhìn Vi Ngã lắc đầu đáp:
– Cha tinh nghịch lắm, nếu làm như thế quả thực khiến Tiểu Hồng sợ chết khiếp đi được. Nhưng còn đối với Mộ Quang thì cha định làm như thế nào?
Vi Ngã cau mày lại ngẫn người nói:
– Đối với y, thì quả khó xử thật, vì khi y tỉnh dậy, thì cha phải cho y đánh mười hai cái tát.
Tiểu Thanh bỗng nghĩ ra một kế nhanh nhảu đỡ lời:
– Cha hãy điểm huyệt cho Mộ Quang ngủ say, để con hỏi rõ Hồng muội đã rồi sẽ quyết định sau.
Vi Ngã liếc nhìn Tiểu Thanh một cái giọng cười quái dị nói tiếp:
– Thanh nhi, con khéo nghĩ cách giúp y thực. Con bảo cha dùng cách điểm huyệt ngủ theo thủ pháp trần bác, điểm vào các nơi yếu huyệt của y, thì khi mà y tỉnh dậy, y được lợi ích rất nhiều.
Tiểu Thanh nũng nịu, ngã vào lòng Vi Ngã và nói tiếp:
– Cha, sao cha lại bảo con giúp y, vì Mộ Quang được cha giúp cho như vậy, thì thể nào cũng không đánh cha mười hai cái tát nữa.
Vi Ngã rất cưng người con gái nuôi này, đành phải gật đầu đáp:
– Thôi, cha nghe theo lời con, bây giờ con hãy đem Mộ Quang và Tiểu Hồng vào trong hang động trước đã.
Tiểu Thanh thấy Vi Ngã việc gì cũng chiều mình thì vui mừng khôn tả, liền aüm Tiểu Hồng vào trong hang động, đặt nằm ở trên sập đá.
Vi Ngã aüm Mộ Quang vào trong động, dùng tuyệt học thượng thừa trần bác điểm vào mấy nơi yếu huyệt của Mộ Quang.
Mộ Quang cảm thấy bách huyệt đều dễ chịu, nên cứ thế ngủ một giấc thật say.
Vi Ngã mới ra khỏi động, giơ cánh tay lên ra hiệu cho Tiểu Thanh.
Tiểu Thanh gật đầu liền đi sửa soạn.
Vi Ngã chìa tay phải ra dùng hai ngón tay trỏ, cách không búng vào huyệt tê của Tiểu Hồng.
Thì ra Tiểu Hồng lẳng lặng đi về phía sau tảng đá, định kiếm cách lẩn vào hang động lấy trộm kim cung và thần tiễn hộ Mộ Quang nhưng thấy Vi Ngã biểu diễn mấy môn tuyệt học thần kỳ rất hấp dẫn, nên nàng không nỡ bỏ đi ngay.
Ngờ đâu, trong lúc nàng đang đứng xem đến ngẩn người ra, đột nhiên ở đâu có cành cây cong bắn trúng nhằm yếu huyệt tê, thế rồi sau này những việc gì xảy ra nàng cũng không biết gì cả.
Bây giờ nàng đã được giải huyệt từ từ mở mắt ra nhìn, mới hay mình đang nằm trong một cái hang động, trên một cái sập đá. Nàng kinh hãi vội ngồi ngay dậy, khi vừa ngồi dậy mắt nàng cũng vừa trông

thấy Vi Ngã, nhưng nàng không nhận ra được đối phương là ai, vì lần trước gặp nhau ở trong rừng rậm, trên núi Ai Lao, lúc đó Vi Ngã gầy gò tiều tụy, ăn mặc rách rưới, không trông ra hình người, nhưng bây giờ ông ta ăn mặc chỉnh tề, mặt mũi đầy đặn thì làm sao nàng nhận ra được.
Tuy Tiểu Hồng không nhận ra được Công Tôn Vi Ngã, nhưng vừa rồi trông thấy ông ta biểu diễn võ công kinh người, thì cũng biết là người rất khó đối phó, nên nàng cung kính, chắp tay vái chào mỉm cười nói:
– Chào cụ...
Công Tôn Vi Ngã xua tay không cho Tiểu Hồng nói tiếp, làm ra vẻ lạnh lùng, nghiêm mặt hỏi:
– Ngươi phải nói thực lai lịch của ngươi cho lão phu hay đã.
Tiểu Hồng còn chưa phát giác cái khăn nho sinh của mình đã rớt, tóc đã xõa xuống vai mà vẫn còn chắp tay vái chào gượng cười đáp:
– Tại hạ Hồng Phối Nguyên...
Nàng mời xưng tên thì Vi Ngã đã dùng giọng mũi kêu "hừ" một tiếng đỡ lời:
– Tuổi trẻ như thế mà lại hay nói dối nói trá, ngươi đâu có phải là tiểu tử mà chỉ là một con nhỏ thôi.
Lúc này Tiểu Hồng mới cảnh giác, vội đưa tay lên rờ đầu, mặt đỏ bừng khẽ đáp:
– Tiểu bối là Tạ Tiểu Hồng, vì có việc lớn phải cải nam trang, chứ không phải định nói dối cụ đâu, xin cụ tha lỗi cho.
Vi Ngã dùng giọng quái dị, mỉm cười hỏi tiếp:
– Ngươi lắm tên họ thực, lúc thì Hồng Phối Nguyên, lúc thì Tạ Tiểu Hồng, hình như ngươi còn có cái tên La Tĩnh Thạnh thì phải?
Lời nói ấy khiến Tiểu Hồng giật mình kinh hãi, vội ngửng đầu trố mắt nhìn Vi Ngã, vẻ mặt rất ngạc nhiên.
Vi Ngã vừa cười vừa nói tiếp:
– Ngươi nhìn ta như thế làm chi, chả lẽ không nhận ra ta là ai hay sao?
Tiểu Hồng đã hơi biết rõ, nên kinh hãi vừa sợ sệt, ngập ngừng hỏi:
– Chả lẽ cụ là Công... Công... Công...
Vi Ngã cười ha hả đáp:
– Ta không phải là Công, Công cái gì cả, mà chỉ là lão quái vật Công Tôn Vi Ngã bị ngươi dùng lửa đốt cháy ở trong rừng rậm tại núi Ai Lao chưa chết đấy thôi.
Tiểu Hồng càng hoảng sợ thêm, lui về phía sau hai bước, thất thanh hỏi:
– Người muốn trả thù phải không?

Vi Ngã cười giọng quái dị đáp:
– Cách trả thù này của ta rất đặc biệt, không cần phải đánh ngươi, không cần phải giết ngươi.
Tiểu Hồng nghe thấy Công Tôn Vi Ngã nói như vậy, lại tự cho mình đã hiểu biết vội đỡ lời:
– Ta đã đoán ra rồi, thế nào người cũng ăn miếng trả miếng, dùng lửa đốt ta chứ gì?
Vi Ngã lắc đầu đáp:
– Ngươi đoán sai rồi, ta không dùng lửa đốt ngươi và cũng không dùng nước dìm ngươi, vì những thủ đoạn trả thù ấy quá tầm thường. Ta đã là một ma đầu cái thế phi phàm, tất nhiên ta phải nghĩ ra cho được một cách trả thù lý thú khác thường chứ.
Trợn đôi mắt lên nhìn Vi Ngã, nhưng không sao che lấp được vẻ kinh ngạc, sợ hãi, Tiểu Hồng vội hỏi tiếp:
– Tuy ta đã phóng hỏa đốt người, nhưng người chưa bị chết cháy, cho nên người muốn giết ta cũng không sao, nhưng không nên dùng những thủ đoạn quá ác độc đối phó với ta.
Vi Ngã cười ha hả đáp:
– Ngươi cứ yên tâm, thủ đoạn trả thù của ta không ác độc chút nào, chỉ muốn làm mai cho ngươi, nhưng chỉ phải người chồng của ngươi hơi xấu xí một chút thôi.
Tiểu Hồng nghe nói vội biến sắc mặt, xua tay đáp:
– Không được, không được!
Vi Ngã trợn to đôi mắt lên hỏi:
– Ta giới thiệu chồng cho ngươi mặt mũi xấu xí, nhưng lòng dạ rất tốt.
Tiểu Hồng cuống lên, rồi khóc òa đáp:
– Cụ Công Tôn, tôi đã... đính hôn với người khác rồi.
Công Tôn Vi Ngã kêu “Ồ” một tiếng rồi hỏi:
– Ngươi đã đính hôn với ai? Có phải Nghiêm Mộ Quang không?.
Tiểu Hồng lắc đầu đáp:
– Không phải, không phải...
Vừa nói tới đó, nàng bỗng nghĩ ra một kế rồi nói:
– Suýt tý nữa tiểu bối đã quên, người đính hôn với tiểu bối chính là đồ đệ của cụ đấy.
Vi Ngã nghe nói rất kinh ngạc, vội hỏi lại:
– Đồ đệ của ta ư? Ai là đồ đệ của ta?
Tiểu Hồng bẽn lẽn đáp:
– Diệp Nguyên Đào, học võ nghệ ở núi Ai Lao, lại có võ học tuyệt cao. Chả lẽ anh ấy không phải là cao túc của cụ hay sao?

Vi Ngã đã nghe Tiểu Thanh nói chuyện Diệp Nguyên Đào rồi, cho nên nghe thấy. Tiểu Hồng nói xong, lão liền cười lên ha hả và đáp:
– Tên khốn nạn Nguyên Đào là truyền nhân của Công Tôn Độc Ngã đấy thôi, chứ xứng đáng làm sao làm đồ đệ của lão phu? Nếu ngươi là vợ chưa cưới của tên khốn nạn Nguyên Đào thì càng thích hợp cho thủ đoạn trả thù của lão phu. Lão phu sẽ cho tên khốn nạn Nguyên Đào trước khi làm chồng ngươi hãy được mọc sừng cái đã.
Nói tới đó Vi Ngã quang đầu nhìn ra ngoài hang động kêu gọi – Xú Bát Giới ơi, hãy xem ta lựa chọn vợ cho ngươi có xinh đẹp như hoa nở không?
Lúc ấy Tiểu Thanh đã chuẩn bị xong, liền bước ngay vào. Tiểu Thanh đã cải nam trang và còn đeo một cái mặt nạ rất xấu xí nữa.
Tiểu Hồng trông thấy một người rất xấu xí bước vào và nghe thấy Vi Ngã nói như trên, hoảng sợ vô cùng, với giọng run run van lơn rằng:
– Thưa cụ Công Tôn, cụ không nên dùng thủ đoạn này...
Nàng chưa nói dứt lời, thì Vi Ngã đã dùng giọng quái dị và đáp:
– Trước kia ở trên. núi Ai Lao, ngươi phóng hỏa thiêu thầy trò chúng ta, tuy rất thảm khốc, nhưng cứu được cho ta khỏi bệnh tê liệt thâm niên. Nên ngươi với ta vừa là kẻ thù vừa là ân nhân, nên bây giờ ta mới quyết định giở chính sách lưỡng toàn, vừa trả thù vừa báo ơn cùng một lúc.
Tiểu Hồng vội lớn tiếng hỏi:
– Tiểu bối chưa bao giờ nghe thấy ai có cử chỉ hoang đường và quái dị như thế này cả.
Vi Ngã cười giọng quái dị đáp:
– Thiên hạ bao la như thế này, việc kỳ lạ như thế nào mà chả có? Còn nhiều việc con nhãi ngươi chưa nghe thấy và chưa trông thấy. Lão phu cùng báo thù với báo ơn một lúc như thế này là một biện pháp rất công bình và hợp lý, chứ không có cái gì là hoang đường quái đản hết. Bây giờ lão hãy giải thích cho ngươi nghe, ngươi sẽ chịu phục ngay.
Nói tới đó, ông ta giơ tay chỉ vào Tiểu Thanh, lắc đầu thở dài nói tiếp:
– Đồ đệ này của lão phu vốn dĩ rất đẹp trai, có lẽ còn đẹp hơn Phan An, Tống Ngọc ngày xưa. Nếu y muốn lấy vợ đẹp thì đã có không biết bao nhiêu con nhãi rất xinh đẹp tranh cướp lấy nó làm chồng rồi. Nhưng bị ngươi dùng lửa thiêu đốt rừng rậm, mặt nó mới bị cháy xém và bị xấu xí tựa như Trư Bát Giới như thế này. Bây giờ thì thật bà cụ cũng không thương, trẻ con cũng không thèm đoái hoài. Nếu muốn lấy vợ để sinh con nối dõi thật là cả một sự khó khăn.
Tiểu Hồng một mặt lắng tai nghe, một mặt suy tính thầm, nhưng

nàng thấy Tiểu thanh có thân hình như vậy, bộ mặt lại xấu xí như thế, nên nàng cũng không hoài nghi lời nói của Vi Ngã là bịa đặt.
Vi Ngã đưa mắt nhìn Tiểu Hồng vừa cười vừa nói tiếp:
– Y đã bị ngươi thiêu đốt, bộ mặt mới bị xấu xí như thế kia, khó mà lấy vợ đẻ con được, thì bây giờ ngươi lấy y, thật là một việc rất công bằng. Con gái nước ta xưa nay vẫn chú trọng tam tòng tứ đức, thuyền theo lái, gái theo chồng, ngươi thành hôn với y xong thì suất đời phải thổi cơm, nấu nướng, trải giường gấp chăn cho y. Như vậy là cách báo thù rất cao minh là gì.
Nói tới đó, ông ta vuốt mấy sợi râu vừa thưa vừa ngắn, mặt lộ vẻ rất cao hứng, vừa cười vừa nói tiếp:
– Đồ đệ đã lấy vợ, ta là sư phụ không thể nào hà tiện được, thể nào ta cũng phải cho ngươi một ít lễ vật kiến diện. Ta truyền thụ cho ngươi một ít võ công, như vậy chả phải là báo ơn cho ngươi là gì?
Tiểu Hồng biết lão quái vật này lợi hại lắm, mình không sao địch nổi đâu, nên nàng cau mày lại, nghĩ cách đối phó. Nàng nghe thấy Vi Ngã nói như thế, cố ý làm ra vẻ kinh ngạc và hớn hở, vội hỏi tiếp:
– Ngày nọ tiểu bối phóng hỏa đốt rừng rậm là chỉ vì đi xa hàng ngàn dặm, nhất tâm để học võ nghệ, nhưng tiền bối lại không chịu thâu làm đồ đệ, tiểu bối bực mình quá,. không nghĩ đến hậu quả, mới phóng hỏa thiêu đốt như vậy. Bây giờ... tiền bối tự động hứa dạy võ công cho tiểu bối phải không?
Vi Ngã gật đầu đáp:
– Bệnh tê liệt kinh niên của lão phu nhờ có ngọn lửa của ngươi thiêu đốt mới được lành mạnh như vậy, lão phu phải báo ơn cho ngươi. Ngươi làm vợ đồ đệ của lão phu thì tất nhiên lão phu phải cho ngươi một ít lễ vật kiến diện, nghĩa là truyền một ít võ công cho ngươi. Việc này lành nhất cử lưỡng đắc, tội gì lão phu lại không làm?
Tiểu Hồng đưa mắt nhìn Tiểu Thanh, giả bộ làm ra vẻ mừng rỡ, hớn hở cười và đáp:
– Lão tiền bối chịu truyền thụ võ công cho tiểu bối thì tiểu bối nhận lời làm vợ của đồ đệ tiền bối ngay, nhưng tiểu bối không học nhưng món võ công tầm thường, mà chỉ muốn học hỏi Cửu Cung Bát Quái Liên Hoàn Thủ của tiền bối đã oai trấn võ lâm năm xưa.
Vi Nga biết rõ thâm ý của Tiểu Hồng, liền cười ha hả, gật đầu đáp:
– Được, lão phu nhận lời sẽ truyền thụ Cửu Cung Bát Quái Liên Hoàn Thủ cho ngươi. Nhưng bây giờ ngươi hãy thành hôn với đồ đệ của lão phu trước, đến sáng sớm ngày mai, lão phu sẽ bắt đầu truyền thụ võ công cho.
Tiểu Hồng nghe nói giật mình đánh thót một cái, vội xua tay đáp:

– Ngày hôm nay không thể thành hôn được, vì việc hôn nhân là bách niên đại sự, không nên cẩu thả như thế được.
Vi Ngã cười giọng quái dị, vội hỏi:
– Thế ngươi bảo bao giờ thành hôn thì mới thích hợp?
Ngẫm nghĩ giây lát, Tiểu Hồng đáp:
– Tiểu bối thiết nghĩ, cuộc hôn nhân của nam nữ không ngoài ba hình thức sau đây:
thứ nhất, là tự động sùng bái nhau, yêu nhau rồi thành hôn với nhau. Thứ hai, đó là bà mai làm mối, được lệnh của cha mẹ. Thứ ba, là kết hôn mua bán. Bây giờ tiểu bối nói hết phương pháp của ba loại hôn nhân ấy ra để các người lựa chọn.
Như vậy tiền bối không thể bảo là tiểu bối cố ý làm khó làm dễ nữa.
Tiểu Thanh đứng cạnh đó, nghe Tiểu Hồng nói như vậy, suýt tý nữa thì bật cười. Nàng nghĩ bụng:
“Hồng muội thật làm trò điêu ngoa vô cùng. Nhưng lại gặp phải cha nuôi của ta là người điêu ngoa gấp đôi, rốt cuộc nàng không sao đối phó nổi, rồi hoảng sợ đến chí chết cho mà coi”.
Vi Ngã nghe Tiểu Hồng nói xong, vẻ mặt rất nghiêm trang, gật đầu đáp:
– Ngươi nghĩ chu đáo lắm. Vậy ngươi nói những phương pháp ấy ra cho thầy trò lão phu nghe xem?
Tiểu Hồng đảo tròn đôi ngươi một vòng, rồi thủng thẳng nói tiếp:
– Trước hết tiểu bối hãy nói lối hôn nhân thứ nhất là tự động tự phát sùng bái và yêu thương đối phương. Đã là nhân vật của võ lâm thì tất nhiên phải sùng bái anh hùng. Sở dĩ tiểu bối đính hôn với Nguyên Đào là vì thấy võ công của chàng cái thế, tài nghệ vô song, là đệ nhất anh hùng hảo hán của giới thanh niên đời thứ hai của võ lâm đương thời. Bây giờ tiền bối muốn tiểu bối lấy đồ đệ của tiền bối, thì ít nhất đồ đệ của tiền bối cũng phải đánh bại được Nguyên Đào. Ngày nào đồ đệ của tiền bối hoàn thành được công việc ấy thì ngày đó tiểu bối sẽ kết hôn với đồ đệ của tiền bối ngay.
Vi Ngã vỗ tay cười như điên như khùng và đỡ lời:
– Cái mồm nho nhỏ của ngươi khéo nói lắm, và lý do của ngươi vừa thêu dệt thật là rất đường hoàng, sung túc. Tâm nguyên tranh hùng của lão phu với Công Tôn Độc Ngã chưa xong, vì bây giờ một sống với một chết, một người ở trên trời, một người ở trần gian. Bây giờ ngươi bảo đồ đệ của ta đi đấu với Nguyên Đào, tất nhiên là một việc rất hợp tình lý, không ai có thể chối cãi được...
Tiểu Hồng thấy lão quái vật đã nghe lời nói của mình, có vẻ khoái chí, vừa cười vừa nói tiếp:

– Xin cụ đừng có quá khen tiểu bối như thế vội, để chờ tiểu bối nói nốt ba phương thức nhân duyên, rồi lúc ấy tiền bối với đồ đệ của tiền bối sẽ lựa chọn sau.
Vi Ngã gật đầu đáp:
– Ngươi cứ nói đi, để ta nghe thử phương thức kết hôn có mối lái, và được lệnh của cha mẹ như thế nào đi?

Hồi 36
Bán Tín Bán Nghi

Tiểu Hồng không hổ thẹn chút nào, mỉm cười nói tiếp:
– Thưa lão tiền bối, đồ đệ của tiền bối thì có thể do tiền bối đứng chủ hôn được rồi. Còn tiểu bối được Lệnh Hồ cô nương nuôi nấng dậy bảo từ hồi còn nhỏ, vậy trước khi lấy chồng cũng phải xin phép của Lệnh Hồ cô nương đã. Vậy tiền bối làm thế nào tìm thấy Lệnh Hồ cô nương, nói cho chủ nhân của tiểu bối biết, quý hồ Lệnh Hồ cô nương gật đầu, thì tiểu bối mới yên tâm kết hôn với đồ đệ của tiền bối.
Vi Ngã vừa nghe vừa gật đầu lia lia, rồi mỉm cười đáp:.
– Lời nói của ngươi rất hợp tình hợp lý. Quân tử không vong bản được. Con nhãi biết nói những lời lẽ ấy, khiến lão phu cũng phải đặc biệt coi ngươi khác trước kia.
Tiểu Hồng càng mừng rỡ thêm, nhưng Vi Ngã sực nhớ tới một việc gì, vội cau mày hỏi:
– Con nhãi họ Tạ kia, lão phu có một việc này muốn hỏi ngươi.
Tiểu Hồng mỉm cười hỏi:
– Cụ muốn hỏi gì xin cụ cứ hỏi đi?
Vi Ngã tươi cười hỏi tiếp:
– Không hay việc ngươi đính hôn với Nguyên Đào đã được phép của Lệnh Hồ cô nương chưa? Nàng ta đã gật đầu chấp thuận chưa?
Lời nói này thật là châm đốt, khiến Tiểu Hồng giật mình đánh thót một cái hai má đỏ bừng, nhưng dù sao nàng vẫn là người có tiếng là bẻm mép nên chỉ thoáng cái thôi, đã bình tĩnh lại được và gật đầu mỉm cười đáp:
– Cụ khiển trách như vậy rất phải, nhưng Tiểu Hồng với Nguyên Đào tuy đã có lời nói vượt lễ giáo, nhưng chưa có cử chỉ gì quá lố hết, đôi bên chỉ mới hứa hẹn với nhau thôi, như vậy cũng chưa là chính thức

kết hôn. Bằng không, khi nào tiểu bối lại còn dám nói điều kiện với lệnh đồ như thế này nữa.
Vi Ngã vừa cười vừa nói tiếp:
– Khéo biện bạch lắm, khéo biện bạch lắm. Nếu trên giang hồ có ai tổ chức một cuộc tranh hùng về khẩu thiệt thì có lẽ ngươi sẽ chiếm quán quân chứ không sai. Nếu không đúng như lời lão phu thì cứ cắt hai cái tai của lão phu đi.
Tiểu Hồng qua được quan ải ấy rồi, trong lòng mới yên, vừa cười vừa nói tiếp:
– Vụ hôn nhân thứ ba là lối mua bán. Nói đến hai chữ buôn bán, thì tiền bối phải là phía bên mua và tiểu bối đây là phía bên bán. Theo thường tình mà nói, trước khi bên bán chưa nhận đủ số tiền của bên mua, thì không bao giờ có nghĩa vụ phải trao hàng cho bên mua ngay.
Vi Ngã nghe nói xong, kêu "Ồ" một tiếng và hỏi tiếp:
– Theo ngươi, thì hình như ngươi muốn lão phu phải dậy hết pho Mê Hồn Thủ cho ngươi trước rồi người mới chịu làm lễ thành hôn với đồ đệ của lão phu chứ gì?
Tiểu Hồng gật đầu đáp:
– Cụ nói rất phải, sự yêu cầu này của tiểu bối không lấy gì làm quá đáng hết.
Vi Ngã xua tay vừa cười vừa đáp:
– Không quá đáng chút nào, điều thứ nhất ngươi yêu cầu đồ đệ của ta phải đánh bại Diệp Nguyên Đào trước rồi mới thành hôn sau, để mong hoàn thành chủ trương anh hùng phu tế, như vậy rất hợp tình hợp lý. Thứ hai ngươi yêu cầu phải được chủ nhân của ngươi Lệnh Hồ Sở Sở gật đầu đã rồi mới thành hôn, đây là chủ trương danh chính ngôn thuận của ngươi, cũng hợp lý lắm. Yêu cầu thứ ba của ngươi là phải học thuộc Mê Hồn Thủ rồi mới thành hôn, để đúng với chủ trương tiền trao cháo múc của ngươi. Điều kiện này cũng rất hợp với với quy củ của giang hồ. Xem như vậy lão phu cần phải lựa chọn một trong ba thứ hợp tình hợp lý, hợp pháp ấy mới được phải không?
Tiểu Hồng vừa cười vừa nói tiếp:
– Xin cụ cứ nghĩ kỹ đi, khi đã quyết định rồi thì chúng ta cứ theo khế ước mà hành sự, đôi bên đều phải tuân theo nhau, không bên nào được sai với quy ước cả.
Vi Ngã cười ha hả đỡ lời:
– Con nhãi họ Tạ kia, ngươi đã nhận xét lầm lão phu rồi, đối với chuyện nho nhỏ này, việc gì mà lão phu phải suy nghĩ, lão phu đã

sớm quyết định rồi.
Tiểu Hồng nghe nói nghĩ bụng:
“Bất cứ đối phương lựa chọn phương thức nào, ta cũng có một thời gian để có thể nghĩ cách đào tẩu được”.
Nghĩ tới đó nàng hớn hở hỏi tiếp:
– Cụ đã sớm quyết định rồi ư? Thế cụ lựa chọn phương thức thứ mấy?.
Vi Ngã nhanh nhẩu đáp:
– Phương thức thứ tư!
Tiểu Hồng ngạc nhiên cau mày hỏi:
– Phương thức thứ tư nào? Vừa rồi tiểu bối chỉ đề nghị có ba phương thức thôi cơ mà?
Vi Ngã trợn mắt lên, giả bộ giận dữ la lớn:
– Con nhãi kia, chả lẽ chỉ mình ngươi được nghĩ ba phương thức, mà lão phu đây lại không được phép đề nghị phương thức thứ tư hay sao?
Tiểu Hồng gượng cười hỏi:
– Tiểu bối thiết nghĩ, về hôn nhân ngoài ba phương thức ấy ra, thì không còn phương thức thứ tư nào nữa.
Vi Ngã cười giọng quái dị hỏi:
– Ngươi không nghĩ ra được phải không? Phương pháp thứ tư gọi là Bá Vương cưới vợ.
Tiểu Hồng cau mày lại ngạc nhiên hỏi:
– Cái gì là Bá Vương cưới vợ?
Vi Ngã rất đắc chí, vừa cười vừa đáp:
– Ngày nọ ở trên núi Ai Lao, thủ đoạn của ngươi đối phó với ta gọi là Bá Vương mời khách, thì bây giờ ta cũng dùng lại thủ đoạn ấy để đối phó với ngươi, mà gọi là Bá Vương lấy vợ. Nếu ngươi muốn lão phu giải thích, thì đây, lão phu cũng vui lòng giải thích cho ngươi hay. Chọn ngày không bằng gặp ngày, gặp ngày không bằng tức thì, như vậy có phải là nhanh nhẩu biết bao nhiêu không, và cũng còn một nghĩa nữa là nói làm thì phải làm ngay mới là tốt.
Nói tới đó, ông ta giơ tay lên vỗ vào vai Tiểu Thanh cười như điên như khùng nói tiếp:
– Xú Bát Giới nghe thấy chưa? Có sư phụ đứng làm chủ cho ngươi, ngươi cứ việc nói là làm ngay, không cần biết thiên lý nhân tình với luật lệ của giang hồ gì cả, cứ việc ván đã đóng thành thuyền rồi hãy nói chuyện sau. Vì ngày nọ, khi nó dùng lửa đốt chúng ta ở trong rừng rậm, thử hỏi nó có nói thiên lý với nhân tình gì với chúng ta không? Nếu chúng ta đã bị đốt thành hai cây than rồi, thử hỏi bây giờ

còn ai nói mua bán với luật giang hồ là gì với chúng ta nữa.
Tiểu Hồng nghe nói mới biết không thể nào tránh được, liền nghĩ đến vấn đề chết, nên nàng nhìn Vi Ngã cười khẩy một tiếng, trợn ngược đôi lông mày liễu lên kiêu ngạo nói:
– Lão quái vật kia, ngươi. đừng có ban ngày nằm mơ như thế nữa, thủ đoạn Bá Vương lấy vợ đối phó với một thiếu nữ thường thì được, chứ còn đối với Tiểu Hồng này thì không ăn thua gì đâu. Bà cô này sẽ xuống dưới Diêm Vương kiện ngươi cho coi.
Nàng vừa nói xong, đã giơ tay lên nhắm cổ họng mình đâm mạnh tức thì.
Vi Ngã biết trước thế nào nàng cũng tự tử để toàn tiết, cho nên nàng vừa giơ tay lên thì ông ta cũng giơ lên theo cách không điểm huyệt, khiến cho cô bé điêu ngoa ấy không sao cử động được nữa.
Tiểu Hồng không cử động được, nhưng mắt mũi mồm tai vẫn thính như thường, nên đàng nghiến răng mím môi mắng chửi:
– Công Tôn Vi Ngã lão quái vô sỉ mà ta đốt vẫn chưa chết kia...
Nàng chưa nói dứt, thì Vi Ngã đã xua tay, vừa cười vừa đỡ lời:
– Con nhãi kia ngươi đừng có mắng chửi như thế, và cũng đừng có hòng chết.
Ngươi phải biết, lão quái vật lửa thiêu không chết này thần thông quảng đại lắm, ma lực vô biên, dù ngươi có tới Vọng Hương Đài ta cũng có thể kiếm lão Diêm Vương nói vài lời là có thể lôi kéo được ngươi ở trong Quỷ Môn Quan quay trở về dương thế này, và vẫn phải làm vợ cho đồ đệ của lão quái này.
Tiểu Hồng lại thét lớn:
– Công Tôn lão quái kia, nếu ngươi làm bừa như vậy, phải biết sự báo ứng của trời đất không xa đâu. Nếu một ngày kia ngươi lọt vào tay Tạ Tiểu Hồng này, hay là vào tay của chủ nhân ta, Lệnh Hồ Sở Sở với Nhiếp Tiểu Thanh tỷ tỷ, thì thế nào cũng xé xác ngươi ra, ăn thịt ngươi và hút hết máu của ngươi.
Vi Ngã nghe xong, lắc đầu vừa cười vừa đáp:
– Con nhãi kia, bây giờ ngươi là cô dâu rồi, không nên dữ tợn như thế, và cũng đừng bắt chước những mụ tú bà chửi đường chửi chợ như vậy. Hãy ngoan ngoãn hầu hạ Xú Bát Giới, đồ đệ của ta trước, chờ tới sáng mai, già này còn phải báo ơn cho ngươi. Ta cam đoan sẽ dạy cho ngươi hết pho Cửu Cung Bát Quái Mê Hồn Thủ.
Nói xong, ông ta lại cười ha hả, quay người đi ra bên ngoài thạch thất, và thuận tay đóng kín cửa thạch thất lại.
Tiểu Thanh lẳng lặng đi tới gần, khẽ aüm Tiểu Hồng đem lên trên sập đá.

Tiểu Hồng lo sợ đến mất hồn vía, ngươi run lẩy bẩy, nghiến răng mím môi hỏi:
– Ngươi... ngươi... có vô sỉ như... sư phụ của ngươi không? Có thật ngươi lại...
đê hèn giở thủ đoạn... hà hiếp ta thật phải không?
Tiểu Thanh chỉ mỉm cười thôi, chứ chẳng nói chẳng rằng, đặt Tiểu Hồng nằm trên sập đá rồi, cởi quần áo của nàng ta, làm như con ma háo sắc thật sự.
Tiểu Hồng bị điểm huyệt tê, không có hơi sức phản kháng, chỉ tức giận và lo âu đến hai hàng lệ nhỏ ròng xuống thôi.
Tiểu Thanh thấy nàng ta như vậy, không nhẫn tâm chút nào, nhưng biết Công Tôn Vi Ngã thế nào cũng đứng ngoài nghe lỏm nên một mặt nàng làm ra vẻ nghịch ngợm, một mặt dùng Nhĩ Ngữ Truyền Âm bảo Tiểu Hồng rằng:
– Hiền muội mau lớn tiếng khóc đi, cứ khóc lên là việc gì cũng xong xuôi ngay.
Tuy Tiểu Hồng không hiểu sao đối phương lại bảo mình khóc như thế, nhưng vì lúc này nàng đã bàng hoàng, không còn biết xử sự ra sao, nên nghe thấy Tiểu Thanh bảo như vậy, nàng liền thất thanh khóc òa lên ngay.
Nàng vốn dĩ vừa đau lòng, vừa uất ức, nên khi thất thanh khóc tất nhiên là phải khóc một phen cho thật thỏa và khiến ai nghe cũng phải động lòng thương.
Vi Ngã ở ngoài cửa nghe thấy Tiểu Hồng khóc lại cười ha hả, có vẻ đắc trí lắm. Tiếng cười của ông ta là ám hiệu ông ta đã bàn trước với Tiểu Thanh, khi nào ông nhận thấy sự trả thù này đã đích đáng rồi, nên ngừng tay ngay, cho nên Tiểu Thanh nghe thấy tiếng cười của ông ta rồi, liền cười khẩy nói với Tiểu Hồng rằng:
– Tạ Tiểu Hồng, ngươi còn khóc cái gì nữa? Chả lẽ hai chúng ta kết làm vợ chồng như vậy không xứng đôi vừa lứa hay sao?
Tiểu Hồng thấy Tiểu Thanh vừa dặn mình khóc, bây giờ lại nói như vậy, nàng thắc mắc khôn tả, liền trố mắt lên nhìn Tiểu Thanh.
Tiểu Thanh tức cười hỏi:
– Sao cô bé lại ngây ngô ngốc nghếch như thế? Ta hỏi ngươi có chịu lấy ta không?
Lúc này Tiểu Hồng đã bớt hoảng sợ và nghĩ ra giọng nói của Tiểu Thanh quen thuộc lắm, nên nàng rất ngạc nhiên, vội hỏi tiếp:
– Ngươi tên là gì? Sao tôi nhận ra giọng nói của người... quen thuộc lắm?
Tiểu Thanh mỉm cười đáp:

– Có lẽ chúng ta có duyên với nhau cho nên cô nương mới cảm thấy lời nói của tôi rất quen thuộc. Còn về tên họ, thì tạm thời cô nương không nên nhắc nhở tới vội, vì hễ ta nói tên họ thì thế nào cô nương cũng lại khóc ngay cho mà coi.
Tiểu Hồng càng nghe càng nghi ngờ thêm, nhưng vì Tiểu Thanh vẫn dùng giọng đàn ông, nên nàng vẫn không sao đoán ra được nàng là ai. Vì vậy nàng rất kiêu ngạo đáp:
– Ngươi cứ nói đi, bất cứ ngươi là ai, ta quyết không khóc nữa đâu.
Tiểu Thanh vừa cười vừa đáp:
– Một hiệp nữ bướng bỉnh như thế này, ai trông thấy mà chả thương yêu? Nếu quả thật cô nương không muốn lấy kẻ này làm chồng, thì kẻ này vui lòng làm vợ cho cô nương cũng không sao.
Tiểu Hồng thất kinh hỏi tiếp:
– Ngươi nói gì thế? Ngươi bảo làm vợ cho ta ư?
Đến lúc này Tiểu Thanh mới xoay sang giọng đàn bà nũng nịu cười và đáp:
– Nếu ngươi không phải là công tử giả hiệu, thì Nhiếp Tiểu Thanh này thế nào cũng cam tâm vì tình mà chết.
Nghe thấy cái tên Nhiếp Tiểu Thanh và giọng nói thỏ thẻ của đối phương, thoạt tiên Tiểu Hồng còn hoài nghi, sau mới vỡ nhẽ và quả đã thất thanh khóc lóc ngay.
Biết cô bé này từ khi chia tay đến giờ thể nào cũng chịu dựng rất nhiều sự oan ức, cho nên Tiểu Thanh cứ để yên cho Tiểu Hồng khóc cho thực hết nước mắt đã.
Còn nàng một mặt cải trang, một mặt vừa giải huyệt cho Tiểu Hồng rồi mới mỉm cười đáp:
– Hồng muội không nên trách cứ cha của ngu tỷ...
Nàng chưa nói dứt, Tiểu Hồng đã trợn tròn xoe đôi mắt lên, ngơ ngác hỏi:
– Sao Công Tôn Vi Ngã lại là cha của Thanh tỷ được?
Tiểu Thanh mỉm cười đáp:
– Thoạt tiên cụ ấy là sư phụ của ngu tỷ. Sau mới thành nghĩa phụ.
Tiểu Hồng kêu ủa một tiếng, thất kinh hỏi:
– Chả lẽ ngọn lửa của tiểu muội đốt khu rừng rậm ở trên núi Ai Lao, cả Thanh tỷ cũng bi vạ lây ư?
Tiểu Thanh gật đầu đáp:
– Ngày hôm đó, có lẽ vì Hồng muội thấy tốn công đi xa hàng ngàn dặm, rốt cuộc không được toại nguyện, rồi tức giận hóa thành u mê mà đã vội vàng phóng hỏa thiêu nhanh như thế. Nếu chỉ đốt chậm một chút thôi, thì Thanh tỷ đã ra ngoài rừng gọi Hồng muội ngay.

Tiểu Hồng bỉu môi đỡ lời:
– Thế ra vị cha già ấy đã thâu Nhiếp Tiểu Thanh thông minh tuyệt đỉnh làm đồ đệ rồi? Thảo nào mới từ chối Tạ Tiểu Hồng ngu xuẩn này.
Tiểu Thanh tức cười đỡ lời:
– Hồng muội đừng có tức giận vội, có phải cha của Thanh tỷ coi Hồng muội không ra gì đâu? Bệnh tê liệt lâu năm của cụ ấy nhờ có ngọn lửa của Hồng muội thiêu đốt đã lành mạnh hẳn, nên tấn tuồng ngày hôm nay là trả thù giả mà đền ơn thật đấy.
Tiểu Hồng gượng cười nói tiếp:
– Cái lối trả thù như vậy quả thật tinh nghịch quá khiến tiểu muội hoảng sợ chí chết. Nhưng không hiểu cụ ấy sẽ giở trò gì ra để đền ơn cho tiểu muội?
Tiểu Thanh vuốt tóc Tiểu Hồng, mỉm cười đáp:
– Hồng muội hà tất phải hỏi lại ngu tỷ làm chi nữa? Vừa rồi cha của ngu tỷ chả đã nói rõ cho Hồng muội hay rồi là gì?
Tiểu Hồng mừng rỡ đến nhẩy bắn người lên, vội hỏi lại:
– Thanh tỷ, có thật nghĩa phụ của Thanh tỷ bằng lòng truyền thụ ba trăm sáu mươi lăm thức Cửu Cung Bát Quái Mê Hồn Thủ cho Tiểu Hồng đấy không?
Tiểu Thanh gật đầu đáp:
– Hồng muội cứ yên trí, xưa nay cha của ngu tỷ không hứa thì thôi, cái gì đã hứa rồi là không bao giờ không thực hành hết.
Tiểu Hồng nghe nói vội lấy tay áo gạt lệ, nhìn ra ngoài cửa phòng vừa cười vừa nói:
– Công Tôn lão bá bá, mối thù của bá bá, đã trả đủ rồi, thì bây giờ xin bá bá truyền thụ pho Mê Hồn Thủ cho tiểu bối đã mơ tưởng rất lâu rồi đi!
Vi Ngã cười ha hả, đẩy cửa bước vào, tay trỏ Tiểu Hồng, cau mày hỏi:
– Trên thiên hạ này có rất nhiều đàn ông, sao con nhãi này lại cứ lựa chọn phải Diệp Nguyên Đào, đồ đệ của kẻ thù của lão phu như thế? Bằng không, thì ta sẽ truyền thụ hết tuyệt học của ta cho hai con nhãi ngươi. Như vậy có phải là...
Tiểu Hồng tủm tỉm cười đỡ lời:
– Lão bá bá với Công Tôn Độc Ngã, một sống một chết, người ở trần gian, người ở trên trời, xa cách nhau như vậy, còn tranh giành sự thắng bại như thế làm chi nữa? Lão bá bá cho phép Tiểu Hồng được như Thanh tỷ, gọi bá bá bằng cha.
Như vậy, có phải là Nguyên Đào sẽ trở nên con rể nuôi của cha

không?
Vi Ngã nghe nói cười giọng quái dị đáp:
– Con nhãi này lại thông minh hơn cả Thanh tỷ của ngươi...
Không đợi chờ cho Vi Ngã nói dứt lời, Tiểu Hồng vội xua tay, vừa cười vừa đỡ lời:
– Lão bá bá không nên nói như thế. Nếu con chỉ thông minh bằng được một nửa của Thanh tỷ thì khi ở núi Ai Lao, con đâu đến nỗi bị người ta cự tuyệt và tức giận đến phải dùng lùa thiêu đốt khu rừng rậm như thế?
Vi Ngã đảo tròn đôi người một vòng, mỉm cười đáp:
– Hồng nhi, lão phu có một việc rất quái dị, nghĩ không ra nay rất muốn hỏi ngươi.
Tiểu Hồng nghe thấy Vi Ngã gọi mình là Hồng nhi, liền đổi giọng rất dịu dàng, nắm lấy hai tay của Vi Ngã mỉm cười hỏi lại:
– Cha có việc quái dị gì muốn hỏi con thế?
Vi Ngã nghe thấy Tiểu Hồng gọi mình là cha như vậy hớn hở vô cùng, đưa mắt nhìn Tiểu Thanh, lại nhìn Tiểu Hồng mà cười ha hả, vuốt râu hỏi tiếp:
– Hồng nhi, cha nghe Thanh tỷ của con nói, hai con ở trên Lãnh Trúc Bình đã được tin của Mộ Quang đã.chết và đã đào mộ của y ra xem, sao bây giờ y lại sống lại như thế này?
Tiểu Hồng nghe nói, nhìn Tiểu Thanh mỉm cười đáp:
– Thanh tỷ, ngày đó chị em chúng ta đều bị mắc hợm Lãnh Trúc tiên sinh, ông già họ Trà ấy, cái xác ở trong áo quan là La Tĩnh Thạch người mà Ngải Thiên Trạch định giới thiệu cho cha, chứ không phải là Mộ Quang đâu.
Nói xong, nàng liền kể chuyện mình phát hiện Mộ Quang chưa chết, liền quyết tâm đi thăm dò, không ngờ gặp phải Ngải Thiên Trạch với Trí Thông Tăng, mình mới cải trang thành Tĩnh Thạch, đi núi Ai Lao xin học võ, không ngờ bị cha cự tuyệt, rồi phóng hỏa đốt rừng, chặt đứt hai bàn chân của Thiên Trạch, quen biết Nguyên Đào như thế nào, đại náo Bàn Long Giáp ra sao, trải qua bao sự gian nan nguy hiểm, chết rồi lại được phục sinh, vân vân... đều kể hết cho Tiểu Thanh với Công Tôn Vi Ngã hay.
Tiểu Thanh nghe xong mới vỡ nhẽ, nhưng sực nghĩ tới một việc, liền mỉm cười hỏi:
– Hồng muội, Nghiêm Mộ Quang chưa chết, tại sao lại hủy hoại một nửa mặt bên trái đi như thế? Trái lại võ công của y lại tiến bộ một cách rất kinh người, thế là nghĩa lý gì?
Tiểu Hồng vừa cười vừa đáp:

– Thanh tỷ không nên nóng lòng như thế vội, câu chuyện mà tiểu muội vừa kể chỉ là một phần trước thôi, chứ còn nửa sau tiểu muội đã nói hết đâu? Chắc Thanh tỷ không ngờ nửa mặt trái của Mộ Quang lại bi sư phụ của y phá hủy phải không?
Công Tôn Vi Ngã ngạc nhiên xen lời hỏi:
– Trà Nhất Minh tuyên bố Mộ Quang đã chết và lập ngôi mộ giả như vậy, mục đích là muốn Mộ Quang đoạn tuyệt với mọi sự quấy nhiễu ở bên ngoài, để cho y nhất tâm tu luyện võ công. Đủ thấy Nhất Minh thương truyền nhân duy nhất ấy như thế nào. Nhưng tại sao ông ta lại hủy bộ mặt của Mộ Quang như thế là nghĩa lý gì?
Tiểu Hồng thở dài một tiếng, lắc đầu đáp:
– Mỗi người có một ý nghĩ riêng, con không dám phê bình, cử chỉ của Lãnh Trúc tiên sinh phải hay trái, mà chỉ mong cha với Thanh tỷ cho biết cao kiến thôi.
Nói xong, nàng uống một ngụm nước rồi kể lại câu chuyện của Lãnh Trúc tiên sinh ở Huyết Hà Cốc truyền thụ cho ba môn tuyệt nghệ cho Mộ Quang như thế nào cho Vi Ngã với Tiểu Thanh hay.
Nghe xong câu chuyện ấy, Tiểu Thanh không sao đoán ra được tại sao Lãnh Trúc tiền sinh lại hủy bộ mặt của Mộ Quang như vậy, còn Vi ngã thì cười khẩy đáp:
– Theo ý của cha thì Trà Nhất Minh là một tên hồ đồ, ngoan cố ngu xuẩn...
Tiểu Hồng nghe thấy Vi Ngã chửi Nhất Minh như thế thì cũng phải tức cười, vội đỡ lời hỏi:
– Cha đừng có hỏi người ta như thế vội. Nếu là cha, đứng vào địa vị đó, thì cha sẽ xử trí ra sao?....
Không đợi chờ Tiểu Hồng nói dứt, Vi Ngã đã cười giọng quái dị mà nói tiếp:
– Nếu cha có một người đồ đệ đẹp trai như Mộ Quang, cha không những không hủy bộ mặt đẹp của y, không cấm y vĩnh viễn xa lánh tình duyên, mà còn cho phép y lấy tám thiếu nữ tuyệt đẹp mới thôi, ít nhất cũng bắt y phải lấy Lệnh Hồ Sở Sở, Âm Tố Mai với hai chị em con, thâu cả tứ cảnh một lú chứ không khi nào lại để cho Tạ Tiểu Hồng ngươi bị Diệp Nguyên Đào tiểu quỷ cướp mất như vậy.
Nghe tới đó, Tiểu Hồng hổ thẹn vô cùng, liền đỡ lời:
– Cha chỉ biết mắng chửi Lãnh Trúc tiên sinh là hồ đồ, ngoan cố, ngu xuẩn, nhưng chính cha mới thực là người không đứng đắn tý nào.Nói thực cho cha hay, Mộ Quang đã có Lệnh Hồ cô nương với Âm Tố Mai rồi, còn Nguyên Đào, còn cũng không muốn anh ấy bị lép vế mà thế nào cũng ghép Thanh tỷ...

Nàng vừa nói tới đó, Tiểu Thanh la lớn:
“Hồng muội muốn chết phải không?” Vừa nói nàng vừa điểm luôn hai ngón tay vào dưới hông của Tiểu Hồng luôn.
Vội lui sang bên, Tiểu Hồng cười khanh khách nói tiếp:
– Thanh tỷ đừng có bề ngoài phản đối, trong bụng mừng thầm như thế làm chi. Con gái chỉ trừ có hư thân mất nết, hay xấu xí quá thôi, chứ ai chả sớm thì chầy phải lấy chồng cơ chứ? Chị em chúng ta như ruột thịt, nếu cùng lấy một chồng có phải là càng thân thiết thêm không?
Nàng vừa nói tới đó thì Tiểu Thanh hổ thẹn vô cùng, ra chưởng như gió, nhẩy xổ lại tấn công luôn. Nàng vội núp ở sau lưng Vi Ngã, vừa cười vừa la lớn:
– Cha phải giúp con mới được, Thanh tỷ đã được cha truyền thụ cho những thế võ cao minh, như vậy con chống đỡ làm sao được?
Vi Ngã thấy hai đứa con nuôi đùa rỡn như vậy, cao hứng vô cùng, vội chìa tay ra ngăn cản Tiểu Thanh và cười ha hả nói:
– Hai người đừng có đánh nhau như thế vội, trước hết lão phu phải xem Diệp Nguyên Đào có đủ tư cách không đã, và xem y có đủ phước như thế không nữa.
Nếu lão phu trông thấy nó không ra cái thể thống gì, thì đừng có nói Thanh nhi, ngay cả Hồng nhi lão phu cũng không gả cho y đâu.
Tiểu Thanh thấy Vi Ngã có vẻ binh Tiểu Hồng, tức giận đến phùng mồm trợn mép dậm chân mấy cái và kêu la liền:
– Được lắm, cha có Hồng nhi là bỏ ngay Thanh nhi. Cha còn nhớ Hồng nhi đã dùng lửa thiêu đốt cha ở trong rừng rậm trên núi Ai Lao không và ai đã cõng cha thoát khỏi bể lửa như thế?
Vi Ngã cười giọng quái dị đáp:
– Có thực Thanh nhi hoàn toàn trung thành với cha không? Vừa rồi con chả dùng Nhĩ Ngữ Truyền Âm bảo Hông nhi cứ lớn tiếng khóc đi là gì?
Tiểu Thanh nghe thảy Vi Ngã nói như thế hổ thẹn vô cùng, liền nức nở khóc.
Công Tôn Vi Ngã thấy Tiểu Thanh khóc cuống cả chân tay lên, vội chạy lại vỗ vai nàng khẽ kêu gọi:
– Thanh nhi, Thanh nhi...
Ông ta càng an ủi bao nhiêu thì Tiểu Thanh càng khóc lóc thêm bấy nhiêu, nàng nức nở nói:
– Cha không có lương tâm chút nào... quên cả việc con chải đầu cho, chải râu cho, nếu không có Nhiếp Tiểu Thanh này, thì ngày hôm nay cha làm sao được trông thấy bãi cát vàng mênh mông, làm sao được

trông thấy trời băng bể tuyết như thế này? Có lẽ bây giờ cha còn nằm trong ở trong đống lá khô tại khu rừng rậm trên núi Ai Lao, người không ra người, ma không ra ma, suốt ngày chỉ ăn sâu độc, uống máu cầm thú!
Vi Ngã thấy Tiểu Thanh cứ khóc hoài như vậy, không biết cách gì an ủi được, cuống cả chân tay lên. Tiểu Hồng thấy thế mỉm cười nói:
– Thế ra cha không sợ trời, không sợ đất, mà chỉ sợ con gái khóc lóc thôi, nhưng con có cách có thể làm cho Thanh tỷ không khóc nữa.
Vi Ngã nghe nói vội hỏi Tiểu Hồng:
– Hồng nhi nói mau đi, con có cách gì làm cho Thanh tỷ con khỏi khóc?
Tiểu Hồng vừa cười vừa đáp:
– Thanh tỷ rất trung thành với chủ của chúng con là Lệnh Hồ Sở Sở cô nương, bây giờ chị ấy lo nhất là vấn đề giữa chủ nhân của chúng con với Nghiêm Mộ Quang và Âm Tố Mai, làm thế nào khiến bộ ba ấy được đoàn tụ một cách êm đẹp là chị ấy hài lòng rồi. Cho nên nếu cha chịu nhận sẽ giải quyết vấn đề nan giải ấy thì thế nào Thanh tỷ cũng cười khì mà cũng không trách cha là vô tâm nữa đâu.
Công Tôn Vi Ngã nghe xong, vội mỉm cười nói với Tiểu Thanh rằng:
– Thanh nhi cứ việc yên tâm đi, cuộc nhân duyên phức tạp của Lệnh Hồ Sở Sở với Nghiêm Mộ Quang và Âm Tố Mai, cha sẽ cam đoan giải quyết cho. Bất cứ dùng thủ đoạn hay cách nào, thế nào cha cũng làm cho họ được kết duyên với nhau một cách rất êm đẹp.
Tiểu Thanh khóc như vậy, phần vì hổ thẹn và phần cũng giả bộ. Bây giờ nàng nghe thấy Vi Ngã nhận lời, quả nhiên nàng cười ngay được và quay đầu lại nói:
– Cha không nên nói khoác như thế, việc này không phải là dễ làm đâu.
Vi Ngã cười giọng quái dị đáp:
– Lão phu không tin việc đó khó làm, nhưng bây giờ trước hết phải tìm cho ra Lệnh Hồ Sở Sở đã.
Tiểu Thanh mỉm cười đỡ lời:
– Cha đừng dùng lý do ấy để thoái thác, con đã tìm thấy chỗ ẩn thân của Lệnh Hồ cô nương với Âm Tố Mai rồi.
Tiểu Hồng nghe nói mừng rỡ khôn tả, vội tiến lên hai bước nắm tay Tiểu Thanh với giọng run run hỏi:
– Có thực Thanh tỷ đã tìm thấy cô nương rồi không? Hiện giờ... cô nương ở đâu thế?
Tiểu Thanh đáp:
– Cô nương với Âm Tố Mai hai người ở trong núi A Nhĩ Kim, Âm Tú

Mai còn sinh được một người con cho Nghiêm Mộ Quang đấy.
Tiểu Hồng vội hỏi:
– Tiểu muội cũng biết hai vị ấy hiện đang ở trong núi A Nhĩ Kim, nhưng....
Tiểu Thanh xua tay vừa cười vừa đỡ lời:
– Hồng muội không nên nóng tính như thế vội, để cho ngu tỷ uống xong chén nước rồi sẽ thư thả mà kể tiếp cho Hồng muội hay.
Vi Ngã kêu "Ồ" một tiếng và nói với Tiểu Thanh:
– Thảo nào lúc nãy cha thấy Thanh nhi trở về vẻ mặt hớn hở, thì ra con đã tìm thấy chỗ ẩn núp của Lệnh Hồ Sở Sở và Âm Tố Mai rồi.
Tiểu Thanh gật đầu đáp:
– Lần này con gặp chủ nhân thực là cả một sự ngẫu nhiên và may mắn đúng như câu cổ nhân vẫn thường nói:
"có ý trồng hoa, hoa chẳng nở, vô tâm cắm liễu, liễu thành rừng".
Nói xong, nàng từ từ uống một hụm nước, rồi mới kể chuyện gặp gỡ Sở Sở như thế nào cho Vi Ngã với Tiểu Hồng hay.
–Thì ra từ khi Tiểu Thanh đưa Vi Ngã đến ở núi A Nhĩ Kim rồi thường thường cứ ra đi bên ngoài hỏi thăm những người dân với những người đi săn ở trong núi.
Nàng thăm dò mãi cũng không có kết quả gì, trong lòng rất lo âu, ngày hôm nay nàng đi xa hơn mọi ngày, tới tận Thiên Tâm Cốc khẩu để dò xét.
Lần thứ nhất nàng tới Thiện Tâm Cốc khẩu hỏi thăm, mới biết Thiên Tâm nữ sĩ đã dọn đi nơi khác.
Con đường đi vào Thiên Tâm Cốc đã dùng một tảng đá nặng hàng nghìn vạn cân phong bế, nên nàng tới đó quanh quẩn mãi mà cũng không thâu lượm được một chút manh mối nào cả.
Tiểu Thanh đang rầu rĩ, thì bỗng nghe thấy trong Thiên Tâm Cốc có mấy tiếng hổ gầm vọng ra.
Mấy tiếng hổ gầm ấy làm cho Tiểu Thanh rất hoài nghi và nghĩ bụng:
"Cốc khẩu đã bị phong tỏa, sơn cốc ở bên trong đã thành tử cốc, hổ ở đâu mà vào trong được, và nó chạy vào trong tử cốc làm chi?"
Nàng đã nghi ngờ như thế, liền muốn vào trong sơn cốc xem sao, may ra gặp có người ở trong đó, thì chắc họ thế nào cũng biết có trận ác chiến ngày mùng bẩy tháng bẩy ở cốc khẩu như thế nào?
Tiểu Thanh đã quyết định như vậy, liền phi thân qua tảng đá nặng hàng nghìn vạn cân đó mà tiến thẳng vào trong Thiển Tâm Cốc, đi được một quãng đường, nàng lại thấy có mấy đống đá cao chừng bảy tám trượng, bịt kín đường lối đi vào trong sơn cốc.
Nàng cau mày lại đang định phi thân nhẩy qua đống đá đó, thì bỗng

thấy trước mặt có một bóng người áo trắng từ trên trời giáng xuống. Nàng vội lui về phía sau mấy thước, định thần nhìn kỹ, mừng rỡ quá suýt tí nữa thì chết giấc ngay tại chỗ. Thì ra người vừa ở trên trời nhẩy xuống đó chính là Lệnh Hồ Sở Sở mặt lạnh như băng và mặc quần áo tang chế:.
Tiểu Thanh trông thấy vẻ mặt của chủ nhân lạ lùng như vậy, rất kinh ngạc vội nói:
– Thưa cô nương, tỳ nữ... đi Ai Lao...
Nàng vừa nói tới đó, thì Sở Sở đã lạnh lùng đỡ lời:
– Tiểu Thanh khỏi cần phải nói chuyện đi Ai Lao cho cô nương nghe nữa. Từ nay trở đi Lệnh Hồ Sở Sở đã tạ tuyệt hết ân oán của giang hồ, không muốn hỏi han đến một chút việc thường tục gì của trần gian nữa và cũng cấm không cho một người nào vào trong Thiên Tâm Cốc, Tiểu Thanh đi mau lên.
Tiểu Thanh theo hầu Sở Sở từ hồi còn nhỏ, chưa bao giờ thấy chủ nhân lại có sắc mặt và đối xử lạnh lùng với mình bao giờ, nên nàng rất đau lòng, ứa nước mắt ra nghẹn ngào hỏi:
– Tại sao... cô nương lại...
Sở Sở không muốn nghe nàng nói thêm, đã lớn tiếng quát bảo:
– Tiểu Thanh có mau đi ngay không, và từ giờ trở đi cấm ngươi không được vào đây nữa. Bằng không, ta sẽ dùng chưởng đánh chết ngươi ngay.
Tiểu Thanh thấy thế càng thắc mắc, không hiểu, ứa nước mắt ra nghiến răng mím môi nói tiếp:
– Cô nương có đuổi nữ tỳ đi cũng không sao, nhưng cần phải cho biết lý do.
Bằng không Thanh nhi đành để cho cô nương đánh chết cũng không chịu lui nửa bước.
Thấy Tiểu Thanh nói thế, Sở Sở đành phải lạnh lùng hỏi:
– Tại sao Tiểu Thanh lại lừa dối cô nương như vậy?
Tiểu Thanh ngạc nhiên, vừa cười vừa hỏi lại:
– Cô nương nói việc gì thế? Thanh nhi hầu hạ cô nương xưa nay vẫn trung thành, có bao giờ dám lừa dối cô nương đâu?
Sở Sở dùng giọng mũi kêu “hừ” một tiếng và nói tiếp:
– Tiểu Thanh khéo nói lắm, thế sao ngươi không nói cho ta biết cái tin Mộ Quang đã chết?
Tiểu Thanh nghe nói giật mình đến thót một cái, ngập ngừng đáp:
– Sao cô nương lại... biết... Nghiêm tướng công đã chết?
Lệnh Hồ Sở Sở cười khẩy đáp:
– Ngươi còn muốn chối phải không? Đó là Âm Tố Mai muội đã nói

cho ta hay!
Tiểu Thanh nghe thấy chủ nhân mình đã gọi Tố Mai là muội muội, liền ngạc nhiên hỏi:
– Sao cô nương lại...
Sở Sở lạnh lùng nói tiếp:
– Nếu ta không nói rõ nội tình ra, chắc ngươi vẫn không cam tâm. Lam Ưng Đàm Cán đã lên Lãnh Trúc Bình, phát giác ngôi mộ của Mộ Quang và đã đào mộ mở quan tài ra.xem, thấy trong có xác, dưới xác có cung tên của Mộ Quang vẫn thường dùng.
Nghe tới đây, Tiểu Thanh mới biết không thể nào giấu diếm được nữa, đành phải ứa lệ đáp:
– Cô nương đã biết việc này, thì hãy xin nghe Tiểu Thanh giải thích...
Sở Sở xua tay nói tiếp:
– Ngươi khỏi cần phải giải thích gì nữa, vì thấy ngươi với Tiểu Hồng theo ta đã lâu năm, nên ta mới xá tội cho. Bây giờ ta hãy nói ý định của ta cho ngươi biết, nghe xong phải rời khỏi nơi đây ngay, vĩnh viễn không được quay trở lại và cũng không được cho Tiểu Hồng biết ta ở trong Thiên Tâm Cốc này.
Tiểu Thanh biết tính nết của Lệnh Hồ Sở Sở nói một là một, nói hai là hai, nên không dám trái lệnh, chỉ gật đầu vâng lời.
Sở Sở thấy Tiểu Thanh đã gật đầu, liền thở dài một tiếng và nói tiếp:
– Mộ Quang đã chết, cô nương với Âm Tố Mai còn tranh giành làm chi nữa, trái lại đồng bệnh tương lân, kết làm chị em. Huống hồ Tố Mai lại sinh được một đứa con trai, nhờ vậy mà họ Nghiêm mới khỏi tuyệt tự Hai chị em ta liền thề với nhau ẩn cư ở trong Thiên Tâm Cốc, tuyệt hết trần duyên, nhất tâm nhất trí dùng hết tài ba hơi sức của hai người để nuôi nấng dậy bảo đứa nhỏ. Mong nó sau này lớn lên làm vẻ vang cho họ Nghiêm, dể an ủi anh linh của Mộ Quang ở nơi chín suối.
Tiểu Thanh nói tiếp:
– Hình như vừa rồi tiểu tỳ nghe thấy trong sơn cốc có tiếng hổ gầm thì phải?
Sở Sở đáp:
– Vì thiếu sữa cho thằng nhỏ uống, cô nương mới phải đi bắt mấy con hổ cái về chịu khó dậy bảo, để dùng sữa hổ nuôi đứa bé.
Nói tới đó thần sắc lại biến đổi, mắt tia ra hai luồng ánh sáng chói lọi, nàng nhìn thẳng vào mặt Tiểu Thanh, trầm giọng nói tiếp:
– Tiểu Thanh theo cô nương bấy nhiêu năm, tất nhiên phải biết tính nết của cô nương, tính của cô nương nói một là một, cô nương với Âm Tố Mai đã hẹn với nhau, cấm không cho một người nào bước

vào Thiên Tâm Cốc, nếu Tiểu Thanh vô tâm đột nhập, thì chỉ bị cảnh cáo khuyên răn thôi, còn cố ý xông vào thì phải bi giết ngay chứ không tha. Lời nói của cô nương đã hết, Tiểu Thanh đi ngay đi. Tiểu Thanh với Tiểu Hồng muốn lấy chồng cũng được, mà muốn tiếp tục du lãng giang hồ càng hay.
Tiểu Thanh khóc sướt mướt nói tiếp:
– Cô nương, tất nhiên Thanh nhi phải nghe lời cô nương, nhưng từ nay chúng ta vĩnh biệt...
Sở Sở rầu rĩ thở đài xua tay đỡ lời:
– Chưa chắc từ giờ trở đi vĩnh biệt hẳn quý hồ đứa trẻ mà trưởng thành, học xong tuyệt nghệ, ta với Tố muội sẽ đem nó đi xông pha giang hồ, làm rạng rỡ cho tổ tông, như vậy lúc ấy thầy trò ta có thể trùng phùng lại được, nhưng từ nay trở đi không còn danh nghĩa thầy trò nữa, vậy khi tái kiến cứ gọi nhau là chị em.
Tiểu Thanh càng khóc sướt mướt thêm và định nói thêm, thì Sở Sở đã biến sắc mặt trầm giọng đuổi ngay. Tiểu Thanh không dám trái lệnh, đành phải vái Sở Sở ba lạy và rụt rè khỏi Thiên Tâm Cốc luôn.
Khi ra khỏi sơn cốc, Tiểu Thanh lại rất mừng rỡ và nghĩ bụng:
"Nghĩa phụ của ta có tài ba thông thiên động địa, quý hồ biết được chỗ ở chủ nhân rồi cha con ta bàn tán với nhau thế nào cũng có cách mời được chủ nhân ra khỏi sơn cốc".
Tiểu Thanh vừa nói tới đó, thì Tiểu Hồng đã mỉm cười đỡ lời:
– Thanh tỷ cứ yên tâm, việc này không khó khăn chút nào.
Tiểu Thanh cau mày lại hỏi:
– Không khó sao được, Hồng muội đừng có coi thường việc này, hình như cô nương đã chán nản hết sự dời, cắt đứt hết tình duyên, thái độ cứng rắn lắm.
Tiểu Hồng mỉm cười nói tiếp:
– Thanh tỷ không nên buồn rầu như thế, quý hồ hốt thuốc đúng căn bệnh, thì việc khó khăn đến đâu cũng giải quyết xong.
Tiểu Thanh gượng cười nói tiếp:
– Hông muội nói dễ nghe lắm, ai mà chả biết hốt thuốc đúng căn bệnh gì mà chả khỏi được, nhưng thử hỏi thuốc đó lấy ở đâu?
Không đợi chờ Tiểu Thanh nói xong, Tiểu Hồng đã chỉ vào mũi mình mà đỡ lời:
– Thanh tỷ có biết thứ thuốc diệu dược ấy kiếm ở đâu ra không? Đây, chính là Tiểu Hồng tôi.
Tiểu Thanh nguýt Tiểu Hồng một cái giả bộ hờn giận rồi nói tiếp:
– Được, Hồng muội đã nói khoác như vậy, thì mau cho ngu tỷ xem thứ diệu dược ấy là thứ thuốc gì?

Tiểu Hồng nói tiếp:
– Tiểu muội có hai môn linh dược tất cả.
Tiểu Thanh càng thắc mắc không hiểu, vội nói tiếp:
– Hồng muội có linh dược gì, nói mau lên.
Tiểu Hồng vừa cười vừa đáp:
– Thanh tỷ đừng có khinh thường, tiểu muội có một nhân sâm tinh với một vị thành hình hà thủ ô.
Tiểu Thanh càng kinh ngạc hơn, ngẩn người ra hỏi tiếp:
– Hông muội kiếm ở đâu ra được nhân sâm tinh với Hà thủ ô thế?
Tiểu Hồng rất đắc chí, cười khanh khách đáp:
– Thành hình Hà thủ ô là một món thuốc già có thể cải lão hoàn đồng, tuy nó đã hóa thành ông già, mà nó vẫn còn tinh nghịch như trẻ con, còn nhân sâm tinh thì tư cách hãy còn trẻ con lắm, tuy nó cũng đã thành hình người, nhưng một nửa nó xấu xí trông không ra hình người.
Tiểu Hồng chưa nói dứt, thì đã bị Công Tôn Vi Ngã túm tóc cười giọng quái dị và nói:
– Con nhãi này, mi đánh lừa Thanh tỷ của mi, cái gì là Hà thủ ô, cái gì là nhân sâm tinh, ngươi tưởng người cha già này không hay sao? Mi nói lão già này với Nghiêm Mộ Quang phải không?
Tiểu Thanh mới vỡ nhẽ, quát mắng lia lịa và giơ tay ra thọc nách Tiểu Hồng.
Tiểu Hồng cười khanh khách van lơn xin lỗi hoài, rồi lớn tiếng nói tiếp:
– Thanh tỷ hãy nghe muội nói đã, tuy tiểu muội đem cha ra nói đùa, nhưng hai vị thuốc ấy quả là linh dược duy nhất để chữa cho chủ nhân chúng ta.
Tiểu Thanh mới chịu ngừng tay, không thọc nách nữa mà hỏi tiếp:
– Được, Hồng muội cứ nói đi, nếu không nói ra được lý do tương đương thì ngu tỷ không tha thứ cho đâu Tiểu Hồng nhìn Công Tôn Vi Ngã bĩu môi và hỏi:
– Sao cha lại chưa buông tay con ra, con có phải là người lấy cung vàng và tên thần của người ta đâu. mà cha cứ túm tóc của con như thế?
Vi Ngã gượng cười buông tay ra, Tiểu Hòng lớn tiếng đứng đắn nói tiếp:
– Tiểu muội nhận thấy sở dĩ Lệnh Hồ cô nương với Âm cô nương chán nản như vậy là vì hai việc mà nên.
Tiểu Thanh nhìn Tiểu Hòng và nói tiếp:
– Hai việc gì tiểu muội nói đi.

Tiểu Hồng mỉm cười đáp:
– Hai cô nương chán nản là vì được tin Nghiêm tướng công đã chết, nên đã đoạn tuyệt mọi tình duyên để cố công nuôi nấng dạy bảo con của tướng công, mong nó sau này làm rạng rỡ tổ tiên nhà họ Nghiêm và trở nên một nhân vật ưu tú của võ lâm.
Tiểu Thanh gật đầu nói tiếp:
– Con bé này nói cũng có lý.

Hồi 37
Xếp Đặt Khéo Léo

Tiểu Hồng vừa cười vừa nói với Tiểu Thanh tiếp:
– Bây giờ tiểu muội đã giải thích rõ căn bệnh rồi, thì phải dùng thuốc để chữa. Vị thuốc thứ nhất mà chúng ta phải dùng tới đây là nhân sâm tinh. Thanh tỷ thử nghĩ xem, chúng ta có nên đưa Nghiêm tướng công đi Thiên Tâm Cốc để hai vị cô nương thấy người yêu chưa chết như vậy hai cô nương không còn lý do gì mà chán nản nữa.
Tiểu Thanh với Vi Ngã nhận thấy ý kiến này của Tiểu Hồng có lý, liền gật đầu tán thành.
Tiểu Hồng vuốt râu của Vi Ngã, mặt lộ vẻ đắc chí, vừa cười vừa nói tiếp:
– Vị thuốc thứ hai là tiểu muội muốn sử dụng Hà thủ ô thành hình, Thanh tỷ thử nghĩ xem nếu con của Nghiêm tướng công được cha dạy bảo cho, chả hơn là được hai cô nương dạy bảo là gì, huống hồ tính nết của cha như đứa trẻ con, nay được kết bạn với một đứa trẻ chả thích là gì?
Tiểu Thanh mừng rỡ gật đầu lia lịa, còn Vi Ngã tức giận kêu la om sòm. Tiểu Hồng vẫn vuốt râu và nói với Vi Ngã tiếp:
– Cha đừng có kêu la om sòm như thế vội, mà cũng đừng có hòng túm tóc con nữa. Con bị mắc một lần thôi, bây giờ con đã chuẩn bị rồi, con túm saün bộ râu này của cha, nếu cha túm tóc con, thì con giật râu cha liền.
Vi Ngã dù có tài ba thông thiên tới đâu, nhưng đối với nghĩa nữ điêu ngoa này thì đành chịu thua, liền nói:
– Hồng nhi đừng có vô lễ như thế, mau buông râu của cha ra để cha vạch rõ khuyết điểm lớn của con ra cho mà coi.

Tiểu Hồng buông tay ra cười khẩy đáp:
– Cha khỏi cần phải vạch rõ gì hết, con đã sớm biết kế hoạch của con có khuyết điểm như thế nào rồi, nhưng tập trung trí lực của ba cha con ta mà suy nghĩ, con thiết nghĩ thế nào cũng giải quyết nổi.
Tiểu Thanh thất cười hỏi:
– Ngoài hai môn linh được ấy, Hồng muội còn môn linh được nào nữa không?
Tiểu Hồng vội đỡ lời:
– Chỉ thiếu có một vị thuốc dẫn thôi, Lệnh Hồ cô nương chả dặn bảo Thanh tỷ là từ giờ trở đi, không được quay lại Thiên Tâm Cốc nữa là gì, bằng không sẽ chém giết không tha, dưới tình hình này, làm thế nào chúng ta đưa Nghiêm tướng công vào sơn cốc, như vậy chả phải thuốc chính đã có, mà thiếu thuốc dẫn là gì?
Tiểu Thanh kinh hãi đáp:
– Phải, khi Lệnh Hồ cô nương nói thái độ rất cương quyết, nên khó mà đưa tướng công được vào Thiên Tâm Cốc.
Tiểu Hồng nũng nịu cười và nói tiếp:
– Thanh tỷ cứ yên tâm, vẫn biết đó là quan ải rất khó mở thực, nhưng chúng ta đã có chìa khóa vạn năng, thì còn ngại ngùng gì nữa?
Tiểu Thanh mỉm cười hỏi tiếp:
– Hồng muội, chìa khóa vạn năng đó có phải là nói cha đấy không?
Tiểu Hồng ngã ngay người vào lòng của Vi Ngã vừa vuốt râu vừa cười khanh khách đáp:
– Thanh tỷ đoán không sai, cha già này của chúng ta có tài ba thông thiên tuyệt địa, việc gì cũng có thể...
Không đợi chờ Tiểu Hồng nói dứt, Vi Ngã nói tiếp:
– Hồng nhi đừng có khen ngợi cha như thế, quả thực cha đưa được Mộ Quang vào Thiết Tâm Cốc và bằng lòng dậy bảo con của y.
Tiểu Hồng vỗ tay và nói với Tiểu Thanh tiếp:
– Thanh tỷ nghe thấy chưa. Cha đã nhận lời rồi thì bất cứ việc gì cũng dễ giải quyết hết.
Vi Ngã vội xua tay đỡ lời:
– Hồng nhi, cha đã nói xong đâu, cha vui lòng nhận như thế là phải có điều kiện kèm theo.
Tiểu Hồng cau mày lại đáp:
– Trời ơi, cha có tiếng là quái vật, điều kiện của cha đưa ra thế nào cũng khắt khe đáng sợ lắm.
Vi Ngã trợn mắt lên nhìn nàng, mỉm cười nói tiếp:
– Con nhãi này hư thân mất nết lắm, việc cũng vậy, người chỉ nghĩ

đến mặt hư hỏng thôi. Sự thực điều kiện của cha không khắt khe và cũng không khó khăn chút nào, mà đó chỉ là một lời thanh minh đó thôi.
Tiểu Hồng nhìn Tiểu Thanh lắc đầu, vừa mỉm cười vừa nói tiếp:
– Thanh tỷ dù sao gừng già cũng cay hơn, hồ ly tinh cũng thế, càng già nua càng tinh quái hơn, tiểu muội cũng không đoán được cha giở trò gì ra?
Vi Ngã vừa cười vừa đỡ lời:
– Phải, ý nghĩ này của cha, hai con khó mà đoán ra được lời của cha thanh minh đây chỉ là chịu trách nhiệm khiến ba vợ chồng Mộ Quang đoàn tụ và dậy bảo đứa trẻ của Tố Mai thôi, chứ không tham. dự vào đại hội Bạch Long Đôi rất quan trọng vào tết Thanh Minh sang năm.
Thoạt tiên hai người rất kinh ngạc, nhưng suy nghĩ một chút, hai người đã vỡ nhẽ ngay.
Tiểu Thanh gật đầu trả lời trước:
– Con đã hiểu ý của cha, tại sao không dự vào Bạch Long Đôi rồi.
Vi Ngã vừa cười vừa hỏi tiếp:
– Con hiểu cái gì, thử nói ra xem có đúng không?
Tiểu Thanh nhìn Vi Ngã mỉm cười đáp:
– Có lẽ vì thấy Công Tôn Độc Ngã đã chết, trong Đại hội Bạch Long Đôi không có người đối thủ, nên cha mới không thèm dự đại hội ấy phải không?
Vi Ngã gật đầu vừa cười vừa đáp:
– Thanh nhi thông minh thực, cha không muốn dự đại hội Bạch Long Đôi là có hai lý do...
Ông ta chưa nói dứt, thì Tiểu Hồng đã tủm tỉm cười và xen lời nói:
– Thưa cha, Thanh tỷ tuy thông minh nhưng Hồng nhi cũng không ngu xuẩn đâu Vi Ngã kêu ồ một tiếng, vội hỏi lại:
– Hồng nhi đã nói như vậy, chả lẽ lại biết được lý do thứ hai của cha rồi chăng?
Tiểu Hồng nghiêm nét mặt đáp:
– Giáng ma vệ đạo vốn dĩ là bổn phận của hiệp sĩ võ lâm, để cứu dân, để phù trì chính nghĩa cho giang hồ, sở dĩ cha không dự đại hội Bạch Long Đôi là sợ chúng con không chịu khó học hỏi võ công, cho nên cha mới quyết tâm không dự đại hội ấy để chúng con cố gắng học tập mà ra tay diệt trừ ma quỷ kia.
Vi Ngã thấy ý nghĩ của mình bị hai đứa con gái nuôi đoán biết hết, liền cười ha hả đỡ lời:
– Tâm sự của cha đã bị hai con đoán được hết, nhưng không hiểu hai con có tán thành ý định của cha không?

Tiểu Hồng vội đáp:
– Tán thành, tán thành, chỉ có trận đấu ngang tài nhau và công bằng thì đại hội Bạch Long Đôi mới lý thú.
Tiểu Thanh vừa cười vừa nói:
– Thưa cha, chúng con đồng ý cha không dự đại hội Bạch Long Đôi, nhưng cha cho chúng con biết cha sẽ dùng cách gì để Nghiêm tướng công với hai vị cô nương được cha con đoàn tụ, vợ chồng tương kiến?
Vi Ngã vừa cười vừa đáp:
– Hai con hãy đi khiêng Mộ Quang lại đây, làm cho y lai tỉnh lại rồi mới quyết định sau.
Tiểu Thanh với Tiểu Hồng vội vào trong hậu động khiêng Mộ Quang ra, Công Tôn Vi Ngã giải huyệt cho chàng tỉnh rồi Tiểu Hồng nói hết các việc, từ khi chàng mê man bất tỉnh tới giờ, sau đó mọi người bàn tán kế hoạch, rồi nhất thiết ai nấy chuẩn bị. Vi Ngã điều binh khiển tướng xong, một mình đi Thiên Tâm Cốc tức thì. Ông ta vừa đi tới cốc khẩu, ngấm ngầm vận thần công cười như điên như khùng và nói vọng vào sơn cốc rằng:
– Thạch Vô Cấu có ở trong sơn cốc không, mau ra đây gặp lão phu!
Sở Sở với Tố Mai ở trong sơn cốc luyện thuốc để tắm cho đứa con, bỗng nghe Vi Ngã nói kinh ngạc vô cùng.
Thoạt tiên Tố Mai ngạc nhiên hỏi trước:
– Sở tỷ, người này là ai?
Sở Sở ngạc nhiên đáp:
– Không hiểu nhân vật này là ai? Không những dám gọi thẳng tên Thiên Tâm Nữ Sỹ của Thạch tỷ tỷ, lại có vẻ vênh váo làm bộ làm tịch chân khí của y mạnh đến nỗi kinh người, hình như còn cao hơn chị em chúng mình một mức.
Nàng chưa noi dứt, thì ngoài sơn cốc lại có tiếng cười quái dị với tiếng nói rất lớn cua Vi Ngã vọng vào tiếp:
– Thạch Vô Cấu, lão phu mượn Thiên Tâm Cốc của ngươi để đánh nhau với người ta một trận, nếu có tổn thất gì, lão phu sẽ bồi thường, nếu ngươi không ra nghênh đón lão phu vào trong sơn cốc, thì lão phu phải đập vỡ hết những tảng đá lớn phong tỏa sơn cốc cho mà coi.
Quả nhiên lời nói vừa dứt, thì ngoài sơn cốc đã có tiếng kêu “ùm” thực lớn, hai nàng đoán chắc hòn đá nặng vạn cân phong tỏa sơn cốc đã bị người ta lật đổ.
Tố Mai trợn ngược đôi lông mày lá liễu lên nói với với Sở Sở rằng:
– Người này vô lý thực, Sở tỷ tỷ trông nom thằng bé, để tiểu muội ra

ngoài cốc khẩu xem sao.
Sở Sở cảm thấy người ngoài sơn cốc quá ngang tàng, nên gật đầu đáp:
– Mai muội đi xem cũng được, nếu thấy đối phương quả thực là tay khó đối phó, Mai muội mau truyền thanh gọi ngu tỷ ra để cùng đối phó và trừng trị cho tên ấy một phen.
Tố Mai dùng giọng mũi kêu "Hừ" một tiếng cười khẩy đáp:
– Tiểu muội tung hoành trên giang hồ đã lâu năm, quả thực ngoài tỷ tỷ ra, chưa gặp một địch thủ nào ngang tài với mình, nên tiểu muội muốn ra ngoài cốc khẩu để xem đối phương có tài ba gì, mà lại dám ăn nói ngang tàng đến như thế.
Nàng vừa nói dứt, đã phi thân đi ra ngoài cốc khẩu ngay.
Sở Sở biết công lực của Tố Mai ngang với mình, nên không lo ngại gì hết, cứ ở trong sơn cốc mà trông nom đứa nhỏ thôi.
Vi Ngã thấy trong sơn cốc có một giai nhân mặc tang phục đang phi thân ra, ông ta bất chấp đối phương là Lệnh Hồ Sở Sở hay Âm Tố Mai đã cười giọng quái dị hỏi:
– Con nhãi kia, ngươi có phải là Thiên Tâm Nữ Sỹ Thạch Vô Cấu đấy không?
Tuy đang giận dữ phi thân ra, nhưng Tố Mai là người có võ công tuyệt học, chỉ thoáng trông một cái, cũng đã nhận xét ra được Công Tôn Vi Ngã là một vị quái khách xuất kỳ rồi, nên nàng phải cố nén lửa giận mà lắc đầu đáp:
– Tiểu bối không phải là Thiên Tâm Nữ Sỹ Thạch Vô Cấu. Thạch tỷ tỷ đã dọn đi nơi khác rồi, không ở trong sơn cốc này nữa.
Vi Ngã kêu "Ồ" một tiếng, cười giọng quái dị nói tiếp:
– Lão phu đã sớm biết Thạch Vô Cấu dọn đi chỗ khác ở rồi, nên chẳng cần phải hỏi han ai hết, lão phu cứ đợi chờ tên đương đầu trẻ tuổi đến đây tỷ thí cung tên với lão phu.
Nghe thấy Vi Ngã nói tỷ thí cung tên, Tố Mai liền động lòng đứng nhìn Vi Ngã một hồi rồi hỏi tiếp:
– Cụ quý tính đại danh là gì?
Vi Ngã cười giọng quái dị đáp:
– Mỗ là Công Tôn Vi Ngã, tên tuổi của mỗ chắc các ngươi còn nhỏ chưa có thể biết được.
Tố Mái thất kinh, vội hỏi tiếp:
– Thế ra cụ là Công Tôn lão tiền bối, người có ba biệt hiệu là Trường Tiếu Thiên Vương, Hận Địa Vô Hoàn Quỷ Kiến Sầu và Thiên Ảnh Thần Ma phải không?
Vi Ngã ngắm nhìn Tố Mai ngạc nhiên hỏi:

– Con nhỏ này tuổi hãy còn trẻ mà sao lại biết rõ được lai lịch của lão phu như thế? Tên họ của ngươi là gì?
Tố Mai đã biết rõ lai lịch của đối phương, không dám coi thường nữa, vội chắp tay vái chào và cung kính đáp:
– Tiểu bối họ Âm tên là Tố Mai.
Vi Ngã vừa cười vừa hỏi tiếp:
– Ngươi là U Minh Quỷ Nữ, người thứ tám của nhóm Thế Ngoại Bát Hung phải không?
Tố Mai lắc đầu đáp:
– Tuy tiểu bối trước kia có biệt hiệu là U Minh Quỷ Nữ thực, nhưng đã đoạn tuyệt với Thế Ngoại Bát Hung. Không hiểu Công Tôn lão tiền bối hẹn ước với ai ở đây thế?
Vi Ngã cười giọng quái dị đáp:
– Đối phương là một thằng nhỏ trẻ tuổi, lão phu không biết tên họ của y. Y hẹn lão phu đến Thiên Tâm Cốc tỷ thí ba môn tuyệt nghệ.
Tố Mai rất kinh ngạc, vội hỏi tiếp:
– Trong những nhân vật tuổi trẻ, người nào mà lại có đủ tư cách dám so tài với lão tiền bối như thế?
Vi Ngã xua tay lia lịa và trả lời rằng:
– Cổ nhân đã có câu:
“Anh hùng xuất tự thiếu niên”, võ công của thằng nhỏ ấy cau siêu lắm, bản lãnh cũng xuất kỳ, chưa chắc lão phu đã thắng nổi y.
Tố Mai thấy Vi Ngã nói như vậy, càng ngạc nhiên thêm và hỏi tiếp:
– Công Tôn lão tiền bối, chả hay thiếu niên đó định đấu ba môn tuyệt kỹ gì với tiền bối thế?
Vi Ngã vừa cười vừa đáp:
– Môn thú nhất là tỷ thí cung tên, môn thứ hai là tỷ thí kiếm, môn thứ ba là thi đua âm nhạc.
Tố Mai nghe thấy thi đua cung tên, thi đua kiếm, mặt đã biến sắc, lại nghe thấy nói tỷ thí âm nhạc nữa, nàng không sao cầm lòng được vội giọng run run hỏi:
– Tỷ thí âm nhạc gì? Có phải là tỷ thí về tài thổi sáo đấy không?
Vi Ngã giả bộ làm ra vẻ kinh ngạc, nhẩy bắn người lên, với giọng quái dị hỏi:
– Âm cô nương, sao cô nương lại đoán đúng như thế? Thiếu niên ấy có một cây sáo thổi rất hay, lão phu tự tin chưa chắc đã thắng nổi y là do trận tỷ thí thổi địch sau cùng, ngoài ra y còn có một thanh đoản kiếm với mười hai mũi tên cong, nhưng dù thằng nhỏ ấy lợi hại đến đâu, về mặt hỏa hầu vẫn còn kém lão phu xa.
Tố Mai lại hỏi tiếp:

– Công Tôn tiền bối không biết tên họ và lai lịch của thiếu niên ấy, nhưng còn mặt mũi và hình dáng...
Vi Ngã không đợi chờ nàng nói dứt, đã nhanh nhẩu đỡ lời:
– Y năm nay chừng hăm tám hăm chín, mặt mũi quái dị vô cùng.
Tố Mai trố mắt lên hỏi tiếp:
– Xin lão tiền bối cho biết mặt mũi của thiếu niên ấy quái dị như thế nào?
Vi Ngã nhanh nhẩu đáp:
– Mặt của y nửa bên phải đẹp như Tống Ngọc, mà nửa bên trái lại xấu xí như Sơn tinh, như vậy chả quái dị là gì?
Tố Mai cau mày lại hỏi:.
– Bộ mặt âm dương ấy của người đó là đo trời sinh ra như vậy hay là do bị người ta ám hại mà nên?
Vi Ngã thấy đối phương đã trúng phải kế của mình rồi, đắc trí thầm, bèn mỉm cười đáp:
– Mặt của y là bị người khác ám hại.
Tố Mai lại hỏi tiếp:
– Y bị ai ám hại?
Vi Ngã là người rất tinh quái, lên cau mày lại, mà xua tay đáp:
– Việc này lão phu không được rõ lắm, nghe nói hình như y bị sư phụ y làm hại bộ mặt thì phải.
Tố Mai rú lên một tiếng ngạc nhiên hỏi tiếp:
– Sao sư phụ lại hại đồ đệ? Trên thiên hạ này làm gì có chuyện quái dị đến như thế, khiến tiểu bối không dám tin hẳn lời nói của lão tiền bối nữa.
Công Tôn Vi Ngã cười giọng quái dị đáp:
– Cô nương không nên không tin, việc trên thiên hạ này quái dị như thế nào cũng có. Thằng nhỏ mà lão phu nói đó không những nửa mặt trái bị hủy trong tay của sư phụ y, mà nghe nói y đã chết một lần rồi.
Tố Mai tiến lên hai bước, thất kinh hỏi tiếp:
– Chàng ta... còn chết qua một lần ư? Một người có thể chết được bao nhiêu lần rồi.
Vi Ngã vừa cười vừa đáp:
– Nghe nói thằng nhỏ ấy vừa đẹp trai vừa phong lưu, đã hưởng tận diễm phúc, rồi không nghĩ gì cầu tiến, vì thế sư phụ y tức giận mới hủy bộ mặt đẹp của y đi, để cho y vĩnh viễn dứt tuyệt mối tình duyên kia và còn làm một ngôi mộ giả cho y, để hai con nhỏ vẫn theo đuổi y đừng có nghĩ đến y nữa.
Tố Mai nghe nói tới đây vội lui về sau mấy bước, trong lòng rất khích

động, chân tay mình mẩy run lẩy bẩy.
Công Tôn Vi Ngã thấy thế vội hỏi:
– Tại sao Âm cô nương lại tức giận đến như vậy? Chả lẽ cô nương có quen biết thiếu niên ấy hay sao?
Tố Mai không trả lời câu hỏi đó, mà chỉ hỏi tiếp:
– Lão tiền bối bảo thiếu niên ấy tuổi trạc hăm tám hăm chín, trước kia là người đã mang nhiều tình duyên, kết quả y bị sư phụ hủy bộ mặt đi, rồi lại xây một ngôi mộ giả cho chàng, tuyên bố với người ngoài là chàng đã chết?
Vi Ngã gật đầu đỡ lời:
– Phải, chính thế!
Tố Mai nghiến răng mím môi, cau mày hỏi tiếp:
– Tiền bối bảo chàng ta biết sử dụng đoản kiếm, biết thổi sáo và lại còn biết sử dụng mười hai mũi tên cong gì đó phải không?
Vi Ngã đáp:
– Phải, phải, nhưng sao Âm cô nương lại quan tâm đến việc của y như thế?
Tố Mai vẫn không trả lời lại hỏi tiếp:
– Thiếu niên ấy đính ước với lão tiền bối từ lúc nào? Chàng sẽ tới Thiên Tâm Cốc này vào hồi nào?
Ngửng dầu nhìn trời một hồi, Vi Ngã đáp:
– Bảy ngày trước đây ở Bạch Long Đôi, y đã hẹn ước với lão phu, có lẽ chỉ nửa tiếng đồng hồ nữa là thế nào y cũng tới nơi.
Tố Mai đảo tròn đôi ngươi một vòng, liền chắp tay vái Vi Ngã và nói tiếp:
– Công Tôn tiền bối cứ ở đây chờ đợi nhé, tiểu bối có việc cần phải cáo lui giây lát.
Vi Ngã đáp:
– Cô nương có việc gì cứ. tùy tiện, nếu lát nữa có rảnh, thì cứ đến đây xem lão phu đấu ba trận với thiếu niên ấy cũng không sao.
Tố Mai vái chào một lạy, không nói năng gì nữa, vội quay người đi vào trong son cốc. Tới khi nàng gặp Sở Sở, mừng rỡ khôn tả, định kể hết những chuyện vừa rồi cho Sở Sở hay nhưng khi gặp Sở Sở, nàng lại chỉ nói được có một câu:
“Lệnh Hồ tỷ tỷ”... thôi, chứ không sao nói tiếp được nữa.
Thấy thái độ cua Tố Mai kỳ dị như vậy, Sở Sở rất ngạc nhiên vội hỏi:
– Mai muội làm sao thế?
Tố Mai lấy khăn tay lau chùi nước mắt ấp úng mãi mới nói được như sau:
– Sở tỷ tỷ tiểu muội... đã lượm được một tin.... rất là bí mật...

Sở Sở khẽ thở dài hỏi tiếp:
– Sao Mai muội lại khích động đến như thế? Chúng ta đã chán sự đời, ẩn tính nơi đây...
Tố Mai xua tay vội đỡ lời:
– Chắc tỷ tỷ không ngờ tro tàn mà có thể cháy lại được, cây khô lại mọc mầm, Nghiêm Mộ Quang chưa chết đâu tỷ tỷ ạ!
Sở Sở nghe nói thất kinh, cứ trố mắt nhìn, Tố Mai bèn kể chuyện vừa rồi cho Sở Sở hay.
Vì câu chuyện này quá ly kỳ, Sở Sở cũng bán tín bán nghi aüm thằng nhỏ vội dắt tay Tố Mai đi ra ngoài cốc khẩu ngay.
Lúc ấy Mộ Quang đã theo sự sắp đặt của Vi Ngã và đã tới cốc khẩu rồi.
Vi Ngã biết Lệnh Hồ Sở Sở với Âm Tố Mai thế nào cũng cùng tới một lúc và đang ẩn núp ở trong bóng tối để nghe trộm liền hỏi Mộ Quang rằng:
– Nhỏ kia, trước khi chúng ta chưa đấu ba môn tuyệt nghệ với nhau, ngươi hãy nói cho ta biết sư môn và lai lịch trước đã.
Mộ Quang thở dài đáp:
– Tiểu bối là người đang đau lòng, tiền bối hà tất cứ phải hỏi rõ tên tuổi và lai lịch của tiểu bối làm chi?
Vi Ngã đáp:
– Nhỏ ngươi thử nghĩ xem, già này là người có thân phận lai lịch như thế nào, có bao giờ lại thèm ra tay đấu với một người không biết tên tuổi và lai lịch như thế này đâu.
Bất đắc dĩ Mộ Quang phải gượng đáp:
– Tiểu bối là Nghiêm Mộ Quang, là môn hạ đệ tử của Lãnh Trúc tiên sinh!
Lúc ấy Sở Sở với Âm Tố Mai đã nghe thấy rõ ràng và chứng minh là Mộ Quang chưa chết thực.
Theo ý của Sở Sở thì định aüm đứa con nít hiện thân ra gặp chàng ta ngay, nhưng Tố Mai xua tay khẽ bảo nàng:
– Sở tỷ tỷ, chàng đã chưa chết thì hà tất phải vội gặp chàng ngay làm chi, cứ núp ở trong bóng tối này để xem chàng có còn tâm ý gì với chị em chúng mình không?
Sở Sở nghe nói thất cười đáp:
– Mai muội, từ khi chúng ta hóa địch thành bạn đến giờ, coi nhau không khác gì là chi em ruột, sao hiền muội...
Mặt đỏ bừng, Tố Mai bẽn lẽn đáp:
– Sở tỷ tỷ chớ nên hiểu lầm, đó là...
Nàng vừa. nói tới đó, thì Vi Ngã lại lớn tiếng hỏi Mộ Quang tiếp:

– Nghiêm Mộ Quang, ngươi đã là đệ tử của Trà Nhất Minh, môn phái của ngươi cũng chính đại lắm, tại sao ngươi lại bảo là ngươi có chuyện thương tâm như vậy?
Mộ Quang rầu rĩ đáp:
– Tiểu bối say sưa học võ, nghiên cứu tuyệt nghệ, nên đã phụ lòng hai người bạn thân hồng nhan đã có tình nghĩa nặng như núi Thái Sơn với tiểu bối.
Nghe thấy chàng nói hai người bạn hồng nhan và tình nghĩa nặng như núi Thái Sơn, Sở Sở với Tố Mai càng an ủi thêm, nhưng cũng không kém gì đau lòng, cả hai không ai bảo ai cùng ứa nước mắt ra.
Vi Ngã vừa cười vừa hỏi tiếp:
– Trước kia vì say mê võ học ngươi đã phụ lòng rồi, bây giờ ngươi đã học xong võ nghệ, sao không đi kiếm họ ngay?
Mộ Quang thở dài một tiếng lắc đầu đáp:
– Có phải tiểu bối không muốn đi kiếm hai nàng ấy đâu? Phần vì thấy mà bên trái xấu xí như thế này tự cảm thấy hổ thẹn...
Vi Ngã vội xua tay đỡ lời:
– Ngươi nghĩ như thế không đúng, nếu hai người bạn thân hồng trang đó mà thật lòng yêu ngươi, thì không khi nào họ quản ngại bộ mặt xấu đẹp của ngươi đâu.
Huống hồ vết đen trên má trái của ngươi có phải là không chữa khỏi đâu?
Sở Sở nghe nói tới đó khẽ bảo Tố Mai rằng:
– Lão già này lý thú thật, lời nói của y với Mộ Quang câu nào cũng như lão nói hộ chị em mình vậy.
Tố Mai tủm tỉm cười chưa kịp trả lời thì đã nghe Mộ Quang nói tiếp:
– Hơn nữa, chân trời mênh mông, góc biển mênh mang, tiền bối bảo tiểu bối biết đi đâu mà tìm thấy tung tích của nàng?
Vi Ngã lại hỏi tiếp:
– Tên họ của hai người đó là gì?
Mộ Quang đáp:
– Một vị là một mỹ nhân gặp ác ma như rắn rết, còn đối với quân tử thì rất hiền lành, biệt hiệu là Xà Khiết Mỹ Nhân, họ Lệnh Hồ tên là Sở Sở, còn một vị vì giao du không cẩn thận đã bị mang ác danh chứ sự thực thì sai hẳn với bổn tính của nàng, biệt hiệu của nàng ta là U Minh Quỷ Nữ họ Âm tên là Tố Mai.
Âm Tố Mai nghe chàng nôi như thế mới yên tâm, khẽ nói với Sở Sở rằng:
– Sở tỷ tỷ nghe xem, dù vắng mặt chúng ta, Mộ Quang không hề chửi rủa chúng ta nửa lời, như vậy chàng vẫn có đôi chút lương tâm..

Sở Sở nghe thấy Mộ Quang bảo mình gặp ác ma như rắn rết, đối với quân tử như mỹ nhân, nàng liền nghĩ tới khi mình hóa danh làm Gia Cát Lang cùng chàng đi xa hàng ngàn dặm v.v... Nàng lại rầu rĩ gượng cười một tiếng.
Vi Ngã biết đã tới thời cơ rồi, liền nháy mắt ra hiệu cho Mộ Quang rồi vội hỏi:
– Thằng nhỏ này diễm phúc thực, một mình được chiếm cả hai hồng phấn ma đầu, nhưng dầu sao cũng cớ người hơn người kém chứ? Theo ý ngươi thì giữa Sở Sở và Âm Tố Mai, ai là người đối xử với ngươi tử tế hơn và đáng yêu hơn?
Hai câu nói này không khác gì đại biểu cho Sở Sở và Tố Mai hỏi Mộ Quang, nên hai người nghe thấy thế trống ngực đập rất mạnh và cố ý lắng nghe để xem Mộ Quang trả lời như thế nào.
Nếu Mộ Quang đột nhiên nghe người ta hỏi tới vấn đề ấy, thì quả thực chàng không biết trả lời như thế nào cho phải, nhưng chàng đã được người chỉ điểm rồi, cho nên chàng lớn tiếng dõng dạc đáp:
– Một người.tình nghĩa hậu như trời, một người ân tình sâu như biển, tiểu bối đối với hai nàng không sao phân biệt nặng nhẹ, thân sơ được. Nếu thiếu một nàng thì tiểu bối sẽ bị tương tư chết đi được.
Sở Sở với Tố Mai nghe tới đây đều nhìn nhau mỉm cười nhưng tới lúc đó đứa nhỏ ở trong lòng Tố Mai bỗng kêu oe một tiếng.
Vi Ngã nhìn vào chỗ hai nàng ẩn núp mỉm cười nói:
– Tai kiếp tiêu tan tình gắn bó, lương duyên đã hết mọi gian truân. Lệnh Hồ cô nương với Âm cô nương đã nghe đủ chưa? Hai cô nương phải mau ra dây xem Mộ Quang, người đã ốm tương tư hai nàng bao lâu nay và cũng nên để cho y được xem mặt đứa con...
Sở Sở với Âm Tố Mai biết tông tích của mình đã bị lộ, không thể nào giấu diếm được nữa, đành phải aüm con đang khóc bước ra.
Mộ Quang trông thấy hai nàng đã cảm động vô cùng, ứa nước mắt ra ngay.
Ba người cùng ứa nước mắt ra một lúc, thì Tiểu Thanh với Tiểu Hồng cũng ở trong bóng tối hiện thân ra, cả hai đều ngã vào lòng Sở Sở khóc sướt mướt.
Vi Ngã thấy thế cười ha hả nói:
– Các ngươi năm người khóc, một mình lão phu cười. Lệnh Hồ cô nương uất ức hơn ai hết, cứ việc lớn tiếng khóc to cho thỏa chí đi. Hãy đưa đứa nhỏ cho lão phu để lão phu xem gân cốt của nó ra sao, xem nó có cứng để lão phu tạo nó nên người không?
Sở Sở nghe nói vừa kinh hãi vừa mừng rỡ, vội đưa đứa nhỏ cho Vi Ngã và nói:

– Công Tôn lão tiền bối lại chịu tốn tâm huyết để tạo đứa con của chúng tôi thành người ư?
Tiểu Thanh bèn kể lại sự quyết định của mấy người đã bàn với nhau do Vi Ngã phụ trách dậy đứa nhỏ, nhưng không dự đại hội bạch Long Đôi, với Mộ Quang và Tiểu Hồng các người đã từng trải sự bi hoan, ly hợp như thế nào, nhất nhất đem ra nói cho Sở Sở và Tố Mai nghe.
Sở Sở nghe xong tất nhiên cảm khái vô cùng, nhưng Tố Mai ngẫm nghĩ một hòi, rồi mỉm cười nói:
– Công Tôn tiền bối, nếu theo ý kiến của Tố Mai tôi thì lão tiền bối vẫn nên dự đại hội Bạch Long Đôi thì hơn.
Vi Ngã cười giọng quái dị, vội hỏi lại:
– Âm cô nương muốn lão phu đấu với ai? Có phải đấu với Ngọc Phiến Chân Nhân Tiêu Khứ Trần phải không?
Tố Mai lắc đầu đáp:
– Đừng nói Khứ Trần không xứng đấu với lão tiền bối, ngay tiểu bối với Sở tỷ tỷ vì cùng nghiên cứu Huyết Thần Kinh đã có đội chút thành tựu, mà cũng không sọ Ngọc Phiến Chân Nhân ấy, cho nên tiểu bối muốn mời tiền bối dự đại hội Bạch Long Đôi là có dụng ý khác.
Sở Sở đưa mắt nhìn nàng một cái và vội nói:
– Mai muội có cao kiến gì thế?
Tố Mai mỉm cười đáp:
– Công Tôn lão tiền bổi, Quang đại ca, Sở tỷ tỷ với Thanh Hồng tiểu muội, Tố Mai tôi xin thỉnh giáo các vị một câu:
Trong đại hội Bạch Long Đôi chúng ta nhận thấy chúng ta nên diệt sạch quần tà hơn, hay là cảm hóa quần tà hơn?
Sở Sở không do dự nhanh nhẩu đáp:
– Trời có đức hiếu sinh, người ác nên để cho họ hướng thiện, nếu tiêu diệt hết quàn tà là hạ sách và dùng đức cảm hóa quần tà mới là thượng sách.
Tố Mai lại nói tiếp:
– Nếu vậy...
Nàng chưa nói dứt, đằng xa đã có tiếng người nói vọng tới:
– Con quỷ xấu xí, con quỷ xấu xí...
Vi Ngã, Sử Sở, Tố Mai và Tiểu Thanh thắc mắc không hiểu, chỉ có Mộ Quang với Tiểu Hồng là biết chuyện thôi.
Mộ Quang nhìn Tiểu Hồng nói:
– Xin mừng cho Hồng muội, Diệp Nguyên Đào, người yêu của Hồng muội đã tới, Hồng muội mau ra gặp y, để cho y được mừng rỡ và hai

người ca khúc đại đoàn viên đi.
Tiểu Hồng nhìn quần hiệp và nũng nịu cười nói:
– Diệp Nguyên Đào là một hòn ngọc chưa điêu khắc và cũng là một nhân tài rất có tương lai, nhưng tính rất kiêu ngạo. Ngày hôm nay phải để cho y trải qua đôi chút mài giũa, để y bớt tính kiêu ngạo và cũng để tiện đây thử xem tình ý của y đối với Tiểu Hồng tôi có được chân thành không?
Nói xong, nàng bèn nói diệu kế của mình đã định cho quần hiệp hay.
Vi Ngã mỉm cười gật đầu, lớn tiếng nói vọng ra ngoài sơn cốc rằng:
– Diệp Nguyên Đào, ngươi muốn tìm con quỷ xấu xí thì mau vào đây, y đang ở trong Thiên Tâm Cốc chờ người đấy.
Ông ta gọi luôn ba tiếng như vậy, rồi quần hiệp tìm chỗ ẩn núp và chỉ để một mình Tiểu Thanh đứng chờ y thôi.
Một lúc sau quả nhiên Nguyên Đào đã vào tới trong sơn cốc.
Vì Tiểu Hồng nói sẽ cùng mình thờ một chồng, nên Tiểu Thanh vừa trông thấy Nguyên Đào trống ngực đã đập rất mạnh ngay. Nàng ngắm nhìn Nguyên Đào và nhận thấy chàng đẹp trai hơn Mộ Quang một chút, nên nàng cũng yên lòng.
Nguyên Đào vào tới sơn cốc đưa mắt nhìn chung quanh một vòng rồi chắp tay chào Tiểu Thanh và hỏi:
– Xin hỏi cô nương, đây có phải là Thiên Tâm Cốc không?
Tiểu Thanh mỉm cười đáp:
– Phải, người muốn kiếm ai thế?
Nguyên Đào đáp:
– Tại hạ muốn kiếm con quỷ xấu xí, nửa mặt bên phải rất đẹp trai, còn nửa mặt bên trái thì xấu xí như quỷ sứ...
Tiểu Thanh không đợi chờ Nguyên Đào nói dứt đã giả vờ giận dữ quát bảo:
– Bậy nào, đó là đại ca của bổn cô nương, nếu ngươi còn ăn nói vô lễ như thế nữa, thì bổn cô nương phải cho ngươi một bài học mới được.
Nguyên Đào cau mày lại hỏi Tiểu Thanh tiếp:
– Vừa rồi ai ở trong sơn cốc này lên tiếng gọi tại hạ thế?
Tiểu Thanh nhanh nhẩu đáp:
– Người đó là gia phụ, người hỏi làm chi?
Nguyên Đào rất thắc mắc vội hỏi tiếp:
– Cha của cô nương sao lại biết tại hạ là Diệp Nguyên Đào?
Tiểu Thanh tủm tỉm cười đáp:
– Gia phụ thần thông quảng đại, việc gì của trần gian cũng đều biết hết, nên việc biết tên người là Diệp Nguyên Đào không lấy gì làm lạ

cả, vả lại là việc rất nhỏ mọn làm gì mà người ngạc nhiên đến như thế?
Nguyên Đào vừa kinh ngạc vừa nghi ngờ, lại hỏi:
– Cha của cô nương có một bản lãnh cao cường đến như thế ư?
Tiểu Thanh vội đỡ lời:
– Gia phụ có tài thông thiên triệt địa, thần quỷ khôn lường và công lực của gia phụ có thể nói là vô địch thiên hạ.
Nguyên Đào nghe nói kêu "Hừ" một tiếng, mặt lộ vẻ không phục.
Tiểu Thanh thấy thế trợn tròn xoe đôi mắt lên nhìn lại chàng ta lại hỏi:
– Người kêu hừ như thế làm chi? Chẳng những thế, ta còn hai vị tỷ tỷ cùng với một vị đại ca cũng là người vô địch của võ lâm đương thời.
Nguyên Đào lắc đầu cười như điên khùng, nói rằng:
– Cô nương khéo nói khoác lắm, tại hạ không tin một tý nào cả.
Tiểu Thanh giả bộ hờn giận quát bảo:
– Không tin thì người cứ việc chờ xem. Bổn cô nương là người yếu nhất trong gia đình cũng đủ làm cho người một bài học rồi.
Vừa nói xong nàng đã ra tay tấn công Nguyên Đào ngay.
Cười khẩy một tiếng Nguyên Đào đã xoay người tránh né và chìa hai ngón tay ra nhanh như gió, định điểm vào yếu huyệt ở cổ tay của Tiểu Thanh.
Không ngờ Tiểu Thanh liên hoàn tấn công luôn ba thế một lúc, Nguyên Đào kinh hoảng đến thất sắc, vội lui ra phía sau hai ba trượng.
Từ khi Tiểu Thanh được Vi Ngã truyền thụ võ công và nội lực cho, tuy về chân lực hơi kém Nguyên Đào một chút, nhưng thế thức thì lại hơn Nguyên Đào một mức, nhất là lúc này Nguyên Đào lại đang khinh thường, nên mới bị nàng tấn công luống cuống cả chân tay vội lui bước lia lịa ngay.
Vừa lui bước, vừa kinh hoàng và hổ thẹn vô cùng, Nguyên Đào ngấm ngầm vận công lực vào hai bàn tay, chỉ đợi chờ Tiểu Thanh thừa thắng tấn công tiếp, thì y ra tay phản công luôn.
Ngờ đâu Tiểu Thanh rất khôn ngoan, tự biết nội lực của mình kém hơn, nên thắng thế rồi, vội lui ngay về phía sau những tảng đá lởm chởm, chứ không tấn công tiếp nữa.
Nguyên Đào thấy thế tức giận khôn tả vội quát bảo:
– Con nhãi, đừng có đào tẩu vội, có giỏi thì ở lại đây đấu với ta trăm hiệp!
Tiểu. Thanh không thèm đếm xỉa tới, chỉ cười vẻ rất đắc chí rồi ẩn thân vào trong rừng đá mà biến mất dạng.
Nguyên Đào không sao nhịn được, và cũng muốn tìm kiếm Mộ

Quang, nên y rú lên một tiếng thật lớn, rồi nhảy xổ vào chỗ Tiểu Thanh vừa ẩn khuất.
Ngờ đâu, y vừa tung mình nhảy lên, thì trong đống đá lởm chởm đó đã có một cái bóng người mặc ác trắng phi ra. Người đó chính là Âm Tố Mai, nàng ở trong đống đá phi thân ra, khi còn ở trên không nàng đã giơ chưởng ra chống đỡ chưởng thế của Nguyên Đào tức thì. Chưởng của hai người va đụng nhau, Nguyên Đào bị đẩy lui năm sáu thước.
Chàng vừa hạ chân xuống kinh ngạc khôn tả, chàng trợn tròn xoe đôi mắt nhìn lại Tố Mai và nghĩ bụng:
"Mỹ nữ xinh đẹp này ở đâu ra mà sao lại có nội gia chân lực mạnh như thế"?
Tố Mai vốn dĩ là người có tuyệt nghệ hãn thế, lại được cùng Sở Sở luyện tập pho Huyết Thần Kinh, nên nội lực của nàng lại mạnh thêm, nàng thấy chưởng của mình đẩy lui được Nguyên Đào, nhưng nàng cũng phải khen ngợi đối phương thật là một mỹ chất trời sinh, sau này thế nào cũng phải trở thành một anh hùng cái thế và cũng đáng được làm chồng Tiểu Thanh và Tiểu Hồng.
Nguyên Đào thấy Tố Mai đang ngắm nhìn mình, hổ thẹn đến đỏ bừng mặt, giọng hơi hờn giận hỏi:
– Cô nương với tại hạ không quen biết nhau bao giờ, tại sao lại ra tay tấn công tại hạ như thế?
– Người với đại muội của bổn cô nương có quen biết nhau đâu, sao người lại ra tay hà hiếp cô ta như thế?
Nguyên Đào lắc đầu đáp:
– Tại hạ có bắt nạt cô nương ấy đâu, chính cô nương ấy bắt nạt tại hạ đấy chứ.
Tố Mai cười khẩy nói tiếp:
– Người này bậy thực, chính người đã tự tiện vào Thiên Tâm Cốc nơi của chúng ta đang ở quấy nhiễu...
Nguyên Đào cau mày lại, vội đỡ lời:
– Có phải tại hạ vô cớ đến quấy nhiễu đâu, tại hạ đến đây kiếm người đấy chứ.
Tố Mai cười khẩy nói tiếp:
– Trong Thiên Tâm Cốc này chỉ có bảy người là cha, anh, chị, đại muội, nhị muội, con của bổn cô nương và bổn cô nương thôi, ngoài ra còn bốn con hổ cái dùng để cho con của bổn cô nương ăn sữa. Chẳng hay người đến kiếm ai, ai là kẻ đương đầu của người, hay là đồng loại của người một con thú nào?
Nguyên Đào nói:

– Tại hạ kiếm đại ca của cô nương.
Tố Mai nghe nói vội hỏi tiếp:
– Đại ca của bổn cô nương tên là gì?
Nguyên Đào thấy nàng ta hỏi như vậy ấp úng một hồi, không sao trả lời được và chỉ nói được hai chữ như sau:
– Y... y...
Tố Mai giả bộ hờn giận quát bảo tiếp:
– Đến cả tên của đại ca bổn cô nương là gì, người cũng không biết, thế tại sao người lại bảo đến đây kiếm đại ca của bổn cô nương, chắc người hãy còn trẻ tuổi có tính ngông cuồng và thiếu đứng đắn, thấy nhan sắc của đại muội và nhị muội của bổn cô nương...
Nàng chưa nói dứt, thì bỗng Sở Sở bước ra mỉm cười nói với Tố Mai rằng:
– Mại muội, người này là ai, sao hiền muội lại tranh chấp và cãi vã với người ta làm chi?
Tố Mai lớn tiếng đáp:
– Tỷ tỷ mau lại đây, thiếu niên này trẻ tuổi ngông cuồng và thiếu đứng đắn, cứ đuổi theo đại muội hoài...
Nguyên Đào nghe nói càng tức giận thêm và quát lớn rằng:
– Cô nương không được nói đụng đến nhân cách của mỗ, lòng của mỗ đã lạnh ngắt, đời này quyết không tái hôn, sao cô nương lại dám bảo mỗ đuổi theo đại muội của cô nương và có những cử chỉ với hành vi thiếu đứng đắn như thế? Lệnh Hồ Sở Sở đi tới trước mặt Nguyên Đào ngắm nhìn một hồi, rồi vừa cười vùa hỏi:
– Người là một thiếu niên trẻ tuổi rất được lòng con gái, tại sao trái tim đã lạnh, đời này quyết không tái hôn nữa, thế là nghĩa lý gì? Hay là hoa rụng hữu ý, nước chảy vô tình, mà người đã bi thất tình rồi chăng?
Nói đúng tâm sự của mình, Nguyên Đào ứa nước mắt ra thở dài một tiếng, lắc đầu đáp:
– Không phải là thất tình mà là tử biệt. Cũng không phải là hoa rụng hữu ý, gióng nước chảy vô tình, mà là trăng khuyết không sao tròn được, hoa tàn không thể nào bổ cứu nổi.
Sở Sở thất cười nói tiếp:
– Không ngờ ngươi lại là người chung tình đến như thế. Nhưng người bạn ấy của ngươi tên họ là gì?
Lấy tay áo chùi nước mắt xong, Nguyên Đào lớn tiếng đáp:
– Nói thực cho các người biết cũng không sao, tên nàng là Tiểu Hồng.
Tố Mai kêu ủa một tiếng và la lớn:

– Lạ thực, sao trên thiên hạ này lại có những chuyện ngẫu nhiên trùng hợp đến như thế, nhị muội của nhà cũng tên là Tiểu Hồng.
Sở Sở đưa mắt nhìn Nguyên Đào mỉm cười nói tiếp:
– Điều thứ nhất, tính ta xưa nay hay giúp người khác nên vợ nên chồng, hai là thầy nhân phẩm của người cũng khá, ba là vì thấy người yêu đã khuất núi của người lại đồng danh với nhị muội của nhà ta, nên ta muốn giúp người được trăng khuyết lại tròn, hoa tàn lại nở đẹp như trước.
Nguyên Đào vội xua tay la lớn:
– Không lấy! Không lấy!
Có vẻ không vui, Sở Sở hỏi tiếp:
– Tại sao lại không lấy? Nhị muội Tiểu Hồng của nhà ta rất xinh đẹp, có thể nói là không kém gì Hằng Nga trên Nguyệt điện, Ngọc Nữ ở Giao Trì.
Nguyên Đào lớn tiếng đáp:
– Dù người có làm mai cho Hằng Nga trên Nguyệt điện thực, tại hạ cũng không lấy, tất cả những thiếu nữ trên thế gian này gom lại cũng không bằng một sợi tóc của Hồng muội của tại hạ Càng tỏ vẻ không vui Sở Sở nói tiếp:
– Người yêu của người là Tiểu Hồng, nhị muội của ta cũng là Tiểu Hồng, như vậy có phân biệt gì đâu? Ta đã quyết định làm rồi thì cấm ngươi cự tuyệt, thế nào ta cũng phải khiến cuộc nhân duyên này hoàn thành một cách mỹ mãn mới được.

Hồi 38
Bạch Long Đại Hội

Nguyên Đào dậm chân mấy cái la lớn:
– Người này vô lý thực, nam nữ hôn nhân là phải xuất tự lòng tự nguyện của hai người trai gái, chớ làm sao mà miễn cưỡng bắt ép....
Cười giọng rất kiêu ngạo, Sở Sở xếch ngược đôi lông mày lá liễu lên đỡ lời:
– Ta cứ cưỡng ép và bắt buộc đấy, ngươi đã vào Thiên Tâm Cốc, thì đừng có hòng ra khỏi đây, nên ngoan ngoãn nghe lời ta làm một tân lang có phải hay biết bao không?
Nguyên Đào cả giận quát lớn:
– Người đừng có lôi thôi gì nữa, xưa nay mỗ không đánh đàn bà, nhưng người còn nói những lời vô lý như vậy thì bắt buộc mỗ phải đánh cho người một trận.
Lệnh Hồ Sở Sở thất cười, đáp:
– Người muốn đánh ta ư? Ta hãy thử xem người lợi hại đến thế nào đã.
Nói xong, nàng nhặt một hòn đá lên ném luôn vào vách đá, khi nàng nhặt lên là hòn đá cứng rắn, nhưng khi ném ra thì lại là một nắm bột đá. Vận nội lực hóa đá thành bột như vậy, không khó, mà bóp đá nát vụn được một cách nhanh chóng như thế thì Nguyên Đào chưa hề thấy ai làm được như vậy bao giờ. Nhất là khi ném ra nắm bột ấy lại không tan, lúc ném vào vách đá thì vừa ghim chặt vào trong đá, không khác gì người thợ điêu khắc khắc một chứ “Lệnh” thực lớn lên trên. Nguyên Đào thấy thế trong lòng rất kinh hãi và nghĩ bụng:
“Ngày hôm nay ta gặp ma chắc. Thiếu nữ áo xanh mà ta gặp trước tiên, có thế thức rất kỳ diệu, đến thiếu phụ áo trắng thứ hai lại có một nội lực mạnh hơn ta.
Bây giờ lạt đến nàng thiếu nữ có khí phách rất cao quý này, hình như lại còn cao minh tới một mức độ không thể tưởng tượng được. Cứ một đấu với ta, ta cũng chưa chắc đã thắng được người nào, huống hồ một đấu với ba thì ta chịu đựng sao nổi.
Nếu không sớm rút lui, có lẽ bị họ bắt giữ ở Thiên Tâm Cốc này cũng nên”.
Chàng vừa nghĩ tới đó thì Lệnh Hồ Sở Sở đã lắc đầu cười và nói

tiếp:
– Đã biết ta lợi hại như thế nào mà ngươi còn muốn đào tẩu phải không? Bây giờ chim đã vào lồng, cá đã lọt lưới, thì ngươi còn thoát thân làm sao nổi?
Nguyên Đào hổ thẹn mặt đỏ bừng đang định trả lời thì Sở Sở dã chỉ tay vào vách núi phía Đông vừa cười vừa nói tiếp:
– Ngươi xem người đang đứng vách núi bên phía Đông kia là đại ca của ta đấy.
Nguyên Đào vội quay đầu lại nhìn, thì đã nhận ra người đó chính là quái khách nữa mặt xấu nửa mặt đẹp mà mình đang cần tìm kiếm. Người đó tay cầm kim cung, lưng đeo ống tên đang đứng tựa vách.
Sở Sở vừa cười vừa nói tiếp:
– Cốc khẩu phía Bắc có cha ta canh giữ, đừng nói là người mà một con chim cũng khó mà qua lọt.
Nguyên Đào nghe nói vội quay người lại đã thấy một ông cụ áo vải tay cầm cần câu ngắn đang cười hì hì ở phía cốc khẩu đó.
Sở Sở chỉ mình với Tố Mai lớn tiếng cười:
– Phía Tây với phía Nam đã có ta với Mai muội phụ trách canh gác, bốn người chúng ta đây bất cứ người nào võ công cũng cao minh hơn ngươi, như vậy ngươi chả biến thành cá trong lưới, chim trong lồng là gì?
Nguyên Đào có vẻ không phục chỉ Mộ Quang đáp:
– Nhà ngươi người nào cũng đều là quái nhân cả, tuy người nào người nấy đều cao minh hết nhưng ta vẫn chưa phục hẳn, vì ta nhận thấy ta vẫn có thể đấu với đại ca của ngươi.
Tố Mai nghe nói liền vận chân khí và nói với Mộ Quang rằng:
– Quang đại ca, hãy cho tên ngu xuẩn, có mắt mà không biết núi Thái Sơn này một mẻ, để cho y đừng có kiêu ngạo như thế nữa.
Mộ Quang gật đầu rút hai mũi Xạ Dương thần tiễn ở trên vai xuống.
Nguyên Đào thấy thế có vẻ thắc mắc liền nghĩ bụng:
“Y rút tên ra làm chi? Đôi bên cách nhau không đầy mười trượng, y lấy cung ra làm chi, chả lẽ”...
Chàng ta chưa nghĩ xong thì đã thấy Mộ Quang kéo cung ra bắn luôn hai mũi tên cùng một lúc. Hai mũi tên bắn ra cùng một lúc nhưng có chia ra trước sau nhanh chậm. Mũi tên thứ nhất nhanh như điện chớp, chỉ nghe kêu “coong” một tiếng, mũi tên đã cắm sâu vào vách đá ở chỗ cách Mộ Quang chừng hai trượng, mũi tên đó chỉ còn chỗ quãng đuôi, tức chỗ cái lông là còn nhô ra thôi.
Nguyên Đào thấy thế đang kinh hãi, thì bên tai đã nghe “Xoẹt” một tiếng, chàng tuy muốn tránh né, nhưng đã chậm mất rồi. Tay áo của

chàng đã bị mũi tên thần bắn thủng một lỗ. Chàng đang hổ thẹn, chưa hoàn hồn xong đã có ba mũi tên của Mộ Quang bắn tới.
Vi Ngã cất giọng quái dị la lớn:
– Nghiêm Mộ Quang ngươi đừng có hành hung như vậy, già này còn muốn giữ Diệp Nguyên Đào làm con rể kia mà.
Ông ta vừa nói vừa ném luôn ba cành cây ở trong tay ra. Ba cành cây ấy không những kỷ xảo tuyệt luân và ở bên cạnh bắn ngang vào ba mũi tên của Mộ Quang, khiến ba mũi tên của Mộ Quang vừa bắn đã bị chéo ra ngoài xa ba trượng:
Thủ pháp ném ba cành cây của Vi Ngã tuy đã làm cho Nguyên Đào hoảng sợ đến trợn mắt thè lưỡi, nhưng ba chữ Nghiêm Mộ Quang lại còn làm cho Nguyên Đào đến kinh hồn động phách.
Chàng đã nhanh như bay phi đến trước mặt Mộ Quang hỏi:
– Người... người... người tên là Nghiêm Mộ Quang ư?
Mộ Quang vừa gật đầu thì Nguyên Đào lại run run hỏi tiếp:
– Ai... ai là Lệnh Hồ Sở Sở?
Lệnh Hồ Sở Sở với Tố Mai đã từ từ đi tới gần, mỉm cười hỏi Nguyên Đào rằng:
– Ai là Lệnh Hồ Sở ở, người hỏi tôi làm chi?
Nguyên Đào gượng cười nhìn Tố Mai mà hỏi:
– Vị này có phải là Nhiếp... Tiểu Thanh không?
Âm Tố Mai lắc đầu vừa cười vừa đáp:
– Tôi không phải là Nhiếp Tiểu Thanh, Tiểu Thanh chỉ là đại muội của tôi.
Thiếu nữ áo xanh đấu với người hồi nãy mới phải là Tiểu Thanh.
Nguyên Đào thở dài một tiếng, rồi lắc đầu hỏi tiếp:
– Tại hạ đang lấy làm ngạc nhiên, tại sao trong Thiên Tâm Cốc này lại có lắm nhân vật lợi hại thế? Thì ra là các người...
Sở Sở vừa cười vừa đỡ lời hỏi:
– Nghe giọng nói của người thì hình như người đã phục chúng tôi rồi phải không?
Nguyên Đào gật đầu đáp:
– Tại hạ nguyện phục tòng cô nương với Nghiêm Mộ Quang và Nhiếp Tiểu Thanh, nhưng cần phải bỏ qua cho tôi, đừng có bắt tôi thành hôn nữa.
Vi Ngã nhảy lên trên núi lấy hết tất cả những mũi tên của Mộ Quang trên vách đá ra, rồi cười giọng quái dị hỏi:
– Giả sử chúng ta cứ bắt ép người thì sao?
Nguyên Đào cương quyết đáp:
– Nếu các người cứ nhất định bắt ép, tại hạ không muốn đấu với các

người mà sẽ tự tử chết.
Vi Ngã cố ý làm ra vẻ trầm ngâm giây lát rồi nói tiếp:
– Thôi thế này vậy, để lão phu gọi tiểu nữ ra đây cho ngươi xem mặt trước, rồi ngươi sẽ quyết định sau cũng chưa muộn.
Nguyên Đào không chờ ông ta nói dứt đã xua tay nói tiếp:
– Khỏi cần, khỏi cần, dù con gái của cụ có đẹp như tiên nữ, tại hạ cũng không bao giờ lấy để khỏi thất lỗi với Hồng muội đã chết rồi.
Vi Ngã bĩu môi nói tiếp:
– Tiểu tử ngươi đừng có nói bướng vội, nếu ngươi trông thấy con gái của lão phu rồi, mà trái lại xin cầu hôn thì sao?
Nguyên Đào cười khẩy, nhanh nhẩu đáp:
– Nếu tại hạ thấy con gái của cụ rồi mà còn yêu cầu cụ cho được kết hôn thì tại hạ bằng lòng làm nô lệ cho cụ suốt đời.
Vi Ngã lắc đầu mỉm cười nói tiếp:
– Lão phu không cần ngươi làm nô lệ mà chỉ cần ngươi bỏ qua mối thù cũ đi thôi.
Nguyên Đào ngạc nhiên hỏi:
– Bỏ qua thù cũ ư? Tại hạ không hiểu cụ nói như thế có ý nghĩa gì?
Vi Ngã dùng giọng mũi kêu hừ một tiếng rồi hỏi tiếp:
Ngươi có biết lão phu là ai không?
Nguyên Đào nghe nói mới để ý vừa rồi ông cụ biểu diễn tiễn pháp bằng mấy cành cây, công lực hiển nhiên đã siêu phàm nhập thánh rồi, nên chàng suy nghĩ một lúc rồi bỗng cả kinh thất sắc lui về phía sau hai bước trố mắt lên nhìn Vi Ngã, với giọng run run hỏi:
– Chả lẽ cụ là... tử địch duy nhất của sư phụ của tại hạ, mà có ba biệt hiệu, họ Công Tôn, tên là Vi Ngã phải không?
Vi Ngã gật đầu đáp:
– Nhỏ này chỉ nói một cái mà đã hiểu liền, cũng không đến nỗi ngu xuẩn lắm đâu.
Nguyên Đào nghiến răng mím môi suy nghĩ giây lát rồi mới nói với Vi Ngã rằng:
– Được, chúng ta cứ quyết định như vậy, đê tại hạ gặp ái nữ của cụ trước, nếu tại hạ mà có lòng ái mộ, xin cụ cho phép được kết hôn thì tại hạ sẽ bỏ qua mối thù trước kia, bằng không tại hạ sẽ đại diện tiên sư mà đấu với cụ một trận trước.
Vi Ngã cau mày lại hỏi tiếp:
– Vừa rồi ngươi đã trông thấy tài ba của chúng ta lợi hại như thế nào rồi, tại sao ngươi còn dám đấu với lão phu?
Nguyên Đào hăng hái và lớn tiếng đáp:
– Tại hạ bất chấp sự thắng bại, chỉ cần làm thế nào để cho gia sư

được toại nguyện thôi.
Tố Mai đứng cạnh đó nghe xong tức cười đỡ lời:
– Ngươi đã cứng đầu cứng cổ như vậy, để lát nữa ta xem người có còn giúp người sư phụ đã chết mà dám đánh nhau với bố vợ không?
Mộ Quang cũng mỉm cười xen lời nói:
– Diệp huynh tuy đã được chân truyền của Công Tôn Độc Ngã lão tiền bối, nhưng vì tuổi tác hỏa hầu, không thể nào đấu nổi với Vi Ngã lão tiền bối đâu, không khác gì trứng chọi với đá, thì hà tất huynh phải liều lĩnh như thế nữa, chi bằng cứ để nguyên tình trạng cũ, giữa hai vị tiền bối, không ai thắng ai bại, hiện giờ một người ở trên trời, một người ở dưới trần gian, cục diện hòa nhã đó không bao giờ thay đổi có hơn không?
Lời nói của Mộ Quang rất hợp tình hợp lý khiến Nguyên Đào cảm động, thở dài một tiếng đứng im lặng không nói năng gì nữa.
Sở Sở thấy thời cơ đã tới, liền cất tiếng kêu gọi:
– Thanh muội, Hồng muội có thể ra đây gặp mặt Diệp lão đệ, người mà xưa nay Tạ Tiểu Hồng vẫn yêu đương.
Tiểu Thanh thấy các người có ý muốn để cho mình với Tiểu Hồng lấy Nguyên Đào, nên nàng rất ngượng nghịu, bẽn lẽn vuốt ve.
Tiểu Hồng thì là người yêu cũ của Nguyên Đào rồi, nên không hổ thẹn chút nào, liền dắt tay Tiểu Thanh cùng đi ra.
Nguyên Đào bỗng trông thấy Tiểu Hồng với Tiểu Thanh cùng xuất hiện, kinh hãi đến ngẩn người ra, chàng lại tưởng là mình đang sống trong giấc mơ, vội dùng tay dụi hai mắt hoài.
Tiểu Hồng thấy thế thất cười hỏi:
– Đào đại ca dụi mắt làm chi, tưởng mình nằm mơ và tưởng tôi là ma phải không?
Nguyên Đào mới trông thấy Tiểu Hồng, quả thực tưởng mình đang nằm mơ, bây giờ nghe nàng nói mới biết mình không phải mơ, hai người nắm tay nhau hỏi han những chuyện từ khi chia tay tới giờ.
Tiểu Hồng bèn đem chuyện mình với Tiểu Thanh thân như chị em không nỡ chia rẽ, vui lòng cùng lấy một chồng v.v... mà nói cho Nguyên Đào hay.
Nguyên Đào nghe thấy Tiểu Hổng nói như vậy mừng rỡ khôn tả, nhưng không dám để lộ liễu, và còn giả bộ từ chối là khác.
Tiểu Hồng thấy chàng thoái thác cũng giả bộ nổi giận, Nguyên Đào mới chịu nhận lời, nhưng sự thực thì chàng đã mừng rỡ quá nỗi.
Sau khi ngộ tai kiếp lại được gặp lại nhau thì còn gì hớn hở bằng, nên cả Nguyên lang lẫn Tiểu Hồng đều tươi cười.
Sở Sở liền mỉm cười, hỏi Tố Mai rằng:

– Mai muội, lời nói của hiền muội chưa xong thì vị Diệp hiền đệ tới mới ngắt quãng, bây giờ hiền muội có thể nói tiếp, đối với trận quyết chiến của quần hùng ở Bạch Long Đôi hiền muội định như thế nào?
Tố Mai nghe nói bèn thao thao bất tuyệt kể hết ý muốn của mình ra, rồi cau mày lại cảm khái vô cùng, thất thanh thở dài một tiếng và nói tiếp:
– Tiểu muội với các anh chị em và Công Tôn tiền bối ở đây đều là bạn tâm giao cả, mà Với Thượng Quan Phụng, Long Cửu Uyên, Ngải Thiên Trạch, Trí Thông đại sư, Đàm Cán, Hách Liên Anh các người đều là bạn cũ, nếu tiểu muội ẩn được không dự đại hội Bạch Long Đôi thì thôi. Bây giờ đã phải tham gia thì tiểu muội phải khổ tâm lắm. Đối với bạn cũ tiểu muội vẫn muốn cố làm thế nào được bảo tồn tình hữu nghị, nên tiểu muội chỉ muốn trận đấu đó sẽ thành một cuộc hòa giải.
Sở Sở nghe xong gật đầu lia lịa và đỡ lời:
– Mai muội, lời nói ấy thật là cao minh và nhân giả. Chúng tôi rất tán thành, nhưng quí hồ đối phương có thể bỏ dao đồ tể xuống thì chúng tôi cũng không bao giờ dồn ép họ vào đường cùng đâu.
Bàn tán xong mọi người liền ở trong Thiên Tâm Cốc chuẩn bị hết thẩy.
Thời giờ trôi chấy rất nhanh, không bao lâu đã tới Thanh Minh. Tất cả nhân vật của Hắc, Bạch hai đạo trong đó có đủ các người các môn phái, với tứ hải bát hoang đều lần lượt tới tề tựu ở Bạch Long Đôi. Trong trận quần tà người ta có thấy cả ba ma đầu tuyệt thế của Thiên Tâm Trang là Tiêu Khứ Trần, Tề Mông với Uông Chấn Vũ, cả Ngải Thiên Trạch đã cụt cả hai chân mà cũng cỡi con lạc đà tới dự. Trong nhóm Thế Ngoại Bát Hung chỉ trừ Hùng Sách đã chết và Long Cửu Uyên với Âm Tố Mai hai người thôi.
Còn về bên quần hiệp thì thiếu Nghiêm Mộ Quang, Tạ Tiểu Hồng, Lệnh Hồ Sở Sở, Nhiếp Tiểu Thanh và Diệp Nguyên Đào các người. Quần hiệp không biết Lãnh Trúc tiên sinh đã qua đời và Công Tôn Vi Ngã đã xuất thế.
Thế là bên quần tà Tây Nhạc Tam Quái với Thế Ngoại Ngũ Hung với các người đều hớn hở mừng rỡ.
Bên quần hiệp như Tung Sơn tam hữu, Thái Sơn song tuyệt với Nam Nhạc Thần Âu Thôi Ngọc các người thấy quần tà mạnh hơn bên mình nhiều, ai nấy đều cau mày lo âu.
Lúc ấy sắp đến chính ngọ, phía A Nhĩ Kim Sơn có một cái bóng người phi tới, chỉ trong nháy mắt đã tới nơi, mọi người đã trông thấy rõ, người đó chính là U Minh Quỷ Nữ Âm Tố Mai, người em nhỏ nhất

của Thế Ngoại Bát Hung, nhưng võ công thì cao siêu nhất.
Hách Liên Anh thấy Tố Mai tới bèn nói với Thượng Quan Phụng rằng:
– Thượng Quan đại tỷ, tôi đã nói chắc Bát muội thể nào cũng sẽ tới dự đại hội Bạch Long Đôi mà tất cả quần hùng trên thế gian này đều được phô trương tài ba với thiên hạ, nhưng chỉ tiếc thay Lệnh Hồ Sở Sở không tới, khiến Bát muội của chúng ta không có địch thủ.
Sau khi Tố Mai tới được một lát, lại có sáu bóng người nhanh như điện chớp phi tới. Sáu người đó là Công Tôn Vi Ngã, Nghiêm Mộ Quang, Diệp Nguyên Đào, Lệnh Hồ Sở Sở, Nhiếp Tiểu Thanh và Tạ Tiểu Hồng.
Bên quần hiệp tuy không biết Công Tôn Vi Ngã với Diệp Nguyên Đào là ai, nhưng thấy Mộ Quang, Sở Sở và hai nữ tỳ đã tới, tất nhiên người nào người nấy đều hớn hở và phấn khởi vô cùng.
Lúc ấy nhân vật của đôi bên chính tà chỉ thiếu có Long Cửu Uyên thôi, còn ai ai cũng đã tới đầy đủ.
Lúc ấy vừa đúng chính ngọ. Tố Mai bỗng bước ra, chỉ tay vào Thôi Ngọc mà lớn tiếng hỏi:
– Thôi lão bà bà, việc lão bà bà giết hại Đào Hoa Vũ Sĩ, Hùng Sách, thất ca kết minh của chúng tôi vậy bà bà nghĩ làm sao? Ngày hôm nay phải giải quyết cho xong chứ?
Thôi Ngọc đang định trả lời, thì Tiểu Hồng đã tiến lên mỉm cười nói trước:
– Âm cô nương chỉ biết trách người, quên mất trách mình, nguyên nhân kết thù của đôi bên là do Đới Cảnh của phái Tây Nhạc với Mễ Nguyên Thông hai người, ngấm ngầm giết hại Vệ Linh Chi với Hứa Linh Sa, Nam Nhạc Song Xu mà nên. Bây giờ Thôi lão tiền bối làm thế nào mà đòi được Hùng Sách trả lại tính mạng cho hai người đồ đệ của bà ta và còn biết hỏi ai lấy lại món nợ máu?
Tố Mai giả bộ giận dữ, quát lớn:
– Tạ Tiểu Hồng, đừng có múa mồm múa mép như thế, thân phận của Nam Nhạc Song Xu, so sánh làm sao được với Hùng thất ca của chúng ta...
Tiểu Hồng không chờ nàng nói dứt, đã dùng giọng mũi kêu hừ một tiếng và đỡ lời:
– Cái gì gọi là thân phận, trăng trên trời với đom đóm trong bụi cỏ đều có ánh sáng cả, kiến thương với kỳ lân hiếm có cùng có sinh mạng cả, huống hồ Nam Nhạc Song Xu, đều là hiệp nữ một đời trong trắng, sạch sẽ, sao Âm cô nương lại bảo không bằng được Đào Hoa Vũ Sĩ Hùng Sách, con người đầy nợ máu ở trên đời này thế?

Tố Mai biến sắc mặt quát lớn:
– Tạ Tiểu Hồng, nếu ngươi còn nói bậy nói bạ như thế nữa, ta sẽ dùng chưởng đánh mi chết tại chỗ.
Tiểu Hồng bĩu môi, cười khẩy đáp:
– Cô nương hãy đợi chờ tôi nói xong đã, rồi hãy nổi khùng cũng chưa muộn.
Tố Mai giận dữ quát lớn:
– Có chuyện gì thì ngươi hãy nói mau lên.
Tiểu Hồng lớn tiếng nói tiếp:
– Tôi thấy oan gia nên cởi chớ không nên kết. Hứa Linh Sa, Nam Nhạc Song Xu chưa chết, chỉ có một mình Linh Chi là ngộ tai kiếp thôi. Như vậy mỗi bên đều chết có một người, thì vừa vặn huề...
Tiểu Hồng chưa nói dứt thì Thiên Trạch đã quát lớn:
– Nói bậy, dù tính mạng của Linh Chi có thể bù vào tính mạng của Hùng thất đệ ta được, nhưng còn cánh tay phải của Đổng Cương bị Mộ Quang dùng kiếm chém gẫy, Đái An bị Mộ Quang dùng tên bắn và Lệnh Hồ Sở Sở đại náo Hoa Sơn Tam Thánh Cung giết chết Mễ Nguyên Thông, Sa Cửu Công, Hình Bách Phi, Diễn Tam tức nhóm Tam Quái của Tầy Nhạc, vậy nhưng cái đó không kiếm các người thanh toán còn kiếm ai?
Tiểu Hồng đưa mắt nhìn Thiên Trạch nói:
– Người đừng có nói bậy, năm xưa chủ nhân của cô nương đi Tam Thánh Cung là vì đi kiếm Nghiêm Mộ Quang tướng công, lúc ấy Hoa Sơn Tam Quái có thái độ rất kiêu ngạo ngông cuồng, Yến Diễm còn dùng Âm Phong Chưởng đánh bổn cô nương một thế, nên chủ nhân của bổn cô nương mới nổi giận ra tay trừng trị chúng. Nhưng vẫn một niềm từ thiện mà chỉ đánh chúng bị bại thì thôi...
Thiện Trạch lại cười như điên khùng, ngắt lời Tiểu Hồng mà nói tiếp:
– Lòng từ thiện, khéo nói thực, chả lẽ ngươi đã quên Mễ Nguyên Thông đã phơi xác trên vũng máu....
Tiểu Hồng cũng cười khẩy mà ngắt lời đối phương và nói tiếp:
– Mễ Nguyên Thông là nhân lúc chủ nhân của cô nương đang đấu với Yến Diễm, y đã vô sỉ dùng Lạc Hồn Sa tấn công lén, nên mới bị chủ nhân của cô nương xoay tay lại phản công một chưởng, nắm cát ấy mới bị tan rã và y mới bị ác báo, cái trò xấu xa ấy mà ngươi không biết xấu hổ, lại còn vạch áo cho người xem lưng.
Thiện Trạch không có lời cãi được, hổ thẹn quá hóa tức giận chỉ tay vào hai chân cụt mà lớn tiếng quát hỏi:
– Tạ Tiểu Hồng, dù ngươi có bẻm mồm bẻm mép biện bạch đến đâu cũng vô ích, vì ngươi làm sao mà chối cãi cho được món nợ máu

của hai cái chân ta đây?
Tiểu Hồng cười khẩy đáp:
– Thiên Trạch, tuy hai chiếc đùi ngươi bị gẫy trong tay của bổn cô nương thật nhưng khi ở trong Bàn Long Giáp ngươi đã ngấm ngầm đầu độc, nếu Tạ Tiểu Hồng này không phải ở hiện gặp lành thì đã bị toi mạng từ lâu rồi, món nợ này ta phải hỏi ai, hay là phải hỏi ngươi đền bù?
Thiên Trạch đuối lý, mắt lộ hung quang, lại nói tiếp:
– Chúng ta khỏi cần phải nói những lời thừa như thế làm chi, đàng nào ngày hôm nay đã tới dự đại hội Bạch Long Đôi, tất cả đều dùng máu mà rửa sạch, theo luật lệ của võ lâm, dụng võ công mà luận thi phi, dùng đao kiếm mà phân biệt phải trái. Thực còn giả chết, mạnh còn nhược vong có hơn không?
Tiểu Hồng đưa mắt nhìn Tiêu Khứ Trần kêu ồ một tiếng và thất thanh nói:
– Thế ra người có Tiêu Khứ Trần, Tê Mông, Uông Chấn Vũ, ba lão ma đầu ra tay trợ giúp, yên trí nắm phần thắng nên ngươi mới ngang tàng hung ác kiêu ngạo đến như thế?
Thiên Trạch đang định trả lời thì Tiểu Hồng nói tiếp:
– Nhưng ta không nhẫn tâm không nói cho ngươi biết, ngươi trói ba lão ma đầu bọn Tiêu Khứ Trần lại một khối, cũng không địch nổi một tay của cha ta.
Thiên Trạch cau mày hỏi:
– Ngươi làm gì có cha, cha của ngươi là ai?
Tiểu Hồng chỉ tay vào Công Tôn Vi Ngã và nhìn Thiên Trạch cười khanh khách đáp:
– Chả là cha ta đây là gì? Ngải Thiên Trạch ngươi chỉ cụt hai đùi chứ chưa mù đôi mắt, sao ngươi lại không nhận ra cha ta thế?
Thiên Trạch đưa mắt nhìn Công Tôn Vi Ngã, vì bây giờ hình dáng của Vi Ngã rất khác hẳn lúc y gặp mặt ở núi Ai Lao, nên y cau mày lại ngạc nhiên hỏi:
– Ta làm sao mà biết được y là ai...
Nói tới đó thì Công Tôn Vi Ngã đã cười ha hả đỡ lời:
– Ngải Thiên Trạch, ngươi thực là mặt chó và mù quáng có khác, đến cả lão phu mà ngươi cũng không nhận ra được, chả lẽ ngươi lại còn có thể ở bãi sa mạc này phóng thêm được một ngọn lửa nữa hay sao?
Nghe thấy Vi Ngã nói mấy câu sau cùng y mới vỡ nhẽ, hoảng sợ đến run lẩy bẩy và mặt tái mét.
Uông Chấn Vũ đứng cạnh Thiên Trạch, thấy thái độ và sắc mặt của

Thiên Trạch như vậy, liền khẽ hỏi:
– Lão già quái đản kia là ai, sao Ngải huynh lại sợ y đến như thế?
Thiên Trạch bèn nói qua loa lai lịch của Công Tôn Vi Ngã cho Chấn Vũ hay, rồi cau mày lại nói tiếp:
– Mỗ thật không ngờ lão già quái dị này lại không bị lửa thiêu chết mà lại đứng về phía đối phương, bây giờ chỉ hy vọng Long nhị ca luyện thành Tỷ Quang Tử Châu kịp thời tới nơi, bằng không nơi đây không có ai đủ tài kiềm chế y, và cục diện nơi đây sẽ kết quả một cách rất thảm khốc.
Chấn Vũ không tin Vi Ngã lợi hại đến như thế, tưởng Thiên Trạch mô tả thất thực, nên y chắp y chào Vi Ngã, vừa cười vừa nói:
– Bạn Công Tôn, Uông Chấn Vũ ngưỡng mộ đại danh đã lâu, ngày hôm nay mới được gặp gỡ ở đại hội Bạch Long Đôi này, mỗ rất muốn được lãnh giáo mấy thế tuyệt học thần công của bạn.
Công Tôn Vi Ngã cười giọng quái dị, đáp:
– Ngươi đã biết ta có thần công tuyệt nghệ thì ngươi lãnh giáo làm sao nổi?
Mấy lời nói ấy của Vi Ngã không khách sáo chút nào, khiến Chấn Vũ cau mày lại, gượng cười đáp:
– Tuy Chấn Vũ này tài hèn sức mọn, nhưng tự tin vẫn có thể...
Vi Ngã không đợi chờ y nói đứt đã cười giọng quái dị nói tiếp:
– Khỏi cần phải tự tin gì hết, ngươi tưởng ngươi có chút tài ba như vậy là lợi hại lắm rồi phải không? Nói thực cho ngươi biết, tài ba của ngươi chỉ xứng đấu với còn gái và con rể của ta mà thôi.
Chấn Vũ càng tức giận thêm, rú lên một tiếng rất quái dị, đang định xông lên đấu với Vi Ngã. Nhưng dầu sao Tiêu Khứ Trần cũng trầm tĩnh hơn, xua tay bảo Chấn Vũ đừng có nổi giận như thế và khẽ cười nói:
– Tam đệ không nên nổi giận như thế, chúng ta hãy bàn tán với Âm cô nương trước.
Chấn Vũ nghe nói rồi cùng quần tà bàn tán giây lát rồi cho Tố Mai ra nói với Vi Ngã rằng:
– Công Tôn lão tiền bối, chúng ta đều là người trong võ lâm, đối với sự kết ân kết oán, ai phải ai trái, chúng ta không nên tranh luận vội. Tốt hơn hết cứ lấy mười trận để phân thắng bại. Hai bên đều cử mười người ra đấu, bên nào thắng bên đó có quyền ra lệnh, bên nào bại thì phải phục tòng, không được phản kháng. Bên thắng còn có quyền sinh sát và quyết định tính mạng của đối phương nữa.
Vi Ngã gật đầu cười giọng quái dị, nói tiếp:
– Được, lão phu đồng ý đấu như vậy, bây giờ đôi bên bầu mười

người ra, nhưng đã phân thắng bại rồi thì không được nuốt lời hứa nghe chưa?
Tố Mai mỉm cười nói tiếp:
– Cụ cứ yên tâm, xưa nay người trong võ lâm vẫn coi trọng tín nghĩa, coi rẻ sự sống chết, nhất là ở trước mặt quần hùng như thế này, nếu người nào nuốt lời hứa thì còn luật mũi nào đi lại ở trên giang hồ nữa?
Đôi bên đã quyết định xong rồi, bầu mười tay cao thủ tuyệt đỉnh ra.
Mười người của phía bên tà là:
Tiêu Khứ Trần, Tề Mông, Uông Chấn Vũ, Thượng Quan Phụng, Trí Thông, Đàm Cán, Âm Tố Mai với Yến Diễm chín người, người thứ mười là Long Cửu Uyên thì chưa tới, nhưng vẫn dành một chỗ trống cho y.
Còn nhân vật bên chính phái là Công Tôn Vi Ngã, Nghiêm Mộ Quang, Lệnh Hồ Sở Sở, Diệp Nguyên Đào, Nhiếp Tiểu Thanh, Tạ Tiểu Hồng, Thôi Ngọc, Liễu Văn Đình, Công Dương Mậu với Độc Tí Đầu Đà.
Người của hai bên đã bầu xong rồi, bắt đầu cả hai bên chuẩn bị đấu mười trận ở giữa bãi sa mạc, trận đấu này liên can đến thịnh suy của chính tà, họa phúc của võ lâm, thực là một trận đấu kinh thiên động địa.
Công Tôn Vi Ngã trợn ngược đôi lông mày lên nhìn quần tà một lượt rồi hỏi:
– Bên chúng ta trận thứ nhất ta phái con rể Diệp Nguyên Đào ra trận, còn bên các người thì phái ai?
Nói xong, ông ta vẫy tay một cái, Nguyên Đào cười vẻ kiêu ngạo từ từ bước ra đứng đợi chờ.
Vì hai chân đã bị tàn tật, Ngải Thiên Trạch không được dự đấu mười trận, nhưng y là người đa mưu túc kế, nên y đứng ở đó bàn mưu định kế, và trù liệu hết thảy. Bây giờ y thấy Nguyên Đào ra trận liền cau mày lại, nói với Tố Mai rằng:
– Bát muội đừng có coi thường thiếu niên này, công lực của y cao siêu lắm, chúng ta cần phái một tay cao thủ ứng địch, thì trận thứ nhất mới không thua.
Tố Mai đã có kế hoạch từ trước, lên nhìn Uông Chấn Vũ mỉm cười nói:
– Uông Tam trang chủ...
Chấn Vũ không đợi chờ Tố Mai nói hết đã xua tay đáp:
– Diệp Nguyên Đào là con rể của Vi Ngã, mỗ không tiện ra tay đấu với hậu bối.

Tố Mai cũng biết trong anh em kết minh của mình chỉ có Thượng Quan Phụng là người nóng nảy và cũng là người chủ trương đấu với quần hùng sốt sắng nhất, nên nàng cố ý đi tới trước mặt Thượng Quan Phụng lẩm bẩm nói:
– Uông Tam trang chủ vì thân phận khác nhau không chịu ra trận, Tiêu Đại trang chủ với Tề Nhị trang chủ chắc cũng thế nốt, như vậy biết lấy ai ra đấu với Diệp Nguyên Đào, chả lẽ trận thứ nhất mình lại phải ra tay chăng?
Mấy lời nói này lọt vào tai của Thượng Quan Phụng, quả nhiên y thị chớp mắt mấy cái đã nhăn mặt cười và lên tiếng xen lời nói:
– Âm bát muội, Thượng Quan đại tỷ này muốn Bát muội cho đại tỷ được ra dự trận đấu.
Tố Mai giả bộ ngạc nhiên nhìn Thượng Quan Phụng rồi cau mày lại nghĩ ngợi, Thượng Quan Phụng thấy thế không vui hỏi tiếp:
– Bát muội còn nghĩ ngợi gì nữa?
Tố Mai khẽ đáp:
– Thượng Quan đại tỷ nếu thắng được Nguyên Đào thì rất hay, nhưng nhỡ...
Thượng Quan Phụng tay cầm Vương Mẫu trượng cười ha hả đỡ lời:
– Không có gì nhỡ với chả nhỡ cả, nếu Thượng Quan Phụng này với mấy chục năm tu luyện mà địch không nổi một thằng nhỏ chưa hết hơi sữa ấy. Ngu tỷ từ nay trở đi sẽ qui ẩn, quyết không ra đời nữa.
Nguyên Đào nghe thấy Thượng Quan Phụng nói như thế vội đỡ lời:
– Lão bà bà đừng có thị già, tu luyện mấy chục năm có nghĩa lý gì, người có biết đâu Long Cửu Uyên cũng đã bị họ Diệp này dọa nạt hoảng sợ đến vãi cả đái ra và Bàn Long Giáp và Lục Bàn Sơn cũng bị mỗ phá tan tành.
Thượng Quan Phụng thủng thẳng bước ra giữa trận đấu nhìn Nguyên Đào cười khẩy và hỏi:
– Công lực của Long nhị đệ khác hẳn của ta, nhỏ ngươi có muốn nếm mùi Vương Mẫu Trượng của ta không?
Nguyên Đào đưa mắt nhìn Vương Mẫu trượng ở trong tay của Thượng Quan Phụng, đáp:
– Vương Mẫu trượng của người có cái gì kinh người nào, chẳng qua làm bằng thứ sắt nặng hơn trăm cân mà thôi.
Thượng Quan Phụng dùng giọng mũi kêu hừ một tiếng và nói tiếp:
Tuy thân trượng nặng chỉ hơn trăm cân thôi, nhưng khi ở trong tay ta khua động thì ít nhất oai lực của nó cũng có tới trên hai ngàn cân. Như vậy, chả đủ đánh cho ngươi thành đống thịt vụn hay sao?
Trợn ngược đôi mắt lên cười vẻ kiêu ngạo, Nguyên Đào đỡ lời:

– Oai lực hai ngàn cân thì có nghĩa lý gì, nếu người không có trên ba ngàn công lực nữa thì tốt hơn hết đứng yên ở dó đừng có ra đây mà mang cái nhục vào thân.
Khi nào Thượng Quan Phụng lại chịu nghe những lời khó tin ấy của Nguyên Đào, nên trầm giọng đáp:
– Nơi đây là chỗ đấu võ chứ không phải là chỗ đấu khẩu, biết điều thì mau lấy khí giới ra đây.
Nguyên Đào vừa cười vừa hỏi:
– Trận thứ nhất đấu bằng khí giới, trận thứ nhì thì đấu bằng gì?
Thượng Quan Phụng ngạc nhiên hỏi:
– Sao, đấu một trận còn chưa đủ hay sao mà còn muốn đấu trận thứ hai nữa ư?
Nguyên Đào cười như điên như khùng đáp:
– Thế Ngoại Bát Hung các ngươi đều tự cho mình là ma đầu cái thế trong võ lâm này không có bằng mình được, thua một trận thế nào trong lòng cũng không phục và muốn đấu trận thứ hai, vì thế ta muốn cho ngươi một cơ hội trước, nghĩa là nếu ngươi không phục ta vẫn vui lòng đấu thêm một trận. Diệp Nguyên Đào này không ra tay đấu thì thôi, đã ra tay đấu thì thế nào cũng khiến Thiết Tâm Vương Mẫu ngươi thua một cách tâm phục khẩu phục.
Thượng Quan Phụng vừa tức vừa cười cau mày lại hỏi tiếp:
– Nhỏ ngươi chỉ được cái nói khoác nói lác là không ai bằng, đã đấu hai trận sao không đấu ba trận cho nó đúng ra luật của võ lâm. Theo luật lệ của giang hồ bao giờ cũng quyết thắng bại bằng ba trận...
Nguyên Đào xua tay lia lịa, cười khẩy đỡ lời:
– Khỏi cần... khỏi cần...

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 39
Long Tranh Hổ Đấu

Thượng Quan Phụng nghe thấy Nguyên Đào nói khỏi cần đấu đến trận thứ ba liền hỏi:
– Tại sao lại khỏi cần phải đấu trận thứ ba như thế?
Nguyên Đào đáp:
– Người đấu với người khác thì có thể đấu ba trận mới phân thắng bại, nhưng đấu với mỗ thì chả phải cần nhiều như thế.

Thượng Quan Phụng càng nghe càng hồ đồ, gượng cười hỏi tiếp:
– Ta không hiểu ngươi nói như thế là có nghĩa lý gì?
Nguyên Đào cười khẩy, đáp:
– Sao người ngu xuẩn thế, ý nghĩa lời ta nói rất rõ ràng, nhà ngươi đấu với ta hai trận đều thua cả hai, thì hà tất phải đấu trận thứ ba làm chi?
Thượng Quan Phụng nghe nói tức giận đến tóc bạc dựng đứng, giơ cây Hàn Thiết Vương Mẫu trượng lên, mồm thì quát lớn:
– Tiểu nhi ngông cuồng thực, có mau giở khí giới ra để chiu chết không?
Nguyên Đào quay về bổn trận, nhìn Mộ Quang cười như điên như khùng, nói rằng:
– Nghiêm đại ca làm ơn đưa cây Giáng Ma Bảo côn cho tiểu đệ.
Mộ Quang gật đầu vội đưa một cây côn đen xì cho Nguyên Đào.
Cầm cây Giáng Ma Bảo Côn Nguyên Đào nhìn Quan Phụng cười hỏi:
– Thượng Quan lão bà bà, Giáng Ma Bảo Côn đã ở trong tay của ta rồi, sao ngươi chưa tấn công đi?
Thượng Quan Phụng tức giận đến run lẩy bẩy, thì ra khí giới ở trong tay Diệp Nguyên Đào mà chàng gọi là Giáng Ma Bảo Côn chỉ là một cành cây mới bẻ dài bốn thước, to bằng ngón tay cái thôi.
Chỉ tay vào Nguyên Đào, Thượng Quan Phụng với giọng run run hỏi:
– Diệp Nguyên Đào, ngươi biết ta... cây Vương Mẫu trượng này của ta... làm bằng vật gì không?
Nguyên Đào vẫn dửng dưng buột miệng đáp:
– Sắt lạnh dưới đáy biển.
Thượng Quan Phụng lại hỏi tiếp:
– Thế còn Giáng Ma Bảo Côn của ngươi?
Nguyên Đào lại trả lời một cách nhanh nhẩu và gọn gàng rằng:
– Cành cây.
Không sao nói được nữa, Thượng Quan Phụng tức đến tóc bạc dựng lên bay phất phới và cười khẩy luôn mồm.
Thấy y thị tức, Nguyên Đào lại thâu vẻ kiêu ngạo đi và mỉm cười nói tiếp:
– Thượng Quan lão bà bà đừng có tức giận như thế nữa, nhỡ tức quá có mệnh hệ nào thì đừng có nói đấu hai trận, ngay một trận cũng chưa chắc đã đấu nổi.
Tức giận quá chỉ có nghiến răng kêu côm cốp thôi chứ Thượng Quan Phụng không sao nói được nửa lời. Nguyên Đào thấy thế vừa cười vừa nói tiếp:

– Người tức giận như thế có phải hiềm mỗ không nên dùng Giáng Ma Bảo Côn bằng cành cây thường đấu với Vương Mẫu trượng được làm bằng sắt lạnh dưới đáy biển của người phải vậy không?
Thượng Quan Phụng hét lớn:
– Ngươi cho thế là nên và không phải là ngông cuồng hay sao?
Nguyên Đào gật đầu đáp:
– Tất nhiên là nên lắm, tất nhiên không phải là ngông cuồng, vì võ học luyện tới mức tương đương, thì có thể hóa mục nát thành thần kỳ, một cành cây tầm thường ở trong tay mỗ không khác gì một cây Giáng Ma Bảo Côn làm bằng sắt lạnh dưới đáy biển, trái lại Vương Mẫu trượng làm bằng sắt lạnh ở trong tay người cũng không khác gì một cành cây tầm thường thôi.
Mấy lời nói đó của Nguyên Đào làm cho Thượng Quan Phụng tức đến vỡ bụng đi được, nên y thị nghe xong không sao chịu nhịn được nữa và cũng không nghĩ tới thân phận của mình, múa tít cây Vương Mẫu trượng giở thế Ngũ Nhạc Đương Đầu ra nhắm đầu Nguyên Đào bổ mạnh xuống.
Nguyên Đào thấy thế cả cười nói tiếp:
– Đáng lẽ ngươi phải nên sớm ra tay mới phải, chúng ta thực sự giảo nghiệm tài ba của nhau, bằng không lại cứ tưởng mỗ nói khoác.
Chàng vừa nói vừa giơ ngang cành cây tầm thường mà chàng đã gọi nó là Giáng Ma Bảo Côn, mà chống đỡ Vương Mẫu bảo trượng của đối phương, đang như vũ như bão đánh xuống.
Chỉ trừ Công Tôn Vi Ngã, Nghiêm Mộ Quang và Lệnh Hồ Sở Sở, Tiểu Thanh, Tiểu Hồng, Công Dương Mậu biết rõ công lực của Nguyên Đào ra, còn thì không riêng bọn quần tà, ngay cả kỳ hiệp anh hùng không ai dám tin Nguyên Đào có thể chống đỡ thế trượng nặng nghìn cân của Thượng Quan Phụng, vì ai cũng nghĩ dù Nguyên Đào có trời phó cho sức mạnh hơn người có thể chống đỡ nổi thế công nặng hàng nghìn cân của Thượng Quan Phụng đi chăng nữa, nhưng cái cành cây tầm thường kia thì khi nào chịu đựng nổi Thiết Tâm Vương Mẫu trượng nặng như thế va làm bằng sắt lạnh dưới đáy biển, mà không gẫy cơ chứ?
Mọi người đang suy nghĩ thì khí giới của Thượng Quan Phụng và Nguyên Đào đã chập vào nhau rồi, chỉ nghe thấy tiếng kêu “cộp” một tiếng, cành cây ở trong tay của Nguyên Đào, thực không hổ thẹn là Giáng Ma Bảo Côn, không hề suy suyển chút nào, trái lại Vương Mẫu trượng trong tay của Thượng Quan Phụng đã bị hất bắn lên trên cao mấy thước.
Những người không tin Nguyên Đào có tài ba như thế, lúc này thấy

vậy, kể cả quần tà ai nấy đều khen hay.
Thượng Quan Phụng thấy thế kinh ngạc vô cùng, thưng trong lòng vẫn chưa phục, lại sử dụng lại một thế Ngũ Nhạc Đương Đầu như trước mà tấn công tiếp, Nguyên Đào tủm tỉm cười, vẫn giơ cành cây ra chống đỡ như trước, vẫn có tiếng kêu cộp mà cành cây vẫn không việc gì, chàng vẫn đứng yên một chỗ như quả núi vậy. Vương Mẫu trượng của Thượng Quan Phụng vẫn bị bắn lên trên cao mấy thước như vừa rồi.
Thượng Quan Phụng tức giận đến tóc bạc đều dựng đứng ngược, vẫn không chịu phục lại giở luôn hai thế Ngũ Nhạc Đương Đầu tấn công như trước.
Nguyên Đào vẫn giơ cành cây tầm thường lên chống đỡ và mồm thì quát bảo:
– Thượng Quan lão bà bà, chúng ta đấu sang trận thứ hai nhé. Nếu ngươi không còn biết tiến thoái, thì thể nào Vương Mẫu trượng cũng bị mỗ hất bắn rời khỏi tay cho mà coi.
Thượng Quan Phụng đang tức giận, mặt lầm lì, nhưng vẫn thâu trượng lại nghiến răng mím môi đáp:
– Diệp Nguyên Đào, ta không cần đấu trận thứ hai gì với ngươi, nếu ngươi có thể hất được trượng của lão bà bà này ra khỏi tay, thì Thượng Quan Phụng này suốt đời quy ẩn, tuyệt không bao giờ nhắc nhở đến hai chữ võ nghệ nữa Nói xong hai tay cầm cây trượng và đã vận mười hai thành công lực, vẫn sử dụng thế Ngũ Nhạc Đương Đầu như trước mà bổ mạnh xuống.
Nguyên Đào thấy đối phương cứng đầu cứng cổ như vậy, lần này chàng không còn nể nang gì nữa, cũng giở toàn lực ra giơ cành cây tầm thường kia lên chống đỡ, lần này tuy Nguyên Đào vẫn đứng nguyên ở chỗ cũ, chân không hề xê dịch nửa bước, nhưng đã lún xuống dưới đất ba tấc, còn Thượng Quan Phụng cây Vương Mẫu trượng quả rời khỏi tay bay lên cao hơn hai trượng, hổ khẩu tay bị nứt nẻ vãi máu tươi ra.
Quần hùng của hai bên chính tà thấy thế đều kinh hãi vô cùng, và không ai dám lên tiếng cả.
Thượng Quan Phụng nhìn hai bàn tay dính dầy máu, thở dài một tiếng rất não nùng, chằng nói chẳng rằng, chạy thẳng về hướng Đông ngay.
Tố Mai có ý khiến anh chị em kết minh với mình biết điều mà rút lui, từ nay không ra ngoài mà tác ác tác quái được sống trọn đời. Tất nhiên nàng không cản trở cứ để cho Thượng Quan Phụng đi.
Quần tà cũng biết Thượng Quan Phụng quá hổ thẹn không dám ở lại

nữa nên cũng không ai ngăn cản y thị.
Thượng Quan Phụng đi rồi, cây Vương Mẫu trượng mới ở trên cao rớt xuống.
Uông Chấn Vũ mới giơ tay ra bắt lấy cây Vương Mẫu trượng, nhìn vào cây Vương Mẫu trượng một cái y cũng phải cau mày lại.
Thì ra cây gậy Vương Mẫu làm bằng sắt lạnh dưới đáy biển, nói chính giữa đã bị cong lại.
Tiêu Khứ Trần, Tề Mông thấy thế cũng kinh hãi thầm và không hiểu lai lịch của Nguyên Đào tuổi trẻ như thế này mà đã luyện thành tuyệt nghệ tinh thâm như thế.
Nguyên Đào thấy Thượng Quan Phụng hổ thẹn bỏ đi như thế, chàng cũng vứt luôn cành cây mà chàng bảo là Giáng Ma Bảo Côn xuống đất.
Cành cây tầm thường ở trong tay của chàng thì có oai lực chống đỡ luôn năm thế nặng hàng nghìn cân của Thượng Quan Phụng, nhưng bây giờ vứt xuống đất thì nó đã mất ngay hình côn, mà biến thành cành cây mục nát.
Quần hùng có mặt tại đó đều là người sành điệu, chỉ thoáng trông đã biết Nguyên Đào đã luyện thành hóa bông thành gang rồi. Thảo nào người có tên tuổi như Thượng Quan Phụng mà cũng bị chàng đánh bại.
Nguyên Đào từ từ bước về chỗ cũ, Tiểu Thanh thủng thẳng bước ra.
Tố Mai thấy Tiểu Thanh ra khiêu trận, khẽ hỏi quần tà rằng:
– Con nhãi này đã được Lệnh Hồ Sở Sở thân truyền võ nghệ nhưng công lực nó còn non nớt, vị nào tự thấy có thể thắng được nó thì xin ra tay để thắng lại trận này, san bằng cục diện.
Tố Mai vừa nói xong đưa mắt nhìn Liên Anh. hình như nàng ngấm ngầm ra hiệu bảo người thứ sáu của Thế Ngoại Bát Hung ra trận vậy.
Liên Anh thấy thế tức nhiên là hiểu ý, vì trước kia ở Tung Sơn, y thị đã đấu với Tiểu Thanh một trận khá lâu, tuy chưa đắc thắng nhưng y thị nhận thấy từ đó tới nay mình tiến bộ rất nhiều, nên giả bộ không hay biết Tố Mai đã đưa mắt ra hiệu cho mình.
Trang Tây Nhạc Tam Quái thì chỉ có Yến Diễm vì đã bị Tiểu Hồng đánh cho một chưởng ở trong Hoa Sơn Tam Thánh, y cho Thanh Hồng nhị nữ đều là nữ tỳ của Sở Sở, tức nhiên là công lực ngang nhau, mình đã thắng được Tiểu Hồng thì tất nhiên muốn thắng Tiểu Thanh không khó gì hết.
Y có ý nghĩ như vậy, nên vừa nghe thấy Tố Mai nói như vậy liền cười giọng quái dị, vênh váo bước ra ngoài vòng đấu luôn.

Tiểu Thanh thấy đối phương có bộ mặt xấu xí, có thân hình vùa lùn vừa béo, dã nghĩ ra liền cười nói:
– Ngươi có phải là Ải Diêm La Yến Diễm, người trong nhóm Tây Nhạc Tam Quái đấy không?
Yến Diêm gật đầu đáp:
– Phải, ta là Ải Diêm La, nhưng không biết ngươi có ngoan ngoãn đi theo ta xuống dịa ngục không?
Tiểu Thanh lắc đầu vừa cười vừa đáp:
– Xuống địa ngục là chỗ qui túc của những người đầy tội ác như các ngươi thôi. Còn chúng ta dù không thể chính đạo thành tiên được, nhưng cũng sẽ được lên thiên đường nơi cực lạc.
Yến Diễm biết Lệnh Hồ Sở Sở với hai nữ tỳ Thanh Hồng đều là ngươi khéo ăn khéo nói, nên y không dám đấu khẩu với nàng, mà chỉ cười khẩy nói tiếp:
– Nhiếp cô nương khỏi nói nhiều, cô nương định đấu với lão phu như thế nào?
Tiểu Thanh đưa mắt nhìn đối phương một hồi, cười khẩy hỏi:
– Có phải võ công sở trường nhất của ngươi là Âm Phong chưởng đấy không?
Yến Diễm cười khẩy đáp:
– Yến mỗ đều sở trường bách nghệ, nhưng khi ở trên Tam Thánh Cung lão phu đã để cho Tiểu Hồng, người đồng bạn của cô nương nếm mùi Âm Phong chưởng rồi.
Tiểu Thanh tủm tỉm cười nói tiếp:
– Tiểu Thanh với Tiểu Hồng là hai chị em có phúc cùng hưởng, có họa cùng chịu, Tiểu Hồng được nếm mùi Âm Phong chưởng của người thì Tiểu Thanh này cũng phải được nếm mùi một phen mới phải.
Yến Diễm cười như điên như khùng nói tiếp:
– Muốn thưởng thức Âm Phong chưởng không phải là chuyện dễ đâu, nhưng cô nương cứ ra tay là....
Tiểu Thanh không đợi chờ đối phương nói xong đã cười và đỡ lời hỏi lại:
– Tại sao ngươi lại không ra tay tấn công trước mà lại bảo ta tấn công trước?
Yến Diễm trợn tròn xoe đôi mắt đáp:
– Ta là Tôn chủ của một phái, khi nào lại ra tay tấn công một tiểu bối như ngươi trước thế?
– Họ Yến kia ngươi đừng có tự phụ như thế nữa với Hoa Sơn Tam Quái, các ngươi gây nhiều tội ác như vậy đâu còn xứng đáng là Tôn

chủ của một môn phái nữa? Huống hồ hai bên không có liên quan gì với nhau, Tiểu Thanh này tuy ít tuổi thật nhưng không bao giờ nhận là tiểu bối với người, nếu ngươi không dám ra tay tấn công trước thì dể người khác thay ngươi ra trận.
Yến Diễm tức giận khôn tả, cười khẩy mấy tiếng nói tiếp:
– Nhiếp Tiểu Thanh ngươi đã muốn chết thì đừng có trách Yến Diễm lớn mà bắt nạt nhỏ ra tay ác độc nhé.
Vừa nói xong y đã giơ hữu chưởng lên sử dụng thế Ác Quỷ Thôi Môn (Ác quỷ đẩy cửa) nhằm ngực Tiểu Thanh tấn công luôn. Y vừa ra tay thì gió lạnh đã dồn ra theo, khiến Tiểu Thanh cảm thấy người như đang bị sa vào trong hố băng giá lạnh khiến nàng cũng phải cảm thấy sờn lòng rợn tóc gáy.
Trước kia thì quả thực không sao chịu đựng nổi Âm Phong chưởng lực rất ác độc của Yến Diễm, nhưng bây giờ nàng đã được khá nhiều chân truyền của Vi Ngã, cả công lực lẫn nội lực đều tiến bộ rất nhanh, nên khi nào nàng còn sợ hãi giá lạnh ấy.
Yến Diễm giở thế Ác Quỷ Thôi Môn tấn công, chưởng lực chỉ còn cách Tiểu Thanh năm thước, âm phong giá lạnh ác độc đã bao trùm người nàng rồi.
Nhưng chờ tới khi bàn tay của y chỉ còn cách hai thước nữa đã tới người của Tiểu Thanh mà Tiểu Thanh cũng cứ đựng yên tủm tỉm cười, không hề cử động một chút nào.
Yến Diễm thấy thế cười nhạt và nghĩ bụng:
– Ta đã vận hết công lực ra tấn công mà đối phương còn không tránh né, hay là y thị chưa phát giác được hơi sức giá lạnh hiện giờ, nhưng chỉ đấu vài thế, khí huyết lưu thông càng nhanh bao nhiêu thì y thị càng chóng khốn khổ bấy nhiêu, nhiều lắm là chỉ đấu được mười hiệp là cùng, y thị thế nào cũng giá lạnh mà chết ngay tại chỗ chứ không sai. Đối phương đã bị thương nặng mà không hay biết lại còn làm bộ làm tịch như thế, bây giờ chỉ cần chưởng lực của ta đánh trúng ngực y thị, thì y thị sẽ ngã lăn ra mà chết ngay.
Lần trước Sở Sở đem Tiểu Hồng lên Hoa Sơn đại náo Tam Thánh Cung chỉ trừ giết chết Mễ Nguyên Thông, chặt gẫy một cánh tay của Sa Cửu Công, đánh Hình Bách Phi bị thương và cả Yến Diễm cũng bị đánh trúng một chưởng, thì từ đó đến nay mối thù đã kết sâu thêm, càng khiến Tây Nhạc Tam Quái càng hận thầy trò Sở Sở đến cực điểm.
Vì lẽ đó khi nào Yến Diễm chịu nương tay nên càng nhấn sức vào tay tấn công vào ngực của Tiểu Thanh Lúc ấy chưởng của y chỉ còn cách đối phương có hai thước mà thấy đối phương vẫn lặng im, với

tài nghệ của Yến Diêm như vậy khi nào y lại đánh không trúng? Nhưng việc đời nhiều khi lại rất bất ngờ, Công Tôn Vi Ngã là một quái kiệt tuyệt đời, Tiểu Thanh là con gái nuôi của ông ta, do đó ông ta hết sức dậy bảo, chả lẽ không có thân pháp tinh kỳ, có nội lực kinh người hay sao?
Yên Diễm vận chân khí vào bàn tay phải, vừa giở hết oai thế ra tấn công, nhưng chỉ thoáng một cái đã mất dạng của đối phương luôn. Y yên chí thế Ác Quỷ Thôi Môn đó thể nào cũng đánh trúng. nhưng lại đánh hụt, đồng thời y dùng sức quá mạnh, nhất thời không sao giữ nổi đà, đâm về phía trước một bước.
Với tuổi tác và thân phận của đôi bên, đáng lẽ Yến Diễm đánh hụt như thế thì phải hổ thẹn mà rút lui ngay mới phải.
Nhưng trận đấu ở Bạnh Long Đôi này liên can đến sự hưng bại thịnh suy của hai phái chính tà rất lớn, dù y đã bị thua thiệt rành rành ra như thế rồi mà y vẫn không cam tâm chịu thua. Hơn nữa y nhận thấy thế Ác Quỷ Thôi Môn tuy chưa đánh trúng người của Tiểu Thanh, nhưng âm hàn khí thế nào cũng dồn vào trong người của đối phương rồi, chỉ còn có cố gắng mà cầm cự trong giây lát thế nào đối phương cũng bị chất độc khí làm cho mê man bất tỉnh, như vậy có phải là cứu vãn được sĩ diện của mình không?
Yến Diễm đã tính toán như vậy, cho nên tấn công hụt thế đó và bị đâm bổ về phía trước nửa bước, nhưng vẫn cố nén sự hổ thẹn la lớn:
– Nhiếp Tiểu Thanh, ngươi đừng có đào tẩu vội.
Y vừa nói dứt thì Tiểu Thanh đã cười khanh khách đáp:
– Nhiếp Tiểu Thanh này chưa nếm mùi Âm Phong chưởng lực của ngươi, dù ngươi có bảo ta đi ta cũng không bao giờ chịu đi.
Nghe thấy tiếng nói Yến Diễm mới hay Tiểu Thanh đang đứng ở sau mình, vội quay người lại thấy Tiểu Thanh đang tủm tỉm cười, thái độ rất ung dung và đứng yên ở chỗ cách mình chừng ba bốn thước.
Trông thấy thái độ, nghe thấy lời nói của đối phương như thế, Yến Diễm tức giận đến hai mắt nổ lửa, nghiến răng kêu cồm cộp đành phải mặt dầy mày dạn hỏi:
– Tiểu Thanh ngươi may mắn tránh thoát được thế Ác Quỷ Thôi Môn của ta, tại sao ngươi lại không trả đũa?
Tiểu Thanh tủm tỉm cười đáp:
– Ta định nhường ngươi ba thế và đinh coi đó là một sự kính lễ của một võ lâm mạt học đối với một tôn sư của một môn phái.
Mấy câu này của nàng không khác gì một trái quyền đánh trúng vào trái tim của Yến Diễm thật nặng, nên y hổ thẹn vô cùng không sao

nén được lửa giận, nên mới quyết tâm liều thân thí mạng với Tiểu Thanh một phen. Y rú lên một tiếng, hai tay chìa ra nhảy xổ lại vồ đối phương luôn.
Trong Âm Phong chưởng pháp của Yến Diễm có một thế quái dị tên là Oán Quỷ Triền Thân (Ma oan quây quẩn người) thế Oán Quỷ Triền Thân ấy như bóng theo hình cứ dính chặt lấy người của dối phương không chịu buông tha, bắt buộc đối phương phải ra tay kháng cự mới thôi.
Bây giờ y thấy Tiểu Thanh nói khoác là nhường y ba thế trước nên y sực nghĩ ra thế thức này để xem Tiểu Thanh có chịu ra tay chống đỡ không.
Quả nhiên Tiểu Thanh muốn nhờ thân pháp linh diệu Vi Ngã truyền cho để tránh thế võ của Yến Diễm, nhưng thân pháp Oán Quỷ Triền Thân của Yến Diễm ảo diệu vô cùng, tha hồ Tiểu Thanh tránh né như thế nào, vẫn không sao thoát khỏi được cái vồ của đối phương, bị đối phương như bóng theo hình, và cứ theo sau hoài.
Bất đắc dĩ Tiêu Thanh đành. phải dùng Lan Hoa Chỉ búng vào yếu huyệt ở trước ngực của Yến Diễm. Thủ pháp này của nàng vừa khéo léo vừa nhanh vừa trúng.
Yến Diễm quả thực là ngươi sành điệu, thấy chỉ pháp của đối phương rất lợi hại nên y vội thâu thế quay người, nhảy ngang sang bên bốn thước.
Chân của y vừa đụng xuống mặt đất đang định liều thân tấn công tiếp để lấy lại sĩ điện, thì bỗng nghe thấy Vi Ngã cười ha hả, la lớn:
– Thanh nhi mau ngừng tay, trận này con đã thua rồi, mau quay trở lại, không được dây dưa mãi với đối phương như thế để làm trò cười cho người ta.
Tiểu Thanh mặt đỏ bừng, vội chắp tay vái chào Yến Diễm quay về trận luôn.
Yến Diễm vừa nghi ngờ vừa tức giận liền quát lớn:
– Nhiếp Tiểu Thanh, đôi bên đã phân thắng bại đâu, người không được bỏ dở như thế.
Tiểu Thanh cau mày lại đáp:
– Vừa rồi ta tuyên bố nhường ngươi ba thế trước, nhưng mới nhường có hai thôi, rút cục bị ngươi dồn ta phải trả đũa, nếu ta không cam tâm nhận thua, thì cha ta thế nào cũng trách ta làm mất thể diện của ông ấy.
Vi Ngã cười ha hả tiếp:
– Thanh nhi nói rất đúng, nhân vật trong võ lâm ra tay đấu với nhau là sự rất thường, bại không lấy gì làm sỉ nhục, chỉ có người thắng

mới cảm thấy bị sỉ nhục, vì sự thắng ấy của y không được vẻ vang chút nào.
Yến Diễm bị Vi Ngã chửi hai câu ấy đau lòng khôn tả, ngậm hờn quay người trở về chỗ cũ.
Công Dương Mậu cười giọng quái dị và khẽ nói với Sở Sở rằng:
– Đại hội Bạch Long Đôi giáng ma vệ đạo này, không thể hoàn toàn để người của bên cô nương phải bận rộn như vậy được, lão ăn mày này cũng xin góp một phần.
Sở Sở nghe nói hiểu ngay ý nghĩa lời nói của Công Dương Mậu, liền đáp:
– Cụ không nên nóng tính ra trận ngay như vậy, tốt hơn hết chúng ta cứ lựa theo tình thế mà cắt đặt người ra đấu thì hơn và đại hội quần hùng này mới kết thúc một cách trọn vẹn được.
Nàng vừa nói tới đó thì thấy bên quần tà có một người bước ra.
Lệnh Hồ Sở Sở đã nhận ra người đó là Uông Chấn Vũ, một trong ba ma đầu tuyệt thế ở trong Thiên Tâm Trang. Nàng liền nhìn Mộ Quang mỉm cười nói:
– Uông Chấn Vũ là một trong ba tên ma đầu khó đối phó nhất, tốt hơn hết do đại ca ra ứng địch thì chắc chắn hơn.
Mộ Quang mỉm cười bật đầu từ từ bước ra.
Công Dương Mậu thấy có vẻ không vui liền cau mày lại nghĩ bụng:
"Nếu thấy đối thủ quá mạnh, Lệnh Hồ Sở Sở đích thân ra trận, hoặc mời Công Tôn Vi Ngã hay Diệp Nguyên Đào ra ứng chiến, thì ta với các anh em không nói năng gì, nhưng bây giờ nàng lại bảo Mộ Quang ra đối địch với Thất Chỉ Thần Ma Uông Chấn Vũ như thế này, chả lẽ mới cách biệt ít lâu Mộ Quang đã tiến bộ hơn trước và mạnh hơn cả ta chăng"?
Sở Sở là người rất thông minh, biết ngay là lão ăn mày không vui bèn giải thích rằng:.– Thưa cụ, để tiểu bối kể cho cụ nghe một chuyện kỳ lạ của võ lâm.
Tuy Công Dương Mậu trong lòng không vui nhưng bề ngoài vẫn phải làm ra vẻ tươi cười đáp:
– Lệnh Hồ cô nương cứ nói, lão ăn mày xin rửa tai cung kính nghe.
Sở Sở thở dài một tiếng nói tiếp:
– Lãnh Trúc tiên sinh lão tiền bối là một kỳ nhân tuyệt đời, muốn Nghiêm Mộ Quang tốc thành, để dùng tài ba chấn kinh quần hùng ở trong đại hội Bạch Long Đôi này, làm rạng rỡ môn phái của Bắc Nhạc, nên đã không tiếc tự ngã hy sinh dồn hết công lực sang người Mộ Quang, dù tổn thọ cũng không quản ngại.
Công Dương Mậu kêu ồ ngạc nhiên hỏi tiếp:

– Cô nương nói như vậy thì công lực của Mộ Quang tiến bộ rất nhiều rồi phải không?
Sở Sở gật đầu đáp:
– Trà lão tiền bối đã tốn công sức vậy tức nhiên là phải tạo nên một đồ đệ có thể làm cho ông ta được kiêu ngạo và ắt phải khác thường chứ.
Nói xong nàng bèn kể chuyện Lãnh Trúc tiên sinh ở trong Huyết Hà U Cốc, khổ công như thế nào, luyện cho Mộ Quang như thế nào kể cho Công Dương Mậu hay. Công Dương Mậu nghe xong, sự không vui ở trong lòng đã tiêu tan hết, liền cười giọng quái dị và hỏi tiếp:
– Lệnh Hồ Cô nương, Nghiêm Mộ Quang lão đệ đã được sư phụ khổ công vun đắp cho, chẳng hay công lực đã tiến bộ đến mức độ nào?
Sở Sở vừa cười vừa đáp:
– Công lực của Nghiêm huynh tiến bộ đến mức không ai có thể tưởng tượng nổi. Nhất là ba môn tuyệt kỹ của chàng là Ngọc Địch, Kim Cung và Thần Tiễn càng lợi hại hơn, lẽ trong quần ma chỉ trừ Ngọc Phiến chân nhân Tiêu Khứ Trần ra, còn những người kia, kể cả Tề Mông và Uông Chấn Vũ đều không phải là địch thủ của chàng.
Công Dương Mậu nghe thấy Lệnh Hồ Sở Sở nói như vậy đã lộ vẻ không tin.
Lệnh Hồ Sở Sở thấy thế, đảo tròn đôi ngươi một vòng, chỉ tay vào đấu trường vừa cười vừa nói với Công Dương Mậu rằng:
– Nãy giờ Nghiêm Mộ Quang đang tỷ thí khí giới với Uông Chấn Vũ, cụ chỉ cần xem oai lực của Nhất Nguyên thần kiếm của chàng là biết lời nói của tiểu bối không phải là quá đáng.
Thì ra Mộ Quang vừa ra trận dấu, Uông Chấn Vũ đã rất thắc mắc rồi. Vì y đã nhận ra Nghiêm Mộ Quang chính là Trác Mộ Đào, người hầu của Hồng Phối Nguyên, đã tới Thiên Tâm Trang một lần. Hai là y đã được nhận thức công lực xuất kỳ của Mộ Đào rồi, nay ở trước mặt quần hùng thiên hạ mà mình ra tay đấu với Mộ Đào, y nhận thấy kể cả tuổi tác lẫn vai vế mình đều cao hơn đối phương nhiều. Nếu thắng cũng không vẻ vang gì, mà lỡ bại thì có phải mất hết oai danh tên tuổi không? Tuy y suy nghĩ như thế nhưng bề ngoài không thể nào cự tuyệt được, đành hỏi:
– Này lão đệ, Uông Chấn Vũ phải gọi lão đệ là Nghiêm Mộ Quang hay là Trác Mộ Đào?
Vì một nửa mặt xấu xí nên người ta không trông thấy rõ bộ mặt của Nghiêm Mộ Quang biến hóa như thế nào, nhưng một nửa mặt đẹp trai thì đỏ bừng, chàng ngượng ngùng đáp:
– Tiểu bối là người của phái Bắc Nhạc tên là Nghiêm Mộ Quang,

môn hạ của Lãnh Trúc tiên sinh, người trên giang hồ ban cho tiểu bối một biệt hiệu là Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ, còn cái tên Trác Mộ Đào, chỉ là cái tên hóa danh trong lúc du hí thôi.
Chàng nói rõ tên hiệu và sư môn của mình ra như vậy là có khổ tâm riêng, vì chàng biết Lãnh Trúc tiên sinh đã khổ tâm đào luyện mình là chỉ mong trong đại hội Bạch Long Đôi này, mình làm cho phái Bắc Nhạc này rạng rỡ.
Uông Chấn Vũ kêu ồ một tiếng lạnh lùng hỏi tiếp:
– Nghiêm lão đệ định chỉ giáo cho Uông mỗ này bằng cách gì?
Mộ Quang tất nhiên phải trả lời là bất cứ môn võ nào cũng xin tiếp hết, mà để cho Uông Chấn Vũ lựa chọn, và chàng nhất định không chịu đứng vào thế chủ động.
Từ khi ở trong núi A Nhĩ Kim mới gặp Nguyên Đào lần đầu, Mộ Quang đã bị Nguyên Đào tát cho một cái nhưng chàng đã trả đũa lại một kiếm, trải qua lần ấy chàng đã được một bài học đích đáng, nên từ đó đến nay chàng hết sức khổ luyện ba môn Ngọc Địch, Kim Cung và Thần Kiếm, tuy các môn khác, chàng cũng có tiến bộ nhưng không bằng ba môn này.
Bây giờ chàng biết Chấn Vũ sở trường nhất là Lưỡng Nghi chỉ, nhưng chàng không dại gì mà dùng cái yếu của mình đối cái mạnh của địch, nên vừa thấy Chấn Vũ hỏi, chàng đã mỉm cười đáp:
– Nếu Uông Tam Trang chủ không tiếc công chỉ giáo thì Mộ Quang này muôn xin trang chủ chỉ giáo cho mấy thế kiếm hay bất cứ thứ gì cũng được.
Chấn Vũ thấy chàng đề nghị đấu bằng khí giới yên tâm liền cười ha hả đáp:
– Hay lắm, hay lắm, Chấn Vũ này xin vui lòng tiếp ngay, nhưng không biết Nghiêm lão đệ định sử dụng khí giới gì?
Mộ Quang thò tay vào túi lấy thanh đoản kiếm rất sắc bén của Sở Sở tặng cho, cầm ở trong tay cười vẻ kiêu ngạo đáp:
– Khí giới của Nghiêm Mộ Quang tôi dùng là thanh đoản kiếm này thôi.
Chấn Vũ có vẻ khinh thị nhưng không lên tiếng nói. Nhưng Tiêu Khứ Trần đứng ở phía sau lại cười khẩy và nói với Thiên Thạch rằng:
– Nghiêm Mộ Quang có lẽ đã tới ngày xui rồi, nên thiên đường có lối đi mà y không chịu đi, lại cứ muốn chui xuống địa ngục môn. Y tự mang cái chết vào người...
Thiên Trạch hiểu ý vừa cười vừa đỡ lời:
– Nghe Tiêu chân nhân nói như vậy, chắc Uông trang chủ thế nào cũng nắm chắc phần thắng, hạ nổi đối phương.

Khứ Trần giơ tay lên chỉ vào giữa đấu trường mỉm cười đáp:
– Ngải huynh thử xem khí giới ở trong tay Uông tam đệ lão phu là Tam Tuyệt Tiên Nhân chưởng, thế thức rất kỳ diệu và oai lực vô biên, một thanh đoản kiếm của Mộ Quang thì chống đỡ sao nổi?
Thiên Trạch nghe nói đưa mắt nhìn khí giới ở trong tay Chấn Vũ, quả thực kỳ lạ và chưa trông thấy bao giờ.
Thì ra khí giới đó như một bàn tay hộ pháp làm bằng gang, năm ngón chìa thẳng, sau bàn tay đó có cái cán dài độ một thước, chỗ chuôi cán lại còn cột bằng một sợi xích gang dài chừng một thước, một đầu thì cột vào tay phải của Chấn Vũ.
Thiên Trạch vốn dĩ là người sành điệu vừa thoáng trông đã biết khí giới lạ đó là Tam Tuyệt Tiên Nhân chưởng, không những sở trường về môn điểm huyệt mà còn lại sở trường cả khóa khí giới của đối phương. Lúc cần có thể rút cái cán ngắn ra lợi dụng sợi xích sắt đó, khiến khí giới của mình có thể dài được thêm hai thước.
Mộ Quang vừa thấy Chấn Vũ lấy vũ khí dị hình.ó ra cũng phải để ý để phòng liền mỉm cười nói:
– Uông trang chủ nên cẩn thận, đoản kiếm của Mộ Quang đây là khí giới đời tiền cổ, có thể chém vàng chặt sắt, không kém gì Côn Ngô với Ngư Trường.
Chấn Vũ cũng phải chịu phục Mộ Quang nói thẳng như vậy đó là một cử chỉ rất quang minh, nhưng y lại hiềm trong lời nói của chàng có chút kiêu ngạo. Y liền dùng giọng mũi kêu “Hừ” một tiếng rồi nói tiếp:
– Nghiêm lão đệ cứ yên tâm, Tam Tuyệt Tiên Nhân chưởng của Chấn Vũ này cũng không làm bằng thứ sắt thường. Trước khi ra tay đấu Chấn mỗ cũng phải nói cho lão đệ chỗ những diệu dụng của Tam Tuyệt như thế nào.
Mộ Quang cười ha hả, đang định xua tay thì Chấn Vũ đã nói tiếp:
– Đệ nhất tuyệt là trong lúc đấu với nhau có thể lợi dụng sợi dây xích ở trên cán để tấn công kẻ địch đứng hơi cách xa một chút, nếu đối phương tránh né, tối kî là lép ngực thót bụng, y nói tới đó giơ cánh tay phải ra buông năm ngón tay một cái chiếc Tiên Nhân chưởng đã rời khỏi tay bay ra, quả nhiên có thể tấn công đối thủ ở cách xa năm thước thực.
Mộ Quang biết Chấn Vũ vì thấy mình nói đoản kiếm lợi hại như thế nào, mới cho mình biết khí giới của y lợi dụng ra sao.
Chấn Vũ lại nói tiếp:
– Đệ nhị tuyệt là ở trên năm ngón tay của Tiên Nhân chưởng ngón nào cũng có thể tùy ý co giãn, biến thành hình cái móc, để khóa chặt khí giới của địch. Y vừa nói dứt lời đã ngấm ngầm vận công lực, quả

nhiên Tiên Nhân chưởng đã hóa thành một cái móc ngay.
Mộ Quang thấy diệu dụng của Tiên Nhân chưởng quả thực là quá mức tưởng tượng của mình, nên chàng nghĩ bụng:
“Thực là sự việc của giang hồ học đến già đến chết cũng không học hết những ảo diệu vô cùng và biến thiên vạn hóa... Ngày hôm nay ta lại được sáng mắt một phen”.
Chấn Vũ có vẻ đắc chí, hớn hở nói tiếp:
– Đệ tam tuyệt là ngón tay giữa của Thiên Nhân chưởng, trong đó có nhiều lỗ nhỏ hơn lỗ kim, bên trong có chứa thuốc độc hễ gặp cường địch, chỉ cần bấm cái chốt ở chỗ cán, nước độc ở trong những lỗ nhỏ của bàn tay ấy phun ra ngay, hễ da thịt của đối phương bị bắn trúng là thối nát ra dần và chết một cách thảm khốc vô cùng.
Mộ Quang nghe tới đó liền cau mày lại nghĩ bụng:
– Trong khí giới của đối phương có chất độc, có thể phun vào người của đối phương như vậy quả thực là khó đề phòng và rất lợi hại.
Chấn Vũ nói xong diệu dụng của tam tuyệt của môn khí giới của mình, liền cười ha hả và nói tiếp:
– Diệu dụng phun chất độc, mỗ chỉ sử dụng vào lúc mỗ chưa nổi danh, dùng nó để khắc địch thôi, còn từ khi mỗ luyện thành công thần công đến giờ, không thèm dùng đến nó nữa, lão đệ khỏi cần lo ngại đến vấn đề ấy nữa.
Mộ Quang thấy đối phương thanh minh ở trước mặt mình không dùng nước độc để phun như vậy mới khoan tâm, liền cười đỡ lời:
– Uông trang chủ quả thực là người quang minh lỗi lạc không hổ thẹn là một cao nhân thế ngoại, Mộ Quang tôi kính xin trang chủ chỉ giáo cho.
Chấn Vũ đưa mắt nhìn Mộ Quang hai cái, cười vẻ kiêu ngạo đáp:
– Cách đối với người và xử sự đều khó nhất là làm thế nào nắm chắc được hai chữ mực thước, nếu Nghiêm lão đệ cứ bảo mỗ phải ra tay tấn công trước thì như vậy là đã mất mực thước rồi.
Mặt hơi bẽn lẽn, Mộ Quang liền giở thế Ngũ Nhạc Triều Tôn ra, rồi cầm kiếm cung kính chào và nói:
– Xin trang chủ cẩn thận,.Mộ Quang táo gan tấn công ắt phải thất lễ đây.
Chấn Vũ không dám khinh thường liền đứng vững như ngọn núi để đợi chờ.
Mộ Quang từ từ giơ cánh tay phải lên, giơ ngang đoản kiếm lên trước ngực nhẹ nhàng tiến bước nhắm ngực của Chấn Vũ tấn công luôn.
Thế đó gọi là Tiếu Chỉ Trung Nguyên, trông chỉ chậm chạp không có

oai lực gì hết, nhưng sự thực bao hàm rất nhiều biến hóa phức tạp. Chấn Vũ là người rộng kiến thức, chỉ thoáng trông là biết ngay thế Tiếu Chỉ Trung Nguyên của Mộ Quang bao hàm rất nhiều biến hóa và lợi dụng vô cùng. Y đã biết lợi hại như vậy, đáng lẽ phải ra tay ngay hoặc công hoặc thủ cũng được. Như vậy mới khỏi thiệt thòi, nhưng y lại không làm như vậy vì y nhận thấy danh vọng của mình quá cao và cũng vì y thị mình là kẻ cả, nếu ra tay trước khi thế kiếm của Mộ Quang sắp đâm tới thì sẽ bị mang tiếng là khiếp sợ.
Có nhưng ý nghĩ ấy nên y chỉ cẩn thận đề phòng thế kiếm của Mộ Quang tấn công tới thôi.
Chấn Vũ là người rất giảo hoạt, y giữ thế thủ như vậy, nhưng y vẫn có thể lui bước được. Có ngờ đâu Mộ Quang mới vừa ra tay một cái kiếm của chàng chàng liền hóa thành bảy tám cái hoa kiếm bao vây lấy Chấn Vũ luôn. Bảy tám bông hoa kiếm thực lớn đó lại tựa như trăm nghìn bông hoa kiếm nhỏ tụ thành cho nên ánh sáng kiếm làm lóe mắt mọi người, khiến đối phương không sao trông thấy rõ, không sao biết được kiếm của chàng đang nhắm vào bộ phận nào tấn công.
Chấn Vũ thấy thế kiếm của Mộ Quang biến hóa rồi, oai lực mạnh hơn mức tưởng tượng nhiều, nên y rất kinh ngạc vội nhảy lui về phía sau hơn hai trượng để tránh né.
Mộ Quang không đuổi theo tấn công và cũng không lên tiếng nói, thâu kiếm lại đứng im, trông thái độ của chàng lúc này rất kiêu ngạo, còn lợi hại hơn là tiếng mắng chửi. Chấn Vũ hổ thẹn hóa tức giận, liền phi thân lên trên cao hơn hai trượng, nhằm đầu Mộ Quang tấn công xuống.
Mộ Quang hơi lui nửa bước, múa tít thanh đoản kiếm hóa thành một hàng rào chói lọi ngăn cản thế công của Chấn Vũ.
Chấn Vũ thấy thanh đoản kiếm của đối phương xử dụng có kiếm quang và quá mạnh như vậy, lúc chưa ra tay lại được Mộ Quang cảnh cáo trước nên y không dám để Tiên Nhân chưởng của y đụng vào hàng rào ánh sáng đó, mà y đành phải thâu thế nhảy xuống đất.
Ngờ đâu y vừa xuống tới mặt đất thì Mộ Quang đã múa tít đoản kiếm xông lên tấn công vào ngực y luôn.
Lần này chàng vẫn xử dụng thế Tiếu Chỉ Trung Nguyên như trước, nhưng lần này kiếm hoa của Mộ Quang lại dài hơn trượng, phạm vi oai lực lại mạnh gấp đôi vừa rồi.
Chấn Vũ kinh hãi vô cùng, đành phải giở thân pháp tị nạn trong lúc lâm nguy của mình ra, chân bước theo phương vị thất tinh, người quay sang trái ba bước, không những có thể tránh thoát được kiếm hoa của Mộ Quang đang bao vây mình, trái lại y còn sử dụng được

thế La Tỏa Hồn tấn công một cách mãnh liệt là khác.
Công Dương Mậu đứng cạnh đó thấy thế cau mặt lại và nghĩ bụng: "Thất Chỉ Thần Ma quả thực là lợi hại, nếu ta là y có lẽ không thoát khỏi thế tấn công của Tiếu Chỉ Trung Nguyên của Mộ Quang đâu. Nếu không phải Sở Sở biết người biết ta, không phái Mộ Quang ra đấu thì ta cũng không sao tránh được thế công này của Chấn Vũ".
Trong lúc Công Dương Mậu đang hổ thẹn thầm thì Mộ Quang đã múa tít thanh đoản kiếm hóa thành một bức tường ánh sáng vô biên.
Hình như chàng biết rất ít kiếm thế, vừa rồi hai lần tấn công kẻ địch chàng đều dùng thế Tiếu Chỉ Trung Nguyên mà hai lần bảo thủ cũng đều dùng thế Thiên Tiêm Cản Hồ (Hào trời ngăn cản quân Hồ).
Chấn Vũ sợ Tâm Tuyệt Tiên Nhân chưởng của mình suy suyển, hễ thấy Mộ Quang. giở thế Thiên Tiêm Cản Hồ là y phải thâu thế lại ngay, mà không dám vượt qua hàng rào ánh sáng ấy.
Chỉ trong nháy mắt Mộ Quang tấn công luôn năm thế Tiểu Chỉ Trung Nguyên và dùng thế Thiên Tiêm Cản Hồ để ngăn cản thế công của Chấn Vũ. Mỗi lần chàng xử dụng thế Tiếu Chỉ Trung Nguyên thì thế sau bao giờ cũng mạnh hơn thế trước nhiều, nên lần thứ năm này kiếm hoa của chàng đã lan rộng ra hơn bốn trượng.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 40
Cùng Giở Tài Ba Ra

Sở dĩ Mộ Quang làm như vậy là muốn để cho Chấn Vũ biết là sức lực của mình có thừa mà sớm rút lui ngay đi.
Nhưng Chấn Vũ vẫn không giác ngộ, hình như y thị thân phận của mình trước mặt quần hào như thế khi nào y lại chịu rút lui một cách mất hết sĩ diện như thế cho nên y đành liều thân mà đấu với Mộ Quang cho tới cùng.
Bất đắc dĩ Mộ Quang phái phát động sát thủ, giở thế Tiếu Chỉ Trung Nguyên thứ sáu ra, lần này khác hẳn năm lần trước. Năm lần trước chàng đứng dưới đất ra tay, lần thứ sáu này chàng nhảy lên cao hai trượng và ngoái đầu lại tấn công.
Mộ Quang thân kiếm hợp nhất và hóa thành tấm màn kiếm quay tít bao trùm xuống, khiến một hạt cát nhỏ ở trong phạm vi mười trượng cũng bị kiếm hoa với kiếm khí bao trùm hết.

Chân Vũ biết đối phương đã giở sát thủ ra, mình khó mà tránh thoát được, chỉ có một cách là giở toàn lực ra chống đỡ thôi. Tình thế bắt buộc như vậy, y đành phải dồn hết công lực vào Tiên Nhân chưởng, hóa thành một tấm màn huyền khí để chống đỡ làn kiếm quang khổng lồ kia.
Màn kiếm với làn huyền khí va đụng nhau, chỉ nghe thấy có ba tiếng kêu “coong coong”.
Sau ba tiếng kêu đó, hai người chia rẽ sang hai bên, Chấn Vũ đứng yên ở chỗ cũ mặt lộ vẻ hổ thẹn, còn Mộ Quang thì hạ thân xuống cách chỗ đó mấy thước, cắm kiếm vào bao và chắp tay vái chào.
Thì ra khí giới của đôi bên va chạm nhau rồi, Tiên Nhân chưởng của Chấn Vũ đã bị đoản kiếm của Mộ Quang chém ba đường kiếm đều sâu chừng nửa tấc.
Hiển nhiên Mộ Quang không làm cho Chấn Vũ mất sĩ diện quá, đặc biệt nương tay, bằng không Tiên Nhân chưởng của y đã bị chém làm bốn khúc rồi.
Không thể nào chối cãi đã bị đánh bại, Chấn Vũ gượng cười một tiếng rồi nói:
– Nghiêm lão đệ, đa tạ lão đệ đã nương tay, nhưng Chấn Vũ đã trịnh trọng thanh minh ở trước mặt quần hùng rồi, vậy từ giờ trở đi mỗ còn sống ngày nào quyết không nói tới hai chữ võ nghệ nữa.
Nói xong y búng ba cái vào ba vết chém ở Tiên Nhân chưởng kêu “coong coong” ba tiếng, cây Tiên Nhân chưởng đã gãy làm bốn khúc.
Quần tà ở trên Bạch Long Đôi thấy thế ai nấy đều im lặng, nhưng mặt người nào người nấy đều khác nhau. Quần hùng bên chính phái đối với Mộ Quang khen ngợi thực sự và thấy cử chỉ của Chấn Vũ như thế cũng phải khen ngợi thầm.
Còn quần hùng ở bên phái tà thấy Mộ Quang có thần công tuyệt nghệ như thế ai nấy đều kinh ngạc, nên không ai dám nói nửa lời.
Người trong võ lâm đấu với nhau thắng bại là sự rất thường, nhưng cái thắng của Mộ Quang có hai điểm kỳ tuyệt rất đặc biệt đủ làm cho quần tà đều kinh hoàng.
Kỳ tích thứ nhất là Chấn Vũ tuyên bố trước mặt mọi người cây Tam Tuyệt Tiên Nhân chưởng y tự phế một tuyệt gia không núi làm gì, còn hai tuyệt gia kia mà y cũng không có thì giờ mà thi thố.
Kỳ tích thứ hai là từ khi Mộ Quang ra đấu cho tới khi đắc thắng chỉ dùng có hai thế võ, lúc tấn công thì dùng Tiểu Chỉ Trung Nguyên, khi bảo thủ thì dùng thế Thiên Tiêm Cản Hồ. Dưới tình thế ấy mà chàng cũng thăng nổi một trong ba đại cao thủ của quần tà, như vậy bọn tuyệt thế cao thủ tự cho mình là ác sát hung thần cũng thấy hơi rúng

động tinh thần.
Công Tôn Vi Ngã thay Chấn Vũ tự búng gẫy cây Tiên Nhân chưởng rồi, liền từ từ bước ra nhặt bốn mảnh gẫy đó lên chắp bốn mảnh vào nhau, rồi đưa trả cho Chấn Vũ cười giọng quái dị nói:
– Uông lão huynh, cử chỉ búng gẫy khí giới của lão huynh tuy quang minh lỗi lạc, nhưng thực sự vẫn là bụng dạ của kẻ tiểu nhân vì lão huynh cho nguyên nhân của trận bại này là Mộ Quang nhờ có khí giới sắc bén, nếu là khí giới thường thì trận đấu chưa biết ai thắng ai bại. Đấu trên ba trăm hiệp mới phân được thua, thì người thắng cũng không nên kiêu ngạo mà người thua cũng không hổ thẹn.
Chấn Vũ thấy Công Tôn Vi Ngã nói như vậy trong lòng mới bớt hổ thẹn, nhưng khi thấy cây Tiên Nhân chưởng của mình thì y lại kinh ngạc lui ra sau nửa bước.
Thì ra cây Tiên Nhân chưởng đã bị chặt thành bốn khúc mà bây giờ đã lành lặn như thường, không sao thấy rõ dấu vết hàn gắn cả.
Chấn Vũ vừa kinh hãi vừa không tin, liền đưa mắt nhìn xem xét lại cây Tiên Nhân chưởng.
Công Tôn Vi Ngã cười như điên như khùng nói:
– Uông lão huynh đừng có xem như thế nữa, việc gì cũng biến thành ảo mộng hết, chỉ có ý niệm là thực thôi. Thất Bảo lâu đài có thể thành đống gạch vụn, lá héo cành khô có thể biến thành hoàng kim, lão huynh bấm thử then chốt của nó xem sao? Chưa biết chừng diệu dụng của nó vẫn như cũ cũng nên.
Chấn Vũ không tin nhưng vẫn nghe lời bấm then chốt thử xem, quả nhiên những ngón tay đã co lại như những cái móc tức thời.
Tất cả các người có mặt tại Bạch Long Đôi thấy thế cũng đều kinh ngạc, một lát sau bỗng có người lên tiếng nói:
– Công Tôn huynh, Khảm Ly chân khí của huynh cao minh thực. Bần đạo bất tài muốn xin huynh chỉ giáo cho.
Quần hùng của chính tà đưa mắt nhìn người vừa lên tiếng nói đó mới hay người đó là Tiêu Khứ Trần đệ nhất cao thủ bên quần tà. Bây giờ hai bên chính tà tuy do Sở Sở với Tố Mai đứng chỉ huy nhưng đây là tuyệt đỉnh cao thủ của đôi bên, hai người này có thể xoay chuyển được cả cục diện.
Hai người đã thách thức với nhau tình thế của Bạch Long Đôi nhất thời biến thành gây cấn tức thì.
Nhưng Tố Mai đã đứng dậy nói:
– Chưa đến trận then chốt chưa phiền đến hiệp giá của Tiêu chân nhân, trận này để điệt nữ xuất lãnh trước haüng hay.
Khứ Trần thấy Tố Mai là người chủ trì bên mình.muốn lâm trận, nên

đành lùi về phía sau nói:
– Được, Âm cô nương cứ việc xuất trận trước đi, khi nào tới trận then chốt lão ra tay cũng không muộn.
Âm Tố Mai từ từ bước ra giữa đấu trường thách:
– Ngày hôm nay tiểu muội muốn so tài cùng Lệnh Hồ Sở Sở, nếu không ngại ngùng thì cứ việc ra đây.
Mọi người đều chăm chú nhìn Sở Sở.
Sở Sở tủm tỉm cười, thủng thẳng đứng dậy bước ra đấu trường:
– Âm cô nương đi việc ra đầu đề trận đấu khỏi phải khách khí chi cả.
Âm Tố Mai lạnh lùng nói:
– Tôi muốn chúng ta cùng thi thố huyền công uốn hai khúc gậy sắt Vương Mẫu thành hai vòng tròn, nếu người nào uốn không được tròn hay uốn chậm sẽ bị thua cuộc.
Sở Sở tán thành:
– Được, hãy y như điều kiện đó.
Mọi người cả bên quần hùng lẫn bên quần tà, trừ Thanh Hồng nhị nữ ra, kể cả chính tà hai phái nghe thấy Tố Mai nói như vậy đều có ý nghĩ như sau:
“Hai người uốn sao nổi gậy sắt đó thành vòng”.
Các người đều trố mắt ra nhìn vào bốn bàn tay ngọc của Sở Sở và Tố Mai.
Sở Sở với Tố Mai cùng vận công hóa thành sức mạnh vô cùng dồn vào hai bàn tay, rồi truyền sang cái gậy Vương Mẫu khiến hai mẩu gậy hóa thành mềm nhũn, nên hai người uốn hai mẩu gậy thành hai cái vòng không khó khăn gì hết.
Sở Sở với Tố Mai cùng mỉm cười chìa tay ra. Tay của hai nàng đã có hai cái vòng thực tròn. Hai cái vòng to nhỏ như nhau, nhưng hơi khác nhau. Cái vòng tròn tay Tố Mai thì chỉ là cái vòng trơn tru thường thôi, còn cái vòng ở trong tay của Sở Sở thì vặn vẹo nhưng rất tròn. Thì ra khi Sở Sở vận công uốn khúc gậy đó có vặn nó như vắt khăn mặt vậy, rồi mới uốn sau.
Tố Mai đưa mắt nhìn cái vòng của Sở Sở có vẻ bẽn lẽn, mỉm cười nói:
– Lệnh Hồ cô nương, thủ pháp này của cô nương cao minh hơn tôi rồi.
Sở Sở lắc đầu đáp:
– Không phải là tôi cố ý phô trương tài ba đâu. Chỉ vì muốn đấu công bằng một chút và không muốn chiếm phần hơn đấy thôi.
Tố Mai ngạc nhiên hỏi:
– Lệnh Hồ cô nương nói như thế là có ý gì?

Sở Sở mỉm cười đáp:
– Vừa rồi cô nương dùng chưởng chặt gẫy cái gậy đã phải tốn một chút hơi sức, nên khi tôi uốn vòng cũng phải dùng thêm một chút hơi sức, như vậy có phải là hai người ngang nhau không ai hơn không ai thiệt không?
Tố Mai kêu "Ồ" một tiếng, mỉm cười đáp:
– Không ngờ cô nương lại có ý nghĩ như vậy. Nào chúng ta lợi dụng hai cái vòng này để làm thêm một chút trò chơi ở trên hai ngọn tháp này nhé?
Sở Sở vừa cười vừa hỏi:
– Âm cô nương định thêm trò trống gì ở trên ngọn tháp này thế?
Tố Mai lắc đầu tủm tỉm cười đáp:
– Muốn thêm thắt thì lát nữa mới thêm thắt, tôi muốn thay đổi hình dáng của hai cái tháp này cho nó xinh đẹp thêm một chút, bằng không hình dáng hai cái tháp này trên nhọn dưới rộng như thế này quá thường tục và đần độn thì khó coi lắm.
Sở Sở gật đầu vừa cười vừa đỡ lời:
– Ý kiến của Âm cô nương lý thú lắm, xin cô nương cứ việc thi thố trước, quý hồ cô nương thi thố như thế nào, Sở Sở tôi cũng xin theo đòi ngay.
Tố Mai bỗng nhún vai một cái người đã phi lên trên cao mấy trượng hơi khom người lại một cái, khi lên tới trên đỉnh của cái tháp ấy, thì nàng vận hết công lực ném cái vòng ở trên tay xuống. Cái vòng ấy vừa úp trúng ngay vào ngọn tháp rồi cứ thế mà lún xuống tận dưới đáy chân tháp. Những cát ở ngoài vòng sắt đều bị lún hết, còn cát ở trong vòng thì vẫn nguyên lành, khiến cái tháp trên nhọn dưới lớn bỗng biến thành một cây trụ tháp trên dưới to như nhau.
Cát vốn dĩ là rời rã dù có hòa nước cũng không sao chồng chất được một cây trụ cao như thế. Tố Mai dùng nội gia thần công, ngấm ngầm vận vào trong cái vòng sắt mà đã làm thành một cái trụ cát như vậy, khiến tất cả các quần hùng có mặt tại đó đều kính phục vô tả.
Tiêu Khứ Trần cũng phải gật đầu khen ngợi lia lia mà nói với Tề Mông rằng:
– Môn huyền công này của Âm cô nương quả thực phi phàm, thảo nào nàng đứng đầu nhóm Thế Ngoại Bát Hung, chỉ e lần này Sở Sở không sao làm được như nàng thôi.
Tê Mông cau mày lại đỡ lời:
– Đại ca không biết đấy thôi, theo chỗ tiểu đệ được biết thì Lệnh Hồ Sở Sở còn tài ba hơn Âm Tố Mai, hoặc giả nàng ta có bản lãnh thần kỳ đã luyện tới mức xuất phàm nhập thánh rồi cũng chưa biết chừng.

Nên trận đấu này ai thắng ai bại cũng chưa thể nào biết trước được, nhưng tiểu đệ dám chắc trận này Bát muộn không thể nào làm khó dễ được nàng ta đâu.
Khứ Trần nghe nói trợn ngược đôi lông mày lên tỏ vẻ không tin, tất lúc ấy Tố Mai đã nhảy xuống đất và Sở Sở đã cầm cái vòng lên, quả nhiên Sở Sở ra tay biểu diễn khiến quần hùng lại còn kinh hãi thêm, kính phục thêm, vì thế người nào người nấy còn rất hổ thẹn và còn lại có lòng tự ti mặc cảm nữa, suýt tí nữa thì họ đều đổ mồ hôi lạnh mà mất hết hùng tâm, không còn có ý nghĩ thị tài ba của mình ra, xưng hùng xưng bá ở trần giang hồ nữa.
Thì ra Lệnh Hồ Sở Sở ra tay xong, kết quả tuy giống hệt Âm Tố Mai, khiến tháp cát biến thành một cây trụ cát, nhưng cánh ra tay của nàng lại khác hẳn Âm Tố Mai.
Nàng không tung mình nhảy lên trên không mà vận công ném cái vòng xuống mà trái lại đứng nguyên chỗ, cứ ung dung ném cái vòng lên trên cao, cái vòng ở trên rớt xuống vừa úp trúng ngọn tháp, tất nhiên ở trên rớt xuống như thế, thì mạnh làm sao được bằng ở trên cao ném xuống, ra tay khó dễ đã có sự phân biệt nhau, kết quả lại như nhau, thì tất nhiên trận đấu tới đây đủ thấy Sở Sở hơn Tố Mai rồi.
Tố Mai không giấu diếm chút nào, kêu “Ối chà” một tiếng, nói với Sở Sở rằng:
– Lệnh Hồ cô nương đã thắng trận này rồi, chẳng hay trận đấu huyền công của chúng ta, cô nương đã chịu kết thúc chưa?
Sở Sở xua tay, vừa cười vừa đáp:
– Âm cô nương khỏi cần phải khiêm tốn như thế, tôi quyết không chịu nhận là tôi đã thắng cô nương, tôi chỉ nhận được lợi hơn cô nương là đã ra tay sau cô nương và những trò nghề của tôi chỉ trông mới mẻ hơn cô nương một chút thôi, vì đứng ở dưới đất với nhảy lên trên cao ném vòng hai cái đó không có khác gì nhau cả, chỉ người trước thì phải dùng thêm một chút nội gia chân lực. Nếu cô nương là tôi, thì cũng có thể làm như vậy chứ có phải là không đâu, và biết đâu lại chẳng thắng nổi tôi.
Tố Mai vừa cười vừa đỡ lời:
– Lệnh Hồ cô nương nói như vậy thì ra trận đấu huyền công này của chúng ta còn phải đấu thêm nữa mới phân được thắng bại phải không?
Sở Sở gật đầu đáp:
– Tất nhiên là phải thi thố lần nữa, vừa rồi vì cô nương nói phải làm cho hai cái tháp có hình thù đần độn này sửa đổi thành một cái tháp

xinh đẹp, rồi mới thêm thắt gì vào, bây giờ tuy hình thù của nó tuy dễ coi hơn một chút nhưng chúng ta đã thêm thắt gì vào đâu?
Tố Mai vừa cười vừa nói tiếp:
– Lệnh Hồ cô nương không nhắc nhở thì Tố Mai tôi suýt quên vấn đề đó rồi, bây giờ chúng ta phải thêm thắt gì vào cho nó mới được.
Sở Sở vội nói:
– Có phải lần này đến lượt tôi bêu xấu trước phải không?
Tố Mai lắc đầu mỉm cười đáp:
– Khỏi cần, khỏi cần, vẫn để cho tôi ra tay dẫn đầu trước rồi cô nương kết thúc trận đấu sau.
Nói xong nàng phất hai cái tay áo rộng, vừa nhảy nhót vừa quay múa ở trên mặt cát, tuy nàng múa chân múa tay nhưng không bao giờ tới gần cột trụ cát chừng năm thước, chờ tới khi nàng múa xong Lệnh Hồ Sở Sở đã vỗ tay khen ngợi:
– Âm cô nương khéo nghĩ thực và công lực cũng cao siêu lắm, định coi hai cái trụ cát này làm khung cửa mà muốn tôi làm luôn hạ khoản của đôi câu đối của cô nương vừa viết xong phải không?
Quần hùng nghe nói phát giác khi Tố Mai nhẩy múa đó đã ngấm ngầm vận tuyệt đỉnh thần công lên, lăng không vận chỉ viết mười một chữ lên trên cái trụ cát một cách lờ mờ, nên thoạt tiên ít người để ý tới, bây giờ thấy Sở Sở nói như vậy mọi người mới đưa mắt nhìn thấy chợt mà nàng ta viết đó như sau:
“trục lợi tranh danh, vấn chư quân thùy năng phóng thủ”.
Thiên Trạch đọc xong mười một chữ đó giật mình đánh thót một cái và nghĩ bụng “Câu đối này của Bát muội viết sao lại không có một chút hùng tâm nào như thế, chả lẽ cô ấy đã thấy địch không nổi Sở Sở rồi chăng?” Nghĩ tới đó y liền an ủi Tố Mai, vội dùng nhĩ ngữ truyền thanh mà nói rằng:
– Âm bát muội không nên nản lòng như thế, Long nhị ca đã luyện thành Tỷ Quang Tử Châu oai lực rất mạnh và có thể lay đổ được núi non, với Thiên Long Vạn Kiếp Tiên diệu dụng hơn trước nhiều, đủ giết được Công Tôn Vi Ngã, Diệp Nguyên Đào, Mộ Quang các người, chúng ta đã sắp thắng tới nơi rồi.
Tố Mai nghe thấy Thiên Trạch nói mấy câu đó thì kinh hãi suy tính thầm làm thế nào mà để vãn hồi được võ lâm tai kiếp, để bãi cát vàng này khỏi phải nhuộm máu.
Lúc ấy Sở Sở cũng đã bắt đầu ra tay nhưng không nhảy múa như Tố Mai mà chi giở Đại Bi Tản Thủ, tuyệt học của Vô Danh Thần Ni truyền thụ cho.
Sở Sở có ý khoe tài nên pho Đại Bi Tản Thủ đã tinh vi tuyệt luân và

giở ra một cách diệu hóa vô phương, khiến tất cả quần hùng của hai bên đang có hùng tâm muôn trượng mà ai nấy đều phải nản chí, định rút lui quy ẩn ngay.
Biểu diễn xong Đại Bi Tản Thủ, cái cột cát ở bên trái cũng hiện ra mười một chữ như sau:
“Bảo nguyên ích thọ, thị võ công vô thượng chân thuyên”.
Tạm dịch:
“Giữ thân thêm thọ, mới là nguồn sống của võ công”.
Tố Mai xem một hồi bỗng cung kính vái chào Sở Sở, mỉm cười nói:
– Bảo nguyên ích thọ, thị võ công vô thượng chân thuyên, hay thực, Lệnh Hồ cô nương cao siêu và tài ba hơn Tố Mai tôi nhiều, tôi xin nhận thua và nhận thua một cách tâm phục khẩu phục.
Sở Sở nghe nói mỉm cười đáp:
– Sao Âm cô nương lại khiêm tốn đến như thế, cái câu của cô nương vừa viết:
“Trục lợi tranh danh, vấn chư thùy năng phóng thủ” mà tôi đổi lại câu: “Bảo nguyên ích thọ, thị võ công vô thượng chân thuyên”, nhưng tôi chỉ miễn cưỡng học hỏi gọi là cũng viết được để trao cho đủ lệ đấy thôi, chứ chẳng thế nào được cô nương.
Tố Mai nói tiếp:
– Cổ nhân đã thường nói “Trong trận đấu con không nhường cha, ra tay không nể nang” nay Lệnh Hồ cô nương đắc thắng mà không nhận công, trái lại cứ hết sức che lấp cho tôi, để tôi được chút sĩ diện. Cô nương thử nghĩ xem vừa rồi đứng đối diện tháp cát tôi múa chân tay mới viết ra được mấy chữ đó, bây giờ cô nương hướng lưng về phía tháp cát, giở Đại Bi Tản Thủ ra, trên tháp cát đã có một hàng chữ rõ rệt như vậy, chỉ một điểm này cũng đủ thấy ai hơn ai kém rồi, việc gì mà Lệnh Hồ cô nương phải từ chối.
Nói xong, nàng vái chào Lệnh Hồ Sở Sở một lạy rồi lui về bổn trận tức thì.
Lệnh Hồ Sở Sở cũng quay người đi về chỗ, trong quần hiệp đều tắc lưỡi gật đầu khen ngợi hoài.
Lúc ấy Mộ Quang bỗng nói với Nguyên Đào rằng:
– Diệp huynh thứ xem hai cái tháp dị hình kia giống vật gì?
Nguyên Đào vừa cười vừa đáp:
– Vốn dĩ là giống hai cây cột trụ cát, nhưng bị hai cô nương đề hai câu đối vào rồi thì lại giống như hai cái cột cửa.
Mộ Quang lớn tiếng cười và nói tiếp:
– Diệp huynh, hai cái cột cửa này còn thiếu một cái hoành cửa, vậy chúng ta phải hợp sức thêm vào cái hoành cửa ấy vào cho họ nhé.

Nguyên.Đào gật đầu đáp:
– Nghiêm huynh đề nghị như vậy thiệt hay, chúng ta thêm hoa trên mặt gấm để một chút kỷ niệm cho đại hội Bạch Long Đôi này cũng hay.
Quần hiệp và quần tà nghe thấy hai người nói như thế, cảm thấy hai cái tháp làm thành hai cái trụ như thế đã là khó rồi, bây giờ tại còn muốn ở trên đỉnh hai cái trụ thêm một cái hoành vào thì lại còn khó thêm nhiều,.nhưng làm sao mà đặt được cái hoành bắt ngang cơ chứ?
Cái trò thêm hoa trên mặt gấm của hai người này, tuy không ăn nhập gì đến mười trận đấu chính, nhưng cũng đủ hấp dẫn quần hùng và quần tà để ý chăm chú rồi.
Mộ Quang với Nguyên Đào song song bước ra, hai người đứng cách hơn trượng và đứng đối diện nhau. Tuy họ đứng đối diện nhau nhưng mắt không nhìn nhau, mà chỉ nhìn xuống bãi cát ở dưới chân thôi.
Đột nhiên hai người cùng tiến bước từ từ đi lên khi đi tới gần bỗng xoay người một cái hai người đã đổi vị trí cho nhau.
Nói tóm lại Mộ Quang đã đứng ở chỗ Nguyên Đào đứng hồi nãy và Nguyên Đào thì đứng ở chỗ cũ của Mộ Quang.
Cửu Long Uyên trông thấy giật mình đánh thót một cái, khẽ hỏi Thiên Trạch rằng:
– Ngãi tam đệ, chả lẽ chúng đã luyện qua thần công Đạp Địa Thành Cương rồi chăng (dẫm lên đất thành gang)?
Thiên Trạch gượng cười đáp:
– Lợi hại của Nguyên Đào như thế nào, Long nhị ca đã đích mắt trông thấy rồi, bây giờ nhị ca xem Nghiêm Mộ Quang liệu có thể trở thành một nhân vật đáng sợ không?
Trong lúc chúng nói chuyện Mộ Quang với Nguyên Đào lại từ từ đổi chỗ lần thứ hai. Hai người đi lại lạ như vậy, rồi đột nhiên nhìn nhau cất tiếng cười như điên như khùng, bốn chưởng cùng giơ lên rồi lại cùng đập mạnh xuống bãi cát vàng.
Chưởng phong của hai người kêu veo veo, mưa cát bay tung lên mù mịt, xung quanh đó mấy trượng như bị một tấm màn cát thật dày bao trùm kín vậy.
Sau khi cát vàng đã tản mát rồi quần hùng đều nhìn nhau kinh hãi, thì ra trên mặt cát đã có một cái khung dài hơn trượng rưỡi, ngang ba thước, sâu bốn thước.
Trong cái khung đó có một cái ụ cát dài hơn trượng, mỗi bề dầy hơn thước.

Mộ Quang với Nguyên Đào song song cúi người xuống ôm cái trụ cát ấy lăng không phi lên trên cao.
Dẫm đất thành gang, nghênh cát thành trụ vốn dĩ là rất khó, nay hai người lại còn bưng hai đầu cây trụ cát đó mà phi lên trên cao thì thực là kỳ lạ không sao tưởng tượng được.
Mộ Quang với Nguyên Đào khênh trụ cát lên trên để lên trên đỉnh hai cái cột trụ cát của Tố Mai và Sở Sở quả thực bây giờ đã biến thành cái hoành cát gác trên cái khung cửa.
Hai người rút lui, Sở Sở đưa mắt nhìn quần hùng lên tiếng hỏi:
– Bây giờ khung cửa đã xong, hai bên cột đã có câu đối nhưng chỉ còn thiếu hoành phi thôi., vậy vị nào bây giờ tự động ra viết thêm mấy chữ lên trên hoành phi, để cho nó được thập toàn thập mỹ.
Tiêu Khứ Trần không muốn để cho đối phương giương oai diệu võ, liền nghênh ngang bước ra hỏi Sở Sở rằng:
– Lệnh Hồ cô nương với Âm cô nương đã lập hai cái trụ cát và còn viết hai câu vế đối, Nghiêm Mộ Quang với Diệp Nguyên Đào hai lão đệ cùng hợp sức làm thành một cái hoành cát, đều đủ thấy công lực của các vị thâm hậu như thế nào.
Còn về đề chữ lên hoành phi này thì để Tiêu Khứ Trần mỗ bêu xấu nhé.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 41
Thoát Khỏi Tai Kiếp

Sở Sở thấy Tiêu Khứ Trần đòi đề chữ lên trên hoành phi liền mỉm cười đáp:
– Tiêu chân nhân công lực đã luyện tới mức ngang tạo hóa là một cao thủ tột bực trên võ lâm đương thời, thì thật càng làm cho tòa Sa Môn càng được tăng vẻ rạng rỡ thêm..
Khứ Trần bỗng xòe cái nan quạt ngọc cốt ở trong tay ra, y đứng ở chỗ cách Sa Môn chừng bảy thước, giơ cái quạt ngọc cốt lên từ từ quạt bốn cái vào hoành phi của Sa Môn ấy.
Quạt xong bốn cái thì trên hoành phi đã hiện lên bốn chữ:
“Kiếp số nan hồi” (tai kiếp khó mà cứu vãn).
Sở Sở với Tố Mai vận công đề khí đứng cách xa năm thước, nay Khứ Trần lại đứng ở xa bảy tám thước. Sở Sở với Tố Mai dùng tay

viết, còn Khứ Trần thì lại dùng quạt phe phẩy, huống hồ bốn chữ "Kiếp số nan hồi" này lại rất nhiều nét, đủ thấy gió của cái quạt của y quạt ra là phải nghênh luyện đến thật tinh vi và nhỏ bé.
Dùng quạt đề chữ như vậy hiển nhiên thấy Mộ Quang, Sở Sở, Nguyên Đào các ngươi tuy có công lực kinh người, nhưng còn kém Khứ Trần một chút hỏa hầu.
Quần tà thấy thế mặt người nào người nấy đều cười lộ vẻ kiêu ngạo.
Lệnh Hồ Sở Sở lộ vẻ kinh ngạc bụng bảo dạ rằng:
"Tiêu Khứ Trần này quả thực có tuyệt thế thần công, ta đã tốn công học hỏi Huyết Thần Kinh như thế, rút cục cũng chưa phải là đối thủ của tên ma đầu này.
Nàng nhận thấy bốn chữ "Kiếp số nan hồi" của đối phương rõ ràng có ẩn ý, rõ ràng bao hàm ý nghĩa là không muốn trận đấu này biến thành hòa bình nên nàng lại nghĩ tiếp:
"Như vậy chúng ta đã uổng công tốn tâm trí, rút cục vẫn không sao tránh khỏi máu nhuộm cát vàng, Bạch Long Đôi này biến thành nơi Tu La Quỷ Vực".
Trong lúc Sở Sở đang cau mày rầu rĩ thì Công Tôn Vi Ngã đã cười hi hí vượt mọi người tiến lên.
Quần hiệp và quần tà thấy Công Tôn Vi Ngã ra trận đều im lặng như tờ, để xem sau khi Khứ Trần dùng quạt đề chữ lão quái nhân này sẽ giở trò gì.
Vi Ngã đi tới chỗ cách Sa Môn chừng bảy tám thước đưa tay chỉ bốn chữ của Khứ Trần vừa viết lên Sa Môn mà đọc lên hai lần:
– Kiếp số nan hồi, kiếp số nan hồi.
Thoạt tiên quần hùng tưởng Vi Ngã định giở trò gì ai nấy đều trố mắt lên nhìn, nhưng không thấy tòa Sa Môn này, một cây hoành với hai cây cột biến hóa gì cả.
Các người không hiểu Công Tôn Vi Ngã làm trò gì thì Sở Sở đã nhảy tới sau Sa Môn nhìn lên trên hoành phi mà mỉm cười, lớn tiếng nói:
– Cụ Công Tôn, môn võ công này của cụ thần diệu quá, không hiểu cụ luyện bằng cách nào thế?
Lúc ấy mọi người mới chạy tới gần xem. Ai nấy đều lắc đầu thè lưỡi hoài.
Thì ra trong khi Vi Ngã chỉ tay lên bốn chữ "Kiếp số nan hồi" của Khứ Trần viết đọc hai lần, phía đằng trước có bốn chữ "Kiếp số nan hồi" không ảnh hưởng chi cả, nhưng đằng sau lại hiện lên ba chữ lớn nét bút long phi phụng múa, khí thế cực hùng, ba chữ đó là:
"Ngã yếu hồi" (Ta phải vãn hồi được kiếp số).
Vi Ngã cười ha hả nhìn Khứ Trần và hỏi:

– Tiêu chân nhân, trên hoành phi chân nhân đề "Kiếp số nan hồi" còn của lão phu thì đề "Ngã yếu hồi" khớp vào thành một câu kiếp: "Kiếp số nan hồi, ngã yếu hồi". Không hiểu Tiêu chân nhân có tin được lão quái vật này có sức hồi thiên như thế hay không?
Tuy Khứ Trần kinh hãi tài ba của Vi Ngã lợi hại nhưng y vẫn cười như điên như khùng, kiêu ngạo đáp:
– Bạn Công Tôn, nếu bạn muốn cứu vãn được kiếp số thì trước hết phải nên đấu kẻ chuyên môn làm nghịch trời trước mới được.
Vi Ngã gật đầu nói tiếp:
– Nửa đời trước của lão phu là chuyên môn thích nghịch thiên hành sự. Nhưng sau trận hỏa tai ở trên núi Ai Lao thì lão phu đã ngộ đạo, đã hối cải hết nhưng việc làm phi pháp trước kia. Bây giờ lão đã biến thành người chỉ chuyên môn làm việc thuận trời ứng người thôi. Chúng ta đấu với nhau mấy trận cũng được, để xem lòng trời về ai, để xem kẻ thuận trời thắng hay là kẻ nghịch trời thắng?
Khứ Trần cười khì một tiếng đang định ra trận thì Cửu Uyên đã tiến lên trước chắp tay vái chào Vi Ngã và nói:
– Bạn Công Tôn với Tiêu chân nhân đều là Thái Sơn Bắc Đẩu đương thời, trận đấu của hai vị nên để đến phút cuối cùng hãy ra tay và xin bạn Công Tôn nhường cho Long Cửu Uyên này ra đấu trước.
Vi Ngã cười giọng quái dị hỏi:
– Chẳng hay bạn định đấu với ai thế?
Cửu Uyên cười khẩy mặt lộ sát khí đáp:
– Mỗ muốn kiếm tiểu bối Diệp Nguyên Đào đã phá hủy Bàn Long Giáp mà mỗ tốn công khó nửa đời người mới lập thành để trả thù.
Công Tôn Vi Ngã kêu ồ một tiếng rồi nói tiếp:
– Được, lão phu sẽ nhường trận này cho bạn, nhưng bạn phải cẩn thận lắm mới được, Diệp Nguyên Đào tiểu quỷ là môn đồ rất đắc ý của người bạn cũ võ lâm của lão phu, chưa chắc bạn đã thắng nổi y đâu.
Cửu Uyên cười như điên như khùng, đáp:
– Bạn Công Tôn khỏi lo ngại hộ cho Cửu Uyên này, mỗ tự tin không phải là mãnh long không qua sông, còn có mấy thành năng lực kìm chế nổi tiểu bối ngông cuồng ấy.
Nguyên Đào nghe tới đó đã không sao nhịn được, cười khẩy một tiếng, từ từ tiến ra giữa đấu trường cung kính vái chào Vi Ngã mà nói rằng:
– Xin nhạc gia cho tiểu tế được kiến thức kẻ tự xưng là mãng long có tài ba như thế nào.
Vi Ngã cười một hồi trở về chỗ luôn.

Nguyên Đào xếch ngược đôi lông mày kiếm lên, lạnh lùng nhìn Cửu Uyên hỏi:
– Long Cửu Uyên, theo sự nhận xét của Diệp mỗ, ngươi không phải là mãnh long quá giang, mà chỉ là một con ôn long đi tới đâu gieo tang tóc tới đó thôi.
Cửu Uyên biết đối phương bảo mình là ôn long tang gia, là chế nhạo Bàn Long Giáp của mình đã bị hủy, nên y cười khẩy một tiếng lạnh lùng đỡ lời:
– Ngươi nói rất phải, ta chỉ là một con ôn long của tang gia thôi, nhưng ngày hôm nay con ôn long này sẽ gây tai vạ cho ngươi để ngươi được nếm mùi báo thù của mối hận tang gia của ta.
Nguyên Đào cười như điên như khùng, nói tiếp:
– Ngươi cứ việc giở hết tai vạ ôn long ra đi, xem có làm gì nổi Diệp Nguyên Đào này không? Ta đang muốn moi gan rồng của ngươi ra để cho quần hùng dự hội được nếm mùi ngon vật lạ một phen.
Cửu Uyên chuyển ngược đôi lông mày lên, trố mắt nhìn Nguyên Đào thôi, chớ không muốn đấu khẩu với đối phương nữa, và từ từ lấy cây Thiên Long Vạn Kiếp Tiên ra cầm saün nơi tay.
Trong quần hiệp chỉ có Tiểu Hồng là biết cây roi Vạn Kiếp Tiên này có oai lực rùng rợn thôi. Bây giờ nàng thấy Cửu Uyên lại lấy cây roi ấy ra để đối phó ới người yêu của mình, tất phải cuống lên, vội dùng nhĩ ngữ truyền thanh nói cho Nguyên Đào hay biết rằng:
– Đào đại ca, cây roi Thiên Long Vạn Kiếp này của Cửu Uyên lợi hại vô cùng, nó có bốn thứ diệu dụng tất cả, để tiểu muội nói cho đại ca nghe, nhớ kỹ đừng có sơ ý, đừng có thị tài khinh địch:
– Nguyên Đào biết tính nết của Tiểu Hồng còn kiêu ngạo hơn mình, nàng đã nói như vậy thì khí giới của đối phương thế nào cũng rất lợi hại, nên chàng liếc mắt nhìn lại Tiểu Hồng một cái.
Tiểu Hồng thấy Nguyên Đào chịu nghe lời mình mới yên lòng, rồi cũng dùng nhĩ ngữ truyền thanh nói tiếp với chàng:
– Đào đại ca, trong Thiên Long Vạn Kiếp Tiên có bốn thứ lợi hại như sau:
tác dụng thứ nhất là Long Tu Tốt Độc, chất độc ở râu rồng bắn ra có thể giết chết người. Tác dụng thứ hai là:
bốn cái móng chân dưới bụng con rồng, có thể đột nhiên rời khỏi cây roi để bắn kẻ địch, móng chân rồng ấy có thể xuyên thủng sắt đá được. Tác dụng thứ ba:
một trăm lẻ tám cái vẩy ở khắp mình con rồng đều có thể bắn ra được, vẩy nào cũng tẩm chất độc rất lợi hại, khiến trong khoảng trống chừng hai ba trượng, biến thành tử thần tức thì. Tác dụng thứ

tư lại còn lợi hại hơn hết. Long Cửu Uyên sai người đi khắp hoàn vũ tìm kiếm mười ba thứ độc vật tuyệt độc, để nấu thành nước cao đổ vào trong bụng con rồng, ruột rồng chạy thông thẳng lên hai mắt, chỉ cần bấm cái chốt ở nơi cán thì cao độc đó liền hóa thành sương mù độc ở mắt rồng phun ra, trên không đầy những sương mù độc đối phương không có cách gì tránh né nổi. Kẻ địch chỉ bị dính một chút sương mù độc ấy thôi, là xương thịt râu tóc đều biến thành nước vàng ngay.

Nguyên Đào nghe Tiểu Hồng nói xong, trong lòng rất yên tâm vì thế chất của người chàng rất đặc biệt khác thường, vạn độc cũng không thể nào xâm nhập được nhưng còn đối với vẩy rồng và móng rồng có thể bắn thủng cả sắt đá là chàng phải đề phòng thôi. Còn những cái khác chàng không lo ngại cho lắm.

Long Cửu Uyên rút Thiên Long Vạn Kiếp Tiên ra rồi dùng thủ pháp rất nhanh cắm ngay cái lưỡi an toàn vào mồm con rồng trước.

Tiểu Hồng thấy thế rất hối hận, kêu đáng tiếc thầm và nghĩ bụng: "Ta chỉ mải lo âu cho Nguyên Đào, dặn dò mãi, quên bảo chàng ra tay tấn công trước để Cửu Uyên không kịp nhét cái lưỡi an toàn vào mồm con rồng, như vậy cây roi của y không thể nào sử dụng bốn thứ tác dụng nguy hiểm kia ngay được, bây giờ đối phương đã cắm cái lưỡi an toàn vào rồi, y chỉ cần bấm cái chốt nơi cán là có thể sử dụng bốn thứ tác dụng kia ngay".

Cửu Uyên đã cắm cái lưỡi an toàn vào rồi nhìn Nguyên Đào quát hỏi:

– Diệp Nguyên Đào, lần trước ở Bàn Long Giáp, Cửu Uyên này chưa chính thức đấu với ngươi. Bây giờ ta dùng cây Thiên Long Vạn Kiếp Tiên này để lãnh giáo mấy thế tuyệt học của ngươi, ngươi mau giở khí giới ra đi.

Nguyên Đào đưa mắt nhìn lại Cửu Uyên một cái rồi lắc đầu cười nói:

– Diệp Nguyên Đào ta chẳng cần phải dùng khí giới gì hết, chỉ hai bàn tay không này cũng đủ để đồ long rồi.

Cái câu "tay không đồ long" ấy của Nguyên Đào làm cho Cửu Uyên tức giận thêm, y nghiến răng mím môi trợn mắt quát mắng:

– Tiểu bối ngông cuồng thật, ngươi đã kiêu ngạo như vậy thì hãy nếm thử Thiên Long Vạn Kiếp Tiên của mỗ xem mùi vị nó như thế nào.

Nói xong, tay phải buông đầu rồng ra, tay trái cầm đuôi rồng, giơ lên quất mạnh một thế, hóa thành một cái cầu vòng vàng nhằm đầu Nguyên Đào bổ xuống luôn.

Bề ngoài làm ra vẻ rất ngông cuồng, nhưng Nguyên Đào sau khi nghe thấy Tiểu Hồng dặn bảo rồi, trong lòng đã sớm đề phòng và đã

nghĩ ra được một cách để hóa giải hết mọi diệu dụng của Vạn Kiếp Tiên rồi.
Cách nghĩ ra để đối phó Vạn Kiếp Tiền của chàng là không để cho cây roi đó giở được tác dụng ra, thì mình có thể chất đặc biệt không sợ vạn độc, với võ công thần hóa, mà cướp giật được khí giới ở trong tay của đối phương.
Nguyên Đào đã có quyết định như vậy, nên đối với cái cầu vòng lóe mắt đang nhằm đầu mình bổ xuống, chàng đã không tránh né thì chớ, trái lại còn nhẩy lên chìa tay ra chộp cây roi của đối phường luôn.
Cửu Uyên không ngờ Nguyên Đào lại táo bạo như vậy, giật mình kinh hãi, vội rụt tay thâu sức lại, nên cây cầu vồng vàng do cây roi hóa thành cũng quay đầu ngay Nguyên Đào chụp hụt thế đó, nhưng vẫn tiếp tục đuổi theo chộp luôn một lần nữa.
Khi nào Cửu Uyên chịu để cho đối phương nắm được khí giới của mình, vội trầm tay về phía sau, đồng thời y giở tả chưởng lên sử dụng Hồng Sa chưởng, nhằm ngang hông nơi yếu điểm của Nguyên Đào tấn công mạnh một thế.
Nguyên Đào xoay người tránh né, nhưng cả một cái lưng đã để hở cho đối phương, khi nào Cửu Uyên chịu bỏ lỡ dịp may này,vội đưa bàn tay trái lên dùng Tiểu Thiên Tinh Trọng Thủ đánh luôn vào tử huyệt của chàng.
Đừng nói là người, dù là một tấm gang mà bị Tiểu Thiên Tinh đánh trúng cũng phải cong queo nát vụn, dù không phải là tử huyệt mà chỉ là chỗ da thịt thường, nếu bị chưởng lực ấy, đánh trúng cũng bị tan xương nát thịt.
Bây giờ Tiểu Uyên đã đánh trúng vào người của Nguyên Đào rồi, chỉ nghe đánh “bộp” một tiếng, như đánh trúng phải miếng da bò hay bị bông, không những không thấy tan xương nát thịt, mà cũng không thấy kêu gào thảm khốc gì hết, trái lại Nguyên Đào nhẹ nhàng đưa tay về phía sau chộp đúng cây roi của đối phương.
Nguyên Đào đã chộp được thân cây roi liền chuyển thần lực giật mạnh một cái.
Trước kia ở trong Bàn Long Giáp, Cửu Uyên đã biết thần lực của Nguyên Đào rất hãn thế và biết nếu không buông tay thì thế nào cánh tay phải của mình cũng bị đối phương bẻ gẫy chứ không sai..
Dưới sự bất đắc dĩ Cửu Uyên đành phải buông roi ra lui về phía sau, thế là cây Thiên Long Vạn Kiếp Tiên có oai lực vô biên kia chưa kịp thi thố gì thì đã bị lọt vào tay của Nguyên Đào rồi.
Nguyên Đào ngửng mặt lên trời cười như điên như khùng, Long Cửu

Uyên thì mặt dỏ bừng, y hổ thẹn đến nỗi chỉ muốn dưới đất có ngay một cái lỗ hổng để chui xuống đất.
Thiên Trạch đang chứa đầy hy vọng phục thù, trông mong vào Thiên Long Vạn Kiếp Tiên với Tỷ Quang Tử Châu của Long Cửu Uyên, bây giờ y thấy Vạn Kiếp Tiên ấy dễ dàng lọt vào tay kẻ địch, nên y tức giận vô cùng và cũng không còn tin tưởng vào Tỷ Quang Tử Châu nữa, lại thêm hai cái chân bị phế, y không còn hy vọng tranh hùng. Vì vậy y chán nản, nên mới nghĩ tới cái chết, liền giơ tay lên đánh mạnh một chưởng vào đầu mình.
Chờ tới khi quần tà phát giác muốn ngăn cản thì đã không kịp rồi, chỉ nghe thấy "bốp" một tiếng thế là Thiên Trạch đã vỡ sọ phọt óc ra mà chết.
Công Tôn Vi Ngã thấy thế kinh ngạc thở dài một tiếng, lắc đầu nói:
– Ngãi Thiên Thạch hung bạo nóng nầy quá nỗi,nếu y chết chậm một chút thì có phải tâm phục khẩu phục không?
Ông ta vừa nói vừa từ từ đi ra giữa đấu trường, chìa tay bảo Nguyên Đào rằng:
– Diệp nhi, hãy đưa cây Thiên Long Vạn Kiếp Tiên cho lão phu.
Nguyên Đào không hiểu dụng ý của ông ta, nhưng vẫn giơ hai tay cung kính đưa cây roi cho ông ta.
Vi Nga đỡ lấy cây roi Vạn Kiếp không thèm ngắm nhìn, thuận tay ném trả lại cho Cửu Uyên. Cửu Uyên không hiểu ngơ ngác nhìn và hỏi:
– Bạn Công Tôn, thế này là nghĩa lý gì?
Vi Ngã tủm tỉm cười, đáp:
– Vì ngươi quá tầm thường cho nên Thiên Trạch tức giận không sao chịu nhịn được, tự đập vỡ thiên linh cái ra mà chết. Lão phu thấy y chết mà không nhắm mắt như vậy thì lại cảm thấy tài ba của ngươi quá tầm thường, cho nên Nguyên Đào mới trả lại cây roi cho ngươi. Ngươi cứ việc giở những tác dụng lợi hại trong cây roi ra đối phó với lão phu, nếu ngươi có thể làm gì nổi già thì ngươi mới làm cho oan hồn của Thiên Trạch dưới chín suối khỏi ân hận. Ngươi cứ thử xem thì sẽ biết tài ba xuất quỷ nhập thần thông thiên triệt địa của lão phu có thể cứu nổi kiếp số nan hồi không.
Cửu Uyên nghe nói lòng hung lại nổi lên, cười giọng quái dị nói:
– Bạn Công Tôn đã tự phụ như vậy thì Long mỗ hãy thử xem thân kim cương bất hoại của bạn có thể chịu đựng nổi những tác dụng của cây roi Vạn Kiếp này không?
Y vừa nói dứt đã múa cây roi hóa thành cầu vồng vàng nhằm đầu Vi Ngã bổ mạnh xuống.

Lần trước y đã được một bài học rồi, tất nhiên lần này y đã khôn ngoan hơn, nên y vừa ra tay tấn công một cái y đã bấm ngay cái chốt nơi cán để cho vẩy rồng bắn ra luôn.
Y đã bấm then chốt rồi thì mấy sợi râu ở đầu rồng có những mũi kim tẩm độc cùng bắn ra với những vẩy rồng một lúc và nhằm người của Vi Ngã bao trùm xuống.
Công Tôn Vi Ngã vẫn đứng yên tại chỗ không hề chớp mắt chút nào nhưng những mũi kim độc với vậy rồng bao trùm tới ông ta thì có sự lạ xảy ra.
Thoạt tiên những mũi kim độc và vẩy rồng bay tới như một đám mây, nhưng khi tới gần lại tụ thành một cây trụ, không những tụ thành một cây trụ mà lại còn bắn trúng ngay vào Bách Hội tử huyệt ở trên đầu của ông ta nữa.
Bách Hội tử huyệt là yếu huyệt quan trọng nhất trong người. Chỉ hơi đánh mạnh xuống cũng có thể chí mạng được. Như vậy chịu sao nổi những mũi kim độc bắn mạnh vào.
Cho nên Cửu Uyên trông thấy mũi kim độc bắn trúng nơi tử huyệt của Vi Ngã rồi, nên cả mừng vội lui ngay về phía sau.
Quần tà quần hiệp của đại hội Bạch Long Đôi đều yên lặng như tờ. Mọi người chỉ thấy mũi kim đặc biệt kia vẫn cắm ở trên Bách Hội huyệt của Vi Ngã và Vi Ngã vẫn đứng yên ở giữa đấu trường như thường.
Mũi kim do những vảy rồng với kim độc tụ thành dài hơn hai tấc mà bây giờ chỉ còn có một tấc nhô ra ngoài đầu Vi Ngã thôi.
Như vậy mũi kim đó ít nhất cũng phải cắm vào trong Bách Hội huyệt một tấc.
Công Tôn Vi Ngã bị thương nặng như vậy, dù có luyện thành tấm thân kim cương bất hoại đi chăng nữa, nhưng Vi Ngã chưa chết, tuy ông ta không cử động, nhưng đôi mắt vẫn có thần, cứ đứng yên nhìn thẳng vào mắt của Cửu Uyên cười tủm tỉm hoài.
Long Cửu Uyên là người giàu kinh nghiệm như thế, trông thấy nụ cười của ông ta cũng không hiểu ý nghĩa của nụ cười đó và cứ toát mồ hôi ra như tắm thôi.
Vì y đã nghĩ ra được một việc không hợp tình hợp lý rồi. Việc đó là những mũi kim độc với vẩy rồng tẩm độc của y bắn ra rồi, đáng nhẽ đang thành khối phải tản mát ra thành từng cái từng mảnh một, mà bắn vào khắp mình mẩy của đối phương mới phải, nhưng tại sao những cái đó lại tụ thành một khối, hóa thành một mũi kim như thế?
Huống hồ khi y ra tay tấn công không thấy Vi Ngã tránh né gì hết, nếu đối phương mà tránh né thì giỏi lắm chỉ có một hai mũi kim và

hai ba cái vẩy bắn trúng người của đối phương thôi, chứ có khi nào lại bắn trúng vào Bách Hội huyệt như thế này.
Những mối nghi ngờ đó chưa giải thích được, Cửu Uyên đã thấy Công Tôn Vi Ngã bắt đầu cử động được rồi.
Cử chỉ của ông già quái dị này, cái gì cũng quái dị tuyệt luân, thoạt tiên ông ta giơ tay lên, rút mũi kim ở Bách Hội huyệt ra dùng làm cái tăm xỉa răng. Cửu Uyên thấy thế kinh hãi đến ngẩn người ra vì chất độc tẩm ở trong mũi kim đó lợi hại lắm, bất cứ người hay thú dữ hễ thấy một chút máu là phong hầu chết tốt, mà nay Vi Ngã lại dùng nó làm tăm xỉa răng!
Y chưa hết kinh ngạc thì lại có chuyện khác xẩy ra, khiến y lại càng kinh ngạc hơn.
Vi Ngã lại còn cuộn cái kim do những vẩy rồng với những mũi kim độc tụ thành một khối trông như chiếc chả giò, bỏ vào mồm nhai "cồm cộp" trông ngon lành vô cùng.
Cử chỉ kỳ lạ này, không những khiến quần tà đều hoảng sự đến hầu như đã tắt thở, mà cả Tiểu Hồng các người cũng thất kinh vội cất tiếng kêu gọi:
– Cha, vật đó có ngon lành gì đâu mà cha lại ăn như thế, sao lại có người tham ăn đến như thế được?
Vi Ngã vẫn nhai cồm cộp rồi nuốt chửng vào bụng, hai tay xoa bụng một hồi rồi mới trả lời Tiểu Hồng rằng:
– Hồng nhi, cha của con xưa nay vẫn có tính tham ăn như vậy, trong bát trân cha chưa được ăn Long can, Phụng tỷ, chưa biết mùi vị của nó ra sao. Long can khó kiếm lắm, đành phải ăn chút Long tu để đỡ thèm vậy. Quả thực Long tu này ngon hơn những cành lá thối với độc trùng quái xà mà cha vẫn thường ăn nhiều ở núi Ai Lao, nhưng chỉ hiềm nó hơi cứng một chút, lão già nào răng kém thì không sao nhai nổi.
Nói tới đó ông ta dùng tay áo lau mép nhìn Cửu Uyên cười ha hả nói tiếp:
– Long Cửu Uyên, trên cây roi Vạn Kiếp Tiên của ngươi còn có cái gì ngon lành nữa cứ việc đem ra đây cống hiến già này.
Vì võ học thần kỳ của Nguyên Đào mà Cửu Uyên phải đi ra ngoài biên cương xa xôi một phen, không những đã luyện thành Tỷ Quang Tử Châu mà lại còn làm cho cây Thiên Long Vạn Kiếp Tiên tăng oai lực rất nhiều. Y yên chí phen này thế nào cũng khắc địch chế thắng đối phương ở đại hội Bạch Long Đôi này, nhưng bây giờ kim với vẩy rồng tẩm độc của y bắn ra hóa thành một cái lưới bao trùm kẻ địch, mà lại bỗng thu lại thành một cái kim lớn. Hai là mũi kim đó đã bắn

trứng tử huyệt Bách Hội của Vi Ngã rồi, mà sao đối phương lại không việc gì. Ba là Công Tôn Vi Ngã lại lấy mũi kim khổng lồ mà coi như một món ăn ngon lành, nhai nát nuốt chửng.
Ba điểm quái dị ấy khiến Long Cửu Uyên hoảng sợ vô cùng, nên y cứ cau mày lại đứng đờ người ra tại chỗ khiến y không dám tiếp tục giở những tác dụng khác của cây Vạn Kiếp Tiên ấy nữa và y đã mất hết hoàn toàn dũng khí rồi thì phải.
Tề Mông thấy thế cũng kinh hoảng, rỉ tai nói với Khứ Trần:
– Tiêu đại ca, lão quái vật Công Tôn Vi Ngã này đã luyện được võ công gì mà đáng sợ như thế?
Khứ Trần cười khẩy đáp:
– Tuy công lực của lão quái vật rất thâm hậu đáng sợ thực, nhưng mỗ tự tin Càn Nguyên Thần Chưởng với Ngọc Phiến Băng Cương có thể đấu với y một phen.
Nói tới đó, y liền dùng Nhĩ Ngữ truyền thanh bảo Cửu Uyên rằng:
– Long huynh cứ yên tâm, giở hết diệu dụng của cây roi ấy ra, nếu không làm được gì lão quái, lúc ấy Khứ Trần mỗ sẽ giở hết tài ba ra đấu thí mạng với y một phen, xem mèo nào cắn mỉu nào?
Cửu Uyên nghe thấy thế mới biết Khứ Trần vẫn chưa thối chí, nên y lại phấn chấn tinh thần vội cũng dùng Nhĩ Ngữ truyền thanh nói:
– Ngoài Thiên Long Vạn Kiếp Tiên ra đệ còn một trái Tỷ Quang Tử Châu rất lợi hại, Tiêu Chân Nhân hãy đợi chờ đệ dùng xong trái châu đó rồi hãy ra tay, vì Công Tôn lão quái dù có công lực thông thần đến đâu, nếu may mắn thoát chết, thì thế nào cũng bị tổn thương và cũng bị giảm mất tương đương công lực.
Nói tới đó, y thấy Vi Ngã đang trợn tròn đôi mắt quái dị lên và cười hí hí hỏi:
– Long Cửu Uyên, ngoài Vạn Kiếp Tiên ra, ngươi còn một trái Tỷ Quang Châu nữa, sao ngươi không mau đem ra đây để xem có làm giảm công lực của mỗ không?
Mấy lời nói này của Vi Ngã càng làm cho Cửu Uyên với Khứ Trần kinh hãi thêm và nghĩ bụng:
“Công lực của Vi Ngã quả thực thông thần, đến Nhĩ Ngữ truyền thanh, người thứ ba không thể nào nghe thấy được, mà sao y lại nghe thấy rõ ràng đến như thế”?
Cửu Uyên hơi định thần, vừa cười vừa đáp:
– Bạn Công Tôn muốn nếm mùi Tỷ Quang Châu ư? Trước hết hãy chờ mỗ giở hết diệu dụng của Thiên Long Vạn Kiếp Tiên ra trước đã.
Vi Ngã cười ha hả nói tiếp:
– Được lắm, mau giở ra hết đi, lão phu đã nóng lòng sốt ruột lắm rồi.

Cửu Uyên cười như điên như khùng múa động cây roi Vạn Kiếp và đồng thời y lật miếng vẩy thứ hai và thứ ba ở chỗ đuôi rồng lên một lúc. Cái vẩy thứ hai vừa lật lên, thì bụng con rồng đã có hai mươi miếng giáp bằng gang như hai mươi cái nỏ nhắm người Vi Ngã bắn tới.
Miếng vẩy thứ ba vừa lật lên, thì một trăm lẻ tám miếng vẩy rồng có kỳ độc cũng rời khỏi mình rồng, hóa thành một trận mưa kim quang nhằm Vi Ngã bao trùm xuống.
Vi Ngã cười ha hai, khua động hai cánh tay áo rộng lớn, nhảy múa ở trong móng rồng và vẩy rồng kia một cách rất ung dung, chờ đối phương bắn hết những ám khí ấy ra rồi, thì ông ta mới ngưng tay ngưng chân không múa nữa.
Mọi người thấy bộ quần áo của vị di nhân này đã dính đầy kim giáp kim lân, trông không khác gì một vị thần tượng mắc áo bào vàng.
Vi Ngã cười ha hả, lại múa tay múa chân một hồi nữa, lần này những kim quang ở trên người của ông ta lần lượt bay ra và bắn thẳng vào chỗ cổng cao.
Cái cổng cao vẫn nguyên lành như thường, nhưng trên chỗ hoành phi, nhưng chữ của các người đã dùng khí công viết thành hồi nãy, bây giờ hoàn toàn biến thành chữ vàng hết.
Cửu Uyên thấy thế, cau chặt đôi lông mày lại và suy nghĩ không biết có nên giở nốt Vạn Kiếp Long Tương lợi hại nhất của cây roi này ra không? Nên y nghĩ bụng:
“Cứ căn cứ vào tình hình trước mặt đây, Vạn Kiếp Long Tương tuy lợi hại tuyệt đỉnh, người thường khó mà tránh thoát được, nhưng vẫn không làm gì nổi được lão tặc Công Tôn Vi Ngã này đâu”.
Nghĩ tới đó, y sực nghĩ ra được một độc kế, vẫn quyết định sử dụng Vạn Kiếp Long Tương ra, giả bộ tấn công Vi Ngã, nhưng sự thực thì y lại định tấn công các quần hiệp đang đứng xem quanh đó.
Diệu kế này của Cửu Uyên quả thực độc ác vô cùng. Tuy y đã quyết định như thế, nhưng y vẫn làm ra vẻ dửng dưng nhìn Công Tôn Vi Ngã chắp tay chào vừa cười vừa nói tiếp:
– Thần công tuyệt nghệ của bạn Công Tôn quả thực cao minh nhưng trong cây Vạn Kiếp Tiên này của Cửu Uyên còn có Vạn Kiếp Long Tương, muốn giở ra nốt để lãnh giáo nữa.
Vi Ngã cười giọng quái dị đáp:
– Ngươi có tài ba như thế nào cứ việc giở ra hết đi. Đằng nào ngày hôm nay lão phu cũng đã quyết định phải làm cho ngươi, tên ma đầu ngoan cố phải tâm phục khẩu phục mới thôi.
Cửu Uyên vận hết chân lực vào cánh tay, rồi dồn vào thân cây roi,

đột nhiên múa roi tấn công Vi Ngã. Đồng thời y đã lẳng lặng lật nốt cái vẩy rồng thứ tư ở đuôi rồng lên, Vạn Kiếp Long Tương đã nhằm quần hiệp ở bốn chung quanh bắn ra như mưa. Vì nó nhỏ hơn hạt mưa nên khó ai mà trông thấy rõ được.
Quần hiệp không ai hay biết gì cả, theo lý ra thì không sao thoát khỏi độc thủ, nhưng Lệnh Hồ Sở Sở là người rất cẩn thận và đã nghe Tiểu Hồng nói, biết cây roi Vạn Kiếp cấu tạo như thế nào, nên nàng đã ngấm ngầm dặn Mộ Quang với Nguyên Đào chuẩn bị Khi Cửu Uyên giở những tác dụng ở cây roi Vạn Kiếp ra, thì ba người đều vận nội gia cương khí, hóa thành một cái vách vô hình để che chở cho quần hiệp, nên nhất là lúc này thấy Cửu Uyên giở Vạn Kiếp Long Tương lợi hại nhất, thì ba người lại càng phải cẩn thận thêm.
Cho nên quần hiệp đứng xem chung quanh đó, tuy đứng ở chỗ rất nguy hiểm mà vẫn không hay biết gì. Chờ tới khi Vạn Kiếp Long Tương bị nội gia chân khí ngăn cản, từ vô hình biến thành hữu hình rớt xuống mặt đất kêu “sèo sèo” và bốc khói lên, ai nấy mới đều kinh hoảng đến mất hồn vía và mới biết mình đã được người ta cứu cho thoát chết.
Cửu Uyên thấy trăm nghề của mình đều thành công dã tràng hết, tức giận khôn tả, vứt cây roi Vạn Kiếp Tiên xuống, lấy trái Tỷ Quang Tử Châu ra cầm ở trong tay.
Tố Mai biết Tử Quang Châu oai thế rất mạnh, nên vội dùng Truyền âm nhập mật nói cho Công Tôn Vi Ngã biết rằng:
“Công Tôn lão tiền bối, Tử Quang Châu nầy là của Cửu Uyên đi tận ngoại bang, thâu thập những thuốc nổ rất lợi hại, chế thành oai lực lợi hại lắm chớ nên coi thường” Vi Ngã nghe thấy Tố Mai nói như vậy, biết hạt châu ấy không phải là tầm thường, liền đưa mắt liếc nhìn nàng và khẽ gật đầu một cái tỏ vẻ mình đã hiểu biết rồi.
Cửu Uyên lấy Tử Châu ra rồi, vẫn chưa tiến lên vội, trái lại còn lui về bổn trận khẽ bảo Tố Mai rằng:
– Âm Bát muội, khi ngu huynh chế Tử Châu này hơi sơ xuất một chút nên mới có một chút khuyết điểm.
Tố Mai nghe nói mừng thầm, nhưng vẫn giả bộ làm ra vẻ kinh ngạc cau mày lại hỏi:
– Long nhị ca, khuyết điểm của trái Tử Châu của nhị ca ở đâu? Làm thế nào mới có thể bổ cứu được?
Cửu Uyên lắc đầu khẽ đáp:
– Không cần phải bổ cứu gì hết, chỉ cần bảo những người của chúng ta mau lui ra ngoài xa mười trượng. Bằng không, đều bị họa lây hết.
Tố Mai nghe nói kinh hoảng vô cùng, nhưng mặt vẫn tỏ vẻ rất quan

tâm và hỏi Cửu Uyên tiếp:
– Nhị ca bảo chúng tôi lui ra ngoài ra mười trượng, thế còn nhị ca thì làm sao mà thoát khỏi được tai ách ấy?
Cửu Uyên mỉm cười đáp:
– Khi các người lui ra xa mười trượng, thì ngu huynh sẽ bấm cái chốt của Tử Châu và đợi chờ lúc thích đáng mới ném ra, trước khi nó bùng nổ thì ngu huynh đã thoát ra khỏi được chỗ nguy hiểm rồi.
Tố. Mai bất đắc dĩ đành phải nói tới cùng, nàng lại khẽ hỏi tiếp:
– Long nhị ca có thể cho tiểu muội biết thời cơ thích đáng ấy là như thế nào không? Vì nhị ca có giải thích rõ thì tiểu muội mới có thể điều khiển được toàn cục một cách dễ dàng.
Cửu Uyên gật đầu đáp:
– Tỷ Quang Tử Châu của mỗ lại còn có một tên nữa là Thất Ảo Tỷ Quang Châu, chỉ cầm bấm vào một chốt một cái, qua một thời gian tương đương, hạt châu ở trong tay chưa chấn động là lúc ấy phải ném lên trên cao tám trượng, rồi ngấm ngầm rút lui. Hạt châu ở trên cao tám trượng, thế nào cũng có Tỷ Quang tỏa ra trước rồi mới rớt xuống. Khi nó rớt xuống, cứ mỗi trượng là tỏa ra một lần Tử Quang, chờ tới khi tỏa hết bảy lần Tỷ Quang thì vừa vặn rớt xuống tới chỗ cách đầu của kẻ địch một trượng, lúc ấy nó mới nổ tung, trong phạm vi bảy tám trượng, bất cứ người và vật cũng sẽ tan thành tro hết.
Tố Mai cau mày lại hỏi tiếp:
– Nhị ca không có cách gì vẹn toàn hay sao? Nếu hạt châu chưa tỏa ra bảy lần ánh sáng mà đã nổ ngay, như vậy có phải nhị ca cũng...
Không chờ nàng nói dứt, Cửu Uyên đã vội đỡ lời:
– Ngu huynh đã tốn hết tâm lực để chế ra trái Tử Châu này, trừ phi nó bị một sức mạnh kỳ lạ va đụng phải, thì. nó mới nổ trước khi tỏa hết bảy lần Tỷ Quang.
Bát muội cứ yên tâm, trong lúc ngu huynh nói chuyện với Vi Ngã, bát muội phải lẳng lặng dẫn các bạn thân rút lui ra khỏi mười trượng, để xem vật chí báu của ngu huynh làm cho đối phương thành tro như thế nào.
Tố Mai nghe Cửu Uyên nói như vậy, sực nghĩ ra một kế vừa gật đầu nhận lời vừa lùi sang một bên.
Nàng lại dùng “Truyền âm nhập mật” nói cho Mộ Quang hay như vậy ngay.
Lúc ấy Vi Ngã đã có vẻ nóng lòng sốt ruột liền cười giọng quái dị mà hỏi Cửu Uyên rằng:
– Cửu Uyên, ngươi còn trò gì mau giở ra nốt đi. Bằng không để già này đấu với Tiêu Khứ Trần để coi người mà các ngươi đã nhờ y đỡ

đầu cho tài ba như thế nào?
Khứ Trần thấy Vi Ngã thách mình ra đấu, liền cười khẩy một tiếng định tiến ra ngay.
Tố Mai thấy thế vội ngăn cản và khẽ nói:
– Tiêu chân nhân hãy đợi chờ giây lát, Long nhị ca của tiểu muội, còn giở một lợi khí lợi hại gấp Vạn Kiếp Tiên trăm lần đang định sử dụng đấy.
Khứ Trần cau mày lại đáp:
– Lão quái vật cao minh thực, có lẽ mỗ phải sử dụng đến "Càn Nguyên Thần Chưởng" đã khổ luyện suốt đời với "Ngọc Phiến Băng Cương" ra đấu với y thì mới hy vọng thắng được thôi, chứ còn ỷ vào khí giới với ám khí, thì mỗ chắc chỉ tốn công thôi chứ không ăn thua gì đâu.
Tố Mai bèn nói rõ Tử Châu lợi hại như thế nào cho Khứ Trần hay, lúc ấy Khứ Trần với quần tà mới kinh hãi vội rút lui ra ngoài xa hơn mười trượng tức thì.
Cửu Uyên thấy Vi Ngã thôi thúc mình, liền cầm Tử Châu từ từ bước ra giữa trận đấu mỉm cười nói:
– Bạn Công Tôn, tất nhiên là mỗ còn có trò khác, vừa rồi bạn chả biết rõ mỗ có hai môn võ khí lợi hại "Thiên Long Vạn Kiếp Tiên" với "Tỷ Quang Tử Châu" là gì.
Vi Ngã gật đầu đáp:
– Nếu lợi hại hơn Thiên Long Vạn Kiếp Tiên thì cứ việc giở ra, mà chi bằng thì đừng có đem ra bêu xấu nữa.
Nói tới đó ông ta đưa mắt nhìn hạt Tử Châu ở trong tay của đối phương mà hỏi tiếp:
– Có phải hạt châu màu tía ở trong tay của ngươi là Tỷ Quang Tử Châu mà ngươi nói đấy không?
Cửu Uyên gật đầu đáp:
– Tỷ Quang Tử châu này Cửu Uyên mỗ đã tốn hết tài sản với tâm huyết của cả một đời người mới chế thành được.
Vi Ngã bĩu môi cười khẩy lắc đầu nói tiếp:
– Lão phu không tin hạt châu này lại có một sự lợi hại xuất kỳ được. Trông nó còn xấu xí hơn Thiên Long Vạn Kiếp Tiên nhiều.
Cửu Uyên đưa mắt liếc nhìn, thấy Tố Mai đã nghe lời mình dẫn quần tà rút lui ra ngoài vòng nguy hiểm rồi, liền cười giọng quái dị nói với Vi Ngã tiếp:
– Trước mặt ngươi đường hoàng, mỗ không bao giờ làm việc thầm lén. Trước hết mỗ hãy nói rõ cái lợi hại của Tử Châu này cho bạn biết trước để bạn có chết cũng không còn oán than gì nữa.

Vi Ngã vừa cười vừa đáp:
– Nếu ngươi muốn nói thì cứ việc nói ra cho lão phu nghe thử xem?
Cửu Uyên lộ vẻ cười rất đắc chí, nhìn Vi Ngã thủng thẳng nói tiếp:
– Mỗ chỉ cần bấm cái chốt, rồi ném trái Tử châu này lên trên cao tám trượng là nó sẽ bắt đầu tỏa Tỷ quang ra. Thế rồi cứ rớt xuống một trượng nó lại tỏa ra tỷ quang một lần, cho tới lần thứ bảy là vừa rớt xuống tới cách đầu của bạn một trượng. Hạt châu sẽ bùng nổ, hóa thành một trận mưa độc đổ xuống, thì dù bạn có là Đại la thần tiên cũng không thể thoát khỏi được tai kiếp này.
Vi Ngã nghe xong, liền cười ha hả, có vẻ khác thường. Cửu Uyên rất ngạc nhiên vội hỏi:
– Tại sao bạn lại cười như thế?
Vi Ngã dùng giọng mũi kêu "Hừ" một tiếng rồi đáp:
– Chả lẽ ngươi không nhận ra được già này ở trong núi Ai Lao quanh năm ăn quen các thứ độc vật và đã có một thể chất rất quái dị, muôn độc cũng không xâm nhập được nữa hay sao?
Cửu Uyên có phải là không biết điều đó đâu, cũng vì thấy mới nói ra như vậy để cho Vi Ngã không sợ chất độc, mà không cần phải đề phòng, khi trái châu bùng nổ, đối phương mới không kịp đào tẩu hay tránh né. Cho nên y lại lắc đầu cười như điên như khùng và nói khích tiếp:
– Bạn Công Tôn dừng có tự phụ như thế, mưa độc ở trong Tỷ Quang Tử Châu của mỗ khác hẳn những chất độc ở trong cây Vạn Kiếp Tiên. Đó là hàng trăm thứ chất độc kỳ tuyệt mà mỗ đã đi xa tận bát hoang với hải ngoại đem về phối hợp thêm với các thứ chất độc khác, mà cũng không sao chịu được chất độc của trái châu này.
Vi Ngã cười ha hả đỡ lời:
– Nói suông không ăn thua gì, phải biểu diễn đã rồi mới biết được hay dở như thế nào. Lão phu đã nếm tất cả các thứ kỳ độc trên thế gian này rồi, ví dụ như kết thúc đại hội Bạch Long Đôi lần này, lão phu muốn nhậu nhẹt say sưa, ăn một trăm con cá heo rất độc để cho khoái chí một phen.
Long Cửu Uyên đưa mắt nhìn chung quanh, thấy quần tà đã rút lui ra khỏi chỗ nguy hiểm rồi mà quần hùng vẫn còn đứng yên ở chỗ cũ, trong lòng rất mừng rỡ, liền bấm luôn vào cái chốt của trái châu. Giây phút sau y thấy trái châu ở trong tay đã hơi rung động.
Trong lúc đó Vi Ngã lại mỉm cười hỏi:
– Cửu Uyên ngươi đã bấm cái chốt của Tử Châu rồi phải không?
Cửu Uyên nghe nói giật mình kinh hãi, không ngờ đối phương lại tinh minh đến như thế, những y vẫn ung dung gật đầu vừa cười vừa đáp:

– Phải, chỉ trong giây lát mỗ sẽ tung trái châu lên, nhân lúc này bạn muốn trối trăn gì thì mau dặn bảo những người ở phía sau đi. Bằng không, sẽ không còn kịp đâu.
Vi Ngã cười ha hả nói tiếp:
– Lão già này đã luyện tập tấm thân kim cương bất hoại, như vậy lệnh của Diêm Vương không làm gì được lão hết, nên lão phu không hề sợ hãi chút nào cả.
Chỉ e ngươi không kịp rút lui rồi hại người không thành rồi lại hóa ra tự hại mình đấy thôi.
Cửu Uyên nghe nói liền cười giọng quái dị đáp:
– Bạn nói đúng lắm, mỗ xin tuân lệnh vậy.

HUYẾT MỸ NHÂN

Hồi 42
Quay Đầu Lại Thấy Bờ Ngay

Cửu Uyên vừa nói xong, đã tung trái Tử Châu lên trên không tức thì...
Lần này Cửu Uyên đã chịu khổ tâm, một mặt chế trái châu, một mặt luyện thủ pháp ném trái châu, cho nên khi y ném trái châu lên vừa cao đúng tám trượng không hơn không kém.
Ném trái châu lên rồi, Cữu Uyên vội đạp mạnh vào mặt đất một cái, nhẩy lui về phía sau năm trượng, rồi quay người lại nhẩy thêm cái nữa mới tới chỗ quần tà đang đứng.
Công Tôn Vi Ngã nhìn lên trên không rú kêu một tiếng rất quái dị.
Quần hùng đều giở khinh công ra nhảy lui về phía sau hơn mười trượng.
Lúc ấy Tỷ Quang Tử Châu vừa bay lên tới chỗ tám trượng đã biến hóa thành một luồng Tử quang rất đẹp mắt.
Cửu Uyên thấy quần hiệp đều biết rút lui xa như vậy mới hoài nghi sự bí mật của mình đã bị tiết lộ, trong lòng rất ngạc nhiên đưa mắt liếc nhìn Tố Mai hai lần.
Bỗng có tiếng kêu “tưng”. Đó là tiếng kêu của dây cung bắn ra.
Nghiêm Mộ Quang đã dương Kim cung lên, nhằm Tỷ Quang Tử Châu bắn luôn một mũi Xạ Dương thần tiễn.
Tuy tiễn pháp của chàng không bằng được thủ đoạn thần kỳ và siêu phàm nhập thánh của Vi Ngã nhưng trong võ lâm đương thời chưa

chắc đã có người thứ hai bằng được như chàng. Như vậy, có khi nào lại bắn không trúng?
Tỷ Quang Tử Châu vừa tỏa ánh sáng rất đẹp mắt ra, liền bị Xạ Dương thần tiễn bắn trúng luôn.
Bất cứ vật gì cứng rắn đến đâu, Xạ Dương thần tiễn cũng có thể bắn thủng, huống hồ lại bắn bằng thần lực của Mộ Quang nên trái Tử châu ấy vẫn còn lơ lửng ở trên cao tám trượng đã bị thần tiễn bắn vỡ tan ngay.
Một tiếng nổ kinh thiên động địa nổi lên, thoạt tiên tỷ quang bắn ra như mưa, ở trên cao đổ xuống, sau lại gây nên một luồng gió lốc thật mạnh, làm cho cát vàng ở bên dưới tạo thành một cây trụ cát thật lớn, mãi mãi mới tan rã.
Trái Tỷ Quang Tử Châu nổ một cách rất mạnh. Quần hiệp và quần tà đã tránh ra ngoài xa mười trượng. Hơn nữa, nhưng ngươi tới dự đại hội này đều là nhân vật hạng nhất trong võ lâm, ai ai cũng có nội lực rất mạnh để bảo vệ bản thân, nên không một người nào bị thương cả.
Chờ tới khi gió cát lặng, người của hai bên đều nhìn vào giữa đấu trường thì chỉ thấy cái cổng cát, do Sở Sở với Tố Mai tạo nên, là bị tổn nặng nề nhất thôi.
Lúc ấy cổng cát đã mất tích, bên dưới đã thành đất bằng.
Cửu Uyên thấy mình hao tài tốn công, mất không biết bao nhiêu tâm huyết mới chế ra được trái Tử Châu ấy, ngờ đâu lại công dã tràng xe cát như vậy. Y nản chí vô cùng, muốn bắt chước Thiên Trạch, thở dài một tiếng, xoay tay lại, vỗ mạnh vào giữa ngực một chưởng. Nhưng tay của y chưa đập trúng ngực thì khủy tay đã tê tái, bao nhiêu kình lực đều bị một ngón tay của Tố Mai khẽ điểm một cái đã xả hết.
Cửu Uyên nhìn Tố Mai thở dài nói:
– Âm bát muội, thực không ngờ hiền muội lại là người hữu tâm như vậy.
Tố Mai biết Cửu Uyên nghi ngờ mình đã tiết lộ bí mật của y nên nàng cung kính vái chào và đáp:
– Xin nhị ca không nên tránh cứ vội, chờ đại hội này kết thúc rồi, lúc ấy tiểu muội sẽ thưa rõ sau.
Nghe thấy Tố Mai nói như vậy, Cửu Uyên chán nản cúi đầu xuống không nói năng gì cả.
Tố Mai thấy thế biết Cửu Uyên không tự tử nữa, nên nàng quay lại hỏi Tiêu Khứ Trần rằng:
– Tiêu chân nhân có còn đấu tiếp với cụ Công Tôn nữa không?

Vẫn biết đại thế đã tiêu tan, Tiêu Khứ Trần còn thị oai lực của hai pho Càn Nguyên Thần Chưởng với Ngọc Phiến Băng Cương, nên y gật đầu đáp:
– Mỗ với Tề nhị đệ chưa ra tay đấu, nên vẫn muốn...
Tề Mông biết điều hơn nên không đợi Khứ Trần nói dứt lời, đã vội xua tay gượng cười đỡ lời:
– Càn Nguyên Thần Chưởng với Ngọc Phiến Băng Cương của đại ca vẫn có thể so tài cao thấp với Công Tôn lão nhân được, còn tài hèn mọn của tiểu đệ thì quả thực không dám đem ra bêu xấu nữa.
Khứ Trần không ngờ Tề Mông lại hãi sợ thần công của đối phương như thế, liền trợn ngược đôi lông mày lên, cười khẩy nói tiếp:
– Tề nhị đệ, biết tự lượng và giữ thân như vậy cũng hay. Để một mình mỗ đi đấu với Công Tôn Vi Ngã để oai trấn quần hùng vậy.
Nói xong, y thủng thẳng đi ra giữa đầu trường, vái chào Vi Ngã cười như điên khùng, nói:
– Mỗ ra đây muốn được lãnh giáo Công Tôn một phen.
Vi Ngã cười đáp:
– Ngươi muốn tỷ thí bằng cách nào?
Vì bây giờ Khứ Trần đã biết đối thủ lợi hại như thế nào rồi, không còn thái độ vênh váo kiêu ngạo như trước nữa, trái lại y rất khiêm tốn mỉm cười đáp:
– Võ nghệ thường tục không đáng đưa ra, Khứ Trần chỉ có hai môn tuyệt kỷ là Càn Nguyên Thần Chưởng với Ngọc Phiến Băng Cương đã khổ công nghiên cứu mấy chục năm, mới dám đem ra thử thách đấy thôi.
Vi Ngã gật đầu đỡ lời:
– Được, trước hết lão phu hãy lãnh giáo Ngọc Phiến Băng Cương, xem lợi hại như thế nào đã.
Khứ Trần nhìn Vi Ngã một cái, cười khẩy nói tiếp:
– Ông già họ Công Tôn kia, người không nên đối xử với Khứ Trần này kiêu ngạo và ngông cuồng như đối xử với những người khác.
Bề ngoài trông điên điên rồ rồ, nhưng sự thực Vi Ngã rất thông minh, ông ta nghe thấy Khứ Trần nói như vậy rồi, liền để ý ngay cười giọng quái dị hỏi:
– Có phải bạn hiềm lão già này không có khí giới ở trong tay phải không?
Khứ Trần cau mày gật đầu đáp:
– Phải, thắng bại không sao hết, nhưng Khứ Trần này không muốn để cho một người nào khinh rẻ mình.
Vi Ngã mỉm cười quay đầu lại hỏi quần hiệp mượn một cái quạt giấy

thường cầm ở trong tay.
Khứ Trần thấy thế dùng giọng mũi kêu “Hừ” một tiếng, giơ chiếc quạt ngọc lên cười khẩy một tiếng, nói tiếp:
– Đây là Ngọc Phiến Băng Cương của mỗ...
Không chờ y nói dứt, Vi Ngã vội xua tay cười như điên khùng đỡ lời:
– Lão phu đã biết cái quạt ấy lợi hại như thế nào rồi, người khỏi cần phải giải thích làm chi nữa.
Khứ Trần có vẻ không tin vội hỏi tiếp:
– Người bảo người đã biết Ngọc Phiến Băng Cương của mỗ lợi hại như thế nào rồi phải không?
Vi Ngã vừa cười vừa đáp:
– Cái quạt ngọc ở trong tay của người làm bằng Băng Tâm Mãnh Ngọc ở dưới đáy đầm sâu trăm trượng, ở chỗ ngọn sông Nô Giang, nó vốn dĩ có chất hàn độc rất lợi hại, nếu dùng cương phong nội lực, dồn nó ra quạt vào yếu huyệt của địch thủ, khiến kẻ địch bị giá lạnh thành băng, chết cứng ngay tại chỗ liền.
Khứ Trần thấy Vi Ngã nói không sai chút nào, trong lòng rất lấy làm kinh ngạc, nhìn lại Vi Ngã một lần, lại hỏi tiếp.
– Người thực bác học đa kiến văn, không hổ thẹn một quái kiệt nhất thời, nhưng Tiêu Khứ Trần này vẫn phải nói trước, chất hàn độc ở trong quạt của Tiêu mộ khác hẳn chất hàn độc trong Vạn Kiếp Tiên của chú Long Cửu Uyên, tha hồ trong người của bạn có chất kháng độc tố lợi hại như thế nào, cũng không thể nào tránh thoát được tai kiếp của Ngọc Phiến Băng Cương này.
Vi Ngã giơ cái quạt giấy lên, cười giọng quái dị đáp:
– Cám ơn người đã báo động trước như vậy, nhưng lão phu đã có cái quạt giấy ở trong tay, có lẽ không đến nỗi sợ Tam Tam Đắc Lộ Cửu Cửu Quy Nguyên, Thiên Cương Kiếm Pháp của người đâu.
Tiểu Hồng nghe thấy Vi Ngã nói tám chữ Tam Tam Đắc Lộ Cửu Cửu Quy Nguyên, thì hoảng sợ vô cùng.
Vì Tiểu Hồng nghe Thạch Vô Cấu có để lại một viên Cửu Hoàn Đơn giấu ở trong Thiên Tâm Trang, tại một nơi cái gì Tam Tam Đắc Lộ Cửu Cửu Quy Nguyên, nàng với Mộ Quang đã hóa danh, đi tới Thiên Tâm Trang tìm mà không thấy, kết quả không tìm thấy gì cả, ngờ đâu bây giờ lại do chính Công Tôn Vi Ngã nói ra hai câu này.
Khứ Trần nghe thấy Vi Ngã biết rõ cả diệu quyết của Thiên Cương kiếm pháp của mình. nên y không kinh hãi sao được, nhưng y vẫn cố trấn tĩnh tâm thần mỉm cười hỏi tiếp:
– Ông già Công Tôn có quạt ở trong tay, đã thể vạn kiếp cũng tiêu tán được, như vậy Khứ Trần mỗ bất đầu xin bêu xấu đây.

Vi Ngã gật đầu đáp:
– Người cứ việc ra tay đi, lão phu đang đợi chờ để được nếm mùi Ngọc Phiến Băng Cương đây.
Khứ Trần mở cái quạt ngọc ra kêu đánh "soạt" một cái, nhìn Vi Ngã, rồi từ từ tiến lên.
Vi Ngã để cho đối phương tha hồ chạy quanh mình, mà vẫn đứng yên không cử động chút nào.
Khứ Trần chạy vòng quanh một hồi và đã vận công lực lên tới mức độ tương đương rồi, y mới khua động cây quạt, nhằm Vi Ngã tấn công tới.
Phiến pháp này của y rất đặc biệt, thoạt tiên y quạt sang bên trái ba cái, rồi lại quạt sang bên phải ba cái, sau cùng mới quạt vào người Vi Ngã ba cái.
Vi Ngã vẫn mỉm cười đứng yên không cử động, chờ Khứ Trần quạt xong ba cái với ba là chín cái, ông ta mới giơ quạt giấy lên quạt lại đối phương một cái.
Khứ Trần tự thị tuyệt học độc đáo của mình, đã gọi là Ngọc Phiến Băng Cương, thì tất nhiên hơi lạnh của cái quạt ngọc đưa ra phải giá lạnh như băng, ngờ đâu y quạt xong chín cái, không những không thấy cương phong kình khí dồn ra, mà cả người của Công Tôn Vi Ngã cũng không giá lạnh chút nào.
Trái lại quạt giấy của Vi Ngã quạt lại đối phương cũng thế, không thấy có một chút oai lực nào hết.
Quần tà với quần hiệp đứng ở quanh đó, thấy thế đều ngạc nhiên vô cùng.
Khứ Trần lại giơ quạt lên quạt Vi Ngã lần thứ hai. Lần này dáng điệu quạt hơi khác, nhưng con số vẫn là ba với ba thành chín.
Lần thứ nhất y quạt trái trước, phải sau, rồi mới đến chính giữa, nhưng lần này thì y quạt trên và dưới, rồi đến giữa, chứ không quạt tả hữu nữa.
Vi Ngã cũng như lần trước, giơ quạt giấy lên, quạt lại một cái thôi.
Gió quạt của hai người đều chậm chạp và nhu hòa, không có vẻ gì lợi hại hết..
Tuy quần hào phó hội biết bên trong thế nào cũng có sự huyền diệu gì, nhưng không sao trông thấy rõ, nên ai nấy chỉ đứng yên để xem thôi, chứ không dám thì thầm bàn tán nửa lời.
Chỉ trong nháy mắt, Khứ Trần đã quạt Vi Ngã chín lần và tức là cái quạt ngọc đặc chế của y đã vừa quạt đúng chín lần chín, tám mươi mốt cái rồi.
Còn Công Tôn Vi Ngã, thì chỉ quạt lại đối phương có chín cái thôi.

Khứ Trần vì thấy Ngọc Phiến Băng Cương của mình là một môn tuyệt học thượng thừa, bây giờ mình đã quạt tám mươi mốt cái, khiến chung quanh và trên dưới của Vi Ngã, đã bị kình khí giá lạnh của mình bao trùm rồi, như vậy không khác gì đã khiến Vi Ngã như bị giam trong một khối băng vô hình và giá lạnh không thể tưởng tượng được. Y liền nghĩ bụng:
"Bây giờ ta chỉ cần vận chân khí,. phát động diệu dụng của Ngọc Phiến Băng Cương, khiến vô hình biến thành hữu hình và khiến khắp mình mẩy của đối phương biến thành băng chết cứng ngay tại chỗ".
Nghĩ tới đó, y rất đắc chí tủm tỉm cười, thâu quạt lại đứng yên.
Vi Ngã làm như không biết gì, cười giọng quái dị hỏi tiếp:
– Tiêu chân nhân đã sử dụng xong Tam Tam Đắc Lộ Cửu Cửu Quy Nguyên Thiên Cương kiếm pháp chưa?
Khứ Trần vừa cười vừa gật đầu đáp:
– Mỗ đã quạt xong tám mươi mốt cái rồi.
Vi Ngã cười giọng quái dị nói tiếp:
– Ngươi đã giở hết Phiến pháp ra rồi, nhưng mỗ chả thấy lợi hại chút nào.
Khứ Trần cười khẩy đáp:
– Ngọc Băng Phiến Cương của Mỗ đã tạo thành một cái kho băng vô hình ở quanh người của bạn rồi, nghĩa là hiện giờ bạn đang nằm ở trong cái kho băng của Khứ Trần này rồi.
Vi Ngã lắc đầu cười như điên như khùng nói tiếp:
– Lão phu không tin, nếu bị sa vào trong kho băng, tại sao không thấy giá lạnh gì cả và chân tay vẫn chuyển động được như thường thế này?
Khứ Trần cười ha hả đáp:
– Vì mỗ chưa giở oai lực vô hình của Ngọc Phiến Băng Cương, khiến nó thành hữu hình, nên bạn mới chưa cảm giác giá lạnh là thế.
Vi Ngã lớn tiếng nói tiếp:
– Lão phu rất muốn được thử thách xem mùi vị của kho giá lạnh, người mau mau giở diệu dụng của Ngọc Phiến Băng Cương khiến vô hình thành hữu hình đi.
Khứ Trần thất cười đỡ lời:
– Cớ khó khăn gì đâu, bạn chỉ cần hít mạnh không khí một cái là biết lợi hại ngay.
Lời nói này của y rất độc đáo và cũng đầy ý nghĩ châm biếm, vì lúc này xung quanh người của Vi Ngã không có vật gì cả, nếu bảo ông ta hít mạnh một hơi chân khí sẽ chết cứng tức thì.
Công Tôn Vi Ngã có biết đâu diệu dụng lợi hại đó của đối phương,

liền há mồm hít mạnh một hơi chân khí.
Khứ Trần tủm tỉm cười, lẳng lặng xem sự biến hóa nhưng mọi người thấy y đang tươi cười bỗng im ngay, vì Vi Ngã hít một hơi chân khí mà không có vẻ bị giá lạnh gì hết.
Khứ Trần đang kinh ngạc, Vi Ngã cười ha hả, múa tay chân nói:.
– Tiêu chân nhân, lão phu đã nghe lời, hít một hơi chân khí, chỉ thấy chân khí xuyên qua Cửu cung lôi phủ, mười hai tầng lầu phía trên, lên tới thượng cái nệ hoàn, phía dưới xuống đơn điền huyệt hải, chỉ cảm thấy toàn thân khoan khoái dễ chịu chứ không cảm thấy một cảm giác gì mình đang ở trong băng thiên tuyết giá gì cả.
Khứ Trần biết Công Tôn Vi Ngã đã rõ Ngọc Phiến Băng Cương của mình và đã ngấm ngầm dùng tuyệt học làm tiêu tan.
Y nghĩ bụng:
“Ta đã nói trước mặt mọi người mà bây giờ không làm gì được đối phương, thực là hồ thẹn”...
Lão là người hiếu cường và rất kiêu ngạo, trong lúc lúc xấu hổ mất sĩ diện khi nào lại để yên cho đối phương.
Lão cười khẩy hít một luồng chân khí mạnh.
Khứ Trần muốn giở thủ đoạn ác độc vận mười hai thành Càn Nguyên thần chưởng tấn công lén Vi Ngã.
Nhưng chuyện quái dị lại xảy ra.
Khứ Trần nhấc mép cười, nhưng tiếng cười chưa dứt mồm của y vẫn liên miên bất tuyệt, xung quanh người y một làn xương mù trắng lờ lờ xuất hiện, càng lúc càng rõ rệt.
Tiết trời tại Bạch Long Đôi, dường như cũng đột nhiên thay đổi, trời tiết thanh minh mát mẻ bỗng giá lạnh như tiết đông, khiến ai cũng run cầm cập.
Bấy giờ quần hiệp với quần tà mới biết, kho băng vô hình của Khứ Trần tạo nên chưa bị Vi Ngã phá tan mà chỉ bị ông ta dùng quạt giấy thường quạt bay trở lại Như thế hơi lạnh đó nghênh tụ trước, sau và xung quanh người của Khứ Trần.
Trận đấu huyền công và mưu trí đã phân thắng bại.
Kết quả Khứ Trần hại người hóa hại mình, bị giam giữ trong làn sương mù giá lạnh từ vô hình thành hữu hình.
Vi Ngã rú lên một tiếng thật dài và phun ra một luồng bạch quang.
Luồng bạch quang ấy phá tan làn sương mù đang bao kín người Khứ Trần.
Lúc ấy mọi người mới trông thấy rõ Khứ Trần khắp mình mẩy bao phủ một màn băng mỏng.
Vi Ngã thở dài:

– Trời tác nghiệp còn có thể cứu vãn, người tác nghiệp không thể cứu nổi, bây giờ lão phu muốn cứu ngươi nhưng tiếc thay người của ngươi đã đóng thành băng, sao mà cứu ngươi thoát chế được.
Tề Mông và Chấn Vũ vội song song chạy lại, muốn phá tan màn băng cứu chữa Khứ Trần.
Đột nhiên có giọng thánh thót quát:
– Các người muốn cứu Tiêu chân nhân, chớ nên đụng chạm vào người ông ta.
Mọi người đều đưa mắt nhìn.
Cách đó chừng hai trượng, có một nam hai nữ trông thần thái thực tiên phong đạo cốt.
Một người mỹ phụ áo đỏ, tay dắt một con lạc đà to lớn. ba người này tới đột ngột, mọi người mải xem trận đấu nên không ai biết họ từ đâu tới cả.
Lệnh Hồ Sở Sở nhìn mỹ phụ áo trong trông như tiên nữ cười nũng nịu:
– Thạnh Vô Sầu tỷ tỷ mới tới đấy à? Tiểu muội nhớ tỷ tỷ quá.
Mỹ phụ áo đỏ buông con lạc đà chạy ngã vào lòng Thôi Ngọc nức nở khóc.
Thì ra ba người đó là ba vợ chồng Thạch Quần Bình, Thạch Vô Sầu và Hứa Linh Sa.
Vô Sầu không kịp hàn huyên với Sở Sở, vội đi tới trước mặt Vi Ngã cung kính chào, nói:
– Vô Sầu thừa lệnh tỷ tỷ tới đây xin Công Tôn tiền bối tha chết cho Tiêu Khứ Trần...
Không đợi chờ Vô Sầu nói dứt lời, Vi Ngã đã cười ha hả đỡ lời:
– Thạch phu nhân khiêm tốn quá, lão phu có muốn giết Khứ Trần đâu, đó là y dùng Càn Nguyên thần chưởng ngấm ngầm tấn công lão phu và hút quá nhiều vô hình băng cương vào, nhưng bây giờ muốn cứu y, chi e phải tốn rất nhiều hơi sức, trừ phi phu nhân có đem theo linh dược khởi tử hồi sinh.
Vô Sầu gật đầu vừa cười vừa đỡ lời:
– Tiểu bối có đem theo một viên Cửu Hoàn đơn với năm mươi cân Khảm Ly Hỏa tửu.
Vi Ngã mỉm cười, nói tiếp:
– Có hai vật này tất nhiên có thể cứu y thoát chết được, xin mời Thạch phu nhân lấy năm mươi cân rượu Khảm ly ra để lão phu phải kiếm thêm sáu người có công lực cao siêu phụ giúp thêm mới được.
Ông ta nói tới đó, chỉ Tề Mông, Chần Vũ, Mộ Quang, Nguyên Đào, Sở Sở và Tố Mai sáu người rồi mỉm cười nói tiếp:

– Sáu vị giúp già một tay thì mới có thể chữa cho Khứ Trần thoát chết được.
Mộ Quang, Nguyên Đào, Sở Sở, Tố Mai tất nhiên vâng lời ngay, còn Tề Mông với Chân Vũ thấy ông ta cứu chữa cho nghĩa huynh của mình thì khi nào lại từ chối, nên cả hai vội chắp tay vái chào và hỏi lại:
– Xin hỏi cụ Công Tôn muốn anh em tại hạ cứu giúp như thế nào?
Vi Ngã chỉ cái túi da đựng rượu Khảm Ly mà Quân Bình với Linh Sa vừa đem ở trên lưng lạc đà xuống, vừa cười vừa nói tiếp:
– Sáu vị vận nội gia Khảm Ly chân khí, dùng tay đè vào cái túi da kia cách túi truyền công làm cho rượu ở trong đó sôi lên, không được gián đoạn, nhưng khi nào bắt đầu thấy nóng thì phải báo tin cho lão phu biết ngay.
Tề Mông gật đầu lia lịa, vội cùng Chấn Vũ với Mộ Quang các người nghênh tụ Khảm Ly chân khí làm cho rượu ở trong túi nóng dần.
Khi thấy rượu ở trong túi đã hơi nóng Mộ Quang vội nói với Vi Ngã rằng:
– Rượu đã ấm, có thể sử dụng được rồi cụ ạ.
Vi Ngã nghe nói chỉ tay vào cái túi da đựng rượu, cách không chỉ tay vào cái túi ấy khẽ điểm một cái.
Cái túi da bị điểm thủng một lỗ nhỏ, Khảm Ly hỏa tửu ở trong cái túi da đã hóa thành một vòi rượu bao trùm khắp mình mẩy Ngọc Phiến chân nhân.
Khứ Trần đã bị sương mù rượu bao trùm, làn băng mỏng bao bọc ở bên ngoài liền tan rã ngay.
Sáu hảo thủ của võ lâm đương thời cứ tiếp tục đồn Khảm Ly chân khí với Thuần Dương chân hỏa sang cái túi da, đến sương mù rượu bao trùm Khứ Trần càng lúc càng nóng hổi.
Làn băng mỏng đá tan hết, sương mù rượu đã làm ướt đẫm cả quần áo của Khứ Trần và còn có khói bốc lên nữa là khác.
Vi Ngã đưa mắt nhìn Vô Sầu tủm tỉm cười. Thấy thế Võ Sầu hiểu ý ngay, vội móc túi lấy viên Cửu Hoàn đơn ra đưa cho ông ta.
Vi Ngã đợi chờ năm mươi cân rượu Khảm Ly hóa hành sương mù rượu hết mới từ từ đi tới cạnh Khứ Trần nhét luôn viên thuộc Cửu Hoàn đơn vào mồm y.
Khi rượu Khảm Ly đã hóa thành sương mù rượu hết thì Vi Ngã giơ ngay bàn tay phải lên dí ngay vào yếu huyệt ở trên xương sống của Khứ Trần.
Lúc ấy khắp mình mẩy của Khứ Trần đã bị rượu làm ướt hết nhưng khi bàn tay phải của Vi Ngã đè vào sống lưng của y không lâu thì

khắp mình mẩy y lại có một làn khói nhẹ bốc lên.
Hơn tiếng đồng hồ sau mọi người đã thấy Vi Ngã tủm tỉm cười và thâu hồi bàn tay phải luôn.
Quần áo của Khứ Trần bỗng khô ran và khắp mình mẩy của y không còn một tý dấu vết rượu nữa, nhưng đầu tóc và trong quần áo vẫn còn mùi thơm của rượu tỏa ra.
Quần hùng ở Bạch Long Đôi thấy Khứ Trần chết đi sống lại, đang nhìn nhau mỉm cười thì bỗng thấy hai mắt của y lại ươn ướt.
Đó không phải là rượu ở trên má của y chưa khô mà lại là nước mắt đang ở hai mắt của y nhỏ ròng xuống. Đó là anh hùng lệ? Là thương tâm lệ? Là nước mắt cảm động? Hay là nước mất hổ thẹn và sợ sệt? Điều này không ai có thể biết rõ, chỉ có một mình y hiểu biết thôi.
Vi Ngã thấy thế vỗ vai y, cười ha hả nói:
– Vết ám che lấp linh minh đã hóa thành hai dòng tình lệ chảy ra như thế, thật là mừng cho Tiêu đạo huynh từ nay trở đi có thể tự do tự tại rồi.
Khứ Trần trợn mắt cười, lấy tay áo lau chùi nước mắt rồi chắp tay cung kính vái Vi Ngã một lạy.
Y vái lạy Vi Ngã xong thì Vô Sầu cũng tiến lên vái chào Khứ Trần.
Vừa rồi tuy Khứ Trần bị giá lạnh cứng như một thoi đá nhưng vẫn chưa mất hết tri giác, tai mắt vẫn còn nghe thấy và trông thấy, nên y đã nghe ra vợ chồng Thạch Quân Bình thừa lệnh Thạch Vô Cấu đem Cửu Hoàn đơn với Khảm Ly tửu tới cứu mình, nên y gượng cười hỏi Vô Sầu rằng:
– Thạch nhị muội, cám ơn nhị muội không quản ngại đường xá xa xôi, đã đem linh dược hãn thế tới đây cứu ngu huynh. Không ngờ đại muội vẫn còn nhớ tới ngu huynh mà tặng cho một viên Cửu Hoàn Đơn như vậy.
Vô Sầu mỉm cười đáp:
– Một ngày tương giao là bạn suốt đời. Có khi nào đại tỷ lại quên được Tiêu đại ca. Ngoài Cửu Hoàn Đơn với Khảm Ly tửu ra, đại tỷ còn sai tiểu muội đem tới một vật quý báu hơn thế nữa để tặng cho đại ca.
Khứ Trần nghe nói liền hớn hở, vội hỏi tiếp:
– Vật quý báu gì thế? Sao nhị muội không đưa ngay cho ngu huynh xem?
Vố Sầu thò tay vào túi lấy một tờ giấy ra, vẻ mặt hớn hở đưa ngay cho Khứ Trần.
Khứ Trần đỡ lấy tờ giấy ấy, thấy là một bài thơ chữ viết rất xinh đẹp và viết như sau:

“Nhập đạo đoản tụ bất nhiễm trần Tòng phong thủy nguyệt tĩnh tu chân Ngọc phiến năng phao tình nhược cựu Tây Côn Lôn đỉnh chứng tiên nhân” Tạm dịch:
“Theo đạo phải giữ lòng đoan chính Tiết thanh cao không dính bụi trần Gió thông trăng nước lâng lâng Tĩnh tu mới đạt được chân lý này Quạt kia vứt bỏ liền tay Mối tình xưa cũ từ đây nối liền Côn Lôn đỉnh núi đi lên Lòng ai sẽ thấy nhân duyên kiếp nào” Câu thơ cuối cùng Vô Cấu đã tỏ ý cho Khứ Trần được nối lại duyên cũ, nên đọc xong bài thơ đó, Khứ Trần mừng rỡ đứng đờ người ra như tượng gỗ.
Vô Sầu thấy thế tức cười và lớn tiếng hỏi tiếp:
– Tiêu đại ca đã đọc kỹ những chữ viết ở trong đó đã xong chưa?
Khứ Trần gật đầu, cả cười, vội chắp tay vái chào quần hùng một vòng, rồi lớn tiếng nói:
– Từ nay trở đi Tiêu Khứ Trần này sẽ Khứ Trần thật sự, vĩnh viễn đoạn tuyệt mọi ân oán của giang hồ, mà phải đi Tây Côn Luân ngay.
Nói xong y định quay người đi luôn thì Vô Sầu đã cười và nói tiếp:
– Tiêu đại ca hãy khoan đã, tiểu muội còn một việc này chưa làm xong.
Khứ Trần ngừng bước vừa cười hỏi lại:
– Thạch nhị muội còn việc gì muốn nói nữa? Ngu huynh đã quyết không bao giờ can thiệp và hỏi han đến một việc trần tục nào nữa.
Vô Sầu tủm tỉm cười, nói tiếp:
– Như vậy linh minh của đại ca vẫn chưa hoàn toàn sáng suốt nên chỉ trông thấy câu “Tây Côn Luân đỉnh chứng tiên nhân” chứ không để ý tới câu “Ngọc phiến năng phao tình nhược cựu”. Đại tỷ còn có dặn thêm hai câu như sau là nếu đại ca không chịu vứt bỏ chiếc quạt ngọc đi thì đừng có đi Tây Côn Luân làm chi nữa.
Khứ Trần nghe nói mặt hơi đỏ, nhìn chiếc quạt ngọc ở trong tay, rồi bỗng mỉm cười đáp:
– Vứt quạt đi vẫn chưa tỏ rõ sự quả quyết. Đã thế, cái quạt này ngu huynh vẫn cho là rất lợi hại, nhưng sự thật đối với người sành điệu thì thật không đáng một cái cười, mà hủy nó ngay ở trước mặt nhị muội cho mà coi.
Nói xong y chập hai tay lại, cái quạt ngọc đã vụn ra thành cám. Y giơ tay lên chào quần hùng rồi nhẹ nhàng đi luôn, trông như một vị địa tiên vậy.
Lúc ấy Âm Tố Mai thuyết đại nghĩa một hồi cho quần tà hay, quần tà cũng biết võ công Vi Ngã, Mộ Quang, Nguyên Đào, Sở Sở các người đều vô địch, nếu người ta không có ý nhường nhịn thì bọn mình đã bị đánh chết hết, cho nên ai nấy đều biết rõ lợi hại và hổ thẹn cúi đầu

xuống không còn hùng tâm như trước nữa.
Sát khí đang bao trùm ở Bạch Long Đôi đã biến thành một cảnh tượng yên tĩnh, nhưng đột nhiên có tiếng khóc lóc phá tan bầu không khí vui tươi ấy đi.
Thì ra tiếng khóc lóc ấy là tiếng khóc của Mộ Quang, vì chàng thấy đại hội Bạch Long Đôi đã kết liễu liền lấy là thư mật của sư phụ bóc ra xem. Không xem còn khá, sau khi đọc xong lá thư chàng mới biết ân sư vun đắp cho mình, đã tận lực mà chết ở trong Huyết Hà U Cốc rồi, nghĩ đến ơn đức của ân sư chàng đau lòng không khóc lóc sao được?
Sở Sở, Tố Mai thấy chồng mình khóc không hiểu tại sao, vội chạy lại vừa an ủi vừa ngạc nhiên hỏi "tại sao".
Công Tôn Vi Ngã các người cũng vội chạy lại hỏi thăm mới biết rõ nguyên nhân.
Vi Ngã liền an ủi Mộ Quang rằng:
– Tuyệt nghệ của lão đệ đã thành công, Lãnh Trúc tiên sinh đã toại tâm nguyện, tất nhiên thể nào cũng ngậm cười ở trên trời. Từ nay trở đi lão đệ chỉ cần chủ trì chánh nghĩa làm rạng rỡ sư môn, an ủi được vong linh của tôn sư ở trên trời rồi, hà tất lão đệ phải đau lòng khóc lóc như thế.
Mộ Quang thấy quần hùng khuyên như vậy nín khóc, nhưng hai hàng lệ vẫn còn nhỏ giọt hai bên má.
Vi Ngã cầm cây sáo ngọc nhét vào tay chàng, cười ha hả nói tiếp:
– Nghiêm lão đệ biệt hiệu là Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ, nhưng vừa rồi lão đệ chỉ mới biểu diễn có hai lần Kim Cung với Thần Kiếm thôi, chứ còn Ngọc Địch chưa biểu diễn. Vậy bây giờ hãy biểu diễn cho lão phu xem thử?
Mộ Quang thấy đại hội đã kết liễu, Công Tôn Vi Ngã lại bảo mình giở Đảng Ma Địch Âm ra, rất ngạc nhiên vội hỏi:
– Thưa cụ...
Không để cho chàng nói thêm, Vi Ngã đã vội xua tay nói tiếp:
– Nghiêm lão đệ, không phải lão phu bảo lão đệ dùng tiếng sáo khắc địch, mà chỉ bảo lão đệ thổi một bài ca để kết thúc trận đấu ngày hôm nay thôi.
Mộ Quang kêu "Ồ" một tiếng, đưa cây sáo lên miệng và hỏi tiếp:
– Cụ bảo tiểu bối thổi bản ca gì?
Vi Ngã cười ha hả đáp:
– Lúc này đang là Tết Thanh Minh, lão phu lại mỏi mệt và muốn uống rượu, vậy lão đệ thổi một bài "Xuân Nhật Túy Khởi" của Lý Thái Bạch đi.

Thế rồi Mộ Quang thổi, Công Tôn Vi Ngã ca.
Công Tôn Vi Ngã với Mộ Quang làm như thế là có thâm ý, trong tiếng ca và tiếng sáo có bao hàm Vô Thượng thần công khiến quần hùng với quần tà có mặt tại đó nghe xong đã bị tiếng sáo và tiếng ca rửa sạch hết hờn niệm và lòng tham.
Dưới ánh sáng trăng, trong tiếng ca tiếng sáo, quần hùng của tam sơn ngũ nhạc đều hớn hở tươi cười giơ tay lên chào và lần lượt giải tán.
Trên Bạch Long Đôi, ngoài Ngọ Môn Quan, tuy trận mưa máu gió tanh đã hóa hành tường khí, nhưng trên giang hồ đời nào cũng có anh hùng xuất hiện. Vì thế mấy chục năm sau, tứ hải bát hoang lại ban bố đầy đao quang kiếm ảnh.

Hết

Nguồn: Vietkiem
Người đăng: Mọt Sách
Thời gian: 21/06/2004 4:42:08 SA